Trò chơi vương quyền

Table of Contents

# Trò chơi vương quyền

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Giới thiệu** Trò chơi vương quyền là một series tiểu thuyết sử thi viễn tưởng của tiểu thuyết gia nổi tiếng người Mỹ George R. R. Martin. Lấy cảm hứng từ tiểu thuyết “Cuộc chiến hoa hồng” và “Ivanhoe” Martin bắt đầu viết bộ sách vào năm 1991 và năm 1996 ông cho ra mắt ấn phẩm đầu tiên. |

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/tro-choi-vuong-quyen*

## 1. Giới Thiệu Gia Tộc

NHÀ BARATHEON

Gia tộc trẻ nhất trong số các Đại Gia Tộc, hình thành trong Cuộc Chiến Chinh Phục. Tổ tiên, ngài Orys Baratheon tương truyền là anh em cùng cha khác mẹ với Aegon Chúa Rồng. Orys từ từ thăng tiến trở thành một trong những tướng chỉ huy có uy quyền nhất của Aegon. Khi ông đánh bại và giết chết Argilac Ngạo Mạn, vị Vua Bão cuối cùng, Aegon đã ban thưởng lâu đài, đất đai và cô con gái của Argilac cho ông. Orys lấy cô gái làm vợ, sử dụng lá cờ, danh tiếng và khẩu quyết của gia đình bà làm của mình.

Gia huy: con hươu đực đen đội vương miện trên nền vàng.

Gia ngôn: Cơn thịnh nộ là của Chúng ta.

VUA ROBERT BARATHEON Đệ Nhất

Vợ, HOÀNG MẬU CERSEI, nhà Lannister

Con cái:

- THÁI TỬ JOFFREY, người thừa kế Ngai Sắt, mười hai tuổi

- CÔNG CHÚA MYRCELLA, thứ nữ tám tuổi

- HOÀNG TỬ TOMMEN, thứ nam tám tuổi

Anh em trai:

- STANNIS BARATHEON, Lãnh chúa đảo Dragonstone

+ Vợ, PHU NHN SELYSE nhà Florent

+ Con gái SHIREEN chín tuổi

- RENLY BARATHEON, Lãnh chúa Storrri’s End

Tiểu hội đồng:

- GRAND MAESTER PYCELLE

- LÃNH CHÚA PETYR BAELISH, biệt danh NGÓN ÚT, chủ quản tiền bạc

- LÃNH CHÚA STANNIS BARATHEON, chủ quản tàu bè

- LÃNH CHÚA RENLY BARATHEON, chủ quản luật pháp

- SER BARRISTAN SELMY, Tướng Chỉ Huy Ngự Lâm Quân

- VARYS, thái giám, biệt danh Gián Điệp

Triều thần và tùy tùng:

- SERILYN PAYNE, Vương Pháp, đao phủ

- SANDOR CLEGANE, biệt danh Chó Săn, người bảo vệ thái tử Joffrey

- JANOS SLYNT, thường dân, tướng chỉ huy Đội Gác Thành Vương Đô

- JALABHAR XHO, hoàng tử bị lưu đày khỏi Đảo Summer

- MOON BOY, hề

- LANCEL và TYREK LANNISTER, cận vệ của nhà vua, em họ hoàng hậu

- SER ARON SANTAGAR, thầy dạy kiếm

Ngự Lâm Quân:

- SER BARRISTAN SELMY, Tướng Chỉ Huy

- SER JAIME LANNISTER, biệt danh Sát Vương

- SER BOROS BLOUNT

- SER MERYN TRANT

- SER ARYS OAKHEART

- SER PRESTON GREENFIELD

- SER MANDON MOORE

Những nhà chính thề trung thành với thành Storms End là Nhà Selmy, Wylde, Trant, Penrose, Errol, Estermont, Tarth, Swann, Dondarrion, Caron.

Những nhà chính thề trung thành với đảo Dragonstone là Celtigar, Velaryon, Seaworth, Bar Emmon và Sunglass.

NHÀ STARK

Tổ tiên nhà Stark là Brandon Kiến Thiết và các vị Vua Mùa Đông. Trong hàng ngàn năm, họ trị vì Winterfell trên cương vị Vua Phương Bắc, cho tới khi Torrhen Stark Vua Quỳ Gối chọn thề trung thành với Aegon Chúa Rồng chứ không chiến đấu.

Gia huy: sói tuyết trên nền trắng tinh.

Gia ngôn: Mùa đông đang tới.

EDDARD STARK, Lãnh chúa Winterfell, Thủ lĩnh Phương Bắc

Vợ, PHU NHN CATELYN, nhà Tully

Con cái:

- ROBB, người thừa kế thành Winterfell, mười bốn tuổi

- SANSA, trưởng nữ, mười một tuổi

- ARYA, thứ nữ, chín tuổi

- BRANDON, thứ nam, thường gọi Bran, bảy tuổi

- RICKON, thứ nam, ba tuổi

- Con rơi, JON SNOW, mười bốn tuổi

- Con nuôi, THEON GREYJOY, người thừa kế Đảo Sắt

Anh chị em:

- [BRANDON], anh cả, bị giết theo lệnh vua Aerys II Targaryen

- [LYANNA], em gái, chết trên rặng núi xứ Dome

- BENJEN, em trai, thuộc Đội Tuần Đêm,

Người hầu:

- MAESTER LUWIN, quân sư, thầy thuốc, thầy giáo

- VAYON POOLE, quản gia thành Winterfell,

+ JEYNE, con gái, bạn thân của Sansa

- JORY CASSEL, đội trưởng đội lính hộ vệ

+ HALLIS MOLLEN, DESMOND, JACKS, PORTHER, QUENT, ALYN, TOMARD, VARLY, HEWARD, CAYN, WYL, lính hộ vệ

- SER RODRIK CASSEL, thầy dạy kiếm, thường gọi là chú Jory

+ BETH, con gái nhỏ

- SEPTA MORDANE, gia sư cho các cô con gái của Lãnh chúa Eddard

- SEPTON CHAYLE, trông coi điện thờ và thư viện của lâu đài

- HULLEN, chủ trại ngựa

+ Con trai, HARWIN, lính hộ vệ

+ JOSETH, chăm sóc và huấn luyện ngựa

- FARLEN, Chủ trại chó

- GIÀ NAN, người kể chuyện, từng là vú nuôi

+ HODOR, chắt, cậu bé chăm sóc ngựa bị thiểu năng

- GAGE, đầu bếp

- MIKKEN, thự rèn và phụ trách kho vũ khí

Những tướng đồng minh chính:

- SER HELMAN TALLHART,

- RICKARD KARSTARK, Lãnh chúa thành Karhold

- ROOSE BOLTON, Lãnh chúa thành Dreadford

- JON UMBER, biệt danh Greatjon

- GALBART và ROBETT GLOVER

- WYMAN MANDERLY, Lãnh chúa Cảng White

- MAEGE MORMONT, Phu nhân Đảo Bear

Những nhà chính thề trung thành với thành Winterfell là nhà Karstark, Umber, Flint, Mormont, Homwood, Cenvyn, Reed, Manderly, Glover, Tallhart, Bolton.

NHÀ LANNISTER

Tóc vàng, cao ráo và đẹp mã, nhà Lannister mang dòng máu của những người du hành Andal tới từ một vương quốc hùng mạnh trên những ngọn đồi và thung lũng phía tây. Nhà Lannister luôn khoe khoang rằng tổ tiên bên ngoại của họ là Lann Khôn Ngoan, một kẻ lừa đảo sống vào Kỷ Nguyên Những Anh Hùng. Mỏ vàng ở Casterly Rock và Răng Vàng giúp họ trở thành nhà giàu có nhất trong các Đại Gia Tộc.

Gia huy: hình sư tử vàng trên nền đỏ sậm.

Gia ngôn: Nghe Ta Gầm!

TYWIN LANNISTER, Lãnh chúa thành Casterly Rock, Thủ Lĩnh Phương Tây, Người Bảo Vệ Lannisport

Vợ, [PHU NHN JOANNA], em họ, chết khi sinh nở

Con cái:

- SER JAIME, biệt danh SÁT VƯƠNG, người thừa kế Casterly Rock, anh song sinh của Cersei

- HOÀNG HẬU CERSEI, vợ vua Robert I Baratheon, em song sinh của Jaime

- TYRION, biệt danh Quỷ Lùn, người lùn

Anh chị em:

- SER KEVAN, em kế sau

+ Vợ, DORNA nhà Swyft

+ Con trai cả, LANCEL, cận vệ nhà vua

+ Cặp song sinh WILLEM và MARTYN

+ Con gái nhỏ, JANEI

- GENNA, em gái, kết hôn cùng Ser Emmon Frey,

+ Con trai, Ser CLEOS FREY

+ Con trai, TYON FREY, cận vệ

- [SER TYGETT], em thứ hai, chết vì bệnh đậu mùa

+ Góa phụ, DARLESSA nhà Marbrand

+ Con trai Tyrek, cận vệ nhà vua

- [GERION], em út, mất tích trên biển

+ Con gái ngoài giá thú, JOY, mười tuổi

Anh họ, SER STAFFORD LANNISTER, em trai phu nhân JOANNA quá cố

- Con gái, CERENNA và MYRIELLA

- Con trai, SER DAVEN LANNISTER

Quân sư, MAESTER CREYLEN

Các hiệp sĩ trưởng và tướng đồng minh:

- LÃNH CHÚA LEO LEFFORD

- SERADDAM MARBRAND

- SER GREGOR CLEGANE, Ngọn Núi Trên Yên Ngựa, hay Núi Yên Ngựa

- SER HARYS SWYFT, cha vợ Ser Kevan

- Lãnh chúa ANDROS BRAX

Những nhà chính thề trung thành với thành Casterly Rock là nhà Payne, Marbrand, Lydden, Banefort, Lefford, Crakehall, Serrett, Broom, Clegane, Prestervà Westerling.

NHÀ ARRYN

Nhà Arryn có nguồn gốc từ những vị vua vùng Núi và Thung Lũng và là một trong những dòng dõi quý tộc Andal thuần chủng nhất và lâu đời nhất.

Gia huy: hình mặt trăng và chim cắt màu trắng trên nền xanh da trời.

Gia ngôn: Danh dự cao hơn tất thảy.

[JON ARRYN], Lãnh chúa thành Eyrie, Người Bảo Vệ Thung Lũng, Thủ Lĩnh Phương Đông, Quân Sư, mới từ trần.

Vợ cả, [PHU NHN JEYNE, nhà Royce] chết khi sinh nở, con gái chết lưu

Vợ thứ, [PHU NHN ROWENA, nhà Arryn], em họ, chết vì cảm lạnh, không có con

Vợ thứ và góa phụ, PHU NHN LYSA nhà Tully

- Con trai: ROBERT ARRYN, cậu bé yếu ớt sáu tuổi, giờ là Lãnh chúa thành Eyrie và Người bảo vệ Thung Lũng,

Tùy tùng và người hầu:

- MAESTER COLEMON, quân sư, thầy thuốc và gia sư

- SER VARDIS EGEN, đội trưởng đội lính hộ vệ

- SER BRYNDEN TULLY, Cá Đen, Hiệp Sĩ Cổng Thành, chú của phu nhân Lysa

- Lãnh chúa NESTOR ROYCE, Đại Tổng Quản Thung Lũng

+ SER ALBAR ROYCE, con trai

+ MYA STONE, con gái ngoài giá thú hiện đang phục vụ ông

- Lãnh chúa EON HUNTER, ngiròi cầu hôn phu nhân Lysa

- SER LYN CORBRAY, người cầu hôn phu nhân Lysa

+ MYCHEL REDFORT, cận vệ

- PHU NHN ANYA WAYNWOOD, góa phụ

+ SER MORTON WAYNWOOD, con trai, người cầu hôn phu nhân Lysa

+ SER DONNEL WAYNWOOD, con trai

- MORD, tay cai ngục cục súc

Những gia đình tiêu biểu thề trung thành với thành Eyrie là nhà Royce, Baelish, Egen, Waynwood, Hunter, Redfort, Corbray, Melcolm và Hersy.

NHÀ TULLY

Nhà Tully chưa bao giờ làm vua, dù họ sở hữu những vùng đất màu mỡ và lâu đài lớn tại Riverrun suốt một ngàn năm. Trong cuộc chiến Chinh Phục, vùng châu thổ thuộc về Harren Đen Vua các Đảo. Ông nội Harren, Vua Harwyn Hardhand đã cướp dòng Trident từ Vua Bão Arrec, người mà tổ tiên đã chiếm hết đất đai kéo dài đến Neck từ ba trăm năm trước, giết chết những Hà Bá cuối cùng. Harren là một kẻ bạo chúa hung tàn nên không được lòng dân và rất nhiều lãnh chúa vùng châu thổ sông đã bỏ rơi ông ta để gia nhập đội quân của Aegon. Một trong những người đầu tiên là Edmyn Tully thành Riverrun. Khi Harren và con cháu tuyệt diệt trong trận hỏa hoạn ở Harrenhal, Aegon đã thưởng cho nhà Tully bằng cách ban lệnh phong Edmyn trị vì khắp vùng đất châu thổ và yêu cầu các lãnh chúa vùng châu thổ thề trung thành với ông ta.

Gia huy: hình con cá hồi quẫy nước trên nền xanh lục sọc đỏ.

Gia ngôn: Gia đình, Nhiệm vụ, Danh Dự.

HOSTER TULLY, Lãnh chúa thành Riverrun,

Vợ, [PHU NHN MINISA nhà Whent], chết khi lâm bồn

Con cái:

- CATELYN, trưởng nữ, kết hôn cùng Lãnh chúa Eddard Stark

- LYSA, thứ nữ, kết hôn cùng Lãnh chúa Jon Arryn

- SER EDMURE, người thừa kế Riverrun

Em trai, SER BRYNDEN, biệt danh Cá Đen

Người hầu:

- MAESTERVYMAN, quân sư, thầy thuốc, gia sư

- SER DESMOND GRELL, thầy dạy kiếm

- SER ROBIN RYGER, đội trưởng đội lính hộ vệ

- UTIIERYDES WAYN, quản gia thành Riverrun

Các hiệp sĩ và tướng đồng minh:

- JASON MALLISTER, Lãnh chúa thành Seagard

+ PATREK MALLISTER, con trai và người thừa kế

+ WALDER FREY, Lãnh chúa vùng Crossing

+ Vô số con trai, cháu trai và con hoang

- JONOS BRACKEN, Lãnh chúa thành Stone Hedge

- TYTOS BLACKWOOD, Lãnh chúa thành Reventree

- SER RAYMUN DARRY

- SER KARYL VANCE

- SER MARQ PIPER

- SHELLA WHENT, Phu nhân thành Harrenhal

+ SER WILLIS WODE, hiệp sĩ phục vụ

Các nhà chính thề trung thành với thành Riverrun là nhà Darry, Frey, Mallister, Bracken, Blackwood, Whent, Ryger, Piper và Vance.

NHÀ TYRELL

Nhà Tyrell bắt đầu từ vai trò quản gia cho Vua xứ Reach, vốn thống trị những vùng đồng bằng trù phú từ phía tây nam rặng Dornish và Xoáy Nước Đen tới Bờ biển Hoàng Hôn. Họ tuyên bố tổ tiên bên ngoại của họ là Garth Greenhand, vua làm vườn của Tiền Nhân, người đội vương miện dây leo và hoa, làm cho đất đai trù phú. Khi Vua Mern, vị vua cuối cùng của Triều đại cũ chết trong trận Cánh Đồng Cháy, quản gia Harlen Tyrell đã giao nộp Highgarden cho Aegon Targaryen và cầu xin được thề trung thành với ngài. Aegon trao lâu đài cùng quyền cai trị xứ Reach cho ông.

Gia huy : hình bông hồng vàng trên nền xanh lá cây.

Gia ngôn: Sinh trưởng mạnh mẽ.

MACE TYRELL, Lãnh chúa thành Highgarđen, Thủ Lĩnh Phương Nam, Người Bảo Vệ Rặng Marches, Đại Nguyên Soái vùng Reach.

Vợ, PHU NHN ALERIE nhà Hightower thuộc Oldtown

Con cái:

- WILLAS, con gái cả, người thừa kế Highgarden

- SER GARLAN, biệt danh Gallant, con gái thứ

- SER LORAS, Hiệp sĩ Flowers, con trai út

- MARGAERY, con gái, mười bốn tuổi

Mẹ, góa phụ, PHU NHN OLENNA nhà Redwyne, biệt hiệu Nữ Hoàng Gai

Chị em gái:

- MINA, kết hôn cùng Lãnh chúa Paxter Redwyne

- JANNA, kết hôn cùng Ser Jon Fossoway

Chú bác:

- GARTH, biệt danh Gớm Ghiếc, Tổng quản thành Mighgarden

+ Những người con trai ngoài giá thú, GARSE và GARRETT FLOWERS

- SER MORYN, Tướng Chỉ Huy đội Gác Oldtown

- MAESTER GORMON, học giả tại Citadel

Người hầu:

- MAESTER LOMYS, quân sư, thầy thuốc, gia sư

- IGON VYRWEL, đội trưỏng đội lính hộ vệ

- SER VORTIMER CRANE, thầy dạy kiếm

Hiệp sĩ và tướng đồng minh:

- PAXTER REDWYNE, Lãnh chúa thành Abor

+ Vợ, PHU NHN MINA nhà Tyrell

+ Con

+ SER HORAS, bị gọi giễu là Kinh Hoàng, anh sinh đôi của Hobber

+ SER HOBBER, bị gọi giễu là Cẩu Thả, em sinh đôi của Horas

+ DESMERA, mười lăm tuổi

- RANDYLLTARLY, Lãnh chúa Đồi Hom

+ SAMWELL, con cả, thuộc Đội Tuần Đêm

+ DICKON, con thứ, thừa kế Đồi Hom

- ARWYN OAKHEART, Phu Nhân vùng Old Oak

- MATHIS ROWAN, Lãnh chúa Goldengrove

- LEYTON HIGHTOWER, Tiếng nói của Oldtown, Lãnh chúa vùng Cảng

- SERJONFOSSOWAY

Một số nhà chính thề trung thành với Highgarden là Vywel, Florent, Oakheart, Hightower, Crane, Tarly, Redwyne, Rowan, Fossoway và Mullendore.

NHÀ GREYJOY

Nhà Greyjoy tuyên bố tổ tiên họ là Vua Xám của Kỷ Nguyên Những Anh Hùng. Truyền thuyết kể rằng vua Xám không chỉ trị vì những hòn đảo phía tây mà còn cả biển khơi và lấy nhân ngư làm vợ.

Trong hàng ngàn năm, những tay cướp biển tới từ Quần đảo Sắt - những nạn nhân bị cướp bóc gọi chúng là “người sắt” - là mối kinh hoàng trên vùng biển từ Cảng Ibben cho tới Đảo Summer. Họ tự hào vì sự dũng mãnh trên chiến trường và sự tư do tín ngưỡng. Mỗi hòn đảo có một “vua muối” và “vua đá” riêng. Đại Vương của Quần Đảo lần lượt được chọn trong số các vị tiểu vương này, cho tới khi Vua Urron chiếm ngai bằng cách giết sạch những vua khác khi họ họp nhau lại để chọn vua. Dòng dõi vua Urron đã tuyệt diệt một ngàn năm trước, khi người Andal tràn qua quần đảo. Nhà Greyjoy cũng như các chúa đảo khác đã phối hôn cùng những kẻ xâm chiếm.

Những Vua Sắt đã mở rộng sự trị vì của mình lên tận đất liền bằng lửa và kiếm. Vua Qhored khoe khoang rằng “bất cứ nơi nào ngưòi ta ngửi thấy mùi nước biển và nghe tiếng sóng vỗ” thì đó là thuộc địa của ông ta. Trong những thế kỷ sau, những con cháu của Qhored mất vùng Arbor, Oldtown, Đảo Bear và rất nhiều phần bờ biển phía tây. Nhưng tới Cuộc Chiến Chinh Phục, Vua Harren Đen đã chiếm được tất cả đất đai giữa những ngọn núi, từ Neck cho tới Xoáy Nước Đen. Khi Harren cũng những người con trai bị tiêu diệt cùng sự sụp đổ của Harrenhal, Aegon Targaryen đã trao vùng châu thổ sông cho Nhà Tully, đồng thời cho phép những lãnh chúa sống sót của Quần Đảo Sắt được theo tập tục cũ chọn ra vị vua trong số họ. Họ đã chọn Lãnh chúa Vickon Greyjoy của thành Giáo.

Gia huy: hình con thủy quái màu vàng trên nền đen.

Gia ngôn: Chúng ta không gieo gió.

BALON GREYJOY, Lãnh chúa Quần Đảo Sắt, Vua Cát và Đá, Con trai của Gió Biển, Thần Chết của thành Giáo

Vợ, PHU NHN ALANNYS nhà Harlaw

Con cái:

- [RODRIK] con cả, chết tại Seagard trong Cuộc Nổi Loạn của nhà Greyjoy

- [MARON] con thứ hai, chết trên tường thành Giáo trong Cuộc Nổi Loạn của nhà Gneyjoy

- ASHA, con gái, thuyền trưởng tàu Gió Đen

- THEON, con trai độc nhất còn sống sót, thừa kế thành Giáo, con nuôi Lãnh chúa Eddard Stark

Em trai:

- EURON, biệt danh Mắt Quạ, thuyền trường tàu Im lặng, một kẻ sống ngoài pháp luật, cướp biển

- VICTARION, Đô Đốc Hạm Đội Sắt

- AERON, biệt danh Damphair, tu sĩ dòng Thần Chết Chìm

Những gia đình nhỏ hơn thề trung thành với thành Giáo là Harlaw, Stonehouse, Merlyn, Sunderly, Botley, Ta ey, Wynch, Goodbrother.

NHÀ MARTELL

Nymeria, nữ hoàng chiến binh người Rhoyne đã mang mười ngàn thuyền cập cảng xứ Dorne nằm ở phía đông nam Bảy Phụ Quốc, sau đó kết hôn cùng Lãnh chúa Mors Martell. Với sự giúp đỡ của bà, ông đã đánh bại kẻ thù và thống trị toàn xứ Dorne. Sức ảnh hưởng của văn hóa Rhoyne còn khá mạnh mẽ. Vì thế những người trị vì xứ Dorne thích xưng là “Hoàng tử” hơn là “Vua.” Theo luật của xứ Dorne, đất đai và danh hiệu được truyền lại cho con cả chứ không phải con trai trưởng. Dorne, khác với những phần khác của Bảy Phụ Quốc, chưa bao giờ bị Aegon Chúa Rồng xâm lăng. Mãi hai trăm năm sau đó nó mới vĩnh viễn hợp nhất với toàn vương quốc bằng hôn nhân và các thỏa thuận, chứ không phải bằng vũ lực. Vua Daeron II Hòa Bình đã làm được điều những chiến binh không làm được khi kết hôn cùng công chúa xứ Dorne Myriah và cho em gái mình lấy hoàng tử đang trị vì xứ Dorne lúc bây giờ.

Gia huy: hình mặt trời đỏ bị mũi giáo vàng xuyên qua.

Gia ngôn: Không cúi đầu, không quỳ gối, không thất bại.

DORAN NYMEROS MARTELL, Lãnh chúa Mũi giáo vàng, Hoàng tử xứ Dorne

Vợ, MELLARIO, thành phố tự trị Norvos

Con cái:

- Công chúa ARIANNE, trưởng nữ, người thừa kế thành Mũi Giáo Vàng

- Hoàng tử QUENTYN, trưởng nam

- Hoàng tử TRYSTANE, thứ nam

Anh chị em:

- Em gái, [CÔNG CHÚA ELIA] kết hôn cùng hoàng tử RhaegarTargaryen, bị giết chết trận Chiếm Vương Đô

Con cái:

+ [CÔNG CIIÚA RHAIiNYS] một cô bé, bị giết chết trong trận Chiếm Vương Đô

+ [HOÀNG TỬ AEGON] một đứa bé, bị giết chết trong trận Chiếm Vương Đô

- Em trai, HOÀNG TỬ OBERYN, Rắn Hổ Mang Đỏ

Tùy tùng:

- AREO HOTAH, lính đánh thuê thành Norvos, đội trưởng đội lính hộ vệ

- MAESTER CALEOTTE, quân sư, thầy thuốc, sư gia - Các lãnh chúa và tướng đồng minh:

+ EDRIC DAYNE, Lãnh chúa thành Sao Băng

Những nhà chính thề trung thành cùng thành Mũi Giáo Vàng bao gồm Jordayne, Santagar, Allyrion, Toland, Yronwood, Wyl, Fowler, Dayne.

Cựu Triều NHÀ TARGARYEN

Nhà Targaryen mang dòng máu của rồng, con cháu của các lãnh chúa cao quý thời xa xưa từng trị vị Valyria, họ mang một vẻ đẹp choáng ngợp (nhiều người nói vẻ đẹp đó không giống con người), với đôi mắt màu tử đinh hương, màu chàm hoặc tím và mái tóc màu vàng ánh bạc hoặc bạch kim.

Những tổ tiên của Aegon Chúa Rồng đã trốn thoát khỏi vụ Sụp Đổ của Valyria cùng những hỗn loạn và nạn chém giết sau đó trên đảo Dragonstone, một hòn đảo đá nằm trên eo biển. Từ chính nơi này Aegon cùng những người chị em gái là Visenya và Rhaenys đã đi thuyền tới đánh chiếm Bảy Phụ Quốc. Để bảo vệ dòng máu hoàng thất thuần chủng, Nhà Targaryen thường theo truyền thống của người Valyria cho phép kết hôn giữa anh em gái. Aegon đã lấy hai chị em gái của mình và có với một người vài người con trai.

Gia huy: hình rồng ba đầu màu đỏ trên nền đen, ba đầu đó tượng trưng cho Aegon và các chị em gái.

Gia ngôn: Lửa và Máu

Các Vương Triều Targaryen sau khi Aegon cập bến

1-37

Aegon I

Aegon Đại Đế, Aegon Chúa Rồng

37-42

Aenys I

Con trai Aegon và Rhaenys

42-48

Maegor I

Maegon Bạo Chúa, con trai AEgon và Visenya

48-103

Jaehaerys I

Vị Vua Già, người hòa giải, con trai Aenys

103-129

Viserys I

Cháu nội Jaehaerys

129-131

Aegon II

Con trai cả của Viserys

[Tất cả những cống hiến của vua Aegon II đều bị chị gái Rhaenyra, hơn ngài một tuổi tranh giành. Cả hai đều hy sinh trong cuộc bất hòa giữa họ, được các ca sĩ gọi là Vũ Điệu của Loài Rồng]

131-157

Aegon III

Thuốc Độc của Loài Rồng, Con trai Rhaenyria

[Những con rồng cuối cùng đã chết trong thời kỳ trị vì của Aegon III]

157-161

Daeron I

Con Rồng Trẻ, Vị Vua Bé, con trai cả của Aegon III

[Daeron chinh phục được xứ Dorne nhưng không thể giữ được nỏ, chết trẻ]

161-171

Baelon I

Vị Vua Được Chúc Phúc, thầy tu và nhà vua, con trai thứ hai của Aegon III

171-172

Viserys II

Em trai Aegon III

172-184

Aegon IV

Vô Dụng, con trai cả của Viserys

[Em trai ngài, Hoàng tử Aemon Hiệp sĩ Rồng, là người bảo vệ và nghe đồn là tình nhân của Hoàng hậu Naerys]

184-209

Daeron II

Con trai Hoàng Hậu Naerys, con trai Aegon hoặc Aemon [Daeron đã biến xứ Dome thành một phần của vương quốc nhờ kết hôn cùng công chúa xứ Dorne Myriah]

209-221

Aerys I

Con trai thứ hai của Daeron II [sử sách không ghi chép]

221-233

Maekar I

Con trai thứ tư của Deron II

233-259

Aegon V

Khác Thường, con trai thứ tư của Maekar

259-262

Jaehaerys II

Con trai thứ hai của Aegon Khác Thường

262-283

Aerys II

Vua Điên, con trai duy nhất của Jaehaerys

Những người nhà Targaryen cuối cùng

[VUA AERYS TARGARYEN], Aerys Đệ Nhị, bị Jaime Lannister giết chết trong trận Chiếm Vương Đô

Chị và em gái [HOÀNG HẬU RHAELLA] Nhà Targaryen, chết khi sinh nở tại Dragonstone

Con cái:

- [THÁI TỬ RHAEGAR], Thừa kế Ngai Sắt, chết dưới tay Robert Baratheon trong trận Trident

- Vợ, [CÔNG CHÚA ELIA] Nhà Martell, chết trong trận Chiếm Vưong Đô

- Con cái:

+ [CÔNG CHÚA RHAENYS] một cô bé, bị giết chết trong trận Chiếm Vương Đô

+ [PRINCE AEGON], một bé trai, bị giết chết trong trận Chiếm Vương Đô

- HOÀNG TỬ VISERYS, tự xưngViserys Đệ Tâm, Đại Vương của Bảy Phụ Quốc, bị gọi là Vua Ăn Mày

- CÔNG CHÚA DAENERYS, biệt hiệu Daenerys Bão Tố, mười ba tuổi

Dịch giả: Hà Ly

“CHN THÀNH CẢM ƠN CÁC THÀNH VIÊN

ĐÃ THAM GIA DỰ ÁN EBOOK – VTBT”

\* \* \*

[1] Ser: Ngài, tước hiệu dành cho hiệp sĩ.

[2] Maester: Học sĩ, chức danh giành cho các học giả, thầy thuốc, nhà khoa học.

[3] Bảy Phụ Quốc: chỉ vùng đất Westeros, gồm bảy vương quốc nhỏ.

[4] Magister: Hương sư, người có quyền chức trong thành phố.

[5] Khal: Đại Hãn, thủ lĩnh bộ tộc dân du mục Dothraki.

[6] Khalasar: hãn tộc, chỉ cả bộ tộc Dothraki.

[7] Septa: Sơ

[8] Khaleesi: Hãn hậu, vợ của Khal.

[9] Những ngón tay

[10] Đại Tư Đồ: quan đứng đầu bộ Hộ, cai quản quốc khố

[11] Ở đây con quạ đòi ăn ngô nhưng nói ngọng thành ngo.

[12] Grand Maester: Đại học sĩ

[13] Quan đại tư đồ: đứng đầu bộ Hộ, tương đương với Bộ trưởng Bộ Công Thương - ND

[14] Khas: đoàn tùy tùng

[15] Loài bò sát có thể biến người thành đá bằng ánh mắt

[16] Nguyên gốc: squire. Muốn trở thành một hiệp sĩ cần trải qua ba giai đoạn: người hầu cho các lãnh chúa, người hầu riêng cho hiệp sĩ và trải qua một quá trình huấn luyện mới được phong làm hiệp sĩ. Squire là giai đoạn thứ hai, bắt đầu từ năm mười bốn tuổi. Cận vệ này có nhiệm vụ chính là chuẩn bị vũ khí cũng như ngựa cho chủ nhân, đồng thời quan sát học hỏi kinh nghiệm từ chủ nhân của mình.

[17] Valyria: một thành phố chết, từng là thủ đô của một đại quốc mang tên Valyrian Freehold. Ý Ngón út muốn nói nếu Eddard Stark tin người thì chỉ có nước chết.

[18] Nguyên gốc: griffin. Bàng sư là sinh vật trong huyền thoại với mình sư tử, đầu và cánh đại bàng.

[19] Nguyên gốc: The Moutain that Rides, biệt danh.

[20] Chữ rune: chữ viết xưa của các dân tộc Bắc u vào khoảng thế kỷ thứ hai.

[21] Nhóc mặt tròn như Mặt trăng, ý chế giễu khuôn mặt hắn.

[22] Nguyên gốc: Silent Sisters - nhóm phụ nữ chuyên đỡ đẻ và giám sát việc mai táng. Cậu thiếu niên này vô cùng mong mỏi điều đó, nhưng tôi sự rằng cậu ta chưa sẵn sàng.”

[23] Lưu tinh chùy: loại chùy đầu gán xích nối với một quả cầu gai bằng sắt, có sức sát thương lớn.

[24] Xà cạp: dải vải chéo dài quấn kín ống chân, hoặc ống vải hở hai đầu may sẵn, bao lấy ống chân cho gọn gàng để bảo vệ chân.

[25] Khalakka: Hoàng tử.

## 2. Chương 00

MỞ ĐẦU

“Chúng ta nên về thôi,” Gared giục khi thấy cánh rừng xung quanh tối dần. “Bọn dân du mục chết cả rồi.”

“Ông sợ người chết hả?” Ser[1] Waymar Royce hỏi, khóe miệng nhếch lên.

Gared không phải sinh ra để làm con mồi. Ông đã già, trạc ngoại ngũ tuần và ông đã chứng kiến nhiều lãnh chúa đến rồi đi. “Người chết thì đã chết rồi,” ông nói. “Chúng ta không có việc gì với mấy xác chết cả.”

“Chúng chết thật sao?” Royce mỉa mai. “Chúng ta có bằng chứng gì đâu?”

“Will đã thấy chúng,” Gared nói. “Nếu anh ta nói chúng chết, thế là đủ với tôi lắm rồi.”

Will biết không sớm thì muộn họ cũng lôi anh vào trận cãi vã này. Nhưng anh mong muộn vẫn hơn.

“Mẹ tôi bảo kẻ chết sẽ không hát hò nữa,” anh xen vào.

“Bà vú lẩm cẩm của tôi cũng nói thế đó, Will,” Royce trả lời. “Đừng tin những lời anh nghe bên ngực đàn bà. Có nhiều điều có thể học từ người chết lắm.” Giọng hắn oang oang khắp khu rừng trong buổi chạng vạng.

“Chúng ta còn một đoạn đường dài trước mắt,” Gared nhận định. “Tám ngày, có thể là chín. Mà trời tối rồi.”

Ser Waymar Royce hững hờ nhìn trời. “Ngày nào trời chẳng tối. Giờ ông lại sợ trời tối nữa hả, Gared?”

Will có thể thấy Gared mím chặt môi và sự giận dữ hằn trong đáy mắt dù ông ta đang đội mũ trùm đen sùm sụp. Gared đã sống bốn mươi năm trong Đội Tuần Đêm, từ lúc còn là một cậu nhóc tới lúc trưởng thành. Ông không thích bị xem thường. Nhưng còn có điều gì đó hơn thế. Ngoài lòng tự trọng bị tổn thương, Will còn cảm nhận một thứ khác ở nơi ông già này. Ai cũng có thể đánh hơi thấy điều đó, đó là sự căng thẳng lớn dần thành nỗi sợ hãi.

Will cũng thấy bất an. Anh đã ở đội Tường Thành bốn năm nay rồi. Lần đầu tiên anh nhận lệnh rời khỏi đây, tất cả những câu chuyện thời xưa bé ùa về, khiến anh són ra quần. Sau này nghĩ lại anh đã tự giễu mình mãi. Anh đã từng là một chiến binh kỳ cựu tham gia cả trăm trận chiến. Vùng rừng hoang đen tối bất tận mà người miền nam gọi là Khu Rừng Ma đã không còn là nỗi sợ đối với anh.

Cho tới tối nay. Có cái gì đó khang khác. Có cái gì đó trong bóng tối làm anh dựng tóc gáy. Họ đã cưỡi ngựa chín ngày liền, về hướng bắc, tây bắc rồi lại bắc, ngày càng xa rời Tường Thành, theo dấu dân du mục. Ngày qua ngày thời tiết lại tệ hơn. Và hôm nay là ngày kinh khủng nhất. Cơn gió lạnh thổi tới từ phương bắc khiến cây cối xào xạc như những sinh vật sống. Cả ngày nay Will cứ cảm thấy có gì đó lén lút quan sát anh, cái gì đó lạnh lẽo và khó nắm bắt, một thứ không yêu quý anh chút nào. Gared cũng cảm nhận được điều đó. Will không muốn gì hơn là được cưỡi ngựa trở về trong sự an toàn của Tường Thành. Nhưng có những điều đâu thể nói với chỉ huy.

Đặc biệt là dạng chỉ huy như người này.

Ser Waymar Royce là con út trong một gia đình dòng dõi với nhiều người thừa kế. Hắn chỉ là một thiếu niên ở độ tuổi mười tám, đẹp trai, mắt xám, duyên dáng và mảnh mai như một lưỡi dao. Cưỡi trên con hắc mã to lớn, trông tay kỵ sĩ đó vượt trội hơn hẳn Will và ông Gared cưỡi trên mấy con ngựa nhỏ hơn. Hắn đi bốt da đen, quần lông cừu đen, găng tay da chuột chũi đen, khoác một chiếc áo giáp xích màu đen loại tốt lấp lánh bên ngoài hàng lớp áo bằng len và dạ thuộc công đen nốt. Ser Waymar là anh em đồng hữu của Đội Tuần Đêm gần nửa năm nay. Nhưng không ai dám nói rằng hắn không chuẩn bị gì cho công việc của mình. Ít nhất là về vấn đề ăn mặc.

Áo choàng đối với hắn là cả một niềm tự hào; làm bằng da chồn, đen, dày dặn và mềm như nhung. “Tôi cá là hắn tự mình giết chết chúng,” Gared trong một lần quá chén đã nói với trại lính. “Chiến binh dũng mãnh của chúng ta chắc chắn đã vặn cổ mấy con vật nhỏ xíu đó.” Tất cả đều cười ầm lên.

Thật khó lòng tuân lệnh một người mà mình lôi ra làm trò cười trong những lần chè chén. Will nghĩ vậy khi ngồi run rẩy trên lưng ngựa. Chắc hẳn ông Gared cũng cảm thấy như thế.

“Mormont nói chúng ta phải đuổi theo chúng, và chúng ta đã làm,” Gared nói.

“Chúng chết rồi. Chúng sẽ không gây rắc rối gì cho chúng ta nữa. Đoạn đường trước mặt rất khó đi. Tôi không thích thời tiết này. Nếu tuyết rơi, chúng ta sẽ phải mất đến hai tuần lễ mới về được. Mà tuyết là còn may đấy. Ngài đã bao giờ thấy bão tuyết chưa?”

Gã tiểu quý tộc hình như không nghe thấy ông nói. Hắn đang quan sát buổi trời chiều đang dần chuyển sắc đen theo kiểu nửa chán chường nửa hờ hững. Will đã đi cùng gã hiệp sĩ này đủ lâu để hiểu giờ đừng nên làm phiền hắn. “Nói lại cho tôi nghe tất cả những gì anh thấy, Will. Tất cả chi tiết. Không bỏ sót điều gì.”

Will đã là thợ săn trước khi trở thành thành viên Đội Tuần Đêm. Đúng ra là một kẻ săn trộm. Những kị binh nhà Mallister đã tóm sống anh tại khu rừng nhà họ, khi anh đang lột da con hươu đực. Anh phải chọn hoặc là khoác bộ đồ đen trên người hoặc bị chặt một bàn tay. Không ai có thể di chuyển trong rừng êm ru như Will, và hội anh em mặc đồ đen không mất nhiều thì giờ để phát hiện ra tài năng ấy.

“Chúng dựng lán cách đây hai dặm, bên kia gò đất, cạnh bờ suối.” Will nói. “Tôi đã tới gần hết mức. Tất cả có tám người, cả đàn ông và đàn bà. Tôi không thấy có trẻ con. Họ dựng mái che tựa vào đá. Giờ tuyết phủ dày trên đó, nhưng tôi vẫn nhìn ra được. Họ không đốt lửa, nhưng vẫn ủ lửa. Không một ai cử động. Tôi đã quan sát rất lâu. Không một người sống nào có thể bất động lâu vậy.”

“Anh có thấy máu me gì không?”

“Ờm, không,” Will thừa nhận.

“Có thấy vũ khí không?”

“Vài thanh kiếm, một ít cung tên. Có một tên cầm rìu. Trông có vẻ nặng nề, loại hai lưỡi, làm bằng thép cứng. Nó nằm trên mặt đất, cạnh hắn.”

“Anh có thấy gì lạ thường về tư thế của mấy cái xác không?”

Will nhún vai. “Hai tên ngồi tựa lưng vào nhau. Còn hầu hết đều nằm trên mặt đất. Giống như ngã xuống ấy.”

“Hoặc đang ngủ,” Royce gợi ý.

“Ngã,” Will khẳng định. “Có một ả đàn bà nằm vắt ngang trên một khúc gỗ cứng, bị những cành cây che mất một nửa. Mắt nhìn ngây dại.” Anh mím môi cười. “Tôi cẩn thận để mụ ta không nhìn thấy mình. Khi tôi tới gần hơn, tôi thấy mụ ta cũng không nhúc nhích.” Dù cố nhưng anh vẫn rùng mình.

“Anh bị lạnh à?” Royce hỏi.

“Chút chút,” Will lầm bầm. “Do gió ấy mà, thưa chỉ huy.”

Gã hiệp sĩ trẻ quay lưng với người kỵ binh tóc hoa râm. Tiếng lá rụng mùa đông xào xạc khiến con chiến mã của Royce đi lại bồn chồn không yên. “Vậy ông nghĩ cái gì đã giết họ hả Gared?” Ser Waymar vừa hỏi vừa chỉnh lại vạt áo choàng lông chồn.

“Cái lạnh,” Gared nói chắc như đinh đóng cột. “Tôi đã thấy những người bị đóng băng vào mùa đông năm ngoái, cả mùa trước đó nữa, khi tôi còn là một thiếu niên. Mọi người nói rằng, tuyết rơi dày hơn mười hai mét, những trận gió tuyết gầm rú suốt miền bắc, nhưng kẻ thù thực sự là cái lạnh. Nó luồn vào người anh im lặng hơn cả bước chân của Will, và lúc đầu ta run rẩy, răng đập lập cập, rồi ta dậm chân và mơ tới những cốc rượu và bếp lửa ấm. Nó thiêu đốt. Không có gì thiêu đốt như cái lạnh cả. Nhưng chỉ được một lúc thôi. Sau đó nó luồn lách và thấm sâu vào cơ thể ta. Một lúc sau, ta sẽ không thể thắng nổi nó. Và rồi ta chỉ muốn ngồi xuống và chợp mắt. Họ nói ta sẽ không thấy chút đau đớn nào cho tới tận giây phút cuối cùng. Đầu tiên ta mệt đi và ngủ lơ mơ, mọi thứ nhòa dần. Sau đó ta sẽ cảm thấy như mình được ngâm mình trong một bồn sữa ấm vậy. Bình yên như thế đấy.”

“Ông cũng giỏi hùng biện đấy chứ, Gared,” Ser Waymar nhận xét. “Thế mà tôi không nhận ra.”

“Tôi cũng từng bị lạnh rồi, thưa ngài.” Gared bỏ mũ trùm ra, khiến Ser Waymar phải nhìn hồi lâu vào vết sẹo nơi đã từng là tai của ông. “Tôi đã mất hai tai, ba ngón chân, và ngón út tay trái tôi. Tôi đã thoát được. Nhưng em trai tôi đã chết cóng trong ca trực, khuôn mặt nó khi ấy vẫn ánh lên một nụ cười.”

Ser Waymar nhún vai. “Đáng ra ông nên mặc ấm hơn, Gared.”

Gared liếc nhìn tên tiểu quý tộc, những vết sẹo quanh lỗ tai ông đỏ ửng lên vì giận dữ. “Chúng ta sẽ xem ngài mặc ấm đến thế nào khi đông tới.” Ông đội mũ trùm lên và leo lên lưng ngựa, im lặng và ủ rũ.

“Nếu ông Gared nói là do lạnh...” Will dợm nói.

“Anh có trực gác lần nào trong tuần qua không, Will?”

“Có.” Không tuần nào anh không phải gác tới mười hai ca. Người đàn ông này định nói gì đây?

“Anh thấy Tường Thành rồi chứ?”

“Ấm ướt,” Will nói và nhíu mày. Anh nhìn thấy nó rõ rồi, giờ gã tiểu quý tộc kia đang chỉ ra. “Họ không thể nào đóng băng. Không thể khi Tường Thành vẫn bị ẩm ướt. Trời chưa lạnh tới mức đó.”

Royce gật đầu. “Thông minh lắm. Tuần trước chúng ta gặp vài trận sương giá, và thi thoảng có vài trận mưa tuyết bất chợt, nhưng chắc chắn trời chưa đủ lạnh để có thể giết chết tám người trưởng thành. Để tôi nhắc cho hai vị hay, những người đó mặc đồ lông và da thú, họ lại có nơi trú ẩn, và thứ để tạo lửa.” Gã kỵ sĩ cười cực kỳ khinh miệt. “Will, dẫn chúng ta tới đó. Tôi muốn tự mình nhìn thấy đám người chết đó.”

Chẳng cần bàn cãi gì nữa. Lệnh đã được ban ra, và danh dự buộc họ phải tuân lệnh.

Will đi trước, con ngựa nhỏ bờm xờm của anh cẩn trọng đi trên con đường mấp mô. Đêm trước trời đổ trận tuyết nhẹ, những hòn đá, rễ cây và những vũng lầy ẩn ngay dưới lớp băng, đợi kẻ vô ý bất cẩn. Ser Waymar Royce theo sau, con hắc mã lớn khụt khịt không thôi. Ngựa chiến không phải là loại ngựa biết đi theo hàng lối, nhưng thử nói với tay tiểu quý tộc đó xem. Gaređ đi đoạn hậu. Người kỵ binh già lẩm bẩm gì đó một mình.

Trời càng tối hơn. Bầu trời không mây chuyển sang màu huyết dụ, màu của những vết thâm lâu ngày, rồi chuyển dần sang một màu đen thăm thẳm. Bầu trời điểm xuyết những ánh sao cùng một vầng trăng khuyết. Will mừng vì có chút ánh sáng.

“Chúng ta chắc chắn có thể đi nhanh hơn,” Royce nói khi thấy trăng tới đỉnh đầu.

“Không phải với con ngựa này,” Will nói. Sợ hãi làm anh to gan hơn. “Có lẽ ngài nên đi đầu?”

Ser Waymar Royce không thèm trả lời.

Từ nơi nào đó trong rừng vọng lên tiếng sói tru.

Will kéo dây cương nhảy qua một khúc cây lim già khúc khuỷu chắn lối và xuống ngựa.

“Vì sao anh dừng lại?” Ser Waymar hỏi.

“Tốt nhất là đi bộ thôi. Chúng ta chỉ cần đi qua gò đất kia.”

Royce ngừng lại một lát, nhìn chằm chằm vào khoảng không và suy ngẫm. Gió lạnh thổi qua tán cây nghe xào xạc. Chiếc áo choàng lông chồn bay bay như mang chút sự sống.

“Có gì đó không ổn,” Gared lẩm bẩm.

Gã hiệp sĩ trẻ cười khinh bỉ. “Có gì sao?”

“Ngài không cảm thấy à?” Gared hỏi. “Hãy lắng nghe bóng tối đi.”

Will có thể cảm nhận được. Đã bốn năm trong Đội Tuần Đêm và anh chưa từng có cảm giác sợ thế này. Cái này là gì đây?

“Gió thổi. Cây lá xào xạc. Sói tru. m thanh nào khiến ông mất nhuệ khí vậy, Gared?”

Khi Gared không trả lời, Royce uyển chuyển xuống ngựa. Hắn cẩn thận buộc ngựa vào một khúc cây thấp, tránh xa những con ngựa khác, và rút thanh trường kiếm ra khỏi bao. Đá quý lấp lánh nơi chuôi kiếm, và ánh trăng chạy dọc theo lưỡi thép sáng lạnh. Đó là món vũ khí tuyệt đẹp, được rèn trong cung điện và trông có vẻ mới. Will nghĩ nó thậm chí còn chưa bao giờ được vung lên.

“Chỗ này cây cối rậm rạp lắm,” Will cảnh báo. “Thanh kiếm đó sẽ chỉ làm ngài vướng chân vướng tay thôi. Tốt hơn ngài nên dùng dao.”

“Nếu cần hướng dẫn, ta sẽ hỏi,” tay quý tộc trẻ nói. “Gared, ở lại trông ngựa.”

Gared xuống ngựa. “Chúng ta cần có lửa ấm. Tôi sẽ đi kiếm.”

“Sao ông ngốc thế hả ông già? Nếu có kẻ thù trong khu rừng này, lửa là thứ cuối cùng chúng ta cần.”

“Nhưng lửa cũng khiến vài kẻ thù tránh xa,” Gared nói. “Gấu và sói tuyết và... vài thứ khác...”

Ser Waymar mím chặt môi. “Không củi lửa gì cả.”

Mũ trùm phủ bóng lên khuôn mặt Gared, nhưng Will có thể nhận thấy sự sắc lạnh trong mắt khi ông nhìn tay hiệp sĩ. Trong giây lát, anh sợ ông già sẽ rút kiếm. Đó là một thanh đoản kiếm, xấu xí, chuôi kiếm đã đổi màu do mồ hôi, lưỡi kiếm sứt mẻ vì dùng nhiều, nhưng Will sẽ không cược một đồng cắc nào ạng sống của tay tiểu quý tộc nếu ông Gared rút kiếm ra khỏi vỏ.

Cuối cùng Gared cúi đầu. “Không lửa,” ông lầm bầm.

Royce thỏa hiệp xong và quay đi. “Dẫn đường đi.” Hắn nói với Will.

Will phát đường qua bụi rậm rồi dẫn đầu đi lên gò đất thấp nơi anh đã tìm thấy điểm quan sát thuận lợi nhất ngay dưới gốc cây cao. Bên dưới lớp tuyết mỏng, mặt đất lầy lội, ẩm ướt và trơn trượt, đầy sỏi đá và rễ ngầm dễ làm bạn sẩy chân. Will trèo không gây tiếng động. Ở phía sau, anh nghe có tiếng kim loại sột soạt khe khẽ phát ra từ áo giáp xích của tay tiểu quý tộc, tiếng lá cây xì xào, và tiếng lẩm bẩm chửi rủa khi những cành cây vướng vào thanh trường kiếm và mắc vào chiếc áo choàng lông chồn lộng lẫy của hắn.

Cái cây nằm ngay trên đỉnh gò, ở nơi Will đã biết trước. Nhánh thấp nhất cách mặt đất khoảng một bước chân. Will trườn qua, nằm sấp xuống tuyết và bùn đất, rồi nhìn xuống trảng trống bên dưới.

Tim anh như ngừng đập. Anh không dám thở nữa. Ánh trăng chiếu sáng vùng trảng trống, tàn tro của đống lửa, những mái lán phủ tuyết, tảng đá lớn, dòng suối nhỏ đóng băng một nửa. Mọi thứ vẫn y như vài giờ trước.

Nhưng chúng đã biến mất. Tất cả những cái xác đều biến mất.

“Thánh thần ơi!” anh nghe có tiếng đằng sau. Thanh kiếm chém gẫy một cành cây khi Ser Waymar lên được gò đất. Hắn đứng đằng sau cái cây với thanh trường kiếm trên tay, áo choàng tung bay trong gió. Những đường nét lộng lẫy hiện rõ trên nền trời đầy sao lấp lánh.

“Nằm xuống!” Will thì thầm nài nỉ. “Có gì đó không ổn.”

Royce không động cựa. Hắn nhìn xuống trảng trống và cười lớn. “Hình như người chết của anh đã chuyển lán đi rồi, Will.”

Will không nói lên lời. Anh cố tìm từ để nói, nhưng không thể. Không thể nào. Mắt anh đảo qua đảo lại bãi đất trống và ngừng lại trên cây rìu. Cây rìu chiến to tướng hai lưỡi vẫn nằm ở nơi anh đã thấy, không hề bị chạm tới. Một thứ vũ khí đáng giá...

“Đứng lên, Will,” Ser Waymar ra lệnh. “Ở đây không có ai. Ta không cần anh trốn trong bụi.”

Will chần chừ rồi tuân lệnh.

Ser Waymar nhìn anh với vẻ chê trách lộ rõ. “Ta sẽ không về Hắc Thành với thất bại ngay từ nhiệm vụ đầu tiên. Chúng ta sẽ tìm kiếm chúng.” Hắn liếc nhìn quanh. “Trèo lên cây. Nhanh lên. Tìm kiếm ánh lửa xem.”

Will quay người không nói một lời. Cãi vã chẳng ích gì. Gió đang thổi. Cái lạnh cắt xuyên qua anh. Anh tới bên cái cây cao vút màu xanh xám và bắt đầu trèo. Tay anh nhanh chóng dính nhơm nhớp nhựa cây và anh lạc trong những tầng lá kim. Nỗi sợ dâng đầy dạ dày anh như thức ăn không thể tiêu hóa. Anh thầm cầu nguyện những vị thần không tên của cánh rừng và rút đao khỏi vỏ. Anh ngậm chặt nó giữa hai hàm răng và dùng cả hai tay mà trèo. Mùi sắt lạnh trong miệng khiến anh thoải mái hơn.

Bên dưới, tên tiểu quý tộc đột ngột hét lên. “Ai đó?” Will nghe có âm điệu bối rối trong lời thách thức. Anh ngừng trèo, lắng nghe, quan sát.

Chỉ có tiếng rừng cây trả lời: tiếng lá xào xạc, tiếng suối chảy lạnh băng, tiếng cú tuyết kêu từ phía xa.

Lũ Ngoại Nhân không gây tiếng động.

Will thoáng thấy có gì đó chuyển động qua đuôi mắt. Những vật thể trắng ởn lướt đi trong rừng. Anh quay đầu lại, liếc thấy có bóng trắng trong màn đêm, rồi biến mất. Những cành cây nhẹ nhàng khuấy động trong gió, giống những ngón tay gỗ gãi nhẹ lên nhau. Will mở miệng định cảnh báo, nhưng lời nói dường như đã đông cứng trong cổ họng. Có lẽ anh đã nhầm. Chắc đó chỉ là một con chim, một cái bóng phản chiếu trên tuyết hoặc một trò lừa của ánh trăng. Vậy cuối cùng, anh đã nhìn thấy cái gì?

“Will, anh ở đâu?” Ser Waymar gọi với lên. “Anh có nhìn thấy gì không?”

Gã chầm chậm quay người theo vòng tròn, đột nhiên cảnh giác, thanh kiếm nắm chắc trên tay. Chắc chắn gã cũng cảm nhận được chúng, như Will vậy.

“Trả lời tôi! Sao trời lạnh thế?”

Trời lạnh thật. Will rùng mình, nắm chặt cành cây hơn và áp mặt vào vỏ cây. Anh có thể cảm nhận nhựa cây dinh dính, ngòn ngọt trên má minh.

Một bóng người bước ra khỏi bóng tối của rừng cây. Hắn đứng trước mặt Royce, cao, khẳng khiu và cứng đơ như khúc xương lâu ngày với lớp da trắng ngà như sữa. Bộ giáp của hắn dường như đổi màu theo từng chuyển động: chỗ trắng như tuyết, chỗ đen như màn đêm, mọi chỗ đều lốm đốm màu xanh xám của rừng cây. Những hoa văn ấy chạy dọc theo từng bước chân như ánh trăng soi lên mặt nước.

Will nghe hơi thở rời khỏi Ser Waymar Royce trong tiếng rít dài.

“Không được tiến lên,” tên tiểu quý tộc cảnh cáo. Giọng hắn vỡ ra như của một đứa nhỏ. Gã quất áo choàng lông chồn ra sau vai để tay rảnh rang chiến đấu và cầm kiếm bằng cả hai tay. Gió đã ngừng thổi. Trời lạnh giá vô cùng.

Ngoại Nhân lướt đi êm ru. Trên tay hắn cầm một thanh trường kiếm Will chưa bao giờ thấy. Không một thứ kim loại nào của loài người có thể rèn nên lưỡi kiếm đó. Nó sống động dưới ánh trăng, trong suốt, như một mảnh pha lê mỏng manh tới mức dường như tan biến nếu nhìn từ sống kiếm. Xung quanh nó tỏa ra một thứ ánh sáng xanh nhàn nhạt, thứ ánh sáng ma mị đó bao quanh cạnh kiếm, và anh biết thanh kiếm đó sắc hơn bất cứ lưỡi dao cạo nào.

Ser Waymar dũng cảm đối diện với nó. “Vậy thì khiêu vũ cùng ta đi.” Gã giơ kiếm cao quá đầu, đầy thách thức. Tay gã run lên vì sức nặng, hoặc giả, vì lạnh. Nhưng trong giây phút đó, Will nghĩ, tay tiểu quý tộc không còn là một cậu nhóc nữa, mà là một chiến binh thực thụ của Đội Tuần Đêm.

Tên Ngoại Nhân dừng lại. Will thấy đôi mắt hắn: sâu và xanh hơn mắt người, một màu xanh thiêu đốt như băng. Hắn nhìn xoáy vào thanh trường kiếm run rẩy trên cao, quan sát ánh trăng mang theo hơi lạnh phả lên lưỡi kiếm. Trong một tích tắc, anh dám chắc là mình đã hy vọng.

Hai tên nữa im lặng tiến ra từ bóng tối, song song với tên đầu tiên. Ba... bốn... năm... Ser Waymar có thể cảm giác được cái lạnh đến cùng với chúng, nhưng gã không bao giờ nhìn thấy hay nghe thấy chúng. Will phải hét lên. Đó là nhiệm vụ của anh. Và nếu anh làm thế, anh sẽ chết. Anh rùng mình, ôm chặt lấy cái cây, và im lặng.

Thanh kiếm bạc rung lên trong không khí.

Hai lưỡi kiếm va vào nhau, không phát ra tiếng kêu của kim loại va vào kim loại; chỉ có thứ âm thanh mỏng và chói tai, như tiếng động vật kêu lên trong đau đớn. Royce chém nhát thứ hai, thứ ba, rồi lùi lại một bước. Khua loạn xạ thêm vài nhát kiếm nữa, hắn lại lùi tiếp.

Đằng sau hắn, bên trái, bên phải, xung quanh hắn, bọn chúng vẫn kiên nhẫn quan sát, lạnh lùng và im lặng. Hoa văn dịch chuyển trên những chiếc áo giáp thanh nhã khiến chúng như ẩn như hiện trong rừng. Nhưng chúng chưa có ý định can thiệp.

Những lưỡi kiếm hết lần này tới lần khác va vào nhau, tới khi Will phải che tai khỏi nghe tiếng kêu chát chúa đau khổ kỳ lạ đó. Giờ Ser Waymar đã thở dốc, hơi thở bốc khói dưới ánh trăng. Lưỡi kiếm của hắn bị băng bao phủ trắng xóa; thanh kiếm của lũ Ngoại Nhân nhảy múa cùng ánh sáng xanh nhàn nhạt.

Và nhát đỡ của Royce đã chậm mất một nhịp. Lưỡi kiếm trắng lạnh kia đâm xuyên qua phần giáp dưới cánh tay hắn. Gã tiểu quý tộc hét lên trong đau đớn. Máu túa ra giữa những mắt xích, bốc hơi vì lạnh. Từng giọt, từng giọt rơi xuống nền tuyết trắng, đỏ như lửa. Ser Waymar ôm chặt một bên mình. Găng tay da chuột chũi thấm đẫm một màu đỏ tươi.

Ngoại Nhân nói gì đó bằng thứ ngôn ngữ Will không biết; giọng y như tiếng băng vỡ trên mặt hồ mùa đông, và lời nói dường như là chế nhạo.

Ser Waymar Royce điên tiết. “Vì vua Robert!” hắn hét lên và đứng dậy gầm gừ. Giơ thanh trường kiếm bị băng bao phủ bằng cả hai tay, hắn vung kiếm chém ngang người bằng hết sức bình sinh. Ngoại Nhân lười nhác đỡ lấy.

Khi hai thanh kiếm chạm vào nhau, lưỡi thép vỡ tan.

Một tiếng hét vang vọng trong rừng đêm, và thanh trường kiếm vỡ tan thành hàng trăm mảnh, bay tứ tán như một trận mưa kim loại. Royce quỳ xuống, hét lên, đôi mắt nhắm nghiền. Máu ứa ra từ những kẽ ngón tay.

Những kẻ quan sát nhất tề tiến lên như thể thấy một dấu hiệu nào đó. Những thanh kiếm giơ lên rồi hạ xuống, trong sự im lặng chết người. Một màn xả thịt lạnh lùng. Những lưỡi kiếm bàng bạc xuyên qua áo giáp như thể nó được làm bằng lụa. Will nhắm tịt mắt. Xa xa bên dưới, anh nghe tiếng chúng cười nói sắc lạnh như những trụ băng.

Khi anh đủ dũng khí nhìn xuống, kha khá thời gian đã trôi qua, gò đất bên dưới giờ trống không.

Anh giấu mình trên cây, hầu như không dám thở. Vầng trăng từ tốn đi hết bầu trời đen thăm thẳm. Cuối cùng, tới khi cảm thấy bị chuột rút và những ngón tay cứng đờ vì lạnh, anh mới từ từ trượt xuống.

Thi thể Royce nằm úp mặt xuống tuyết, một cánh tay lìa ra. Chiếc áo choàng lông chồn dày dặn bị chém rách tơi tả. Nhìn gã nằm bất động ở đó mới thấy rõ tuổi đời hắn trẻ thế nào. Chỉ là một thằng nhóc.

Anh thấy phần còn lại của thanh kiếm cách đó vài mét, chuôi kiếm bị gẫy và vặn cong như một cành cây bị sét đánh trúng. Will quỳ xuống, cảnh giác nhìn quanh rồi nhặt nó lên. Thanh kiếm gẫy sẽ là bằng chứng. Gared sẽ biết phải làm gì với nó. Và nếu không phải ông thì cũng là con gấu già Mormont hoặc Maester[2] Aemon sẽ nghĩ ra một câu chuyện. Gared còn chờ ở đó cùng mấy con ngựa không? Anh phải nhanh lên.

Will đứng dậy. Nhưng cái xác của Ser Waymar Royce đã ngăn anh lại.

Bộ quần áo đẹp đẽ của hắn đã rách nát, khuôn mặt bị biến dạng. Mảnh kiếm gẫy chọc thủng mắt trái hắn, con ngươi trắng dã mù mịt.

Còn con mắt phải vẫn mở. Con ngươi cháy xanh. Nó đang nhìn.

Thanh kiếm gẫy rơi khỏi bàn tay Will giờ đây đã không còn khí lực. Will nhắm mắt cầu nguyện. Những bàn tay dài, thanh thoát vuốt má anh rồi bóp nghẹt cổ anh. Chúng đeo đôi găng da chuột chũi tốt nhất và dính nhơm nhớp máu, nhưng cái chạm vẫn lạnh giá như băng.

## 3. Chương 01

BRAN

Hửng sáng, trời đã trong xanh và lạnh lẽo cùng với sự sảng khoái báo hiệu một mùa hè sắp qua đi. Hai mươi người bọn họ ra đi vào lúc trời vừa hừng đông để chứng kiến một người đàn ông bị xử chặt đầu. Bran cưỡi ngựa đi cùng mọi người, vừa lo lắng vừa phấn khích. Đây là lần đầu tiên cậu được đi cùng cha và các anh trai để chứng kiến vương pháp được thi hành. Đây là năm thứ chín của mùa hè, và năm thứ bảy trong cuộc đời Bran.

Người đàn ông kia bị giải ra ngoài một pháo đài nhỏ trên đồi. Robb nghĩ ông ta là dân du mục, lưỡi kiếm của ông ta thuộc về Mance Rayder, vị vua - ngoài - Tường Thành. Bran nổi da gà khi nghĩ tới điều ấy. Cậu nhớ lại những câu chuyện Già Nan kể bên bếp lửa. Bà nói dân du mục là những kẻ độc ác, bọn giết người, dân buôn nô lệ và là những tên trộm cướp. Chúng giao du với lũ người khổng lồ và ma cà rồng, bắt cóc những bé gái vào màn đêm của sự chết chóc và dùng những chiếc sừng sáng bóng để uống máu. Còn đám người phụ nữ du mục chung chạ với lũ Ngoại Nhân suốt những đêm đài rồi sinh ra những đứa trẻ lai kinh tởm.

Nhưng người đàn ông đang bị trói chân trói tay vào tường thành chờ đợi sự phán xét của nhà vua lại là một người già cả và gầy nhẳng, không cao hơn Robb là bao. Ông ta mất hai tai và một ngón tay do hoại tử vì băng giá, mặc bộ đồ đen giống như một người anh em của Đội Tuần Đêm, trừ việc lông áo ông bờm xờm và dính bết.

Hơi thở của người và ngựa lẫn vào nhau, bốc khói, trong không khí lạnh lẽo của sớm mai, cha cậu cắt dây trói và lôi ông ta tới trước mặt. Robb và Jon ngồi thẳng lưng và yên tĩnh trên lưng ngựa, với Bran ở giữa trên con ngựa con, đang cố tỏ vẻ già dặn hơn cái tuổi lên bảy, vờ như cậu đã chứng kiến tất cả điều này trước đó. Một cơn gió nhẹ thổi qua cổng thành. Trên đầu họ tung bay lá cờ hiệu của nhà Stark vùng Winterfell: một con sói xám chạy trên cánh đồng tuyết trắng.

Cha Bran nghiêm nghị ngồi trên lưng ngựa, mái tóc màu nâu dài lay động trong gió. Bộ râu được cắt tỉa gọn gàng đã điểm sợi bạc, khiến ông già hơn tuổi ba lăm. Hôm nay, đôi mắt xám của ông mang cái nhìn u uẩn, và ông dường như không phải người đàn ông vẫn ngồi bên đống lửa vào mỗi tối, nhẹ nhàng kể chuyện về kỷ nguyên anh hùng và những đứa con của rừng rậm. Bran nghĩ, ông đã tháo mặt nạ người cha xuống, và đeo lên bộ mặt của Lãnh chúa Stark vùng Winterfell.

Trong cái lạnh thấu xương của buổi sáng đó, người hỏi người đáp, nhưng sau cùng Bran chẳng nhớ nhiều lắm về những lời họ nói. Cuối cùng, cha cậu hạ lệnh và hai người hộ vệ lôi người đàn ông tiều tụy tới gốc cây ở giữa quảng trường. Họ ấn chặt đầu ông ta lên thớt gỗ đen. Lãnh chúa Eddard Stark xuống ngựa và hộ vệ Theon Greyjoy đưa một thanh kiếm lên. “Băng Đao,” là tên của thanh kiếm. Nó rộng bằng tay một người đàn ông và thậm chí cao hơn cả Robb. Lưỡi kiếm làm bằng sắt vùng Valyria, được rèn bằng bùa chú và đen như khói. Không gì có thể bén bằng lưỡi thép Valyria.

Cha cậu tháo găng tay và đưa cho Jory Cassel, tướng chỉ huy quân cận vệ. Ông giữ Băng Đao bằng cả hai tay rồi nói, “Nhân danh Robert Baratheon Đệ Nhất, Vua của người Andal, Rhoynar và Tiền Nhân, Đại Vương của Bảy Phụ Quốc[3] và Người Bảo Vệ Đại Vương Quốc, dưới thanh kiếm của Eddard nhà Stark, Lãnh chúa vùng Winterfell và Thủ Lĩnh Phương Bắc, ta tuyên án tử hình.” Ông nâng thanh đại đao lên quá đầu.

Jon Snow, người anh trai con hoang của Bran tới gần hơn. “Hãy giữ chặt ngựa,” anh thì thầm. “Đừng nhìn đi chỗ khác. Cha sẽ biết nếu em nhìn đi nơi khác.”

Bran giữ chặt cương ngựa và không ngoảnh mặt đi.

Cha cậu chặt đầu ông già ấy chỉ bằng một nhát chém gọn ghẽ. Máu phun đầy trên nền tuyết trắng, đỏ như rượu mùa hè. Một con ngựa nhảy chồm lên và người ta phải kìm cương để nó không chạy mất. Bran không thể rời mắt khỏi vũng máu. Những bông tuyết đang hào hứng hút cạn máu, ngày càng đỏ hơn.

Cái đầu nảy trên một cái rễ cây lớn và lăn lông lốc tới gần chân Greyjoy. Theon là một thiếu niên mười chín tuổi gày còm, da đen, một người luôn hứng thú với mọi thứ. Anh ta cười lớn, đặt chân lên cái đầu, và đá nó đi.

“Thằng khốn,” Jon lầm bầm, đủ nhỏ để Greyjoy không nghe thấy. Anh đặt tay lên vai Bran và Bran chăm chú nhìn anh. “Em làm tốt lắm.” Jon nghiêm túc nói. Jon mười bốn tuổi rồi và đã từng chứng kiến nhiều vụ thi hành án tử.

Trời dường như lạnh hơn khi trở về Winterfell, dù gió đã lặng và mặt trời đã lên cao hơn. Bran đi cùng mấy người anh, dẫn đầu đoàn người, con ngựa nhỏ của cậu vất vả lắm mới theo kịp những con ngựa kia.

“Kẻ đào ngũ đó chết rất dũng cảm,” Robb nói. Anh cao lớn và đang trưởng thành lên từng ngày, với nước da trắng ngần giống hệt mẹ, cùng mái tóc nâu đỏ và đôi mắt xanh của nhà Tully vùng Riverrun. “Hắn ta đã sống dũng cảm, ở những giây phút cuối đời.”

“Không,” Jon Snow chậm rãi nói. “Đó không phải dũng cảm. Hắn sợ đến chết khiếp. Anh có thể nhìn thấy điều đó trong đôi mắt hắn, Stark.” Đôi mắt Jon mang màu xám sậm gần như đen, nhưng rất ít thứ có thể lọt qua mắt anh. Anh bằng tuổi Robb dù trông họ không giống nhau. Jon gầy nhẳng trong khi Robb cuồn cuộn cơ bắp, Jon đen nhẻm còn Robb thì trắng bóc, nhã nhặn và tinh ranh trong khi người anh cùng cha khác mẹ kia lại khỏe và nhanh nhẹn.

Robb chẳng để tâm. “Ngoại Nhân đã lấy đi đôi mắt của ông ta,” anh chỉ ra. “Ông ta chết một cách anh dũng. Đua tới cầu không Jon?”

“Chơi luôn,” Jon vừa nói vừa thúc ngựa chạy. Robb chửi thề rồi đuổi theo, và họ phi nước đại trên đường, Robb cười lớn và hò hét, trong khi đó Jon im lặng đầy kiên nhẫn. Vó ngựa in dấu trên tuyết nơi họ đi qua.

Bran không cố đuổi theo. Con ngựa nhỏ của cậu không thể theo kịp. Cậu đã thấy đôi mắt của người đàn ông tiều tụy đó, và giờ cậu đang nghĩ tới chúng. Sau một lúc, tiếng cười của Robb nhỏ dần, và khu rừng lại trở về sự yên tĩnh vốn có.

Chìm quá sâu trong suy tưởng, cậu không nghe thấy mọi người khác trong nhóm nói gì, cho đến khi cha tới đi cạnh cậu. “Con khỏe không, Bran?” ông hỏi, không hề có chút đe dọa nào.

“Vâng, thưa Cha,” Bran nói với ông. Cậu nhìn lên. Trong bộ đồ da và lông thú, ngồi trên con ngựa chiến to lớn, bóng Cha tỏa xuống cậu như một người khổng lồ. “Robb nói người đàn ông đó chết một cách dũng cảm, nhưng Jon lại nói là ông ta đang sợ.”

“Con nghĩ sao?”

Bran nghĩ ngợi. “Có ai vẫn có thể dũng cảm khi đang sợ không ạ?”

“Đó là lúc duy nhất con người dám dũng cảm,” cha nói với cậu. “Con hiểu lý do cha giết hắn không?”

“Vì ông ta là dân du mục,” Bran nói. “Họ bắt cóc phụ nữ đem bán cho bọn Ngoại Nhân.”

Cha cậu mỉm cười. “Già Nan lại kể chuyện cho các con nghe rồi. Thật ra, hắn là một kẻ phản bội, một kẻ đào ngũ khỏi Đội Tuần Đêm. Đời này không có ai nguy hiểm hơn kẻ đó. Kẻ đào ngũ biết cuộc đời hắn sẽ không còn nếu hắn bị bắt, vì thế hắn không ngại nhúng tay vào bất cứ tội ác nào, không cần biết chuyện đó dã man ra sao. Nhưng con hiểu nhầm ý cha rồi. Vấn đề không phải vì sao hắn phải chết, mà vì sao cha phải giết hắn.”

Bran không biết trả lời sao. “Vua Robert có đao phủ mà,” cậu bối rối nói.

“Đúng,” cha cậu thừa nhận. “Cũng như các vị vua Targaryen khác. Nhưng con đường của chúng ta cổ xưa hơn. Máu của Tiền Nhân đã chảy trong huyết quản nhà Stark, và chúng ta tin rằng ai tuyên án thì người đó phải vung gươm. Nếu con lấy mạng một ai đó, con nợ họ điều đó, và con phải nhìn vào mắt họ, phải nghe lời trăng trối của họ. Và nếu con không dám làm, thì có lẽ người đó không đáng chết.

Rồi tới một ngày, Bran, con sẽ là người cầm cờ cho Robb, giữ thành lũy của con vì anh em và vì nhà vua, công lý sẽ nằm trong tay con. Khi ngày đó tới, con đừng thích thú gì nhiệm vụ này, nhưng con cũng không được chối từ. Một thủ lĩnh trốn sau những đao phủ sẽ sớm quên đi cái chết là thế nào.”

Đúng lúc đó, Jon đã xuất hiện lại ở sườn đồi trước mặt họ. Anh vẫy tay và hét, “Cha, Bran, tới nhanh lên, xem Robb tìm thấy gì này!” Sau đó anh lại đi mất.

Jory tới cạnh. “Có rắc rối gì sao thưa lãnh chúa?”

“Chắc thế rồi,” cha cậu nói. “Tới xem các con trai ta lôi ra trò quỷ gì nào.” Ông cho ngựa chạy nước kiệu. Jory và Bran cùng những người còn lại theo sau.

Họ thấy Robb ở bờ sông phía bắc cây cầu, cùng Jon vẫn đang trên lưng ngựa. Những trận tuyết cuối hè đã phủ dày trên bờ sông. Robb đứng đó, tuyết ngập tới tận đầu gối, bỏ mũ để nắng chiếu lên mái tóc. Anh đang ôm gì đó trong tay, trong khi hai anh em phấn khích liến thoắng trò chuyện.

Những kỵ sĩ cẩn trọng điều khiển ngựa, chạy qua bãi bồi, mò mẫm tìm chỗ đất cứng trên mặt đất gồ ghề tuyết phủ. Jon Cassel và Theon Greyjoy là những người tới đầu tiên. Greyjoy đang cười đùa khi cưỡi ngựa tới nơi. Bran nghe tiếng anh thở hắt ra. “Thánh thần ơi!” anh rên lên và cố giữ ngựa trong khi với lấy thanh kiếm.

Thanh kiếm của Jory đã rời khỏi vỏ. “Robb, tránh xa ra!” anh hét trong khi ngựa chồm lên.

Robb cười toe toét và ngửng mắt lên khỏi cái bọc trong tay. “Nó không thể làm anh bị thương được,” anh nói. “Nó chết rồi, Jory.”

Tới lúc này, trí tò mò của Bran đã bị kích thích. Cậu xua ngựa chạy nhanh hơn, nhưng cha bắt họ xuống ngựa khi tới cầu và đi bộ. Bran liền nhảy xuống và chạy thật nhanh.

Lúc đó, Jory, Jon và Theon Greyjoy cũng đã xuống ngựa. “Trời đất quỷ thần ơi, cái gì thế này?” Greyjoy nói.

“Một con sói tuyết,” Robb nói.

“Thứ quái dị gì thế này,” Greyjoy nói. “Nhìn kích thước nó xem.”

Trái tim Bran nảy lên từng hồi trong lồng ngực khi cậu cố đi qua bãi bồi ngập tới ngang eo đến bên các anh.

Bị chôn một nửa trong đống tuyết dính máu, dáng con vật khổng lồ đen sì nằm chết cứng ngắc. Bộ lông xám bờm xờm đã đóng băng và không khí vương vất mùi xác thối tựa như cách nước hoa bám vào người phụ nữ. Bran thoáng nhìn vào đôi mắt mờ đục với những con dòi nhung nhúc cùng cái mồm đầy những chiếc răng vàng khè. Nhưng chính kích cỡ của nó mới làm cậu há hốc mồm kinh ngạc. Nó to hơn con ngựa nhỏ của cậu, dễ phải gấp hai lần con chó săn lớn nhất của cha.

“Nó không quái dị,” Jon bình tĩnh nói. “Đây là sói tuyết. Sói tuyết to hơn những giống sói khác.”

Theon Greyjoy nói, “Suốt hai trăm năm nay phía nam Tường Thành không có sói tuyết.”

“Giờ có rồi đó,” Jon trả lời.

Bran rời mắt khỏi con quái vật. Tới lúc đó cậu mới để ý thấy cái bọc trong tay Robb. Cậu hét lên sung sướng và tiến tới gần. Con sói con như một quả bông xám đen nho nhỏ, mắt còn đang nhắm nghiền. Nó dò dẫm vùi đầu vào ngực Robb trong khi anh ôm nó, tìm hơi sữa và kêu ư ử buồn bã. Bran rụt rè vươn tay ra. “Nào,” Robb nói. “Em chạm vào nó xem.”

Bran lo lắng sờ vội con sói con một cái rồi quay sang khi Jon nói. “Của em này,” người anh trai cùng cha khác mẹ đặt con sói con thứ hai vào tay cậu. “Một đàn năm con nhé.” Bran ngồi xuống tuyết và ôm mấy con sói lên tận mặt. Lông nó thật mềm và ấm áp trên má cậu.

“Vậy là sau từng ấy năm, sói tuyết lại tung hoành trên mảnh đất này,” Hullen, người nài ngựa thì thào. “Tôi không thích điều này.”

“Một điềm báo,” Jory nói.

Cha nhíu mày. “Đấy chỉ là một con thú đã chết thôi, Jory,” ông nói. Nhưng dường như chính ông cũng lo lắng. Tuyết lạo xạo dưới gót giày khi ông đi quanh xác con vật. “Ai biết thứ gì đã giết chết nó không?”

“Có gì trong họng nó ấy,” Robb nói, tự hào vì tìm ra câu trả lời ngay khi cha vừa hỏi. “Ở đó đó, ngay dưới hàm...”

Cha quỳ xuống và dùng tay mò mẫm dưới đầu con quái vật.

Ông giật mạnh và giơ ra ọi người cùng xem. Một gạc hươu gẫy dài độ nửa mét, gẫy hết nhánh và bê bết máu.

Tất cả đột nhiên chìm trong im lặng. Mọi người nhìn cái gạc hươu với cảm giác khó chịu, không ai dám nói một lời. Kể cả Bran cũng cảm nhận được nỗi sợ hãi trong họ, mặc dù cậu không hiểu vì sao.

Cha ném cái gạc sang một bên rồi chùi tay vào tuyết. “Ta ngạc nhiên là nó cũng sinh xong.” Ông nói. Giọng ông phá vỡ lá bùa im lặng.

“Có lẽ là không,” Jory nói. “Tôi có nghe những câu chuyện... có thể con sói cái kia đã chết khi lũ sói con chui ra.”

“Sinh ra từ một xác chết,” một người khác nói thêm.”Còn xui xẻo hơn.”

“Không vấn đề gì,” Hullen nói. “Chúng cũng sớm chết thôi.”

Bran hét không thành tiếng vì bất an.

“Càng sớm càng tốt,” Theon Greyjoy đồng tình. Anh rút kiếm. “Đưa con thú đó đây, Bran.”

Con vật nhỏ bé cựa quậy trong lòng cậu, như thể nó nghe và hiểu được. “Không!” Bran kiên quyết hét lên. “Nó là của em.”

“Chĩa thanh kiếm của anh ra chỗ khác, Greyjoy,” Robb nói. Trong một lát, giọng anh đầy uy quyền y hệt cha, giống như một công tước mà mai này anh sẽ trở thành. “Bọn tôi sẽ giữ mấy con sói con.”

“Không thể đâu, nhóc,” Harwin, con trai Hullen nói.

“Giết chúng chính là nhân từ với chúng,” Hullen nói.

Bran nhìn cha cầu cứu, nhưng ông chỉ nhíu đôi lông mày rậm rạp lại. “Hullen nói đúng đó con trai. Thà chết dễ dàng còn hơn chết dần chết mòn trong đói rét.”

“Không!” Cậu có thể cảm nhận nước mắt đang tuôn rơi. Cậu nhìn đi chỗ khác. Cậu không muốn khóc trước mặt cha.

Robb vẫn cứng đầu chống lại. “Con chó đỏ của Ser Rodrik tuần trước mới sinh con,” anh nói. “Nó chỉ đẻ lứa hai con. Nó có đủ sữa mà.”

“Nó sẽ xé xác chúng nếu dám tới bú.”

“Lãnh chúa Stark,” Jon nói. Thật lạ khi anh gọi Cha như vậy, quá khách sáo. Bran nhìn anh với niềm hy vọng yếu ớt. “Ở đây có năm con sói con,” anh nói với cha. “Ba con đực, hai con cái.”

“Thế thì sao, Jon?”

“Ngài có năm người con,” Jon nói. “Ba con trai, hai con gái. Sói tuyết là biểu tượng của nhà ngài. Những người con của ngài cần phải có những con sói này, thưa lãnh chúa.”

Bran nhìn thấy nét mặt cha biến chuyển, nhìn thấy những người khác liếc thấy nhau. Vào giây phút đó cậu yêu anh Jon bằng cả trái tim. Dù mới bảy tuổi, Bran cũng thừa hiểu anh mình vừa làm gì. Con số đó chỉ đúng vì Jon đã bỏ qua chính mình. Anh nhắc tới những người em gái, và kể cả Rickon, một đứa bé, nhưng không nhắc gì tới thằng con hoang mang họ Snow, cái họ được phong tục miền bắc dành cho tất cả những đứa nhỏ không may mắn, sinh ra không có họ cho chính mình.

Cha cậu cũng hiểu rất rõ. “Con không muốn một con nào sao, Jon?” ông nhẹ nhàng hỏi.

“Những con sói tuyết là biểu tượng của nhà Stark,” Jon giải thích. “Con không mang họ Stark, thưa Cha.”

Cha chăm chú nhìn Jon. Robb im lặng bước tới. “Tự con sẽ nuôi nó, thưa Cha,” anh hứa. “Con sẽ thấm ướt sữa vào khăn, và cho nó bú.”

“Con cũng vậy!” Bran hưởng ứng.

Lãnh chúa nhìn ba người con rất lâu và cẩn trọng. “Nói thì dễ, làm mới khó. Cha không cho các con làm mất thời gian của kẻ hầu người hạ với mấy con vật này. Nếu các con muốn chúng, các con phải tự mình chăm sóc chúng. Hiểu chưa?”

Bran hứng khởi gật đầu. Con sói nũng nịu, liếm liếm mặt cậu.

“Các con phải dạy dỗ chúng cẩn thận. Người coi chuồng chó sẽ không động tới mấy con quái vật này, điều này cha có thể đảm bảo với các con. Và thần thánh sẽ biết nếu các con bỏ rơi chúng, đánh đập chúng, hay huấn luyện chúng không tốt. Chúng không phải những con chó cầu xin đồ ăn hay cúp đuôi bỏ chạy khi bị đòn. Một con sói tuyết sẽ ngoạm đứt tay kẻ khác dễ như chó giết chuột vậy. Các con chắc mình muốn có chúng chứ?”

“Có mà Cha,” Bran nói.

“Có ạ.” Robb đồng tình.

“Kiểu gì mấy con sói con đó cũng chết, dù các con chăm sóc chúng thế nào.”

“Chúng sẽ không chết,” Robb nói. “Chúng con không để cho chúng chết đâu.”

“Vậy hãy chăm lo cho chúng, Jory, Desmond, gom những con còn lại lại. Tới lúc chúng ta trở về Winterfell rồi.”

Tới lúc họ lên ngựa và đi khỏi, Bran mới dám tận hưởng hương vị ngọt ngào của chiến thắng. Lúc này, con sói nhỏ đang cựa quậy trong áo da của cậu, hơi ấm phả ra, an toàn trong suốt hành trình về nhà. Bran nghĩ tên cho nó.

Đi được nửa cầu, Jon đột nhiên ghìm cương.

“Sao thế, Jon?” cha hỏi.

“Cha không nghe thấy à?”

Bran có thể nghe thấy tiếng gió thổi trên ngọn cây, tiếng móng ngựa gõ xuống những tấm ván gỗ, tiếng ư ử của lũ sói con, nhưng Jon lại nghe thấy cái khác.

“Đó đó,” Jon nói. Anh quay ngựa trở ngược lại. Họ quan sát anh xuống ngựa nơi con sói mẹ chết trên tuyết, thấy anh quỳ xuống. Một lát sau, anh trở lại, trên môi nở một nụ cười.

“Chắc cu cậu trườn ra chỗ khác,” Jon nói.

“Hoặc bị đẩy ra chỗ khác,” cha nói và nhìn vào con sói thứ sáu. Lông nó màu trắng, trong khi cả bầy có màu xám. Mắt nó đỏ như máu người đàn ông bị chém đầu sáng hôm nay. Bran tò mò vì sao một con sói con có thể mở mắt trong khi những con còn lại vẫn nhắm nghiền.

“Một con thú bạch tạng,” Theon Greyjoy nói với sự thích thú có phần nhăn nhở. “Con này sẽ chết nhanh hơn.”

Jon Snow nhìn lính hộ vệ của cha rất lâu với đôi mắt sắc lạnh. “Em không nghĩ thế đâu, Greyjoy,” anh nói. “Con này của em.”

## 4. Chương 02

CATELYN

Catelyn chưa bao giờ thích khu rừng thiêng này.

Bà là người nhà Tully, sinh ra ở Riverrun cách đây rất xa về phương nam, trên vùng Red Fork của Trindent. Ở đó, rừng thiêng là một khu vườn sáng sủa và trong lành, nơi những cây gỗ đỏ cao lớn tỏa bóng xuống dòng suối lấp lánh, tiếng chim hót lảnh lót trong tổ, và ngập tràn hương hoa.

Những vị thần của Winterfell canh giữ một khu rừng cách biệt, rộng ba héc ta, tối tăm và nguyên thủy. Nơi đây chưa từng bị khai phá suốt mười nghìn năm từ khi lâu đài được xây dựng. Nó có mùi đất ẩm và xác phân hủy. Ở đây không có cây gỗ đỏ, chỉ có những cây lá kim cao vút, những cây sồi đại thụ, những cây thiết mộc phải có tuổi đời bằng chính vương quốc này. Những thân cây gỗ đen đan xen rậm rạp với nhành lá xoắn xít nhau cao quá đầu, những cái rễ cây hình thù cổ quái nổi lên trên mặt đất. Nơi đây đắm chìm trong lặng im và bóng tối, là nơi trú ẩn của những vị thần vô danh.

Nhưng đêm nay bà biết sẽ tìm thấy chồng mình tại đây. Sau mỗi lần cướp đi sinh mệnh một con người, ông lại tìm tới khu rừng này mong mỏi một nơi tĩnh lặng.

Catelyn đã xức bảy loại dầu thơm được đặt tên theo bảy sắc cầu vồng của Riverrun. Bà là một con chiên, giống như cha, ông và tổ tiên. Thần linh của bà có tên, và khuôn mặt họ tương tự với khuôn mặt cha mẹ bà.

Việc thờ cúng diễn ra ở nơi có lư hương, mùi hương trầm, đá pha lê bảy mặt tỏa sáng với những giọng nói ngân nga thành khúc hát. Nhà Tully cũng như bất cứ gia tộc nào đều có một khu rừng thiêng, nhưng đó chỉ là nơi đi dạo, đọc sách hay nằm phơi mình dưới nắng. Thờ cúng là công việc của các tư tế.

Vì bà, Ned cho xây một điện thờ nhỏ để có thể hát cầu nguyện tới Thất Diện Thần. Nhưng máu của Tiền Nhân vẫn chảy trong huyết quản nhà Stark. Những vị thần của ông vẫn là những thần linh tối cổ vô danh, vô hình của rừng xanh nơi họ chia sẻ cùng những đứa con của rừng rậm.

Ở giữa khu rừng có một cây đước nổi lên trên một cái hồ nhỏ, nước lạnh lẽo và đen sì. Ned gọi đó là “cây thần”. Vỏ cây đước trắng như xương người, lá màu đỏ đậm, như hàng ngàn bàn tay dính máu khô. Một khuôn mặt được khắc lên thân cây đại thụ. Khuôn mặt ấy dài và sầu muộn, con mắt sâu hoắm đỏ như sáp khô và dường như cảnh giác đến lạ thường với bất kỳ ai đi qua. Những con mắt lạnh lẽo đó còn lâu đời hơn cả vùng Winterfell. Nếu những câu chuyện kể là đúng thì những con mắt đó đã thấy Brandon đặt viên đá đầu tiên xây nên vùng đất này. Chúng đã quan sát bức tường đá hoa cương xây cao lên bao lấy mình. Người ta truyền nhau rằng những đứa con của rừng rậm đã khắc khuôn mặt ấy lên thân cây trong những thế kỷ trước khi Tiền Nhân vượt biển tới đây.

Ở phía nam, những cây đước cuối cùng đã bị chặt hay thiêu trụi từ hơn ngàn năm trước, trừ trên Diện Đảo, nơi những người da xanh vẫn lặng lẽ quan sát. Ở đó mọi thứ đều khác biệt. Ở đó, mọi lâu đài đều có rừng thiêng, mọi rừng thiêng đều có cây thần, và mọi cây thần đều mang khuôn mặt.

Catelyn tìm thấy chồng bên cạnh cây đước, ngồi trên tảng đá rêu phong, ông đặt thanh Băng Đao trong lòng và dùng thứ nước đen như màn đêm kia để rửa kiếm. Đất bùn phủ lên mặt rừng suốt một nghìn năm khiến tiếng bước chân trên đó nghe lép nhép. Đôi mắt đỏ kia dường như đang quan sát theo từng bước chân bà.

“Ned,” bà nhẹ nhàng gọi.

Ông ngửng đầu nhìn bà. “Catelyn,” ông nói, giọng nghe như xa cách. “Các con đâu?”

Ông luôn hỏi bà như vậy. “Ở trong bếp, bàn cãi về tên ấy con sói con.” Bà trải áo choàng xuống và ngồi xuống cạnh hồ, quay lưng với cây đước. Bà có thể cảm nhận những con mắt đang theo dõi bà, nhưng bà cố lờ chúng đi. “Arya thích ngay, Sansa thì như bị bỏ bùa mê vậy, nó yêu thương chúng vô cùng, nhưng còn phản ứng của Rickon thì... em không rõ.”

“Thằng bé sợ à?” Ned hỏi.

“Một chút,” bà thừa nhận. “Nó chỉ mới ba tuổi thôi.”

Ned nhíu mày. “Thằng bé phải học cách đối diện với sợ hãi. Nó sẽ không ba tuổi mãi. Và mùa đông đang tới gần.”

“Đúng,” Catelyn đồng tình. Những lời ông nói vẫn thường khiến bà rùng mình. Những lời nói của nhà Stark. Mọi gia đình quý tộc đều có gia ngôn riêng. Họ có gia quy riêng, tiêu chuẩn riêng, và tôn thờ những vị thần khác nhau. Họ mang trong mình lòng kiêu hãnh và danh dự. Họ hứa thành thực, họ thề trung thành và dũng cảm. Tất cả trừ nhà Stark. Mùa đông đang tới, đó chính là gia ngôn của nhà Stark. Đây không phải lần đầu tiên bà nghĩ về việc sao những người miền bắc lại lạ lùng thế.

“Ông lão đó đã ra đi thanh thản, ta đã ban cho ông ta điều đó,” Ned nói. Ông cầm một mảnh vải da dầu, vừa nói vừa lau kiếm, khiến sắc đen của thanh kiếm sáng bóng lên. “Ta mừng cho Bran. Nàng sẽ tự hào về Bran.”

“Em luôn tự hào về Bran,” Catelyn trả lời trong khi quan sát ông mài kiếm. Bà có thể thấy những gợn sáng ánh lên bề mặt thanh kiếm, nơi kim loại bị rèn đi rèn lại hàng trăm lần. Bà không thích thú gì với gươm kiếm, nhưng bà không thể phủ nhận Băng Đao có một nét đẹp riêng. Nó được rèn ở Valyria, trước khi Tiền triều sụp đổ, hồi những người thợ rèn không chỉ dùng búa mà còn dùng bùa chú. Đã bốn trăm năm, vậy mà nó vẫn sắc như mới. Cái tên của nó còn có từ lâu đời hơn, theo một truyền thuyết từ Kỷ nguyên những anh hùng, khi nhà Stark là Vua Phương Bắc.

“Người thứ tư trong năm nay rồi,” Ned ảm đạm nói. “Ông lão tội nghiệp ấy cứ nửa điên nửa tỉnh. Có cái gì đó đã khiến ông ấy sợ tới tận tâm can, đến nỗi lời ta nói chẳng ảnh hưởng gì được.” Ông thở dài. “Ben gửi thư nói quân lực của Đội Tuần Đêm đã tụt xuống dưới một ngàn người. Nhưng không chỉ vì chuyện đào ngũ. Họ đang tổn hao lực lượng trong những lần đi làm nhiệm vụ.”

“Do dân du mục sao?” bà hỏi.

“Còn ai vào đây nữa?” Ned nâng Băng Đao, nhìn xuống lưỡi thép lạnh lẽo. “Và càng lúc tình hình càng tệ hơn. Sẽ tới lúc ta không còn lựa chọn nào khác ngoài dựng cờ, kéo quân về phương bắc, chiến đấu một trận sống còn với vị vua - ngoài – Tường Thành kia.”

“Ngoài Tường Thành?” ý nghĩ đó làm Catelyn rùng mình.

Ned nhìn thấy sự sợ hãi trên nét mặt bà. “Chúng ta chẳng việc gì phải sợ Mance Rayder.”

“Ngoài Tường Thành kia còn nhiều thứ đen tối hơn.” Bà liếc về phía cây thần, nhìn vỏ cây trắng ởn và con mắt đỏ. Chúng đang quan sát, lắng nghe và ngẫm nghĩ.

Ông cười hiền. “Nàng cũng nghe quá nhiều chuyện của Già Nan rồi. Ngoại Nhân đã diệt vong giống như những đứa con của rừng rậm, chúng đã biến mất tám ngàn năm nay rồi. Measter Luwin sẽ nói với nàng rằng chúng còn chưa bao giờ tồn tại. Không một người còn sống nào từng thấy chúng.”

“Cho tới sáng hôm nay, không một người còn sống nào thấy một con sói tuyết,” Catelyn nhắc nhở ông.

“Đáng ra ta phải biết đừng nên cãi nhau với người nhà Tully chứ nhỉ,” ông nói kèm một nụ cười hối tiếc. Ông tra Băng Đao vào vỏ. “Nàng không tới đây kể chuyện vặt. Ta biết nàng không thích tới nơi này. Có gì vậy, phu nhân?”

Catelyn nắm lấy bàn tay chồng. “Hôm nay chúng ta có một tin đau lòng. Em mong mình không làm phiền cho tới lúc ngài lau kiếm xong.” Không có cách nào để nói giảm, vì thế bà nói thẳng với ông. “Em rất tiếc. Jon Arryn đã mất.”

Ông nhìn thẳng vào bà. Bà biết ông không tin nổi. Chính bà cũng cảm thấy vậy. Hồi nhỏ, Ned được nhà Eyrie nuôi nấng. Đối với ông và anh bạn hiền Robert, Lãnh chúa Arryn như người cha thứ hai vậy. Khi lão Bạo chúa Aerys Thập Nhất nhà Targaryen ra lệnh chém đầu họ, Lãnh chúa vùng Eyrie đã dấy lá cờ hình mặt trăng và chim ưng nổi dậy chứ không chịu từ bỏ những đứa trẻ ông đã nuôi nấng.

Và vào một ngày cách đây mười lăm năm về trước, người cha thứ hai này đã trở thành anh em cọc chèo của nhau khi ông và Ned cùng đứng trong điện thờ Rivemin để cưới hai chị em, hai người con gái của Lãnh chúa Hoster Tully.

“Jon...” ông nói. “Có chắc không?”

“Lá thư có niêm phong của nhà vua, và là chữ viết tay của Robert. Em mang thư tới cho ngài đây. Ông ấy nói Lãnh chúa Arryn ra đi trong chóng vánh. Kể cả Maester Pycelle cũng không giúp được gì, nhưng ông ấy đã mang theo nhựa cây anh túc. Vì thế Jon không phải chịu đau đớn lâu.”

“Ta nghĩ đó là một chút nhân từ,” ông nói. Bà có thể nhìn thấy sự đau buồn hiện rõ trên khuôn mặt ông. Nhưng ngay sau đó, ông chợt nhớ ra. “Em gái nàng,” ông nói. “Và con trai Jon nữa, Họ sao rồi?”

“Lá thư chỉ nói rằng họ vẫn ổn, và đang trên đường trở về Eyrie,” Catelyn nói. “Em chỉ ước họ đến Riverrun thôi. Eyrie là vùng núi cao và đơn độc. Đó luôn là quê hương của Jon chứ không phải của em ấy. Ký ức về Lãnh chúa Jon hằn trong từng viên đá. Em hiểu rõ em mình. Em ấy sẽ cần sự an ủi của gia đình và bạn bè.”

“Chú nàng đang đợi ở vùng Vale, đúng không? Ta nghe rằng Jon đã phong tước Hiệp sĩ vùng Gate cho ông ấy.”

Catelyn gật đầu. “Bryden sẽ làm tất cả những gì có thể cho em ấy và cho thằng bé. Đó cũng là chút an ủi, nhưng dù sao...”

“Nàng tới đi,” Ned giục. “Mang theo lũ trẻ nữa. Hãy để căn nhà đó tràn ngập tiếng nói và tiếng cười. Con trai cô ấy cũng cần có bọn trẻ xung quanh, và Lysa sẽ không phải một mình gặm nhấm nỗi buồn.”

“Nếu đó là điều em có thể,” Catelyn nói. “Lá thư còn nói một chuyện nữa. Đức vua đang tới Winterfell tìm ngài.”

Ned mất một lúc mới hiểu ra. Nhưng ngay lập tức, nỗi buồn rời khỏi ánh mắt ông. “Robert tới đây?” Khi bà gật đầu, nụ cười hiện lên khuôn mặt ông rạng rỡ.

Catelyn ước bà có thể chia sẻ niềm vui với ông. Nhưng bà đã nghe thấy mọi người bàn tán dưới sân, một con sói tuyết đã chết với một cái gạc hươu ở cổ. Sự sự hãi đang trườn trong người bà hệt như một con rắn, nhưng bà cố mỉm cười cùng người đàn ông bà yêu, dường như ông không tin vào tín hiệu đó. “Em biết ngài sẽ vui mà,” bà nói. “Chúng ta nên gửi thư cho em trai ngài trên Tường Thành.”

“Phải, tất nhiên rồi,” ông đồng tình. “Ben sẽ muốn ở đây. Ta sẽ bảo Maester Luwin gửi bồ câu đưa thư.” Ned đứng dậy và kéo bà lên. “Chết tiệt, bao nhiêu năm rồi nhỉ? Thế ông ấy không nói gì thêm à? Lá thư có nói đoàn có bao nhiêu người không?”

“Em đoán là ít nhất là một trăm kỵ sĩ, cùng với quản gia và nài ngựa. Cersei và lũ trẻ cũng đi cùng.”

“Robert sẽ đi chậm rãi thôi,” ông nói. “Thế cũng tốt. Chúng ta sẽ có thêm thời gian chuẩn bị.”

“Những người anh em của hoàng hậu cũng tới,” bà nói thêm.

Ned nhăn mặt. Ông chẳng thích thú gì với gia đình hoàng hậu, Catelyn biết điều ấy. Nhà Lannister của vùng Núi Casterly đã tới trợ giúp Robert muộn, khi chiến thắng là điều chắc chắn. Ông chưa bao giờ tha thứ cho họ. “Ừm, nếu cái giá cho việc Robert tới đây là sự đồng hành của những anh em phá hoại nhà Lannister, vậy thì đành chấp nhận thôi. Nghe như Robert mang theo một nửa triều đình đi cùng rồi.”

“Vua đi tới đâu, kinh đô dời tới đó,” bà nói.

“Gặp lũ trẻ cũng tốt. Đứa nhỏ nhất hồi đó còn đang bú tí người đàn bà nhà Lannister khi ta gặp nó lần trước cơ mà. Giờ chắc nó phải năm tuổi rồi nhỉ?”

“Hoàng tử Tornmen lên bảy rồi,” bà nói. “Bằng tuổi Bran. Thôi nào, Ned, cẩn thận mồm miệng chút. Người đàn bà nhà Lannister đó là hoàng hậu của chúng ta. Và càng lúc bà ấy càng kiêu ngạo hơn.”

Ned nắm tay bà. “Tất nhiên chúng ta sẽ tổ chức tiệc, với các nhạc công, rồi Robert sẽ muốn đi săn. Ta sẽ lệnh cho Jory cùng một đội kỵ binh danh dự tới phía nam đón và hộ tống họ về đây. Chúa ơi, chúng ta sẽ thết đãi họ thế nào đây? Nàng nói họ đang trên đường rồi hả? Thằng cha chết tiệt đó.”

## 5. Chương 03

DAENERYS

Anh trai giơ váy dạ hội cho cô xem. “Nó đẹp đấy chứ. Chạm vào xem. Nào. Sờ vải thử xem.”

Dany chạm nhẹ vào nó. Lớp vải mềm mượt như thể cô đang lướt tay trên mặt nước. Cô không thể nhớ nổi đã bao giờ mình mặc thứ vải mềm mại thế này chưa. Nó làm cô sợ hãi rụt tay lại. “Của em thật à?”

“Một món quà từ Magister[4] Illyrio,” Viserys mỉm cười nói. Tối nay anh đang cao hứng. “Màu vải này hợp với màu mắt tím của em. Và em sẽ đeo đủ loại vàng và đá quý. Illyrio đã hứa rồi. Tối nay em phải lộng lẫy như một nàng công chúa.”

Một công chúa ư? Dany đã quên một công chúa trông thế nào rồi. Có lẽ cô thực sự còn chưa bao giờ biết. “Vì sao ông ấy lại cho chúng ta nhiều thế?” cô hỏi. “Ông ấy muốn gì từ chúng ta?” Gần nửa năm trước, họ đã sống trong nhà thầy, được ăn uống, được kẻ hầu người hạ. Dany mười ba, đủ lớn để biết những món quà hiếm khi tới mà không kèm với giá phải trả. Đặc biệt là ở đây, tại thành phố Pentos này.

“Illyrio không ngốc,” Viserys nói. Anh trông trẻ trung, mảnh khảnh với đôi tay xương xương và vẻ ốm yếu luôn hiện hữu trong đôi mắt màu hoa đinh tử hương nhàn nhạt. “Ông ta biết anh sẽ không quên bạn quên bè một khi anh đăng cơ.”

Dany không nói gì. Magister Illyrio là một người buôn bán gia vị, đá quý, xương rồng, và những thứ kém sạch sẽ khác. Ông ấy có bạn bè ở khắp chín Thành Phố Tự Trị, kể cả ở Vaes Dothrak và những vùng đất trong truyền thuyết ngoài biển Jade. Người ta cũng đồn rằng ông ta không kết giao bằng hữu vì sự phải bán giá rẻ cho họ. Dany đã nghe tất cả những lời đồn đại này trên phố. Nhưng cô thừa biết đừng nên hỏi anh ấy khi anh đang dệt mộng. Một khi anh đã giận thì thật kinh khủng. Viserys gọi đó là “đánh thức rồng.”

Anh treo chiếc váy lên cửa. “Illyrio sẽ đưa nô lệ tới giúp em sửa soạn. Hãy đảm bảo là người em không còn mùi chuồng ngựa nhé. Khal Drogo có tới một ngàn con ngựa, tối nay, ông ta sẽ tìm một loại ngựa khác.” Anh quan sát cô từ trên xuống dưới. “Sao trông em lừ đừ thế. Thẳng người lên.” Anh đặt tay lên vai cô. “Chúng ta sẽ thấy em ra dáng thiếu nữ thế nào.” Những ngón tay anh chạm nhẹ lên bầu ngực mới nhú của cô rồi nắm chặt núm vú. “Tối nay em không được làm anh thất vọng. Em không muốn đánh thức rồng đúng không?” Những ngón tay đó xoay người cô lại. Cô cảm nhận được bàn tay như gọng kìm đó qua lớp vải áo thô. “Đúng không?” anh nhắc lại.

“Vâng,” Dany ngoan ngoãn trả lời.

Anh trai mỉm cười. “Tốt.”

Khi anh đi khỏi, Dany tới bên cửa sổ và đăm chiêu nhìn mặt vịnh. Những tòa tháp vuông bằng gạch của Pentos in những chiếc bóng đen sì tạo đường nét tương phản với bóng nắng buổi chiều. Dany có thể nghe thấy tiếng hát của những tu sĩ áo đỏ khi họ thắp sáng ngọn lửa đêm và tiếng những đứa trẻ nghèo hò hét chơi đùa bên ngoài tường trang viên. Trong chốc lát, cô ước gì mình cũng được ra ngoài chơi đùa cùng chúng, được chạy trên đôi chân trần tới hụt hơi và thậm chí được mặc quần áo vá. Cô ước mình có thể sống mà không cần quá khứ cũng chẳng cần tương lai, hay tiệc tùng gì trong dinh thự của Khal[5] Drogo.

Ở nơi nào đó xa xa bên kia hoàng hôn, chạy ngang qua eo biển, có một vùng phủ kín đồi xanh và cánh đồng hoa rực rỡ, nơi những con sông nước chảy êm đềm, những tòa tháp đá đen vươn lên từ những ngọn núi hùng vĩ màu xanh xám. Nơi đó có những kỵ sĩ mặc giáp cưỡi ngựa chiến đấu dưới lá cờ hiệu của các vị lãnh chúa. Dothraki gọi đó là vùng Rhaesh Anfahh, vùng đất của người Andal. Ở những Thành Phố Tự Trị, họ gọi đó là Westeros và những Vương Quốc Hoàng Hôn. Anh trai cô thì đặt cho nó một cái tên đơn giản hơn, “Vùng đất của chúng ta.” Đối với anh, cách gọi đó giống như lời cầu nguyện. Nếu anh nhắc đi nhắc lại nhiều, thần linh sẽ nghe thấy. “Đó là vùng đất chúng ta được thừa kế. Chúng ta bị phản bội mà mất nó, nhưng đó vẫn là vùng đất của chúng ta, mãi mãi của chúng ta. Rồng thiêng luôn luôn nhớ.”

Và có lẽ Rồng thiêng luôn nhớ, còn Dany thì không. Cô chưa bao giờ nhìn thấy vùng đất anh cô nói rằng là của họ, cái vương quốc bên kia eo biển đó. Những nơi anh nói, nào là Casterly Rock và vùng Eyrie, Highgarden và Thung Lũng Arryn, Dorne và Diện Đảo, đối với cô chỉ là một câu chuyện. Hồi chạy trốn khỏi Vương Đô, khi bị quân phản loạn truy kích, Viserys mới chỉ là cậu bé tám tuổi, còn Daenerys vẫn đang nằm trong bụng mẹ.

Nhưng có vài lần, Dany đã tưởng tượng ra khung cảnh mà anh trai đã kể. Những chuyến bay lúc nửa đêm tới Dragonstone, ánh trăng tỏa sáng lung linh lên những cánh buồm đen. Anh trai Rhaegar của cô đã chiến đấu với Phản Vương trong màn nước đỏ máu của sông Trindent và chết vì người phụ nữ anh ấy yêu. Cướp phá Vương Đô gồm những kẻ mà Viserys gọi là Chó Săn của Phản Vương, Lãnh chúa Lannister và Stark. Công chúa Elia xứ Dorne đã cầu xin chúng khi con trai thừa kế của Rheagar bị giật khỏi bầu vú bà và chết ngay trước mắt. Những cái sọ rồng cuối cùng bóng loáng tỏa xuống thứ ánh sáng vô hình từ trên tường phòng chầu trong khi Sát Vương dùng thanh kiếm vàng chém lìa cổ họng cha cô.

Cô được sinh ra ở Dragonstone chín tháng sau khi họ bỏ trốn, trong một con bão hè như muốn xé toang hòn đảo. Người ta kể lại rằng cơn bão ấy kinh khủng tới mức cả hạm đội Targaryen đã bị đắm trong khi thả neo. Những tảng đá khổng lồ cuốn phăng lan can tàu và đẩy những người bị thương xuống làn sóng dữ. Mẹ cô đã chết trong khi sinh, và vì điều đó anh trai Viserys chưa bao giờ tha thứ cho cô.

Cô không nhớ chút gì về Dragonstone. Sau khi đồng minh của bọn Phản Vương ra khơi với hạm đội mới đóng, họ lại phải bỏ chạy. Trước đây, họ trị vì Bảy Phụ Quốc, nhưng giờ họ chỉ còn lại Dragonstone, cái nôi của hoàng thất. Nhưng chuyện đó chẳng kéo dài lâu. Binh lính đóng quân tại đó đã định bán đứng họ cho Phản Vương. Nhưng tới một đêm, Ser Willem Darry cùng bốn người trung thành đã đột nhập vào phòng ngủ, mang cả hai anh em đi cùng với người vú em. Sau đó, họ lên thuyền ra khơi trong màn đêm mù tối vì sự an toàn của bờ biển Braavosia.

Cô nhớ mang máng về Ser Willem, một người đàn ông to lớn như một con gấu xám và bị chột một mắt. Ông ốm liệt giường nhưng vẫn nằm đó mà rống hét ra lệnh. Những người hầu cận bên cạnh ông sống trong sự sợ hãi, nhưng ông lại luôn đối tốt với Dany. Ông gọi cô là “Công chúa nhỏ,” thi thoảng lại gọi là “Tiểu thư”, và bàn tay ông mềm như da thuộc lâu ngày vậy. Ông chưa bao giờ rời khỏi giường và mùi bệnh tật đeo bám ông cả ngày lẫn đêm, một thứ mùi ngòn ngọt tới phát bệnh, ẩm ướt và nóng nực. Hồi đó, họ sống tại Braavos, trong một ngôi nhà lớn có cửa đỏ. Và ở đó Dany có phòng riêng với một cây chanh bên ngoài cửa sổ. Sau khi Ser Willem qua đời, những kẻ hầu cận đã trộm số tiền ít ỏi còn lại. Thế là hai anh em nhanh chóng bị đá đít ra khỏi ngôi nhà lớn. Dany đã khóc ròng khi cánh cửa đỏ đóng sập trước mắt họ mãi mãi.

Kể từ đó, họ đã đi lang thang khắp noi, từ Braavos tới Myr, từ Myr tới Tyrosh, và rồi tới Qohor, Volantis và Lys, chưa bao giờ cố định một chỗ. Anh trai cô không cho phép vì những tay lính đánh thuê của Phản Vương luôn bám sát họ, anh khăng khăng như vậy dù Dany chưa bao giờ thấy một tên nào.

Lúc đầu, những quan chấp chính, những lái buôn và giới thượng lưu luôn chào đón những thành viên cuối cùng của nhà Targaryen tới nhà dùng bữa cùng họ. Nhưng nhiều năm qua đi, khi Phản Vương vẫn ngồi chễm chệ trên Ngai Sắt, những cánh cửa đóng sập lại và cuộc sống của họ trở nên khó khăn hơn. Ngày tháng trôi qua, họ phải bán đi những báu vật cuối cùng. Rồi những đồng xu cuối cùng có được từ việc bán vương miện của mẹ cô cũng chẳng còn. Trong những con hẻm nhỏ và quán rượu của Pentos, người ta gọi anh là “Vua Ăn Mày.” Và Dany không muốn biết họ gọi cô là gì.

“Rồi sẽ có ngày chúng ta có lại tất cả, em gái ạ,” anh đã hứa với cô như vậy. Thi thoảng cô nhìn thấy tay anh run lên khi nói tới điều đó. “Đá quý và gấm vóc, Dragonstone và Vương Đô, Ngai Sắt cùng Bảy Phụ Quốc, tất cả những gì họ giật khỏi tay chúng ta, chúng ta sẽ đòi lại.” Viserys sống vì ngày đó. Còn tất cả những gì Daenerys muốn có chỉ là căn nhà lớn cửa đỏ, cây chanh ngoài cửa số và thời thơ ấu cô không hề biết tới.

Có tiếng người gõ cửa. “Vào đi,” Dany nói và quay lưng lại.

Người hầu của Illyrio bước vào, cúi chào và làm việc của mình. Họ là những người nô lệ, một món quà từ một trong rất nhiều người bạn Dothraki của ông ta. Ở thành phố tự trị Pentos không có chế độ chiếm hữu nô lệ. Nhưng dù thế nào thì họ vẫn là nô lệ. Người phụ nữ đứng tuổi, người nhỏ thó và xám xịt như một con chuột, không bao giờ hé răng lấy nửa lời, nhưng đã có cô con gái nói thay bà. Chị ta có mái tóc dài đẹp, mắt xanh, tầm mười sáu tuổi, thường nói luôn miệng trong khi làm việc, rất được lòng Illyrio.

Họ đổ vào chậu tắm đầy nước nóng lấy từ nhà bếp và cho vào chút tinh dầu. Cô gái cởi bộ đồ vải thô khỏi người Dany và giúp cô bước vào bồn tắm. Nước bỏng rát, nhưng Dany không giãy giụa hay thét lên. Cô thích hơi nóng. Nó làm cô cảm thấy sạch sẽ. Hơn nữa, anh trai cô thường nói rằng, nhà Targaryen không biết nóng. “Gia đình của chúng ta là hậu duệ của rồng,” anh nói. “Lửa nằm trong máu chúng ta.”

Bà lão giúp cô gội mái tóc dài màu bạch kim và nhẹ nhàng chải tóc. Tất cả đều diễn ra trong im lặng. Cô gái chà lưng và chân cho cô rồi nói cô may mắn thế nào. “Drogo giàu có tới mức nô lệ nhà ông ấy cũng được đeo vòng vàng. Có hàng trăm người cưỡi ngựa trong Khalasa[6] và lâu đài của ông ta tại Vaes Dothrak có hai trăm phòng với cánh cửa làm bằng bạc khối.” Cô ấy còn nói nhiều điều hơn thế, nhiều hơn rất nhiều, nào là Khal đẹp trai thế nào, cao và dũng mãnh đến đâu, rồi thì ông ấy không biết sợ hãi trong chiến trận, rồi thì là một kỵ sĩ giỏi nhất và một cung thủ quỷ khóc thần sầu thế nào. Daenerys chỉ im lặng. Cô đã luôn nghĩ mình sẽ lấy Viserys khi lớn.

Trong nhiều thế kỷ, nhà Targaryen luôn kết hôn cận huyết cùng anh chị em mình, kế từ khi Aegon Đại Đế lấy chị gái mình. Viserys đã nói với cô hàng ngàn lần rằng, đó là cách để duy trì dòng máu thuần chủng; họ mang trong mình dòng máu của nhà vua, dòng máu vàng của người Valyria từ xa xưa, dòng máu của rồng thiêng. Rồng thiêng không kết bạn với những con vật tầm thường hoang dã trên đồng cỏ và nhà Targaryen không hòa trộn dòng máu của mình với giai tầng thấp kém. Nhưng giờ đây, dường như Viserys định bán cô ột kẻ xa lạ, một kẻ man rợ.

Khi đã tắm sạch sẽ, những người nô lệ giúp cô ra khỏi thùng nước và lau người. Cô gái chải tóc cô cho tới khi chúng sáng lên như sợi bạc còn bà lão xức lên người cô thứ nước hoa mùi nồng nồng của vùng đồng bằng Dothraki, sau hai vành tai, ở cổ tay, bầu ngực, và cuối cùng mát lạnh nơi hai cánh hoa phía dưới giữa chân cô.

Họ mặc lên người cô mớ bòng bong mà Magister Illyrio gửi tới, rồi đến chiếc váy dạ hội bằng lụa màu mận chín hợp với màu mắt tím của cô. Cô gái giúp cô đi đôi dép, trong khi bà lão cài vương miện lên tóc và đeo vòng tay gắn những viên thạch anh lên tay cô. Cuối cùng là vòng cổ bằng vàng nặng nề với những chữ tượng hình Valyria cổ.

“Giờ công nương trông giống công chúa rồi đấy,” cô gái hụt hơi nói khi xong việc. Dany liếc nhìn hình ảnh của mình trong mảnh gương bạc mà Illyrio đã rất cẩn trọng chuẩn bị. Cô nghĩ, một công chúa ư? Nhưng rồi cô nhớ tới những gì cô gái kia đã nói, rằng Khai Drogo giàu có thế nào, giàu tới nỗi nô lệ còn được đeo dây chuyền vàng. Cô đột nhiên cảm thấy ớn lạnh và sởn gai ốc.

Viserys đang ngồi đợi bên ngoài khu hành lang mát rượi, bên bờ hồ, tay khỏa thành những vệt dài trên làn nước. Anh đứng dậy khi cô xuất hiện và nhìn cô từ trên xuống dưới một cách kỹ càng. “Đứng đó,” anh nói. “Quay một vòng. Đúng rồi. Tốt. Trông em...”

“...rất quý phái,” Magister Illyrio nói khi bước tới qua cổng vòm. Ông ta đi với vẻ uyển chuyển đáng ngạc nhiên đối với một người có thân hình béo núng nính như vậy. Bên dưới lớp vải lụa lùng nhùng màu đỏ lửa, những ngấn mỡ lắc lư theo từng bước đi. Những viên đá quý lấp lánh trên mỗi ngón tay ông. Người đàn ông này chắc đã bôi dầu bóng lên bộ râu màu vàng cho tới khi chúng sáng bóng như vàng thật. “Cầu Thần Ánh Sáng chúc phúc cho công nương trong một ngày may mắn nhất đời này, công chúa Daenerys,” ông ta nói khi nắm lấy tay cô. Ông ta cúi đầu, khoe những chiếc răng vàng ệch bên dưới bộ râu vàng. “Công nương đẹp tuyệt, thưa bệ hạ, đẹp tuyệt trần,” ông ta nói với người anh. “Drogo sẽ mê mẩn à xem.”

“Em ấy gầy quá,” Viserys nói. Tóc anh cũng mang màu bạch kim như cô, được buộc gọn ra sau bằng một cái trâm hình rồng, vẻ cương nghị càng làm nổi bật những đường nét gân guốc trên khuôn mặt anh. Anh đặt tay lên đốc kiếm Illyrio ượn, rồi nói, “Ông có chắc Khal Drogo thích một đứa trẻ không?”

“Công nương là người dòng dõi. Cô ấy đủ lớn đối với Khal rồi,” Illyrio đã nói điều ấy với anh không phải lần đầu tiên.

“Nhìn công nương xem. Mái tóc bạch kim, đôi mắt tím... không nghi ngờ gì nữa, không còn nghi ngờ gì nữa... cô ấy có dòng máu của Valyria xa xưa, lại mang thân phận cao quý, con gái của đức vua đời trước, em gái của một vị vua mới. Công nương chắc chắn sẽ quyến rũ được Drogo của chúng ta.” Khi ông ta buông tay cô, Daenerys thấy toàn thân mình run rẩy.

“Ta thấy,” anh trai cô nghi ngờ nói. “Bọn man di có những sở thích quái dị. Nào là trai trẻ, ngựa, cừu...”

“Tốt nhất đừng nói điều đó với Khal Drogo,” Illyrio nói.

Cơn giận dữ bốc lên trong đôi mắt màu hoa đinh tử hương nhạt, “Ông cho ta là đồ ngốc chắc?”

Tên nhà giàu kia cúi đầu, “Thần tôn sùng ngài như một vị vua. Mà những vị vua thường không chấp nhặt với dân thường. Thần xin lỗi nếu làm ngài phật ý.” Ông ta quay đi và vỗ tay gọi người hầu.

Những con phố Pentos đã tối như hũ nút khi họ lên kiệu. Hai người hầu đi đầu dẫn đường, mang theo những chiếc đèn dầu được trạm trổ tinh vi với ô kính màu xanh dương, trong khi một tá đàn ông lực lưỡng khiêng những chiếc kiệu trên vai. Đằng sau những tấm rèm, bên trong không khí bức bối và tù túng. Dany có thể ngửi thấy mùi khó chịu bốc ra từ cơ thể béo bệnh của Illyrio qua mùi nước hoa hăng hắc của ông ta.

Viserys, nằm ườn trên gối bên cạnh cô, chẳng buồn để ý thứ gì. Tâm trí anh đang vượt qua eo biển. “Chúng ta không cần toàn bộ Khalasar của hắn,” Viserys nói. Những ngón tay anh nghịch ngợm chuôi kiếm, dù Dany biết anh chưa từng dùng tới đao kiếm một cách nghiêm chỉnh. “Mười ngàn là đủ. Ta có thể quét sạch Bảy Phụ Quốc với mười ngàn quân Dothraki. Vương quốc sẽ trở về với chủ nhân hợp pháp của nó. Tyrel, Redwyne, Darry, Greyjoy, họ chẳng yêu quý Phản Vương hơn ta. Những người xứ Dorne sẽ đốt cháy tất cả để trả thù cho Elia và những người con của chị gái ta. Và chúng ta sẽ có thêm thần dân. Họ sẽ gào thét vì nhà vua của mình.” Anh lo lắng nhìn Illyrio.

“Họ sẽ làm vậy, đúng không?”

“Họ là con dân của ngài, và họ yêu kính ngài,” Illyrio trơn tru đáp lời. “Trong khắp các trang ấp tại vương quốc, những người đàn ông đang bí mật nâng cốc mừng sức khỏe của ngài, còn những người phụ nữ may những lá cờ hình rồng và giấu chúng chờ ngày ngài vượt biển trở về.” Ông nhún vai. “Đó là những gì mật thám nói với tôi.” Dany không có mật thám nên cô không biết mọi người bên kia eo biển đang làm gì hay nghĩ gì, nhưng cô không tin những lời đường mật của Illyrio, cũng như cô không tín bất cứ điều gì về Illyrio. Nhưng anh trai cô lại khấp khởi gật gù. “Ta sẽ tự mình giết chết Phản Vương,” một người chưa bao giờ biết tới chém giết như anh đang thề hứa. “Như hắn đã giết chết anh Rhaegar. Và cả Lannister Sát Vương nữa, vì điều hắn đã làm đối với cha ta.”

“Thế là hợp lý nhất,” Illyrio nói. Dany có thể thấy nụ cười khẩy trên đôi môi dày của lão, nhưng anh trai cô lại không để ý. Anh gật đầu, kéo rèm và nhìn đăm đăm vào màn đêm tĩnh lặng. Dany biết anh đang một lần nữa chìm vào hồi tưởng về trận Trindent.

Dinh cơ chín tòa tháp của Khai Drogo nằm bên cạnh vịnh, bao quanh bởi những bức tường gạch cao ngất màu trắng ngà. Illyrio nói đây là món quà của những phú thương Pentos dành tặng cho Khal. Những thành phố tự trị luôn hào phóng đối với những mã tướng. “Không phải vì chúng ta sợ bọn man di đó,” Illyrio giải thích kèm một nụ cười. “Theo lời thề của những tu sĩ áo đỏ, Thần Ánh Sáng bảo vệ chúng tôi khỏi một ngàn Dothraki.... Nhưng vì sao chúng tôi phải thách thức chúng, trong khi cái giá dành cho tình hữu ái lại quá rẻ mạt như vậy?”

Kiệu dừng lại trước cổng. Một tên lính hầu vén mạnh những tấm rèm. Làn da màu đồng và đôi mắt hạnh nhân màu đen của người Dothraki, nhưng khuôn mặt hắn lại nhẵn thín và đội mũ đồng có ngạnh của thái giám. Hắn lạnh lùng nhìn một lượt. Hương sư Illyrio gào lên gì đó bằng tiếng Dothraki trọ trẹ. Tên lính gác đáp lại và vẫy tay để họ qua cổng.

Dany để ý thấy tay anh trai nắm chặt đốc kiếm. Hình như anh cũng hoảng sợ giống cô. “Tên thái giám hỗn xược,” Viserys lầm bầm khi kiệu đi về phía dinh thự.

Illyrio nói ngọt như mía lùi. “Có nhiều người quan trọng dự buổi tiệc tối nay. Những kẻ đó đều có đầy rẫy kẻ thù. Khal phải bảo vệ khách của mình, bảo vệ chính mình, thưa bệ hạ. Chắc chắn Phản Vương sẽ trả giá cao cho đầu của ngài đấy.”

“À đúng rồi,” Viserys ủ ê nói. “Illyrio, ta thề với ông là hắn đang thử làm điều đó. Những tên lính đánh thuê của hắn theo đuôi chúng ta suốt. Ta là con rồng cuối cùng, và hắn không thể ngủ ngon khi ta còn sống.”

Kiệu chậm lại rồi dừng hẳn. Những tấm màn được vén lên, một tên nô lệ đưa tay giúp Daenerys bước ra khỏi kiệu. Cô để ý, hắn đeo vòng cổ bằng đồng bình thường. Viserys theo sau, tay vẫn nắm chặt chuôi kiếm. Còn Illyrio, phải hai người đàn ông lực lưỡng mới giúp ông ta đứng dậy nổi.

Trong dinh thự, không khí nặng mùi gia vị, mùi khói, mùi chanh ngọt và quế. Họ được hộ tống đi qua lối vào, nơi những khối kính màu mô tả về ngày tàn của Valyria. Dầu cháy trong những ngọn đèn sắt đen trên tất cả những bức tường. Một thái giám ngân giọng vừa ngọt ngào vừa the thé báo hiệu họ đến, “Viserys Đệ Tam nhà Targaryen, Vua của người Andal, Rhynar và Tiền Nhân, Đại Vương của Bảy Phụ Quốc và người bảo vệ Vương quốc. Em gái, Daenerys Stormborn, công chúa đảo Dragonstone. Khách mời danh dự, Illyrio Mopatis, Hương sư của thành phố tự trị Pentos.”

Họ bước qua gã thái giám vào một cái sân nhỏ với màu trắng ngà chủ đạo. Ánh trăng tô màu bàng bạc lên những tán lá. Rất nhiều người là những mã tướng Dothraki, vóc dáng to lớn với nước da nâu đỏ, ria buộc lại bằng những vòng tròn kim loại và mái tóc đen bóng dầu được bện dài tới bụng. Trong số đó còn có những kẻ giết thuê, những kẻ chuyên bán đao kiếm, Pentos, Myr và Tyrosh, một vị tu sĩ áo đỏ thậm chí còn to béo hơn cả Illyrio, những người đàn ông râu tóc rậm rạp tới từ Cảng Ibben và những lãnh chúa Đảo Summer với nước da đen như gỗ mun. Daenerys nhìn tất cả bọn họ băn khoăn... rồi đột nhiên thấy sợ khi nhận ra cô là người phụ nữ duy nhất ở đây.

Illyrio thì thầm với họ. “Ba người kia là những kỵ sĩ tâm phúc của Drogo,” ông nói. “Đứng cạnh cây cột là Khal Moro, với con trai là Rhogoro. Người đàn ông với bộ râu xanh kia là anh trai của Quan chấp chính Tyros, người đứng sau hẳn là Ser Jorah Mormont.”

Cái tên cuối cùng khiến Daenerys chú ý. “Một hiệp sĩ?”

“Đúng thế “ Illyrio cười. “Được chính Đại Tư Tế xức cho bảy thứ dầu thơm đó.”

“Ông ta làm gì ở đây?” cô buột miệng.

“Phản Vương muốn đầu ông ta,” Illyrio nói với họ. “Vài chuyện vặt ấy mà. Hắn đã bán vài tên săn trộm cho gã buôn nô lệ Tyros thay vì đưa chúng cho Đội Tuần Đêm. Như thế là vi phạm luật pháp. Đáng ra một người đàn ông phải có quyền định đoạt số phận tài sản của mình chứ.”

“Tôi muốn nói chuyện với Ser Jorah trước khi tiệc tàn,” anh trai cô nói. Dany thấy mình đang tò mò nhìn người hiệp sĩ. Ông ta tầm trung niên, khoảng bốn mươi tuổi, hói đầu, nhưng vẫn khỏe mạnh và cường tráng. Thay vì mặc đồ lụa và cốt tông, ông ta mặc đồ bằng len và da, chiếc áo chẽn màu xanh đen, thêu hình một con gấu đen đứng bằng hai chân.

Cô vẫn đang nhìn người đồng hương lạ mặt kia khi hương sư Illyrio đặt bàn tay ướt mồ hôi lên vai cô. “Đằng kia, thưa công chúa,” ông ta thì thầm, “Khal đấy.”

Dany muốn chạy trốn, nhưng anh Viserys đang nhìn cô, và nếu cô làm anh thất vọng, cô sẽ đánh thức rồng thiêng. Lo lắng, cô quay người nhìn người đàn ông mà Viserys mong sẽ cưới cô trước tối nay.

Cô nghĩ người hầu gái đã không nói sai, Khal Drogo cao hơn một cái đầu so với người cao nhất trong phòng, nhưng lướt đi nhẹ nhàng, uyển chuyển như con báo trong bầy thú của Illyrio. Anh ta trẻ hơn cô nghĩ, không ngoài ba mươi, làn da màu đồng sáng bóng với bộ râu dày được buộc gọn gàng bằng những vòng tròn bằng vàng và đồng.

“Thần phải đi chào hỏi đây,” Illyrio nói. “Đợi ở đây. Thần sẽ đưa hắn tới.”

Viserys nắm lấy tay cô trong khi Illyrio khệnh khạng tới chỗ Khal, những ngón tay anh nắm quá mạnh khiến cô đau. “Em có nhìn thấy đuôi sam của hắn không, em gái yêu quý?”

Đuôi sam của Drogo đen như màn đêm và nặng mùi tinh dầu, trên đó treo vài quả chuông nhỏ kêu leng keng theo từng bước chuyển động. Tóc anh ta dài quá thắt lưng, thậm chí dài qua cả mông, đuôi tóc phải dài tới tận đùi.

“Em xem tóc hắn dài thế nào chưa?” Viserys nói. “Cứ mỗi khi Dothraki thua trận, họ sẽ cắt bím tóc, và cả thế giới sẽ biết tới nỗi nhục của họ. Khal Drogo chưa thua một trận nào. Hắn sẽ là Aegon Chúa Rồng thứ hai. Còn em sẽ là hoàng hậu của hắn.”

Dany nhìn Khai Drogo. Gương mặt anh ta khắc khổ và dữ tợn, đôi mắt lạnh và đen như mã não. Thi thoảng Viserys làm cô đau những khi cô “đánh thức rồng”, nhưng anh không khiến cô sợ như người đàn ông này. “Em không muốn làm hoàng hậu của hắn,” cô nghe giọng mình lí nhí.

“Làm ơn, làm ơn đi Viserys. Em không muốn, em muốn về nhà.”

“Nhà?” Anh vẫn cố nói nhỏ, nhưng cô có thể nghe thấy mùi tức giận trong đó. “Chúng ta làm sao mà về nhà được, hả em gái? Chúng đã cướp nhà của chúng ta rồi!” Anh lôi cô vào trong bóng tối, khuất tầm mắt, những ngón tay bấm vào da thịt cô. “Chúng ta về nhà thế nào?” anh nhắc lại, ý nói tới Vương Đô, tới Dragonstone, và tất cả vương quốc họ đã mất.

Dany chỉ muốn nói tới căn phòng ở dinh thự của Illyrio, không phải nhà thật sự. Nhưng anh cô không muốn nghe. Anh ấy không còn ngôi nhà nào nữa. Kể cả căn nhà lớn cửa đỏ cũng không phải là nhà của anh. Những ngón tay anh đâm vào da thịt cô, như đòi hỏi một câu trả lời. “Em không biết,” cuối cùng cô nói, giọng nghẹn ngào. Nước mắt rơi ướt đẫm khuôn mặt.

“Anh lại biết đó,” giọng anh sắc lạnh. “Chúng ta sẽ về nhà cùng với một đội quân, thưa em gái bé nhỏ. Với đội quân của Khal Drogo, đó chính là cách chúng ta về nhà. Em phải lấy hắn và lên giường với hắn. Em phải làm.” Anh cười với cô mỉa mai.

“Anh sẽ để cả Khalasar làm tình với em nếu cần thiết, em gái yêu quý, tất cả bốn mươi ngàn tên lính, và ngựa của chúng nữa, nếu đó là cái giá anh phải trả để có được quân đội. Hãy biết ơn vì chỉ có mình Drogo thôi. Rồi theo thời gian, em sẽ học được cách yêu thương hắn. Giờ hãy lau khô nước mắt đi. Illyrio sẽ đưa hắn tới đây, và hắn sẽ không được thấy em khóc.”

Dany quay người lại và thấy điều đó là thật. Magister Illyrio, vừa cười và cúi đầu, đang đưa Khal Drogo tới nơi họ đứng. Cô đưa tay quệt vội đi những giọt nước mắt.

“Cười đi,” Viserys căng thẳng thì thầm, tay vin vào đốc kiếm. “Đứng thẳng lên để hắn thấy ngực em. Thần thánh ơi, em vẫn còn nhỏ quá.”

Daenerys vươn thẳng người, ưỡn ngực về phía trước và mỉm cười.

## 6. Chương 04

EDDARD

Các vị khách đổ dồn về phía lâu đài, ào ạt như một dòng sông lấp lánh với vàng, bạc và thép sáng loáng - những thanh kiếm và lưỡi mác của ba trăm quân cầm cờ và hiệp sĩ. Trên đầu họ cả tá cờ xí với hình con nai đội mũ miện của nhà Baratheon bay phấp phới theo cơn gió phương bắc.

Ned thấy rất nhiều kỵ sĩ. Trong đó có Ser Jaime Lannister với mái tóc sáng như vàng ròng, Sandor Clegane với khuôn mặt bị bỏng trông thật khủng khiếp. Cậu bé cao lêu nghêu ngồi cạnh chỉ có thể là thái tử, còn người nhỏ thó đằng sau chắc chắn là Quỷ Lùn, Tyrion Lannister.

Nhưng người đàn ông to lớn dẫn đầu đoàn người, đi giữa hai kỵ sĩ trong chiếc áo choàng màu trắng như tuyết của Ngự lâm quân, dường như hoàn toàn xa lạ với Ned... cho tới khi ông ta ghìm cương ngựa bằng một tiếng hét quen thuộc, rồi lao tới Ned với một cái ôm mạnh tới mức như muốn bẻ người ta gãy xương tới nơi.

“Ned! Thật vui nhìn thấy khuôn mặt đơ đơ của anh.” Nhà vua nhìn ông từ trên xuống dưới rồi cười lớn. “Anh chẳng thay đổi gì cả.”

Giá mà Ned có thể nói điều tương tự. Mười lăm năm qua đi, khi họ chiến đấu trên lưng ngựa giành ngôi báu, Lãnh chúa vùng Storm’s End là một người mày râu nhẵn nhụi, ánh mắt trong sáng, thân hình lực lưỡng đúng như hình mẫu lý tưởng trong lòng các quý cô. Với chiều cao hơn 1,9 m, trông ngài vượt trội những người khác. Và khi mặc áo giáp và đội mũ trụ có gia huy, ngài như một người khổng lồ với sức mạnh phi thường. Ngài chọn ình một cây búa chiến sắt có ngạnh mà Ned chỉ có thể nhấc lên tí chút mà thôi. Những ngày đó, mùi da thuộc và máu ám lấy người ngài như nước hoa vậy.

Lần cuối cùng Ned gặp nhà vua là trước vụ nổi loạn của Balon Greyjoy chín năm về trước, khi nhà Sói tuyết và Nai sừng tấm họp lại để kết liễu tham vọng của kẻ tự xưng là Vua Đảo Sắt. Từ cái đêm họ đứng bên nhau trước pháo đài thất thủ của Greyjoy, nơi Robert chấp nhận sự đầu hàng của gã lãnh chúa chiến bại, Ned bắt con trai Theon của hắn làm con tin và làm lính dưới quyền. Giờ đây, nhà vua chắc hẳn đã tăng ít nhất năm chục cân, bộ râu đen xồm xoàm phủ kín chiếc cằm đôi cùng đôi má phúng phính, không gì có thể che được cái bụng bự và những quầng thâm quanh mắt.

Nhưng giờ Robert là vua của Ned, không còn chỉ là bạn, vì thế ông đáp lại đơn giản. “Thưa bệ hạ, Winterfell là của ngài.”

Những người khác cũng bắt đầu xuống ngựa. Hoàng hậu của Robert, Cersei Lannister bước xuống cùng lũ trẻ. Chiếc xe ngựa họ sử dụng gồm hai khoang lớn bằng gỗ sồi và được bốn mươi con ngựa to lớn kéo. Nó quá to không thể đi qua cổng lâu đài. Ned quỳ xuống tuyết hôn nhẫn hoàng hậu, trong khi Robert ôm Catelyn như ôm một người em gái lâu ngày không gặp. Sau đó lũ trẻ được dẫn tới, giới thiệu và được cả hai bên đồng tình.

Chỉ tới khi màn chào hỏi xã giao xong xuôi, nhà vua mới nói với chủ nhà, “Đưa tôi xuống viếng hầm mộ gia đình đi Eddard. Tôi muốn tỏ lòng kính trọng với người đã khuất.”

Ned thích ngài như thế này, vì vẫn nhớ tới cô ấy sau ngần ấy năm. Ông cho người mang tới một cây đèn. Họ không nói gì thêm. Hoàng hậu bắt đầu cự nự rằng họ đi từ lúc bình minh, mọi người đã mệt mỏi và ngấm lạnh, chắc chắn họ cần nghỉ ngơi lấy sức trước. Người chết có thể chờ đợi được. Robert nhìn hoàng hậu không nói gì thêm nữa; người anh sinh đôi Jaime đã lặng lẽ kéo tay cô ta đi.

Họ cùng nhau xuống hầm mộ, Ned cùng với vị vua mà giờ ông khó lòng nhận ra. Những bậc đá vòng quanh rất hẹp. Ned đi trước cầm đèn. “Ta bắt đầu nghĩ rằng sẽ không tới được Winterfell,” Robert phàn nàn trong khi đi xuống. “Ở phía nam, theo cái cách người ta nói về Bảy Phụ Quốc của ta, người ta đã quên mất rằng công lao của anh cũng lớn như sáu công hầu khác.”

“Chuyến đi vui chứ, thưa bệ hạ?”

Robert khịt mũi. “Những gốc cây, rừng già rồi cánh đồng, và cả cái nhà trọ chết tiệt ở phía bắc Neck nữa. Ta chưa bao giờ thấy nhiều đất hoang đến thế. Dân của anh đâu hết cả rồi?”

“Chắc họ xấu hổ không muốn ra ngoài,” Ned đùa. Ông cảm thấy gió lạnh từ bên trên và hơi lạnh bốc lên từ lòng đất. “Ít khi họ có cơ hội nhìn thấy nhà vua phương bắc mà.”

Robert lại khịt mũi. “Cứ như họ trốn dưới tuyết vậy. Tuyết đó, Ned!” Nhà vua vịn tay lên tường khi bước xuống cầu thang.

“Tuyết cuối hè là chuyện hết sức bình thường,” Ned nói. “Thần mong là ngài không gặp phiền phức gì. Thường chỉ là tuyết mỏng thôi mà.”

“Lũ Ngoại Nhân đã lấy đống tuyết mỏng chết tiệt của anh rồi,” Robert chửi thề. “Nơi này không biết sẽ thế nào vào mùa đông. Nghĩ thôi mà ta đã thấy rùng mình rồi.”

“Mùa đông rất khắc nghiệt,” Ned thừa nhận. “Nhưng nhà Stark chịu đựng được. Chúng tôi luôn chịu được.”

“Anh nên xuống phương nam,” Robert nói. “Anh cần nếm trải hương vị mùa hè trước khi nó trôi qua. Ở Highgarden có những cánh đồng hoa hồng vàng trải dài ngút tầm mắt. Trái cây chín mọng tan trong miệng anh, nào là đào, là lựu, anh chưa bao giờ được nếm những vị ngọt đó đâu. Rồi anh sẽ thấy, ta có mang cho anh một ít. Ở Storm’s End, dù có gió biển nhưng thời tiết ban ngày vẫn vô cùng nóng nực khiến anh chẳng buồn nhúc nhích. Và anh phải tới xem các thị trấn đó Ned! Hoa nở khắp nơi, chợ bày bán đầy thức ăn, rượu mùa hè rẻ và ngon tới mức anh chỉ cần ngửi đã say rồi. Ai ai cũng mập ú, say xỉn và giàu có.” Đức vua cười sảng khoái, tay vỗ vỗ vào cái bụng như thùng phi. “Và những cô gái nữa, Ned!” ngài reo lên, mắt lấp lánh. “Tôi thề, phụ nữ ở đó mất hết cả xấu hổ dưới cái nắng nóng. Họ bơi trần trên sông, ngay dưới lâu đài. Kể cả trên những con phố, trời quá nóng đến nổi không thể mặc nổi đồ da hay lông, vì thế họ đi dạo trong những bộ váy ngắn bằng lụa nếu có tiền hoặc bằng cốt tông. Nhưng rồi kiểu gì họ cũng đổ mồ hôi và quần áo dính vào người, họ cũng như ở trần thôi.”

Robert Baratheon luôn là người phàm ăn, mẫu người biết hưởng thụ. Điều này không thay đổi khi tới nhà Eddard Stark. Nhưng Ned không thể nào không để ý thấy những thú vui kia đã gây ảnh hưởng xấu tới nhà vua. Robert thở nặng nhọc khi xuống tới bậc thang cuối cùng, mặt đỏ lựng dưới ánh đèn khi họ bước vào bóng tối của hầm mộ.

“Thưa bệ hạ,” Ned kính cẩn nói. Ông giơ đèn soi một khoảng bán nguyệt rộng. Bóng tối lan tỏa khắp gian phòng. Ánh đèn heo hắt chạm tới những viên đá lót sàn và chiếu sáng một hàng dài những cột đá hoa cương trong bóng tối. Giữa những cột đá tượng người chết ngồi trên những chiếc ngai đá dựa vào tường, quay lưng với những quan tài khác. “Em ấy nằm ở phía cuối, cùng Cha và Brandon.”

Ông dẫn đường qua những hàng cột. Robert im lặng theo sau, run rẩy vì cái lạnh trong lòng đất. Dưới đây luôn lạnh lẽo. Tiếng bước chân vang trên những phiến đá và vọng lại trong hầm mộ khi đi giữa những thi thể nhà Stark. Những lãnh chúa vùng Winterfell đang quan sát họ. Chân dung của họ được tạc vào mặt quan tài đá. Họ ngồi thành một hàng dài, đôi mắt đá nhìn chăm chăm vào bóng tối vĩnh hằng, trong khi những con sói đá khổng lồ ôm lấy chân họ. Bóng tối khiến những sinh vật đá trở nên sống động khi người sống ngang qua.

Theo phong tục cổ xưa, một thanh trường kiếm bằng sắt được đặt trên lòng mỗi cố Lãnh chúa Winterfell, để giữ linh hồn thù hận của họ ngủ yên trong hầm mộ. Thanh kiếm cổ nhất đã han gỉ sắp trở thành cát bụi, chỉ còn lại chút sắt vụn đỏ trên phiến đá. Ned phân vân không hiểu vậy những linh hồn đó có tự do bay lượn khắp lâu đài không. Ông mong là không. Lãnh chúa Winterfell đầu tiên là một người đàn ông khắc nghiệt như chính mảnh đất họ trị vì. Hàng thế kỷ sau khi Chúa Rồng vượt biển, họ đã thề không kết giao với bất cứ ai, mãi mãi là Vua Phương bắc.

Ned dừng lại trước quan tài đá cuối cùng và giơ ngọn đèn lên. Hầm mộ phía trước họ chìm trong bóng tối, nhưng ở đó, hầm mộ hoàn toàn trống rỗng; những hố đen đang chờ đợi người chết, chờ đợi ông cùng con cái. Và Ned không muốn nghĩ tới. “Ở đây,” ông nói với nhà vua.

Robert im lặng gật đầu, quỳ xuống và cúi đầu.

Trước mặt họ là ba ngôi mộ nằm cạnh nhau. Lãnh chúa Rickard Stark, cha Ned, có một khuôn mặt dài và nghiêm nghị.

Người thợ xây đá hiểu ông quá rõ. Ông ấy ngồi nghiêm nghị trong im lặng, những ngón tay đá nắm chặt lấy thanh kiếm trong lòng, dù lúc sinh thời, những thanh kiếm đã phản bội ông. Hai ngôi mộ nhỏ hai bên là mộ phần con cái ông.

Brandon chết ở tuổi hai mươi, vì lệnh của vị Vua Điên Aerrys Targaryen, vài ngày trước lễ cưới với Catelyn Tully vùng Riverrun. Cha ông buộc lòng phải nhìn đứa con mình từ bỏ cõi đời, người xứng đáng thừa kế ngai vàng, người anh cả, người sinh ra để trị vì.

Lyanna chỉ mới mười sáu, một thiếu nữ đáng yêu vô cùng. Ned yêu em bằng cả trái tim, Nhưng Robert còn yêu cô hơn hết thảy. Cô ấy sắp trở thành cô dâu của ngài.

“Cô ấy đẹp hơn thế này,” nhà vua nói sau một khoảng lặng dài. Mắt ông nhìn dán vào khuôn mặt Lyanna, như thể cô ấy vẫn còn sống sờ sờ trước mắt. Cuối cùng ông đứng lên, ngại ngùng vì cân nặng của mình, “À, chết tiệt, Ned, anh phải chôn nàng thế này sao?” Giọng ngài lạc đi vì ký ức đau buồn. “Nàng xứng đáng được nhiều hơn là bóng tối ảm đạm này...”

“Em ấy là người nhà Stark vùng Winterfell,” Ned chậm rãi nói. “Đây là nơi của em ấy.”

“Đáng ra nàng phải được chôn trên đồi, dưới một tán cây xanh mát, với ánh mặt trời và những đám mây lơ lửng trôi, và cả những cơn mưa thanh tĩnh nữa.”

“Thần đã ở bên cạnh khi em ấy ra đi,” Ned nhớ lại. “Em ấy muốn được trở về nhà, được yên nghỉ cạnh Brandon và Cha,” Ông vẫn nhớ rõ lời cô nói trước lúc lâm chung, Hứa với em, cô khóc, trong căn phòng ngập mùi máu và hoa hồng. Hứa với em đi Ned. Cơn sốt đã cướp đi sự yếu ớt mong manh và giọng cô trở nên thì thào, nhưng lời ông hứa khiến nỗi sợ biến mất khỏi đôi mắt người em gái. Ned nhớ cách cô cười, những ngón tay cô đã nắm chặt bàn tay ông thế nào khi từ bỏ cõi đời, nhớ những cánh hoa hồng rơi khỏi tay cô, rữa nát và đen đúa. Sau đó ông không còn nhớ gì nữa. Họ tìm thấy ông ôm chặt thân xác cô, câm lặng khóc. Người trông giữ đầm lầy, Howland Reed đã gỡ tay cô ra và nói. “Tôi sẽ mang hoa cho cô ấy mỗi khi có thể, Lyanna rất thích hoa.”

Nhà vua chạm vào má cô, những ngón tay vuốt ve tảng đá thô nhám nhẹ nhàng như đó là da thịt người sống. “Tôi thề giết chết Rhaegar vì điều hắn đã làm với nàng.”

“Ngài đã làm được,” Ned nhắc nhở.

“Mới chỉ có một lần,” Robert cay đắng nói.

Họ cùng nhau tới khúc sông cạn của dòng Trindent trong khi trận chiến đang diễn ra chung quanh. Robert cầm cây rìu chiến và đội mũ trụ có gạc hươu. Còn thái tử Targaryen mặc giáp đen với gia huy rồng ba đầu, dát hồng ngọc lấp lánh như đốm lửa dưới ánh mặt trời. Nước sông Trident đỏ bầm quanh chân ngựa khi họ đánh qua đánh lại, đến khi nhát búa cuối cùng của Robert đập bẹp con rồng và lồng ngực bên dưới. Khi Ned tới nơi, Rhaegar đã nằm chết trên dòng suối, trong khi binh lính của hai đạo quân cào cấu bộ giáp để lấy những viên hồng ngọc.

“Trong mỗi giấc mơ hằng đêm, tôi đều giết hắn,” Robert thừa nhận. “Hắn chết ngàn lần cũng chưa đủ.”

Ned không thể nói gì thêm. Sau một khoảng lặng, ông nói. “Bệ hạ, chúng ta nên về thôi. Hoàng hậu đang đợi.”

“Lũ Ngoại Nhân đã cướp mất vợ ta,” Robert thì thầm chua xót, quay bước về phía con đường, tiếng bước chân dường như nặng nề hơn. “Và nếu còn nghe từ ‘bệ hạ’ thêm một lần nữa, ta sẽ cắm đầu anh lên cọc đó. Chúng ta không chỉ có tình quân thần không thôi đâu.”

“Thần không quên,” Ned bình tĩnh đáp. Khi nhà vua không nói gì, ông tiếp tục, “Nói cho thần nghe về Jon đi.”

Robert lắc đầu. “Ta chưa bao giờ thấy một người nào bệnh nhanh tới vậy. Bọn ta đã đấu thương ngựa trong ngày sinh nhật con trai ta. Nếu anh thấy Jon lúc đó, anh sẽ nghĩ ông ấy dường như bất tử. Vậy mà chỉ sau một đêm, ông ấy đã ra đi. Căn bệnh như lửa thiêu đốt ruột gan ông ấy. Nó thiêu cháy toàn bộ con người ông.”

Ngài dừng lại trước một cột đá, đằng trước hầm mộ của nhà Stark. “Ta thích ông già đó.”

“Chúng ta đều vậy,” Ned ngừng một lúc. “Catelyn lo sự cho em gái mình. Lysa chịu đựng sự đau buồn thế nào?”

Robert cắn môi. '‘Thật ra không tốt lắm,” ngài thừa nhận. “Ta nghĩ mất Jon đã khiến bà ấy điên mất rồi, Ned ạ. Bà ấy đưa thằng nhỏ về Eyrie. Trái với mong muốn của ta. Ta hy vọng để lãnh chúa Tywin Lannister vùng Casterly Rock nhận thằng bé làm con nuôi. Jon không có anh em trai, không còn người con nào khác. Làm sao ta có thể để một người phụ nữ nuôi nấng thằng bé trưởng thành?”

Ned không nghĩ nên giao một thằng bé cho con rắn độc Tywin, nhưng không nói ra. Có những vết thương cũ không bao giờ khép miệng, vẫn rỉ máu bởi những lời mong manh nhất. “Một người vợ vừa mới mất chồng,” ông cẩn trọng nói. “Có lẽ người mẹ sợ mất thêm cả đứa con nữa. Thằng bé còn nhỏ quá.”

“Nó mới có sáu tuổi, và tiếc rằng, nó đã trở thành Lãnh chúa vùng Eyrie, chúa nhân từ quá nhỉ,” nhà vua chửi thề. “Lãnh chúa Tywin chưa từng chịu bảo hộ một ai. Lysa phải lấy làm vinh dự chứ. Nhà Lannister là một danh gia vọng tộc. Vậy mà bà ta lại từ chối. Sau đó bà ta ra đi trong màn đêm, không để lại gì. Cersei rất bực.” Ngài thở dài thườn thượt. “Thằng bé được đặt theo tên của ta đấy, anh biết không? Robert Arryn. Ta đã thề bảo vệ nó. Sao ta có thể để mẹ nó cướp nó đi như vậy?”

“Nếu ngài muốn, tôi sẽ chăm sóc nó,” Ned nói. “Lysa sẽ đồng ý thôi. Cô ấy và Catelyn khá gần gũi, và cô ấy cũng có thể tới đây.”

“Một đề nghị thật hào phóng đó bạn hiền,” nhà vua nói, “nhưng quá muộn rồi. Lãnh chúa Tywin đã đồng ý. Nuôi dưỡng đứa trẻ ở nơi khác sẽ là một sự lăng mạ ông ta.”

“Tôi quan tâm tới cháu họ mình hơn là lòng tự trọng của Lannister,” Ned tuyên bố.

“Đó là vì anh không ngủ cùng người nhà Lannister đấy thôi.” Robert cười, tiếng cười vang vọng trong hầm mộ và dội lên trần nhà, để lộ hàm răng trắng dưới bộ râu rậm rì. “À, Ned” ông nói, “anh vẫn còn nghiêm túc quá.” Ngài đặt tay lên vai Ned. “Ta định đợi vài ngày nữa mới nói chuyện này với anh, nhưng giờ thấy không cần thiết nữa. Nào, ta đi thôi.”

Họ trở về. Những đôi mắt đá dường như vẫn còn dõi theo họ. Nhà vua vẫn đặt tay trên vai Ned. “Chắc anh phải phân vân vì sao ta lại tới Winterfell sau một quãng thời gian dài.”

Ned cũng nghi ngờ nhưng không nói ra. “Chắc vì nhớ bạn nhớ bè,” ông nhẹ nhàng nói. “Và vì Tường Thành. Bệ hạ cần nhìn thấy nó, cần đi trên chiến hào và nói chuyện cùng với những người lính ở đó. Đội Tuần Đêm giờ chỉ là cái bóng của quá khứ thôi. Benjen nói...”

“Chắc chắn ta sẽ nghe xem em trai anh nói gì,” Robert nói. “Tường Thành ở đó bao lâu rồi nhỉ, suốt tám ngàn năm à? Nó có thể chờ thêm vài ngày nữa. Ta còn nhiều việc đáng lưu tâm hơn. Giờ là thời buổi khó khăn. Ta cần những người tốt bên mình. Những người như Jon Arryn. Ông ấy là Lãnh chúa vùng Eyrie, cũng như Thủ Lĩnh Xứ Đông, và là Quân sư của Nhà vua. Không dễ tìm người thay thế ông ấy.”

“Con trai ông ấy...” Ned dợm nói.

“Con trai ông ấy sẽ tiếp tục tai trị Eyrie và hưởng lợi từ đó,” Robert cộc cằn nói. “Không hơn.”

Ned khựng lại, giật mình ngạc nhiên nhìn nhà vua. Ông vọt miệng. “Nhà Arryn luôn là Thủ Lĩnh Xứ Đông. Danh hiệu đó đi cùng với sự thống trị.”

“Có lẽ khi tới tuổi, danh dự sẽ trở về với cậu ta,” Robert nói. “Ta đã nghĩ cả năm nay rồi. Một cậu nhóc sáu tuổi không thể lãnh đạo được đâu, Ned à.”

“Khi hòa bình, danh hiệu đó gắn liền với danh dự. Hãy để cậu bé giữ nó. Vì cha nó chứ không phải vì bản thân mình. Chắc chắn ngài nợ Jon rất nhiều.

Nhà vua không hài lòng. Ngài rút tay khỏi vai Ned. “Sự phục vụ của Jon là nghĩa vụ của ông ấy. Ta không cần phải biết ơn gì hết, Ned. Anh cũng như tất cả mọi người nên ý thức điều đó. Nhưng con trai không phải là người cha. Một cậu nhóc thì không thể cai quản Xứ Đông được.” Ngài nhẹ giọng. “Đủ rồi. Giờ còn có nhiều việc quan trọng hơn cần bàn tới. Và ta sẽ không cãi nhau với anh về điều này nữa.” Robert nắm lấy khuỷu tay Ned. “Ta cần anh giúp, Ned.”

“Thần tuân lệnh ngài, thưa bệ hạ. Luôn luôn là thế.” Ông cần phải nói những lời ấy, bất giác thấy lo sợ về điều sắp tới.

Robert hình như không nghe thấy. “Những năm chúng ta sống ở Eyrie, thánh thần ơi, thật là những năm tháng tươi đẹp. Ta muốn anh lại ở bên cạnh ta, Ned. Ta muốn anh xuống Vương Đô, chứ không phải ở nơi tận cùng thế giới này để làm một người vô dụng.” Robert nhìn vào bóng tối, trong thoáng chốc bỗng trở nên u buồn như một người nhà Stark. “Ta thề với anh, ngồi trên ngai báu khó hơn ngàn lần so với giành được vương quyền. Trị quốc là công việc nặng nhọc và đếm đồng còn tệ hơn. Và những người dân... không lúc nào ngưng than phiền. Ta ngồi trên cái ghế sắt chết tiệt đó mà lắng nghe họ than vãn tới khi đầu óc mụ mị còn mông tê rần. Họ đều muốn cái gì đó, tiền, đất đai hoặc sự công bằng... Họ nói dối... và những lãnh chúa cùng phu nhân cũng chẳng tốt đẹp hơn là bao. Tôi bị bủa vây bởi những nịnh thần và những kẻ ngu ngốc. Ned, điều đó đủ khiến một người đàn ông minh mẫn trở thành tên tâm thần. Một nửa trong số họ không dám nói lời ngay ý thật, và một nửa thì không biết tới sự thực. Có những đêm ta ước mình thua trận Trident. À, không, không phải thua thật, nhưng...”

“Thần hiểu,” Ned thì thầm nói.

Robert nhìn ông. “Ta nghĩ anh hiểu. Chỉ có anh là người bạn già duy nhất của ta,” ngài mỉm cười.

“Lãnh chúa Eddard Stark, tôi sẽ phong anh làm Quân sư của Nhà vua.”

Ned quỳ một chân xuống. Lời đề nghị này không làm ông ngạc nhiên; còn lý do nào khác khiến Robert phải lặn lội tới đây? Quân sư của nhà vua là người dưới một người và trên vạn người trong Bảy Phụ Quốc. Ông sẽ đại diện cho ý chỉ của nhà vua, chỉ huy quân đội của nhà vua, ngồi trên Ngai Sắt để thay nhà vua phấn xử khi ngài vắng mặt, ốm đau, hoặc không muốn lên triều. Robert đã trao cho ông trách nhiệm nặng nề như chính vương quốc này.

Đây là điều cuối cùng trên thế giới mà ông muốn.

“Bệ hạ,” ông nói. “Thần không xứng hưởng vinh hạnh lớn thế.”

Robert than thở với vẻ thiếu kiên nhẫn. “Nếu trao cho anh vinh hạnh, ta đã phải cho anh nghỉ hưu. Nhưng ta muốn để anh cai trị vương quốc và ra trận trong khi ta tiệc tùng linh đình tới khi xuống mồ sớm kia.” Ngài vỗ bụng và cười. “Anh biết người ta nói gì về nhà vua và quân sư không?”

Ned biết. “Nhà vua mong ước gì,” ông nói. “Quân sư sẽ làm tất cả.”

“Ta đã ăn nằm cùng một phụ nữ làng chài. Có lần cô ta nói với tôi rằng những kẻ thấp cổ bé họng có cách nói bậy bạ hơn. Họ nói, nhà vua ăn, còn quân sư đổ cứt.” Ngài ngửa cổ cười ha hả. Tiếng cười vọng trong bóng tối, dường như những người đã khuất của Winterfell đang dõi theo họ bằng đôi mắt lạnh lẽo không vừa lòng.

Cuối cùng tiếng cười cũng dứt. Ned vẫn quỳ gối, mắt ngước lên. “Chết tiệt, Ned,” nhà vua phàn nàn. “Ít nhất anh phải cười hưởng ứng chút chứ.”

“Họ nói nơi đây sẽ càng lạnh lẽo và tiếng cười sẽ đông cứng trong cổ họng khiến người ta chết nghẹn” giọng Ned đều đều nói. “Có lẽ vì thế mà nhà Stark không có máu hài hước.”

“Hãy cùng ta tới phương nam, ta sẽ dạy anh biết cười,” nhà vua hứa. “Anh đã giúp ta giành cái ngôi báu chó chết đó, giờ hãy giúp tôi giữ nó. Chúng ta sinh ra để cùng nhau trị vì. Nếu Lyanna còn sống, chúng ta đã trở thành anh em, bị ràng buộc bởi tình ruột thịt và đồng cam cộng khố. Ờm, giờ vẫn chưa muộn đâu. Ta có một cậu con trai. Anh có con gái. Joff của ta và Sansa nhà anh sẽ kết hôn, hợp nhất hai nhà, cũng như ta và Lyanna vậy.”

Lời đề nghị này thực sự làm ông bất ngờ. “Sansa chỉ mới mười một.”

Robert vội vàng vẫy tay. “Đủ lớn để đính hôn rồi. Vài năm nữa hẵng kết hôn cũng được.” Nhà vua mỉm cười. “Giờ hãy đứng lên và đồng ý đi chứ, trời đánh thánh vật nhà anh.”

“Không gì có thể khiến thần vui sướng hơn, thưa bệ hạ.” Ned trả lời nhưng có đôi chút chần chừ. “Những vinh hạnh này đều quá bất ngờ. Cho thần thời gian cân nhắc được chứ? Thần cần nói với phu nhân...”

“Ờ, ờ, tất nhiên, hãy nói với Catelyn, ngủ với nó nếu anh thấy cần thiết.” Nhà vua cúi xuống, nắm tay Ned và kéo ông đứng dậy. “Đừng để ta chờ đợi lâu. Ta không phải người kiên nhẫn.”

Eddard Stark cảm thấy một điềm gở trước mắt. Phương Bắc là quê hương của ông. Nhìn từng tượng đá xung quanh, hít một hơi lạnh trong hầm mộ, ông có thể cảm nhận những ánh mắt dõi theo của người chết.

Và mùa đông đang tới.

## 7. Chương 05

JON

Đôi lúc, Jon Snow mừng vì mình là một đứa con hoang. Đổ đầy thêm cốc rượu, cậu lại thấy rõ cảm giác đó một lần nữa. Cậu ngồi giữa đám thanh niên và uống rượu. Ly rượu mùa hè ngọt ngào vị trái cây lan tỏa mang lại một nụ cười trên môi cậu.

Đại sảnh của Winterfell mù mịt khói và nặng mùi thịt nướng cùng bánh mỳ mới ra lò. Những bức tường đá xám được phủ cờ xí đủ màu trắng, vàng và đỏ: hình sói tuyết nhà Stark, hươu sừng tấm đội mũ miện nhà Baratheon, sư tử nhà Lannister. Những nhạc công chơi đàn hạc và ngâm nga tình ca, nhưng tới cuối sảnh thì không còn nghe thấy gì vì tiếng lửa tí tách, tiếng chén cốc loảng xoảng và tiếng rì rào trò chuyện của hàng trăm người.

Bữa tiệc chào đón nhà vua đã kéo dài suốt bốn tiếng đồng hồ. Anh chị em của Jon đã ngồi cùng những hoàng tử công chúa, cạnh bục cao nơi Lãnh chúa và phu nhân Stark ngồi cùng vua và hoàng hậu. Để vinh danh sự kiện này, cha cậu đã ỗi đứa trẻ uống một cốc rượu, nhưng chỉ thế mà thôi. Ở bên dưới ghế băng, không ai cản Jon. Cậu muốn uống bao nhiêu tùy thích.

Khi rượu bắt đầu ngấm dần, mấy thanh niên xung quanh kích cậu uống thêm. Họ là những người bạn tốt, Jon thích những câu chuyện của họ, những câu chuyện về chiến trận, làm tình hay đi săn. Cậu chắc chắn những người bạn này có cuộc sÔng thú vị hơn tất cả những vương tôn thế tử. Cậu thỏa trí tò mò về những người khách từ khi họ vừa bước chân vào cÔng cho tới lúc ngồi trên băng ghế này và chăm chú nhìn họ.

Những người tới đầu tiên là Cha và hoàng hậu. Bà đẹp đúng như lời người ta đồn đại. Vương miện đính đá quý tỏa sáng trên mái tóc dài màu vàng kim, những viên đá lục bảo thật hoàn mĩ với đôi mắt xanh của bà. Cha cậu giúp bà bước lên bậc và ngồi vào chỗ, nhưng hoàng hậu không để mắt tới ông. Dù mới mười bốn tuổi, nhưng Jon có thể nhìn thầu nụ cười của bà ta.

Tiếp theo đó là Vua Robert cùng phu nhân Stark. Nhà vua là một sự thất vọng lớn với Jon. Cha cậu thường nói về Robert Baratheon vô song, ác quỷ của dòng Trident, chiến binh dũng mãnh nhất vương quốc, có thân hình khÔng lồ. Nhưng giờ, trước mắt Jon chỉ thấy một lão béo, mặt đỏ râu rậm, mồ hôi thấm đẫm chiếc áo lụa và bước đi như bị cà nhắc.

Sau đó là những đứa trẻ. Đầu tiên là bé Rickon ba tuổi, đang cố sải những bước dài. Jon phải giục Thằng nhóc trước khi nó ngừng lại trước cậu. Đi theo sau là Robb, trong bộ đồ len xám kẻ trắng, màu của nhà Stark, hộ tống công chúa Myrcella. Cô bé có dáng người mảnh khảnh, chưa đến tám tuổi, từng lọn tóc vàng được túm gọn lại.Jon để ý cô bé nhìn Robb rụt rè khi họ đi qua những bàn tiệc và cách cô ỏn ẻn cười với anh. Cậu thấy cô nhóc này chán phèo. Robb chẳng buồn để ý xem cô nhóc ấy ngu ngốc thế nào; anh cũng cười ngây ngô.

Mấy cô em gái của cậu đang đi cùng những hoàng tử. Arya đi cùng chàng hoàng tử trẻ béo mập Tommen, người có mái tóc bạch kim còn dài hơn tóc em ấy. Sansa, lớn hơn hai tuổi, đi cùng thái tử, Joffrey Baratheon. Cậu ta mười hai, ít tuổi hơn Jon và Robb, nhưng cao hơn cả hai, chính vì thế mà Jon thấy buồn ghê gớm.

Thái tử Joffrey có mái tóc giống em gái và đôi mắt xanh như mẫu hậu. Những lọn tóc vàng buông lơi nơi cổ áo nạm vàng và cổ cồn cao bằng nhung. Sansa trông thật rực rỡ bên cạnh cậu ta, nhưng Jon không thích đôi môi trề ra hay cái cách nhìn lười nhác, khinh miệt của hắn khi ngó quanh Đại Sảnh WirUerfell.

Cặp đôi tiếp theo khiến cậu hứng thú hơn cả: anh em của hoàng hậu, nhà Lannister của vùng Casterly Rock. Một con sư tử và một quỷ lùn; khó mà nhầm ai với ai được. Ser Jaime Lannister là anh sinh đôi với hoàng hậu Cersei; cao lớn, tóc vàng với đôi mắt xanh lam lấp lánh cùng một nụ cười sắc như dao. Ông ta mặc áo lụa đỏ, đi giày cao cổ màu đen, mặc áo choàng sa tăng đen, trên ngực áo là hình gia huy Sư tử, đang gầm lên kiêu hãnh được thêu bằng chỉ vàng. Trước mặt họ gọi ông ta là Sư tử nhà Lannister, còn sau lưng thì chỉ coi ông ta là một tên “Sát Vương”.

Jon khó lòng rời mắt khỏi ông ta. Một nhà vua phải ra dáng thế chứ.

Cậu nhìn sang người còn lại, chỉ cao tới ngang eo người anh trai. Tyrion Lannister, con út của Lãnh chúa Tywin và là người xấu xí nhất. Tất cả những gì thần thánh ban tặng cho Cersei và Jaime, ngài lại không dành cho Tyrion. Ông lùn xủn, cao bằng nửa anh trai và đang cổ chật vật để theo kịp tốc độ. Đầu ông quá to so với người, với khuôn mặt cục súc bên dưới hàng lông mày dày bự, một con mắt xanh cùng một con mắt đen nhìn ra từ dưới mái tóc vàng tới mức gần chuyến sang màu trắng. Jon thích thú quan sát ông ta.

Vị lãnh chúa cuối cùng bước vào phòng là chú cậu, Benjen Stark của Đội Tuần Đêm, và cậu thanh niên được cha cậu bảo hộ, Theon Greyjoy. Benjen nhìn Jon cười ấm áp khi đi ngang qua. Theon lờ tịt cậu đi, nhưng thế cũng chẳng có gì là lạ. Sau khi tất cả đã ngồi yên vị, họ chúc mừng nhau, cám ơn qua lại và bữa tiệc bắt đầu.

Jon bắt đầu uống từ lúc đó, và uống không ngừng.

Có gì đó cọ cọ vào chân cậu dưới bàn. Jon nhìn xuống thấy cặp mắt đỏ rực đang hau háu nhìn mình.

“Lại đói à?” cậu hỏi. Vẫn còn nửa con gà nướng mật ong ở giữa bàn. Jon xé đùi gà xong lại nghĩ ra ý mới hay hơn. Cậu dùng dao cắm phập vào con gà và ném xuống. Bóng Ma chộp lấy trong im lặng. Những người anh em của cậu không được phép mang sói tới bữa tiệc, nhưng cuối bàn tiệc này lại đầy rẫy chó, và không ai nói gì về con sói con này. Cậu tự nhủ mình cũng may mắn đó chứ.

Jon dụi điên cuồng đôi mắt cay xè, lẩm bẩm chửi rủa đám khói. Cậu nhấp thêm một ngụm rượu rồi chăm chú xem chú sói con của mình chén sạch con gà.

Những chú chó đi lại tự do giữa các bàn tiệc, bám chân những người phục vụ. Một con chó cái đen với cặp mắt híp vàng đã đánh hơi thấy mùi gà. Ả ta dừng lại tới gần ghế đòi chia. Jon im lặng quan sát cuộc đụng độ. Con chó cái gầm nhẹ trong họng và bước tới gần hơn. Bóng Ma ngước lên, nhìn Thằng vào ả chó bằng cặp mắt đỏ quạch. Ả chó cái đớp một cái ra chiều thách thức. Ả ta to gấp ba lần sói con. Nhưng Bóng Ma chẳng buồn nhúc nhích. Cu cậu ngồi yên, mở miệng, nhe răng. Ả chó cái có vẻ căng Thằng, sủa lại vài tiếng rồi cúp đuôi lủi mất, sau một cú táp cuối cùng hòng vớt vát danh dự. Bóng Ma thản nhiên tiếp tục ăn.

Jon cười toe toét và cho tay xuống bàn xoa bộ lông trắng bờm xờm. Con sói nhìn, dụi nhẹ tay cậu rồi ăn tiếp.

“Đây là một trong những con sói tuyết chú nghe được đó hả?” một giọng nói quen thuộc vang lên.

Jon vui vẻ nhìn lên thấy chú Ben đặt tay lên xoa đầu cậu như Jon vừa xoa đầu con sói. “Vâng,” cậu nói. “Tên nó là Bóng Ma.”

Một trong những người hầu cắt ngang câu chuyện phiếm giữa hai chú cháu để dọn món. Benjen Stark bước một chân qua ghế và lấy cốc rượu từ tay Jon. “Rượu mùa hè,” ông nói sau khi nếm thử. “Không gì có thể ngọt tới thế. Cháu uống mấy cốc rồi Jon?”

Jon chỉ mỉm cười.

Ben Stark cười lớn. “Đúng như ta nghĩ. Được thôi, ta nhớ hồi trẻ hơn cháu, khi uống rượu lần đầu tiên ta đã say túy lúy.” Ông xé một miếng hành nướng, nhúng vào nước thịt trên bàn ăn và bỏ vào miệng nhai. Giòn tan.

Chú cậu là một người khắc khổ như vách núi, nhưng trong đôi mắt xám xanh của ông lúc nào cũng ẩm áp tươi vui. Ông khoác trên mình bộ đồ đen, đồng phục của Đội Tuần Đêm - đồ nhung đen đắt tiền, với giày cao cổ và một chiếc thắt lưng to đính bạc. Ông đeo một dây chuyền bạc to nặng nè quanh cổ. Benjen quan sát Bóng Ma với vẻ hứng thú. “Con sói này ngoan đấy,” Ông nhận xét.

“Nó không giống những con sói khác,” Jon nói. “Nó chưa bao giờ kêu một tiếng. Chính vì thế cháu mới đặt ten nó là Bóng Ma. Và cũng vì lông nó trắng nữa. Những con khác có màu xám hoặc đen.”

“Vẫn còn sói tuyết bên ngoài Tường Thành. Chúng ta vẫn nghe thấy tiếng tru của chúng.” Benjen Stark nhìn Jon rất lâu. “Không phải cháu thường ăn cùng bàn với các anh chị em sao?”

“Vâng hầu như là vậy,” Jon nhàn nhạt trả lời. “Nhưng tối nay phu nhân Stark nghĩ sẽ xúc phạm hoàng tộc nếu để một đứa con hoang ăn cùng.”

“Chú hiểu.” Chú cậu liếc nhìn bàn tiệc trên cao. “Anh trai chú trông có vẻ không mấy hứng thú.”

Jon cũng đã nhận ra. Một đứa con hoang phải học cách chú ý mọi thứ, để nhận ra sự thật mà những người xung quanh giấu giếm. Cha cậu vẫn giữ thái độ thờ ơ quan sát như mọi ngày, nhưng trong ông có cái gì đó căng Thằng mà Jon hiếm khi thấy. Ông ít nói, nhìn khắp đại sảnh nhưng lại không tập trung vào điểm nào. Cách đó hai ghế, nhà vua đang cà kê uống rượu suốt tối. Khuôn mặt to bè của ngài đỏ lên dưới bộ râu đen vĩ đại. Ngài uống nhiều, cười suốt và tấn công mọi món ăn như một kẻ chết đói. Nhưng bên cạnh ngài, hoàng hậu lạnh lùng như một bức tượng băng tuyết. “Hoàng hậu cũng đang tức giận,” Jon thì thầm với chú giọng đều đều. “Cha đã đưa nhà vua xuống hầm mộ vào chiều nay. Hoàng hậu không muốn ngài đi.” .

Benjen nhìn Jon một cách kỹ lưỡng. “Cháu không bỏ qua nhiều đâu nhỉ, Jon? Chúng ta cần những người như cháu ở Tường Thành.”

Jon tự hào. “Robb dùng giáo giỏi hơn cháu, nhưng cháu dùng kiếm tốt hơn. Hullen nói cháu cũng ngồi vững chãi trên lưng ngựa như bất kỳ ai trong lâu dài.”

“Tốt rồi.”

“Cho cháu đi cùng khi chú về Tường Thành nhé,” Jon vội vàng nói. “Cha sẽ cho cháu đi nếu chú yêu cầu, cháu biết mà.”

Chú Benjen chăm chú nhìn. “Tường Thành là nơi rất khắc nghiệt đối với một cậu nhóc đó, Jon.”

“Cháu sắp thành người lớn rồi,” Jon cự nự. “Cháu sẽ lên mười lăm, và Maester Luwin nói những đứa con hoang thường trưởng thành nhanh hơn những đứa trẻ khác”

“Đúng” Benjen nói, khóe môi trùng xuống. Ông cầm lấy cốc của Jon trên bàn, đổ thêm rượu và uống hết.

“Daeren Targaryen chỉ mới mười bốn khi thống nhất Dome,” Jon nói. Con Rồng Trẻ là một trong những anh hùng của cậu.

“Lần chinh phạt đó kéo dài cả mùa hè,” chú nói rõ thêm. “Nhà vua nhóc con của cháu đã mất mười ngàn lính để có được ngôi báu, và thêm năm mươi ngàn người nữa để giữ được nó. Đáng lẽ phải có ai nói với hắn rằng chiến tranh không phải trò đùa.” Ông uống thêm một hớp rượu. “Và,” ông chùi mép, nói, “Daeren Targaryen chết khi mới mười tám. Cháu quên điều này à?”

“Cháu không quên,” Jon kiêu hãnh. Rượu làm cậu táo tợn hơn. Cậu ngồi Thằng lưng để khiến mình có vẻ cao lớn hơn. “Cháu muốn phục vụ Đội Tuần Đêm, thưa chú.”

Cậu đã suy nghĩ về điều này, rất lâu và nghiêm túc, trong khi những người anh em đang say ngủ.

Rồi sẽ có một ngày Robb thừa kế Winterfell, chỉ huy những đội quân vĩ đại như một Thủ Lĩnh Phương Bắc. Bran và Rickon sẽ trở thành tướng lĩnh dưới trướng Robb và trị vì vùng thuộc địa dưới danh nghĩa người anh cả. Hai cô em gái, Arya và Sansa sẽ kết hôn với người thừa kế của các gia đình quý tộc và tới phương nam với tư cách chủ nhân một lâu đài. Nhưng một đứa con hoang mong có được vị trí gì?

“Cháu không hiểu điều mình yêu cầu đâu, Jon. Đội Tuần Đêm là những anh em đồng hữu sống chết có nhau. Chúng ta không có gia đình. Không con cái. Chúng ta kết hôn cùng nhiệm vụ. Tình nhân của chúng ta là danh dự.”

“Một tên con hoang cũng có thể có danh dự chứ,” Jon nói. “Cháu sẵn sàng thề.”

“Cháu chỉ mới là một cậu nhóc mười bốn tuổi,” Benjen nói. “Chưa phải một người đàn ông. Tới khi cháu biết mùi phụ nữ, cháu sẽ không thể hiểu cháu đã từ bỏ cái gì đâu.”

“Cháu không quan tâm!” Jon giẫy nảy.

“Cháu sẽ quan tâm, nếu cháu hiểu chú nói gì,” Benjen nói. “Nếu cháu biết lời thề tước mất của cháu cái gì, cháu sẽ không muốn trả giá đâu, con trai ạ.”

Jon thấy cơn giận đang bùng nổ bên trong. “Cháu không phải con trai chú!”

Ben jen Stark đứng dậy. “Thế còn tiếc hơn.” Ông đặt tay lên vai Jon. “Hãy đến với ta sau khi cháu sinh thêm vài đứa con hoang, và chúng ta sẽ thấy cháu cảm nhận ra sao.”

Jon rùng mình. “Cháu sẽ không sinh ra một đứa con hoang” cậu cẩn trọng nói. “Không bao giờ!” Cậu biết mình sẽ tránh nó như tránh tà.

Đột nhiên cậu cảm thấy bàn ăn im lặng, mọi ánh mắt đều dồn vào cậu. Cậu cảm thấy nước mắt đang chảy ra. Cậu đứng dậy.

“Tôi xin phép,” cậu nói với chút tự trọng cuối cùng rồi quay lưng bỏ đi trước khi họ nhìn thấy cậu khóc. Cậu chắc đã uống nhiều rượu hơn mình nghĩ. Chân cậu vướng vào nhau, lảo đảo đâm cả vào một hầu gái, khiến bình rượu rơi xuống đất vỡ tan. Những tiếng cười ồ xung quanh, Jon thấy nước mắt rơi nóng hổi trên má. Có ai đó đã giữ cậu lại khi cậu cố vùng chạy ra cửa, Bóng Ma theo sát gót, đi vào màn đêm.

Khoảng sân im ắng và trống trải. Có duy nhất một lính canh đứng trên chiến hào, áo choàng ôm chặt lấy người vì lạnh. Trông anh ta có vẻ chán chường và thảm hại vì phải đứng một mình, nhưng Jon chỉ muốn được đổi chỗ với anh ta. Ngoài ra lâu đài hoàn toàn chìm trong màn đêm vắng lặng. Jon đã nhìn thấy một pháo đài hoang, một nơi chết chóc, không một thứ gì dịch chuyển ngoài những cơn gió; những phiến đá không tiết lộ gì về dân cư từng sống nơi đó. Winterfell đang nhắc cậu nhớ lại đêm đó.

Tiếng đàn ca văng ra từ phía cửa sổ đằng sau lưng. Chúng là thứ cuối cùng Jon muốn nghe. Cậu quẹt nước mắt, giận dữ rồi quay người định đi.

“Nhóc,” có ai đó gọi cậu. Jon quay lại.

Tyrion Lannister đang ở bậu cửa Đại Sảnh. Nhìn thế này trông ông giống một cái miệng máng xối đâu thú. Gã lùn cúi xuống cười với cậu. “Sói phải không?”

“Sói tuyết,” Jon nói. “Tên nó là Bóng Ma.” Cậu liếc nhìn người đàn ông nhỏ thó. Đột nhiên sự thất vọng tan biến đi đâu hết. “Ngài làm gì trên đó vậy? Vì sao ngài không dự tiệc?”

“Quá nóng nực, quá ồn ào, và ta đã uống quá nhiều rượu,” chàng lùn trả lời. “Từ rất lâu trước đây, ta đã học được rằng, nôn ọe lên người anh em là vô lễ. Ta có thể nhìn con sói của cậu gần hơn không?”

Jon lưỡng lự rồi từ từ cũng gật đầu. “Ngài sẽ treo xuống hay cháu bắc thang lên?”

“Ôi, được rồi,” người đàn ông bé nhỏ nói. Ông ta tung người khỏi bệ cửa rơi xuống. Jon thở dốc rồi ngưỡng mộ nhìn Tyrion Lannister cuộn người như một quả bóng, hạ cánh nhẹ nhàng trên đôi tay. Sau đó lộn ngược lại đứng trên đôi chân.

Bóng Ma lưỡng lự lùi lại.

Chàng lùn phủi bụi và cười lớn. “Ta nghĩ là mình vừa dọa con sói của cậu. Ta xin lỗi.”

“Nó không sợ đâu,” Jon nói. Cậu quỳ xuống và gọi. “Bóng Ma, tới đây. Tới đây. Đúng rồi.”

Con sói con nhẹ nhàng tới gần hơn và dí mũi vào mặt Jon, nhưng vẫn giữ thái độ cảnh giác với Tyrion Lannister. Khi chàng lùn giơ tay xoa đầu, cu cậu lùi người lại, nhe răng.

“Có phải nó xấu hổ không?” Lannister nhận xét.

“Ngồi xuống, Bóng Ma,” Jon ra lệnh. “Đúng rồi. Ngồi im đấy.” Cậu ngước lên nhìn chàng lùn. “Giờ ngài chạm vào nó được rồi. Nó sẽ không động đậy trừ khi cháu hảo. Cháu đang huấn luyện nó.”

“Ta thấy rồi,” Lannister nói. Ông xoa bộ lông trắng như tuyết giữa hai tai Bóng Ma và nói, “Sói ngoan.”

“Nếu cháu không ở đây, nó sẽ xé toạc cổ họng ngài ngay,” Jon nói. Thực ra thì giờ chưa được như vậy, nhưng cũng sớm thế thôi.

“Để đề phòng, cậu cứ đứng gần đây” chàng lùn nói. Ông nghiêng cái đầu quá khổ sang một bên và nhìn Jon bằng đôi mắt hai màu. “Ta là Tyrion Lannister.”

“Cháu biết,” Jon nói. Cậu đứng dậy, cao hơn hẳn chàng lùn. Điều đó làm cậu cảm thấy kỳ kỳ.

“Cậu là con hoang của Ned Stark, đúng không?”

Jon thấy lạnh người. Cậu mím chặt môi không nói gì.

“Ta xúc phạm cậu chăng?” Lannister nói. “Xin lỗi. Người lùn thường không khéo. Hàng thế hệ những kẻ ngu ngốc lố bịch đã thừa kế cho ta quyền ăn mặc xấu xí và nói những điều tồi tệ vừa nảy ra trong đầu.” Ông cười toe toét. “Nhưng cậu đúng là đồ con hoang.”

“Lãnh chúa Eddard Stark là cha cháu,” Jon cứng nhắc thừa nhận.

Lannister chăm chú quan sát nét mặt cậu. “Đúng,” ông nói. “Ta biết. Nhưng cậu có nhiều khí chất của dân miền bắc hơn bất cứ người anh em nào của cậu.”

“Anh em cùng cha khác mẹ thôi,” Jon sửa lại. Cậu hài lòng với lời nhận xét của chàng lùn, nhưng cố giấu đi.

“Để ta cho cậu vài lời khuyên, con hoang ạ,” Lannister nói. “Đừng bao giờ quên nguồn gốc của mình, vì cả thế giới sẽ không bao giờ quên. Hãy tận dụng nó như nguồn sức mạnh của cậu. Vậy nó sẽ không bao giờ là điểm yếu của cậu. Hãy vũ trang cho chính mình bằng điều đó, và nó sẽ không thể quay lại làm thương tổn cậu.”

Giờ Jon đâu muốn nghe ai giáo huấn. “Ngài thì biết gì về việc là một thằng con hoang?”

“Mọi người lùn đều là con hoang trong mắt cha họ.”

“Nhưng ngài thực sự là người con trai mang huyết thống Lannister của mẹ ngài.”

“Thật sao,” chàng lùn châm biếm. “Hãy nói với người cha quý tộc của ta ấy. Mẹ ta đã chết khi sinh ta, và ông ấy không bao giờ chắc được ta có phải con ông ấy không.”

“Cháu còn không biết mẹ cháu là ai,” Jon nói.

“Chắc chắn là phụ nữ. Hầu hết phụ nữ là phụ nữ mà.” Ông ảo não cười với Jon. “Hãy nhớ lấy điều này, cậu bé ạ. Có thể tất cả người lùn đều là con hoang, nhưng không phải tất cả con hoang đều là người lùn.” Nói đoạn ông quay người trở về bửa tiệc, vừa đi vừa huýt sáo. Khi ông mở cửa, ánh sáng phản chiếu tạo nên một cái bóng trải dài trên sân. Trong một khoảnh khắc, Tyrion Lannister trông cao lớn tựa như một vị vua.

## 8. Chương 06

CATELYN

So với các căn phòng khác ở Đại Vọng Lâu, phòng ngủ của Calelyn là căn phòng nóng nực nhất nên ít khi phải cời lửa. Lâu đài được xây dựng trên những suối nước nóng tự nhiên. Luồng nước nóng chảy trong những bức tường như dòng máu chảy trong cơ thể, xua đi cái lạnh giá của sảnh đường đá, mang lại sự ấm áp ẩm ướt cho những nhà kính, giúp mặt đất không bị đóng băng. Những hồ nước bốc khói suốt ngày đêm trong hàng tá khu vườn nhỏ. Điều đó chẳng là gì trong mùa hè, nhưng vào mùa đông, nó tạo nên sự khác biệt giữa sự sống và cái chết.

Phòng tắm của Catelyn luôn nóng và bốc hơi nước, những bức tường luôn ấm áp mỗi khi chạm vào. Hơi ấm làm bà nhớ tới Riverrun những ngày nô đùa dưới ánh mặt trời cùng Lysa và Edmure, nhưng Ned lại không chịu nổi hơi nóng. Nếu ông nói với bà, nhà Stark sinh ra để sống trong băng giá thì chắc chắn bà sẽ cười và nói, họ đã chọn sai chỗ để xây lâu đài rồi.

Vì thế sau khi gần gũi, Ned lộn người khỏi giường như đã làm hàng ngàn lần trước. Ông đi ngang phòng, vén tấm rèm cửa nặng nề sang một bên và mở toang từng cánh cửa hẹp dài, để không khí ban đêm ùa vào phòng.

Những cơn gió mơn trớn khuôn mặt ông khi ông đứng đối diện với bóng tối trong tình trạng không một mảnh vải. Catelyn kéo tấm chăn lông lên ngăn ngực và lặng lẽ quan sát. Trông ông bỗng nhỏ bé và yếu ớt hơn, giống như khi ông còn trẻ và làm lễ cưới với bà vào một ngày tháng chín mười lăm năm trước, tại xứ Riverrun. Thắt lưng bà vẫn còn đau vì lực đẩy của người nhân tình trần trụi đang đứng tại kia. Cơn đau này mang một hàm ý tốt. Bà có thể cảm nhận được hạt giống Ned gieo trong người mình. Bà mong sớm tới ngày đó. Đã ba năm kể từ khi Rickon chào đời rồi. Bà vẫn còn đủ sức khỏe để có thể sinh hạ cho ông một hoàng tử nữa.

“Ta sẽ từ chối,” Ned nói khi quay lại với bà. Mắt ông mờ sương và giọng nói tràn đầy sự nghi ngờ.

Catelyn ngồi trên giường. “Ngài không thể. Ngài đừng từ chối.”

“Nhiệm vụ của ta là ở miền bắc này. Ta không muốn trở thành quân sư của Robert.”

“Ông ấy sẽ không hiểu đâu. Giờ ông ấy là vua. Vua không giống những người dân bình thường. Nếu ngài từ chối phục vụ, ông sẽ băn khoăn, rồi không sớm thì muộn sẽ nghi ngờ ngài có ý nổi loạn. Ngài không nhìn thấy nguy hiểm treo trước mắt đó sao?”

Ned lắc đầu không muốn tin. “Robert sẽ không bao giờ làm hại ta hay những người thân của ta. Ta và Robert gần gũi hơn cả anh em. Ông ấy yêu mến ta. Nếu ta từ chối, ông ấy sẽ gầm thét, chửi thề, văng tục. Nhưng một tuần sau bọn ta sẽ lại cười với nhau thôi. Ta hiểu rất rõ người đàn ông đó!”

“Ngài đã từng hiểu người đàn ông đó,” bà nói. “Nhưng nhà vua lại không như vậy.” Catelyn nhớ cảnh con sói chết trên đồng tuyết với cái gạc hươu đâm sâu vào họng. Bà phải làm cho ông hiểu. “Ned à, đối với nhà vua, lòng tự trọng là tất cả. Robert lặn lội đường dài tới gặp ngài, để mang tới cho ngài vinh dự tới ngần này, ngài không thể ném trả nó vào mặt ông ấy.”

“Vinh dự ư?” Ned cười cay đẳng.

“Trong mắt ông ấy thì điều đó là đúng,” bà nói.

“Còn trong mắt nàng?”

“Còn trong mắt em ư?” bà nổi giận. Sao ông ấy không nhìn ra cơ chứ? “Ông ấy đề nghị từ hôn giữa hoàng tử và con gái chúng ta, vậy ngài gọi điều đó là gì nào? Có thể một ngày nào đó Sansa sẽ làm hoàng hậu. Con trai con bé sẽ trị vì từ Tường Thành cho tới những rặng núi xứ Dorne. Vậy thì có gì sai nào?”

“Chúa ơi, Catelyn, Sansa mới chỉ mười một,” Ned nói. “Và Joffrey... Joffrey...”

Bà tiếp lời ông. “Là hoàng tử, và người thừa kế Ngai Sắt. Khi cha em hứa gả cho anh trai Brandon của ngài, em mới mười hai tuổi.”

Ned cắn môi cay đắng. “Brandon. Đúng. Bradon sẽ biết phải làm gì. Anh ấy luôn biết. Tất cả đáng ra đều của Brandon. Nàng, Winterfell, mọi thứ. Anh ấy được định sẵn để trở thành Quân sư của Nhà vua và cha của hoàng hậu. Ta chưa bao giờ mong mình được chuyền cho chiếc cốc này.”

“Có lẽ không,” Catelyn nói, “nhưng Brandon đã chết, chiếc cốc cũng được chuyền qua. Ngài sẽ phải uống, dù muốn dù không”.

Ned quay lưng với bà, trở về với màn đêm. Ông đứng đỏ nhìn đăm đăm vào bóng tối, có thể đang quan sát vầng trăng cùng những vì sao, hoặc những lính canh trên tường thành.

Giờ Catelyn đã nguôi giận, khi nhìn thấu nỗi đau của ông. Eddard Stark đã thay Brandon cưới bà, theo đúng phong tục, nhưng bóng đen từ cái chết của người anh trai ngăn cách họ, cũng như bóng đen của người phụ nữ ông không nói tên, người phụ nữ đã mang tới cho ông một thằng con hoang.

Bà muốn lại gần ông thì bỗng nghe có tiếng gõ cửa lớn. Ned nhíu mày quay lại. “Gì thế?”

Giọng Desmond vang lên. “Thưa ngài, Maester Luwin mong được diện kiến.”

“Anh đã nói là ta ra lệnh không được làm phiền chưa?”

“Rồi, thưa ngài. Nhưng ông ấy vẫn đòi gặp.”

“Được thôi. Cho ông ta vào.”

Ned kéo rèm cửa lại. Catelyn bỗng thấy thời tiết lạnh căm. Bà ngồi trên giường và kéo chăn lên tận cằm. “Có lẽ chúng ta nên khép cửa sổ lại,” bà gợi ý.

Ned lơ đãng gật đầu. Maester Luwin đã bước vào.

Đó là một người đàn ông nhỏ thó xám xịt với đôi mắt màu xám đảo láo liên. Tóc ông đã chuyển sang màu muối tiêu - dấu vết của năm tháng. Ông mặc áo choàng len xám cải lông trắng, đúng màu nhà Stark. Trong tay áo kia lồng phồng những cái túi ẩn. Luwin có thói quen nhét vào và lấy ra đủ thứ từ tay áo: sách, thư, những đồ tạo tác kỳ lạ, đồ chơi cho lũ trẻ. Với tất cả những thứ linh tinh ông giấu trong ống tay áo, Calelyn lấy làm ngạc nhiên sao ông ta có thể nhấc nối cánh tay lên.

Ông đợi tới khi cửa sau lưng đóng lại mới nói. “Thưa lãnh chúa” ông nói với Ned, “Xin lỗi vì làm phiền ngài nghỉ ngơi. Có người bỏ lại cho tôi một bức thư.”

“Bỏ lại? Ai? Có người đưa thư tới sao? Ta không nghe ai báo lại.”

“Thưa lãnh chúa, không có người đưa thư nào. Chỉ có một hộp gỗ khắc, đặt lại trên bàn tại phòng thiên văn khi tôi nghỉ trưa. Người hầu không thấy ai tới, vậy nên có lẽ ai đó trong đoàn tùy tùng của nhà vua đã để lại. Chúng ta không có thêm vị khách nào tới từ phương nam.”

“Ông nói là một hộp gỗ sao?” Catelyn nói.

“Bên trong đó là những thấu kính mới cho kính thiên văn. Nhìn qua tôi đoán là từ Myr. Những thợ làm thấu kính của Myr là những tay nghề bậc thầy.”

Ned nhíu mày. Catelyn biết ông không có chút kiên nhẫn nào cho những chuyện thế này. “Một thấu kính,” ông nói. “Vậy thì làm sao?”

“Tôi cũng đang phân vân cùng một điều,” Macster Luwin nói. “Rõ ràng đằng sau nó còn ấn giấu nhiều điều hơn thế.”

Catelyn rùng mình ớn lạnh dù khoác trên mình chiếc chăn lông dày nặng trịch. “Thấu kính là thứ giúp chúng ta nhìn rõ.”

“Thật sự là vậy.” Ông đưa tay sờ cố áo; một sợi dây nặng nề đeo chặt quanh cổ ông, mỗi mắt xích lại được tạo tác từ một thứ kim loại khác nhau.

Catelyn có thể cảm nhận nỗi sự hãi một lần nữa trỗi dậy trong lòng. “Họ muốn chúng ta nhìn rõ cái gì hơn?”

“Tôi cũng tự hỏi điều này.” Maester Luwin rút một cuộn giấy được cuộn chặt trong tay áo. “Và tìm thấy bức thư thực sự giấu dưới đáy giả của cái hộp. Khi tôi tháo cái hộp, thấu kính rơi ra. Nhưng lá thư không dành cho tôi.”

Ned giơ tay. “Vậy thì đưa ta.”

Luwin không động đậy. “Xin lỗi, thưa lãnh chúa. Lá thư này cũng không dành cho ngài. Nó được chuyển tới cho phu nhân Catelyn, chỉ mình phu nhân mà thôi. Tôi tới gần được không?”

Catelyn gật đầu, không biết nói gì. Ông ta đặt tờ giấy lên chiếc bàn cạnh giường. Nó được niêm phong bằng dấu sáp xanh. Luwin cúi đầu lùi ra.

“Đứng lại đã,” Ned ra lệnh. Giọng ông nghe từ tốn. Ông nhìn bà Catelyn. “Sao thế? Catelyn, nàng đang run kìa.”

“Em sợ,” bà thừa nhận. Bà run rẩy vươn tay cầm lấy lá thư. Trong lơ đãng bà vô tình để rơi chiếc chăn lông.

Dấu sáp màu xanh mang hình mặt trăng và chim cắt, biểu tượng nhà Arryn. “Thư của Lysa.” Catelyn nhìn chồng. “Bức thư này chứa đựng nỗi buồn thương, Ned. Em cảm nhận được điều đó.”

Ned nhíu mày, khuôn mặt trở nên u ám. “Bóc thư ra đi.”

Catelyn xé dấu niêm phong.

Bà lướt mắt nhìn từng câu. Lúc đầu bà không hiểu gì cả. Sau đó bà nhớ ra. “Lysa không muốn gặp bất trắc. Khi chưa lấy chồng, bọn em thường sử dụng mật mã.”

“Nàng đọc được không?”

“Được,” Catelyn thừa nhận.

“Vậy đọc đi.”

“Có lẽ tôi nên lui,” Maester Luwin nói.

“Không,” Catelyn ngăn. “Chúng tôi cần lời khuyên của ông.” Bà gạt cái chăn sang một bên rồi bước xuống giường. Khi bà đi lại trong phòng, không khí buổi đêm mơn trớn làn da trần của bà lạnh lẽo như thể bà đang đứng giữa một nghĩa địa vậy.

Maester Luwin nhìn đi chỗ khác. Ned cũng choáng váng. “Nàng làm gì vậy?” ông hỏi.

“Cời lửa,” Catelyn nói. Bà tìm thấy chiếc váy ngủ, mặc vào rồi quỳ xuống cạnh lò sưởi lánh ngắt.

“Maester Luwin...” Ned dợm nói.

“Maester Luwin đã đỡ đẻ cho em,” Catelyn nói. “Giờ không phải lúc cho những nghi thức rườm rà.” Bà nhét lá thư vào giữa những que củi rồi đặt những khúc gỗ to hơn lên trên.

Ned lại gần, nắm lấy tay kéo bà đứng lên. Ông giữ chặt lấy bà, mặt ông chỉ cách vài phân. “Catelyn, nói ta nghe! Lá thư đó là gì?”

Catelyn cứng người vì cú nắm của ông. “Một lời cảnh báo,” bà nhỏ nhẹ nói. “Nếu như chúng ta muốn nghe.”

Ông nhìn chằm chằm vào gương mặt bà. “Tiếp đi.”

“Lysa nói Jon Arryn bị sát hại.”

Những ngón tay ông bám chắc hơn. “Bởi ai?”

“Người nhà Lannister,” bà nói. “Hoàng hậu.”

Ned buông bà ra, trên tay bà hẳn những vết bầm đỏ sậm. “Thánh thần ơi,” ông thì thầm. Giọng ông nghe khô khốc. “Em gái nàng bị nỗi đau tang tóc đánh quỵ rồi. Cô ấy không biết mình nói gì đâu.”

“Em ấy biết,” Catelyn nói. “Lysa đúng là người bốc đồng, nhưng lá thư này được lên kế hoạch cẩn thận, giấu giếm công phu chứng tỏ em ấy biết rõ mình sẽ chết nếu lá thư này rơi vào tay nhầm người. Nếu em ấy dám mạo hiểm đến vậy, chắc chắn em ấy có bằng chứng.” Catelyn nhìn chồng mình buồn thảm. “Giờ chúng ta thực sự không còn lựa chọn. Ngài phải trở thành Quân sư của Nhà vua. Ngài phải tới phương nam cùng ông ấy và tìm ra sự thực.”

Bà ngay lập tức nhận ra Ned có kết luận khác. “Sự thực duy nhất ta biết là ở đây. Phương nam là ổ rắn hổ mang mà ta nên tránh.”

Luwin giật sợi dây xích cổ cồn khi nó chà xát lên làn da cổ mềm mại. “Quân sư của Nhà Vua có quyền lực rất lớn, thưa lãnh chúa. Quyền lực để tìm ra sự thật về cái chết của Lãnh chúa Arryn, để đem kẻ giết người ra ánh sáng. Quyền năng để bảo vệ Phu nhân Arryn cùng người con trai, nếu như điều tồi tệ đó là thực.”

Ned vô vọng nhìn quanh phòng. Catelyn yêu ông bằng cả trái tim, nhưng bà biết bà không thể ôm ông trong vòng tay nữa. Điều đầu tiên bà phải thuyết phục ông, vì lợi ích của những đứa con. “Ngài nói ngài và Robert tình thân như thể thủ túc. Chẳng lẽ ngài nỡ để ông ấy bị những kẻ nhà Lannister cô lập sao?”

“Lũ Ngoại Nhân sẽ giết nàng và mọi người mất,” Ned ảm đạm thì thào. Ông quay người và đi về phía cửa sổ. Bà lẫn vị học giả kia đều không nói gì. Họ im lặng chờ đợi, trong khi Eddard Stark đang im lặng từ biệt ngôi nhà thân yêu. Cuối cùng, khi ông quay người khỏi cửa sổ, giọng ông nghe mệt mỏi và đầy u uất, khóe mắt hơi ươn ướt. “Cha ta từng tới phương nam một lần, theo lời triệu hồi của nhà vua. Từ đó ông không bao giờ trở về nhà nữa.”

“Thời đại khác.” Maester Luwin nói. “Vị vua khác.”

“Đúng,” Ned đều đều đáp. Ông ngồi lên chiếc ghế cạnh lò sưởi. “Catelyn, nàng hãy ở lại Winterfell.”

Lời ông nói như mũi băng xuyên vào trái tim bà. “Không,” bà đột nhiên thấy sợ. Đây có phải sự trừng phạt dành cho bà? Khi không bao giờ được gặp lại ông, không được cảm nhận cánh tay ông ấm áp ôm lấy bà?

“Có,” Ned nói, trong lời nói không có chút nhân nhượng. “Nàng phải thay ta chủ trì mọi sự ở miền bắc này, trong khi ta đi làm việc giùm Robert. Phải có một người nhà Stark tại Winterfell. Robb đã mười bốn tuổi rồi. Thằng bé sẽ sớm trưởng thành thôi. Nó phải được dạy dỗ cách trị vì, trong khi ta không ở đây. Hãy khuyên nhủ, dạy bảo nó. Nó phải sẵn sàng khi thời cơ tới.”

“Thần thánh biết rằng, sẽ không còn lâu nữa đâu,” Maester Luwin lẩm bẩm.

“Maester Luwin, ta tin ông như anh em ruột thịt vậy. Hãy chỉ dẫn cho phu nhân của ta trong mọi việc, dù lớn dù nhỏ. Hãy dạy con trai ta thứ nó cần. Mùa đông đang tới rồi”.

Maester Luwin nghiêm túc gật đầu. Sau đó tất cả lại chìm vào câm lặng, cho tới khi Catelyn tìm lại được dũng cảm và hỏi câu hỏi bà lo sợ nhất. “Những đứa nhỏ khác thì sao?”

Ned đứng dậy, nắm lấy tay bà, và ôm bà thật chặt. “Rickon còn nhỏ quá,” ông nhẹ nhàng nói. “Thằng bé nên ở lại cùng nàng và Robb. Ta sẽ mang những đứa khác theo.”

“Em không thể chịu đựng nổi mất “ Catelyn run rẩy nói.

“Nàng phải chịu nổi,” ông nói. “Sansa sẽ phải kết hôn cùng Joffrey. Điều đó đã quá rõ ràng rồi. Chúng ta phải để họ không có mảy may lý do nghi ngờ chúng ta. Và giờ cũng là thời điểm Arya phải học cung cách hành xử trong cung điện miền nam. Chỉ vài năm nữa thôi con bé cũng tới tuổi dựng vợ gả chồng.”

Catelyn tự nhủ, Sansa sẽ tỏa sáng nơi trời nam, và thần thánh cũng biết Arya cần được tôi luyện. Bà lưỡng lự để chúng rời khỏi vòng tay bao bọc của mình. Nhưng không thể để Bran đi. Không bao giờ được để Bran đi. “Được,” bà nói, “Nhưng làm ơn đi, Ned, vì tình yêu ngài dành cho em, để Bran ở lại Winterfell này. Thằng bé mới bảy tuổi.”

“Khi ta lên tám, cha đã gửi ta làm con nuôi ở Eyrie” Ned nói. “Ser Rodrik nói với ta rằng giữa Robb và thái tử Joffrey có chút mâu thuẫn. Điều này không tốt chút nào. Bran có thể trở thành cầu nối. Nó là một thằng bé dễ thương, dễ khiến người khác mỉm cười, dễ làm kẻ khác yêu mến. Hãy để nó cùng lớn lên với thái tử trẻ tuổi, hãy để chúng trở thành bạn bè như ta và Robert vậy. Nhà chúng ta sẽ an toàn hơn.”

Catelyn biết ông nói đúng. Nhưng nó cũng không giúp làm vơi bớt đi phần nào nỗi đau. Vậy là bà có thể sẽ mất bốn người: Ned, hai cô con gái cùng Bran dễ thương đáng yêu của bà. Giờ bà chỉ còn có Robb cùng Rickon nhỏ bé ở lại. Bà thấy cô độc vô cùng. Winterfell là vùng đất mênh mông. “Vậy thì bảo thằng bé tránh xa mấy bức tường ra,” bà can đảm nói. “Ngài biết Thằng bé thích leo trèo thế nào mà.”

Ned hôn lên dòng nước mắt chưa kịp chảy khỏi khóe mắt bà. “Cám ơn phu nhân,” ông thì thầm. “Ta biết điều này thật sự khó khăn.”

“Vậy còn Jon Snow thì sao, thưa lãnh chúa?” Maester Luwin hỏi.

Catelyn căng thằng nghe cái tên đó vang lên. Ned có thể cảm nhận sự giận dữ nơi bà. Ông thả bà ra.

Rất nhiều gã đàn ông có con hoang. Catelyn thừa biết nên không ngạc nhiên, khi ngay năm đầu tiên kết hôn, Ned có con với một ả nào đó từng gặp trong chiến dịch. Dù gì ông cũng tràn trề sinh lực, mà họ lại xa nhau cả năm trời. Ned đi chinh chiến phương nam trong khi bà an toàn sinh sống tại lâu đài của cha ở Riverrun. Lúc đó, bà nghĩ nhiều tới đứa con mới lọt lòng còn bú mớm là Robb hơn là về người chồng chỉ biết mơ hồ. Ông dễ dàng tìm được sự giải khuây giữa những trận chiến. Và nếu hạt giống của ông được gieo nhanh vậy, bà ngờ rằng ông sẽ sớm phải quan tâm tới nhu cầu sinh lý của chính con trai mình.

Nhưng ông còn làm được nhiều hơn thế. Những người đàn ông nhà Stark không giống những người khác. Ned mang về một đứa con hoang, rồi gọi nó là “con trai” để chứng tỏ với toàn miền bắc. Khi cuối cùng chiến tranh qua đi, Catelyn trở về Winterfell, thì Jon và bà vú nuôi đã định cư tại đây rồi.

Điều đó như một vết thương cứa sâu trong lòng bà. Ned không nói gì về mẹ cậu bé, không nói một lời, nhưng lâu đài này làm gì có chỗ cho những bí mật. Catelyn đã nghe người hầu thuật lại những câu chuyện nghe kể từ những chiến binh của chồng. Họ thì thầm về Ser Arthur Dayne, Hiệp sĩ Ánh Sáng, kẻ nguy hiểm nhất trong bảy hiệp sĩ thuộc Ngự Lâm Quân của Vua Aerys, và vị lãnh chúa trẻ tuổi của họ đã dùng một đòn hạ gục hắn thế nào. Rồi họ kể chuyện rằng sau đó Ned đã mang thanh kiếm của Ser Arthur về cho người em gái xinh đẹp đang chờ đợi ông ta từ lâu đài Sao Băng ở bờ biển Summer. Tiểu thư Ashaha Dayne, cao ráo và xinh đẹp, với đôi mắt tím hút hồn. Hơn hai tuần liền, bà cố kìm nén lại, nhưng cuối cùng, vào một đêm gần gũi, Catelyn đã hỏi chồng sự thực về chuyện đó.

Suốt hao nhiêu năm chung sống, duy có lần đó Ned làm bà sợ. “Đừng bao giờ hỏi ta về Jon,” ông nói, giọng lạnh như nước đá. “Thằng bé là con ruột của ta, đó là tất cả những gì nàng cần biết, phu nhân.” Bà hứa sẽ nghe theo, và từ đó, những lời đàm tiếu chấm dứt, cái tên Ashara Dayne không còn vang lên thêm lần nào nữa tại Winterfell.

Dù mẹ Jon là ai, Ned cũng yêu bà ta điên cuồng, vì dù Catelyn có nói gì ông cũng không chịu cho thằng bé đi. Đó là điều duy nhất bà không thể tha thứ nổi. Bà đã yêu chồng mình bằng cả trái tim, nhưng bà không thể nào yêu Jon. Vì Ned, bà có thể lờ đi cả tá con rơi cũng được, miễn là chúng khuất tầm mắt bà. Với Jon thì chưa bao giờ. Và càng lớn, thằng bé càng lúc càng giống Ned hơn bất cứ người con trai nào bà hạ sinh cho ông. Điều đó làm tình cảm bà đối với thằng bé càng tệ hơn. “Jon phải đi,” giờ bà nói.

“Nó và Robb rất gần gũi,” Ned nói. “Ta mong...”

“Cậu ta không thể ở lại đây,” Catelyn cắt ngang. “Cậu ta là con trai ngài, không phải con trai em. Em không muốn có cậu ta.” Bà biết nói điều này ra rất khó, nhưng đó là sự thật. Nếu bỏ lại cậu bé, Winterfell sẽ chẳng có chút nhân từ nào cho cậu ta.

Cái nhìn của Ned khiến bà đau đớn. “Nàng biết ta không thể đưa thằng bé tới phương nam. Trong triều không có chỗ cho nó. Một cậu bé với cái tên dành ột đứa con hoang... nàng biết họ đàm tiếu thế nào mà. Nó sẽ bị xa lánh.”

Catelyn cưỡng lại sự hấp dẫn trong đôi mắt chồng. “Họ đồn rằng ông bạn Robert của ngài còn có hàng tá con riêng.”

“Nhưng không một đứa nào được xuất hiện trong triều đình!” Ned nổi giận. “Người đàn bà nhà Lannister không cho phép. Sao nàng lại độc ác quá vậy, Catelyn? Nó chỉ là một đứa bé. Nó...”

Cơn giận đã làm chủ ông. Ông có thể đã nói nhiều điều hơn, tồi tệ hơn, nhưng Maester đã cắt ngang. “Chúng ta còn có một biện pháp nữa,” ông bình thản nói. “Em trai ngài Benjen đã tới nói chuyện với tôi về Jon vài ngày trước. Có vẻ cậu nhóc khao khát được khoác trên mình bộ đồng phục đen.”

Ned có vẻ sốc. “Nó muốn gia nhập Đội Tuần Đêm?”

Catelyn không nói gì. Hãy để Ned tự mình suy nghĩ; giờ lời nói của bà không còn trọng lượng. Nhưng bà vui vẻ hôn lên má người học sĩ. Đó là giải pháp hoàn hảo. Benjen Stark là người anh em đồng hữu. Jon có thể trở thành đứa con trai mà ông ấy chẳng bao giờ có được. Và thằng bé sẽ phải thề trung thành. Thằng bé sẽ không được làm cha bất cứ một đứa trẻ nào để rồi tương lai có thể sẽ tranh đấu với con cháu của Catelyn để tranh giành mảnh đất Winterfell.

Maester Luwin nói, “Được phục vụ trên Tường Thành là một vinh dự lớn lao, thưa lãnh chúa.”

“Và kể cả một đứa con riêng cũng có thể có được địa vị cao quý trong Đội Tuần Đêm,” Ned ngẫm nghĩ. Nhưng giọng ông vẫn lộ rõ những vướng mắc. “Jon còn trẻ quá. Nếu nó yêu cầu điều này khi đã trưởng thành lại là một chuyện khác, nhưng một cậu nhóc mười bốn tuổi thì...”

“Một sự hy sinh khó khăn,” Maestcr Luwin đồng tình. “Nhưng giờ là thời điểm khó khăn, thưa lãnh chúa. Con đường cậu ta chọn sẽ không khắc nghiệt hơn con đường ngài hay phu nhân đi.”

Catelyn nghĩ về ba đứa con sắp rời xa mình. Thật khó lòng giữ im lặng.

Ned quay người nhìn ra cửa sổ. Khuôn mặt ông chìm trong im lặng và suy tư. Cuối cùng, ông thở dài, rồi quay lại. “Được thôi,” ông nói với Maester Luwin. “Ta nghĩ đây là giải pháp tốt nhất. Ta sẽ nói chuyện với Ben.”

“Vậy khi nào chúng ta nói với Jon?” vị học sĩ hỏi.

“Khi nào ta thấy cần phải nói. Chúng ta phải chuẩn bị. Hai tuần nữa chúng ta sẽ rời đi. Vậy để Jon tận hưởng nốt mấy ngày còn lại. Mùa hè sẽ kết thúc sớm thôi, và tuổi thơ cũng vậy. Khi tới thời điểm thích hợp, ta sẽ tự mình nói với nó.”

## 9. Chương 07

ARYA

Mũi kim của Arya lại đan xiên xẹo.

Cô bé nhíu mày nhìn chúng với vẻ thất vọng rồi liếc nhìn chị gái Sansa cùng những cô gái khác. Những tác phẩm thêu thùa của Sansa luôn cực kỳ tinh xảo. Mọi người đều nói vậy. “Những mũi thêu của Sansa xinh đẹp như chính tiểu thư vậy,” Septa[7] Morden từng nói với mẹ họ như thế. “Tiểu thư có một đôi tay tinh tế.” Còn khi phu nhân Catelyn hỏi về Arya, sơ chỉ khụt khịt mũi và nói. “Arya có đôi tay của một thợ rèn.”

Arya lo lắng liếc nhìn căn phòng, như sợ Septa Mordane sẽ đọc được suy nghĩ của mình, nhưng sơ chẳng hề để ý tới cô bé chút nào. Bà đang ngồi cùng công chúa Myrcella, trên môi thường chực nụ cười và vẻ mặt đầy ngưỡng mộ. Bà đã nói khi hoàng hậu đưa Myrcella tới, rằng bà sẽ chỉ dạy một công chúa về việc đan lát, thêu thùa. Arya nghĩ những mũi kim của Myrcella cũng xiên xẹo chẳng kém gì mình. Nhưng cứ nhìn cái cách Septa Mordane biểu lộ sự kinh ngạc thì bạn sẽ không bao giờ biết được sự thật. Cô bé nhìn lại tác phẩm của mình, cố tìm cách chữa cháy, nhưng đành thở dài rồi bỏ kim xuống. Cô bé ủ rũ nhìn Sansa. Chị gái đang vui vẻ nói chuyện với Beth Cassel trong khi thêu. Cô con gái nhỏ của Ser Rodrik ngoan ngoãn ngồi dưới chân chị, chăm chú, háo hức lắng nghe mọi lời chị nói. Rồi Jeyne Poolc nghiêng sang thì thầm gì đó vào tai chị.

“Các chị nói gì đấy?” Arya đột nhiên hỏi.

Jeyne giật mình quay lại nhìn, rồi khúc khích cười. Sansa có vẻ bối rối. Còn Beth thì đỏ mặt. Nhưng không ai trả lời.

“Nói cho em nghe đi,” Arya nói.

Jeyne liếc nhìn để chắc chắn Septa Mordane không nghe trộm. Myrcella nói gì đó và Sơ cười cùng với những mệnh phụ phu nhân khác.

“Bọn chị đang nói về hoàng tử,” Sansa nói, giọng mềm mại như một nụ hôn.

Arya biết chị muốn ám chỉ hoàng tử nào: tất nhiên là Joffrey. Anh chàng cao ráo và đẹp trai. Sansa đã ngồi cạnh anh ta trong buổi tiệc. Còn Arya ngồi cạnh một hoàng tử béo. Thật tự nhiên làm sao.

“Joffrey thích chị gái em,” Jeyne thì thầm, tự hào như thể chị đã tạo ra điều đó. Chị là con gái của quản gia lâu đài Winterfell và bạn thân của Sansa. “Chàng đã khen chị gái em đẹp tuyệt trần.”

“Chàng sẽ lấy chị ấy,” bé Beth vòng tay ôm lấy mình vẻ mặt mơ mộng và nói. “Sau đó Sansa sẽ trở thành hoàng hậu của bảy vương quốc.”

Sansa duyên dáng ngay cả khi đỏ mặt. Chị đỏ mặt trông vẫn thật xinh đẹp. Chị ấy làm gì cũng đẹp, Arya ghen tị nghĩ.

“Beth, đừng dựng chuyện,” Sansa sửa lời cô gái nhỏ, và nhẹ nhàng vuốt tóc để che giấu sự gay gắt trong giọng nói của mình. Cô nhìn Arya. “Em nghĩ thế nào về hoàng tử Joff? Chàng rất lịch thiệp, đúng không?”

“Jon nói trông chàng như con gái ấy,” Arya nói.

Sansa thở dài trong khi đâm mũi kim. “Jon đáng thương,” chị nói. “Anh ấy ghen tị vì anh ấy là con hoang.”

“Anh ấy là anh chúng ta,” Arya nói dường như quá to. Giọng cô bé vang vọng cả căn phòng tháp mái im ắng trong buổi chiều tà.

Septa Mordane nhướn mắt. Khuôn mặt bà xương xấu, đôi mắt sắc và đôi môi mỏng quẹt trông lúc nào cũng nhăn nhó. “Các tiểu thư nói chuyện gì đây, con cái à?”

“Về anh trai cùng cha khác mẹ ạ,” Sansa nhẹ nhàng và duyên dáng sửa lại. Chị cười với bà sơ. “Arya và con đang nói chúng con rất vui mừng được chào đón công chúa ạ,” chị nói.

Septa Mordane gật đầu. “Quả thực vậy. Một vinh hạnh lớn với tất cả chúng ta.” Công chúa Myrceỉla bối rối mỉm cười vì lời khen ngợi. “Arya, sao tiểu thư không làm việc?” Sơ hỏi. Bà đứng dậy, bộ váy hồ cứng kêu sột soạt khi bà đi ngang phòng. “Để cho ta xem bức tranh thêu của con nào.”

Arya muốn hét lên. Thầm mong Sansa tiến lên thu hút sự chú ý của sơ. “Đây ạ,” cô bé đầu hàng.

Sơ quan sát mảnh vải và lắc đầu, “Arya, Arya, Arya. Không được. Không được tí nào cả.”

Mọi người đều nhìn cô bé. Quá đáng lắm rồi. Sansa không thể cười vào sự hậu đậu của em gái mình, nhưng Jeyne thay chị cười mỉa mai. Kể cả công chúa Myrcella cũng tỏ vẻ thương cô bé. Arya cảm thấy nước mắt ứa ra. Cô đứng dậy và lao ra cửa.

Septa Mordane gọi với theo. “Arya, trở lại đây! Không được bước thêm bước nào nữa! Phu nhân sẽ biết chuyện này. Và còn trước mặt công chúa nữa! Tiểu thư đang làm xấu mặt tất cả chúng ta!”

Arya dừng lại trước cửa và quay lại, cắn chặt môi. Nước mắt tràn xuống má. Cô bé cứng nhắc hơi cúi đầu chào Myrcella. “Thần xin cáo lui, thưa công chúa.”

Myrcella chớp mắt và nhìn những phu nhân hỏi ý. Có thể nàng bối rối nhưng Septa Mordane thì không. “Tiểu thư nghĩ mình sẽ đi đâu, Arya?” Sơ hỏi.

Arya liếc nhìn bà. “Con đi đóng móng ngựa,” cô bé lễ phép đáp lời, hưởng thụ chút hài lòng khi thấy sự choáng váng trên nét mặt sơ. Sau đó, cô quay đi và chạy xuống cầu thang nhanh nhất có thể.

Thật không công bằng. Sansa có mọi thứ. Sansa lớn hơn cô bé hai tuổi; có thể lúc Arya chào đời, ông trời đã chẳng còn gì cho cô bé nữa. Thường là thế mà. Sansa biết đan lát, nhảy múa, ca hát và có tài thơ phú. Chị ấy biết cách ăn mặc, biết chơi đàn hạc và chuông. Tệ hơn nữa là, chị vô cùng xinh đẹp. Sansa được thừa hưởng đôi gò má xinh đẹp của mẹ cùng mái tóc dày màu nâu vàng của nhà Tully. Arya giống cha. Tóc cô có màu nâu xỉn, khuôn mặt dài và nghiêm nghị, Jeyne thường gọi cô là Arya Mặt Ngựa, và cứ oang oang gọi mỗi khi cô bé tới gần. Điều duy nhất Arya giỏi hơn chị - đó là cưỡi ngựa, ừm, điều đó và cả làm việc nhà nữa. Sansa chỉ có mỗi vẻ ngoài xinh đẹp. Nếu chị ấy kết hôn cùng hoàng tử Joff, Arya cho rằng vì lợi ích của chính anh ta, anh ta nên kiếm được một quản gia giỏi.

Nymeria đang chầu hẫu đợi cô bé tại phòng gác canh ở chân cầu thang. Nó nhảy dựng lên khi thấy Arya. Arya cười toe toét. Con sói con yêu quý cô, với tình yêu không giống một người nào hết. Chúng luôn luôn có nhau, Nymeria ngủ trong phòng, dưới chân giường của cô. Nếu sơ không cấm, Arya sẽ rất vui mừng được mang con sói tới phòng thêu thùa. Vì thể cứ kệ cho Septa Mordane phàn nàn về sản phẩm thêu của cô bé đi.

Nymeria vui vẻ cắn nhẹ vào tay Arya trong khi cô bé tháo xích. Nàng nói con có đôi mắt màu vàng. Khi nắng chiếu vào, đôi mắt đó sáng lấp lánh như hai đồng xu bằng vàng vậy. Arya đặt tên cô nàng theo tên nữ hoàng chiến binh vùng Rhoyne, người đã dẫn dắt dân tộc vượt qua eo biển. Đó từng là một vụ ầm ĩ. Tất nhiên, Sansa đặt tên cho con sói của mình là “Quý Cô”. Arya nhăn nhó và ôm chặt lấy nó, Nymeria liếm liếm tai, và cô bé cười khúc khích.

Tới lúc này chắc chắn Septa Mordane đã chuyển lời tới mẹ rồi. Nếu về phòng, chắc chắn họ sẽ tìm ra cô bé. Arya không quan tâm có bị tìm thấy hay không. Cô vừa nảy ra ý tưởng khác. Những người anh em đang tập kiếm dưới sân. Cô bé muốn chứng kiến Robb đẩy chàng hoàng tử Joffrey lịch thiệp ngã sụm lưng. “Đi nào,” cô bé thì thầm với Nymeria rồi đứng dậy chạy, sói con bám sát gót.

Có một ô cửa sổ trên cây cầu nối giữa khu luyện quân và Đại Vọng Lâu - nơi mọi người có thể ngắm nhìn toàn bộ sân. Đó là nơi họ sẽ tới.

Họ đi tới, mặt đỏ bừng và thở không ra hơi. Jon đang ngồi trên ngưỡng cửa, một chân co tới tận cằm. Anh đang quan sát mọi hành động, nhập tâm đen nỗi không biết em gái đang tới, cho tới khi con sói trắng chặn họ lại. Nymeria cẩn trọng tới gần hơn. Bóng Ma đã lớn hơn các anh em của mình. Cu cậu đánh hơi, cắn nhẹ vào tai cô nàng rồi ngồi xuống.

Jon tò mò nhìn. “Đáng ra giờ nay em đang phải tập thêu thùa chứ, em gái nhỏ?”

Arya nhăn mặt với anh. “Em muốn xem đánh nhau.”

Anh mỉm cười. “Vậy thì tới đây.”

Arya trèo lên cửa sổ và ngồi cạnh anh, lắng nghe những tiếng rên rỉ và tiếng động vọng lên từ mảnh sân bên dưới.

Cô bé thất vọng vì bên dưới chỉ có mấy cậu nhóc đang tập luyện. Bran độn đầy quần áo như thể mang trên mình một chiếc giường lông. Còn hoàng tử Tommen thì tròn ung ủng. Họ đang thở hổn hển và dùng những thanh kiếm bọc lông cừu đánh nhau dưới sự quan sát cẩn trọng của Ser Rodrik Cassel, vị tướng phụ trách huấn luyện - một người đàn ông to bè, chắc khỏe với bộ ria trắng ấn tượng. Hàng tá người quan sát, hò hét cổ vũ ầm ĩ. Giọng Robb lớn nhất. Cô bé thấy Theon Greyjoy bên cạnh anh, chiếc áo chẽn đen trang trí hình thủy quái bằng vàng - gia huy gia đình, với nét mặt nhăn nhở. Cả hai chiến binh nhỏ tuổi đều di chuyển chậm. Arya đoán họ đã đấu một lúc lâu rồi.

“Đấu tập mất sức hơn thêu thùa,” Jon nhận xét.

“Nhưng đấu tập vui hơn thêu thùa,” Ayra đáp trả. Jon cười, vươn tay xoa rối bù tóc cô bé. Arya đỏ mặt. Họ luôn luôn thân thiết. Jon thừa hưởng khuôn mặt của cha, cũng như cô vậy. Họ là những người duy nhất giống cha. Robb, Sansa, Bran và cả Rickon bé nhỏ đều giống người nhà Tully, với nụ cười xinh đẹp cùng mái tóc màu nâu vàng. Khi Arya còn bé, cô cũng sợ mình là con hoang. Vì sợ nên Arya đã tới gặp Jon, và anh đã an ủi cô.

“Sao anh không xuống sân?” Arya hỏi.

Anh cười nhếch mép. “Con hoang không được làm thương tổn hoàng tử,” anh nói. “Bất cứ vết bầm nào họ lĩnh phải trong trận đấu tập cũng phải là do những tay kiếm mang huyết mạch chính thống.”

“Ồ.” Arya thật bối rối. Cô bé phải nhận ra chứ. Đây là lần thứ hai trong ngày, cô bé thấy đời thật bất công.

Cô bé quan sát em trai đánh trúng Tommen. “Em cũng có thể làm được như Bran,” cô bé nói. “Nó mới bảy tuổi. Em chín tuổi rồi.”

Jon nhìn cô bé với sự thông thái của tuổi mười bốn. “Em gầy quá,” anh vừa nói vừa nắm lấy tay cô xem xét cơ bắp. Sau đó anh thử dài và lắc đầu. “Anh nghĩ em không nâng nổi một thanh trường kiếm đâu, em gái nhỏ ạ, chứ đừng nghĩ tới chuyện vung kiếm.”

Arya rụt tay lại và lườm anh. Jon lại xoa đầu cô bé. Họ cùng nhau quan sát Bran và Tommen lượn vòng.

“Em thấy hoàng tử Joffrey không?” Jon hỏi.

Nhìn qua nhìn lại, cô mới thấy anh ta ở tít đằng sau, bên dưới bóng râm của bức tường đá cao vút. Anh ta bị đám người lạ bủa vây, những lính hộ vệ mặc đồ nhà Lannister và Baratheon, toàn người cô chưa gặp bao giờ. Có vài người lớn tuổi trong số đó cô bé đoán là kỵ sĩ.

“Nhìn vạt áo choàng xem,” Jon đề nghị.

Arya nhìn theo. Hình một chiếc khiên tròn được trang trí bên ngoài áo choàng. Đường kim mũi chỉ thật tuyệt hảo. Tay áo được chia làm đôi ở giữa; một mặt là hình con hươu đội vương miện, biểu tượng của hoàng gia, mặt còn lại là biểu tượng con sư tử của nhà Lannister.

“Nhà Lannister hẳn rất tự hào” Jon nhận xét. “Em nghĩ biểu tượng Hoàng gia là đủ, nhưng không. Hắn còn để biểu tượng gia đình cha và mẹ ngang bằng nhau.”

“Phụ nữ cũng quan trọng chứ!” Arya cự nự.

Jon cười. “Có lẽ em sẽ làm điều tương tự, em gái ạ. Kết hôn với người nhà Tully mà vẫn giữ gia huy nhà Stark trên tay áo.”

“Để thành sói ngậm cá trong miệng à?” Cô bé cười lớn. “Trông ngốc lắm. Hơn nữa, nếu con gái không chiến đấu thì sao phải mặc áo giáp chứ?”

Jon nhún vai. “Con gái có thể mặc áo giáp nhưng không được cầm kiếm. Con hoang được cầm kiếm nhưng không được mặc giáp. Anh không phải người tạo ra luật đâu, em gái ạ.”

Bên dưới khoảnh sân vọng lên tiếng hét. Hoàng tử Tomrnen lăn tròn trong đống bụi đất, cố đứng dậy nhưng thất bại. Những tấm độn quần áo làm cậu ta giống như một con rùa ngã ngửa. Bran đứng trên người cậu ta, tay giơ cao thanh kiếm gỗ, sẵn sàng tấn công khi cậu ta gượng dậy được. Những người đàn ông bắt đầu cười lớn.

“Đủ rồi!” Ser Roclrik hô. Ông chìa tay cho hoàng tử và kéo cậu ta đứng dậy. “Đánh được lắm. Lew, Donnis, giúp họ tháo giáp.” Ông nhìn quanh. “Hoàng tử Joffiey, Robb, hai người làm trận nữa không?”

Robb toát mồ hôi sau trận đấu trước. Anh phấn khởi bước lên. “Rất sẵn lòng.”

Joffrey tiến ra ngoài ánh sáng để đáp lại lời triệu hồi của Rodrik. Tóc hắn ta tỏa sáng như vàng ròng. Trông hắn có vẻ chán chường.

“Đây là trò chơi dành cho trẻ con, Ser Rodrik.”

Theon Greyjoy bật cười. “Ngài vẫn là trẻ con,” anh ta nhạo báng nói.

“Robb có thể là trẻ con,” Joffrey nói. “Nhưng ta là hoàng tử. Và ta chán đập ruồi cùng nhà Stark với mấy thanh kiếm đồ chơi rồi.”

“Ngài bị ruồi đập nhiều hơn đập ruồi đó, Joff” Robb nói. “Ngài sợ rồi sao?”

Hoàng tử Joffrey nhìn anh. “Ồ, sợ quá,” hẳn nói. “Cậu già quá rồi.” Vài người nhà Lannister cười vang.

Jon nhìn xuống cảnh tượng bên dưới và nhíu mày. “Joffrey quả thực là đồ vứt đi,” anh nói với Arya.

Ser Rodrik ngẫm ngợi vuốt vuốt những sợi râu trắng. “Vậy ngài muốn...?”

“Kiếm thật.”

“Được,” Robb đáp lại. “Ngài sẽ hối tiếc cho xem.”

Người sĩ quan huấn luyện đặt tay lên vai Robb ngầm nhắc anh im lặng. “Kiếm thật quá nguy hiểm. Tôi cho phép các ngài dùng kiếm cùn”

Joffrey không nói gì, nhưng một người kỵ sĩ cao lớn, tóc đen với vết bỏng trên mặt tiến lên trước thái tử. Arya không biết người đàn ông này. “Đây là hoàng tử của ông. Ông là ai mà dám nói ngài không được dùng kiếm thật?”

“Chỉ huy huấn luyện quân sự của Winterfell, Clegane, và anh sẽ không bao giờ quên nổi cái tên này đâu.”

“Và ông huấn luyện phụ nữ sao?” người đàn ông mặt bỏng hỏi. Trông hắn ta cơ bắp như một con bò vậy.

“Tôi huấn luyện hiệp sĩ,” Ser Rodrik châm chọc. “Họ sẽ được dùng kiếm thật khi sẵn sàng và đủ tuổi.”

Người đàn ông mặt bỏng nhìn Robb. “Bao tuổi rồi, nhóc?”

“Mười bốn,” Robb nói.

“Tôi giết người khi mới mười hai. Cậu chắc chắn không cần dùng kiếm cùn.” Arya có thể thấy Robb đang tức giận. Lòng tự trọng của anh bị tổn thương. Anh quay sang Ser Rodrik.

“Để tôi dùng kiếm thật. Tôi có thể đánh bại cậu ta.”

“Vậy thì dùng kiếm cùn đi,” Ser Rodrik nói.

Joffrey nhún vai. “Tới gặp ta khi cậu lớn hơn đi, Stark. Nếu lúc đó cậu chưa quá lụ khụ.” Những kẻ nhà Lannister lại cười.

Tiếng chửi rủa của Robb vang khắp sân. Arya che miệng vì sốc. Theon Greyjoy giữ tay Robb lại. Còn Ser Rodrik vuốt ria vẻ không hài lòng.

Joffrey ngáp dài và quay sang cậu em nói. “Đi thôi, Tommen,” anh ta nói. “Hết giờ chơi rồi. Kệ cho lũ nhóc chơi.”

Những người nhà Lannister càng cười lớn hơn, Robb chửi rủa càng nhiều hơn. Khuôn mặt Ser Rodrik đỏ ửng vì tức giận. Theon giữ chặt cứng Robb lại tới khi những hoàng tử cùng đoàn cận vệ an toàn rời đi.

Jon quan sát họ rời đi còn Arya quay sang nhìn anh trai mình. Nét mặt anh trầm lặng như mặt hồ trung tâm vùng rừng thiêng. Cuối cùng, anh trèo xuống khỏi bệ cửa sổ. “Hết trò rồi” anh nói rồi cúi xuống gãi tai con Bóng Ma. Con sói trắng ngửng đầu lên cọ cọ vào anh. “Tốt hơn hết em nên trở về phòng đi, em gái. Septa Mordane chắc chắn đang nấp đâu đó. Em càng trốn lâu, càng bị phạt nặng. Em sẽ phải khâu vá cả mùa đông. Khi tuyết tan xuân về, họ sẽ tìm thấy thi thể em cùng cây kim vẫn dính chặt trên những ngón tay đóng băng của em đó.”

Arya thấy câu nói này chẳng có chút thú vị nào. “Em ghét thêu thùa!” cô bé hùng hổ nói. “Chẳng công bằng gì cả!”

“Chẳng có điều gì công bằng cả,” Jon nói. Anh lại vò đầu cô bé và bước đi với Bóng Ma yên lặng theo sau. Nymeria cũng định đi theo, nhưng rồi dừng và quay trở lại khi thấy Arya không đi cùng.

Cô bé lưỡng lự bước về hướng khác.

Sự việc còn tệ hơn Jon nghĩ. Không chỉ có Septa Mordane trong phòng cô. Mà có cả mẹ nữa.

## 10. Chương 08

BRAN

Chuyến đi săn bắt đầu từ bình minh. Nhà vua muốn có món thịt lợn rừng vào tiệc tối. Hoàng tử Joffrey đi cùng vua cha, vì thế Robb cũng được tham gia đoàn săn. Chú Benjen, Jory, Theon Greyjoy, Ser Rodrik và kể cả người em nhỏ thó kỳ cục của hoàng hậu cũng đi cùng họ. Đây cũng là cuộc săn cuối cùng. Ngày mai họ sẽ về miền nam.

Bran ở lại cùng Jon, mấy người chị em gái và Rickon. Nhưng Rickon chỉ là một đứa bé, chị em cậu lại là con gái, còn anh Jon và con sói thì chẳng thấy đâu. Bran không cố đi tìm anh. Cậu nghĩ anh đang giận mình. Mấy ngày nay dường như Jon cáu bẳn với mọi người. Bran không biết vì sao. Anh sẽ cùng chú Benjen tới Tường Thành, gia nhập Đội Tuần Đêm. Điều đó cũng gần tuyệt bằng theo nhà vua xuống phương nam. Robb là người duy nhất ở lại, chứ không phải Jon.

Mấy ngày nay, Bran chỉ nghĩ tới chuyện rời đi. Cậu sẽ đi trên vương lộ, trên con ngựa dành riêng ình, không phải ngựa con mà là ngựa trưởng thành. Cha cậu trở thành Quân sư của Nhà vua, họ sẽ sống tại lâu đài đỏ ở Vương Đô, lâu đài do các Chúa Rồng xây dựng. Già Nan bảo ở đó có ma, hầm ngục là nơi tiến hành những điều khủng khiếp, và đầu rồng treo đầy tường. Chỉ nghĩ thôi, Bran đã thấy rùng mình, nhưng cậu không sợ. Sao cậu có thể sợ được chứ?

Cha sẽ đi với cậu, cùng nhà vua và những hiệp sĩ của ngài, còn cả những tay kiếm trứ danh nữa. Một ngày nào đó, Bran sẽ trở thành hiệp sĩ trong Ngự Lâm Quân. Già Nan nói họ là những tay kiếm giỏi nhất vương quốc. Đội chỉ gồm bảy người. Họ mặc giáp trắng, không lấy vợ sinh con, chỉ sống để phục vụ nhà vua. Bran biết tất cả những câu chuyện. Đối với cậu, tên họ ngân nga như điệu nhạc vậy. Servvyn Khiên Kính. Ser Ryam Redwyne. Hoàng tử Aemon Kỵ sĩ Rồng. Cặp song sinh Ser Erryk và Ser Arryk đã chết dưới lưỡi kiếm của nhau hàng trăm năm về trước, khi hai người chị em tàn sát nhau trong trận chiến mà những người hát rong gọi là Điệu vũ của Rồng Thiêng. Bò Đực Trắng, Gerold Tháp Lớn. Ser Arthur Dayne, Thanh Kiếm Sáng. Và Barristan Dũng Cảm.

Có hai Ngự Lâm Quân lên phương bắc cùng Đức vua Robert. Bran phấn khích quan sát, nhưng chưa bao giờ dám nói chuyện cùng họ. Ser Boros là một người đàn ông đầu trọc lóc cằm ngấn mở, còn Ser Meryn có cặp mắt cụp và bộ râu màu gỉ sắt. Ser Jaime Lannister trông giống những hiệp sĩ trong truyện hơn, và ngài cũng là một Ngự Lâm Quân, nhưng Robb nói ngài đã giết chết vị vua già cả điên loạn, và vì thế ngài không được tính là Ngự Lâm Quân nữa. Giờ hiệp sĩ vĩ đại nhất là Ser Barristan Selmy, Barristan Dũng Cảm, tướng chỉ huy Ngự Lâm Quân. Cha đã hứa rằng họ sẽ được gặp Ser Barristan khi tới Vương Đô. Bran hào hứng chờ đợi ngày rời đi, đánh dấu từng ngày lên tường phòng. Để chứng kiến thế giới và bắt đầu cuộc đời mới, cuộc đời mà cậu chỉ dám mơ ước và tưởng tượng thôi.

Và ngày cuối cùng cũng đã tới, Bran đột nhiên thấy mất phương hướng. Winterfell là ngôi nhà duy nhất cậu từng biết. Cha cậu bảo hôm nay cậu nên đi chào tạm biệt mọi người đi. Và cậu đã thử. Sau khi đoàn đi săn rời đi, cậu đi lang thang khắp lâu đài cùng con sói, dự định tới gặp tất cả những người ở lại, Già Nan, ông đầu bếp Gage, chú thợ rèn Mikken, anh chăn ngựa Hodor - người luôn cười rất tươi, luôn chăm sóc chu đáo chú ngựa nhỏ của cậu, nhưng chẳng biết nói gì ngoài “Hodor,” chú làm vườn ở trong nhà kính luôn cho cậu những quả việt quất mỗi khi cậu tới...

Nhưng không được. Cậu đã tới chuồng ngựa đầu tiên, thấy con ngựa con của mình trong chuồng. Nhưng giờ nó đâu còn là ngựa của cậu nữa. Cậu sẽ có một con ngựa thật sự và bỏ ngựa con lại. Đột nhiên Bran chỉ muốn ngồi xuống mà khóc. Cậu quay người bỏ chạy trước khi Hodor và những cậu bé chăn ngựa khác nhìn thấy nước mắt rơi. Cậu không muốn tạm biệt ai nữa. Thay vào đó, Bran dạo chơi trong rừng thiêng cả buổi sáng, cố dạy con sói của mình biết nhặt que, nhưng thất bại. Sói thông minh hơn bất cứ con chó săn nào của cha. Bran thề cu cậu này có thể hiểu tất cả những gì người khác nói, nhưng chỉ là cậu chàng không hứng đi nhặt que thôi.

Cậu vẫn đang quyết định đặt tên cho con sói. Robb gọi con sói của mình là Gió Xám, vì nó chạy rất nhanh. Sansa đặt tên con sói là Quý Cô trong khi Arya đặt tên vật nuôi của mình theo tên một nữ hoàng phù thủy sống từ cách đây lâu lắc. Bé Rickon gọi sói con là Lông Xù. Bran nghĩ cái tên đó thật ngu xuẩn khi dành ột sói tuyết. Con sói của anh Jon, con sói trắng, mang tên Bóng Ma. Bran ước gì mình nghĩ ra cái tên đó trước, dù cho con sói của cậu chẳng trắng tẹo nào. Suốt hai tuần lễ, cậu nghĩ ra cả trăm cái tên, nhưng chẳng cái tên nào hợp lý cả.

Cuối cùng, cậu chán trò nhặt que nhặt gậy và quyết định đi leo trèo chút. Cậu đã không trèo lên ngọn tháp sụp mấy tuần liền rồi. Và đây có lẽ là cư hội cuối cùng của cậu.

Cậu chạy qua khu rừng thiêng, đi đường vòng tránh hồ cây thần. Cây thần luôn khiến cậu sợ hãi. Cây cối đáng ra không có mắt, và lá không thể nào giống những cánh tay như vậy được. Con sói bám theo sát gót. “Mày ở lại đây,” cậu nói khi đứng ở dưới gốc cây gần tường thành. “Nằm xuống. Đúng rồi. Cứ ở đó...”

Con sói ngoan ngoãn nghe lời. Bran gãi tai nó, sau đó quay người, nhảy lên, bám lấy cành thấp nhất và đẩy người lên. Cậu leo được một nửa, dễ dàng chuyền từ cành này sang cành khác. Bỗng nhiên chú sói con bật dậy tru một hồi.

Bran nhìn xuống. Con sói im lặng, nhìn cậu bằng đôi mắt vàng. Cậu đột nhiên thấy lạnh toát sống lưng. Kỳ lạ. Cậu leo lên tiếp. Con sói lại tiếp tục tru. “Im nào,” cậu hét. “Ngồi im ở đó. Mày còn tệ hơn sợ nữa đấy.” Tiếng tru cứ dai dẳng bám riết cậu, mãi tới khi cậu nhảy lên mái tháp canh và khuất dạng.

Mái lâu đài Winterfell là ngôi nhà thứ hai của Bran. Mẹ cậu thường nói Bran biết leo trèo trước cả khi chập chững biết đi. Bran không nhớ bước đi đầu tiên khi nào, hay leo trèo khi nào. Vì thế có thể mẹ nói thật.

Đối với một cậu bé, Winterfell là một mê cung đá xám gồm những bức tường, tòa tháp, sân xướng, đường hầm trải dài tứ phía. Trong phần cũ kỹ của lâu đài, những căn phòng lượn sóng khiến bạn không thể chắc mình có phải đang đứng trên mặt đất không. Nơi này đã lớn lên tựa như một cây đá khổng lồ. Maester Luwin đã từng nói vậy. Và rồi những nhánh cây cong queo, dày dặn cắm rễ sâu xuống đất.

Bran đứng thẳng người lên quan sát toàn cảnh Winterfell, cảm thấy như tay mình có thể chạm tới cả bầu trời. Cậu thích vẻ ngoài của nó, trải dài hên dưới cậu, chỉ có những chú chim bay lượn trên không trong khi toàn bộ cuộc sống trong lâu đài bày ra ngay bên dưới. Bran có thể ngồi chơi hàng giờ giữa những máng xối nước đầu thú đã bị bào mòn không còn rõ hình dáng, nằm trên mái Đại Vọng Lâu, và quan sát tất cả: những người lính đấu tập bằng kiếm gỗ lẫn kiếm thật, những đầu bếp chăm sóc rau cải trong khu nhà kính, những con chó chạy đi chạy lại không ngơi nghỉ trong chuồng, khu rừng thiêng im lặng, những cô gái tán chuyện bên cạnh giếng giặt. Lúc đó, cậu có cảm giác mình là lãnh chúa của lâu đài, theo cái cách mà anh Robb sẽ không bao giờ biết.

Nó cũng tiết lộ cho cậu nghe những bí mật của Winterfell. Những người thợ không san bằng mặt đất; có những ngọn đồi và thung lủng đằng sau tường thành Winterfell. Bran biết rõ ở đây có một chiếc cầu nối từ tầng tư tháp chuông tới tầng hai của tổ quạ. Và cậu biết mình có thể chui vào bên trong tường thành gần cổng nam, leo lên ba tầng lầu và chạy vòng quanh Winterfell trong một đường hầm đá hẹp, sau đó ra ngoài cổng bắc, nơi những bức tường hàng chục mét đổ bóng xuống cậu. Bran tin rằng kể cả Maester Luwin cũng không biết về điều đó.

Mẹ luôn sợ lỡ một ngày cậu trượt chân ngã chết. Cậu nói với bà rằng sẽ không có ngày đó đâu, nhưng bà không bao giờ tin. Một lần bà đã bắt cậu thề ở nguyên trên mặt đất, không bao giờ được leo trèo. Nhưng cậu chỉ giữ lời hứa được hai tuần, ngày nào cũng vật vã, khổ sở, cho tới một tối cậu trèo ra ngoài cửa sổ phòng ngủ trong khi các anh đang say giấc.

Ngày hôm sau cậu thú tội. Lãnh chúa Eddard đã ra lệnh cho cậu ra rừng thiêng để tự vấn lương tâm. Lính canh được cử đi để quan sát Bran phải ở nguyên đó suốt đêm để suy ngẫm tội không vâng lời. Sáng hôm sau, Bran biến đâu mất. Cuối cùng, họ tìm thấy cậu đang ngủ ngon lành trên nhánh một cây cao nhất trong rừng.

Dù giận tới mấy, cha cậu cũng không thể không phì cười. “Con không phải con trai cha rồi,” ông nói với Bran khi đưa cậu xuống. “Con là sóc con. Vậy đi. Nếu con phải leo trèo, cứ leo trèo, nhưng đừng để mẹ thấy.”

Bran không nghĩ mình giấu nổi bà. Vì cha không cấm, nên bà nhờ những người khác quan sát. Già Nan kể cậu nghe chuyện về một cậu nhóc hư đốn trèo quá cao bị sét đánh, rồi sau đó quạ mổ vào mắt. Nhưng Bran chẳng sợ. Trên tháp đổ, ngoài cậu ra chẳng ai vãng lai tới đó, có vài cái tổ quạ. Thi thoảng cậu cho ngô đầy túi và mang cho quạ ăn. Sẽ chẳng con nào tệ đến mức mổ mắt cậu đâu.

Mấy ngày sau đó, Maester Luwin đã tạo một cậu bé bằng đất nung, ặc quần áo của Bran và ném nó từ trên tường thành xuống, để Bran biết số phận cậu sẽ đi về đâu nếu rơi xuống. Chuyện đó khá hài hước, nhưng Bran chỉ nhìn vị học sĩ và nói, “Cháu không phải người đất. Và kiểu gì thì cháu cũng không bao giờ ngã đâu.”

Có một thời gian, những lính canh, hễ thấy cậu là sẽ đuổi theo, cố lôi cổ cậu xuống. Đó là quãng thời gian vui vẻ nhất. Nó giống như chơi đùa cùng các anh em trai của mình, trừ việc Bran luôn luôn thắng. Không một lính gác nào leo trèo giỏi bằng một nửa Bran, kể cả Jory. Nhưng hầu hết thời gian, họ không thấy cậu. Mọi người không bao giờ nhìn lên. Đó là một điều nữa cậu yêu thích việc leo trèo; cậu gần như vô hình.

Cậu cũng thích cảm giác được bám dính mình lên bức tường, di chuyển từ viên đá này tới viên đá khác, những ngón tay và ngón chân vất vả đặt lên những kẽ nứt nhỏ. Cậu luôn thích tháo giày và leo trèo trên đôi chân trần. Cảm giác như thể mình có tận bốn tay vậy. Cậu thích mùi vị không khí ở trên cao, thật ngọt ngào và mát lạnh như vị đào mùa đông. Cậu thích mê các loài chim: những chú quạ trong ngọn tháp đổ, những con chim sẻ bé tí xíu làm tổ trong những kẽ đá, những con cú già mê ngủ trong gác xếp phủ bụi trên kho vũ khí cũ. Bran đều biết hết.

Trên tất cả, cậu thích tới những nơi không ai có thể tới, thấy những ngôi nhà đá xám của Winterfell trải dài theo cách chưa từng ai thấy. Theo cách đó, lâu đài trở thành bí mật của riêng mình cậu.

Nơi cậu thích thám hiểm nhất là tòa tháp đổ. Nó từng là một ngọn tháp canh cao nhất tại Winterfell. Rất lâu trước đây, hơn một trăm năm trước khi cha cậu chào đời, một tia sét đã đánh trúng nó và gây hỏa hoạn. Tầng thứ ba sụp đổ và tòa tháp chưa bao giờ được khôi phục. Thi thoảng cha cậu có cho những con chó bắt chuột tới chân tháp, để dọn sạch những ổ chuột ở giữa những phiến đá ngổn ngang cùng những xà rằm đã mục nát. Nhưng chưa một ai lên mái nhà vỡ vụn trừ Bran và lũ quạ.

Cậu biết có hai cách để lên được đây. Cậu có thể trèo thẳng men theo tòa tháp, nhưng đá ở đó rất lỏng lẻo, lớp hồ trát đá đã sớm biến thành cát bụi.

Cách tốt nhất là bắt đầu từ rừng thiêng, trèo nhanh lên cành cây cao, lên nóc kho vũ khí và phòng gác canh, nhảy từ mái nhà này sang mái nhà khác, dùng chân trần để lính gác không nghe thấy bất cứ động tĩnh nào. Cậu sẽ tới được góc khuất của Đại Vọng Lâu, phần cũ kỹ nhất của lâu đài, phần nhà bao quanh pháo đài cao hơn vẻ bề ngoài. Chỉ có lũ chuột và bầy nhện mới sống ở đây. Nhưng dù sao, trèo leo trên những tảng đá nơi đây còn tốt chán. Cậu có thể trèo thẳng sang chỗ những máng xối nước vươn ra ngoài khoảng không, tung người bay từ máng này sang máng khác xung quanh mặt phía bắc. Từ đó, nếu cậu đang duỗi dài người, cậu có thể vươn tay ra và trèo sang tòa tháp đổ. Bò lên từ những tảng đá đen tới tổ chim, chưa tới ba mét rưỡi, lũ quạ sẽ quay lại xem cậu có mang ngô cho chúng không.

Bran dễ dàng di chuyển giữa các máng xối đầu thú vị đã làm nhiều lần rồi. Bỗng đâu đó có một tiếng động. Cậu giật nảy mình suýt tuột tay. Cậu chỉ biết tới một Đại Vọng Lâu không người.

“Em không thích.” Bên dưới chân cậu là một dãy cửa sổ, giọng nói một người phụ nữ vang ra từ cửa sổ cuối cùng. “Đáng ra chàng phải là quân sư.”

“Thần thánh không cho phép,” giọng đàn ông lười biếng đáp lại. “Ta không muốn vinh dự đó. Nhiều việc lắm.”

Bran treo người, lắng nghe, đột nhiên sự không dám đi tiếp. Họ sẽ thấy chân cậu nếu cậu quăng người qua.

“Chàng không thấy mối nguy hiểm chàng đặt chúng ta vào sao?” người phụ nữ nói. “Robert yêu thương người đó như anh em mình.”

“Robert khó lòng chịu đựng được anh em mình. Ta không trách cứ gì ông ta. Chẳng ai chịu nổi Stannis.”

“Đừng giả ngốc nữa. Stannis và Renly là một chuyện, nhưng Eddard Stark là chuyện khác. Robert sẽ lắng nghe Stark. Chết tiệt. Đáng ra em phải cương quyết đòi ông ấy bổ nhiệm chàng, vì em đã chắc Stark sẽ không đồng ý”

“Chúng ta nên nghĩ mình may mắn đi,” người đàn ông nói. “Nhà vua có thể dễ dàng trao tước vị đó cho bất cứ người anh em nào, kể cả Ngón út. Thà cho ta một kẻ thù chính trực còn hơn một kẻ tham vọng. Như vậy ta sẽ ngủ ngon hơn.”

Bran nhận ra họ đang nói về Cha mình. Cậu muốn nghe thêm. Vài bước nữa thôi... nhưng họ sẽ nhìn thấy cậu nếu cậu bay qua cửa sổ.

“Chúng ta nên cẩn trọng theo dõi hắn” người phụ nữ nói.

“Ta nên quan sát nàng trước,” người đàn ông nói. Ông ta có vẻ buồn chán. “Nào tới đây.”

“Lãnh chúa Eddard sẽ không bao giờ thích thú bất cứ thứ gì xảy ra ở phía Nam của Neck,” người phụ nữ nói. “Chưa bao giờ. Em nói cho chàng nghe, hắn định chống lại chúng ta. Nếu không thì vì sao hắn lại rời bỏ mảnh đất hắn nằm quyền?”

“Cả trăm lý do. Trách nhiệm. Danh dự. Hắn muốn viết cái tên mình lên sử sách, hoặc hắn muốn bỏ vợ, hoặc cả hai. Cũng có thể hắn chỉ muốn một lần trong đời được hưởng nắng ấm.”

“Vợ hắn là chị gái phu nhân Arryn. Lạ là Lysa không ở đây dùng lời buộc tội để chào đón chúng ta.”

Bran nhìn xuống. Có một rìa tường hẹp bên dưới cửa sổ, chỉ rộng vài phân. Cậu định hạ thấp người xuống. Quá xa. Cậu sẽ không thể với tới được. “Nàng sợ nhiều quá đấy. Lysa Arryn là một con bò cái chết nhát.”

“Nhưng con bò cái chết nhát đó chung giường với Jon Arryn.”

“Nếu bà ta biết điều gì, bà ta sẽ tới nói với Robert trước khi chạy trốn khỏi Vương Đô.”

“Khi ông ta đồng ý đưa thằng con yếu ớt của bà ta tới Casterly Rock ư? Em nghĩ là không. Bà ta biết con trai bà ta sẽ trở thành con tin buộc bà ta phải im lặng. Lúc này, có thể bà ta sẽ dũng cảm hơn, khi con trai mình đang an toàn tại Eyrie.”

“Các bà mẹ.” Người đàn ông nói như chửi. “Ta nghĩ chuyện sinh nở đã làm hỏng đầu óc mấy người hết rồi. Tất cả đều điên rồi.” Y cười. Một tiếng cười cay đắng. “Kệ bà ta muốn cứng đầu cứng cổ theo ý mình. Dù bà ta biết gì, dù bà ta nghĩ mình biết gì, bà ta cũng chẳng có bằng chứng.”

Y ngừng lại. “Hay bà ta có nhỉ?”

“Chàng nghĩ nhà vua cần bằng chứng sao?” người phụ nữ nói. “Em nói chàng nghe, ông ta không yêu em.”

“Vậy đây là lỗi của ai, em gái thân yêu?”

Bran ngắm nghía rìa tường. Cậu có thế thả mình xuống. Nó quá hẹp không thể đặt chân xuống được, nhưng nếu cậu bám trúng, đẩy mình lên... Nhưng kế hoạch này đồng nghĩa với có tiếng động, họ sẽ tới cửa sổ. Cậu không chắc mình nghe thấy gì, nhưng cậu biết mình không nên nghe.

“Chàng cũng đui mù y như Robert,” người phụ nữ đang nói.

“Nếu ý nàng là chúng ta cùng thấy một điều, thì đúng,” người đàn ông nói. “Ta thấy một người đàn ông thà chết sớm còn hơn phản bội vị vua của mình.” “Hắn đã từng phản bội một lần rồi, chàng quên sao?” người phụ nữ nói. “Ồ, em không phủ nhận rằng hắn trung thành với Robert, điều đó quá rõ ràng. Điều gì sẽ xảy ra nếu Robert chết và Joff lên ngôi? Càng sớm xảy ra chúng ta càng an toàn. Chồng em càng ngày càng khó ngủ. Có Stark bên cạnh sẽ càng khiến tình hình của ông ấy tệ hơn. Ông ấy vẫn còn yêu người em gái, cô gái nhỏ mười sáu tuổi tẻ ngắt ấy đã chết quách từ đời nào rồi. Còn bao lâu nữa ông ta sẽ quyết định quẳng em sang một bên đi tìm Lyanna mới?”

Bran đột nhiên thấy sợ. Cậu không muốn gì hơn là quay trở ngược lại, tìm kiếm các anh mình. Nhưng cậu sẽ nói với họ điều gì đây? Cậu phải tới gần hơn. Cậu phải xem ai đang nói chuyện.

Người đàn ông thở dài. “Nàng nên ít nghĩ về tương lai hơn và nghĩ nhiều về niềm vui trước mắt.”

“Thôi nào!” người phụ nữ nói. Bran đột nhiên nghe thấy tiếng da thịt chạm vào nhau, sau đó là tiếng cười của người đàn ông.

Bran đẩy mình lên, trèo lên trên máng xối nước, cuộn mình trên mái. Đây là cách dễ nhất. Cậu di chuyển trên mái sang cái máng xối tiếp theo, ngay trên cửa sổ phòng họ đang nói chuyện.

“Càng nói nhiều càng mệt, em gái à,” người đàn ông nói. “Tới đây và im lặng đi.”

Bran ngồi dạng chân trên đầu thú, bám chắc chân, treo mình trong tư thế lộn ngược. Cậu dùng chân bám chặt và cúi đầu nhìn về phía cửa sổ. Thế giới lộn ngược thật kỳ lạ. Khoảng sân bên dưới lướt qua tới chóng mặt, những tảng đá lát vẫn ướt đẫm tuyết tan.

Bran nhìn vào cửa sổ.

Bên trong phòng, người đàn ông và người phụ nữ trần truồng đang vật lộn với nhau. Bran không biết họ là ai. Người đàn ông quay lưng với cậu, thân thể y chắn mất người phụ nữ mà hắn đang đẩy vào tường.

Có những âm thanh khe khẽ, ướt át. Bran nhận ra họ đang hôn nhau. Cậu quan sát, mắt trợn trừng vì sợ hãi, hơi thở cậu nghẹn lại trong họng. Người đàn ông đặt tay giữa hai chân người phụ nữ. Chắc hắn làm cô ta đau, vì cô ta bắt đầu rên rỉ nho nhỏ trong cổ họng.

“Dừng lại “ cô ta nói, “dừng lại, dừng lại đi. Ôi, làm ơn...” Nhưng giọng cô ta quá bé và yếu ớt, và cũng chẳng đẩy hẳn ta ra. Tay cô ta xục trong tóc hắn, mái tóc vàng rối bù, và kéo mặt hẳn vào khuôn ngực.

Bran nhìn thấy người phụ nữ. Cô ta nhắm mắt và mờ miệng rên rỉ. Mái tóc vàng vương vất khi đầu cô ta dịch chuyển. Nhưng cậu vẫn nhận ra đó chính là hoàng hậu.

Chắc hẳn cậu đã gây tiếng động nên cô ta đột nhiên mở mắt, nhìn thẳng vào cậu. Cô ta hét lên.

Mọi thứ xảy ra ngay lập tức. Người phụ nữ điên cuồng đẩy người đàn ông đi, vừa hét vừa chỉ. Bran cố kéo người lên, gập mình với đầu máng. Cậu đang rất gấp. Tay cậu quờ quạng tảng đá trơn nhẵn. Trong lúc hoảng hốt cậu trượt chân, ngã xuống. Cậu đột nhiên chóng mặt, buồn nôn khi cửa sổ bật mở. Cậu vươn tay bám lấy bậu cửa, nhưng trượt tay, cậu cố dùng tay kia bám lấy rồi quăng mình về phía tòa nhà. Lực tác động khiến cậu hụt hơi, Bran hổn hển treo mình lơ lửng bằng một tay.

Những khuôn mặt xuất hiện trên bậu cửa sổ bên trên.

Hoàng hậu. Và giờ Bran đã nhận ra người đàn ông bên cạnh. Họ giống nhau như hai hình phản chiếu qua gương.

“Nó nhìn thấy chúng ta,” người phụ nữ rít lên.

“Và chúng ta đã nhìn thấy nó,” người đàn ông nói.

Bran bắt đầu trượt tay. Cậu nắm lấy bậu cửa bằng tay kia. Móng tay cắm vào đá cứng. Người đàn ông với tay xuống. “Bám lấy tay chú,” người đàn ông nói. “Trước khi cháu ngã.”

Bran dùng hết sức mà bám lấy. Người đàn ông kéo cậu lên. “Chàng làm gì thế?” người phụ nữ hỏi.

Người đàn ông lờ đi. Hắn ta rất khỏe. Hắn kéo Bran lên ngưỡng cửa. “Nhóc bao tuổi rồi?”

“Bảy,” Bran run rẩy nói. Cậu cầm chặt móng tay vào tay người đàn ông. Nhưng hắn nhẹ nhàng hất ra.

Người đàn ông nhìn người phụ nữ. “Những thứ ta làm vì tình yêu,” Rồi đẩy Bran xuống.

Bran hét lên khi rơi khỏi cửa sổ. Cậu chẳng có gì để bám lấy. Cậu sắp hội ngộ cùng mảnh sân rồi.

Từ xa có tiếng sói tru. Bầy quạ lượn vòng trên tòa tháp đổ, đợi chờ ngô.

## 11. Chương 09 - 10

TYRION

Ở đâu đó trong mê cung thành Winterfell vang lên tiếng sói tru. m thanh đó vang vọng trong lâu đài như tiếng rên rỉ.

Tyrion Lannister rùng mình ngẩng lên khỏi cuốn sách, dù trong thư viện kín gió và ấm áp. Không hiểu sao tiếng sói hú đưa linh hồn anh rời khỏi nơi đây và đẩy anh vào khu rừng tối của tâm tưởng, một mình trần truồng chạy với bầy sói đuổi theo sau.

Khi con sói tiếp tục tru lên lần nữa, Tyrion gấp cuốn sách bìa da dày cộp đang đọc lại, một cuốn sách có niên đại cả trăm năm viết về sự thay đổi của các mùa bởi một học sĩ tiền bối. Anh che tay ngáp. Ánh đèn đọc sách lập lòe, dầu đèn đã hết khi ánh bình minh lọt qua khe cửa. Anh đã ở đây cả đêm, nhưng điều này chẳng có gì là lạ. Tyrion Lannister vốn ngủ không nhiều.

Chân anh cứng nhắc và tê rần khi bỏ chân xuống. Anh xoa bóp chân và lê từng bước nặng nề trên cái bàn, nơi một thầy tu đang ngáy khe khẽ. Tyrion liếc nhìn tựa sách, Cuộc đời của Grand Maester Aethelmure.

“Chayle,” anh khe khẽ gọi. Người thanh niên giật mình, chợp mắt bối rối, mặt thánh bằng pha lê đung đưa trên chiếc dây bạc. “Tôi đi ăn sáng đây. Anh bỏ sách trở lại giá nhé. Hãy cẩn thận với những cuộn giấy da của người Valyria, thớ giấy khô lắm. Cuốn Vòng xoay chinh chiến của Ayrmidon thuộc lại sách hiếm, và cuốn anh đang cầm là bản sao hoàn chỉnh duy nhất tôi được thấy đó.” Chayle lơ mơ nhìn anh. Tyrion kiên nhẫn lặp lại lời chỉ dẫn, sau đó vỗ vai thầy tu và bỏ đi.

Vừa ra ngoài, Tyrion hít đầy phổi thứ không khí lành lạnh của buổi sớm mai và lê từng bước nặng nề xuống cầu thang dốc đứng bao quanh ngoại thất tháp thư viện. Đường khó đi, những bậc cầu thang cao và hẹp, trong khi chân anh lại ngắn và cong. Mặt trời buổi bình minh chưa thể chiếu sáng những bức tường thành Winterfell, nhưng những người đàn ông đã tập luyện cật lực trong khoảnh sân bên dưới. Cái giọng khào khào của Sandor Clegane vang lên tận chỗ anh. “Cậu nhóc còn lâu mới chết nổi. Thần ước gì thằng bé chết sớm một chút.”

Tyrion liếc nhìn Chó Săn đứng cạnh hoàng tử trẻ Joffirey trong khi những kẻ hầu cận xúm xít vây quanh. “Ít nhất nó cũng chết trong im lặng” hoàng tử đáp lại. “Chính con sói mới gây náo động. Đêm qua hầu như ta chẳng ngủ nổi.”

Bóng Clegane đổ dài trên mặt đất cứng trong khi người hầu giúp y hạ mặt nạ che mặt. “Thần có thể làm nó im lặng, nếu ngài muốn,” y nói qua khe hở. Người hầu đưa cho y thanh trường kiếm. Y thử độ nặng, rồi chém vào không khí. Đằng sau y, mảnh sân vang lên tiếng kim loại va vào nhau lanh canh.

Dường như lời nói đó đã làm vị hoàng tử phấn khích.

“Dùng chó để giết sói!” hắn reo lên. “Winterfell có quá nhiều sói, nhà Stark sẽ không biết họ mất một con đâu.”

Tyrion nhảy xuống bậc thang cuối cùng và bước vào sân. “Cậu khuyên cháu nên làm điều khác” ông nói. “Nhà Stark biết đếm tới sáu đấy. Không như một số hoàng tử mà cậu biết đâu.”

Joffrey đỏ mặt. “Giọng nói từ đâu vọng tới thế,” Sandor nói. Y liếc nhìn qua khe mũ. “Chắc tinh linh nào rồi!”

Hoàng tử cười, như vẫn thường thế khi tên cận vệ diễn hài kịch câm. Tyrion cũng quen rồi. “Dưới này!”

Người đàn ông cao lớn liếc xuống dưới đất, giả vờ nhìn thấy ông. “Lãnh chúa Tyrion nhỏ bé,” y nói. “Xin lỗi. Tôi không thấy ngài đứng dưới đó.”

“Hôm nay ta không có tâm trạng nghe người móc mỉa đâu.” Tyrion quay sang người cháu họ. “Joffrey, giờ là lúc cháu tới gặp Lãnh chúa Eddard và phu nhân, để an ủi họ.”

Joffrey trông cáu kỉnh theo kiểu nũng nịu của một đứa trẻ. “Cháu đi an ủi họ thì được cái gì?”

“Chẳng được gì cả,” Tyrion nói. “Nhưng cháu nên làm thế. Không thì người ta sẽ để ý tới sự vắng mặt của cháu.”

“Thằng nhóc nhà Stark đối với cháu chẳng là gì,” Joffrey nói. “Cháu không thể chịu nổi tiếng mấy mụ đàn bà than vãn khóc lóc.”

Tyrion Lannister với tay tát mạnh vào mặt thằng cháu. Má cậu nhóc đỏ rực lên.

“Nói thêm một chữ nữa,” Tyrion nói, “là ta sẽ đánh cháu tiếp đấy.”

“Cháu sẽ mách mẹ cháu!” Joffrey gào lên.

Tyrion lại tát cậu nhóc một cái nữa. Giờ cả hai má hoàng tử đều đỏ rực như lửa.

“Cháu có thể mách mẹ cháu,” Tyrion nói. “Nhưng đầu tiên cháu hãy tới gặp Lãnh chúa và phu nhân Stark, quỳ trước mặt họ, bày tỏ lòng thương tiếc và nói rằng cháu sẵn lòng giúp đỡ họ trong hoàn cảnh khó khăn này, và rằng cháu luôn cầu nguyện cho họ. Hiểu chưa? Hả?”

Trông hoàng tử như sắp khóc. Nhưng thay vào đó, hắn gật đầu yếu ớt rồi quay đi, chạy qua sân, hai tay ôm lấy má. Tyrion lặng lẽ quan sát thằng cháu bỏ đi.

Bóng tối bỗng nhiên che phủ gương mặt anh. Anh ngẫng mặt thấy Cleagane đang đứng sừng sững như vách núi. Bộ giáp đen bám bồ hóng đường như che hết ánh mặt trời. Y đã hạ mặt nạ xuống. Chiếc mũ trụ được tạo hình một con chó săn đen đang nhe nanh, trông đáng sợ, nhưng Tyrion luôn nghĩ nhìn cái mặt chó đó trông còn dễ chịu hơn nhìn khuôn mặt bị bỏng xấu xí của Clegane.

“Thái tử sẽ nhớ, lãnh chúa lùn ạ,” Chó Săn cảnh báo. Chiếc mũ sắt đã biến tiếng cười của hắn thành những tiếng ùng ục giả tạo.

“Ta cầu cho nó nhớ,” Tyrion Lannister trả lời. “Nếu nó quên, hãy làm như chó ngoan mà nhắc nhé.” Anh liếc nhìn khoảnh sân. “Biết anh trai ta ở đâu không?”

“Đang ăn sáng cùng hoàng hậu.”

“Ả,” Tyrion nói. Anh gật đầu chào Cleagane chiếu lệ rồi bước đi vững chãi nhất trên cặp chân còi cọc, vừa đi vừa huýt sáo. Anh thương thay cho tay hiệp sĩ đầu tiên đấu tập cùng Chó Săn trong ngày hôm nay. Người đàn ông này thực sự nóng tính.

Bữa ăn lạnh ngắt, chẳng ngon lành gì bày trong phòng ăn của Nhà Khách. Jaime ngồi cạnh Cersei và lũ trẻ, trò chuyện nho nhỏ.

“Robert vẫn còn ngủ sao?” Tyrion hỏi khi ngồi xuống, dù chẳng được ai mời.

Chị gái nhìn anh với vẻ chán chường hệt như khi anh mới chào đời. “Nhà vua chẳng ngủ được chút nào “ hoàng hậu nói. “Ngài ở cùng Lãnh chúa Eddard. Ông ấy đang cùng họ chia sẻ nỗi đau cắt tim cắt ruột đó.”

“Robert của chúng ta có một trái tim nhân hậu mà,” Jaime lười biếng mĩm cười. Có rất ít chuyện mà Jaime chịu nghiêm túc. Tyrion biết tính anh trai mình nên tha thứ. Trong những năm tháng khốn khổ dài dằng dặc của thời niên thiếu, chỉ Jaime tôn trọng anh đôi chút, và vì thế Tyrion luôn sẵn lòng tha thứ cho anh mình trong hầu hết mọi chuyện.

Người hầu tiến tới. “Bánh mỳ nhé,” Tyrion nói. “Hai con cá nhỏ và một cốc bia đen hảo hạng để ta nuốt trôi chúng. À, thêm ít thịt hun khói nữa. Rán giòn nhé.” Người đàn ông cúi đầu và lui đi. Tyrion quay lưng với hai anh chị của mình. Một cặp song sinh, một nam một nữ. Sáng nay trông họ giống nhau ghê gớm. Cả hai đều mặc màu xanh lam trùng với màu mắt. Những lọn tóc vàng đều rối tung một cách đẹp đẽ. Họ đều đeo đồ trang sức bằng vàng sáng bóng trên cổ tay, những ngón tay và trên cổ.

Tyrion phân vân không biết nếu mình có anh em sinh đôi sẽ ra sao. Nhưng rồi anh không muốn nghĩ thêm nữa. Mỗi ngày nhìn thấy bản mặt mình qua gương đã quá tệ rồi. Có thêm một người nữa thì thật đáng sợ.

Hoàng tử Tommen cất lời, “Cậu có tin gì về Bran không ạ?”

“Tối qua cậu có ghé phòng bệnh,” Tyrion thông báo. “Chẳng có chuyển biến gì. Thầy thuốc cho rằng đó là tín hiệu tốt.”

“Cháu không muốn Bran chết,” Tommen sợ sệt nói. Cậu là một đứa bé ngoan. Cậu không giống hoàng huynh. Nhưng ngẫm mà coi, chính Jaime và Tyrion cũng đâu giống nhau như hai hạt đậu trong cùng một vỏ đâu.

“Lãnh chúa Eddard cũng có một người anh mang tên Brandon,” Jaime ngâm nga. “Một trong những con tin bị Targarycn giết chết. Dường như cái tên đó mang lại vận xui.”

“Chắc chắn xui xẻo không phải tất cả,” Tyrion nói. Tên hầu mang đĩa đồ ăn tới. Anh xé lấy miếng bánh mỳ đen.

Cersei thận trọng quan sát anh. “Ý em là gì?”

Tyrion cười mỉa mai. “Vì sao mà chỉ có điều ước của Tommen thành sự thực nhỉ. Thầy thuốc nghĩ có thể thằng bé vẫn có cơ hội sống sót.” Anh nhấp một ngụm bia.

Myrcella há hốc mồm vì hạnh phúc, Tommen cười gượng gạo, còn Tyrion thì chẳng buồn để ý tới lũ trẻ. Cái liếc mắt giữa Jaime và Cersei kéo dài không quá một giây, nhưng anh không hề bỏ qua. Lát sau chị gái anh nhìn xuỗng bàn và nói: “Không có chút nhân từ nào cả. Những vị thần phương bắc thật độc ác khi đề một đứa trẻ sống lay lắt trong đau đớn.”

“Thầy thuốc đã nói gì?” Jaime hỏi.

Tyrion vừa nhai miếng thịt hun khói ngon lành vừa ngẫm nghĩ rồi nói, “Ông ấy cho rằng nêu cậu bé phải chết, cậu bé đã chết rồi. Đã bốn ngày rồi mà tình hình thằng bé không hề thay đổi.”

“Có khả năng Bran sẽ khỏe lên không cậu?” Myrcella nhỏ bé hỏi. Cô bé có nét đẹp của mẹ nhưng tính tình không hề giống mẹ mình.

“Cậu ta bị gẫy lưng, cháu ạ,” Tyrion nói. “Cú ngã còn làm cậu ta gẫy vụn xương chân nữa. Họ dùng nước và mật ong giúp cậu ta duy trì sự sống, nếu không cậu ta sẽ chết đói. Có lẽ, nếu tỉnh dậy được, cậu bé sẽ tự ăn được, nhưng sẽ không bao giờ đi lại được nữa.”

“Nếu cậu bé tỉnh ư? Cersei nhắc lại. “Điều đó có thể không?”

“Chỉ thần thánh mới biết.” Tyrion nói. “Thầy thuốc chỉ dám hy vọng mà thôi.” Anh nhai thêm vài miếng bánh mỳ. “Có vẻ như chính con sói đã giúp thằng bé sống sót. Sinh vật đó đã ở ngoài cửa sổ phòng cậu nhóc cả ngày lẫn đêm mà tru lên. Mỗi lần họ đuổi nó đi, nó lại quay lại. Thầy thuốc kể họ từng đóng cửa sổ lại để ngăn tiếng ồn, và Bran dường như yếu đi. Khi họ mở cửa ra, trái tim cậu ta lại đập mạnh hơn.” Hoàng hậu chợt rùng mình. “Có cái gì đó không bình thường với mấy con vật này,” bà ta nói. “Chúng rất nguy hiểm. Chị không thể để chúng xuống phương nam cùng chúng ta.”

Jaime nói. “Khó đấy vì chúng theo đuôi mấy cô gái tới mọi nơi.”

Tyrion bắt đầu chén đến mấy con cá. “Vậy mọi người sẽ sớm đi chứ?”

“Không sớm lắm,” Cersei nhíu mày nói. “Mọi người?” bà nhại lại. “Còn em thì sao? Thánh thần ơi, đừng nói là em sẽ ở lại chứ?”

Tyrion nhún vai. “Benjen Stark đang trên đường trở về Đội Tuần Đêm cùng đứa con hoang của anh trai. Em định đi cùng họ để tận mắt chứng kiến Tường Thành.”

Jaime mỉm cười. “Anh mong em sẽ không nghĩ tới việc mặc bộ đồng phục đen, em trai thân mến ạ.”

Tyrion cười lớn. “Cái gì, em ư, phải sống độc thân ư? Vậy mấy con điếm sẽ phải đi ăn mày từ Dorne tới tận Casterly Rock mất. Không, em chỉ muốn đứng trên Tường Thành và tè xuống phần còn lại của thế giới thôi.”

Cersei đột ngột đứng dậy. “Lũ trẻ không cần nghe mấy lời nói bẩn thỉu này. Tommen, Myrcella, đi nào.” Bà sải bước ra khỏi phòng ăn sáng, đoàn tùy tùng cùng hai người con bám sát theo.

Jaime Lannister đánh giá người em trai bằng đôi mắt xanh mát lành. “Stark sẽ không bao giờ chịu đi khi con trai mình đang ở ranh giới của sự sống và cái chết.” “Neu Robert ra lệnh thì ông ta vẫn phải đi,” Tyrion nói. “Và Robert sẽ ra lệnh. Dù thế nào Lãnh chúa Eddard cũng không thể làm được gì.”

“Ông ấy có thể chấm dứt sự hành hạ trên người thằng bé,” Jaime nói. “Anh sẽ làm vậy, nếu đó là con trai anh. Đó chính là nhân từ.”

“Em khuyên anh đừng nên nói với Lãnh chúa Eddard, anh trai thân mến ạ,” Tyrion nói. “Ông ấy không dễ dàng chấp nhận dâu.”

“Kể cả nếu cậu ta còn sống, cậu ta sẽ trở nên tàn phế. Còn tệ hơn cả tàn phế. Một kẻ dị dạng. Thà cho anh chết luôn còn hơn.”

“Tyrion nhún vai càng làm nổi bật đôi vai lệch lạc. “Nói về những kẻ dị dạng,” ông nổi, “Em lại nghĩ khác. Chết là một kết thúc tồi tệ trong khi cuộc sống tràn ngập những phép màu.”

Jaime mỉm cười. “Em là một quỷ lùn hư hỏng, đúng không?” “Ồ, đúng rồi “ Tyrion thừa nhận. “Em mong thằng bé sẽ tỉnh lại. Em rất mong nghe điều thằng bé nói ra.”

Nụ cười của ông anh trai đông cứng lại. “Tyrion, em trai thân yêu,” ông ta ủ ê nói, “lắm lúc anh không biết em đứng về phe nào.”

Mồm Tyrion ú ụ bánh mỳ và cá. Anh uống một ngụm bia đen lớn để đẩy trôi tất cả xuống, rồi nhe răng cười như sói, “Sao thế, Jaime, anh trai yêu quý,” anh nói, “anh đang làm tổn thương em đấy. Anh biết em yêu thương gia đình mình thế nào mà.”

JON

Jon chầm chậm leo lên từng bậc cầu thang, cố không suy nghĩ tới việc đây là lần cuối anh được đặt chân lên chúng. Bóng Ma lặng lẽ đi bên cạnh. Ngoài trời, gió tuyết xoáy qua những cánh cổng, lùa vào sân ầm ĩ và hỗn loạn, nhưng bên trong những bức tường đá dày dặn không khí khá ấm áp và yên tĩnh. Quá yên tĩnh so với sở thích của Jon.

Cậu đứng tần ngần ở đầu cầu thang một lúc vì sợ. Bóng Ma dụi dụi đầu vào tay cậu. Nhờ vậy mà cậu có thêm can đảm. Hít một hơi thật sâu, cậu thẳng người bước vào phòng.

Phu nhân Stark đang ngay cạnh giường. Bà cứ ở đó suốt hai tuần trời, bất kể ngày đêm. Bà chưa rời Bran một giây phút nào. Bà ăn ở đó, ngủ ở đó, trên một chiếc giường nhỏ cứng ngắc. Nhưng người ta truyền tai nhau rằng bà đâu chịu chợp mắt chút nào. Bà tự mình bón cho đứa con, bằng mật ong, nước trộn với thảo dược để duy trì sự sống cho con trai. Và bà chưa rời phòng lấy một lần nào. Vì thế Jon phải tránh xa ra.

Nhưng giờ thì không thể.

Cậu dừng ở cửa trong một lát, sợ không dám nói, sợ tới gần hơn. Cửa sổ vẫn mớ. Bên dưới, con sói vẫn tru từng hồi. Bóng Ma nghe thấy và ngửng đầu nghe ngóng.

Phu nhân Stark nhìn sang. Mất một lúc bà không nhận ra cậu. Cuối cùng, bà chớp mắt. “Cậu làm gì ở đây?” bà hỏi bằng giọng đều đều và vô cảm tới lạ lùng.

“Con tới gặp Bran,” Jon nói.

“Để tạm biệt à?”

Bà không hề đổi nét mặt. Mái tóc dài màu nâu đồng rối bù. Bà trông già đi phải tới hai mươi tuổi.

“Cậu vừa tạm biệt rồi. Giờ đi đi.”

Một phần trong cậu chỉ muốn bỏ chạy. Nhưng cậu biết nếu làm vậy cậu sẽ không còn cơ hội gặp lại Bran nữa. Cậu lo lắng bước thêm bước nữa vào phòng. “Làm ơn,” cậu nói.

Có gì đó lạnh lẽo ánh lên trong đôi mắt bà. “Tôi nói cậu đi đi,” bà nói. “Chúng tôi không muốn cậu ở đây.”

Từng có lúc cậu muốn bỏ chạy. Thậm chí có lúc cậu đã khóc. Nhưng giờ chỉ có sự giận dữ. Cậu sẽ là anh em đồng hữu của Đội Tuần Đêm, và cậu sẽ phải đối mặt với những nguy hiểm kinh khủng hơn phu nhân Catelyn Tully Stark.

“Em ấy là em trai con “ cậu nói.

“Tôi có cần gọi lính canh tới không?”

“Gọi đi,” Jon thách thức. “Bà không thể ngăn con gặp em trai mình.” Cậu đi vòng sang bên kia giường, nhìn xuống Bran.

Bà ta đang nắm tay cậu con trai. Bàn tay đó như móng vuốt vậy. Đây không phải Bran trong trí nhớ cậu. Em ấy chỉ còn da bọc xương. Những chiếc xương trông như những cái que bên dưới lớp da vậy. Bên dưới chăn, chân cậu em cong queo theo cách khiến Jon phát bệnh. Mắt cậu ta trũng sâu xuống dưới hai hốc mắt đen sì; mắt vẫn mở, nhưng chúng chẳng thấy gì. Cú ngã theo một cách nào đó đã tác động tới hệ thần kinh. Cậu nhóc nửa giống một chiếc lá, chỉ cần một cơn gió mạnh cũng đủ thổi cậu bay về nấm mồ.

Nhưng dưới lớp xương sườn bị gẫy giơ ra, ngực cậu vẫn trồi lên xụp xuống theo từng nhịp thở.

“Bran,” cậu nói, “anh xin lỗi vì lúc trước anh không tới. Anh sợ.” Jon biết nước mắt đang tràn ra nhưng cậu không quan tâm. “Đừng chết mà Bran. Làm ơn. Bọn anh đang đợi em tỉnh đậy. Anh, Robb và các cô gái nữa, mọi người...”

Phu nhân Stark đang lặng lẽ quan sát. Bà không hề khóc một tiếng. Jon cho đó là sự ngầm đồng ý. Bên ngoài cửa sổ, con sói lại tru lên. Con sói mà Bran chưa đặt tên.

“Giờ anh phải đi rồi,” Jon nói. “Chú Benjen đang đợi. Anh sẽ tới Tường Thành ở phương bắc. Bọn anh phải đi, trước khi tuyết rơi.” Cậu nhớ Bran đã hứng khởi thế nào vì cuộc hành trình sắp tới. Cậu không thể chịu nổi suy nghĩ bỏ lại cậu em trong tình trạng thế này. Jon quệt nước mắt, cúi người xuống, hôn nhẹ lên môi cậu em trai.

“Tôi muốn thằng bé ở lại đấy,” Phu nhân Stark nhẹ nhàng nói.

Jon cảnh giác nhìn bà. Nhưng bà không nhìn lại cậu. Bà đang nói chuyện với cậu, nhưng một phần trong bà cho rằng cậu chẳng có trong phòng.

“Tôi đã cầu nguyện cho điều đó,” bà buồn bã nói. “Thằng bé rất đặc biệt với tôi. Tôi tới điện thờ cầu xin bảy lần với Thất Diện Thần rằng Ned sẽ thay đổi ý định và để thằng bé ở lại với tôi. Có lẽ vài lời cầu xin đã tới tai thần thánh.”

Jon không biết nói gì. “Không phải lỗi của bà,” cậu nói sau một khoảng lặng ngượng nghịu.

Bà nhìn cậu. Đôi mắt đó tràn đầy thù địch. “Tôi không cần cậu tha lỗi cho tôi, đồ con hoang.”

Jon nhìn xuống. Bà đang cầm một bàn tay Bran, còn cậu cầm bàn tay còn lại. Những ngón tay ấy như xương chim vậy. “Tạm biệt,” cậu nói.

Cậu bước tới cửa thì bà ta gọi. “Jon,” bà nói. Đáng ra cậu nên bước tiếp, nhưng trước nay bà nào có gọi đích danh cậu. Cậu quay lại thấy bà ta đang nhìn thẳng gương mặt mình, như thể mới thấy lần đầu tiên.

“Vâng?” cậu nói.

“Đúng ra phải là cậu mới đúng,” bà nói rồi quay sang Bran và khóc, thân thể rung lên theo tiếng sụt sùi. Jon chưa bao giờ chứng kiến người phụ nữ này khóc.

Đoạn đường xuống tới sân dài đằng đẵng.

Bên ngoài, mọi thứ đều ồn ã và rối loạn, Hàng đã được chất lên xe ngựa, người thì hò hét, còn ngựa được đóng yên và dẫn vào chuồng. Một trận tuyết nhẹ bắt đầu rơi, mọi người hối hả chuẩn bị rời đi.

Robb đang ở giữa đám đông, hò hét chỉ huy các tướng lĩnh. Hình như anh thuộc tuýp người trưởng thành muộn, và có thể cú ngã của Bran cùng sự gục ngã của người mẹ đã khiến anh mạnh mẽ hơn. Gió Xám theo bên cạnh.

“Chú Benjen đang tìm em đấy,” anh nói với Jon. “Chú ấy muốn đi từ một tiếng trước.”

“Em biết,” Jon nói. “Sẽ sớm đi thôi mà.” Cậu nhìn quang cảnh náo động. “Ra đi khó hơn em tưởng.”

“Anh cũng vậy,” Robb nói. Tuyết dính trên tóc cậu đang tan chảy. “Em đã gặp thằng bé chưa?”

Jon gật đầu, không tin mình nói nên lời.

“Nó sẽ không chết đâu,” Robb nói. “Anh biết mà.”

“Nhà Stark khó chết lắm,” Jon đồng tình. Giọng cậu nghe đều đều và mệt mỏi. Chuyến thăm em trai đã rút hết mọi sức lực của cậu.

Robb biết có gì đó không ổn. “Mẹ anh...”

“Bà ấy... rất tử tế,” Jon nói.

Robb có vẻ thoải mái hơn. “Tốt.”

Anh mỉm cười. “Lần sau gặp lại anh sẽ thấy em mặc toàn đồ đen.”

Jon cố cười đáp lại. “Đó luôn là màu sắc của em. Anh nghĩ sẽ mất bao lâu?”

“Sớm thôi,” Robb hứa.

Anh kéo Jon lại mà ôm chặt. “Chúc may mắn, Snow.”

Jon ôm lại anh. “Và anh nữa, Stark. Chăm sóc tốt cho Bran nhé.”

“Anh biết.” Họ buông ra và ngượng ngùng nhìn nhau.

“Chú Benjen nhắn em tới chuồng ngựa,” cuối cùng Robb nói.

“Em sẽ phải tạm biệt thêm một người nữa,” Jon nói.

“Vậy thì anh sẽ không gặp lại em rồi,” Robb trả lời. Jon bỏ lại anh đứng trong tuyết, bị bao quanh bởi các cỗ xe, sói và ngựa. Đường tới kho vũ khí rất ngắn. Cậu lấy túi đồ và đi qua cầu sang Vọng Lâu.

Arya ở trong phòng, gói chiếc hộp gỗ bóng loáng còn to hơn người. Nymeria cũng ngó ngoáy phụ giúp. Arya chỉ cần chỉ tay, con sói sẽ nhảy khắp phòng, ngoạm lấy vài mảnh lụa, rồi mang lại. Nhưng khi đánh hơi thấy Bóng Ma, nó ngồi xuống và kêu ăng ẳng.

Arya liếc nhìn ra sau. Khi thấy Jon, cô bé nhảy chồm lên, quàng đôi tay mảnh khảnh quanh cổ cậu. “Em tưởng anh đã đi mất rồi,” cô bé nói, hơi thở nghẹn ngào trong cổ. “Họ không cho em ra ngoài chào tạm biệt.”

“Thế giờ em đang làm gì vậy?” Jon vui vẻ.

Arya lùi ra và nhăn mặt. “Không làm gì cả. Em đang gói đồ và mọi thứ.” Cô bé chỉ vào cái hòm to tướng, mới đầy chưa được một phần ba, và đống quần áo rải rác khắp gian phòng. “Septa Mordane nói em phải làm lại. Sơ nói đồ đạc của em không được gấp gọn ghẽ. Một tiểu thư phương bắc đích thực không ném quần áo và hòm lung tung như giẻ rách.”

“Đó có phải điều em đang làm không, em gái?”

“À thì đằng nào chúng cũng lại bừa ra thôi,” cô bé nói. “Ai quan tâm chúng được gấp ra sao chứ?”

“Septa Mordane quan tâm,” Jon bảo. “Anh không nghĩ bà ấy thích Nymeria giúp đâu.” Con sói cái lẳng lặng lườm nguýt cậu bằng cặp mắt vàng sậm. “À mà anh có mang tới vài thứ cho em cầm theo, và em phải gói ghém kỹ càng đó.”

Mắt cô bé sáng lên. “Một món quà?”

“Em có thể gọi vậy. Đóng cửa lại.”

Arya vừa cảnh giác vừa phấn khích nhìn ngó hành lang. “Nymeria, ra đây. Trông cửa.” Cô bé bỏ con sói ra ngoài để báo động nếu có ai tới và đóng cửa lại. Lúc đó Jon mới tháo lớp giẻ quấn quanh món đồ cậu mang tới. Cậu giơ cho cô em xem.

Mắt Arya mở to. Đôi mắt đen láy như mắt cậu vậy. “Một thanh kiếm,” cô bé nói và thở dốc.

Bao kiếm làm bằng da thuộc màu xám, dễ uốn dẻo. Jon từ từ rút thanh kiếm để cô bé có thể nhìn thấy lớp thép xanh đậm. “Đây không phải đồ chơi,” cậu bảo. “Hãy cẩn thận đừng làm mình bị thương. Lưỡi kiếm đủ sắc để cạo râu được đó.”

“Con gái không cạo râu.” Arya nói.

“Có thể họ nên cạo. Em nhìn thấy chân sơ chưa?”

Cô bé cười khúc khích. “Thanh kiếm này mỏng quá.”

“Em cũng vậy thôi,” Jon nói. “Anh nhờ chú Mikken làm nên thanh kiếm đặc biệt này. Những sát thủ sử dụng những thanh kiếm tưong tự ở Pentos, Myr và những Thành Phố Tự Trị khác. Nó không thể chém bay đầu người nhưng đủ sức đục lỗ trên người họ nếu em đủ nhanh.”

“Em có thể đấy,” Arya nói.

“Em sẽ phải luyện tập hàng ngày.” Cậu đặt thanh kiếm vào tay cô em, dạy cô bé cách cầm kiếm, cách di chuyển tiến lùi. “Em thấy thế nào? Có vững không?”

“Em nghĩ là có,” Arya nói.

“Bài học đầu tiên,” Jon nói. “Đâm bằng đầu nhọn.”

Arya dùng sống kiếm đập vào tay cậu. Cứ đập khá đau nhưng Jon lại cười ngây ngất.

“Em biết phải dùng đầu nào mà,” Arya nói. Vẻ do dự hiện trên gương mặt cô em gái. “Nhưng Septa Mordane sẽ lấy nó mất.”

“Không đâu, nếu em không để bà ấy biết,” Jon nói.

“Nhưng em biết luyện tập cùng ai đây?”

“Em sẽ tìm được người,” Jon hứa. “Vương Đô là một thành phố thực sự, to gấp ngàn lần Winterfell. Trước khi tìm ra người cùng luyện tập, hãy quan sát họ đấu tập trên sân. Tập chạy và cưỡi ngựa sẽ khiến bản thân em mạnh mẽ hơn. Và dù em làm gì… “

Arya biết cậu định nói gì tiếp. Họ đồng thanh nói.

“... đừng... nói... với... Sansa!”

Jon xoa đầu cô nhóc. “Anh sẽ rất nhớ em, em gái nhỏ của anh.”

Đột nhiên cô bé như muốn khóc. “Em ước gì anh đi cùng tụi em.”

“Thi thoảng những con đường khác nhau lại dẫn tới cùng một lâu đài. Ai mà biết được?” Cậu cảm thấy khá hơn rồi. Cậu không định để mình gặm nhấm buồn thương thêm nữa. “Anh nên đi. Anh sẽ phải dành cả năm đầu trên Tường Thành để dọn phòng nếu anh bắt chú Ben đợi lâu hơn.”

Arya ôm cậu lần cuối. “Bỏ thanh kiếm xuống trước đã,” Jon cười cảnh báo. Cô bé ngượng ngùng đặt thanh kiếm sang một bên và hôn cậu.

Khi cậu ra cửa, cô nhóc lại cầm thanh kiếm lên, kiểm tra độ cân bằng của thanh kiếm. “Anh suýt quên,” cậu nói. “Tất cả những thanh kiếm tốt đều có tên.”

“Giống như Băng Đao phải không ạ?” Cô bé chạm vào thanh kiếm nói. “Vậy thanh kiếm này có tên sao? Nói cho em đi.”

“Em không đoán ra sao?” Jon trêu “ Thứ em yêu thích ấy.”

Arya lúc đầu có vẻ bối rối nhưng rồi nghĩ ra ngay. Họ đồng thanh nói:

“Mũi Kim!”

Ký ức về tiếng cười của cô em gái sẽ làm ấm lòng cậu trong suốt cuộc hành trình đài lên phương bắc.

## 12. Chương 11

DAENERYS

Daenerys Targaryen kết hôn cùng Khal Drogo trong sự sợ hãi, một đám cưới tráng lệ đến ghê rợn trên cánh đồng phía ngoài tường thành Pentos, vì người Dothraki tin rằng tất cả những sự kiện quan trọng trong đời một người đàn ông phải được diễn ra dưới bầu trời khoáng đạt.

Drogo đã triệu mời cả Khalasar và họ, bốn mươi ngàn chiến binh Dothraki cùng không biết bao nhiêu phụ nữ, trẻ em và nô lệ đã đến. Bên ngoài tường thành, họ cắm trại cùng những đàn gia súc lớn, dựng những lâu đài bằng cỏ khô, ăn mọi thứ trong tầm mắt, và làm cho những người dân lành thành Pentos ngày càng lo lắng hơn.

“Các vị hương sư đã cho tăng cường lượng lính gác gấp đôi,” vào một tối trong dinh thự nhà Drogo, Illyrio đã nói với họ trong khi chè chén món vịt quay mật ong và cam nhồi hồ tiêu. Khal đã tới ở cùng Khalsalar, để lại dinh thự cho Daenerys cùng anh trai cho tới đám cưới.

“Tốt nhất chúng ta nên tổ chức đám cưới cho công chúa Daenerys sớm trước khi họ giao một nửa ngân khố vào tay bọn buôn vũ khí và giết thuê mất,” Ser Jorah Mormont đùa cợt. Kẻ đào tẩu này đã thề trung thành với anh vào đêm Dany bị bán cho Khal Drogo; và Viserys đã vui vẻ chấp nhận. Mormont từ đó trở thành bạn đồng hành với họ.

Magister Illyrio cười khẽ qua bộ râu xù xì, nhưng Viserys thì không. “Nếu muốn, mai hắn sẽ có nàng,” anh nói và liếc nhìn Dany, nhưng cô cúi xuống. “Miễn là hắn trả giá.”

Illyrio vẫy bàn tay béo ú chậm chạp thiếu linh động, những chiếc nhẫn sáng lấp lánh. “Thần đã nói rồi, tất cả đã được sắp xếp đâu vào đấy. Tin thần đi. Khal hứa cho ngài vương miện thì ngài sẽ có vương miện.”

“Đúng, nhưng khi nào?”

“Khi nào là do Khal,” Illyrio nói. “Ông ấy phải có công nương trước, sau khi họ làm lễ cưới, họ sẽ đi qua thảo nguyên và giới thiệu nàng trước Khaleen ở Vaes Dolthrak. Có lẽ là sau đó. Nếu có điềm báo chiến tranh.”

Không thể kiên nhẫn hơn, Viserys nổi giận lôi đình. “Ta nhổ vào điềm báo của Dothraki. Phản Vương ngồi trên ngai báu của cha ta. Ta phải đợi bao lâu đây?”

Illyrio nhún vai. “Ngài đã đợi cả đời rồi, thưa bệ hạ vĩ đại. Thêm vài tháng, vài năm nữa có sao?”

Ser Jorah, người đã từng lang thang về phương đông tới tận Vaes Dothrak, gật đầu đồng tình. “Thần khuyên ngài nên nhẫn nại, thưa bệ hạ. Người Drothaki rất biết giữ lời, nhưng họ làm gì vào lúc nào là do họ. Những người thấp kém có thể cầu xin sự giúp đỡ từ Khal, nhưng đừng bao giờ nghĩ tới chuyện nhiếc móc hắn.”

Viserys cáu tiết. “Cẩn thận miệng lưỡi ngươi đó, Mormont, không ta sẽ cắt lưỡi ngươi. Ta không phải kẻ thấp kém, ta là Đại Vương hợp pháp của Bảy Phụ Quốc. Rồng thiêng không bao giờ cầu xin.”

Ser Jorah kính cẩn nghiêng mình. Còn Illyrio cười khó hiểu và xé miếng cánh vịt. Mật và mỡ chạy xuống các ngón tay và dính đầy bộ râu. Làm gì còn rồng thiêng nữa, Dany thầm nghĩ khi liếc nhìn anh trai.

Nhưng đêm đó cô nằm mơ. Viserys đánh và làm cô đau. Cô trần truồng, bủn rủn vì sợ hãi. Cô cố chạy trốn, nhưng cơ thể dường như không nghe lời. Anh lại đánh cô. Cô loạng choạng ngã xuống. “Em đã đánh thức rồng,” anh hét lên và đá cô tới tấp. “Em đã đánh thức rồng, em đã đánh thức rồng.” Đùi dính đầy máu, cô nhắm mắt và rên rỉ. Như để trả lời, một âm thanh kinh khủng cùng tiếng lách tách của ngọn lửa lớn vang lên. Khi cô mở mắt nhìn, Viserys đã biến mất, với ngọn lửa ngùn ngụt bao quanh, và ở giữa là một con rồng. Nó chầm chậm quay đầu lại, đôi mắt màu kim loại nhìn cô như muốn tan chảy, cô tỉnh giấc, người ướt đẫm mồ hôi. Cô chưa bao giờ sự tới vậy...

... cho tới ngày cưới.

Buổi lễ tiến hành từ sớm bình minh tới tận hoàng hôn, một ngày dài bất tận chè chén và đánh đấm. Dany ngồi trên một gò đất lớn giữa cung điện cỏ, cạnh Khal Drogo, bên trên biển người Dothraki. Cô chưa bao giờ thấy nhiều người kỳ lạ và đáng sợ tới vậy. Những kị vương có thể mặc đồ đắt tiền và xức nước hoa sực nức khi tới thăm Thành Phố Tự Trị, nhưng khi ở ngoài trời, họ sống tự nhiên theo cách của mình. Đàn ông và đàn bà đều mặc áo gile da, quần ôm bằng da ngựa được giữ bằng thắt lưng đồng treo đầy mề đay trang trí và mái tóc thắt bím dài dính đầy dầu mỡ. Họ chén thịt ngựa nướng tẩm mật ong và hạt tiêu, uống sữa ngựa cùng rượu ngon do Illyrio mang tới, tụ tập quanh đống lửa đùa giỡn, trò chuyện với nhau bằng thứ ngôn ngữ mà Dany nghe cứ thấy lùng bùng và lạ tai.

Viserys ngồi ngay dưới cô, tỏa sáng với chiếc áo lông cừu đen mới tinh thêu rồng đỏ trên ngực, còn Illyrio và Ser Jorah ngồi ngay bên cạnh. Chỗ ngồi của họ dành cho người có quyền lực lớn, chỉ sau những kị sĩ tâm phúc của Khal, nhưng Dany có thể thấy sự tức giận trong đôi mắt màu đinh tử hương của anh trai. Viserys không muốn ngồi dưới cô, và anh nổi đóa lên khi người hầu luôn mang món ăn tới cho Khal cùng cô trước, và chỉ phục vụ anh những món họ không dùng. Anh không thể làm gì ngoài kiềm chế cơn giận, càng kiềm chế càng khiến tâm trạng anh mỗi lúc một tệ hơn.

Dany chưa bao giờ cảm thấy cô đơn như lúc này khi ngồi giữa đám đông. Viserys bảo cô phải cười, nên cô phải cười tới khi các cơ mặt đau nhức và nước mắt chảy không dừng được. Cô cố giấu, vì biết anh sẽ giận dữ thế nào khi thấy cô khóc và sợ hãi khi nghĩ tới phản ứng của Khal Drogo. Họ mang cho cô đồ ăn, món sụn thịt hấp và nước chấm đen đặc, bánh máu của Dothraki, trái cây trái mùa cùng súp cỏ ngọt và những chiếc bánh nướng ngon lành tới từ nhà bếp của Pentos. Nhưng cô phớt lờ tất cả. Bụng da cô cứ nhộn nhạo, chẳng thể nuốt trôi thứ gì.

Chẳng có ai để cùng nói chuyện. Khal Drogo hét ra lệnh và cười đùa cùng những kỵ sĩ tâm phúc, nhưng ông ta chẳng thèm để mắt tới Dany bên cạnh. Họ không nói cùng một thứ tiếng. Cô không hiểu tiếng Dothraki mà Khal chỉ biết vài từ tiếng Valyria của Thành Phố Tự Trị. Ông không biết Ngôn ngữ của Bảy Phụ Quốc. Cô chỉ muốn nói chuyện với Illyrio và anh trai, nhưng họ lại ở quá xa.

Bởi vậy cô ngồi trên nền vải voan, tay ôm lấy cốc rượu mật ong, sợ không dám ăn, và chỉ biết tự nói chuyện với mình. Mình mang dòng máu rồng thiêng, cô tự nhủ. Mình là Daenerys Stormborn, công chúa Đảo Dragonstone, là giọt máu và hạt giống của Aegon Đại Đế.

Khi mặt trời vừa mới lên cô đã nhìn thấy người đàn ông đầu tiên chết. Tiếng trống nhịp theo điệu nhảy của những vũ công dâng lên Khal. Drogo quan sát, mặt không chút biểu cảm, nhưng đôi mắt vẫn dõi theo chuyển động của họ. Thi thoảng ông ném các hình trang trí bằng đồng xuống cho những người phụ nữ tranh cướp.

Những chiến binh cũng quan sát. Cuối cùng một trong số họ bước vào vòng tròn, đẩy cô vũ công xuống đất, nắm lấy tay và cưỡi lên người cô ngay ở đó, y như kiểu ngựa đực làm với ngựa cái. Illyrio đã nói với cô điều có thể xảy ra. “Người Drothaki sống y như lũ súc vật trong đàn vậy. Trong Khalasar không có sự riêng tư, và họ không biết tội lỗi hay xấu hổ như chúng ta.”

Dany nhìn đi chỗ khác, sợ hãi khi nhận ra điều gì đang tới. Nhưng chiến binh thứ hai, rồi người thứ ba tiến ra nhanh tới mức cô không thể nhìn đi chỗ khác. Sau đó hai người đàn ông đánh nhau tranh giành một người phụ nữ. Cô nghe có tiếng hét, nhìn thấy cú đâm, và trong chớp mắt arakh - những thanh kiếm dài sắc như dao cạo, nửa giống kiếm nửa giống lưỡi hái được rút ra. Điệu nhảy chết chóc bắt đầu khi hai chiến binh lượn vòng quanh nhau mà chém mà né. Họ xoay lưỡi kiếm trên đầu, ré lên chửi rủa sau mỗi nhát kiếm. Không ai can thiệp.

Cuộc đấu kết thúc nhanh như lúc nó bắt đầu. Các arakh vung kiếm nhanh như chớp. Thép đâm đúng vào vùng da trên eo, xé toang phần thịt từ sống lưng cho tới rốn, ruột rơi xuống đất. Khi kẻ thua cuộc chết, kẻ chiến thắng tóm lấy cô gái gần nhất - thậm chí chẳng phải người họ đã tranh giành - sau đó làm tình ngay tại chỗ. Nô lệ kéo cái xác đi, điệu vũ lại tiếp tục.

Magister Illyrio cũng đã báo trước cho Dany rồi. “Một đám cưới Dothraki mà không có ít nhất ba cái chết thì chỉ là một sự kiện chán đời,” ông nói. Đám cưới của cô chắc phải được chúc phúc đặc biệt; bởi trước khi ngày tàn, một tá đàn ông đã chết.

Nhiều giờ trôi qua, nỗi sợ hãi lớn dần trong lòng Dany, tới lúc cô chỉ còn nghĩ tới mỗi việc phải kiềm chế thế nào. Cô sợ người Dothraki với cách cư xử thật kỳ lạ và man rợ, như thể lũ quái vật đội lốt người, mất nhân tính vậy. Cô sợ Viserys, sợ điều anh sẽ làm nếu cô không làm được điều anh muốn. Trên hết thảy, cô sự điều sẽ xảy ra đêm nay, dưới bầu trời đầy sao, khi anh trai trao cô cho người khổng lồ đang ngồi uống rượu kia với khuôn mặt vô cảm và độc ác như chiếc mặt nạ đồng.

Mình là giọt máu của rồng thiêng, cô tự nhủ.

Khi mặt trời khuất lấp dưới đường chân trời, Khal Drogo vỗ tay ra hiệu, tiếng trống, tiếng la hét cùng bữa tiệc đột ngột dừng lại. Drogo đứng dậy, kéo Dany đứng lên theo. Giờ là lúc nhận của hồi môn.

Cô biết, sau những món quà, và khi mặt trời lặn, sẽ là lần cưỡi ngựa đầu tiên - dấu chấm hết cho tiệc cưới. Dany cố bỏ suy nghĩ đó sang một bên, nhưng nó không chịu rời cô. Toàn thân run rẩy, cô co ro ôm lấy mình.

Anh Viserys tặng cô ba nữ tì. Dany biết họ chẳng đáng gì với anh trai; chắc chắn Illyrio là người mua các cô gái đó. Irri và Jhiqui là người Dothraki với làn da nâu bóng có đôi mắt quả hạnh, còn Doreah là một cô gái người Lysene mang mái tóc vàng nhạt và đôi mắt xanh dương.

“Em gái, đây không phải những nữ tì bình thường,” Viserys nói khi mang từng người tới. “Illyrio và ta đã tự mình chọn cho em. Irri sẽ dạy em cưỡi ngựa, Jhiqui dạy em tiếng Dothraki, còn Doreah sẽ dạy em nghệ thuật yêu.” Anh mím môi cười. “Cô ta rất giỏi, Illyrio và ta chắc chắn điều đó.”

Ser Jorah Mormont tiếp lời xin lỗi vì món quà. “Thưa công chúa, đây chỉ là một thứ nhỏ bé, nhưng là tất cả những gì một kẻ đào tẩu có thể có được,” ông nói và đặt một cuốn sách cũ kỹ nhỏ trước mặt cô.

Trong cuốn sách là những câu chuyện, những bài ca về Bảy Phụ Quốc, viết bằng ngôn ngữ thông thường. Cô thật lòng cám ơn ông.

Magister Illyrio lầm bầm ra lệnh, và bốn tên nô lệ khỏe như vâm tiến tới, khiêng theo một chiếc hộp bằng gỗ tuyết tùng bọc đồng vĩ đại. Khi mở ra, cô thấy những mảnh vải nhung và vải hoa thượng hạng của các Thành Phố Tự Trị... và ở trên cùng, nằm trên lớp vải mềm mượt đó, là ba quả trứng lớn. Dany thở dốc. Chúng là những thứ tuyệt đẹp nhất cô từng thấy. Ba quả trứng khác nhau, mang thứ màu sắc lộng lẫy khiến cô cứ ngỡ chúng được khảm đá quý. Chúng lớn tới nỗi cô phải dùng hai tay mới cầm lên nổi. Cô nhẹ nhàng nâng một quả trứng lên, vì nghĩ chúng được làm bằng gốm hay sứ gì đó, hoặc có thể là bằng thủy tinh, nhưng chúng nặng hơn nhiều, như thể là đá cứng vậy. Bề mặt vỏ trứng gồm những chiếc vảy nhỏ li ti. Khi cô lăn quả trứng trong tay, chúng tỏa sáng như kim loại đánh bóng dưới ánh chiều tà. Một quả màu xanh lam đậm với những vết đốm màu đồng cháy xuất hiện và biến mất tùy thuộc vào việc Dany xoay nó thế nào. Một quả khác màu sữa với những sọc vàng kim. Quả cuối cùng màu đen như biển đêm, nhưng sống động với những gợn sóng màu đỏ.

“Chúng là gì vậy?” cô hỏi, giọng gấp gáp và đầy băn khoăn.

“Trứng rồng, tới từ Vùng Đất Bóng Tối bên ngoài Asshai,” Magister Illyrio nói. “Năm tháng đã biến chúng thành hóa thạch, nhưng chúng vẫn cháy sáng với vẻ đẹp tuyệt diệu kia.”

“Tôi sẽ luôn luôn giữ gìn chúng,” Dany đã nghe những câu chuyện về những quả trứng, nhưng cô chưa từng được nhìn hay nghĩ sẽ thấy một quả nào. Đây thực sự là một món quà quá sức tưởng tượng, dù cô biết Illyrio đã phải chi rất nhiều tiền. Ông ta đã ôm gọn cả khối gia tài lớn chất trên lưng ngựa và đám nô lệ nhờ bán cô cho Khal Drogo.

Những kỵ sĩ tâm phúc của Khal dâng tặng cô ba món vũ khí truyền thống. Chúng thực sự lộng lẫy. Haggo tặng cô chiếc roi da lớn với tay cầm bằng bạc, Cohollo dâng tặng chiếc arakh bằng vàng, còn Qotho trao cô chiếc cung bằng xương rồng thậm chí còn cao hơn cô. Magister Illyrio và Ser Jorah đã dạy cô cách từ chối đúng phong tục đối với những món quà đó.

“Đây là những món quà đáng giá dành ột chiến binh vĩ đại, mà ta chỉ là một người phụ nữ. Hãy để chồng ta nhận thay.” Và thế là Khal Drogo cũng được nhận “của hồi môn.”

Cô cũng được nhận nhiều món quà từ những người Dothraki khác: giày dép, đá quý và những chiếc vòng bạc dành ái tóc, những chiếc thắt lưng gắn mề đay, những chiếc áo gile sơn màu, những mảnh lông thú mềm mại, lụa bóng, nước hoa, kim, lông chim, cùng những chiếc bình thủy tinh tím và bộ váy dạ hội làm từ da một ngàn con chuột. “Một món quà hào phóng, thưa Khaleesi[8],” Magister Illyrio nói, sau khi cho cô biết đó là cái gì. Những món quà chất xung quanh cô thành từng núi, nhiều hơn cô tưởng.

Và cuối cùng, đến lượt Khal Drogo mang của hồi môn tới. Một sự im lặng bắt đầu từ giữa trại khi ông rời khỏi cô, và càng lúc càng im lặng hơn khi nó nuốt chửng toàn bộ Khalasar. Khi ông trở lại, đám đông tản sang hai bên, và ông dẫn tới cho cô một con ngựa.

Đó là một chú ngựa cái non màu xám như biển mùa đông với bờm như khói bạc, tràn đầy sức sống và tuyệt đẹp. Dany hiểu đây không phải một con vật bình thường. Có gì đó về nó khiến cô căng thẳng.

Cô ngần ngừ vươn tay gãi cổ ngựa, vuốt lên bờm ngựa màu bạc. Khal Drogo nói gì đó bằng tiếng Dothraki và Magister Illyrio dịch lại. “Khal nói, màu bạc giống như tóc công nương.”

“Nó thật đẹp,” Dany thì thào.

“Nó là niềm tự hào của toàn Khalasar,” Illyrio nói. “Phong tục bắt buộc Khaleesi phải cưỡi một con ngựa xứng đáng với vị trí bên cạnh Khal.”

Drogo bước lên trước và đặt tay lên eo cô. Ông ta nhấc cô lên dễ dàng như thể cô là một đứa trẻ và đặt lên chiếc yên ngựa Dothraki bé nhỏ hơn loại cô hay dùng. Dany ngồi mà không chắc chắn. Chưa ai nói cho cô nghe về điều này. “Ta phải làm gì?” cô hỏi Illyrio.

Nhưng Ser Jorah Mormont lại giúp cô có câu trả lời. “Nắm lấy cương và cưỡi ngựa. Người không cần đi quá xa đâu.”

Dany lo lắng nắm lấy dây cương và đặt chân vào hai bàn đạp ngựa. Cô cưỡi ngựa không giỏi vì chủ yếu đi lại bằng thuyền, xe ngựa, và kiệu. Cô thầm cầu nguyện không ngã vì như thế chẳng khác nào tự mình làm nhục mình, cô thúc nhẹ đầu gối vào con ngựa cái.

Và lần đầu tiên trong hàng giờ liền, cô quên mất nỗi sợ hãi. Hoặc có lẽ đó là lần đầu tiên cô không biết sợ hãi là gì.

Con ngựa màu xám bạc đi vài bước uyển chuyển và mềm mại. Đám đông tản ra, mọi ánh mắt đều dán vào họ. Dany thấy mình đi nhanh hơn dự tính, nhưng không hiểu sao lại thấy phấn khích hơn là sự hãi. Con ngựa chuyển sang phi nước kiệu. Cô mỉm cười. Người Dothraki vội vã tránh đường. Chỉ cần chân cô, tay cô cử động nhẹ nhất, con ngựa cũng phản ứng. Cô để mặc nó phi nước đại. Giờ các Dothraki hò hét, cười lớn khi chạy tránh đường. Khi cô quay ngựa lại, một khay lửa được đặt ngáng đường. Mọi người đứng dầy đặc hai bên. Cô không có đường lui. Trong lòng cô, sự táo tợn chưa từng có đang bùng lên cháy hừng hực. Cô nhoài người trên lưng ngựa.

Con ngựa bạc nhảy qua ngọn lửa như thể có cánh bay qua.

Khi ngựa dừng trước Magister Illyrio, cô nói, “Nói với Khal Drogo rằng ngài đã tặng ta một cơn gió lạ.” Vị hương sư vùng Pentos mập mạp gãi gãi bộ râu vàng khi nhắc lại lời cô bằng tiếng Dothraki. Dany lần đầu tiên thấy tân lang của mình mỉm cười.

Những sợi bạc cuối cùng của ánh mặt trời biến mất dưới những bức tường cao vút của Pentos bên trời tây. Dany không còn khái niệm về giờ giấc. Khal Drogo ra lệnh cho các kỵ sĩ tâm phúc mang ngựa của mình tới, một con ngựa chiến màu đỏ dũng mãnh. Khi Khal lên lưng ngựa, Viserys nhẹ nhàng tới gần Dany, bấm những ngón tay vào chân cô mà nói, “Hãy làm hắn hài lòng đi em gái, nếu không anh thề, em sẽ thấy rồng thiêng thức giấc thế nào đấy.”

Nỗi sợ đã trở lại, vì những lời nói của anh trai. Cô lại thấy mình là một đứa trẻ, mới mười ba tuổi và đơn độc.

Họ cùng nhau cưỡi ngựa khi những ngôi sao bắt đầu xuất hiện, bỏ lại Khalasar cùng những lâu đài cỏ đằng sau. Khal Drogo không nói lấy một lời, khi con ngựa chiến đi chậm rãi qua cảnh hoàng hôn đang buông xuống. Những chiếc chuông bạc trên bím tóc dài kêu leng keng khe khẽ. “Mình là giọt máu của rồng thiêng,” cô thì thầm thành tiếng khi đi theo, cố trấn an mình. “Mình là giọt máu của rồng thiêng. Mình là giọt máu của rồng thiêng.” Rồng thiêng thì không biết sợ.

Sau đó cô không biết mình đã đi bao lâu và bao xa nữa. Nhưng trời đã tối om khi họ dừng lại tại một nơi mọc đầy cỏ bên cạnh một con suối nhỏ. Drogo nhảy khỏi ngựa và đỡ cô xuống. Cô cảm thấy mình mỏng manh như thủy tinh và yếu mềm trong tay ông. Cô đứng đó run rẩy trong bộ váy cưới bằng lụa trong khi ông buộc ngựa. Và khi ông quay lại nhìn cô, cô bắt đầu khóc.

Khal Drogo nhìn chằm chằm vào dòng nước mắt, khuôn mặt không chút biểu cảm. “Không,” ông nói, lau nước mắt bằng ngón tay thô ráp.

“Ông nói được tiếng phổ thông sao?” Dany ngạc nhiên nói.

“Không,” ông lại nói.

Có lẽ ông ta chỉ biết có thế. Nhưng bản thân cô cũng đâu biết ông nói được ngần đó. Và vì thế, cô thấy khá hơn một chút. Drogo nhẹ nhàng chạm vào tóc cô, vuốt những sợi tóc bạch kim và lầm bầm gì đó bằng tiếng Dothraki. Dany không hiểu, nhưng trong giọng nói là sự ấm áp và ân cần cô chưa bao giờ dám hy vọng ở một người đàn ông.

Ông đặt ngón tay nâng cằm cô lên, để cô nhìn thẳng vào mắt mình. Drogo cao lớn như một người khổng lồ. Ông nhẹ nhàng bế cô lên và đặt cô ngồi xuống một tảng đá tròn bên bờ suối. Sau đó ông ngồi trên mặt đất đối diện với cô, khoanh chân lại, cuối cùng họ cũng ngang tầm nhau. “Không,” ông nói.

“Đó là từ duy nhất chàng biết ư?” cô hỏi.

Drogo không trả lời. Bím tóc dài nặng nề cuộn tròn trên đất. Ông kéo nó qua vai và tháo những chiếc chuông, từng cái từng cái một. Sau một lúc, Dany cúi xuống giúp. Từ từ, cẩn thận, cô tháo từng bím tóc.

Việc này mất khá lâu. Trong lúc đó, ông chỉ ngồi im lặng quan sát. Khi cô làm xong, ông lắc đầu, và mái tóc xõa trên lưng giống như một dòng suối đêm bóng mượt. Cô chưa bao giờ thấy một mái tóc nào dài, đen và dày tới vậy.

Ông bắt đầu cởi đồ của cô.

Những ngón tay thật khéo léo và dịu dàng tới không ngờ. Ông cẩn trọng cởi từng lớp lụa trong khi Dany ngồi im, không nhúc nhích, vẫn nhìn vào mắt ông. Khi ông lột trần bộ ngực nhỏ của cô, cô không thể chịu đựng được nữa. Cô quay đầu đi và lấy tay che. “Không,” Drogo nói, đẩy tay cô ra, nhẹ nhàng nhưng dứt khoát. Sau đó ông nâng mặt cô lên nhìn mình. “Không,” ông nhắc lại.

“Không,” cô nhắc lại lời ông.

Ông kéo cô đứng dậy tiến lại gần hơn để cởi lớp lụa cuối cùng. Không khí ban đêm lạnh buốt. Cô run rẩy, tay và chân nổi gai ốc. Cô sợ điều sắp xảy ra, nhưng trong một lúc không có gì tới. Khal Drogo ngồi khoanh chân, nhìn xoáy sâu vào đôi mắt cô.

Một lát sau, ông bắt đầu chạm vào cô. Nhẹ nhàng rồi dần mạnh mẽ hơn. Cô có thể cảm nhận sự dũng mãnh trong đôi bàn tay đó, nhưng ông không bao giờ làm cô đau. Ông nắm lấy và xoa từng ngón tay của cô, rồi nhẹ nhàng vuốt xuống chân cô. Ông vuốt ve mặt cô, di tay theo vành tai và đôi môi. Ông đặt cả hai tay lên mái tóc và dùng những ngón tay chải mượt mái tóc. Ông quay người cô lại, xoa bóp hai vai và dùng khớp tay day dọc xương sống.

Dường như phải hàng giờ tay ông mới dừng lại trên ngực cô, mơn man vuốt lớp da mịn màng bên dưới. Ông dùng ngón trỏ xoa núm vú, vân vê, sau đó từ từ kéo, lúc đầu rất nhẹ, sau đó liên tục hơn, tới khi đầu vú cô cương lên và đau.

Tới khi đó ông mới ngừng lại, kéo cô ngồi lên lòng. Dany đỏ mặt và thở không ra hơi, tim đập liên hồi trong lồng ngực. Ông dùng hai bàn tay ôm lấy mặt cô và buộc cô nhìn vào mắt mình. “Không?” ông nói, và cô biết đó là một câu hỏi.

Cô cầm tay ông và đặt xuống vùng ẩm ướt giữa hai bắp đùi. “Có,” cô thì thầm trong khi đặt ngón tay của ông vào trong mình.

## 13. Chương 12

EDDARD

Cuộc triệu kiến tới trước bình minh một tiếng, khi thế giới vẫn tĩnh lặng và âm u.

Alyn lay mạnh ông tỉnh khỏi giấc mơ. Ned loạng choạng vì cái lạnh trước bình minh và vẫn còn ngái ngủ. Ông thấy ngựa đã được đóng yên và nhà vua đã lên ngựa. Robert đeo đôi găng tay da dày màu nâu và mặc áo choàng lông nặng nề với chiếc mũ che kín hai tai. Đối với cả thế giới, ngài như một con gấu ngồi trên lưng ngựa.

“Lên ngựa thôi, Stark!” ngài ta hét lên. “Lên ngựa, lên ngựa! Chúng ta có vấn đề phải bàn luận.”

“Dù có chuyện gì,” Ned nói. “Vào trong đã, thưa bệ hạ.” Alyn nhấc tấm trướng lên.

“Không, không, không,” Robert nói. Hơi thở ông tỏa khói theo từng chữ nhả ra. “Tai vách mạch rừng. Hơn nữa ta muốn ra ngoài trải nghiệm thành phố của anh.” Ser Bodos và Ser Meryn đợi đằng sau cùng một tá lính hộ vệ.

Ông chẳng thể làm gì ngoài dụi mắt, mặc đồ và lên ngựa.

Robert dẫn đầu, con chiến mã đen tuyền chạy vất vả trong khi Ned phi nước đại theo sau, cố gắng đuổi kịp. Ông hỏi nhưng gió thổi bạt tiếng ông, nên nhà vua không nghe thấy. Sau đó Ned im lặng cưỡi ngựa. Họ nhanh chóng rời vương lộ bước vào cánh đồng tối đen với sương mù dày đặc. Khi đó hộ vệ đã cách xa một quãng ngắn, không thể nghe lỏm nổi, nhưng Robert vẫn chưa chịu giảm tốc độ.

Bình minh tới khi họ dừng tại một đồi đất thấp. Lúc ấy, họ đã cách đoàn hàng dặm về phía nam. Mặt Robert đỏ lựng và bừng lên phấn khởi. “Thần thánh ơi,” ngài chửi thề và cười vang, “được ra ngoài cưỡi ngựa theo cách của đàn ông sảng khoái thật! Ta thề đó, Ned, cứ bò ra mà đi thế này đủ khiến người ta điên mất.” Robert Baratheon chưa bao giờ là một người kiên nhẫn. “Mấy cái cỗ xe ngựa chết tiệt, tiếng kêu cót ca cót két của nó, xốc dựng lên như thể chúng ta đi đường núi... Ta hứa với anh, nếu cái thứ khốn nạn đó mà gẫy trục lần nữa, ta sẽ thiêu rụi nó cho Cersei đi bộ!”

Ned cười. “Thần rất mừng được rọi đuốc giúp ngài.”

“Bạn tốt!” Nhà vua vỗ vai ông. “Một nửa trong ta muốn bỏ họ lại và cứ thế đi tiếp.”

Một nụ cười nở trên môi “Thần tin ngài có ý đó thật.”

“Đúng thế,” nhà vua nói. “Anh nói sao, Ned? Chỉ anh và ta, hai hiệp sĩ lang thang trên vương lộ, với kiếm bên mình và chỉ thần thánh mới biết điều gì đang chờ đón chúng ta, có thể là một cô con gái nhà nông hoặc cô hầu gái trong quán rượu sẽ ủ ấm giường cho chúng ta tối nay.”

“Nếu chúng ta có thể Ned nói, “nhưng giờ chúng ta đã vướng bận trách nhiệm, thưa bệ hạ... với vương quốc, với lũ trẻ, thần với phu nhân của mình và ngài với hoàng hậu. Chúng ta không còn là những cậu bé nữa.”

“Anh chưa bao giờ là cậu bé,” Robert càu nhàu. “Thế càng chán hơn. Nhưng từng có một lần... tên cô ấy là gì nhỉ, cái cô gái dân thường của cậu ấy? Becca? Không cô ấy là của ta, thần thánh đã yêu thương cô ấy, ban cho cô ta mái tóc đen cùng đôi mắt to ngọt ngào khiến anh bị hút hồn. Của anh là... Aleena? Không. Anh từng kể cho ta nghe rồi. Có phải Merryl không? Anh biết ta muốn nói tới ai mà, mẹ thằng con hoang của anh ấy?”

“Tên cô ấy là Wylla,” Ned lịch sự trả lời. “và thần không muốn nói về cô ấy.”

“Wylla. Đúng rồi.” Nhà vua cười toe toét. “Cô ấy hẳn là một cô bồi bàn đặc biệt mới có thể khiến Lãnh chúa Eddard Stark quên đi danh dự, dù chỉ trong một tiếng. Anh chưa bao giờ nói cho ta biết cô ấy trông thế nào.”

Ned mím môi tức giận. “Và sẽ không bao giờ. Robert, đừng nhắc tới chuyện đó, vì tình yêu thương ngài dành cho thần. Thần đã đánh mất danh dự của mình và khiến Catelyn nhục nhã, trong con mắt thần thánh và con người.”

“Chúa nhân từ, lúc đó anh hầu như chưa hiểu gì về Catelyn.”

“Lúc đó nàng đã là vợ thần. Nàng đã mang trong mình đứa con của thần.”

“Ned, anh quá nghiêm khắc với bản thân rồi. Anh luôn như vậy. Chết tiệt, chẳng con đàn bà nào muốn Baelor May Mắn trên giường mình.” Ngài vỗ tay lên đầu gối. “À, ta sẽ không ép anh nói, dù thề rằng, nhiều lúc anh cứ xù lông lên khiến ta nghĩ biểu tượng nhà anh phải là nhím mới đúng.”

Mặt trời ngày mới đan những tia nắng vào màn sương trắng đục của bình minh. Cánh đồng rộng lớn trống trải màu nâu trải dài trước mắt họ. Trên cánh đồng bằng phẳng thi thoảng lại trồi lên một hai dải đất thấp. Ned chỉ cho nhà vua thấy. “Đó là những nấm mồ của Tiền Nhân.”

Robert nhíu mày. “Chúng ta dừng chân tại một nghĩa địa ư?”

“Ở mọi nơi trên phương bắc đều có những nấm mồ, thưa bệ hạ.” Ned nói. “Vùng đất này rất lâu đời.”

“Và lạnh lẽo,” Robert càu nhàu, kéo áo khoác chặt hơn. Đám lính hộ vệ đứng bên dưới mô đất. Ngay bên cạnh họ. “Ừm, ta không mang anh ra ngoài này nói chuyện về mồ mả hay cãi vặt về cậu con hoang của anh. Có một kỵ sĩ tới trong đêm, mang theo lá thư của Lãnh chúa Varys tại Vương Đô. Đây.” Nhà vua rút lá thư từ thắt lưng và đưa cho Ned.

Thái giám Varys là quan mật vụ của hoàng đế. Giờ hắn ta phục vụ cho Robert như từng phục vụ cho Aerys Targaryen. Ned run run mở cuộn giấy, vừa mở vừa nghĩ tới Lysa cùng lời cáo buộc khủng khiếp. Nhưng, lá thư không nhắc tới Lysa. “Nguồn tin tới từ đâu?”

“Anh có nhớ Ser Jorah Mormont không?”

“Làm sao mà quên được,” Ned thẳng thừng nói. Mormont Đảo Bear là một gia đình lâu đời, kiêu hãnh và chính trực, nhưng nơi họ sống khá lạnh lẽo, xa xôi và nghèo khó. Ser Jorah đã cố làm giàu kho bạc gia đình bằng cách bán vài kẻ săn trộm cho lái buôn nô lệ Tyros. Vì nhà Mormont là những người cầm cờ cho nhà Stark, hành vi của ông ta là điều sỉ nhục với Phương Bắc. Ned đã cất công đi rất lâu tới Đảo Bear, nhưng lúc đó Jorah đã ra khơi tránh xa tầm với của Băng Đao cùng công lý của nhà vua. Đã năm năm trôi qua.

“Ser Jorah hiện giờ đang cư ngụ tại Pentos, mong ân huệ hoàng gia để được hồi hương,” Robert giải thích. “Lãnh chúa Varys đã lợi dụng hắn rất tốt.”

“Vậy là lái buôn nô lệ đã trở thành gián điệp,” Ned chán ghét nói trong khi trả lại lá thư. “Thần muốn hắn thành xác chết hơn.”

“Varys nói với tôi rằng gián điệp hữu dụng hơn xác chết đấy,” Robert nói. “Ngoài Jorah ra, anh còn thấy điều gì từ báo cáo đó?”

“Daenerys Targaryen kết hôn cùng một đại hãn nào đó người Dothraki. Thế là sao? Chúng ta có cần gửi quà cưới không?”

Nhà vua nhíu mày. “Có lẽ nên gửi một con dao. Một con dao thật sắc và một người dũng cảm dám dùng nó.”

Ned không ngạc nhiên. Sự thù hằn của Robert đối với nhà Targaryen luôn luôn điên cuồng. Ông nhớ rõ sự giận dữ khi Tywin Lannister dâng cho Robert xác vợ Rhaegar cùng những đứa con như một minh chứng cho lòng trung thành. Ned cho đấy là hành vi giết người; còn Robert gọi đó là chiến tranh. Khi ông phản đối rằng hoàng tử cùng công chúa nhỏ chỉ là những đứa bé, vị vua mới lên ngôi đã trả lời, “Tôi chẳng thấy đứa nào cả. Chỉ có những chú nòng nọc rồng mà thôi.”

Kể cả Jon Arryn cũng không thể làm dịu bão tố. Eddard Stark đã ra đi ngày hôm đó trong cơn tức giận, để đơn thương độc mã chiến đấu trận cuối cùng tại phương nam. Một cái chết khác mới hòa giải được họ; cái chết của Lyanna, và nỗi buồn họ chia sẻ cùng nhau vì sự ra đi của người em gái.

Lần này, Ned quyết tâm giữ quan điểm cũ. “Thưa bệ hạ, cô gái đó chỉ là một đứa trẻ. Ngài không phải Tywin Lannister, ngài không giết người vô tội.” Người ta kể lại rằng cô con gái nhỏ của Rhaegar đã khóc lóc khi lính tráng lôi cô bé khỏi giường đối mặt cùng những thanh kiếm. Đứa con trai vẫn còn ẵm ngửa, nhưng quân lính của Lãnh chúa Tywin đã giằng lấy cậu từ bầu sữa mẹ và ném vào tường.

“Đứa trẻ này sẽ vô tội trong bao lâu?” Môi Robert mím lại. “Rồi đứa trẻ này sẽ dạng chân sinh ra nhiều con nòng nọc rồng để truyền bệnh cho tôi.”

“Nhưng,” Ned nói, “giết một đứa trẻ... là hành động ghê tởm... không tả xiết.”

“Không tả xiết?” nhà vua gầm lên. “Điều Aerys làm đối với anh trai Brandon của anh mới là điều không thể tả xiết. Cái cách cha anh chết, mới là điều không thể tả xiết. Và Rhaegar... anh nghĩ hắn đã hãm hiếp em gái anh bao nhiêu lần? Hàng mấy trăm lần? Giọng ngài vang lớn khiến con ngựa hí lên lo sợ. Nhà vua giật mạnh dây cương, khiến con vật im lặng, rồi giận dữ chỉ vào mặt Ned. “Ta sẽ giết bất cứ Targaryen nào rơi vào tay ta, cho tới khi chúng tuyệt chủng như loài rồng, sau đó tôi sẽ đái vào mộ chúng.”

Ned biết tốt hơn hết là đừng chọc tức nhà vua khi ngài đang giận dữ. Nếu năm tháng không làm nhẹ cơn khát trả thù của Robert, ông cũng không thể làm gì được. “Nhưng ngài không thể động tay vào cô gái này, đúng không?” ông bình tĩnh nói.

Miệng nhà vua biến dạng thành điệu cười khinh khỉnh cay đắng.

“Không, thần thánh bị nguyền rủa rồi. Một tên bán pho mát ghê tởm người Pentos đã cho anh em cô ta sống trong nhà với những tên thái giám hợm mình bảo vệ. Và giờ hắn giao chúng cho người Dothraki. Đáng ra ta phải giết chúng từ nhiều năm trước, khi dễ dàng tóm được chúng, nhưng Jon cũng tệ y như anh. Ta ngu ngốc hơn khi nghe lời ông ta.”

“Jon Arryn là con người thông thái và là một quân sư đắc lực.”

Robert khịt mũi. Cơn giận đột nhiên rời bỏ ngài nhanh như khi nó tới. “Khal Drogo đó có tới cả trăm ngàn chiến binh. Jon sẽ nói gì về điều này?”

“Ông ấy sẽ nói thậm chí một triệu Dothraki cũng chẳng đe dọa nổi vương quốc này, miễn là chúng còn ở bên kia eo biển.”

Ned bình tĩnh đáp lại. “Tụi man di đó không có thuyền. Chúng ghét và sợ biển rộng.”

Nhà vua nhúc nhích trên yên ngựa với vẻ không thoải mái. “Có lẽ. Nhưng các Thành Phố Tự Trị đều có thuyền. Ta nói cho anh nghe, Ned, ta không thích vụ kết hôn này. Trên Bảy Phụ Quốc vẫn có những kẻ gọi ta là Loạn Vương. Anh đã quên có bao nhiêu nhà ủng hộ Targaryen trong chiến tranh sao? Giờ họ đang nằm chờ thời cơ, nhưng chỉ cần cho họ một nửa cơ hội, họ sẽ hạ sát ta ngay trên giường ngủ, và cả các con trai của ta. Nếu vua ăn mày vượt biển cùng đội quân Dothraki theo sau, những kẻ phản bội sẽ về phe chúng,”

“Hắn không thể vượt biển được,” Ned hứa. “Và nếu có thể đi chăng nữa, chúng ta sẽ đẩy hắn trở về biển. Một khi ngài chọn ra Thủ Lĩnh Xứ Đông...”

Nhà vua càu nhàu. “Lần cuối cùng ta nói, ta sẽ không ban tước hiệu đó cho con trai Arryn. Ta biết cậu nhóc đó là cháu họ anh, nhưng với vụ người nhà Targaryen trèo lên giường cùng Dothraki, chắc ta bị điên mới đặt một phần tư vương quốc lên vai một cậu nhóc ốm yếu.”

Ned đã chuẩn bị trước. “Nhưng chúng ta vẫn phải có Thủ Lĩnh Xứ Đông. Nếu Robert Arryn không được, hay ban tước đó ột trong những người anh em của ngài. Chắc chắn Stannis sẽ chứng tỏ được mình tại Storm’s End.

Ông đang treo lở lửng cái tên ở đó. Nhà vua nhíu mày không nói.gì. Hình như ngài không thoải mái.

“Như vậy đi,” Ned bình thản nói tiếp, “Trừ khi ngài đã hứa trao vinh dự đó cho người khác.”

Robert dường như giật mình. Nhanh như chớp, biểu hiện đó chuyển thành tức giận. “Nếu có thì sao?”

“Là Jaime Lannister, phải không?”

Robert thúc ngựa và bắt đầu xuống mô đất về hướng những nấm mồ. Ned giữ khoảng cách. Nhà vua đi tiếp, mắt nhìn thẳng. “Đúng,” cuối cùng ngài nói. Một từ khó khăn kết thúc một vấn đề.

“Sát Vương,” Ned nói. Vậy là lời đồn đã đúng. Ông biết mình đang đi trên một con đường nguy hiểm. “Một người có năng lực và dũng cảm,” ông cẩn trọng nói, “Nhưng cha anh ta là Thủ Lĩnh Miền Tây, Robert. Sẽ tới lúc Ser Jaime kế tục cha. Không một ai có thể cai quản cả hai vùng Đông Tây.”

Ông không nói ra mối lo ngại thực sự của mình; sự tiến cử này sẽ đặt một nửa quân đội trong tay nhà Lannister.

“Ta sẽ chiến đấu nếu kẻ thù xuất hiện trên mảnh đất của mình,” nhà vua cứng đầu nói. “Tới lúc này, Lãnh chúa Tywin vẫn sống lù lù tại Casterly Rock, vì thế ta ngờ còn lâu Jaime mới kế tục. Đừng quấy rầy ta về chuyện này nữa, Ned, hòn đá đã đặt chắc rồi.”

“Tâu bệ hạ, thần có thể nói thẳng được không?”

“Vậy là ta không thể ngán anh được rồi,” Robert cằn nhằn. Họ cùng nhau cưỡi ngựa qua một bụi cỏ nâu.

“Ngài có thể tin Jaime Lannister không?”

“Anh ta là anh sinh đôi với hoàng hậu, anh em đồng hữu của Ngự Lâm Quân, cuộc đời, gia tài và danh dự của anh ta bị ràng buộc với ta”

“Cũng như từng ràng buộc với Aerys Targaryen,” Ned chỉ ra.

“Sao ta lại không tin anh ta? Anh ta làm mọi thứ tôi yêu cầu. Thanh kiếm của anh ta giúp ta giành được ngôi báu.”

Thanh kiếm của hắn giúp làm bẩn ngai báu ngài ngồi thì có, Ned thầm nghĩ. “Anh ta thề bảo vệ sinh mạng nhà vua bằng chính mạng sống của mình. Sau đó hắn đã cắt cổ chính vị vua đó.”

“Nhân danh bảy địa ngục, ai đó phải giết Aerys!” Robert nói, đột ngột ghìm cương ngựa lại bên cạnh một ngôi mộ cổ. “Nếu Jaime không làm thì ta hoặc anh cũng làm.”

“Nhưng chúng ta không phải anh em đồng hữu của Ngự Lâm Quân,” Ned nói. Ned đã băn khoăn không biết lúc nào nên nói sự thực cho Robert nghe. “Ngài còn nhớ trận Trindent chứ, bệ hạ?”

“Ta giành được vương miện tại đó. Sao ta quên được?”

“Rhaegar đã làm Ngài bị thương,” Ned nhắc nhở. “Vì thế khi quân Targaryen tan trận bỏ chạy, ngài đã để thần truy kích. Tàn quân của quân đội Rhaegar đã trở lại Vương Đô. Chúng thần đuổi theo. Và Aerys đã trốn trong Tháp Đỏ cùng vài ngàn quân tâm phúc. Thần những tưởng cổng thành sẽ đóng.”

Robert lắc đầu tỏ vẻ thiếu kiên nhẫn. “Thay vào đó anh thấy quân lính của chúng ta đã chiếm được thành phố. Thế thì sao?”

“Không phải người của chúng ta,” Ned kiên nhẫn nói. “Người của Lannister. Lá cờ sư tử của Lannister tung bay trên thành lũy. Họ là những kẻ phản bội.”

Cuộc chiến kéo dài một năm ròng. Những lãnh chúa lớn nhỏ đã tề tựu dưới trướng Robert; những kẻ khác vẫn chọn trung thành cùng vương triều Targaryen. Nhà Lannister hùng mạnh của Casterly Rock, Thủ Lĩnh Miền Tây giữ vị trí trung lập, không nghe theo lời hiệu triệu của quân nổi dậy hay hoàng gia. Aerys Targaryen chắc đã nghĩ rằng thần thánh đã nghe thấy lời thỉnh cầu của mình khi Lãnh chúa Tywin Lannister xuất hiện trước cổng thành Vương Đô với đội quân sung sức gồm mười hai ngàn lính trung thành tuyệt đối. Thế là vị vua điên rồ đã đưa ra mệnh lệnh điên rồ cuối cùng. Ông ta mở cổng đón sư tử vào thành.

“Người Targaryen lạ gì chuyện phản bội,” Robert nói khi cơn giận dữ lại bùng lên. “Lannister đã phục vụ họ rất tốt, xứng đáng với những điều họ được nhận. Ta vẫn kê cao gối mà ngủ được.”

“Ngài không ở đó,” giọng Ned nói có chút cay đắng. Những giấc ngủ chập chờn không phải xa lạ gì với ông. Ông đã sống cùng lời nói dối của mình trong suốt mười bốn năm trời, nhưng chúng vẫn ám ảnh ông hàng đêm. “Trong lần chinh phục đó không có chút danh dự nào.”

“Ngoại Nhân đã cướp đi danh dự của anh thì có!” Robert chửi thề. “Chẳng có Targaryen nào biết về danh dự? Xuống mồ mà hỏi Lyanna về danh dự của rồng thiêng đi!”

“Ngài đã trả thù cho Lyanna tại trận Trident,” Ned nói, dừng lại bên cạnh nhà vua. Hứa với em đi, Ned, lời cô vẫn văng vẳng bên tai ông.

“Điều ấy không giúp mang nàng trở lại,” Robert nhìn đi chỗ khác, về phía xa xa xám xịt. “Thần thánh chết tiệt. Họ cho ta một chiến thắng rỗng tuếch. Vương miện ư... ta chỉ xin họ để nàng ấy, em gái anh được an toàn... và lại nằm trong vòng tay ta, như định mệnh phải thế. Ta hỏi anh, Ned, đội vương miện thì ích gì? Thần thánh chắc đã đùa cợt cho lời cầu nguyện của một vị vua và kẻ chăn bò cũng như nhau.”

“Thần không thể trả lời hộ thần thánh, thưa bệ hạ... Thần chỉ trả lời được chuyện thần đã khám phá ra khi đi vào phòng chầu ngày hôm đó,” Ned nói. “Aerys đã chết trên vũng máu của mình. Những cái sọ rồng nhìn chằm chằm từ những bức tường xuống. Người của Lannister ở mọi noi. Jaime mặc áo choàng trắng của Ngự Lâm Quân bên ngoài bộ giáp vàng. Thần vẫn nhớ trông anh ta thế nào. Ngay cả thanh kiếm cũng mạ vàng. Hắn ngồi trên Ngai Sắt, cao phía trên những hiệp sĩ của mình, đội mũ trụ hình đầu sư tử. Hắn mới chói lọi làm sao!”

“Cái đó ai chẳng biết,” nhà vua phàn nàn.

“Thần vẫn đang trên lưng ngựa. Thần đi dọc theo hành lang trong im lặng, giữa những hàng đầu rồng. Không hiểu sao thần có cảm giác chúng đang quan sát mình. Thần dừng lại trước ngai báu, nhìn lên anh ta, Thanh kiếm vàng đặt ngang chân, lưỡi kiếm dính máu nhà vua. Người của thần tràn vào phòng theo. Những người của Lannister rút lui. Thần không nói lấy một lời. Thần nhìn hắn ngồi trên ngai vàng và chờ đợi. Cuối cùng Jaime cười và đứng lên. Anh ta tháo mũ và nói với thần, “Đừng sợ, Stark. Tôi chỉ giữ ấm cho nơi này đợi anh bạn Robert thôi. Tôi sợ đây không phải chỗ ngồi thoải mái.”

Nhà vua ngửa cổ lên hát. Tiếng cười của ngài làm bầy quạ trong bụi cỏ nâu cao giật mình. Chúng cất cánh bay lên. “Anh nghĩ ta không nên tin Lannister vì anh ta ngồi lên ngai báu của tôi một lúc sao?” Ngài lại cười rung lên bần bật. “Lúc đó Jaime mới mười bảy, Ned. Vẫn còn là một cậu nhóc.”

“Cậu nhóc hay đàn ông đều không có quyền ngồi lên ngai vàng.”

“Có lẽ anh ta mệt,” Robert gợi ý. “Giết vua là một công việc tốn sức. Có thánh thần biết, chẳng còn nơi nào khác trong căn phòng chết tiệt đó để cho cặp mông nghỉ ngơi. Và anh ta nói thật, đó là một chiếc ghế khổng lồ kém thoải mái. Có thể hiểu theo nhiều cách.”

Nhà vua lắc đầu nói tiếp “Giờ ta đã biết tội của Jaime, và chúng ta nên quên vấn đề đó đi. Ta chán ốm những bí mật, những vụ cãi vặt và tước vị rồi, Ned. Việc này tẻ ngắt như đếm từng miếng đồng vậy. Nào, chúng ta cưỡi ngựa, theo cách anh đã biết rồi đấy. Ta muốn một lần nữa cảm nhận gió lùa trên tóc.” Ngài thúc ngựa phi nước đại qua những nấm mồ. Đất bụi bắn ra sau.

Ned không theo sau ngay. Ông không biết nói gì, chỉ cảm thấy thật vô dụng. Đây không phải lần đầu tiên ông phân vân không biết mình ở đây làm cái gì và vì sao ông tới. Ông không phải Jon Arryn, biết uốn nắn tính hoang dã và dạy nhà vua những điều khôn ngoan. Robert lầm những gì ngài thích. Ned không thể nói gì hay làm gì để thay đổi được. Ông thuộc về Winterfell. Ông thuộc về Catelyn đang buồn đau và thuộc về Bran.

Nhưng một người đàn ông không thể luôn ở nơi mình thuộc về. Eddard Stark đành đầu hàng thúc ngựa đuổi theo nhà vua.

## 14. Chương 13

TYRION

Chuyến du hành lên phương bắc kéo dài vô tận.

Tyrion Lannister biết rõ những tấm bản đồ hơn bất kỳ ai, nhưng hai tuần lễ đi trong rừng hoang cách xa vương lộ đã dạy ông bài học rằng bản đồ và thực tế mảnh đất là hai thứ hoàn toàn khác nhau.

Họ rời Winterfell cùng ngày với nhà vua, giữa cảnh náo nhiệt của chuyến ra đi của hoàng tộc, đi về phía nam rời xa tiếng người hò hét, tiếng ngựa khụt khịt, rời xa những xe ngựa lắc lư, tiếng lọc cọc từ cỗ xe của hoàng hậu, trong mưa tuyết dăng dăng. Vương lộ chạy thẳng qua những lâu đài và thị trấn. Những lá cờ xí, những cỗ xe ngựa và các kỵ sĩ, kỵ binh đi về phương nam, mang theo sự ồn ã. Còn Tyrion cùng Benjen Stark và cậu cháu họ đi về phương bắc.

Trời mỗi lúc một lạnh hơn, không khí càng lúc càng tĩnh lặng dần.

Phía tây con đường là những ngọn đồi xám xịt và gồ ghề, với những chòi canh cao vút nằm trên đỉnh đá. Phía đông vùng đất thấp hơn, bằng phẳng và trải dài ngút tầm mắt. Những cây cầu đá bắc qua những dòng sông hẹp, uốn khúc. Những nông trại nhỏ nằm bao quanh lâu đài được dựng lên từ gỗ và đá. Con đường khá nhộn nhịp nên đêm đến họ vẫn tìm được những quán trọ thô sơ để nghỉ chân.

Nhưng sau ba ngày rời khỏi Winterfell, những cánh đồng đã nhường chỗ cho rừng rậm, vương lộ vắng tanh. Những ngọn đồi gồ ghề dần cao hơn và lớn dần theo từng dặm, cho tới ngày thứ năm, chúng biến thành những quả núi như những người khổng lồ xám xanh lạnh lùng với những vết lồi lõm và tuyết bám trên vai. Khi gió từ phương bắc thổi tới, những dải pha lê băng tuyết bay khỏi đỉnh núi trông như những lá cờ.

Những ngọn núi trở thành bức tường chắn phía tây, con đường ngoặt từ hướng bắc chuyển sang đông bắc qua những cánh rừng sồi, trường xuân và thạch nam đen. Khu rừng dường như cổ xưa và đen tối hơn bất cứ khu rừng nào Tyrion từng thấy. Benjen Stark gọi đây là “rừng sói”. Và quả thật, đêm đến, khu rừng sống động với tiếng tru lúc gần lúc xa của bầy sói. Con sói tuyết bạch tạng của Snow dựng tai lắng nghe tiếng hú đêm, nhưng chưa bao giờ đáp lại. Ở con vật này có cái gì đó không bình thường, Tyrion nghĩ. Đoàn người lúc này gồm tám người, không tính con sói. Tyrion đi cùng hai người tùy tùng nhà Lannister. Benjen Stark chỉ mang theo cậu cháu họ cùng vài con ngựa mới cho Đội Tuần Đêm. Nhưng vào một đêm, họ nghỉ chân đằng sau những bức tường gỗ ngoài bìa rừng, có thêm một người anh em áo đen nữa gia nhập cùng họ, Yoren. Yoren hơi gù người và đằng đằng sát khí, nét mặt ẩn giấu hoàn toàn dưới bộ râu cũng đen như quần áo. Nhưng trông y có vẻ can trường như một cái rễ cây đại thụ và rắn chắc như đá. Đi cùng y là hai thằng bé nhếch nhác nhà Finger. “Mấy kẻ hiếp dâm,” Yoren nói, ném cái nhìn lạnh lùng vào chỉ huy. Tyrion hiểu điều ấy. Cuộc đời trên Tường Thành rất khắc nghiệt, nhưng thường những kẻ tới đó đều đã bị thiến.

Năm người đàn ông, ba thằng bé, một con sói, hai mươi con ngựa cùng một lồng quạ được Maester Luwin giao cho Benjen Stark. Dù đi trên vương lộ hay bất cứ con đường nào, họ cũng trở thành tâm điểm chú ý.

Tyrion để ý Jon Snow quan sát Yoren và những người bạn đồng hành ủ rũ, với nét mặt không thoải mái, gần như là thất vọng. Yoren bị dô vai và bốc mùi chua chua, râu tóc rối tung, bóng nhờn và đầy rận, quần áo y cũ kỹ, vá chằng vá đụp và bẩn thỉu. Hai người mới thậm chí còn bốc mùi ghê hơn, và dường như sự ngu ngốc của chúng cũng ngang bằng sự độc ác trong con người chúng.

Rõ ràng thằng bé đã nhầm khi nghĩ Đội Tuần Đêm toàn những người như chú nó. Nếu thật thế, Yoren cũng mấy anh bạn đồng hành kia là những kẻ khiếm nhã. Tyrion thấy tiếc cho thằng bé. Nó đã chọn một cuộc đời khó khăn... hoặc có lẽ cuộc đòi khó khăn đã chọn nó.

Ông ít thông cảm cho người chú hơn. Benjen Stark giống như anh trai, đều không ưa nhà Lannister. Và ông ta chẳng vui gì khi Tyrion nói ra ý định. “Tôi nói trước, Lannister, anh sẽ không tìm được chỗ ngủ tại Tường Thành đâu,” ông nói khi nhìn xuống.

“Chắc chắn ông sẽ tìm được chỗ mà nhét tôi vào,” Tyrion trả lời. “Ông thấy đấy, tôi nhỏ mà.”

Tất nhiên, không một ai có thể nói không với anh em của hoàng hậu. Vì thế mọi chuyện đã dàn xếp xong, dù Stark không vui. “Tôi thề rằng anh sẽ không thích chuyến đi,” ông cộc lốc nói, và từ khi khởi hành, ông ta đã làm đúng như lời hứa.

Cuối tuần đầu tiên, bắp đùi Tyrion trầy da vì chuyến đi vất vả, chân bị chuột rút và người lạnh tới tận xương. Anh không than vãn lấy một tiếng. Anh sẽ là đồ chết bầm nếu tự mình cho Benjen Stark được tận hưởng sự hài lòng.

Anh làm một vụ trả thù nho nhỏ về chuyện áo choàng lông, một mảnh da gấu tả tơi, cũ nát và bốc mùi mốc. Stark đã đưa nó cho ông. Tấm da đó biểu hiện lòng dũng cảm của Đội Tuần Đêm. Chắc chắn ông ta mong ông sẽ nhã nhặn từ chối. Nhưng không, Tyrion mỉm cười nhận lấy. Ông đã mang theo những bộ quần áo ấm áp nhất khi rời khỏi Winterfell nhưng nhanh chóng nhận ra rằng, chẳng có nơi nào đủ ấm cả. Càng lên phía trên thời tiết càng lạnh hơn. Nhiệt độ ban đêm xuống thấp hơn 0°, gió thổi như những lưỡi dao chém xuyên qua những bộ đồ len ấm áp nhất. Lúc này chắc chắn Stark đang hối hận cho sự hào hiệp trong phút bốc đồng kia. Có lẽ ông ta đã học được một bài học. Nhà Lannister không bao giờ từ chối, dù nhã nhặn hay không. Nhà Lannister nhận mọi thứ được người khác dâng lên.

Điền trang cùng pháo đài thưa thớt và nhỏ bé hơn khi họ tiến xa lên phương bắc, tiến sâu hơn vào bóng tối của rừng sói, cho tới khi không còn một mái nhà nào cho họ trú chân, và họ cạn kiệt lương thực mang theo.

Tyrion chưa bao giờ giỏi dựng lều hay hạ trại. Quá nhỏ bé, quá tập tễnh, quá cản đường. Vì thế trong khi Stark và Yoren cùng những người đàn ông khác dựng một chỗ trú tạm, chăm sóc ngựa, đốt lửa, ông cuốn người trong tấm lông, uống rượu và đọc sách.

Vào đêm thứ mười tám của cuộc hành trình, ông uống loại rượu ngọt ngào có màu hổ phách xuất phát từ Quần Đảo Summer mà ông đã mang đi từ Casterly Rock, còn cuốn sách là những tổng kết về lịch sử và đặc tính của loài rồng. Với sự đồng ý của Lãnh chúa Eddard Stark, ông đã mượn nó từ thư viện Winterfell và mang theo trong cuộc du hành lên phương bắc.

Ông tìm thấy một chỗ ngồi thoải mái không bị ảnh hưởng bởi tiếng ồn từ khu cắm trại, bên cạnh dòng suối nước trong vắt và lạnh lẽo như băng. Một cây sồi cổ thụ đã cho ông một nơi tránh xa những ngọn gió lạnh cắt da cắt thịt. Tyrion cuộn mình trong tấm lông thú, dựa lưng vào thân cây, nhấp một ngụm rượu và bắt đầu đọc về đặc điểm của xương rồng. Cuốn sách nói, xương rồng có màu đen vì nó chứa hàm lượng sắt cao. Nó cứng như thép, nhưng nhẹ hơn và dễ uốn hơn rất nhiều, và tất nhiên, nó có thể kháng lửa. Người Dothraki cho cây cung bằng xương rồng là một món quà lớn và thực sự là một kỳ quan nhỏ. Cung xương rồng có thể bắn xa hơn bất cứ cây cung gỗ nào.

Tyrion bị những con rồng ám ảnh. Khi lần đầu tiên tới Vương Đô dự đám cưới của chị gái với Robert Baratheon, ông đã đi thẳng tới ngắm những cái sọ rồng ở phòng chầu. Vua Robert thay chúng bằng cờ xí và thảm thêu, nhưng Tyrion cứ đòi xem, cho tới khi ông tìm thấy những cái đầu rồng ở trong một xà lim ẩm ướt.

Ông cứ nghĩ thứ đó thật ấn tượng, và thậm chí là đáng sợ. Không ngờ chúng lại đẹp tới vậy. Chúng đen như mã não, láng trơn bóng mịn, dường như tỏa sáng lung linh dưới ánh đuốc. Ông cảm thấy chúng như ngọn lửa vậy. Ông ném ngọn đuốc vào miệng một chiếc xương sọ lớn. Bóng tối nhảy nhót trên bức tường phía sau. Những chiếc răng giống như những lưỡi dao dài cong bằng kim cương đen. Ngọn lửa không làm tổn hại gì tới chúng; chúng đã tắm đẫm những ngọn lửa dữ tợn hơn nhiều. Khi rời đi, Tyrion có thể thề rằng cặp mắt trống rỗng đó dõi theo ông.

Có tất cả mười chín cái xương sọ. Cái cổ xưa nhất phải hơn ba ngàn năm tuổi; cái mới nhất có niên đại gần một thế kỷ rưỡi. Cái gần đây nhất cũng là cái nhỏ nhất, chỉ bằng xương sọ giống chó tai cụp, bị biến dạng. Đó là cái còn lại của hai con rồng con cuối cùng trên đảo Dragonstone. Chúng là những con rồng cuối cùng của nhà Targaryen, và có lẽ là những con rồng cuối cùng từng tồn tại, và chúng không sống được lâu.

Trong số đó có ba con quái vật vĩ đại trong những bài ca và câu chuyện, những con rồng mà Aegon Targaryen cùng những người chị em gái đã giải phóng trên Bảy Phụ Quốc cổ. Những người hát rong đã đặt cho chúng những cái tên của thần thánh: Belerion, Meraxes, Vhaghar. Tyrion đứng giữa hai hàm răng của chúng, không nói lên lời vì ngưỡng mộ. Bạn có thể cưỡi ngựa xông thẳng vào dạ dày Vhaghar, dù bạn sẽ không thể trở ra. Meraxes còn lớn hơn. Và con rồng vĩ đại nhất, Balerion, Ác Mộng Đen, có thể nuốt trọn một con bò rừng, hoặc thậm chí voi ma mút lông lá đã từng gầm rú ở vùng đồng hoang lạnh lẽo ngoài Bến Ibben.

Tyrion đứng trong xà lim ẩm ướt đó một lúc lâu, nhìn vào cái xương sọ khổng lồ, không có mắt của Balerion cho tới khi ngọn đuốc gần tàn, cố đoán kích cỡ khi còn sống của nó, cố tưởng tượng xem nó ra sao khi sải rộng đôi cánh đen khổng lồ mà bay lượn trên bầu trời, miệng khè ra lửa.

Tổ tiên xa của ông, Vua Loren vùng Rock, đã thử chống lại ngọn lửa khi ông gia nhập quân đoàn của Vua Mern vùng Reach chống lại cuộc xâm lăng của gia tộc Targaryen. Chuyện đã trải qua gần ba trăm năm trước, khi Bảy Phụ Quốc còn là những vương quốc, không phải là thuộc địa của một vương quốc lớn hơn. Họ có sáu trăm lá cờ tung bay, năm ngàn hiệp sĩ trên lưng ngựa, cùng số lượng bộ binh và kỵ binh lớn gấp mười lần. Sử sách ghi lại, quân đội Aegon Chúa Rồng chỉ bằng một phần năm, chủ yếu trong số đó đều là tàn quân trong lực lượng của vị vua cuối chết dưới tay lão ta, họ không trung thành.

Họ gặp nhau trên đồng bằng rộng lớn xứ Reach, giữa những cánh đồng lúa mì vàng ruộm chờ thu hoạch. Khi hai vị vua tiến lên, quân đội Targaryen run rẩy tháo chạy: Sử ghi, chỉ trong phút chốc, tưởng chừng cuộc chiến đã đi vào hồi kết... nhưng chỉ là trong chốc lát, trước khi Aegon Targaryen cùng những người chị em gái tham chiến.

Đó là lần duy nhất Vhaghar, Meraxes và Balarion được đồng loạt phóng thích. Những người hát rong gọi trận đánh đó là Cánh Đồng Cháy.

Ngày hôm đó, gần bốn ngàn người chết cháy, trong số họ có vua Mern xứ Reach. Vua Loren trốn thoát, đầu hàng, thề trung thành với nhà Targaryen, và sinh ra một cậu con trai. Tyrion biết ơn điều đó.

“Sao ngài đọc nhiều thế?”

Tyrion nhìn lên. Jon Snow đang đứng cách đó vài bước chân, tò mò nhìn ông. Ông gập cuốn sách lại đè lên một ngón tay và nói, “Nhìn ta và nói xem cháu thấy gì?”

Cậu nhóc ngạc nhiên nhìn ông. “Trò gì thế này? Cháu thấy ngài. Tyrion Lannister.”

Tyrion thử dài. “Cháu là một đứa con hoang quá ư lịch sự đó, Snow. Cháu bao tuổi rồi, mười hai à?”

“Mười bốn,” cậu nhóc nói.

“Mười bốn, và cháu còn cao hơn ta. Chân ta ngắn và cong, ta đi lại khó khăn. Ta cần có một cái yên ngựa đặc biệt để không bị ngã. Một yên ngựa do chính ta thiết kế. Hoặc thế hoặc ta đi mà cưỡi ngựa con. Tay ta khỏe, nhưng chúng cũng ngắn. Ta không bao giờ có thể trở thành kiếm sĩ. Nếu ta sinh ra trong gia đình bần nông, họ sẽ bỏ mặc cho ta tự sinh tự diệt hoặc bán ta cho một tay buôn nô lệ nào đó. Lạy thánh Ala, ta được sinh ra là người nhà Lannister vùng Casterly Rock, những kẻ buôn nô lệ đều nghèo khổ hơn ta. Mọi thứ với ta đều quá mĩ mãn. Cha ta là Quân sư của Nhà vua trong suốt hai mươi năm. Sau đó ông giết chết chính vị vua đó. Đời thật là mỉa mai. Chị gái ta kết hôn cùng vị vua mới và đứa cháu họ hợm hĩnh của ta sẽ trở thành vua đời kế tiếp. Ta phải làm gì đó để mang lại danh dự cho Nhà ta chứ, cháu đồng ý không? Nhưng bằng cách nào? Ừm, chân ta có thể quá nhỏ, nhưng đầu ta lại quá lớn, dù ta thích nghĩ rằng nó vừa với bộ não của ta hơn. Ta hiểu rõ điểm mạnh điểm yếu của mình. Trí óc của ta chính là vũ khí. Anh trai ta có thanh kiếm, đức vua Robert có búa chiến, còn ta có trí óc... và trí óc cần những cuốn sách như kiếm cần đá mài vậy.” Tyrion vỗ vỗ vào bìa da của cuốn sách. “Chính vì thế mà ta đọc nhiều, Jon Snow.”

Cậu bé im lặng lắng nghe. Cậu không mang họ Stark nhưng thừa hưởng khuôn mặt của nhà Stark: dài, nghiêm trang, một khuôn mặt vô cảm. Dù mẹ cậu ta là ai, bà ta cũng chẳng để lại gì nhiều cho cậu. “Thế ngài đang đọc gì vậy?” cậu hỏi.

“Về những con rồng,” Tyrion nói.

“Cái đỏ có lợi gì? Trên đời này làm gì còn rồng,” cậu bé nói với vẻ chắc chắn ngây thơ của tuổi trẻ.

“Đó là người ta nói thế,” Tyrion trả lời. “Buồn nhỉ? Khi ta bằng tuổi cháu, ta đã từng mơ có một con rồng cho riêng mình.”

“Thật sao?” cậu bé nghi ngờ nói. Có lẽ cậu ta nghĩ Tyrion đang đùa.

“Ồ, tất nhiên. Kể cả một cậu nhóc dị dạng, xấu xí, còi cọc cũng có thể nhìn xuống toàn thế giới khi ngồi trên lưng rồng.” Tyrion quăng tấm da gấu sang một bên và đứng dậy. “Hồi ở Casterly Rock ta từng đốt lửa và đứng nhìn chằm chằm vào những ngọn lửa trong hàng giờ liền, tưởng tượng đó là lửa rồng. Thi thoảng ta tưởng tượng ra cảnh cha ta chết cháy. Lúc khác, là chị gái ta.” Jon Snow nhìn ông, nửa sợ hãi nửa phấn khích. Tyrion cười ha hả. “Đừng nhìn ta như thế, cậu con hoang. Ta biết bí mật của cậu. Cậu cũng đã từng mơ giấc mơ như vậy.”

“Không,” Jon sợ hãi nói. “Cháu không..”

“Không ư? Chưa bao giờ ư?” Tyrion nhướn mày. “Ừm, chắc chắn nhà Stark đối xử với cậu rất tốt. Ta chắc chắn phu nhân Stark đối xử với cậu như con ruột. Và anh trai Robb, cậu ta luôn luôn tử tế, và sao lại không chứ? Cậu ta có Winterfell còn cậu có Tường Thành. Và cha cậu... ông ấy phải có lý do tốt mới đóng gói gửi cậu tới Đội Tuần Đêm...”

“Ngừng lại,” Jon Snow nói, khuôn mặt xám đen xám vì tức giận. “Được gia nhập Đội Tuần Đêm là một điều danh giá!”

Tyrion cười lớn. “Cậu thông minh và cậu sẽ không tin điều đó. Đội Tuần Đêm là bãi rác dung thân cho những kẻ không được vương quốc thừa nhận. Ta đã thấy cách cậu nhìn Yoren và những thằng nhóc kia. Đó là những người anh em mới của cậu, Jon Snow, làm sao cậu thích chúng được? Những nông dân ủ rũ, những con nợ, những kẻ săn trộm, những tên hiếp dâm, những tay trộm, những đứa con hoang như cậu sống trên Tường Thành, bảo vệ thế giới khỏi lũ ngáo ộp, ba bị và đủ loại quái vật mà mấy bà vú em thường kể. May là, làm gì có ngáo ộp, ba bị, vì thế công việc đó không nguy hiểm lắm. Tệ là, bi cậu sẽ đóng băng, nhưng vì cậu không cần sinh con đẻ cái nữa, ta nghĩ điều đó chẳng có vấn đề gì.”

“Ngừng lại!” cậu nhóc hét lên, tiến lên một bước, tay nắm chặt, gần như sắp khóc.

Đột nhiên, ngớ ngẩn sao, Tyrion thấy mình có tội. Ông tiến lên một bước định vỗ vai an ủi cậu nhóc hoặc nói gì đó xin lỗi.

Ông không nhìn thấy con sói đến lúc nào. Một phút trước, ông đang tiến lại gần Snow, một phút sau ông đã nằm bẹp dưới mặt đất đá cứng, cuốn sách bay ra xa, hơi thở bị ép lại vì lực tác động đột ngột, mồm dính đầy đất, máu và lá cây đang phân hủy. Khi cố đứng dậy, lưng ông đau kinh khủng. Chắc hẳn ông bị trật xương rồi. Ông thất vọng nghiến răng, nắm lấy rễ cây cố ngồi dậy. “Giúp ta,” ông nói với thằng bé và vươn tay ra.

Đột ngột, con sói đứng chắn giữa. Nó không gầm ghè. Cái sinh vật đáng nguyền rủa đó chưa từng kêu lấy một tiếng. Nó chỉ nhìn ông bằng đôi mắt đỏ rực, nhe răng, và thế là đủ. Tyrion nằm vật xuống đất với một tiếng càu nhàu. “Vậy thì đừng giúp ta. Ta sẽ ngồi dậy khi cậu rời đi.”

Jon Snow gãi gãi bộ lông trắng dày của Bóng Ma và mỉm cười. “Tử tế đề nghị đi ngài.”

Tyrion Lannister thấy sự giận dữ bùng lên trong mình, và cố ép nó xuống. Đây không phải lần đầu tiên trong đời ông bị nhạo báng, và có lẽ không phải lần cuối cùng. “Ta rất biết ơn nếu cậu tốt bụng giúp ta, Jon,” ông nhẹ nhàng nói.

“Ngồi xuống, Bóng Ma,” cậu nhóc nói. Con sói tuyết ngồi xuống. Đôi mắt đỏ không rời khỏi Tyrion. Jon vòng ra sau ông, luồn tay bên dưới, dễ dàng nâng ông đứng dậy. Sau đó, cậu nhặt cuốn sách lên và đưa cho ông.

“Sao nó lại tấn công ta?” Tyrion hỏi trong khi liếc sang ngang nhìn con sói, tay quệt máu và đất trên miệng.

“Có lẽ nó nghĩ ngài là ba bị.”

Tyrion liếc ánh mắt sắc lạnh, rồi tiếng khụt khịt cười thích thú phát ra qua mũi. “Ôi thánh thần ơi,” ông nói, cười sằng sặc và lắc đầu. “Ta nghĩ mình cũng thực sự giống ba bị đấy. Không hiểu nó sẽ làm gì nếu gặp ngáo ộp nhỉ?”

“Ngài không muốn biết đâu.” Jon nhặt bầu rượu lên và đưa cho Tyrion.

Tyrion rút nút, nghiêng đầu và uống rượu. Rượu như một ngọn lửa tuyệt vời trôi xuống cổ họng và làm ấm dạ dày. Ông đưa cho Jon Snow. “Muốn uống không?”

Cậu nhóc cầm lấy và cố nhấp thử một ngụm. “Có thật không?” cậu nói khi uống xong. “Điều ông nói về Đội Tuần Đêm ấy.”

Tyrion gật đầu.

Jon Snow mở miệng cười. “Kệ, chuyện đến đâu hay đến đó.”

Tyrion cười lại. “Thế thì tốt, cậu con hoang. Hầu hết mọi người đều chọn chối bỏ sự thật hơn là đối diện với nó.”

“Hầu hết,” cậu nhóc nói. “Nhưng không phải ngài.”

“Không,” Tyrion thừa nhận, “không phải ta. Giờ ta hiếm khi mơ thấy rồng. Giờ làm gì còn rồng.” Ông nhặt tấm da gấu lên. “Nào, tốt hơn chúng ta nên trở về trại trước khi ông chú của cháu cho gọi quân cầm cờ tới.”

Chuyến đi bộ khá ngắn, nhưng mặt đất gập ghềnh còn chân ông bị chuột rút. Jon Snow đưa tay đề nghị giúp ông bước qua những rễ cây to tướng xoắn xuýt vào nhau, nhưng Tyrion gạt ra. Ông sẽ tự mình đi, như đã làm cả đời. Nhưng, trại vẫn là một hình ảnh ấm áp. Những căn lều được dựng dựa vào bức tường xiêu vẹo của pháo đài đã bị bỏ hoang lâu ngày, một tấm khiên chắn gió thật tốt. Ngựa đã được cho ăn và lửa đang bập bùng cháy. Yoren ngồi trên đá, lột da sóc. Mùi gia vị từ món súp sục vào lỗ mũi Tyrion. Ông lê tới chỗ Morree đang xì xụp ăn. Morree không nói một lời nào và đưa ông cái muôi. Tyrion nếm thử và trả lại. “Cho thêm tiêu đi,” ông nói.

Benjen Stark xuất hiện từ căn lều ở chung với cậu cháu họ. “Hai người đây rồi. Jon, chết tiệt, đừng tự tiện bỏ đi chứ. Chú cứ nghĩ Ngoại Nhân tóm mất cháu rồi.”

“Không phải Ngoại Nhân, mà là Ba Bị,” Tyrion cười nói, Jon Snow mỉm cười. Stark bối rối nhìn Yoren. Lão già cằn nhằn, nhún vai và tiếp tục công việc đẫm máu.

Con sóc cung cấp thêm ít chất tươi cho nồi súp. Họ ăn cùng bánh mỳ đen và pho mát cứng quanh đống lửa. Tyrion cùng mọi người uống rượu đến khi cả Yoren cũng ngà ngà say. Từng người trở về lều đi ngủ, trừ Jon Snow, người sẽ trực ca gác đầu tiên.

Tyrion như thường lệ là người cuối cùng đi nghỉ. Khi ông bước vào cái lều những người hầu dựng hộ, ông ngừng lại và nhìn Jon Snow. Cậu bé đang đứng gần đống lửa, khuôn mặt bình lặng và khắc khổ, nhìn chăm chăm vào ngọn lửa.

Tyrion Lannister cười buồn bã và lên giường.

## 15. Chương 14

CATELYN

Ned và những cô con gái đi được tám ngày thì Maester Luwin tới gặp bà tại phòng bệnh của Bran, mang theo một cây đèn và sổ sách. “Giờ chúng ta phải xem xét lại số liệu, thưa phu nhân,” ông nói. “Bà sẽ muốn biết chuyến viếng thăm của hoàng gia đã tiêu tốn của chúng ta bao nhiêu.”

Catelyn nhìn Bran đang nằm trên giường bệnh và vuốt mái tóc con trai. Bà nhận ra tóc cậu đã dài ra rất nhiều. Bà sẽ sớm giúp cậu cắt tóc. “Tôi không cần phải xem xét số liệu, Maester Luwin,” bà nói, không rời mắt khỏi Bran. “Tôi biết cuộc viếng thăm này tốn của chúng ta bao nhiêu. Bỏ mấy cuốn sổ sang một bên.”

“Thưa phu nhân, đoàn tùy tùng của nhà vua là những người rất háu ăn. Chúng ta phải chất lại kho trước khi...”

Bà ngắt lời. “Tôi đã nói rồi, mang mấy cuốn sổ đi. Quản gia sẽ giúp chúng ta.”

“Giờ chúng ta không có quản gia,” Maester Luwin nhắc nhở. Bà nghĩ, giống như một con chuột xám nhỏ, ông không bao giờ chịu bỏ cuộc. “Poole đã xuống phương nam lo nơi ở cho Lãnh chúa Eddard tại Vương Đô.”

Catelyn lơ đãng gật đầu. “Ờ, đúng. Tôi nhớ rồi.”

Bran xanh xao quá. Bà không biết họ có nên chuyển giường ra bên cửa sổ, để thằng bé được tắm nắng sớm không.

Maester Luwin đặt đèn bên hốc tường cạnh cửa ra vào và vặn bấc đèn. “Thưa phu nhân, chúng ta cần lập tức bổ nhiệm vài vị trí mới. Ngoài quản gia ra, chúng ta cần chỉ huy lính gác thay thế vị trí Jory, một nài ngựa mới...”

Bà nhìn thẳng vào mắt ông. “Một nài ngựa?” Giọng bà nghe như tiếng roi quất.

Học sĩ rùng mình. “Đúng, thưa phu nhân. Hullen đã xuống phía nam cùng Lãnh chúa Eddard, vì thế...”

“Con trai tôi đang nằm đây, bị gẫy chân gẫy tay và chờ chết, Luwin. Vậy mà ông muốn bàn với tôi về một nài ngựa mới? Ông nghĩ tôi sẽ quan tâm tới chuyện xảy ra trong chuồng ngựa ư? Ông nghĩ chuyện đó có tí ti trọng lượng nào đối với tôi sao? Tôi sẽ vô cùng hào hứng tự tay giết từng con ngựa ở Winterfell nếu điều đó khiến Bran mở mắt, ông có hiểu không? Ông hiểu không?”

Ông ta cúi đầu. “Có, thưa phu nhân, nhưng những vị trí trống kia...”

“Cháu sẽ lo,” Robb nói.

Catelyn không nghe thấy cậu con cả bước vào. Nhưng giờ cậu đang đứng cạnh cửa nhìn bà. Bà đột nhiên thấy xấu hổ vì mình đã la hét. Bà làm sao thế này? Bà quá mệt mỏi, đầu bà lúc nào cũng ong ong.

Maester Luwin nhìn Catelyn rồi nhìn anh con trai. “Tôi đã lên trước danh sách những người chúng ta nên cân nhắc bổ nhiệm vào những vị trí trống,” ông nói, và đưa Robb tờ giấy lấy từ trong ống tay áo.

Con trai bà liếc nhìn những cái tên. Catelyn thấy chắc thằng bé vừa ở bên ngoài; má cậu đỏ lên vì lạnh, tóc rối bù lộn xôn. “Những người giỏi đấy,” cậu nói. “Ngày mai chúng ta sẽ nói về họ.” Rồi trả lại danh sách tên.

“Dạ được, thưa cậu.” Tờ giấy biến mất trong ống tay áo.

“Giờ ông có thể đi được rồi,” Robb nói. Maester Luwin cúi đầu rời đi. Robb đóng cửa lại và quay lại chỗ bà. Bà thấy cậu con mình đang đeo kiếm. “Mẹ à, mẹ đang làm gì đây?”

Catelyn luôn nghĩ Robb giống mình; giống Bran và Sansa, cậu mang những đường nét của nhà Tully, mái tóc nâu vàng và đôi mắt xanh dương. Nhưng giờ lần đầu tiên bà thấy một nét gì đó của Eddard Stark trên gương mặt của cậu, một nét gì đó nghiêm nghị và lạnh lùng của người phương bắc.

“Mẹ làm gì ư?” bà bối rối nhắc lại. “Sao con có thể hỏi điều đó? Con nghĩ mẹ đang làm gì? Mẹ đang chăm sóc em trai con. Mẹ đang chăm sóc Bran.”

“Mẹ gọi đó là chăm sóc sao? Mẹ chưa từng rời phòng kể từ khi Bran bị thương. Mẹ thậm chí không ra cổng tiễn khi Cha và các em gái con xuống phía nam.”

“Mẹ đã tạm biệt họ ở đây, và quan sát họ rời đi từ chính khung cửa sổ này.” Bà đã cầu xin Ned đừng đi trong thời khắc này, đừng đi sau điều vừa xảy ra; ông không thấy rằng mọi thứ đã thay đổi rồi sao? Nhưng vô ích. ông nói với bà rằng ông không có lựa chọn, và sau đó ông đi. “Mẹ không thể rời xa em con, không một giây phút nào, khi bất cứ thời khắc nào cũng có thể là thời khắc cuối cùng của thằng bé. Mẹ sẽ ở bên cạnh em con, nếu... nếu...” Bà nắm lấy bàn tay gầy gò của cậu con trai, và đan những ngón tay bà vào. Cậu bé quá mỏng manh và gầy yếu, tay không còn chút sức lực, nhưng bà vẫn cảm nhận được hơi ấm từ làn da cậu.

Giọng Robb nhẹ nhàng hơn. “Em ấy sẽ không chết đâu, mẹ à. Maester Luwin nói thời kỳ nguy hiểm nhất qua rồi.”

“Nhưng nếu Maester Luwin sai thì sao? Nếu Bran cần mẹ mà mẹ không có ở đây?”

“Rickon cũng cần mẹ,” Robb lạnh lùng nói. “Nó mới ba tuổi, nó không hiểu chuyện đang xảy ra. Nó nghĩ mọi người bỏ rơi nó, vì thế nó suốt ngày đi theo con, bám lấy chân con mà khóc. Con không biết làm gì với nó.” Cậu ngừng lại, cắn môi dưới theo cách cậu hay làm lúc bé. “Mẹ à, con cũng cần mẹ. Con đang cố nhưng con không thể... con không thể tự mình làm hết mọi chuyện.” Giọng cậu vỡ ra vì cảm xúc chợt ùa tới. Catelyn bỗng nhớ ra rằng con trai mình mới mười bốn tuổi, Bà muốn đứng dậy tới bên thằng bé, nhưng Bran vẫn nắm lấy tay bà. Bà không thể động đậy.

Bên ngoài tòa tháp, con sói tiếp tục tru. Catelyn bất chợt rùng mình.

“Con sói của Bran,” Robb mở cửa sổ và để không khí ban đêm tràn vào căn phòng trên tháp ngột ngạt. Tiếng hú lớn hơn. Đó là một âm thanh lạnh lẽo và cô độc, tràn đầy sự u uất và tuyệt vọng.

“Đừng,” bà nói. “Bran cần được ủ ấm.”

“Em ấy cần nghe chúng hát,” Robb nói. Ở nơi đó ngoài Winterfell, con sói thứ hai bắt đầu tru hưởng ứng. Sau đó con thứ ba, ở gần hơn. “Lông Xù và Gió Xám,” Robb nói khi giọng chung vang thành hòa âm. “Mẹ có thể phân biệt nếu nghe kỹ.”

Catelyn đang rùng mình. Thấm đẫm nỗi đau buồn, sự lạnh lẽo trong tiếng tru của sói tuyết. Hàng đêm, tiếng sói hú cùng những cơn gió lạnh và lâu đài xám trống rỗng chưa bao giờ thay đổi. Và cậu con trai ngoan ngoãn nhất, hiền lành nhất, Bran của bà, đứa bé luôn thích cười đùa, thích leo trèo, đứa bé luôn mơ làm hiệp sĩ, đã không còn. Bà sẽ không bao giờ được nghe cậu cười nữa. Bà sụt sùi rút tay ra và bịt tai để không nghe tiếng hú khủng khiếp kia. “Bảo chúng im đi!” bà gào khóc. “Mẹ không chịu được, bảo chúng im đi, nếu cần thiết con cứ giết hết chúng đi, chỉ cần bắt chúng im lặng thôi!”

Bà không nhớ mình đã ngã xuống sàn. Nhưng bà đã nằm đó và Robb đang đỡ bà dậy, đang giữ bà bằng cánh tay khỏe mạnh. “Đừng sợ mà mẹ. Chúng sẽ không bao giờ làm hại em ấy.” Cậu dìu bà về chiếc giường hẹp trong góc phòng bệnh. “Mẹ nhắm mắt lại,” cậu nhẹ nhàng nói. “Nghỉ ngơi đi. Maester Luwin nói với con rằng mẹ hầu như không chợp mắt kể từ khi Bran ngã.”

“Mẹ không thể,” bà khóc. “Thần thánh tha thứ ẹ, Robb, Mẹ không thể, nếu như nó chết trong khi mẹ đang ngủ thì sao, nếu nó chết, nếu nó chết thì sao...” Những con sói vẫn tru lên từng hồi. Bà hét lên và bịt tai. “Ôi, nhân danh thần thánh, đóng cửa lại!”

“Nếu mẹ hứa mẹ sẽ đi ngủ.” Robb tới cửa sổ, nhưng khi cậu chạm tay vào bản lề thì một mớ âm thanh khác hòa vào bản nhạc buồn thương của lũ sói tuyết. “Chó,” cậu nghe ngóng. “Lũ chó đang sủa. Chúng chưa bao giờ xử sự như vậy...” Catelyn nghe cậu con trai nín thở. Khi bà nhìn lên, khuôn mặt cậu xanh xao dưới ánh đèn. “Cháy,” cậu thì thầm.

Bà nghĩ, cháy rồi, Bran! “Giúp mẹ với,” bà gấp gáp nói và ngồi dậy. “Giúp mẹ và Bran.”

Robb dường như không nghe thấy. “Tháp thư viện bị cháy,” cậu nói. Catelyn có thể thấy ánh lửa đỏ rực bập bùng qua khung cửa sổ. Bà chùng người xuống. Bran an toàn rồi. Thư viện ở bên kia tường thành. Ngọn lửa không thể nào làm hại tới họ. “Tạ ơn thần thánh,” bà thì thầm.

Robb nhìn bà như thể bà bị điên. “Mẹ à, ở lại đây. Con sẽ quay lại sau khi dập lửa xong.” Sau đó cậu chạy đi. Bà nghe tiếng cậu hét với mấy tên lính canh ngoài phòng, nghe tiếng họ vội vàng lao xuống, bước hai ba bậc một lúc.

Ngoài kia vang lên những tiếng hét, “Cháy!” ở ngoài sân, những tiếng gào, tiếng người chạy, tiếng ngựa hí vang vì sợ, tiếng chó của lâu đài sủa điên cuồng. Bà nhận ra tiếng sói tru đã dừng khi lắng nghe dàn hợp âm. Những con sói tuyết đã im lặng.

Catelyn thầm cảm tạ Thất Diện Thần khi đi tới cửa sổ. Bên kia tường thành, ngọn lửa bốc cao khỏi cửa sổ thư viện. Bà quan sát cuộn khói bốc lên trời và buồn bã nghĩ tới những cuốn sách nhà Stark đã thu thập suốt bao nhiêu thế kỷ. Sau đó bà đóng cửa sổ lại.

Khi bà quay người lại, trong phòng có thêm một người đàn ông.

“Đáng ra bà không được ở đây,” hắn chua chát lầm bầm. “Không bao giờ được ở đây.”

Hắn là một người đàn ông thấp bé, bẩn thỉu mặc đồ nâu cáu bẩn và bốc mùi ngựa. Catelyn biết tất cả những người làm trong chuồng ngựa. Hắn thì không phải. Người hắn gầy nhẳng, mái tóc vàng rũ xuống và cặp mắt màu nhạt hõm sâu vào khuôn mặt xương xẩu. Tay hắn lăm lăm con dao.

Catelyn nhìn con dao, rồi nhìn Bran. “Không,” Tiếng bà nói tắc nghẹn trong cổ họng.

Hắn đã nghe thấy tiếng bà. “Đây là nhân từ,” hắn nói. “Nó đã chết rồi.”

“Không,” Catelyn nói lớn hơn. “Không, ngươi không thể.” Bà quay lại cửa sổ tri hô, nhưng người đàn ông kia di chuyển nhanh hơn bà tưởng. Một bàn tay bịt miệng và kéo đầu bà lại. Bàn tay kia kê dao vào cổ bà. Mùi người hắn thật kinh khủng.

Bà vươn hai tay và dùng hết sức bình sinh nắm lấy lưỡi dao mà đẩy khỏi họng. Bà nghe hắn chửi thề bên tai. Những ngón tay bà nhơm nhớp máu, nhưng bà không buông con dao ra. Bàn tay bịt mồm bà chặt hơn, không cho bà hít thở. Catelyn quay đầu sang một bên và cố cắn hắn. Bà cắn mạnh vào mu bàn tay hắn. Hắn rên lên vì đau. Bà nghiến chặt răng cho đến khi hắn đột ngột thả bà ra. Máu hắn đầy trong miệng. Bà hít không khí vào căng lồng ngực và hét. Hắn giật lấy tóc bà và đẩy. Bà loạng choạng ngã xuống. Sau đó, hắn đứng trên người bà, người run rẩy, thở khó nhọc. Hắn vẫn nắm chặt con dao nơi tay phải, dính đầy máu. “Bà không được ở đây,” hắn ngu xuẩn nhắc lại.

Catelyn nhìn thấy một bóng đen vọt vào qua cửa sau. Sau đó có một tiếng ùng ục, không hơn một tiếng gầm gừ nhỏ nhất. Tất nhiên là nó rồi. “Cám ơn,” Catelyn thì thầm, giọng lí nhí và yếu ớt. Bà run rẩy giơ bàn tay lên. Con sói tới gần hơn, ngửi những ngón tay bà rồi dùng cái lưỡi ướt nham nhám liếm máu. Khi đã liếm sạch máu, nó im lặng quay đi, nhảy lên giường Bran và nằm xuống cạnh cậu bé. Catelyn bật cười điên dại.

Robb, Maester Luwin cùng Ser Rodrik xông vào phòng cùng một nửa số lính gác của Winterfell và phát hiện ra họ trong tình trạng đó. Khi tiếng cười cuối cùng đã ngừng trong cổ họng Catelyn, họ cuốn bà trong tấm chăn ấm áp và đưa trở về Đại Vọng Lâu, về lại trong chính căn phòng của bà. Già Nan giúp bà thay đồ, tắm nước nóng và giặt sạch máu dính trên váy áo.

Lát sau, Maester Luwin tới phòng bà xem xét vết thương. Vết cắt trên ngón tay khá sâu, gần tới xương. Phần da đầu bị trầy và chảy máu ở nơi mái tóc bị đứt giật. Vị học giả nói rằng cơn đau chỉ mới bắt đầu, rồi đưa bà một ly sữa hòa nhựa anh túc để an thần.

Cuối cùng, bà nhắm mắt.

Khi bà tỉnh dậy, họ nói với Catelyn rằng bà đã ngủ suốt bốn ngày trời. Catelyn gật đầu và ngồi dậy. Giờ tất cả đối với bà giống như một cơn ác mộng, tất cả những điều xảy ra sau khi Bran ngã, một giấc mộng thấm đẫm máu và nỗi buồn. Nhưng vết thương ở tay nhắc bà nhớ đó là sự thực. Bà thấy yếu ớt và chóng mặt. Tuy nhiên, bà lại thấy cương quyết tới kỳ lạ, như đã trút bỏ mọi gánh nặng.

“Mang cho tôi ít bánh mỳ và mật ong,” bà nói với người hầu, “rồi nói với Maester Luwin rằng tôi cần thay băng.” Họ ngạc nhiên nhìn bà rồi chạy đi theo lệnh.

Catelyn nhớ trước đây bà thế nào. Bà thấy xấu hổ vì đã khiến tất cả, các con trai của bà, chồng bà, và cả Gia tộc thất vọng. Bà phải cho người phương bắc thấy người Tully vùng Riverrun mạnh mẽ thế nào.

Robb vào phòng trước khi bữa ăn mang tới. Rodrik Cassel tới cùng cậu và cậu thanh niên được chồng bà giám hộ, Theon Greyjoy. Ngoài ra còn có Hallis Mollen, một người lính gác cơ bắp có bộ râu quai nón màu nâu xỉn. Robb bảo đây là chỉ huy đội lính gác mới. Con trai bà mặc đồ da và áo giáp xích, với một thanh kiếm đeo nơi thắt lưng.

“Hắn là ai?” Catelyn hỏi,

“Không ai biết,” Hallis Mollen nói. “Thưa phu nhân, hắn không phải là người của Winterfell. Tuy nhiên, vài người nói họ có nhìn thấy hắn ở đây và loanh quanh ở lâu đài trong vài tuần trước.”

“Vậy là một trong những kẻ đi cùng nhà vua,” bà nói, “hoặc một người nhà Lannister. Chắc hắn đã ở lại khi những người khác rời đi.”

“Có lẽ,” Hal nói. “Thời gian đó có quá nhiều người lạ, vì thế chúng ta không thể nói hắn là gia nhân nhà nào.”

“Hắn trốn trong chuồng ngựa,” Greyjoy nói. “Mọi người có thể ngửi thấy mùi đó bốc ra từ hắn.”

Hallis Mollen có vẻ bối rối. “Giữa khu để ngựa cho Lãnh Chúa Eddard mang về phương nam và số gửi tới phương nam cho Đội Tuần Đêm, khu chuồng ngựa trống tới nửa. Không khó khăn gì để trốn khỏi lũ trẻ chăn ngựa. Có thể Hodor nhìn thấy hắn. Chúng tôi đã thẩm vấn qua, cậu nhóc hành động kỳ cục, nhưng nó là đứa thiểu năng...” Hal lắc đầu.

“Con đã thấy chỗ hắn ngủ,” Robb nói thêm. “Hắn có chín mươi đĩnh bạc trong chiếc túi da giấu dưới đống cỏ khô.”

“Thật mừng khi biết mạng sống của con ta không quá rẻ mạt,” Catelyn cay đắng nói.

Hallis Mollen bối rối nhìn bà. “Xin lỗi thưa phu nhân. Nhưng có phải bà vừa nói hắn định giết công tử không?”

Greyjoy nghi ngờ. “Thật điên rồ.”

“Hắn tới giết Bran,” Catelyn nói. “Hắn cứ lẩm bẩm rằng ta không nên có mặt ở đó. Hắn đốt thư viện vì nghĩ ta sẽ chạy ra ngoài dập lửa và mang lính canh theo. Nếu ta không nửa điên nửa tỉnh vì đau buồn, kế hoạch đã thành công rồi.”

“Sao có người lại muốn giết Bran?” Robb nói. “Thần thánh ơi, nó chỉ là một đứa nhỏ, vô hại, đang ngủ...”

Catelyn nhìn cậu con cả một cách thách thức. “Nếu con sắp trị vì phương bắc, con phải nghĩ thông những chuyện này, Robb. Hãy tự mình trả lời mình đi. Vì sao có người lại muốn giết một đứa nhỏ đang ngủ chứ?”

Trước khi cậu kịp trả lời, người hầu trở lại với một đĩa thức ăn nóng hổi từ nhà bếp. Ở đây có nhiều món hơn bà yêu cầu: bánh mỳ nóng, bơ, mật ong và quả mâm xôi, một lát thịt hun khói, trứng lòng đào, miếng phó mát và một bình trà bạc hà. Theo sau là Maester Luwin.

“Con trai tôi thế nào rồi, Maester?” Catelyn thờ ơ nhìn đống đồ ăn.

Maester Luwin cụp mắt. “Thưa phu nhân, vẫn không biến chuyển.”

Bà đã đoán trước. Tay bà sưng lên vì đau, như thể con dao vẫn ở đó, cắt sâu vào da thịt bà. Bà cho người hầu lui và nhìn Robb. “Con có câu trả lời chưa?”

“Ai đó sợ Bran thức dậy,” Robb nói, “sợ em ấy sẽ nói điều gì đó mà em ấy biết.”

Catelyn cảm thấy tự hào về cậu con trai. “Rất tốt.” Bà quay lại nhìn vị chỉ huy lính gác mới. “Chúng ta phải bảo vệ Bran. Nếu đã có một sát thủ, thì cũng có thể có những tên khác.”

“Bà muốn có bao nhiêu người bảo vệ, thưa phu nhân?” Hal hỏi.

“Trong thời gian Lãnh chúa Eddard đi vắng và con trai ta là thủ lãnh của Winterfell,” bà nói.

Robb đứng cao hơn một chút. “Sắp xếp ột người trong phòng bệnh, cả ngày lẫn đêm, một người ngoài cửa, hai người dưới chân cầu thang. Không ai được phép gặp Bran mà không được tôi hoặc mẹ tôi cho phép.”

“Tuân lệnh, thưa cậu.”

“Giờ làm đi,” Catelyn gợi ý.

“Và để con sói ở lại trong phòng với em ấy,” Robb nói thêm.

“Phải rồi,” Catelyn nói. Rồi sau đó nhắc lại, “Đúng đấy.” Hallis Mollen cúi đầu xin lui.

“Phu nhân Stark,” Ser Rodrik nói khi người lính gác đi khuất, “bà có để ý con dao tên thích khách dùng không?”

“Tình huống đó làm sao tôi nhìn kỹ được, nhưng tôi có thể cảm nhận lưỡi dao,” Catelyn cười khô khốc. “Sao ông lại hỏi vậy?”

“Chúng con tìm thấy con dao trong tay tên sát thủ. Con thấy con dao đó là một thứ vũ khí quá tốt đối với một người như hắn, vì thế con đã nhìn rất lâu, rất kỹ. Lưỡi dao là thép Valyria, chuôi dao bằng xương rồng. Thứ vũ khí như vậy không thể nào rơi vào tay một người như hắn. Phải có người khác đưa cho hắn.”

Catelyn ngẫm ngợi gật đầu. “Robb, đóng cửa lại.”

Cậu nhìn bà không hiểu, nhưng vẫn làm theo điều bà nói.

“Điều tôi nói ra không được phép lọt ra khỏi căn phòng này,” bà nói. “Tôi muốn mọi người thề. Nếu điều tôi nghi ngờ là đúng, Ned và những cô con gái của tôi đang gặp nguy hiểm chết người. Chỉ cần một lời nói lọt vào tai nhầm người cũng đủ khiến họ mất mạng.”

“Lãnh chúa Eddard là người cha thứ hai đối với cháu, Theon Greyjoy nói. “Cháu thề.”

“Bà có được lời thề của tôi,” Maester Luwin nói.

“Và tôi nữa, phu nhân,” Ser Rodrik nói tiếp.

Bà nhìn cậu con trai. “Còn con thì sao, Robb?”

Cậu gật đầu.

“Em gái tôi Lysa tin rằng nhà Lannister đã giết hại chồng mình, Lãnh chúa Arryn, Quân Sư của Nhà Vua,” Catelyn nói. “Tôi nhớ rằng Jaime Lannister không đi săn vào ngày Bran bị ngã. Hắn ở lại trong lâu đài.” Căn phòng chìm trong im lặng chết người. “Tôi không nghĩ Bran ngã khỏi ngọn tháp đó,” bà nói. “Tôi nghĩ có kẻ đẩy thằng bé xuống.”

Tất cả đều choáng váng. “Phu nhân, đây là một lời buộc tội quá sức tưởng tượng” Rodrik Cassel nói. “Dù là Sát Vương thì cũng không thể nào xuống tay giết một đứa bé vô tội “

“Ồ, thật không?” Theon Greyjoy hỏi. “Tôi ngờ lắm.”

“Cả tính tự cao tự đại và tham vọng của nhà Lannister đều không có giới hạn,” Catelyn nói.

“Công tử trước nay leo trèo rất giỏi,” Maestrer Luwin ngẫm ngợi. “Cậu ấy biết rõ từng viên đá của Winterfell.”

“Thần thánh ơi,” Robb chửi thề, khuôn mặt trẻ măng tối sầm vì tức giận.”Nếu điều này là đúng, hắn sẽ phải trả giá.” Cậu rút thanh kiếm và chém vào không khí. “Con sẽ tự mình giết hắn!”

Ser Rodrik nổi quạu. “Bỏ thanh kiếm đi! Nhà Lannister cách đây ba trăm dặm. Đừng bao giờ rút kiếm nếu cậu không định dùng tới. Tôi đã nói với cậu bao nhiêu lần rồi hả cậu bé ngốc nghếch này?”

Robb bối rối tra kiếm vào vỏ. Cậu đột nhiên trở lại làm một cậu bé con. Catelyn nói với Ser Rodrik, “Tôi thấy giờ con trai tôi đã được dùng kiếm thật.”

Vị lính chỉ huy huấn luyện nói, “Tôi nghĩ đã tới lúc rồi.”

Robb lo lắng nhìn bà. “Đúng,” bà nói. “Có lẽ Winterfell sớm cần tới tất cả các tay kiếm, và tốt nhất đừng là kiếm gỗ.”

Theon Greyjoy đặt tay lên đốc kiếm và nói, “Phu nhân, nếu điều đó xảy ra, gia đình cháu vẫn nợ Gia đình này một món nợ lớn.”

Maester Luwin kéo sợi dây chuyền hơi sít vào cổ. “Tất cả chỉ mới là phỏng đoán. Chúng ta đang buộc tội người anh song sinh được hoàng hậu sủng ái. Bà ta sẽ không phản ứng tử tế đâu. Chúng ta phải có bằng chứng, hoặc giữ im lặng mãi mãi.”

“Bằng chứng của ông chính là con dao,” Ser Rodrik nói. “Một lưỡi dao tốt như thế không thể không có lai lịch.” Catelyn nhận ra rằng chỉ có một nơi để tìm thấy sự thật. “Phải có người tới Vương Đô.”

“Con sẽ đi,” Robb nói.

“Không,” bà nói với con. “Đây là nơi của con. Bao giờ cũng phải có người nhà Stark ở Winterfell.” Bà nhìn Ser Rodrik với bộ ria trắng vĩ đại, nhìn cậu thanh niên Greyjoy, người dong dỏng, da đen, tính cách dữ dội. Gửi ai đi đây? Tin ai được đây? Bà biết rồi. Catelyn cố đẩy chăn ra, những ngón tay đang băng kín vẫn cứng như đá. Bà xuống giường. “Tôi phải tự mình đi.”

“Thưa phu nhân,” Maester Luwin nói, “vậy có khôn ngoan không? Chắc chắn nhà Lannister sẽ nghi ngờ chuyến viếng thăm của bà.”

“Còn Bran thì sao?” Robb hỏi. Cậu bé đáng thương giờ đang bối rối. “Mẹ không thể rời xa em ấy được.”

“Mẹ đã làm mọi thứ có thể cho Bran rồi,” bà nói và đặt bàn tay bị thương lên tay cậu. “Cuộc sống của thằng bé giờ tùy thuộc vào bàn tay của thần thánh và Maester Luwin. Con đã nhắc nhở mẹ rằng, mẹ phải nghĩ cho những đứa con khác.”

“Bà cần có một người đồng hành tốt,” Theon nói.

“Con sẽ bảo Hal đi cùng một đội lính,” Robb nói.

“Không,” Catelyn nói. “Một đội lớn sẽ thu hút sự chú ý không cần thiết. Tôi không muốn nhà Lannister biết rằng mình đang tới.”

Ser Rodrik phản đối. “Phu nhân, ít nhất cũng phải để tôi đi cùng. Một phụ nữ thân cô thế cô không nên đi một mình trên vương lộ.”

“Tôi sẽ không đi theo vương lộ,” Catelyn trả lời. Bà nghĩ một lúc, sau đó gật đầu. “Hai người sẽ đi nhanh hơn một, và nhanh hơn rất nhiều so với một đoàn dài xe bò xe ngựa. Tôi mừng vì có ông đi cùng, Ser Rodrik. Chúng ta sẽ đi theo đường Bạch Đao ra biển, thuê một con thuyền ở Cảng White. Những con ngựa khỏe và gió thuận chiều sẽ mang chúng ta tới Vương Đô trước Ned và nhà Lannister.”

## 16. Chương 15 Phần 1

SANSA

Septa Mordane báo cho Sansa vào buổi sáng rằng cha cô đã đi từ sớm. “Nhà vua triệu hồi ông ấy. Tôi nghĩ là một vụ đi săn nữa. Thấy người ta bảo vùng này còn nhiều bò rừng lắm.”

“Con chưa từng thấy một con bò rừng nào hết,” Sansa nói, và cho Quý Cô dưới bàn một miếng thịt hun khói. Con sói tuyết nhấm nháp ăn từ tay cô, tinh tế như một nữ hoàng.

Septa Mordane khịt mũi không đồng ý. “Một tiểu thư cao quý không cho chó ăn tại bàn,” bà nói, bẻ một miếng sáp ong và để ật ong chảy xuống bánh mỳ.

“Nó không phải chó mà là sói tuyết,” Sansa sửa lại khi Quý Cô liếm những ngón tay cô bằng cái lưỡi nhám. “Dù sao thì Cha cũng nói bọn con có thể giữ chúng nếu muốn.”

Sơ không nhượng bộ. “Con là một cô gái ngoan, Sansa, nhưng ta thề, đối với những sinh vật này, con cũng cứng đầu y như Arya vậy.” Bà quắc mắt. “Arya đâu rồi nhỉ?”

“Con bé không đói,” Sansa nói, thừa biết cô em có lẽ đã trộm đồ ăn dưới bếp hàng giờ trước từ mấy cậu nhóc đầu bếp.

“Nhớ nhắc con bé mặc đẹp vào. Có lẽ là bộ váy nhung xám. Tất cả chúng ta đều được mời đi cùng hoàng hậu và công chúa Myrcella trên xe ngựa hoàng gia. Chúng ta phải trông ổn nhất.”

Sansa đã ổn nhất rồi. Cô đã chải mái tóc nâu vàng dài tới khi nó sáng bóng lên, và mặc chiếc váy lụa màu xanh dương đẹp nhất. Cô đã đợi ngày này hơn một tuần trời. Được đi cùng hoàng hậu là cả một vinh dự lớn lao. Và ngoài ra, hoàng tử Joffrey có thể cũng ở đó. Vị hôn phu của cô. Chỉ cần nghĩ thôi cũng đủ khiến cô đỏ mặt, dù kết hôn là chuyện của nhiều năm sau nữa. Sansa chưa biết mấy về Joffrey, nhưng cô đã yêu chàng. Chàng là tất cả những gì cô mơ về một hoàng tử, cao lớn, đẹp trai, khỏe mạnh với mái tóc như vàng ròng. Cô quý trọng từng cơ hội được ở bên chàng, dù rất hiếm hoi. Điều duy nhất khiến cô lo sợ về ngày hôm này là Arya. Arya luôn phá hỏng mọi thứ. Không ai biết Arya định làm gì.

“Con sẽ nói với em,” Sansa lưỡng lự nói, “Nhưng em ấy sẽ ăn mặc theo cách của riêng mình.” Cô mong rằng nó sẽ không quá tệ hại. “Con xin phép lui ạ?”

“Ừ,” Septa Mordane lấy thêm bánh mỳ và mật ong, còn Sansa thì đứng lên khỏi ghế. Quý Cô bám sát gót khi cô chạy khỏi phòng sinh hoạt chung.

Cô đứng ngẩn người bên ngoài, giữa những tiếng la hét, chửi rủa, và tiếng những bánh xe gỗ cọc cạch kêu khi người hầu hạ trại và chất tất cả lên xe ngựa, chuẩn bị ột cuộc hành trình mới. Hành quán là một cấu trúc ba tầng bằng đá, tòa nhà lớn nhất Sansa từng thấy, nhưng dù vậy, nó cũng chỉ chứa nổi một phần ba đoàn hộ giá, vốn đã lớn nay càng lớn hơn vì thêm bốn trăm người đi cùng cha và những kị binh đi cùng họ trên đường.

Cô thấy Arya trên bờ sông Trident, cố giữ chặt Nymeria trong khi tuốt hết bùn khô trên lông con sói. Con sói vùng vẫy không thích. Arya vẫn mặc bộ đồ da cưỡi ngựa từ hôm trước và hôm trước nữa.

“Em nên mặc cái gì đẹp đẹp vào chứ,” Sansa nói. “Septa Mordane cũng nói giống chị thôi. Chúng ta sẽ đi cùng hoàng hậu và công chúa Myrcella.”

“Em không đi đâu,” Arya nói, cố gỡ bộ lông xám rối bù của Nymeria. “Mycah và em sẽ đi dọc lên suối và tìm hồng ngọc ở chỗ nước cạn.”

“Hồng ngọc?” Sansa không hiểu. “Hồng ngọc nào?”

Arya nhìn cô như thể một đứa ngốc. “Những viên hồng ngọc của Rhaegar. Đây là nơi năm xưa Robert đã giết chết lão ta và giành vương miện.”

Sansa nhìn cô em gái gầy nhẳng chẳng thấy chút tin tưởng nào. “Em không thể đi tìm hồng ngọc. Công chúa đang đợi chúng ta. Hoàng hậu mời cả hai chị em mình.”

“Em chẳng quan tâm,” Arya nói. “Cỗ xe ngựa đó còn chẳng có cửa sổ, chị sẽ chẳng nhìn thấy gì.”

“Thế em muốn thấy gì?” Sansa tức giận hỏi. Cô đã sướng run lên vì lời mời, thế mà đứa em gái ngu ngốc lại đang phá hỏng mọi thứ, đúng như cô lo sợ. “Toàn những cánh đồng, nông trại và pháo đài thôi.”

“Không phải,” Arya cứng đầu nói. “Nếu chị đi cùng bọn em, chị sẽ hiểu.”

“Chị ghét cưỡi ngựa,” Sansa thẳng thắn nói. “Chỉ thấy bẩn thỉu, bụi bặm và ê ẩm cả người.”

Arya nhún vai. “Im nào,” cô bé quát Nymeria. “Chị không làm đau em đâu.” Sau đó nói với Sansa, “Khi chúng ta đi qua Neck, em đã đếm thấy ba mươi sáu loài hoa em chưa từng thấy, và Mycah cho em xem một con thằn lằn sư.”

Sansa rùng mình. Họ đã đi mười hai ngày vượt qua Neck, đi qua không biết bao nhiêu mô đất đen, và cô ghét mọi giây phút đó. Không khí ẩm ướt và nhớp nháp, đường quá hẹp khiến họ không tìm được chỗ cắm trại thích hợp nghỉ đêm. Và thế là họ phải dừng lại trên vương lộ. Những rừng cây ngập một nửa trong nước rậm rạp vây quanh họ, những cành cây phủ đầy nấm mốc. Những bông hoa khổng lồ nở trong bùn và trôi nổi trên những hồ nước tù, nhưng nếu bạn dám rời đường xuống hái hoa, bạn sẽ chìm nghỉm trong vùng bùn lầy. Những con rắn treo mình quan sát từ trên những ngọn cây, đám thằn lằn sư nổi một nửa trên mặt nước, giống như những khúc gỗ đen có mắt và lởm chởm răng.

Nhưng tất nhiên, chẳng gì có thể ngăn cản Arya. Một hôm, con bé quay về với nụ cười toe toét, mái tóc rối bù, quần áo dính bê bết bùn, tay nắm chặt một bó hoa tím tím xanh xanh dành cho Cha. Sansa cứ mong ông sẽ giáo huấn Arya về cách cư xử rằng hãy hành xử như một tiểu thư cao quý. Nhưng Cha chưa bao giờ làm vậy. Ông chỉ ôm lấy con bé và cám ơn vì những bông hoa. Tâm trạng cô càng tệ hơn.

Sau đó, hóa ra, những bông hoa tím là hoa nụ hôn có độc. Arya bị mẩn hết cánh tay. Sansa đã hy vọng điều đó sẽ dạy cho con bé một bài học. Nhưng không hề, Arya chỉ cười. Ngày hôm sau, con bé bôi bết bùn lên hai cánh tay. Trông con bé như một mụ đàn bà sống tại đầm lầy ngu ngốc, chỉ vì anh bạn Mycah nói điều đó sẽ đỡ ngứa ngáy. Con bé còn bị thâm tím hết hai cánh tay và hai vai. Sansa đã nhìn thấy những chỗ sưng tím bầm và những vết màu xanh vàng khi cô em gái cởi đồ đi ngủ. Làm sao con bé bị những thứ đó thì chỉ có bảy vị thần mới biết được.

Arya vẫn tiếp tục gỡ chỗ lông rối cho Nymeria và nói về những thứ con bé nhìn thấy trong chuyến hành trình vất vả về phương nam. “Tuần trước, bọn em tìm thấy một ngọn tháp canh bị ma ám, và ngày hôm trước nữa tụi em đã đuổi theo một bầy ngựa hoang. Chị phải thấy chúng chạy tán loạn thế nào khi đánh hơi thấy Nymeria.” Con sói uốn người tránh vòng ôm, và Arya rầy la. “Dừng lại, chị phải làm cả bên kia nữa. Em dính toàn bùn không à.”

“Em không được phép rời đoàn,” Sansa nhắc nhở. “Cha bảo thế.”

Arya nhún vai. “Em không đi xa. Hơn nữa, lúc nào Nymeria chẳng ở bên em. Vả lại không phải lúc nào em cũng đi. Thi thoảng được đi cạnh những cỗ xe ngựa và nói chuyện cùng mọi người cũng vui chứ bộ.”

Sansa biết tất cả những dạng người Arya thích nói chuyện cùng: hậu vệ, quan hầu và nô tì, những ông già và những đứa trẻ trần như nhộng, những kị binh nói năng ngọng nghịu không rõ nơi chôn rau cắt rốn. Arya sẽ kết bạn với bất kỳ ai. Nhóc Mycah này là tệ nhất: một cậu nhóc con nhà bán thịt, mười ba tuổi, chẳng biết phép tắc. Nhóc ta ngủ trong xe thịt, người bốc mùi. Chỉ nhìn thằng nhóc đó cũng đủ khiến Sansa thấy bệnh. Nhưng Arya dường như thích chơi với hắn hơn chị gái mình.

Giờ Sansa đã hết kiên nhẫn. “Em phải đi cùng chị,” cô nghiêm nghị nói. “Em không thể từ chối hoàng hậu. Septa Mordane rất mong em.”

Arya lờ tịt đi. Cô bé giật mạnh lông con vật. Nymeria gầm lên và quay người chạy đi mất. “Trở lại đây!”

“Sẽ có bánh chanh và trà,” Sansa nói tiếp, rất người lớn và biết điều. Quý Cô cọ đầu vào chân cô. Sansa gãi tay con vật. Quý Cô ngồi bệt xuống, quan sát Arya đuổi theo Nymeria. “Vì sao em lại muốn cưỡi một con ngựa già bốc mùi, rồi người thì ê ẩm và nhớp nháp mồ hôi, trong khi em có thể dựa mình trên gối bông và ăn bánh cùng hoàng hậu?”

“Em không thích hoàng hậu,” Arya thản nhiên nói. Sansa nghẹn thở, choáng váng vì Arya có thể nói ra điều đó. Nhưng em gái cô chỉ nói chuyện tầm phào trẻ con, chẳng đâu ra đâu. “Bà ta không cho em mang theo Nymeria.” Cô bé cắm cây lược vào thắt lưng rồi đuổi theo con sói. Nymeria cẩn trọng quan sát cô chủ tới gần.

“Một cỗ xe ngựa hoàng gia không phải là nơi dành cho sói,” Sansa nói.

“Và em biết công chúa Myrcella sợ chúng.”

“Myrcella chỉ là một đứa bé.” Arya ôm lấy cổ Nymeria, nhưng ngay khi cô bé vừa rút lược khỏi thắt lưng, con sói lại lách người ra và nhảy mất. Arya thất vọng, ném cái lược xuống. “Sói hư!” cô bé hét.

Sansa không thể kiềm chế một nụ cười. Chủ chuồng chó đã từng nói rằng một con vật sẽ bắt chước chủ nhân của nó. Cô ôm nhẹ Quý Cô, nó liếm liếm đôi má cô ửng hồng. Sansa cười khúc khích. Arya nghe thấy và quay phắt lại, lườm. “Em không quan tâm chị nói gì, em sẽ cưỡi ngựa.” Khuôn mặt ngựa dài ngoằng của cô bé tỏ vẻ bướng bỉnh, chứng tỏ cô bé sẽ làm bằng được.

“Thần thánh nói đúng, Arya, thi thoảng em hành động như một đứa con nít vậy,” Sansa nói. “Thế thì chị đi một mình vậy. Như thế quả là dễ chịu quá đi. Quý Cô và chị sẽ ăn tất cả bánh chanh và tận hưởng thời khắc tuyệt nhất đời mà không có em.”

Cô quay người bước đi, nhưng Arya hét theo. “Họ cũng không ang theo Quý Cô đâu.” Cô bé đi mất, đuổi theo Nymeria dọc theo bờ sông trước khi Sansa nghĩ ra lời đối đáp.

Chỉ có một mình và bị bẽ mặt, Sansa trở về hành quán, nơi cô biết Septa Mordane đang đợi. Quý Cô im lặng bước cạnh. Cô rất muốn khóc. Tất cả những gì cô muốn là mọi thứ đều tốt đẹp, như trong những khúc ca. Vì sao Arya không thể ngọt ngào, tử tế và duyên dáng, như công chúa Myrcella? Cô thích có một cô em gái như vậy.

Sansa không thể hiểu sao hai chị em, chỉ cách nhau có hai tuổi, lại khác nhau nhường ấy. Nếu Arya là một đứa con hoang, giống như người anh cùng cha khác mẹ Jon thì mọi chuyện dễ dàng hơn nhiều. Thậm chí trông con bé cũng giống Jon, với khuôn mặt dài và mái tóc nâu của nhà Stark. Trên khuôn mặt hay tính cách con bé chẳng có gì giống mẹ cả. Và mẹ của Jon là một người dân thường, như người ta đồn đại. Một lần, khi còn nhỏ hơn, Sansa đã hỏi mẹ liệu có sai sót nào không. Có thể ông ba bị đã bắt cóc em gái thật của cô rồi. Nhưng mẹ chỉ cười và đáp không, Arya là con gái bà và là người em đích thực, ruột thịt của Sansa. Sansa không thể nghĩ ra lý do mẹ nói dối. Vì thế cô cho rằng đó là sự thực.

Khi ở gần giữa trại, nỗi buồn của cô nhanh chóng bị lãng quên. Một đám đông đang tụ tập quanh xe ngựa của hoàng hậu. Sansa nghe những giọng nói phấn khích vo ve như trong một tổ ong. Cô thấy những cánh cửa đã được mở, và nữ hoàng ngồi trên những bậc thang gỗ, mỉm cười nhìn xuống. Cô nghe bà nói, “Hội đồng đã mang cho chúng ta những vinh dự to lớn đó, những lãnh chúa thân mến.”

“Chuyện gì thế?” cô hỏi một người hậu vệ cô biết.

“Hội đồng gửi kỵ binh từ Vương Đô tới hộ tống chúng ta trở về,” hắn nói.

“Những cận vệ danh dự cho nhà vua.”

Sansa lo lắng muốn biết nên để Quý Cô đi trước dọn đường. Mọi người vội vã dẹp ra khi thấy con sói tuyết. Khi tới gần hơn, cô thấy hai hiệp sĩ quỳ trước hoàng hậu, mặc bộ đồ giáp tuyệt hảo đến mức cô phải chớp mắt.

Một hiệp sĩ mặc bộ giáp gồm những chiếc vảy sứ trắng sáng như cả một cánh đồng tuyết, với những đường cắt và những cái móc sáng lấp lánh dưới nắng. Khi hiệp sĩ tháo mũ trụ, Sansa thấy đó là một ông già với mái tóc trắng như bộ giáp, nhưng vẫn khỏe mạnh và uyển chuyển. Bên vai ông ta là chiếc áo choàng trắng tinh của Ngự Lâm Quân.

Người bạn đồng hành là một thanh niên tầm tuổi hai mươi với áo giáp bằng thép mang màu xanh của rừng thẳm. Anh là người đẹp trai nhất Sansa từng thấy trong đời; cao ráo, mạnh mẽ, với mái tóc đen nhánh thả dài xuống vai, bao lấy khuôn mặt nhẵn nhụi, với đôi mắt xanh biết cười.

Lúc đầu Sansa không để ý tới người lạ thứ ba. Ông ta không quỳ như những người khác mà đứng sang một bên, cạnh con ngựa. Một người đàn ông mảnh khảnh, khuôn mặt ủ rũ đang quan sát tất cả trong im lặng. Mặt ông ta rỗ chẳng chịt, mắt sâu hoắm và má hóp. Dù không già, ông ta chỉ còn chút tóc bên hai tai, nhưng lại dài như tóc phụ nữ. Ông ta mặc giáp xích màu xám bên ngoài lớp áo da bóng nhờn đã mặc lâu ngày, bên vai phải ông ta nhô lên đốc kiếm quấn da đã mòn của thanh kiếm đeo trên lưng - một thanh đại đao hai lưỡi, quá dài không thể đeo bên mình.

“Nhà vua đã đi săn, nhưng ta biết ngài sẽ rất mừng được thấy các ngươi khi quay lại,” hoàng hậu nói với hai hiệp sĩ đang quỳ phía trước, nhưng Sansa lại không thể rời mắt khỏi người thứ ba và dường như ông ta cũng cảm nhận được ánh mắt cô, nên từ từ quay đầu lại. Quý Cô đột ngột sủa. Bỗng nhiên Sansa cảm nhận một nỗi sợ lớn nhất trong đời. Cô lùi lại và đụng phải một người nào đó.

Bàn tay rắn chắc nắm lấy vai cô. Trong một lúc, Sansa nghĩ là Cha. Nhưng khi cô quay lại, gương mặt bị bỏng của Sandor Clegane nhìn cô, miệng méo mó thành một nụ cười khẩy. “Cô đang run đấy,” hắn nói bằng cái giọng the thé. “Tôi làm cô sợ tới vậy sao?”

Đúng, cô đã sợ từ lần đầu tiên nhìn thấy những gì ngọn lửa đã làm với khuôn mặt hắn, dù giờ với cô, hắn không đáng sợ bằng nửa người kia. Nhưng, Sansa vẫn cố thoát khỏi hắn. Chó Săn cười, Quý Cô chen vào giữa, gầm gừ cảnh cáo. Sansa quỳ xuống tay ôm quanh con sói. Cả hai đã thu hút sự chú ý, cô có thể cảm thấy những ánh mắt đang chĩa vào mình, thì thầm nhận xét và cười khúc khích.

“Một con sói,” một gã nói. Rồi một tên khác nói, “Nhân danh bảy địa ngục, đây là sói tuyết,” và người đầu tiên bảo, “Nó làm gì ở trong trại vậy?”

Lần này cái giọng the thé của Chó Săn cất lên, “Nhà Stark dùng chúng làm bảo mẫu.”

Sansa nhận ra hai hiệp sĩ lạ mặt đang nhìn cô và Quý Cô, thanh kiếm lăm lăm trên tay. Sự sự hãi và xấu hổ khiến cô nước mắt lưng tròng.

Cô nghe hoàng hậu nói, “Joffrey, tới đó đi.”

Và hoàng tử ở đó ngay lập tức.

## 17. Chương 15 Phần 2

“Để nàng yên,” Joffrey nói. Chàng đứng trước cô, duyên dáng trong bộ đồ len xanh dương và da đen, những lọn tóc vàng tỏa sáng trong ánh mặt trời như vương miện. Chàng đưa tay kéo cô đứng dậy. “Sao vậy, tiểu thư? Sao nàng phải sợ? Không ai làm hại nàng. Hãy cất kiếm đi, tất cả các ngươi. Con sói này chỉ là thú cưng của nàng, thế thôi.” Ngài nhìn Sandor Clegane. “Và ngươi, chó, đi chỗ khác, ngươi đang làm vị hôn thê của ta sợ đấy.”

Chó Săn, vẫn trung thành như mọi khi, cúi đầu và lẳng lặng chuồn khỏi đám đông. Sansa cố gắng lấy lại bình tĩnh. Cô thấy mình như một con ngốc. Cô là người nhà Stark vùng Winterfell, một tiểu thư danh giá, và một ngày nào đó cô sẽ làm hoàng hậu. “Không phải do ông ta, thưa hoàng tử,” cô cố giải thích. “Do một người khác.”

Hai hiệp sĩ lạ mặt nhìn nhau. “Payne?” người thanh niên trẻ mặc giáp xanh lam cười thầm.

Người hiệp sĩ già mặc đồ trắng nhẹ nhàng nói với Sansa. “Thưa tiểu thư, thi thoảng Ser Ilyn cũng làm tôi sợ. Con người ông ta có điều gì đó rất đáng sợ.”

“Hắn nên thế “ hoàng hậu bước xuống khỏi xe ngựa. Những người quan sát tránh đường cho bà. “Nếu những kẻ độc ác không sợ Vương Pháp, chứng tỏ chúng ta đã chọn sai người.”

Tâm trạng Sansa cuối cùng cũng ổn định. “Vậy chắc chắn hoàng hậu đã chọn đúng người ạ,” cô nói và tất cả bật cười.

“Nói hay lắm, con gái,” người đàn ông áo trắng nói. “Đúng là con gái Eddard Stark. Ta rất mừng được biết cháu, dù chúng ta gặp mặt trong tình huống không bình thường lắm. Ta là Ser Barristan Selmy, thuộc Ngự Lâm Quân.” Ông cúi đầu.

Sansa biết cái tên này, và những cử chỉ lễ nghi Septa Mordane dạy qua bao nhiêu năm đã trở lại với cô. “Tướng chỉ huy Ngự Lâm Quân,” cô nói, “ Quân sư cho vua Robert của chúng ta và trước đó là Aerys Targaryen. Tôi mới là người được nhận vinh hạnh, thưa hiệp sĩ. Kể cả từ phương bắc xa xôi, những người hát rong vẫn ca ngợi những chiến công của Barristan Dũng Cảm.”

Người hiệp sĩ giáp xanh mỉm cười. “Ý tiểu thư là Barristan Già nhỉ. Đừng tâng bốc lão nhiều quá, lão đã tự mãn về bản thân nhiều lắm rồi. Giờ, cô gái sói, nếu cô có nói ra tên tôi, tôi nhất định sẽ tin cô thật sự là con gái của Quân sư.”

Joffrey khụt khịt. “Hãy cẩn trọng với những lời ngài nói về hôn thê của ta.”

“Em trả lời được,” Sansa vội vàng nói, để dập tắt cơn tức giận của hoàng tử. Cô mỉm cười với hiệp sĩ giáp xanh. “Mũ trụ của ngài mang gạc vàng, thưa lãnh chúa. Hươu sừng tấm là biểu tượng của hoàng gia. Vua Robert có hai người anh em. Vì ngài còn rất trẻ nên ngài hẳn phải là Renly Baratheon, Lãnh chúa vùng Storm’s End, Quân Sư của Nhà Vua.”

Ser Barristan cười khùng khục. “Hẳn còn trẻ quá nên ta chỉ coi hắn như con khỉ thôi.”

Có tiếng cười vang lên, từ phía Lãnh chúa Renly. Sự căng thẳng lúc trước đã biến đâu mất. Sansa bắt đầu cảm thấy thoải mái dần... tới khi Ser Ilyn Payne khoác vai hai người bên cạnh, đứng trước cô, mặt lạnh băng, không nói một lời. Quý Cô nhe răng gầm gừ đe dọa, nhưng Sansa đã đặt một bàn tay lên đầu nó, bắt im lặng.

“Xin lỗi nếu tôi xúc phạm ngài, Ser Ilyn,” cô nói.

Cô đợi một câu trả lời, nhưng không có. Tên đao phủ nhìn cô, đôi mắt nhạt màu dường như muốn xuyên thấu tâm can, để lại linh hồn cô trần trụi trước hắn. Hắn vẫn im lặng, rồi quay người bước đi.

Sansa không hiểu. Cô nhìn vị hoàng tử của mình. “Em có nói gì sai không, thưa hoàng tử? Sao ông ấy không nói gì với em?”

“Ser Ilyn vẫn ít nói như vậy suốt mười bốn năm nay,” Lãnh chúa Renly nhận xét kèm một nụ cười láu cá.

Joffrey nhìn người chú với vẻ khinh miệt thấy rõ, sau đó nắm lấy tay Sansa. “Aerys Targaryen đã dùng kìm nóng gắp mất lưỡi hắn rồi.”

“Thế nhưng hắn sẽ nói chuyện rất hùng hồn với lưỡi kiếm của mình,” hoàng hậu nói, “và sự cống hiến của hắn dành cho vương quốc của chúng ta là điều không phải hỏi tới.” Sau đó bà nở một nụ cười duyên dáng, “Sansa, các quân sư cùng tôi sẽ nói chuyện với nhau cho tới khi nhà vua quay về cùng cha cháu. Ta sợ chúng ta sẽ phải hoãn buổi hẹn của cháu với Myrcella. Hãy chuyển lời xin lỗi tới cô em gái đáng yêu của cháu giùm ta nhé. Joffrey, có lẽ hôm nay con sẽ giúp vị khách của chúng ta có chút vui thú.”

“Vinh hạnh của con, thưa hoàng hậu,” Joffrey trang trọng nói. Chàng khoác tay cô và dẫn ra khỏi cỗ xe ngựa. Tâm hồn Sansa bay lên tận trời xanh. Cả ngày cùng hoàng tử đấy! Cô nhìn Joffrey với vẻ tôn sùng, chàng mới ga lăng làm sao. Cái cách chàng cứu cô khỏi Ser Ilyn và Chó Săn, sao chúng lại giống những khúc ca đến vậy, như khi Serwyn Khiên Kính cứu công chúa Daeryssa khỏi những người khổng lồ, hay hoàng tử Aemon Hiệp sĩ Rồng đã dành được lòng tin từ nữ hoàng Naerys, bất chấp những mưu ma chước quỷ của Ser Morgil.

Joffrey chỉ cần chạm vào tay áo cũng đủ khiến trái tim cô như ngừng đập. “Nàng muốn làm gì?”

Ở cùng chàng, Sansa thầm nghĩ. Nhưng thay vào đó, cô nói, “Tùy chàng, hoàng tử của em.”

Joffrey cân nhắc một lúc. “Chúng ta có thể cưỡi ngựa.”

“Ồ, em thích cưỡi ngựa,” Sansa nói.

Joffrey liếc nhìn Quý Cô, đang theo sát họ. “Con sói của nàng chắc chắn sẽ dọa lũ ngựa sợ, còn con chó của ta lại làm nàng sợ. Vậy chúng ta sẽ để chúng lại và đi riêng. Nàng thấy sao?”

Sansa lưỡng lự. “Nếu chàng muốn,” cô bất an nói. “Em sẽ xích Quý Cô lại.” Nhưng cô không hiểu lắm. “Em không biết chàng có chó...”

Joffrey cười lớn. “Thật ra, hắn là con chó của mẫu hậu. Bà muốn hắn giám sát ta, và đó là điều hắn luôn làm.”

“Ý chàng là Chó Săn phải không?” Cô muốn tự đánh mình vì chậm hiểu. Hoàng tử của cô không bao giờ yêu cô nếu cô ngốc nghếch. “Liệu để hắn lại có an toàn không?”

Thái tử Joffrey có vẻ tức giận vì điều cô dám hỏi. “Đừng sợ tiểu thư. Ta đã trưởng thành rồi, và ta không dùng kiếm gỗ giỏi như các anh nàng. Tất cả những gì ta cần chỉ là cái này.” Ngài rút thanh kiếm cho cô xem; một thanh trường kiếm được khéo léo gò lại cho hợp với một cậu bé mười hai tuổi. Một thanh kiếm xanh dương tỏa sáng, hai lưỡi được rèn tại lâu đài, với chuôi kiếm bọc da và đốc kiếm đầu sư tử. Sansa reo lên với vẻ ngưỡng mộ. Joffrey có vẻ hài lòng. “Ta gọi nó là Răng Sư Tử,” cậu nói.

Và thế là họ bỏ con sói tuyết cùng tên cận vệ lại đằng sau, trong khi đi về phía đông dọc theo bờ bắc dòng Trident chỉ với Răng Sư Tử.

Đó là một ngày tuyệt vời, một ngày kỳ diệu. Không khí ấm áp và ngào ngạt hương hoa. Cây cối nơi đây mang nét đẹp nhẹ nhàng mà Sansa chưa từng thấy ở phương bắc. Con ngựa của hoàng tử Joffrey màu nâu đỏ, uyển chuyển như gió. Chàng ung dung cưỡi nó, nhanh tới mức Sansa phải dùng hết sức để theo kịp. Họ thám hiểm những hang động bên bờ sông, lần theo những con mèo ma về tận tổ. Và khi họ đói, Joffrey tìm thấy một pháo đài nhờ khói bốc lên và lệnh cho họ mang thức ăn và rượu cho hoàng tử cùng tiểu thư Sansa. Họ ăn thịt cá hồi bắt từ sông. Lần đầu tiên, Sansa uống nhiều rượu nhất trong đời. “Cha em chỉ cho bọn em uống một cốc, và chỉ trong các bữa tiệc,” cô thú nhận với hoàng tử.

“Vị hôn thê của ta được phép uống bao nhiêu tùy thích,” Joffrey nói, khi rót thêm rượu cho cô.

Họ đi chậm hơn sau bữa ăn. Joffrey hát cho cô nghe, giọng cao vút, ngọt ngào và trong trẻo. Sansa thấy có chút choáng váng vì rượu. “Chúng ta nên về thôi?” cô nói.

“Sớm thôi,” Joffrey nói. “Chiến trường ở ngay trên kia, chỗ khúc sông ngoặt ấy. Đó là nơi cha ta giết chết Rhaegar Targaryen. Cha đã đấm thẳng vào ngực hắn, khiến hắn gẫy xương, xuyên qua áo giáp.” Joffrey vung cái búa chiến tưởng tượng để cho cô xem việc đó như thế nào. “Sau đó bác Jaime đã giết chết lão già Aerys, và cha lên ngôi vua... Tiếng gì thế nhỉ?”

Sansa cũng nghe thấy, vang lên từ trong rặng cây, tiếng gỗ chạm vào nhau soàn soạt. “Em không biết.” Cô thấy hơi lo lắng. “Joffrey, chúng ta nên về thôi.”

“Ta muốn xem đó là cái gì,” Joffrey quay ngựa về hướng tiếng động. Sansa không còn lựa chọn nào ngoại trừ theo sau. Tiếng động mỗi lúc một lớn hơn và rõ ràng hơn. Khi tới gần, họ nghe cả tiếng thở dốc, và thi thoảng có tiếng rên rỉ.

“Có người,” Sansa lo lắng nói. Cô nghĩ tới Quý Cô, ước gì có con sói tuyết ở bên mình.

“Nàng an toàn khi ở cùng ta.” Joffrey rút thanh Răng Sư Tử ra khỏi vỏ. Tiếng kim loại làm cô ghê răng. “Đường này” cậu nói, rồi đi qua hàng cây.

Trên trảng trống cạnh sông, họ thấy một cậu nhóc và một cô bé chơi trò hiệp sĩ. Kiếm của chúng là những thanh gỗ. Họ đoán đấy là cán chổi. Chúng đang chạy trên bãi cỏ, nhiệt tình đọ kiếm. Cậu nhóc lớn tuổi hơn, cao hơn cả cái đầu, khỏe hơn, và đang chiếm thế thượng phong. Cô bé, nhỏ thó, mặc đồ da bẩn thỉu, đang lùi lại và chật vật chặn những cú đánh. Khi cô bé nhào tới, cậu nhóc dùng gậy đẩy sang một bên, sượt qua những ngón tay của cô nhóc. Cô bé hét lên và làm rơi vũ khí.

Hoàng tử Joffrey cười lớn. Cậu nhóc giật mình nhìn quanh, mắt mở to, làm roi que gậy xuống thảm cỏ. Cô nhóc nhìn họ chằm chằm, nắm chặt tay để rút giằm gỗ ra. Sansa hoảng hốt, “Arya?” cô ngờ vực hỏi.

“Đi chỗ khác đi,” Arya đáp lại tức giận, nước mắt trào trên mắt. “Hai người làm gì ở đây? Để bọn em yên.”

Joffrey hết nhìn Arya lại nhìn Sansa, “Em gái nàng đây ư?” Cô đỏ mặt, gật đầu. Joffrey nhìn cậu nhóc như dò xét, một thiếu niên vụng về, gương mặt tàn nhang xấu xí và mái tóc dày đỏ. “Và ngươi là ai, nhóc?” chàng hỏi bằng giọng kẻ cả bề trên.

“Mycah ạ,” cậu nhóc lẩm bẩm. Cậu đã nhận ra hoàng tử và tránh ánh mắt đi nơi khác, “thưa hoàng tử.”

“Hắn là đứa con trai hàng thịt,” Sansa nói.

“Anh ấy là bạn em,” Arya lạnh lùng nói. “Để anh ấy yên.”

“Một tên hàng thịt muốn trở thành hiệp sĩ, đúng không?” Joffrey xuống ngựa, với thanh kiếm trên tay. “Cầm kiếm lên, nhóc hàng thịt,” cậu nói, mắt sáng lên thích thú. “Để xem ngươi giỏi thế nào nào.”

Mycah đứng đó, đờ người vì sợ hãi.

Joffrey tiến tới. “Nào, nhặt nó lên. Hay ngươi chỉ đánh nhau với mấy bé gái?”

“Cô ấy yêu cầu tôi, thưa thái tử,” Mycah nói. “Cô ấy yêu cầu ạ.”

Sansa chỉ cần liếc nhìn Arya và thấy khuôn mặt cô em đỏ lên là thừa biết cậu bé kia nói thật. Nhưng Joffrey nào muốn nghe. Rượu làm ngài điên cuồng hơn. “Ngươi nhặt kiếm lên.”

Mycah lắc đầu. “Đó chỉ là một cái que, thưa thái tử. Đấy không phải kiếm, chỉ là một cái que thôi ạ.”

“Và ngươi chỉ là một thằng hàng thịt, không phải hiệp sĩ.” Joffrey giơ thanh Răng Sư Tử chỉ vào má Mycah, phần ngay dưới mắt. Cậu nhóc hàng thịt đứng đó mà run rẩy. “Ngươi đã đánh em gái của tiểu thư Sansa, ngươi biết không?” Máu chảy ra từ nơi lưỡi kiếm đặt vào, một đường màu đỏ từ từ chạy xuống má cậu nhóc.

“Dừng lại!” Arya hét lên. Cô bé cầm cái que vừa làm rơi lên.

Sansa sợ. “Arya, em tránh xa ra.”

“Ta sẽ không làm hẳn bị thương... nhiều đâu,” hoàng tử Joffrey nói với Arya mà không rời mắt khỏi nhóc hàng thịt.

Arya tiến tới. Sansa vội vàng xuống ngựa, nhưng cô đã quá chậm. Arya vung que củi bằng cả hai tay. Một tiếng rắc lớn vang lên. Thanh gỗ đập vào gáy hoàng tử. Sau đó mọi chuyện xảy ra ngay trước cặp mắt sợ hãi của Sansa. Joffrey loạng choạng quay lại, gầm lên chửi bới. Mycah chạy vào rừng cây nhanh nhất có thể. Arya lại đánh hoàng tử, nhưng lần này Joffrey chặn cú đánh bằng thanh Răng Sư Tử, đánh bay cái que gẫy. Đầu ngài chảy máu và đôi mắt tóe lửa. Sansa hét lên. “Không, không, dừng lại, dừng lại, cả hai người, em đang làm hỏng mọi chuyện đấy,” nhưng không ai nghe. Arya nhặt một hòn đá và chọi vào đầu Jeffrey. Nhưng cô bé lại liệng trúng con ngựa, và con ngựa màu nâu đỏ lồng lên, phi nước đại về phía Mycah. “Dừng lại, đừng, dừng lại!” Sansa hét lên. Joffrey dùng kiếm chém Arya, luôn miệng hét lên những lời tục tĩu, kinh khủng, bẩn thỉu. Arya lùi lại, giờ con bé đã biết sợ. Nhưng Joffrey vẫn đuổi theo vào trong rừng, ép cô bé vào một thần cây. Sansa không biết phải làm gì. Cô chỉ biết đứng đó quan sát, dường như không thể nhìn thấy gì vì nhòe nước mắt.

Và đột nhiên Nymeria phóng qua cô. Con sói nhảy lên, cắn chặt vào cánh tay cầm kiếm của Joffrey. Thanh kiếm rơi xuống khi con sói xô cậu ngã xuống. Người và sói lăn lộn trên cỏ. Con sói gầm gừ và cắn xé. Hoàng tử hét lên vì đau đớn. “Kéo nó ra! Kéo nó ra!”

Giọng Arya vỡ ra như một tiếng roi vút. “Nymeria!”

Con sói tuyết thả Joffrey và tới bên Arya. Hoàng tử nằm trên bãi cỏ, rên rỉ, ôm lấy bàn tay bị thương. Chiếc áo của cậu ta dính đầy máu. Arya nói, “Nó không làm thương hoàng tử... nhiều đâu,” Cô bé cầm thanh Răng Sư Tử lên bằng cả hai tay.

Joffrey rên rỉ sợ hãi khi nhìn lên. “Đừng,” hắn nói, “Đừng làm ta bị thương. Ta sẽ nói lại với hoàng hậu đấy.”

“Em đừng động tới chàng!” Sansa hét lên với cô em gái.

Arya quay lại và lấy hết sức ném thanh kiếm. Thanh kiếm xanh dương lóe lên dưới ánh mặt trời vẽ một vệt xanh trước khi bay xuồng sông. Nó biến mất trong làn nước với một tiếng tõm. Joffrey rên rỉ. Arya lên ngựa. Nymeria đuổi theo sau.

Sau khi họ đi, Sansa tới bên hoàng tử Joffrey. Mắt chàng nhắm lại vì đau, hơi thở đứt quãng. Sansa quỳ xuống bên cạnh Joffrey, cô sụt sùi. “Ôi, nhìn xem họ đã làm gì, nhìn điều họ đã làm đây. Hoàng tử đáng thương của em. Đừng sợ. Em sẽ cưỡi ngựa về pháo đài và tìm người giúp.” Cô nhẹ nhàng vươn tay vuốt mái tóc vàng mềm mại của chàng.

Mắt cậu mở ra và nhìn cô. Nhưng trong đó không có gì ngoài sự khinh ghét, không có gì ngoài sự kinh tởm nhất. “Thế thì đi đi,” cậu quát. “Và đừng chạm vào ta.”

## 18. Chương 16 - 17

EDDARK

“Đã tìm thấy tiểu thư, thưa lãnh chúa.”

Ned vội đứng lên. “Người của chúng ta hay người nhà Lannister tìm thấy?”

“Là Jory” bác quản gia Vayon Poole trả lời. “Tiểu thư không bị tổn hại gì.”

“Cám ơn thần thánh,” Ned nói. Người của ông và hoàng hậu đã tìm kiếm Arya suốt bốn ngày trời. “Con bé đâu rồi? Bảo Jory mang nó tới ngay lập tức.”

“Tôi xin lỗi, thưa lãnh chúa,” Poole nói. “Lính canh cổng là người của Lannister, và họ đã báo cáo với hoàng hậu ngay khi Jory mang tiểu thư về. Tiểu thư bị đưa thẳng tới chỗ nhà vua...”

“Ả đàn bà chết tiệt!” Ned nói và sải bước ra cửa. “Tìm Sansa và bảo con bé tới phòng tiếp kiến. Lời nói của con bé sẽ là điều cần thiết.” Ông bước xuống ngọn tháp trong cơn giận bừng bừng. Ông đã tự mình tìm kiếm suốt ba ngày đầu tiên, và chỉ ngủ được một tiếng từ khi Arya mất tích. Sáng nay ông bị đau tim và mệt mỏi không thể chịu nổi. Nhưng giờ cơn giận đang làm chủ và cho ông thêm sức mạnh.

Mọi người xướng tên ông khi ông đi qua sân lâu đài, nhưng Ned không buồn để ý. Đáng ra phải chạy nhanh hơn, nhưng ông vẫn là Quân Sư của Nhà Vua, và quân sư cần có phẩm cách. Ông biết những ánh mắt đang dõi theo mình, biết những tiếng thì thầm phân vân ông sẽ làm gì.

Lâu đài cách sông Trident nửa ngày cưỡi ngựa về phía nam. Đoàn hoàng gia tự mình làm khách không mời tại nơi ở của chủ lâu đài, Ser Raymun Darry, trong khi đoàn đi săn tìm kiếm Arya và nhóc hàng thịt đào xới khắp hai bờ sông. Họ không được chào đón. Ser Raymun sống dưới sự bình yên do nhà vua mang tới, nhưng gia đình ông đã chiến đấu dưới lá cờ rồng của Rhaegar tại sông Trident. Ba người anh trai của ông ta đã chết tại đó, và đó mãi là sự thực Robert và Ser Raymun đều không thể nào quên. Với những binh lính của đức vua, của Darry, Lannister và Stark, lâu đài trở nên quá nhỏ, sự căng thẳng càng làm không khí nóng bức và nặng nề.

Đức vua đã chiếm dụng phòng tiếp kiến của Ser Raymun. Và đó là nơi Ned tìm thấy họ. Căn phòng thật đông đúc. Quá đông đúc. Nếu chỉ có hai người, Robert và ông có thể dễ dàng dàn xếp vấn đề.

Robert đang ngồi sụp trong chiếc ghế cao của Darry ở phía bên kia phòng, gương mặt ủ rũ và u ám. Cersei Lannister và cậu con trai đứng bên cạnh ngài. Hoàng hậu đặt tay lên vai Joffrey. Lớp vải băng bó bằng lụa dày cộp bó lấy cánh tay thằng bé.

Arya đứng lẻ loi giữa phòng, với Jory Casse. Mọi ánh mắt đều dồn vào cô bé. “Arya,” Ned gọi lớn. Ông tới bên cô con gái, tiếng giày gõ rộn ràng trên nền đá. Nhìn thấy cha, cô bé hét lớn và bắt đầu khóc.

Ned quỳ xuống bên cạnh và nắm lấy tay cô con gái. Arya đang run rẩy. “Con xin lỗi, cô bé sụt sùi. “Con xin lỗi, con xin lỗi.”

“Cha biết,” ông nói. Cô nhóc thật nhỏ bé trong vòng tay ông. Con bé chỉ là một bé gái nhỏ gầy gò. Thật khó mà tưởng tượng con bé có thể gây rắc rối tới nhường đó. “Con có bị thương không?”

“Không.” Mặt cô bé lấm lem bụi đất, và nước mắt để lại một dòng màu hồng hồng chảy xuống má. “Chỉ hơi đói thôi ạ. Con đã ăn ít quả mọng, nhưng chỉ có thế thôi.”

“Lát nữa con sẽ được ăn,” Ned hứa. Ông đứng dậy đối mặt với nhà vua. “Điều này là thế nào?” Mắt ông quét khắp phòng, tìm kiếm những khuôn mặt thân thiện. Nhưng chỉ có vài người của ông. Ser Raymun Dary cũng cảnh giác với ánh mắt của ông. Lãnh chúa Renly cười nửa miệng, đầy ẩn ý, còn Ser Barriston tỏ vẻ nghiêm nghị; những người khác là người của nhà Lannister và những đối thủ. May mắn duy nhất của họ là cả Jaime Lannister và Sandor Clegane đều vắng mặt, vì họ là đoàn tìm kiếm về phía bắc dòng Trident. “Vì sao không ai nói cho thần biết con gái thần đã được tìm thấy?” Ned hỏi, giọng vang vọng khắp phòng. “Vì sao con bé không được đưa tới gặp thần ngay lập tức?”

Ông nói với Robert, nhưng Cersei Lannister là người đáp lời. “Sao ông dám nói giọng đó với đức vua?”

Lúc đó, đức vua đứng dậy, quát lớn. “Im mồm, con đàn bà kia.” Ông ngồi thẳng người trên ghế. “Tôi xin lỗi, Ned. Tôi chưa bao giờ muốn làm con gái anh sợ. Nhưng có vẻ mang con bé tới đây và xử lý vụ việc nhanh chóng là điều tốt nhất.”

“Vụ việc gì?” Ned lạnh lùng hỏi.

Hoàng hậu bước lên. “Ông biết quá rõ mà, Stark. Con gái ông đã tấn công con trai ta. Con bé cùng thằng nhóc hàng thịt. Thú cưng của con bé đã cố xé toạc tay con trai ta đấy.”

“Không đúng,” Arya nói lớn. “Nó chỉ cắn nhẹ thôi. Chính anh ta làm đau Mycah.”

“Joff đã nói cho chúng ta nghe chuyện gì xảy ra,” hoàng hậu nói. “Cô cùng thằng nhóc hàng thịt đã dùng gậy đánh con trai ta trong khi ra lệnh cho con sói tấn công.”

“Sự việc không phải như thế,” Arya nói, suýt chút nữa bật khóc. Ned đặt tay lên vai con.

“Đúng là thế!” Hoàng tử Joffrey khăng khăng. “Tất cả bọn chúng tấn công ta, và cô ta ném thanh Răng Sư Tử xuống sông!” Ned thấy hoàng tử không dám nhìn Arya trong khi nói.

“Dối trá!” Arya hét.

“Im mồm!” hoàng tử hét trả.

“Đủ rồi!” nhà vua gầm lên, đứng dậy, giọng tràn đầy tức giận. Tất cả chìm vào im lặng. Ngài quắc mắt nhìn Arya qua bộ râu rậm rạp. “Giờ, con gái, hãy nói cho ta nghe chuyện xảy ra. Hãy nói tất cả, hãy kể sự thật. Nói dối nhà vua là một tội ác kinh khủng đó.” Sau đó, ngài nhìn sang người con trai. “Khi con bé nói xong, con mới được quyền nói. Giờ cho tới lúc đó, ngậm chặt miệng vào.”

Khi Arya bắt đầu kể câu chuyện, Ned nghe có tiếng cửa mở. Ông liếc nhìn thấy Vayon Poole đi vào cùng Sansa. Họ đứng im lặng ở cuối đại sảnh trong khi Arya nói. Khi cô bé kể tới đoạn mình ném thanh kiếm của Joffrey xuống dòng Trident, Renly Baratheon bắt đầu cười. Nhà vua nổi sùng. “Ser Barristan, đưa em trai ta ra ngoài trước khi hắn bị nghẹn.”

Lãnh chúa Renly ngừng cười. “Ôi, anh tôi mới tử tế làm sao. Tôi có thể tự mình tìm thấy cửa.” Ông ta cúi đầu trước Joffrey. “Có thể lần sau cháu sẽ kể cho chú nghe làm sao một cô nhóc chín tuổi cỡ bằng con chuột nước có thể tước vũ khí của cháu bằng một cái cán chổi và ném kiếm của cháu xuống nước nhỉ.” Khi cánh cửa đóng lại, Ned nghe ông ta nói, “Răng Sư Tử,” và cười hô hố lần nữa.

Hoàng tử Joffrey mặt trắng bệch khi bắt đầu kể phiên bản khác của câu chuyện. Khi con trai nói xong, nhà vua nặng nề đứng dậy, trông giống một người không muốn ở lại nơi này thêm chút nào. “Nhân danh bảy địa ngục, ta nên xử lý thế nào đây? Thằng bé nói một đằng, con bé nói một nẻo.”

“Họ không phải là những người duy nhất có mặt ở đó,” Ned nói. “Sansa, tới đây.” Ned đã nghe cô con gái lớn nói gì vào đêm Arya biến mất. Ông biết sự thực. “Nói cho chúng ta nghe chuyện đã xảy ra.”

Cô con gái lớn của ông ngần ngừ bước lên. Cô bé mặc chiếc váy nhung xanh với những sọc trắng và đeo một sợi dây chuyền trên cổ. Mái tóc dày màu nâu vàng đã được chải tới sáng bóng. Cô chớp mắt nhìn em, sau đó nhìn hoàng tử. “Con không biết,” cô nói bằng giọng sắp khóc, trông như thể muốn nhảy lên. “Con không nhớ. Mọi chuyện diễn ra quá nhanh, con không thấy...”

“Đồ vô dụng!” Arya ré lên. Cô lao vào người chị gái như một mũi tên, đánh ngã Sansa xuống đất, đấm túi bụi. “Đồ nói dối, đồ nói dối, đồ nói dối.”

“Arya, dừng lại!” Ned quát. Jory kéo cô bé ra khỏi chị, trong khi cô bé vẫn đang đấm đá. Sansa trắng bệch và run rẩy khi Ned kéo cô con gái đứng dậy. “Con đau không?” Ông hỏi, nhưng cô chỉ nhìn vào Arya, và dường như không nghe thấy gì.

“Con bé này điên cuồng hệt như con vật của mình,” Cersei Lannister nói. “Robert, con nhỏ phải bị trừng phạt.”

“Bảy địa ngục ơi,” Robert chửi thề. “Cersei, nhìn con bé đi. Nó chỉ là một đứa trẻ. Nàng muốn làm gì nào, dùng roi đánh con bé trên đường phố à? Chết tiệt, đó chỉ là lũ trẻ đánh nhau thôi. Chuyện đã qua rồi. Chúng ta không cần gây thêm tổn hại gì nữa.”

Hoàng hậu đã nổi giận. “Joff sẽ mang theo những vết sẹo này suốt đời.”

Robert Baratheon nhìn cậu con cả. “Cứ thế đi. Có lẽ chúng sẽ dạy cho nó một bài học. Ned, hãy dạy con gái anh biết nghe lời đi. Tôi sẽ làm điều tương tự với con trai mình.”

“Rất hân hạnh, thưa bệ hạ.” Ned nói với sự nhẹ nhõm vô bờ.

Robert dợm bước đi, nhưng hoàng hậu thì không. “Còn lũ sói tuyết thì sao?” Bà ta nói theo. “Ngài xử lý con quái vật đã làm con ngài bị thương ra sao đây?”

Nhà vua dừng lại, quay lưng, nhíu mày. “Ta đã quên mất con sói chết tiệt đó.”

Ned có thể thấy Arya đang căng thẳng trong vòng tay Jory. Jory vội nói. “Chúng thần không tìm được dấu vết của con sói tuyết đó, thưa bệ hạ.”

Robert có vẻ không vui. “Không ư? Vậy thì thôi.”

Hoàng hậu lại lên tiếng. “Thưởng một trăm rồng vàng cho bất cứ ai mang bộ da nó về đây!”

“Một tấm da mới đắt làm sao,” Robert càu nhàu. “Ta không muốn miếng da nào hết. Nàng có thể mua miếng da chết tiệt đó bằng vàng nhà Lannister.”

Hoàng hậu lạnh lùng nhìn ngài. “Em không nghĩ ngài lại keo kiệt tới vậy. Em những tưởng đức vua mình lấy làm chồng sẽ trải da sói trên giường em khi mặt trời lặn cơ.”

Gương mặt Robert tối sầm lại. “Mánh đó hay đấy, nhưng chúng ta không có sói.”

“Chúng ta có,” Cersei Lannister nói. Giọng bà ta rất bình tĩnh, nhưng đôi mắt xanh lam sáng ánh lên đắc thắng.

Tất cả mọi người phải mất một lúc mới hiểu lời bà ta nói, nhưng sau đó, nhà vua cáu kỉnh nhún vai. “Làm theo ý nàng đi. Bảo Ser Ilyn đi làm.”

“Robert, ngài không nói thật đó chứ,” Ned phản đối.

Nhà vua không muốn cãi vã gì thêm. “Đủ rồi, Ned, tôi không nghe gì thêm nữa. Sói tuyết là loại động vật hoang dã. Không sớm thì muộn nó sẽ tấn công các cô con gái của anh giống như đã làm với con trai tôi. Hãy cho con bé nuôi một con chó đi, như thế con anh sẽ hạnh phúc hơn.”

Mãi tới lúc đó Sansa mới hiểu chuyện. Mắt cô bé đong đầy nỗi sợ hãi ngước nhìn cha cầu cứu. “Ngài ấy không nhắc tới Quý Cô chứ, phải không cha?” Cô nhìn rõ câu trả lời trên khuôn mặt ông. “Không,” cô nói. “Không, đừng là Quý Cô, Quý cô chưa bao giờ cắn một ai, nó ngoan lắm...”

“Quý Cô không ở đó,” Arya tức giận hét lên. “Hãy để con sói đó được yên!”

“Dừng lại,” Sansa cầu xin, “làm ơn đừng để họ làm thế, đừng là Quý Cô, đó là do Nymeria, là Arya làm, cha không thể, đừng là Quý Cô, đừng để họ làm hại Quý Cô, con hứa là nó sẽ ngoan, con hứa, con hứa mà...” Cô bắt đầu khóc.

Tất cả những gì Ned có thể làm là vòng tay ôm lấy con trong khi cô con gái khóc. Ông nhìn Robert. Người bạn già của ông, người gần gũi với ông hơn cả anh em. “Làm ơn đi, Robert. Vì tình yêu ngài dành cho thần. Vì tình yêu ngài dành cho em gái thần. Làm ơn.”

Nhà vua nhìn họ một lúc lâu, sau đó nhìn vợ mình. “Quỷ tha ma bắt cô đi, Cersei,” ông nói cùng lời chửi thề.

Ned đứng đó, nhẹ nhàng gỡ mình khỏi vòng tay của Sansa. Tất cả sự mệt mỏi trong bốn ngày qua trở lại với ông. “Vậy thì ngài tự làm đi, Robert,” ông nói bằng giọng lạnh lùng và sắc bén như thép. “Ít nhất hãy dũng cảm tự mình làm đi.”

Robert nhìn Ned bằng đôi mắt im lìm, không biểu lộ cảm xúc, và rồi đi không nói một lời, tiếng bước chân của ngài nặng như chì. Cả đại sảnh chìm trong im lặng.

“Con sói tuyết đó ở đâu?” Cersei Lannister hỏi khi người chồng đã bỏ đi. Bên cạnh bà, hoàng tử Joffrey đang mỉm cười.

“Con vật đó bị xích bên ngoài nhà bên, thưa hoàng hậu,” Ser Barriston Selmy ngần ngừ trả lời.

“Đưa nó cho Ilyn Payne.”

“Không,” Ned nói. “Jory, đưa con gái ta về phòng và mang Băng Đao tới đây.” Lời đó giống như mật đắng trong cổ họng ông, nhưng ông phải nói. “Nếu đó là chuyện phải làm, thì chính ta sẽ làm.”

Cersei Lannister nghi ngờ nhìn ông. “Ông ư, Stark? Lại trò quỷ gì nữa đây? Vì sao ông phải làm chuyện này?”

Tất cả đều nhìn ông, nhưng ánh mắt của Sansa khiến ông thấy đau nhất. “Con sói đó thuộc về phương bắc. Nó xứng đáng nhiều hơn là chết dưới tay một tay đồ tể.”

Ông rời khỏi phòng với đôi mắt cháy rực và những tiếng gào khóc của cô con gái vang lên bên tai. Ông tìm thấy con sói nơi họ xích nó. Ned ngồi xuống bên con sói một lúc và nói, “Quý Cô à.” Ông chưa bao giờ để ý nhiều tới những cái tên các con ông đặt cho lũ sói, nhưng giờ nhìn vào con sói, ông biết Sansa đã đặt một cái tên phù hợp. Nó là con nhỏ nhất trong đàn, xinh đẹp nhất, hiền lành nhất và đáng tin cậy nhất. Nó nhìn ông bằng đôi mắt vàng sáng rực, và ông gãi gãi bộ lông xám dày dặn của nó.

Rất nhanh, Jory mang Băng Đao lại cho ông.

Khi đã xong, ông nói, “Chọn bốn người tới đây và lệnh cho họ mang xác nó về phương bắc. Chôn nó ở Winterfell.”

“Cả một đoạn đường dài thế sao?” Jory kinh ngạc nói.

“Đúng,” Ned khẳng định lại. “Ả đàn bà nhà Lannister sẽ không bao giờ có được bộ da của nó.”

Ông đang trên đường trở lại tháp nghỉ ngơi thì Sandor Clegane cùng đội kỵ binh trở về từ cuộc tìm kiếm.

Có gì đó treo lơ lửng đằng sau con ngựa chiến, một bóng dáng nặng nề được bọc trong tấm áo choàng đẫm máu. “Không tìm thấy con gái ông đâu, quân sư ạ,” Chó Săn kèn kẹt nói, “nhưng ngày hôm nay không hoàn toàn vứt đi. Chúng tôi đã tìm được con thú cưng nhỏ bé cho con ngài.” Hắn vươn tay ném cái bịch, rơi đánh thịch trước mặt Ned.

Ned cúi xuống, kéo tấm áo choàng ra, sự hãi hình dung những lời ông phải nói với Arya, nhưng đó không phải Nymeria. Đó là cậu nhóc hàng thịt, Mycah, xác cậu bết máu khô. Cậu ta bị chém gần như làm đôi từ vai tới eo bằng một cú chém kinh khủng từ trên cao xuống.

“Anh đã cho ngựa giẫm chết hắn,” Ned nói.

Đôi mắt Chó Săn dường như lấp lánh qua lớp thép của cái mũ trụ hình đầu chó xấu xí. “Hắn đã bỏ chạy.” Hắn nhìn thẳng vào mặt Ned và cười. “Nhưng không nhanh lắm.”

BRAN

Dường như cậu đã rơi xuống nhiều lần rồi, Bay đi, một giọng nói thì thầm từ trong bóng đêm, nhưng Bran không biết, phải bay thế nào, vì thế tất cả những gì cậu có thể làm là rơi xuống.

Maester Luwin đã làm ra một cậu bé bằng đất, nung cho tới khi cứng và giòn, ặc quần áo của Bran, và ném cậu ta xuống từ mái nhà. Bran nhớ cậu ta vỡ thế nào. “Nhưng cháu không bao giờ ngã,” cậu nói trong khi rơi xuống.

Mặt đất bên dưới quá xa khiến cậu không thể nhìn rõ qua màn sương xám lởn vởn quanh mình, nhưng cậu có thể cảm thấy mình rơi nhanh thế nào, và cậu biết cái gì đang đợi cậu dưới đó. Thậm chí trong những giấc mơ, cậu cũng chưa bao giờ rơi. Cậu biết cậu sẽ tỉnh giấc ngay lập tức, trước khi chạm đất. Cậu luôn luôn tỉnh dậy trước khi chạm đất.

Và nếu cậu không tỉnh thì sao? Giọng nói đó hỏi.

Mặt đất giờ đã gần hơn, nhưng vẫn còn rất rất xa, cách cậu cả ngàn dặm, nhưng đã gần hơn lúc trước. Bóng tối này thật lạnh lẽo. Ở đây không có mặt trời, không có các vì sao, chỉ có mặt đất bên dưới sắp đập nát cậu, cùng màn sương mù xám, và giọng nói đang thì thào bên tai cậu. Cậu muốn khóc.

Đừng khóc. Bay đi.

“Tôi không bay được,” Bran nói. “Tôi không thể, tôi không thể.”

“Sao cậu biết? Cậu đã từng thử chưa?”

Giọng nói đó lảnh lót và mỏng manh. Bran nhìn quanh xem nó xuất phát từ đâu. Một con quạ đang lượn vòng xuống chỗ cậu, nhưng nằm ngoài tầm với. “Giúp tôi,” cậu nói.

“Tôi đang cố”, con quạ trả lời. “Còn chút ngô nào không?”

Bran cho tay vào túi khi bóng đen xoay tròn tới chóng mặt xung quanh cậu. Khi cậu rút tay ra, những hạt ngô vàng ươm lọt qua kẽ tay cậu và rơi xuống. Chúng rơi xuống cùng cậu.

Con quạ đáp xuống tay cậu và bắt đầu ăn.

“Cậu thực sự là quạ à?” Bran hỏi.

“Cậu thực sự rơi à?” Con quạ hỏi lại.

“Đây chỉ là một giấc mơ thôi,” Bran nói.

“Thật sao?” Con quạ hỏi.

“Tôi sẽ tỉnh giấc khi chạm đất,” Bran nói với con chim.

“Cậu sẽ chết khi chạm đất,” con quạ nói, và tiếp tục ăn ngô.

Bran nhìn xuống. Giờ cậu có thể thấy những ngọn núi phủ đầy tuyết trắng, và những dòng sông như những sợi chỉ bạc xuyên qua khu rừng tối. Cậu nhắm mắt và bắt đầu khóc.

“Thế chẳng ích gì đâu,” con quạ nói. “Tôi nói rồi, câu trả lời là bay, không phải khóc. Chuyện đó khó thế sao? Tôi đang bay đây này.” Con quạ bay lên và vỗ cánh quanh tay Bran.

“Cậu có cánh,” Bran nhận định.

“Có thể cậu cũng có đó.”

Bran sờ lên vai, tìm kiếm những sợi lông vũ.

“Còn có những loại cánh khác,” con quạ nói.

Bran đang nhìn chằm chằm vào tay, vào chân mình. Cậu quá gầy, chỉ còn da bọc xương. Có phải cậu luôn gầy gò thế này không? Cậu cố nhớ lại. Một khuôn mặt hiện ra khỏi màn sương mù xám, tỏa sáng cùng những tia vàng rực.

“Điều này ta làm vì tình yêu,” nó nói.

Bran hét lên.

Con quạ bay lên và kêu toáng. “Không phải cái đó,” nó ré lên với cậu. “Quên điều đó đi, giờ cậu không cần nó, hãy đặt nó sang một bên, hãy để nó đi chỗ khác.” Nó đậu trên vai cậu, mổ vào cậu, và khuôn mặt vàng rực tỏa sáng đó biến mất.

Bran đang rơi nhanh hơn bao giờ hết. Màn sương mù xám rít lên xung quanh khi cậu lao thẳng xuống mặt đất bên dưới. “Cậu đang làm gì với tôi đây?” cậu đầm đìa nước mắt hỏi con quạ.

Dạy cậu bay.

“Tôi không thể bay!”

Giờ cậu đang bay đó.

“Tôi đang rơi!”

“Mọi chuyến bay đều bắt đầu bằng một cú rơi,” con quạ nói. “Nhìn xuống.”

“Tôi sợ...”

“NHÌN XUỐNG.”

Bran nhìn xuống, và thấy ruột phèo của mình biến thành nước. Mặt đất đang ào ào lao lên rồi. Toàn bộ thế giới đều trải dài bên dưới cậu như một tấm thảm đan xen những khối đầy màu sắc. Cậu có thể thấy mọi thứ rõ ràng tới nỗi cậu quên đi nỗi sợ trong chốc lát. Cậu có thể thấy toàn bộ vương quốc, và mọi người trong đó.

Cậu thấy Winterfell theo cách những con đại bàng nhìn thấy nó, những tòa tháp cao trông ngắn ngủn và to bè khi nhìn từ trên xuống, những bức tường lâu đài chỉ là những đường thẳng trên mặt đất. Cậu thấy Maester Luwin đứng trên ban công, nghiên cứu bầu trời qua ống kính thiên văn bằng đồng sáng loáng và nhíu mày khi viết lách gì đó lên một cuốn sách. Cậu thấy anh Robb, cao hơn và khỏe mạnh hơn cậu nhớ, đang luyện kiếm trên sân bằng thanh kiếm thật. Cậu thấy Hodor, người khổng lồ ngốc nghếch từ trong trại ngựa, đang mang cái đe tới cho xưởng rèn của chú Mikken, vác trên vai dễ dàng như người ta vác bó cỏ. Ở giữa rừng thiêng, cây đước trắng vĩ đại phủ bóng trên cái hồ đen đặc, và đám lá xào xạc trong cơn gió lạnh. Khi cảm nhận thấy Bran đang quan sát nó, nó nhướng mắt khỏi mặt nước yên ả và cố ý nhìn vào cậu.

Cậu nhìn về đằng đông, và thấy con thuyền đang chạy trên mặt nước hồ Bite. Cậu thấy mẹ đang ngồi một mình trong khoang tàu, nhìn vào con dao dính đầy máu khô đặt trên chiếc bàn trước mặt, trong khi đó, những người chèo thuyền khua mái chèo, còn Ser Rodrik dựa người vào lan can, rùng mình và thở nặng nhọc. Con bão đã quần tụ phía trước họ, một khoảng đen mênh mông gầm thét với những tia chớp lóe sáng, nhưng dường như họ lại không hề thấy.

Cậu nhìn về phương nam, và thấy dòng sông Trident xanh mát, chảy cuồn cuộn. Cậu thấy cha mình đang dẫn đầu đoàn cùng nhà vua, gương mặt hằn rõ nỗi khổ đau. Cậu thấy chị Sansa đang nằm khóc trong đêm, chị Arya đang lặng người quan sát và tự mình ôm kín bí mật trong tim. Những bóng đen đang ở cạnh họ. Một cái bóng đen kịt như tro, mang khuôn mặt khủng khiếp của loài chó săn. Một bóng đen khác mặc áo giáp vàng đẹp đẽ, sáng rực như mặt trời. Trên tất cả là một người khổng lồ mặc giáp đá, nhưng khi ông ta tháo mặt nạ, bên trong đó chẳng có gì ngoài bóng tối và máu đen đặc quánh.

Cậu nhướng mắt nhìn về trảng trống bên kia eo biển, tới những Thành Phố Tự Trị cùng vùng biển Dothraki và tất cả những gì ngoài đó, tới Vaes Dothrak bên dưới những rặng núi, tới những vùng đất thần thoại của Biển Ngọc Bích, từ Asshai tới Shadow, nơi những con rồng quẫy mình dưới ánh bình minh.

Cuối cùng, cậu nhìn về phương bắc. Cậu thấy Tường Thành tỏa sáng như một viên pha lê xanh, và người anh con hoang của cậu, Jon đang ngủ một mình trên giường lạnh, da càng lúc càng tím tái và cứng rắn hơn khi tất cả những ký ức ấm áp đang dần rời bỏ anh. Và cậu nhìn qua bên kia Tường Thành, qua những khu rừng rộng ngút ngàn bị phủ trắng tuyết, qua bờ biển đóng băng và những con sông băng trắng xanh vĩ đại cùng những đồng bằng chết chóc nơi không gì có thế mọc được hay sống sót nổi. Cậu nhìn về phương bắc, phương bắc, và phương bắc, về tấm màn ánh sáng ở tận cùng thế giới, rồi nhìn qua tấm màn đó. Cậu nhìn sâu vào trong trái tim của mùa đông, và sau đó cậu hét lớn, sợ hãi, và hơi ấm của nước mắt ấm áp trên má cậu.

“Giờ cậu đã biết,” con quạ thì thầm khi nó đậu trên vai cậu. “Giờ cậu đã biết vì sao mình phải sống rồi đó.”

“Vì sao?” Bran nói, không hiểu gì, và vẫn đang rơi, đang rơi.

“Vì mùa đông đang tới.”

Bran nhìn con quạ trên vai, và con quạ nhìn lại. Nó có ba mắt, con mắt thứ ba tràn đầy sự thông thái. Bran nhìn xuống. Bên dưới cậu chẳng có gì ngoài tuyết, cái lạnh và chết chóc, một vùng đất hoang đóng băng nơi những trụ băng trắng xanh lởm chởm đang chờ đón cậu. Chúng lao về phía cậu như những ngọn giáo. Cậu nhìn thấy xương cốt của hàng ngàn những lữ khách du hành trong cõi mộng bị xiên trên những cái que nhọn đó. Cậu sợ hãi tới tuyệt vọng.

“Liệu con người ta có thể nào dũng cảm trong khi đang sợ được không ạ?” cậu nghe thấy chính giọng mình đang nói, nhỏ và văng vẳng nơi nao.

Và giọng cha cậu trả lời cậu. “Đó là thời khắc duy nhất con người biết dũng cảm.”

“Ngay bây giờ, Bran,” con quạ giục. “Chọn đi. Bay hay là chết.”

Cái chết đang vươn gần tới cậu, và gào rú.

Bran giang tay ra bay.

Đôi cánh vô hình uống gió và căng tràn đẩy cậu bay lên. Những mũi kim băng kinh khủng xa dần bên dưới. Bầu trời mở rộng bên trên. Bran liệng cánh. Điều này còn tuyệt hơn cả leo trèo. Điều này tuyệt hơn tất thảy. Thế giới dần trở nên nhỏ bé bên dưới cậu.

“Tôi đang bay!” cậu hét lên sung sướng.

“Tôi thấy rồi,” con quạ ba mắt nói. Nó bay lên, vỗ cánh trước mặt cậu, cản tầm nhìn, khiến cậu bay chậm lại. Cậu bay loạng choạng vì đầu cánh nó đập vào má cậu. Nó mổ vào cậu, và Bran đột nhiên cảm nhận một con đau vô hình ở giữa trán, giữa hai mắt.

“Cậu làm gì thể?” cậu la lên.

Con quạ há mỏ, rít lên vì sự hãi, màn sương xám bị khuấy động, vặn xoắn chung quanh cậu và tản đi như một tấm màn. Cậu thấy con quạ thực sự là một người phụ nữ, một nữ tì với mái tóc đen dài, và hình như cậu biết cô ở đâu đó, ở Winterfell, đúng, chính là đó, giờ cậu đã nhớ ra cô, và sau đó cậu nhận ra mình đang ở Winterfell, ở trên giường - một căn phòng vọng lâu lạnh lẽo nào đó. Người phụ nữ tóc đen kia làm rơi thau nước xuống sàn và chạy xuống cầu thang, hét lớn, “Cậu chủ tỉnh rồi, cậu chủ tỉnh rồi, cậu chủ tỉnh rồi.”

Bran sờ trán, giữa hai con mắt. Nơi con quạ mổ cậu vẫn còn đau, nhưng ở đó chẳng có gì, không có máu, không có vết thương. Cậu thấy yếu ớt và chóng mặt. Cậu cố bước khỏi giường, nhưng không thể.

Và rồi có gì đó chuyển động bên cạnh giường, và một cái gì đó nhẹ nhàng đáp xuống chân cậu nhưng cậu không cảm thấy gì. Một đôi mắt vàng nhìn thẳng vào cậu, sáng rực như mặt trời. Cửa sổ mở toang và trong phòng khá lạnh, nhưng hơi ấm từ con sói phủ trùm lấy cậu như chiếc chăn ấm. Bran nhận ra, đó là con sói con của cậu... hoặc đúng không nhỉ? Giờ cu cậu lớn quá. Cậu vươn tay vỗ về nó, tay cậu run rẩy như một chiếc lá.

Khi anh Robb lao vào phòng, thở không ra hơi vì vội vã nhảy cóc trên những bậc thang, con sói tuyết đang liếm mặt Bran. Bran bình tĩnh ngước lên và nói.

“Tên nó là Mùa Hè.”

## 19. Chương 18 Phần 1

CATELYN

“Chúng ta sẽ tới Vương Đô trong một tiếng nữa.”

Catelyn quay người khỏi thành tàu và cố mỉm cười. “Những tay chèo của ông giỏi thật, thưa thuyền trưởng. Mỗi người sẽ được thưởng một con hươu bạc, như một món quà thể hiện lòng biết ơn của tôi.”

Thuyền trưởng Moreo Turnitis cúi đâu cám ơn. “Bà quả là hào phóng, thưa phu nhân Stark. Vinh dự được chở một phu nhân cao quý như bà đã là phần thưởng rồi ạ.”

“Nhưng họ sẽ nhận được bạc.”

Moreo mỉm cười. “Vâng, theo lời phu nhân.” Ông ta nói tiếng phổ thông rất trôi chảy, chỉ có chút xíu ngữ điệu vùng Tyrosh. Ông ta kể, mình đã bôn ba trên eo biển suốt ba mươi năm, làm tay chèo, lái tàu, và cuối cùng là thuyền trưởng cho chính những con tàu thương mại của mình. Vũ Công Bão là con tàu thứ tư của ông, và là con tàu nhanh nhất, hai cột buồm với sáu mươi tay chèo.

Khi Catelyn và Ser Rodrik Cassel tới Cảng White sau chuyến hành trình dài phi nước đại xuôi theo dòng sông, bà đã biết chắc chắn rằng đây là con tàu nhanh nhất trên bến. Dân Tyrosh khét tiếng tham lam, còn Ser Rodrik đòi thuê một chiếc thuyền đánh cá rời khỏi quần đảo Three Sisters, nhưng Catelyn khăng khăng muốn thuê thuyền lớn. Thật may mắn vì bà đã quyết định thế. Những cơn gió nghịch thổi suốt trong chuyến hải trình, và nếu không có những tay chèo, họ vẫn còn loanh quanh tại vùng bờ biển Fingers, chứ không phải băng băng tới Vương Đô và kết thúc chuyến hành trình.

Bà nghĩ, đã quá gần rồi. Bên dưới lớp vải băng, những ngón tay của bà vẫn nhoi nhói ở nơi bị dao cứa. Catelyn cảm thấy vết thương đó là hình phạt dành cho bà, và bà không được phép quên. Bà không thể cử động hai ngón tay cuối của bàn tay trái, và những ngón tay khác sẽ không bao giờ còn linh hoạt như trước. Nhưng đó là một cái giá quá nhỏ để đổi lại mạng sống cho Bran.

Ser Rodrik chọn thời khắc đó để xuất hiện trên boong. “Bạn tốt của tôi,” Moreo nói qua bộ râu xanh rì rẽ đôi. Người Tyrosh thích những màu sắc tươi sáng, thậm chí cả trên lông mày. “Thật mừng khi thấy ngài đã khỏe hơn.”

“Vâng,” Ser Rodrik đồng tình. “Tôi vẫn chưa muốn chết trong gần hai ngày nay.” Ông cúi đầu trước Catelyn. “Chào phu nhân.”

Trông ông đã khá hơn, có vẻ gầy hơn trước khi rời Cảng White, nhưng đã trở lại là chính mình. Những cơn gió mạnh từ Vịnh Bite và những con sóng dữ tại eo biển không thích ông, chúng suýt hất văng ông xuống biển khi cơn bão bất ngờ đánh úp họ tại đảo Dragonstone, nhưng bằng cách nào đó ông đã bám chặt vào sợi cáp tới khi ba thủy thủ của Moreo cứu ông và mang ông an toàn trở về khoang tàu.

“Thuyền trưởng vừa nói với tôi rằng cuộc hành trình của chúng ta sắp kết thúc,” bà nói.

Ser Rodrik cố nở một nụ cười tươi. “Sớm thế sao?” Ông trông có vẻ kỳ kỳ khi không có bộ ria trắng vĩ đại; không hiểu sao trông ông nhỏ bé hơn, kém dũng mãnh, và già đi chục tuổi. Nhưng lúc ở Vịnh Bite, dường như việc sử dụng dao cạo của thủy thủ để xử lý mấy cái ria đó là đúng, vì chúng bẩn không cứu chữa nổi sau ba lần ông nhoài người trên thành tàu và ói mửa trong những cơn lốc xoáy.

“Tôi sẽ rời đi để hai người bàn chuyện,” Thuyền trưởng Moreo nói rồi cúi đầu rời đi.

Con thuyền lướt trên mặt nước băng băng như một chú chuồn chuồn, những mái chèo giơ lên hạ xuống nhịp nhàng. Ser Rodrik vịn chặt lan can và nhìn về phía bờ biển đang tiến gần trước mắt họ. “Tôi không phải là người cận vệ dũng cảm nhất.”

Catelyn chạm vào tay ông. “Chúng ta ở đây, Ser Rodrik, và an toàn. Đó mới là vấn đề chính.” Tay bà mò mẫm trong áo choàng, những ngón tay cứng ngắc và vụng về. Con dao vẫn bên người bà. Bà thấy đôi khi mình phải tự chạm vào nó, để trấn an bản thân. “Giờ chúng ta phải tới gặp tướng chỉ huy quân đội của nhà vua, và cầu mong sao chúng ta có thể tin tưởng người này.”

“Ser Aron Santagar là người vô tích sự, nhưng trung thực.” Bàn tay Rodrik giơ lên mặt vuốt ria, nhưng một lần nữa khi thấy chúng đã biến mất, ông có vẻ hụt hẫng. “Có thể ông ta biết con dao này, đúng... nhưng, thưa phu nhân, từ lúc chúng ta ra khơi, chúng ta đã gặp nguy hiểm rồi. Và sẽ có những người trong triều đình nhận ra bà.”

Catelyn mím chặt môi. “Ngón Út” bà lẩm bẩm. Khuôn mặt anh ta hiện lên - khuôn mặt của một cậu bé, dù giờ anh ta không còn nhỏ nữa. Cha anh đã chết vài năm trước, vì thế giờ anh ta là Lãnh chúa Baelish, nhưng họ vẫn gọi anh là Ngón Út. Em trai Edmure của bà đã đặt cho anh ta cái tên đó, rất lâu về trước, hồi còn ở Riverrun. Trang viên khiêm tốn của gia đình họ nằm ở phần nhỏ nhất trên bờ biển Fingers[9], và Petyr là người thấp bé nhẹ cân nhất.

Ser Rodrik húng hắng. “Một khi Lãnh chúa Baelish, à...” Đầu óc ông bối rối tìm một từ phải phép.

Catelyn tế nhị nói. “Anh ấy là người được cha tôi bảo hộ. Chúng tôi cùng nhau lớn lên tại Riverrun. Đối với tôi, anh ta giống một người anh trai, nhưng cảm xúc anh ta dành cho tôi thì... hơn tình anh em. Khi biết tôi sẽ lấy Brandon Stark, Petyr đã thách đấu để có được tôi. Thật điên rồ. Lúc đó Brandon hai mươi, còn Petyr mới chỉ mười lăm. Tôi đã phải cầu xin Brandon tha mạng cho anh ta và ông ấy đã để lại cho anh một vết sẹo. Sau đó cha tôi đuổi anh ta đi. Từ đó tôi chưa gặp lại anh ta lần nào nữa.” Bà ngẩng mặt đón những bọt nước, như thể những cơn gió có thể thổi bay ký ức đi. “Anh ấy có viết cho tôi một lá thư sau khi Brandon chết, nhưng tôi đã đốt đi mà không buồn đọc. Lúc đó tôi đã biết Ned sẽ thay anh trai ông ấy lấy tôi.”

Những ngón tay của Ser Rodrik một lần nữa lại đưa lên sờ những sợi ria không còn tồn tại. “Ngón Út giờ nằm trong hội đồng.”

“Tôi biết anh ấy sẽ giữ vị trí cao “ Catelyn nói. “Anh ấy luôn thông minh, kể cả khi còn bé, nhưng thông minh là một chuyện mà khôn ngoan lại là chuyện khác. Tôi đang băn khoăn không biết năm tháng đã làm gì với anh ta.”

Trên đầu bà, những hoa tiêu đứng trên cột buồm vui vẻ ca hát. Thuyền trưởng Moreo đi đi lại lên trên khoang, hò hét chỉ huy, và xung quanh họ, tàu Vũ Công Bão trở nên sống động khi Vương Đô đang hiện trước tầm mắt, thấp thoáng trên bạ ngọn đồi.

Catelyn biết, ba trăm năm trước, những ngọn đồi đó phủ kín rừng rậm, chỉ có vài dân chài sống ở bờ biển phía bắc Xoáy Nước Đen, nơi dòng sông sâu, uốn lượn chảy vào biển cả. Sau đó Aegon Đại Đế từ đảo Dragonstone cập bến tới. Chính tại nơi đây quân đội của ngài xuống đất liền, và chính trên ngọn đồi cao nhất kia, ngài đã xây dựng pháo đài đơn sơ đầu tiên từ gỗ và đất.

Giờ theo như Catelyn thầy, thành phố đã che phủ hết bờ biển. Những trang viên, vườn cây cảnh, kho thóc, những nhà kho tường gạch, những nhà trọ bằng gỗ, những sạp hàng, những quán rượu, nghĩa địa và nhà thổ, tất cả nằm chồng chất lên nhau. Bà có thể nghe thấy tiếng rao bán từ phía chợ cá dù còn ở khá xa. Giữa những tòa nhà là những đại lộ hai bên rợp bóng cây, những con phố cong cong uốn lượn, những con hẻm nhỏ tới nỗi hai người đàn ông không thể sóng bước đi qua. Nằm trên ngọn đồi Visenya là Đại Điện Baelor với bảy ngọn tháp pha lê. Phía bên kia thành phố, trên đồi Rhaenys là những bức tường đen đúa của Dragonpit, mái vòm khổng lồ của nó đã sập đổ thành phế tích, những cánh cửa bằng đồng đã đóng kín cả thế kỷ nay. Đường Sisters chạy ngang qua đó, thẳng tắp như một mũi tên. Tường thành vươn lên từ đằng xa, cao lớn và dũng mãnh.

Hàng trăm bến cảng nằm dọc bờ cảng, và cảng biển thì đầy những tàu bè. Những tàu đánh cá ở khu nước sâu và những con tàu chạy trên sông cứ đến rồi đi, những chiếc phà tấp nập đi lại trên Xoáy Nước Đen, những chiếc tàu thương mại tháo dỡ hàng hóa từ Braavos, Pentos và Lys xuống. Catelyn thấy chiếc thuyền rồng trang trí công phu của hoàng hậu, đang thả neo cạnh con thuyền bắt cá voi to tướng đến từ Cảng Ibben, thân tàu đen màu hắc ín, trong khi ở phía thượng lưu, một tá những con tàu chiến mạ vàng duyên dáng đang nằm nghỉ, cánh buồm xếp lại và những mũi tàu nhọn hoắt bọc sắt nằm phủ bóng lên trên mặt nước.

Và trên tất cả, uy nghiêm đổ bóng xuống từ trên ngọn đồi cao Aegon là Tháp Đỏ; bảy ngọn tháp khổng lồ được bao quanh bởi những thành lũy bằng sắt, những vọng lâu to lớn dữ tợn, những hành lang vòng vèo, những cây cầu cong cong, những trại lính, những nhà ngục và kho lương, trên tường thành rải rác những trạm chốt của các cung thủ, tất cả đều được xây từ đá màu đỏ nhạt. Aegon Đại Đế đã chỉ huy xây dựng. Con trai ngài Maegor Bạo Chúa đã chứng kiến nó hoàn tất. Sau đó hắn đã chém đầu tất cả thợ đá, thợ mộc và thợ xây dựng làm việc tại đó. Hắn đã thề, chỉ có dòng dõi rồng thiêng mới được biết những bí mật về pháo đài mà các Chúa Rồng đã xây nên.

Nhưng giờ những lá cờ xí tung bay trên thành lũy là những lá cờ màu vàng kim, chứ không phải màu đen, và tại nơi con rồng ba đầu từng khạc ra lửa, giờ là tượng con hươu đội vương miện đang nhảy lên - biểu tượng của nhà Baratheon.

Con thuyền thiên nga với cột buồm cao ngất tới từ Đảo Summer đang rời bến với những cánh buồm trắng no gió. Vũ Công Bão lướt ngang qua, từ từ cập bến.

“Thưa phu nhân,” Ser Rodrik nói, “trong khi nằm nghỉ, tôi đã nghĩ rất kỹ về tiến trình an toàn nhất. Ta không được vào lâu đài. Tôi sẽ thay lệnh bà vào và đưa Ser Aron tới gặp bà tại nơi an toàn.”

Bà nhìn người hiệp sĩ già khi con tàu gần vào cảng. Moreo đang hò hét bằng tiếng Valyria tục tĩu của những Thành Phố Tự Trị. “Như vậy ông cũng sẽ gặp nguy hiểm như tôi.”

Ser Rodrik mỉm cười. “Tôi không nghĩ vậy. Tôi đã nhìn bóng mình trên mặt nước và hầu như chẳng nhận ra mình. Mẹ tôi là người cuối cùng thấy tôi không có ria, và bà đã mất từ bốn mươi năm trước. Tôi tin rằng tôi sẽ an toàn, thưa phu nhân.”

Moreo hò hét chỉ huy. Sáu mươi mái chèo như một, đồng thời rút lên khỏi mặt nước, sau đó đổi chiều khỏa nước. Con thuyền chậm lại. Một tiếng hét nữa vang lên. Những mái chèo thụt vào khoang. Khi thuyền tiến vào vũng cạn, những thủy thủ người Tyrosh nhảy xuống để cột thuyền lại. Moreo vội vàng bước lên, cười toe toét. “Đã tới Vương Đô, thưa phu nhân, đúng theo lời phu nhân yêu cầu, và không bao giờ có một con tàu nào có thể nhanh nhẹn và an toàn bằng con tàu này. Bà có cần người giúp đỡ mang đồ tới lâu đài không?”

“Chúng tôi sẽ không vào lâu đài. Có lẽ ông có thể gọi ý cho chúng tôi một quán trọ, một nơi nào đó sạch sẽ, thoải mái và không quá xa dòng sông.”

Người Tyrosh đó gãi bộ râu xanh lè rẽ đôi. “Cũng được. Tôi biết vài nơi có thể phù hợp với yêu cầu của bà. Nhưng đầu tiên, có thể tôi hơi lỗ mãng khi yêu cầu một nửa số tiền chúng ta đã thỏa thuận. Và tất nhiên cả số bạc thưởng thêm mà phu nhân đã tốt bụng hứa tặng. Tôi nhớ là sáu mươi con hươu.”

“Cho những tay chèo,” Catelyn nhắc nhở.

“Ồ, tất nhiên rồi,” Moreo nói. “Mặc dù có lẽ tôi sẽ giữ chúng cho tới khi chúng tôi trở về Tyrosh. Đó là vì lợi ích của vợ con họ. Nếu bà đưa bạc cho họ tại đây, thưa phu nhân, họ sẽ đánh bạc hết hoặc phung phí cho một đêm vui vẻ.”

“Họ còn có thế bỏ tiền vào những thứ tồi tệ hơn,” Ser Rodrik nói. “Mùa đông đang tới.”

“Một người đàn ông phải tự mình định liệu chuyện của mình,” Catelyn nói. “Họ kiếm được bạc. Họ dùng tiền thế nào không phải chuyện của tôi.”

“Theo ý bà, thưa phu nhân,” Moreo đáp lại, cúi đầu và mỉm cười.

Để cho chắc chắn, Catelyn tự mình trả tiền cho các tay chèo, mỗi người một con hươu, và một đồng cho hai người giúp họ vác đồ suốt nửa đường lên đồi Visenya, tới quán trọ mà Moreo đã giới thiệu. Đó là một nơi cũ kỹ trong hẻm Eel. Bà chủ nơi này là một bà già khó tính với đôi mắt lác, nhìn họ với vẻ nghi ngờ và cắn đồng tiền mà Catelyn đưa để chắc đó là tiền thật. Nhưng những căn phòng ở đây lại khá rộng rãi và thoáng mát, và Moreo thề rằng món súp cá của bà ta là món súp thơm ngon nhất trong khắp Bảy Phụ Quốc. Tuyệt nhất là, bà ta không quan tâm tới tên họ.

“Theo tôi nghĩ lệnh bà nên tránh xa phòng sinh hoạt chung,” Ser Rodrik nói, sau khi đã sắp xếp đâu vào đấy. “Thậm chí cả ở những nơi thế này, không ai có thể biết trước ai đang theo dõi mình.” Ông mặc áo giáp xích, mang theo dao găm, trường kiếm bên dưới áo choàng đen có mũ trùm che mặt. “Tôi sẽ trở về trước khi đêm xuống, cùng Ser Aron,” ông hứa. “Giờ lệnh bà nên nghỉ ngơi thôi.”

Catelyn đã thấm mệt. Chuyến hải trình quá dài và mệt mỏi, mà bà lại không còn trẻ. Cửa sổ phòng bà nhìn ra con hẻm và những mái nhà, và xa xa là Xoáy Nước Đen. Bà quan sát Ser Rodrik rời đi, sải bước vững chắc qua những con phố đông đúc cho tới khi ông mất dạng trong đám đông, sau đó bà quyết định nghe theo lời ông. Cái giường trải cỏ cứng ngắc thay cho lông ngỗng, nhưng bà không hề thấy khó ngủ chút nào.

## 20. Chương 18 Phần 2

Bà tỉnh giấc vì tiếng gõ cửa.

Catelyn lập tức ngồi dậy. Bên ngoài cửa sổ, những mái nhà của Vương Đô nhuộm đỏ ánh trời chiều. Bà đã ngủ lâu hơn dự tính. Có tiếng gõ thùng thùng lên cánh cửa và một giọng nói cất lên, “Nhân danh đức vua, mở cửa ra.”

“Đợi một chút,” bà nói vọng ra rồi cuốn mình trong áo choàng. Con dao găm nằm trên bàn đầu giường. Bà vồ lấy nó trước khi mở cánh cửa gỗ nặng nề.

Những người đàn ông lao vào phòng mặc áo giáp xích đen và áo choàng vàng kim của Đội Lính Gác. Tay chỉ huy cười khi nhìn thấy con dao trên tay bà và nói, “Không cần tới nó đâu, phu nhân. Chúng tôi tới đưa lệnh bà về lâu đài.”

“Ai ra lệnh?” bà nói.

Hẳn ta đưa bà một dải ruy-băng. Catelyn thấy hơi thở nghẹn lại nơi cỏ họng. Trên đó có dấu triện hình chim nhại, trên sáp xám. “Petyr,” bà nói. Quá sớm. Điều gì đó đã xảy ra với Ser Rodrik. Bà nhìn người chỉ huy lần nữa. “Anh biết tôi là ai không?”

“Không, thưa lệnh bà,” hắn nói. “Chủ nhân Ngón Út của chúng tôi chỉ lệnh đưa bà tới gặp ngài, và lệnh bà sẽ không bị đối xử tệ.”

Catelyn gật đầu. “Anh có thể ra ngoài đợi trong khi tôi thay đồ.”

Bà rửa tay trong chậu và dùng khăn vải lanh lau tay. Những ngón tay bà cứng đơ và ngượng nghịu khi thắt dây áo lót và buộc chiếc áo choàng màu xám buồn tẻ quanh cổ. Sao Ngón Út biết bà ở đây? Ser Rodrik sẽ không bao giờ nói cho cậu ta biết. Ông có thể đã già, nhưng lại là người ương ngạnh và hết sức trung thành. Hay là họ đã tới quá muộn và nhà Lannister đã tới Vương Đô trước rồi? Không, nếu đúng là vậy, Ned phải có mặt tại đây, và chắc chắn ông sẽ tới gặp bà. Làm sao mà...?

Sau đó bà nghĩ tới Moreo. Người Tyrosh đó biết họ là ai và họ ở đâu, quỷ tha ma bắt hắn đi. Bà hy vọng hắn đã có được một món hời vì thông tin này.

Họ mang tới một con ngựa cho bà. Đường phố đã lên đèn khi họ rời đi, Catelyn có thể cảm nhận những ánh mắt đang dõi theo bà và đám lính gác mặc áo choàng vàng kim bao vây xung quanh hộ tống. Khi họ tới Tháp Đỏ, khung lưới sắt đã bị hạ xuống và cánh cổng lớn đã khóa, nhưng những cửa sổ của lâu đài vẫn sống động với những ánh sáng chập chờn. Những tay lính gác xuống ngựa ở bên ngoài tường thành và đưa bà đi qua cánh cửa hậu nhỏ, sau đó lên những bậc thang dài bất tận dẫn lên một ngọn tháp.

Anh ta ngồi một mình trong phòng, trước một cái bàn gỗ nặng nề, đặt một ngọn đèn dầu bên cạnh trong khi đang viết lách. Khi họ đưa bà vào, anh ta ngước lên nhìn và bình thản nói.

“Cat, vì sao em lại tới đây theo cái kiểu này?”

Anh ta đứng dậy và sống sượng ra hiệu với lính gác. “Đi ra đi,” mấy tên lính rời đi. “Anh tin em đã không bị đối xử tệ bạc gì,” anh ta nói sau khi họ rời đi. “Anh đã ra chỉ thị rõ ràng rồi.” Anh ta để ý tới bàn tay đang bị băng. “Tay em...”

Catelyn bỏ qua câu hỏi đầy hàm ý đó. “Em không quen bị người khác triệu tập tới như một nữ hầu,” bà lạnh lùng nói. “Dù là một đứa nhỏ thì anh vẫn phải biết thế nào là lich sự chứ.”

“Anh đã làm em giận. Anh không cố ý.” Anh ta có vẻ hối lỗi. Cái nhìn đó khiến Catelyn nhớ tới một ký ức xa xưa. Anh ta từng là một đứa trẻ láu cá, nhưng mỗi khi phạm sai lầm lại luôn tỏ vẻ ăn năn; đó là một năng khiếu. Năm tháng không làm cho anh thay đổi nhiều. Petyr từng là một cậu nhóc nhỏ con, thấp hơn Catelyn, gầy hơn và nhanh nhẹn hơn, nhưng vẫn có những đường nét góc cạnh cùng đôi mắt xám biết cười y nguyên như trong ký ức của bà. Giờ anh ta nuôi một chỏm râu nhỏ, và trên mái tóc đen đã điểm vài sợi bạc, và dù đã ba mươi tuổi nhưng anh vẫn có cái gì đó rụt rè. Những đường nét của anh khá ăn khớp với con chim nhại bằng bạc trên áo khoác. Từ khi còn là một đứa trẻ, anh đã luôn thích đồ bạc.

“Sao anh biết em ở trong thành phố?” bà hỏi.

“Có chuyện gì mà Lãnh chúa Varys lại không biết,” Petyr nói cùng một nụ cười ranh mãnh. “Ông ấy sẽ sóm tới gặp chúng ta thôi, nhưng anh muốn một mình gặp em đã. Đã quá lâu rồi Cat. Bao năm rồi nhỉ?”

Catelyn bỏ qua sự thân thiết này. Có những vấn đề quan trọng hơn. “Vậy là gián điệp của Nhà vua đã tìm thấy em.”

Ngón Út cau mày. “Em không nên gọi ông ta bằng cái tên đó. Ông ấy là một người khá nhạy cảm. Anh nghĩ do ông ấy là thái giám. Không chuyện gì xảy ra trong thành phố mà Varys không biết. Thi thoảng ông ta còn biết trước khi chúng xảy ra. Ở đâu ông ấy cũng có tình báo. Ông ta gọi họ là những con chim nhỏ. Một trong những con chim nhỏ đó đã báo về chuyến viếng thăm của em. Tạ ơn chúa, Varys đã báo cho anh biết trước.”

“Sao lại là anh?”

Anh nhún vai. “Sao lại không thể là anh? Anh là quan đại tư đồ[10], là thành viên hội đồng của nhà vua. Selmy và Lãnh chúa Renly đã xuống phía bắc để gặp Robert, còn Lãnh chúa Stannis đã tới đảo Dragonstone, ở đây chỉ còn lại Maester Pycelle và anh. Anh là sự lựa chọn hiển nhiên. Varys biết anh luôn là bạn của cô em gái Lysa của em.”

“Vậy Varys có biết về...”

“Lãnh chúa Varys biết mọi điều... trừ lý do em tới đây.” Anh ta nhướng mày. “Sao em ở đây?”

“Nếu một người vợ muốn bên cạnh chồng, và một người mẹ muốn ở gần con gái mình, ai dám bảo bà ta không được tới?”

Ngón Út cười lớn. “Ồ, tốt lắm, nhưng đừng mong anh tin. Anh biết em quá rõ. Châm ngôn của nhà Tully là gì nhỉ?”

Cổ họng bà khô khốc. “Gia đình, Nhiệm vụ, Danh dự.” Bà ngượng nghịu nhắc. Anh ta hiểu bà quá rõ.

“Gia đình, Nhiệm vụ, Danh dự,” anh ta nhại lại. “Tất cả những điều đó bó buộc em ở lại Winterfell, ở nơi Quân sư của chúng ta đã để em lại. Không, phu nhân yêu quý, có điều gì đó đã xảy ra. Chuyến viếng thăm đột ngột của em chứng tỏ có một sự việc cấp bách nào đấy. Làm ơn hãy để anh giúp. Những người bạn cũ sẽ không bao giờ từ chối.” Có tiếng gõ cửa khe khẽ. “Mời vào,” Ngón Út nói.

Người đàn ông bước vào khá mập mạp, sực nức mùi nước hoa, phấn son trát đầy mặt, và nhẵn nhụi như một quả trứng. Ông ta mặc áo gi-lê dệt sợi vàng bên ngoài lễ phục rộng rãi bằng lụa tím, và chân đi đôi dép mũi nhọn bằng nhung mềm. “Phu nhân Stark,” ông ta nói, và nắm lấy tay bà bằng cả hai tay, “thật mừng khi được gặp lại lệnh bà sau từng đó năm.”

Da dẻ ông ta thật mềm mịn, còn hơi thở có mùi hoa đinh tử hương. “Ồ, đôi bàn tay tội nghiệp của lệnh bà. Bà tự làm mình bỏng sao, phu nhân? Những ngón tay này thật tinh tế... Maester Pycelle tốt bụng của chúng ta có làm một loại thuốc mỡ rất tốt, tôi tặng bà một lọ nhé?”

Catelyn rút tay lại. “Cám ơn Lãnh chúa, nhưng Maester Luwin của chúng tôi đã xem qua vết thương cho tôi rồi.”

Varys lắc đầu. “Tôi rất buồn khi nghe tin về con trai bà. Và thằng bé còn quá nhỏ. Thần thánh thật độc ác.”

“Chúng tôi đồng ý với ông về điều đó, Lãnh chúa Varys,” bà nói. Danh hiệu này chỉ là mang tính danh dự, vì ông ta là thành viên của hội đồng; Varys chỉ là một quan mật vụ, không phải chủ nhân của ai ngoài các tình báo viên của mình.

Viên thái giám xòe bàn tay mềm mịn. “Tôi hy vọng mọi chuyện sẽ chuyển biến tốt đẹp hơn, thưa phu nhân. Tôi vô cùng kính trọng chồng bà, quân sư mới của chúng ta, và tôi biết chúng ta đều yêu mến Vua Robert.”

“Đúng,” bà buộc phải đồng tình. “Chắc chắn rồi.”

“Làm gì có vị vua nào được lòng người như Robert của chúng ta,” Ngón Út hài hước nói kèm một nụ cười ranh mãnh. “Ít nhất là theo những gì Lãnh chúa Varys nghe được.”

“Một quý bà tốt bụng,” Varys nói với sự quan tâm sâu sắc. “Thành Phố Tự Trị có những thầy thuốc kì tài. Chỉ cần bà nói một tiếng, tôi sẽ phái một người tới chữa trị cho Bran yêu mến của bà.”

“Maester Luwin đã làm tất cả những gì cần thiết cho Bran,” bà nói. Bà sẽ không nói thêm điều gì về Bran, không phải ở đây, không phải với những người này. Bà không tin Ngón Út, và chẳng có chút niềm tin nào nơi Varys. Bà sẽ không để họ nhìn thấy nỗi buồn của bà. “Lãnh chúa Baelish nói với tôi rằng tôi phải cảm ơn ông vì đã mang tôi tới đây.”

Varys cười khúc khích như một cô gái. “Ồ, đúng rồi. Tôi đoán tôi là kẻ mang tội. Tôi mong lệnh bà sẽ tha thứ cho tôi, thưa phu nhân tốt bụng.” Ông ta tự mình ngồi xuống và đan chéo hai tay vào nhau. “Tôi tự hỏi liệu có vấn đề gì không nếu bà đưa chúng tôi xem con dao?”

Catelyn Stark nhìn viên thái giám với vẻ khó tin đến choáng váng. Bà sợ hãi nghĩ, ông ta là một gián điệp, một thầy bùa hoặc có khi còn tệ hơn. Ông ta biết những thứ không ai có thể biết, trừ khi... “Ông đã làm gì với Ser Rodrik?” bà hỏi.

Ngón Út không hiểu. “Tôi cảm thấy như một hiệp sĩ ra trận không mang theo cây thương rồi. Chúng ta đang nói tới con dao nào? Ser Rodrik là ai?”

“Ser Rodrik là thầy dạy kiếm của Winterfell.” Varys nói cho cậu ta hay. “Tôi đảm bảo, thưa Phu nhân Stark, chúng tôi không làm gì người hiệp sĩ tốt bụng đó cả. Đúng là chiều nay ông ấy có tới đây. Ông ấy tới gặp Ser Aron Santagar trong kho vũ khí, và họ nói về một con dao găm nào đó. Đến chiều, họ cùng nhau rời lâu đài và đi về cái nhà trọ dơ dáy khủng khiếp mà lệnh bà đang ở. Họ vẫn ở đó, uống rượu trong phòng sinh hoạt chung, đợi bà trở về. Ser Rodrik rất buồn vì lệnh bà đã đi mất.”

“Sao mà ông biết được?”

“Tin tức từ những chú chim nhỏ,” Varys mỉm cười nói. “Tôi biết nhiều thứ, thưa quý bà xinh đẹp. Đó là nhiệm vụ của tôi.” Ông ta nhún vai. “Bà cầm theo con dao đó, đúng không?”

Catelyn lôi nó ra khỏi áo choàng và ném xuống cái bàn trước mặt ông ta. “Đây. Có lẽ những con chim nhỏ của ông cũng thì thầm cả tên người sở hữu nó.”

Varys nâng con dao lên với sự duyên dáng quá thể và lướt ngón cái trên lưỡi dao. Máu ứa ra, và ông ta ré lên rồi thả con dao xuống bàn.

“Cẩn thận,” Catelyn nói, “nó sắc lắm.”

“Không gì có thể sắc bằng lưỡi thép Valyria.” Ngón Út nói khi Varys mút ngón tay cái và nhìn Catelyn với bộ mặt sưng sỉa trách móc. Ngón Út nhẹ nhàng nhấc con dao lên, kiểm tra cán dao. Anh tung nó lên rồi tóm lại bằng tay kia. “Cân bằng tốt làm sao. Lý do của chuyến viếng thăm này là tìm chủ sở hữu của nó? Em không cần tìm Ser Aron làm gì, phu nhân yêu quý. Em nên tới gặp anh.”

“Và nếu em đã tới,” bà nói, “anh sẽ nói gì cho em nào?”

“Anh sẽ nói cho em biết rằng ở Vương Đô chỉ có duy nhất một con dao thế này,” Anh ta nắm lấy lưỡi dao bằng ngón trỏ và ngón cái, giơ nó về phía sau, phi dao bằng cú lắc cổ tay rất nghề. Nó cắm sâu vào lớp cửa gỗ sồi, rung bần bật. “Là của anh.”

“Của anh?” Không thể hiểu nổi. Petyr không hề tới Winterfell.

“Cho tới cuộc đấu thương ngựa nhân sinh nhật hoàng tử Joffrey,” anh ta nói, đi sải bước tới bên kia phòng, rút con dao ra khỏi thớ gỗ. “Anh cũng như một nửa triều thần đã cá Ser Jaime thắng.” Nụ cười ngượng ngùng của Petyr khiến anh một lần nữa trở về thời niên thiếu. “Khi Loras Tyrell hạ gục ngài ta, rất nhiều người trong số tụi anh trở nên tay trắng. Ser Jaime đã thua mất một trăm rồng vàng, hoàng hậu mất mặt dây chuyền ngọc lục bảo, và anh mất con dao. Hoàng hậu đã lấy lại được mặt dây chuyền ngọc lục bảo, nhưng người chiến thắng đã giữ hết những cái còn lại.”

“Ai?” Catelyn hỏi, mồm khô khốc vì sự hãi. Những ngón tay của bà nhói đau vì nỗi đau trong kí ức.

“Quỷ Lùn,” Ngón út nói khi Lãnh chúa Varys quan sát nét mặt bà. “Tyrion Lannister.”

## 21. Chương 19 Phần 1

JON

Những thanh kiếm rộn rã vang lên thành điệu hát trên sân tập.

Bên dưới lớp áo len đen, da thuộc và lớp áo giáp, mồ hôi chảy thành từng dòng lạnh lẽo trên da Jon khi cậu xông lên. Grenn sảy chân lùi lại, lúng túng đỡ đòn. Khi hắn ta giơ kiếm lên, Jon cúi xuống quét trúng đùi hắn, khiến hắn loạng choạng. Cú bổ xuống của Grenn bị Jon phản đòn làm móp mũ trụ của hắn. Khi hắn cố đánh tạt ngang, Jon gạt lưỡi kiếm kia sang một bên và dùng giáp tay đập vào ngực đối thủ. Grenn mất thăng bằng và ngã huỵch xuống tuyết. Jon tước vũ khí cậu kia bằng một nhát chọc vào cổ tay khiến cậu ta rú lên đau đớn.

“Đủ rồi!” giọng của Ser Alliser Thorne sắc như lưỡi thép Valyria.

Grenn ôm lấy tay. “Tên con hoang kia đánh gẫy cổ tay tôi rồi.”

“Tên con hoang đó đã cắt đứt khoeo chân cậu, mở toang cái sọ rỗng của cậu và cắt đứt một bàn tay của cậu. Hoặc đúng là như thế, nếu như kiếm sắc. May cho cậu là Đội Tuần Đêm cần cả những cậu nhóc coi ngựa cũng như những chiến binh.” Ser Alliser vẫy tay với Jeren và Toad. “Kéo con bò rừng này đứng lên, hắn ta phải lo tang ma chứ nhỉ.”

Jon tháo mũ trụ khi những cậu nhóc khác kéo Grenn đứng dậy. Không khí buổi sáng lạnh cóng mơn trớn khuôn mặt cậu mới tuyệt làm sao. Cậu chống kiếm, hít thật sâu và tự ình một khoảnh khắc tận hưởng hương vị chiến thắng.

“Đó là một thanh trường kiếm, không phải ba toong của mấy cụ già,” Ser Alliser xẵng giọng nói. “Hay chân cậu bị đau hả, Lãnh chúa Snow?”

Jon ghét cái tên đó, cái tên móc máy mà Ser Alliser đã dành cho cậu ngay từ ngày đầu tiên cậu tới tập kiếm. Những cậu nhóc khác cũng a dua, và giờ cậu nghe thấy cái tên đó ở mọi nơi. Cậu tra thanh trường kiếm vào vỏ. “Không,” cậu trả lời.

Thorne sải bước tới chỗ cậu, áo choàng da đen thô cứng loạt xoạt theo bước chân ông, một người đàn ông chắc nịch, khoảng năm mươi tuổi, gầy gò và khó tính, với mái tóc đen đã điểm bạc và đôi mắt như hai hạt mã não. “Vậy sự thật là gì,” ông ta hỏi.

“Tôi mệt,” Jon thừa nhận. Tay cậu đau vì sức nặng của thanh trường kiếm, và cậu đã bắt đầu cảm nhận được những vết bầm tím do trận đấu gây ra.

“Cậu yếu đuối quá đấy.”

“Tôi đã thắng.”

“Không. Là Bò Rừng thua.”

Một cậu nhóc cười khẩy. Jon biết tốt hơn hết là nên ngậm miệng lại. Cậu đã đánh bại tất cả những người Ser Alliser cử ra, nhưng chẳng nhận được gì. Thầy dạy kiếm này chỉ biết nhạo báng. Jon cho là Thorne ghét cậu; tất nhiên, ông ta còn ghét mấy tên nhóc kia hơn.

“Chỉ có thế,” Thorne nói với tất cả. “Tôi chỉ có thể chịu nổi từng ấy trong một ngày thôi. Nếu như Ngoại Nhân tới đối đầu với chúng ta, tôi cầu cho chúng có cung thủ, vì hầu hết các cậu chỉ hợp làm bia đỡ đạn thôi.”

Jon lẳng lặng theo sau những người khác về kho vũ khí. Nhóm luyện tập cùng cậu gồm gần hai mươi người, nhưng cậu không thể chơi với một ai. Hầu hết đều là những người đã ở Đội Tuần Đêm một hai năm, nhưng khả năng đấm đá không bằng một nửa Robb, dù mới mười bốn. Dareon nhanh nhẹn nhưng sợ dính đòn. Pyp dùng kiếm như dùng dao găm, Jeren yếu ớt như một bé gái, còn Grenn thì chậm chạp và vụng về. Những cú đánh của Halder thường vô cùng hung bạo, nhưng hắn dễ bị đối phương lừa đòn. Càng ở lâu với họ, cậu càng chán ghét họ.

Vào tới bên trong, Jon treo kiếm lên cái móc trên tường đá, lờ tịt những người xung quanh. Cậu lần lượt tháo áo giáp, áo da, và áo len ướt sũng mồ hôi. Than đỏ rực trong lò đặt ở hai bên căn phòng dài, nhưng Jon vẫn run lẩy bẩy. Ở nơi này cái lạnh luôn vương vất bên cậu. Chỉ trong vài năm nữa thôi cậu sẽ quên mất thế nào là ấm áp.

Khi cởi bộ đồ đen thô ráp vẫn mặc hàng ngày, cậu đột nhiên thấy kiệt sức. Cậu ngồi trên ghế, những ngón tay lóng ngóng tháo áo choàng. Thật lạnh, cậu nhớ tới những căn phòng ấm áp của Winterfell, nơi nước nóng chạy trong tường tựa như máu chảy trong cơ thể. Ít khi người ta tìm được sự ấm áp tại Hắc Thành; những bức tường ở đây luôn lạnh lẽo, con người còn lạnh lẽo hơn.

Không ai từng nói cho cậu biết Đội Tuần Đêm lại giống thế này; không ai trừ Tyrion Lannister. Gã lùn đã nói cho cậu biết sự thực trên đường lên phương bắc, nhưng lúc đó thì đã quá muộn. Jon tự hỏi liệu cha có biết Tường Thành thế nào không. Chắc chắn ông phải biết, cậu nghĩ; nhưng điều đó còn làm cậu tổn thương hơn.

Kể cả chú cậu cũng bỏ rơi cậu tại nơi lạnh lẽo tận cùng thế giới này. Ở nơi đây, người chú Benjen Stark vui vẻ đã trở thành một con người khác. Chú là đội trưởng đội Biệt Kích, và ông dành cả ngày lẫn đêm cùng với tướng Mormont, Maester Aemon và những sĩ quan cấp cao khác, trong khi Jon bị quẳng cho ông thầy dạy kiếm cục cằn Ser Alliser Thorne.

Ba ngày sau khi họ tới, Jon đã nghe được rằng chú Benjen Stark đã dẫn một nhóm nửa tá người đi vào rừng ma. Đêm đó cậu đã lao vào sảnh sinh hoạt chung lớn được dựng bằng gỗ và đòi đi cùng. Chú Benjen từ chối thẳng thừng. “Đây không phải Winterfell,” ông nói trong khi tiếp tục cắt miếng thịt bằng dĩa và dao. “Ở Tường Thành, một người chỉ có được cái người đó kiếm được. Cháu không phải lính biệt kích, Jon, chỉ là một cậu nhóc non nớt vẫn còn ám hương vị mùa hè.”

Jon ngu ngốc cãi lại. “Cháu sẽ tròn mười lăm vào sinh nhật,” cậu nói. “Gần là một người trưởng thành.”

Chú Benjen Stark nhíu mày. “Cháu vẫn là một đứa bé, và mãi là một đứa bé cho tới khi Ser Alliser nói cháu phù hợp làm một người của Đội Tuần Đêm. Nếu cháu nghĩ dòng máu Stark trong cháu sẽ giúp cháu được ưu ái, cháu nhầm rồi. Chúng ta sẽ bỏ qua thân thế gia đình của mình một khi đã thề trung thành. Cha cháu luôn nằm trong trái tim ta, nhưng giờ những người này mới là anh em của ta.” Ông dùng con dao chỉ vào những người xung quanh, tất cả đều lạnh lùng cứng đờ trong bộ đồ đen.

Jon thức dậy vào bình minh ngày hôm sau và nhìn chú mình ra đi. Một trong những lính biệt kích của ông, một người đàn ông to lớn xấu xí, đang hát một khúc ca tục tĩu khi ngồi lên lưng ngựa, hơi thở phả ra hòa vào không khí lạnh giá của ban sáng. Ben Stark cười vì điều đó nhưng không hề cười với đứa cháu. “Ta phải nói không với cháu bao nhiêu lần đây, Jon? Chúng ta sẽ nói chuyện sau khi ta trở về.”

Khi quan sát người chú dắt con ngựa đi qua đường hầm, Jon đã nhớ lại những điều Tyrion Lannister nói với cậu trên vương lộ, đầu óc cậu váng vất hình ảnh Ben Stark sẽ chết, máu thấm đỏ tuyết. Ý nghĩ đó khiến cậu phát bệnh. Cậu đang trở thành cái gì đây?

Sau đó cậu tìm thấy Bóng Ma đang một mình trong phòng cậu, cuộn mình vùi mặt trong bộ lông trắng dày dặn.

Nếu cậu phải ở một mình, cậu sẽ sống cô độc. Hắc Thành không có rừng thiêng, chỉ có một điện thờ nhỏ và một thầy tu nát rượu, nhưng Jon tự thấy mình không thể nào cầu khẩn bất cứ một vị thần nào, dù mới dù cũ. Nếu họ có thật, cậu nghĩ, họ cũng độc ác và lạnh ngắt hệt như mùa đông.

Cậu nhớ những người anh em thực sự của mình: Rickon nhỏ bé, với đôi mắt sáng lấp lánh khi đòi kẹo; Robb, đối thủ, người bạn thân nhất và người đồng hành trung thành; Bran, cứng đầu và tọc mạch, luôn muốn đi theo và cùng Jon và Robb làm bất cứ việc gì họ đang làm. Cậu nhớ những cô em gái, kể cả Sansa, người chưa bao giờ gọi cậu bằng cái tên gì khác ngoài “anh trai cùng cha khác mẹ của tôi” từ khi cô đủ lớn để hiểu con hoang là gì. Và Arya... cậu nhớ cô bé còn hơn nhớ Robb, gầy gò nhỏ bé, với đầu gội lúc nào cũng xước xát, với mái tóc rối bù và quần áo rách, rất hung dữ và ngang ngạnh. Arya dường như chưa bao giờ thích nghi nổi, không hơn gì cậu... nhưng cô bé luôn làm Jon mỉm cười. Cậu có thể đánh đổi mọi thứ để có cô em bên cạnh, để vò rối mái tóc cô bé một lần nữa và nhìn cô em nhăn mặt, biết trước mọi điều cậu muốn nói.

“Mày làm gẫy tay tao, thằng con hoang.”

Jon nhướng mắt về phía giọng nói cộc lốc kia. Grenn lù lù đứng đó, cổ gân lên và mắt vằn đỏ, với ba người bạn đi cùng. Cậu biết Todder, thằng nhóc lùn xủn xấu xí có giọng nói khó nghe. Những lính mới gọi cậu ta là Toad. Jon nhớ, hai cậu kia đi cùng Yoren tới phương bắc, đó là những kẻ hiếp dâm bị bắt ở đảo Fingers. Cậu đã quên mất tên họ. Cậu chẳng thèm nói chuyện vì chúng là những kẻ cục súc và côn đồ, không hề có một chút tự trọng nào.

Jon đứng lên. “Tao sẽ bẻ gẫy tay còn lại hộ mày nếu mày nhờ vả tử tế.” Grenn mười sáu tuổi và cao hơn Jon một cái đầu. Cả bốn tên kia đều to lớn hơn Jon nhưng chúng chẳng làm cậu sợ. Cậu đã đánh bại từng người một ở sân tập.

“Cũng có thể bọn tao sẽ bẻ gãy tay mày,” một trong những tay hiếp dâm nói.

“Thử xem.” Jon với lấy thanh kiếm, nhưng một trong số chúng đã nắm lấy tay cậu và vặn ra sau lưng.

“Chính mày làm bọn ta xấu mặt,” Toad phàn nàn.

“Mày đã tệ hại từ trước khi tao gặp mày rồi,” Jon nói. Tên nhóc đang nắm tay cậu giật mạnh. Cơn đau chạy dọc người, nhưng Jon không kêu một tiếng.

Toad tiến tới gần hon. “Tay tiểu quý tộc này cũng dẻo miệng nhỉ,” hắn nói. Mắt hắn như mắt lợn, sáng nhưng ti hí. “Đó là miệng lưỡi của mẹ mày hả, con hoang? Bà ta làm gì, điếm chăng? Nói cho tụi tao biết tên mụ ta xem nào. Có khi tao ngủ với mụ ta một hai lần rồi cũng nên.” Hắn cười lớn.

Jon vặn vẹo như một con lươn và dậm mạnh lên mu bàn chân thằng nhóc đang giữ cậu. Đột nhiên có tiếng gào đau đớn, còn cậu đã tự do. Cậu lao vào phía Toad, đánh hắn ngã lộn qua ghế, rồi cậu ngồi lên ngực hắn, dùng hai tay bóp chặt cổ hắn, đập đầu hắn rầm rầm xuống đất.

Hai kẻ tới từ Đảo Fingers lôi cậu ra ném xuống đất. Grenn bắt đầu đá cậu. Jon đang lăn người tránh những cú đánh thì một giọng nói oang oang vang lên trong kho vũ khí ảm đạm.

“DỪNG LẠI! NGAY!”

Jon đứng dậy. Bác Donal Noye trợn mắt nhìn chúng. “Đánh đấm thì ra sân mà đánh,” sĩ quan phụ trách vũ khí nói. “Tranh cãi gì thì cũng tránh xa kho vũ khí của ta ra, hoặc không thì đánh với ta này. Mấy cậu sẽ không thích đâu.”

Toad ngồi trên nền nhà, thận trọng sờ sau gáy. Tay hắn dính đầy máu. “Nó định giết tôi.”

“Đúng ạ. Tôi đã chứng kiến,” một trong những kẻ hiếp dâm nói thêm vào.

“Hắn làm gẫy tay tôi,” Grenn lại nói, giơ tay ra cho bác Noye xem.

Sĩ quan phụ trách vũ khí nhìn cổ tay được đưa ra với các liếc xéo. “Một vết bầm. Có thể là bong gân. Maester Aemon sẽ cho cậu thuốc mỡ. Todder, đi tìm ông ấy đi, cậu cần chăm sóc cho cái đầu của mình. Tất cả còn lại, trở về phòng. Không phải cậu, Snow. Cậu ở lại.”

Jon nặng nề ngồi trên băng ghế gỗ dài trong khi những người khát rời đi, chúng nhìn cậu như ngầm cảnh cáo chúng sẽ trả thù. Tay cậu đang căng lên.

“Đội Tuần Đêm cần tất cả nhân lực có thể có,” Bác Donal Noye nói khi họ chỉ còn một mình. “Tất cả những kẻ như Toad. Cậu sẽ không dành được chút danh dự nào nếu giết hắn.”

Cơn giận của Jon lóe lên. “Hắn nói mẹ tôi là...”

“... một con điếm. Tôi nghe rồi. Thế thì sao?”

“Lãnh chúa Eddard Stark không phải loại người đi ngủ với điếm,” Jon lạnh lùng nói. “Danh dự của ông ấy...”

“... không ngăn ông ấy làm cha một đứa con hoang. Đúng không?”

Jon lạnh lùng vì giận dữ. “Tôi đi được chưa?”

“Cậu sẽ đi khi tôi cho phép.”

Jon rầu rĩ nhìn khói bốc lên từ lò than, tới khi Noye nắm lấy cằm cậu, những ngón tay dày thô ráp quay đầu cậu lại. “Nhóc, nhìn vào ta khi ta nói chuyện với cậu.”

Jon đưa mắt nhìn. Viên sĩ quan phụ trách vũ khí có bộ ngực và cái bụng như một thùng rượu. Mũi to và tẹt dí. Ông tay áo bên trái của chiếc áo len đen bị cố định tại vai bằng một cái ghim bạc hình thanh trường kiếm. “Lời nói không thể biến mẹ cậu thành một ả điếm. Bà ấy thế nào thì vẫn vậy, và Toad không thể thay đổi điều đó được. Cậu biết đó, chúng ta có những người sống trên Tường Thành có mẹ là điếm.”

Không phải mẹ tôi, Jon cứng đầu nghĩ. Cậu không biết gì về mẹ mình; Cha Eddard Stark không nói gì về bà cả. Nhưng cậu thường mơ thấy bà, thường xuyên tới nỗi cậu gần như nhìn thấy mặt bà. Trong những giấc mơ, bà rất xinh đẹp, xuất thân cao quý và có đôi mắt hiền hậu.

“Cậu nghĩ việc mình là con hoang của một lãnh chúa cao quý rất khổ sở ư?” sĩ quan phụ trách vũ khí nói tiếp. “Thằng nhóc Jeren đó là con của một thầy tu, Cotter Pyke là con hoang của một ả bồi bàn quán rượu. Giờ anh ta chỉ huy đội gác phía đông bờ biển.”

“Tôi không quan tâm,” Jon nói. “Tôi không quan tâm tới họ và tôi không quan tâm tới ông, Thorne hay Benjen Stark hay bất cứ thứ gì. Tôi ghét ở đây. Nó quá... lạnh.”

“Đúng. Lạnh lẽo, khắc nghiệt và khốn khổ, đó chính là Tường Thành và những người bước đi trên đó. Không giống những câu chuyện bà vú của cậu kể. Ừm, nhổ vào những câu chuyện và nhổ vào bà vú của cậu. Đời là thế này đây, và cậu sẽ sống ở đây cả đời, giống như những người khác vậy.”

“Cả đời,” Jon cay đắng nhắc lại. Sĩ quan phụ trách vũ khí có thể nói về cuộc đời. Ông ta có cái đó. Ông chỉ khoác trên mình trang phục đen sau khi mất đi cánh tay trong trận bao vây Storm’s End. Trước đó, ông làm thợ rèn cho Stannis Baratheon, em trai của nhà vua. Ông đã chu du trong Bảy Phụ Quốc, ăn nhậu, tán gái và chiến đấu hàng trăm trận. Họ nói rằng Donal Noye đã rèn nên cây búa chiến của Vua Robert, thứ vũ khí đã tước đi mạng sống của Rhaegar Targaryen tại trận Trident. Ông đã làm những điều Jon sẽ không bao giờ được làm, và sau khi có tuổi, yên ổn qua tuổi ba mươi, ông lãnh một nhát rìu sượt qua, vết thương mưng mủ tới mức phải cắt cả cánh tay. Chỉ khi đó, khi đã tàn phế, Donal Noye mới tới Tường Thành, nơi cuộc đời ông đã viên mãn nhưng chưa kết thúc.

“Đúng, cuộc đời,” Noye nói. “Cuộc đời dài hay ngắn, phụ thuộc vào cậu, Snow ạ. Nếu cậu tiếp tục con đường cũ, rồi có ngày một trong những anh em đồng hữu của cậu sẽ cắt cổ cậu ngay trên giường ngủ.”

“Họ không phải anh em của tôi,” Jon đáp lại. “Họ ghét tôi vì tôi giỏi hơn họ.”

“Không. Họ ghét cậu vì cậu tỏ ra rằng mình giỏi hơn tất cả. Họ nhìn cậu và thấy một đứa con hoang sống trong lâu đài và tưởng mình là công tử.” Người sĩ quan kho vũ khí nhoài tới gần hơn. “Cậu không phải công tử. Cậu là Snow, không phải Stark. Cậu là một tên con hoang và một kẻ côn đồ.”

“Một kẻ côn đồ ư?” Jon suýt nghẹn. Lời buộc tội thật quá đáng khiến cậu không thở nổi. “Chúng mới là những kẻ tấn công tôi. Bốn người bọn chúng.”

“Đó là bốn kẻ cậu đã bêu xấu khi ở sân tập. Bốn kẻ có lẽ rất sợ cậu. Ta đã quan sát cậu chiến đấu. Đối với cậu đó không phải luyện tập. Nếu cậu dùng kiếm thật, họ sẽ chỉ còn là một đống xác chết; cậu biết, ta biết và chúng cũng biết. Cậu không nhân nhượng chút nào. Cậu khiến chúng xấu hổ. Điều đó có làm cậu tự hào không?”

## 22. Chương 19 Phần 2

Jon lưỡng lự. Cậu thực sự thấy tự hào khi chiến thắng. Sao lại không chứ? Nhưng viên sĩ quan phụ trách vũ khí này đang tước nó đi, như thể cậu đã làm việc sai trái. “Họ đều lớn hơn tôi,” cậu phản đối.

“Lớn hơn, to hơn và khỏe mạnh hơn, đúng. Nhưng tôi dám cá thầy dạy kiếm tại Winterfell cũng dạy cậu đấu với những người lớn hơn. Ông ấy là ai nhỉ, một hiệp sĩ già phải không?”

“Ser Rodrik Cassel,” Jon thận trọng đáp. Ở đây có một cái bẫy. Cậu cảm thấy nó đang dần thít lấy mình.

Bác Donal Noye nhoài người, nhìn thẳng vào mặt Jon. “Giờ nghĩ đi, nhóc. Những đứa kia đâu được gặp thầy dạy kiếm nào trước Ser Allister. Cha họ là nông dân, những kẻ kéo xe bò, những kẻ săn trộm, những thợ rèn, thợ mỏ và tay chèo trên những con tàu buôn. Tất cả những gì chúng biết về đánh đấm đều được học trên các bến tàu, trong các con hẻm của Oldtown và Lannisport, trong những nhà thổ và quán rượu ven vương lộ. Có thể chúng đã dùng gậy gộc vài lần trước khi tới đây, nhưng tôi thề với cậu, không đứa nào trong hai mươi đứa đó từng dùng kiếm thật.” Ánh nhìn của ông thật buồn. “Giờ cậu thấy cảm giác chiến thắng thế nào, Lãnh chúa Snow?”

“Đừng gọi tôi như thế!” Jon gay gắt nói, nhưng trong giọng nói đã không còn tức giận. Đột nhiên cậu thấy xấu hổ và tội lỗi. “Tôi chưa bao giờ... Tôi không nghĩ...”

“Tốt nhất là cậu nên bắt đầu nghĩ đi,” Noye cảnh báo. “Làm thế, hoặc ngủ với một con dao đặt cạnh giường. Giờ đi đi.”

Lúc Jon rời khỏi kho vũ khí đã gần giữa trưa. Mặt trời đã ló rạng khỏi những đám mây. Cậu quay lưng với nó và ngước nhìn Tường Thành, lấp lánh ánh xanh và trong suốt như pha lê. Kể cả sau ngần ấy tuần, việc nhìn thấy nó vẫn khiến cậu rùng mình. Hàng thế kỷ bụi đất do gió mang tới đã phủ lên nó như một lớp sương mỏng, và giờ dường như nó thường mang màu xám nhạt, màu của bầu trời nhiều mây... nhưng khi mặt trời ló rạng trong những ngày đẹp trời, nó tỏa sáng, sống động màu sắc, như một vách núi màu trắng xanh khổng lồ che lấp nửa bầu trời.

Benjen Stark đã nói với cậu trên vương lộ khi họ lần đầu tiên nhìn thấy Tường Thành từ đằng xa, đây là công trình kiến trúc vĩ đại nhất từng được xây dựng dưới bàn tay con người. “Và chắc chắn là công trình vô dụng nhất,” Tyrion Lannister đã thêm vào cùng một nụ cười toe toét, nhưng kể cả Quỷ Lùn cũng phải im lặng khi họ tới gần hơn. Bạn có thể thấy nó từ cách đó hàng dặm, một đường màu xanh nhạt chạy dọc chân trời phía bắc, chạy thẳng về hai phía đông và tây rồi biến mất ở phía xa xa, to lớn và không thế bẻ gẫy. Người ta thường nói, đây chính là nơi tận cùng thế giới.

Khi cuối cùng họ thấy Hắc Thành, thấy những vọng lâu bằng gỗ cùng những tòa tháp đá trông chẳng khác gì những khối đồ chơi nằm rải rác trong tuyết, bên dưới tấm màn tuyết phủ mênh mông. Pháo đài cổ xưa của Hội Đồng Hữu Áo Đen không giống lâu đài Winterfell, không giống bất cứ một lâu đài thực sự nào cả. Không có tường thành, nó không thể là một cứ điểm phòng thủ, không thể tránh được đòn tấn công từ các hướng nam, đông, hay tây; nhưng Đội Tuần Đêm chỉ thực tâm canh gác phương bắc, mà ở phía bắc sừng sững Tường Thành. Nó đứng đó, cao gần hai trăm mét, cao gấp ba lần ngọn tháp cao nhất trong pháo đài. Chú cậu nói đỉnh của nó đủ rộng cho thiết kỵ binh sóng bước cưỡi ngựa qua. Trên cảnh hoang tàn đó thấp thoáng những cỗ máy cẩu đá và những cần trục gỗ khổng lồ ở bên trên, trông như những bộ xương của những con chim to lớn, và vài người đàn ông trong bộ đồ đen đi lại giữa chúng chỉ nhỏ như kiến.

Khi cậu đứng ngoài kho vũ khí nhìn lên, Jon cảm thấy gần như bị choáng ngợp như khi lần đầu tiên đứng trên vương lộ. Tường Thành giống như vậy. Thi thoảng cậu gần như quên mất nó ở đó, giống như bạn quên mất bầu trời trên đầu hay mặt đất dưới chân, nhưng lại có những lúc dường như trên thế giới không có gì ngoài công trình đó. Nó lâu đời hơn cả Bảy Phụ Quốc, và khi Jon nhìn từ dưới lên, cậu thấy chóng mặt. Cậu có thể cảm nhận sức nặng của tất cả băng tuyết phủ lên cậu, như thể nó sắp sửa lung lay, và không hiểu sao Jon biết nếu như nó sụp đổ, cả thế giới cũng sụp đổ theo.

“Thử nghĩ xem cái gì nằm ngoài kia,” một giọng nói quen thuộc vang lên.

Jon nhìn quanh. “Lannister. Cháu không nhìn thấy - ý cháu là, cháu nghĩ cháu chỉ có một mình.”

Tyrion Lannister bị độn trong lớp lông quá dày trông như một con gấu nhỏ. “Khi khiến người khác không chú ý tới mình, cháu sẽ biết được nhiều thứ. Cháu sẽ không biết mình có thể biết được những gì đâu.”

“Ngài sẽ không thể biết bất cứ điều gì từ cháu,” Jon nói. Cậu hiếm khi gặp chàng người lùn từ khi cuộc hành trình kết thúc. Với tư cách em trai hoàng hậu, Tyrion Lannister là vị khách danh dự của Đội Tuần Đêm. Tướng chỉ huy đã cho ông ta một căn phòng ở Tháp Vua, dù thực sự cả trăm năm nay chưa từng có vị vua nào đặt chân tới nơi đây. Lannister ăn uống tại bàn của Mormont rồi cả ngày lai vãng trên Tường Thành còn đêm xuống thì chơi xúc xắc ăn tiền và uống rượu với Ser Allister và Bowen Marsh cùng những sĩ quan cấp cao khác.

“Ồ, ta khám phá ra nhiều thứ tại khắp những nơi ta tới.” Người đàn ông nhỏ thó dùng cây gậy chống màu đen cong queo chỉ lên Tường Thành. “Ta đang muốn nói... vì sao khi một người vừa xây tường xong, người khác đã ngay lập tức muốn biết bên kia bức tường có gì?” Ông ta nghiêng đầu tò mò nhìn Jon bằng đôi mắt hai màu. “Cậu có muốn biết phía bên kia tường có gì không?”

“Chẳng có gì đặc biệt,” Jon nói. Cậu muốn đi cùng chú Benjen Stark trong chuyến đi tuần, vào cánh rừng ma huyền bí, muốn chiến đấu với dân du mục của Mance Rayder và bảo vệ vương quốc khỏi Ngoại Nhân, nhưng tốt hơn hết đừng nên nói ra những thứ bạn muốn. “Những lính biệt kích nói ở đó chỉ có rừng cây, núi non và những hồ nước đóng băng, với rất nhiều băng tuyết.”

“Cùng ba bị và ngáo ộp,” Tyrion nói. “Chúng ta đừng quên mất chúng, Lãnh chúa Snow, hoặc không thì cái thứ to tướng kia dùng để làm gì?”

“Đừng gọi cháu là Lãnh chúa Snow.”

Người lùn nhướng lông mày. “Thế cậu thích bị gọi là Quỷ Lùn hơn hả? Nếu để bọn chúng thấy lời nói của chúng làm tổn thương cậu, thì muôn đời cậu vẫn bị chế giễu. Nếu chúng muốn đặt tên cho cậu, hãy chấp nhận, hãy coi đó là tên mình. Sau đó chúng sẽ không thể khiến cậu bị tổn thương thêm nữa.” Ông ta dùng cây gậy ra hiệu. “Nào, đi cùng ta. Giờ họ đang phục vụ ít súp kinh tởm trong phòng sinh hoạt chung, và ta có thể uống chút gì đó nong nóng.” Jon cũng đói, vì thế cậu đi bên cạnh Lannister và đi chậm lại cho đồng điệu với những bước đi lạch bạch, ngượng nghịu của người lùn. Gió đang thổi mạnh lên, và họ có thể nghe thấy tiếng những tòa nhà gỗ cũ kỹ kêu kẽo kẹt xung quanh, và từ đằng xa vang tới tiếng đóng cửa sầm sập, hết lần này tới lần khác, rồi rơi vào lãng quên. Có một lần một đụn tuyết dày rơi xuống khỏi mái nhà ngay gần chỗ họ.

“Ta không thấy con sói của cậu,” Lannister hỏi khi họ cùng nhau bước đi.

“Cháu xích nó ở trong chuồng ngựa cũ khi chúng cháu luyện tập. Giờ họ đã chuyển hết ngựa sang chuồng phía đông, vì thế sẽ không ai quấy rầy nó. Phần thời gian còn lại nó ở cùng cháu. Phòng ngủ của cháu ở trên tháp Hardin.”

“Có phải tòa tháp với bức tường có lỗ châu mai bị sụp phải không? Lở hết đá xuống cái sân bên dưới, và nghiêng ngả như vị vua cao quý Robert của chúng ta sau một đêm dài chè chén? Ta nghĩ tất cả những tòa nhà đó đã bị bỏ hoang.”

Jon nhún vai. “Chẳng ai quan tâm xem người khác ngủ đâu. Hầu hết những vọng lâu cũ đều không có người, cháu muốn ngủ ở đâu thì ngủ.” Hắc Thành từng là nơi cư ngụ cho năm ngàn lính, ngựa cùng những người hầu và vũ khí. Nhưng giờ nó chỉ là mái nhà ột phần mười số đó, và nhiều phần đã sập xuống thành những đống đổ nát.

Nụ cười của Tyrion Lannister bốc hơi trong không khí lạnh lẽo. “Ta chắc chắn sẽ bảo cha cậu bắt thêm vài tên thợ đá, trước khi tòa tháp cậu ở sụp xuống.”

Jon có thể nhận ra chút châm biếm trong đó, nhưng đó là sự thực không thể chối bỏ. Đội Tuần Đêm từng dựng mười chín pháo đài lớn dọc Tường Thành, nhưng giờ chỉ còn ba nơi còn có người canh giữ: Đồn Gác Phía Đông bờ biển cát xám lộng gió, Tháp Đêm nằm trên những ngọn núi tại nơi tận cùng của Tường Thành, và Hắc Thành nằm ở giữa, tiếp giáp điểm cuối vương lộ. Những pháo đài khác đã bị bỏ hoang từ lâu, là những nơi cô độc, bị ma ám, nơi những cơn gió lạnh thổi hun hút qua những ô cửa sổ đen và linh hồn người chết lang thang trên những lan can.

“Cháu thấy tốt hơn hết là ở một mình,” Jon ngang bướng nói. “Những người khác đều sự Bóng Ma.”

“Những cậu bé khôn ngoan,” Lannister nói.

Và sau đó ông ta đổi chủ đề. “Vấn đề là, chú của cháu đã đi quá lâu.”

Jon vẫn nhớ lời mình ước trong cơn giận, hình ảnh chú Benjen Stark chết trên tuyết, và cậu vội nhìn đi nơi khác. Người lùn đã cảm nhận thấy gì đó, và Jon không muốn ông ta thấy sự tội lỗi trong đáy mắt cậu. “Chú ấy nói sẽ trở về trong ngày sinh nhật cháu,” cậu thừa nhận. Ngày sinh nhật của cậu đã qua cách đây hai tuần mà không ai nhớ tới. “Họ đang đi tìm Ser Waymar Royce, cha ngài ấy là tướng tiên phong cho Lãnh chúa Arryn. Chú Benjen nói họ sẽ tìm tới Tháp Đêm. Toàn bộ đoạn đường đó đều là đường núi.”

“Ta có nghe phong thanh rằng dạo gần đây đội mất khá nhiều lính biệt kích,” Lannister nói khi họ bước lên bậc tam cấp của nhà sinh hoạt chung. “Có lẽ năm nay lũ ngáo ộp khá đói đây.”

Bên trong sảnh rộng rãi và se se lạnh, dù lửa đang bập bùng cháy trong lò sưởi cỡ lớn. Những con quạ làm tổ trên những sà gỗ cao ngất. Jon nghe thấy tiếng chúng kêu gào trên đầu trong khi cậu nhận bát súp và phần cùi bánh mỳ đen từ các đầu bếp phiên ngày hôm nay. Grenn và Toad cùng một vài đứa khác đang ngồi ở ghế băng gần lò sưởi nhất, cười đùa và chửi bới nhau bằng cái giọng sống sượng. Jon ưu tư nhìn chúng. Sau đó cậu chọn một chỗ cuối phòng, xa khỏi những người khác. Tyrion Lannister ngồi đối diện cậu, nghi ngờ ngửi ngửi món súp. “Lúa mạch, hành, cà rốt,” ông lẩm bẩm. “Phải có ai nói ấy tay đầu bếp biết củ cải không phải là thịt chứ.”

“Đây là súp thịt cừu,” Jon cởi găng tay và hơ tay nhờ hơi nóng bốc lên từ bát súp. Mùi vị làm cậu ứa nước miếng.

“Snow.”

Jon nhận ra giọng của lão Alliser Thorne, nhưng trong đó có chút tò mò mà cậu chưa từng nghe thấy bao giờ. Cậu quay người lại.

“Tướng chỉ huy muốn gặp cậu. Ngay lập tức.”

Trong một lát Jon sự hãi đến đờ cả người. Vì sao chỉ huy lại muốn gặp cậu? Hay họ đã nghe được tin gì đó về chú Benjen, rằng chú đã chết, và hình ảnh cậu nhìn thấy đã thành sự thực. “Có phải về chú tôi không?” cậu buột miệng. “Ông ấy trở về an toàn chứ?”

“Chỉ huy không thích chờ đợi đâu,” Ser Alliser đáp. “Và tôi không thích bị những thằng con hoang hỏi han nhiều.”

Tyrion Lannister bật dậy khỏi ghế. “Ngừng lại đi, Thorne. Ông đang làm thằng nhóc sợ.”

“Tránh xa những vấn đề không liên quan tới ngài ra, Lannister. Ngài không có tiếng nói ở đây.”

“Nhưng ta có tiếng nói ở triều đình,” người lùn mỉm cười nói. “Chỉ cần một lời vào đúng tái người cần nghe, và ông sẽ chết đau đớn trước khi kịp huấn luyện thêm một cậu nhóc nào nữa. Giờ nói cho Snow nghe tại sao Gấu Già lại muốn gặp cậu ấy. Có phải có tin gì về người chú không?”

“Không,” Ser Alliser nói. “Một vấn đề hoàn toàn khác. Một con chim đã bay tới từ Winterfell, mang theo tin tức liên quan tới em trai cậu nhóc này.” Ông tự sửa lại. “Người em cùng cha khác mẹ.”

“Bran,” Jon thở hắt ra, loạng choạng đứng dậy. “Có chuyện gì đã xảy ra với Bran?”

Tyrion Lannister đặt tay lên tay cậu. “Jon” ông ta nói. “Tôi rất tiếc.”

Jon gần như không nghe thấy gì. Cậu đẩy tay Tyrion ra và sải bước qua phòng. Cậu chạy thục mạng ngay khi ra khỏi cửa, đến thẳng Phòng Chỉ Huy, băng qua những đụn tuyết lâu ngày. Khi những lính gác vừa đi qua, cậu nhảy lên hai bậc thang một lúc. Khi ào vào Phòng Chỉ Huy, giày cậu ướt nhẹp, mắt mở to và thở hổn hển.

“Bran,” cậu nói. “lá thư nói gì thế Bran?”

Jeor Mormont, tướng chỉ huy của Đội Tuần Đêm, là một ông lão cộc cằn, với cái đầu hói và bộ râu muối tiêu xơ xác. Một con quạ đang đậu trên tay ông ăn ngô. “Cậu đọc đi.” Ông xua con quạ đi, và nó vỗ cánh bay ra ngoài cửa sổ, rồi đậu ở đó quan sát Mormont rút cuộn da ở thắt lưng đưa cho Jon.

“Ngo,” nó lầm bầm bằng cái giọng khàn khàn. “Ngo, ngo[11].”

Ngón tay Jon lần theo hình con sói tuyết trên dấu sáp trắng đã bung. Cậu nhận ra chữ viết tay của Robb, nhưng những con chữ dường như cứ mờ mịt và chạy đi khi cậu cố đọc. Cậu nhận ra mình đang khóc. Qua dòng nước mắt, cậu bắt đầu hiểu được lá thư viết gì, và ngẩng đầu lên. “Em ấy tỉnh rồi,” cậu nói. “Thần thánh đã mang em ấy về.”

“Nhưng tàn phế,” Mormont nói. “Tôi rất tiếc, nhóc. Đọc hết lá thư đi.”

Cậu nhìn lá thư, nhưng chúng chẳng có nghĩa lý gì nữa. Không cái gì có nghĩa hết. Bran sẽ sống. “Em trai tôi sẽ sống,” cậu nói với Mormont. Vị tướng chỉ huy lắc đầu, bốc một nắm hạt ngô và huýt sáo. Con quạ bay trở lại vai ông, kêu ré lên, “Sống! Sống!”

Jon chạy xuống cầu thang, với nụ cười rạng rỡ trên khuôn mặt và lá thư của Robb trên tay. “Em trai tôi sẽ sống,” cậu nói với đám lính gác đi qua. Họ nhìn nhau. Cậu chạy về phòng sinh hoạt chung, nơi Tyrion Lannister đang ăn nốt bữa. Cậu ôm lấy người đàn ông nhỏ thó đó, nhấc bổng ông ta lên, và quay tròn trên không trung. “Bran sẽ sống!” cậu hò reo. Lannister có vẻ giật mình. Jon đặt ông ta xuống và nhét lá thư vào tay ông ta. “Đây, ngài đọc đi”.

Mọi người tụ tập xung quanh và tò mò nhìn cậu. Jon thấy Grenn cách đó vài bước chân. Một băng gạc bằng len dày quấn quanh một bên tay hắn. Hắn có vẻ căn thẳng và khó chịu, chẳng hề nguy hiểm chút nào. Jon tới chỗ hắn. Grenn lùi lại và giữ tay lên. “Giờ tránh xa tao ra, đồ con hoang.”

Jon mỉm cười. “Tôi xin lỗi vì cổ tay anh. Robb từng tấn công tôi một lần như vậy, nhưng bằng kiếm gỗ. Đau như trải qua bảy tầng địa ngục vậy, nhưng vết thương của anh còn tệ hơn. Nghe này, nếu anh muốn, tôi sẽ bảo anh cách tự vệ khỏi cú đó.”

Alliser Thorne đã nghe lỏm được. “Lãnh chúa Snow muốn chiếm chỗ của tôi rồi.” Ông chế giễu. “Tôi thấy dạy sói tung hứng còn dễ hơn cậu huấn luyện được con bò rừng này.”

“Vậy chúng ta cược xem, Ser Alliser,” Jon nói. “Tôi rất muốn xem Bóng Ma tung hứng đó.”

Jon thấy Grenn nghẹn thở vì choáng. Tất cả đều im lặng.

Sau đó Tyrion Lannister bật cười ha hả. Ba anh em áo đen từ bàn bên đã tới gần. Tiếng cười vang khắp những hàng ghế, kể cả những đầu bếp cũng cười theo. Những con chim quẫy động trên xà nhà, và cuối cùng cả Grenn cũng khùng khục cười.

Ser Alliser chưa bao giờ rời mắt khỏi Jon. Khi tiếng cười vang lên xung quanh, mặt ông ta sa sầm lại, và tay cầm kiếm cuộn vào thành một cú đấm. “Đây là một sai lầm trầm trọng đó, Lãnh chúa Snow,” giọng ông ta chát chúa đầy thù địch.

## 23. Chương 20 Phần 1

EDDARD

Eddard Stark cưỡi ngựa qua những cánh đồng cao ngất của Tháp Đỏ trong mệt mỏi, rệu rã, đói khát và giận dữ. Ông ngồi trên lưng ngựa, mơ được ngâm mình thật lâu trong làn nước ấm, được ăn gà quay, được nằm trên chiếc giường lông ngỗng. Bất chợt quản gia của nhà vua tới, thông báo rằng Grand Maester[12] Pycelle đã triệu tập một cuộc họp khẩn cấp với hội đồng. Họ rất vinh dự được diện kiến quân sư nếu như ngài thấy thoải mái. “Còn lâu mới thoải mái nổi,” Ned quát lên khi xuống ngựa.

Người quản gia cúi rạp đầu.”Tôi sẽ gửi tới các thành viên hội đồng lời cáo lỗi của ngày, thưa lãnh chúa.”

“Chết tiệt. Không,” Ned nói. Ông biết mình không nên xúc phạm hội đồng.Họ rất vinh dự được diện kiến quân sư nếu như ngài thấy thoải mái. “Còn lâu mới thoải mái nổi,” Ned quát lên khi xuống ngựa.

Người quản gia cúi rạp đầu. “Tôi sẽ gửi tới các thành viên hội đồng lời cáo lỗi của ngài, thưa lãnh chúa.”

“Chết tiệt. Không,” Ned nói. Ông biết mình không nên xúc phạm hội đồng ngay khi vừa nhậm chức. “Tôi sẽ tới gặp họ. Nói với họ rằng xin họ vui lòng chờ tôi trong giây lát để tôi thay trang phục cho phù hợp.”

“Vâng, thưa lãnh chúa,” người quản gia nói. “Chúng tôi đã sắp xếp để ngài ở căn phòng cũ của Lãnh chúa Arryn tại Tháp Quân Sư, nếu như nó làm ngài hài lòng. Tôi sẽ ang đồ đạc của ngài tới.”

“Cám ơn,” Ned nói khi cởi găng tay cưỡi ngựa và giắt vào thắt lưng, rồi nói với Vayond Poole, người quản gia. “Hình như hội đồng đang cần tôi gấp. Giúp các con gái tôi tìm phòng ngủ, và bảo Jory giữ chúng ở đó. Arya không được đi khám phá gì hết.” Poole cúi đầu. Ned quay trở lại với vị quản gia của hoàng tộc. “Những cỗ xe ngựa của ta đang trên đường vào thành. Ta sẽ cần vài món đồ phù hợp.”

“Đây là vinh dự lớn cho tôi,” người quản gia nói.

Và thế là Ned sải bước tới phòng hội đồng, mệt mỏi rã rời, mặc đồ đi mượn, và thấy bốn thành viên của tiểu hội đồng đang đợi ông.

Căn phòng được bày biện khá nhiều đồ nội thất. Những tấm thảm thêu của thành Myr trải khắp sàn nhà, và ở góc phòng có đặt một bức phù điêu mang tới từ Đảo Summer khắc hình một trăm con thú trong thần thoại màu sắc tươi sáng. Treo trên bức tường là những bức tranh thêu của Norvos, Qohor và Lys, ngoài cửa còn có cặp nhân sư Valyria, mang đôi mắt ngọc hồng lựu sáng cháy âm ỉ trên khuôn mặt đá hoa cương đen.

Thành viên hội đồng mà Ned kém ưa nhất, thái giám Varys, đã sán lại hỏi chuyện ngay khi ông bước vào. “Lãnh chúa Stark, tôi vô cùng đau lòng khi biết về rắc rối của ngài trên vương lộ. Chúng tôi đều đã tới nhà nguyện thắp nến cầu nguyện cho hoàng tử Joffrey. Cầu cho hoàng tử nhanh bình phục.” Tay hắn để lại chút bụi phấn trên tay áo Ned, còn người hắn bốc ra thứ mùi ung ủng và ngòn ngọt như hoa ở nghĩa địa.

“Thần thánh đã nghe thấy lời cầu nguyện của ngài,” Ned trả lời, lạnh lùng nhưng lịch sự. “Hoàng tử đang dần khá hơn rồi.” Ông rút tay ra khỏi những móng vuốt của viên thái giám và đi tới nơi Lãnh chúa Renly đang đứng, cạnh bức phù điêu, trầm tĩnh nói chuyện cùng một người đàn ông thấp bé chỉ có thể là Ngón út. Renly lên tám tuổi khi Robert giành ngai báu, nhưng giờ cậu ta lớn lên, giống anh mình tới mức làm Ned bối rối. Mỗi khi nhìn cậu ta, Ned có cảm giác thời gian đang quay ngược lại và Robert đang đứng trước mặt ông, mới trở về sau chiến thắng trên dòng Trident.

“Có vẻ ngài đã tới nơi an toàn, Lãnh chúa Stark,” Renly nói.

“Cũng như ngài thôi,” Ned trả lời. “Xin ngài thứ lỗi, nhưng đôi lúc trông ngài giống hệt anh trai Robert của ngài.”

“Một bản sao đáng thương,” Renly nói kèm cái nhún vai.

“Nhưng ăn diện hơn,” Ngón út bông đùa. “Lãnh chúa Renly dành nhiều tiền cho quần áo hơn một nửa các phu nhân trong triều đình.”

Đó là sự thật. Lãnh chúa Renly đang mặc bộ đồ vải nhung xanh đậm, với cả tá những con hươu vàng thêu trên áo chẽn. Chiếc áo choàng nửa người hững hờ che một bên vai, được cố định bằng một ghim hoa bằng ngọc lục bảo. “Còn đầy tội ác kinh khủng hơn,” Renly cười nói. “Tỉ như cách ăn mặc của ngài.”

Ngón Út bơ lời chế nhạo đó đi. Cậu ta nhìn Ned với nụ cười xấc xược trên môi. “Tôi đã mong gặp ngài nhiều năm rồi, Lãnh chúa Stark. Chắc chắn phu nhân Catelyn có nói qua với ngài về tôi.”

“Có,” Ned lạnh lùng đáp. Sự kiêu căng ngạo mạn trong lời nhận xét vừa rồi đã chọc giận ông. “Tôi biết là ngài cũng biết anh trai Brandon của tôi.”

Renly Baratheon cười lớn. Varys chạy bổ tới nghe ngóng.

“Hơn cả rõ ấy chứ,” Ngón út nói. “tôi vẫn mang chút vết tích vì lòng nhân ái ngài ấy dành cho tôi. Brandon có nhắc tới tôi không?”

“Có, thường xuyên lắm và rất hào hứng nữa ấy chứ,” Ned nói, mong sao câu nói này sẽ kết thúc tất cả. Ông không có đủ kiên nhẫn chơi trò chơi này, trò chơi câu chữ.

“Tôi những tưởng nhiệt huyết không hợp với người nhà Stark chứ nhỉ,” Ngón út nói. “Ở phương nam này, người ta nói ngài sinh ra từ băng tuyết, và sau khi đi qua Neck ngài sẽ bị tan chảy.”

“Tôi không lên kế hoạch tan chảy sớm thế đâu, thưa Lãnh chúa Baelish. Ngài có thể tin tưởng điều này.” Ned tới bên bàn hội đồng và nói, “Maester Pycelle, tôi tin rằng ngài vẫn khỏe.”

Grand Maester ngồi tại chiếc ghế cao phía cuối bàn và từ tốn mỉm cười. “Đủ khỏe đối với một người ở độ tuổi của tôi, thưa Lãnh chúa,” ông lão trả lời. “nhưng tôi e là mình cũng hay mệt mỏi lắm.” Những sợi tóc trắng lưa thưa bao quanh vầng trán cao trên khuôn mặt phúc hậu. Vòng cổ của vị học sĩ này không phải loại vòng cổ mảnh một đường đơn giản như của Luwin, mà gồm hai mươi tư mắt xích nặng nề tạo thành một chiếc dây chuyền kim loại nặng chịch dài tới ngực. Những mắt xích được rèn từ đủ thứ kim loại mà loài người biết đến: sắt đen, vàng đỏ, đồng sáng, chì đục màu, thép, thiếc, bạc nõn, đồng thau, đồng thanh và bạch kim. Những viên ngọc hồng lựu và thạch anh tím cùng trân châu đen tô điểm thêm cho sợi dây kim loại, và đây đó lại điểm xuyết những viên ngọc lục bảo hoặc hồng ngọc. “Có lẽ chúng ta nên sớm bắt đầu,” Grand Maester nói, hai tay đan vào nhau đặt lên cái bụng bự. “Tôi sợ rằng tôi sẽ ngủ quên mất nếu chúng ta phải chờ đợi lâu hơn.”

“Theo như ý ngài thôi.” Ghế của nhà vua ở phía đầu bàn trống rỗng, trên những tấm nêm có thêu hình con hươu đội vương miện của nhà Baratheon bằng chỉ vàng. Ned ngồi bên cạnh chiếc ghế đó, phía tay phải của nhà vua. “Các lãnh chúa “ ông trịnh trọng nói, “tôi xin lỗi vì làm các ngài đợi lâu.”

“Ngài là quân sư,” Varys nói. “Chúng tôi phụng sự chỉ mong ngài hài lòng, thưa Lãnh chúa Stark.”

Khi những người khác ngồi vào vị trí, Eddard có cảm giác mãnh liệt rằng mình không thuộc về nơi này, về căn phòng này, với những người đàn ông này. Ông nhớ điều Robert đã nói với ông trong hầm mộ bên dưới Winterfell. Tôi bị bao quanh bởi những kẻ nịnh thăn và lũ ngốc, nhà vua cứ khăng khăng như vậy. Ned nhìn xuống bàn hội đồng và tự hỏi ai là nịnh thần và ai là kẻ ngốc. Ông nghĩ sớm muộn gì cũng biết thôi. “Chúng ta chỉ có năm người,” ông nhận định.

“Lãnh chúa Stannis đã thân chinh tới đảo Dragonstone, không lâu sau khi nhà vua vi hành lên phương bắc,” Varys nói, “Và Ser Barristan lịch lãm của chúng ta chắc chắn đang đi cạnh nhà vua về thành, đúng như điều mà một vị tướng chỉ huy Ngự Lâm Quân cần làm.”

“Có lẽ chúng ta nên chờ Ser Barristan và nhà vua tới họp cùng,” Ned gợi ý.

Renly Baratheon cười lớn. “Nếu chúng ta đợi anh trai tôi xuất hiện, có lẽ chúng ta sẽ phải ngồi rất lâu đây.”

“Vị minh quân Robert của chúng ta còn nhiều mối quan tâm,” Varys nói. “Ngài sẵn lòng phó thác những vấn đề nhỏ nhặt cho chúng tôi, để giúp ngài giảm bớt gánh nặng.”

“Ý của Lãnh chúa Varys là những vấn đề liên quan tới tài chính, mùa màng và công lý làm anh trai tôi buồn chán tới phát khóc,” Lãnh chúa Renly nói, “vì thế chúng tôi đành phải cầm quyền vương quốc này. Thi thoảng ngài ấy cũng ra chỉ thị.” Cậu ta rút một cuộn giấy ra khỏi ống tay áo và đặt lên bàn. “Sáng nay ngài ra lệnh cho tôi phi hết tốc lực tới yêu cầu Grand Maester Pycelle triệu tập hội đồng gấp. Ngài ấy có một nhiệm vụ khẩn thiết cho chúng ta.”

Ngón Út mỉm cười và giao lá thư cho Ned. Trên đó có dấu niêm phong của hoàng gia. Ned dùng ngón cái bóc dấu niêm phong và mở thư ra xem mệnh lệnh khẩn cấp của nhà vua, và càng đọc ông càng thấy khó tin. Chẳng nhẽ sự điên rồ của Robert không có điểm dừng sao? Làm điều này nhân danh tên ngài, chính là sát muối vào vết thương. “Thần thánh lòng lành,” ông chửi thề.

“Điều Lãnh chúa Eddard muốn nói là,” Lãnh chúa Renly tuyên báo, “là bệ hạ muốn chúng ta tổ chức một cuộc đấu thương ngựa nhằm vinh danh quân sư mới.”

“Phần thưởng thế nào?” Ngón út hòa nhã hỏi?

Ned đọc lớn câu trả lời từ bức thư. “Bốn mươi ngàn rồng vàng cho quán quân. Hai mươi ngàn cho á quân, hai mươi ngàn nữa cho người thắng vụ hỗn đấu, mười ngàn cho người chiến thắng phần thi bắn cung.”

“Chín mươi ngàn vàng,” Ngón út thở dài. “Và chúng ta không thể lờ đi những chi phí khác. Robert sẽ muốn có một bữa đại tiệc. Điều này đồng nghĩa với việc chúng ta phải thuê đầu bếp, thợ mộc, nữ tì, ca sĩ, nghệ sĩ tung hứng, hề.”

“Hề thì chúng ta có đầy,” Lãnh chúa Renly nói.

Grand Maester Pycelle nhìn Ngón út và hỏi, “Quốc khố có đủ chi cho khoản tiêu này không?”

“Quốc khố làm gì còn?” Ngón út trề môi nói. “Để tôi ngốc một mình là đủ rồi, Maester. Ngài cũng như tôi thừa biết rằng quốc khố đã rỗng không trong nhiều năm nay rồi. Tôi sẽ phải đi mượn tiền. Chắc chắn nhà Lannister sẽ sẵn lòng giúp đỡ. Chúng ta đã nợ Lãnh chúa Tywin khoảng ba triệu rồng vàng tính tới thời điểm này, thêm một trăm ngàn nữa cũng đâu sao?”

Ned choáng váng. “Ngài đang nói rằng Hoàng Gia đã nợ ba triệu đồng vàng?”

“Hoàng gia đã nợ hơn sáu triệu đồng vàng, thưa Lãnh chúa Stark. Nhà Lannister là chủ nợ lớn nhất, nhưng chúng tôi còn đi vay từ Lãnh chúa Tyrell, Ngân hàng Iron của Braavos, từ vài hiệp hội thương mại Tyrosh khác. Mới đây tôi đã phải qua hỏi Hội Tin Lành. Đại Tư Tế mặc cả kỳ kèo còn hơn mấy mẹ bán cá vùng Dorne vậy.”

Ned thất kinh. “Aerys Targaryen để lại một quốc khố đầy ứ vàng bạc. Sao ngài có thể để chuyện này xảy ra?”

Ngón Út nhún vai. “Quan đại tư đồ[13] lo kiếm tiền. Tiêu tiền là chuyện của nhà vua và quân sư.”

“Tôi không tin Jon Arryn lại để cho đức vua Robert đi ăn mày khắp vương quốc,” Ned nóng nảy nói.

Grand Maester Pycelle lắc cái đầu hói, các mắt xích kêu rổn rảng khe khẽ. “Lãnh chúa Arryn là một người đáng tin cậy, nhưng tôi sợ rằng bệ hạ không phải lúc nào cũng nghe theo lời vị quân sư thông thái đó.”

“Anh trai của tôi thích đấu thương và tiệc tùng mà,” Renly Baratheon nói, “và anh ấy ghét cái việc mà anh ấy gọi là “đếm từng đồng từng cắc,”

“Tôi sẽ nói chuyện với bệ hạ,” Ned nói. “Cuộc đấu thương ngựa này là một thứ xa xỉ mà vương quốc này không thể kham nổi.”

“Cứ nói với đức vua nếu ngài muốn,” Lãnh chúa Renly nói, “nhưng tốt hơn hết chúng ta nên lên kế hoạch.”

“Hôm khác đi,” Ned nói. Có lẽ ông nói quá gay gắt, nếu xét cái cách họ nhìn ông. Đáng ra ông phải nhớ rằng mình không còn ở Winterfell, nai chỉ có duy nhất một thủ lĩnh; còn ở đây, ông chỉ là một trong số đông. “Thứ lỗi cho tôi, thưa các lãnh chúa.” Ông nhẹ nhàng hơn. “Tôi mệt quá. Chúng ta nên dừng buổi họp hôm nay lại và tiếp tục khi chúng ta khỏe khoắn hơn.” Ông không cần họ đồng ý, mà tự động đứng lên, cúi đầu chào tất cả, và tiến ra cửa.

Bên ngoài, những xe hàng, kỵ binh vẫn đang ùn ùn tiến vào cổng lâu đài, và sân trở thành một trận địa hỗn độn nào là bùn đất, nào là ngựa, và những người đàn ông đang la hét. Ông được thông báo rằng nhà vua vẫn chưa tới. Chính do mối quan hệ không tốt từ trận Trident mà người nhà Stark cùng gia đinh nhà họ thường đi dẫn đầu đoàn chính, càng tránh xa nhà Lannister bao nhiêu càng đỡ căng thẳng bấy nhiêu. Ông hiểm khi thấy Robert. Mọi người đồn rằng nhà vua ngồi trong cỗ xe ngựa và uống rượu tì tì. Nếu đúng thế, phải hàng tiếng nữa đức vua mới tới nơi, nhưng thế vẫn còn quá sớm so với mong muốn của Ned. Chỉ cần nhìn khuôn mặt Sansa, cơn giận lại bùng phát lên trong ông. Hai tuần cuối cùng của cuộc hành trình thật thảm hại. Sansa đổ lỗi cho Arya và nói rằng đáng ra Nymeria mới đáng phải chết. Và Arya thì bối rối sau khi hay tin cái chết của cậu nhóc hàng thịt. Sansa khóc tới lúc lịm đi, Arya im lặng ủ ê cả ngày trời, còn Eddard Stark mơ thấy cả một địa ngục đóng băng dành cho những người nhà Stark vùng Winterfell.

Ông bước qua sân ngoài, đi qua khung lưới sắt vào sân trong, và đang đi về hướng ông nghĩ là Tháp Quân Sư thì Ngón Út xuất hiện. “Ngài đi nhầm đường rồi, Stark. Đi cùng tôi.”

Ned lưỡng lự, rồi đi theo. Ngón út dẫn ông vào tháp, xuống cầu thang, qua một cái sân trũng, dọc theo một hành lang vắng người, nơi chỉ có những bộ giáp sắt đứng canh gác dọc theo bức tường. Chúng là những gì còn lại của nhà Targaryen, làm bằng thép đen với vảy rồng trang trí trên mũ trụ, nhưng giờ đã phủ bụi và chìm vào lãng quên. “Đây không phải đường về phòng của tôi,” Ned nói.

“Tôi đã nói vậy sao? Tôi đang dẫn ngài xuống ngục thất để cắt cố ngài và giấu xác ngài ra sau tường,” Ngón út trả lời, giọng đầy vẻ chế nhạo. “Chúng ta không có thời gian đâu, Stark. Phu nhân đang đợi.”

“Ngài đang chơi trò gì đây, Ngón út? Catelyn đang ở Winterfell, cách đây hàng trăm dặm.”

“Ồ?” Đôi mắt xanh xám của Ngón út lấp lánh vẻ hứng thú. “Vậy chắc có người giả mạo rồi. Tôi nói lần cuối, đi theo tôi. Hoặc đừng đi nữa, và tôi sẽ giữ nàng ấy cho riêng mình.” Ông ta vội vàng đi xuống.

Ned cảnh giác theo sau, không biết liệu ngày hôm nay có kết thúc nổi không. Ông không thích những trò mưu mẹo, nhưng ông bắt đầu nhận ra rằng chúng chỉ như là rượu thịt đối với một người đàn ông như Ngón út.

Dưới chân cầu thang là một cánh cửa gỗ sồi và sắt nặng nề. Petyr Baelish nâng thanh chắn và ra hiệu cho Ned vào.

Họ bước ra ngoài ánh hoàng hôn ửng đỏ, trên một dốc đá cao trên bờ sông. “Chúng ta đã ra ngoài lâu đài,” Ned nói.

“Thật khó lừa ngài quá cơ, Stark,” Ngón út mỉa mai. “Mặt trời hay bầu trời tố giác chuyện đó à? Đi theo tôi.

Bên vách đá có những hốc đá đó. Cố đừng ngã chết nhé, Catelyn sẽ không bao giờ hiểu nổi đâu.” Nói xong, anh ta nhảy sang bên kia gờ đá, nhanh nhẹn như một con khỉ.

Ned nhìn bề mặt lởm chởm của vách đá một lúc, rồi theo sau còn chậm hơn trước. Đúng như Ngón út nói trước, những hốc đá ở đó, nhưng nếu nhìn từ dưới lên bạn sẽ không tài nào phát hiện được, trừ khi bạn biết cần tìm chúng ở đâu. Con sông dài và cách xa tít dưới tới chóng mặt. Ned áp mặt vào đá, cố không nhìn xuống trừ khi cần thiết.

## 24. Chương 20 Phần 2

Cuối cùng, khi ông leo xuống tới một con đường mòn hẹp, nhão nhoẹt bùn thì Ngón út đang uể oải dựa người vào vách đá ăn táo. Ông cảm thấy gần như muốn tìm lỗ mà chui xuống.

“Càng ngày ngài càng già yếu và chậm chạp rồi đấy, Stark,” anh ta nói, và ném quả táo xuống dòng nước xiết.

“Không sao, chúng ta sẽ cưỡi ngựa tiếp.” Anh ta có hai con ngựa. Ned lên ngựa và đi theo sau, dọc theo đường mòn vào thành phố.

Cuối cùng Baelish ghìm cương ngựa trước một ngôi nhà gỗ ba tầng xiêu vẹo, với ánh đèn hắt ra từ những ô cửa sổ dính bụi. Tiếng nhạc và tiếng cười lục khục vọng ra và tỏa dần trên mặt nước. Bên cạnh cánh cửa có treo một chiếc đèn dầu trên một sợi xích nặng nề, trên đó có một quả cầu thủy tinh đỏ viền chì.

Ned Stark giận dữ xuống ngựa. “Một nhà thổ,” ông nói khi xoay vai Ngón út. “Cậu dẫn tôi cả một chặng đường dài để tới một nhà thổ.”

“Phu nhân trong đó,” Ngón út nói.

Đây là lời xúc phạm cuối cùng. “Brandon đã quá tử tế với cậu,” Ned nói khi đẩy gã đàn ông nhỏ thó kia vào tường và dí con dao xuống ngay dưới bộ râu cằm nhọn.

“Lãnh chúa của tôi, không,” một giọng vội vã hét lên. “Ngài ấy nói thật đấy.” Có tiếng bưức chân sau lưng ông.

Ned quay người lại, dao vẫn nắm trong tay, khi một ông già tóc bạc phơ vội vã tới chỗ họ. Ông ta mặc đồ vải thô màu nâu, và lớp da mềm mại dưới cằm rung lên từng chặp theo bước chạy. “Đây không phải việc của ông,” Ned bắt đầu; nhưng đột nhiên, ông nhận ra người đó. Ông hạ con dao xuống, sửng sốt. “Ser Rodrik?”

Rodrik Cassel gật đầu. “Phu nhân đang đợi ngài trên lầu.”

Ned bối rối tra dao vào vỏ. “Catelyn thực sự ở đây? Đây không phải trò đùa biến thái gì đó của Ngón út chứ?”

“Giá mà thế, Stark” Ngón út nói. “Đi theo tôi, cố tỏ ra hoang đàng hơn và bớt giống Quân sư của Nhà Vua đi. Mọi chuyện sẽ hỏng bét nếu như ngài bị nhận ra. Có lẽ ngài nên vuốt ve một hai bộ ngực, chỉ để qua cửa ấy mà.”

Họ bước vào trong, qua phòng sinh hoạt chung đông đúc, nơi một ả béo đang hát mấy khúc ca dâm dục trong khi những cô gái trẻ xinh đẹp trong những bộ váy vải lanh và những dải lụa màu sắc đang dán chặt người lên mấy gã đàn ông hoặc đong đưa trong lòng họ. Chẳng ai buồn để ý tới Ned. Ser Rodrik đợi bên dưới trong khi Ngón Út dẫn ông lên tầng ba, đi dọc theo hành lang, và vào một căn phòng.

Bên trong, Catelyn đang đợi. Bà hét lên khi nhìn thấy ông, chạy tới bên ông, và ôm ông thật chặt.

“Phu nhân của ta,” Ned kinh ngạc thì thào.

“Ồ, tốt quá cơ,” Ngón út nói và đóng cửa. “Ngài đã nhận ra vợ mình.”

“Em cứ sợ rằng ngài sẽ không bao giờ tới, lãnh chúa của em,” bà thì thầm trước ngực ông. “Petyr đã cho em biết tình hình. Cậu ta nói về những rắc rối của ngài với Arya và hoàng tử trẻ. Những mấy đứa thế nào rồi?”

“Cả hai đều đang than khóc, và tức giận,” ông nói. “Cat, ta không hiểu. Nàng làm gì ở Vương Đô vậy? Có chuyện gì sao?” Ned hỏi vợ. “Là Bran à? Có phải con...” chết là từ ông định bật ra, nhưng ông không thể nói.

“Đúng là về Bran, nhưng không phải như chàng nghĩ,” Catelyn nói.

Ned không hiểu. “Vậy thì sao? Sao nàng lại ở đây, tình yêu của ta? Sao lại ở nơi này?”

“Chỉ vì bề ngoài của nó,” Ngón út nói và dựa người vào bệ cửa sổ. “Một nhà thổ. Ngài không thể nghĩ ra Catelyn Tully ở một nơi hạ cấp thế này?” Cậu ta mỉm cười. “Nếu có thể, tôi sẽ sở hữu ngay nơi đặc biệt này, để tiện thu xếp mọi chuyện. Tôi là người lo lắng nhất khi cố tránh cho nhà Lannister biết Cat đang ở tại Vương Đô này.”

“Vì sao?” Ned hỏi. Giờ ông đã thấy tay bà, thấy cách bà ngượng nghịu nắm tay, thấy những vết sẹo đỏ hồng, thấy hai ngón cuối bàn tay trái cứng đơ. “Nàng bị thương.” Ông nắm lấy tay bà, lật lại. “Thần thánh ơi. vết thương sâu quá... một nhát chém do kiếm hoặc là... chuyện gì xảy ra vậy, phu nhân?”

Catelyn rút con dao găm bên dưới áo choàng và đặt vào tay ông. “Lưỡi dao này được mang tới để cắt cổ Bran và để thằng bé chảy kiệt máu.”

Đầu Ned giật mạnh. “Nhưng... ai... vì sao...”

Bà đặt ngón tay lên môi ông. “Hãy để em nói hết. Như thế sẽ nhanh hơn. Nghe này.”

Ông im lặng lắng nghe, và bà kể lại toàn bộ sự việc, từ trận hỏa hoạn tại tháp thư viện tới Varys và những lính canh cùng Ngón út. Và khi bà nói xong, Eddard Stark sững sờ bàng hoàng ngồi bên bàn, con dao nắm chặt trong tay. Con sói của Bran đã cứu mạng thằng bé, ông đờ đẫn nghĩ. Jon đã nói gì khi họ tìm thấy lũ sói con trong tuyết nhỉ? Những đứa con của ngài cần có những con sói này, thưa lãnh chúa. Và ông đã giết chết con sói của Sansa, và để làm gì? Có phải ông đang thấy tội lỗi không? Hay sợ hãi? Nếu thần thánh đã gửi những con sói kia tới, vậy ông đã làm chuyện ngu ngốc gì đây?

Ned đau đớn cố hướng suy nghĩ về con dao. “Con dao của Quỷ Lùn”. Ông không hiểu chuyện này là thế nào. Tay ông nắm chặt lấy cán dao trơn mượt bằng xương rồng, và cắm nó xuống mặt bàn, cảm nhận lưỡi dao ngập trong gỗ. Nó đứng đó như trêu chọc ông. “Vì sao Tyrion Lannister lại muốn Bran chết? Thằng bé đâu có làm tổn hại gì tới hắn.”

“Mấy người nhà Stark các ông không có gì ngoài tuyết giữa hai tai à?” Ngón út hỏi. “Quỷ Lùn không bao giờ hành động một mình.”

Ned đứng dậy, đi đi lại lại khắp phòng. “Nếu hoàng hậu dính líu gì trong vụ này, ôi cầu chúa không phải, thì chính nhà vua... không, tôi không tin được.” Nhưng ngay khi nói những lời đó, ông bỗng nhớ lại buổi sáng lạnh giá trên vùng mộ, và việc Robert cử mấy tay giết thuê truy lùng công chúa Targaryen. Ông nhớ tới đứa con trai vừa mới lọt lòng của Rhaegar, cái sọ nát bấy của nó, và cái cách nhà vua quay lưng đi, y như tại phòng tiếp kiến của Darry cách đây không lâu. Ông vẫn còn nghe văng vẳng đâu đây lời cầu xin của Sansa, cũng như Lyanna đã từng cầu xin.

“Rất có khả năng nhà vua không biết,” Ngón út nói. “Đây không phải lần đầu tiên. Vị minh quân Robert của chúng ta thường nhắm mắt trước những thứ ngài không muốn thấy.”

Ned không biết trả lời thế nào. Đầu ông đang nhức nhối. Khuôn mặt cậu bé hàng thịt cứ hiển hiện lên trước mắt ông, gần như bị chẻ làm hai, nhưng nhà vua đã không nói một lời.

Ngón út nhàn nhã tới bên bàn, rút con dao lên. “Lời buộc tội nào của ngài cũng khép ngài vào tội khi quân cả thôi. Buộc tội nhà vua và ngài sẽ phải khiêu vũ cùng Ilyn Payne trước khi ngài kịp mở miệng. Còn hoàng hậu... nếu ngài có bằng chứng, và có thể khiến Robert chịu lắng nghe, thì may ra...”

“Chúng tôi có bằng chứng,” Ned nói. “Chúng tôi có con dao.”

“Cái này ư?” Ngón út xoay tròn con dao. “Một miếng thép đẹp, nhưng nó là con dao hai lưỡi đó, ngài lãnh chúa ạ. Quỷ Lùn chắc chắn sẽ thề sống thề chết rằng con dao này đã bị mất hoặc bị đánh cắp hồi hắn ta ở Winterfell, và vì kẻ sát thủ hắn thuê đã chết, ai ở đó mà đối chất?” Anh ta nhẹ nhàng ném dao trả lại Ned. “Tôi khuyên ngài nên ném con dao này xuống sông và quên nó đi.”

Ned lạnh lùng nhìn anh ta. “Lãnh chúa Baeỉish, tôi là Stark vùng Winterfell. Con trai tôi nằm đó, tật nguyền, và có thể đang hấp hối. Nó có thể đã chết, cùng với Catelyn, nhưng may mà nhờ có con sói chúng tôi tìm thấy. Nếu ngài thực sự tin tôi có thể quên được, ngài vẫn là tên ngốc to xác y như hồi ngài thách đấu kiếm cùng anh trai tôi.”

“Có thể tôi ngu ngốc... nhưng Stark ạ, tôi vẫn ở đây, trong khi anh trai ngài đã nằm dưới nấm mồ lạnh lẽo mười bốn năm nay. Và nếu ngài mong sớm hội ngộ với anh trai mình thì tránh xa những lời phiền phức của tôi, tùy ngài thôi, nhưng tôi không thích nằm trong nhóm đó, cám ơn rất nhiều.”

“Ngài là người cuối cùng tôi muốn mời vào bất cứ đảng phái nào, Lãnh chúa Baelish ạ.”

“Ngài làm tổn thương tôi sâu sắc đó,” Ngón út đặt tay lên tim. “Về phần tôi, tôi luôn thấy người nhà Stark rất phiền phức, nhưng Cat đã gắn chặt với ngài, vì những lý do tôi chẳng thể hiểu nổi. Tôi sẽ cố vì em ấy mà giữ mạng cho ngài. Tôi thừa nhận, đây là chuyện ngốc nghếch, nhưng tôi không thể từ chối vợ ngài bất cứ chuyện gì.” Ngón út nói.

“Em đã nói với Petyr về những nghi ngờ của chúng ta đối với cái chết của Jon ArrynCatelyn nói. “Anh ấy hứa sẽ giúp ngài tìm ra sự thật.”

Eddard không thích thú gì với tin tức này, nhưng quả thật họ cần giúp đỡ, mà Ngón út từng giống như một người anh trai của Cat. Đây cũng không phải lần đầu tiên Ned phải thỏa hiệp với một kẻ mà ông căm ghét. “Tốt thôi,” ông nói và nhét con dao vào thắt lưng. “Nàng có nhắc tới Varys. Tên thái giám có biết tất cả không?”

“Không phải từ em,” Catelyn nói. “Ngài không cưới một cô ngốc đâu, Eddard Stark. Nhưng Varys có nhiều cách để biết được những điều không ai có thể biết. Ned, em thề, hắn có những cách vô cùng đen tối.”

“Ai chẳng biết hắn có gián điệp,” Ned tùy tiện nói.

“Còn hơn thế,” Catelyn khẳng định. “Ser Rodrik đã bí mật nói chuyện cùng Ser Aron Sangatar, thế nhưng gián điệp vẫn biết. Em sợ kẻ đó.”

Ngón Út cười mỉm. “Cứ để Lãnh chúa Varys cho anh, phu nhân yêu quý. Nếu em chấp nhận được lời tục tĩu nho nhỏ này - ở những nơi tốt hon nơi đây - anh đã nắm bi của hắn trong tay.” Anh ta khum khum bàn tay, mỉm cười nham hiểm. “Nếu đúng hắn là đàn ông, và thực sự có bi. Nếu anh là em, anh sẽ lo lắng về nhà Lannister hơn là về viên thái giám đấy.”

Ned không cần Ngón út chỉ dạy ông. Ông đang nghĩ lại ngày Arya được tìm thấy, nhớ lại nét mặt của hoàng hậu khi bà ta nói, Chúng ta có một con sói, thật nhẹ nhàng và bình tĩnh làm sao. Ông nghĩ tới thằng nhóc Mycah, về cái chết đột ngột của Jon Arryn, về cú ngã của Bran, về vị vua già điên loạn Aerys Targaryen hấp hối trong phòng chầu còn máu lão đang khô dần trên lưỡi kiếm mạ vàng. “Phu nhân,” ông nói và nhìn Catelyn, “ở đây nàng không thế làm gì hơn. Ta muốn nàng trở về Winterfell ngay lập tức. Nếu có một vụ ám sát rồi, rất có thể sẽ còn những vụ khác. Dù ai ra lệnh giết Bran, kẻ đó cũng sớm biết con còn sống.” “Em đã mong được gặp các con...” Catelyn nói.

“Hành động đó kém khôn ngoan nhất đấy,” Ngón út chen ngang. “Tháp Đỏ là nơi tai vách mạch rừng.”

“Ngài ấy nói đúng đó, tình yêu của ta,” Ned vừa nói vừa ôm lấy bà. “Đưa Ser Rodrik về Winterfell. Ta sẽ chăm sóc các cô con gái. Về nhà với những người con trai của chúng ta và bảo vệ chúng nhé.”

“Được thôi, lãnh chúa của em.” Catelyn ngửa mặt lên, đắm chìm trong nụ hôn của Ned. Những ngón tay bị thương của bà gắt gao tuyệt vọng ôm lấy lưng ông, như muốn mãi mãi bảo vệ ông trong vòng tay mình.

“Lãnh chúa và phu nhân có muốn dùng phòng ngủ không?” Ngón út nói. “Tôi nên báo cho ngài hay, Stark, ở đây làm thế phải mất tiền đấy.”

“Em chỉ mong anh để bọn em lại một lát,” Catelyn nói.

“Tốt thôi.” Ngón Út bước ra cửa. “Nhưng đừng lâu quá. Đã tới lúc quân sư và anh phải trở về lâu đài, trước khi có người nhận ra.”

Catelyn tới bên và nắm tay anh ta. “Em sẽ không quên anh đã giúp đỡ em thế nào, Petyr. Khi người của anh tới chỗ em, em không biết họ mang em tới gặp bạn hay thù. Đối với em anh còn hơn một người bạn. Em đã một lần nữa tìm lại được người anh những tưởng đã không còn.”

Petyr Baelish mỉm cười. “Anh nhạy cảm lắm đấy, phu nhân yêu quý. Tốt nhất đừng nói với ai. Anh phải mất hàng năm trời để triều đình tin rằng anh là một kẻ xấu xa độc ác, và anh rất ghét thấy công sức mình bỏ ra đổ xuống sông xuống biển.”

Ned không tin một lời nào, nhưng ông vẫn lịch sự nói, “Tôi cũng rất cám ơn ngài, Lãnh chúa Baelish.”

“Ồ, đây mới là một kho báu chứ,” Ngón Út vui vẻ nói.

Khi cánh cửa đóng lại sau lưng họ, Ned quay lại bên vợ. “Một khi nàng về nhà, hãy thay ta gửi thư cho Helman Tallhart và Galbart Glover. Nói với họ mỗi người hãy dựng một đội quân một trăm cung thủ và củng cố lại Moat Cailin. Hai trăm tay cung tràn ngập nhuệ khí có thể chặn đứng một đội quân định vượt qua Neck. Nói với Lãnh chúa Manderly rằng ông ấy cần tăng cường sức mạnh và gia cố lại tất cả hàng phòng thủ tại Cảng White, và đảm bảo luôn có quân canh gác. Và từ ngày hôm nay trở đi, ta muốn nàng cẩn trọng theo dõi Theon Greyjoy. Nếu có chiển tranh chúng ta sẽ vô cùng cần hạm đội của cha cậu ta.”

“Chiến tranh ư?” Nỗi sợ hằn lên khuôn mặt Catelyn.

“Sẽ không có đâu “ Ned hứa, cầu cho điều đó là thực. Ông lại nắm tay bà. “Nhà Lannister là những kẻ nhẫn tâm mang bộ mặt yếu đuối, và Aerys Targaryen đã học được bài học đau buồn của mình, nhưng chúng sẽ không dám tấn công phương bắc mà không có tổng lực của cả vương quốc, và chắc chắn chúng sẽ không thể nào có được. Ta chơi trò bịp này tới cùng nếu không có gì bất thường. Hãy nhớ vì sao ta tới đây, tình yêu của ta. Nếu ta tìm ra bằng chứng rằng nhà Lannister sát hại Jon Arryn...”

Ông cảm thấy Catelyn đang run rẩy. Bàn tay với những vết sẹo bám chặt lấy ông. “Nếu,” bà nói, “thì sao, tình yêu của em?”

Ned biết đó là phần nguy hiểm nhất. “Công lý đến từ nhà vua,” ông nói. “Khi biết rõ sự thực, ta sẽ nói với Robert.” Và thầm cầu nguyện rằng ngài vẫn là người như ông nghĩ.

## 25. Chương 21 Phần 1

TYRION

Ngài chắc mình phải rời đi sớm thế này không?” Tướng chỉ huy hỏi.

“Rất chắc chắn, Lãnh chúa Mormont ạ,” Tyrion trả lời. “Anh trai Jaime của tôi sẽ băn khoăn không biết tôi biến thành cái gì mất. Anh ấy có thể nghĩ ông đã thuyết phục được tôi khoác bộ đồng phục đen.”

“Giá mà tôi có thể.” Mormont cầm một cái càng cua và bóp vỡ. Dù đã có tuổi, nhưng tướng chỉ huy vẫn có sức mạnh như một con gấu. “Anh là một người khá ranh ma, Tyrion. Chúng tôi cần những người như anh ở Tường Thành.”

Tyrion cười. “Vậy tôi sẽ lùng sục tất cả người lùn ở Bảy Phụ Quốc và mang họ tới đây cho ngài, Lãnh chúa Mormont.” Anh thản nhiên hút thịt càng cua khi mọi người ồ lên cười. Những con cua được mang tới từ Trạm Đông trong buổi sáng nay, đặt trong thùng tuyết, và chúng ngon tuyệt.

Ser Alliser Thorne là người duy nhất trong bàn không nở lấy một nụ cười. “Lannister đang nhạo báng chúng ta”

“Chỉ nhạo báng ông thôi, Ser Alliser,” Tyrion nói. Lúc này, tiếng cười quanh bàn có chút lo lắng, bối rối.

Đôi mắt đen của Thorne nhìn thẳng Tyrion với vẻ thù hận. “Đối với một người chỉ cao bằng nửa người khác thì ngài khá bạo miệng đấy. Có lẽ ngài và tôi nên cùng nhau ra sân nhỉ.”

“Vì sao?” Tyrion hỏi. “Cua ở đây cơ mà.”

Lời nói này càng làm người khác cười ác hơn. Ser Alliser đứng bật dậy, môi mím chặt. “Tới đây và biến lời nhạo báng của ông thành lưỡi thép xem nào.”

Tyrion nhìn thẳng vào bàn tay phải. “Vì sao, tôi đã có lưỡi thép trên tay rồi, Ser Alliser, dù nó chỉ là một cái dĩa ăn cua. Chúng ta đấu được không?” Anh nhảy lên ghế và bắt đầu chọc chọc vào ngực Thorne bằng cái dĩa tí xíu. Những tiếng cười rú rít lên trong phòng. Một ít thịt cua bay. khỏi miệng tướng chỉ huy khi ông há hốc mồm vì nghẹn. Kể cả con quạ của ông cũng tham gia cùng, kêu ầm ĩ từ trên cửa sổ. “Đấu! Đấu! Đấu!”

Ser Alliser Thorne bước ra khỏi phòng với vẻ cứng đờ như thể bị cắm dao vào mông.

Mormont vẫn há mồm thở hổn hển. Tyrion đấm vào lưng ông. “Người chiến thắng nhận được chiến lợi phẩm,” anh nói lớn. “Tôi chiếm phần cua của Thorne.”

Cuối cùng tướng chỉ huy cũng hoàn hồn. “Anh là một kẻ xấu xa mới dám chọc tức Ser Alliser tới vậy,” ông quở trách.

Tyrion ngồi bệt xuống và nhấp một ngụm rượu. “Nếu một người tự vẽ bia trên ngực mình, sớm muộn cũng có kẻ bắn tên trúng hắn ta. Tôi đã gặp nhiều kẻ đã chết còn hài hước hơn Ser Alliser của ngài đấy.”

“Không đâu,” Đại quản gia, Bowen Marsh, một người tròn trĩnh và đỏ lựng như quả lựu phản đối. “Ngài nên nghe những cái tên khôi hài hắn đặt cho những cậu nhóc mình huấn luyện cơ.”

Tyrion có nghe qua vài cái tên hề. “Tôi cược mấy cậu nhóc đó cũng có vài cái tên cho ông ta,” anh nói. “Gột bỏ băng bao phủ mắt đi, các công tước tốt bụng của tôi. Ser Alliser Thorne chỉ nên đi dọn chuồng ngựa, chứ không phải huấn luyện những chiến binh mới.”

“Đội Tuần Đêm không thiếu người làm việc trong chuồng ngựa,” Lãnh chúa Mormont càu nhàu. “Dường như dạo gần đây họ toàn gửi cho chúng tôi những kẻ như thế. Nào là trẻ chăn ngựa, mấy thằng trộm vặt, và bọn hiếp dâm. Ser Alliser là một hiệp sĩ được phong tước, một trong số ít những hiệp sĩ mặc đồ đen kể từ khi tôi lên làm tướng chỉ huy. Ông ấy đã chiến đấu rất dũng cảm tại Vương Đô.”

“Nhưng ở sai phe,” Ser Jaremy Rykker cộc lốc nhận xét. “Nên biết, tôi đã ở trên chiến trường cùng ông ta. Tywin Lannister đã cho chúng tôi một sự lựa chọn tuyệt vời. Mặc đồ đen, hoặc thấy đầu mình cắm trên giáo trước lúc hoàng hôn. Tôi không có ý xúc phạm gì đâu, Tyrion.

“Không sao, Ser Jaremy. Cha tôi rất thích xiên đầu người, đặc biệt đầu những kẻ làm ông ta bực bội. Và với khuôn mặt thanh tú như ngài, chắc chắn ông ta sẽ trang trí đầu ngài trên Cổng Thành. Tôi nghĩ trông ngài sẽ đẹp choáng váng trên đó.”

“Cám ơn,” Ser Jaremy trả lời cùng một nụ cười mỉa. Tướng chỉ huy Mormont húng hắng. “Thi thoảng tôi sợ rằng Ser Alliser đã hiểu đúng về anh, Tyrion. Anh đang chế giễu chúng tôi cùng mục đích cao cả của chúng tôi ở đây.”

Tyrion nhún vai, “Tất cả chúng ta đều cần bị chế giễu lúc này hay lúc khác, Lãnh chúa Mormont ạ, ít nhất là để chúng ta không quá nghiêm túc. Làm ơn, cho tôi thêm rượu nào.” Anh giơ cốc lên.

Khi Rikker đổ rượu đầy cốc, Bowen Marsh nói, “người anh nhỏ bé mà cơn khát ghê gớm quá đi.”

“Ô, tôi nghĩ Lãnh chúa Tyrion cũng to lớn đó chứ,” Maester Aemon nói từ đầu bàn bên kia. Giọng ông nhẹ nhàng, nhưng tất cả các sĩ quan cấp cao của Đội Tuần Đêm đều im lặng để lắng nghe. “Tôi nghĩ anh ta là một người khổng lồ tại ở nơi đây, nơi tận cùng trời đất.”

Tyrion nhẹ nhàng trả lời, “Tôi được gọi bằng nhiều cái tên, thưa Lãnh chúa, nhưng người khổng lồ thì khá hiếm đấy.”

“Dù sao,” Maester Aemon nói trong khi hướng đôi mắt trắng sữa, mờ đục vào khuôn mặt Tyrion, “tôi nghĩ đó là sự thật.”

Lần đầu tiên, Tyrion thấy mình không thể nói nên lời. Anh chỉ có thể lịch sự cúi đầu và nói, “Ngài thật tử tế, thưa Maester Aemon.”

Ông già mù mỉm cười. Ông khá nhỏ bé, hói đầu và nhăn nheo vì tuổi già. “Tôi được gọi bằng nhiều cái tên, thưa Lãnh chúa,” ông nói, “nhưng hiếm ai nói tôi tử tế.” Lần này chính Tyrion bật cười đầu tiên.

Sau đó khá lâu, khi việc ăn uống đã xong xuôi và một vài người rời đi, Mormont mời Tyrion ngồi bên bếp lửa và cốc rượu nóng quá mạnh khiến anh chảy nước mắt. “Ở nơi phương bắc xa xôi này có thể đi trên vương lộ rất nguy hiểm,” Tướng chỉ huy nói trong khi uống rượu.

“Tôi đã có Jyck và Morree đi cùng,” Tyrion nói, “còn Yoren xuống phía nam.”

“Yoren chỉ là một người đàn ông. Đội Tuần Đêm sẽ hộ tống anh tới Winterfell,” Mormont cương quyết tuyên bố. “Ba người là đủ.”

“Nếu như ngài đã muốn vậy, thưa lãnh chúa,” Tyrion nói. “Ngài có lẽ nên cử Snow đi. Cậu ấy sẽ rất mừng nêu có cơ hội được gặp lại những người anh em của mình.”

Mormont nhăn mặt qua bộ râu muối tiêu rậm rạp. “Snow? Ô, con hoang nhà Stark. Tôi nghĩ là không. Một người lính trẻ cần quên đi cuộc sống họ bỏ lại phía sau, anh em, gia đình và tất cả mọi thứ. Một chuyến về thăm nhà sẽ khuấy động những cảm xúc mà tốt nhất nên ngủ yên. Tôi hiểu những điều đó. Những người bà con của tôi... chị gái tôi Maege giờ đang trị vì Đảo Bear, sau tội lỗi đáng hổ thẹn của thằng con trai của tôi. Tôi có những cô cháu gái mình chưa từng gặp.” Ông uống một ngụm nữa. “Hơn nữa, Jon Snow chỉ là một cậu bé. Anh sẽ cần ba tay kiếm khỏe mạnh, để giúp bản thân được an toàn.”

“Tôi rất cảm động vì sự quan tâm của ngài, Lãnh chúa Mormont.” Rượu mạnh làm Tyrion váng đầu, nhưng chưa say tới mức làm anh không nhận ra Gấu Già muốn một cái gì đó từ anh. “Tôi ước mình có thể đáp lại lòng tốt của ngài.”

“Anh có thể,” Mormont thẳng thừng nói. “Chị gái ngài đang ngồi cạnh nhà vua. Anh trai ngài là một hiệp sĩ vĩ đại, và cha ngài là Lãnh chúa quyền lực nhất trong Bảy Phụ Quốc. Hãy thay chúng tôi nói với họ. Hãy nói với họ những thứ chúng tôi đang cần ở nơi này. Chính ngài đã nhìn thấy rồi đấy. Giờ, quân lực của chúng tôi còn chưa tới một ngàn. Sáu trăm ở đây, hai trăm ở Tháp Đêm, thậm chí ở Trạm Đông còn ít hơn nữa, và chỉ có một phần ba trong đó là lính chiến đấu. Tường Thành dài cả trăm lý. Hãy nghĩ về điều đó. Nếu có một vụ tấn công, tôi chỉ có ba người phòng thủ trên mỗi dặm tường thành”.

“Ba một phần ba,” Tyrion nói kèm một cái ngáp.

Mormont dường như chẳng nghe thấy anh nói gì. Ông già đang hơ tay trước bếp lò. “Tôi đã cử Benjen Stark đi tìm con trai Yohn Royce, đã mất tích ngay trong buổi đi tuần đầu tiên. Cậu nhóc nhà Royce đó còn non nớt như cỏ mùa hè vậy, nhưng cậu ta muốn nhận danh dự tự mình chỉ huy, và nói rằng đó là quyền lợi của một hiệp sĩ. Tôi thật sự không muốn xúc phạm tới cha cậu ta, vì thế tôi chịu thua. Tôi đã cử cậu ta đi cùng hai người tôi cho là giỏi như bất kỳ ai trong Đội Tuần Đêm. Tôi thật ngốc.”

“Ngốc,” con quạ đồng tình. Tyrion liếc nhìn lên. Con chim đang dòm anh bằng đôi mắt đen tròn lấp lánh, vừa nhìn vừa rỉa cánh. “Ngốc” nó lại réo lên. Chắc chắn ông già Mormont này sẽ phật ý nếu anh bóp chết sinh vật kia. Tiếc thật.

Tướng chỉ huy không để ý gì tới con chim lắm mồm kia. “Gared gần bằng tuổi tôi và đã sống tại Tường Thành lâu hơn tôi,” ông nói tiếp, “nhưng dường như ông ta đã không giữ lời thề và đào ngũ. Tôi không thể nào tin nổi, không thể nào là ông ấy được, nhưng Lãnh chúa Eddard đã gửi cho tôi cái đầu ông ấy từ Winterfell. Còn về Royce, không có bất cứ một thông tin gì. Một người đào ngũ, hai người mất tích, và giờ Ben Stark cũng không thấy đâu.”

Ông thở dài thườn thượt. “Tôi phải cử ai đi tìm ông ấy đây? Trong hai năm, tôi đã cử đi bảy mươi người. Tôi đã quá già yếu không thể chịu nổi gánh nặng này, nhưng nếu tôi đặt nó xuống, ai sẽ nhấc nó lên đây? Alliser Thorne? Bowen Marsh? Tôi chắc hẳn phải mù như Maester Aemon mới không nhìn ra bản chất của họ. Đội Tuần Đêm đã trở thành một đội quân gồm những thằng nhóc ủ rũ và những lão già mệt mỏi rồi. Trừ những người ngồi cùng bàn với tôi ngày hôm nay, có lẽ tôi chỉ có hai mươi người biết đọc, thậm chí số người biết suy nghĩ, tổ chức và chỉ huy còn ít hơn. Từng có thời phải dành bao mùa hè để xây dựng lại trạm gác, và mỗi đời tướng chỉ huy lại nâng Tường Thành lên cao hơn lúc đầu. Nhưng giờ tất cả những gì chúng tôi có thể làm là cố sống sót.”

Tyrion nhận ra, ông ta đang vô cùng nghiêm túc. Anh cảm thấy có chút thương thay cho ông già này. Lãnh chúa Mormont đã dành phần đời tươi đẹp ở Tường Thành, và ông cần phải tin rằng những năm tháng cống hiến đó có chút ý nghĩa nào đó. “Tôi hứa, nhà vua sẽ lắng nghe những lời thỉnh cầu của ngài.” Tyrion trịnh trọng nói, “và tôi sẽ nói với cha và cả Jaime nữa.” Anh sẽ nói. Tyrion Lannister rất biết giữ lời. Nhưng anh sẽ không nói những điều không nên; rằng Vua Robert sẽ lờ anh đi, rằng Lãnh chúa Tywin sẽ hỏi liệu anh có mất trí không, còn Jaime sẽ chỉ cười.

“Anh còn trẻ, Tyrion ạ,” Mormont nói. “Anh đã chứng kiến bao mùa đông rồi?”

Anh nhún vai. “Tám, chín. Tôi không nhớ rõ.”

“Và tất cả đều ngắn ngủi.”

“Đúng như ngài nói, lãnh chúa.” Anh sinh ra vào cuối mùa đông, một mùa đông nghiệt ngã kinh khủng mà các maester kể rằng nó kéo dài gần ba năm, nhưng những ký ức đầu tiên của Tyrion lại là về mùa xuân.

“Khi tôi còn là một cậu bé, người ta nói mùa hè dài đồng nghĩa với một mùa đông sắp tới sẽ dài đằng đẵng. Mùa hè này đã kéo dài chín năm, Tyrion, và mùa hè thứ mười sắp tới với chúng ta. Hãy nghĩ đi.”

“Khi tôi còn bé,” Tyrion trả lời, “bà vú của tôi kể rằng, một ngày, nếu con người sống tốt, thần thánh sẽ cho chúng ta một thế giới với mùa hè bất tận. Có lẽ chúng ta tốt hơn chúng ta nghĩ, và Đại Mùa Hè cuối cùng cũng tới rồi.” Anh cười toe toét.

Tướng chỉ huy không lấy gì làm thích thú. “Anh chắc chắn không ngốc tới mức đi tin vào điều đó đâu, lãnh chúa. Giờ ngày đã ngắn hơn. Ở đây không thể có sai lầm gì, Aemon đã nhận được thư từ Citadel, và tự mình nghiên cứu. Chúng ta đang đối diện với cuối hè rồi.” Mormont vươn tay ra và nắm chặt lấy tay Tyrion. “Anh phải nói cho họ hiểu. Tôi nói cho anh nghe, lãnh chúa, bóng tối đang tới rồi. Có những thứ man rợ trong rừng sói tuyết, voi ma mút và gấu tuyết cỡ bằng con bò rừng, và tôi đã thấy những sinh vật xấu xa hơn trong những giấc mơ của mình.”

“Trong những giấc mơ của ông,” Tyrion nhại lại, trong khi tâm trí lại nghĩ về việc anh đang muốn một cốc rượu mạnh nữa.

## 26. Chương 21 Phần 2

Mormont nói rất khẽ, gần như không nghe được. “Những ngư dân gần Trạm Đông đã thấy những bóng trắng bên bờ biển.”

Lần này Tyrion không thể ngậm miệng nổi. “Những ngư dân của Lannisport thường nhìn thấy nhân ngư.” “Denys Mallister viết rằng dân vùng núi đang xuống phương nam, đi qua Tháp Đêm với số lượng lớn chưa từng thấy. Họ đang chạy trốn đó lãnh chúa... nhưng chạy trốn khỏi cái gì đây? Lãnh chúa Mormont đi tới bên cửa sổ và nhìn vào màn đêm. “Lannister, họ là những người già cỗi, Lannister, nhưng họ chưa bao giờ cảm nhận được sự giá buốt như thế này. Tôi xin anh, hãy nói với nhà vua điều tôi vừa nói. Mùa đông đang tới, và khi Đêm Trường buông xuống, chỉ có Đội Tuần Đêm đứng giữa vương quốc và bóng tối sẽ trải dài khắp miền bắc. Thần thánh sẽ không giúp chúng ta nếu chúng ta không sẵn sàng.”

“Thần thánh sẽ giúp tôi nếu tối nay tôi không được ngủ. Yoren quyết tâm rời đây khi trời vừa sáng.” Tyrion đứng dậy, buồn ngủ vì rượu và mệt mỏi vì bị đày đọa. “Tôi cảm ơn vì tất cả những ưu đãi ngài dành cho tôi, Lãnh chúa Mormont.”

“Nói với họ đi, Tyrion. Nói với họ và làm cho họ tin đi. Tôi chỉ cần anh cảm ơn tôi như vậy.” Ông huýt sáo, và con quạ bay xuống đậu trên vai. Mormont mỉm cười và cho con chim ít ngô lấy từ túi, và đó là lúc Tyrion rời đi.

Trời lạnh cắt da cắt thịt. Độn lớp lông thú dày dặn, Tyrion Lannister đeo găng tay và gật đầu chào cậu lính canh khốn khổ tội nghiệp bên ngoài Phòng Chỉ Huy. Anh đi qua sân về phòng của mình trên Tháp Vua, từng bước vững vàng nhất có thể. Tuyết kêu lạo xạo dưới chân anh, và hơi thở bốc hơi trước mặt anh như một dải cờ. Anh giấu hai tay vào nách và đi nhanh hơn, mong sao Morree nhớ ủ ấm giường anh bằng gạch nóng hơ trên lửa.

Đằng sau Tháp Vua, Tường Thành tỏa ánh sáng lờ mờ dưới ánh trăng, vĩ đại và huyền bí. Tyrion dừng lại một lúc để nhìn lên. Chân anh đau buốt vì lạnh giá.

Đột nhiên trong anh dâng lên một sự điên rồ kỳ lạ, một ham muốn được nhìn nơi tận cùng thế giới thêm làn nữa. Đây sẽ là cơ hội cuối cùng của anh; ngày mai anh sẽ về phương nam, và không thể tưởng tượng lý do nào có thể khiến anh muốn trở lại nơi khỉ ho cò gáy băng giá này. Tháp Vua ngay trước mặt anh, với sự hứa hẹn về hơi ấm và cái giường êm ái, nhưng Tyrion thấy mình đang đi qua nó, về phía cọc rào nhọn tỏa ánh sáng yếu ớt nơi Tường Thành.

Một cái cầu thang gỗ dốc dần lên mặt tường phía nam, bám vào những cây xà thô nhám chìm sâu trong băng đá. Nó ngoằn ngoèo đi lên, như một tia chớp vậy. Hội anh em áo đen đảm bảo với anh rằng nó vững chắc hơn vẻ bề ngoài, nhưng chân Tyrion đang bị chuột rút ghê gớm khiến anh chẳng còn tâm trí đâu mà nghĩ tới cái cầu thang. Thay vào đó anh tới cái lồng sắt bên cạnh giếng, chui vào trong, và kéo mạnh dây chuông, ba cú thật nhanh.

Dường như anh phải chờ đợi vĩnh viễn trong tình trạng đứng trong lồng, đối lưng với Tường Thành. Đủ lâu để cho Tyrion bắt đầu tự hỏi mình đang làm gì vậy. Anh vừa định quên đi ý tưởng mới nảy ra đó và lên giường ngủ thì cái lồng bị kéo bổng lên.

Anh từ từ đi lên, lúc đầu hơi giật cục, sau đó êm ả hơn. Mặt đất càng ngày càng xa, lồng lắc lư, và Tyrion đang nắm chắc lấy mấy thanh sắt. Anh có thể cảm nhận cái lạnh của kim loại qua găng tay. Anh hài lòng nhận thấy, Morrec đã đốt lò sưởi trong phòng anh, nhưng Tháp Chỉ Huy lại tối om. Dường như Gấu Già hiểu mọi chuyện hơn anh.

Sau đó anh ở trên những ngọn tháp, vẫn tiếp tục được kéo lên. Hắc Thành nằm bên dưới anh, hiện ra dưới ánh trăng. Lúc này mới thấy nó trống trải và ảm đạm thế nào; những tòa vọng lâu không cửa sổ, những bức tường nghiêng ngả, những sân tập lổn nhổn đá sỏi. Xa xa, anh nhìn thấy ánh đèn từ thị trấn Mole, một ngôi làng nhỏ cách đây khoảng nửa dặm về phía nam theo hướng vương lộ, và đây đó thấp thoáng những vệt sáng lấp lánh của ánh trăng trên mặt nước nơi dòng sông băng từ trên những đỉnh núi chảy xuống giao với đồng bằng. Phần còn lại của thế giới là một khoảng không trống trải dài những ngọn đồi lộng gió cùng những cánh đồng đá điểm tuyết.

Cuối cùng, một giọng nói ngọng nghịu vang sau lưng anh, “Bảy địa ngục ơi, đó là người lùn,” và cái lồng giật nảy lên rồi dừng lại, treo lơ lửng ở đó, chầm chậm lắc lư, dây chão kêu kẽo kẹt.

“Chết tiệt, cho hắn xuống,” Có những tiếng làu nhàu, rên rỉ khi cái lồng trượt sang một bên và Tường Thành nằm ngay dưới anh. Tyrion đợi tới khi cái lồng ngừng lắc lư, anh mới mở cửa và nhảy xuống. Một bóng dáng nặng nề mặc đồ đen đang dựa mình vào cần trục, trong khi kẻ thứ hai giữ lấy cái lồng bằng bàn tay đeo găng. Khuôn mặt của họ bịt kín chỉ chừa hai con mắt, và họ mặc cơ man nào là áo len và áo da toàn một màu đen.

“Ngài muốn gì vào cái giờ này cơ chứ?” gã dựa vào cần trục hỏi.

“Ngắm cảnh lần cuối.”

Hai gã xót xa nhìn nhau. “Nhìn tất cả những gì ngài muốn,” gã còn lại nói. “Nhưng đừng ngã xuống, chú lùn. Gấu Già sẽ lột da chúng tôi”.

Có một chiếc lều gỗ nhỏ dựng bên dưới cần trục lớn, Tyrion thấy có ánh sáng mờ mờ từ bếp lò và cảm thấy chút hơi ấm ngắn ngủi tỏa ra khi hai người kia mở cửa bước vào. Và sau đó, anh chỉ còn một mình.

Ở đây trời lạnh buốt thịt da, còn gió giật lấy quần áo anh tựa như một nàng thơ đang nài nỉ. Đỉnh Tường Thành rộng hơn vương lộ, vì thế Tyrion không sợ rơi xuống, dù đoạn đường đi trơn trượt hơn so với sở thích của anh. Hội anh em đã rải đá nhám dọc đường, nhưng dưới sức nặng của không biết bao bước chân ngang dọc có thể làm tan chảy cả Tường Thành bên dưới, vì thế băng đã dần bao lấy những viên sỏi, nuốt chửng lấy nó, cho tới khi đường lại bằng phẳng và giờ là lúc phải rải thêm nhiều đá hơn.

Nhưng, đó lại là một điều nữa mà Tyrion không làm nổi. Anh nhìn về phương đông và phương tây, nhìn về Tường Thành trải dài phía trước mình, và con đường trắng xóa vô tận không biết đâu là điểm bắt đầu và đâu là nơi kết thúc cùng vực thẳm sâu hun hút hai bên. Anh quyết định đi về phía tây, chẳng vì lý do đặc biệt gì cả, dọc theo những con đường mòn gần khu phía nam, nơi những viên đá cuội có vẻ còn mới nhất.

Má anh tê dại vì lạnh, còn đôi chân biểu tình dữ dội hơn theo mỗi bước, nhưng Tyrion lờ chúng đi. Gió vần vũ quanh anh, những viên đá cuội lạo xạo dưới gót giày, con đường tuyết trải dài theo các ngọn đồi, ngày một leo cao hơn, tới khi khuất dạng ở chân trời phía tây. Anh băng qua một máy cẩu đá khổng lồ, phải cao bằng một bức tường thành phố, giá đỡ nằm sâu trong Tường Thành. Tay cẩu của nó đã bị tháo ra đem sửa chữa và rồi bị lãng quên; giờ nó nằm đó như một món đồ chơi bị hỏng, ngập một nửa trong tuyết.

Ở phía kia máy cẩu đá, một giọng nói nghèn nghẹt vang lên thách thức. “Ai đó? Dừng lại!”

Tyrion dừng bước. “Nếu ta dừng quá lâu, ta sẽ bị đóng băng tại chỗ đó, Jon “ anh nói khi nhìn thấy một cái bóng nhàn nhạt xù xì lặng lẽ tiến tới đánh hơi lớp lông thú của mình. “Chào mày, Bóng Ma.”

Jon Snow tới gần hơn. Trông cậu bé nặng nề và to lớn hơn dưới bao nhiêu lớp lông thú và áo da, chiếc mũ áo choàng kéo lên che kín khuôn mặt. “Ngài Lannister,” cậu nói và kéo lỏng chiếc khăn che miệng ra. “Đây là nơi cuối cùng cháu nghĩ sẽ thấy ngài.” Cậu nhóc cầm một cây giáo nặng nề bọc sắt, cao hơn người, và một thanh kiếm đeo ở thắt lưng đang nằm trong vỏ da. Trên ngực cậu lấp lánh hình chiếc tù và chiến đen đóng đai bạc.

“Đây là nơi cuối cùng ta mong có người thấy mình,” Tyrion thừa nhận. “Ta bị một ý tưởng lôi kéo lên thôi. Nếu ta chạm vào Bóng Ma, nó sẽ nhai tay ta chứ?”

“Không, nếu như cháu ở đây,” Jon hứa.

Tyrion gãi đằng sau tai con sói trắng. Đôi mắt đỏ của nó bình thản nhìn anh. Nó giờ đã cao tới ngực anh rồi. Một năm nữa, và Tyrion bỗng có một cảm giác chán chường rằng anh sẽ phải ngước lên nhìn nó. “Cháu làm gì ở đây vào tối nay vậy?” anh hỏi. “ngoài việc đóng băng dương vật...”

“Cháu trực ca tối,” Jon nói. “Ser Alliser đã tử tế nhắc nhở trưởng ca gác đặc biệt quan tâm tới cháu. Hình như ông ta nghĩ, nếu họ bắt cháu thức suốt nửa đêm, sáng mai cháu sẽ ngủ gật trong buổi tập. Nhưng tới giờ cháu vẫn làm ông ta thất vọng.”

Tyrion cười. “Thế Bóng Ma biết tung hứng chưa?”

“Chưa ạ,” Jon nói và mỉm cười, “nhưng sáng nay Grenn đã chống trả lại được Halder, còn Pyp không còn làm rơi kiếm thường xuyên như trước nữa.”

“Pyp?”

“Pyp là tên thật của cậu ấy. Cậu nhóc nhỏ thó có đôi tai to ấy. Cậu ấy thấy cháu đang dạy Grenn và nhờ giúp. Thorne chưa bao giờ dạy cậu ấy cầm kiếm đúng cách.” Cậu nhìn về phía nam. “Cháu canh gác một dặm Tường Thành. Ngài đi cùng cháu nhé?”

“Nếu cháu đi chậm,” Tyrion nói.

“Trưởng ca nói rằng cháu phải đi đi lại lại, để máu không đóng băng, nhưng ông ta không nói cháu phải đi nhanh tới đâu.”

Thế là họ cùng nhau đi, với Bóng Ma đi cạnh Jon như một bóng ma trắng mởn. “Sáng mai ta sẽ đi,” Tyrion nói.

“Cháu biết.” Jon nói, có vẻ buồn tới kỳ lạ.

“Ta định sẽ dừng lại ở Winterfell trên đường xuống phía nam. Nếu cháu muốn chuyển thư gì...”

“Nói với Robb sẽ có ngày cháu chỉ huy Đội Tuần Đêm và giúp anh ấy an toàn, vì thế anh ấy nên bắt đầu học thêu thùa cùng các cô gái và bảo Mikken nấu chảy thanh kiếm làm móng ngựa đi.”

“Anh trai cậu còn lớn hơn ta,” Tyrion cười nói. “Ta từ chối gửi bất cứ thông điệp nào có thể lấy mạng mình.”

“Rickon sẽ hỏi khi nào cháu về. Hãy cố giải thích cho nó rằng cháu đã đi đâu, nếu ngài có thể. Nói với nó rằng nó có thể có tất cả những thứ của cháu trong thời gian cháu đi vắng, nó sẽ rất thích.”

Dường như mọi người kỳ vọng nhiều thứ từ anh, Tyrion nghĩ bụng. “Cháu có thể viết tất tần tật vào thư, cháu biết đó.”

“Rickon chưa biết đọc. Bran...” Cậu đột nhiên ngừng lại. “Cháu không biết nên nói gì với Bran. Hãy giúp nó nhé, ngài Tyrion.”

“Ta có thể giúp gì đây? Ta không phải học sĩ, không thể giảm đau. Ta không có phép thuật giúp thằng bé có lại đôi chân.”

“Ngài đã giúp cháu khi cháu cần,” Jon Snow nói.

“Ta chẳng giúp đỡ gì hết,” Tyrion nói. “Chỉ toàn là lời nói.” “Vậy hãy gửi lời nói của ngài tới Bran luôn ạ.”

“Cậu đang yêu cầu một thằng tật dạy một đứa què biết nhảy múa đấy,” Tyrion nói. “Dù có dạy tâm huyết thế nào, kết quả cũng lố bịch cả thôi. Nhưng, ta biết tình anh em là thế nào, Lãnh chúa Snow. Ta sẽ giúp đỡ Bran bất cứ chuyện gì có thể.”

“Cám ơn ngài, Lãnh chúa Lannister.” Cậu tháo găng và chìa tay ra. “Bạn bè nhé.”

Tyrion chợt thấy cảm động. “Hầu hết người thân thiết của ta đều là con hoang,” anh nói kèm một nụ cười nhăn nhở, “nhưng cháu là người bạn đầu tiên ta có.” Anh dùng răng kéo găng ra và nắm lấy tay Snow. Nắm tay của cậu nhóc thật chặt và mạnh mẽ.

Khi anh đeo găng tay lại, Jon Snow đột nhiên chuyến hướng bước tới tường phòng hộ phía bắc phủ đầy băng tuyết. Phía trên anh, Tường Thành đã bị sụt; phía trước anh chỉ còn màn đêm và cảnh vật hoang sơ. Tyrion đi theo cậu nhóc, và đứng sóng vai trước rìa thế giới.

Đội Tuần Đêm không để rừng rậm lấn tới gần mạn bắc Tường Thành tới nửa dặm. Những rặng cây gỗ cứng và cây thân cao cùng sồi đã từng sinh trưởng nơi này đã bị phá đi hàng thế kỷ trước, để mở ra một khoảng không thoáng đãng nhằm không cho kẻ thù một cơ hội vượt qua mà không bị nhìn thấy. Tyrion đã nghe đồn rằng ở nơi nào đó trên Tường Thành, giữa ba pháo đài kia, rừng hoang đã sớm bò lại nơi đây qua hàng thập kỷ, rằng có những nơi, những cây gỗ cao xanh xám cùng những cây mộc tâm đã bám rễ ăn sâu vào bóng tối của Tường Thành, nhưng Hắc Thành lại có nhu cầu nhóm lửa cực lớn, và ở nơi này, rừng cây vẫn giữ khoảng cách cùng những lưỡi hái của hội anh em áo đen.

Nhưng, nó chưa bao giờ xa cách. Từ trên này Tyrion có thể thấy, những hàng cây đen đúa đang đổ bóng xuống khoảng trống, như một bức tường thứ hai dựng song song Tường Thành, một bức tường của màn đêm. Có những nhát rìu không bao giờ được vung trong khu rừng tối, nơi cả ánh trăng cũng không thể thâm nhập vào những đống rễ cây bện vào nhau, cùng những cành cây gai góc và những cành lá đan xen. Ở ngoài đó, cây cối to lớn hơn nhiều, và những người lính biệt kích nói chúng dường như đang suy tư và chúng biết những thứ không phải con người quanh quẩn nơi đây. Chính vì điều kỳ diệu này mà Đội Tuần Đêm đã đặt tên nơi đó là khu rừng ma.

Khi anh đứng đó nhìn vào bóng tối dày đặc không thấy lấy một đốm lửa, với những trận gió gào thét và cái lạnh như những mũi giáo đâm vào ruột gan, Tyrion Lannister cảm thấy anh gần tin vào những câu chuyện về Ngoại Nhân, kẻ thù trong bóng tối. Những câu chuyện đùa của anh về ba bị và ngáo ộp dường như không còn là lời nói đùa nữa.

“Chú cháu ở ngoài đó,” Jon Snow thì thào nói, dựa lên cây giáo mà nhìn vào màn đêm. “Đêm đầu tiên họ cho cháu lên đây, cháu đã nghĩ, chú Benjen tối nay sẽ về, cháu sẽ là người đầu tiên nhìn thấy ông và thổi tù và. Nhưng, chú ấy vẫn chưa về. Không phải đêm đó hay bất cứ đêm nào khác.”

“Cho ông ấy chút thời gian đi,” Tyrion nói.

Xa xa về phương nam, con sói nào đó cất tiếng tru. Một con khác hưởng ứng, rồi thêm một con nữa. Bóng Ma nghiêng đầu nghe ngóng. “Nếu chú ấy không về,” Jon Snow thề, “Bóng Ma và cháu sẽ đi tìm.” Cậu đặt tay lên đầu con sói tuyết.

“Ta tin cháu,” Tyrion nói, bất giác rùng mình về điều mình đang nghĩ, Và ai sẽ đi tìm cháu đây?

## 27. Chương 22

ARYA

Cha cô lại tranh cãi với hội đồng. Arya biết vì điều đó hiện rõ trên mặt ông, khi ông tới bữa tối muộn như mọi ngày. Khi ngài Ned Stark bước vào Tiểu Sảnh thì món khai vị súp bí ngô ngọt đặc quánh đã được dọn đi. Họ đặt tên này cho căn phòng là để phân biệt nó với Đại Sảnh, nơi nhà vua có thể đãi tiệc cả ngàn người, còn đây chỉ là một căn phòng dài mái vòm cao và đủ sắp ghế băng cho hai trăm bàn tiệc mà thôi.

“Chào lãnh chúa,” chú Jory nói khi Cha bước vào. Chú đứng dậy và những lính gác khác đứng dậy theo. Tất cả đều mặc áo choàng mới, bằng len xám dày với đường sọc trắng bằng vải sa tanh. Huy hiệu bàn tay bạc gắn trên cầu vai áo choàng là dấu hiệu nhận biết họ là quân hộ vệ của quân sư. Đội chỉ có năm mười người, vì thế hàng ghế băng gần như trống không.

“Ngồi xuống đi,” Eddard Stark nói. “Ta thấy mọi người đã bắt đầu ăn mà không có ta. Ta mừng khi biết rằng trong thành phố này vẫn còn có vài người đầu óc minh mẫn.” Ông ra hiệu ọi người tiếp tục ăn. Những người hầu bắt đầu mang những đĩa sườn quay phủ tỏi và lá thơm.

“Mọi người trong sân đồn rằng chúng ta sẽ có một cuộc đấu thương ngựa, thưa Lãnh chúa,” chú Jory nói khi đã ngồi xuống. “Họ nói rằng các kỵ sĩ từ khắp nơi trong vương quốc sẽ đổ về để đấu thương ngựa và ăn tiệc để mừng ngài được bổ nhiệm làm quân sư mới.”

Arya nhận thấy cha không vui. “Thế họ có nói luôn rằng đó là điều cuối cùng trên thế giới này mà ta muốn không?”

Đôi mắt của Sansa mở to bằng cái đĩa. “Một cuộc đấu thương ngựa,” chị thì thào. Chị đang ngồi giữa Septa Mordane và Jeyne Poole, tránh xa Arya nhất mức có thể mà không bị Cha trách mắng. “Chúng con có được đi xem không, Cha?”

“Con hiểu cảm giác của cha mà, Sansa. Có vẻ cha sẽ phải sắp xếp các trò chơi cho vua Robert và vờ rằng mình rất vinh dự chỉ vì bệ hạ. Nhưng điều này không có nghĩa cha phải đồng ý cho những cô con gái của mình tham gia trò khỉ đó.”

“Ôi, làm ơn đi mà cha,” Sansa nói. “Con muốn xem.”

Septa Mordane lên tiếng. “Công chúa Myrceỉla sẽ ở đó thưa Lãnh chúa, và công chúa còn nhỏ tuổi hơn tiểu thư Sansa. Mọi người mong chờ tất cả những tiểu thư danh giá xuất hiện trong sự kiện hoàng tráng thế này, và vì buổi đấu thương ngựa này là để vinh danh ngài nên sẽ là không hay nếu gia đình ngài không tham dự.”

Dường như cha bị tổn thương. “Ta cho là vậy. Được rồi, cha sẽ sắp xếp chỗ cho con, Sansa.” Ông ngó Arya. “Cho cả hai con.”

“Con không quan tâm tới trò đấu thương ngựa ngu ngốc của họ,” Arya nói. Cô biết hoàng tử Joffrey sẽ tới đó, mà cô thì ghét hẳn.

Sansa nghiêng đầu. “Đây sẽ là một sự kiện tráng lệ. Chẳng ai cần em đâu.”

Sự giận dữ bừng lên trên khuôn mặt cha. “Đủ rồi, Sansa. Con nói thêm một câu nữa thì cha sẽ thay đổi quyết định ngay lập tức. Cha đã quá một mỏi vì cuộc cãi vã không có hồi kết của hai con. Các con là chị em. Cha mong các con sẽ cư xử với nhau như chị em, hiểu không?”

Sansa cắn môi gật đầu. Arya cúi đầu ủ rũ nhìn vào cái đĩa. Cô cảm thấy khóe mắt cay cay. Cô giận dữ quệt nước mắt, nhất quyết không khóc.

Trong sảnh chỉ vang lên tiếng đũa bát lanh canh. “Xin thứ lỗi,” cha cô nói trước bàn. “Hôm nay ta không muốn ăn lắm.” Rồi ông rời khỏi sảnh.

Sau khi ông đi, Sansa phấn khỏi thì thầm với Jeyne Poole. Bên dưới, chú Jory nghe một câu chuyện hài và cười ha hả, còn bác Hullen bắt đầu nói về ngựa. “Giờ con ngựa chiến của cậu, có thể không phải con ngựa tốt nhất giải. Ô không, không còn như cũ nữa, không giống trước nữa đâu.” Mọi người đã từng nghe thấy điều này; Desmond, Jacks, và anh con trai của bác Hullen Harwin hét kêu chú ngồi xuống; còn Porther đòi thêm rượu.

Không ai nói chuyện với Arya. Cô không quan tâm. Cô thích thể này hơn. Nếu được cô còn muốn một mình dùng bữa trong phòng ngủ. Thi thoảng họ đồng ý, khi Cha phải dự tiệc cùng nhà vua hoặc vài lãnh chúa hay công sứ ở nơi này hoặc nơi kia. Những lúc khác, Cha, chị Sansa và cô sẽ dùng cơm trong thư phòng. Những lúc đó Arya thấy nhớ các anh em mình hơn bao giờ hết. Cô muốn chọc ghẹo Bran, chơi với bé Rickon và nhìn thấy Robb cười với mình. Cô muốn Jon xoa tóc cô và gọi cô là “em gái nhỏ” rồi cùng cô nói hết một câu. Cô không còn ai ở bên trừ Sansa, và Sansa sẽ không thèm nói chuyện với cô trừ khi Cha buộc chị ấy phải nói.

Hồi ở Winterfell, hầu như họ toàn ăn trong đại sảnh. Cha cô từng nói một lãnh chúa cần ăn uống cùng với những người phục vụ mình, nếu như muốn họ trung thành với mình. “Hiểu những người đi theo con,” cô từng nghe thấy ông nói với anh Robb như vậy, “Và hãy để họ hiểu con. Đừng yêu cầu những người lính của con chết vì một kẻ xa lạ.” Ở Winterfell, ông luôn dành một chỗ trống trên bàn của mình, và mỗi ngày đều có một người khác nhau được mời tới ăn cùng ông. Cha có thể mời bác Vayon Poole, và chủ đề cuộc nói chuyện sẽ là về kho bạc, kho bánh mỳ và người hầu. Lần tiếp theo sẽ là với chú Mikken, và cha sẽ nghe chú nói về áo giáp, vũ khí và lượng nhiệt cần thiết để rèn và cách tôi thép tốt nhất. Một ngày khác sẽ tới phiên bác Hullen với câu chuyện trường thiên bất tận về bầy ngựa, hoặc Septon Chayle từ thư viện, chú Jory, hay Ser Rodrik, hoặc thậm chí là Già Nan với những câu chuyện giản dị của mình.

Arya không thích gì hơn được ngồi ở bàn của Cha mà nghe họ nói chuyện. Cô bé cũng thích nghe cuộc trò chuyện trên ghế băng; từ những kỵ binh dẻo dai như da thuộc, từ những hiệp sĩ triều đình và những tiểu đồng trẻ tuổi dũng cảm, từ những kỵ sĩ già tóc muối tiêu. Cô thường ném những quả bóng tuyết vào họ và giúp họ trộm bánh trong bếp. Những người vợ của họ thường cho cô bánh nướng và cô đã giúp họ đặt tên cho con, chơi trò “người đẹp và quái vật”, “truy tìm kho báu” hoặc “hãy tới lâu đài nào” với con cái họ. Bác Tom Bự hay gọi cô “Arya Lòng Đất”, vì đó là nơi cô thường trốn. Cô thích cái tên đó hơn tên “Arya Mặt Ngựa” nhiều.

Nhưng đó là ở Winterfell, một thế giới cách xa nơi này, và giờ mọi thứ đã thay đổi. Đây là lần đầu tiên mọi người cùng dùng bữa kể từ khi đặt chân tới Vương Đô. Ayra ghét điều đó. Giờ cô ghét tiếng nói chuyện cười đùa và những câu chuyện họ kể. Họ từng là bạn bè của cô, cô từng cảm thấy an toàn khi có họ ở bên, nhưng giờ cô biết đó là điều dối trá. Họ đã để hoàng hậu giết Quý Cô, thế là quá đủ tệ rồi, thế mà sau đó họ lại để cho Chó Săn tìm thấy Mycah. Jeyne Poole đã nói với Arya rằng họ đã cắt cậu ra từng mảnh để đóng gói trả về hàng thịt, và lúc đầu người cha tội nghiệp của cậu cứ nghĩ đó là một con lợn vừa mổ xong. Và không ai lên tiếng, rút gươm hay làm bất cứ điều gì, kể cả Harwin lúc nào cũng nói những điều dũng cảm, hay chú Jory trưởng đội lính gác. Kể cả cha cô.

“Cậu ấy là bạn mình,” Arya thì thầm, quá nhỏ để không ai nghe thấy. Cô không động tới món thịt sườn, và giờ nó nguội ngắt, một lớp mỡ mỏng đông lại trên đĩa. Arya nhìn chúng mà thấy buồn nôn. Cô đứng dậy.

“Thần thánh ơi, tiểu thư nghĩ mình đang đi đâu đây?” Septa Mordane hỏi.

“Con không đói,” Arya phải nỗ lực lắm mới nhớ ra nổi những lời nói khuôn phép đó. “Con xin phép cáo lui, được chứ ạ?” cô bé khó nhọc nhắc lại.

“Không được,” sơ nói. “Con hầu như không động tới phần ăn của mình. Con sẽ ngồi xuống và ăn hết.”

“Sơ đi mà ăn!” Trước khi ai đó có thể ngăn Arya lại, cô đã giật toang cánh cửa ra trong lúc những người đàn ông cười lớn, Septa Mordane gọi ầm ĩ phía sau, giọng càng lúc càng cao hơn.

Bác Tom Bự đang gác cửa vào Tháp Quân Sư. Bác nháy mắt khi thấy Ayra lao về phía mình và nghe tiếng hò hét từ bà sơ. “Đứng lại nào, tiểu thư, đợi đã,” bác định nói, với tay ra, nhưng Arya đã trượt qua hai chân bác và chạy lên những bậc thang ngoằn ngoèo, nện gót xuống những phiến đá trong khi bác Tom Bự hổn hà hổn hển đuổi theo.

Tại Vương Đô này cô chỉ thích có phòng ngủ, và thứ cô thích nhất là cánh cửa bằng gỗ phiến đen dày với đường viền sắt đen. Và khi cô thả chốt then ngang xuống, không ai có thể vào phòng cô, kể cả Septa Mordane, bác Tom Bự, Sansa, Jory, hay Chó Săn, không một ai! Mà giờ cô đã đóng cửa rồi.

Khi hạ thanh ngang xuống, Arya cuối cùng cũng thấy an toàn để khóc.

Cô đến bên bệ cửa sổ ngồi xuống và khóc, cô căm ghét tất cả và căm ghét bản thân nhất. Tất cả mọi chuyện tồi tệ xảy ra đều là lỗi của cô. Chị Sansa đã nói vậy, và chị Jeyne cũng nói thế. Bác Tom Bự gõ cửa. “Bé Arya, chuyện gì vậy?” bác gọi lớn. “Cháu ở trong đó phải không?”

“Không!” cô hét. Bác ngừng gõ. Một lát sau cô nghe tiếng bác rời đi. Bác Tom Bự luôn dễ gạt.

Arya tới bên hòm đồ đặt dưới chân giường. Cô quỳ xuống, mở nắp hòm, và bắt đầu dùng cả hai tay lôi quần áo ra, tất cả những bộ đồ bằng lụa, sa tanh, nhung, len rồi ném chúng xuống sàn nhà. Nó vẫn nằm dưới đáy hòm, nơi cô giấu nó. Arya nhẹ nhàng nâng nó lên và rút thanh kiếm mỏng ra khỏi vỏ.

Mũi Kim.

Cô lại nghĩ tới Mycah mà nước mắt lưng tròng. Lỗi của cô, lỗi của cô, lỗi của cô. Nếu cô không bảo cậu ta tập kiếm cùng mình...

Lại có tiếng gõ cửa thình thình, to hơn trước. “Arya Stark, mở cửa ngay, có nghe không?”

Ayra quay người lại, với Mũi Kim trong tay. “Tốt hơn hết sơ đừng có vào!” cô cảnh báo rồi điên cuồng chém vào không khí.

“Quân sư sẽ nghe thấy chuyện này!” Septa Mordane giận dữ.

“Con không quan tâm,” Arya hét. “Đi đi!”

“Ta thề tiểu thư sẽ phải hối hận vì hành động xấc láo của mình.”

Arya áp tai nghe ngóng cho tới khi tiếng chân của sơ rời đi.

Cô tới bên bậu cửa sổ với Mũi Kim trong tay, và nhìn xuống cái sân bên dưới. Cô ước giá mà cô có thể leo trèo như Bran; cô sẽ trèo ra ngoài cửa sổ và leo xuống tháp, trốn khỏi cái nơi kinh khủng này, chạy khỏi chị Sansa và Septa Mordane cũng như hoàng tử Joffrey, trốn khỏi tất cả. Cô sẽ ăn trộm ít thức ăn từ nhà bếp, cầm theo Mũi Kim, vớ lấy đôi giày tốt và một chiếc áo choàng ấm. Có thể cô sẽ tìm thấy Nymeria trong khu rừng hoang bên dòng Trident, và rồi họ sẽ cùng nhau trở về Winterfell, hoặc chạy tới chỗ anh Jon tại Tường Thành. Cô ước có Jon ở bên. Như vậy cô sẽ không quá cô đơn.

Có tiếng gõ cửa khe khẽ, Ayra quay người lại và bừng tỉnh khỏi giấc mơ đào tẩu. “Arya,” cha cô nói. “Mở cửa ra. Chúng ta cần nói chuyện.”

Arya đi tới cửa và nâng thanh chắn lên. Chỉ có mình cha thôi. Trông ông buồn nhiều hơn là giận và điều đó còn làm Arya thấy tệ hơn. “Cha vào được không?” Arya gật đầu, rồi xấu hổ cúi gằm xuống. Cha đóng cửa lại. “Kiếm của ai đây?”

“Của con.” Arya gần như quên mất mình đang cầm Mũi Kim trên tay.

“Đưa cho cha.”

Arya lưu luyến giao thanh kiếm, không biết mình có cơ hội được cầm nó nữa không. Cha cô giơ nó ra ánh sáng, kiểm tra hai lưỡi kiếm. Ông dùng đầu ngón cái thử độ sắc của mũi kiếm. “Thanh kiếm của kẻ cướp” ông nói. “Nhưng hình như cha biết dấu hiệu của thợ rèn. Đây là tác phẩm của chú Mikken

Ayra không thể nói dối ông. Cô cúi mặt.

Lãnh chúa Eddard Stark thở dài. “Cô con gái chín tuổi của cha đang mang theo mình thứ vũ khí từ chính xưởng rèn của cha, thế mà cha lại không hề hay biết. Ai cũng nghĩ quân sư sẽ cai trị Bảy Phụ Quốc, nhưng cha nào có quản nổi nhà mình đâu. Sao con có thanh kiếm này vậy, Arya? Con lấy nó ở đâu?”

Arya cắn môi không nói. Cô không thể phản bội Jon, cô không thể nói với cha được.

Sau một hồi, Cha nói, “Cha nghĩ chuyện này không có vấn đề gì đâu, thật đấy.” Ông nghiêm túc nhìn thanh kiếm trong tay. “Đây không phải là đồ chơi con nít, cho con gái lại càng không. Septa Mordane sẽ nói gì nếu bà ấy biết con đang chơi với kiếm?”

“Con không chơi,” Arya khăng khăng. “Con ghét Septa Mordane.”

“Đủ rồi.” Giọng ông thật cộc lốc và mệt mỏi. “Sơ không làm gì quá đáng, và thần thánh thừa biết con đã làm người phụ nữ tội nghiệp đó phải vất vả thế nào. Quả thực mẹ và cha đã giao cho bà ấy một nhiệm vụ bất khả thi là biến con thành một tiểu thư.”

“Con không muốn làm tiểu thư!” Arya giận dỗi.

“Cha sẽ phải bẻ gẫy món đồ chơi này ngay tại đây và ngay lập tức, rồi kết thúc cái chuyện vô nghĩa này.”

“Mũi Kim không thể bị bẻ gẫy,” Arya ngang bướng nói, nhưng âm điệu phản bội lời nói của cô.

“Đó là tên nó, phải không?” Cha cô thở dài. “Ôi Arya, cô bé bất trị. Ông nội gọi đó là ‘Dòng máu sói’. Một chút máu đó chảy trong huyết quản cô Lyanna, còn trong người bác Brandon thì không chỉ là một chút thôi đâu. Và rồi chính dòng máu đó đã sớm đem họ xuống mồ.” Ayra nghe thấy sự buồn bã trong giọng nói của ông; ông ít khi nhắc tới ông nội, cô và bác, những người đã mất trước khi cô chào đời. “Chắc hẳn cô Lyanna cũng mang kiếm bên mình nếu được ông nội con cho phép. Thi thoảng con làm cha nhớ tới cô ấy. Và con cũng giống cô ấy nữa.”

“Cô Lyanna rẩt xinh đẹp mà,” Arya giật mình. Mọi người đều nói vậy, nhưng chưa một ai khen Arya xinh đẹp cả.

“Đúng,” Cha Eddard Stark đồng tình, “xinh đẹp, bướng bỉnh và chết khi còn quá trẻ.” Ông giơ thanh kiếm giữa hai người. “Arya, con nghĩ mình sẽ làm gì với thanh kiếm... Mũi Kim này? Con muốn xiên ai? Chị gái con? Septa Mordane? Con đã biết điều đầu tiên về kiếm thuật chưa?”

Tất cả những gì cô nghĩ tới là bài học anh Jon dạy cô. “Đâm bằng đầu nhọn ạ,” cô buột miệng.

Cha cô khịt mũi cười. “Cha nghĩ đó là nguyên tắc cơ bản đấy.”

Arya cực lực muốn giải thích cho ông hiểu. “Con đang cố học, nhưng...” Mắt cô ầng ậng nước. “Con đã kêu Mycah luyện kiếm với con.” Nỗi buồn ngay lập tức ùa về trong cô. Cô run rẩy quay đi. “Con đã nhờ cậu ấy,” cô khóc. “Đó là lỗi của con, lỗi của con...”

Đột nhiên cánh tay cha ôm choàng lấy cô. Cha nhẹ nhàng ôm tới khi cô quay lại sụt sùi khóc trong lòng ông.

“Không đâu, con yêu,” cha thì thầm. “Con có thể buồn vì bạn, nhưng đừng bao giờ đổ lỗi ình. Con không giết chết cậu bé hàng thịt đó. Chính Chó Săn và người đàn bà hắn phục vụ mới là những kẻ giết người.”

“Con ghét họ,” Arya thổ lộ với ông, mặt vẫn đỏ lựng và đầm đìa nước mắt. “Chó Săn, hoàng hậu, nhà vua và hoàng tử Joffrfey. Con ghét tất cả bọn họ. Joffrey nói dối, chuyện xảy ra không giống lời hắn nói. Con ghét cả chị Sansa nữa. Chị ấy nhớ hết, nhưng chị nói dối để Joffrey thích chị.”

“Chúng ta đều nói dối,” cha cô nói. “Hay con thực sự nghĩ ta tin rằng Nymeria đã chạy trốn?”

Mặt Arya đỏ lựng vì biết lỗi. “Chú Jory đã hứa không nói rồi mà.”

Jory đã giữ lời. Nhưng có những điều chúng ta vẫn biết dù người khác không nói ra. Dù mù đi nữa, cha vẫn biết con sói đó không bao giờ tự nguyện rời xa con.”

“Chúng con phải ném đá vào nó” cô buồn rầu nói. “Con đã bảo nó chạy đi tìm tự do đi và rằng con không cần nó nữa. Ngoài kia còn những con sói khác chơi cùng với nó, bọn con đã nghe thấy chúng tru lên, và Jory nói trong rừng có đầy trò hay, đầy hươu nai cho nó săn. Nhưng nó cứ đi theo, và cuối cùng bọn con phải chọi đá. Con ném trúng nó hai lần. Nó kêu ăng ẳng rồi nhìn con khiến con thấy mình có lỗi, nhưng con làm đúng, đúng không cha? Hoàng hậu sẽ giết nó mất.”

“Con đã làm đúng,” cha nói. “Và nói dối... cũng đâu xá gì nếu chúng ta vẫn giữ được danh dự ình.” Cha đặt

Mũi Kim sang một bên và ôm Arya. Sau đó ông lại cầm thanh kiếm lên và đến đứng bên cửa sổ một lát, ánh mắt đăm chiêu nhìn qua sân. Khi ông quay lại, trong đôi mắt ông ngập tràn nỗi suy tư. Ông ngồi xuống bậu cửa sổ và đặt Mũi Kim ngang gối. “Arya, ngồi xuống. Cha cần giải thích với con một vài điều.”

Cô lo lắng nhảy lên giường. “Con còn quá nhỏ và con không cần thiết phải lắng nghe những lo nghĩ của cha,” ông nói, “nhưng con là thành viên nhà Stark thành Winterfell. Con biết câu khẩu ngôn của chúng ta rồi đó.”

“Mùa đông đang tới “ Arya thì thầm.

“Thời kỳ khắc nghiệt,” cha cô nói. “Cha đã nếm trải mùi vị của nó trên dòng Trident, và khi bác Bran mất. Con gái yêu quý của cha, con sinh ra trong một mùa hè dài ấm áp và con chưa biết đến bất cứ điều gì khác, nhưng giờ mùa đông đang thực sự tới. Giờ hãy nhớ tới gia huy của chúng ta, Arya.”

“Sói tuyết ạ,” cô nói và nghĩ tới Nymeria. Cô ngồi bó gối và đột nhiên thấy sợ.

“Cha sẽ nói cho con nghe vài điều về loài sói, Arya. Khi tuyết rơi và những con gió lạnh thối tới, những con sói cô độc sẽ chết, nhưng cả đàn sẽ sống sót. Vào mùa hè, chúng ta có thể cãi nhau. Nhưng khi mùa đông tới, chúng ta phải bảo vệ cho nhau, giữ ấm và chia sẻ sức mạnh cho nhau. Arya, nếu con cần phải ghét một ai đó, hãy ghét những kẻ thực sự làm tổn thương chúng ta. Septa Mordane là người tốt, và Sansa... Sansa là chị con. Các con có thể khác biệt như mặt trăng và mặt trời, nhưng các con có chung một dòng máu chảy qua tim. Con cần chị ấy, cũng như chị ấy cần con... và nhân danh các vị thần, cha cần cả hai con.”

Giọng nói mệt mỏi của ông làm Arya cũng thấy buồn. “Con không ghét chị Sansa,” cô nói. “Không thực sự ghét ạ.” Cô chỉ nói dối một chút thôi.

“Cha không muốn làm con sợ nhưng cũng sẽ không nói dối con. Chúng ta đang đi vào hang cọp, con ạ. Đây không phải Winterfell. Kẻ thù luôn rắp tâm làm hại chúng ta. Chúng ta không thể tự mình cắn xé nhau. Tính ngang bướng của con, rồi việc con bỏ đi mấy ngày trời tiếp đó những lời con nói ra khi nóng giận, còn cả việc không vâng lời... ở quê nhà, chúng chỉ là những trò con nít chơi trong mùa hè. Nhưng ở đây và bây giờ, khi mùa đông sắp tới, chúng lại là vấn đề khác. Giờ là lúc để con trưởng thành rồi.”

“Con sẽ trưởng thành hơn,” Arya thề. Cô chưa bao giờ thấy yêu cha nhiều như trong giây phút này. “Con sẽ mạnh mẽ hơn. Con sẽ mạnh như anh Robb vậy.”

Ông chìa Mũi Kim cho cô, chuôi kiếm hướng về phía cô. “Đây…”

Cô nhìn thanh kiếm mà lưỡng lự. Trong một giây phút, cô sợ chạm vào nó, sự rằng khi chạm tay tới, nó sẽ bị giằng đi, nhưng rồi cha nói với cô, “Nào, nó là của con.”

“Con có thể giữ nó ạ?” cô nói. “Thật chứ ạ?”

“Thật.” Ông mỉm cười. “Nếu cha lấy nó đi, chắc chắn chỉ trong vòng bốn tuần nữa, cha sẽ tìm thấy một ngôi sao mai giấu dưới gối của con. Đừng đâm chị con nhé, dù cãi vã thế nào.”

“Con sẽ không đâm đâu. Con thề.” Arya ôm chặt Mũi Kim vào ngực khi cha rời đi.

Sáng hôm sau, khi họ ăn sáng, cô xin lỗi Septa Mordane và mong sơ tha thứ. Sơ ngờ vực nheo mắt nhìn cô, nhưng cha gật đầu tán dương.

Ba ngày sau, vào buổi trưa, bác quản gia Vayon Poole đưa Arya xuống Tiểu Sảnh. Những cái bàn được rời đi nơi khác và những chiếc ghê băng được xếp gọn vào chân tường. Sảnh hoàn toàn vắng lặng, cho tới khi một giọng nói vang lên.

“Con đến muộn rồi đó, con trai.”

Một người đàn ông gầy gò đầu hói với cái mũi khoằm vĩ đại bước ra khỏi bóng tối và trên tay ông cầm hai thanh kiếm gỗ. “Ngày mai con phải ở đây vào giữa trưa.” m điệu của ông có chút gì đó du dương giống như âm giọng của người dân các Thành Phố Tự Trị, như kiểu của dân thành Braavos hoặc thành Myr gì đó.

“Bác là ai ạ?” Arya hỏi.

“Ta là thầy dạy nhảy.” Ông ném cho cô một thanh kiếm gỗ. Cô chộp hụt và tiếng kiếm gỗ rơi lách cách trên mặt sân. “Ngày mai con phải bắt được. Giờ nhặt lên nào.”

Đây không phải là một thanh gỗ mà là một thanh kiếm gỗ thực sự, có đủ chuôi, tay chặn, và đốc kiếm. Arya nhặt nó lên và lo lắng nắm chặt lấy thanh kiếm bằng cả hai tay rồi giơ ra trước mặt. Nó nặng hơn vẻ bề ngoài và nặng hơn Mũi Kim nhiều.

Người đàn ông hói đầu nghiến răng. “Sai rồi, con trai. Có phải đại đao đâu mà con cầm bằng cả hai tay. Con phải cầm thanh kiếm bằng một tay.”

“Nó nặng quá ạ,” Arya nói.

“Nó nặng để khiến con mạnh hơn, và để giữ thăng bằng tốt. Thanh kiếm này có lõi chì đó. Giờ cầm một tay là đủ rồi.”

Arya bỏ tay phải ra khỏi chuôi kiếm và lau bàn tay ướt đẫm mồ hôi vào quần. Cô cầm thanh kiếm bằng tay trái. Ông ta có vẻ hài lòng. “Tay trái là tốt. Tất cả những gì ngược chiều đều khiến kẻ thù của con lúng túng hơn. Con đứng sai tư thế rồi. Đặt một chân lên trước, đúng rồi. Con có biết mình gầy như một ngọn giáo không. Điều này cũng tốt vì mục tiêu sẽ nhỏ hơn. Giờ là cách cầm kiếm. Để ta xem nào.” Ông tới gần hơn và nheo mắt nhìn tay cô, tách những ngón tay cô ra và chỉnh lại. “Như thể, đúng rồi. Đừng nắm quá chặt, không, cầm kiếm cần có sự tinh tế và khéo léo.”

“Nhưng nếu con làm rơi thì sao?” Arya hỏi.

“Lưỡi kiếm phải trở thành một phần cánh tay con,” ông hói nói. “Con có làm rơi tay mình không? Không. Chín năm Syrio Forel là kiếm sỹ trưởng cho Hải Vương Braavos nên ông ta biết rõ những điều đó. Hãy nghe lời ông ấy đi con trai.”

Đây là lần thứ ba ông ta gọi cô là con trai rồi. “Con là con gái.” Arya phản kháng.

“Trai với chẳng gái,” thầy Syrio Forel nói. “Con là một tay kiếm, thế thôi.” Ông lại nghiến răng.

“Đúng rồi, cầm kiếm như vậy. Con không cầm một thanh rìu chiến, con đang cầm một...”

“... cây kim,” Arya hùng hổ nói nốt.

“Đúng. Giờ chúng ta bắt đầu nhảy nào. Nhớ này con, à không, chúng ta không học điệu nhảy sắt đá của Westeros, điệu nhảy của các hiệp sĩ cứ như đốn củi và đệm búa ấy. Đây là điệu nhảy của những tay cướp, điệu nhảy uyển chuyển và đột ngột như nước. Con có biết rằng con người đều được tạo ra từ nước không? Khi con chẻ họ ra, nước chảy ra và họ sẽ chết.” Ông lùi lại một bước và giơ thanh kiếm gỗ lên. “Giờ con thử đâm ta xem nào...”

Arya cố đâm ông ta. Cô thử liền trong bốn tiếng, tới khi các cơ bắp khắp người đau nhừ tử, còn thầy Syrio cứ nghiến răng kèn kẹt và bảo cô làm tiếp.

Ngày hôm sau, công việc thực sự của họ thật sự bắt đầu.

## 28. Chương 23 Phần 1

DAENERYS

“Biển Dothraki đây rồi,” Ser Jorah Mormont nói khi ghìm cương bên cạnh cô trên đỉnh đồi.

Phía dưới họ, cánh đồng cỏ trải dài mênh mông và hoang vẳng, cả khoảng trống kéo đến tận đường chân trời. Biển đây rồi, Dany nghĩ. Ở biển không có đồi núi, rừng cây, thành phố hay những con đường, mà chỉ có cánh đồng cỏ bao la bất tận với những ngọn cỏ dập dờn trong gió. “Mới xanh mướt làm sao,” cô nói.

“Chỉ vào thời điểm này trong năm thôi,” Ser jorah đồng tình. “Công nương nên nhìn thấy biển Dothraki vào thời kỳ ra hoa, lúc đó tất cả chìm trong màu hoa đỏ như biển máu vậy. Khi mùa khô tới, thế giới sẽ trở về màu đồng đất. Đây chỉ là cỏ rhanna thôi. Ngoài kia còn có trăm loại cỏ khác, cỏ vàng màu chanh hay sậm màu chàm, cỏ xanh dương, cỏ vàng cam và cỏ như cầu vồng. Người ta đồn rằng tại Vùng Đất Bóng Tối bên ngoài Asshai có những đại dương cỏ ma, cây cỏ cao hơn người trên lưng ngựa, với thân cỏ trắng như sữa. Chúng tiêu diệt tất cả các loại cỏ khác và lập lòe sáng trong bóng tối cùng những hồn ma vất vưởng. Người Dothraki tin rằng rồi sẽ có ngày cỏ ma bao phủ toàn thế gian, và rồi sự sống sẽ chấm dứt.”

Ý nghĩ đó khiến Dany lạnh người. “Giờ ta không muốn nói về chuyện đó,” cô nói. “Tại nơi đẹp như thế này, ta không muốn nghĩ tới những điều chết chóc.”

“Tuân lệnh, khaleesi,” Ser Jorah kính cẩn nói.

Cô nghe thấy tiếng người và ngoái đầu lại. Cô và Mormont đã tách xa đoàn người, và giờ những người khác đang phi ngựa tới. Cô hầu gái Irri và những cung thủ trẻ thuộc khas[14] của cô phi ngựa uyển chuyển như những nhân mã, nhưng Viserys đang vật lộn với bàn đạp ngựa ngắn ngủn trên tấm yên phẳng. Trông anh ấy thật thảm hại. Đáng ra anh ấy đừng đi cùng. Magister Illyrio hiếu khách đã cố nài anh ở lại Pentos, trong trang viên của mình, nhưng Viserys không nghe. Anh ấy muốn ở cùng Drogo tới khi món nợ được trả, tới khi anh có được vương miện như khal hứa. “Và nếu hắn định lừa ta, hắn sẽ biết thế nào là đánh thức rồng thiêng,” Viserys đặt tay lên thanh kiếm đi mượn mà thề. Illyrio chớp chớp mắt khi nghe lời nói đó và rồi chúc anh lên đường may mắn.

Dany nhận ra rằng lúc này đây cô không muốn nghe anh trai than phiền một lời nào. Ngày hôm nay quá hoàn hảo. Bầu trời cao xanh thăm thẳm, con chim cắt đang lượn vòng trên cao. Cánh đồng cỏ đu đưa, vi vu theo từng hơi thở của gió, không khí ấm áp và Dany thấy thật bình yên. Cô sẽ không để Viserys phá hoại nó.

“Đợi ở đây,” Dany nói với Ser Jorah. “Nói tất cả đứng lại. Nói với họ là ta ra lệnh.”

Hiệp sĩ mỉm cười. Ser Jorah không đẹp trai. Ông có cái cổ và vai to bè như một con bò, lông đen sì rậm rạp che kín cánh tay cùng bộ ngực tới nỗi chẳng còn chút nào dành cho đầu ông. Nhưng nụ cười của ông vẫn khiến Dany thấy ấm áp. “Người đang học được cách nói năng giống một hoàng hậu rồi đấy, Daenerys.”

“Không phải hoàng hậu,” Dany nói. “mà là khaleesi.” Cô kéo cương ngựa và một mình phi nước đại xuống dốc.

Đường đi dốc đứng và đầy sỏi đá, nhưng Dany không sợ, trong tim cô đang vang lên khúc ca của niềm vui và phiêu lưu. Cả cuộc đời Viserys đã nói với cô rằng cô là một công chúa, nhưng phải tới khi được cưỡi chú ngựa bạc này Daenerys Targaryen mới có cảm giác mình thực sự là một công chúa.

Lúc đầu nó tới không hề dễ dàng. Khalasar đã nhổ trại ngay hôm sau lễ cưới, đi theo hướng đông về Dothrak Vaes, và tới ngày thứ ba, Dany tưởng mình sắp chết. Yên ngựa làm trầy mông, gây ra những vết thương hở rỉ máu. Đùi cô bị trầy da còn tay rộp lên vì cầm cương ngựa, bắp chân và lưng đau nhức đến không ngồi nổi. Khi hoàng hôn buông xuống, những nữ tì phải giúp cô xuống ngựa.

Kể cả khi trời tối cũng không đem tới sự thanh thản cho cô. Khi cưỡi ngựa, Khai Drogo hoàn toàn quên mất cô, lờ tịt cô đi trong suốt lễ cưới, chỉ dành hết tối này tới tối khác ngồi uống rượu cùng các chiến binh và các kỵ sĩ tâm phúc, đua ngựa, quan sát phụ nữ nhảy múa và đàn

Ông chết. Dany không có chỗ trong những phần đó. Cô lủi thủi ăn một mình, hoặc cùng Ser jorah và anh trai, rồi sau đó khóc tới lịm đi. Nhưng mỗi đêm, Drogo lại tới lều của cô, đánh thức cô dậy trong bóng tối, tàn nhẫn cưỡi lên người cô như thể cưỡi ngựa. Chàng luôn luôn làm tình từ đằng sau theo kiểu Dothraki, và Dany mừng vì điều đó; như vậy vị phu quân của cô sẽ không thấy nước mắt đang tắm đẫm khuôn mặt cô và cô có thể dùng gối để chặn tiếng kêu khóc vì đau đớn. Khi chàng đã thỏa mãn, chàng sẽ nhắm mắt và ngáy khe khẽ còn Dany sẽ nằm bên cạnh trong tình trạng đau đớn không ngủ nổi.

Ngày nối ngày, đêm nối tiếp đêm như thế, cho đến khi Dany biết cô không thế chịu đựng thêm một giây phút nào nữa. Trong một đêm cô đã nghĩ mình thà chết đi còn hơn tiếp tục sống như thế này.

Nhưng trong giấc mơ đêm đó, một lần nữa cô lại gặp rồng thiêng. Lần này Viserys không xuất hiện trong giấc mơ. Chỉ có cô và con rồng. Lớp vảy của nó đen lật như màn đêm, ướt át và nhày nhụa máu. Dany biết đó là máu của cô. Đôi mắt nó là hai hố nham thạch nóng chảy, và khi nó mở miệng, ngọn lửa nóng rực bùng ra. Cô nghe được tiếng nó hát. Cô mở rộng cánh tay, ôm lấy ngọn lửa, để nó nuốt trọn lấy mình, để nó thanh tẩy cô, tôi luyện và cọ rửa thân thể cô. Cô có thể cảm nhận da mình nhăn lại, cháy xém và bị bóc đi, có thể cảm thấy máu đang sôi tới bốc hơi, nhưng cô không còn thấy đau nữa. Cô thấy mạnh mẽ, tươi mới và dũng mãnh.

Và kỳ lạ làm sao vào ngày hôm sau, cô không còn quá đau đớn nữa. Dường như thần thánh đã nghe thấy lời nguyện cầu của cô và mang tất cả buồn đau tan biến. Kể cả những nữ tì cũng nhận thấy sự thay đổi. “Khaleesi,” Jhiqui nói, “Người có chuyện gì vậy? Người ốm sao?”

“Đúng,” cô đứng trước những quả trứng rồng mà Illyrio đã tặng cô trong ngày cưới và trả lời. Cô chạm tay và lướt nhẹ lớp vỏ quả trứng lớn nhất. Đen và đỏ sậm, cô nghĩ, giống như con rồng trong giấc mơ của cô. Viên đá ấm áp tới lạ kỳ ở nơi ngón tay cô chạm vào... hay cô vẫn đang mơ nhỉ? Cô lo lắng rút tay lại.

Từ thời khắc đó trở đi, mỗi ngày cô thấy mọi việc càng dễ dàng hơn. Chân cô cứng cáp dần; những mụn nước đã vỡ và tay cô dần chai lại; bắp đùi mềm mại của cô rắn chắc hơn và dẻo dai như da thuộc.

Khail đã ra lệnh cho nữ tì Irri dạy Dany cưỡi ngựa theo cách của người Dothraki, nhưng chính con ngựa mới là người thầy thực sự. Con ngựa dường như thấu hiểu tâm tư cô, như thể nó và cô có chung một khối óc vậy. Ngày qua ngày, càng lúc cô ngồi càng vững vàng hơn. Dân Dothraki khá cục cằn và vô cảm, họ không có thói quen đặt tên cho vật nuôi của mình, vì thế Dany nghĩ chỉ gọi con ngựa của mình là con bạc là được. Cô chưa bao giờ yêu quý thứ gì như yêu quý con ngựa này.

Khi cưỡi ngựa dễ dàng hơn, Dany bắt đầu để mắt tới phong cảnh xung quanh. Cô dẫn đầu Khalasar cùng Drogo và những kị sĩ tâm phúc, vì thế cô được nhìn ngắm những vùng đất còn tươi mới chưa bị xâm hại. Phía sau, có lẽ đoàn người tàn phá hết mặt đất, khuấy đục nước sông, khiển bụi đất mịt mù. Nhưng phong cảnh trước mắt họ luôn tươi mới và tràn đầy sức sống.

Họ đi qua biết bao ngọn đồi vùng Norvos, những ruộng bậc thang và những ngôi làng nhỏ nơi những người dân nơm nớp lo sợ nhìn đoàn người đi qua từ sau những bức tường vôi trắng. Ba con sông đầu tiên họ đi qua chảy rất êm đềm hiền hòa, nhưng dòng sông thứ tư thì gấp khúc, hẹp và đầy nguy hiểm. Sau đó họ cắm trại bên cạnh một thác nước xanh cao vút, rồi tiếp tục men theo đống đố nát của một thành phố chết nơi có tin đồn rằng các hồn ma vẫn ngày đêm than khóc bên những cột đá hoa cương đen. Họ phi qua những con đường thẳng tắp như một mũi tên do người Valyria xây dựng từ một ngàn năm trước. Trong nửa tuần trăng, họ đã đi qua rừng Qohor, nơi lá cây đan lại thành một mái vòm thiên nhiên vàng ruộm và những thân cây phải to bằng cả cánh cổng thành. Trong rừng có nai sừng tấm, hổ đốm, vượn cáo lông bạc mang đôi mắt tim to tròn, nhưng tất cả đều chuồn biến khi Khalasar tới và Dany không kịp nhìn thấy một con nào.

Tới lúc đó, những vết thương chỉ còn là những ký ức đang nhạt dần. Cô vẫn đau nhức sau một ngày dài cưỡi ngựa, nhưng giờ theo một cách nào đó cơn đau lại thật tuyệt, và mỗi sáng thức dậy cô đều thấy vui sướng được lên lưng ngựa, hứng khởi được biết điều kỳ thú gì đang chờ đợi cô trên chặng đường phía trước. Khi đêm tới, cô bắt đầu tìm được niềm vui ình, và nếu cô vẫn kêu lên khi Drogo làm tình với cô thì cũng không hoàn toàn vì đau nữa.

Dưới chân đồi, đồng cỏ cao và mềm mại ôm ấp lấy cô. Dany cho ngựa chầm chậm bước vào đồng cỏ, khuất hẳn trong màu xanh ngút ngàn và cảm nhận lấy niềm hạnh phúc khi chỉ có một mình. Ở Khalasar, cô không bao giờ được một mình. Khai Drogo chỉ tới với cô sau khi trời lặn, nhưng các nữ tì luôn mang đồ ăn cho cô, tắm rửa cho cô và ngủ ở ngoài cửa lều. Những kỵ sĩ tâm phúc của Drogo cùng những người trong khas của cô không bao giờ ở xa, anh Viserys luôn là cái bóng lởn vởn bên cô bất kể ngày đêm, dù cho cô không muốn. Lúc này Dany có nghe thấy anh đang rít lên trên đỉnh đồi vì giận dữ với Ser Jorah. Cô cưỡi ngựa đi tiếp, chìm sâu hơn vào đại dương xanh Dothraki.

Màu xanh nuốt chửng lấy cô. Không khí ngập tràn hương cỏ cây và đất đai, trộn lẫn với mùi ngựa, mùi mồ hôi của Dany cùng dầu trên tóc. Mùi của người Dothraki. Họ có vẻ thuộc về nơi đây. Dany hít lấy tất cả và cười lớn. Cô đột nhiên muốn được cảm nhận mặt đất xung quanh mình, muốn được nhấn những ngón chân sâu trong lớp đất đen dày kia. Cô nhảy xuống ngựa, cho con bạc ăn cỏ trong khi cởi đôi giày cao cổ ra. Viserys đột ngột xuất hiện trước mặt cô như một cơn bão hè, con ngựa nhảy dựng lên vì anh giật cương quá mạnh.

“Sao em dám?” anh hét lên. “Sao em dám ra lệnh cho anh? Cho anh trai em ư?” anh nhảy xuống khỏi ngựa và hơi loạng choạng khi chạm đất. Mặt anh đỏ rực khi cố đứng dậy. Anh nắm lấy cô và lay mạnh. “Em đã quên mất mình là ai rồi sao? Hãy nhìn em đi. Hãy nhìn lại mình đi!”

Dany không cần phải nhìn. Cô để chân trân, tóc dính bết dầu, mặc đồ da cưỡi ngựa Dothraki và chiếc áo gi lê son màu vốn là món quà cưới cô được tặng. Cô dường như thuộc về nơi đây. Viserys trông bê bết và bẩn thỉu trong bộ đồ lụa của thành phố và áo giáp xích.

Anh vẫn đang hò hét. “Em không được ra lệnh cho rồng. Em hiểu không? Anh là Đại Vương của Bảy Phụ Quốc, anh không nghe lệnh từ một con điếm của kỵ vương, em nghe rõ chưa?” Anh cho tay vào trong áo cô, những ngón tay cắm vào ngực cô đau đớn. “Nghe rõ chưa?”

Dany đẩy mạnh anh ra.

Viserys nhìn cô chằm chằm và trong đôi mắt màu hoa đinh tử hương kia ngập tràn sự ngờ vực. Cô chưa bao giờ trái lời anh. Chưa bao giờ chống trả. Cơn giận dữ hiển hiện trên từng nét mặt anh ấy. Cô biết, giờ anh có thể làm tổn thương cô rất kinh khủng.

Vút.

Tiếng roi rít lên như một tiếng sấm. Sợi dây cuốn quanh cổ họng Viserys và lôi ngược anh lại. Anh nằm vật trên cỏ, choáng váng và nghẹt thở. Những ky sĩ Dothraki cười vào mặt anh trong khi anh vùng vẫy cố thoát. Người cầm roi tên Jhogo, hỏi. Dany không hiểu, nhưng sau đó Irri đã xuất hiện cùng Ser Jorah và những người khác trong khas. “Jhogo hỏi người có muốn hắn chết không, thưa Khaleesi.” Irri nói.

“Không,” Dany trả lời. “Không.”

Jhogo hiểu. Một người khác quát tháo gì đó, và người Dothraki cười. Irri nói với cô, “Quaro nghĩ người nên cắt tai hắn để cho hắn biết thế nào là lễ độ.”

Anh trai cô đang quỳ gối, những ngón tay cố kéo sợi dây da, hét từng tiếng ngắt quãng và cố hít thở. Sợi dây cuốn chặt quanh thanh quản anh.

“Nói với họ rằng ta không muốn anh ấy bị tổn hại,” Dany nói.

Irri nhắc lại lời cô bằng tiếng Dothraki. Jhogo giật sợi dây, lôi Viserys vòng vòng như một con rối. Sợi dây thu về nhưng kịp để lại một đường hằn đỏ máu trên cổ anh, còn anh ấy thì ngã bật ngửa ra đất.

“Tôi đã cảnh báo bệ hạ trước rồi, thưa công nương,” Ser Jorah Mormont nói. “Tôi đã nói ngài nên ở lại trên mô đất, theo như lệnh của người.”

“Ta biết,” Dany đáp và quan sát Viserys. Anh đang nằm trên đất, thở hổn hển, mặt đỏ lựng và sụt sùi. Trông anh thật đáng thương. Anh ấy luôn đáng thương. Sao cô lại chưa từng nhìn ra nhỉ? Giờ tại nơi từng cư ngụ nỗi sợ hãi đối với anh ấy chỉ là một lỗ hổng.

“Giữ ngựa của anh ấy lại,” Dany ra lệnh cho Ser Jorah. Viserys tóm lấy cô. Anh không thế tin nổi lời của cô; hay Dany cũng chẳng dám tin vào điều cô vừa nói. Nhưng lời cũng đã nói ra. “Để anh trai ta đi bộ về Khalasar.” Trong xã hội Dothraki, những người không cưỡi ngựa không được coi là người nữa, cũng chẳng còn danh dự hay tự trọng. “Để mọi người thấy rõ anh ấy là cái gì.”

“Không!” Viserys hét lên. Anh quay sang Ser Jorah, dùng tiếng phổ thông - thứ ngôn ngữ mà những kỵ binh kia không hiểu - cầu xin Ser Mormont. “Đánh nó đi, Mormont.

Làm đau nó đi. Vị vua của ngươi ra lệnh đấy. Giết chết những con chó Dothraki kia và dạy cho nó một bài học đi.”

## 29. Chương 23 Phần 2

Người hiệp sĩ lưu vong hết nhìn Dany lại nhìn Viserys; cô đang đi chân trần với đất bùn dính đầy ngón chân và tóc bết dầu, còn anh mặc đồ lụa và giáp thép. Dany thấy sự phân vân trên gương mặt ông. “Ngài ấy có thể đi bộ, thưa Khaleesi,” ông nói, tay giữ lấy con ngựa của anh trong khi Dany lên lưng con bạc.

Viserys chăm chú nhìn ông rồi ngồi bệt xuống. Anh im lặng không nhúc nhích nhưng ánh mắt nhìn họ rời đi tràn đầy căm hận. Sau đó anh nhanh chóng biến mất trong cánh đồng cỏ cao vút. Khi không còn thấy anh đâu nữa Dany lại thấy sợ hơn. “Liệu anh ấy có tìm được đường về không?” cô hỏi Ser Jorah.

“Kể cả một kẻ mù đường như anh trai của người cũng có thể lần theo dấu vết chúng ta để lại,” ông đáp “Anh ấy rất có lòng tự trọng. Có thể anh ấy vì quá xấu hổ mà không trở về với chúng ta nữa.”

Jorah cười lớn. “Ngài ấy còn đi được đâu? Nếu ngài không tìm được Khalasar, Khalasar sẽ tìm được ngài. Khó chết đuối tại biển Dothraki lắm, cô bé ạ.”

Dany biết ông nói thật. Khaiasar giống một thành phố du mục, nhưng không phải di cư vô định. Luôn có quân trinh sát thăm dò phía trước đoàn, báo nguy khi thấy có kẻ thù, con mồi hay bất cứ điều kỳ lạ gì đó, trong khi những kỵ binh mở đường thường canh chừng hai bên sườn. Họ không bỏ lỡ bất cứ điều gì, nhất là ở đây, trên mảnh đất này, trên quê hương của họ. Những đồng bằng này là một phần của họ... và giờ là một phần của cô.

“Ta đã đánh anh ấy,” giọng cô bâng khuâng. Giờ khi chuyện đã qua, cảm giác như cô vừa mơ một giấc chiêm bao kỳ lạ. “ Ser Jorah, ông có nghĩ... anh ấy sẽ vô cùng tức giận khi trơ về không?” Cô rùng mình. “Ta đã đánh thức rồng thiêng, đúng không?”

Ser Jorah khịt mũi. “Người có thể đánh thức người chết không, cô gái? Ngài Rhaegar là con rồng cuối cùng, và ngài đã hy sinh trên dòng Trident. Viserys chưa bằng cái bóng của một con rắn.”

Cô giật mình vì lời nói thẳng thừng đó. Cô đột nhiên thấy mọi thứ lâu nay mình tin tưởng trở nên mông lung. “Ngài... ngài đã thề trung thành với anh ấy...”

“Đúng rồi, cô bé,” Ser Jorah nói. “Và nếu anh trai người chỉ là cái bóng của một con rắn, làm sao hắn xứng đáng có kẻ hầu hạ?” Giọng ông có chút cay nghiệt.

“Anh Vierys vẫn là vị vua hợp pháp. Anh ấy là…”

Jorah dừng ngựa và nhìn cô. “Giờ nói thực đi. Người có muốn thấy Viserys ngồi trên ngai vàng không?”

Dany suy nghĩ. “Anh ấy sẽ không thể trở thành một vị minh quân, đúng không?”

“Có những điều còn tệ hơn thế... nhưng không nhiều.” Hiệp sĩ thúc ngựa đi tiếp.

Dany đi cạnh ông. “Nhưng,” cô nói, “người dân đang chờ đợi anh ấy. Magister Illyrio nói họ đang thiếu những lá cờ rồng và cầu mong ngày Viserys vượt eo biển trở về giải phóng cho họ.”

“Những người dân thường cầu mưa thuận gió hòa, cầu cho con cái khỏe mạnh, và mùa hè không bao giờ kết thúc,” Ser Jorah nói. “Chuyện các lãnh chúa cao quý đấu đá nhau giành ngai báu thế nào chẳng liên quan tới họ, miễn là họ được sống bình yên.” Ông nhún vai. “Nhưng họ chưa bao giờ được bình yên cả.”

Dany im lặng cưỡi ngựa đi bên cạnh, cố chắp ghép những lời nói của ông với nhau như ghép những mảnh xếp hình. Nó khác xa với những điều Viserys đã nói; vậy là người dân hầu như chẳng quan tâm tới ai là vị vua chân chính, ai là phản vương đang trị vì họ. Nhưng càng nghĩ nhiều về lời nói của Jorah, cô càng thấy chúng hoàn toàn đúng.

“Vậy ngài cầu nguyện điều gì, hả Ser Jorah?” cô hỏi.

“Được về nhà,” ông nói. Trong giọng nói ngập tràn nỗi nhớ mong.

“Tôi cũng cầu được về nhà,” cô nói và tin tưởng vào điều đó.

Ser Jorah cười. “Vậy hãy nhìn quanh mình đi, khaleesi.”

Lúc này cô không còn nhìn thấy đồng cỏ nữa. Thay vào đó, cô thấy Vương Đô cùng Tháp Đỏ đồ sộ do Aegon Đại Đế đã xây nên. Cô nhìn thấy Dragonstone nơi cô được sinh ra. Dưới con mắt của trí tưởng tượng, cả Vương Đô lẫn Dragonstone đều bừng sáng dưới muôn ngàn tia nắng, với những ánh nến hắt ra từ các khung cửa sổ. Dưới con mắt của trí tưởng tượng, tất cả các cánh cửa đều đỏ rực.

“Anh ấy sẽ không bao giờ chiếm lại được Bảy Phụ Quốc,” Dany đã biết điều đó lâu rồi. Chỉ là cô không dám nói ra dù chỉ là thì thầm, nhưng giờ cô đã nói cho Jorah Mormont và cả thế giới này nghe.

Ser Jorah đắn đo nhìn cô. “Người nghĩ là không.”

“Anh ấy không thể dẫn dắt một đội quân kể cả khi khal của ta giao binh lực cho anh ấy,” Dany nói. “Anh ấy không có tiền và chỉ có một hiệp sĩ theo sau chửi rủa anh chẳng bằng một con rắn. Người Dothraki khinh bỉ sự yếu ớt của anh ấy. Anh Viserys sẽ không bao giờ đưa chúng ta về nhà được.”

“Cô bé thông minh đấy.” Hiệp sĩ mỉm cười.

“Ta không phải một cô bé.” Cô mạnh mẽ đáp rồi thúc con bạc phi nước đại. Cô phi càng lúc càng nhanh, bỏ xa Jorah, Irri cùng những người khác, chạy cùng con gió ấm áp vờn trên tóc và ánh chiều tà nhuộm đỏ khuôn mặt. Tới lúc cô đến Khalasar, trời đã ngả bóng hoàng hôn.

Nô lệ dựng lều cho cô cạnh một hồ nước. Cô có thể nghe những giọng nói thô thiển vọng lại từ lâu đài cỏ trên đồi. Sau đó là những tiếng cười, khi những người trong khas kể chuyện gì đã xảy ra ở đồng cỏ ngày hôm nay. Lúc Viserys thất thểu trở về, mọi người đàn ông, đàn bà, trẻ con trong trại đều biết anh là một kẻ đi bộ. Không có chỗ cho những bí mật ở Khalasar.

Dany giao con bạc cho những nô lệ rồi vào lều. Bên dưới lớp vải lụa, căn lều thật mát mẻ và hơi tối. Khi Dany khép cửa lều lại, có tia nắng đỏ rực mang theo những hạt bụi li ti trong không khí vươn tới chạm vào những quả trứng của cô. Trong một khoảnh khắc, cả ngàn chiếc vảy đỏ như lửa nhảy múa trước mắt cô. Cô chớp mắt, và chúng biến mất.

Chỉ là đá thôi, cô tự nhủ. Chúng chỉ là những viên đá, kể cả Illyrio cũng nói vậy, và loài rồng đã tuyệt chủng. Cô áp tay mình lên quả trứng đen và nhè nhẹ xoa vòng quanh quả trứng. Viên đá thật ấm áp. “Do mặt trời thôi,” cô thì thầm. “Mặt trời đã sưởi ấm cho chúng trong cuộc hành trình.”

Cô ra lệnh cho các nữ tì chuẩn bị nước tắm. Doreah đốt lửa bên ngoài lều, trong khi Irri và Jhiqui đi lấy chiếc nồi đồng lớn - lại một món quà khác - từ chỗ những con ngựa thồ tới và đi múc nước trong hồ. Khi nước tắm bốc hơi nghi ngút, Irri giúp cô bước vào và trèo vào sau cô.

“Mọi người đã thấy rồng bao giờ chưa?” cô hỏi khi Irri chà lưng và Jhiqui gội sạch cát bụi vương trên tóc cô. Cô từng nghe nói những con rồng đầu tiên tới từ phương đông, từ Vùng Đất Bóng Tối bên ngoài Asshai và những hòn đảo thuộc Biển Ngọc Bích. Có lẽ vẫn còn vài con sống tại đó, trong những vương quốc kỳ lạ và hoang sơ.

“Những con rồng đã biến mất, thưa Khaleesi,” Irri nói.

“Đã diệt vong,” Jhiqui đồng ý.”Từ rất lâu rồi.”

Visrys đã nói với cô rằng những con rồng Targaryen cuối cùng đã chết cách đây một trăm năm mươi năm, trong thời đại trị vì của Aegon Đệ Tam, người được gọi là Thuốc Độc của Loài Rồng. Nhưng chuyện đó đối với Dany dương như cách đây không lâu.

“Ở mọi nơi ư?” cô thất vọng hỏi. “Kể cả ở phương đông?” Phép thuật đã chết ngóm ở phương tây khi đến với xứ sở Valyria và mảnh đất của những mùa hè kéo dài sụp đổ, kể cả những lưỡi thép được yểm bùa, các tài tử bão táp và những con rồng cũng không thể khiến phép thuật quay trở lại, nhưng Dany luôn được nghe kể rằng ở phương đông mọi chuyện lại khác. Người ta bảo những nhà tiên tri vẫn lang thang trên những vùng đất thuộc Biển Ngọc Bích, rằng những con basiliski[15] càn quấy khắp những khu rừng vùng Yi Ti, và rằng những thầy phù thủy, những kẻ chiêu hồn, thầy bùa vẫn công khai thi triển pháp thuật tại Asshai, còn các màn huyết chú hay ma thuật vẫn được ngấm ngầm thực hiện. Vậy thì sao ở đó không thể có rồng chứ?

“Không có,” Irri nói. “Các vị anh hùng giết chết chúng, vì rồng là loài quái vật độc ác kinh khủng. Ai chẳng biết thế.”

“Ai chẳng biết thế,” Jhiqui đồng tình

“Thương gia từ Qarth từng có lần nói với tôi rằng rồng tới từ mặt trăng,” Doreah tóc vàng nói khi hong ấm chiếc khăn bên bếp lửa. Jhiqui và Irri cùng tuổi với Dany, là người Dothraki bị bắt làm nô lệ khi Drogo hủy diệt Khalasar của cha họ. Doreah lớn hơn, khoảng hai mươi tuổi. Magister Illyrio đã tìm thấy cô trong nhà thổ tại Lys.

Mái tóc bạch kim sũng nước xòa trước mắt Dany khi cô quay đầu, tò mò hỏi. “Mặt trăng ư?”

“Ông ấy nói với tôi rằng mặt trăng chính là một quả trứng, thưa khaleesi,” cô gái vùng Lys nói. “Ngày xưa trên trời từng có hai mặt trăng, nhưng một đã tới quá gần mặt trời và vỡ tung vì nóng. Hàng ngàn hàng ngàn con rồng đã tràn ra, và uống cạn lửa mặt trời. Đó là lý do vì sao rồng thở ra lửa. Rồi sẽ tới một ngày mặt trăng kia sẽ hôn mặt trời, rồi vỡ ra và những con rồng sẽ trở lại.”

Hai cô gái Dothraki khúc khích cười. “Chị đúng là một nữ tì ngốc,” Irri nói. “Mặt trăng không phải trứng. Mặt trăng là một nữ thần, là vợ của thần mặt trời. Mọi người đều biết thế.”

“Mọi người đều biết vậy,” Jhiqui đồng tình.

Da Dany chớm đỏ và hồng lên khi cô trèo khỏi bồn tắm. Jhiqui đặt cô nằm xuống để xoa dầu lên cơ thể cô và cạo sạch đất bít lỗ chân lông. Sau đó Irri rắc lên người cô phấn hoa thơm lừng và quế. Trong khi Doreah chải tóc cho cô cho tới khi chúng sáng lên tựa những sợi bạc, cô nghĩ về mặt trăng, về những quả trứng, và về những con rồng.

Bữa ăn đêm của cô chỉ đơn giản với ít hoa quả, pho mát và bánh mỳ khô, và một bình rượu mật ong để nuốt trôi đồ ăn xuống. “Doreah, ở lại ăn cùng ta,” Dany ra lệnh trong khi bảo những nữ tì khác rời đi. Cô gái thành Lys có mái tóc màu mật ong, và đôi mắt như bầu trời mùa hạ.

Cô cúi mắt xuống khi họ còn một mình. “Người đã mang lại vinh hạnh cho tôi, Khaleesi, “cô nói, nhưng thực ra đó không phải danh dự, mà chỉ là phục vụ thôi. Rất lâu sau khi mặt trăng mọc, họ ngồi bên nhau, nói chuyện.

Đêm đó, khi Khal Drogo tới, Dany đang đợi chàng. Chàng đứng trước cửa lều, nhìn cô với vẻ ngạc nhiên. Cô từ từ đứng dậy rồi cởi váy lụa thả xuống đất. “Đêm nay chúng ta phải ra ngoài, tình yêu của em,” cô nói, vì người Dothraki tin rằng những thứ quan trọng trong đời một người đàn ông phải được thực hiện dưới bầu trời khoáng đạt.

Khal Drogo theo cô bước ra ngoài ánh trăng, những chiếc chuông trên tóc rung khe khẽ. Cách lều của cô vài bước có một tấm thảm cỏ mềm mại, và Dany ấn chàng ngồi xuống đó. Khi chàng định quay người cô lại, cô đặt tay lên ngực chàng. “Không,” cô nói. “Đêm nay thiếp muốn nhìn thấy mặt chàng.”

Ở khalasar không có chỗ cho những chuyện riêng tư. Dany cảm thấy những ánh mắt đang nhìn mình khi cô cởi quần áo chàng, nghe thấy những giọng thì thào khe khẽ khi cô làm theo những gì Doreah đã nói với cô. Nhưng những điều đó chẳng là gì. Cô không phải khaleesi sao? Ánh mắt của chàng mới là điều quan trọng nhất, và khi cô cưỡi lên chàng, cô thấy điều mà cô chưa bao giờ thấy. Cô cưỡi lên chàng một cách cuồng nhiệt như khi cưỡi con bạc, và khi giây phút thăng hoa tới, Khal Drogo đã gọi tên cô.

Khi tới bên kia biển Dothraki thì Jhiqui nhẹ nhàng xoa bụng Dany và nói, “Khaleesi, người có em bé rồi.”

“Ta biết,” Dany nói.

Hôm đó là ngày sinh nhật thứ mười bốn của cô.

## 30. Chương 24 Phần 1

BRAN

Bên dưới sân, Rickon đang nô đùa cũng lũ sói.

Bran nhìn em mình qua ô cửa sổ. Khi cậu nhóc tới đâu, Gió Xám sẽ là con sói đầu tiên tới đó, rồi nó vượt lên trước chặn đường, sủa inh ỏi mừng rỡ và chạy hết tốc lực sang hướng khác. Lông Xù bám sát gót em, quay ngoắt lại táp nếu những con sói khác tới quá gần. Lông của nó dần chuyển sang màu đen tuyền còn đôi mắt nó mang màu lửa xanh lam. Con Mùa Hè theo chót với bộ lông khói bằng bạc và đôi mắt màu vàng kim luôn bao quát tất cả. Nó nhỏ hơn và cẩn trọng hơn Gió Xám. Bran nghĩ nó là con khôn nhất đàn. Cậu nghe tiếng cười đến hụt hơi của Rickon khi em loạng quạng chạy trên nền đất cứng bằng đôi chân non nớt. Mắt cậu cay xè. Cậu muốn được ở dưới đó, muốn được cười đùa và chạy nhảy. Giận dữ, Bran lau nước mắt không cho chúng lăn xuống. Sinh nhật thứ tám của cậu cứ thế đến và đi. Giờ cậu đã gần là một người trưởng thành, và vì đã lớn cậu không được quyền khóc nữa.

“Toàn là lời dối trá,” cậu cay đắng nói khi nhớ tới con quạ trong giấc mơ. “Mình không thể bay. Thậm chí chạy còn không thể nữa là.”

“Lũ quạ toàn nói dối thôi “ Già Nan đồng tình, nói từ chiếc ghế nơi bà ngồi đó thêu thùa. “Ta biết một câu chuyện về quạ.”

“Cháu không thích nghe chuyện đâu,” Bran ngắt lời, giọng nói đầy hờn dỗi. Cậu từng rất thích Già Nan cùng những câu chuyện của bà. Ngày xưa thôi. Nhưng giờ đã khác rồi. Họ bỏ mặc cậu cùng bà cả ngày, để bà trông nom cậu, lau rửa cho cậu và để cậu không cô độc, nhưng bà còn làm mọi chuyện tệ hơn. “Cháu ghét những câu chuyện ngu ngốc của bà.”

Bà lão móm mém cười với cậu. “Những câu chuyện của bà? Không, công tử ạ, không phải những câu chuyện của bà. Những câu chuyện đó có trước bà, sau bà và trước cả cháu nữa.”

Đúng là bà lão già nua xấu xí, Bran hằn học nghĩ; bà nhỏ thó và nhăn nheo, gần như đui mù, yếu đến mức không leo nổi cầu thang và chỉ còn vài sợi tóc bạc lưa thưa trên lớp da đầu hồng hồng lốm đốm đồi mồi. Chẳng ai biết bà bao nhiêu tuổi, nhưng cha nói mọi người gọi bà là Già Nan kể từ khi ông còn bé. Bà chắc chắn là người già nhất thành Winterfell, có lẽ là người nhiều tuổi nhất trong Bảy Phụ Quốc. Già Nan đã tới lầu đài làm vú nuôi cho ông Brandon Stark vì cha mẹ của ông đã chết khi lâm bồn. Ông là anh trai cũng có thể là em trai Lãnh chúa Rickard, ông nội của Bran, hoặc là anh em gì đó của cha Lãnh chúa Rickard. Mỗi lần Già Nan kể một khác. Nhưng dù trong câu chuyện nào, Già Nan đều nói ông đã chết khi mới lên ba trong tiết giá buốt của mùa hè phương bắc, chỉ còn Già Nan ở lại Winterfell cùng con cái. Bà đã mất cả hai người con trong trận chiến giành ngai báu của vua Robert, và cháu trai bà đã bị giết chết trên tường thành Pyke trong cuộc nổi loạn của Balon Greyjoy. Những người con gái bà đã lấy chồng từ rất lâu rồi rời khỏi thành và đã yên nghỉ cả. Giờ người duy nhất có quan hệ họ hàng với bà là anh Hodor, chàng khổng lồ thiểu năng làm việc trong chuồng ngựa, nhưng Già Nan vẫn tiếp tục sống, tiếp tục thêu thùa và tiếp tục kể chuyện.

“Cháu không quan tâm những câu chuyện đó của ai,” Bran nói, “cháu ghét chúng.” Cậu không muốn nghe chuyện và cậu không muốn gặp Già Nan. Cậu muốn cha mẹ mình. Cậu muốn chạy nhảy cùng Mùa Hè. Cậu muốn được leo lên ngọn tháp sụp và cho đàn quạ ăn ngô. Cậu muốn một lần nữa cưỡi trên con ngựa nhỏ sánh vai anh em mình. Cậu muốn có lại cuộc sống cũ.

“Bà biết một câu chuyện về một cậu nhóc ghét những câu chuyện,” Già Nan nói cùng nụ cười ngờ nghệch trong khi mũi kim đan vẫn tiếp tục chuyển động, phát ra những tiếng kêu lanh canh lanh canh, cho tới khi Bran sẵn sàng hét vào mặt bà.

Cậu biết, mọi chuyện sẽ không bao giờ như cũ. Con quạ đã lừa cậu bay, nhưng khi cậu thức dậy, cậu đã bị què và thế giới đã thay đổi. Tất cả mọi người, cha mẹ cậu, các chị gái cậu bỏ cậu lại và cả người anh cùng cha khác mẹ Jon cũng đi mất. Cha cậu đã hứa cho cậu cưỡi một con ngựa thực sự tới Vương Đô, nhưng ông đã ra đi mà không có cậu. Maester Luwin đã gửi thư quạ tới chỗ Lãnh chúa Eddard cùng một lá thư, một lá thư nữa tới mẹ cậu và lá thư thứ ba cho Jon trên Tường Thành, nhưng không hề có lấy một lời hồi âm. “Thi thoảng lũ quạ cũng bị lạc đường mà con trai “ vị học sĩ nói với cậu như vậy. “Nơi đây và Vương Đô cách nhau hàng trăm dặm, giữa hai nơi hắn có chim cắt sinh sống chứ, có thể lá thư đã không tới được với họ.”

Nhưng Bran lại có cảm giác như thể họ đã chết hết trong lúc cậu chìm trong giấc ngủ... hoặc có lẽ chính Bran đã chết, và họ đã quên mất cậu. Chú Jory và Ser Rodrik cùng bác Vayon Poole đều đã ra đi, chú Hullen, anh Harwin cùng bác Tom Bự và một phần tư đội lính gác cũng đã đi mất.

Chỉ còn anh Robb và bé Rickon ở lại đây, nhưng giờ anh Robb khác lắm. Anh đang là Lãnh chúa Robb, hoặc đang cố làm Robb Lãnh Chúa. Anh đeo bên mình một thanh kiếm thật và chẳng bao giờ mỉm cười. Ngày ngày anh cùng với đội lính gác luyện kiếm, và trong sân lúc nào văng vẳng tiếng gươm giáo trong khi Bran vẫn ngồi chết dí bên ô cửa sổ. Đến tối anh lại ở cùng Maester Luwin, nói chuyện hoặc xem lại sổ sách. Thi thoảng anh cưỡi ngựa cùng Hallis Mollen, đi mất vài ngày tới thăm thú những pháo đài xa xôi. Mỗi khi anh đi hơn một ngày, bé Rickon lại khóc và hỏi Bran liệu Robb có về nữa không. Kể cả khi ở trong thành Winterfell, Robb Lãnh Chúa có vẻ thích ở cùng anh Hallis Mollen và Theon Greyjoy hơn là cùng những người em ruột.

“Bà có thể kể cho cháu nghe cầu chuyện về Brandon Kiến Thiết,” Già Nan nói. “Câu chuyện yêu thích của cháu ấy.”

Hàng ngàn hàng ngàn năm trước, Brandon Kiến Thiết đã dựng nên Winterfell, và nhiều người nói chính ngài là người xây nên Tường Thành. Bran biết câu chuyện đó, nhưng cậu chưa từng thích nó. Có lẽ một Bran khác sẽ thích. Thi thoảng Già Nan nói chuyện với cậu như thể cậu là Brandon của bà, một đứa bé bà đã chăm bẵm bao nhiêu năm về trước, và thi thoảng bà nhầm cậu với bác Brandon, người đã bị Vua Điên giết trước khi cậu ra đòi. Mẹ từng bảo với cậu rằng bà đã sống rất lâu, lâu đến nỗi đối với bà tất cả Brandon Stark đều là một.

“Cháu không thích,” cậu nói. “Cháu thích truyện kinh dị cơ.” Cậu nghe bên ngoài có tiếng náo động và quay đầu ra ngoài cửa sổ. Rickon đang chạy trên sân về phía phòng bảo vệ, những con sói bám sát sau, nhưng ngọn tháp đã chắn ngang khiến Bran không thấy chuyện gì xảy ra. Cậu thất vọng đấm mạnh tay vào đùi mà chẳng cảm thấy gì.

“Ôi, đứa trẻ mùa hè đáng yêu của bà,” Già Nan bình thản nói. “cháu sợ cái gì chứ? Nỗi sợ là dành ùa đông thôi, khi tuyết phủ dày hàng chục mét và những cơn gió lạnh buốt từ phương bắc tràn về. Nỗi sợ chỉ dành cho nhiều đêm dài, khi mặt trời trốn khuất hàng năm ròng, và những đứa nhỏ được sinh ra rồi chết đi trong đêm tối, lũ sói tuyết trở nên gầy nhắng và đói khát, còn những bóng trắng lượn lờ trong khu rừng tối.”

“Ý bà là Ngoại Nhân,” Bran cáu kỉnh nói.

“Ngoại Nhân,” Già Nan đồng tình. “Hàng ngàn hàng ngàn năm trước từng có một mùa đông rất lạnh, khắc nghiệt kinh hoàng và kéo dài hơn cả đời người. Một đêm dài bằng cả một thế kỷ, các vị vua rùng mình và chết trong lâu đài y như những gã chăn lợn chết trong chuồng lợn vậy. Những người phụ nữ thà ủ ấm cho con mình còn hơn thấy chúng chết đói, họ khóc mà dòng nước mắt đóng băng trên má.” Giọng bà cùng tiếng kim đan chìm trong im lặng, và bà ngước lên nhìn Bran bằng đôi mắt trắng đục hỏi. “Vậy đó con trai. Đây là dạng truyện con thích sao?”

“Dạ,” Bran lưỡng lự đáp, “đúng, chỉ là...”

Già Nan gật đầu. “Trong bóng tối mịt mùng đó, Ngoại Nhân lần đầu tiên xuất hiện,” bà nói trong khi tiếng kim đan cứ vang lên, lanh canh, lanh canh. “Ngoại Nhân lạnh lẽo, ngập mùi chết chóc, ghét sắt thép, lửa ấm, ánh nắng mặt trời và tất cả các sinh vật mang máu nóng trong huyết quản. Chúng tràn qua những pháo đài, những thành phố, vương quốc, giết chết không biết bao nhiêu anh hùng và các đạo quân, cưỡi trên lưng những con tử mã dẫn theo một đoàn thây ma. Lưỡi kiếm của loài người không thể chống lại chúng, và chúng không rủ lòng thương ngay cả với phụ nữ và những đứa nhỏ còn đang ẵm ngửa. Chúng săn lùng các thiếu nữ trong những khu rừng đóng băng và cho lũ thây ma theo hầu ăn thịt lũ trẻ.”

Bà hạ giọng, thầm thì khe khẽ, khiến Bran phải nhoài người lại gần mà lắng nghe.

“Chuyện đó xảy ra trước khi người Andal tới, rất lâu trước lúc những người phụ nữ từ xứ Rhoyne trốn qua eo biển tới đây, và hàng trăm vương quốc thuở đó đều thuộc sở hữu của Tiền Nhân vốn đã cướp đất đai từ tay những đứa con của rừng rậm. Nhưng đâu đó trong chốn thâm Sơn cùng cốc, họ vẫn cư ngụ trong những pháo đài gỗ và hang động, còn những khuôn mặt khắc trên gốc cây chính là đội lính canh. Khi lạnh lẽo và chết chóc bao trùm khắp nơi, vị anh hùng cuối cùng đã quyết tâm đi tìm những đứa trẻ, hy vọng phép thuật cổ xưa có thể giúp đánh bại được kẻ thù. Chàng dấn thân vào những vùng đất chết chỉ với một thanh kiếm, một con ngựa, một con chó, và mười hai người bạn đồng hành. Chàng đã tìm kiếm hết năm này tới năm khác, cho tới khi chàng tuyệt vọng nghĩ rằng mình không thể tìm thấy những đứa con của rừng rậm trong thành phố bí mật của họ. Từng người bạn của chàng ngã xuống, rồi tới con ngựa, và cuối cùng, đến chính con chó của chàng cũng chết, còn thanh kiếm của chàng đã bị băng tuyết bao phủ và mẻ dần sau nhiều lần sử dụng. Rồi Ngoại Nhân đánh hơi mùi máu nóng trên người chàng, chúng lắng lặng theo dấu, truy đuổi chàng bằng đàn nhện trắng to như những con chó săn...”

Đột nhiên cánh cửa mở đánh rầm, và tim Bran nhảy tung khỏi lồng ngực, nhưng bên ngoài chỉ có Maester Luwin cùng anh Hodor cao lớn đứng ở bậc cầu thang phía sau. “Hodor!” anh chàng trông ngựa reo lên như thường lệ và cười toe toét với mọi người.

Maester Luwin không hề cười. “Chúng ta có khách tới thăm,” ông thông báo, “chúng ta cần cháu ở đó.”

“Nhưng giờ cháu đang nghe kể chuyện mà,” Bran cự nự.

“Cậu chủ nhỏ, những câu chuyện có thể đợi được, chúng vẫn ở ngay đó khi cháu trở lại thôi,” Già Nan nói. “Những vị khách thường không kiên nhẫn, và đôi khi họ cũng sẽ mang tới cho chúng ta câu chuyện của riêng họ.”

“Ai vậy ông?” Bran hỏi Maester Luwin.

“Tyrion Lannister, và vài người thuộc Đội Tuần Đêm tới chuyển lời của Jon cho các cháu. Giờ Robb đang gặp họ. Hodor, cậu giúp Bran xuống lầu nhé?”

“Hodor!” Hodor vui vẻ đồng ý. Anh cúi cái đầu to tướng tóc tai bờm xờm qua cửa. Hodor cao gần hơn hai mét. Thật khó tin được rằng anh có họ hàng với Già Nan. Bran không biết khi về già anh có teo lại bằng bà không nữa. Dù cho anh Hodor có sống tới một ngàn tuổi thì chắc cũng không thể.

Hodor nâng Bran lên ôm trước bộ ngực khổng lồ của anh dễ dàng như thể ôm một bó cỏ. Trên người anh luôn phảng phất mùi chuồng ngựa, nhưng không hề hôi chút nào. Tay anh đầy lông và cuồn cuộn cơ bắp. “Hodor,” anh nhắc lại. Theon Greyjoy từng bảo có thể anh Hodor không biết nhiều, nhưng chí ít anh biết tên mình. Già Nan đã nổi giận khi Bran nói với bà như vậy, và bà nói cho Bran biết tên thật của anh Hodor là Walder. Không ai biết từ “Hodor” từ đâu đến, nhưng từ khi anh bắt đầu nói từ đó, mọi người đã cho rằng đó là tên của anh. Và đó cũng là từ duy nhất anh biết.

Họ để lại Già Nan trong phòng cùng cây kim đan và những hồi ức của quá khứ. Hodor ngâm nga trong họng chẳng theo giai điệu gì trong khi bế Bran xuống tháp, đi qua sân với Maester Luwin đang sải bước đuổi theo ngay sau.

Anh Robb đang ngồi trên ngai của cha, trên người mặc giáp xích, áo da thuộc và đeo bộ mặt nghiêm nghị của Robb Lãnh Chúa. Theon Greyjoy cùng Hallis Moleen đứng sau anh. Mười hai người lính gác thành một hàng dài trông như một bức tường đá xám bên dưới những ô cửa sổ cao hẹp. Ở giữa phòng, người lùn đang đứng cùng tùy tùng và bốn người lạ mặc trang phục đen của Đội Tuần Đêm. Bran nhận ra không khí căng thẳng trong phòng ngay khi Hodor bế cậu vào phòng.

“Chúng tôi luôn mở rộng cửa chào đón những người lính của Đội Tuần Đêm, cho tới khi nào họ muốn rời đi,” Robb đang nói bằng giọng của Robb Lãnh Chúa. Anh đặt thanh kiếm tuốt trần trên lòng cho cả thế giới thấy. Ngay cả một đứa bé như Bran cũng hiểu một lưỡi kiếm nằm ngoài vỏ có ý nghĩa gì.

“Bất cứ người lính nào của Đội Tuần Đêm,” người lùn nhắc lại, “ý cậu là cậu không chào đón ta, đúng không cậu bé?”

Robb đứng dậy và chĩa kiếm vào phía người lùn kia. “Thưa ngài Lannister, trong khi cha mẹ đi vắng, ta là lãnh chúa thành này. Ta không phải cậu bé của ông.”

“Nếu như cậu là lãnh chúa, cậu cần học tác phong của một vị lãnh chúa,” người đàn ông nhỏ bé chẳng quan tâm tới lưỡi kiếm đang chĩa thẳng vào mình mà trả lời. “Có vẻ người em con rơi của cậu còn biết lễ phép hơn cậu đấy.”

“Jon,” Bran thở dốc trong vòng tay Hodor.

Chú lùn quay lại nhìn cậu. “Quả nhiên là cháu còn sống. Ta khó lòng tin nổi. Đúng là khó giết được người nhà Stark.”

“Người nhà Lannister tốt hơn hết hãy nhớ kỹ điều đó,” anh Robb nói và hạ kiếm xuống. “Hodor, mang em trai ta lại đây.”

“Hodor,” Hodor cười rồi bước lên đặt Bran vào chiếc ghế cao dành cho người nhà Stark, nơi những lãnh chúa vùng Winterfell từng ngồi khi họ còn xưng Vua Phương Bắc. Chiếc ghế đó được tạc từ một phiến đá lạnh lẽo, nay nhẵn bóng vì không biết bao nhiêu người đã ngồi lên, và hai tay vịn ghế được tạo hình đầu sói đang nhe răng. Bran nắm chặt lấy chúng khi đã ngồi xuống, trong khi đôi chân vô dụng lủng lắng bên dưới. Ngồi trong chiếc ghế khổng lồ này khiến Bran có cảm giác mình như một đứa bé sơ sinh vậy.

Anh Robb đặt tay lên vai cậu. “Ngài nói ngài có điều muốn nói với Bran. Và giờ, em ấy đã ở đây rồi, thưa ngài Lannister.”

## 31. Chương 24 Phần 2

Bran khó chịu trước ánh mắt của Tyrion Lannister, một con mắt màu đen, một con mắt màu xanh, đang quan sát và đánh giá cậu. “Mọi người nói với ta rằng cháu leo trèo khá giỏi, Bran,” người đàn ông nhỏ bé nói. “Kể cho ta nghe, làm sao cháu có thể ngã thế?”

“Cháu chưa bao giờ ngã,” Bran khắng định. Cậu chưa bao giờ ngã, chưa bao giờ và cũng không bao giờ.

“Đứa nhỏ không nhớ chút gì về cú ngã, hay quá trình treo leo trước đó,” Maester Luwin từ tốn nói.

“Tò mò thật,” Tyrion Lannister nói.

“Em trai tôi không ở đây để trả lời chất vấn, thưa ngài Lannister,” Robb cộc lốc nói. “Làm việc của ngài và đi đi.”

“Ta có một món quà dành cho cháu,” người lùn nói với Bran. “Cháu có thích cưỡi ngựa không cậu bé?”

Maester Luwin tiến lên. “Lãnh chúa, đứa nhỏ này đã mất đi đôi chân. Cậu ấy không thể ngồi trên lưng ngựa.”

“Vớ vẩn,” Lannister nói. “Với con ngựa và cái yên phù hợp, kể cả một kẻ tàn phế cũng có thể cưỡi ngựa.”

Lời nói như một lưỡi dao xoáy thẳng vào tim Bran. Cậu trào nước mắt. “Cháu không tàn phế!”

“Vậy thì ta cũng chẳng lùn,” chàng lùn trề môi nói. “Chắc hắn cha ta phải mừng lắm khi nghe thấy lời đó.”

Anh Greyjoy cười lớn.

“Ngài muốn nói tới loại ngựa và yên nào?” Maester Luwin hỏi.

“Một con ngựa khôn,” Lannister trả lời. “Cậu nhóc không thể dùng chân để ra lệnh cho ngựa, vì thế ngài phải bắt con ngựa phối họp với chủ nhân, dạy nó cách phản ứng với dây cương và giọng nói. Theo ta các ngài nên chọn con ngựa non độ một tuổi và chưa từng được huấn luyện gì.” Ông ta rút cuộn giấy khỏi thắt lưng. “Đưa cái này cho thợ làm yên. Hắn sẽ biết phải bổ sung những gì.”

Maester Luwin cầm lấy cuộn giấy từ tay người lùn xem xét với vẻ tò mò như một con sóc xám nhỏ. “Tôi hiểu rồi. Ngài vẽ rất đẹp, thưa lãnh chúa. Đúng, loại yên này có thể. Lẽ ra tôi phải nghĩ tới chứ nhỉ.”

“Ý tưởng đó tới với tôi dễ dàng hơn, thưa Maester. Nó không khác cái yên của tôi là mấy.”

“Cháu thực sự sẽ được cưỡi ngựa ạ?” Bran hỏi. Cậu muốn tin nhưng cậu sợ. Biết đâu họ lại nói dối cậu giống như khi con quạ hứa cậu có thể bay.

“Được,” chú lùn trả lời. “Và ta thề với cháu, khi ngồi trên lưng ngựa, cậu sẽ cao lớn chẳng thua kém một ai.”

Robb Stark có vẻ bối rối. “Lại một cái bẫy nữa sao, ngài Lannister? Bran là gì với ngài nào? Vì sao ngài muốn giúp em ấy”

“Jon nhờ tôi. Và từ sâu thẳm trong trái tim ta, ta luôn dành tình thương cho những kẻ tàn tật, những đứa con rơi cùng những thứ đã từng tan vỡ.” Tyrion Lannister mỉm cười và đặt tay lên ngực.

Cánh cửa hướng ra sân bật mở. Từng tia nắng xiên vào đại sảnh khi bé Rickon xồng xộc chạy vào. Những con sói tuyết đi cùng bé. Bé mở to mắt và đứng sững trước bậu cửa nhưng những con sói vẫn đi tiếp. Đôi mắt chúng đã tìm thấy Lannister, hoặc có lẽ cái mũi của chúng đã tìm thấy ông ta. Mùa Hè gầm gừ trước, tiếp đó là Gió Xám. Chúng tiến về phía người đàn ông nhỏ bé từ hai phía trái phải.

“Thưa ngài Lannister, có vẻ lũ sói không thích mùi của ngài “ Theon Greyjoy nhận xét.

“Có lẽ ta nên đi thôi,” Tyrion nói. Ông ta lùi một bước... và Lông Xù gầm ghè tiến lên từ đằng sau lưng ông ta. Lannister giật nảy mình, và Mùa Hè lao vào ông từ phía bên kia. Ông ta loạng choạng đứng không vững, trong khi đó Gió Xám dùng những chiếc răng nanh to tướng cắn tuột tay áo ông ta ra.

“Không!” Bran hét khi những người tùy tùng rút kiếm tiến lên. “Mùa Hè, tới đây. Mùa Hè, tới chỗ tao!”

Con sói tuyết nghe thấy, nó hết nhìn Bran rồi lại nhìn Lannister. Nó lùi lại, tránh xa người đàn ông nhỏ thó kia và nằm phủ phục dưới đôi chân tật nguyền của Bran.

Robb gần như nín thở. Anh thở dài và gọi, “Gió Xám.” Con sói tuyết của anh uyển chuyển và lặng lẽ tới bên anh. Giờ ở đó chỉ còn lại Lông Xù đang gầm gừ với người đàn ông nhỏ với đôi mắt cháy rực như hai ngọn lửa xanh.

“Rickon, gọi nó về đi,” Bran hét lên với cậu em út, Rickon định thần lại và gọi, “Về nhà nào, Xù, về nhà nào.” Con sói đen gầm gừ với Lannister lần cuối rồi nhảy về chỗ Rickon. Cậu nhóc ôm chặt cổ nó.

Tyrion Lannister tháo khăn choàng, lau trán và bình thản nói. “Mới thú vị làm sao.”

“Lãnh chúa ổn chứ ạ?” một trong những người tùy tùng hỏi trong khi vẫn nắm chặt thanh kiếm và cảnh giác nhìn những con sói.

“Ta bị rách mất ống tay áo và quần thì thủng không biết bao nhiêu lỗ, nhưng ta cũng chẳng mất gì ngoài lòng tự trọng.”

Anh Robb có vẻ cũng sốc. “Những con sói... Ta không biết vì sao chúng hành động như thế...”

“Hắn chúng tưởng ta là bữa tối rồi.” Lannister cứng nhắc cúi đầu trước Bran. “Cậu bé, ta cám ơn cháu vì cháu đã gọi chúng đi. Ta có thể thề rằng chúng sẽ khó lòng nuốt trôi được ta lắm. Và giờ ta sẽ rời đi, thực sự rời đi.”

“Xin ngài đợi một lát,” Maester Luwin nói. Ông tới bên Robb và thì thầm trao đổi. Bran dỏng tai lắng nghe nhưng không thể.

Robb Stark cuối cùng cũng tra kiếm vào vỏ. “Có thể, ta... ta đã thất lễ với ngài,” anh nói. “Ngài thật tử tế với Bran,...” Robb cố bình tâm lại. “Ngài Lannister, Winterfell chào đón ngài nếu như ngài muốn.”

“Cậu tha cho ta đi, đừng giả tạo như vậy chứ. Cậu không hề thích ta và cũng chẳng mong ta ở lại. Ta đã thấy có một quán trọ ngoài thành, tại thị trấn mùa đông. Ta sẽ tự tìm giường ình và cả hai chúng ta sẽ dễ ngủ hơn. Chỉ cần vài đồng, ta thậm chí còn tìm được một cô hầu gái giúp làm ấm giường cơ.” Ông nói với một người anh em áo đen lưng còng râu bết. “Yoren, chúng ta sẽ lên đường xuống phương nam vào bình minh. Chắc chắn ngài sẽ thấy tôi trên đường thôi.” Nói xong ông chật vật bước qua sảnh trên đôi chân ngắn ngủi, đi qua Rickon và ra ngoài cửa. Những tùy tùng cũng nối gót theo.

Bốn người trong Đội Tuần Đêm còn đứng đấy. Robb bối rối nhìn họ. “Ta đã cho chuẩn bị phòng, và các ngài sẽ có nước nóng để gột rửa bụi đường. Ta mong sẽ được vinh dự ngồi dùng bữa với các ngài.” Đến Bran còn nhận thấy lời nói của anh mình lủng củng vụng về; đó là những lời anh được học chứ không xuất phát từ tấm lòng, nhưng lời cám ơn với hội anh em áo đen cũng chẳng khác gì.

Mùa Hè nối gót Hodor khi anh bế Bran trở lại giường. Già Nan đang ngủ gà gật trên ghế. Anh Hodor nói “Hodor “ rồi ôm bà đi trong khi bà đang ngáy khe khẽ còn Bran nằm trầm tư suy nghĩ. Anh Robb đã hứa rằng cậu có thể được dự tiệc cùng Đội Tuần Đêm trong Đại Sảnh. Con sói nhảy lên giường và Bran ôm chặt nó để cảm nhận hơi thở nóng hổi trên má. “Giờ tao có thể cưỡi ngựa được rồi,” cậu thì thầm với người bạn sói. “Đợi mà xem, rồi chúng ta sẽ được đi săn cùng nhau thôi.” Một lúc sau, cậu thiếp đi mất.

Trong giấc mơ, cậu lại một lần nữa được leo trèo, được đẩy mình lên ngọn tháp cổ kính không có cửa sổ, những ngón tay bám chặt vào phiến đen màu thời gian, những ngón chân quờ quạng tìm chỗ đặt. Cậu leo càng lúc càng cao, qua những đám mây, chui vào bầu trời đêm, nhưng ngọn tháp vẫn vút lên cao mãi. Khi ngừng lại nhìn xuống, đầu cậu quay cuồng choáng váng, cậu cảm thấy những ngón tay đang tuột dần. Bran hét lên và cố bám víu lấy sự sống. Mặt đất cách bên dưới cả ngàn dặm mà cậu nào biết bay. Cậu không thể bay. Cậu đợi tới khi nhịp tim ổn định và hơi thở trở lại bình thường mới trèo tiếp. Cậu không còn cách nào khác ngoài trèo lên. Dưới ánh trăng bằng bạc, cậu nghĩ cậu có thể thấy hình những máng xối nước đầu thú. Tay đau nhức, nhưng cậu không dám nghỉ. Cậu buộc mình phải trèo nhanh hơn. Những cái đầu thú đang quan sát cậu. Mắt của chúng đỏ lập lòe như những viên than nhỏ. Có thể chúng từng là những cái đầu sư tử, nhưng giờ đã bị thời gian làm cho biến dạng xấu xí.

Bran nghe được tiếng chúng thì thầm to nhỏ với nhau bằng thứ âm thanh kinh khủng. Cậu không được nghe, cậu tự nhủ, chỉ cần cậu không nghe thấy là cậu vẫn an toàn. Nhưng khi những đầu thú nhoài ra khỏi phiến đá và cuốc bộ xuống sát cạnh nơi Bran đang treo mình thì cậu biết mình chẳng an toàn chút nào. “Tôi không nghe đâu,” cậu sụt sịt khóc khi chúng tới gần hơn rồi gần hơn. “Tôi không nghe, tôi không nghe.”

Cậu tỉnh dậy trong bóng tối và thở dốc, thấy một bóng đen cao lớn đang sừng sững ở đó. “Tôi không nghe thấy gì “ cậu run rẩy thì thào trong sự hãi, nhưng sau đó bóng đen đó nói “Hodor” và thắp nến trên đầu giường, cậu thấy nhẹ nhõm hắn.

Hodor lau mồ hôi cho cậu bằng mảnh vải đã vắt sạch nước hơi âm ấm, rồi khéo léo nhẹ nhàng mặc quần áo cho cậu. Tới giờ, anh bế Bran xuống Đại Sảnh nơi những chiếc bàn gấp dài đã được kê gần lò sưởi. Vị trí của lãnh chúa ở đầu bàn để trống, nhưng Robb ngồi ngay bên phải và Bran ngồi đối diện. Tối đó họ ăn thịt lợn sữa, bánh nhân thịt chim bồ câu, củ cải bọc bơ, và sau cùng là sáp ong. Mùa Hè giằng lấy khăn ăn từ tay Bran, trong khi Gió Xám và Lông Xù chui vào một góc tranh giành khúc xương. Những con chó của lâu đài Winterfell giờ không dám tới gần sảnh. Hồi đầu Bran thấy lạ, nhưng giờ cậu đã quen rồi.

Yoren là sĩ quan cấp cao hơn trong số những anh em áo đen, vì thế quản gia sắp xếp cho ông ngồi giữa Robb và Maester Luwin. Từ người ông già lạnh lùng đó bốc ra cái mùi chua loét như thể lâu ngày không tắm. Ông ta dùng răng xé thịt, đập vụn xương để hút tủy, và nhún vai khi nghe người nhắc tới Jon Snow. “Cậu ta đúng là thuốc độc của-Ser Alliser,” ông ta làu bàu, và hai người đồng thanh cười vang làm Bran không hiểu gì. Nhưng sau đó khi Robb hỏi về chú Benjen, những anh em áo đen bỗng yên lặng tới đáng ngại.

“Sao thế ạ?” Bran hỏi.

Yoren lau tay lên áo gilê. “Thưa cậu chủ, những tin xấu không nên nói ra trong bữa ăn, nhưng ai dám hỏi thì người đó cũng dám nghe câu trả lời. Ngài Stark mất tích rồi.”

Một người khác nói. “Gấu Già đã cử ngài ấy đi tìm Waymar Royce, nhưng tới giờ ông ấy vẫn chưa trở về, thưa lãnh chúa.”

“Ngài ấy đã đi quá lâu rồi,” Yoren nói. “Rất có khả năng ngài ấy đã chết.”

“Chú tôi không chết được,” Robb cao giọng và trong giọng nói chất chứa sự giận dữ. Anh đứng bật dậy, đặt tay lên đốc kiếm. “Các ngài nghe rõ chưa? Chú tôi không chết!” Giọng anh vang vọng giữa những bức tường đá, và Bran đột nhiên thấy sợ.

Ông già Yoren bốc mùi chua loét ngước nhìn anh Robb, và có vẻ ông ta không hề bị lay động. “Ngài nói thế nào chẳng được,” ông ta nói và cắn thêm miếng thịt nữa.

Người trẻ nhất trong số các anh em áo đen khó chịu dịch người trên ghế. “Không một người nào trên Tường Thành hiểu rừng ma rõ hơn ngài Benjen Stark. Ông ấy sẽ tìm được đường về.”

“Hừ,” Yoren nói, “có thể có hoặc có thể không. Đầy người đi vào khu rừng đó và không bao giờ trở ra nữa.”

Tất cả những gì Bran nghĩ tới là cầu chuyện của Già Nan về Ngoại Nhân và vị anh hùng cuối cùng bị những con nhện to lớn như những con chó săn và thây ma truy đuổi. Cậu lo lắng khi nhớ ra kết cục của câu chuyện. “Những đứa con của rừng rậm sẽ giúp chú ấy,” cậu buột miệng, “những đứa con của rừng rậm ấy!”

Anh Theon Greyjoy cười khẩy trong khi Maester Luwin nói, “Bran, những đứa con của rừng rậm đã chết và biến mất từ mấy ngàn năm trước. Những gì họ để lại cho thế giới này chỉ là những khuôn mặt khắc trên các gốc cây mà thôi.”

“Ở nơi này có thể ngài nói đúng, thưa Maester,” Yoren nói, “nhưng còn chuyện bên ngoài Tường Thành thì ai dám khắng định chứ? Ngoài đó, con người ta không phân biệt nổi cái gì còn sống và cái gì đã chết nữa.”

Đêm đó, sau khi thức ăn đã được dọn sạch sẽ, Robb tự mình bế Bran lên giường. Gió Xám dẫn đường, và Mùa Hè bám sát sau. Dù anh trai cậu khá khỏe còn cậu thì nhẹ như một bó cỏ khô, nhưng vì những bậc thang rất tối và dốc nên khi họ tới đỉnh tháp thì anh Robb đã phải thở dốc.

Anh đặt Bran lên giường, đắp chăn cho cậu rồi thổi tắt nến. Robb ngồi im lặng trong bóng tối cạnh cậu một lúc lâu. Bran muốn nói chuyện, nhưng cậu không biết phải nói gì. “Anh hứa, rồi em sẽ có một con ngựa phù hợp,” sau rồi anh Robb cũng thì thào nói.

“Mọi người sẽ trở về chứ anh?” Bran hỏi.

“Ừ” trong giọng anh Robb chất chứa niềm hy vọng, và cậu biết cậu đang nghe anh trai mình nói chuyện, chứ không phải Robb Lãnh Chúa nữa. “Mẹ sẽ sớm về thôi. Có lẽ chúng ta có thể cưỡi ngựa ra đón mẹ về. Chắc hắn mẹ sẽ vô cùng ngạc nhiên khi thấy em cưỡi ngựa rồi?” Dù trong bóng tối, Bran vẫn cảm nhận được nụ cười trên môi anh trai. “Và sau đó, chúng ta sẽ cưỡi ngựa lên phương bắc xem Tường Thành. Sẽ có ngày chúng ta tới đó, chỉ có hai chúng ta thôi, nhưng chúng ta không báo cho Jon biết trước. Hắn đó sẽ là một chuyến phiêu lưu.”

“Một chuyến phiêu lưu “ Bran bâng khuâng nhắc lại. Cậu nghe thấy tiếng khóc của anh trai. Thế nhưng căn phòng quá tối cậu không nhìn thấy nước mắt lăn trên má anh Robb, cậu chỉ vươn tay ra nắm lấy tay anh. Hai đứa trẻ đan tay vào nhau.

## 32. Chương 25

EDDARD

Sự ra đi của Lãnh chúa Jon Arryn là niềm thương tiếc với tất cả chúng tôi, thưa lãnh chúa,” Grand Maester Pycelle nói. “Nói về chuyện tôi đã làm gì để giúp ông ấy ra đi thanh thản còn khiến tôi hơn cả vui mừng. Mời ngài ngồi. Ngài có muốn thư giãn một chút không? Dùng vài quả chà là chẳng hạn? Tôi cũng có ít hồng ngon. Giờ vấn đề tiêu hóa không cho phép tôi uống rượu, nhưng tôi cùng ngài nên thưởng thức một cốc sữa mát lạnh với chút mật ong. Nó giúp chúng ta giải nhiệt rất tốt đấy.”

Quả thực là nóng; Ned cảm thấy chiếc áo lụa dính chặt vào ngực. Không khí ẩm thấp, oi ả bao trùm thành phố như một tấm chăn len thấm nước, và bờ sông trở nên đông đúc khi dân nghèo đổ xô ra đó để tránh xa những căn nhà nóng nực, bức bối; họ tranh nhau một chỗ ngủ gần mặt nước, giờ là nơi duy nhất gió thi thoảng thổi qua. “Ôi, thế thì còn gì bằng,” Ned nói và ngồi xuống.

Pycelle cầm cái chuông bằng ngón trỏ và ngón cái rồi nhẹ nhàng lắc. Một cô hầu gái dáng người thanh mảnh vội vàng bước. “Cô bé, lấy giùm ta và quân sư hai ly sữa nhé. Ngọt vào.”

Khi cô gái đi lấy đồ uống, Grand Maester đan tay vào nhau rồi đặt lên bụng. “Những người dân thường nói năm cuối cùng của mùa hè luôn là năm nóng nhất. Có lẽ không phải, nhưng đôi khi thời tiết nóng quá thể nhỉ? Thực ra, trong những ngày nóng nực thế này, tôi rất ghen tị với mùa hè tuyết rơi của dân phương bắc các ngài.” Sợi xích đính đá quý nặng nề đeo quanh cổ ông lão kêu leng keng khe khẽ khi ông dịch người trên ghế. “Tôi chắc chắn, mùa hè thời Vua Maekar còn nóng hơn và dài gần bằng mùa hè năm nay. Hồi đó có những kẻ ngốc, thậm chí ngay tại Cấm Thành, còn cho rằng cuối cùng Đại Mùa Hè những tưởng không bao giờ kết thúc sẽ ngừng lại vào năm thứ bảy rồi mùa thu ngắn ngủi và mùa đông khắc nghiệt sẽ tới. Nhưng cái nóng đâu có ngừng. Ở các khu phố cổ, cái nóng oi ả cứ hầm hập bốc lên và mọi hoạt động tại đó chỉ sống động khi đêm xuống thôi. Khi đó chúng tôi đi dạo trong những khu vườn bên sông và bàn luận về thần thánh. Tôi vẫn còn nhớ mùi vị của những đêm đó, thưa lãnh chúa - mùi nước hoa lẫn mùi mồ hôi, mùi dưa chín nục, mùi đào, mùi lựu, mùi hoa dạ quỳnh và nguyệt hương. Lúc đó tôi còn là một chàng trai trẻ, vẫn đang trong quá trình tôi luyện sợi xích. Cái nóng hồi đó không làm tôi mệt mỏi như bây giờ.” Đôi mắt Pycelle nhắm như thể ông đang ngủ. “Xin lỗi, Lãnh chúa Eddard. Ngài không tới đây để nghe những lời vòng vo vớ vẩn về một mùa hè trong quá khứ từ trước khi cha ngài chào đời. Nếu có thể, mong ngài thứ lỗi cho những lời lẩm cẩm của kẻ già nua này. Tôi e là trí óc cũng giống như một thanh kiếm vậy. Những thanh kiếm cũ sẽ bị gỉ sét thôi. À, sữa của chúng ta tới rồi.”

Cô hầu gái đặt cái khay giữa họ, và Pycelle cười với cô. “Cô bé ngoan.” Ông nâng cốc, nếm thử, và gật đầu. “Cám ơn con. Con có thể đi.”

Khi cô gái đi ra, Pycelle nheo đôi mắt mờ đục nhìn Ned. “Chúng ta nói tới đâu rồi nhỉ? À, đúng rồi. Ngài hỏi về Lãnh chúa Arryn...”

“Đúng.” Ned lịch sự nhấp một ngụm sữa lạnh. Hơi lạnh thật dễ chịu, nhưng vị ngọt hơi quá so với khẩu vị của ông.

“Nếu những lời đồn đại là đúng, thì đôi khi quân sư cư xử không bình thường,” Pycelle nói. “Tôi và ông ấy đã ở cùng hội đồng trong nhiều năm trời, và mỗi khi có chuyện khó tôi lại đổ hết lên vai ông ấy. Đôi vai rộng đó đã oằn xuống vì những mối lo của vương quốc cùng nhiều điều khác. Con trai ông ấy luôn ốm yếu, còn phu nhân luôn lo lắng tới mức không dám rời mắt khỏi con. Những điều như thế đủ làm một người đàn ông khỏe mạnh phải suy kiệt, mà Lãnh chúa Jon Arryn còn trẻ trung gì cho cam. Cũng hơi lạ nếu như ông ấy hay u uất hay mệt mỏi. Lúc đó tôi nghĩ vậy. Nhưng giờ tôi không chắc lắm.” Ông buồn rầu lắc đầu.

“Ngài có thể nói gì về cơn bạo bệnh cuối đời của ông ấy?” Grand Maester xòe tay ra hiệu lực bất tòng tâm. “Lúc tới gặp tôi hỏi mượn sách, ông ấy vẫn khỏe mạnh và tráng kiện như mọi khi, dù quả thực tôi thấy có chuyện gì đó đang làm ông ấy phiền lòng ghê gớm. Sáng hôm sau ông ấy bệnh nặng tới nỗi không thể rời giường. Maester Colemon nghĩ ông ấy bị lạnh bụng. Lúc đó tiết trời khá oi ả mà quân sư lại hay cho đá vào rượu, điều đó không hề tốt cho việc tiêu hóa. Khi Lãnh chúa Jon càng lúc càng ốm yếu, tôi đã đích thân tới thăm bệnh, nhưng thần thánh không cho tôi sức mạnh cứu sống ngài ấy.”

“Tôi có nghe nói ngài đã đuổi Maester Colemon đi.”

Cái gật đầu của Grand Maester chậm rãi và thong thả như một tảng băng trôi. “Đúng, có lẽ phu nhân Lysa sẽ không bao giờ tha lỗi cho tôi. Có thể tôi sai, nhưng lúc đó tôi nghĩ đó là biện pháp tốt nhất. Maester Colemon giống như con trai tôi, và tôi không phủ nhận khả năng của anh ta, có điều anh ta còn trẻ, mà người trẻ sao hiểu được cơ thể người già yếu ớt như thế nào. Anh ta kê cho Lãnh chúa Arryn những toa thuốc vô dụng cùng nước ớt, và tôi e rằng chính anh ta đã góp tay giết chết ông ấy.”

“Vậy Lãnh chúa Arryn nói gì trăn trối với ngài trong những giờ phút cuối cùng không?”

Pycelle nhăn trán. “Trong giai đoạn cuối của cơn bạo bệnh, quân sư đã gọi tên Robert vài lần, nhưng tôi không biết ông ấy gọi đức vua hay gọi con trai mình nữa. Phu nhân Lysa không cho thằng bé vào vì sợ chính thằng bé rồi cũng nhiễm bệnh. Nhà vua có tới, và ngài đã ngồi bên giường hàng giờ, nói chuyện và cười đùa mong vực dậy tinh thần của Lãnh chúa Jon. Bệ hạ vô cùng yêu quý lãnh chúa.”

“Không còn gì khác sao? Như một lời trăn trối chẳng hạn?”

“Khi tôi thấy không còn hy vọng, tôi đã cho quân sư uống một cốc sữa anh túc để ông ấy không phải chịu đau đớn. Trước khi nhắm mắt, ông ấy thì thầm gì đó với nhà vua và vợ, hình như là một lời chúc phúc cho con trai.

Ông ấy nói, hạt giống rất mạnh mẽ. Đến phút cuối, lời nói của lãnh chúa bị ngắt quãng nhát gừng và không ai hiểu nổi. Mãi tới sáng sau ông mới ra đi trong thanh thản. Ông ấy không nói gì thêm nữa.”

Ned uống thêm một ngụm sữa, cố không ọe ra vì vị ngọt lừ. “Ngài có thấy cái chết của Lãnh chúa Jon Arryn có gì bất thường không?”

“Bất thường ?” Giọng nói của vị học sĩ già nhẹ như một lời thì thầm. “Không, tôi không thấy vậy. Chắc chắn tôi thấy buồn rồi. Nhưng cái chết luôn là điều tự nhiên nhất, thưa Lãnh chúa Eddard. Jon Arryn đã yên nghỉ rồi, và cuối cùng những gánh nặng cũng đã được trút bỏ.”

“Căn bệnh đã cướp đi sinh mạng của ông ấy,” Ned nói. “Ngài đã bao giờ thấy chưa, ở những người khác?”

“Tôi đã là Grand Maester của bảy phụ quốc trong gần bốn mươi năm,” Pycelle trả lời. “Dưới sự trị vì của vị minh quân Robert của chúng ta, và của Aerys Targaryen, và cha ông ta là Jaehaerys Đệ Nhị, thậm chí trong vài tháng ngắn ngủi dưới quyền của cha Jaehaerys, Aegon May Mắn Đệ Ngũ, tôi chứng kiến không biết bao nhiêu căn bệnh, thưa lãnh chúa. Tôi có thể nói với ngài điều này: các ca bệnh giống nhau mà khác nhau. Cái chết của Lãnh chúa Jon không có gì bất thường cả.”

“Nhưng vợ ông ấy lại nghĩ khác.”

Grand Maester gật đầu. “Tôi nhớ người quả phụ đó là em gái vợ ngài. Nếu ngài có thể tha thứ cho những lời nói ngu muội của lão già này, tôi sẽ nói rằng nỗi đau mất chồng có thể làm quẫn trí ngay cả những người mạnh mẽ nhất và vững vàng nhất, mà phu nhân Lysa chưa bao giờ là người như thế. Sau lần sảy thai, bà thấy ai cũng như thấy quân thù, cái chết của lãnh chúa đã khiến bà ấy sụp đổ và cùng quẫn.”

“Vậy ông chắc chắn rằng Jon Arryn mất do bệnh đột ngột?”

“Vâng,” Pycelle quả quyết đáp. “Thưa lãnh chúa nhân từ, nếu không phải vì bệnh thì còn vì khác được chứ?”

“Thuốc độc “ Ned từ tốn gợi ý.

Đôi mắt lim dim của Pycelle choàng mở. Vị học sĩ lớn tuổi nhích người trên ghế. “Một ý nghĩ thật khó chịu làm sao. Chúng ta không sống tại các Thành Phố Tự Trị, nơi những điều đó quá ư bình thường. Grand Maester Aethelmure đã viết rằng tất cả con người trong sâu thẳm đều là một sát nhân, nhưng cứ cho là thế đi, thì kẻ đi hạ độc người khác còn quá đáng khinh.” Ông ta im lặng trong phút chốc, mắt nhìn xa xăm nghĩ ngợi. “Điều ngài vừa gợi ý rất có khả năng, thưa lãnh chúa, nhưng tôi không nghĩ vậy. Tất cả các học sĩ đều biết các dấu hiệu trúng độc cơ bản, trên người Lãnh chúa Jon Arryn không có bất cứ triệu chứng nào. Và quân sư rất được lòng người. Không hiểu loại quỷ đội lốt người nào lại dám giết hại một lãnh chúa cao quý nhường ấy?”

“Ta đã nghe nói rằng thuốc độc chính là vũ khí của đàn bà.”

Pycelle gãi gãi râu ngẫm nghĩ. “Đúng như vậy. Đàn bà, những kẻ hèn nhát... và hoạn quan.” Ông húng hắng và nhổ đờm vào ống nhổ. Trên xà nhà, một con quạ kêu ầm ĩ.

“Ngài có biết Lãnh chúa Varys hồi bé là nô lệ tại thành Lys không? Ngài đừng tin lũ gián điệp.”

Ned chẳng cần ai phải nhắc nhở ông chuyện đó; có cái gì đó về Varys khiến ông nổi da gà. “Tôi sẽ nhớ kỹ, Maester. Và tôi rất cám ơn sự giúp đỡ của ông. Tôi đã làm mất của ông kha khá thời gian rồi.” Ông đứng dậy.

Grand Maester Pycelle cũng chậm rãi đứng lên tiễn Ned ra tới cửa. “Tôi hy vọng tôi đã giúp ngài chút gì để khiến đầu óc ngài được thư thái hơn. Nếu tôi có thể phục vụ gì cho ngài, xin cứ nói.”

“Chỉ một điều thôi,” Ned nói. “Tôi rất tò mò được xem cuốn sách ngài cho Jon mượn trước khi ông ấy ốm.”

“Tôi sợ rằng ngài sẽ không hứng thú gì với nó,” Pycelle nói. “Đó là một bộ sách dày cộp của Grand Maester Malleon về dòng dõi của các đại gia tộc.”

“Nhưng tôi vẫn muốn xem.”

Ông lão mở cửa. “Như ý ngài thôi. Tôi để ở đâu đó. Khi tìm thấy, tôi sẽ đưa thẳng tới phòng của ngài ngay...”

“Ngài thật tốt bụng,” Ned nói. Sau đó, sau khi nghĩ ngợi một lát, ông nói tiếp, “Một câu hỏi cuối, nếu như ngài có thời gian. Ngài có nói rằng đức vua ở cạnh giường Lãnh chúa Arryn khi ông ấy lâm chung. Tôi tự hỏi, hoàng hậu có ở đó không?”

“Sao cơ, không,” Pycelle nói. “Bà cùng lũ trẻ lúc đó đang trên đường tới Casterly Rock, cùng với phụ thân của bà. Lãnh chúa Tywin đã mang theo đoàn tùy tùng tới thành phố nhân cuộc đấu thương ngựa mừng sinh nhật hoàng tử Joffrey, những mong nhìn thấy con trai Jaime của mình giành chiến thắng. Nhưng ông ấy đã vô cùng thất vọng. Chính tôi đã gửi thư cho hoàng hậu biết về sự ra đi đột ngột của Lãnh chúa Arryn. Tôi chưa bao giờ gửi đi một chú chim đưa thư với một tâm trạng nặng nề hơn.”

“Đôi cánh chim đen đưa lời u ám,” Ned thầm thì. Đó là câu nói Già Nan đã dạy ông từ hồi bé.

“Những bà hàng cá nói đúng” Grand Maester Pycelle đồng tình, “nhưng chúng ta thừa biết không phải câu nói đó lúc nào cũng đúng. Khi con chim của Maester Luwin mang tin về con trai Bran của ngài tới, bức thư đã khiến những người thực sự quan tâm tới thằng bé thấy nhẽ nhõm hắn, đúng không ạ?”

“Ngài nói đúng, Maester.”

“Thần thánh ban ơn.” Pycelle cúi đầu. “Nếu ngài muốn, ngài có thể thường xuyên lui tới chỗ tôi, thưa Lãnh chúa Eddard. Tôi rất sẵn lòng phục vụ.”

Khi cánh cửa đóng lại phía sau lưng, Ned nghĩ điều đó có thể đúng, nhưng phục vụ ai?

Trên đường về phòng, ông vô tình thấy Arya trên những bậc thang uốn lượn của Tháp Quân Sư, hai tay giang ra để giữ thăng bằng trên một chân. Đá thô đã làm trầy xước đôi chân trần của cô con gái. Ned dừng lại nhìn. “Arya, con làm gì đấy?”

“Thầy Syrio bảo con một thủy vũ công có thể đứng trên đầu ngón chân hàng giờ liền.” Tay con bé chấp chới trong không khí để giữ vững.

Ned đành phải cười. “Ngón nào?”

“Ngón nào cũng được “ Arya bực tức trả lời. Cô bé nhảy từ chân trái sang chân phải, người lảo đảo trước khi lấy lại thăng bằng.

“Con nhất thiết phải ở đứng đây không?” ông hỏi. “Quãng đường ngã xuống từ đây xuống dưới kia rất lâu và rất đau đấy.”

“Thầy Syrio bảo con rằng một thủy vũ công không bao giờ ngã.” Cô bé bỏ chân xuống và đứng trên cả hai chân. “Cha à, Bran sẽ tới sống cùng chúng ta chứ?”

“Còn lâu mới tới ngày đó được, con yêu à,” ông nói. “Em con cần hồi phục sức khỏe đã.”

Arya cắn môi. “Bran sẽ làm gì khi lớn lên ạ?”

Ned quỳ xuống bên cô con gái. “Em con còn nhiều năm để tìm ra câu trả lời, Arya. Giờ, em ấy còn sống là đủ rồi con ạ.” Tối hôm con chim thành Winterfell mang thư tới, Eddard Stark đã đưa các cô con gái tới rừng thiêng rộng một héc ta với những câu du, cây tống quán sủi, cây dương đen ngả bóng xuống một dòng sông của lâu đài. Ở đây cây mẹ là một cây sồi đại thụ với những nhánh cây to bị thân cây họ tầm gửi bám lấy. Họ quỳ trước cây để tạ ơn, như thể đây chính là cây đước vậy. Sansa chìm vào giấc ngủ khi trăng lên, Arya thức thêm vài tiếng nữa rồi sau đó nằm co mình trên thảm cỏ bên dưới tấm áo choàng của Ned. Ông một mình cảm tạ thần thánh suốt đêm. Khi bình minh phủ lên thành phố, những bông hoa đỏ rực chung quanh các cô gái nở rộ. “Con đã mơ thấy Bran,” Sansa đã thì thầm với ông. “Con thấy em ấy mỉm cười.”

“Em ấy sẽ trở thành một hiệp sĩ,” Arya cũng xen vào. “Một hiệp sĩ trong đội Ngự Lâm Quân. Em ấy vẫn có thể trở thành hiệp sĩ chứ cha?”

“Không,” Ned nói. Ông thấy nói dối cô con gái mình chẳng để làm gì cả. “Nhưng một ngày nào đó em ấy có thể trở thành lãnh chúa của một pháo đài vĩ đại nhất và ngồi trong hội đồng của nhà vua. Có thể em con sẽ xây dựng lên những lâu đài tựa như Brandon Kiến Thiết đã làm, hoặc đi thuyền dọc theo biển Hoàng Hôn, hoặc trở thành con chiên như mẹ con rồi lên tới chức Đại Tư Tế.” Nhưng con trai ông sẽ không bao giờ được chạy cạnh con sói của mình nữa, ông rầu rầu nghĩ, hoặc nằm ngủ với một người phụ nữ, hoặc ôm con trai mình trong vòng tay.

Arya nghiêng đầu sang một bên. “Thế con có thể trở thành thành viên hội đồng của nhà vua, xây lên những lâu đài và trở thành Đại Tư Tế được không ạ?”

“Con à,” Ned nói và nhẹ nhàng hôn lên trán cô con gái, “con sẽ lấy một nhà vua và cai quản lâu đài của ông ấy, và những con trai của con sẽ trở thành những hiệp sĩ, hoàng tử, Lãnh chúa, và đúng, thậm chí còn có thể làm một Đại Tư Tế.”

Arya nhăn mặt. “Không,” cô nói. “đó là số phận của chị Sansa.” Cô bé co chân phải lên và đứng thăng bằng. Ned thở dài và để cô con gái lại đó.

Bên trong phòng, ông cởi chiếc áo lụa nhớp nháp mồ hôi và dội ào ào nước lạnh từ trong cái chậu cạnh giường lên đầu. Alyn tiến vào khi ông đang lau mặt. “Thưa lãnh chúa,” ông nói, “Lãnh chúa Baelish tới cầu kiến.”

“Đưa ngài ấy tới thư phòng của ta,” Ned nói và với lấy một chiếc áo chẽn mới bằng vải lanh nhẹ nhất ông tìm thấy. “Ta sẽ gặp ngài ấy ngay lập tức.”

Ngón Út đang ngồi trên bệ cửa sổ và quan sát những hiệp sĩ của đội Ngự Lâm Quân luyện kiếm ở dưới sân. “Giá mà đầu óc của lão già Selmy còn lanh lẹ như lưỡi kiếm của lão nhỉ,” hắn ta buồn bã nói, “cuộc họp hội đồng của chúng ta sẽ sống động hơn nhiều.”

“Ser Barristan anh dũng và chính trực như bất cứ người đàn ông nào tại Vương Đô.” Ned vô cùng kính trọng vị tướng chỉ huy Ngự Lâm Quân tóc bạc đó.

“Và cũng mệt mỏi như họ,” Ngón út nói thêm, “dù tôi dám cá rằng ông ấy dư sức cho cuộc đấu thương ngựa. Năm ngoái ông ấy đã đánh ngã Chó Săn, và chỉ bốn năm trước thôi ông ấy còn đoạt cả chức vô địch ấy chứ.”

Eddard Stark chẳng hứng thú với việc ai là nhà vô địch mới. “Liệu đây có phải lý do cho chuyến viếng thăm của ngài không, Lãnh chúa Petyr, hay ngài tới đây chỉ để ngắm cảnh từ cửa sổ phòng tôi?”

Ngón Út mỉm cười. “Tôi đã hứa là tôi sẽ giúp đỡ ngài, mà tôi hứa là làm.”

Điều này làm Ned ngạc nhiên. Dù Lãnh chúa Petyr có hứa hay không, ông cũng không thể nào tin nổi hắn, vì hắn là người quá thủ đoạn. “Ngài có gì đó cho tôi sao?”

“Ai đó,” Ngón Út sửa lại. “Bốn ai đó thì đúng hơn. Ngài đã nghĩ tới việc thẩm vấn những người hầu của quân sư chưa?”

Ned nhíu mày. “Giá mà tôi có thể. Phu nhân Arryn đã đưa hết người hầu trở về Eyrie rồi.”

Lysa không giúp đỡ gì cho ông trong phương diện này. Những người thân cận nhất với chồng cô đã đi cùng khi cô chạy trốn: vị học sĩ, quản gia, tướng chỉ huy đội lính gác, những hiệp sĩ và những người tùy tùng.

“Phần lớn những người hầu thôi,” Ngón út nói, “không phải tất cả. vẫn có vài người lưu lại nơi này. Một cô làm bếp đang có chửa vội vã cưới một tay giữ ngựa của Lãnh chúa Renly, một gã coi ngựa đã tham gia Đội Gác Thành, một nhóc hầu bàn bị đuổi vì ăn trộm, và người hầu Lãnh chúa Arryn.”

“Cận vệ?[16]” Ned ngạc nhiên một cách hài lòng. Một người cận vệ sẽ biết nhiều chuyện về chủ nhân.

“Ser Hugh vùng Thung Lũng,” Ngón út nêu tên. “Nhà vua đã phong tước hiệp sĩ cho cậu thanh niên đó sau khi Lãnh chúa Arryn qua đời.”

“Tôi sẽ triệu hắn tới,” Ned nói. “Cùng những người khác.”

Ngón Út nhăn mặt. “Lãnh chúa của tôi, mời ngài vui lòng tới cửa sổ nào.”

“Vì sao?”

“Ngài cứ tới đây, và tôi sẽ cho ngài thấy.”

Ned nhíu mày rồi tới bên cửa sổ. Petyr Baelish hờ hững phẩy tay. “Đó, bên kia sân, ở cạnh cửa kho vũ khí, ngài có thấy một chàng thanh niên đang ngồi mài kiếm không?

“Hắn là ai?”

“Gián điệp của Varys. Tay gián điệp đó rất hứng thú với ngài cùng những việc làm của ngài.” Hắn dịch người trên bậu cửa sổ. “Giờ liếc nhìn trên bức tường. Ở phía tây, qua dãy chuồng ngựa ấy. Thấy người lính gác dựa người trên thành lũy không?”

Ned thấy. “Một trong những gián điệp khác của tay thái giám à?”

“Không, gã này phục vụ cho hoàng hậu. Ngài nhìn xem, hắn rất để ý tới cửa vào tháp, vì hắn có thể biết rõ ai tới gặp ngài. Còn có những kẻ khác, những kẻ mà ngay cả tôi cũng chẳng biết. Ngài nghĩ vì sao tôi lại giấu Cat tại một nhà thổ chứ?”

Eddard Stark không hề thích những mưu đồ chính trị này. “Bảy địa ngục ơi,” ông chửi thề. Quả đúng là gã trên tường thành đang quan sát ông. Đột nhiên thấy không thoải mái, Ned rời khỏi cửa sổ. “Chẳng lẽ bất cứ ai trong thành phố đáng nguyền rủa này đều là gián điệp ột ai đó sao?”

“Hầu như là vậy,” Ngón út nói. Hắn đếm ngón tay. “Ngoại trừ tôi, ngài và nhà vua... nhưng ngài cứ nghĩ mà xem, nhà vua nói với hoàng hậu quá nhiều, còn tôi đâu rõ ngài như thế nào đâu.” Hắn đứng lên. “Ngài có hoàn toàn tin ai trong ngọn tháp này không?”

“Có,” Ned nói.

“Nếu vậy, tôi vô cùng muốn bán cho ngài một mảnh đất tại Valyria[17]” Ngón út cười mỉa. “đáng ra ngài nên trả lời rằng không, nhưng nếu ngài có thể tin được ai thì cứ tin đi. Hãy cử người tâm phúc đó tới chỗ Ser Hugh và những kẻ khác đi. Những kẻ tới chỗ ngài sẽ bị để ý, nhưng kể cả Varys Gián Điệp cũng không thể theo dõi tất cả những người tới gặp ngài mỗi giờ được.” Hắn dợm bước tới cửa.

“Lãnh chúa Petyr,” Ned gọi. “Tôi... rất biết ơn vì sự giúp đỡ của ngài. Có lẽ tôi đã nhầm khi không tin ngài.”

Ngón Út gãi gãi chỏm râu. “Ngài học chậm quá, Lãnh chúa Eddard. Không tin tôi là điều khôn ngoan nhất ngài từng làm kể từ khi xuống ngựa.”

## 33. Chương 26 Phần 1

JON

Jon đang chỉ cho Dareon cách ra đòn tạt hông hiệu quả nhất thì một lính mới vào sân tập. “Cậu đứng rộng chân ra,” cậu ta nhắc nhở. “Cậu không muốn mất thăng bằng đâu. Tốt đó. Giờ xoay người chém, nhớ dùng toàn lực đấy nhé.”

Dareon dừng lại và nâng lưỡi che mặt lên. “Bảy vị thần ơi,” anh ta thì thào. “Nhìn đi Jon.”

Jon quay người lại. Qua khe mũ trụ, cậu thấy một cậu nhóc béo chưa từng thấy đang đứng ở cửa kho vũ khí. Nhìn qua Jon đoán cậu ta phải nặng hai mươi đá. Cổ áo lông của chiếc áo khoác thêu đã biến mất dưới cằm. Đôi mắt xanh nhạt của cậu ta đang đảo qua đảo lại một cách lo lắng trên khuôn mặt tròn vo, và những ngón tay béo múp nhớp nháp mồ hôi lau lên chiếc áo chẽn nhung. “Họ... họ bảo mình tới đây để... để luyện tập,” cậu ta không nói cụ thể với một ai.

“Một tiểu quý tộc đây mà,” Pyp nhận xét với Jon. “Người phương nam, chắc gần thành Highgarden.” Pyp đã đi lại trong Bảy Phụ Quốc với một đoàn kịch câm, và khoe khoang rằng hắn có thể nói cho anh biết anh là người thế nào tới từ đâu mà chỉ cần nghe giọng nói thôi.

Hình một thợ săn đang sải bước được thêu bằng chỉ đỏ trước ngực áo choàng lông của cậu béo đó. Jon không nhận ra gia huy nhà nào. Ser Alliser Thorne nhìn người mới rồi nói, “Chắc dạo này ở phương nam không có nạn săn trộm hay trộm cắp gì hay sao ấy. Thế nên giờ họ gửi cả lợn đến làm lính Tường Thành đây này. Lãnh chúa Lợn Cạo, cậu nghĩ áo giáp là áo lông thú với vải nhung chắc?”

Sau đó không lâu họ phát hiện rằng cậu lính mới này có đem theo một bộ giáp riêng: áo trấn thủ, áo da thuộc, áo giáp xích, hộ tâm, mũ trụ, thậm chí là cả một cái khiên lớn bằng gỗ bọc da có vẽ huy hiệu thợ săn sải bước giống trên áo khoác. Nhưng, chúng không phải màu đen, vì thế Ser Alliser nhất định buộc cậu ta trang bị lại bằng đồ trong kho vũ khí. Công việc này mất nửa buổi sáng. Vòng ngực của cậu ta buộc ông Donal Noye phải tháo một phần áo giáp và tăng kích thước bằng cách thêm các sợi dây da ở hai bên. Để đội mũ trụ vừa đầu, viên sĩ quan phụ trách vũ khí phải tháo tấm che mặt ra. Xà cạp da quấn quá chặt quanh chân và tay cậu ta khiến cậu ta không thể cử động nổi. Mặc đồ chiến xong trông cậu lính mới cứ như cái xúc xích nướng quá tay sắp sửa bung hết vỏ vậy.

“Hy vọng cậu không lạc lõng với nơi này giống như vẻ ngoài,” Ser Alliser nói. “Halder, hãy xem ngài Lợn Sữa làm được gì nào.”

Jon Snow nhăn mặt. Halder được sinh ra ở một mỏ đá và đang học việc để trở thành một thợ đá. Anh mười sáu tuổi, cao to lực lưỡng, những cú đánh của anh cũng là những cú mạnh nhất Jon từng biết đến. “Kết quả sẽ tệ lắm đây,” Pyp thì thầm và quả đúng thế thật.

Trận đấu kéo dài chưa tới một phút thì cậu nhóc béo núc ních Ida nằm thẳng cẳng trên mặt đất, cả người run rẩy khi máu ứa ra qua chiếc mũ trụ méo mó và giữa những ngón tay núng nính. “Tôi đầu hàng,” cậu ta nheo nhéo hét lên. “Không, tôi đầu hàng, đừng đánh nữa.” Rast và vài cậu nhóc khác phá lên cười ầm ĩ.

Kể cả tới lúc đó, Ser Alliser cũng không cho ngừng. “Đứng lên, ngài Lợn Sữa,” ông ta gọi. “Nhặt kiếm lên.” Khi cậu nhóc vẫn nằm co quắp trên mặt đất, Thorne ra hiệu cho Halder. “Dùng mặt kiếm đánh cho tới khi hắn đứng dậy thì thôi.” Halder vỗ nhè nhẹ lên má thằng nhóc. “Cậu đánh mạnh hơn được chứ nhỉ,” Thorne chế giễu. Halder cầm thanh kiếm bằng cả hai tay và vụt mạnh xuống, làm bung hết tất cả các sợi dây gia cố, tuột cả áo giáp. Cậu lính mới thét lên vì đau.

Jon Snow bước lên một bước. Pyp đặt tay lên cản cậu lại. “Jon, đừng,” cậu nhóc nhỏ thó nói và đưa mắt ái ngại nhìn Ser Alliser Thorne.

“Đứng dậy,” lão Thorne nhắc lại. Cậu nhóc loạng choạng đứng dậy, trượt chân, rồi lại ngã đánh oạch. “Ngài Lợn Sữa bắt đầu hiểu chuyện rồi,” Ser Alliser nhận xét. “Lại.”

Halder giơ kiếm định đánh xuống lần nữa.

“Cho tôi xin miếng thịt lợn muối nào!” Rast giục giã, cười đùa.

Jon rũ tay Pyp. “Halder, đủ rồi.”

Haider nhìn Ser Alliser.

“Cậu con hoang mới nói thôi đã làm những gã nông dân run rẩy rồi,” viên sĩ quan huấn luyện nói một cách sắc lạnh. “Ta có cần nhắc cậu nhớ ta mới là sĩ quan phụ trách huấn luyện ở đây không nhỉ, Lãnh chúa Snow.”

“Nhìn cậu ta đi, Haider” Jon nài, lờ tịt Thorne hết mức có thể. “Chẳng vẻ vang gì khi đánh một kẻ thua cuộc. Hắn đã đầu hàng rồi.” Cậu quỳ xuống cạnh cậu béo.

Halder hạ kiếm xuống. “Hắn đã đầu hàng,” anh ta nhắc lại.

Đôi mắt màu mã não của Ser Alliser dán chặt vào Jon Snow. “Dường như con hoang của chúng ta đang yêu rồi,” lão nói khi Jon giúp cậu béo kia đứng dậy. “Rút kiếm xem nào, Lãnh chúa Snow.”

Jon rút thanh trường kiếm. Cậu chỉ dám thách thức Ser Alliser tới một giới hạn nào đó, và cậu sợ rằng mình đã vượt qua giới hạn đó rồi.

Thorne mỉm cười. “Cậu con hoang muốn bảo vệ cho tiểu thư yêu quý của mình, vậy chúng ta sẽ luyện tập chút xíu vậy. Chuột, Mặt Mụn, lên giúp Đầu Đá của chúng ta nào.” Rast và Albett nhập bọn cùng Halder. “Ba người là đủ để khiến tiểu thư Lợn Sữa kêu eng éc lên rồi. Tất cả những gì các cậu cần làm là vượt qua con hoang.”

“Đứng ra sau tôi,” Jon nói với nhóc béo. Ser Alliser thường bắt cậu đấu theo kiểu hai đấu một, nhưng chưa bao giờ là ba người thế này. Cậu biết tối nay cậu sẽ đi ngủ cùng những vết bầm tím và máu tụ. Cậu lên tinh thần chuẩn bị đón nhận cuộc tấn công.

Đột nhiên Pyp tới bên cậu. “Ba chọi hai sẽ công bằng hơn,” cậu nhóc nhỏ bé vui vẻ nói. Cậu hạ xuống và rút kiếm. Trước khi Jon kịp phản đối, Grenn đã bước ra làm người thứ ba.

Cả sân tập như chết lặng. Jon có thể cảm nhận ánh mắt của Ser Alliser. “Các cậu còn đợi gì nữa?” lão hỏi Rast và những đứa nhóc khác bằng cái giọng nhẹ nhàng giả tạo, nhưng Jon mới là người hành động trước. Halder chỉ kịp đỡ kiếm.

Jon đẩy hắn lùi lại, tấn công dồn dập, khiến cậu thiếu niên lớn tuổi hơn liên tục phải đỡ đòn. Hãy hiểu đối thủ của mình, Ser Rodrik đã từng dậy cậu; Jon hiểu Halder, anh ta khỏe như vâm nhưng lại thiếu kiên nhẫn và không biết cách phòng thủ. Làm anh ta bực bội, chắc chắn anh ta sẽ sơ hở. Điều đó hiển nhiên như mặt trời lặn đằng tây vậy.

Tiếng kiếm va lanh canh vang vọng khắp sân tập trong khi những người khác tụ tập xung quanh. Jon đỡ cú đánh từ trên bổ xuống mà tay tê rần rần. Cậu thúc vào mạng sườn Haider khiến anh ta rên rỉ vì đau. Anh ta phản đòn trúng vai Jon. Áo giáp xích kêu lạo xạo và cậu đau nhói ở cổ, nhưng đột nhiên Halder mất cân bằng. Jon chém vào chân trái hắn, anh ta loạng choạng, chửi thề và đổ vật xuống sân.

Grenn đứng đúng tư thế Jon đã dạy, và cậu ta đã làm Albett dính đòn nhiều hơn chủ ý, nhưng Pyp đang khá chật vật. Rast lớn hơn cậu hai tuổi và to con hơn nhiều. Jon bước về phía sau hắn và đánh vào mũ trụ của Rast như thể gõ chuông. Khi Rast đang quay cuồng, Pyp trượt xuống dưới chiếc khiên chắn, đánh ngã và kề dao vào cổ hắn. Tới lúc đó Jon hành động tiếp. Đối mặt với hai lưỡi kiếm, Albett lùi lại. “Tao đầu hàng” hắn hét lên.

Ser Alliser Thorne khinh bỉ nhìn cảnh trước mặt “Vở kịch câm hôm nay kéo dài thế là đủ”, rồi bỏ đi. Buổi tập tới hồi kết thúc.

Dareon kéo Halder đứng dậy. Con trai ông thợ đá tháo mũ trụ và ném xuống sân. “Trong một giây thôi, anh cứ nghĩ rằng anh đã đánh bại được chú, Snow ạ.”

“Trong một giây, anh đã làm được,” Jon trả lời. Bên dưới lớp áo giáp và áo da, vai cậu đang sưng lên. Cậu tra kiếm vào vỏ và cố cởi mũ, nhưng khi cậu giơ tay, vết thương khiến câu đau tới nghiến răng nghiến lợi.

“Để mình giúp,” một giọng nói vang lên. Những ngón tay mum múp tháo mũ trụ khỏi phần che bọng cổ và nhẹ nhàng nâng nó lên. “Anh ta có làm cậu bị đau không?”

“Mình vẫn bị bầm tím thường xuyên.” Cậu chạm lên vai và nhăn mặt. Sân tập chẳng còn ai khác ngoài họ.

Máu bết trên tóc cậu béo ở phần mũ trụ đã bị Halder đập móp “Tên mình là Samwell Tarly thành Horn...” Cậu dừng lại và liếm môi. “Ý mình là, mình là người Đồi Horn... tính tới khi mình... ra đi. Mình tới đây để mặc đồng phục đen. Cha mình là Lãnh chúa Randyll, quân đồng minh của nhà Tyrell vùng Highgarden. Mình từng là người kế tục cho ông ấy, chỉ là...” Giọng cậu ta lạc đi mất.

“Mình là Jon Snow, con hoang của Ned Stark, vùng Winterfell”

Samwell Tarly gật đầu. “Mẹ tôi gọi tôi là Sam.”

“Cậu có thể gọi hắn là Lãnh chúa Snow” Pyp nhập bọn. “Cậu không muốn biết mẹ hắn gọi hắn là gì đâu.”

“Hai người này là Grenn và Pypar “ Jon nói.

“Thằng xấu trai là Grenn,” Pyp nói.

Grenn quắc mắt. “Mày xấu hơn tao. ít nhất tao không có tai dơi.”

“Cám ơn tất cả mọi người,” cậu béo thành thực nói.

“Sao cậu không đứng dậy đấu tiếp?” Grenn hỏi.

“Tôi cũng muốn lắm, thật đấy. Chỉ là tôi… tôi không thể. Tôi không muốn hắn đánh tôi tiếp.” Cậu ta nhìn xuống mặt đất. “Tôi sự mình chỉ là kẻ hèn nhát. Bố tôi luôn nói tôi như vậy.”

Grenn đứng im như bị sét đánh. Kể cả Pyp cũng chẳng biết nên nói gì, mà Pyp luôn là đứa lanh mồm lanh miệng. Sao có loại người tự nhận mình hèn nhát cơ chứ?

Samwell Tarly chắc hắn đã đọc được suy nghĩ qua nét mặt họ. Cậu ta nhìn vào mắt Jon rồi lảng đi, như thể một con thú đang sự hãi. “Mình... mình xin lỗi,” cậu ta nói. “Mình không muốn... mình như bây giờ.” Cậu ta nặng nhọc bước về kho vũ khí.

Jon gọi với theo. “Cậu đang bị thương,” cậu nói. “Mai cậu sẽ khá hơn thôi.”

Sam quay mặt lại nhìn trông thảm thương vô cùng, “không đâu,” cậu ta nói, cố gắng ngăn nước mắt. “Không bao giờ.”

Khi cậu ta đi khuất, Grenn nhăn mặt. “Chẳng thích mấy thằng hèn,” cậu ta nói giọng không thoải mái. “Tao ước gì chúng ta không giúp hắn. Nếu họ cũng nghĩ chúng ta hèn thì sao?”

“Mày ngu lắm rồi không hèn được đâu,” Pyp bảo.

“Tao không ngu,” Grenn nói.

“Có. Nếu một con gấu tấn công mày trong rừng, mày ngu tới mức chẳng còn biết đường mà chạy đi cơ.”

“Không,” Grenn khăng khăng. “Tao lủi nhanh hơn mày.” Đột nhiên cậu ta ngừng lại, quắc mắt khi thấy nụ cười toe toét của Pyp và nhận ra mình vừa nói gì. Cái cổ to tướng của cậu ta đỏ rực lên. Jon để họ lại tranh cãi với nhau và trở vào kho vũ khí, treo kiếm lên, tháo bộ áo giáp tả tơi ra. Cuộc sống ở Hắc Thành luôn theo quy củ: sáng sáng tập kiếm, chiều chiều làm việc. Anh em áo đen giao cho đội lính mới rất nhiều công việc khác nhau, để xem họ có khả năng nổi trội trong lĩnh vực nào. Jon rất yêu thích những buổi chiều hiếm hoi được ra ngoài cùng Bóng Ma đi săn thịt thú rừng về cho bàn ăn của tướng chỉ huy, nhưng để đi săn mỗi ngày, cậu phải làm việc cật lực cho bác Donal Noye ở kho vũ khí, quay đá mài trong khi người thợ rèn một tay mài sắc những cây rìu cùn vì sử dụng nhiều, hay thổi bễ lò để ông Noye rèn thanh kiếm mới. Những lúc khác, cậu sẽ đi chạy thư, canh gác, dọn chuồng ngựa, gắn mũi tên, giúp Maester Aemon chăm sóc lũ chim hoặc giúp ngài Bowen Marsh tính toán sổ sách và kiểm kê hàng hóa.

Chiều hôm đó, chỉ huy đội gác cử cậu tới cần trục, mang theo bốn thùng đá cuội để trải lại đường đi đã bị băng phủ dày trên Tường Thành. Đó là một công việc buồn chán và đơn độc, kể cả khi có Bóng Ma bên mình, nhưng Jon lại không nề hà. Trong những ngày trời quang mây tạnh, mọi người có thể nhìn thấy một nửa thế giới từ đỉnh Tường Thành, không khí luôn lạnh lẽo và làm người ta khỏe khoắn. Ở đây cậu có thể suy ngẫm, cậu nghĩ về Samwell Tarly... và, kỳ lạ là về Tyrion Lannister. Cậu không biết Tyrion sẽ làm gì với cậu nhóc béo ị kia. Hầu hết mọi người thường lảng tránh những sự thật khó chịu hơn là đối mặt với nó, người lùn đã từng cười bảo với cậu như vậy. Thế giới đầy những kẻ hèn nhát cố giả danh anh hùng; cần phải có một lòng dũng cảm bất thường để dám thừa nhận mình là kẻ hèn như Samwell Tarly đã làm.

Bên vai bị đau làm chậm tiến độ công việc. Mãi tới chiều muộn Jon mới hoàn thành việc trải đường. Cậu nán lại phía trên cao ngắm nhìn cảnh mặt trời khuất bóng, nhuộm bầu trời phía tây thành màu máu. Cuối cùng, khi hoàng hôn bao trùm toàn bộ phương bắc, Jon lăn mấy chiếc thùng rỗng trở lại cũi và ra hiệu cho những người kéo cần trục cho cậu xuống.

Mọi người đã gần ăn xong bữa tối khi cậu và Bóng Ma vào phòng sinh hoạt chung. Một nhóm anh em áo đen đang chơi xúc xắc và ngồi uống rượu bên cạnh bếp lửa. Những người bạn của cậu đang ngồi trên băng ghế gần bức tường phía tây và cười đùa. Pyp đang kể dở một câu chuyện. Cậu con trai người diễn kịch câm mang đôi tai to kia là một kẻ có khả năng khẩu thuật bẩm sinh nhại hàng trăm giọng nói khác nhau, những câu chuyện sinh động như thật. Nếu cần cậu ta sẽ đóng tất cả các vai, một phút trước còn là một nhà vua nhưng phút sau đã là tay chăn lợn. Khi cậu ta hóa thân thành một cô gái ở tửu điếm hay một nàng công chúa ngây thở trong trắng, cậu ta thường dùng cái giọng the thé khiến họ cười chảy cả nước mắt, và những tay hoạn quan thì luôn có cái giọng y hệt giọng của Ser Alliser. Jon yêu thích những câu chuyện cười của Pyp như bất kỳ một ai... nhưng tối đó cậu quay đi và tới cuối băng ghế, nơi Samwell Tarly ngồi một mình, tránh xa những người khác hết mức có thể.

Cậu ta đã ăn xong miếng bánh nhồi thịt mà đầu bếp phục vụ cho bữa ăn đêm khi Jon ngồi xuống phía đối diện. Đôi mắt của cậu béo mở to khi nhìn thấy Bóng Ma. “Nó là sói à?”

“Một con sói tuyết.” Jon nói. “Tên nó là Bóng Ma. Sói tuyết là gia huy nhà cha mình.”

“Của gia đình mình là một thự săn đang bước đi.” Samwell Tarly nói.

“Cậu thích đi săn không?”

Cậu béo rùng mình. “Mình ghét đi săn.” Cậu ta lại có vẻ sắp khóc.

“Giờ lại sao đây?” Jon hỏi. “Vì sao cậu luôn sợ sệt vậy?”

## 34. Chương 26 Phần 2

Sam nhìn chằm chằm vào miếng bánh thịt cuối cùng và yếu ớt lắc đầu, quá sự không dám nói. Jon nghe tiếng Pyp ré lên the thé. Cậu đứng dậy. “Chúng ta ra ngoài đi.” Khuôn mặt tròn vo nhìn cậu với vẻ ngờ vực. “Vì sao? Chúng ta làm gì ở ngoài kia?”

“Nói chuyện,” Jon nói. “Cậu thấy Tường Thành chưa?”

“Mình béo, chứ không mù,” Samwell Tarly nói. “Tất nhiên mình đã thấy, nó cao hơn hai trăm mét cơ mà.” Nhưng cậu ta cũng đứng lên, quấn áo choàng phủ lông lên vai và đi theo Jon ra khỏi phòng sinh hoạt chung, vẫn sợ sệt như thể nghi ngờ có trò đùa ác ý nào đó đang đợi cậu ta trong màn đêm. Bóng Ma bước đi bên cạnh. “Mình chưa bao giờ nghĩ nó lại như thế này,” Sam nói, lời nói bốc lên thành khói trong tiết trời lạnh lẽo. Cậu ta thở hổn hà hổn hển khi cố theo kịp. “Tất cả những tòa nhà đều đang sụp đổ, và trời quá... quá là...”

“Lạnh?” Một cơn gió lạnh buốt thổi qua lâu đài, Jon có thể nghe thấy tiếng lạo xạo khe khẽ của những cây cỏ dại xám xịt dưới gót giày.

Sam thảm hại gật đầu. “Mình ghét trời lạnh,” cậu ta nói. “Đêm trước mình đã tỉnh giấc giữa đêm, lửa đã tàn và mình đã chắc rằng đến lúc trời sáng thì mình sẽ bị chết cóng.”

“Quê hương cậu chắc ấm áp hơn.”

“Mình chưa bao giờ thấy tuyết cho tới tháng trước. Mình cùng những người hầu mà cha cử theo mình lên phương bắc đã vượt qua khu mộ, và thứ trắng tinh này bắt đầu rơi xuống như một trận mưa bụi. Lúc đầu mình nghĩ nó thật đẹp như lông vũ từ trên trời rơi xuống vậy, nhưng nó cứ rơi mãi rơi mãi cho tới khi mình lạnh tới tận xương. Những gia đinh bị tuyết đóng băng trên râu và phủ đầy hai vai, vậy mà tuyết vẫn tiếp tục rơi xuống. Mình đã sự rằng nó sẽ không bao giờ chấm dứt.”

Jon mỉm cười.

Tường Thành sừng sững phía trước họ, tỏa sáng mờ mờ dưới ánh trăng non. Trên trời, những ngôi sao sáng trong và lấp lánh. “Họ sẽ bắt mình lên trên đó ư?” Sam hỏi. Khuôn mặt cậu ta đông lại như sữa hỏng khi nhìn lên cái cầu thang gỗ dài dằng dặc. “Mình sẽ chết nếu phải leo lên trên đó mất.”

“Có một cần trục,” Jon chỉ và nói. “Cậu có thể chui vào lồng và họ sẽ kéo cậu lên.”

Samwell Tarly khụt khịt. “Mình không thích độ cao.”

Quá đáng quá rồi. Jon nhíu mày, ngờ vực. “Cậu sợ mọi thứ à?” cậu hỏi. “Mình không hiểu. Nếu cậu thực sự là một thằng hèn, vì sao cậu lại tới đây? Vì sao một thằng hèn lại muốn gia nhập Đội Tuần Đêm?”

Samwell Tarly nhìn cậu một lúc lâu, khuôn mặt tròn dường như đang dúm dó lại. Cậu ngồi xuống mặt đất phủ băng và bắt đầu thổn thức, những tiếng khóc nấc nghẹn làm cơ thể cậu ta rung lên. Jon Snow chỉ có thể đứng nhìn. Cũng giống như tuyết trên khu mộ, dòng nước mắt dường như không bao giờ ngừng rơi.

Bóng Ma lại biết cần làm gì. Im lặng như một cái bóng, con sói tuyết trắng tới gần hơn và liếm những giọt nước mắt nóng hổi trên khuôn mặt Samwell Tarly. Cậu béo giật mình, hét lên... nhưng không hiểu sao, chỉ tích tắc sau, tiếng khóc chuyển thành tiếng cười.

Jon Snow cười với cậu. Sau đó họ ngồi trên mặt đất đóng băng, chui rúc bên trong áo choàng với Bóng Ma ở giữa. Jon kể câu chuyện làm thế nào cậu và Robb tìm thấy lũ sói con trong trận tuyết cuối hè. Câu chuyện dường như đã diễn ra cả ngàn năm trước vậy. Đã rất lâu rồi cậu mới nói tới Winterfell.

“Thi thoảng mình cũng mơ thấy nó,” cậu nói. “mình đi trên những hành lang dài vắng vẻ. Giọng mình vang vọng tứ phía, nhưng không ai trả lời, thế là mình đi nhanh hơn, mở toang các cánh cửa, hét gọi tên. Mình không biết mình cần tìm ai nữa. Hầu hết các đêm mình muốn tìm cha mình, nhưng thi thoảng lại là tìm Robb, hoặc người em gái nhỏ Arya, hoặc chú mình.” Ý nghĩ về chú Benjen Stark làm cậu buồn rười rượi; chú cậu vẫn bặt vô âm tín. Gấu Già đã gửi lính biệt kích đi tìm. Ser Jaremy Rykker đã dẫn đoàn tìm kiếm hai lần, và Quorun Cụt Tay đã đi tới Tháp Đêm bốn lần, nhưng họ không tìm thấy gì ngoài những vết rạch chú đánh dấu trên cây. Trên những cao nguyên đá vùng tây bắc, những vết đó đột ngột ngừng lại và tất cả những dấu vết về chú Ben Stark biến mất.

“Thế cậu có bao giờ tìm thấy ai trong giấc mơ không?” Sam hỏi.

Jon lắc đầu. “Không. Lâu đài luôn luôn vắng người.” Cậu chưa từng nói với ai về giấc mơ, và cậu không hiểu vì sao mình lại đem chuyện này kể với Sam, nhưng nói ra được thật nhẹ lòng. “Kể cả những con quạ cũng rời tổ, còn chuồng ngựa trắng xương. Quang cảnh đó luôn làm mình sợ. Sau đó mình tiếp tục chạy, mở toang các cánh cửa, leo ba bậc một lúc lên tháp, hét gọi một ai đó, bất kỳ một ai. Và sau đó mình thấy mình đứng trước cửa hầm mộ. Bên trong tối om, và mình có thể thấy những bậc thang đang lượn xuống dần. Không hiểu sao mình biết mình phải đi xuống dưới, nhưng mình không muốn. Mình sợ điều đang chờ đợi mình. Những vị Vua già của Mùa Đông ở dưới đó, ngồi trên ngai với những con sói đá nằm dưới chân và thanh kiếm sắt đặt trên lòng, nhưng mình không sợ họ. Mình gào thét rằng mình không phải người nhà Stark, đó không phải nơi dành ình, nhưng chẳng ích gì, dù sao mình vẫn phải đi. Vì thế mình men theo bức tường mò xuống, trên tay không cầm theo lấy một ngọn đuốc soi đường. Bên trong càng lúc càng tối, tới khi mình muốn thét lên.” Cậu ngừng kể, nhíu mày, ngượng ngập. “Mình luôn thức dậy vào lúc đó.” Da cậu đổ mồ hôi lạnh và ướt, cậu run rẩy trong bóng tối. Rồi Bóng Trăng sẽ nhảy đến bên cạnh cậu, hơi ấm từ nó tỏa ra thật dễ chịu tựa như ánh sớm mai vậy. Cậu sẽ ngủ tiếp, mặt áp vào bộ lông trắng xù của con sói tuyết. “Cậu có bao giờ mơ về Đồi Horn không?”

“Không.” Sam mím chặt môi, “Mình ghét nơi đó.” Cậu gãi gãi tai Bóng Ma, mặt trầm tư, còn Jon lặng lẽ thở dài. Một hồi lâu sau khi Samwell Tarly bắt đầu nói chuyện, Jon im lặng lắng nghe và hiểu tại sao cậu nhóc tự nhận mình là đồ hèn lại tới Tường Thành.

Nhà Tarly là một dòng họ lâu đời được người người trọng vọng, là quân đồng minh với Mace Tyrell, Lãnh chúa thành Highgarden và Thủ Lĩnh Phương Nam. Người con cả của Lãnh chúa Randyll Tarly, Samwell sinh ra đã là người thừa kế những vùng đất màu mỡ, một pháo đài cố thủ, và một thanh đại đao hai lưỡi trong truyền thuyết, mang tên Tâm Độc, được rèn từ thép của người Valyria và được truyền từ đời cha sang đời con suốt năm trăm năm.

Dù cho người cha quý tộc kia tự hào về Sam thế nào thì niềm tự hào đó cũng tan biến khi cậu ta lớn dần, trở nên mập mạp, yếu đuối và vụng về. Sam thích nghe và sáng tác nhạc, thích mặc đồ nhung mềm, thích chơi trong bếp của lâu đài bên cạnh những đầu bếp, say sưa ngắm nhìn họ trong không gian đậm mùi bánh chanh và bánh việt quất. Cậu mê mẩn sách vở, mèo con và khiêu vũ, dù khá vụng về. Nhưng cậu phát ốm khi nhìn thấy máu, và chỉ cần nhìn thấy một con gà bị giết cũng khiến cậu khóc lóc mãi. Cả tá những thầy dạy kiếm cứ đến và đi, cố biến Samwell thành một hiệp sĩ theo ý nguyện của cha cậu. Cậu nhóc bị chửi rủa, bị đánh và bị bỏ đói. Một người còn bắt cậu mặc áo giáp xích đi ngủ hòng làm cho cậu dũng mãnh hơn. Người khác cho cậu mặc đồ của mẹ và diễu cậu đi khắp trong sân lâu đài để biến nỗi xấu hổ nơi cậu thành lòng dũng cảm. Cậu càng lúc càng béo quay béo cút và trở nên sợ sệt hơn, tới khi sự thất vọng của Lãnh chúa Randyll biến thành giận dữ và thù hận.

“Có một lần,” Sam thú nhận, giọng chuyển thành tiếng thì thầm, “hai người đàn ông tới lâu đài, đó là những tay thầy bùa tới từ Qarth mang nước da trắng và môi xanh lè. Họ giết chết một con bò đực và bắt mình tắm trong máu nóng, nhưng nó không làm mình dũng cảm như lời họ đã hứa. Mình bị ốm và ói mửa. Cha đã dùng roi trừng phạt họ.”

Cuối cùng, sau khi sinh hạ ba cô con gái, phu nhân Tarly đã sinh cho Lãnh chúa Randyll cậu con trai thứ hai.

Từ ngày đó, cha Sam lờ tịt cậu đi, dành toàn bộ thời gian cho cậu con trai nhỏ, một đứa trẻ dũng mãnh, tráng kiện hơn cả mong mỏi của ông. Samwell đã có vài năm an bình với âm nhạc và những cuốn sách của mình.

Vào buổi bình minh của ngày sinh nhật thứ mười lăm, cậu bị đánh thức và thấy ngựa đã thắng yên sẵn sàng. Ba kỵ binh hộ tống cậu vào trong khu rừng gần đồi Horn, nơi cha cậu đang lột da một con nai. “Con sắp trở thành một người đàn ông trưởng thành, và là người kế nghiệp cha,” Lãnh chúa Randyll nói với cậu con cả, trong khi con dao dài đang nằm trên xác con vật. “Ta không thể từ con, nhưng ta cũng không thể để con thừa kế vùng đất và danh hiệu phải thuộc về Dickon. Tâm Độc phải nằm trong tay người đủ sức sử dụng nó, và con không đáng được chạm vào đốc kiếm. Vì thế ta quyết định rằng ngày hôm nay ngươi sẽ gia nhập đội quân áo đen. Ngươi phải từ bỏ tất cả quyền thừa kế cho em trai mình và đi lên phương bắc trước hoàng hôn.

“Nếu không, sáng mai chúng ta sẽ đi săn, con ngựa của ngươi bị sảy chân trong rừng và ngươi bị ngã ngựa mà chết... hay đó là những gì ta sẽ kể với mẹ ngươi. Trái tim yếu đuối của người đàn bà có thể yêu thương cả một đứa vô dụng như ngươi, và ta không muốn khiến bà ấy đau lòng. Ngươi đừng nghĩ mình sẽ chết dễ dàng. Không gì khiến ta vui thích hơn là được giết ngươi như mổ thịt một con lợn.” Tay ông đỏ lên tận khuỷu khi đặt con dao lột da sang bên cạnh. “Thế nên, giờ ngươi chọn đi. Đội Tuần Đêm” - ông cho tay vào trong con nai, giật quả tim ra, nắm chặt thứ đỏ lòm đang nhỏ máu trong tay - “hoặc thế này.”

Sam kể lại bằng giọng bình thản, tẻ nhạt như thể đó là một câu chuyện về một người khác, không phải cậu ta. Jon thấy lạ vì cậu ta không hề khóc lấy một lần. Khi kể xong, họ ngồi cạnh nhau, lắng nghe tiếng gió thổi. Trong thế giới không còn một âm thanh nào khác.

Cuối cùng Jon nói, “Chúng ta nên về phòng sinh hoạt chung thôi.”

“Vì sao?” Sam hỏi.

Jon nhún vai. “Trong đó có rượu táo nóng, hoặc rượu men nếu cậu thích. Thi thoảng Dareon sẽ hát cho chúng ta nghe, nếu anh ta vui. Anh ấy từng là một ca sĩ, trước khi... ừm, thật ra, gần đúng thôi, anh ta mới tập tọe làm ca sĩ thôi.”

“Sao anh ta lại tới đây?” Sam hỏi.

“Lãnh chúa Rowan vùng Goldengrove thấy hắn ta trên giường cùng con gái mình. Cô gái lớn hơn anh ta hai tuổi, mà Dareon thề sống thề chết rằng ả ta giúp anh trèo qua cửa sổ, nhưng trước mặt cha ả, ả khai anh ấy hãm hiếp ả, và thế là anh ta ở đây. Khi Maester nghe thấy cậu ta hát, ông ấy nói giọng cậu ấy là mật ong trút lên sấm sét.” Jon mỉm cười. “Thi thoảng Toad cũng hát, nếu cậu gọi đó là hát. Cậu ta học hát trong những phút chè chén từ cha mình. Pyp nói giọng cậu ta là nước tiểu hòa cùng rắm.” Họ cùng cười vang.

“Thế thì tôi muốn nghe cả hai bọn họ hát,” Sam thừa nhận, “nhưng họ không muốn tôi ở đó.” Khuôn mặt cậu ta nhuốm màu suy tư. “Lão ấy sẽ bắt tôi đấu tiếp, đúng không?”

“Đúng,” Jon buộc phải nói.

Sam vụng về đứng dậy. “Tốt nhất tôi nên ngủ thôi.” Cậu ta cuốn tấm áo choàng quanh người và lê bước đi.

Những người khác vẫn trong phòng sinh hoạt chung khi Jon trở về cùng với Bóng Ma. “Cậu ở đâu vậy?” Pyp hỏi.

“Nói chuyện với Sam,” cậu nói.

“Hắn thực sự là một thằng hèn,” Grenn nói. “Ở bữa tối, lúc hắn lấy bánh trên ghế còn đầy chỗ, nhưng hắn sợ chẳng dám ngồi cùng bọn tao.”

“Lãnh chúa Lợn Cạo nghĩ mình quá tốt đẹp không nên ngồi cùng lũ như chúng ta,” Jeren gợi ý.

“Tao thấy nó ăn bánh thịt lợn,” Toad cười khinh khỉnh. “Mày nghĩ xem có phải nó đang ăn thịt anh em mình không nhỉ?” Hắn ta bắt đầu nhại tiếng eng éc.

“Thôi đi!” Jon giận dữ quát.

Những cậu trai khác im bặt, ngạc nhiên vì cơn giận đột ngột của cậu. “Nghe tôi nói này,” Jon nói với đám người đang im lặng, và kể cho họ chuyện gì đã xảy ra. Pyp ủng hộ cậu, đúng như cậu nghĩ, nhưng khi Halder đồng ý thì cậu hoàn toàn ngạc nhiên. Grenn lúc đầu có chút do dự, nhưng Jon biết phải nói gì để động viên hắn. Từng người từng người đồng tình. Jon thuyết phục, bông đùa, khích bác, và nếu cần thì dọa dẫm. Và cuối cùng, tất cả đều đồng ý... tất cả trừ Rast.

“Mấy tiểu thư các cậu cứ làm gì mình muốn “ Rast nói, “nhưng nếu Thorne kêu tôi luyện kiếm cùng tiểu thư Lợn Sữa, tôi sẽ tự tay thái cho mình vài lát thịt hun khói.” Hắn cười vào mặt Jon và bỏ họ lại.

Vài giờ sau, khi lâu đài chìm vào giấc ngủ, ba người tới phòng của Rast. Grenn giữ tay trong khi Pyp ngồi lên chân hắn. Jon có thể nghe thấy tiếng thở hổn hển của Rast khi Bóng Ma nhảy đè lên ngực hắn. Đôi mắt con sói tuyết cháy rực như hai hòn than khi nó cắn nhẹ lên da cổ mềm mại, vừa đủ để làm máu chảy. “Hãy nhớ, bọn tôi biết cậu ngủ ở đâu,” Jon nhẹ nhàng nói.

Sáng hôm sau Jon nghe Rast nói với Albett và Toad là hắn bị xước da khi cạo râu.

Kể từ ngày hôm đó, kể cả Rast hay những người khác đều không làm hại tới Samwell Tarly. Khi Ser Alliser cử người lên đấu cùng cậu ta, họ sẽ đứng nguyên tại chỗ, hờ hững đánh cho có. Nếu sĩ quan huấn luyện có hét bắt tấn công, họ sẽ nhảy lên và đánh hờ lên giáp ngực, mũ hoặc chần Sam. Ser Alliser giận dữ, đe dọa và gọi họ là những kẻ hèn, những ả đàn bà, hay tệ hơn, nhưng Sam vẫn không mảy may xây xát. Hai tuần sau, khi Jon thúc giục, cậu ta đã ngồi cạnh Halder và ăn tối cùng mọi người. Lại thêm hai tuần nữa cậu ta mới dám nói chuyện với họ, nhưng có lúc cậu ta đã cười với Pyp và hùa vào trêu chọc Grenn.

Có thể cậu ta béo, vụng về và sợ sệt, nhưng Samwell Tarly không phải đồ ngốc. Một đêm cậu ta tới gặp Jon trong phòng. “Mình không biết cậu đã làm gì,” cậu ta nói, “nhưng mình biết chính cậu là thủ lĩnh.” Cậu ta ngại ngùng nhìn đi chỗ khác. “Mình chưa từng có bạn.”

“Chúng ta không phải là bạn,” Jon nói. Cậu đặt tay lên bờ vai rộng của Sam. “Chúng ta là anh em.”

Và họ đúng là vậy, cậu tự nhủ với mình sau khi Sam ra về. Robb và Bran cùng Riclcon là những người con trai của cha cậu, và cậu vẫn yêu quý họ, nhưng Jon biết cậu không bao giờ thực sự là anh em của họ. Phu nhân Catelyn Stark đã nhìn thấy điều đó. Những bức tường xám xịt của Winterfell có thể ám ảnh giấc mơ của cậu từng đêm, nhưng giờ Hắc Thành mới là cuộc sống của cậu, những người anh em của cậu là Sam, Grenn, Halder, Pyp và những người lính khoác trên mình đồng phục đen của Đội Tuần Đêm.

“Chú tao nói đúng,” cậu thì thầm với Bóng Ma. Cậu không biết liệu mình còn có dịp gặp lại chú Benjen Stark để nói với chú không nữa.

## 35. Chương 27 Phần 1

EDDARD

Thưa lãnh chúa, vì buổi đấu thương ngựa của quân sư mà chúng tôi mới gặp không biết bao nhiêu rắc rối,” tướng chỉ huy Đội Gác Thành phàn nàn trước hội đồng của nhà vua.

“Buổi đấu thương ngựa của nhà vua,” Ned nhăn mặt, sửa lại. “Tôi đảm bảo với anh, quân sư không hề muốn dây dưa gì với sự kiện lần này.”

“Gọi thế nào tùy ngài. Các hiệp sĩ từ khắp vương quốc đã đổ về, đi theo mỗi người là hai kỵ binh, ba thợ thủ công, sáu sĩ quan huấn luyện, cả tá thương nhân, hai tá gái làng chơi và hằng hà sa số trộm cắp. Tiết trời nóng nực đáng nguyền rủa này đã khiến nửa thành phố lên cơn sốt rồi, vậy mà giờ lại còn những vị khách này nữa... đếm trước chúng tôi có một vụ chết đuối, một vụ náo loạn tại quán rượu, ba vụ ẩu đả bằng dao, một vụ hiếp dâm, hai vụ hỏa hoạn, cướp của thì nhiều không thể đếm nổi, và một tên say rượu phi ngựa xuống Phố Sisters. Đêm trước, chúng tôi tìm thấy một cái đầu phụ nữ trong Đại Thánh Đường, nổi bập bềnh trong hồ cầu vồng. Không ai biết vì sao nó ở trong đó.”

“Thật tồi tệ “ Varys rùng mình nói.

Lãnh chúa Renly Baratheon chẳng mấy cảm thông. “Nếu như anh không thể giữ trị an, Janos, có lẽ Đội Gác Thành cần có người chỉ huy khác.”

Janos Slynt mập mạp và có chiếc cằm chảy xị nhảy dựng như một con ếch trong cơn giận dữ, cái đầu hói đỏ lựng lên. “Aegon Rồng còn không thế giữ trị an, thưa Lãnh chúa Renly. Tôi cần thêm người.”

“Bao nhiêu?” Ned hỏi và nhoài người lên. Như mọi khi, Robert không thèm tới dự buổi họp hội đồng, vì thế quân sư phải thay mặt cho ngài.

“Càng nhiều càng tốt, thưa quân sư.”

“Thuê thêm năm mươi lính mới đi,” Ned nói. “Lãnh chúa Baelish sẽ trả tiền cho anh.”

“Tôi sao?” Ngón út nói.

“Đúng, ngài sẽ trả. Ngài đã xoay xở được bốn mươi ngàn rồng vàng cho lần tranh giải vô địch này, chắc chắn ngải sẽ tìm được cách kiếm chút bạc vụn để đổi lấy sự bình an cho nhà vua.” Ned quay lại với Janos Slynt. “Ta sẽ cho anh mượn thêm hai mươi tay kiếm tinh nhuệ thuộc đội lính gác của ta, cho tới khi cuộc đấu thương ngựa kết thúc.”

“Đội ơn quân sư,” Slynt cúi đầu nói. “Tôi xin hứa, họ sẽ được sử dụng tốt.”

Khi tướng chỉ huy rời đi, Eddard Stark quay lại với hội đồng. “Cuộc đấu này kết thúc ngày nào tốt ngày đó.” Như thể những chi phí đắt đỏ và những rắc rối còn chưa đủ khó chịu, mọi người còn thích sát muối vào vết thương của Ned bằng cách gọi nó là “cuộc đấu thương ngựa của quân sư,” như thể chính ông khởi xướng ra nó vậy. Và Robert dường như thành thực nghĩ rằng ông phải cảm thấy rất vinh dự!

“Vương quốc sẽ thịnh vượng nhờ những sự kiện như thế này, thưa lãnh chúa,” Grand Maester Pycelle nói. “Đó là cơ hội để tạo danh tiếng và tạm lắng những điều đau buồn.”

“Và chia tiền vào nhiều túi,” Ngón út nói thêm. “Tất cả các quán trọ trong thành phố đều đã hết phòng, và những ả gái điếm giờ phải đi chân hai hàng và vừa đi vừa rên rẩm suốt.”

Lãnh chúa Renly cười. “Chúng ta may mắn làm sao khi anh trai Stannis của tôi không ở đây cùng chúng ta. Hãy nhớ lúc anh ấy đưa ra đạo luật vấn đề xây dựng các nhà thổ bất hợp pháp không? Nhà vua đã hỏi liệu anh ấy có muốn định luật về cách ăn, đi ngoài, và thở khi ở trong đó không nữa. Nếu trở thành sự thật, thì chuyện anh ấy có cô con gái xấu xí tới vậy cũng đúng thôi. Anh ta lên giường tân hôn như một người đàn ông hành quân ra trận, với vẻ quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ rõ ràng trong ánh mắt.” Ned lạnh lùng nói. “Tôi cũng đang băn khoăn về người anh trai Stannis của ngài. Tôi không biết bao giờ ngài ấy mới kết thúc chuyến thăm đảo Dragonstone và trở về hội đồng.”

“Chắc chắn là ngay khi chúng ta thả hết lũ điếm xuống biển rồi,” Ngón út trả lời, làm cho những người khác cười nhiều hơn.

“Tôi đã nghe quá đủ về lũ gái điếm trong ngày hôm nay rồi,” Ned nói và đứng lên. “Để mai đi.”

Harwin đang đứng ở cửa khi Ned về Tháp Quân Sư.

“Gọi Jory tới phòng tôi và nói với cha cậu đóng yên ngựa cho tôi,” Ned cộc cằn nói.

“Tuân lệnh, thưa lãnh chúa.”

Tháp Đỏ và “cuộc đấu thương ngựa của quân sư” đã chọc tức ông, Ned nghĩ ngợi khi trèo lên. Ông mong được an ủi trong vòng tay Catelyn, được nghe tiếng Robb và Jon đấu kiếm trên sân tập, được hưởng những ngày trời mát mẻ và những đêm lạnh lẽo của phương bắc.

Về tới phòng, ông cởi phăng bộ đồ lụa của hội đồng và ngồi đọc cuốn sách trong khi đợi Jory tới. Dòng dõi và Lịch Sử các Đại Gia Đình thuộc Bảy Phụ Quốc, với Những Ghi Chép về các Lãnh chúa, phu nhân cùng con cái của họ. Tác giả Grand Maester Malleon. Pycelle đã nói đúng; đây là một cuốn sách tẻ ngắt. Nhưng Jon Arryn đã hỏi mượn nó, và Ned tin chắc chắn ông ấy phải có lý do. Phải có một sự thực ẩn giấu dưới những trang giấy ố vàng kia. Nhưng là cái gì? Cuốn sách có niên đại hơn một thế kỷ. Giờ những người cùng thời với Malleon khi biên soạn nên những danh sách lễ cưới, ngày sinh và ngày tử cũng đã chết từ thời tám hoánh nào rồi.

Ông mở mục về nhà Lannister một lần nữa và từ từ lật từng trang mong tìm thấy điều gì đó. Nhà Lannister là một gia đình dòng dõi, tổ tiên là Lann Khôn Ngoan, một kẻ lừa đảo sống ở Kỷ nguyên Những Anh Hùng, người mà chắc chắn đã biến thành một nhân vật truyền thuyết như Bran Kiến Thiết vậy, nhưng lại được những người hát rong và những người kể chuyện yêu thích hơn nhiều. Trong những khúc ca, Lann là người đã lôi nhà easterly ra khỏi easterly Rock chỉ bằng trí thông minh, và đánh cắp vàng từ mặt trời để khiên mái tóc dợn sóng của mình tỏa sáng. Ned ước gì ngài ta ở đây, để lôi sự thật ra khỏi cuốn sách chết tiệt này cho ông.

Tiếng gõ cửa báo hiệu Jory Cassel đã tới. Ned gấp cuốn sách của Malleon lại và kêu anh vào. “Ta đã hứa điều hai mươi lính canh tới Đội Gác Thành cho tới khi cuộc đấu thương ngựa kết thúc “ ông nói”. “Ta mong anh sẽ tuyển đúng người. Hãy trao quyền chỉ huy cho Alyn, và đảm bảo những người lính hiểu rằng họ tới đó để ngăn chặn những vụ ẩu đả chứ không phải khai mào chúng.” Ned đứng lên, mở cái rương gỗ tuyết tùng và lấy ra một chiếc áo lót vải lanh nhẹ. “Anh đã tìm thấy cậu bé làm trong chuồng ngựa chưa?”

“Thưa lãnh chúa, giờ hắn đã là lính gác,” Jory nói. “Hắn thề rằng hắn sẽ không bao giờ chạm vào một con ngựa nào nữa.”

“Hắn còn nói gì nữa?”

“Hắn nói hắn biết rõ Lãnh chúa Arryn. Họ là những người bạn thân thiết.” Jory khịt mũi. “Trong mỗi dịp sinh nhật quân sư hay thưởng cho các cậu bé ít tiền. Ngài cũng đối xử tốt với lũ ngựa. Ngài chưa bao giờ cưỡi ngựa quá lâu, luôn mang cà rốt và táo cho chúng, vì thế chúng luôn mừng rỡ khi thấy ngài.”

“Cà rốt và táo,” Ned nhắc lại. Có vẻ cả cậu thiếu niên này cũng không mang tới những tin tức hữu dụng hơn là bao.

Mà hắn lại là người cuối cùng trong số bốn người Ngón Út đã điều tra ra. Jory đã nói chuyện với từng người một. Ser Hugh cục cằn và không cung cấp được thông tin gì hữu ích, đã thế lại còn mang vẻ kiêu ngạo đúng kiểu một hiệp sĩ mới nhận sắc phong. Hắn rất vui nếu như quân sư đích thân gặp hắn, nhưng hắn không muốn bị tra khảo bởi một đội trưởng đội lính gác quèn... kể cả nếu viên đội trưởng đó có hơn hắn tới mười tuổi và là một tay kiếm cừ khôi hơn hắn cả trăm lần. Cô hầu gái ít ra cũng dễ mến. Cô nói Lãnh chúa Jon đọc nhiều hơn mức cần thiết, rằng ông luôn buồn phiền vì cậu con trai yếu ớt bệnh tật và khá thô lỗ với phu nhân. Cậu nhóc hầu bàn, giờ là một thợ đóng giày, thì chưa bao giờ nói một lời với Lãnh chúa Arryn, nhưng cậu ta biết nhiều chuyện ngồi lê đôi mách trong khu bếp: lãnh chúa đã cãi vã với nhà vua, lãnh chúa luôn than phiền về đồ ăn của mình, lãnh chúa định gửi con trai đi làm con nuôi tại đảo Dragonstone, lãnh chúa vô cùng yêu thích việc gây giống chó săn, lãnh chúa đã tới gặp một thợ làm vũ khí lành nghề nhờ làm một bộ giáp mới bằng bạc với hình con chim ưng bằng gốm thạch anh màu xanh dương cùng mặt trăng tròn trên tấm hộ tâm. Theo lời cậu nhóc phục vụ bàn, người em của nhà vua đã đi cùng ông .để giúp chọn mẫu thiết kế. Không, không phải Lãnh chúa Renly mà là người em kia, Lãnh chúa Stannis.

“Vậy người lính canh của chúng ta có nhớ ra điều gì đặc biệt khác lạ không?”

“Hắn ta thề rằng Lãnh chúa Jon khỏe như người chỉ bằng nửa độ tuổi ông ấy. Hắn nói ông ấy thường cưỡi ngựa cùng Lãnh chúa Stannis.”

Lại là Stannis, Ned nghĩ. Ông thấy thật kỳ lạ. Jon Arryn và ngài ta khá thân mật, nhưng chưa bao giờ là bạn bè. Và trong khi Robert lên phương bắc tới Winterfell, Stannis lại cất công tới Dragonstone, hòn đảo thành trì của nhà Targaryen mà ngài ta đã nhân danh anh mình chiếm lấy. Ngài ta cũng chẳng nói khi nào sẽ trở lại.

“Họ đi đâu?” Ned hỏi.

“Cậu nhóc nói rằng họ tới một nhà thổ.”

“Một nhà thổ ư?” Ned nói. “Quân sư - Lãnh chúa thành Eyrie lại tới nhà thổ cùng Stannis Baratheon?” Ông lắc đầu ngờ vực và không hiểu Lãnh chúa Renly sẽ nói gì về tin đồn này. Trong lúc say xỉn người ta có thể hát những khúc ca tục tĩu về thói dâm ô của vua Robert, nhưng Stannis là một dạng người khác hẳn: chỉ nhỏ hơn nhà vua có một tuổi nhưng hoàn toàn không giống ngài, ông ta lạnh lùng, không có khiếu hài hước, không hề khoan dung và luôn nghiêm túc trong công việc.”

“Cậu nhóc khẳng định đó là sự thật. Quân sư luôn mang ba tên hộ vệ đi cùng, và cậu nhóc nói họ luôn cười đùa mãi về chuyện đó sau khi cưỡi ngựa trở về.”

“Nhà thổ nào?” Ned hỏi.

“Cậu ta không biết. Nhưng những hộ vệ biết.”

“Thật tiếc Lysa đã đưa tất cả trở về Thung Lũng,” Ned khô khốc nói. “Hẳn thần thánh đang chọc tức chúng ta đây mà. Phu nhân Lysa, Maester Colemon, Lãnh chúa Stannis... những người thực sự biết chuyện của Lãnh chúa Arryn đều cách đây cả ngàn dặm.”

“Ngài có truyền gọi Lãnh chúa Stannis từ Dragonstone về không?”

“Chưa đâu,” Ned nói. “Cho tới khi ta biết chân tướng sự việc và ngài ấy đứng về phía nào.” Vấn đề này cứ làm ông day dứt mãi. Vì sao Stannis lại rời đi? Ngài ta có vai trò gì trong cái chết của Jon Arryn không? Hay ngài ta đang sợ? Ned thấy khó tưởng tượng được có thứ làm Stannis Baratheon, một người từng cố thủ Storm’s End suốt một năm ròng, sống sót nhờ vào thịt chuột và nhai da giày trong khi Lãnh chúa Tyrell và Redwyne ở ngoài cùng những kẻ khác tổ chức tiệc tùng linh đình, có thể sợ hãi. “Nếu có thể, anh hãy mang cho ta cái áo chẽn lại đây. Cái màu xám, có gia huy sói tuyết ấy. Ta muốn người thợ làm vũ khí biết ta là ai. Hắn sẽ sẵn lòng giúp đỡ hơn.”

Jory tới tủ quần áo. “Lãnh chúa Renly cũng là anh em với Lãnh chúa Stannis và nhà vua.”

“Nhưng dường như không ai mời ngài ta tới dự những buổi cưỡi ngựa đó.” Ned không chắc về Renly, về cách cư xử thân thiện và những nụ cười dễ dãi của người này. Vài ngày trước, hắn đã kéo Ned tới xem một chiếc mặt dây chuyền vàng hình bông hồng chạm khắc công phu. Bên trong đó là một bức tiểu họa màu sắc sặc sỡ mang phong cách vùng Myr, vẽ hình một tiểu thư xinh đẹp mang đôi mắt như một chú thỏ và suối tóc nâu mềm mại. Renly bồn chồn muốn biết liệu cô gái này có khiến ông nhớ tới ai không, và khi Ned nhún vai không trả lời, hắn ta có vẻ thất vọng. Hắn ta thú nhận, tiểu thư này là em gái Loras Tyrell, Margaery, nhưng nhiều người nói trông cô ta giống Lyanna. “Không,” Ned sửng sốt nói. Có lẽ nào, Lãnh chúa Renly, một người quá giống Robert thời trẻ, đang hình thành nên một mối tình với một cô gái mà hắn tưởng tượng là Lyanna thời trẻ? Điều này làm ông kinh ngạc hơn cả thấy một cặp đồng tính luyến ái.

## 36. Chương 27 Phần 2

Jory giơ chiếc áo chẽn ra, và Ned xỏ vào ống tay áo. “Có lẽ Lãnh chúa Stannis sẽ trở về trong cuộc đấu thương ngựa của Robert,” ông nói khi Jory buộc dải dây đằng sau.

“Thế thì quả là may mắn, thưa lãnh chúa,” Jory nói.

Ned đeo thanh kiếm bên mình. “Nói theo cách khác, chúng ta sẽ không sợ gặp một vụ thảm sát.” Nụ cười của ông thật buồn.

Jory đặt áo khoác lên vai Ned và cố định nó trên cổ Ned bằng huy hiệu Quân sư. “Thợ rèn vũ khí sống ngay trên cửa hiệu, trong một căn nhà lớn ở cuối phố Steel. Alyn biết đường, thưa lãnh chúa.”

Ned gật đầu. “Nếu hắn dám cho ta đi đuổi hình bắt bóng thì chắc chắn chỉ có thần thánh mới giữ được mạng cho hắn thôi.” Đó chỉ là một bằng chứng mong manh, nhưng Jon Arryn mà Ned từng biết không phải loại người mặc giáp bạc đính đá quý. Thép là thép; nó dùng để bảo vệ, không phải vật trang trí. Chắc chắn ông ta đã thay đổi quan điểm. Ông ấy cũng không phải người đầu tiên nhìn nhận mọi thứ khác đi sau vài năm lăn lộn chốn quan trường... nhưng sự thay đổi đó đủ để khiến Ned băn khoăn.

“Tôi có thể giúp gì cho ngài nữa không?”

“Tôi nghĩ anh nên bắt đầu đi thăm viếng mấy nhà thổ trong thành đi.”

“Một nhiệm vụ thật khó khăn, thưa lãnh chúa.” Jory mỉm cười. “Nhiều người sẽ vui lòng giúp đỡ chúng ta. Porther đã bắt đầu khởi sự rồi.”

Con ngựa yêu của Ned đã được đóng yên và đợi ngoài sân. Varly và Jacks sóng bước bên ông khi ông cưỡi ngựa qua sân. Chiếc mũ trụ và áo giáp chắc hẳn vô cùng ngột ngạt khó chịu, nhưng họ không phàn nàn lấy một tiếng. Khi Lãnh chúa Eddard đi qua cổng thành, chiếc áo choàng trắng xám của ông phấp phới trên vai, ông thấy những ánh mắt nhìn mình và thúc ngựa chạy nước kiệu. Người hộ vệ cũng phi ngựa chạy theo.

Ông thường xuyên nhìn về phía sau trong khi họ đi qua những con phố đông đúc. Tomard và Desmond đã rời lâu đài từ sáng sớm tiếp nhận vị trí theo lệnh và để theo dõi bất cứ ai bám theo họ, nhưng dù vậy Ned vẫn không yên. Cái bóng của tay gián điệp cùng những con chim nhỏ của y đã khiến ông chộn rộn như thể cô dâu trong đêm tân hôn vậy.

Phố Steel bắt đầu từ quảng trường chợ bên cạnh Cửa Sông, theo như tên trên bản đồ hay Cổng Bùn Lầy, theo như tên thường gọi. Một diễn viên kịch câm đang khoa trương sải bước qua đám đông như một con côn trùng cỡ bự, với lũ trẻ con chân đất hò hét đuổi theo. Ở một góc khác, hai cậu nhóc rách rưới không lớn hơn Bran là bao đang dùng que đấu kiếm, những người chung quanh người thì cổ vũ người thì chửi rủa. Một bà lão kết thúc cuộc đấu bằng cách nhoài người ra khỏi cửa sổ và đổ cả một thùng bùn loãng lên đầu hai đấu sĩ. Ở dưới bức tường, những người nông dân đứng cạnh xe bò, rồng lên, “Táo đây, táo ngon nhất đây, bán rẻ một nửa đây,” và “Dưa hấu ngọt như mật ong đây,” rồi thì, “củ cải, hành, rễ củ đây, mại dô, mại dô, củ cải, hành, rễ củ đây, mại dô.”

Cổng Bùn Lầy đang mở và một đội Lính Gác Thành mặc áo choàng vàng kim đứng dựa người trên giáo dưới khung lưới sắt. Khi một nhóm người cưỡi ngựa xuất hiện ở phía tây, những lính gác lập tức hành động, hò hét lệnh cho người đi đường và các cỗ xe dẹp sang một bên để hiệp sĩ cùng đoàn tùy tùng tiến vào. Người đầu tiên đi vào mang theo một lá cờ đen dài. Dải lụa phấp phới trong gió như một vật thể sống; dọc lá cờ có thêu hình tia chớp xẹt qua bầu trời đêm. “Tránh đường cho Lãnh chúa Beric!” gã kia hét. “Tránh đường cho Lãnh chúa Beric!” và ngay sau đó một lãnh chúa trẻ tuổi tóc vàng ánh đỏ bảnh bao khoác áo choàng sa tanh đen điểm xuyết những vì sao cưỡi ngựa tiến vào.

“Ngài tới dự cuộc đấu thương ngựa của quân sư phải không ạ?” một lính gác hỏi.

“Ta tới để giành chiến thắng trong cuộc đấu thương ngựa của quân sư,” Lãnh chúa Beric đáp lại trong tiếng reo hò của đám đông.

Ned rẽ vào đường dẫn tới phố Steel rồi đi theo con đường uốn lượn lên một ngọn đồi, đi qua những thợ rèn đang làm việc bên những bễ rèn ngoài trời, những kỵ binh đang mặc cả mua áo giáp, những người bán đồ sắt tóc hoa râm đang bán những thanh kiếm cũ và dao cạo trong cỗ xe bò. Càng lên trên đồi những ngôi nhà càng lớn. Người họ cần gặp sống ở đỉnh đồi, trong một ngôi nhà gỗ lớn trát vữa, với gác mái đổ bóng xuống con đường hẹp. Trên cánh cửa chính bằng gỗ sồi và gỗ mộc tâm có điêu khắc một quang cảnh săn bắn hoành tráng. Hai bên cửa ra vào là hai hiệp sĩ đá trong bộ trang phục tuyệt đẹp bằng thép đỏ bóng loáng, sắp biến hình thành bàng sư[18] và kỳ lân. Ned bỏ ngựa lại cho Jacks và lách người vào trong.

Một cô hầu gái trẻ nhỏ nhắn nhìn thấy huy hiệu và gia huy trên áo Ned, ngay lập tức vị chủ nhà vội vã đi ra và mỉm cười cúi chào ông. “Mang rượu cho quân sư mau,” ông ta nói với cô gái rồi ra hiệu mời Ned ngồi vào ghế. “Thưa lãnh chúa, thần là Tobho Mott, mời ngài, mời ngài, ngài hãy tự nhiên ạ.” Ông ta mặc áo măng tô bằng nhung đen, trên ống tay áo có thêu hình những cây búa bằng chỉ bạc, trên cổ là một sợi xích bạc to tướng với mặt đá ngọc bích to bằng quả trứng chim bồ câu. “Nếu ngài cần vũ khí mới cho giải đấu thương ngựa lần này, ngài đã tới đúng nơi rồi.” Ned không buồn sửa lời ông ta. “Những đồ tạo tác của tôi khá đắt, nên giá cả có ột chút cũng là bình thường thôi, thưa lãnh chúa,” ông ta nói và đổ rượu đầy hai chiếc ly bạc. “Tôi dám đảm bảo, ngài không thể nào tìm ra những đồ tạo tác tuyệt vời như của tôi trong cả bảy phụ quốc. Nếu thích ngài có thể tới thăm tất cả các xưởng rèn ở Vương Đô và tự mình so sánh ạ. Bất cứ một tên thợ vườn nào cũng có thể rèn ra một chiếc áo giáp; nhưng những tác phẩm của tôi mới là nghệ thuật chân chính.”

Ned nhấp một ngụm rượu và để gã nói tiếp. Tobho khoe khoang rằng Hiệp Sĩ Flowers đã mua tất cả những vũ khí tại đây, và rằng rất nhiều lãnh chúa cao quý, những người hiểu rõ về kiếm tốt, kể cả Lãnh chúa Renly, em trai của nhà vua cũng tới đây đặt hàng. Có lẽ quân sư đã thấy bộ giáp mới của Lãnh chúa Renly, bộ giáp màu xanh lam với sừng hươu màu vàng? Không một thợ rèn vũ khí nào có thể tạo ra được màu xanh đậm tới vậy; ông ta biết những công thức bí mật để nhuộm màu cho thép, còn sơn và tráng men chỉ là cách làm của những kẻ mới vào nghề. Hay quân sư cần một thanh kiếm chăng. Tobho đã học cách rèn thép Valyria từ những xưởng rèn của Oohor từ khi còn là một thằng bé. Chỉ có những người hiểu về bùa chú mới có thể nhận vũ khí cũ và rèn lại chúng như mới. “Sói tuyết là biểu tượng của nhà Stark, đúng không ạ? Tôi có thể tạo ra một mũ trụ hình sói tuyết thật tới mức khiến những đứa trẻ nhìn thấy là bỏ chạy,” gã thề thốt.

Ned cười. “Ông đã rèn mũ trụ hình chim ưng cho Lãnh chúa Arryn chăng?”

Tobho Mott ngừng lại một lúc lâu rồi đặt ly rượu sang một bên. “Quân sư cùng Lãnh chúa Stannis em trai của nhà vua quả thực có tới chỗ tối. Nhưng tiếc là họ không cho tôi được vinh dự thành người chuyên cung cấp vũ khí cho họ.”

Ned bình thản nhìn người đàn ông, không nói gì và chờ đọi. Qua nhiều năm, ông đã học được rằng nhiều khi im lặng mang lại hiệu quả cao hơn những câu hỏi. Và quả thực vậy.

“Họ muốn gặp thằng bé,” người thự rèn nói, “vì thế tôi đã đưa họ về xưởng rèn.”

“Thằng bé ư,” Ned nhắc lại. Ông không biết thằng bé nào. “vậy tôi cũng muốn gặp thằng bé đó.”

Tobho Mott cẩn trọng, trầm tĩnh nhìn ông. “Tuân lệnh ngài,” gã nói, nhưng trong giọng nói không còn sự thân thiện lúc trước. Gã dẫn Ned ra cửa hậu và đi qua một cái sân hẹp, về một căn nhà đá sâu hút nơi những thợ rèn làm việc. Khi người thợ rèn mở cửa, luồng không khí nóng rực ùa ra khiến Ned có cảm giác mình đang đi vào miệng rồng. Bên trong, các bễ rèn đỏ lửa ở các góc, không khí sặc mùi khói và lưu huỳnh. Những người thự cả đang làm việc cùng những cây búa và kẹp sắt ngước nhìn lên, quệt mồ hôi trán rồi cắm đầu làm tiếp, trong khi những người thợ học việc ngực trần đang kéo bễ.

Người chủ gọi một câu thanh niên tầm tuổi Robb với cánh tay và bộ ngực cuồn cuộn cơ bắp tới. “Đây là Lãnh chúa Stark, quân sư mới,” Ông ta giới thiệu khi cậu nhóc nhìn Ned bằng cặp mắt xanh lam sâu thẳm và dùng những ngón tay vuốt ngược mái tóc ướt đẫm mồ hôi lên. Mái tóc dày, rối bù, và đen như mực. Dấu vết của bộ râu mới khiến quai hàm cậu ta đen lại. “Đây là Gendry. Rất khỏe và làm việc rất chăm chỉ. Cậu cho quân sư thấy chiếc mũ trụ cậu làm xem nào.” Bẽn lẽn, cậu ta dẫn họ tới băng ghế, và đưa họ xem chiếc mũ trụ hình đầu bò, với hai cái sừng cong vĩ đại.

Ned lật qua lật lại cái mũ trụ. Nó làm bằng thép thô, chưa được đánh bóng nhưng được tạo hình rất chuyên nghiệp. “Một tác phẩm tốt. Tôi rất mừng nếu cậu cho tôi mua lại nó.”

Cậu ta giật nó lại. “Cái này không phải để bán.”

Tobho Mott có vẻ hoảng sợ. “Nhóc, đây là Quân sư của Nhà vua. Nếu ngài muốn cái mũ trụ, cậu nên dâng tặng nó. Được ông ấy hỏi đã là cả một vinh dự cho cậu rồi.”

“Cháu rèn cái này ình,” cậu nhóc cứng đầu nói.

“Trăm ngàn lần xin lỗi, thưa lãnh chúa.” Người chủ vội vàng nói với Ned. “Cậu bé này cứng đầu hệt như thép mới tôi luyện, và cần vài cú đập mới tốt được. Chiếc mũ trụ này may mắn lắm mới được coi bằng tác phẩm của một thợ lành nghề. Thứ lỗi cho hắn và tôi hứa sẽ làm cho ngài một chiếc mũ trụ không giống bất cứ chiếc nào ngài từng nhìn thấy.”

“Cậu tạ không làm gì mà cần ta phải thứ lỗi. Gendry, khi Lãnh chúa Arryn tới gặp cậu, hai người đã nói chuyện gì?”

“Ông ấy chỉ hỏi cháu vài câu hỏi, thưa Lãnh chúa.”

“Hỏi gì?”

Cậu ta nhún vai. “Cháu thế nào, cháu có được đối xử tốt không, và rằng cháu có thích công việc này không, rồi vài thứ về mẹ cháu. Bà ấy là ai và bà ấy trông thế nào thôi.”

“Thế cậu đã trả lời sao?” Ned hỏi.

Cậu ta gạt những sợi tóc vừa rơi xuống trán sang. “Bà ấy mất khi cháu còn bé. Cháu nhớ, bà ấy có mái tóc vàng và thi thoảng lại hát cho cháu nghe. Bà ấy làm việc tại một quán rượu.”

“Lãnh chúa Stannis có hỏi gì cháu không?”

“Cái người hói đầu đấy ạ? Không, không có. Ngài ấy không nói lấy một lời, chỉ nhìn cháu chằm chằm, như thể cháu là một kẻ hãm hiếp con gái ông ấy vậy.”

“Cẩn thận cái miệng lưỡi bẩn thỉu của cậu đấy” người chủ nói. “Đây là Quân sư.” Cậu nhóc cụp mắt xuống. “Một cậu nhóc thông minh, nhưng cứng đầu. Cái mũ này... có một số kẻ gọi cậu bé là đầu bò, vì thế cậu ta đã ném nó vào mồm chúng.”

Ned chạm vào đầu thằng bé, đưa những ngón tay sờ mái tóc đen dày. “Nhìn ta này, Gendry.” Chú nhóc học việc ngửng mặt lên. Ned quan sát quai hàm và đôi mắt màu băng xanh của cậu ta. “Đúng, ông nghĩ, mình đã hiểu rồi. “Làm việc tiếp đi, nhóc. Ta xin lỗi vì làm phiền cậu.” Ông trở về nhà cùng người chủ. “Ai trả phí học cho cậu bé này?” ông nhẹ nhàng hỏi.

Mott có vẻ giận. “Ngài đã nhìn nó rồi đấy. Một thằng bé thật khỏe mạnh. Những cánh tay của nó là những cánh tay làm từ thép tôi. Nó rất tiềm năng, vì thế tôi nhận nó mà không lấy học phí.”

“Nói thật đi,” Ned giục. “Trên phố đầy những đứa nhóc khỏe mạnh. Ngày mà ông nhận một thợ học việc không lấy phí sẽ là ngày Tường Thành sụp đổ. Ai trả tiền?”

“Một lãnh chúa,” người chủ ngần ngừ nói. “Ngài ấy không nói tên, trên áo không có gia huy. Ngài ấy trả bằng vàng, gấp hai lần học phí bình thường, và nói rằng một phần là tiền học của thằng bé, và một đổi lấy sự im lặng của tôi.”

“Miêu tả xem nào.”

“Ngài ấy hơi đậm người, vai tròn, không cao bằng ngài. Bộ râu màu nâu, nhưng có vài sợi đỏ, tôi thề đó. Theo như những gì tôi nhớ, ngài ấy mặc loại áo choàng đắt tiền bằng nhung tím nặng nề được may bằng chỉ bạc, nhưng mũ trùm đã che khuất khuôn mặt, khiến tôi không thấy rõ.” Ông ngần ngừ thêm một lát. “Thưa lãnh chúa, tôi không muốn gặp rắc rối.”

“Không ai trong chúng ta muốn gặp rắc rối cả, nhưng tôi sợ giờ là thời buổi nhiễu nhương, ngài Mott ạ,” Ned nói. “Ngài biết cậu bé đó là ai.”

“Tôi chỉ là một thợ rèn vũ khí, thưa lãnh chúa. Tôi biết điều tôi được nghe.”

“Ngài biết hắn là ai,” Ned kiên nhẫn nhắc lại. “Đây không phải một câu hỏi.”

“Cậu bé là thợ học việc của tôi,” người chủ trả lời. Ông nhìn thẳng vào mắt Ned, cứng rắn như sắt lâu ngày. “Cậu ta là ai trước khi tới chỗ tôi, tôi không quan tâm.”

Ned gật đầu. Ông thấy mình thích người thợ rèn vũ khí lành nghề Tobho Mott này, “Nếu có ngày Gendry thích vung kiếm hơn rèn kiếm, hãy đưa cậu bé tới chỗ ta. Cậu ấy có vẻ ngoài như một chiến binh. Cho tới lúc đó, ông Mott, tôi cám ơn và hứa với ông. Nếu tôi cần một chiếc mũ để dọa trẻ con, tôi sẽ tới nơi này đầu tiên.”

Lính hộ vệ của ông đang đứng chờ bên ngoài cùng lũ ngựa. “Ngài có tìm được thứ gì không, lãnh chúa?” Jacks hỏi khi giúp Ned lên ngựa.

“Có,” Ned phân vân nói. Jon Arryn muốn gì từ người con hoang của nhà vua đây, và vì sao điều đó lại khiên ông mất mạng?

## 37. Chương 28 Phần 1

CATELYN

Phu nhân, bà nên đội mũ lên,” Ser Rodrik nói khi những con ngựa mải bước về phương bắc. “Bà sẽ bị lạnh mất.”

“Chỉ là nước thôi mà, Ser Rodrik,” Catelyn trả lời. Tóc bà ẩm ướt và bên bết, vài sợi còn lòa xòa trước trán và bà biết mình tơi tả thế nào, nhưng bà không quan tâm. Cơn mưa phương nam thật nhẹ nhàng và ấm áp. Catelyn thích cảm nhận những giọt mưa rơi như những nụ hôn của mẹ nhẹ nhàng hôn lên mặt bà. Bà như được quay trở lại thời ấu thơ, trong những ngày dài trời giăng mây xám xịt tại vùng Riverrun. Bà nhớ khu rừng thiêng với những cành cây rủ xuống và hơi ẩm từ đất bốc lên, nhớ tiếng cười của cậu em khi cậu đuổi theo bà qua những đụn lá ẩm ướt. Bà nhớ mình đã cùng Lysa làm những chiếc bánh bùn, nhớ độ nặng của nó, nhớ bùn nhơm nhớp và nâu nâu giữa những ngón tay mình. Họ đã đem nó cho Ngón út, rồi cùng nhau cười khúc khích, và anh ta đã ăn nhiều bùn tới nỗi bệnh cả tuần trời. Hồi đó họ mới trẻ con làm sao.

Catelyn gần như đã quên mất. Ở phương bắc, mưa to và lạnh buốt, và thi thoảng chuyển thành mưa đá vào buổi đêm. Một cơn mưa vừa có thể nuôi dưỡng mùa màng vừa có thể hủy diệt nó, và cũng có thể khiến những người đàn ông phải nhanh chóng tìm nơi trú ẩn. Phương bắc không phải nơi cho các cô bé gái chơi đùa trong mưa.

“Tôi ướt hết rồi,” Ser Rodrik phàn nàn. “Ướt thấu tới tận xương rồi.” Những cái cây ở sát cạnh họ, và tiếng mưa rơi tí tách đều đều trên lá hòa cùng tiếng lép nhép khi vó ngựa nhấc khỏi bùn. “Phu nhân, tối nay chúng ta cần một bếp lửa và bữa ăn nóng hổi.”

“Có một quán trọ ở ngã tư trước mặt,” Catelyn nói. Bà đã ngủ ở đó nhiều đêm khi còn bé, trong những chuyến du hành cùng cha. Lãnh chúa Hoster Tully thời còn sung sức không biết mệt mỏi, ông luôn thích cưỡi ngựa đi đâu đó. Bà vẫn còn nhớ bà chủ quán trọ, một người đàn bà đẫy đà tên Masha Heddle, lúc nào cũng nhai lá me chua, trên môi luôn thường trực một nụ cười và không bao giờ thiếu bánh ngọt cho lũ trẻ. Những chiếc bánh ngọt được phủ ngập mật ong, thật ngọt ngào trên đầu lưỡi, nhưng Catelyn lại sợ những nụ cười của bà. Lá me chua biến răng bà Masha thành màu đỏ đậm, tạo cho bà một nụ cười như thể máu đang ứa ra vậy.

“Một quán trọ,” Ser Rodirk đăm chiêu nhắc lại. “Giá mà... nhưng chúng ta không thể liều được. Nếu chúng ta muốn giữ bí mật về hành tung, tôi nghĩ tốt hơn hết chúng ta nên tới một pháo đài nhỏ nào đó...” Ông ngừng lại khi nghe thấy những âm thanh trên đường; tiếng nước bắn tung tóe, tiếng giáp kêu lanh canh, tiếng ngựa hí.

“Có người,” ông cảnh báo, tay giữ đốc kiếm. Kể cả trên vương lộ, cẩn trọng cũng chẳng bao giờ là thừa.

Họ đi theo tiếng động tới một khúc ngoặt và thấy một nhóm người có vũ trang đang náo loạn vượt qua một khúc sông. Catelyn dừng ngựa nhường đường. Lá cờ trên tay người đi đầu sũng nước và nằm im, nhưng những người lính hộ vệ mặc áo khoác màu chàm và trên vai họ huy hiệu hình đại bàng bạc của Seagard. “Malliser,” Ser Rodrik thì thầm với bà, như thể bà không biết. “Thưa phu nhân, tốt nhất lệnh bà nên đội mũ trùm lên.”

Catelyn không nhúc nhích. Lãnh chúa Jason Malliser đi cạnh người con trai Patrek, chung quanh là những kỵ sĩ và những người hộ vệ bám sát sau. Bà biết họ đang tới Vương Đô tham dự cuộc đấu thương ngựa của quân sư. Từ tuần trước, người lữ khách đi lại trên vương lộ đông như kiến cỏ; những hiệp sĩ và kỵ binh; những người hát rong cùng cây đàn hạc và trống, những cỗ xe ngựa nặng trĩu nào là cần sa, ngô, nhiều thùng mật ong, những thương nhân, thợ thủ công và gái làng chơi, tất cả bọn họ đều xuôi xuống phương nam.

Bà liều lĩnh quan sát Lãnh chúa Jason. Lần cuối bà gặp ông, ông đang đùa giỡn cùng người chú của bà trong bữa tiệc cưới; nhà Malliser là quân đồng minh của nhà Tully, và ông đã tặng quà cưới vô cùng hậu hĩnh. Mái tóc nâu của ông đã đổ màu muối tiêu, khuôn mặt hằn những nếp nhăn của thời gian, nhưng năm tháng không hề động tới phẩm cách của ông. Ông cưỡi ngựa như người không biết sự là gì. Catelyn ghen tị vì điều đó; bà đã sợ quá nhiều thứ. Khi đoàn người ngựa đi qua, Lãnh chúa Jason gật đầu chào, nhưng đó chỉ là phép lịch sự của một lãnh chúa cao quý đối với những người lạ mặt gặp trên đường. Đôi mắt sắc sảo đó không nhìn thấy bà, và con trai ông ta không buồn nhìn bà lấy một cái.

“Ông ta không biết bà “ Ser Rodirk băn khoăn nói.

“Ông ấy chỉ thấy hai người lữ khách người ngợm dính đầy bùn đất đứng bên vệ đường, ướt nhẹp và mệt mỏi. Ông ấy sẽ không bao giờ nghi ngờ rằng một trong hai người đó là con gái lãnh chúa nhà mình. Tôi nghĩ chúng ta sẽ khá an toàn ở trong quán trọ đó, Ser Rodrik.”

Khi họ tới phía nam ngã tư dòng Trident, trời đã gần tối. Bà Masha Heddle đã béo hơn và da dẻ sạm hơn so với ký ức của Catelyn, nhưng vẫn thích nhai lá me chua. Bà chỉ nhìn lướt qua họ, không thèm nở nụ cười ứa máu lấy một lần. “Chỉ còn hai phòng trên gác thôi,” bà nói, tiếp tục nhai một hồi. “Ở ngay dưới gác chuông ấy, hai người đừng bỏ lỡ bữa ăn nhé, dù vài người nghĩ rằng nó quá ồn ào. Không thể khác được mà. Chúng tôi đầy phòng rồi, hoặc suýt soát cũng thế cả. Giờ một là ở trong những căn phòng đó hoặc ở ngoài đường.”

Chính là những căn phòng đó, những căn phòng gác mái lụp xụp, bụi bặm phía trên cái cầu thang hẹp. “Bỏ giày ở đây,” Masha nói với họ sau khi lấy tiền. “Một đứa nhỏ sẽ lau chúng. Tôi không muốn các người mang bùn đất lên cầu thang của tôi. Để ý tiếng chuông nhé. Xuống muộn sẽ không còn gì mà ăn đâu.” Bà ta chẳng nở lấy một nụ cười, cũng chẳng nhắc gì tới những chiếc bánh ngọt.

Tiếng chuông báo bữa tối thật inh tai. Catelyn đã thay quần áo khô. Bà ngồi bên cửa sổ, nhìn những giọt nước mưa chảy xuống ô cửa kính. Kính đã đục màu và lấm tẩm những giọt mưa, bên ngoài hoàng hôn ướt đẫm đang buông xuống. Catelyn có thể nhìn thấy ngã tư đường nhớp nháp bùn đất tại nơi hai đại lộ giao nhau.

Bà nhìn chăm chăm vào ngã tư đường. Nếu từ đây họ rẽ sang phương tây, họ sẽ dễ dàng xuống Riverrun. Cha luôn cho bà lời khuyên thông thái khi bà cần nhất, và bà mong mỏi được nói chuyện với ông, được báo cho ông biết về cơn sóng gió sắp tới. Nếu Winterfell cần củng cố lực lượng sẵn sàng cho cuộc đương đầu sắp đến thì Riverrrun cũng vậy, vì nó gần Vương Đô hơn nhiều, và vì quyền lực của easterly Rock như một cái bóng đe dọa phương tây vậy. Nếu sức khỏe cha bà tốt hơn, bà có thể tới thăm ông, nhưng ông Hoster Tully đã bệnh liệt giường suốt hai năm nay, và Catelyn không muốn gây thêm áp lực cho cha.

Con đường dẫn tới phương đông nguy hiểm và hoang vu hơn, bà sẽ phải đi qua những ngọn đồi đá, những rừng cây rậm rạp dẫn tới dãy núi Nguyệt, đi qua bao đèo cao và vực sâu tới thung lũng Arryn, sau đó là đảo Fingers gập ghềnh đá. Phía trên thung lũng, lâu đài Eyrie đứng sừng sững, những ngọn tháp vươn tận lên trời cao. Ở đó bà sẽ tìm thấy em gái mình... và có lẽ sẽ thấy câu trả lời mà Ned đang tìm kiếm bây lâu nay. Chắc chắn Lysa biết nhiều hơn những gì cô ấy dám viết trong thư. Có thể em gái bà có những bằng chứng cụ thể mà Ned cần để tiêu diệt nhà Lannister, và nếu chiến tranh, họ sẽ cần sự ủng hộ của nhà Arryn cũng như những lãnh chúa dưới quyền họ.

Nhưng đường núi vô cùng nguy hiểm. Trên đó là nơi cư trú của những bầy mèo ma hay lảng vảng rình mồi trên những ngọn đèo đá, nơi lũ sơn tặc không biết tới luật pháp, những kẻ xuất thân từ vùng núi xuống cướp của giết người và tan biến như tuyết mỗi khi các hiệp sĩ từ thung lũng săn lùng chúng, và là nơi thường xuyên gặp đá lở. Kể cả Jon Arryn, một trong những lãnh chúa vĩ đại của lâu đài Eyrie, cũng phải đi cùng đội hộ tống nếu muốn vượt qua những rặng núi này. Mà Catelyn chỉ có một hiệp sĩ già bên cạnh với thứ vũ khí duy nhất là lòng trung thành.

Không, bà nghĩ, Riverrun và lâu đài Eyrie sẽ phải đợi thôi. Bà sẽ đi lên phương bắc tới Winterfell, nơi những người con trai và nhiệm vụ đang chờ đợi bà. Ngay khi họ an toàn vượt qua Neck, bà sẽ thông báo danh tính ột trong những quân đồng minh của Ned, và cho những kỵ binh đi đưa lệnh dựng trạm gác trên vương lộ.

Cơn mưa che mờ những cánh đồng phía trước ngã tư, nhưng Catelyn vẫn thấy mảnh đất rõ ràng trong ký ức. Khu chợ ở ngay bên kia đường, và ngôi làng cách đó một dặm, với năm mươi túp lều trắng bao quanh một nhà thờ đá nhỏ. Giờ có lẽ ngôi làng đã đông đúc hơn; mùa hè đã kéo dài thật lâu và an bình. Tính từ đây xuôi xuống phương bắc, vượt lộ chạy dọc theo nhánh Green Fork của dòng Trident, đi qua những thung lũng màu mỡ cùng mảnh đất xanh rì, qua bao ngôi làng trù phú và những pháo đài vững chắc, cả những lâu đài của các vị lãnh chúa vùng sông nước.

Catelyn biết tất cả bọn họ; nhà Blackwood và Bracken, luôn luôn là những kẻ thù không đội trời chung, cha bà luôn là người phải làm nhiệm vụ hòa giải. Phu nhân Whent, người cuối cùng trong dòng họ, người cư ngụ cùng những bóng ma tại hầm hộ tối tăm của Harrenhall; Lãnh chúa Frey nóng nảy, người đã sống lâu hơn cả bảy bà vợ và khiến hai lâu đài của mình tràn ngập con cái, cháu chắt. Tất cả bọn họ đều là quân đồng minh với nhà Tully, họ thề phục vụ cho lâu đài Riverrun. Catelyn không biết liệu như thế có đủ nếu chiến tranh xảy ra. Cha bà là người đáng tin nhất trên cõi đời này, và bà chắc chắn ông sẽ triệu tập những người dưới trướng tới... nhưng ai sẽ tới đây? Nhà Darry, Ryger, Mooton cũng thề trung thành với Riverrun, nhưng họ đã đứng về phe Rhaegar Targaryen trong trận chiến trên dòng Trident, còn Lãnh chúa Frey chỉ quy thuận thành Riverrun khi trận chiến đã ngã ngũ khiến nhiều người nghi ngờ liệu ông ta định theo phe nào (phe của họ, ông ta đã giúp cho chiến thắng của họ chắc chắn hơn, nhưng kể từ sau đó về sau cha bà đã gọi ông ta là Lãnh chúa Frey Rùa Bò). Không thể nào có chiến tranh được, Catelyn tích cực nghĩ. Họ sẽ không để nó xảy ra.

Ser Rodrik tới gặp bà ngay khi tiếng chuông ngừng kêu. “Tốt hơn hết chúng ta nên khẩn trương lên nếu còn muốn ăn tối, thưa phu nhân.”

“Sẽ an toàn hơn nếu chúng ta không phải hiệp sĩ và phu nhân cho tới khi vượt qua Neck,” bà nói. “Những người lữ khách bình thường ít bị chú ý hơn. Chúng ta đóng giả một người cha và con gái trong chuyến buôn bán của gia đình đi.”

“Tuân lệnh, thưa phu nhân,” Ser Rodrik đồng ý. Tới lúc bà cười phá lên ông mới nhận ra mình vừa làm gì. “Những phép tắc đã được học từ rất lâu khó thay đổi trong một sớm một chiều lắm, c... con gái.” Ông cố sờ vào bộ ria đã mất, và thở dài thật vọng.

Catelyn nắm tay ông. “Đi nào, cha “ bà nói. “Con nghĩ cha sẽ thấy bà Masha Heddle đã chuẩn bị một bàn tốt cho chúng ta, nhưng đừng khen ngợi bà ấy. Cha thật sự không muốn thấy nụ cười của bà ta đâu.”

Phòng sinh hoạt chung khá dài và hơi lạnh lẽo, với một hàng thùng gỗ to tướng và lò lửa. Một tên phục vụ chạy đi chạy lại với những cái xiên thịt trong khi bà Masha vừa rót bia vừa nhai lá me chua.

Hàng ghế băng chật ních người dân trong thị trấn, những nông dân ngồi xen lẫn cùng những lữ khách. Ngã tư đường này đón tiếp những người bạn đường vô cùng kỳ lạ; những người thợ nhuộm với đôi bàn tay tím đen ngồi cùng ghế với những ngư dân ám mùi cá, người thự rèn cuồn cuộn cơ bắp đang co ro bên cạnh thầy tu gầy đét nhăn nheo, một người bán kiếm dạn dày sương gió và thương nhân béo mập rì rầm trao đổi tin tức như những người bạn vui vẻ.

Các tay kiếm đi cùng nhau nhiều hơn Catelyn tưởng. Ba người ngồi bên đống lửa đeo huy hiệu hình xích thố của nhà Bracken, một nhóm lớn khác mặc áo giáp xích bằng thép xanh và áo choàng không tay màu xám bạc. Trên vai họ có một gia huy khá quen mắt, hình ngọn tháp đôi của nhà Frey. Bà nhìn khuôn mặt họ, nhưng họ đều còn quá trẻ nên không thể biết bà. Khi bà lên phương bắc, người lớn tuổi nhất trong đó cũng chỉ bằng tuổi Bran bây giờ.

Ser Rodrik tìm cho họ một chỗ trống trên ghế băng cạnh bếp. Ở bên Ida bàn là một cậu thanh niên đẹp trai đang lướt những ngón tay trên cây đàn hạc. “Chúa phù hộ cho các ngài, những con người tốt bụng,” cậu ta nói khi họ ngồi xuống. Một cốc rượu trống không nằm trước mặt anh ta.

“Và cho anh nữa, chàng ca sĩ,” Catelyn đáp lời. Ser Rodrik gọi bánh mỳ, thịt và bia ở tông giọng muốn được phục vụ ngay lập tức. Chàng ca sĩ, trẻ, khoảng tầm mười tám, táo bạo nhìn họ và hỏi họ định đi đâu và từ đâu đến, họ có tin gì mới không, rồi để những câu hỏi trôi tuột đi nhanh như tên bắn mà không dừng lại chờ câu trả lời. “Hai tuần lễ trước chúng tôi rời khỏi Vương Đô,” Catelyn trả lời cho câu hỏi an toàn nhất trong số đó.

“Tôi lại đang định nhảy tới đó đây,” cậu thanh niên nói. Đúng như bà nghĩ, cậu chàng thích kể chuyện của mình hơn là lắng nghe chuyện của họ. Những ca sĩ không thích gì hơn là được lắng nghe giọng nói của chính mình. “Cuộc đấu thương ngựa của quân sư đồng nghĩa với việc những lãnh chúa giàu có với ví tiền dày cộp xuất hiện. Lần cuối cùng tôi đã đến và đi với nhiều bạc hơn tôi có thế vác nổi... hoặc đáng lẽ là thế nếu như tôi không tiêu hết vào việc cá tiền cho Sát Vương.”

“Chúa không thích những kẻ cờ bạc,” Ser Rodrik nghiêm túc nói. Ông là người phương bắc, và đồng quan điểm với nhà Stark về cuộc đấu thương ngựa.

“Chắc chắn là họ không yêu thích tôi rồi,” chàng ca sĩ nói. “Những vị thần độc ác của các vị cùng Hiệp sĩ Flowers đều làm thế với tôi.”

“Chắc chắn đây sẽ là một bài học cho cậu,” Ser Rodrik nói.

“Đúng. Lần này tôi sẽ cược cho Ser Loras.”

Ser Rodrik cố vuốt những sợi râu vốn không còn ở đó, nhưng trước khi ông kịp quở trách thì tay phục vụ đã hối hả chạy tới. Cậu ta đặt đĩa bánh mỳ trước mặt họ, và phục vụ họ những xiên thịt nâu được rưới nước dùng nóng sốt. Một xiên nữa xiên những miếng hành, ớt đỏ và những cây nấm béo ngậy. Ser Rodrik ăn ngấu nghiến khi tay phục vụ chạy đi lấy bia.

“Tên tôi là Marillion chàng ca sĩ nói, và gảy một dây đàn hạc. “Chắc chắn hai người đã nghe tôi chơi ở đâu đó rồi chứ nhỉ?”

Phong cách của cậu thiếu niên này làm Catelyn bật cười. Vài người hát rong từng tới tận Winterfell xa xôi, nhưng bà biết những người như anh chàng này từ hồi con gái tại Riverrun. “Tôi e là không,” bà nói.

Cậu ta gẩy một tiếng đàn ai oán. “Thật tiếc cho hai người,” cậu ta nói. “Ca sĩ hát hay nhất hai người từng được nghe là ai?”

“Alia thành Braavos “ Ser Rodrik ngay lập tức trả lời.

“Tôi hát hay hơn que củi khô đó nhiều,” Marillion nói. “Nếu hai người trả tôi một bạc, tôi sẽ vinh hạnh được chứng tỏ cho hai người thấy.”

“Có thể tôi có một hoặc hai đồng, nhưng tôi thà vứt nó đi còn hơn nghe cậu gào thét,” Ser Rodrik càu nhàu. Thành kiến của Ser Rodrik với những ca sĩ quá rõ ràng rồi; âm nhạc là những thứ dễ thương dành cho những cô gái, nhưng ông không thể hiểu vì sao một cậu bé khỏe mạnh lại lướt tay trên đàn hạc trong khi có thể cầm một thanh kiếm.

“Ông nội bà thật cay nghiệt làm sao,” Marillion nói với Catelyn. “Tôi chỉ muốn ca ngợi bà. Bày tỏ lòng ngưỡng mộ với vẻ đẹp của bà. Chứ thật ra, tôi thường hát cho những nhà vua và những lãnh chúa cao quý cơ.”

“Ồ, tôi có thể thấy được,” Catelyn nói. “Lãnh chúa Tully rất thích ca hát. Chắc chắn cậu đã từng tới Riverrun.”

“Cả trăm lần,” chàng ca sĩ vui vẻ nói. “Họ còn dành cho tôi một phòng, và vị lãnh chúa trẻ đối với tôi như đối với anh em vậy.”

Catelyn mỉm cười, không biết Edmure sẽ nghĩ gì. Một ca sĩ khác từng lên giường cùng một cô gái em bà yêu mến; từ đó cậu ghét tất cả các ca sĩ. “Và Winterfell?” bà hỏi. “Cậu đã tới phương bắc chưa?”

“Sao lại tới đó chứ?” Marillion hỏi. “Trên đó toàn là bão tuyết và da gấu, còn nhà Stark không biết đến thứ âm nhạc nào ngoài tiếng sói tru.”

Xa xa, bà nghe có tiếng cửa bật mở.

“Bà chủ,” có tiếng một người hầu gọi từ phía sau, “chúng tôi có ngựa cần đưa vào chuồng, và Lãnh chúa Lannister muốn có phòng và nước tắm nóng.”

“Ôi, thánh thần ơi,” Ser Rodrik nói trước khi Catelyn bảo ông im lặng, những ngón tay bà bấu chặt lấy cánh tay ông.

Masha Heddle cúi đầu và nở nụ cười đỏ rực xấu xí. “Tôi thành thực xin lỗi, thưa lãnh chúa, nhưng chúng tôi không còn phòng.”

Catelyn thấy có bốn người. Một ông già mặc áo đen thuộc Đội Tuần Đêm, hai người hầu... và hắn, vẫn nhỏ thó và xấc xược như xưa. “Người của tôi có thể ngủ trong chuồng ngựa, còn về phần tôi, ừm, tôi không cần một phòng lớn, như bà thấy đó.” Hắn cười giả lả. “Chỉ cần có lửa ấm và cỏ khô không có rận là tôi đã hạnh phúc lắm rồi.”

Masha Heddle không thay đổi. “Thưa lãnh chúa, chúng tôi không còn chỗ, giờ đang diễn ra cuộc đấu thương ngựa, chúng tôi không thể nào, ồ...”

Tyrion Lannister lôi một đồng xu từ trong túi, tung lên rồi bắt lấy, rồi lại tung lên. Kể cả từ bên kia phòng nơi Catelyn đang ngồi, ánh sáng lóe lên của đồng tiền vàng cũng chẳng lẫn đi đâu được.

Một kỵ binh mặc áo choàng xanh nhạt nhoài tới trước chân hắn. “Ngài có thể ở phòng tôi, thưa lãnh chúa.”

“Thật là một người khôn ngoan,” Lannister nói khi ném đồng tiền qua phòng. Tên kỵ sĩ tóm lấy nó. “Và một đồng nữa cho người đánh giày.” Gã người lùn quay lại với bà Masha Heddle. “Tôi tin bà có thể chuẩn bị thức ăn cho chúng tôi chứ?”

“Bất cứ thứ gì ngài thích, thưa lãnh chúa, bất cứ thứ gì,” bà chủ hứa. Và cầu cho hắn nghẹn chết, Catelyn nghĩ, nhưng bà lại thấy hình ảnh Bran nghẹn ứa máu và chết chìm trong đó.

Lannister liếc nhìn dãy bàn gần nhất. “Người của tôi sẽ ăn bất cứ thứ gì bà phục vụ. Gấp đôi đi, vì chúng tôi vừa đi một chặng đường dài vất vả. Tôi sẽ ăn thịt gà, bồ câu, vịt quay, thế nào cũng được. Và mang bình rượu ngon nhất tới nhé. Yoren, ông ăn cùng tôi không?”

“Có, thưa lãnh chúa, tôi sẽ ăn cùng ngài,” người anh em áo đen trả lời.

Người lùn không thèm liếc nhìn về cuối phòng, và Catelyn đang thầm cám ơn vì mình đã ngồi trong những hàng ghế đông đúc thì đột nhiên Marillion nhảy lên. “Ôi Lãnh chúa Lannister!” cậu ta gọi. “Tôi rất mừng được mua vui trong lúc ngài ăn uống. Hãy để tôi hát cho ngài nghe về chiến công vĩ đại của cha ngài tại Vương Đô!”

“Đừng làm ta ăn mất ngon,” người lùn khô khốc nói. Đôi mắt hai màu của hắn nhìn chàng ca sĩ một lát, rồi bắt đầu nhìn đi chỗ khác... và thấy Catelyn. Hắn bối rối nhìn bà một lúc. Bà quay mặt đi, nhưng đã quá muộn. Gã lùn mỉm cười. “Phu nhân Stark, thật là một vinh hạnh bất ngờ,” hắn nói. “tôi rất tiếc vì không gặp được bà tại Winterfell.”

Marillion há hốc mồm bối rối nhìn Catelyn khi bà chậm rãi đứng lên. Bà nghe tiếng chửi thề của Ser Rodrik. Giá mà hắn cứ lân la ở Tường Thành thì tốt, bà nghĩ, giá mà...

“Phu nhân... Stark?” Masha Heddle ngọng nghịu nói.

“Tôi vẫn là Catelyn Tully của lần cuối cùng nghỉ tại đây,” bà nói với bà chủ. Bà có thể nghe thấy những tiếng xì xào, cảm nhận những đôi mắt đang xoáy vào bà. Catelyn liếc nhìn quanh phòng, nhìn gương mặt những hiệp sĩ và hít một hơi thật sâu để điều hòa nhịp tim. Sao bà lại dám mạo hiểm thế này? Giờ không còn thời gian để suy nghĩ, chỉ có một thời khắc và chính giọng nói bà vang bên tai. “Ông, ngồi trong góc đó,” bà nói với một người đàn ông luống tuổi hơn tới giờ bà mới để ý. “Có phải tôi thấy hình con dơi đen của nhà Harrenhall thêu trên áo khoác của ngài không?”

Người đàn ông đó đứng dậy. “Đúng, thưa phu nhân.”

“Và phu nhân Whent là người bạn thực sự của cha ta, Lãnh chúa Hoster Tully thành Riverrun?”

“Đúng vậy,” người đàn ông quả quyết.

Ser Rodrik im lặng đứng dậy và rút kiếm khỏi vỏ. Gã lùn chớp mắt nhìn họ, mặt không biểu cảm, trừ sự bối rối trong đôi mắt hai màu.

“Xích thố luôn được chào đón tại Riverrun bà nói với bộ ba ngồi bên bếp lửa. “Cha ta tin tưởng Janos Bracken như một trong những quân đồng minh hảo hữu và trung thành nhất.”

Ba người kỵ binh bối rối nhìn nhau. “Lãnh chúa của chúng tôi vô cùng vinh dự,” một trong ba người ngần ngừ nói.

“Tôi ghen tị vì cha bà có những người bạn tốt,” Lannister châm biếm, “nhưng tôi không hiểu mục đích của bà, phu nhân Stark.”

Bà lờ hắn đi, quay sang nhóm lớn mặc đồ xanh và xám. Họ là cốt lõi vấn đề, với hơn hai mươi người. “Ta biết gia huy của các người: ngọn tháp đôi của nhà Frey. Lãnh chúa của các ngài sao rồi?”

## 38. Chương 28 Phần 2

Người đội trưởng đứng lên. “Lãnh chúa Walder vẫn khỏe, thưa phu nhân. Ông ấy định cưới vợ mới nhân sinh nhật thứ chín mươi, và vô cùng vinh dự nếu phụ thân bà tới dự.”

Tyrion Lannister cười khẩy. Tới lúc này Catelyn biết hắn là của bà. “Người này làm khách trong nhà tôi và âm mưu giết chết con tôi, một đứa trẻ mới lên bảy,” bà tuyên bố với cả căn phòng. Ser Rodrik đến bên cạnh bà, với thanh kiếm cầm chắc trên tay. “Nhân danh vua Robert và các vị lãnh chúa tốt bụng các ngài đang phục vụ, tôi kêu gọi các ngài tiêu diệt hắn và giúp tôi đưa hắn trở về Winterfell chờ đợi sự xét xử của đức vua.”

Bà không biết điều gì đáng hài lòng hơn: âm thanh cả tá thanh gươm đồng loạt rút ra hay vẻ mặt của Tyrion Lannister.

Sansa tới cuộc đấu thương ngựa của quân sư cùng Septa Mordane và Jeyne Poole trong một cái kiệu có trướng bằng lụa vàng loại tốt có thế nhìn xuyên qua được. Chúng nhuộm vàng cả thế giới. Bên ngoài tường thành, cả trăm chiếc lều lớn dựng lên bên sông, và hàng ngàn người tới xem những trận đấu. Sự tráng lệ làm Sansa nghẹt thở; bộ áo giáp sáng loáng, những con ngựa chiến lớn đeo món đồ trang sức bằng vàng và bạc, tiếng đám đông la hét, những lá cờ xí tung bay trong giỏ... và đặc biệt là các hiệp sĩ, các chàng hiệp sĩ chân chính nhất.

“Nó tuyệt hơn trong những bài ca,” cô thì thầm khi họ tìm thấy nơi cha cô hứa giữ chỗ cho cô, giữa những lãnh chúa và phu nhân cao quý. Sansa ăn diện thật đẹp, chiếc váy dạ hội màu xanh lam làm nổi bật mái tóc màu nâu vàng của cô, cô biết mọi người đang nhìn cô và mỉm cười.

Họ quan sát những người hùng trong cả trăm khúc ca tiến lên, kẻ sau hào nhoáng hơn kẻ trước. Bảy hiệp sĩ trong đội Ngự Lâm Quân đều tham gia, trên người họ khoác áo giáp vảy cá màu sữa, áo choàng trắng như tuyết, trừ Jaime Lannister. Ser Jaime cũng mặc áo choàng trắng, nhưng bên trong, ngài mặc áo giáp vàng sáng bóng từ đầu tới chân, với mũ trụ hình đầu sư tử và thanh kiếm vàng. Ser Gregor Clegane, Ngọn Núi Trên Yên Ngựa[19], đang quát tháo ầm ĩ như tiếng núi lở. Sansa còn nhớ Lãnh chúa Yobn Royce, người đã từng làm khách tại Winterfell hai năm trước.

“Áo giáp của ông ấy bằng đồng, có niên đại hàng ngàn năm tuổi, trên đó khắc những chữ rune[20] mang phép thuật bảo vệ ông ấy khỏi mọi tổn hại,” cô thì thầm với Jeyne.

Septa Mordane chỉ về phía Lãnh chúa Jason Malliser, trong bộ đồ màu chàm điểm bạc, với đôi cánh đại bàng trên mũ trụ. Ông đã hạ gục ba tướng quân đồng minh của Rhaegar trong trận Trident. Những cô gái cười khúc khích khi thấy vị thầy tu dũng sĩ Thoros thành Myr, với áo choàng đỏ bay phấp phới và cái đầu nhẵn thín, cho tới khi sơ bảo họ rằng ông ta từng đánh sụp những bức tường thành Pyke chỉ bằng thanh hỏa kiếm trong tay.

Có nhiều kỵ sĩ mà Sansa không biết; những hiệp sĩ ngoài biên cương tới từ Fingers, Highgarden và những ngọn núi xứ Dorne, những kỵ sĩ vô danh và những cận vệ mới, những người con trai ít tuổi hơn cô của các lãnh chúa cao quý, và người thừa kế những gia tộc kém thế hơn. Họ chỉ là những người trẻ tuổi, chưa lập nên chiến công gì, nhưng Sansa và Jeyne đồng tình rằng rồi có một ngày bảy phụ quốc sẽ hát vang tên của họ. Ser Balon Swann. Lãnh chúa Bryce Caron thành March. Người kế tục Bronze Yohn, Ser Andar Royce, và em trai Ser Robar, trên tấm hộ tâm bằng thép sáng bạc cũng được chạm khắc những con chữ rune đã bảo vệ cha họ. Cặp song sinh Ser Horas và Ser Hobber, trên giáp có gia huy chùm nho của nhà Redwyne với màu đỏ tía trên nền xanh da trời. Patrek Mallister, con trai Lãnh chúa Jason. Bộ sáu nhà Frey vùng Crossing: Ser jared, Ser Hosteen, Ser Danwell, Ser Emmon, Ser Theo, Ser Perwyn, những người con và cháu trai Lãnh chúa già Walder Frey và người con hoang Martyn Rivers của ông.

Jeyne Poole thú nhận mình sợ vẻ bề ngoài của Jalabhar Xho, hoàng tử bị lưu đày đến từ đảo Summer, mặc áo choàng không tay màu xanh lam và áo lông vũ đỏ thẫm ngoài làn da đen kít như màn đêm, nhưng khi cô nhìn thấy Lãnh chúa trẻ tuổi Beric Dondarrion với mái tóc màu vàng ánh đỏ và chiếc khiên đen trang trí hình tia chóp, cô tuyên bố rằng mình nguyện được lấy chàng ngay lập tức.

Chó Săn cũng tham gia cùng em trai của nhà vua, Lãnh chúa Renly đẹp trai thành Storm’s End. Chú Jory, anh Alyn và anh Harwin tham gia trong đoàn Winterfell và phương bắc. “Trông Jory cứ như thằng ăn xin khi đứng trong đó ấy.” Septa Mordane khụt khịt nhận xét khi chú xuất hiện. Áo giáp của chú Jory mang màu xám xanh không có họa tiết hay gia huy với chiếc áo choàng bên ngoài tả tơi như giẻ rách. Nhưng chú đã làm tốt phần thi của mình khi đánh Horas Redwyne ngã ngựa ngay trong lượt đấu đầu tiên và một người nhà Frey trong lần thứ hai. Trong lượt đấu thứ ba, chú giao đấu ba đợt với một kỵ sĩ tên Lothor Brune mặc bộ giáp đơn điệu y như chú vậy. Không ai trong hai người ngã ngựa, nhưng cây thưong của Brune vững vàng hơn và cú đâm chính xác hơn, và nhà vua đã tuyên bố hắn giành chiến thắng. Alyn và Harwin không đi xa tới vậy; Harwin ngã ngựa ngay từ lượt đầu tiên dưới tay Ser Meryn thuộc Ngự Lâm Quân, trong khi Alyn thua Ser Balon Swann.

Cuộc đấu kéo dài cả ngày trời tới tận hoàng hôn, vó ngựa quần thảo tới khi cánh đồng chỉ còn là một mảnh đất hoang nát bươm. Hơn mười lần Jeyne và Sansa đồng thanh hét khi những kỵ sĩ đâm vào nhau, những ngọn thương vỡ vụn, trong khi đám đông cổ vũ cho người họ yêu thích. Jeyne che mắt mỗi khi ai đó ngã xuống như thể một bé gái đang sợ hãi vậy, nhưng Sansa cứng rắn hơn. Một tiểu thư cao quý biết phải cư xử thế nào trong những trận đấu thương ngựa. Kể cả Septa Mordane cũng nhận thấy sự điềm tĩnh của cô và gật đầu tán thưởng.

Sát Vương cưỡi ngựa thật tài tình. Ngài đánh ngã Ser Andar Royce và Lãnh chúa thành March Bryce Caron dễ như thể cưỡi ngựa đi vòng tròn, và sau đó đánh một trận khó nhằn với ông Barristan Selmy tóc bạc, người đã chiến thắng trong hai vòng đấu trước hai người hậu bối trẻ hơn ông ngót bốn mươi tuổi.

Sandor Clegane và người anh to lớn, Ser Gregor Ngọn núi, dường như cũng bất khả chiến bại, đánh bại hết đối thủ đến đối thủ khác một cách tàn bạo. Thời khắc kinh hoàng nhất ngày hôm nay là trong lượt đấu thứ hai của Ser Gregor, khi ngọn thương của y giơ lên đâm trúng bọng che cổ, với lực mạnh đâm xuyên qua cổ họng, khiến người hiệp sĩ trẻ chết ngay tức thì. Người thanh niên đó ngã xuống cách chỗ Sansa ngồi chưa đầy hai mét. Mũi thương của Ser Gregor đã đâm xuyên cổ anh ta, máu cứ từ từ ứa ra, mỗi lúc một yếu đi. Chiếc áo giáp của anh mới toanh; trên đó trang trí một ngọn lửa cháy sáng chạy dọc cánh tay; như thể thép bắt lửa vậy. Sau đó khi mặt trời khuất sau những đám mây, ánh lửa biến mất. Áo choàng của hắn mang màu xanh lam, màu xanh của bầu trời trong những ngày mùa hè thoáng đãng, trên đó nổi bật hình vầng trăng khuyết, nhưng máu hắn đã thấm đẫm trên đó, khiến màu vải tối lại và mặt trăng từ từ chuyển sang màu đỏ.

Jeyne Poole khóc lóc thảm thiết tới mức Septa Mordane phải dẫn cô đi chỗ khác để cô lấy lại bình tĩnh, nhưng Sansa vẫn ngồi im, tay đặt trên lòng, quan sát với sự hứng thú lạ lùng.

Cô chưa từng nhìn thấy người chết. Cô đáng ra cũng phải sợ đến phát khóc, nhưng không một giọt nước mắt nào chảy xuống. Có lẽ cô đã dùng tất cả nước mắt cho Quý Cô và Bran rồi. Nếu như chuyện xảy ra với chú Jory, Ser Rodrik hay cha thì sẽ cô sẽ phản ứng khác, cô tự nhủ. Người hiệp sĩ trẻ mặc áo choàng xanh kia chẳng là gì với cô, chỉ là một người lạ mặt tới từ thung lũng Arryn, người mà ngay cả tên cô đã quên ngay khi nghe thấy. Và giờ thế giới cũng quên lãng cái tên của anh ta, chẳng có một bài hát nào ngợi ca anh. Thật buồn làm sao.

Sau khi họ lôi cái xác đi, một cậu bé cầm một cái thuổng chạy tới cánh đồng, đổ đất lên nơi gã hiệp sĩ trẻ ngã xuống để vùi lấp máu đi. Sau đó lượt đấu tiếp tục.

Ser Balon Swann cũng bại trận trước Gregor, còn lãnh chúa ước Renly thua Chó Săn. Renly đã ngã ngựa rất mạnh đến nỗi ngài ta bay ngược khỏi ngựa, chân chấp chới trong không khí. Đầu ngài đập mạnh xuống đất với một tiếng rắc khiến đám đông hoảng hốt, nhưng may sao chỉ là một nhánh gạc hươu trên mũ trụ bị đè gãy thôi.

Khi Lãnh chúa Renly đứng dậy, đám đông hò reo ầm trời, vì cậu em đẹp trai của nhà vua được nhiều người yêu mến. Ngài giao cái gạc gẫy cho người chiến thắng kèm một cái cúi đầu lịch lãm. Chó Săn khịt mũi và ném cái gạc gãy cho đám đông, khiến những người dân thường nhăm nhe vồ lấy chút vàng đó, sau đó Lãnh chúa Renly phải tới chỗ họ dàn xếp sự việc. Tới lúc đó, Septa Mordarte cũng trở lại một mình. Bà giải thích rằng Jeyne thấy mệt mỏi; bà đã giúp cô nàng trở về lâu đài. Sansa gần như đã quên mất Jeyne.

Lát sau, một hiệp sĩ vùng biên cương mặc áo choàng kẻ ca rô bị đám đông la ó vì giết chết ngựa chiến của Beric Dondarrion và bị tước quyền thi đấu. Lãnh chúa Beric chuyển yên sang một con ngựa mới, nhưng sau đó đã bị Thoros thành Myr đánh bay khỏi ngựa. Ser Aron Santagar và Lothor Brune thắng ba vòng liên tiếp; Ser Aron sau đó thất trận trước Lãnh chúa Jason Mal, và Brune thua con trai thứ của Yohn Royce, Robar.

- Cuối cùng, cuộc đấu đi tới lượt thứ tư; Chó Săn và người anh trai to lớn Gregor, Jaime Lannister Sát Vương và Ser Loras Tyrel, chàng hiệp sĩ trẻ được gọi bằng cái tên Hiệp sĩ Flowers.

Ser Loras là con trai út của Mace Tyrel, Lãnh chúa thành Highgarden và Thủ Lĩnh Phương Nam. Ở tuổi mười sáu, chàng là kỵ sĩ trẻ nhất, nhưng đã đánh ngã ba hiệp sĩ trong Ngự Lâm Quân ngay trong ba lượt đấu đầu tiên của buổi sáng. Sansa chưa bao giờ thấy ai đẹp tới vậy. Tấm hộ tâm của chàng được rèn khá cầu kỳ và trạm trổ cả ngàn loài hoa khác nhau, còn trên con bạch mã trắng như tuyết là tấm thảm kết từ hoa hồng đỏ và trắng. Sau mỗi chiến thắng, Ser Loras sẽ tháo mũ trụ và chầm chậm tiến tới hàng rào, và sau cùng rút một bông hoa hồng trắng ném ột thiếu nữ xinh đẹp trong đám đông.

Trận chiến cuối cùng trong ngày của chàng là với Royce. Những nét chữ rune cổ của Ser Robar đã chứng minh công năng bảo vệ nho nhỏ khi Ser Loras chẻ dọc khiên của cậu ta và đẩy cậu ta ngã ngựa xuống đất với một âm thanh chói tai. Robar nằm đó rên rỉ khi kẻ chiến thắng đi vòng quanh cậu ta. Cuối cùng, họ cho gọi một chiếc cáng mang cậu ta về lều, trong tình trạng mê man bất tỉnh. Sansa chưa bao giờ thấy điều này.

Mắt cô dán chặt vào Ser Loras. Khi con bạch mã dừng lại trước cô, cô nghĩ trái tim cô sắp nhảy ra khỏi lồng ngực.

Với những thiếu nữ khác, chàng trao bông hồng trắng, nhưng với cô chàng rút ra bông hồng đỏ. “Thưa tiểu thư yêu quý” chàng nói, “không một chiến thắng nào tuyệt đẹp bằng một nửa của tiểu thư” Sansa bẽn lẽn nhận bông hoa, ngu ngơ vì cử chỉ lịch lãm của chàng. Mái tóc chàng là những lọn tóc rối màu nâu, đôi mắt chàng như vàng đang tan chảy vậy. Cô hít lấy hương hoa hồng ngọt ngào và cầm chặt lấy nó một lúc lâu sau khi Ser Loras đi khỏi.

Cuối cùng khi Sansa nhìn lên, một người đang đứng nhìn cô. Ông ta lùn xủn, với chòm râu dê và tóc điểm bạc, gần bằng tuổi cha cô. “Chắc hẳn cháu là một trong hai cô con gái của em ấy,” ông ta nói với cô. Ông có đôi mắt màu xanh xám buồn bã dù nụ cười đang nở trên môi. “Cháu có vẻ ngoài giống người nhà Tully.”

“Cháu là Sansa Stark” cô nói, đột nhiên thấy không khỏe. Người này mặc chiếc áo choàng dày cổ lông, trên cổ đeo huy hiệu hình con chim nhại bạc, mang phong thái thảnh thơi của một lãnh chúa cao quý, nhưng cô không biết ông. “Cháu nào được vinh hạnh đó, thưa lãnh chúa.”

Septa Mordane nhanh chóng giúp cô. “Con ngoan, đây là Lãnh chúa Petyr Baelish, thuộc tiểu hội đồng của nhà vua.”

“Mẹ cháu từng là một mỹ nhân,” ông ta bình thản nói, hơi thở có mùi bạc hà.

“Cháu có mái tóc của mẹ.” Những ngón tay ông chạm nhẹ lên má khi vuốt ve một lọn tóc nâu vàng, rồi ông ta đột nhiên quay người bỏ đi.

Lúc đó, trăng đã lên và đám đông đã mệt mỏi, vì thế nhà vua quyết định ba trận cuối cùng sẽ diễn ra vào sáng mai, trước cuộc hỗn chiến. Trong khi dân thường bắt đầu dợm bước về nhà, tán dóc về những cuộc đấu trong ngày và những trận sáng mai, triều đình dời tới bên sông bắt đầu bữa tiệc. Sáu con bò rừng lớn đã được nướng hàng giờ liền, chầm chậm xoay trên những que gỗ trong khi những cậu nhóc chạy việc nhà bếp quết bơ và thảo mộc cho tới khi lớp da nứt ra. Bàn ghế được sắp xếp bên ngoài lều lớn, chất đống cỏ ngọt, dầu và bánh mì mới nướng.

Sansa và Septa Mordane được dành cho vị trí danh dự, ở bên trái đài cao nơi nhà vua ngồi cạnh hoàng hậu. Khi hoàng tử Joffrey ngồi xuống bên phải cô, cô thấy cổ họng cứng lại. Chàng không nói với cô một lời sau sự kiện kinh khủng kia, và cô cũng không dám trò chuyện cùng chàng. Lúc đầu cô nghĩ mình ghét chàng vì điều họ đã làm với Quý Cô, nhưng sau khi Sansa lau khô nước mắt, cô tự nhủ mình rằng đó không hoàn toàn là do Joffrey. Hoàng hậu đã làm việc đó; bà ta mới là người cô cần ghét, bà ta và Arya. Nếu không có Arya thì chẳng có chuyện gì tồi tệ xảy ra.

Tối nay cô không thế ghét nổi Joffrey. Chàng quá đẹp trai. Chàng mặc chiếc áo chẽn màu xanh lục đậm đính hai hàng đầu sư tử vàng, trên trán là chiếc vương miện nhỏ bằng vàng và ngọc bích. Tóc chàng sáng như ánh kim vậy. Sansa nhìn chàng mà run rẩy, sự rằng chàng sẽ lờ cô đi, hoặc tệ hơn, lại ghét cô và khiến cô khóc chạy khỏi bàn tiệc.

Thay vào đó, Joffrey cười và hôn lên tay cô, trông chàng đẹp trai và ga lăng như chàng hoàng tử trong những khúc ca vậy, sau đó chàng nói, “Ser Loras thật có mắt nhìn người, tiểu thư xinh đẹp ạ.”

“Ngài ấy chỉ là quá tử tế mà thôi,” cô do dự, cố tỏ ra bình tĩnh và khiêm tốn, dù trái tim đang hát vang. “Ser Loras là một hiệp sĩ đích thực. Chàng nghĩ ngài ấy sẽ chiến thắng trong ngày mai không, hoàng tử?”

“Không,” Joffrey nói. “Con chó của ta, hoặc có thể là cậu Jaime sẽ chiến thắng. Và vài năm nữa thôi, khi ta đủ tuổi tham dự, ta sẽ đánh bại tất cả.” Chàng giơ tay gọi một người hầu đang cầm một bình rượu mùa hè, và rót đầy cốc cho cô. Cô lo lắng nhìn Septa Mordane cho tới khi Joffrey nhoài người sang, đổ rượu vào cốc sơ, lúc đó cô mới gật đầu và duyên dáng cám ơn chàng mà không nói thêm một lời nào.

Những người hầu làm nhiệm vụ tiếp rượu trong cả đêm, nhưng sau đó Sansa không thể nhớ nổi vị rượu nữa. Cô không muốn uống rượu. Cô đã say men của nét huyền ảo trong đêm, chuếnh choáng vì sự hào nhoáng, bị cuốn đi trong những cảnh đẹp mà cô đã mơ ước cả đời và chưa bao giờ hy vọng được biết tới. Những nhạc công ngồi trước lều nhà vua, làm cho cảnh chiều tà tràn ngập tiếng nhạc. Một nghệ sĩ tung hứng điệu nghệ tung những cây gậy đang cháy rừng rực xoay tròn trong không khí. Chàng hề của nhà vua, một kẻ đần mặt tròn như bánh được gọi bằng cái tên Moon Boy[21], khiêu vũ trên đôi cà kheo, mỉa móc mọi người một cách độc ác khiến Sansa nghi ngờ liệu hắn có thực sự đần không. Kể cả Septa Mordane cũng không thể chịu nổi hắn; khi hắn hát về Đại Tư Tế, bà cười tới mức làm đổ cả rượu ra người.

Và Joffrey thật nhã nhặn làm sao. Chàng nói chuyện với Sansa cả đêm, nhấn chìm cô trong những lời khen ngợi, làm cô cười, kể cho cô nghe chuyện phiếm trong triều và giải thích những câu nói đùa của Moon Boy.

Sansa say đậm tới mức quên đi những phép lịch sự thông thường và quên luôn Septa Mordane đang ngồi bên cạnh.

Các món ăn liên tục được bưng tới và dọn đi. Món súp lúa mạch và thịt nai đặc quánh. Món sa lát cỏ ngọt, rau chân vịt và mận, được rắc nhân quả hạch tán nhỏ lên trên. Những con ốc sên quết mật ong và tỏi. Sansa chưa bao giờ ăn ốc sên; Joffrey dạy cô cách lôi ốc ra khỏi vỏ, và tự tay đút cho cô ăn miếng đầu tiên. Sau đó là món thịt cá hồi bắt từ sông, bọc đất nướng; hoàng tử của cô giúp cô đập vỡ lớp vỏ đất cứng để lộ ra miếng thịt trắng ngần bên trong. Và khi món mặn được mang ra, chàng tự tay phục vụ cô thức ăn từ khẩu phần của hoàng hậu rồi mỉm cười đặt vào đĩa cho cô. Cô có thể thấy tay phải chàng còn đau, nhưng chàng không phàn nàn lấy một tiếng.

Sau những chiếc bánh mỳ ngọt và bánh thịt chim câu, táo nướng thơm phức mùi quế cùng bánh chanh bọc đường được bưng lên, nhưng Sansa không thể ăn nhiều hơn hai chiếc bánh chanh, dù cô thích món này vô cùng. Cô đang phân vân liệu có nên ăn thêm chiếc nữa không thì nghe tiếng nhà vua quát.

Vua Robert nói càng lúc càng lớn. Thi thoảng Sansa nghe thấy tiếng ngài cười, hét lên ra lệnh qua tiếng nhạc và tiếng chén đĩa dao dĩa lanh canh, nhưng vì họ ngồi quá xa nên cô không nghe rõ.

Giờ thì mọi người đều đã nghe thấy. “Không,” ông gầm thét làm tất cả mọi người ngừng trò chuyện.

Sansa choáng váng nhìn nhà vua đứng lên, mặt đỏ lựng và khật khưỡng. Ngài cầm một ly rượu và đang say quắc cần câu. “Đồ đàn bà, cô không có quyền bảo ta phải làm gì.” Ngài hét vào mặt hoàng hậu Cersei. “Ở đây ta là vua, cô có hiểu không? Ta trị vì nơi này, và nếu ta nói ngày mai thi đấu là ta sẽ đấu!”

Mọi người dõi theo. Sansa thấy Ser Barristan, em trai nhà vua Renly, cùng người đàn ông thấp bé nói chuyện kì lạ và chạm vào tóc cô, nhưng không ai lên can thiệp. Khuôn mặt hoàng hậu trông như tấm mặt nạ trắng bệch. Bà ta đứng dậy, túm lấy váy, và lao đi trong câm lặng, những người hầu theo sát gót.

Jaime Lannister đặt tay lên vai nhà vua, nhưng nhà vua đẩy ngài rất mạnh.

Lannister loạng choạng ngã xuống còn nhà vua thì cười ha hả. “Hiệp sĩ vĩ đại. Ta vẫn có thể hạ nốc ao anh dễ dàng. Hãy nhớ lấy, Sát Vương.” Ngài giơ chiếc cốc nạm đá quý lên ngang ngực, làm rượu văng tung tóe lên chiếc áo sa tanh. “Đưa búa cho ta và không ai trong vương quốc này có thể chống đỡ nổi.”

Jaime Lannister đứng dậy phủi bụi. “Tuân lệnh, thưa bệ hạ.” Ngài cứng nhắc đáp lời.

Lãnh chúa Renly mỉm cười tiến tới. “Anh làm đổ rượu rồi kìa, Robert. Để tôi mang cho anh một cốc mới.”

Sansa giật mình khi Joffrey đặt tay lên tay cô. “Muộn rồi,” hoàng tử nói. Nét mặt chàng khá lạ lùng, như thể chàng không nhìn thấy cô. “Nàng có cần người hộ tống về lâu đài không?”

“Không,” Sansa bắt đầu nói. Cô nhìn Septa Mordane, và giật mình khi thấy bà đang gục đầu trên bàn, ngáy khò khò. “Ý em là... có, cám ơn chàng, chàng thật tốt bụng. Em mệt rồi, và đường lại tối. Em rất mừng nếu có ai bảo vệ.”

Joffrey gọi, “Chó Săn!”

Sandor Clegane bất chợt hiện ra từ màn đêm. Hắn đã thay áo giáp bằng áo len đỏ thêu hình đầu chó bằng da phía trước. Ánh đuốc làm khuôn mặt bỏng của hắn sáng lên màu đỏ nhàn nhạt. “Vâng, thưa hoàng tử?” hắn nói.

“Đưa vị hôn thê của ta trở lại lâu đài, và đừng để nàng bị tổn hại gì,” hoàng tử cộc cằn ra lệnh. Và không một lời từ biệt, Joffrey rảo bước đi để cô lại đó.

Sansa có thể cảm nhận Chó Săn đang quan sát mình. “Cô nghĩ Joff sẽ tự mình đưa cô về ư?”

Hắn cười. Điệu cười giống tiếng gầm gừ của những con chó bị roi vào bẫy. “Đừng có tưởng bở.” Hắn kéo cô đứng dậy. “Nào, cô không phải người duy nhất cần ngủ đâu. Tôi đã uống quá nhiều, và có lẽ mai tôi sẽ cần giết anh trai mình nữa.” Hắn lại cười.

Đột nhiên Sansa thấy sợ hãi, cô kéo vai Septa Mordane mong đánh thức bà dậy, nhưng bà chỉ ngáy lớn hơn. Vua Robert đang loạng choạng trong khi một nửa băng ghế đã trống không. Bữa tiệc đã tàn, và giấc mộng đẹp đã chấm dứt.

Chó Săn rút một cây đuốc soi đường. Sansa đi sát sau. Mặt đất lổn nhổn đá và mấp mô, ánh lửa lập lòe làm cho cô có cảm giác mặt đất đang uốn mình di chuyển. Cô cụp mắt, quan sát từng nơi đặt chân. Họ đi giữa những lều bạt, mỗi chiếc lều đều treo cờ xí và giáp bên ngoài, sự im lặng càng lúc càng nặng nề. Sansa không dám nhìn hắn, hắn làm cô sợ, nhưng cô được dạy phải có tác phong lịch sự. Một quý cô đích thực sẽ không để ý gì tới gương mặt hắn, cô tự nhủ. “Hôm nay ngài đấu ngựa thật dũng cảm, Ser Sandor “ cô cố gắng bắt chuyện.

Sandor Clegane nhìn cô chằm chằm. “Đừng dùng những lời khen ngợi rỗng tuếch đó với tôi, cô gái... và tôi không phải Ser. Tôi không phải hiệp sĩ. Tôi nhổ vào họ và lời thề của họ. Anh trai tôi là hiệp sĩ. Cô đã thấy anh ấy đấu chưa?”

“Có,” Sansa thì thầm, run rẩy. “Ngài ấy...”

“Dũng cảm?” chó săn nói nốt.

Hắn đang chế giễu cô. “Không ai có thể chống lại ngài ấy,” cuối cùng cô cũng nói được, và tự hào về mình. Cô không nói dối.

Sandor Clegane đột nhiên dừng lại giữa cánh đồng trống tối tăm. Cô không còn lựa chọn nào khác và đứng lại bên cạnh. “Các sơ đã dạy bảo cô rất tốt. Cô giống một con chim tại đảo Summer, một con chim biết nói nhỏ bé xinh đẹp, nhại đi nhại lại những lời nói nhỏ bé xinh đẹp mà họ dạy.”

“Những lời nói ấy thật tàn nhẫn,” Sansa có thể thấy mình đang run lên vì kích động. “Ngài làm tôi sự. Giờ tôi muốn đi tiếp.”

“Không ai có thể chống lại ngài ấy” Chó Săn kèn kẹt nói. “Đúng. Không ai có thể chống lại Gregor. Cậu nhóc ngày hôm nay, trong lượt đấu thứ hai, ồ, mới tuyệt vời làm sao. Cô đã chứng kiến, đúng không? Một thằng bé ngốc nghếch, hắn đáng ra không nên tham dự cuộc thi này. Không tiền, không người hầu, không có ai giúp hắn mặc áo giáp đó. Cái bọng che không được thắt đúng cách. Cô nghĩ Gregor không để ý sao? Cô nghĩ ngọn thương của Gregor vô tình giương lên sao? Con chim biết nói nhỏ bé xinh đẹp ơi, nếu cô tin vào điều đó, cô thực sự chỉ giống một con chim đầu rỗng tuếch. Ngọn thương của Gregor đâm tới chỗ nào hắn muốn. Nhìn tôi đi. Nhìn tôi đi!” Sandor Clegane đặt bàn tay to lớn dưới cằm cô và bắt cô ngửng mặt lên. Hắn ngồi xổm trước mặt cô, và dõi cây đuốc lại gần. “Cô thật đáng yêu. Hãy nhìn kỹ vào. Cô biết điều mình muốn biết. Ta quan sát cô quay mặt đi trong suốt đoạn đường trên vương lộ. Ta nhổ vào. Cô nhìn kỹ đi.”

Những ngón tay hắn giữ chặt quai hàm cô như gọng sắt. Mắt hắn nhìn thẳng vào mắt cô. Đôi mắt ngà ngà say, khuôn mặt sưng sỉa vì tức giận. Cô phải nhìn.

Mặt hắn khá dữ tợn, xương gò má góc cạnh và đôi mắt xám bên dưới hàng lông mày rậm. Mũi hắn to khoằm, mái tóc mỏng và đen nhánh. Hắn để dài và gạt sang một bên vì tóc không mọc ở nửa kia khuôn mặt.

## 39. Chương 28 Phần 3

Phần mặt bên trái đã bị hủy hoại. Tai hắn bị thiêu cháy; chẳng còn gì ngoài một cái lỗ. Mắt hắn vẫn nhìn tốt, nhưng xung quanh chẳng chịt những vết sẹo lớn, lớp da đen thô ráp như da thú với những sẹo rỗ và những vết nứt sâu đỏ, cứ chảy nước khi hắn cử động. Bên dưới quai hàm, người ta có thể thấy chút xương ở nơi da thịt bị cháy hết.

Sansa bắt đầu khóc. Hắn thả cô ra, sau đó dụi đuốc xuống đất. “Không có lời nào hay ho sao cô gái? Không có một lời khen ngợi nho nhỏ nào sơ dạy cho cô sao?” Khi không nhận được câu trả lời, hắn nói tiếp. “Hầu hết tất cả đều nghĩ vết thương này do một trận chiến. Một cuộc hãm thành, một ngọn tháp cháy rực, một kẻ thù cầm đuốc. Có kẻ ngốc còn hỏi có phải do lửa rồng không.” Lân này tiếng cười của hắn dịu đi, nhưng vẫn cay nghiệt như cũ.

“Ta sẽ kể cho cô nghe chuyện gì xảy ra, cô gái “ hắn nói, giọng vang lên từ bóng tối, quá gần khiến cô có thể ngửi thấy mùi rượu nồng nặc khó chịu trong hơi thở hắn. “Lúc đó ta trẻ hơn cô, sáu, hay bảy tuổi gì đó. Một thợ mộc đã mở một cửa hàng trong làng dưới chân lâu đài cha ta, và để lấy lòng ông, ông lão tặng quà cho bọn ta. Ông già đó làm ra những thứ đồ chơi tuyệt đẹp. Ta không nhớ mình nhận được cái gì, nhưng ta muốn món quà của Gregor. Một hiệp sĩ gỗ được sơn rất mượt với các khớp nối được gá riêng và có dây cố định, vì thế nó có thể đánh nhau được. Gregor lớn hơn ta năm tuổi, món đồ chơi đó chẳng là gì với hắn, lúc đó hắn đã là một cận vệ hiệp sĩ, cao gần hai mét và lực lưỡng như một con bò đực. Thế là ta lấy trộm thằng hiệp sĩ, nhưng ta có thể nói với cô rằng, ta chẳng thấy vui tẹo nào. Lúc nào ta cũng nơm nớp lo sợ, và quả đúng, hắn đã biết ta lấy. Có một lò than trong phòng. Gregor không nói một lời, chỉ lôi ta đi và ấn mặt ta xuống những hòn than đỏ rực rồi giữ chặt, mặc cho ta kêu khóc. Cô đã thấy hắn khỏe thế nào rồi đấy. Vào lúc đó, phải ba người đàn ông trưởng thành mới lôi hắn ra khỏi ta được.

Những thầy tu luôn rao giảng về bảy địa ngục. Nhưng họ biết gì chứ? Chỉ có người bị bỏng mới biết địa ngục thực sự là gì.

“Cha ta nói với mọi người rằng giường ta bị bắt lửa, và một vị học sĩ nhà đã cho ta ít thuốc mỡ.”

Thuốc mỡ! Gregor cũng đưa thuốc mỡ cho hắn. Bốn năm sau, họ xức cho hắn bằng bảy thứ dầu thơm khi hắn đọc thời thề hiệp sĩ rồi Rhaeagar Targaryen vỗ vai hắn và nói, “Đứng lên đi, Ser Gregor.”

Giọng nói khàn khàn dần lạc đi. Hắn ngồi im lặng trước mặt cô, hình dáng đen đúa khổng lồ ẩn khuất trong màn đêm, khiến cô không nhìn thấy. Sansa có thể nghe thấy hơi thở hổn hển của hắn. Cô nhận ra mình buồn thay cho hắn. Không hiểu vì sao, nỗi sợ đã bay biến.

Sự im lặng cứ kéo dài mãi, khiến cô lại bắt đầu sợ, nhưng giờ cô sợ cho hắn, chứ không phải cho cô. Cô chạm vào đôi vai rộng lớn của hắn. “Ông ta không phải một hiệp sĩ chân chính,” cô thì thầm.

Chó Săn ngẩng đầu rống lên. Sansa loạng choạng lùi lại, nhưng hắn nắm lấy tay cô. “Không,” hắn gầm lên với cô, “không, con chim bé nhỏ ạ, hắn không phải một hiệp sĩ chân chính.”

Suốt quãng đường còn lại vào thành, Sandor Clegane không nói một lời. Hắn dắt cô tới cỗ xe ngựa, nói với tay đánh xe đưa họ về Tháp Đỏ, và theo cô lên xe. Họ im lặng đi qua cổng thành và vào những con phố sáng đèn. Hắn mở cửa xe dẫn cô vào lâu đài, khuôn mặt bỏng co giật và đôi mắt đầy suy tư, hắn chỉ cách cô một bước khi họ lên tháp. Hắn đưa cô an toàn trở về hành lang bên ngoài phòng ngủ.

“Cám ơn ngài,” Sansa ngoan ngoãn nói.

Chó Săn kéo tay cô và tiến tới gần. “Những điều tôi kể cho cô nghe tối nay,” hắn nói, giọng dữ dội hơn bình thường. “Nếu cô dám nói với Joffrey... em gái cô... cha cô... bất kỳ một ai...”

“Tôi sẽ không nói,” Sansa thì thầm. “Tôi hứa.”

Dường như chưa đủ. “Nếu cồ dám nói với bất kỳ ai,” hắn nói nốt, “tôi sẽ giết cô.”

Tôi là người cuối cùng đọc kinh cầu nguyện cho cậu ta,” Ser Barristan Selmy nói khi nhìn xuống thi thể đặt đằng sau cỗ xe ngựa. “Cậu ta không có người thân. Tôi nghe nói, cậu ấy chỉ còn một mẹ già ở thung lũng.”

Trong ánh bình minh mờ nhạt, hiệp sĩ trẻ trông như đang ngủ say. Hắn không đẹp trai, nhưng cái chết đã làm mềm những đường nét rắn rỏi, và Hội Chị Em Quản Sinh Tử[22] đã mặc cho hắn bộ đồ nhung đẹp nhất, cổ cao che đi vết thương do ngọn thương gây ra.

Eddard Stark nhìn mặt hắn, tự hỏi liệu có phải vì ông mà cậu thiếu niên này phải ra đi không.

Bị giết bởi tướng đồng minh nhà Lannister trước khi Ned kịp nói với hắn một lời, có phải ngẫu nhiên không? Ông nghĩ mình chẳng bao giờ biết được.

“Hugh làm cận vệ của Jon Arryn suốt bốn năm ròng,” Selmy nói tiếp. “Theo như Jon nhớ thì nhà vua phong tước hiệp sĩ cho hắn trước khi hắn lên đường lên phương bắc.

Đêm qua Ned ngủ không ngon giấc nên cảm thấy toàn thân mệt mỏi. “Không ai trong chúng ta sẵn sàng cả,” ông nói.

“sẵn sàng cho tinh thần hiệp sĩ ư?”

“Cho cái chết.” Ned nhẹ nhàng che thi thể cậu nhóc bằng tấm áo choàng xanh lam với những vầng trăng khuyết dính máu. Khi mẹ cậu hỏi lý do con mình ra đi, ông cay đắng nghĩ, họ sẽ nói với bà rằng cậu chiến đấu để vinh danh quân sư, Eddard Stark. “Điều này thật vô nghĩa. Chiến tranh không phải một trò chơi.” Ned quay sang người phụ nữ mặc đồ xám từ đầu tới chân, khuôn mặt che kín trừ đôi mắt đứng bên xe ngựa. Hội Chị Em Quản Sinh Tử đang chuẩn bị khâm liệm xác chết, và nhìn vào mặt thần chết sẽ đem lại vận xui. “Gửi áo giáp của cậu ta về thung lũng. Mẹ cậu ta sẽ muốn giữ nó.”

“Nó đáng giá một đồng bạc đồ,” Ser Barristan nói. “Cậu ta đặc biệt rèn nó cho cuộc đấu thương lần này. Khá đơn điệu, nhưng chất lượng tốt. Tôi không biết cậu ta đã trả hết tiền cho thợ rèn chưa.”

“Hôm qua cậu ta đã trả rồi, và trả rất hậu hĩnh,” Ned trả lời. Sau đó ông nói với Hội Chị Em Quản Sinh Tử, “Hãy gửi cho người mẹ bộ áo giáp. Tôi sẽ giải quyết với người thợ rèn.” Cô ta cúi đầu.

Sau đó Ser Barristan cùng Ned tản bộ về lều của nhà vua. Khu trại bắt đầu cựa mình sống dậy. Những món súp béo ngậy kêu xèo xèo nổ lục bục trên bếp lửa, không khí đượm mùi tỏi và hạt tiêu. Những tay cận vệ trẻ chạy đôn chạy đáo trong khi chủ nhân thức giấc, ngáp dài, duỗi tay duỗi chân đón ngày mới. Một gã hầu đang ôm con ngỗng quỳ xuống khi thấy họ. “Lãnh chúa,” gã lẩm bẩm chào trong khi con ngỗng kêu quang quác và mổ vào tay gã. Những tấm khiên ngoài cửa lều cho biết người sở hữu nó: con đại bàng bạc của thành Seagard, chim họa mi của Bryce Caron, chùm nho nhà Redwyne, lợn lòi đốm, bò tót, cây cháy, cừu đực trắng, ba đường xoắn ốc, kỳ lân tím, vũ công, rắn hổ mang đen, ngọn tháp đôi, cú có sừng, và cuối cùng là huy hiệu trắng của Ngự Lâm Quần, tỏa sáng như ánh binh minh vậy.

“Nhà vua muốn tham gia vụ hỗn chiến,” Ser Barristan nói khi họ đi qua khiên của Ser Meryn, ngọn thương của Loras Tyrell đã làm bong một lớp sơn tạo ra vết rạch dài trên gỗ khi đấy ông xuống ngựa.

“Đúng,” Ned khẳng định. Jory đã đánh thức ông dậy vào tối qua để báo tin. Một điều kinh ngạc nho nhỏ khiến ông mất ngủ.

Ser Barristan lo lắng. “Họ nói những nữ thần sắc đẹp của ban đêm nhạt dần vào bình minh, và những đứa con của rượu sẽ bị chối bỏ khi bình minh tới.”

“Họ nói vậy,” Ned đồng ý, “nhưng không đúng với Robert” Những người khác có thể nghĩ những lời đó xuất phát từ thói kiêu ngạo trong cơn say, nhưng Robert Baratheon sẽ nhớ, đang nhớ và không bao giờ bỏ cuộc.

Lều của nhà vua gần bờ sông, và màn sương ban mai bốc lên từ con sông bao lấy nó như những làn khói xám.

Lều bằng lụa vàng, lớn nhất và hoành tráng nhất trong bãi cắm trại. Bên ngoài lối vào, cây búa chiến của Robert đặt cạnh cái khiên sắt cỡ bự in hình con hươu đội vương miện của nhà Baratheon.

Ned đã mong thấy nhà vua đang ngủ vì cơn say túy lúy, nhưng vận may không mỉm cười với ông. Họ thấy Robert đang uống bia bằng cái sừng bóng loáng và gầm thét không vừa lòng với hai người hộ vệ trẻ cố mặc áo giáp vào cho ngài. “Bệ hạ,” một người nói mà suýt khóc, “nó quả nhỏ, không thể vừa được ạ.” Hắn ta lóng ngóng, và cái nọng che cổ hắn đang cố đeo vào cái cổ dày bự của Robert rơi xuống đất.

“Bảy địa ngục ơi!” Robert chửi thề. “Chẳng nhẽ ta phải tự làm? Nhổ vào hai ngươi. Nhặt nó lên.”

“Đừng đứng há mồm nhìn nữa, Lance, nhặt nó lên!” cậu thiếu niên nhảy dựng lên, và nhà vua đế ý người cùng bước vào. “Hãy nhìn những thằng nhóc ngu ngốc này xem, Ned. Hoàng hậu muốn ta mang hai kẻ này hầu cận bên mình, nhưng chúng còn hơn cả vô dụng. Không thể mặc giáp đúng nổi nữa chứ. Chúng nói chúng là cận vệ đấy, chẳng khác nào mấy tên chăn lợn.”

Ned chỉ cần liếc qua cũng hiểu tình thế khó khăn. “Lũ nhóc không có tội,” ông nói với nhà vua. “Giờ ngài quá béo không thể mặc vừa giáp nữa rồi, Robert.”

Robert Baratheon tu một hơi dài rồi ném cái sừng rỗng lên giường ngủ và dùng mu bàn tay quệt ngang miệng, hằm hằm nói. “Béo? Béo, đúng không? Đó là cách anh nói với nhà vua đấy hả?” Sau đó ngài cười phá lên, đột ngột như cơn lốc tới. “Ôi, quỷ tha ma bắt anh đi, Ned, sao anh luôn luôn đúng vậy chứ?”

Những cận vệ lo lắng cười tới khi nhà vua quay lại với chúng. “Các ngươi. Đúng, cả hai ngươi. Các ngươi đã nghe Quân sư nói rồi đấy. Nhà vua quá béo không mặc vừa giáp. Đi tìm Ser Aron Santagar về đây. Nói với ông ta là ta cần khung căng giáp ngực. Ngay lập tức! Các ngươi còn chần chừ gì nữa?”

Những cậu nhóc vấp cả vào nhau bổ nhào ra khỏi lều. Robert cố giữ bộ mặt nghiêm nghị cho tới khi chúng đi khỏi. Sau đó ngài ngồi xuống ghế, cười rung bần bật.

Ser Barristan Selmy cười khoái trá. Kể cả Eddard Stark cũng phải mỉm cười. Nhưng, như thường lệ, những suy nghĩ đen tối lại len vào. Ông không thể nào không để ý tới hai cận vệ: đẹp trai, xinh xắn, vóc người cân đối. Một trong đó bằng tuổi Sansa với những lọn tóc vàng dài; đứa kia chắc khoảng mười lăm, tóc màu hung đỏ, có một hàng ria mép và đôi mắt màu xanh ngọc bích giống hoàng hậu.

“Ôi, ta ước gì mình có thể ở đó mà nhìn mặt Santagar,” Robert nói. “Ta hy vọng hắn sẽ khôn ra mà cử chúng tới nơi khác. Chúng ta phải bắt chúng chạy cả ngày mất!”

“Nhưng cậu bé đó,” Ned hỏi. “Là người nhà Lannister?”

Robert gật đầu, quệt nước mắt. “Anh em họ. Con của anh trai Lãnh chúa Tywin. Một trong hai đứa là con của người đã chết rồi. Hoặc có thể là người còn sống, giờ tôi lại phải nghĩ lại xem. Ta không nhớ. Vợ ta tới từ một đại gia đình mà Ned.”

Một gia đình giàu tham vọng, Ned nghĩ, ông không ghét bỏ gì hai tên cận vệ, nhưng ông thấy lo khi xung quanh Robert toàn họ hàng của hoàng hậu, dù thức hay ngủ. Tham vọng của nhà Lannister đối với quyền lực và danh vọng dường như không có giới hạn. “Người ta đồn là ngài và hoàng hậu tối qua đã xảy ra tranh cãi.”

Sự vui vẻ đông cứng lại trên mặt Robert. “Mụ ta dám cấm ta không được tham gia trận hỗn chiến. Giờ mụ giận dỗi bỏ về lâu đài rồi, quỷ tha ma bắt mụ ta đi. Em gái anh sẽ không bao giờ làm ta mất mặt như thế.”

“Ngài không thể hiểu Lyanna bằng thần đâu, Robert “ Ned nói. “Ngài thấy vẻ đẹp của nàng, nhưng không thấy sự cứng rắn ẩn sâu trong đó. Nàng cũng sẽ nói với ngài rằng ngài chẳng có phận sự gì trong trận hỗn chiến cả.”

“Cả anh nữa sao?” nhà vua nhíu mày. “Anh là một người chua chát, Stark. Ở phương bắc quá lâu và giờ tất cả tinh hoa trong người anh đều đã đóng băng rồi. Còn tinh hoa của ta vẫn tiếp tục sinh trưởng.” Ông vỗ ngực để chứng tỏ.

“Ngài là vua,” Ned nhắc ông nhớ.

“Ta ngồi trên cái ghế sắt chết tiệt đó khi ta buộc phải làm. Điều đó nào có nghĩa rằng ta không có tham vọng như những người đàn ông khác? Thi thoảng nhâm nhi vài chén rượu, hay nghe một ả nào đó la hét trên giường, hoặc cảm nhận ngựa dưới chân ta? Bảy địa ngục ơi, Ned, ta muốn đánh một ai đó quá.”

Ser Barristan Selmy lên tiếng. “Tâu bệ hạ,” ông nói, “Theo lẽ thường nhà vua không nên tham gia hỗn chiến. Cuộc thi sẽ mất đi tính chất công bằng. Ai dám đánh ngài chứ?”

Robert có vẻ thực sự nghĩ lại. “Sao, quỷ tha ma bắt bọn họ. Kể cả chúng có dám đi nữa. Thì người cuối cùng còn đứng đó...”

“là ngài,” Ned nói nốt. Ông ngay lập tức nhận thấy Selmy đánh vào đúng trọng tâm. Đối với Robert, nguy hiểm trong trận hỗn chiến chỉ là chút hương vị, nhưng điều này mới chạm tới lòng tự trọng của đức vua. “Ser Barristan nói đúng. Không ai trong Bảy Phụ Quốc dám mạo phạm ngài để làm ngài bị thương.”

Nhà vua đứng dậy, mặt đỏ lựng. “Hai người đang nói với ta rằng những thằng hèn vênh váo đó sẽ để ta thắng ư?”

“Chắc chắn rồi,” Ned nói và Ser Barristan Selmy cúi đầu ngầm đồng tình.

Trong giây lát Robert giận đến mức không nói được câu nào. Ngài đi đi lại lại trong lều, mặt xầm xì và cáu kỉnh. Ngài cầm tấm hộ tâm lên ném vào Barristan Selmy trong cơn cuồng nộ không nói lên lời. Semly né. Sau đó nhà vua lạnh lùng nói. “Cút, cút trước khi ta giết ngươi.”

Ser Barristan nhanh chóng lui ra. Ned cũng định đi theo thì nhà vua gọi lại. “Không phải anh, Ned.”

Ned quay lại. Robert cầm cái sừng lên, rót bia từ cái thùng trong góc, và đưa cho Ned. “Uống đi,” ngài nói cụt lủn.

“Thần không khá...”

“Uống. Thánh chỉ đó.”

Ned cầm cái sừng lên và uống. Bia đen và nặng, quá nặng khiến ông cay xè mắt.

Robert lại ngồi xuống. “Quỷ tha ma bắt anh, Ned Stark. Anh và Jon Arryn, ta yêu quý cả hai người. Nhưng hai người đã làm gì cho ta thế này? Đáng nhẽ ra một trong hai người nên làm vua, hoặc là anh hoặc là Jon.”

“Ngài có uy hơn, thưa bệ hạ.”

“Ta nói anh uống, chứ không bảo anh cãi ta. Anh khiến ta lên làm vua, ít nhất anh nên lịch sự lẳng nghe khi ta nói, quỷ tha ma bắt anh đi. Nhìn ta này, Ned. Nhìn xem vương quyền làm gì với ta đây. Chúa ơi, quá béo không mặc vừa giáp, sao lại tới nông nỗi này chứ?”

“Robert...”

“Uống và im lặng, nhà vua đang nói. Ta thề với anh, ta chưa từng sung sức như khi giành ngai báu, và chưa bao giờ chết mòn mỏi như lúc này khi ta đã giành được nó. Và Cersei... ta phải cám ơn Jon vì có mụ ta. Ta không muốn kết hôn sau khi Lyanna bị cướp khỏi tay ta, nhưng Jon nói vương quốc cần có người thừa kế. Cersei Lannister rất xứng đôi, mụ ta sẽ thắt chặt quan hệ giữa ta và Lãnh chúa Tywin trong trường hợp Viserys Targaryen dám giành lại ngai báu của cha hắn.” Nhà vua lắc đầu. “Ta rất yêu quý ông già đó, ta thề, nhưng giờ ta nghĩ ông ấy còn ngu ngốc hơn Moon Boy. Ờ, Cersei có vẻ ngoài rất diễm lệ, thật sự, nhưng lạnh lùng... cứ xem cái cách ả ta giữ gìn trinh tiết mà xem, anh sẽ nghĩ rằng mụ đang canh giữ kho vàng của Casterly Rock giữa hai chân vậy. Đây, đưa bia cho ta nếu anh không muốn uống.” Ngài cầm cái sừng lên, dốc thẳng một hơi, ợ to rồi quệt mép. “Ta rất tiếc cho nó, Ned. Thật đấy. Ý ta là con sói ấy. Con trai ta nói dối, ta phải chịu trách nhiệm. Con trai ta... anh yêu con mình, đúng không?”

“Với tất cả trái tim,” Ned nói.

“Ta sẽ nói cho anh một bí mật, ned. Đã hơn một lần, ta mơ rũ bỏ vương miện. Lên tàu tới Thành Phố Tự Trị cùng ngựa và cây búa, dành toàn bộ thời gian đấu đá và chơi gái, ta sinh ra để làm điều đó. Một vị vua đánh thuê, những ca sĩ sẽ yêu mến ta thế nào đây. Anh có biết điều gì ngăn cản ta làm điều đó không? Đó là viễn cảnh Joffrey ngồi trên ngai báu, với Cersei đứng sau thì thầm vào tai nó. Con trai ta. Sao tôi lại có một đứa con trai như nó chứ, Ned?”

“Nó vẫn còn bé,” Ned ngại ngùng nói. Ông không ưa hoàng tử Joffrey lắm, nhưng ông có thể cảm được nỗi đau trong giọng nói của Robert. “Ngài đã quên ngài bất cần đời ra sao khi bằng tuổi nó rồi ư?”

“Nếu nó bất cần đời thì tôi chẳng lo nghĩ gì, Ned. Anh không hiểu nó bẳng tôi đâu.” Ngài thở dài và lắc đầu. “À, có lẽ anh đúng. Jon thường xuyên chịu bó tay với ta, nhưng ta vẫn trở thành một vị vua tốt.” Robert nhìn Ned và cau mặt trước sự im lặng của ông. “Anh nên nói và đồng tình chứ.”

“Bệ hạ...” Ned thận trọng nói.

Robert vỗ lưng Ned. “À, chỉ cần nói ta là vị vua tốt hơn Aerys là xong. Anh không bao giờ nói dối vì tình yêu hay danh dự, Ned Stark ạ. Ta vẫn còn trẻ, và giờ anh ở đây với tôi, mọi chuyện rồi sẽ khác. Chúng ta sẽ làm cho vương triều này được đời đời ca tụng, cầu thánh thần đầy gia tộc Lannister xuống bảy tầng địa ngục đi cho rồi. Ta ngửi thấy mùi thịt hun khói. Anh nghĩ ai sẽ là nhà vô địch đây? Anh có thấy con trai Mace Tyrell không? Họ gọi cậu ta là Hiệp sĩ Flowers. Giờ đó là người con trai khiến cho bất cứ ông bố nào cũng phải tự hào. Buổi đấu thương ngựa hôm qua, cậu ta đá vào cái mông vàng của Sát Vưcmg, anh phải thấy vẻ mặt của Cersei cơ. Ta cười đau cả ruột. Renly nói cậu ta có một cô em gái, một thiếu nữ mười bốn tuổi, xinh đẹp như ánh bình minh..

Họ ăn bánh mỳ và trứng ngỗng luộc cùng cá rán hành và thịt hun khói, trên một cái bàn gấp cạnh bờ sông. Nỗi u uất của nhà vua đã tan biến cùng sương sớm, sau đó Robert ăn cam và cao hứng nói về buổi sáng ở Eyrie khi họ còn là những đứa nhỏ… đã đưa cho Jon một thùng cam, nhớ không? Chỉ có điều những quả cam đó thối hết cả, vì thế ta đã ném cam qua bàn và trúng ngay mũi Dacks. Anh nhớ tay cận vệ mặt mụn của Redford không? Hắn ném trả lại ta, và sau khi Jon ăn nhiều tới phát xì hơi, những quả cam bay tứ phía trong Đại Sảnh.” Ngài cười khùng khục, kể cả Ned cũng mỉm cười khi nhớ lại một thời quá khứ.

Đây chính là cậu bé đã lớn lên cùng ông, ông nghĩ; đây chính là Robert Baratheon mà ông biết và yêu quý. Nếu ông có thể chứng minh rằng nhà Lannister đứng đằng sau vụ tấn công Bran, chứng minh rằng chính họ ám sát Jon Arryn, người này sẽ nghe ông. Và sau đó Cersei sẽ bị phê truất cùng Sát Vương, và nếu Lãnh chúa Tywin dám nổi loạn, Robert sẽ đập tan lão như từng làm với Rhaegar Targaryen trên dòng Trident. Ông đã thấy rất rõ ràng.

## 40. Chương 28 Phần 4

Bữa sáng đó ngon lành hơn bất cứ bữa ăn nào Eddard Stark đã ăn trong một thời gian dài, và sau đó nụ cười đến với ông dễ dàng và thường xuyên hơn, cho đến khi buổi đấu thương ngựa tiếp tục.

Ned cùng nhà vua tới bãi thi đấu. Ông đã hứa sẽ xem trận chung kết cùng Sansa; Septa Mordane bị ốm, và con gái ông nhất quyết không bỏ lỡ trận đấu cuối cùng. Khi ông thấy Robert ngồi vào vị trí, ông để ý thấy Cersei Lannister không xuất hiện; vị trí bên cạnh nhà vua trống. Điều đó cho Ned thêm hy vọng.

Ông lách tới nơi con gái đang ngồi và thấy cô đúng lúc tiếng tù và cất lên báo hiệu trận đấu đầu tiên. Sansa tập trung tới mức gần như không để ý thấy sự hiện diện của cha.

Sandor Clegane là kỵ sĩ đầu tiên ra sân. Hắn mặc áo choàng màu xanh ô liu bên ngoài bộ giáp xám màu bồ hóng. Chiếc áo choàng và cái mũ trụ hình đầu chó là những thứ duy nhất được trang trí.

“Một trăm rồng vàng cho Sát Vương,” Ngón út lớn giọng tuyên bố khi Jaime Lannister xuất hiện, uyển chuyển cưỡi trên lưng con xích thố. Con ngựa được bọc giáp xích sắt mạ vàng, và Jaime tỏa sáng lấp lánh từ đầu tới chân. Kể cả cây thương của hắn cũng được làm từ loại gỗ vàng của đảo Summer.

“Xong,” Lãnh chúa Renly hét trả. “Sáng nay trông Chó Săn có vẻ đói.”

“Kể cả những con chó đói cũng biết là không nên cắn bàn tay đã cho chúng ăn,” Ngón út khô khốc đáp.

Sandor Clegane hạ mũ xuống nghe đánh cạch và vào vị trí. Ser Jaime hôn gió với một phụ nữ dân thường, nhẹ nhàng hạ tấm bảo vệ và cưỡi ngựa về cuối sân đấu. Cả hai đều giương cây thương lên.

Ned Stark chỉ mong cả hai đều thất trận, nhưng Sansa quan sát với đôi mắt sáng lấp lánh và phấn khích. Đám đông phấn khích gào lên khi những con ngựa bắt đầu phi nước đại.

Chó Săn nhoài người về phía trước, ngọn thương rung đều đều, nhưng Jaime khéo léo tránh nhanh được cú va chạm. Ngọn thương của Clegane đâm trúng khiên vàng hình sư tử không gây tổn hại gì, nhưng khiên của hắn lại bị thương của Jaime đâm trúng. Gỗ vỡ tan tành, Chó Săn quay cuồng gò ngựa để ngồi vững. Sansa thở dốc. Một tiếng hò reo đơn độc vang từ đám đông.

“Tôi không biết sử dụng tiền của ngài thế nào đây,” Ngón Út nói với Lãnh chúa Renly.

Chó Săn rồi cũng ngồi vững được. Hắn nhảy dựng lên trên ngựa và đi vòng lại chuẩn bị lượt đấu thứ hai. Jaime Lannister ném cái thương gẫy xuống và cầm cái mới lên, cười đùa cùng người hộ vệ. Chó Săn lao lên phía trước. Lannister lao tới nghênh đón. Lần này, khi Jaime tránh, Sandor Clegane cũng di chuyển theo. Cả hai ngọn thương đâm vào nhau, những mảnh vụn bắn ra, con xích thố không người cưỡi chạy nước kiệu đi tìm cỏ trong khi Ser Jaime Lannister lăn lộn trên mặt đất, trong bộ giáp vàng kim bẹp dúm.

Sansa nói. “Con biết Chó Săn sẽ thắng mà.”

Ngón Út nghe ngóng. “Nếu cháu biết ai sẽ thắng trận tiếp theo, hãy nói ngay trước khi Lãnh chúa Renly lột sạch túi ta.” Ông nói với cô bé. Ned mỉm cười.

“Thật buồn là Quỷ Lùn không ở đây cùng chúng ta,” Lãnh chúa Renly nói. “Tôi sẽ thắng gấp đôi.”

Jaime Lannister đã đứng dậy, nhưng cái mũ trụ hình sư tử bị xoay ngược và móp lại do cú ngã, và giờ hắn không thể tháo nổi nó ra. Đám đông hò hét chỉ trỏ, những lãnh chúa và phu nhân cố nhịn cười nhưng không được, và trên tất cả, Ned nghe thấy giọng cười của nhà vua Robert, lớn hơn bất cứ ai. Cuối cùng họ phải dẫn Sư tử nhà Lannister tới gặp một thự rèn, trong tình trạng không nhìn thấy đường và bước đi dò dẫm.

Tới lúc đó Ser Gregor Clegane đã vào vị trí đầu sân. Gã cao lớn, là người to con nhất Eddard từng thấy. Robert Baratheon và những người em trai khá to con, Chó Săn cũng vậy, và ở Winterfell cũng có một cậu nhóc đần độn tên Hodor còn to hơn tất cả, nhưng người hiệp sĩ mà người ta gọi là Ngọn Núi Trên Yên Ngựa này còn cao lớn hơn Hodor. Hắn ta cao gần ba mét, bờ vai rộng và cánh tay trông như một thân cây nhỏ. Con ngựa hắn cưỡi nhìn như ngựa con, và cây giáo gã cầm tựa như cán chổi vậy.

Không giống em trai mình, Ser Gregor không sống tại triều đình. Gã là một kẻ cô độc ít khi ra khỏi lãnh địa của mình, trừ khi có chiến tranh hay đấu thương ngựa. Hắn là quân đồng minh của Lãnh chúa Tywin từ ngày Vương Đô sụp đổ, một hiệp sĩ mới sắc phong ở tuổi mười bảy, nhưng kể cả lúc đó cũng vô cùng xuất chúng nhờ kích thước và sự tàn bạo không ai sánh kịp. Có kẻ nói chính Gregor là người đã ném đầu hoàng tử bé Aegon Targaryen vô tường, và thì thầm rằng sau đó gã đã cưỡng hiếp người mẹ, công chúa Elia xứ Dorne, rồi giết chết bà. Nhưng đừng ai để Gregor Clegane nghe thấy.

Ned Stark không nhớ đã từng nói chuyện với gã chưa, dù Gregor đã cùng họ dẹp loạn Balon Greyjoy như một hiệp sĩ. Ông quan sát gã với vẻ bất an.

Ned hiếm khi để tầm tới những lời bàn tán, nhưng những điều người ta nói về Ser Gregor quả thực rất đáng ngại.

Gã sắp lấy người vợ thứ ba, và có người đã nghe được những lời đồn đại ghê rợn về cái chết của hai người vợ trước. Người ta kể rằng lâu đài của gã là một nơi đáng sợ, không biết bao người hầu đột nhiên biến mất, đến chó cũng sợ không dám bén mảng tới hành lang. Em gái gã đã qua đời trong một hoàn cảnh kỳ cục, lửa hủy hoại dung nhan em trai gã, còn một tai nạn trong khi đi săn đã cướp đi tính mạng người cha. Gregor được thừa hưởng lâu đài, vàng bạc, sản nghiệp của gia đình. Em trai gã Sandor đã ra đi ngay trong ngày hôm đó để phục vụ nhà Lannister, và chưa bao giờ trở lại, kể cả là về thăm.

Khi Hiệp sĩ Flowers đi vào đấu trường, đám đông rộ lên những tiếng xầm xì, và ông nghe thấy lời thì thầm tán dương nồng nhiệt của Sansa, “Ôi, anh ấy đẹp quá.” Ser Loras Tyrell mảnh khảnh như một cây sậy, mặc bộ giáp bạc tuyệt đẹp, sáng bóng rực rỡ tới chói mắt, được chạm hai họa tiết dầy leo đen và những bông hoa ly xanh bé xíu.

Những người dân thường cùng lúc với Ned nhận ra rằng những bông hoa xanh Ida làm từ đá ngọc bích; cả ngàn cái miệng há hốc ra vì kinh ngạc. Trên vai cậu ta là chiếc áo choàng nặng nề. Nó được khâu lại từ những bông hoa ly, những bông hoa thực sự, hàng trăm bông hoa mới nở tinh khôi đính lên chiếc áo choàng len nặng nề.

Con chiến mã cũng gầy gò như người cưỡi nó vậy, một con ngựa cái màu xám đẹp tuyệt, tốc độ nhanh khủng khiếp. Con chiến mã to lớn của Ser Gregor rống lên khi ngửi thấy mùi hương của cô nàng. Cậu bé tới từ Highgarden khẽ thúc vào con ngựa khiến nó nhảy dựng sang một bên, nhanh nhẹn như một vũ công. Sansa nắm lấy tay ông. “Cha ơi, đừng để Ser Gregor làm thương anh ấy,” cô bé nói. Ned thấy cô đang đeo bông hoa hồng Ser Loras tặng ngày hôm qua. Jory đã kể cho ông nghe chuyện đó.

“Đây là giao đấu thương ngựa, ông nói với cô con gái. “Nếu đâm vào nhau chúng sẽ tự động gãy, và không ai bị thương cả.” Nhưng ông nghĩ đến cậu bé nằm cứng đờ trên xe ngựa với chiếc áo choàng điểm những mảnh trăng lưỡi liềm mà thấy miệng mình khô khốc.

Ser Gregor không điều khiển nổi con ngựa. Con chiến mã đang rống lên và gõ móng xuống đất, lúc lắc đầu. Núi Yên Ngựa dùng đôi bốt giáp thúc mạnh vào nó.

Con ngựa chồm lên suýt hất ngã hắn.

Hiệp sĩ Flowers cúi chào đức vua, cưỡi ngựa về phía bên kia sân, giơ thẳng cây thương, vào thế sẵn sàng. Ser Gregor dùng cương kéo con ngựa về chỗ. Và bất chợt cuộc đấu bắt đầu.

Con ngựa của Núi Yên Ngựa chuyển sang phi nước đại, hăng hái lao về phía trước, trong khi con ngựa cái di chuyển nhẹ nhàng như một mảnh vải lụa. Ser Gregor vừa vội đặt khiên, thương vào vị trí, vừa cố khống chế con ngựa bất kham chạy thẳng, thì đột nhiên Loras Tyrell đã ở trên hắn, chĩa mũi thương ngay chỗ đó, trong chớp mắt Núi Yên Ngựa ngã xuống. Hắn quá to lớn khiến con ngựa cũng ngã vật xuống theo.

Ned nghe có tiếng rèo hò, cổ vũ, tiếng huýt sáo, tiếng thở dốc vì kinh ngạc, tiếng thì thầm phấn khích, và trên hết là giọng cười khàn đặc của Chó Săn. Hiệp sĩ Flowers ghìm con ngựa đứng lại cuối đấu trường.

Ngọn thương của cậu ta thậm chí còn chẳng bị gãy. Những viên ngọc bích lấp lánh dưới ánh mặt trời khi anh ta nâng mũ trụ và mỉm cười.

Đám đông điên lên vì cậu.

Ở giữa cánh đồng, Ser Gregor Clegane thoát khỏi tình thế rắc rối và đứng dậy. Gã cởi mũ ném mạnh xuống đất. Mặt tối sầm vì tức giận và tóc che hết mắt. “Kiếm của ta,” hắn hét gọi tên cận vệ. Lúc đó, con chiến mã cũng cựa mình đứng dậy.

Gregor Clegane giết chết con ngựa bằng một nhát chém mạnh tới mức đứt lìa một nửa cổ ngựa. Những tiếng hò reo ngay tức khắc chuyển thành tiếng rú thất thanh. Con ngựa chiến khuỵu xuống, rít lên trong con hấp hối. Lúc đó Gregor sải bước về phía Ser Loras Tyrell, thanh kiếm đẫm máu cầm chắc trên tay. “Chặn hắn lại!” Ned thét lên, nhưng tiếng của ông lạc mất giữa những tiếng la hét. Ai ai cùng hét, và Sansa đang khóc.

Mọi chuyện xảy ra quá nhanh. Hiệp sĩ Flowers đang hét gọi thanh kiếm ình thì Ser Gregor đã đánh gục gã tiểu đồng của cậu ta sang một bên và nắm lấy cương ngựa. Con ngựa cái ngửi thấy mùi máu và lồng lên. Loras Tyrell ngồi nguyên vị trí, nhưng không còn vững. Ser Gregor vung kiếm, một nhát chém bằng cả hai tay đã trúng ngay ngực cậu bé và đốn ngã cậu. Con chiến mã hoảng loạn lao đi trong khi Ser Loras nằm choáng váng trên đất. Nhưng khi Gregor định nâng kiếm xuống đòn chí mạng, một giọng khàn đặc vang lên cảnh cáo, “Để hắn yên,” và một bàn tay phủ giáp đẩy hắn khỏi cậu bé.

Núi Yên Ngựa giận dữ xoay người, lấy hết sức bình sinh vung thanh trường kiếm theo một đường vòng cung chết người, nhưng Chó Săn đã đỡ được và hất ra. Thời gian dường như kéo dài vô tận khi hai người anh em đứng đó đọ sức, còn Loras Tyrell trong cơn váng vất đã được đưa ra ngoài an toàn. Ba lần Ned thấy Ser Gregor nhắm vào mũ trụ đầu chó, nhưng chưa một lần nào Ser Gregor chạm được tới phần mặt không được bảo vệ kia.

Giọng nói của nhà vua đã kết thúc tất cả... giọng nói của nhà vua cùng hai mươi tay kiếm. Jon Arryn đã nói với họ rằng một chỉ huy cần có một giọng nói đầy quyền uy, và Robert đã chứng tỏ được điều đó trong trận Trident. Giờ một lần nữa ngài sử dụng giọng nói đó, “DỪNG NGAY TRÒ ĐIÊN NÀY LẠI,” ngài quát tháo. “NHN DANH ĐỨC VƯA CỦA CÁC NGƯƠI!”

Chó Săn quỳ trên một gối. Ser Gregor chém vào không khí, và cuối cùng hắn cũng hiểu chuyện. Hắn thả kiếm xuống và liếc nhìn Robert, trong tình trạng bị đội Ngự Lâm Quân và cả tá hiệp sĩ cùng lính gác bao vây. Không nói một lời, gã quay người sải bước đi, đấy lùi Ser Barristan Selmy. “Để hắn đi,” Robert nói, và cuộc đấu kết thúc nhanh như khi bắt đầu.

“Giờ Chó Săn thắng cuộc hả cha?” Sansa hỏi Ned.

“Không,” ông nói. “Còn một trận chung kết, giữa Chó Săn và Hiệp sĩ Flowers.”

Nhưng hóa ra Sansa đã đúng. Một lúc sau Ser Loras Tyrell trở về cánh đồng trong chiếc áo chẽn vải lanh đơn giản và nói với Sandor Clegane, “tôi nợ ngài mạng sống của mình. Ngày hôm nay là của ngài.”

“Ta không phải ngài,” Chó Săn đáp, nhưng hắn chấp nhận chiến thắng. Giải thưởng giành cho người thắng cuộc chính là lòng yêu mến của người dân. Có lẽ đây là lần đầu tiên trong đời hắn được họ yêu mến như vậy.

Khi Ned cùng Sansa tới bãi bắn cung, Ngón út và Lãnh chúa Renly cùng vài người khác đi cùng họ. “Tyrell chắc phải biết con ngựa cái của mình rất thu hút mà,” Ngón út nói. “Tôi thề cậu nhóc đó đã lên kế hoạch ọi chuyện. Gregor luôn thích những con ngựa đực to lớn, nóng tính, khí thế hoành tráng hơn là đầu óc.” Câu chuyện này có vẻ khiến ông ta hứng thú.

Nhưng nó không khiến Ser Barristan Selmy hứng thú. “Trò gian lận này chẳng lấy gì làm vẻ vang,” ông già cứng rắn nói.

“Vẻ vang tí chút cùng hai mươi ngàn đồng vàng,” Lãnh chúa Renly mỉm cười.

\*\*\*

Chiều hôm đó, một cậu nhóc tên Anguy, một kẻ thường dân đến từ Dornish Marches đã chiến thắng giải bắn cung, sau khi đánh bại Ser Balon Swann và Jalabhar Xho ở cự ly bắn một trăm bước, còn tất cả những cung thủ khác đã bị loại ở cự ly ngắn hơn. Ned cử Alyn đi tìm và mời hắn tham gia đội hộ vệ của quân sư, nhưng cậu ta đang say trong men rượu, chiến thắng và sự giàu có bao lâu nay không dám mơ tới, vì thế cậu ta từ chối.

Trận hỗn chiến diễn ra trong ba tiếng. Gần bốn mươi người tham gia, gồm những kỵ sĩ, những hiệp sĩ vùng biên, những cận vệ mới đang muốn tìm chút danh tiếng. Họ dùng vũ khí đánh nhau trong đống hỗn độn bùn đất và máu me, từng nhóm nhỏ đánh nhau trong khi các hội liên minh hình thành rồi tan ra, tới khi chỉ còn người duy nhất đứng vững. Người chiến thắng là thầy tu áo đỏ, Thoros thành Myr, một gã điên khùng cạo đầu và chiên đấu với thanh kiếm lửa. Hắn từng thắng những trận ẩu đả trước đó; thanh kiếm lửa đã dọa những con ngựa sợ nhưng không có gì có thể đe dọa nổi Thoros. Sau trận đấu, tổng thiệt hại có ba cái xương sườn bị gãy, một xương quai xanh dập, cả tá ngón tay bị bong gân, hai con ngựa ngã gục, và những vết thương, bong gân, bầm tím thì không thể đếm hết. Ned vô cùng khoan khoái khi Robert không tham dự.

Eddard Stark tràn đầy hy vọng vào buổi tiệc tối hôm đó

Robert đang cao hứng, người nhà Lannister lại không thấy đâu, cả những cô con gái của ông cũng cư xử đúng mực. Jory đưa Arya tới và Sansa vui vẻ nói chuyện với cô em.

“Cuộc đấu thương ngựa thật tuyệt,” cô bé thở dài. “Đáng ra em nên tới. Vụ nhảy nhót của em sao rồi?”

“Em ê ẩm khắp người,” Arya vui vẻ kể lại, tự hào khoe vết bầm tím lớn trên chân.

“Chắc hẳn em là một vũ công tồi,” Sansa nghi ngờ nói.

Sau đó, khi Sansa đắm chìm trong trường ca “Vũ điệu của loài rồng” do một đoàn hát rong biểu diễn, Ned tự mình xem xét vết bầm. “Cha mong Forel không quá nghiêm khắc với con,” ông nói.

Arya đứng trên một chân. Con bé càng ngày càng giỏi. “Thầy Syrio nói mỗi vết thương là một bài học, và mỗi bài học sẽ làm con giỏi hơn.”

Ned nhíu mày. Gã Syrio Forel có tiếng tăm lừng lẫy, và phong cách khoa trưong của vùng Braavos rất phù họp với thanh kiếm mỏng của Arya, nhưng... chỉ vài ngày trước, con bé đã đi lang thang với một dải lụa đen bịt mắt. Syrio dạy cô nhìn bằng tai, mũi và làn da, cô đã nói với ông thế. Trước đó, ông thấy con bé xoay vòng và lộn ngược. “Arỵa, con chắc chắn mình muốn tiếp tục không?”

Cô bé gật đầu. “Ngày mai bọn con sẽ đi bắt mèo.”

“Mèo à.” Ned thở dài. “Có lẽ cha đã lầm khi thuê anh chàng người Braavos này. Nếu con thích, cha sẽ nói Jory dạy con. Hoặc có thể ta sẽ bàn với Ser Barristan. Hồi trẻ ông ấy là; kiếm sĩ giỏi nhất Bảy Phụ Quốc đấy.”

“Con không cần họ,” Arya nói. “con cần thầy Syrio.”

Ned vuốt tóc cô con gái. Bất cứ một thầy dạy kiếm tử tế nào cũng có thể dạy Arya những nguyên tắc cơ bản của chuyện chọc-chém mà không cần những thứ vớ vẩn như bịt mắt, làm bánh xe, nhảy trên một chân, nhưng ông thừa hiểu cô con gái út của mình để biết không nên tranh cãi với đồ cứng đầu đó làm gì. “Theo ý con vậy,” ông nói. Chắc chắn cô bé sẽ sớm chán thôi. “Cẩn thận nhé.”

“Vâng ạ,” cô nghiêm túc thề thốt trong khi nhảy lò cò từ chân phải sang chân trái.

Một lúc lâu sau, khi ông đã đưa các cô con gái về thành và thấy chúng yên ổn trên giường ngủ, Sansa với những giấc mơ, còn Arya với những vết bầm tím, Ned lên phòng ở đỉnh tháp. Ban ngày khá ấm áp, căn phòng lại đóng kín và bí bách. Ned tới cửa sổ, kéo rèm để không khí mát mẻ của buổi đêm ùa vào. Bên kia sân lớn, ông thấy ánh nến chập chờn từ khung cửa sổ của Ngón út. Đã quá nửa đêm. Bên dòng sông, cuộc chè chén sắp tàn.

Ông lôi con dao găm ra ngắm nghía. Lưỡi dao của Ngón Út, rơi vào tay Tyrion Lannister trong vụ cá cược, dùng để giết chết Bran trong giấc ngủ. Vì sao? Vì sao người lùn muốn Bran chết? Vì sao lại có người muốn Bran chết?

Con dao, cú ngã của Bran, tất cả bằng cách nào đó có liên hệ tới cái chết của Jon Arryn, ông có thể cảm nhận được điều đó, nhưng chẳng có gì hé mở thêm sự thật về cái chết của Jon. Lãnh chúa Stannis không về dự buổi đấu thương ngựa tại Vương Đô. Lysa Arryn vẫn giữ im lặng đằng sau những bức tường thành Eyrie. Tên cận vệ đã chết, và Jory vẫn đang tìm kiếm các nhà thổ.

Ông còn gì ngoài đứa con hoang của Robert?

Người thợ học việc ủ rũ kia là con trai của nhà vua, Ned không nghi ngờ gì điều đó. Dòng máu nhà Baratheon in dấu trên nét mặt, quai hàm, đôi mắt và mái tóc đen kia. Renly còn quá trẻ nên không thể làm cha một đứa trẻ ở độ tuổi kia, Stannis quá ư lạnh lùng và tự trọng. Gendry phải là con trai Robert.

Nhưng biết rồi thì được gì nào? Nhà vua có những người con xuất thân thấp kém ở khắp Bảy Phụ Quốc. Ông đã từng công khai về một đứa con hoang, bằng tuổi Bran, có người mẹ mang xuất thân cao quý. Đứa bé được đưa đi làm con nuôi người quản gia của Lãnh chúa Renly tại Storm’s End.

Ned vẫn nhớ đứa con đầu của Robert, một bé gái sinh ra tại Thung Lũng khi Robert chỉ nhỉnh hơn một đứa trẻ. Bé gái mới dễ thương làm sao; một Lãnh chúa trẻ vùng Storm’s End mê cô như điếu đổ. Ngài thường xuyên tới thăm cô bé, rất lâu ngay sau khi chẳng còn hứng thú với mẹ bé. Ned thường bị lôi đi cùng, dù muốn dù không. Cô bé giờ khoảng mười bảy mười tám; lớn hơn lúc Robert làm cha.

Một ý nghĩ kỳ quặc.

Cersei không vui với những bất ngờ nho nhỏ do vị phu quân mang lại, nhưng cuối cùng chuyện nhà vua có một hay cả trăm đứa con riêng cũng chẳng là gì. Luật pháp và phong tục chỉ cho những đứa bé xuất thân bần hàn một chút quyền lợi. Gendry, cô bé ở Thung Lũng, cậu nhóc tại Storm’s End, không ai có thể đe dọa những đứa con chính thống của Robert...

Sự trầm ngâm của ông kết thúc khi nghe tiếng gõ cửa khe khẽ. “Có người muốn gặp ngài,” Harwin nói. “Hắn không báo tên.”

“Cho hắn vào,” Ned phân vân nói.

Vị khách là một người đàn ông to béo đi đôi giày bê bết bùn đất, da giày đã rạn hết, mặc chiếc áo choàng nâu nặng nề bằng loại vải tồi tàn nhất, đường nét ẩn khuất dưới mũ trùm, tay biến mẩt trong chiếc tay áo thùng thình.

“Ngươi là ai?” Ned hỏi.

“Một người bạn,” người đàn ông đội mũ trùm nói bẳng giọng trầm thấp, kỳ lạ. “Chúng ta phải nói chuyện riêng, thưa Lãnh chúa Stark.”

Sự tò mò lấn át sự cẩn trọng trong ông. “Harwin, để chúng ta lại một mình,” ông ra lệnh. Chỉ tới khi họ còn một mình đằng sau cánh cửa đóng kín, người khách mới hạ mũ xuống.

“Lãnh chúa Varys?” Ned kinh ngạc nói.

“Lãnh chúa Stark,” Varys lịch sự nói và ngồi xuống. “Tôi không biết có làm phiền ngài khi xin một cốc nước không nhỉ?”

Ned rót hai cốc rượu mùa hè cho Varys. “Tôi có lẽ đã đi qua ngài mà không hề nhận ra,” ông ngờ vực nói. Ông chưa bao giờ thấy viên thái giám mặc bất cứ thứ gì ngoài nhung lụa, vải hoa thượng hạng, và người này bốc ra mùi mồ hôi chứ không phải mùi đinh tử hương.

“Được thế thì may quá,” Varys nói. “Như vậy có người sẽ không biết chúng ta nói chuyện riêng. Hoàng hậu đang theo dõi ngài. Rượu ngon lắm. Cảm ơn ngài.”

“Sao ngài vượt qua được đội hộ vệ của tôi?” Ned hỏi. Porther và Cayn đứng canh ở ngoài tháp, và Alyn ở trên cầu thang.

“Tháp Đỏ có những con đường chỉ những bóng ma và gián điệp mới biết.” Varys mỉm cười xin lỗi. “Tôi không làm ngài mất nhiều thời gian đâu. Có những điều ngài phải biết. Ngài là quân sư, và nhà vua là một tên ngốc.” Cái giọng ngọt ngào giả tạo của viên thái giám đã biến mất; thay vào đó là giọng mỏng và chói như roi vút. “Tôi biết, đức vua là bạn của ngài, nhưng dù sao ngài ấy vẫn là một tên ngốc... và sắp tàn đời, trừ khi ngài ra tay cứu giúp. Hôm nay ngài ấy suýt chết. Họ đã mong giết chết ngài ấy trong trận hỗn chiến.”

Ned không nói nên lời vì choáng váng. “Ai cơ ?”

## 41. Chương 28 Phần 5

Varys nhấp rượu. “Nếu tôi thực sự phải nói ra, ngài còn ngốc hơn cả Robert, và tôi đã ở sai phe.”

“Nhà Lannister,” Ned nói. “Hoàng hậu... không, tôi không tin nổi, không thể nào lại là Cersei. Bà ta khuyên nhà vua không tham chiến mà?”

“Bà ta giở trò ngăn cấm nhà vua trước mặt anh trai, các hiệp sĩ và một nửa triều đình. Thành thật nói tôi nghe, liệu ngài có biết cách nào chắc chắn hơn để ép vua Robert tham chiến không? Tôi hỏi ngài đấy.”

Ned thấy ruột gan quặn thắt. Viên thái giám nói đúng; nói với Robert Baratheon rằng ông ấy không thể, đừng nên, hoặc không được làm điều gì, thì ông ấy sẽ càng quyết làm. “Kể cả nếu đức ngài tham chiến, ai dám đánh nhà vua chứ?”

Varys nhún vai. “Có bốn mươi kỵ sĩ trong trận hỗn chiến. Nhà Lannister có khá nhiều bạn hữu. Giữa đống hỗn độn đó, những con ngựa hí vang và xương gẫy với Thoros thành Myr vung vẩy thanh kiếm lửa lố bịch trên tay, làm sao biết ai là kẻ giết chết bệ hạ chứ?” Ông tiến tới thùng rượu tự rót thêm. “Sau khi sự việc xong xuôi, tên giết người sẽ buồn đau ngồi bên ngài. Tôi gần như có thể nghe tiếng hắn khóc. Buồn làm sao. Nhưng chắc chắn bà quả phụ xinh đẹp và giàu lòng trắc ẩn của chúng ta sẽ lấy làm buồn, tha mạng cho hắn, và chúc phúc cho hắn bằng một nụ hôn. Vị vua Joffrey sẽ không còn lựa chọn nào khác ngoài tha cho hắn.” Viên thái giám gãi gãi má. “Hoặc có thể Cersei sẽ để Ser Ilyn chém bay đầu hắn. Như thế ít nguy hiểm cho nhà Lannister hơn, dù điều đó sẽ là một bất ngờ không vui cho người bạn nhỏ bé kia.”

Ned thấy con giận đang bốc lên ngùn ngụt. “Ngài biết tất cả, nhưng ngài chỉ khoanh tay ngồi đó.”

“Tôi chỉ huy quân tình báo, không phải những chiến binh.”

“Đáng ra ngài nên tới gặp tôi sớm hơn.”

“Ồ đúng, tôi công nhận. Và ngài sẽ tất tả chạy đến với nhà vua, đúng không? Và khi Robert nghe về mối họa kia, ngài ấy làm được gì nào? Tôi rất muốn biết.”

Ned cân nhắc. “Ngài sẽ xử chúng, và đằng nào vẫn tham chiến, để cho chúng thấy rằng ngài không sợ.”

Varys giang tay. “Tôi phải thú nhận một điều nữa, Lãnh chúa Eddard ạ. Tôi rất tò mò về điều ngài sẽ làm. Vì sao ngài không tới chỗ tôi? Ngài hỏi, .và tôi phải trả lời, vì sao, vì tôi không tin ngài, thưa lãnh chúa.”

“Ngài không tin tôi?” Ned hoàn toàn kinh ngạc.

“Tháp Đỏ là nơi trú chân cho hai loại người, Quân sư Eddard,” Varys nói. “Những người trung thành với vương quốc và những người chỉ trung thành với bản thân. Tới sáng nay, tôi không thể biết ngài thuộc phe nào... vì thế tôi phải chờ đợi... và giờ tôi đã chắc chắn.” Ông ta cười lỏn lẻn, và trong thoáng chốc khuôn mặt thật và mặt nạ trưng bên ngoài nhập làm một. “Tôi bắt đầu hiểu vì sao hoàng hậu sợ ngài tới vậy. Đúng, tôi hiểu rồi.”

“Ngài mới là kẻ bà ta phải sự,” Ned nói.

“Không. Tôi là tôi. Nhà vua lợi. dụng tôi, nhưng điều đó làm nhục ngài ấy. Một chiến binh dũng mãnh như Robert của chúng ta sẽ không yêu thích gì những kẻ nghe trộm, những tên tình báo hay những viên hoạn quan. Nếu có một ngày Cersei thì thầm bên tai ngài ấy, “Giết hắn đi,” Ilyn Payne sẽ chặt cái đầu của tôi ngay, mà lúc đó thì có ai buồn khóc thương cho Varys khốn khổ này? Dù phía nam hay phương bắc, họ đều không hát những khúc ca cho những tên điệp viên.”

Ông ta vươn tay chạm lấy Ned. “Nhưng ngài, Lãnh chúa Stark... tôi nghĩ... không, tôi biệt... ngài ấy không giết ngài, thậm chí kể cả vì hoàng hậu của mình, và đó có thể là đường sống cho chúng ta.”

Thế là quá đủ rồi. Trong giây lát, Eddard Stark không muốn gì hơn là được trở về Winterfell, trở về thành phố giản đơn sạch sẽ của phương bắc, nơi kẻ thù chỉ có mùa đông và dân du mục bên ngoài Tường Thành. “Chắc chắn Robert có những người cận thần trung thành khác,” ông cự nự. “những người em trai, và...”

“...vợ?” Varys nói nốt, với một nụ cười cay nghiệt. “Những em trai ngài ghét nhà Lannister, thực sự vậy, nhưng ghét hoàng hậu và yêu kính nhà vua đâu phải là một, đúng không nào? Ser Barristan yêu vinh quang, Grand Maester Pycelle yêu địa vị, Ngón út yêu hòn đảo của hắn.”

“Ngự Lâm Quân...”

“Một cái khiên giấy,” viên thái giám nói. “Đừng sốc thế chứ, Lãnh chúa Stark. Jaime Lannister bản thân là anh em chí cốt của Đội Bạch Đao, và chúng ta đều biết lời thề của hắn có giá trị thế nào. Thời mà những người như Ryam Redwyne và hoàng tử Aemon Kỵ Sĩ Rồng mặc áo choàng trắng đã biến mất trong hoàng hôn và những bài ca rồi. Trong Bảy Phụ Quốc, giờ chỉ có Ser Barristan Selmy là một mảnh thép thực sự, nhưng Selmy đã già rồi. Ser Boros và Ser Meryn là những người trung thành với hoàng hậu tới tận xương tủy, và tôi cực kỳ nghi ngờ những người còn lại. Không, lãnh chúa của tôi ơi, khi thực sự cần tới sự phân định quyền uy, ngài là người bạn duy nhất của Robert Baratheon.”

“Phải có ai cảnh báo cho Robert,” Ned nói. “Nếu những điều ngài nói là thật, nếu chỉ cần một phần trong đó là thực, nhà vua phải được nghe.”

“Và chúng ta có bằng chứng gì nào? Lòi nói của tôi? Những chú chim gián điệp bé nhỏ của tôi chống lại hoàng hậu và Sát Vương, chống lại những người em trai và hội đồng của ngài, chống lại Thủ Lĩnh Phương Đông và Phương Tây, chống lại quyền lực của easterly Rock chăng? Cầu chúa, hãy đưa tôi tới Ser Ilyn luôn cho rồi, như vậy sẽ tiết kiệm khối thời gian cho chúng ta. Tôi biết rõ con đường đó kết thúc ở đâu.”

“Nhưng nếu những gì ngài nói là thực, họ chỉ đang chờ thời cơ và dựng một kế hoạch mới.”

“Quả vậy” Varys nói, “và tôi sợ là sớm đấy. Chúng lo ngại về ngài nhất, Lãnh chúa Eddard ạ. Nhưng những chú chim của tôi sẽ nghe ngóng, và chúng ta có thể cùng nhau ngăn chặn chúng, ngài và tôi.” Ông ta đứng lên và đội mũ trùm che mặt lại.

“Cám ơn vì ly rượu. Chúng ta sẽ còn nói chuyện. Khi lần sau ngài gặp tôi tại hội đồng, hãy cư xử như bình thường. Không hề khó đâu.”

Khi Ned gọi “Varys thì ông ta đã ra tới cửa. Viên thái giám quay lại. “Jon Arryn chết thế nào?”

“Tôi đang tự hỏi khi nào ngài sẽ hỏi tới vấn đề đó.”

“Nói cho tôi.”

“Họ gọi đó là nước mắt thành Lys. Một thứ hiếm và đắt đỏ, trong lành và ngọt ngào như nước, và không để lại dấu vết. Trong chính căn phòng này, tôi đã cầu xin Lãnh chúa Arryn đưa người tới nếm thử trước, nhưng ông ấy không nghe. Ông ấy nói với tôi rằng, chỉ có ngợm mới nghĩ ra trò đó.”

Ned phải biết phần còn lại. “Ai đưa thuốc độc cho ông ấy?”

“Vài người bạn yêu quý thường chia sẻ rượu thịt cùng ngài ấy. À, nhưng là ai nhỉ? Có nhiều khả năng lắm. Lãnh chúa Arryn là một người tử tế, đáng tin mà.” Viên thái giám thở dài. “Có một cậu bé, cậu ta nợ ơn Jon Arryn, nhưng khi người góa phụ chạy trốn tới Eyrie cùng kẻ hầu người hạ, cậu ta đã ở lại Vương Đô để khỏi nghiệp. Tôi luôn lấy làm vui lòng khi thấy cậu bé đó thăng tiến ở thế giới này.” Tiếng roi vun vút lại một lần nữa hiện trong giọng nói, mỗi từ đều là một cú đánh. “Cậu ta hẳn đã vô cùng đẹp đẽ ở cuộc đấu thương ngựa, trong bộ giáp sáng loáng mới tinh, với những hình trăng khuyết trên áo choàng. Thật buồn là cậu ta chết không đúng lúc, trước khi ngài kịp nói chuyện cùng...”

Ned thấy toàn thân như bị ngấm thuốc độc. “Tay cận vệ,” ông nói. “Ser Hugh.” Đầu Ned quay vòng vòng. “Vì sao? Sao lại là lúc này? Jon Arryn là quần sư trong suốt mười bốn năm. Ông ấy đã làm gì để chuốc lấy cái chết chứ?”

“Hãy đặt câu hỏi đi “ Varys nói, đi ra ngoài cửa.

Khi đứng quan sát Chiggen xả thịt ngựa trong buổi bình minh lạnh cắt da cắt thịt, Tyrion Lannister ghi lại một món nợ nữa với nhà Stark. Khói bốc ra từ xác ngựa lúc gã lính đánh thuê mập mạp dùng dao lột da mổ toang bụng con vật. Tay gã di chuyển lanh lẹ, không có một vết cắt thừa; công việc này cần phải làm nhanh, trước khi mùi máu thu hút những con mèo ma xuống núi.

“Tối nay không ai trong chúng ta chết đói đâu,” Bronn nói. Ông ta trông như một bóng ma; một bộ xương gầy gò, khô đét, với đôi mắt đen, mái tóc đen cùng bộ râu ria lởm chởm.

“Có đấy,” Tyrion nói. “Tôi không thích thịt ngựa. Đặc biệt là ngựa của tôi.”

“Thịt nào mà chẳng là thịt,” Bronn nói kèm một cái nhún vai. “Người Dothraki thích thịt ngựa hay thịt bò hay thịt lợn.”

“Anh đánh đồng tôi với bọn Dothraki?” Tyrion chua chát hỏi. Người Dothraki ăn thịt ngựa, họ còn vứt những đứa trẻ bị dị tật cho lũ chó hung dữ chạy theo khalasar. Anh chẳng thích thú gì phong tục của người Dothraki.

Chiggen xẻ miếng thịt đỏ au ra và giơ lên quan sát. “Muốn nếm thử không, chú lùn?”

“Anh trai Jaime của tôi đã tặng tôi con ngựa cái này nhân dịp sinh nhật hai mươi ba tuổi,” Tyrion thẳng thắn nói.

“Vậy thì gửi lời cảm ơn anh ngài. Nếu ngài có cơ hội được gặp lại ông ấy.” Chiggen cười toe toét, nhe những chiếc răng vàng và nuốt chửng miếng thịt sống sau khi nhai hai phát. “Ngon.”

“Sẽ ngon hơn nếu cậu rán nó kèm chút hành,” Brom nói đế vào.

Tyrion không nói một lời, khập khiễng bỏ đi. Cái lạnh ngấm vào tận xương tủy, chân anh quá đau gần như không thể đi nổi. Có lẽ con ngựa chết lại là may mắn cho nó. Anh còn phải đi hàng giờ, cùng với đó là chút ít thức ăn, giấc ngủ ngắn ngủi lạnh lẽo trên nền đất cứng, và lại một đêm như thế, đêm này nối đêm khác, và chỉ có thần thánh mới biết nó kết thúc thế nào. “Quỷ tha ma bắt bà ta đi,” anh lầm bầm chửi rủa khi cố nhập đoàn với những kẻ bắt mình, “quỷ tha ma bắt bà ta cùng tất cả lũ Stark đi.”

Ký ức vẫn còn rất cay đắng. Một phút trước anh đang gọi món, và một giây sau, anh đã phải đối mặt với căn phòng đầy những kẻ trang bị vũ khí, khi Jyck vừa chạm tới thanh kiếm thì bà chủ béo mập đã hét toáng lên. “Không kiếm cung gì cả, không phải ở đây, làm ơn đi các lãnh chúa của tôi.”

Tyrin vội vàng đẩy tay Jyck xuống, trước khi anh ta làm cả hai người bị chém tan xác. “Phép tắc đâu cả rồi, Jyck?

Bà chủ nhà tốt bụng của chúng ta nói không dùng kiếm ở đây. Hãy làm những gì bà ta nói.” Anh buộc phải mỉm cười, một nụ cười trông hắn phải kinh tởm lắm. “Phu nhân Stark, bà đã nhầm rồi. Tôi không tham gia vào cuộc tấn công con trai bà. Danh dự của tôi...”

“Danh dự của người nhà Lannister “ là tất cả những gì bà ta nói. Bà ta giơ tay để cho cả phòng cùng thấy. “Con dao của hắn đã để lại những vết sẹo này. Con dao hắn đã đưa tới để cắt cổ con trai tôi.”

Tyrion cảm nhận cơn giận xung quanh mình, đang dâng lên thành thù địch vì vết thương sâu hoắm trên tay người phụ nữ nhà Stark. “Giết hắn,” một người phụ nữ nhếch nhác rít lên từ đằng sau, và những giọng nói khác hưởng ứng, nhanh hơn anh nghĩ. Toàn những người lạ mặt, một phút trước còn tỏ ra thân thiện, nhưng giờ họ đang hét đòi máu anh như những con chó săn.

Tyrion lớn tiếng, cố giấu sự run rẩy trong giọng nói. “Nếu phu nhân Stark tin rằng ta có tội ác cần trả giá, thì ta sẽ đi cùng bà và trả giá cho nó.”

Đó là cách duy nhất. Nếu cố mở đường máu trốn ra ngoài thì chắc chắn anh sẽ xuống mồ sớm. Cả tá tay kiếm tốt bụng đang đáp lại lời yêu cầu trợ giúp của người đàn bà nhà Stark; một người nhà Harrenhal, ba người nhà Bracken, hai tay lính đánh thuê độc ác trông như thể chúng giết anh dễ như nhổ nước miếng, và vài gã nông dân ngu đần chắc chắn chẳng hiểu mình đang làm gì. Tyrion có gì để chống lại đây? Một con dao dắt ở thắt lưng và hai người hộ vệ. Jyck là một tay kiếm khá, nhưng Morrec thì không thể trông cậy được rồi; cậu ta vừa là người giữ ngựa, vừa là người hầu, nhưng không phải là lính. Còn về phần Yoren, dù ông ta cảm thấy thế nào, thì trong tư cách một người anh em áo đen, ông ta đã thề không can thiệp vào những vụ tranh chấp trong vương quốc. Yoren sẽ không nhúng tay vào.

Và quả thật, người anh em áo đen lặng lẽ bước sang một bên trong khi người hiệp sĩ già bên cạnh Catelyn Stark nói, “Cướp vũ khí của chúng,” và gã lính đánh thuê Bronn đã tiến lên giật kiếm từ tay Jyck và lấy hết tất cả những con dao găm. “Tốt rồi,” ông già nói khi sự căng thẳng trong căn phòng đã hạ nhiệt, “xuất sắc.” Tyrion nhận ra giọng nói thô lỗ này; thầy dạy kiếm thành Winterfell, nhưng thiếu mất bộ ria.

Chút nước bọt đỏ thẫm bay khỏi mồm bà chủ béo mập khi bà ta cầu xin Catelyn Stark, “Đừng giết hắn tại đây!”

“Đừng giết hắn ở bất cứ đâu,” Tyrion đế thêm.

“Đưa hắn tới nơi khác, đừng để vấy máu tại đây, thưa phu nhận, tôi không cần những trận ẩu đả của các Lãnh chúa cao quý.”

“Chúng ta sẽ đưa hắn về Winterfell “ bà nói, và Tyrion nghĩ, ừm, có lẽ... nhưng sau đó khi vừa kịp liếc nhìn toàn cảnh căn phòng, anh nảy ra một ý định hay hơn. Anh không hề phiền lòng vì điều mình thấy. Ồ, không nghi ngờ gì, người phụ nữ nhà Stark mới thông minh làm sao.

Bắt họ phải công khai thừa nhận lời thề trung thành với cha mình vì các Lãnh chúa mà họ phục vụ, sau đó kêu gọi họ giúp đỡ, và đúng, đối với một người đàn bà, như vậy quả là duyên dáng. Nhưng thành công không trọn vẹn như bà ta mong muốn. Trong phòng sinh hoạt chung này sơ sơ có khoảng năm mươi người. Lời kêu gọi của Catelyn Stark đã nhận được sự hưởng ứng của khoảng mười hai người; những người khác có vẻ bối rối, sự hãi, hoặc đang trầm ngâm suy nghĩ. Tyrion nhận thấy chỉ có hai người nhà Frey là động đậy, và họ nhanh chóng ngồi xuống khi chỉ huy của họ không nhúc nhích. Anh muốn cười nhưng chẳng dám.

“Vậy thì tới Winterfell vậy,” thay vào đó anh nói. Đó là một cuộc hành trình dài, đúng như anh đã kiểm chứng, nhưng lần này là đi theo hướng ngược lại. Rất nhiều điều có thể xảy ra trên đường đi. “Cha tôi sẽ phân vân không rõ chuyện gì xảy đến với tôi,” anh nói thêm và nhìn vào mắt người kiếm khách đã mời anh ở chung phòng. “Ông ấy sẽ trả hậu hĩnh cho bất cứ ai nói cho ông ta nghe chuyện xảy ra tại đây hôm nay.” Lãnh chúa Tywin tất nhiên là không làm vậy, nhưng Tyrion sẽ lo liệu chuyện đó để có được tự do.

Ser Rodrik liếc nhìn phu nhân với ánh mắt lo lắng. “Bắt người hầu của hắn đi cùng,” người hiệp sĩ già tuyên bố. “Và chúng tôi sẽ vô cùng biết ơn nếu tất cả các bạn im lặng về chuyện đã thấy ở đây”

Tất cả những gì Tyrion có thể làm là nén cười. Im lặng sao? Một lão già ngớ ngẩn. Trừ khi ông ta giết cả quán trọ, nếu không người ta sẽ rỉ tai nhau chuyện xảy ra ngay khi họ rời đi. Gã kỵ sĩ cầm đồng vàng trong túi sẽ bay tới Casterly Rock như một mũi tên. Nếu không phải hắn thì cũng là một người khác. Yoren sẽ mang câu chuyện này xuống phương nam, gã ca sĩ ngốc nghếch kia sẽ hát về nó. Những người nhà Frey sẽ báo cáo lại với vị Lãnh chúa của họ, và chỉ thần thánh mới biết ông ta sẽ làm gì. Lãnh chúa Walder Frey có thể thề trung thành với Riverrun, nhưng ông ta là một kẻ cẩn trọng muốn sống lâu nên phải luôn đảm bảo rằng mình đứng về phe thắng lợi. ít nhất ông ta cũng sẽ gửi chim bay tới Vương Đô, và có thể ông ta còn dám làm điều hơn thế.

Catelyn Stark không muốn tốn thêm thời gian. “Chúng ta phải đi ngay lập tức. Chúng ta cần ngựa mới và lương thực dự phòng. Các bạn, các bạn đều tỏ lòng biết ơn bền vững với nhà Stark. Nếu bất kỳ ai giúp chúng ta canh giữ tù nhân và đưa họ về Winterfell an toàn, ta hứa các bạn sẽ được trọng thưởng xứng đáng.” Thế là đủ; những kẻ ngốc nhao nhao lên. Tyrion quan sát gương mặt họ; rồi họ sẽ được trọng thưởng, anh tự thề với lòng mình, nhưng có lẽ sẽ không như họ tưởng.

Kể cả khi họ đẩy anh ra ngoài, đóng yên ngựa trong mưa và trói tay anh bằng sợi dây thô, Tyrion Lannister vẫn không thấy sự. Họ sẽ không bao giờ đưa anh tới được Winterfell, anh thấy nghi lắm. Những kỵ sĩ sẽ đuổi theo họ ngay trong ngày, những con chim sẽ tung cánh, và chắc chắn một trong những lãnh chúa vùng sông nước muốn giành được tín nhiệm từ cha anh sẽ giúp một tay. Tyrion tự khen ngợi sự thông minh của mình trong khi một người kéo mũ trùm che mắt và nhấc lên ngựa.

Họ phi hết tốc lực và rất lâu trong mưa, đùi Tyrion bị chuột rút đau đớn và mông nhức nhối ê ẩm. Kể cả khi họ đã cách xa quán trọ và Catelyn Stark cho ngựa chạy nước kiệu, cuộc hành trình vẫn vô cùng khốn khổ do đường xóc, và còn tệ hơn do anh bị bịt mắt. Mỗi khúc ngoặt đều khiên anh có thể ngã ngựa. Cái mũ trùm ngăn cách những âm thanh, không cho anh nghe rõ những tiếng nói xung quanh, và mưa thấm ướt quần áo khiến nó dính vào mặt anh, thở cũng khó. Sợi dây làm trầy cổ tay và dường như càng lúc càng xiết chặt khi màn đêm buông xuống. Mình đang định ngồi bên lửa ấm, ăn gà quay, và rồi gã ca sĩ chết dịch đó mở miệng ra, anh đau khổ nghĩ. Gã ca sĩ chết dịch đó đi cùng họ. “Từ đầy sẽ có một khúc hát tuyệt phẩm, và tôi chính là người viết nên nó,” gã nói với Catelyn Stark khi tuyên bố ý định theo họ để xem “chuyến phiêu lưu kỳ thú” rồi sẽ đi tới đâu. Tyrion nghĩ không hiểu thằng nhóc kia có thấy chuyến phiêu lưu còn kỳ thú không khi những kỵ binh nhà Lannister tóm được họ.

Mưa cuối cùng cũng tạnh và ánh bình minh xuyên qua lớp vải ướt chiếu vào mắt anh, đó là lúc Catelyn Stark hạ lệnh xuống ngựa. Những bàn tay thô ráp kéo anh xuống, mở trói, và kéo mũ trùm xuống. Khi anh nhìn thấy con đường đá hẹp, thấy ngọn đồi cao cao, khung cảnh hoang tàn xung quanh, và những ngọn núi tuyết phủ ở chân trời xa xa, niềm hy vọng rời bỏ anh. “Đây là đường núi,” anh ngạc nhiên nhìn phu nhân Stark với vẻ buộc tội. “Đường phía đông. Bà nói chúng ta trở về Winterfell!”

Catelyn Stark cười nhạt. “Rõ ràng là như thế,” bà đồng tình. “Chắc chắn các bạn của anh sẽ đi theo đường đó để đuổi theo chúng ta. Tôi cầu cho họ chạy nhanh.”

Kể cả bây giờ, sau nhiều ngày, ký ức vẫn khiến anh bực bội. Cả đời Tyrion tự hào vì sự thông minh của mình, đó là món quà duy nhất các vị thần dành tặng cho anh, nhưng bảy lần con sói cái Catelyn Stark đã chơi xỏ anh. Điều đó còn khiến anh đau hơn sự thật trần trụi là anh bị bắt cóc.

Họ chỉ dừng lại đủ để cho ngựa ăn và uống nước, sau đó họ lại tiếp tục lên đường.

Lần này Tyrion không phải trùm mũ nữa. Sau đêm thứ hai, họ không còn trói tay anh, và khi lên núi họ còn chẳng thèm canh chừng anh nữa. Họ không sợ anh bỏ trốn. Vì sao ư? Trên này đất đai khô cằn và hoang vu, và đường núi không hơn đường đá là bao nhiêu. Nếu anh chạy, anh nghĩ mình sẽ chạy được bao nhiêu, khi đơn độc một mình và không có lương thực? Lũ mèo ma sẽ thịt anh, và những bộ tộc sống trên núi là những kẻ cướp của giết người, những kẻ không biết cúi đầu trước thứ gì ngoài đao kiếm.

Nhưng người đàn bà nhà Stark vẫn bắt họ đi không ngừng nghỉ. Anh biết họ đang nhắm tới đâu.

Anh đã biết từ khi họ kéo mũ trùm ra. Những dãy núi này là lãnh địa của nhà Arryn, và góa phụ của vị quân sư tiền nhiệm là chính người nhà Tully, em gái Catelyn Stark... không phải bạn bè gì với nhà Lannister. Tyrion không mấy khi gặp phu nhân Lysa khi bà ta còn ở Vương Đô, và anh cũng không mong làm mỏi mối quan hệ này.

Những kẻ bắt cóc anh túm tụm quanh dòng suối cách đường đèo một quãng ngắn. Lũ ngựa uống nước sông lạnh như băng và nhai những bó cỏ nâu mọc từ khe đá.

Jyck và Morrec ngồi sát lại, râu rĩ và thảm hại. Mohor đứng phía trên họ, dựa người trên thanh giáo và đội chiếc mũ trắng trông như ụp cái bát lên đầu. Gần đó, chàng ca sĩ Marillion đang ngồi tra dầu cho cây đàn hạc, lải nhải về việc độ ẩm làm tổn hại tới những sợi dây đàn.

“Chúng ta phải nghỉ ngơi thôi, phu nhân,” người hiệp sĩ vùng biên giới Ser Willis Wode nói với Catelyn Stark khi Tyrion tới gần. Hắn là người của phu nhân Whent, một người bướng bỉnh và lãnh đạm, người đầu tiên đứng lên giúp đỡ Catelyn Stark.

“Ser Willis nói đúng, thưa phu nhân,” Ser Rodrik nói. “Chúng ta mất con ngựa thứ ba rồi.”

“Chúng ta sẽ mất nhiều ngựa hơn nếu bị nhà Lannister bắt được,” bà nhắc họ nhớ. Khuôn mặt bà ửng đỏ do gió và hốc hác nhưng không hề mất đi sự quyết tâm.

“Ở đây thì cơ hội đó nhỏ lắm,” Tyrion lên tiếng.

“Phu nhân không hỏi ý kiến ông, quỷ lùn ạ,” Kurleket, một thằng đần độn to xác đầu định mặt lợn nái. Hắn là người nhà Bracken, kỵ sĩ phục vụ Lãnh chúa Jonos.

## 42. Chương 28 Phần 6

Tyrion cổ gắng ghi nhớ tên bọn họ, để sau này anh có thể cảm ơn họ đã đối xử nhẹ nhàng với anh. Một Lannister luôn trả đủ nự nần. Ngày nào đó Kurleket sẽ học được, cũng như mấy thằng bạn Lharys và Mohor của hắn, cùng Ser Willis tốt bụng kia, rồi cả tay lính đánh thuê Bronn và Chiggen nữa. Anh trù định sẽ cho Marillion một bài học đặc biệt, vì cây đàn hạc và cái giọng nam trung ngọt ngào kia, người đã cố gieo vần “quỷ lùn với vấy bùn” và ngắn ngủn để tạo ra một khúc ca về cảnh sôi máu này.

“Để hắn nói “ phu nhân Stark ra lệnh.

Tyrion Lannister ngồi xuống một tảng đá. “Giờ mục tiêu của chúng ta là vượt qua Neck, đi theo vương lộ... ước chừng đó là hướng đi của họ, nhưng thật ra cũng chẳng chắc được. À, chắc chắn câu chuyện đã tới tai cha tôi... nhưng cha tôi không yêu thương tôi lắm đâu, và tôi hoàn toàn không chắc rằng ông ấy có buồn động tay động chân không.” Đây là lời nói dối nửa vời; Lãnh chúa Tywin Lannister có thể không quan tâm tới người con trai dị dạng của mình, nhưng ông không tha thứ cho bất cứ ai xúc phạm tới Nhà mình. “Đây là một mảnh đất khắc nghiệt, thưa phu nhân Stark. Bà không thể tìm đâu ra quân cứu viện cho tới khi tới Thung Lũng, và mỗi con ngựa bà mất đi sẽ chất thêm gánh nặng lên những con ngựa khác. Tệ hơn, bà sẽ mất tôi. Tôi nhỏ bé, không khỏe mạnh gì, và nếu tôi chết, thì bà được gì nào?” Đây chẳng còn là lời nói dối. Tyrion không biết liệu mình còn trụ nổi bao lâu nữa.

“Có thể mục đích của tất cả mọi chuyện là để anh chết, Lannister Catelyn Stark đáp.

“Tôi không nghĩ vậy,” Tyrion nói. “Nếu bà muốn tôi chết, bà chỉ cần nói một tiếng và những người bạn trung thành của bà sẽ vui lòng tặng tôi một nụ cười đỏ lòm.” Anh nhìn Kurleket, nhưng gã quá ngu ngốc không hiểu nổi lời nói kháy của anh.

“Nhà Stark không giết người trên giường ngủ.”

“Tôi cũng vậy,” anh nói. “Tôi nói lại cho bà hay, tôi không dính dáng gì tới vụ ám sát con trai bà.”

“Tên ám sát cầm trên tay con dao của anh.”

Tyrion cảm thấy người nóng rần rật. “Đó không phải con dao của tôi,” anh nhắc lại. “Tôi phải thề với bà bao nhiêu lần nữa đây? Phu nhân Stark, dù bà tin hay không, tôi không phải một thằng ngu. Chỉ có thằng ngu mới đưa ột tay thích khách bình thường con dao của chính mình.”

Trong một giây, anh nghĩ mình thấy sự nghi ngờ lóe lên trong mắt bà ta, nhưng những gì bà ta nói lại là, “Vì sao Petyr nói dối tôi?”

“Thế vì sao gấu ị trong rừng?” anh hỏi. “Vì đó là bản năng của hắn. Đối với kẻ như Ngón út, nói dối dễ dàng như hít thở vậy. Bà phải rõ điều đó hơn ai hết chứ.”

Bà cau mặt tiến đến. “Ý anh là sao, Lannister?”

Tyrion nghiêng đầu. “Vì sao à, tất cả những kẻ trong triều đình đều nghe hắn nói rằng hắn là kẻ cướp đi sự trinh trắng của bà, thưa phu nhân.”

“Nói dối!” Catelyn nói.

“Ôi, tên quỷ lùn độc ác,” Marillion choáng váng thốt lên.

Kurleket rút dao găm, một mảnh thép đen xấu xí. “Bà chỉ cần lên tiếng, tôi sẽ cắt phăng cái lưỡi lươn lẹo của hắn ngay.” Con mắt ti hí của hắn sáng lên vì hứng thú trước viễn cảnh đó.

Catelyn Stark nhìn Tyrion với sự lạnh lùng anh chưa bao giờ thấy. “Petyr Baelish từng yêu ta. Lúc đó ông ta chỉ là một thằng bé. Đối với cả hai chúng ta, tình cảm của ông ấy là một bi kịch, nhưng nó là thật, trong sáng, và không có gì trong đó đáng để người đời móc mỉa. Ông ấy chỉ cầm tay ta. Đó là sự thật. Anh thực sự là một kẻ quỷ quyệt, Lannister.”

“Và bà thực sự là một kẻ đần độn, phu nhân Stark. Ngón Út chưa bao giờ yêu thương ai ngoài bản thân hắn, và tôi thề với bà rằng hắn không chỉ khoác lác về tay bà, mà còn về bộ ngực đầy đặn của bà, đôi môi ngọt ngào của bà, và nhiệt độ giữa hai chân bà nữa kia”

Kurleket nắm tóc kéo đầu anh lại phía sau.

Tyrion thấy lưỡi thép lành lạnh trên cổ mình. “Tôi cứa cổ hắn được không, phu nhân?”

“Giết ta và sự thật sẽ chết cùng ta,” Tyrion thở dốc.

“Để hắn nói,” Catelyn Stark rã lệnh.

Kurleket chần chừ thả tóc Tyrion ra.

Tyrion hít một hơi thật sâu. “Làm sao Ngón út lại nói rằng tôi có con dao của hắn? Trả lời tôi đi”

“Anh thắng cược, trong trận đấu thương ngựa nhân dịp sinh nhật hoàng tử Joffrey.”

“Khi anh trai Jaime của tôi đánh ngã Hiệp sĩ Hoa, hắn kể thế, đúng không?”

“Đúng,” bà thừa nhận. Một vết nhăn hằn trên trán bà.

“Kỵ sĩ!”

Tiếng hét phát ra từ mô đất phía trước họ. Ser Rodrik đã cử Lharys leo lên dốc đá quan sát con đường trong khi họ nghỉ ngơi.

Trong một lúc lâu, không ai nhúc nhích. Catelyn Stark là người đầu tiên phản ứng. “Ser Rodrik, Ser Willis, lên ngựa,” bà ra lệnh. “Kéo những con ngựa khác ra sau. Mohor, canh chừng bọn tù nhân...”

“Đưa vũ khí cho chúng tôi!” Tyrion bật đứng dậy và nắm lấy tay bà. “Bà cần tất cả các kiêm sĩ.”

Bà biết anh đúng, Tyrion có thể thấy rõ điều đó. Những bộ tộc trên núi không quan tâm tới việc trở thành kẻ thù của các đại gia tộc; họ sẽ giết Stark và Lannister nhiệt tình như nhau, y như cách họ giết những kẻ khác. Họ sẽ tha cho Catelyn; bà ta còn có thể sinh con. Nhưng, bà lại lưỡng lự.

“Tôi nghe thấy chúng tới!” Ser Rodrik hét vang. Tyrion quay đầu nghe ngóng: tiếng vó ngựa, cả tá ngựa hoặc hơn thế, đang tới càng lúc càng gần. Đột nhiên mọi người cùng lúc di chuyển, nắm lấy vũ khí và lên ngựa.

Đá sỏi từ trên dội xuống xung quanh họ khi Lharys trượt xuống gò đất. Hắn đứng thở dốc trước Catelyn Stark, một gã xấu xí với mái tóc bù xù màu đồng thò ra bên dưới cái mũ sắt. “Hai mươi, có thể là hai mươi lăm người,” hắn hổn hển nói. “Tôi đoán là tộc Rắn Sữa hoặc Anh Em Mặt Trăng. Chắc chắn chúng có mật thám, thưa phu nhân... những tay lính gác ẩn náu đâu đó... họ biết chúng ta ở đây.”

Ser Rodrik Cassel đã trên lưng ngựa, cầm thanh trường kiếm trên tay. Mohor trốn sau tảng đá, hai tay cầm chặt cây giáo bịt sắt, răng ngậm con dao găm. “Anh ca sĩ kia,” Ser Willis Wode gọi. “Giúp tôi mặc giáp ngực” Marillion ngồi im ôm cây đàn hạc, mặt trắng bệch, nhưng Morrec, người của Tyrion nhanh chóng nhảy tới giúp chàng hiệp sĩ kia.

Tyrion vẫn giữ chặt Catelyn Stark. “Bà không còn lựa chọn nào khác,” anh nói. “Ba người chúng tôi, cộng thêm người thứ tư để canh chừng... bốn người có thể tạo nên sự khác biệt giữa sống và chết đó.”

“Hứa với tôi rằng anh sẽ hạ kiếm xuống ngay khi trận chiến kết thúc.”

“Lời hứa của tôi?” Tiếng vó ngựa đã lớn hơn. Tyrion cười nhăn nhở. “Ồ, tôi hứa... trên danh dự nhà Lannister.”

Trông một thoáng, anh nghĩ bà ta sẽ phỉ nhổ vào anh, nhưng thay vào đó, bà ta quát. “Đưa vũ khí cho họ,” và ngay lập tức bỏ đi. Ser Rodrik ném thanh kiếm của mình cho Jyck và đợi kẻ thù. Morrec lấy cung và ống tên, rồi quỳ bên vệ đường. Anh là cung thủ giỏi hơn là một kiếm sĩ. Và Bronn phi tới đưa cho Tyrion một cây rìu hai lưỡi.

“Tôi chưa bao giờ dùng rìu chiến.” Vũ khí đó dùng thật ngượng tay. Nó có một cái cán ngắn, đầu nặng và đỉnh nhọn.

“Cứ coi như anh đang chẻ gỗ đi,” Bronn nói và rút thanh trường kiếm đang đeo trên lưng ra. Anh nhổ nước bọt, đi nước kiệu tới cạnh Chiggen và Ser Rodrik. Ser Willis lên ngựa nhập hội với họ, vừa đi vừa vỗ vỗ mũ trụ, một chiếc mũ sắt tròn có một khe hở ắt và một đoạn lụa đen dài.

“Khúc gỗ không chảy máu,” Tyrion không nói riêng với một ai. Anh cảm thấy trần trụi khi không có áo giáp. Anh nhìn quanh tìm một tảng đá và chạy tới nơi Marillion đang trốn. “Tránh ra.”

“Đi chỗ khác!” cậu nhóc hét lên với anh. “Tôi là ca sĩ, tôi không đánh đấm gì hết!”

“Sao, không thích phiêu lưu mạo hiểm nữa à?” Tyrion đá mãi hắn mới chịu chuồi sang một bên. Một tích tắc sau, những kỵ binh đã lao tới chỗ họ.

Trận chiến diễn ra không báo trước, không cờ hiệu, không có tiếng tù và hay trống trận, chỉ có tiếng dây cung của Morrec và Lharys vang lên. Những kẻ cưóp kia bỗng nhiên lao ra từ ánh bình minh, một lũ đen đúa gầy gò, mặc áo da thuộc và áo giáp chẳng ăn nhập gì với người, khuôn mặt ấn khuất dưới mũ. Tay đeo găng của chúng cầm chắc đủ loại vũ khí: trường kiếm, thương, lưỡi hái sắc lẹm, chùy đinh đao găm, và vồ sắt. Cầm đầu toán cướp là một gã đàn ông to lớn mặc áo choàng da mèo ma sọc, tay lăm lăm cây đại đao.

Ser Rodrik hét. “Winter'fell!”và lao tới đối đầu với hắn, cùng Bronn và Chiggen hai bên gào thét lao vào trận. Ser Willis Wode bám theo, vung cao lưu tinh chùy[23] trên đầu. “Harrenhal! Harrenhal” ông ta hát. Tyrion đột nhiên muốn nhảy lên, khua rìu và hét vang “Casterly Rock!” nhưng cơn điên khùng ấy qua nhanh và anh cúi người xuống thấp hơn.

Anh nghe tiếng lũ ngựa đang sự hãi hí vang và tiếng kim loại va đập vào nhau chói tai. Thanh kiếm của Chiggen lia trúng khuôn mặt lộ ra của một gã kỵ sĩ mặc giáp xích, và Bronn lao vào lũ cướp như một con lốc, tả xung hữu đột.

Ser Rodrik lao thẳng vào gã to con mặc áo choàng da mèo ma, những con ngựa của họ quần thảo nhau trong khi họ đâm qua chém lại. Jyck nhảy tót lên con ngựa chưa đóng yên vào lao vào trận hỗn chiến. Tyrion thấy mũi tên cắm vào cổ họng gã mặc áo choàng da mèo ma. Hắn mở mồm thét lên, nhưng chỉ có máu ứa ra. Khi hắn ngã xuống, Ser Rodrik đã chiến đấu với một kẻ khác.

Đột nhiên Marillion ré lên, dùng cây đàn hạc che đầu khi một con ngựa nhảy qua tảng đá. Tyrion trườn ra khi tay kỵ sĩ quay lại phía họ, giơ cao cây vồ sắt. Tyrion vung rìu bằng cả hai tay. Lưỡi rìu bổ trúng họng con ngựa đang phóng tới với một tiếng phụp. Tyrion suýt rơi rìu khi con vật hí vang rồi gục xuống. Anh cố giật lưỡi rìu ra và loạng choạng tránh ra. Marillion kém may mắn hơn. Cả ngựa lẫn tay kỵ sĩ ngã đè lên chàng ca sĩ. Tyrion nhảy lại đằng sau khi chân tên cướp bị kẹt dưới con ngựa, và chiếc rìu bổ xuống ngập cổ gã, ngay phần trên xương ức.

Khi lôi được lưỡi rìu ra, anh nghe Marillion đang than khóc bên dưới những xác chết.

“Ai đó giúp tôi với,” chàng ca sĩ hổn hển. “Lạy chúa lòng lành, tôi chảy máu rồi”

“Tôi nghĩ chỉ là máu ngựa thôi,” Tyrion nói. Bàn tay chàng ca sĩ chuồi ra từ bên dưới xác ngựa, sờ soạng trên mặt đất như một con nhện năm chân. Tyrion đặt gót giày lên những ngón tay đó và thỏa mãn cảm nhận tiếng xương kêu răng rắc. “Nhắm mắt lại vờ chết đi,” anh khuyên chàng ca sĩ trước khi nâng cây rìu và bỏ đi.

Sau đó, mọi thứ diễn ra nhanh chóng. Cảnh bình minh vang lên những tiếng la hét, tanh mùi máu và thế giới chìm trong hỗn loạn. Những mũi tên bay vun vút qua tai anh và đâm vào tảng đá. Anh thấy Bronn đã xuống ngựa, chiến đấu với hai thanh kiếm trong tay. Tyrion tiếp tục đứng ngoài trận chiến, cứ trượt từ tảng đá này sang tảng đá khác, rồi lao khỏi bóng tối để chặt chân ngựa. Anh thấy một kẻ bị thương và bỏ mặc hắn chết rồi lấy chiếc mũ trụ của hắn.

Nó quá chật, nhưng Tyrion mừng vì có đồ bảo hộ còn hơn không. Jyck bị chém sau lưng trong khi cậu ta đâm kẻ trước mặt, và một lát sau Tyrion vấp phải xác Kurleket, khuôn mặt lợn của hắn bị biến dạng bởi một nhát chùy, nhưng Tyrion nhìn thấy thanh đoản kiếm và cướp lấy nó khỏi bàn tay người chết. Anh đang mải nhét nó vào thắt lưng thì nghe có tiếng phụ nữ hét lên.

Catelyn Stark bị dồn vào vách đá với ba gã đàn ông bao quanh, một còn trên lưng ngựa và hai kẻ đang đứng. Bà ta lóng ngóng cầm con dao bằng bàn tay bị thương, nhưng lưng bà ta đã dựa vào vách đá còn chúng nhắm tới bà từ ba phía. Cứ để chúng có con chó cái đó, Tyrion nghĩ, và chơi ả ta đi, nhưng không hiểu sao anh lại tiến lên. Anh đâm vào khoeo chân gã đầu tiên trước khi chúng nhận ra anh ở đó, lưỡi rìu chém thịt và xương ngọt như chẻ gỗ mục. Những khúc gỗ này biết chảy máu, Tyrion đang ngơ ngẩn nghĩ khi gã thứ hai tiến tới. Tyrion sụp xuống tránh nhát kiếm, hắn quay người lại... và Catelyn Stark bước tới phía sau cắt cổ hắn. Gã kỵ sĩ còn lại vội phi nước đại biến mất như thể nhớ ra có việc bận ở nơi khác.

Tyrion nhìn quanh. Kẻ thù hoặc chết hoặc đã tẩu thoát. Trận chiến đã kết thúc từ bao giờ. Những con ngựa đang hấp hối, những gã bị thương nằm la liệt khắp nơi, kêu thét ầm ĩ hoặc rên rỉ. Anh vô cùng kinh ngạc, vì mình không nằm trong số chúng. Anh buông tay thả cây rìu xuống. Bàn tay nhơm nhớp máu. Anh thề rằng họ chiến đấu tận nửa ngày trời, nhưng mặt trời dường như chẳng chịu xê dịch chút nào.

“Trận chiến đầu tiên của anh à?” Bronn hỏi khi cúi người trước xác Jyck và tháo giày cậu ta ra. Đó là một đôi giày tốt, thích hợp với người của Lãnh chúa Tywin; làm bằng da thuộc mềm mại và chắc chắn, tốt hơn đôi Bronn đang đi rất nhiều.

Tyrion gật đầu. “Cha tôi sẽ vô cùng tự hào,” anh nói. Chân anh bị chuột rút không thể đứng nổi. Kỳ lạ là anh không hề nhận ra cơn đau trong suốt trận chiến.

“Giờ anh cần một ả đàn bà,” Bronn nói với một tia sáng lóe lên từ đôi mắt đen. Anh ta nhét đôi giày vào trong túi yên. “Hãy nghe lời tôi đi, không có gì sánh bằng một người phụ nữ sau khi đàn ông đổ máu đâu”

Chiggen dừng lại lục soát xác tụi cướp một lúc lâu, cứ đứng khụt khịt và liếm môi.

Tyrion liếc nhìn về phía phu nhân Stark đang băng bó vết thưong cho Ser Rodrik. “Nếu là bà ấy thì được đấy nhỉ,” anh nói. Những gã kỵ sĩ ồ lên cười, Tyrion cũng toét miệng cười và nghĩ, khởi đầu thể là tốt.

Sau đó anh quỳ bên dòng suối và lau sạch máu trên mặt bằng thứ nước lạnh như nước đá. Khi anh lê bước về chỗ những người khác, anh lại liếc nhìn những xác chết lần nữa. Những cái xác gầy gò, quần áo tả tơi, ngựa của chúng cũng còm nhom, xương sườn nhô hết ra. Thứ vũ khí Bron và Chiggen bỏ lại không lấy toàn những thứ không đáng để mắt. Vồ, chày, lưỡi hái... Anh nhớ tới gã to lớn mặc áo da mèo ma đã đấu với Ser Rodrik bằng thanh đại đao, nhưng khi anh nhìn cái xác hắn nằm còng queo trên nền đá, hóa ra gã chẳng to lớn chút nào, chiếc áo choàng đã biến mất, và Tyrion thấy lưỡi đao sứt mẻ nghiêm trọng, lưỡi thép rẻ tiền lốm đốm gỉ. Hơi lạ là bọn kẻ cướp đã bỏ lại chín cái xác trên mặt đất.

Họ chỉ mất ba người: hai kỵ binh của Lãnh chúa Bracken - Kurleket và Mohor, Jyck người hầu của anh, người đã tỏ ra vô cùng dũng cảm trên lưng ngựa. Tyrion nghĩ, anh ta vẫn là một kẻ ngốc cho tới cuối đời.

“Phu nhân Stark, bà nên khẩn trương đi tiếp,” Ser Willis Wode nói, mắt cảnh giác đảo quanh các đỉnh đồi xung quanh qua khe mũ trụ. “Có thể lúc này chúng ta đã đẩy lùi được chúng, nhưng chúng sẽ không ở xa đâu.”

“Chúng ta phải chôn những người của mình đã, Ser Willis,” bà nói. “Họ là những con người dũng cảm. Tôi sẽ không để xác họ làm mồi cho lũ quạ và mèo ma đâu.

“Nhưng đất ở đây cứng như đá làm sao mà đào bới được,” Ser Willis nói.

“Vậy chúng ta sẽ xếp đá xây mộ.”

“Lệnh bà cứ việc,” Bronn nói, “nhưng tôi và Chiggen sẽ không mó tay vào. Tôi còn nhiều việc khác phải làm hơn là ngồi xếp đá cho người chết, thở chẳng hạn.” Hắn nhìn những người còn lại. “Ai muốn sống sót qua đêm nay, đi với chúng tôi.”

“Thưa phu nhân, tôi e rằng hắn nói đúng,” Ser Rodrik mệt mỏi nói. Người hiệp sĩ già đã bị thương, một vết chém sâu bên tay trái và một ngọn giáo phi sượt qua cổ ông, giờ trông ông vô cùng già nua. “Nếu chúng ta còn lưu lại đây, chắc chắn chúng sẽ tiếp tục tấn công chúng ta, và có lẽ chúng ta sẽ không thể sống sót qua lần thứ hai.”

Tyrion thấy nét giận dữ trên khuôn mặt Catelyn, nhưng bà ta không còn lựa chọn khác. “Cầu chúa tha thứ cho chúng ta. Chúng ta sẽ đi ngay lập tức.”

Giờ họ không hề thiếu ngựa nữa. Tyrion chuyển cái yên của mình lên con ngựa đốm của Jyck, ước chừng nó phải chạy được trong ít nhất ba bốn ngày tới. Anh định leo lên ngựa thì Lharys bước tới và nói. “Giờ tôi sẽ lấy lại thanh đoản kiếm, chú lùn ạ.”

“Cứ để hắn giữ nó đi.” Catelyn Stark từ trên lưng ngựa nhìn xuống. “Và cứ cho hắn cầm rìu. Có thể chúng ta sẽ cần tới nó nếu bị tấn công tiếp.”

“Cám ơn phu nhân,” Tyrion nói rồi lên ngựa.

“Không cần đâu,” bà cụt lủn nói. “Ta vẫn chẳng tin anh hơn lúc trước tẹo nào.” Bà đã đi mất trước khi anh kịp trả lời.

Tyrion chỉnh lại chiếc mũ trụ cướp được và cầm lấy cây rìu từ tay Bronn. Anh nhớ mình bắt đầu cuộc hành trình thế nào, với tay bị trói và mũ trùm che kín đầu và thấy đây là một sự cải thiện đáng kể. Phu nhân Stark cứ không tin anh; nhưng chừng nào anh còn giữ cây rìu, anh chắc chắn mình còn dẫn đầu trò chơi.

Ser Willis Wode đi đầu. Bronn đi ngoài rìa, phu nhân Stark an toàn đi giữa, Ser Rodrik bám sát sau. Marillion cứ liếc trộm Tyrion suốt.

Chàng ca sĩ bị gãy vài cái xương sườn, gãy mất cây đàn hạc, và bốn ngón tay chơi đàn, nhưng kể ra ngày hôm nay cũng chưa tệ lắm; cậu ta đã chiếm được cái áo choàng lông mèo ma đẹp tuyệt, lớp lông đen dày dặn xen lẫn những sọc trắng. Cậu ta im lặng chui bên dưới cái áo choàng, và lần đầu tiên trong suốt chuyến hành trình, cậu ta không nói lấy một lời.

Họ nghe có tiếng gào trầm đục của lũ mèo ma đằng sau khi họ đã đi được nửa dặm, tiếp đó là tiếng gầm ghè hoang dại của lũ sinh vật đánh nhau giành những xác chết. Tyrion tiến tới gần cậu ta. “Hèn hạ,” anh nói, “rất vần với quạ đấy.” Anh thúc ngựa và, vượt qua chàng ca sĩ, tiến đến bên Ser Rodrik và Catelyn.

Bà ta nhìn anh, môi mím chặt lại.

“Như tôi đã nói trước khi chúng ta vô duyên vô cớ bị xen ngang,” Tyrion bắt đầu, “có một sơ hở nghiêm trọng trong câu chuyện bịa đặt của Ngón út. Dù bà có tin tôi hay không, phu nhân Stark, tôi thề với bà rằng - tôi không bao giờ cá cược danh dự của nhà mình.”

## 43. Chương 29 Phần 1

ARYA

Con mèo đực một tai cong lưng rít lên với cô.

Arya nhẹ nhàng bước trên con đường mòn, giữ thăng bằng trên đầu ngón chân trần, lẳng nghe nhịp đập trái tim, hít thở thật sâu và chậm rãi. Lặng lẽ như bóng ma và nhẹ tựa lông hồng. Con mèo đực quan sát cô bước tới, đôi mắt vô cùng cảnh giác.

Bắt mèo không dễ chút nào. Tay cô đầy nhưng vết cào xước đang lên da non, và đầu gối chi chít sẹo vì những cú ngã nhào. Lúc đầu, kể cả con mèo béo ị trong nhà bếp cũng có thể tránh được cô, nhưng thầy Syrion cứ bắt cô cả ngày lẫn đêm đi tóm nó. Khi cô chạy tới chỗ thầy với hai bàn tay dính máu, thầy nói, “Sao chậm thế? Nhanh lên nào, cô gái. Kẻ thù của trò sẽ cho trò nhiều hơn những vết trầy xước đấy.” Thầy đã dùng lửa thành Myr hơ qua những vết thương cho cô, điều đó rất tệ khiến cô phải cắn môi để tránh kêu lên thành tiếng. Sau đó thầy lại bắt cô đi bắt nhiều mèo hơn.

Tháp Đỏ có nhiều mèo lắm: mèo già lười biếng nằm sưởi nắng, mèo mắt xanh vẫy đuôi, mèo con nhanh nhẹn với móng vuốt như những mũi kim, mèo của các mệnh phụ phu nhân ngoan ngoãn, lúc nào cũng chải chuốt, hay mèo ma xơ xác thường lảng vảng quanh đống rác nhà bếp. Arya đã đuổi bắt và tự hào mang từng con về cho thầy Syrion Forel... tất cả trừ con mèo này, con mèo đực một tai lông đen ghê gớm. “Nó mới là vị vua chân chính của lâu đài này,” một trong những người lính gác áo vàng đã nói với cô như vậy.

“Một con vật lõi đời và độc ác. Một lần, nhà vua mở tiệc chiêu đãi cha của hoàng hậu, con mèo hoang đen kia đã nhảy lên bàn và giật lấy con chim quay ngay từ tay Lãnh chúa Tywin. Vua Robert cười tới chảy nước mắt. Con gái à, con nên tránh xa sinh vật đó ra.”

Nó đã bắt cô chạy khắp nửa lâu đài; hai lần vòng quanh Tháp Quân Sư, chạy qua sân trong, qua chuồng ngựa, xuống những bậc thang ngoằn ngoèo, vượt qua căn bếp nhỏ, trại nuôi lợn và trại lính áo vàng, dọc theo đê, rồi lại leo lên thang, chạy đi chạy lại trên đường Traitor, rồi lại leo xuống, chạy qua cổng, quanh cái giếng, hết đi ra lại đi vào những tòa nhà lạ hoắc cho tới khi Arya không biết mình đang ở đâu nữa.

Nhưng cuối cùng cô cũng sắp bắt được nó. Những bức tường cao bao quanh ba phía, và phía trước mặt nó là một bức tường đá không có cửa sổ. Lặng lẽ như bóng ma, cô thầm nhắc lại, và khẽ trườn lên trước, nhẹ tựa lông hồng.

Khi cô chỉ còn cách con mèo ba bước chân, con mèo nhảy dựng lên. Nó hết nhảy sang trái, rồi sang phải; Arya nhảy sang phải, sang trái, chặn đường thoát của nó. Nó rít lên và cố lao qua chân cô. Nhanh như rắn vậy, cô nghĩ.

Tay cô ôm chặt lấy nó. Cô ôm nó trước ngực, quay người cười lớn khi những cái móng vuốt bấu lấy cái áo choàng da của cô. Rất nhanh, cô hôn lên giữa trán nó, và ngửa đầu lại trước khi nó kịp cào lên mặt cô. Con mèo đực kêu ngao ngao và phun phì phì.

“Ông ấy sẽ làm gì với con mèo đó nhỉ,”

Giật mình, Arya làm rơi con mèo và quay về phía giọng nói. Con mèo nhảy biến mất. Ở cuối hành lang là một cô gái với những lọn tóc xoăn vàng óng ả, xinh đẹp như một con búp bê trong bộ váy sa tanh xanh lục. Bên cạnh cô bé là một cậu bé tóc vàng mũm mĩm mặc áo thêu hình con hươu đực bằng ngọc trai trước ngực áo và giắt một cây kiếm nhỏ trên thắt lưng. Công chúa Myrcella và hoàng tử Tommen. Một bà sơ to như một con ngựa kéo đứng đằng sau họ, và đằng sau bà ta là hai người đàn ông đô con mặc áo choàng đỏ thẫm, những hộ vệ của nhà Lannister.

“Cậu bé, cậu làm gì với con mèo đó thế?” Myrcella nghiêm giọng hỏi lại. Sau đó cô bé quay sang nói với em trai, “Trông cậu ta tả tơi nhỉ? Nhìn cậu ta mà xem.” Cô bé cười khúc khích.

“Một cậu bé tả tơi bẩn thỉu bốc mùi,” Tommen đồng tình.

Họ không nhận ra Ayra. Họ thậm chí không biết cô là con gái. Hay ghê; cô đang đi chân trần và bẩn thỉu, đầu tóc bù xù vì bươn bải khắp lâu đài, trên áo chằng chịt vết mèo cào còn chiếc quần nâu xắn lên trên đầu gối trầy xước. Chẳng ai lại mặc váy và đồ lụa đi bắt mèo cả. Cô nhanh chóng cúi đầu và quỳ một chân xuống. Có lẽ họ sẽ không nhận ra cô. Nếu họ nhận ra, cô sẽ nghe bài ca không dứt. Septa Mordane sẽ làm nhục cô, còn chị Sansa sẽ không ngừng nhắc cho cô nhớ về nỗi xấu hổ này.

Bà sơ già mập mạp tiến lên. “Cậu bé, làm sao con tới được đây? Con không có việc gì tại nơi này của lâu đài.”

“Bà không thể đuổi những thứ thế này đi,” một tên lính áo đỏ nói. “Giống như không thể đuổi hết được lũ chuột vậy.”

“Cậu bé, chủ nhân của cậu là ai?” bà sơ hỏi. “Trả lời ta. Cậu làm sao thế, câm à?”

Arya nghẹn giọng. Nếu cô trả lòi, Tommen và Myrcella chắc chắn sẽ nhận ra cô.

“Godwyn, đưa cậu ta tới đây,” bà sơ nói. Người lính gác cao nhất bắt đầu sải bước xuống hành lang.

Nỗi sự bóp nghẹt lấy cổ họng cô tựa như bàn tay người khổng lồ. Arya không thể nói khi điều đó quyết định cuộc đời cô. Tâm tĩnh như nước, cô lẩm bẩm.

Khi Godwyn tới chỗ Arya, cô di chuyển. Uyển chuyển như rắn. Cô nghiêng người sang trái, để cho anh ta tóm lấy tay cô, quay người quanh anh, Mềm mại như lụa. Khi anh ta quay lại, cô đã chạy thục mạng xuống hành lang. Nhanh nhẹn như hoẵng. Bà sơ đang gào thét gì đó với cô. Arya chui qua đôi chân to và trắng như hai cột đá hoa cương, nhảy dựng dậy, xô hoàng tử Tommen và nhảy qua người cậu bé khi cậu ta ngồi cái bịch xuống mặt đất và kêu, “Ối”, cô tránh gã lính thứ hai và vượt qua tất cả, chạy bạt mạng.

Cô nghe thấy những tiếng hét, rồi tiếng người chạy rầm rầm đuổi sát theo cô. Cô ngồi sụp xuống và lăn. Tấm áo choàng đỏ chuệnh choạng lướt qua cô. Arya đứng bật dậy. Cô thấy cửa sổ phía trước, cao và hẹp, chỉ là một cái khe nhỏ không hơn mũi tên là bao. Arya nhảy lên, bám lấy bậu cửa sổ, đẩy người lên. Cô nín thở khi lách người qua. Lủi như chạch. Cô hạ cánh xuống sân khiến một người hầu gái đang quét dọn giật nảy mình, rồi đứng bật dậy phủi bụi dính trên quần áo, lao ra khỏi cửa và chạy dọc hành lang, xuống cầu thang, chạy qua cái sân khuất, quặt ở một ngã rẽ, vượt qua một bức tường và chui qua một cửa sổ hẹp vào một căn phòng tối như hũ nút. Những âm thanh càng lúc càng xa cô.

Arya thở không ra hơi và gần như mất phương hướng. Cô chắc chắn gặp rắc rối nếu họ nhận ra cô, nhưng cô không nghĩ họ có thể. Cô di chuyển nhanh nhẹn như một con hoẵng.

Cô ngồi xổm trong bóng tối, trên bức tường đá ẩm ướt, lẳng nghe tiếng những kẻ truy đuổi, nhưng cô chỉ thấy tiếng đập của con tim và tiếng nước rơi tí tách xa xa. Lặng lẽ như bóng ma, cô tự nhủ. Cô không biết mình đang ở đâu. Khi họ lần đầu tiên tới Vương Đô, cô thường mơ thấy ác mộng, và trong cơn ác mộng đó, cô bị lạc trong lâu đài.

Cha thường nói Tháp Đỏ nhỏ hơn Winterfell, nhưng trong những giấc mơ của cô, nó rộng mênh mông, là một mê cung đá với những bức tường dường như biết di chuyển và thay đổi sau lưng cô. Có lần cô thấy mình đang đi lang thang trong những căn phòng u ám, đi qua các bức tranh thêu bạc màu, xuống nhiều bậc cầu thang uốn lượn mãi, lao qua những cái sân và những cây cầu, tiếng hét của cô vang vọng nhưng không nhận được lời hồi đáp. Ở một số phòng, dường như bức tường đỏ đang rỉ máu, và cô không tìm thấy bất kỳ một ô cửa sổ nào. Thi thoảng cô nghe thấy giọng cha, nhưng thường văng vẳng rất xa, và dù cô cố chạy đi tìm thế nào thì tiếng cha cô cứ càng lúc càng mờ nhạt, cho tới khi biến mất và Arya lại một mình trong bóng tối.

Cô nhận ra giờ trời đã rất tối. Cô ôm lấy đầu gối và run rẩy. Cô sẽ im lặng chờ đợi và đếm tới mười ngàn. Tới lúc đó, cô có thể an toàn chui ra và tìm đường về.

Khi cô đếm tới tám mươi bảy, căn phòng bỗng sáng hơn khi mắt cô điều chỉnh được với bóng tối. Cô dần nhìn thấy hình dáng những đồ vật trong phòng. Những đôi mắt to thô lố thèm thuồng nhìn cô từ trong bóng tối, và cô lờ mờ nhìn thấy những cái răng dài lởm chởm. Cô quên cả đếm. Cô nhắm mắt, cắn môi để nỗi sự biến đi. Khi cô nhìn lại, những con quái vật đã biến mất. Như chưa từng bao giờ hiện hữu. Cô vờ như thầy Syrio đang ở bên cạnh cô, thì thầm vào tai cô. Tĩnh tâm như nước, cô tự nhủ. Khỏe như gấu. Dũng mãnh như sói. Cô lại mở mắt.

Những con quái vật vẫn ở đó, nhưng nỗi sợ đã biến mất.

Arya đứng dậy, thận trọng di chuyến. Những cái đầu lố nhố xung quanh cô. Cô tò mò chạm vào một cái, không biết nó có thật không. Đầu ngón tay cô sờ lên quai hàm to tướng. Nó thật lắm. Lớp xương khá mịn, lạnh và cứng.

Cô vuốt những cái răng đen và sắc lẹm, như chiếc dao dao găm làm từ bóng tối. Cô rùng mình.

“Nó chết rồi,” cô nói lớn. “Nó chỉ là một cái đầu lâu vô hại thôi, chẳng thể làm hại mình.” Nhưng hình như con quái vật thừa biết cô ở đó. Cô có thể cảm nhận đôi mắt rỗng của nó đang nhìn cô, và có cái gì trong căn phòng tối trông như cái hang này không chào đón cô. Cô lùi khỏi cái xương sọ và chạm lưng vào một cái khác, lớn hơn. Ngay lập tức, cô cảm nhận những cái răng của nó cắm ngập vào vai cô, như thể muốn xé toạc da cô ra vậy. Arya quay lại, cảm thấy lớp áo da bị vướng và rách khi cái răng nanh to tướng xượt qua áo choàng. Thế là cô cắm đầu chạy. Một cái đầu lâu khác hiện chình ình trước mặt cô, cái lớn nhất, nhưng Arya không hề giảm tốc độ. Cô nhảy qua cái một cái răng đen dài như kiếm, lao qua những hàm răng đói khát, và đâm sầm vào cửa.

Tay cô sờ tìm cái vòng sắt trên cửa gỗ và kéo mạnh. Cánh cửa hơi kẹt, sau đó từ từ mở ra, với tiếng cót két inh tai nhức óc khiến Arya chắc cả thành phố đều nghe thấy. Cô mở cửa đủ rộng để chui lọt, đi vào hành lang trước mặt.

Nếu căn phòng chứa những con quái vật đã tối, thì hành lang này còn tối như hũ nút trong bảy địa ngục.

Tâm tĩnh như nước, Arya tự nhủ, nhưng ngay khi cô mở mắt, cô không nhìn thấy gì ngoài hình dáng mờ mờ của cánh cửa cô vừa từ đó đi ra. Cô nhúc nhích những ngón tay trước mặt, cảm nhận không khí chuyển động, nhưng không thấy gì. Cô mù rồi. Một vũ công nước có thể nhìn thấy mọi thứ bằng tất cả các giác quan, cô tự nhắc mình nhớ. Cô nhắm mắt và đếm đến ba, bước vào bóng tối, và vươn tay ra.

Những ngón tay của cô chạm phải một tượng đá xù xì phía bên trái. Cô lần theo bức tường, tay rờ rẫm trên đó, bước từng bước nhỏ trong bóng tối. Tất cả các cánh cửa đều dẫn về một nơi nào đó. Có đường vào, ắt có đường ra. Nỗi sợ gây tổn thương hơn cả đao kiếm. Arya sẽ không sợ. Dường như cô đã đi cả một chặng đường dài thì đột nhiên bức tường ngừng lại và cái lạnh của không khí vuốt ve đôi má cô. Những sợi tóc buông rơi nhè nhẹ bay.

Từ nơi nào đó xa tít bên dưới, cô nghe có những tiếng động. Tiếng bùn dưới đế giày, tiếng những giọng nói vẳng lại. Ánh lửa bập bùng chiếu lên tường sao mờ nhạt quá, và cô thấy rằng mình đang đứng trên một cái giếng đá đen lớn, sâu dễ đến bảy mét. Những tảng đá khổng lồ được xếp trên bức tường vòng tròn như những bậc thang, lượn dần xuống sâu sâu nữa, tối tăm như những bậc thang xuống địa ngục mà Già Nan từng kể. Và có cái gì đó trồi lên từ trong bóng tối, ra ngoài lòng đất.

Arya liếc nhìn và cảm thấy hơi thở đen đúa lạnh lẽo thổi vào mặt cô. Ở sâu bên dưới, le lỏi một ánh đuốc độc nhất, nhỏ như ánh nến vậy. Cô nhìn ra hai người. Bóng họ trải dài trên tường, cao lớn như những người khổng lồ. Cô có thể nghe thấy giọng họ, vang lên từ lòng giếng.

“... tìm ra thằng con hoang đó,” một người nói. “Những kẻ khác sẽ sớm xuất đầu lộ diện. Một ngày, hai ngày, hai tuần…”

“Và nếu hắn biết chuyện, hắn sẽ làm gì?” giọng thứ hai vang lên với âm điệu mềm mại của Thành Phố Tự Trị.

“Chỉ có Chúa mới biết “ giọng đầu tiên nói. Arya thấy một làn khói xám bốc lên từ ngọn đuốc, vặn vẹo như một con rắn. “Những tên ngốc đó cố giết con trai ông ta, và tệ hơn, họ đã tạo ra một tấn hài kịch rồi. Ông ta không phải loại người sẽ bỏ qua chuyện đó. Tôi cảnh báo anh, sói và sư tử sẽ sớm cắn xé nhau, dù chúng ta có làm hay không.”

“Sớm quá, sớm quá,” giọng đặc thổ ngữ kia phàn nàn. “Giờ xảy ra chiến tranh thì chúng ta được lợi gì nào? Chúng ta chưa sẵn sàng. Từ chối đi.”

“Vậy hãy bắt tôi ngừng thời gian lại luôn đi. Anh cho tôi là một pháp sư à?”

Người kia cười khẩy. “Không phải sao.” Ánh lửa liếm lấy không khí lạnh. Những cái bóng dài gần vươn tới cô. Một giây sau, gã cầm đuốc trèo lên, người đồng hành ngay bên cạnh. Arya lùi khỏi cái giếng, cúi thấp người và dán mình vào tường. Cô nín thở khi hai gã bước lên đầu cầu thang.

“Vậy anh muốn tôi làm gì đây?” người cầm đuốc hỏi, một gã đậm người mặc áo choàng da nửa người. Dù đi đôi giày nặng nề, nhưng hắn đi như lướt trên mặt đất. Khuôn mặt tròn chằng chịt sẹo và bộ râu đen rối lộ khỏi cái mũ sắt, hắn mặc áo giáp xích bên ngoài áo da thuộc, giắt dao găm và đoản kiếm ở thắt lưng. Không hiểu sao Arya thấy hắn quen tới kỳ lạ.

“Nếu một quân sư đã chết, sao lại không thể có người thứ hai?” người đàn ông mang âm giọng vùng khác và bộ râu ba chỏm màu vàng nói. “Anh bạn à, anh đã từng nhảy điệu này rồi.” Arya chắc chắn mình chưa từng gặp hắn. Hắn béo kinh tởm, nhưng lại bước đi rất nhẹ nhàng, mang cả thân hình đồ sộ trên đầu ngón chân nhẹ nhàng như một vũ công nước vậy. Những cái nhẫn của hắn lóe sáng dưới ánh đuốc, vàng đỏ và bạc trắng, nạm hồng ngọc, ngọc bích, những đôi mắt hổ vàng. Ngón tay nào cũng đeo nhẫn; có ngón còn đeo hai.

“Đã từng chứ không phải bây giờ, và quân sư này không giống người khác,” gã mặt sẹo nói khi họ bước khỏi hành lang. Vững vàng như đá, Arya tự nhủ, lặng lẽ như bóng ma. Bị ánh đuốc làm lóa mắt, họ không nhìn thấy cô đang dán sát người vào tường đá, chỉ cách đó vài centimét.

“Có lẽ vậy,” gã râu ba chỏm trả lời, dừng lại để thở sau khi leo một quãng dài.

“Hơn nữa, chúng ta phải chờ thời. Công chúa đang mang thai. Khal sẽ không động binh cho tới khi con trai mình ra đời. Anh biết bọn man di đó thế nào mà.”

Gã cầm đuốc ấn vào cái gì đó. Arya nghe có tiếng ầm ầm vọng lại. Một phiến đá lớn, đỏ lên dưới ánh đuốc, rơi khỏi trần nhà tạo lên một tiếng động lớn đền nỗi cô suýt khóc thét. Nhưng miệng giếng vẫn chỉ toàn đá phiến, không suy suyển.

“Nếu hắn ta không động binh sớm, có lẽ sẽ quá muộn mất “ gã to béo đội mũ sắt nói. “Đây không còn là trò chơi của hai người nữa, nếu như nó từng như thế. Stannis Baratheon và Lysa Arryn đã chạy trốn khỏi tầm với của tôi, và những gián điệp nói rằng họ đang tập hợp quân đội.

## 44. Chương 29 Phần 2

Hiệp sĩ Flowers biên thư tới Highgarden, giục phụ thân mình đưa em gái tới triều đình. Cô bé đó là một thiếu nữ mười bốn tuổi, ngoan ngoãn, xinh đẹp và dễ bảo. Lãnh chúa Renly và Ser Loras định cho vua Robert ăn nằm với cô ta, lấy cô ta, và dựng nên một hoàng hậu mới. Ngón út... có Chúa mới biết hắn định chơi trò gì. Nhưng Lãnh chúa Stark mới là kẻ làm tôi mất ngủ. Ông ta có trong tay thằng con hoang của nhà vua và cuốn sách, rồi ông ta sẽ sớm biết sự thực thôi. Và giờ vợ ông ta đã tóm được Tyrion Lannister, nhờ vào sự can thiệp của Ngón út. Lãnh chúa Tywin lấy cớ đó mà nổi giận, rồi Jaime sẽ có động thái đi tìm Quỷ Lùn. Nếu nhà Lannister lên phương bắc, điều này sẽ kéo nhà Tully vào cuộc nữa. Anh đừng trì hoãn nữa. Tôi nhắc lại, nhanh lên. Kể cả những nghệ sĩ tung hứng bậc thầy cũng không thể giữ một trăm quả bóng bay mãi trên trời đâu.”

“Anh bạn già à, anh giỏi hơn một nghệ sĩ tung hứng chứ. Anh là một pháp sư thực sự. Tất cả những gì tôi cần ở anh là hãy kéo dài phép thuật của mình hơn một chút” Họ bắt đầu đi xuống hành lang về nơi Arya từ đó đi tới, qua căn phòng chứa đầy quái vật.

“Tôi sẽ làm những gì có thể,” gã cầm đuốc nhẹ nhàng nói. “Tôi phải có vàng, và thêm năm mươi con chim nữa.”

Cô để họ đi trước một quãng dài, sau đó lén lút theo sau. Lặng lẽ như một bóng ma.

“Nhiều thế sao?” những giọng nói càng lúc càng nhỏ khi ánh sáng chỉ còn lập lòe đằng xa. “Những thứ anh cần rất khó kiếm... quá trẻ, để hiểu được những bức thư của họ... có lẽ già hơn... không chết quá dễ dàng....”

“Không. Trẻ hơn sẽ an toàn hơn. đối xử nhẹ nhàng với chúng...”

“...nếu chúng biết đường câm họng...”

“... nguy hiểm...”

Rất lâu sau khi những giọng nói biến mất, Arya vẫn thấy ánh đuốc nhìn xa trông như ngôi sao bốc khói ngăn bước cô. Nó dường như biến mất hai lần, nhưng cô vẫn đi thắng, và cả hai lần cô thấy mình đứng trên một cầu thang hẹp, dốc, ánh đuốc chập chờn xa bên dưới cô. Cô vội vã đuổi theo, đi dần xuống. Một lần cô vấp phải một viên đá và va vào tường, tay chạm vào lớp đất được chống đỡ nhờ những thanh gỗ, ở nơi trước khi đường hầm được lát đá.

Chắn hắn cô đã bám theo họ hàng dặm. Cuối cùng họ biến mất, nhưng không còn chỗ để tiến lên tiếp. Cô lại thấy bức tường và lần theo, trong tình trang không thấy gì và lạc đường, giả vờ rằng Nymeria đang đi bên cạnh cô trong bóng tối. Cuối cùng cô đứng ngập tới đầu gối trong thứ nước bốc mùi hôi thối, và ước gì mình có thể khiêu vũ trên nước như thầy Syrio vậy. Cô không biết mình có còn được nhìn thấy ánh sáng không nữa. Trời tối om khi cuối cùng Arya lao ra ngoài.

Cô thấy mình đang đứng ở một miệng cống đổ ra sông. Và người cô đang bốc mùi kinh khủng, thế là cô cởi bộ quần áo dính đầy bùn đất ném xuống bờ sông trong khi lao xuống làn nước đen đặc quánh. Cô bơi tới khi thấy sạch sẽ lại, và co rúm người vì lạnh. Vài kỵ sĩ đi qua khúc sông trong khi Arya vò quần áo, nhưng nếu họ có nhìn thấy một cô gái nhỏ trần truồng giặt giẻ dưới ánh trăng, họ cũng không buồn để mắt.

Cô đã cách lâu đài cả dặm, nhưng ở bất cứ nơi nào trong Vương Đô, cũng có thể nhìn thấy Tháp Đỏ trên đỉnh núi Aegon, vì vậy cô không thể lạc đường được. Quần áo cô đã gần khô khi cô tới cổng thành. Rào sắt đã hạ xuống và cổng thành đã đóng chặt, vì thế cô quay sang cửa hậu. Những lính canh mặc áo choàng vàng kim khinh khỉnh nhìn cô khi cô bảo họ cho cô vào.

“Đi chỗ khác chơi “ một người nói. “Nhà bếp đổ hết rác đi rồi, và bọn tao không cho ăn mày vào thành sau khi trời tối.”

“Tôi không phải ăn mày,” cô nói. “Tôi sống ở đây.”

“Ta nói rồi, đi chỗ khác chơi. Có cần ăn cái bạt tai để nghe cho rõ không?”

“Tôi muốn gặp cha mình.”

Những tay lính gác liếc mắt nhìn nhau. “Ôi tôi còn muốn chơi hoàng hậu cơ.” Gã trẻ hơn nói.

Gã già hơn nhăn mặt. “Cậu bé, cha cậu là ai, người bắt chuột thành phố à?”

“Quân sư của nhà vua,” Arya nói.

Cả hai gã phá lên cười, nhưng sau đó gã lớn tuổi hơn vung nắm đấm về phía cô như đánh một con chó vậy. Arya thấy cú đấm ngay trước khi nó bắt đầu. Cô nhảy lùi lại, không hề hấn gì.

“Tôi không phải một cậu bé,” cô quát. “Tôi là Arya Stark thành Winterfell, và nếu ông định đặt tay lên người tôi, cha tôi sẽ cắm đầu cả hai người lên cọc. Nếu hai người không tin tôi, hãy mời Jory Cassel hay Vayon Poole từ Tháp Quân Sư tới.” Cô chống nạnh. “Giờ, hai người sẽ mở cổng, hay muốn ăn bạt tai để nghe cho rõ hả?”

\*\*\*

Cha cô đang ngồi một mình trong thư phòng khi Harwin và Tom Bự đưa cô vào, ngọn đèn dầu tỏa ánh sáng mờ nhạt lên khuỷu tay ông. Ông đang cúi đọc cuốn sách to nhất Arya từng thấy, một cuốn sách dày cộp với những trang giấy ngả vàng rách nát nhàu nhĩ, bìa da đã sờn. Ông gập sách vào để nghe Harwin báo cáo, Khuôn mặt ông nghiêm nghị khi cảm ơn rồi bảo họ rời đi

“Con có biết cha đã ột nửa đội lính gác ra ngoài tìm con không?” Cha nói khi họ còn lại một mình. “Septa Mordane vô cùng sợ hãi. Bà ấy đang ở trong điện thờ cầu nguyện cho con trở về an toàn. Arya, con biết rằng mình không bao giờ được ra ngoài cổng thành khi cha chưa cho phép.”

“Con không ra ngoài cổng thành,” cô buột miệng, “ừm, con không cố ý. Con đi xuống ngục thất, nhưng nó lại dẫn tới một đường hầm. Trong đó rất tối, và con không có đuốc hay nến, vì thế con phải sờ soạng mà đi. Con không thể quay lại đường con vừa từ đó đi tới vì những con quái vật. Cha à, họ nói về chuyện sẽ giết cha. Không phải những con quái vật, mà là hai gã đàn ông.

Họ không nhìn thấy con, con vững vàng như đá và lặng lẽ như bóng ma, nhưng con nghe thấy họ nói. Họ nói rằng cha có một cuốn sách và một đứa con hoang của nhà vua và nếu một Quân sư đã chết, sao lại không có người thứ hai? Có phải cuốn sách đó không ạ? Con cá là chàng con hoang của bác Jon.”

“Jon? Arya, con đang nói gì vậy? Ai nói cho con?”

“Họ nói,” cô đáp. “Một người to béo đeo đầy nhẫn có bộ râu ba chỏm, và một người khác mặc giáp xích, đội mũ sắt. Gã béo nói họ phải hoãn lại nhưng người kia bảo hắn ta không thể tung hứng, rồi thì sói và sư tử sẽ ăn thịt lẫn nhau và đó là một tấn trò đời.” Cô cố nhớ hết phần còn lại. Cô không hiểu những gì mình nghe thấy, và giờ chúng đang rối tung rối mù trong đầu cô. “Lão béo nói công chúa đang có bầu. Người đội mũ sắt cầm theo một ngọn đuốc, hắn nói rằng họ phải nhanh lên. Con nghĩ hắn ta là một pháp sư.”

“Một pháp sư,” Ned nói, nhưng không cười. “Thế ông ấy có nuôi râu dài trắng muốt và đội mũ chóp nhọn lóng lánh sao không?”

“Không! Ông ta không giống pháp sư trong những câu chuyện của Già Nan, nhưng gã béo nói ông ta là pháp sư.”

“Cha cảnh cáo con, Arya, nếu con đang thêu dệt chuyện...”

“Không, con nói rồi, họ nói chuyện ngay trong ngục thất, ở một noi có tường bí mật. Gon đang đuổi theo những con mèo, và rồi...” Cô nhăn mặt. Nếu cô thừa nhận đánh ngã hoàng tử Tommen, cha sẽ giận cô thật. “Rồi, con nhảy ra ngoài cửa sổ. Con thấy những con quái vật ở đó.”

“Quái vật và pháp sư,” cha cô nói. “Có vẻ con có một chuyến phiêu lưu kỳ thú ghê. Những người con nghe lỏm được đó, con kể họ nói về tung hứng và kịch câm?”

“Đúng,” Arya thừa nhận, “chỉ là...”

“Arya, họ là diễn viên kịch câm,” cha nói. “Tại Vương Đô vào thời điểm hiện tại có cả tá gánh xiếc tới kiếm tiền từ đám người tới xem đấu thương ngựa. Cha không chắc hai người đó làm gì trong lâu đài, nhưng có thể nhà vua muốn xem trình diễn.”

“Không,” cô bướng bỉnh lắc đầu. “Họ không phải...”

“Con không nên bám đuôi người khác và nghe lỏm. Ta cũng không ủng hộ việc con gái mình trèo lên những cửa sổ và đuổi theo những con mèo lạc. Nhìn lại con đi, con yêu. Tay con toàn những vết cào xước. Chuyện này kéo dài đủ lâu rồi. Nói với thầy Syrio Forel rằng ta muốn nói chuyện với ông ta...”

Ông bị ngắt lời bởi tiếng gõ cửa ngắn gọn, đột ngột vang lên. “Lãnh chúa Eddard, xin mạn phép,” Desmond hỏi, và mở cửa, “nhưng có một người anh em áo đen xin cầu kiến. Ông ta nói có vấn đề khẩn cấp. Tôi nghĩ là ngài muốn biết.”

“Cánh cửa của ta luôn rộng mở với Đội Tuân Đêm,” Cha nói.

Desmond nhường đường cho ông ta bước vào. Trông ông ta hơi gù và xấu xí, với bộ râu xơ xác và quần áo bẩn thỉu, nhưng Cha vẫn vui vẻ chào đón và hỏi tên ông ta.

“Yoren, thưa lãnh chúa. Tôi xỉn lỗi vì đến vào giờ này.” Ông cúi đầu chào Arya. “Chắc đây là con trai ngài.. Trông cậu rất giống ngài.”

“Cháu là con gái,” Arya cáu tiết. Nếu một ông già từ Tường Thành xuống, chắc chắn ông ta phải đi qua Winterfell. “Ông có biết các anh em cháu không?” cô phấn khích hỏi. “Robb và Bran đang ờ Winterfell, còn Jon ở Tường Thành. Jon Snow cũng ở trong Đội Tuần Đêm, chắc chắn ông phải biết anh ấy, anh ấy có một con sói tuyết, một con sói trắng mắt đỏ đấy ạ. Jon đã là lính biệt kích chưa ạ? Cháu là Arya Stark.”

Ông già mặc bộ đồ đen và bốc mùi nhìn cô một cách kỳ quặc, nhưng Arya không thể nào ngừng nói. “Khi ông trở về Tường Thành, ông có thể mang theo thư cháu viết cho anh Jon không?” Cô ước gì anh Jon ở đây. Anh sẽ tin những gì cô nói về ngục thất, và gã béo có bộ râu ba chỏm cùng tay pháp sư đội mũ sắt.

“Con gái ta thường quên phép tắc,” cha nói kèm một nụ cười nhạt khiến lời nói của ông mềm mại hơn. “Tôi vô cùng xin lỗi, Yoren. Em trai Benjen của tôi cử ông tới à?”

“Thưa lãnh chúa, không ai có thể cử tôi đi đâu, trừ lão già Mormont. Tôi ở đây để tìm người cho Tường Thành, và khi đức vua Robert thiết triều, tôi sẽ tới quỳ gối và khóc lóc cầu xin những thứ Đội Tuần Đêm đang cần, để xem nhà vua và Quân sư có lũ cặn bã nào trong ngục thất không. Nhưng ngài cũng có thể nói rằng Benjen Stark là lý do cho cuộc nói chuyện của chúng ta. Máu của ông ấy màu đen. Vì thế ông ấy cũng là anh em với tôi cũng như với ngài vậy. Tôi tới vì ông ấy. Tôi đã cưỡi ngựa vô cùng gấp gáp khiến nó suýt chết, nhưng tôi đã cắt đuôi những kẻ khác?”

“Những kẻ khác?”

Yoren bực. “Lũ giết thuê, kỵ binh và lũ rác rưởi nào đó. Trong quán trọ đầy những kẻ như vậy, và tôi thấy chúng thích hít hà hương vị của máu và hương vị của vàng, đều giống nhau hết. Không phải tất cả đều nhắm tới Vương Đô. Một số đang phi nước đại tới Casterly Rock, và Rock lại gần nơi đây hơn. Giờ Lãnh chúa Tywin đã biết tin rồi, ngài có thể tin vậy.”

Cha nhíu mày. “Tin gì?”

Yoren nhìn Arya. “Tốt hơn hết chúng ta nên nói chuyện riêng, thưa Lãnh chúa, nếu ngài đồng ý.”

“Được thôi. Desmond, hãy đưa con gái ta về phòng ngủ.” Ông hôn lên trán cô. “Chúng ta sẽ nói chuyện nốt vào sáng mai.”

Arya đứng nguyên tại chỗ. “Không có chuyện gì tệ hại xảy tới với anh Jon chứ ông?” cô hỏi ông Yoren. “Hay với chú Benjen chứ?”

“Ờm, tôi không thể nói trước có chuyện gì với người nhà Stark không. Cậu nhóc Snow vẫn khỏe mạnh khi tôi rời Tường Thành. Tôi không nói tới họ.”

Desmond nắm lấy tay cô. “Đi thôi, tiểu thư. Tiểu thư nghe cha cô nói gì rồi đấy.”

Arya không còn lựa chọn nào khác đành ra ngoài cùng anh, ước gì người dẫn cô ra là Tom Bự. Nếu là Tom, cô có thể nán lại cánh cửa thêm một chút để nghe xem ông Yoren nói gì, nhưng Desmond không dễ lừa. “Cha em có bao nhiêu hộ vệ?” cô hỏi khi họ bước xuống phòng ngủ của cô.

“Ở Vương Đô này à? Năm mươi.”

“Anh sẽ không để ai giết chết cha chứ, đúng không anh?”

Desmond cười. “Không phải sợ đâu, tiểu thư bé bỏng ạ. Lính hộ vệ bảo vệ Lãnh chúa Eddard cả ngày lẫn đêm. Ngài ấy sẽ không bị tổn thương gì đâu.”

“Nhà Lannister có hơn năm mươi người,” Arya nhận định.

“Đúng, nhưng một người phương bắc địch được với mười tay kiếm phương nam, vì thế em cứ ngủ ngon đi.”

“Nếu như một pháp sư tới giết cha em thì sao?”

“Về chuyện đó,” Desmond trả lời, và lôi trường kiếm ra, “phù thủy cũng chết y như những người khác thôi, một khi em cắt đầu chúng.”

## 45. Chương 30

EDDARD

Robert, thần xin ngài,” Ned cầu xin, “hãy nghe những gì ngài đang nói xem. Ngài đang nói tới chuyện giết một đứa trẻ.”

“Con điếm đó đang mang thai!” nhà vua đấm xuống bàn hội đồng đánh ầm như một tiếng sấm. “Ta đã cảnh cáo anh rằng chuyện này sẽ xảy ra, Ned. Lúc ở lăng mộ, ta đã cảnh báo với anh, nhưng anh không thèm quan tâm. Giờ, anh phải nghe. Ta muốn chúng chết, cả mẹ lẫn con, và cả thằng ngốc Viserys nữa. Thế đã rõ ràng chưa? Ta muốn chúng chết.”

Những thành viên khác trong hội đồng đang cố giả vờ như họ ở nơi nào khác. Chắc chắn họ khôn ngoan hơn ông. Eddard Stark hiếm khi thấy cô đơn như lúc này. “Ngài sẽ hạ nhục bản thân mãi mãi nếu ngài làm chuyện này.” “Vậy cứ đổ lên đầu ta đi. Ta chưa mù tới nỗi không nhìn thấy những lưỡi rìu sắp chém vào cổ ta.”

“Ở đây không có búa rìu gì hết,” Ned nói với nhà vua “Chỉ có cái bóng của những cái bóng, mà hai mươi năm đã xóa nhòa... nếu như nó từng tồn tại.”

“Nếu?” Varys nhẹ nhàng hỏi và siết hai bàn tay đánh phấn vào nhau. “Lãnh chúa, ngài nhầm rồi. Tôi có bao giờ nói dối đức vua và hội đồng không?”

Ned lạnh lùng nhìn viên thái giám. “Ngài đã mang tới cho chúng tôi những thông tin của kẻ phản bội từ nửa vòng trái đất. Có lẽ Mormont đã nhầm. Có thể ông ấy nói dối.” “Ser Jorah không dám gạt tôi đâu “ Varys cười ranh ma. “Tin tôi đi, lãnh chúa. Công chúa đang mang thai.”

“Cứ cho là thế đi. Nếu ông sai, chúng ta không cần sợ. Nếu cô ta sảy thai, chúng ta không phải sợ. Nếu cô ta sinh con gái. chúng ta càng không phải sợ. Nếu đứa nhỏ chết ngay khi vừa lọt lòng, chúng ta cũng không cần phải sợ.” “Nhưng nếu nó là một bé trai thì sao?” Robert hỏi dồn. “Nếu nó sống thì sao?”

“Eo biển vẫn nằm đó. Thần chỉ sợ nếu có ngày người Dothraki dạy ngựa chạy trên nước thôi.”

Nhà vua nhấp một hớp rượu và quắc mắt nhìn Ned từ bên kia bàn. “Vậy anh đang khuyên ta đừng làm gì cho tới khi con nòng nọc rồng Ida đưa quân tới tận bờ biển của ta, phải không?”

“Con nòng nọc rồng đó vẫn nằm trong bụng mẹ nó,” Ned nói. “Kể cả Aegon cũng phải cai sữa rồi mới tính tới chuyện chinh phạt cơ mà.”

“Thánh thần ơi! Anh cứng đầu như bò rừng vậy, Stark.” Nhà vua đảo mắt quanh bàn hội đồng.

“Tất cả các ngươi mất lưỡi hết rồi hả? Không ai nói chuyện phải quấy với gã đần mặt lạnh này à?”

Varys cười ngọt ngào với nhà vua và đặt bàn tay mềm mại lên tay áo Ned. “Tôi rất hiểu nỗi day dứt của ngài, Lãnh chúa Stark, tôi thực sự hiểu. Tôi không thích thú gì khi mang cái tin tức tai hại này tới hội đồng. Đây là một thông báo quá kinh khủng khiến chúng ta phải suy nghĩ, một thông tin gớm ghiếc. Nhưng chúng ta, những người trị nước buộc làm những điều gớm ghiếc vì vương quốc, dù nó khiến chúng ta đau đớn thế nào”

Lãnh chúa Renly nhún vai. “Với tôi vấn đề cũng đơn giản thôi. Đáng ra chúng ta nên giết Viserys và em gái hắn nhiều năm trước, nhưng thưa bệ hạ, anh trai của tôi đã sai lầm khi nghe lời Jon Arryn.”

“Nhân từ chưa bao giờ là sai lầm, thưa Lãnh chúa Renly,” Ned trả lời. “Trong trận Trident, Ser Barristan đây đã giết chết không biết bao nhiêu người lính, những người bạn của Robert và của tôi. Khi họ mang ông ấy tới trước chúng tôi, bị thương nặng và sắp chết, Roose Bolton đã thúc giục chúng tôi cắt cổ ông, nhưng anh trai ngài đã nói, ‘Ta không giết kẻ trung thành, hay những kẻ thiện chiến, và cử học sĩ của ngài tới chữa trị cho vết thương của Ser Barristan.” Ông nhìn nhà vua rất lâu. “Giá như ngài ấy ở đây lúc này.”

Robert xấu hổ đỏ cả mặt. “Chuyện không còn như trước,” ông phàn nàn. “Ser Barristan là một hiệp sĩ Ngự Lâm Quân.”

“Còn Daenerys chỉ là một cô bé mười bốn tuổi.” Ned biết ông đã đi quá giới hạn, nhưng ông không thể im lặng được. “Robert, thần hỏi ngài, chúng ta chống lại Aerys Targaryen vì cái gì nêu không phải đặt dấu chấm hết cho việc giết những đứa nhỏ vô tội?”

“Để đặt dấu chấm hết cho vương triều Targaryen!” nhà vua gầm lên.

“Bệ hạ, thần biết rằng ngài chưa bao giờ sợ Rhaegar.” Ned cố giấu sự khinh bỉ, nhưng không thể. “Có phải nhiều năm sống nhu nhược đã khiến ngài sợ cái bóng của một đứa nhỏ chưa ra đời chăng?”

Robert tím mặt. “Thôi đi, Ned,” ngài cảnh cáo. “Đừng nói thêm một lời nào nữa. Anh quên mất ở đây ai là vua rồi sao?

“Không, thưa bệ hạ,” Ned trả lời. “Ngài có quên không?”

“Đủ rồi!” nhà vua gầm lên. “Ta không muốn nói nữa. Ta đã nói xong, hoặc bị chỉ trích đủ rồi. Các ngươi nói sao?”

“Chúng ta phải giết ả ta,” Lãnh chúa Renly tuyên bố.

“Chúng ta không còn lựa chọn khác,” Varys lẩm bẩm. “Thật là buồn, thật là buồn...”

Ser Barristan nhướn đôi mắt xanh nhạt và nói, “Thưa bệ hạ, thần chỉ thấy vinh hạnh khi cầm kiếm giết kẻ thù trên chiến trường, chứ không phải giết một đứa trẻ trong bụng mẹ. Thứ lỗi cho thần, nhưng thần sẽ đứng về phía Lãnh chúa Eddard.”

Grand Maester Pycelle húng hắng giọng, có lẽ phải mất vài phút. “Tôi phục vụ vương quốc này, chứ không phải người cầm quyền. Tôi đã từng trung thành khuyên vua Aerys cũng như lúc này tôi khuyên nhủ vua Robert đây, vì thế tôi nhận thấy ý kiến của nhà vua là sáng suốt. Nhưng tôi hỏi các ngài câu này - nếu chiến tranh lại xảy ra, bao nhiêu người lính sẽ ngã xuống? Bao nhiêu làng mạc bị thiêu trụi? Bao nhiêu đứa nhỏ bị giật khỏi mẹ và bỏ mạng dưới lưỡi giáo?” Ông gãi bộ râu trắng cước rậm rạp, cực kỳ buồn bã, cực kỳ mệt mỏi. “Việc Daenerys Targeryen chết để cho hàng chục ngàn người được sống không phải là khôn ngoan, thậm chí là nhân từ hơn hay sao?”

“Nhân từ hơn,” Varys nói. “Ngài nói rất đúng và rất thực, thưa Grand Maester. Quá đúng. Nếu thần thánh lên cơn đồng bóng cho Daenerys Targeryen một đứa con trai, vương quốc này sẽ vào cảnh đầu rơi máu chảy.”

Ngón Út là người lên tiếng cuối cùng. Khi Ned nhìn, Lãnh chúa Petyr cố nhịn ngáp. “Nếu anh phát hiện mình lên giường với một ả đàn bà xấu xí, tốt nhất anh hãy nhắm mắt lại và tiếp tục thôi,” anh ta tuyên bố. “Chờ đợi không làm một cô gái xinh đẹp hơn. Hãy hôn cô ta và thế là xong.”

“Hôn cô ta?” Ser Barristan thất kinh nhắc lại.

“Một nụ hôn thép,” Ngón út nói.

Robert quay sang nhìn quân sư của mình. “Vậy đấy, Ned. Anh và Selmy chỉ là thiểu số. Vấn đề còn lại là, ai sẽ giết cô ta?”

“Mormont đang cầu xin ân huệ hoàng gia,” Lãnh chúa Renly nhắc nhở.

“Tha thiết cầu xin ấy chứ,” Varys nói, “nhưng hắn còn cần cuộc sống hơn. Tại thời điểm này, công chúa đang ở gần Vaes Dothrak, nơi rút kiếm ra là chết. Nếu tôi nói các ngài điều người Dothraki đã làm với người đàn ông tội nghiệp từng dám kề dao vào cổ khaileesi, đêm nay sẽ không ai trong các ngài có thể ngủ nổi.” Ông ta gãi cái má bự phấn. “Giờ, chúng ta sẽ dùng thuốc độc... nước mắt thành Lys. Khai Drogo sẽ không bao giờ biết được đó là một cái chết bất bình thường.”

Đôi mắt lờ đờ buồn ngủ của Grand Maester Pycelle choàng mở. Ông nheo mắt nghi ngờ nhìn viên thái giám.

“Thuốc độc là vũ khí của kẻ hèn,” nhà vua phàn nàn.

Ned đã nghe quá đủ. “Ngài ột tay lính đánh thuê tới giết một cô gái mười bốn tuổi mà còn nghĩ tới danh dự ư?” Ông đẩy ghế đứng dậy. Tự mình làm đi, Robert. Ai tuyên án người đó phải vung gươm. Hãy nhìn vào mắt cô bé trước khi ngài giết chết cô bé. Hãy nhìn những giọt nước mắt rơi và nghe những lời trăn trối. Ít nhất ngài cũng nợ cô bé những điều đó.”

“Thần thánh ơi,” nhà vua chửi thề. Lời nói vọt ra tựa như ngài không thế kiềm chế nổi cơn giận.”Quỷ tha ma bắt anh đi.” Ông cầm cốc rượu đặt bên khuỷu tay, thấy nó đã cạn liền ném vào tường vỡ tan tành. “Ta đã hết rượu uống và hết cả bình tĩnh. Đủ rồi. Cứ làm gì cần làm đi.”

“Thần không tham gia vụ giết người này, Robert. Cứ làm gì ngài muốn, nhưng đừng buộc thần thay đổi quan điểm.”

Dường như trong chốc lát, Robert không hiểu điều Ned đang nói. Ngài ít khi bị người khác phản kháng. Nét mặt ngài từ từ thay đổi khi hiểu ra. Mắt ngài nheo lại và mặt đỏ lựng lên trên chiếc áo cổ cồn nhung. Ngài giận dữ chỉ thẳng vào mặt Ned. “Lãnh chúa Stark, ngươi là quân sư. Ngươi làm những gì ta ra lệnh, hoặc không ta sẽ tìm một quân sư mới.”

“Thần chúc người mới đó thành công.” Ned tháo cái kim gài thô ghim áo choàng của ông, tấm huy hiệu hình bàn tay bạc. Ông đặt nó lên bàn trước mặt nhà vua, buồn bã khi nhớ tới người từng đeo nó lên cho ông, người bạn mà ông từng yêu quý. “Thần nghĩ ngài sáng suốt hơn thế này, Robert. Thần nghĩ chúng ta đã có một vị minh quân.”

Mặt Robert tím lịm. “Cút,” ngài rền rĩ kêu lên, cơn giận uất nghẹn nơi cổ. “Cút ngay, quỷ tha ma bắt anh đi, ta và anh không còn là bạn bè gì hết. Anh còn đợi gì nữa? Đi, trở về Winterfell đi. Và hãy đoán chắc rằng ta không bao giờ nhìn mặt anh nữa, hoặc ta thề, ta sẽ cắm đầu anh lên ngọn giáo.”

Ned cúi chào, và quay gót không nói một lòi. Ông cảm nhận được ánh mắt Robert đang dán lên lưng ông. Khi ông sải bước ra khỏi phòng hội đồng, cuộc thảo luận ngay lập tức tiếp tục.

“Ở Braavos có Hội Vô Danh,” Grand Maester gợi ý.

“Ông có biết thuê chúng cần bao nhiêu tiền không?” Ngón Út phàn nàn. “Ông có thể thuê được một đội lính đánh thuê chỉ với một nửa giá, mà đó chỉ là cái giá để ám sát một thương nhân không thôi đấy. Tôi không dám nghĩ họ sẽ đòi bao nhiêu để giết một công chúa.”

Cánh cửa đóng lại ngăn những tiếng vọng tới. Ser Boros Blount đang đứng gác bên ngoài, mặc áo choàng trắng và áo giáp của Ngự Lâm Quân. Ông ta tò mò liếc nhìn Ned qua khóe mắt, nhưng không hỏi gì.

Ngày trở nên nặng nề và ngột ngạt khi ông đi qua sân trở về Tháp Quân Sư. Ông có thể cảm nhận cơn mưa sắp tới trong không khí. Ned muốn trời đổ mưa. Nó sẽ giúp ông gột sạch phiền muộn. Khi ông về thư phòng, ông cho gọi Vayond Poole. Vị quan gia tới ngay lập tức. “Ngài cho gọi tôi sao, thưa quân sư?”

“Không còn là quân sư nữa “ Ned nói. “Nhà vua và tôi đã cãi vã. Chúng ta sẽ trở về Winterfell.”

“Tôi sẽ ngay lập tức chuẩn bị, thưa lãnh chúa. Chúng ta cần hai tuần để chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng cho cuộc hành trình.”

“Có lẽ chúng ta không có hai tuần. Chúng ta còn không có nổi một ngày. Nhà vua đã nhắc tới việc muốn cắm đầu tôi lên cọc.” Ned nhíu mày. Ông không thực sự tin nhà vua muốn làm hại ông, Robert không thể. Giờ ngài đang tức giận, nhưng khi Ned đã an toàn khuất mắt ngài, ngài sẽ nhanh chóng nguôi giận thôi.

Nhanh chóng sao? Đột nhiên, một cách khó chịu, Ned thấy mình nhớ lại Rhaegar Targaryen. Dù đã chết mười lăm năm nay nhưng Robert vẫn ghét hắn như xưa. Điều này thật tệ... rồi còn vấn đề khác, vấn đề giữa Catelyn và gã lùn mà Yoren đã cảnh báo ông vào đêm qua.

Sự việc sẽ sớm sáng tỏ. Ông chắc chắn như việc mặt trời mọc đằng đông vậy. Và trong khi Robert đang giận dữ điên cuồng... Robert không quan tâm chút gì tới Tyrion Lannister, nhưng nó sẽ động tới lòng tự trọng của ngài, và Ned không biết hoàng hậu sẽ làm gì.

“Để an toàn nhất, tôi sẽ đi trước “ ông nói với Poole. “Tôi sẽ mang theo các cô con gái và vài hộ vệ. Những người còn lại sẽ đi theo ngay khi sẵn sàng. Hãy báo cho Jory biết, nhưng đừng nói với bất kỳ ai khác, và đừng làm gì cho tới khi tôi và các con gái ra đi. Lâu đài là nơi tai vách mạch rừng, và tôi không thích kế hoạch bị bại lộ.”

“Vâng, thưa lãnh chúa.”

Khi vị quản gia rời đi, Eddard Stark tới ngồi trên bậu cửa sổ. Robert không để cho ông có lựa chọn nào. Ông phải cảm ơn ngài thôi. Được trở về Winterfell thật tốt. Đáng ra ông không nên rời đi. Các con trai đang đợi ông ở đó. Có lẽ ông và Catelyn sẽ sinh ra một cậu bé trai nữa khi ông quay về, vì dù sao họ cũng chưa già. Và dạo gần đây, ông thường mơ thấy tuyết, thấy cảnh rừng sồi tối tăm và lặng ngắt trong đêm.

Nhưng, nghĩ tới việc ra đi lại khiến ông bừng bừng nổi giận. Còn quá nhiều thứ chưa làm. Robert và hội đồng gồm những kẻ hèn nhát, phỉnh nịnh sẽ ăn xin khắp vương quốc nếu không bị ai ngăn cản, hoặc, tệ hơn, sẽ bán cả vương quốc cho nhà Lannister để trả nợ. Và ông vẫn chưa tìm ra sự thật về cái chết của Jon Arryn. Phải, ông đã tìm ra vài manh mối đủ để thuyết phục mình rằng Jon thực ra bị mưu sát, nhưng điều đó chẳng hơn dấu vết của một con vật trong khu rừng rộng lớn. Ông chưa tìm ra con vật đó, nhưng, ông lại cảm nhận được nó ở nơi đây, đang lảng vảng, chui nhủi đâu đó, một sinh vật nguy hiểm.

Đột nhiên ông nghĩ mình sẽ về Winterfell bằng đường biển.

Ned không phải một thủy thủ, và thường thì ông thích đi trên vương lộ hơn. Nhưng nếu ông đi thuyền, ông có thể dừng lại tại Dragonstone và nói chuyện cùng Stannis Baratheon. Pycelle đã gửi quạ vượt biển, mang theo lá thư Ned mời Lãnh chúa Stannis trở lại vị trí của mình trong tiểu hội đồng. Nhưng, ông không nhận được hồi âm, và sự im lặng chỉ làm tăng thêm sự nghi ngờ nơi ông. Ông chắc chắn rằng Lãnh chúa Stannis biết bí mật khiến Jon Arryn phải chết. Sự thật đang chờ đợi ông tại pháo đài cổ kính trên đảo của Nhà Targaryen.

Biết được sự thật thì sao? Một vài bí mật sẽ an toàn hơn nếu để chúng ngủ yên. Hoặc chúng quá nguy hiểm không thể nói cùng ai, kế cả với những người ta yêu thương và tin tưởng nhất. Ned rút con dao Catelyn đã đưa cho ông ra khỏi thắt lưng. Con dao của Quỷ Lùn. Vì sao gã lùn muốn Bran chết? Chắc chắn đế giữ con ông câm họng. Một bí mật khác, hay chỉ là một sợi tơ khác trong cùng một mạng nhện?

Có lẽ nào Robert là một phần trong đó không? Ông không nghĩ vậy, nhưng ông cũng chưa bao giờ nghĩ rằng Robert sẽ ra lệnh giết phụ nữ và trẻ con. Catelyn đã cố báo cho ông biết trước.

Nàng đã nói rằng ông từng hiểu người đàn ông đó. Giờ nhà vua chỉ là một người xa lạ với ông mà thôi. Ông phải rời Vương Đô càng sớm càng tốt. Nếu sáng mai có tàu lên phương bắc, thì ông sẽ lên tàu ngay.

Ông cử Vayon Poole tới bến tàu dò hỏi, thầm lặng nhưng nhanh chóng. “Tìm cho tôi một con tàu nhanh với một thuyền trưởng dày dạn kinh nghiệm “ ông nói với bác quản gia. “Tôi không quan tâm tới khoang thuyền to nhỏ thế nào, hay chất lượng thiết bị trên tàu ra sao, chỉ cần nó an toàn và mau lẹ. Tôi muốn rời khỏi đây ngay lập tức.”

Poole vừa mới rời đi thì Tomard thông báo có khách tới. “Thưa ngài, Lãnh chúa Baelish muốn diện kiến.”

Ned một phần muốn đuổi ông ta đi, nhưng sau đó nghĩ lại. Ông chưa được tự do; cho tới lúc đó ông vẫn phải chơi cùng họ. “Tom, cho ngài ấy vào.”

Lãnh chúa Petyr thong thả bước vào phòng như không có chuyện gì xảy ra. Anh ta mặc áo chùng nhung xẻ tà màu kem- bạc, bên ngoài là áo choàng lụa xám có thêu hình con cáo đen, và khuôn mặt thường trực nụ cười khẩy.

Ned lạnh lùng chào đón anh ta. “Tôi có thể hỏi mục đích của chuyến viếng thăm này không, Lãnh chúa Baelish?”

“Tôi sẽ không làm ngài mất nhiều thời gian đâu, tôi đang trên đường đi ăn tối cùng phu nhân Tanda. Bánh cá mút đá và lợn sữa quay. Bà ta định mai mối tôi với con gái mình, vì thế bàn ăn đầy sự ngạc nhiên. Nếu người ta nói đúng, tôi sắp sửa lấy một con heo nái, nhưng đừng nói với bà ta nhé. Tôi rất thích bánh cá mút đá.”

“Đừng để tôi làm ngài mất thời gian dành ấy con lươn của ngài, thưa lãnh chúa,” Ned lạnh lùng nói. “Lúc này, tôi không thể nghĩ ra một người nào khác tôi không muốn gặp ngoài ngài.”

“Ồ, tôi chắc chắn nếu ngài để tâm trí vào, ngài sẽ nghĩ ra vài cái tên khác. Varys chẳng hạn. Cersei. Hoặc Robert.

Bệ hạ là người giận ngài nhất. Bệ hạ đã nói về ngài rất lâu sau khi ngài đi. Tôi nhớ rằng, những lời lẽ thóa mạ và xấc xược được nhắc tới thường xuyên.”

Ned không thèm trả lời. Ông cũng không thèm mời ông khách kia ngồi, nhưng Ngón út vẫn tự tìm ình một cái ghế. “Sau khi ngài rời đi, chỉ còn mình tôi thuyết phục bọn họ không thuê Hội Vô Danh,” anh ta đều đều nói tiếp. “Thay vào đó Varys bình tĩnh ọi người biết chúng ta sẽ phong lãnh chúa cho bất cứ ai giết được cô gái nhà Targaryen.”

Ned thấy kinh tởm. “Giờ chúng ta phong tước ột sát thủ cơ đấy.”

Ngón Út nhún vai. “Tước hiệu quá rẻ mạt. Kẻ Vô Danh rất đắt. Nếu quả thực vậy, tôi thấy cô con gái nhà Targaryen có giá hơn ngài cùng những bài thuyết trình về danh dự của ngài nhiều. Hãy để vài tên giết thuê say trong giấc mộng Lãnh chúa và cố giết cô bé. Có thể hắn sẽ làm hỏng chuyện và sau đó, người Dothraki sẽ cảnh giác hơn. Nếu chúng ta gửi một tên Vô Danh tới, chắc chắn cô ta sẽ nằm sâu dưới ba tấc đất.”

Ned nhíu mày. “Ngài nằm trong hội đồng mà lại nói chuyện về những ả đàn bà xấu xí và nụ hôn thép, và giờ ngài mong tôi tin rằng ngài cố bảo vệ cô bé đó? Ngài nghĩ tôi là một tên đần to xác sao?”

“ừ thì, đúng ra là khổng lồ,” Ngón Út nói và cười lớn.

“Ngài luôn lấy chuyện giết chóc ra đùa vui sao, Lãnh chúa Baelish?”

“Tôi không lấy chuyện giết chóc làm trò đùa, mà là buồn cười vì ngài, Lãnh chúa Stark ạ. Ngài giống như một gã đàn ông khiêu vũ trên băng tan vậy. Tôi dám cá ngài sẽ ngã vô cùng ngoạn mục cho coi. Sáng nay tôi đã nghe thấy tiếng băng nứt đầu tiên rồi.”

“Đầu tiên và là cuối cùng,” Ned nói. “Tôi đã chịu đựng hết mức có thể rồi.”

“Ngài định bao giờ trở về Winterfell?”

“Ngay khi có thể. Liên quan gì tới ngài?”

“Không... nhưng nếu như ngài vẫn còn ở đây tới lúc hoàng hôn, tôi sẽ vui lòng dẫn ngài tới nhà thổ mà anh bạn Jory đã tìm kiếm mãi không ra.” Ngón Út mỉm cười. “Và tôi sẽ không nói cho phu nhân Catelyn biết đâu.”

## 46. Chương 31 Phần 1

CATELYN

Phu nhân, đáng ra người nên báo trước người sẽ tới chứ,” Ser Donnel Waynwood nói khi ngựa qua đèo. “Chúng ta nên cử một tùy tùng đi thăm dò. Đường núi không an toàn như trước, đặc biệt với một nhóm nhỏ thế này.”

“Chúng tôi biết, Ser DonnelCatelyn nói. Thi thoảng bà có cảm giác tim mình đã hóa đá; sáu chiến binh dũng cảm đã chết để đưa bà tới tận nơi đây, và bà không thể rơi một giọt nước mắt. Kể cả tên của họ cũng nhòa dần trong tâm trí bà. “Lũ kẻ cướp theo sát chúng tôi cả ngày lẫn đêm. Chúng tôi mất ba người trong cuộc đụng độ đầu tiên, hai người nữa trong trận thứ hai, và người hầu nhà Lannister đã chết vì sốt do vết thương nhiễm trùng. Khi chúng tôi biết người của các anh tới, tôi nghĩ rằng chúng tôi chắc chắn đã tiêu tùng rồi.”

Họ đã sẵn sàng cho trận đấu quyết tử cuối cùng, với kiệm cầm chắc trên tay và lưng dựa vào vách đá. Quỷ Lùn lúc đó đang mài rìu và châm biếm thì Bronn nhìn thấy lá cờ các kỵ sĩ mang theo, hình mặt trăng và chim cắt của nhà Arryn, xanh da trời và trắng. Catelyn chưa bao giờ nhìn thấy một biểu tượng nào tuyệt vời hơn.

“Lũ cướp càng ngày càng táo tợn hơn kể từ sau khi Lãnh chúa Arryn qua đời,” Ser Donnel nói. Cậu ta là một thanh niên trẻ tầm tuổi hai mươi, thật thà và thô kệch, với cái mũi to và mái tóc nâu dày phát sợ. “Nếu được phép, tôi sẽ mang một trăm người vào núi, lôi chúng ra khỏi hang ổ, dạy cho chúng vài bài học, nhưng em gái bà đã có lệnh cấm. Bà ấy còn không cho phép những hiệp sĩ của mình tham gia cuộc đấu thương của quân sư. Bà ấy muốn tất cả những kiếm sĩ ở gần nhà, để phòng thủ cho xứ Vale... chống lại cái gì đó, không ai biết rõ. Có vài người nói là bóng tối.” Cậu ta lo lắng nhìn bà, như thể đột nhiên nhớ ra mình là ai. “Tôi hy vọng mình không nói quá lời, thưa phu nhân. Tôi không có ý xúc phạm ai.”

“Nói thẳng nói thật không bao giờ xúc phạm tôi, Ser Donnel ạ.” Catelyn biết em gái mình sợ gì. Không phải bóng tối, mà là nhà Lannister, bà thầm nghĩ và liếc nhìn gã người lùn đang cưỡi ngựa cạnh Bronn.

Hai người bọn họ càng ngày càng giống trộm hơn kể từ hồi Chiggen chết. Gã nhỏ thó kia trở nên xảo quyệt hơn. Khi họ vào núi, hắn là tù nhân, bị trói và không thể xoay xở. Nhưng giờ thì sao? vẫn là tù nhân, nhưng hắn cưỡi ngựa cùng với thanh đoản kiếm dắt nơi thắt lưng và rìu buộc trên yên, mặc áo choàng da mèo ma thắng được khi chơi xúc xắc với chàng ca sĩ, áo giáp xích giật ra từ xác Chiggen. Hai chục lính hộ tống người lùn cùng nhóm tàn quân của bà là những hiệp sĩ vạ lính tráng phục vụ dưới quyền em gái Lysa và người con trai nhỏ của ]on Arryn, nhưng Tyrion không hề tỏ ra sợ hãi. Mình nhầm sao? Catelyn băn khoăn, nhưng đây không phải lần đầu tiên. Có lẽ nào hắn hoàn toàn vô tội, trong vụ của Bran, Arryn và tất cả? Và nếu thực sự vậy, bà đã làm gì đây? Sáu người đã chết để đưa bà tới nơi này.

Bà kiên quyết gạt bỏ mối nghi ngờ đi. “Khi chúng tôi tới lâu đài, tôi mong anh vui lòng đưa Maester Colemon tới ngay lập tức. Ser Rodrik bị sốt vì nhiễm trùng vết thương.” Hơn một lần bà sợ rằng ông hiệp sĩ già hào hiệp kia sẽ không sống qua nổi cuộc hành trình. Tới lúc cuối, ông gần như không còn ngồi vững, và Bronn yêu cầu bà phó mặc ông cho định mệnh, nhưng Catelyn không chịu. Họ đã buộc chặt ông lên yên, và bà lệnh cho Marillion trông nom ông.

Ser Donnel lưỡng lự mãi mới trả lời. “Phu nhân Lysa đã lệnh cho học sĩ phải ở lại trong thành Eyrie bất kể ngày đêm, để chăm sóc cho Lãnh chúa Robert,” cậu ta nói. “Chúng tôi có một thầy tu ở cổng lo cho những người bị thương của chúng tôi. Ông ta có thể tới xem bệnh cho ông ấy.”

Catelyn tin vào khả năng của vị học sĩ hơn những lời cầu nguyện của một thầy tu. Bà dợm miệng định nói thì thấy những bức tường thành xuất hiện trước mặt trải dài hai bên trên núi. Nơi con đường đèo biến thành một khe núi hẹp chỉ đủ rộng cho bốn người cưỡi ngựa qua, những tòa tháp đôi chênh vênh trên sườn đá dốc, nối tiếp nhau bởi cây cầu có mái che bằng đá xám rêu phong cong cong phía trên con đường. Những khuôn mặt nghiêm nghị quan sát họ từ những kẽ hở trong tòa tháp, tường thành, và cây cầu.

Khi họ gần leo tới đỉnh núi, một hiệp sĩ cưỡi ngựa ra gặp họ. Con ngựa và áo giáp của anh ta đều màu xám, nhưng áo choàng lại là những sóng màu xanh đỏ của thành Riverrun, và hình một con cá đen óng ánh, chế tác bằng vàng và đá vỏ chai gắn trên hai cầu vai. “Ai đi qua Cổng Máu vậy?” anh ta hỏi.

“Ser Donnel Waynwood, cùng phu nhân Catelyn Stark và đoàn tùy tùng,” chàng hiệp sĩ trẻ trả lời.

Vị hiệp sĩ nhấc tấm che mặt lên, “Thảo nào tôi cứ thấy phu nhân đây quen thế. Cháu đi xa nhà quá đấy. Cat bé nhỏ.”

“Chú cũng thế,” bà nói, nụ cười rạng rỡ như thể quên hết những gian khổ đã qua. Nghe giọng nói khàn khàn, nhẹ như sương khói đó bà dường như trẻ lại tới hai mươi tuổi, trở lại những ngày niên thiếu.

“Nhà ta ở ngay sau lưng,” người chú nói ngắn gọn.

“Nhà chú ở ngay trong tim,” Catelyn nói. “Tháo mũ trụ ra chú. Cháu muốn nhìn chú.”

“Ta sợ năm tháng không làm hề hấn gì tới nó rồi,” Brynden Tully nói, nhưng khi ông nhấc mũ trụ ra, Catelyn biết ông nói dối. Khuôn mặt ông hằn những vết nhăn vì dãi dầu sương gió, và thời gian đã đánh cắp đi màu nâu vàng trên mái tóc ông, để lại cho ông màu tóc muối tiêu, nhưng nụ cười cùng đôi lông mày rậm như sâu róm và đôi mắt xanh sâu thẳm biết cười kia vẫn còn vẹn nguyên. “Lysa có biết cháu tới không?”

“Cháu không kịp báo trước,” Catelyn nói. Những người khác tiến ra sau bà. “Chúng cháu chạy như bão đuổi, chú ạ.”

“Chúng tôi vào Thung Lũng được không?” Ser Donnel hỏi. Người nhà Waynwood không bao giờ thích việc chào “đón ai.

“Nhân danh Robert Arryn, Lãnh chúa thành Eyrie, Người bảo vệ Thung Lũng, Thủ Lĩnh Thực Sự của Phương Đông, mời mọi người tự do bước vào, và hãy giữ hòa khí “ Ser Bryden nói. “Vào đi.”

Thế rồi bà cưỡi ngựa ngay sau ông, bên dưới bóng đen của Cổng Máu nơi hàng tá kẻ thù đã bị chém thành từng mảnh trong Kỷ Nguyên Những Anh Hùng. Ở phía bên kia công trình đá, những vách núi đột nhiên mở rộng thành một cánh đồng xanh rì, bầu trời xanh lơ, những đỉnh núi phủ trắng tuyết khiến bà nín thở. Vùng Thung Lũng của nhà Arryn đang tắm mình trong nắng mai.

Tất cả trải dài trước mắt họ tới tận chân trời mù sương tít tắp, từ vùng đất đen màu mỡ thanh bình, đến những con sông rộng nước chảy êm đềm, và hàng trăm hồ nhỏ tỏa sáng như những tấm gương dưới ánh mặt trời nằm lọt thỏm giữa những dãy núi bao quanh như che chở. Lúa mỳ, lúa mạch cùng ngô vươn cao trên những cánh đồng, kể cả tại Highgarden, những trái bí ngô cũng không thể to hơn, và không có bất cứ loại quả nào có thể ngọt hơn nơi này. Họ đứng ở cực tây thung lũng, nơi con đường núi đi qua ngọn đèo cuối cùng, và bắt đầu từ từ lượn xuống lòng chảo bên dưới hai dặm. Ở noi đây Thung Lũng khá hẹp, chỉ mất nửa ngày cưỡi ngựa qua, và những ngọn núi phía bắc dường như gần đến nỗi Catelyn có thể vươn tay ra chạm vào chúng.

Phủ bóng lên tất cả là đỉnh núi lởm chởm mang tên Cây Thương Người Khổng Lồ, một ngọn núi khiến tất cả các ngọn núi khác phải ngước nhìn, đỉnh núi biến mất trong màn sương lạnh giá cao hơn mặt thung lũng tới ba dặm rưỡi.

Sườn tây ngọn núi là noi bắt nguồn của dòng sông ma mang tên Nước mắt Alyssa. Từ chỗ này, Catelyn có thể nhìn rõ dòng sông sáng lấp lánh như sợi chỉ bạc, tương phản hắn với những tảng đá đen.

Khi người chú thấy bà dừng lại, ông cho ngựa tới gần hơn và chỉ. “Nó ở đó, ngay cạnh Nước Mắt Alyssa. Tất cả những gì cháu nhìn thấy từ đây là một tia sáng trắng lập lòe, nếu như cháu nhìn thật kỹ và mặt trời chiếu đúng vào bức tường.”

Ned từng nói với bà, Bảy tòa tháp giống như bảy lưỡi dao trắng xóa chọc thắng lên rốn trời, cao đến nỗi bạn có thể đứng trên đó mà nhìn những đám mây. “Chúng ta phải đi bao lâu?” bà hỏi.

“Chúng ta sẽ tới núi vào lúc hoàng hôn,” Chú Brynden nói. “Nhưng mất một ngày nữa mới lên được đỉnh núi.”

Ser Rodrik Cassel lên tiếng từ phía sau. “Phu nhân,” ông nói, “Tôi sợ rằng mình không thể đi xa hơn được nữa.”

Mặt ông hóp lại bên dưới bộ ria mới mọc lởm chởm, và ông không còn chút sức lực, Catelyn sợ rằng ông sẽ ngã ngựa mất.

“Ông cũng không nên đi thêm,” bà nói. “Ông đã làm tất cả những gì tôi yêu cầu, và còn hơn thế cả trăm lần. Chú tôi sẽ chăm sóc tôi nốt đoạn đường tới thành Eyrie. Anh Lannister đây sẽ đi cùng tôi, chắc chắn ông và những người còn lại nên nghỉ ngơi tại đầy cho lại sức.”

“Chúng tôi rất vinh dự được tiếp đãi họ,” Ser Donnel nói với sự khắng khái của một người trẻ tuổi. Ngoài Ser Rodrik, đoàn người theo bà từ quán trọ bên ngã từ đường tới đây chỉ còn Bronn, Ser Willis Wode và chàng ca sĩ Marillion.

“Phu nhân,” Marillion nói và tiến lên. “Tôi xin bà hãy cho tôi theo tới thành Eyrie, để chứng kiến khúc cuối của câu chuyện tôi đã theo dõi từ khi bắt đầu.” Cậu bé mệt mỏi, nhưng đôi mắt sáng rực quyết tâm lạ thường.

Catelyn chưa bao giờ yêu cầu chàng ca sĩ này đi cùng; chính cậu ta tự quyết định, bà cũng không thể hiểu vì sao bao nhiêu con người dũng cảm hơn nằm chết phơi xương nơi đồng không mông quạnh, vậy mà cậu ta lại ở đây, với bộ râu mới mọc trông khá trưởng thành. Có lẽ bà nợ cậu ta một điều gì đó vì đã theo tới tận đây. “Được thôi,” bà nói.

“Tôi cũng đi nữa,” Bronn tuyên bố.

Bà không thích người này. Bà biết, nếu không có người đàn ông này bà sẽ không bao giờ đến được Thung Lũng, tay lính đánh thuê này chiến đấu dũng mãnh như bất cứ một chiến binh nào, và thanh kiếm của hắn đã giúp họ an toàn.

Nhưng dù vậy, Catelyn cũng không ưa hắn. Dù hắn gan dạ, khỏe mạnh, nhưng trong tim hắn không có chỗ cho lòng nhân từ và trung thành. Bà đã thấy hắn đi bên cạnh Lannister quá thường xuyên, thì thầm nói chuyện với gã người lùn và cười gì đó với nhau. Khi tới được đây rồi, bà muốn tách bọn họ ra, nhưng vì bà đã đồng ý cho Marillion đi tiếp tới thành Eyrie, bà không thể nào không đồng ý với Bronn. “Theo ý anh thôi “ bà nói, dù nhận ra thực sự hắn chẳng cần bà cho phép.

Ser Willis Wode ờ lại cùng Ser Rodrik, và một thầy tu ăn nói nhỏ nhẹ đang chăm sóc vết thương cho họ.

Những con ngựa của họ cũng bị bỏ lại, những sinh vật rệu rã mệt mỏi và đáng thương. Ser Donnel hứa sẽ cho chim mang thư tới Eyrie và Cổng Trăng báo trước họ sẽ tới. Những con ngựa mới được mang tới, được đóng móng chắc chắn quen đi đường núi, với bộ lông bờm xờm. Trong một giờ sau, họ lại tiếp tục đi. Catelyn đi cạnh chú xuống vòng chảo thung lũng. Đằng sau họ là Bronn, Tyrion Lannister, Marillion, và sáu người lính của chú Brynden.

Mãi tới khi họ đi được một phần ba đoạn đường xuống núi, khi tránh xa tầm nghe của những người khác, thì chú Brynden Tully mới quay sang bà mà nói, “Này, cô bé. Nói cho chú nghe về cơn bão này của cháu xem nào.”

“Đã rất lâu rồi không ai gọi cháu là cô bé nữa chú ạ,” Catelyn nói, rồi bắt đầu kể. Câu chuyện kể mất nhiều thì giờ hơn bà tưởng, bắt đầu từ lá thư của Lysa, cú ngã của Bran; con dao của kẻ giết thuê, Ngón út và việc bà tình cờ gặp Tyrion Lannister trong một quán trọ ở ngã tư đường.

Chú bà im lặng lẳng nghe, đôi lông mày rậm phủ lên đôi mắt càng lúc càng sâu hơn. Brynden Tully luôn biết lắng nghe... bất kỳ ai trừ cha bà. Chú là anh trai Lãnh chúa Hoster, trẻ hơn cha bà năm tuổi, nhưng theo những gì Catelyn nhớ thì lúc nào họ cũng khắc khẩu. Hồi Catelyn lên tám, Lãnh chúa Hoster và chú Bryden cãi nhau to hơn mọi lần, và cha bà đã gọi chú là “con dê đen trong nhà Tully.” Chú Brynden cười và nói rằng gia huy của nhà là một con cá hồi đang quẫy đuôi, vì thế ông phải là một con cá đen chứ không phải một con dê đen, và từ ngày đó trở đi ông lấy con cá đen làm biểu tượng của mình.

Cuộc chiến chỉ ngừng lại khi bà và Lysa lấy chồng. Cũng chính trong tiệc cưới của họ, chú Brynden nói với anh trai mình rằng ông sẽ rời Riverrun để phục vụ Lysa và Lãnh chúa thành Eyrie. Theo những gì Edmure kể cho bà trong những bức thư hiếm hoi thì Lãnh chúa Hoster kể từ đó không còn nhắc tới tên cậu em trai nữa.

Nhưng trong suốt thời con gái của Catelyn, chính chú Bryden Cá Đen mới là người mà những đứa con Lãnh chúa Hoster chạy tới khóc lóc hay thỏ thẻ kể chuyện, khi Cha quá bận còn mẹ lại đau ốm. Catelyn, Lysa, Edmure... và đúng, kể cả Petyr Baelish, người được cha họ đỡ đầu nữa.... chú vô cùng kiên nhẫn lắng nghe họ, cũng y như lúc này đây, rồi ông cười cùng những chiến thắng và thông cảm với những lỗi lầm thơ dại của họ.

Khi bà nói xong, chú vẫn im lặng một lúc lâu, trong khi con ngựa đang dò dẫm tìm chỗ đặt chân trên đoạn đường đá sỏi, dốc đứng. “Cha cháu phải hay tin này,” cuối cùng chú nói. “Nếu nhà Lannister hành quân xuống, Winterfell ở xa, Thung Lũng bị vây quanh toàn núi, nhưng Riverrun lại nằm ngay trên đường chúng đi.”

“Cháu cũng rất sợ,” Catelyn thú thực. “Cháu sẽ bảo Maester Colemon gửi chim đưa thư khi chúng ta tới thành Eyrie.” Bà còn phải gửi những bức thư khác; lệnh của Ned cho quân đồng minh sẵn sàng phòng thủ phương Bắc. “Dạo này tâm trạng của người dân Thung Lũng ra sao ạ?” bà hỏi.

“Giận dữ,” chú Brỵden Tully thừa nhận. “Lãnh chúa Jon rất được lòng người, và dạo này họ hay thóa mạ nhà vua vì bổ nhiệm Jaime Lannister vào vị trí mà người nhà Arryn đã nắm giữ gần ba trăm năm nay. Lysa ra lệnh cho bọn chú gọi con trai mình là Thủ Lĩnh Thực Sự của Phương Đông, nhưng làm gì có ai bị lừa. Cũng không chỉ có mình em gái cháu băn khoăn về cái chết của Quân sư. Không ai dám nói rằng Jon bị sát hại, dù không công khai nhưng sự nghi ngờ lan ra rất nhanh.” Chú nhìn Catelyn, môi mím chặt. “Còn thắng bé nữa chứ?”

“Thắng bé? Nó làm sao?” Bà cúi đầu khi đi qua một gầm đá thấp, cạnh khá sắc.

Giọng chú bà nhuốm màu lo lắng. “Lãnh chúa Robert “ ông thở dài. “Sáu tuổi đầu, ốm yếu, thường đập chân đập tay khóc lóc kêu gào nếu cháu giật búp bê của cậu ta đi. Người thừa kế đích thực của Jon Arryn, nhưng có vài người nói cậu ta quá yếu ớt để ngồi vào vị trí của cha mình. Nestor Royce đã là tổng quản nơi này trong suốt mười bốn năm, kể từ khi Lãnh chúa Jon phục vụ tại Vương Đô, và rất nhiều người bàn tán rằng ông ấy sẽ tiếp tục lo liệu mọi việc cho tới khi thằng bé trưởng thành. Những người khác cho rằng Lysa sẽ sớm tái giá. Giờ những kẻ cầu hôn đã tụ tập trước cổng thành như quạ thấy xác thối rồi. Thành Eyrie có nhiều kẻ như vậy lắm.”

“Cháu cũng đoán được rồi,” Catelyn nói. Chẳng có gì là lạ; Lysa còn trẻ, vùng non nước này với Thung Lũng là một món hồi môn quá hời. “Lysa sẽ tái giá chứ chú?”

“Nó nói có, miễn là tìm ra người thích hợp,” chú Brynden Tully nói, “nhưng nó đã từ chối Lãnh chúa Nestor và cả tá người thích họp rồi. Nó thề rằng đúng thời khắc nó sẽ biết tự chọn hôn phu.”

“Chắc chắn tất cả sẽ trách em ấy lắm.”

Ser Brynden khụt khịt mũi. “Chú thì không, nhưng... chú cảm thấy Lysa chỉ đang tán tỉnh vớ vấn thôi. Nó thích trò này, nhưng chú tin rằng em gái cháu định tự mình trị vì cho tới khi con trai đủ lớn để thực sự trở thành Lãnh chúa vùng Eyrie.”

“Phụ nữ cũng có thể cầm quyền giỏi như đàn ông vậy,” Catelyn nói.

“Một người phụ nữ giỏi có thể,” chú nói và liếc mắt nhìn sang. “Nhưng đừng nhầm, Cat. Lysa không phải cháu.” Ông dừng lại một lúc. “Nếu những gì người ta nói là đúng, chú sợ rằng cháu sẽ không trông cậy gì được vào em gái cháu đâu.”

Bà thấy bối rối. “Ý chú là sao?”

“Cô bé Lysa trở về từ Vương Đô không còn là cô bé đã tới phương bắc khi chồng mình được phong làm quân sư. Những năm tháng đó đối với cô bé mà nói rất cực nhọc. Cháu biết mà. Lãnh chúa Arryn là người chồng có trách nhiệm, nhưng cuộc hôn nhân của họ là cuộc hôn nhân chính trị, chứ không phải vì tình yêu.”

“Cũng như cháu thôi.”

“Hai cháu có cùng một xuất phát điểm, nhưng kết cục của cháu hạnh phúc hơn em gái mình. Hai đứa con chết non, hai lần sảy thai, rồi lại tới cái chết của Lãnh chúa Arryn... Catelyn à, thần thánh chỉ để lại cho Lysa một đứa con duy nhất, và thắng bé là mục đích sống của em gái cháu rồi, tội nghiệp thắng bé. Chẳng lạ gì khi nó thà chạy trốn còn hơn giao con mình cho nhà Lannister. Con gái à, em gái cháu đang sợ hãi đấy, và cô bé sợ nhà Lannister nhất. Cô bé chạy trốn về Thung Lũng, lén lút rời Tháp Đỏ như kẻ trộm trong đêm, và làm tất cả chỉ để lôi đứa con ra khỏi miệng sư tử...và giờ cháu đang mang một con sư tử tới cửa nhà nó”

“Bị xích,” Catelyn nói. Có một khe nứt ở bên phải bà, ẩn khuất trong góc tối. Bà ghìm cương ngựa và cẩn trọng điều khiển ngựa đi từng bước.

“Ồ?” Chú bà nhìn lại phía Tyrion Lannister đang chậm rãi đi sau. “Chú thấy hắn mang rìu bên yên, đoản kiếm ở thắt lưng, cùng một tay lính đánh thuê lượn lờ bên cạnh như một cái bóng đói khát. Xích đâu hả cháu yêu?”

Catelyn nhúc nhích không yên trên lưng ngựa. “Người lùn ở đây, và không phải do hắn lựa chọn. Có xích hay không thì hắn vẫn là tù nhân của cháu. Lysa cũng muốn câu trả lời từ hắn như cháu vậy. Nhà Lannister đã giết hại phu quân của cô ấy, và chính cô ấy là người đầu tiên biên thư báo trước cho cháu.”

Chú Brynden Cá Đen cười yếu ớt. “Chú mong là cháu đúng, con gái à,” ông thở dài, theo kiểu bà đã nhầm rồi.

Mặt trời đã về phương tây khi dốc núi thoải dần bên dưới vó ngựa. Con đường rộng ra và thẳng hơn, đó cũng là lần đầu tiên Catelyn thấy hoa dại và cỏ mọc ven đường. Khi xuống tới thung lũng, họ đi nhanh hơn và nhàn nhã hơn, chạy nước kiệu qua khu rừng xanh tốt, những ngôi làng nhỏ im lìm, qua những bụi phong lan, cánh đồng lúa mỳ vàng ruộm và bao con suối lấp lánh ánh mặt trời. Chú cô ột người cầm cờ lá cờ đôi bay phấp phới dẫn đầu; lá cờ mặt trăng và chim ưng của nhà Arryn bên trên, bên dưới là lá cờ cá đen của chính ông. Những cỗ xe bò của nông dân, xe hàng của lái buôn cùng những kỵ sĩ từ những nhà kém thế hơn nhường đường cho họ đi qua.

Dù vậy, khi họ tới lâu đài bề thế dưới chần Cây Thương Người Khổng Lồ, trời đã tối om. Ánh đuốc bập bùng trên những chòi canh, và mặt trăng hình lưỡi liềm đang nhảy múa trên hào nước đen. Cây cầu treo đã được kéo lên và cổng thành đã hạ xuống, nhưng Catelyn vẫn thấy ánh sáng từ phòng lính canh và từ những ô cửa sổ của ngọn tháp vuông bên trên.

“Cổng Trăng,” chú bà nói khi đoàn người ghìm cương ngựa lại. Người cầm cờ của ông tiến tới gọi lính canh. “Lãnh chúa Nestor. Chắc chắn ông ấy đang đợi chúng ta. Nhìn lên đi.”

Catelyn ngước mắt nhìn lên, nhìn lên mãi. Lúc đầu, bà chỉ nhìn thấy những tảng đá, cây cối, và ngọn núi đồ sộ sừng sững trong đêm, đen như bầu trời không sao. Sau đó bà thấy có ánh lửa yếu ớt từ đằng sau; một tháp canh dựng trên triền núi, ánh lửa từ đó phát ra như những con mắt vàng cam từ trên nhìn xuống. Bên trên đó là một tháp canh khác, cao hơn và xa hơn. Vậy mà vẫn còn cái thứ ba cao hơn nữa, trông chẳng khác một ánh chớp lập lòe trên trời. Cuối cùng, ở nơi đó, những con chim cắt bay vút lên, như một vệt sáng trắng dưới ánh trăng. Bà thấy hoa mắt khi nhìn lên những ngọn tháp bàng bạc, cao ngất bên trên.

“Thành Eyrie “ bà nghe Marillion đang ngưỡng vọng thì thầm.

Giọng sắc lẹm của Tyrion Lannister vang lên. “Nhà Arryn chắc chắn không hề mến khách. Nếu bà định bắt chúng tôi trèo lên ngọn núi kia trong đêm, thà bà giết tôi tại đây luôn còn hơn.”

“Chúng ta sẽ ngủ đêm tại đây rồi sáng mai mới lên núi,” chú Brynden nói với hắn.

“Tôi không thể đợi nổi mất,” Quỷ Lùn nói. “Làm sao chúng ta lên được đó đây? Tôi chưa từng cưỡi dê”

“Cưỡi la chứ,” chú Brynden mỉm cười, nói.

“Ở đó có những bậc thang đẽo trên vách núi,” Catelyn nói, Ned đã nói với bà về chúng khi kể về thời niên thiếu ở đây cùng vua Robert Baratheon và Jon Arryn.

Chú bà gật đầu. “Giờ trời quá tối nên anh không nhìn thấy thôi, chứ những bậc đá vẫn ở đó. Ngựa không đi được vì chúng quá dốc và hẹp, nhưng lừa thì đi được gần hết chặng. Trên đường có ba trạm gác, trạm Đá, trạm Tuyết và Cổng Trời. Lũ la sẽ đưa chúng ta tới Cổng Trời.

Tyrion nghi ngờ liếc lên. “Và từ đó trở lên?”

Brynden nói, “Từ đó trở lên, đường quá dốc kể cả đối với la. Chúng ta phải tự đi thôi. Cũng có thể anh thích ngồi trong giỏ hơn. Thành Eyrie nằm ngay trên Thiên, và trong tầng hầm lâu đài có sáu cần trục lớn với sợi xích dài dùng để kéo nhu yếu phẩm từ dưới lên. Nếu ngài, Lãnh chúa nhà Lannister thích, tôi có thể sắp xếp cho ngài lên cùng bia và táo.”

## 47. Chương 31 Phần 2

Quỷ Lùn cười khẩy. “Nếu như tôi là một quả bí ngô “ hắn nói. “Lạy thần thánh, cha tôi chắc chắn sẽ vô cùng hổ thẹn nếu biết con trai Lannister nhà mình có số phận giống một kiện củ cải. Nếu ngài trèo lên được, tôi cũng lên được. Nhà Lannister chúng tôi có lòng tự trọng của mình.”

“Tự trọng ư?” Catelyn quát lại. Giọng điệu móc máy và tư thế khoan thai của hắn khiến bà cáu giận. “Kiêu ngạo thì có, Kiêu ngạo, hám lợi và thèm khát quyền lực.”

“Quả là anh trai tôi có kiêu ngạo,” Tyrion Lannister trả lời. “Cha tôi, kẻ hám lợi tới tận xương tủy còn chị gái Cersei thèm khát quyền lực tới điên cuồng. Nhưng, tôi, là một con cừu non vô tội. Tôi kêu be be cho bà nghe nhé?” hắn cười toe toét.

Cây cầu treo cót két hạ xuống trước khi bà kịp trả lời, và họ nghe thấy tiếng xích khi khung lưới sắt được kéo lên. Đám binh lính mang theo những khúc củi cháy để soi đường cho họ, và chú bà đưa họ qua hào nước. Lãnh chúa Nestor Royce, Tổng quản Thung Lũng và Người Gác Cổng Trăng đàng đợi trong sân để chào đón họ, xung quanh ông là khá nhiều hiệp sĩ dưới quyền.

“Phu nhân Stark,” ông nói và cúi đầu. Ông ta lực lưỡng, cơ ngực nở nang, và cái cúi đầu khá vụng về.

Catelyn xuống ngựa đứng trước mặt ông ta “Lãnh chúa Nestor,” bà nói. Bà chỉ nghe danh ông; em họ Bronze Yohn, từ một nhánh thấp hơn của Nhà Royce, nhưng vẫn là một Lãnh chúa đầy quyền uy. “Chúng tôi đã đi một chuyến hành trình dài và mệt mỏi. Tôi mong ngài cho chúng tôi một chỗ trú chận đêm nay, nếu được.”

“Mái nhà của tôi là của bà,” Lãnh chúa Nestor trả lời, “nhưng em gái bà, phu nhân Lysa đã truyền lệnh xuống từ thành Eyrie. Bà ấy mong gặp bà ngay lập tức. Những người khác trong đoàn có thể nghỉ ngơi tại đây và ra đi vào hừng đông.”

Chú bà xuống ngựa. “Trò điên rồ gì thế này?” ông bực mình hỏi. Bryden Tully luôn nói thẳng thừng. “Leo núi trong đêm khi trăng còn chưa tròn sao? Dù là Lysa cũng thừa biết ai làm trò đó chắc chắn gẫy cổ chứ.”

“Những con la biết đường, Ser Brynden.” Một thiếu nữ mảnh dẻ, độ tuổi mười bảy mười tám bước tới cạnh Lãnh chúa Nestor. Mái tóc đen của cô ta được cắt ngắn và ôm sát khuôn mặt. Cô ta mặc đồ da cưỡi ngựa kèm theo một chiếc áo giáp xích nhẹ. Cô cúi đầu chào Catelyn, duyên dáng hơn nhiều so với vị Lãnh chúa kia. “Tôi và quý bà sẽ không gặp nguy hiểm gì. Tôi rất vinh dự được hộ tống bà lên lầu đài. Tôi đã leo núi trong đêm cả trăm lần rồi. Mychel nói chắc hẳn cha tôi là một con dê.”

Cô ta nói khá tự mãn khiến Catelyn phải mỉm cười. “Cháu gái, tên cháu là gì?”

“Mya Stone, nếu nó làm phu nhân vui,” cô gái nói.

Catelyn chẳng lấy gì làm vui thú, cố lắm mới giữ được nụ cười trên khuôn mặt. Stone là cái họ dành cho những đứa con hoang của Thung Lũng, cũng như Snow ở phương bắc, Flowers tại Highgarden; ở mỗi nơi trong Bảy Phụ Quốc, phong tục đều dành cho những đứa trẻ không cha một cái họ ình.

Catelyn không ghét bỏ gì cô bé này, nhưng bà không thể nào không nghĩ tới đứa con hoang của Ned đang sống trên Tường Thành, và ý nghĩ đó làm bà vừa tức vừa thấy có tội. Bà cố tìm ra một câu trả lòi.

Lãnh chúa Nestor lên tiếng phá tan sự im lặng. “Mya là một cô bé thông minh, và nếu cô ta dám thề sẽ mang bà an toàn đến với phu nhân Lysa, tôi sẽ tin cô bé. Cô bé chưa từng làm tôi thất vọng.”

“Vậy ta sẽ đặt sinh mạng mình vào tay cháu, Mya Stone nhé,” Catelyn nói. “Lãnh chúa Nestor, tôi giao cho ông nhiệm vụ canh giữ tù nhân của tôi.”

“Và tôi lệnh cho ông mang cho tên tù nhân này một cốc rượu với một con gà rán giòn ngon lành, trước khi hắn chết đói,” Lannister nói. “Và một cô gái cũng được, nhưng tôi nghĩ yêu cầu ông thế là quá nhiều.” Tay lính đánh thuê Bronn cười ầm ĩ.

Lãnh chúa Nestor phớt lờ câu nói đùa. “Tuân lệnh phu nhân, tôi sẽ làm theo lời bà.” Chỉ tới lúc đó ông ta mới thèm nhìn gã lùn. “Đưa Lãnh chúa nhà Lannister của chúng ta tới xà lim trong tháp, và mang cho ngài ấy chút thịt và mật ong.”'

Catelyn tạm biệt chú cùng những người khác khi Tyrion Lannister bị giải đi, và đi theo cô gái con hoang kia qua lâu đài. Hai con la đang đợi sẵn ở sân trên và được đóng yên sẵn sàng. Mya giúp bà lên ngựa trong khi một gã lính gác mặc áo choàng xanh da trời mở cánh cổng hậu nhỏ hẹp. Phía trước là cánh rừng thông và vân sam rậm rạp, còn ngọn núi trông như một bức tường hắc ám, nhưng những bậc ở đó được cắt sâu trong đá, lượn lên tới trời. “Vài người thấy chuyến đi dễ dàng hơn nếu họ nhắm mắt “ Mya nói trong khi điều khiển la đi qua cổng vào cánh rừng tối. “Khi họ sợ hay chóng mặt, họ thường ôm con la quá chặt. Chúng không thích thế.”

“Ta là người nhà Tully và kết hôn với người nhà Stark,” Catelyn nói. “Ta không dễ dàng kinh hãi. Cháu có định thắp đuốc không?” Những bậc thang tối như hũ nút.

Cô gái nhăn mặt. “Ánh đuốc sẽ làm phu nhân lóa mắt. Trong một đêm trời quang mây tạnh thế này, chúng ta chỉ cần trăng sao là đủ. Mychel nói cháu có con mắt của cú.” Cô ta leo lên con la và thúc nó đi trước. Con la của Catelyn bám đuôi.

“Cháu đã từng nhắc tới MychelCatelyn nói. Những con la đi chậm rãi, từ tốn, nhưng vững vàng. Bà vô cùng hài lòng.

“Mychel là tình yêu của đời cháu,” Mya giải thích. “Mychel Redfort. Anh ấy là người hầu cho Ser Lyn Corbray. Chúng cháu sẽ kết hôn khi anh ấy trở thành hiệp sĩ, chắc năm nay hoặc năm sau thôi.”

Cô gái này nói chuyện khá giống Sansa, rất hạnh phúc và ngây thơ với những giấc mơ. Catelyn mỉm cười, nhưng nụ cười vương vất nỗi buồn. Gia tộc Redfort là một gia tộc lâu đời, mang dòng máu của Tiền Nhân trong huyết quản. Có thể cậu ta yêu cô gái này, nhưng không một Redfort nào lại đi lấy một đứa con hoang. Gia đình cậu ta sẽ sắp xếp một đám môn đăng hộ đối hơn, với một tiểu thư nhà Corbray, Waynwood, Royce, hay có lẽ một danh gia vọng tộc nào đó ngoài Thung Lũng. Nếu Mychel Redfort chung sống với cô gái này, đó sẽ là một chuyện kinh thiên động địa.

Đường lên dễ dàng hơn Catelyn nghĩ. Rừng cây khá rậm rạp, những cái cây đan vào nhau tạo thành một mái nhà xanh rì che lấp ánh trăng, vì thế họ giống như đang đi trong một đường hầm tối vậy. Nhưng những con la đi khá chắc chắn và không tỏ ra mệt mỏi, còn Mya Stone rõ ràng được trời phú cho đôi mắt cú đêm. Họ bước từng bước, vòng vèo đi trên đường núi. Một tầng lá kim rơi xuống phủ dày mặt đất, khiến cho tiếng chân la chỉ gây ra những âm thanh khẽ trên nền đá. Sự tĩnh lặng an ủi bà, và cuộc hành trình nhè nhẹ lắc lư khiến Catelyn đu đưa trên yên. Bà phải cố chống lại cơn buồn ngủ.

Có lẽ bà đã chợp mắt một lúc, vì đột nhiên cánh cổng sắt xuất hiện sừng sững trước mặt bà. “Stone,” Mya vui vẻ xưng tên và xuống la. Những ngọn giáo sắt xếp hàng trên bức tường đá, và hai ngọn tháp tròn vươn lên từ trạm gác. Cánh cổng bật mở cùng tiếng hô của Mya. Bên trong một hiệp sĩ béo tốt chỉ huy trạm gác chào Mya và mời họ những xiên thịt cá hồi nướng với hành còn nóng hổi. Catelyn đã không nhận thấy mình đói tới mức nào. Bà ăn ngay trên sân trong khi những người làm trong chuồng ngựa chuyển yên sang những con la mới. Nước mỡ nóng chảy xuống cằm và dính vào áo choàng của bà, nhưng bà quá đói chẳng thèm quan tâm.

Sau đó họ dẫn ra một con la mới, và họ lại tiếp tục chuyến hành trình dưới ánh trăng. Chặng thứ hai đối với Catelyn dường như trắc trở hơn. Đường đi dốc hơn, những bậc đá trơn nhẵn hơn, và đây đó lại nhô lên những tảng đá lởm chởm hay những viên đá cuội. Mya phải xuống ngựa không dưới mười lần để dịch những tảng đá khỏi đường. “Bà sẽ không muốn con la của mình gẫy chân tại đây đầu,” cô nói.

Catelyn buộc phải đồng ý. Giờ bà có thể cảm nhận độ cao rõ ràng hơn. Cây ở đây thưa thớt hơn, và gió thổi mạnh hơn, những cơn gió giật mạnh vải áo và làm tóc bà lòa xòa xuống mắt. Dần dần, những bậc thang cao gấp đôi, và bà có thể nhìn thấy thấy trạm Đá ở dưới kia, và Cổng Trời còn xa hơn nữa, ánh đuốc lập lòe trông như những ánh nến.

Trạm Tuyết nhỏ hơn trạm Đá, chỉ gồm một ngọn tháp canh đơn độc, một ngôi nhà gỗ và một chuồng ngựa ẩn khuất dưới bức tường đá thấp không trát vữa, nép mình bên Cây Thương của Người Khổng Lồ theo cái cách dễ dàng điều khiển toàn bộ đoạn thang từ trạm gác dưới lên. Nếu kẻ thù muốn vào Eyrie phải đánh từ trạm Đá đánh tới, trong khi những mũi tên như mưa bay xuống từ trạm Tuyết phía trên. Tướng chỉ huy, một chàng hiệp sĩ trẻ mặt rỗ đã mời họ bánh mỳ, pho mát và dừng chân để sưởi ấm, nhưng Mya từ chối. “Chúng ta phải tiếp tục đi, thưa phu nhân,” cô ta nói. “nếu lệnh bà đồng ý.” Catelyn gật đâu.

Họ tiếp tục cưỡi trên những con la mới. La trắng. Mya mỉm cười khi nhìn thấy bà cưỡi con la màu trắng. “Whitey là một con la tốt, thưa phu nhân. Đi vững chãi, kể cả trên mặt băng, nhưng bà phải cẩn thận. Nó sẽ đá nếu như không thích người.”

Con la trắng có vẻ thích Catelyn; tạ ơn thần thánh rằng nó không đá bà. Đường không phủ băng, và bà cũng vô cùng mừng vì điều đó. “Mẹ tôi nói, cách đây hàng trăm năm, đây chính là nơi tuyết rơi đầu tiên,” Mya nói. “Trên đây luôn luôn trắng tuyết, băng giá không thể nào tan chảy.” Cô gái nhún vai. “Tôi không thể nhớ đã từng nhìn thấy tuyết ở đoạn này, nhưng có lẽ từng có một thời kỳ như vậy, vào thời cổ xưa nào đó.”

Catelyn nghĩ, cô gái này mới trẻ trung làm sao, rồi cố nhớ xem bà có từng như vậy không. Cô gái này đã sống nửa cuộc đời trong mùa hè, và đó là tất cả những gì cô bé biết. Bà chỉ muốn nói với cô, con gái ơi, mùa đông đang tới đấy. Bà suýt buột miệng nói ra. Có lẽ cuối cùng bà đã trở thành một người nhà Stark thực thụ.

Trên Tuyết, gió chẳng khác nào một sinh vật sống, hú hét xung quanh họ như sói đồng hoang, sau đó rơi vào hư không như thể muốn dụ dỗ họ đi cùng. Những ngôi sao dường như sáng hơn, gần hơn đến nỗi dường như bà có thể chạm tới chúng, và mặt trăng lưỡi liềm kia thật lớn trên bầu trời đen. Khi đi lên, Catelyn nhận ra rằng nhìn lên sẽ tốt hơn nhìn xuống. Những bậc đá đã nứt vỡ sau nhiều thế kỷ bị đóng băng và bị dẫm dưới không biết bao nhiêu vết chân la, và kể cả trong bóng tối, độ cao vẫn khiến bà sợ thót tim. Khi họ tới một eo núi cao giữa hai vách đá, Mya xuống ngựa. “Tốt hơn hết chúng ta nên dẫn la qua,” cô gái nói. “Thưa phu nhân, gió ở đây hơi đáng sợ.”

Catelyn lóng ngóng di chuyển trong bóng tối và nhìn con đường mòn trước mặt; dài sáu mét và rộng gần một mét, nhưng vực thẳm nằm sâu hun hút hai bên. Bà có thể nghe thấy tiếng gió rít. Mya bước nhẹ nhàng, con la bình tĩnh theo sau khi họ đi qua cây cầu đá. Giờ tới lượt bà. Nhưng bước đầu tiên đã khiến bà sợ cứng người. Bà có thể cảm nhận sự trống trải, vực đen sâu hoắm xung quanh bà. Bà dừng lại, run rẩy, sợ hãi không đi nổi. Gió gầm thét và thổi tung áo choàng, cố lôi bà ra rìa núi. Catelyn lùi lại một chút, nhưng con la ngay sau lưng bà, làm bà không có đường lùi. Mình sẽ chết tại đây thôi, bà thấy mồ hôi lạnh đang chảy xuống sống lưng.

“Phu nhân Stark,” Mya gọi từ bên kia vực đá. Tiếng cô như cách đó cả ngàn dặm. “Bà ổn chứ?”

Catelyn nuốt hết chút tự trọng cuối cùng “Cô bé à, ta không làm được,” bà hét.

“Không, bà làm được,” cô gái nói. “Cháu biết bà có thể. Nhìn xem đường rộng thế nào kìa.”

“Ta không muốn nhìn,” Thế giới dường như đang chao đảo, núi, bầu trời, những con la quay cuồng như con gụ của bọn trẻ nhỏ. Catelyn nhắm mắt để ổn định hơi thở.

“Cháu sẽ quay sang đó,” Mya nói. “Phu nhân, đừng di chuyển.”

Di chuyển là điều cuối cùng Catelyn muốn. Bà nghe tiếng gió rít và tiếng áo da sột soạt trên đá. Sau đó Mya đã tới, nhẹ nhàng nắm lấy tay bà. “Nếu muốn bà có thể nhắm mắt lại. Giờ thả dây ra, Whitey sẽ tự lo cho nó. Được rồi, phu nhân. Cháu sẽ dẫn bà sang, dễ lắm, bà sẽ thấy. Bước theo cháu nào. Đúng rồi, nhấc chân thôi, đặt lên chút thôi. Đó. Giờ thêm bước nữa. Dễ mà. Bà có thể chạy sang cũng được. Bước nữa, tiếp nào. Đúng rồi.” Và thế là, từng bước từng bước, cô gái dắt Catelyn sang, trong tình trạng mắt nhắm nghiền và run rẩy, trong khi con la trắng lẳng lặng theo sau.

Trạm gác mang tên Cổng Trời chẳng hơn gì một bức tường đá cao hình lưỡi liềm mọc lên ở bên vách núi, nhưng đối với Catelyn Stark kể cả những ngọn tháp cao ngất của Valyria cũng không thể đẹp hơn được. Cuối cùng bà cũng đã thấy tuyết; những tảng đá phong sương của Cổng Trời bị băng phủ, và những ngọn giáo băng nhỏ rủ từ trên xuống.

Mặt trời bắt đầu mọc từ phương đông khi Mya Stone chào những người lính gác, và cánh cổng trước mặt họ bật mở. Bên trong những bức tường chỉ có những bệ phóng và những tảng đá đủ cỡ. Chắc chắn việc dễ dàng nhất trên thế giới này là bắn đá từ đây xuống. Trước mặt họ là một kẽ đá.

“Chuồng ngựa và trại lính ở trong đó,” Mya nói. “Đoạn đường cuối chúng ta sẽ đi xuyên qua núi. Nó hơi tối một chút, nhưng ít nhất bà cũng tránh được gió. Những con la chỉ đi được tới đây thôi. Qua đây, đường chỉ rộng bằng ống khói, giống một cầu thang đá hơn là những bậc đá, nhưng cũng không tệ lắm đâu. Chỉ một giờ nữa chúng ta sẽ tới thành.”

Catelyn nhìn lên. Ngay bên trên trong ánh bình minh mờ nhạt, bà có thể thấy chân thành Eyrie. Nó chỉ cách đầu họ khoảng hai trăm mét thôi. Từ đây nhìn lên tòa thành giống một tổ ong trắng nhỏ. Bà nhớ chú đã nói gì về những những cái giỏ và cân trục.

“Nhà Lannister có thể có lòng tự trọng của họ,” bà nói với Mya, “nhưng người nhà Tully thức thời hơn. Ta đã cưỡi ngựa cả ngày và gần như cả đêm. Bảo họ thả giỏ xuống, ta sẽ lên cùng những củ cải.”

Mặt trời đã lên tới đỉnh núi khi Catelyn Stark tới Eyrie. Một người đàn ông tóc trắng, to bè mặc áo choàng xanh da trời và áo giáp ngực có in hình mặt trăng và chim cắt giúp bà ra khỏi giỏ; Ser Vardis Egen, chỉ huy đội lính gác của Jon Arryn. Bên cạnh ông là Maester Colemon, gầy gò và lo lắng, đầu lơ thơ vài sợi tóc và đầy ngấn cổ.

“Phu nhân Stark,” Ser Vardis nói, “Được gặp phu nhân, chúng tôi vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ.” Maester Colemon gục gặc đầu đồng ý. “Quả thực vậy, thưa phu nhân. Tôi đã báo cho em gái bà. Bà ra lệnh đánh thức bà ấy dậy ngay khi phu nhân tới.”

“Ta mong là em ấy ngủ ngon “ Catelyn nói với sự cay đắng có vẻ khó chịu.

Lính gác hộ tống bà từ cần trục lên cầu thang cuốn. Thành Eyrie là một lâu đài nhỏ nếu so với các danh gia khác; bảy tòa tháp trắng duyên dáng san sát như những mũi tên đặt trên vách núi. Ở đây không cần các chuồng ngựa, lò rèn hay chuồng chó, nhưng Ned nói kho thóc ở đây phải lớn ngang bằng kho thóc của Winterfell, và những ngọn tháp đủ chứa năm trăm người.

Nhưng nó vẳng lặng tới kỳ lạ khi Catelyn đi qua, hành lang đá mờ ảo, vang vọng và trống trải.

Lysa đang một mình đợi bà trong thư phòng, trên người vẫn mặc bộ đồ ngủ. Mái tóc nâu vàng thả dài trên vai và rủ xuống lưng. Một hầu gái đứng đằng sau, trải những lọn tóc rối, nhưng khi Catelyn bước vào, em gái bà đứng lên và mỉm cười.

“Chị Cat,” cô nói. “Ôi chị Cat, em rất mừng được gặp chị. Chị gái xinh đẹp của em.” Cô chạy tới ôm chị gái mình. “Quá lâu rồi,” Lysa thì thầm vào tai bà. “Ôi, quá quá lâu rồi.”

Thực ra, họ đã xa nhau năm năm; đối với Lysa, là năm năm cực khổ. Họ đã mất mát quá nhiều. Em gái bà trẻ hơn hai tuổi, nhưng giờ trông cô già hơn. Lysa vốn đã thấp hơn Catelyn, nay có phân phát tướng hơn, gương mặt nhợt nhạt và phù nề. Cô có đôi mắt xanh dương của nhà Tully, nhưng nhạt hơn và sóng sánh như nước vậy. Khóe miệng cô dường như luôn hờn giận. Khi ôm em, Catelyn chợt nhớ tới cô gái nhỏ nhắn, bộ ngực căng tròn ngày hôm đó cùng cô đứng đợi vị hôn phu trong điện thờ của Riverrun. Cô gái đó mới đáng yêu và tràn trề hy vọng làm sao. Tất cả những nét đẹp thời thanh xuân của cô chỉ còn lại suối tóc nâu vàng dày thả tới eo thôi.

“Trông em ổn lắm,” Catelyn nói dối, “nhưng... có vẻ mệt mỏi.”

Cô gái rời bà ra. “Mệt mỏi. Đúng. Vâng, đúng rồi.” Có vẻ sau đó cô đã nhận thấy có những người xung quanh mình; cô hầu gái, Maester Colemon, Ser Vardis. “Lui ra,” cô nói. “Ta muốn một mình tâm sự với chị.” Cô nắm lấy tay Catelyn khi họ lùi ra.

... và thả ngay khi cánh cửa đóng lại. Catelyn thấy nét mặt cô em thay đổi. Nó giống khi mặt trời ấn khuất dưới đám mây. “Chị mất trí rồi sao?” Lysa quát. “Chị mang hắn tới đây, không hỏi em trước, còn không thèm báo trước là chị đang mang mẹ con em vào cuộc đấu đá của chị và nhà Lannister...”

“Cuộc đấu đá của chị?” Catelyn không thể tin vào điều mình vừa nghe. Một ngọn lửa lớn đang cháy trong lò, nhưng trong giọng nói của Lysa không có chút ấm áp nào. “Em gái, trước tiên chúng gây hấn với em. Chính em mới là người gửi lá thư đáng nguyền rủa đó tới, chính em là người đã viết nhà Lannister giết chết chồng em.”

“Để cảnh báo chị, để chị tránh xa chúng ra! Em không bao giờ muốn đánh nhau với chúng! Thần thánh ơi, Cate, chị có biết mình làm gì không?”

“Mẹ ơi?” một giọng nho nhỏ cất lên. Lysa quay lại, cái áo chùng nặng nề cuốn quanh cô. Robert Arryn, Lãnh chúa thành Eyrie, đang đứng ở cửa, nắm chặt lấy con búp bê vải rách nát và nhìn họ bằng cặp mắt to tròn. Thằng bé gầy yếu tới tội nghiệp, thấp bé hơn bạn đồng trang lứa và lúc nào cũng ốm đau, thi thoảng lại run lên từng cơn. Các học sĩ chuẩn đoán đây là chứng động kinh. “Con nghe có tiếng nói.”

Cũng đúng thôi, Catelyn nghĩ; Lysa gần như hét lên cơ mà. Nhưng, em gái bà vẫn nhìn xoáy vào bà. “Đây là bác Catelyn, con yêu. Chị gái mẹ, phu nhân Stark. Con nhớ không?”

Cậu bé nhìn bà bằng đôi mắt vô hồn. “Con cũng nghĩ thế,” cậu ta nói, chớp mắt, dù lúc Catelyn gặp cậu bé, cậu bé còn chưa đầy một tuổi.

Lysa ngồi cạnh lò sưởi và nói, “Tới với mẹ nào, con yêu.” Cô vuốt thắng bộ đồ ngủ và mái tóc nâu của cậu bé. “Nó thật đẹp đúng không? Và mạnh mẽ nữa. Chị đừng tin những gì mình nghe. Jon biết. Chàng nói với em rằng, hạt giống này rất mạnh mẽ. Đó là lời trăn trối cuối cùng của chàng. Chàng cứ nhắc đi nhắc lại tên Robert, và nắm chặt tay em đến in thành vết. Hãy nói với họ, hạt giống rất mạnh mẽ. Hạt giống của chàng. Chàng muốn tất cả biết rằng con trai em rồi sẽ trở thành một đứa trẻ mạnh mẽ”

“Lysa” Catelyn nói, “Nếu em đúng về nhà Lannister, vậy chúng ta càng có thêm lý do để hành động nhanh lên. Chúng ta...”

“Đừng nói trước mặt con em,” Lysa nói. “Thắng bé rất nhạy cảm mà chị?”

“Thắng bé là Lãnh chúa thành Eyrie và là Người Bảo Vệ Thung Lũng.” Catelyn nhắc em nhớ, “và giờ không phải lúc lo nhạy cảm. Ned nghĩ sắp xảy ra chiến tranh rồi.”

“Im đi!” Lysa quát. “Chị đang làm thắng bé sợ.” Robert nhỏ bé ngoái vội lại nhìn Catelyn rồi rùng mình. Con búp bê của cậu ta rơi xuống thảm, và cậu ta bám chặt vào mẹ. “Đừng sợ mà con yêu,” Lysa thì thầm. “Mẹ ở đây rồi, không ai có thế làm hại con.” Cô cởi áo choàng để lộ ra bộ ngực trắng xanh, nặng nề với đầu vú đỏ sậm. Thắng bé vui vẻ nắm lấy, rúc mặt vào ngực mẹ và bắt đầu bú. Lysa vuốt tóc con.

Catelyn không nói lên lời. Bà ngờ vực nghĩ, đây là con trai Jon Arryn sao. Bà nhớ lại đứa con của mình, bé Rickon mới ba tuổi đầu, chỉ lớn bằng nửa đứa nhỏ này, nhưng dũng cảm gấp năm lần. Chẳng trách sao các lãnh chúa vùng Thung Lũng lại đứng ngồi không yên. Lằn đầu tiên bà hiểu vì sao nhà vua lại cố tách đứa nhỏ khỏi mẹ để đưa đi làm con nuôi nhà Lannister...

“Chúng ta an toàn rồi,” Lysa đang thủ thỉ. Catelyn không biết là an toàn với cô ấy hay với thắng bé.

“Đừng ngốc thế,” Catelyn nói, con giận đang bùng lên. “Không ai an toàn hết. Nếu em nghĩ trốn ở đây sẽ khiến nhà Lannister quên em đi sao, em nhầm rồi”

Lysa che tai thằng bé. “Dù cho họ có mang quân đội đi qua núi và vượt qua Cổng Máu, thành Eyrie vẫn bất khả xâm phạm. Chị đã thấy rồi đấy. Không một đội quân nào có thể vươn nổi tới nơi này.”

Catelyn chỉ muốn tát cô em. Bà nhận ra chú Brynden đã cố báo trước với bà. “Chẳng có pháo đài nào là bất khả xâm phạm.”

“Có pháo đài này,” Lysa khăng khăng. “Ai cũng nói vậy. Chỉ có một vấn đề là, em sẽ làm gì với tên Quỷ Lùn chị mang tới cho em?”

“hắn là người xấu hả mẹ?” Lãnh chúa Eyrie hỏi, miệng vẫn ngậm vú mẹ, núm vú ướt nhẹp và đỏ sậm.

“Người rất xấu,” Lysa nói trong khi cuộn người lại, “Nhưng mẹ không để ai làm hại con trai nhỏ bé của mẹ đâu.”

“Cho hắn bay đi,” Robert vui vẻ nói.

Lysa xoa đầu cậu con trai. “Có lẽ,” cô lẩm bẩm. “Có lẽ chúng ta sẽ làm vậy.”

## 48. Chương 32

EDDARD

Ông tìm thấy Ngón út tại phòng chung của nhà thổ, giả lả nói chuyện cùng một người phụ nữ cao ráo, duyên dáng mặc váy lông ngỗng bên ngoài làn da đen bóng như gỗ mun. Bên cạnh lò sưởi, Heward cùng một ả gái điếm đẫy đà đang chơi cá cược. Theo như ông thấy, cậu chàng đã mất chiếc thắt lưng, áo choàng, áo giáp, giày bên phải, còn cô gái bị ép phải cởi tới cái cúc dưới eo.

Jory Cassel đứng bên cạnh cửa sổ dính dấu nước mưa với nụ cười nhăn nhở trên mặt, quan sát Heward lật bài và ngắm cảnh xuân.

Ned dừng lại ở chân cầu thang và tháo găng tay ra. “Giờ chúng ta về thôi. Ta xong việc rồi.”

Heward bật dậy, nhanh chóng thu dọn mọi thứ. “Tuân lệnh, thưa Lãnh chúa “ Jory nói.

“Tôi sẽ giúp Wyl mang ngựa tới “Anh sải bước ra cửa.

Ngón Út dành thời gian chào tạm biệt người phụ nữ da đen, hôn lên tay và thì thầm vài câu nói đùa khiến cô ả cười ầm lên, sau đó nhàn nhã bước tới bên Ned “Việc của ngài,” ông ta nhẹ nhàng nói, “hay của Robert? Họ nói quân sư mơ hộ nhà vua, nói hộ nhà vua, và trị vì cùng thanh kiếm của nhà vua. Việc đó có đồng nghĩa với việc anh chơi gái của vua...”

“Lãnh chúa Baelish,” Ned ngắt lời, “ông đừng đoán mò. Tôi không quên ơn ngài đã giúp tôi tìm ra nơi này. Nếu không có ngài chúng tôi sẽ mất nhiều năm trời. Nhưng điều đó không đồng nghĩa với việc tôi phải chịu đựng lời mỉa móc của ngài. Và tôi không còn là Quân sư nữa.”

“Sói tuyết chắc chắn là một loài động vật gai góc “ Ngón Út nhếch mép nói.

Một cơn mưa ấm áp từ bầu trời đen kịt không trăng không sao trút xuống như thác nước khi họ đi tới chuồng ngựa. Ned trùm mũ lên. Jory dắt ngựa ra. Cậu Wyl trẻ tuổi đi ngay sau, dắt theo con ngựa cái của Ngón út bằng một tay trong khi tay Ida dò dẫm thắt lưng và dây quần. Một ả gái điếm đi chân trần dựa lên cửa chuồng ngựa, khúc khích cười với anh ta.

“Giờ chúng ta sẽ về lâu đài chứ, lãnh chúa?” Jory hỏi. Ned gật đầu và leo lên lưng ngựa. Ngón Út đi bên cạnh ông. Jory và những người khác theo sau.

“Chataya đang mở một cơ sở kinh doanh,” Ngón út nói khi cưỡi ngựa. “Tôi nửa có ý mua lại. Tôi nhận ra rằng nhà thổ kiếm ra khối tiền hơn tàu bè. Gái điếm hiếm khi chìm, và khi chúng bị lũ cướp biển lôi lên tàu, cướp biển vẫn phải trả tiền y như những kẻ khác.” Lãnh chúa Petyr tự cười tán thưởng nhận xét của mình.

Ned để kệ ông ta nói chuyện một mình. Sau một lúc, ông ta ngừng nói và họ đi trong im lặng. Các con phố tại Vương Đô tối om và vắng người. Cơn mưa lớn buộc mọi người vào nhà. Nước mưa rơi xuống đầu Ned, ấm áp như máu và không ngớt như những tội lỗi từ xa xưa. Mưa chảy ròng ròng trên mặt ông.

“Robert không bao giờ ngủ tại một giường thôi,” Lyanna đã nói với ông như vậy hồi ở Winterfell, trong một đêm dài khi cha họ hứa gả cô cho chàng lãnh chúa trẻ vùng Storm’s End. “Em nghe nói chàng ấy đã có con với một cô gái nào đó ở Thung Lũng.” Ned đã bế đứa bé đó trong tay; ông không thể phủ nhận hay nói dối em mình, nhưng ông đoán chắc với cô rằng điều Robert làm trước cuộc đính ước chẳng là gì, rằng ngài là người tốt và thực lòng yêu cô. Lyanna chỉ mỉm cười. “Tình yêu rất ngọt ngào, anh Ned thân yêu, nhưng nó không thể thay đổi bản tính của một người đàn ông.”

Cô gái đó còn quá trẻ khiến Ned không dám hỏi tuổi. Chắc chắn cô ta là một trinh nữ; các nhà thổ hạng sang luôn có thể tìm ra một trinh nữ, đó là món hời lớn. Cô ta có mái tóc đỏ nhạt và chút tàn nhang trên sống mũi, và khi cô ta cho con bú, ông nhận thấy bầu ngực cô cũng có tàn nhang. “Thiếp đặt tên bé là Barra” cô nói khi đứa trẻ đang bú. “Bé rất giống ngài ấy, đúng không, lãnh chúa? Bé có cái mũi và mái tóc của ngài...”

“Đúng.” Eddard Stark đã chạm vào mái tóc đen, mượt của đứa nhỏ. Nó trôi trên những ngón tay ông như một mảnh lụa đen vậy. Đứa con đầu tiên của Robert cũng có một mái tóc đẹp như vậy.

“Lãnh chúa, xin hãy nói với ngài ấy hộ tôi... nếu ngài vui lòng. Nói cho ngài ấy biết con gái ngài ấy xinh đẹp thế nào.”

“Ta sẽ chuyển lời,” Ned hứa. Đó là một lời nguyền rủa với Ông. Robert sẵn sàng thề sống chết với tình yêu và quên ngay khi đêm buông xuống, nhưng Ned không thể không thề. Ông nghĩ tới lời hứa với Lyanna khi cô ấy hấp hối, và cái giá ông phải trả.

“Và nói với ngài rằng, tôi không hề ở cùng ai. Tôi thề đó, Lãnh chúa, trước mắt tất cả các thánh thần.”

Chataya nói tôi có nửa năm nuôi con, và đợi ngài ấy quay về. Vậy ngài có thể nói với ngài ấy rằng tôi đang đợi, được không? Tôi không cần vàng bạc châu báu, tôi chỉ cần ngài ấy. Ngài ấy luôn đối xử rất tốt với tôi.”

Tốt với cô ư, Ned nghi ngờ. “Tôi sẽ nói với ngài ấy, cô bé ạ, và tôi hứa với cô, không ai động vào Barra đâu.”

Cô gái ấy cười, một nụ cười ngọt ngào và bẽn lẽn khiến trái tim ông rỉ máu. Đi dưới đêm mưa, Ned thấy khuôn mặt Jon Snow ẩn khuất trước mặt mình, giống như hình ảnh thời trẻ của ông vậy. Ông buồn bã, nếu thần thánh không thích những đứa con hoang, vậy sao họ lại cho đàn ông tính nhục dục cao tới vậy? “Lãnh chúa Baelish, ngài biết gì về những đứa con hoang của Robert?”

“Trước tiên, ngài ấy có nhiều con hoang hơn ngài đấy.” “Bao nhiêu?”

Ngón Út nhún vai. Những giọt nước chảy ròng ròng trên áo choàng của ông ta. “Chuyện đó có quan trọng không? Nếu ngài ngủ với nhiều phụ nữ, một vài trong số đó sẽ tặng ngài vài món quà, và bệ hạ chưa bao giờ xấu hổ khi nhận quà cả. Tôi biết đức vua đã thừa nhận cậu bé kia tại Storm’s End, đứa nhỏ ông ấy đã sinh ra vào đêm Lãnh chúa Stannis lấy vợ. Mẹ cậu ta là Florent, em họ phu nhân Selyse, một trong những cô gái hầu phòng cho bà ta. Renly nói Robert đã bế cô ta lên tầng trong bữa tiệc trèo lên giường cưới của họ trong khi Stannis đang khiêu vũ cùng cô dâu. Lãnh chúa Stannis nghĩ đó là vết nhơ cho danh dự gia đình vợ, vì thế khi đứa bé chào đời, ngài ấy đã đưa đứa nhỏ tới cho Renly.” Ông ta liếc nhìn Ned. “Tôi cũng nghe một số lời đồn rằng vua Robert có một cặp song sinh với một cô hầu bàn tại Casterly Rock, ba năm trước khi ngài tới phương tây dự cuộc đấu thương ngựa của Lãnh chúa Tywin. Hoàng hậu Cersei đã giết hai đứa bé, và bán người mẹ ột lái buôn nô lệ qua đường. Họ đã dám cả gan thóa mạ danh dự nhà Lannister, khi ở gần quê hương của hoàng hậu tới vậy.”

Ned nhăn mặt. Bất cứ Lãnh chúa vĩ đại nào trong vương quốc này đều mang trên mình những lời đồn xấu xa. Ông có thể tin Cersei Lannister dám giết người... nhưng nhà vua lại khoanh tay đứng nhìn ư?

Robert mà ông biết không thế, nhưng Robert mà ông biết cũng không bao giờ nhắm mắt làm ngơ trước những việc mình không muốn nhìn. “Vì sao Jon Arryn tự nhiên lại quan tâm tới những đứa con xuất thân tầm thường của nhà vua chứ?”

Người đàn ông thấp lùn kia nhún vai. “Ông ấy là quân sư. Chắc chắn vua Robert yêu cầu ông ấy tới xem họ thế nào.” Ned ướt tới tận xương, và tâm hồn ông đã dần chai cứng. “Chắc chắn phải có gì hơn thế, chứ nếu không sao ông ấy lại bị giết được?”

Ngón Út lắc lắc để nước mưa rơi khỏi tóc và cười. “Giờ tôi hiểu rồi. Lãnh chúa Arryn biết bệ hạ đã làm vài con điếm và vợ thuyền chài ễnh bụng, vì thế ông ấy phải ngậm miệng lại thôi. Chẳng có gì là lạ cả. Để một người như vậy sống, và điều tiếp theo ông ta làm cũng tự nhiên như mặt trời mọc đằng đông vậy.”

Ned Stark không biết trả lời ra sao trừ nhíu mày. Lần đầu tiên trong nhiều năm trời, ông nhớ tới Rhaegar Targaryen. Ông phân vân liệu Rhaegar có thường hay tới nhà thổ không; không hiểu sao ông lại nghĩ rằng không.

Mưa càng ngày càng nặng hạt, làm cay mắt và rơi lộp độp trên mặt đất. Một dòng nước đen đang chảy từ trên đồi xuống khi Jory hét gọi, “Lãnh chúa,” giọng anh khàn đi như cảnh báo. Và đột nhiên, đường đầy những lính.

Ned thoáng thấy áo giáp bên ngoài áo da, bao tay sắt và xà cạp[24], mũ trụ sắt có khắc hình sư tử vàng. Ông không có thời gian để đếm, nhưng ít nhất phải có mười tên, dàn hàng trước mặt họ, chặn lối đi, trên tay cầm trường kiếm hoặc giáo mũi sắt. “Đằng sau kìa!” ông nghe tiếng Wyl hét, và khi ông quay ngựa, đằng sau cũng có người, chặn đường lui của họ. Thanh kiếm của Jory tuốt ra khỏi vỏ. “Tránh đường hoặc chết!”

“Sói đang tru kìa,” tay đứng đầu nói. Ned có thể thấy nước mưa đang chảy ròng ròng trên mặt. “Nhưng nhóm này nhỏ quá.”

Ngón Út cưỡi ngựa lên trước. “Chuyện gì thế này? Đây là quân sư.”

“Ông ta từng là quân sư thôi.” Bùn dính bết vào móng guốc con ngựa chiên. Mọi người rẽ đường cho hắn tiến lên. Trên áo giáp ngực vàng là hình con sư tử nhà Lannister đang gầm lên như thách thức. “Giờ, nếu những lời người ta nói là thực, tôi không biết hắn là cái gì nữa.”

“Lannister, chuyện này thật điên khùng,” Ngón Út nói. “Cho chúng tôi qua. Chúng tôi cần về lâu đài. Ngài nghĩ mình đang làm gì đây?”

“Ngài ta biết mình làm gì,” Ned bình tĩnh nói.

Jaime Lannister cười. “Cũng đúng đấy. Tôi đang tìm em trai mình. Ngài nhớ em trai tôi chứ, Lãnh chúa Stark? Em tôi đã đi cùng chúng tôi tới Winterfell. Tóc vàng, mắt hai màu, nói ngọng. Lùn.”

“Tôi nhớ rõ ngài ta,” Ned trả lời.

“Hình như cậu ấy gặp chuyện trên đường. Cha tôi đang giận điên người. Liệu ngài có biết ai muốn em tôi gặp chuyện không?”

“Em trai anh đã bị giải đi theo lệnh của tôi, để trả lời vì tội ác của mình,” Ned Stark nói.

Ngón Út lẩm bẩm không vui. “Lãnh chúa...”

Ser Jaime rút thanh trường kiếm ra khỏi vỏ và thúc ngựa lên trước. “Rút kiếm ra đi, Lãnh chúa Eddard. Tôi sẽ giết anh như giết Aerys nếu cần, nhưng tôi muốn ngài chết với thanh kiếm trên tay.” hắn lạnh lùng, khinh bỉ liếc nhìn Ngón Út. “Lãnh chúa Baelish, tôi sẽ nhanh chóng rời đi nếu tôi sợ máu dính lên bộ quần áo đắt tiền kia đấy.”

Ngón Út không vội. “Tôi sẽ đưa Đội Gác Thành tới,” ông hứa với Ned. Những người lính nhà Lannister rẽ đường cho ông ta đi qua, rồi khép lại. Ngón Út thúc ngựa và biến mất ở một góc rẽ.

Lính của Ned cũng đã rút kiếm, nhưng chỉ có ba người đấu với hai mươi. Những ánh mắt nhòm ra từ những ô cửa sổ và cửa ra vào gần đó, nhưng không ai dám can thiệp. Đoàn người của ông đang trên lưng ngựa, người nhà Lannister đứng dưới đất trừ Jaime. Họ có thể mở đường máu thoát ra, nhưng Eddard Stark muốn có một kế hoạch chắc chắn và an toàn hơn. “Giết tôi đi,” ông cảnh báo Sát Vương, “và Catelyn chắc chắn sẽ giết Tyrion ngay.”

Jaime Lannister chọc thanh kiếm vàng từng nhuốm máu những vị chúa rồng cuối cùng vào ngực Ned. “Thật sao? Catelyn Tully cao quý vùng Riverrun cao quý sẽ giết con tin ư? Tôi... không nghĩ vậy.” Hắn thở dài. “Nhưng tôi không định để mạng sống của em trai mình nằm trong tay một ả đàn bà.”

Jaime nhét thanh kiếm vàng vào bao. “Vậy tôi đành để ông chạy về bên Robert và nói cho ngài ấy biết tôi đã dọa ông thế nào. Tôi không biết ngài ta có quan tâm không nữa.” Jaime vuốt mái tóc ướt về phía sau và quay ngựa lại. Khi hắn đi khỏi hàng lính, hắn liếc nhìn viên chỉ huy. “Tregar, đừng làm tổn hại gì tới Lãnh chúa Stark.”

“Tuân lệnh ngài.”

“Nhưng... chúng ta cũng đâu muốn ngài ta ra đi mà không trày da sứt vảy nhỉ,” - dưới màn đêm và tiếng mưa rơi, ông thoáng thấy nụ cười trắng bợt của Jaime - “giết hết người của ông ta đi.”

“Không!” Ned Stark gầm lên và nắm chặt lấy thanh kiếm. Jaime vừa khuất bóng thì ông nghe tiếng Wyl hét. Những tên lính bao vây từ hai phía. Ned hạ gục một tên, chém vào những tên mặc áo choàng đỏ để mở đường trước mặt. Jory Cassel thúc ngựa lao lên. Những móng guốc sắt đạp trúng mặt một tên lính nhà Lannister với một tiếng rắc nghe phát sợ. Tên thứ hai loạng choạng tránh ra, và ngay lập tức Jory thoát. Wyl chửi thề khi họ kéo anh ta khỏi con ngựa đang hấp hối, trong khi những lưỡi kiếm vung lên xả xuống trong mưa. Ned phi nước đại đuổi theo Tregar, chém thanh trường kiếm vào mũ trụ hắn. Cú va chạm khiến hắn nghiến răng. Tregar khuỵu xuống, chiếc mũ hình sư tử gần chẻ làm đôi, máu chảy đầy xuống mặt. Heward đang đốn hạ những cánh tay đang giữ cương ngựa thì một ngọn giáo đâm vào bụng anh ta. Đột nhiên Jory trở lại, một trận mưa máu rơi xuống từ thanh kiếm của anh. “Không!” Ned hét. “Jory, chạy đi!” Con ngựa của Ned trượt chân và ngã xuống bùn. Lúc đó ông đau tới hoa mắt và nếm thấy vị máu trong miệng.

Ông thấy chúng chặt chân ngựa của Jory và lôi anh xuống đất, kiếm vung lên hạ xuống khi chúng bao lấy anh. Khi con ngựa của Ned đứng lên được, ông cố đứng lên, nhưng lại ngã, đau tới nghẹn lời. Ông có thể thấy khúc xương đùi lòi ra. Đó là thứ cuối cùng ông nhìn thấy. Mưa cứ rơi rơi mãi.

Khi mở mắt ra, Lãnh chúa Eddard Stark chỉ còn lại một mình cùng cái chết. Con ngựa của ông tới gần hơn, ngửi thấy mùi máu liền chạy biến mất. Ned cố lê qua bùn lầy, nghiến chặt răng vì đau, như thể ông đã lê đi trong nhiều năm trời vậy. Những khuôn mặt ngó xuống theo dõi từ những ô cửa sổ sáng ánh nến, mọi người bắt đầu đổ ra khỏi các con hẻm và những cánh cửa, nhưng không ai tới giúp.

Ngón Út và Đội Gác Thành tìm thấy ông trên đường, đang ôm chặt lấy xác Jory Cassel.

Những người mặc áo choàng vàng tìm thấy một cái cáng ở đâu đó, nhưng chuyến hành trình về lâu đài thật đau đớn, và Ned bất tỉnh hơn một lần. Ông nhớ đã thấy Tháp Đỏ đứng sừng sững trước mặt trong ánh sáng mờ mờ của buổi bình minh. Mưa làm những tảng đá hồng nhạt tối lại và nhuộm những bức tường vĩ đại sang màu máu.

Sau đó Grand Maester Pycelle đứng nhìn ông, trong tay cầm một cái cốc và thì thầm, “Uống đi, lãnh chúa. Đây. Sữa hoa anh túc sẽ giúp ngài giảm đau.” Ông nhớ mình đã uống, và Pycelle bảo ai đó đun nóng rượu và mang cho ông ít lụa sạch. Và đó là điều cuối cùng ông biết.

## 49. Chương 33

DAENERYS

Cổng Ngựa của Vaes Dothrak tạc hình hai con ngựa đực bằng đồng khổng lồ đang chồm lên, cách mặt đường hàng chục mét, tạo thành một hình cung nhọn.

Dany không thể nói vì sao thành phố này cần một cái cổng trong khi nó không hề có tường thành... và không có lấy một tòa nhà nào. Nhưng cánh cổng vẫn sừng sững ở đó, to lớn và tuyệt đẹp, những con ngựa khổng lồ thu vào trong ngọn núi màu huyết dụ đằng xa xa. Những con ngựa đồng đổ bóng dài qua cánh đồng cỏ rì rào khi Khal Drogo dẫn khalasar đi dưới vó ngựa vào đường thành, với những kỵ sĩ tâm phúc đi ngay cạnh.

Dany đi theo trên con Bạc, với Ser Jorah Mormont và anh Viserys hộ tống. Anh lại được cưỡi ngựa. Sau cái ngày ở cánh đồng cỏ, cô để anh đi bộ trở về khalasar, những người Dothraki đã cười và gọi anh là Khal Rhae Mhar, Vua Chân Thọt. Hôm sau, Khal Drogo mời anh đi xe ngựa, và Viserys đã đồng ý. Trong con ngớ ngẩn cứng nhắc, anh không hề biết mình đang bị trêu đùa; xe ngựa chỉ dành cho những viên thái giám, kẻ tàn tật, phụ nữ mang bầu, trẻ con và bô lão. Thế là anh có thêm một biệt danh mới: Khal Rhaggat, Vua Xe Ngựa.

Anh đã nghĩ rằng khal đang xin lỗi anh vì lỗi lầm Dany gây ra. Cô đã xin Ser Jorah đừng nói cho anh trai biết sự thật, để anh ấy khỏi bị tổn thưong. Ngài hiệp sĩ trả lời rằng đức vua nên biết cách ứng xử với những nỗi xấu hổ... nhưng ông vẫn làm theo những gì cô nói. Cô phải cầu xin mãi, và kèm theo đó là những trò giường chiếu Doreah dạy cô, thì Dany mới có thể xin Drogo mủi lòng và đồng ý cho Viserys cùng họ dẫn đầu đoàn.

“Thành phố đâu?” cô hỏi khi đi qua cổng vòm bằng đồng. Cô không thấy nhà, không thấy người, chỉ có cỏ và đường, bao quanh một tượng đài cổ xưa từ những vùng đất mà người Dothraki đã cướp được từ nhiều thế kỷ trước.

“Phía trước,” Ser Jorah trả lời. “Dưới chân núi.”

Phía trước cánh cổng ngựa, tượng những vị thần và những người hùng của một nền văn hóa khác đang đứng sừng sững hai bên. Những vị thần bị quên lãng của những thành phố chết đang giơ lưỡi tầm sét bị gãy vụn lên bầu trời khi Dany cưỡi con Bạc đi qua chân họ. Những vị vua bằng đá ngồi trên ngai vàng nhìn xuống, mặt các vị sứt mẻ và bạc màu, kể cả cái tên cũng bị phai mờ do dòng chảy của thời gian. Những thiếu nữ trẻ uyển chuyển khiêu vũ trên chân cột bằng đá hoa cương, bị những đóa hoa dại che mất và không khí ùa ra từ những cái bình vỡ. Những con quái vật đứng lẫn trong đám cỏ bên đường; hắc long bằng sắt với mắt bằng đá quý, bàng sư đang gầm thét, nhân sư đuôi gai giương lên như định mổ, và nhiều con quái vật khác cô không biết tên. Vài bức tượng đẹp tới mức nín thở, những bức tượng khác bị biến dạng và quá kinh khủng khiến Dany không dám nhìn. Ser Jorah nói, những bức tượng đó tới từ Vùng Đất Bóng Tối bên ngoài Asshai.

“Nhiều quá,” cô nói khi con Bạc chầm chậm tiến bước, “từ quá nhiều vùng đất.”

Viserys không hề bị ấn tượng như cô. “Rác rưởi của những thành phố chết,” anh cười khẩy nói. Anh cẩn thận nói bằng tiếng phổ thông, vì chỉ có vài Dothraki hiểu, nhưng dù vậy Dany vẫn liếc nhìn về những người đàn ông trong khas, để chắc chắn rằng họ không nghe thấy. Anh ấy vô ý nói tiếp. “Tất cả những gì bọn mọi rợ này biết làm là đi trộm những thứ tốt hơn mà con người dựng lên... và giết người.”

Anh cười lớn. “Chúng biết cách giết người. Nếu không ta đối với chúng chỉ là thứ vô dụng.”

“Giờ họ là thần dân của muội,” Dany nói. “Anh không nên gọi họ là lũ mọi rợ.”

“Rồng thích nói gì thì nói,” Viserys nói... bằng tiếng phổ thông. Anh liếc nhìn về Aggo và Rakharo, đang đi đằng sau, và cười mỉa họ.

“Thấy chưa, bọn mọi rợ đó còn không biết tiếng của người văn minh.” Một phiến đá khối rêu phủ chắn ngang đầu họ, cao tới hai, ba mét. Viserys chán ngán nhìn. “Chúng ta còn luẩn quẩn giữa đống tàn tích bao lâu nữa trước khi Drogo cho ta quân đội của mình đây? Ta chán đợi lắm rồi.”

“Công chúa phải trình diện khaleen...”

“À, những mụ già,” Viserys ngắt lời, “tới màn trình diễn về lời tiên tri dành cho đứa nhỏ trong bụng em rồi, anh biết ngay mà. Nó có nghĩa lý gì với anh chứ? Anh chán ăn thịt ngựa và phát buồn nôn với cái mùi hôi thối bốc ra từ lũ mọi rợ này rồi.”

Anh hít hà cổ tay áo rộng, lùng phùng, nơi anh thường cất một túi hương. Nó chẳng giúp ích được nhiều. Quần áo đã bẩn thỉu. Tất cả những bộ quần áo lụa và áo len dày mà Viserys mang đi từ Pentos giờ đã nhuốm bẩn do cuộc hành trình vất vả và mòn rách vì mồ hôi.

Ser Jorah Mormont nói, “Chợ phương tây sẽ có loại thức ăn hợp với khẩu vị của ngài hơn, thưa bệ hạ.”

Những lái buôn từ các Thành Phố Tự Trị thường tới đó để bán hàng. Còn khal sẽ thực hiện lời hứa khi nào ngài ta muốn.”

“Tốt hơn là thế,” Viserys dứt khoát nói. “Hắn hứa cho ta vương miện, và ta muốn có nó. Đừng ai trêu chọc rồng thiêng.” Nhìn thấy bức chân dung dung tục về một người phụ nữ ba bộ ngực và đầu chồn, anh phi ngựa tới quan sát cho rõ hơn.

Dany nhẹ nhõm, nhưng không hề bớt lo lắng. “Cầu mặt trời và các vì sao rằng anh ấy không phải chờ đợi quá lâu,” cô nói với Ser Jorah khi anh đã cách xa họ.

Ngài hiệp sĩ nghi ngờ nhìn Viserys. “Anh trai người nên giành thời gian tại Pentos. Ở khalasar không có chỗ cho ngài ta. Illyrio đã cố báo trước rồi mà.”

“Anh ấy sẽ đi ngay khi có được mười ngàn quân. Chồng ta đã hứa cho anh ấy vương miện vàng.”

Ser Jorah nhăn mặt. “Đúng, thưa Khaleesi, nhưng... người Dothraki nhìn nhận những vấn đề này hoàn toàn khác với người phương tây chúng ta. Tôi đã nói với người rất nhiều, cũng như Illyrio đã nói, nhưng anh trai người không thèm nghe. Những mã vương này không phải quân lái buôn. Viserys nói ngài đã bán người, và ngài muốn tiền của mình. Nhưng Khal Drogo lại nói người là một món quà. Ngài sẽ tặng lại quà cho Viserys, đúng... nhưng khi nào còn tùy. Người không thể đòi quà được, đặc biệt lại từ một khal. Người không thể đòi hỏi bất cứ điều gì từ khal.”

“Nhưng bắt anh ấy chờ đợi đâu có được.” Dany không biết vì sao mình lại bảo vệ cho anh trai mình. “Viserys nói anh ấy muốn dùng mười ngàn quân Dothraki quét sạch Bảy Phụ Quốc.”

Ser Jorah khụt khịt mũi. “Viserys không thể quét sạch một chuồng ngựa với mười cái chổi nữa là.”

Dany không định vờ ngạc nhiên trước giọng điệu khinh khỉnh của ông. “Nếu... nếu như không phải Viserys thì sao?” cô hỏi. “Nếu là một người khác dẫn dắt họ thì sao? Một người nào đó mạnh mẽ hơn? Liệu Dothraki có thực sự chiếm được Bảy Phụ Quốc không?”

Ser Jorah trầm ngâm ngẫm nghĩ trong khi những con ngựa của họ đi trên đường thành. “Khi vừa mới thoát tới đây, tôi đã thấy người Dothraki cùng những chiến binh ở trần, hoang dã hệt như những con ngựa của họ. Công chúa, nếu lúc đó người hỏi tôi, tôi sẽ nói với người rằng một ngàn hiệp sĩ giỏi thừa sức đánh bay một đội quân Dothraki đông gấp trăm lần.”

“Và nếu giờ ta hỏi ông?”

“Giờ,” ông hiệp sĩ nói, “tôi không dám chắc. Họ giỏi cưỡi ngựa hơn bất cứ hiệp sĩ nào, không hề biết sợ hãi, và cung thủ của họ tốt hơn chúng ta. Ở trong Bảy Phụ Quốc, hầu hết các cung thủ đều là quân bộ binh, tấn công từ sau bức tường khiên hoặc sau hàng cọc sắc nhọn. Người Dothraki bắn cung trên lưng ngựa, dù tiến hay lui, đối với họ đều chẳng thành vấn đề... và cung thủ Dothraki không có nhiều. Khal của người chỉ có bốn mươi ngàn kỵ sĩ trong khalasar.”

“Thế có thực sự nhiều không?”

“Anh trai Rhaegar của người đã mang theo từng đó quân tới dòng Trident,” Ser Jorah thừa nhận, “nhưng trong đó chỉ có một phần mười là hiệp sĩ. Phần còn lại là cung thủ, kỵ binh và bộ binh được trang bị giáo mác. Khi Rhaegar tử trận, rất nhiều kẻ đã hạ vũ khí tháo chạy. Người nghĩ xem một đám quân nhốn nháo có thể chống trả được cuộc tấn công của bốn mươi ngàn kẻ khát máu trong bao lâu? Những chiếc áo da thuộc và giáp sắt có thể bảo vệ họ được họ thế nào trước trận mưa tên?”

“Không lâu,” cô nói, “không thể.”

Ông gật đầu. “Công chúa, hãy nghĩ xem nếu những lãnh chúa của Bảy Phụ Quốc biết thần thánh có một con ngỗng, nó sẽ không bao giờ thế. Những kỵ sĩ không thích chơi trò vây thành. Tôi nghi rằng họ sẽ san phẳng từ pháo đài yếu nhất trong Bảy Phụ Quốc, nhưng nếu Robert Baratheon ngốc nghếch tới mức cho họ cơ hội chiến đấu...”

“Thật không?” Dany hỏi. “Ý ta là, hắn là kẻ ngốc ấy?”

Ser Jorah nghĩ ngợi một lúc. “Robert sinh ra đã là một Dothraki,” cuối cùng ông nói. “Khal của người sẽ nói với người rằng chỉ có kẻ hèn mới trốn sau những bức tường đá thay vì đối mặt kẻ thù với thanh kiếm trên tay. Phản Vương chắc chắn sẽ đồng tình. Ngài ấy mạnh mẽ, dũng cảm, và bốc đồng dám đối mặt với cả một nhóm người Dothraki trên chiến trường. Nhưng những người xung quanh ngài ấy, những kẻ đó lại nghĩ khác. Em trai ngài ta Stannis, Lãnh chúa Tywin Lannister, và Eddard Stark...” Ông ta nhổ nước bọt.

“Ông ghét Lãnh chúa Stark đó,” Dany nói.

“Hắn đã cướp đi tất cả những gì ta yêu quý, chỉ vì vài tên săn trộm chấy rận và vì lòng tự trọng cao quý của mình,” Ser Jorah cay đắng nói. Từ giọng nói của ông, cô biết sự mất mát đó vẫn làm ông nhức nhối. Ông ta nhanh chóng đổi đề tài. “Đó,” ông ta tuyên bố và chỉ. “Là Vaes Dothrak, thành phố của các mã vương.”

Khal Drogo cùng những kỵ sĩ tâm phúc đưa họ qua chợ Phương Tây rộng lớn, đi theo một con đường rộng trước mặt. Dany theo sát sau trên con Bạc, ngắm nhìn quang cảnh kỳ lạ xung quanh.

Vaes Dothrak từng là thành phố lớn nhất mà nhỏ nhất cô từng biết. Cô nghĩ nó phải lớn hơn Pentos mười lần, là cả một cánh đồng hoang rộng mênh mông không có tường che chắn. Những con đường rộng lớn gió lồng lộng thổi được cỏ và bùn lát thành đường, và trải những bông hoa dại. Ở Thành Phố Tự Trị của phương tây, những tòa tháp, trang viên, những tiểu khu, cầu, cửa hàng và những hành lang luôn đông đúc chật chội. Nhưng tại Vaes Dothrak lại trải dài suốt, tắm mình dưới ánh mặt trời ấm áp, mang nét cổ kính, trống trải và kiêu ngạo.

Kể cả những tòa nhà cũng thật quái dị. Cô thấy những nhà chóp bằng đá, những trang viên bằng cỏ khô lớn như những tòa lâu đài, những tòa tháp gỗ lung lay trong gió, những kim tự tháp bậc thang dối diện với những sảnh gỗ, đá hoa cương dưới nắng mặt trời. Thay vì tường, người ta bao quanh nhà bằng bờ rào gai. “Chẳng có nhà nào giống nhà nào cả,” cô nói.

“Anh trai người nói gần đúng,” Ser Jorah nói. “Người Dothraki không biết xây dựng. Một ngàn năm trước, để xây nhà, họ đào một cái lỗ trong lòng đất và dùng cỏ khô phủ lên làm mái. Những tòa nhà người đang thấy đây là do những nô lệ họ mang tới từ những vùng đất họ cướp phá, và chúng xây theo kiểu nhà của quê hương mình.”

Hầu hết các ngôi nhà, kể cả ngôi nhà lớn nhất, đều có vẻ vắng lặng. Trong chợ, lũ trẻ con đang chạy nhảy lung tung và đám đàn ông đang quát tháo, chỉ có vài tên thái giám đi chạy việc.

“Ai sống ở đây vậy?” Dany hỏi.

“Chỉ có những nhà tiên tri - những cựu phu nhân của các khal quá cố mới được vĩnh viễn cư ngụ tại thành phố thần thánh, họ cùng nô lệ và những kẻ hầu cận,” Ser Jorah đáp, “nhưng Vaes Dothrak đủ lớn để làm noi cư trú ọi người tới từ mọi khalasar, nếu tất cả các khal đều trở về với đất mẹ. Họ đã tiên đoán rằng rồi có một ngày tất cả sẽ bị hủy diệt, và vì thế Vaes Dothrak phải sẵn sàng đón nhận tất cả những người con của mình.”

Khal Drogo cuối cùng cũng kêu tất cả dừng lại ở gần Chợ Đông nơi những đoàn lái buôn từ Yi Ti, Asshai và Vùng Đất Bóng Tối tới giao thương, với bóng Núi Mẹ sừng sững trước mặt.

Dany mỉm cười khi nhớ lại cô nô lệ của hương sư Illyrio, cùng buổi nói chuyện về một cung điện hai trăm phòng và cửa bằng bạc nguyên chất. “Cung điện” này là một phòng ăn bằng gỗ nhiều phòng, với tường gỗ thô kệch cao mười mét, mái lợp vải lụa được may ráp lại, là một cái lều lớn căng phồng có thể căng lên để tránh mưa và cuộn lại trong những ngày trời quang mây tạnh. Xung quanh sảnh là một bãi chăn ngựa cỏ mọc rậm rì được rào xung quanh bởi những hàng giậu cao, những bếp lửa và hàng trăm những nhà đất tròn nổi lên trên những ngọn đồi nhỏ.

Một đội nô lệ đã đi trước để chuẩn bị đón tiếp Khal Drogo. Khi một kỵ sĩ xuống ngựa, hắn liền tháo arakh và đưa cho nô lệ đang đứng chờ, cùng bất cứ thứ vũ khí nào hắn mang theo. Kể cả Khal Drogo cũng không phải ngoại lệ. Ser Jorah giải thích rằng luật cấm người khác mang kiếm vào Vaes Dothrak, hay giết người.

Kể cả các khalasar đối nghịch cũng phải bỏ hận thù sang một bên và cùng nhau ăn thịt uống rượu khi ở gần Núi Mẹ. Ở nơi này, những nhà tiên tri của dosh khaleen ra lệnh, tất cả các Dothraki đều là máu mủ ruột thịt, ở đây chỉ có duy nhất một khalasar, một tộc người mà thôi.

Cohollo đến gặp Dany khi Irri và Jhiqui giúp cô xuống khỏi con Bạc. Ông là người lớn tuổi nhất trong số ba kỵ sĩ tâm phúc của Drogo, một người đàn ông hói đầu to bè với cái mũi khoằm và mồm đầy những chiếc răng gẫy lỉa chỉa, do bị một cây xà mâu đập vào hai mươi năm trước khi ông cứu khalakka[25] khỏi những tay lính đánh thuê muốn bán chàng cho kẻ thù của cha chàng. Cuộc đời của ông đã gắn liền với cuộc đời Drogo kể từ khi khal của cô chào đời.

Tất cả các khal đều có kỵ sĩ tâm phúc. Lúc đầu Dany nghĩ họ giống như Ngự Lâm Quân Dothraki, thề bảo vệ Lãnh chúa của mình, nhưng thực ra họ còn làm hơn thế. Jhiqui đã nói cho cô biết một kỵ sĩ tâm phúc còn hơn một hộ vệ; họ là anh em, là hình bóng, và những người bạn dũng mãnh nhất của khal. Drogo gọi họ là “Máu của máu ta,” và quả đúng như vậy; họ có chung một mạng sống. Tập tục của các mã vương yêu cầu họ rằng khi khal chết, các kỵ sĩ tâm phúc cũng phải chết theo, để đồng hành cùng ngài trong những vùng đất đêm tối. Nếu khal chết trong tay kẻ thù, họ chỉ được phép sống tới khi trả thù cho ngài, và sau đó vui lòng theo ngài xuống mồ. Jhiqui nói, tại một vài khalasar, những kỵ sĩ tâm phúc uống chung rượu, ở cùng lều, thậm chí lấy cùng vợ với khal, nhưng không dùng chung ngựa. Ngựa là tài sản của riêng mỗi người.

Daenerys mừng rằng Khai Drogo không giữ các tập tục truyền thống. Cô không thích bị chia sẻ. Và trong khi lão Cohollo đối xử khá tử tế với cô, những người khác lại làm cô sợ; Haggo, to lớn và im lặng, thường xuyên trừng mắt nhìn cô như thể quên mất cô là ai, và Qotho với con mắt độc ác và bàn tay nhanh dễ dàng như muốn làm tổn thương người khác. Hắn đã gây nên những vết bầm tím trên làn da trắng mịn màng của Doreah bất cứ khi nào chạm vào nàng ta, và thi thoảng làm Irri khóc sụt sùi trong đêm. Kể cả những con ngựa cũng sợ hắn.

Nhưng họ gắn liền với Drogo kể cả khi sống hay lúc chết, vì thế Daenerys không còn lựa chọn nào ngoài chấp nhận họ.

Và thi thoảng cô ước rằng cha mình cũng được những con người như thế bảo vệ. Trong những khúc ca, những hiệp sĩ trắng của Ngự Lâm Quân luôn là những con người cao quý, thanh lịch, trung thực, nhưng chính vua Aerys lại bị giết chết bởi một kẻ trong số đó, một thiếu niên đẹp trai giờ được gọi bằng cái tên Sát Vương, và kẻ thứ hai, Ser Barristan dũng cảm, giờ đã phục vụ cho Phản Vương. Cô không biết liệu tất cả đàn ông trên Bảy Phụ Quốc có đều gian trá như thế không. Khi con trai cô ngồi trên Ngai Sắt, cô cũng muốn con trai mình có những kỵ sĩ tâm phúc bảo vệ khỏi những trò phản bội của Ngự Lâm Quân.

“Khaleesi,” Cohollo nói bằng tiếng Dothraki, “Drogo, máu của máu tôi, ra lệnh cho tôi nói với người rằng tối nay ngài phải lên Núi Mẹ để cảm tạ các vị thần đã giúp ngài an toàn trở về.”

Dany biết, chỉ đàn ông mới được đặt chân lên Núi Mẹ. Những kỵ sĩ tâm phúc của khal sẽ đi cùng chàng và trở về vào bình minh. “Nói với mặt trời và vì sao của ta rằng, ta sẽ mơ tới chàng, và lo lắng đợi chàng quay về,” cô cảm ơn và trả lời. Dany hay mệt mỏi hơn vì đứa nhỏ đang lớn dần trong cô; và thực ra, cô rất muốn có một đêm nghỉ ngơi trọn vẹn. Kỳ thai nghén cửa cô dường như chỉ làm tăng thêm ham muốn cho Drogo, và gần đây, vòng tay của chàng thường khiến cô kiệt sức.

Doreah dẫn cô tới một ngọn đồi đào rỗng được chuẩn bị cho cô và khal. Bên trong đó khá mát mẻ và tối, giống như một cái lều đất. “Jhiqui, ta muốn tắm,” cô ra lệnh, để rửa sạch bụi đất trong suốt chuyến hành trình khỏi da và ngâm cơ thể mệt mỏi trong làn nước. Thật mừng khi biết họ sẽ lưu lại đây một thòi gian, và cô sẽ không cần tiếp tục trèo lên con Bạc vào sáng mai.

Nước nóng bỏng giẫy, đúng như cô thích. “Tối nay ta sẽ gửi cho anh trai ta vài món quà,” cô quyết định trong khi Jhiqui đang gội đầu giùm cô. “Anh ấy cần giống một vị vua tại thành phố linh thiêng! Doreah, hãy đi tìm và mời anh ấy tới ăn cùng ta.” Viserys tử tế với cô gái thành Lys này hơn những người hầu gái Dothraki của cô, có lẽ vì hồi ở Pentos, hương sư Illyrio cho phép anh lên giường cùng nàng ta. “Irri, tới chợ mua ít hoa quả và thịt về đây. Nhưng đừng mua thịt ngựa.”

“Thịt ngựa ngon nhất,” Irri nói. “Thịt ngựa khiến đàn ông khỏe mạnh.”

“Viserys ghét thịt ngựa.”

“Tuân lệnh, khaleesi.”

Nàng ta mang về một cái đùi dê cùng một giỏ hoa quả và rau xanh. Jhiqui nướng thịt cùng cỏ ngọt và đậu lửa, quệt mật ong lên đó và bày ra các loại dưa, lựu, mận cùng vài loại quả kỳ lạ của phương đông mà Dany không biết tên. Trong khi các nữ hầu đang chuẩn bị bữa ăn, Dany đặt bộ quần áo tự tay may cho anh trai: một chiếc áo chẽn và quần bó bằng vải lanh trắng cứng, đôi xăng đan da dây buộc tới mắt cá, thắt lưng mề đay đồng, áo da vẽ hình rồng khạc lửa. Những người Dothraki sẽ kính trọng anh hơn nếu anh bớt giống một kẻ ăn xin, và có lẽ anh sẽ tha thứ cho cô vì hôm đó đã làm anh xấu mặt trên bãi cỏ. Sau cùng, anh vẫn là vua, và là anh trai ruột của cô. Họ đều mang trong mình dòng máu của rồng.

Cô đang sắp xếp những phần cuối trong món quà tặng anh - một áo choàng vải lụa cát, xanh như cỏ, với đường viền máu xám nhạt sẽ làm nổi bật mái tóc anh - thì Viserys tới, tay lôi Doreah theo. Mắt nàng đỏ lên ở nơi vừa bị đánh. “Sao ngươi dám cho con điếm này tới ra lệnh cho ta?”

Anh xô người hầu gái xuống thảm.

Cơn giận đột ngột xâm chiếm Dany. “Em chỉ muốn... Doreah, em đã nói gì?”

“Khaleesi, xin lỗi, hãy thứ lỗi cho em. Em tới gặp ngài như người yêu cầu, và nói với ngài rằng người ra lệnh cho ngài tới ăn tối cùng người

“Không ai được phép ra lệnh cho rồng,” Viserys rít lên. “Ta là vua! Ta sẽ gửi trả cho ngươi đầu con ả này.”

Cô gái thành Lys run sợ, nhưng Dany chạm tay vào nàng để trấn an. “Đừng sợ, anh ấy sẽ không làm hại em đâu. Anh trai à, làm on tha lỗi cho Irri, cô ấy nói sai, em chỉ chuyển li mời bệ hạ sang ăn cùng em, nếu như bệ hạ hài lòng.” Cô nắm lấy tay anh và kéo sang bên kia phòng.

“Nhìn đi. Giành cho anh đó.”

Viserys nghi ngờ nhíu mày. “Tất cả những thứ gì đây?”

“Y phục mới. Em làm cho anh.” Dany bẽn lẽn cười.

Anh nhìn cô và cười khẩy. “Những miếng vải vụn Dothraki. Giờ ngươi muốn mặc đồ cho ta sao?”

“Làm ơn đi mà... trông anh sẽ đẹp hơn và thoải mái hơn, và em nghĩ... có thể nếu anh ăn mặc giống họ, người Dothraki sẽ...” Dany không biết nói gì để không đánh thức rồng thiêng.

“Tiếp theo ngươi muốn bện tóc cho ta.”

“Em không bao giờ...” Sao anh ấy luôn độc ác thế chứ? Cô chỉ muốn giúp. “Anh không có quyền bện tóc. Anh chưa giành được chiến thắng nào.”

Cô đã nói sai mất rồi. Con giận bừng sáng trong đôi mắt màu đinh tử hương, nhưng anh không dám đánh cô, khi những nữ hầu đang quan sát và những chiến binh trong khal của cô đang ở ngoài. Viserys cầm áo choàng và ngửi. “Thứ này có mùi như phân bón. Có lẽ ta sẽ dùng nó để trải lưng ngựa.”

“Em đã nhờ Doreah đặc biệt làm nó cho anh,” cô bị tổn thương rồi. “Đây là những loại vải dành cho khal.”

“Ta là Đại Vương của Bảy Phụ Quốc, không phải một kẻ man rợ người xanh màu cỏ với chuông đeo trên tóc.” Viserys quát cô. Anh nắm lấy tay cô. “Mày quên mày là ai rồi, con điếm kia. Mày nghĩ cái gã bụng to đó có thể bảo vệ mày nếu mày đánh thức rồng sao?”

Những ngón tay anh bấm sâu vào da thịt cô tới đau đớn, và trong khoảnh khắc, Dany thấy mình bé lại, sợ hãi trước cơn giận dữ của anh. Cô vươn tay ra và nắm lấy thứ đầu tiên mình sờ thấy, cái thắt lưng cô định tặng anh, một sợi xích nặng với những mề đay đồng. Cô dùng hết sức quăng vào anh trai mình.

Cú đánh trúng ngay mặt Viserys. Anh ngay lập tức thả cô ra. Máu chảy xuống má do cạnh mề đay lướt qua. “Anh mới là người quên mất mình là ai,” Dany nói. “Anh không học được gì khi ở trên bãi cỏ sao? Thả tôi ra, trước khi tôi gọi khas vào lôi anh ra. Và cầu trời rằng Khal Drogo không nghe thấy, không chàng sẽ chém thủng bụng anh và cho anh ăn ruột mình đó.”

Viserys loạng choạng đứng đậy. “Khi tao trở về vương quốc của mình, mày sẽ phải hối hận vì ngày hôm nay, con điếm ạ.” Anh bỏ đi, ôm khư khư khuôn mặt bị thương, và để những món quà của cô ở lại.

Máu anh dính đầy trên chiếc áo choàng lụa cát tuyệt đẹp. Dany nắm chặt lấy mảnh vải mềm mại đưa lên má và ngồi khoanh chân trên chiếu nghỉ.

“Bữa tối đã sẵn sàng rồi, thưa khaleesi,” Jhiqui thông báo.

“Ta không đói,” Dany buồn rầu nói. Đột nhiên cô thấy mệt mỏi. “Mọi người ăn đi, và chuyển một phần cho Ser Jorah, nếu có thể.” Một lát sau cô nói thêm, “Làm ơn, mang cho ta một quả trứng rồng.”

Irri mang tới quả trứng xanh lá cây đậm, lốm đốm màu đồng tỏa sáng giữa những cái vảy khi cô xoay vần nó trên bàn tay nhỏ bé. Dany cuộn tròn người lại, đắp chiếc áo choàng ngang người và đặt quả trứng trong cái hõm giữa cái bụng đang lớn dần của cô và bộ ngực nhỏ. Cô thích ôm chúng. Chúng thật đẹp, và đôi khi ở gần chúng khiến cô thấy mạnh mẽ hơn, dũng cảm hơn, và như thể cô đang rút sức mạnh từ những con rồng đá bên trong. Cô cứ nằm như thế, ôm lấy quả trứng và cảm nhận đứa con đang nhúc nhích bên trong cô... như thể nó đang vươn tay ra, như người anh ôm lấy em, như máu quện với máu. “Con là rồng,” Dany thì thầm với con, “một con rồng thực sự. Mẹ biết. Mẹ biết.” Và cô mỉm cười, chìm đắm trong giấc mộng về quê hương.

## 50. Chương 34 Phần 1

BRAN

Tuyết đang rơi. Bran có thể cảm nhận những bông tuyết rơi trên má, tan chảy ra khi chúng chạm vào da cậu như những giọt mưa nhẹ nhàng nhất. Cậu ngồi thẳng lưng trên ngựa, quan sát hàng rào sắt được nâng lên. Dù cố giữ bình tĩnh nhưng tim cậu vẫn đập loạn lên trong lồng ngực.

“Em sẵn sàng chưa?” Robb hỏi.

Bran gật đầu, cố không để anh biết cậu sợ. Từ hồi ngã tới giờ cậu chưa từng bước ra khỏi Winterfell, nhưng cậu quyết phải cưỡi ngựa giỏi như bất cứ hiệp sĩ nào.

“Vậy chúng ta cưỡi ngựa thôi.” Robb thúc chân vào con ngựa màu xám trắng, và nó chậm rãi bước ra khỏi cổng sắt.

“Đi,” Bran thì thầm với con ngựa của mình. Cậu chạm nhẹ vào cổ nó, và con ngựa cái nhỏ màu hạt dẻ bắt đầu tiến lên. Bran đặt tên cô bé là Vũ Công. Nó mới hai tuổi, và chú Joseth nói nó thông minh hơn bất cứ con ngựa nào. Họ đặc biệt dạy dỗ cô nàng cách phản ứng với dây cương, giọng nói, và va chạm. Tới giờ, Bran chỉ mới điều khiển ngựa đi quanh sân. Lúc đầu chú Joseth hoặc Hodor sẽ dắt ngựa, trong khi Bran ngồi trên cái khiên quá khổ mà Quỷ Lùn đã thiết kế, nhưng sau hai tuần cậu đã tự mình cưỡi ngựa được, đưa cô nàng đi nước kiệu vòng quanh, và sau mỗi vòng cậu lại thấy phấn chấn hơn.

Họ đi qua phòng lính canh, qua cây cầu kéo, qua những bức tường ngoài. Mùa Hè và Gió Xám chạy bên cạnh, đánh hơi gió. Bên cạnh họ là Theon Greyjoy với cây trường cung và ống tên; anh chàng nói rằng muốn đi săn nai. Anh mang theo bốn hộ vệ mặc giáp sắt đội mũ nỉ, cùng với chú Joseth gầy như que sậy, mới được Robb bổ nhiệm làm chủ trại ngựa trong khi bác Hullen đi vắng. Maester Luwin đi ngoài cùng, cưỡi trên một con lừa. Bran thích được đi riêng cùng Robb, chỉ hai người, nhưng anh Hal Mollen không nghe, còn Maester Luwin ủng hộ anh. Đề phòng Bran ngã ngựa hoặc làm mình bị thương, vị học sĩ quyết đi cùng.

Bên ngoài lâu đài là khu chợ, nhưng giờ vắng tanh. Họ đi xuống những con đường làng lầy lội bùn đất, đi qua những ngôi nhà gỗ và phiến đá nho nhỏ. Cứ năm ngôi nhà chụm lại một, thả những luồng khói cuộn tròn bay lên từ ống khói. Khói cứ bốc lên từng nhà từng nhà một, khi tuyết rơi vào gió tuyết gầm rú trên phương bắc, Già Nan nói, những nông dân sẽ rời những cánh đồng đóng băng và những pháo đài xa xôi, chất đầy xe bò, và tới lúc đó những ngôi làng mùa đông sống lại. Bran chưa bao giờ thấy, nhưng Maester Luwin nói điều đó sớm xảy ra thôi. Cái kết của mùa hè dài này sắp tới rồi.

Mùa đông đang tới.

Vài dân làng lo lắng nhìn những con sói tuyết, và một người còn làm rơi củi vì sợ, nhưng hầu hết đều đã quen với cảnh tượng này. Họ quỳ xuống khi nhìn thấy những cậu bé, và Robb gật đầu chào họ như một lãnh chúa.

Vì chân không thể cử động, cú xoay mình của con ngựa lúc đầu làm Bran thấy không vững, nhưng cái yên ngựa lớn dày và lưng cao khiến cậu ngồi thoải mái, và sợi đai đeo quanh ngực và đùi khiến cậu không thể ngã. Sau một lúc nhịp điệu đã trở nên tự nhiên. Cậu bớt căng thẳng và nở một nụ cười bẽn lẽn.

Hai người hầu gái đứng cạnh bảng hiệu quán Khói Gỗ, một quán rượu địa phương. Khi anh Theon Greyjoy gọi họ, cô gái trẻ hơn đỏ mặt và quay đi. Theon thúc ngựa tới cạnh Robb. “Kyra ngọt ngào,” anh cười nói. “Cô ấy quằn quại như một con chồn trên giường ấy, và luôn đỏ mặt như thiếu nữ. Tôi đã kể cho cậu nghe cái đêm cô ấy và Bessa...”

“Đừng nói ở nơi em trai tôi nghe được, Theon.” Robb cảnh báo và liếc nhìn Bran.

Bran nhìn đi chỗ khác và giả vờ không nghe thấy, nhưng cậu biết Greyjoy đang nhìn mình.

Chắc chắn anh ta đang cười. Anh ta cười rất nhiều, như thể thế giới là một trò đùa bí mật mà chỉ mình anh ta mới hiểu được. Robb dường như rất ngưỡng mộ và thích đồng hành cùng Theon, nhưng Bran chưa bao giờ quý mến người con nuôi của cha.

Robb tới gần hơn. “Em làm rất tốt, Bran.”

“Em muốn đi nhanh hơn,” Bran trả lời.

Robb mỉm cười. “Theo ý em thôi.” Anh cho con ngựa của mình chạy nước kiệu. Những con sói đuổi theo anh. Bran giật mạnh cương, và Vũ Công đi nhanh hơn. Cậu nghe tiếng hét của Theon Greyjoy, và tiếng móng ngựa đạp đất phía sau.

Áo choàng của Bran phồng lên, phần phật trong gió, và tuyết đang lao vun vút vào mặt cậu. Robb đang dẫn đầu, thi thoảng lại liếc về sau để đảm bảo Bran và những người khác vẫn theo kịp. Cậu lại giật cương. Vũ Công chuyển sang phi nước đại, một cách mượt mà như lụa. Khoảng cách gần hơn. Khi cậu đuổi kịp Robb ở bìa rừng sói, cách thị trấn mùa đông hai dặm, họ đã bỏ xa những người còn lại. “Em không muốn dừng!” Bran cười toe toét. Cậu có cảm giác như mình đang bay vậy.

“Anh đua ngựa cùng em, nhưng anh sợ em sẽ thắng anh mất.” Giọng nói của anh Robb nhẹ nhàng và cợt nhả, nhưng Bran có thể cảm nhận có gì đó đang khiến anh phiền muộn bên dưới nụ cười kia.

“Em không muốn đua,” Bran nhìn quanh khu rừng sói. Cả hai đã biến mất trong cánh rừng. “Tối qua anh có nghe thấy Mùa Hè tru không?”

“Gió Xám cũng không ngủ được,” Robb nói. Mái tóc nâu vàng của anh giờ trở nên bờm xờm và rối bù, râu lún phún khắp quai hàm, khiến anh trông già hơn tuổi mười lăm. “Thi thoảng anh nghĩ chúng biết cái gì đó... cảm nhận được điều gì đó...” Robb thở dài. “Anh không biết nên nói cho em bao nhiêu nữa, Bran ạ. Anh ước gì em lớn hơn.”

“Giờ em tám tuổi rồi!” Bran nói. “Tám tuổi không nhỏ hơn mười lăm tuổi nhiều đâu anh, và em là người thừa kế Winterfell, sau anh.”

“Đúng.” Robb có vẻ buồn, thậm chí có chút sự hãi. “Bran, anh cần nói với em điều này. Hôm qua có một con, chim mang thư từ Vương Đô tới. Maester Luwin đánh thức anh dậy.”

Bran đột nhiên thấy sợ. Những cánh chim đen mang lời u ám, Già Nan luôn nói vậy, và gần đây, những con quạ đưa thư đã chứng minh sự thực trong câu thành ngữ đó. Khi Robb viết thư cho tướng chỉ huy Đội Tuần Đêm, những con chim đã trở lại mang theo tin rằng chú Benjen vẫn mất tích. Sau đó lại thêm một lá thư nữa tới từ thành Eyrie, từ mẹ, nhưng cũng chẳng phải tin tốt lành gì. Bà không nói khi nào định về, chỉ nói rằng mẹ đã bắt Quỷ Lùn làm tù nhân. Bran khá thích chú lùn này, nhưng cái tên Lannister lại khiến cậu lạnh xương sống. Có cái gì đó về nhà Lannister, một cái gì đó mà cậu cần nhớ, nhưng cứ khi cậu cố nghĩ tới, cậu lại thấy chóng mặt và bụng trướng lên cứng như đá. Robb đã dành cả ngày trời trong phòng cùng Maester Luwin, Theon Greyjoy, Hallis Mollen. Sau đó, những kỵ binh cưỡi trên những con ngựa chạy nhanh nhất, loan tin tới toàn phương bắc. Bran nghe nói tới Moat Cailin, thành trì cổ xưa được Tiền Nhân xây dựng trên đỉnh Neck. Không ai nói cho cậu biết chuyện gì đang diễn ra, nhưng cậu biết đó chẳng phải điều tốt lành.

Và giờ lại là một con quạ khác, một lá thư khác. Bran nuôi hy vọng. “Có phải thư của mẹ không anh? Mẹ đang về à?”

“Thư của Alyn từ Vương Đô. Jory Cassel đã chết. Cả Wyl và Heward nữa. Bị Sát Vương giết.” Robb ngẩng mặt hứng tuyết rơi, và nghe tuyết tan chảy trên má anh. “Cầu thần thánh phù hộ cho họ an nghỉ nơi chín suối.”

Bran không biết nói gì. Cậu cảm thấy như vừa lãnh một cú đấm. Jory từng là đội trưởng đội lính hộ vệ tại Winterfell từ trước khi Bran ra đời. “Họ giết chú Jory ư?” Cậu nhớ lúc Jory đuổi bắt cậu trên mái nhà, lúc chú sải bước trên sân trong bộ áo giáp, hay ngồi ở chỗ thân thuộc tại Đại Sảnh, vừa ăn vừa kể chuyện cười.

“Vì sao họ lại giết Jory?”

Robb lắc đầu, nỗi đau hiển hiện trong đôi mắt anh. “Anh không biết, và... Bran à, nhưng đó không phải tin xấu nhất. Trong trận ẩu đả đó, cha bị ngựa đè trúng chân. Alyn nói chân cha bị gãy, và... Maester Pycelle cho cha uống sữa hoa anh túc, nhưng họ không chắc bao giờ... bao giờ cha.” Tiếng vó ngựa khiến anh liếc nhìn lại, về nơi Theon và những người khác đang phi tới. “Khi nào cha tỉnh lại,” Robb nói hết. Anh đặt tay lên đốc kiếm và nói giọng cương nghị của Robb Lãnh Chúa. “Bran, anh hứa với em, dù chuyện gì xảy ra, anh sẽ không bao giờ quên điều này.”

Có gì đó trong giọng nói anh khiến Bran sự hãi hơn. “Anh sẽ làm gì đây?” cậu hỏi khi Theon Greyjoy ghìm cương cạnh họ.

“Theon nghĩ anh nên triệu hồi quân đồng minh,” Robb nói.

“Nợ máu trả bằng máu.” Lần đầu tiên Theon không cười. Khuôn mặt đen, gầy gò của anh có cái gì đó đói khát, và mái tóc đen che kín đôi mắt anh.

“Chỉ có một lãnh chúa mới được phép triệu hồi quân đồng minh,” Bran nói khi tuyết rơi quanh họ.

“Nếu cha em chết,” Theon nói, “Robb sẽ là Lãnh chúa thành Winterfell.”

“Cha không chết!” Bran hét lên.

Robb nắm lấy tay cậu. “Cha sẽ không chết,” anh bình tĩnh nói. “Nhưng... danh dự của người phương bắc giờ đang nằm trong tay anh. Khi cha rời đi, ông đã nói với anh rằng anh phải mạnh mẽ để bao bọc lấy em và Rickon. Anh đã gần trưởng thành rồi, Bran.”

Bran rùng mình. “Em ước mẹ trở về,” cậu sầu thảm nói. Cậu nhìn xung quanh tìm Maester Luwin; con lừa của ông đang ở mãi đằng sau, chậm chạp đi tới. “Maester Luwin có đồng ý triệu hồi quân đồng minh không anh?”

“Vị học sĩ ấy nhát như đàn bà vậy,” Theon nói.

“Cha luôn lắng nghe lời khuyên của ông,” Bran nhắc anh mình nhớ. “Mẹ cũng vậy.”

“Anh cũng sẽ như vậy,” Robb khăng khăng. “Anh sẽ lắng nghe mọi người.”

Niềm vui thích Bran cảm nhận lúc cưỡi ngựa đã biến mất, tan biến như những bông tuyết trên mặt cậu vậy. Cách đây không lâu, ý nghĩ Robb kêu gọi quân đồng minh và tiến hành chiến tranh sẽ khiến cậu vui thích, nhưng giờ cậu chỉ thấy sợ. “Chúng ta về được chưa?” cậu hỏi. “Em thấy lạnh.”

Robb liếc nhìn quanh. “Chúng ta cần tìm lũ sói. Em đi thêm chút nữa được không?”

“Anh đi được thì em cũng đi được,” Maester Luwin đã cảnh cáo cậu chỉ được đi gần, vì lo yên ngựa sẽ làm cậu đau, nhưng Bran không muốn thừa nhận mình yếu ớt trước mặt anh trai. Cậu chán vì mọi người cứ rối tung xung quanh mình và hỏi xem cậu ra sao.

“Vậy chúng ta sẽ đi săn mấy tay thợ săn đó đi,” Robb nói. Họ sánh bước bên nhau, thúc ngựa rời vương lộ và lao vào rừng sói. Theon Greyjoy lùi lại và bám theo sau, nói chuyện cười đùa cùng những người lính gác.

Thật thích khi được cưỡi ngựa dưới rừng cây. Bran bắt Vũ Công đi chậm rãi, nắm lỏng cương và nhìn xung quanh. Cậu biết khu rừng này, nhưng cậu đã ở trong Winterfell quá lâu nên có cảm giác như nhìn thấy nó lần đầu tiên vậy. Những mùi hương sộc vào lỗ mũi cậu: mùi hương sắc ngọt đặc trưng của lá thông, mùi đất từ đống lá cây ẩm ướt đang phân hủy, mùi xạ hương thoang thoảng và mùi lửa bếp bốc lên từ xa xa. Cậu thoáng thấy một con sóc đen đang chuyền trên những nhánh thông phủ trắng tuyết, và dừng lại để quan sát mạng nhện trắng bạc.

Theon và những người khác càng ngày càng xa, tới khi Bran không còn nghe thấy giọng họ nữa. Phía trước họ văng vẳng tiếng nước chảy. Nó càng ngày càng lớn hơn khi họ tới gần con suối. Nước mắt cậu cay xè.

“Bran?” Robb hỏi. “Sao thế?”

Bran lắc đầu. “Em chỉ đang nhớ thôi,” cậu nói. “Chú Jory từng mang chúng ta tới đây, để câu cá hồi. Anh, em và anh Jon. Anh nhớ không?”

“Anh nhớ,” Robb nói, giọng bình tĩnh và buồn bã.

“Em chẳng bắt được gì,” Bran nói, “Nhưng anh Jon đã cho em con cá của mình trên đường về Winterfell. Rồi chúng ta sẽ gặp lại anh Jon chứ?”

“Chúng ta đã gặp chú Benjen khi nhà vua tới thăm,” Robb nói. “Rồi Jon cũng sẽ tới thăm chúng ta thôi.”

Dòng suối chảy mạnh và xiết. Robb xuống dắt con ngựa qua chỗ nước cạn. Nơi nước sâu nhất ngập tới giữa đùi. Anh buộc con ngựa vào một gốc cây rồi quay lại đưa Bran và Vũ Công qua. Cậu mỉm cười. Lại một lần nữa cậu thấy mình khỏe mạnh, và lành lặn. Cậu nhìn những thân cây và mơ được trèo trên đó, leo lên tận ngọn, ngắm cả khu rừng phủ dưới mình.

Họ vừa sang bên kia suối thì nghe thấy tiếng hú, tiếng hú dài luồn lách giữa những tán cây như một cơn gió lạnh. Bran ngửng đầu lắng nghe. “Mùa Hè,” cậu nói. Cậu vừa nói xong thì tiếng hú thứ hai hòa điệu vào.

“Chúng giết được cái gì rồi,” Robb nói và lên ngựa. “Anh nên đi mang chúng về. Đợi ở đây, Theon và những người khác sẽ sớm tới thôi.”

“Em muốn đi cùng anh,” Bran nói.

“Anh đi một mình nhanh hơn,” Robb thúc con ngựa và biến mất trong rừng cây.

Khi anh vừa đi khỏi, rừng cây như bao phủ lấy Bran. Tuyết rơi nặng hạt hơn. Khi chạm xuống mặt đất, tuyết tan chảy, và xung quanh cậu, những tảng đá, rễ cây và cành cây đều phủ một lớp tuyết trắng mỏng. Càng đợi cậu càng thấy không thoải mái. Cậu không cảm nhận được đôi chân của mình, chúng treo vô dụng trên đai chân, nhưng những sợi đai quanh ngực cậu quá chặt và thô, tuyết ngấm qua găng tay khiến cậu lạnh cóng tay. Cậu không hiểu sao Theon, Maester Luwin và chú Joseth lại đi chậm thế.

Khi cậu nghe tiếng lá rì rào, Bran dùng cương ra lệnh cho Vũ Công quay lại, mong lại thấy những người bạn của mình. Nhưng không. Chỉ có những gã rách rưới bước ra ngoài bờ suối.

“Chúc các anh một ngày may mắn,” cậu lo lắng nói. Chỉ cần liếc qua, Bran đã biết họ không phải thợ săn hay nông dân. Cậu đột nhiên nhận ra mình đang ăn mặc sang trọng thế nào. Chiếc áo khoác của cậu còn mới nguyên, làm bằng vải len xám sậm với những chiếc cúc bạc, và một chiếc ghim bạc lớn đính chiếc áo choàng lông thú trên vai cậu. Giày và găng tay cậu cũng được bọc lông.

“Đi một mình hả nhóc,” gã lớn nhất nói, đầu trọc lốc, mặt đỏ ửng vì gió quất. “Khổ thân thằng bé, lạc vào rừng sói rồi.”

“Tôi không lạc,” Bran không thích cái cách những kẻ lạ mặt này nhìn mình. Cậu đếm có bốn người, nhưng khi quay đầu lại, cậu thấy hai tên nữa sau lưng. “Anh trai tôi vừa mới đi một lúc, và hộ vệ của tôi sẽ sớm tới thôi.”

“Hộ vệ của nhóc?” gã thứ hai nói. Râu tóc che phủ hết khuôn mặt hốc hác của gã. “Và họ đang gác cái gì nào, tiểu quý tộc của tôi? Có phải là cái ghim bạc trên áo choàng nhóc không?”

“Đẹp thế,” một giọng phụ nữ vang lên. Trông cô ta chẳng giống phụ nữ; cao và mảnh khảnh, mang khuôn mặt khắc khổ y như những kẻ khác, tóc giấu dưới cái mũ trụ nửa đầu. Cô ta cầm ngọn giáo dài hai mét làm từ gỗ sồi đen, đầu bọc thép gỉ.

“Để ta xem nào,” gã đầu trọc nói.

## 51. Chương 34 Phần 2

Bran lo lắng quan sát hắn. Quần áo của hắn bẩn thỉu, rách rưới, vá chằng vá đụp những mảnh vải màu nâu, xanh, xanh da trời đậm, nhưng tất cả đều đã bạc phếch, nhưng có lẽ đó từng là một cái áo choàng đen. Cậu bỗng nhận ra gã râu xám cũng choàng một mảnh vải đen. Đột nhiên cậu nhớ tới kẻ đào tẩu mà cha cậu đã chặt đầu, vào cái ngày họ tìm ra lũ sói con; người đó cũng mặc đồ đen, và Cha nói đó là kẻ đào ngũ của Đội Tuần Đêm. Lãnh chúa Eddard đã nói rằng, không có thứ nào nguy hiểm hơn. Kẻ đào tẩu biết mình sẽ mất mạng nếu bị bắt, vì thế hắn không từ bất cứ tội ác nào, dù nó hèn mạt và độc ác tới đâu.

“Nhóc, đưa cái ghim đây,” gã to con nói. Gã giơ tay ra.

“Chúng ta lấy con ngựa luôn,” một người khác nói, một ả đàn bà thấp hơn Robb, mặt to bèn bẹt và tóc vàng rũ rượi. “Xuống ngựa, nhanh lên.” Một con dao chuồi ra khỏi ống tay áo ả, lưỡi dao lởm chởm như lưỡi cưa.

“Không,” Bran buột miệng. “Tôi không thể.”

Gã to lớn nắm lấy cương ngựa trước khi Bran lập nghĩ tới việc giật cương Vũ Công quay lại và phóng đi.

“Cậu nhóc, cậu có thể... và cậu sẽ làm thế, và cậu biết điều đó là vì cậu.”

“Stiv, nhìn nhóc ta bị trói thế nào kìa,” ả đàn bà cao to dùng giáo chỉ. “Có thể nhóc ta nói thật.”

“Mấy sợi đai phải không?” Stiv nói. Hắn rút da từ thắt lưng ra. “Luôn có cách giải quyết mấy sợi đai.”

“Nhóc tàn tật à?” ả lùn hỏi.

Bran bốc hỏa. “Tôi là Brandon Stark thành Winterfell, và các người nên tránh xa con ngựa của tôi ra, nếu không các người sẽ chết hết.”

Gã gầy nhẳng râu xám cười. “Đúng là con trai nhà Stark. Chỉ có người nhà Stark mới ngu ngốc đi đe dọa người khác trong khi đáng ra phải cầu xin.”

“Cắt con chim nhỏ xinh của nó rồi nhét vào mồm nó đi,” ả lùn gợi ý. “Thế là nó im ngay.”

“Hali, mụ vừa đã xấu lại còn ngu,” ả cao nói. “Nhóc ta chết chẳng còn giá trị gì, nhưng nếu còn sống... chết tiệt, hãy nghĩ xem Mance sẽ thưởng gì cho chúng ta nếu chúng ta bắt được một con tin có máu mủ với Benjen Stark!”

“Mance chết tiệt,” gã to lớn chửi rủa. “Osha, mụ muốn về đó hả. Mụ còn ngu hơn. Mụ tưởng lũ bóng trắng quan tâm đến con tin của mụ à?” hắn quay lại với Bran và chém đứt sợi dây da quanh đùi cậu.

Cú chém quá nhanh và thiếu cẩn trọng, nhưng khá sâu. Bran liếc thấy phần thịt trắng bệch qua khe rách của cái quần bó. Sau đó máu ứa ra. Cậu nhìn dòng máu đỏ loang ra, cảm thấy loáng choáng, rời rạc; cậu không thấy đau, thậm chí còn chẳng cảm thấy gì. Gã to lớn lẩm bẩm vì ngạc nhiên.

“Bỏ con dao xuống, và ta thề các người sẽ chết nhanh và không đau đớn,” Robb hét.

Bran tuyệt vọng nhìn lên, và thấy anh ở đó. Sức mạnh từ lời nói của anh giảm bớt do giọng nói vỡ ra vì căng thẳng. Anh đang ngồi trên lưng ngựa, cái xác đầm đìa máu của con nai sừng tấm vắt đằng sau lưng ngựa, thanh kiếm cầm sẵn trên tay.

“Người anh tới kìa,” gã mặt râu xám nói.

“Cậu ta trông ngon lành đấy nhỉ,” ả lùn mỉa máy. Ả ta tên Hali. “Nhóc định đánh nhau với tụi ta à?”

“Đừng ngốc thế chứ nhóc. Nhóc đang đòi đấu một chọi sáu đấy.” Ả cao, tên Osha giơ giáo. “Xuống ngựa và ném kiếm xuống. Chúng ta vô cùng biết ơn vì con ngựa và ít thịt nai kia, rồi chúng ta đường ai nấy đi.”

Robb huýt sáo. Họ nghe có tiếng chân nhè nhẹ trên lá ướt. Bụi cây rẽ ra, tuyết từ những cành cây thấp rơi xuống, và Gió Xám cùng Mùa Hè xuất hiện. Mùa Hè gầm gừ đánh hơi.

“Sói,” Hali thở dốc.

“Sói tuyết,” Bran nói. Dù mới đang lớn, chúng đã lớn bằng bất cứ con sói thường nào, nhưng giữa hai loài sói vẫn có những khác biệt dễ nhận nếu để ý. Maester Luwin và chú Farlen chủ trại chó đã dạy cho cậu. Một con sói tuyết đầu to hơn và chân dài hơn tỉ lệ thuận với cơ thể, mũi và hàm của nó cũng thon và rõ ràng hơn. Khi chúng đứng giữ làn tuyết nhè nhẹ rơi, ở chúng có cái gì đó đáng sợ và kinh khủng. Trên mõm Gió Xám dính máu tươi.

“Chó,” gã đầu trọc khinh khỉnh nói. “Nhưng ta nghe nói không có gì có thể sưởi ấm tốt hơn một chiếc áo choàng lông sói.” Hắn ra hiệu. “Bắt chúng.”

Robb hét, “Vì Winterfell!” và thúc ngựa. Con ngựa lao xuống bờ sông khi những kẻ rách rưới kia tới gần. Một gã cầm rìu phóng tới, la hét và lơ là. Thanh kiếm của anh Robb chém trúng mặt hắn với một tiếng thịch nghe buồn nôn, từ đó phun ra một vòi máu. Gã mặt lông lá hốc hác nắm lấy dây cương, nhưng chỉ được nửa giây thì Gió Xám nhảy xổ tới, hạ gục gã. Gã ngã tòm xuống nước và hét váng lên, quơ loạn xạ con dao chìm dần xuống. Con sói tuyết lao xuống theo hắn, và làn nước trắng chuyển thành đỏ au ở nơi họ biến mất.

Robb và Osha đối chọi giữa dòng suối. Cây giáo dài của ả là một thanh xà mâu sắt, chém tới chém lui ngực anh một lần, hai lần, rồi ba lần, nhưng Robb dùng thanh trường kiếm gạt các cú đòn sang một bên hết. Tới cú tấn công thứ tư hay thứ năm gì đó, ả cao kều vươn người quá xa và mất thăng bằng, chỉ trong một giây. Robb lao tới, hạ gục ả.

Cách đó vài mét, Mùa Hè lao tới táp Hali. Lưỡi dao chém trúng sườn nó. Mùa Hè lùi lại, gầm ghè và lao lên tấn công tiếp. Lần này nó cắn trúng cẳng chân mụ. Ả lùn giữ con dao bằng cả hai tay, đâm xuống nhưng dường như con sói linh cảm được lưỡi kiếm đang đâm tới. Nó ngay lập tức nhả ra, mồm dính đầy mảnh da thú, vải vóc và thịt.

Khi Hali loạng choạng ngã xuống, nó lại nhào tới, đầy lùi mụ về phía sau, rằng căn ngập vào bụng mụ.

Gã thứ sáu bỏ chạy... nhưng chẳng được bao xa. Khi vừa mới tới bên kia bờ suối, Gió Xám xuất hiện từ mặt nước, người ướt rượt. Nó lắc mình và nhảy đuổi theo, cắn trúng khoeo chân y, và nhắm thẳng vào cổ họng trong khi gã đàn ông đó hét toáng lên và ngã xuống dòng nước.

Và lúc này trong rừng chẳng còn một ai, trừ gã to con, Stiv. Hắn chém đứt dây đai ngực Bran, lôi tay cậu, kéo xuống. Đột nhiên Bran ngã xuống. Cậu nằm dài trên mặt đất, chân quấn vào nhau, một bàn chân nhúng trong nước. Cậu không cảm thấy cái lạnh từ nước, nhưng có thể cảm nhận lưỡi dao đang dí sát cổ mình. “Lùi lại,” hắn cảnh cáo, “không tao thề tao sẽ rạch toang thanh quản thằng em mày ra.”

Robb ghìm cương ngựa và thở hổn hển. Trong mắt anh đã không còn sự giận dữ, và anh hạ tay cầm kiếm xuống.

Trong giây lát, Bran nhìn thấy tất thảy. Mùa Hè đang tàn sát Hali, lôi khúc ruột như con rắn xanh lục ra khỏi ổ bụng. Mắt mụ mở to trừng trừng. Bran không biết mụ ta còn sống không nữa. Gã râu xám và một kẻ cầm rìu nằm bất động, nhưng Osha đang quỳ gối, cố vươn lấy ngọn giáo. Gió Xám chặn trước mặt ả, lông ướt sũng. “Gọi chúng lại!!” gã to con hét. “Cả hai con, không thằng nhóc tàn tật này sẽ chết ngay lập tức!”

“Gió Xám, Mùa Hè, tới đây,” Robb nói.

Những con sói tuyết dừng lại, quay đầu. Gió Xám chạy về với Robb. Mùa Hè đứng nguyên tại chỗ, mắt nhìn chăm chú vào Bran và gã đàn ông bên cạnh cậu. Nó gầm gừ. Mõm nó ướt và đỏ ửng, nhưng đôi mắt cháy rực.

Osha chống giáo đứng dậy. Máu ứa ra trên bắp tay ở nơi Robb chém phải. Bran có thể thấy mồ hôi đang nhỏ giọt trên khuôn mặt gã to con. Cậu nhận ra Stiv cũng sợ hãi y như cậu. “Nhà Stark,” gã lẩm bẩm, “những kẻ nhà Stark khát máu.” Hắn nói to lên. “Osha, giết lũ sói và cướp kiếm của thằng kia.”

“Tự đi mà giết,” ả trả lời. “Tôi không tới gần mấy con quái vật đó đâu.”

Trong chốc lát Stiv không biết nói gì. Tay hắn run run; Bran cảm thấy máu ứa ra ở nơi con dao kề vào cổ cậu. Cái mùi tanh tưởi của hắn chui vào mũi cậu; cậu đánh hơi thấy sự sợ hãi. “Mày,” hắn nói với Robb. “Mày tên gì?”

“Ta là Robb Stark, người thừa kế thành Winterfell.”

“Và đây là em mày?”

“Đúng.”

“Nếu mày muốn nó sống, hãy làm theo lời tao. Xuống ngựa.”

Robb chần chừ. Sau đó, từ từ và cẩn trọng, anh xuống ngựa với thanh kiếm trên tay.

“Giờ giết lũ sói đi.”

Robb không nhúc nhích.

“Mày chọn đi. Hoặc lũ sói chết hoặc em mày chết.”

“Không!” Bran hét lên. Nếu Robb làm theo những gì chúng nói, Stiv vẫn giết cả hai anh em cậu, một khi những con sói tuyết đã chết.

Gã đầu trọc giật tóc cậu, tới khi Bran sụt sùi vì đau đớn. “Mày im mồm ngay, thằng tàn tật, mày nghe tao nói không?” hắn xiết mạnh hơn nữa. “Mày nghe tao nói không?”

Một tiếng búng nhẹ vút lên từ phía đằng sau. Stiv thở dốc khi đầu tên sắc như dao cạo đột nhiên lòi ra khỏi ngực hắn. Mũi tên đỏ máu, như thể nó được sơn màu máu vậy.

Con dao rời cổ họng Bran. Gã to con loạng choạng ngã xuống, úp mặt xuống dòng suối. Mũi tên gãy rời. Bran quan sát cái xác của hắn co quắp trên mặt nước.

Osha liếc nhìn quanh khi lính hộ vệ của cha xuất hiện đằng sau rừng cây, tay cầm sẵn kiếm. Ả ném thanh giáo xuống. “Xin ngài tha mạng,” ả cầu xin Robb.

Mặt mũi những người lính đều trắng bệch tới lạ lùng khi quan sát cảnh tượng đẫm máu trước mặt.

Họ lo lắng nhìn những con sói, và khi Mùa Hè trở lại ăn xác Hali, Joseth làm rơi dao và bò ra bụi cây, nôn mửa. Kể cả Maester Luwin dường như cũng choáng váng khi bước ra từ sau một thân cây, nhưng chỉ trong nháy mắt. Sau đó ông lắc đầu và tới bên Bran. “Cháu có bị thương không?”

“Hắn chém chân cháu,” Bran nói, “nhưng cháu không cảm thấy gì.”

Khi vị học sĩ quỳ xuống kiểm tra vết thương, Bran quay đầu lại. Theon Greyjoy đứng bên cây tùng, tay nắm chặt cây cung. Anh đang mỉm cười, vẫn nụ cười cố hữu. Sáu mũi tên bắn chung quanh chân cậu nhưng chỉ một mũi tên trúng đích. “Một kẻ thù đã chết là một tạo tác tuyệt đẹp,” anh nói.

“Jon luôn nói rằng anh là đồ khốn, Greyjoy ạ,” Robb nói lớn. “Đáng ra tôi nên xích anh ở sân và để Bran lấy anh làm bia ngắm bắn mới đúng.”

“Cậu nên cảm ơn vì tôi đã cứu mạng em mình chứ.”

“Nếu như anh bắn trượt thì sao?” Robb nói. “Nếu anh chỉ làm hắn bị thương thì sao? Nếu như anh làm hắn lệch tay, hay bắn trúng Bran thì sao hả? Anh thừa biết, gã đó có thể mặc áo giáp ngực, và tất cả những gì anh thấy chỉ là tấm áo choàng đen. Vậy chuyện gì sẽ xảy tới với em trai tôi đây? Anh có bao giờ nghĩ tới không hả, Greyjoy?”

Nụ cười của Theon biến mất. Anh ủ rũ nhún vai và bắt đầu nhặt từng mũi tên một lên.

Robb trừng mắt nhìn những người hộ vệ. “Các anh ở đâu?” anh hỏi. “Tôi thừa biết các anh ở ngay sau chúng tôi.”

Họ nhìn nhau không vui. “Chúng tôi đang theo sau ngài,” Quent, người trẻ nhất, với bộ râu lún phún màu nâu. “Chỉ là lúc đầu chúng tôi phải đợi Maester Luwin lê mông tới, xin ngài thứ lỗi cho, và sau đó thì, như thế đấy...” Anh ta liếc nhìn Theon và nhanh chóng lúng túng nhìn đi chỗ khác.

“Tôi nhìn thấy một con gà tây,” Theon nói, tức giận vì câu hỏi. “Sao tôi biết được là anh bỏ cậu nhóc lại một mình?”

Robb quay đầu nhìn Theon lần nữa. Bran chưa bao giờ thấy anh tức giận nhường này, nhưng anh chẳng nói gì. Cuối cùng, anh quỳ xuống bên Maester Luwin. “Vết thương của em cháu nặng lắm không?”

“Không hơn một vết xước là mấy,” vị học sĩ nói. Ông nhúng mảnh vải xuống nước để lau vết thương. “Hai người họ mặc đồ đen,” ông nói với Robb trong khi làm.

Robb liếc nhìn nơi Stiv đang nổi lềnh dềnh trên mặt suối, chiếc áo choàng đen tơi tả chuyển động theo làn nước. “Những kẻ đào ngũ khỏi Đội Tuần Đêm,” anh quả quyết.

“Chúng chắc điên rồi mới dám tới gần Winterfell tới vậy.”

“Ngốc nghếch và liều lĩnh nhiều khi khó phân biệt lắm Maester Luwin nói.

“Chúng ta có chôn chúng không, thưa công tử?” Quent hỏi.

“Chúng sẽ không chôn chúng ta,” Robb nói. “Chặt đầu chúng và trả về Tường Thành. Để phần còn lại cho lũ quạ.”

“Còn ả này?” Quent đánh ngón trỏ về phía Osha.

Robb bước tới. Ả cao hơn anh cả cái đầu, nhưng quỳ xuống khi anh bước tói. “Hãy tha mạng cho tôi, và tôi xin được hầu hạ ngài.”

“Người hầu hạ của ta ư? Ta sẽ làm gì với một kẻ bội ước đây?”

“Tôi không hề thề thốt gì hết. Stiv và Wallen chạy trốn khỏi Tường Thành, chứ không phải tôi. Đàn quạ đen không chào đón phụ nữ.”

Theon Greyjoy thong thả bước tới. “Giao ả ta cho lũ sói đi,” anh giục Robb. Người phụ nữ nhìn về cái xác Hali, rồi nhanh chóng nhìn sang nơi khác. Ả rùng mình. Kể cả những người lính gác cũng khó chịu.

“Ả ta là phụ nữ,” Robb nói.

“Một kẻ du mục,” Bran nói. “Ả ta nói chúng nên giữ mạng em để giao nộp em cho Mance Rayder.”

“Ngươi có tên không?” Robb hỏi.

“Osha ạ, thưa ngài,” cô ả chua xót nói.

Maester Luwin đứng dậy. “Chúng ta có lẽ cần thẩm vấn ả.”

Bran có thể thấy sự nhẹ nhõm hiển hiện trên nét mặt người anh trai. “Cháu sẽ làm theo lời ông, Maester. Wayn, trói tay ả ta lại. Ả ta sẽ về Winterfell cùng chúng ta... và mạng sống của ả sẽ được quyết định tùy thuộc những gì ả nói.”

## 52. Chương 35 Phần 1

TYRION

“Ngươi muốn ăn à?” Mord lăm le nhìn và hỏi. Hắn cầm đĩa đậu phộng trên bàn tay với những ngón tay ngắn ngủn.

Tyrion Lannister đang đói chết đi được, nhưng anh không thể để gã cục súc này thấy anh quỵ lụy. “Có một cái chân cừu thì ngon phải biết,” anh nói, từ cái giường cỏ ở góc xà lim. “Có lẽ thêm một đĩa đậu và hành nữa, cùng bánh mỳ nướng quết bơ, và một bình rượu nóng để nuốt thức ăn xuống, Hoặc bia, nếu anh thấy thế dễ hơn. Tôi không kén chọn lắm.”

“Chỉ có đậu thôi, Mord nói. “Đây.” Hắn giơ cái đĩa ra.

Tyrion thở dài. Gã cai ngục này đúng là một kẻ đầu đá, với những chiếc răng nâu xỉn và con mắt đen ti hí. Nửa mặt bên trái của hắn có vết sẹo nơi một nhát rìu đã chém bay tai và một phần má hắn. Sự ngờ nghệch của hắn tương đương với sự xấu xí đó, nhưng Tyrion đang đói. Anh vươn tay lấy cái đĩa.

Mord giật lại và nhe răng cười. “Đây này,” hắn nói và giơ ngoài tầm với của Tyrion.

Chàng lùn khó nhọc đứng lên, mọi xương khớp đều đau nhức. “Chúng ta phải chơi cùng một trò trong mọi bữa ăn sao?” Anh cố với đĩa đậu.

Mord lóng ngóng lùi lại, cười toe toét qua hàm răng nâu xỉn. “Đây này, chú lùn.” Hắn vươn thẳng tay giơ cái đĩa ra, qua ngoài xà lim về phía khung trời trước mặt. “Ngươi muốn ăn hả? Tới đây nào. Tới mà lấy đi.”

Tay Tyrion quá ngắn không thể với nổi cái đĩa, và anh cũng không định bước ra ngoài bờ vực. Nếu thế chỉ cần Mord hẩy cái bụng trắng hếu của hắn một cái, và anh sẽ là một đống bầy nhầy kinh tởm trên những phiến đá của Cổng Trời, cũng như rất nhiều tù nhân khác của Eyrie trong nhiều thế kỷ. “Nghĩ lại thì ta không đói lắm,” anh tuyên bố và lùi vào góc xà lim.

Mord làu bàu và giơ những ngón tay dày cui ra. Ngọn gió đón lấy cái đĩa, làm nó xoay tròn khi rơi xuống. Đậu bay ngược lại phía họ khi thức ăn mất hút khỏi tầm mắt. Gã cai ngục cười lớn, bụng hắn rung bần bật như một đĩa bánh pudding vậy.

Tyrion cực kỳ tức giận. “Đồ chó đẻ từ cái mông mắc bệnh đậu mùa,” anh quát. “Ta nguyền rủa ngươi chảy máu vì kiết lỵ mà chết.”

Vì câu nói đó, Mord dùng cái giày mũi sắt đá mạnh vào cạnh sườn Tyrion.

“Ta rút lại câu nói đó!” anh há miệng khi lăn lộn trên đống rơm. “Ta thề sẽ tự tay giết chết ngươi!” cánh cửa sắt nặng nề đóng lại. Tyrion nghe có tiếng chìa khóa xoay lách cách.

Đối với một người còi cọc, anh đúng là bị nguyền rủa mới có cái miệng làm hại cái thân thể này, anh nghĩ khi bò vào trong xó mà nhà Arryn gọi một cách nực cười là nhà ngục. Anh chui bên dưới chiếc chăn mỏng là chỗ nằm duy nhất của anh, ngước nhìn lên bầu trời xanh không một gợn mây và những ngọn núi thấp thoáng xa xa dường như kéo dài bất tận, ước gì anh vẫn còn tấm áo choàng da mèo ma mà anh thắng cược được của Marillion. Da có mùi máu và mốc, nhưng nó ấm áp và dày dặn. Mord đã cướp lấy ngay khi nhìn thấy nó.

Gió giật lấy tấm chăn của anh với những cơn gió xoáy sắc ngọt như những móng vuốt. Xà lim của anh nhỏ tới thảm hại, kể cả đối với một người lùn. Nó rộng chưa đầy hai mét, và ở nơi lẽ ra phải có một bức tường, nơi lẽ ra một bức tường phải có cho đúng nghĩa là một nhà ngục, thì sàn nhà dừng lại và bầu trời mở ra. Anh được hít thở không khí trong lành và tắm mình trong ánh mặt trời, được ngắm nhìn trăng sao mỗi đêm, nhưng anh muốn đổi tất cả chỉ lấy một khoảnh khắc sống trong ngục thất tối như hũ nút của thành Casterly Rock.

“Ngươi sẽ bay,” Mord đã hứa với anh vào ngày hắn đẩy anh vào xà lim này. “Hai mươi ngày, ba mươi, có thể là năm mươi ngày. Sau đó ngươi sẽ bay thôi.”

Nhà Arryn là nơi duy nhất trong vương quốc này có nhà ngục cho phép tù nhân tùy ý trốn. Vào ngày đầu tiên, sau khi thu hết dũng khí trong nhiều giờ liền, Tyrion đã nằm bẹp xuống và bò ra ngoài rìa, thò đầu nhìn xung quanh. Anh ở trên một khoảng không cao gần hai trăm mét so với mặt đất, chẳng có gì khác ngoài bầu trời kia. Nếu anh thò cổ ra xa, anh sẽ thấy những xà lim khác ở bên phải và bên trái phía trên mình. Anh là một con ong trong tổ ong bằng đá, và có người đã xé toạc đi đôi cánh của anh.

Trong xà lim lạnh buốt, gió gào thét suốt ngày đêm, và tệ nhất là, sàn nhà dốc. Chỉ hơi dốc một chút thôi, nhưng thế là đủ rồi. Anh sợ nhắm mắt, sợ rằng mình sẽ lăn ra ngoài và đột ngột tỉnh giấc trong cơn hoảng hốt khi đang bay xuống. Chẳng có gì lạ nếu những nhà ngục lưng chừng trời có thể khiến người ta hóa điên.

Cầu thần thánh cứu con, có một người tù nào đó đã viết lên tường bằng thứ mực gi đó như máu, bầu trời xanh đang vẫy gọi. Lúc đầu Tyrion còn cố phỏng đoán xem hắn là ai, và hắn là người thế nào; sau đó, anh quyết định rằng mình thà không biết còn hơn.

Giá mà anh ngậm miệng lại.

Chính thằng nhóc đáng ghét đó đã gây sự trước, khi nhìn xuống anh từ cái ngai chạm khắc bằng gỗ đước bên dưới lá cờ mang biểu tượng mặt trăng và chim cắt của Nhà Arryn. Tyrion Lannister cả đời đều bị người ta nhìn xuống, nhưng hiếm khi bởi con mắt long lanh của một thằng nhãi sáu tuổi vắt mũi chưa sạch, một thằng oắt con cần lèn chặt gối hai bên má để má không chảy xệ xuống. “Hắn là người xấu à?” thằng nhóc hỏi, tay ôm chặt lấy con búp bê.

“Đúng,” phu nhân Lysa ngồi trên ngai vàng bên cạnh nói. Bà ta mặc một cây xanh da trời, mùi phấn và nước hoa sực nức căn phòng.

“Hắn nhỏ thế,” Lãnh chúa thành Eyrie khúc khích cười nói.

“Đó là Tyrion Quỷ Lùn, của Nhà Lannister, người đã giết cha con.” Bà ta nói vang vọng khắp Đại Sảnh của thành Eyrie, vang vọng trong những bức tường trắng sữa và những hàng cột đẹp đẽ, khiến ai ai cũng nghe thấy rõ. “Hắn đã giết Quân sư sao?”

“Ồ, giờ ta còn giết cả ông ta nữa à?” Tyrion nói, như một kẻ ngốc.

Đáng ra lúc đó anh phải ngậm miệng và cúi đầu. Giờ anh mới nhận ra được; bảy địa ngục ơi, sau đó anh mới thấy. Đại Sảnh của nhà Arryn dài và giản dị, với cái lạnh lẽo tới từ những bức tường đá hoa cương trắng gân xanh, nhưng những khuôn mặt xung quanh anh còn lạnh lẽo hơn. Sức mạnh của Casterly Rock ở quá xa, tại Thung lũng Arryn này không có bạn hữu của nhà Lannister. Im lặng chấp nhận là cách phòng thủ tốt nhất của anh.

Nhưng tâm trạng của Tyrion quá tệ nên anh đã không sớm nhận ra. Xấu hổ làm sao, anh đã vấp ngã trong những bước cuối cùng của chuyến hành trình cả ngày trời lên thành Eyrie, đôi chân còi cọc của anh không thể mang anh lên cao hơn. Bronn đã cõng anh đi nốt đoạn đường còn lại, và sự chế nhạo này giống như đổ thêm dầu vào lửa giận trong anh. “Có vẻ tôi là một anh chàng nhỏ bé bận rộn,” anh nói với sự mỉa mai cay đắng. “Tôi không biết khi nào mình có thì giờ đi giết chóc và ám sát nữa.”

Đáng ra anh phải nhớ mình đang đối diện với ai. Cả triều đình đều biết Lysa Arryn và đứa con yếu ớt điên rồ bằng nửa bà ta kia không hề thích những trò đùa. Nhất là khi nó nhắm thẳng vào họ.

“Quỷ Lùn,” Lysa lạnh lùng nói, “ngươi nên cẩn thận mấy lời móc máy của ngươi và lịch sự nói chuyện với con trai ta, không ta thề ngươi sẽ phải hối hận. Hãy nhớ rằng ngươi đang ở đâu. Đây là Eyrie, và những hiệp sĩ Thung Lũng đang ở quanh ngươi, những người thực sự yêu quý Jon Arryn. Tất cả bọn họ đều sẵn sàng chết vì ta.”

“Phu nhân Arryn, nếu có bất cứ nguy hại nào tới tôi, anh trai Jaime của tôi sẽ vui lòng xem xét.” Ngay lập tức, anh biết mình không nên nói những lời đó.

“Ngươi bay được không, Lãnh chúa Lannister?” Phu nhân Lysa hỏi. “Một người lùn có cánh không? Nếu không, tốt hơn hết ngươi nên nuốt mấy lời đe dọa lại và sống lý trí chút đi.”

“Ta không đe dọa,” Tyrion nói. “Chỉ là một lời hứa thôi.”

Lãnh chúa Robert nhỏ nhảy dựng lên, tức giận nên đánh rơi con búp bê. “Ngươi không thể làm hại chúng ta,” thằng nhóc hét lên. “Không ai có thể làm hại chúng ta tại nơi đây. Nói với hắn đi, Mẹ, nói với hắn rằng hắn không thể làm hại chúng ta tại nơi này.” Thằng nhóc bắt đầu co giật.

“Thành Eyrie bất khả xâm phạm,” Lysa Arryn bình tĩnh tuyên bố. Bà ta ôm con lại gần hơn, giữ chặt đứa con trong cánh tay trắng đẫy đà. “Quỷ Lùn đang cố dọa chúng ta thôi con yêu. Nhà Lannister toàn những kẻ nói dối. Không ai có thể hại con yêu của mẹ được.”

Chết tiệt là, bà ta nói đúng. Khi đã biết đường lên đây, Tyrion có thể tượng tượng một hiệp sĩ sẽ phải chiến đấu thế nào, trong khi đá và tên đổ từ trên xuống và kẻ thù đấu với anh ta trong từng bước đi. Ác mộng chẳng là gì khi so với nó. Chẳng lạ khi thành Eyrie chưa từng thất thủ.

Nhưng Tyrion vẫn không thể im miệng. “Không phải bất khả xâm phạm,” anh nói, “mà là quá bất tiện.”

Robert nhỏ chỉ tay xuống, bàn tay run run. “Ngươi nói dối. Mẹ, con muốn thấy hắn bay.”

Hai tên hộ vệ mặc áo choàng xanh tóm lấy tay Tyrion, nhấc bổng anh khỏi nền nhà.

Nếu không có Catelyn Stark thì chỉ có thần thánh mới biết chuyện gì xảy ra tiếp theo. “Em à,” bà nói từ đằng sau những chiếc ngai. “Chị xin em nhớ, người đàn ông này là tù nhân của chị. Chị không muốn hắn bị tổn hại.”

Lysa Arryn lạnh lùng liếc nhìn chị mình, sau đó đứng dậy bước về phía Tyrion, chiếc váy dài quét đất. Trong tích tắc anh sợ bà ta sẽ đánh mình, nhưng thay vào đó, bà ta ra lệnh cho người thả anh ra. Những tên lính đẩy anh ngã uỵch xuống nền nhà.

Chắc trông anh lố bịch lắm khi đứng lên, chỉ cảm thấy chân mình co lại và anh bò toài ra lần nữa. Những trận cười bùng lên trong Đại Sảnh nhà Arryn.

“Vị khách nhỏ bé của chị gái ta quá mệt không thể đứng nổi nữa rồi,” phu nhân Lysa tuyên bố. “Ser Vardis, đưa hắn xuống ngục. Nghỉ ngơi trong một thiên ngục của chúng ta là quá tốt cho hắn rồi.”

Những người lính lôi anh đứng dậy. Tyrion Lannister đung đưa giữa họ, chân đá loạn xạ, mặt đỏ ửng vì xấu hổ. “Ta sẽ ghi nhớ,” anh nói với tất cả khi họ lôi anh đi.

Và anh nhớ, nhớ tất cả những gì họ đã làm với anh.

Lúc đầu anh tự an ủi rằng sẽ không bị giam cầm lâu. Lysa Arryn muốn nhục mạ anh, thế thôi. Bà ta sẽ cho gọi anh tới ngay thôi. Nếu không phải bà ta thì cũng là Catelyn Stark muốn thẩm vấn anh. Lúc đó anh nên ăn nói cẩn trọng hơn. Họ không dám giết anh ngay. Anh vẫn là người nhà Lannister thành Casterly Rock, và nếu họ dám lấy máu anh, chiến tranh sẽ xảy ra. Hoặc đó là những gì anh tự nhủ với mình.

Nhưng giờ anh không biết nữa.

Có lẽ những kẻ cầm tù anh chỉ muốn anh chết rục tại đây, nhưng anh sợ anh không còn sức để chết dần chết mòn được lâu. Anh càng ngày càng yếu, và chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi những cú đá của Mord gây ra vết thương nặng, miễn là cái gã cai ngục đó không cho anh chết đói trước. Chỉ cần thêm vài đêm lạnh và đói, bầu trời xanh kia cũng sẽ gọi anh thôi.

Anh không biết chuyện gì đang xảy ra ngoài bức tường phòng giam (nếu như có bất cứ thứ gì đó). Lãnh chúa Tywin chắc chắn cho người đi tìm kiếm một khi ông biết tin. Jaime có lẽ giờ đã dẫn một đội quân đi qua Núi Nguyệt rồi... trừ khi anh lại lên phương bắc về Winterfell. Liệu có ai ngoài Thung Lũng ngờ rằng Catelyn Stark mang anh tới đâu không? Anh không biết Cersei sẽ làm gì khi biết tin. Nhà vua có thể ra lệnh trả tự do cho anh, nhưng Robert sẽ nghe theo hoàng hậu hay Quân sư của mình? Tyrion không tin vào tình yêu nhà vua dành cho chị gái mình.

Nếu Cersei vẫn nuôi ảo tưởng về mình, chị sẽ buộc nhà vua tự ngồi xét xử Tyrion.

Kể cả Ned Stark cũng sẽ không phản đối, không dám đụng tới danh dự của nhà vua. Và Tyrion sẽ chỉ biết vui mừng chờ đợi cuộc xét xử. Theo như những gì anh thấy, nhà Stark không hề có bằng chứng gì, cho dù họ có đặt những kẻ sát thủ nào trước mặt anh đi nữa. Cứ để họ trình bày trước Ngai Sắt và các lãnh chúa. Thế là họ đi tong. Giá như Cersei đủ thông minh để lường trước điều đó...

Tyrion thở dài. Chị gái anh không phải không có chút thông minh nào, nhưng tính tự cao tự đại làm chị mờ mắt. Chị có thể thấy trong đó lời xúc phạm, nhưng không nhìn thấy cơ hội. Và Jaime còn tệ hơn, anh hấp tấp, cứng đầu và dễ nổi nóng. Anh trai anh không bao giờ chịu cẩn trọng tháo một cái nút trong khi có thể dùng kiếm chém nó làm đôi.

Anh không biết liệu có ai trong hai người đó sai người đi bịt miệng cậu bé nhà Stark không, hay liệu có thực sự họ đứng đằng sau cái chết của Lãnh chúa Arryn. Nếu vị quân sư cũ kia bị sát hại, thì việc đó đã được thực hiện một cách khéo léo và tinh vi. Những người ở độ tuổi ông ta chết đột ngột vì bệnh nhiều. Ngược lại, việc sai một kẻ đại ngố với một con dao ăn cắp đi hành thích Brandon Stark lại là một hành động vụng về tới khó tin. Và nếu nghĩ kỹ, chuyện đó cũng không khó giải thích...

Tyrion rùng mình. Giờ, đó là một mối nghi ngờ kinh khủng. Có lẽ sói tuyết và sư tử không phải những động vật nguy hiểm nhất rừng rậm, và nếu sự thật là như thế, thì có một kẻ nào đó đang biến anh thành công cụ để lợi dụng. Tyrion Lannister ghét bị lợi dụng.

Anh phải thoát ra khỏi đây càng sớm càng tốt. Cơ hội đánh bại Mord của anh chỉ bằng con số không, và không ai có thể tuồn cho anh một sợi dây dài hai trăm mét, vì thế anh phải đơn độc tìm kiếm tự do thôi. Chính cái miệng đã lôi anh vào xà lim này; vậy thì nó có thể lôi anh ra.

Tyrion đẩy mình đứng dậy, cố gắng quên đi cái nền nhà dốc, và cẩn thận nhoài ra ngoài rìa. Anh dùng tay đấm vào cánh cửa. “Mord!” anh hét. “Cai ngục! Mord! Tôi cần anh! Anh cứ liên tục như vậy trong mười phút trước khi nghe thấy tiếng bước chân. Tyrion lui lại một giây trước khi cánh cửa bật mở.

“Ầm ĩ quá,” Mord gầm thét, mắt vằn máu. Đong đưa trong bàn tay nần nẫn thịt của hắn là một sợi dây da, dài và dày, gấp đôi cổ tay anh.

Đừng bao giờ để chúng biết mày đang sợ, Tyrion tự nhủ. “Anh có muốn giàu không?” anh hỏi.

Mord đánh anh. Hắn lười nhác quật cái đai da, nhưng nó lại trúng tay Tyrion. Anh loạng choạng, nghiến răng vì đau. “Câm họng, thằng lùn,” Mord cảnh cáo.

“Vàng,” Tyrion nói, cố nở một nụ cười, “Casterly Rock có rất nhiều vàng, aaaaa...” Lần này cú đánh trúng cẳng tay, và Mord dùng thêm lực, khiến dây da nảy lên tanh tách. Cú đánh trúng mạng sườn Tyrion, khiến anh khuỵu xuống, rên rỉ. Anh cố nhìn lên gã cai ngục. “Giàu như người nhà Lannister ấy,” anh thở khò khè. “Đó là những gì người ta thường nói, Mord...”

Mord càu nhàu. Sợi dây da rít lên trong không khí và đánh trúng mặt Tyrion. Anh quá đau đến mức không biết là mình đã ngã, nhưng khi mở mắt ra, anh đang nằm trên sàn ngục. Tai anh ong ong, miệng đầy máu. Anh mò mẫm, cố đứng dậy, nhưng những ngón tay anh sờ vào... hư không. Tyrion rụt tay lại như bị bỏng, và cố hết sức nín thở. Anh đã lăn ra sát rìa, chỉ còn cách bầu trời xanh kìa vài centimét.

“Muốn nói thêm không?” Mord nắm sợi dây da và quất mạnh. Tyrion nhảy dựng lên. Gã cai ngục cười lớn.

Hắn sẽ không đẩy mình xuống đâu, Tyrion tuyệt vọng nhủ thầm trong khi cố bò ra khỏi mép vực.

Catelyn Stark muốn mình sống, hắn sẽ không dám giết mình. Anh quệt máu dính trên môi, mỉm cười và nói, “Cú đó đau đấy, Mord.” Tên cai ngục nheo mắt nhìn anh, tính xem liệu có phải anh đang nói móc hắn không. “Ta có thể trọng dụng một người giỏi như ngươi.” Sợi dây da lại bay tới chỗ anh, nhưng lần này Tyrion đã tránh được. Anh chỉ bị sượt qua vai mà thôi.

“Vàng,” anh nhắc lại, bò ngược lại như một con cua, “nhiều vàng hơn số ngươi đã từng thấy trong đời. Đủ để mua đất đai, phụ nữ, ngựa... Ngươi có thể trở thành một Lãnh chúa. Lãnh chúa Mord.” Tyrion khạc ra máu và đờm rồi nhổ ra ngoài trời.

“Không có vàng,” Mord nói.

## 53. Chương 35 Phần 2

Hắn đang nghe! Tyrion nghĩ. “Họ cướp đi túi tiền của ta khi bắt ta, nhưng vàng vẫn là của ta. Catelyn Stark có thể bắt giữ người, nhưng bà ta không bao giờ cướp tiền của hắn. Điều đó chẳng vẻ vang gì. Giúp ta, và tất cả số vàng sẽ là của ngươi.” Sợi dây của Mord lại phóng ra, nhưng lần này khá nhẹ nhàng hời hợt, chậm chạp và khinh thường. Tyrion tóm lấy sợi dây da. “Anh không gặp bất cứ nguy hiểm nào. Tất cả những gì anh cần làm là chuyển một bức thư.”

Tên cai ngục kéo sợi dây da về. “Thư à,” hắn nói, như thể chưa bao giờ nghe thấy từ đó. Cái nhíu mày tạo nên những đường rãnh sâu trên trán hắn.

“Ngài nghe thấy rồi đó, Lãnh chúa. Chỉ cần chuyển lời của tôi tới phu nhân của ngài. Nói với bà ấy...” Nói cái gì? Nói gì sẽ khiến phu nhân Lysa mủi lòng đây? Ý tưởng đột nhiên tới với Tyrion Lannister. “... nói với bà ấy rằng ta muốn thú tội.”

Mord giơ tay và Tyrion gồng mình đỡ cú đánh tiếp theo, nhưng tay cai ngục lại phân vân.

Nỗi nghi ngờ và lòng ham muốn dấy lên trong đáy mắt hắn. Hắn muốn vàng, nhưng hắn sợ bị lừa; hắn có vẻ thường xuyên bị người đời lừa gạt. “Nói dối,” hắn càu nhàu chán nản. “Gã lùn định lừa ta ư…”

“Ta sẽ viết giấy ước,” Tyrion thề.

Vài kẻ mù chữ coi khinh các văn tự; một số khác dường như sùng kính những con chữ, như thể nó là một loại ma thuật vậy. May mắn là, Mord thuộc loại thứ hai. Gã cai ngục hạ sợi dây xuống. “Viết vàng đi. Nhiều vàng vào.”

“Ờ, nhiều vàng,” Tyrion đoan chắc với hắn. “Cái túi tiền của ta chỉ là chút xíu thôi anh bạn ạ. Anh trai ta còn mặc áo giáp bằng vàng nguyên chất kia.” Thực ra, áo giáp của Jaime là thép mạ vàng, nhưng gã ngốc này sẽ không bao giờ nhận ra sự khác biệt. .

Mord trầm ngâm mân mê sợi dây đai, nhưng cuối cùng, hắn mủi lòng và đi mang giấy mực tới. Khi tờ giấy viết xong, gã cai ngục nghi ngờ nhíu mày. “Giờ chuyển lời cho tôi,” Tyrion giục.

Khi họ tới tìm anh vào tối muộn ngày hôm đó, thì anh đang co ro nằm ngủ. Mord mở cửa nhưng vẫn im lặng. Ser Vardis Egen dùng gót giày đánh thức Tyrion dậy. “Đứng dậy đi, Quỷ Lùn. Phu nhân muốn gặp ngươi.”

Tyrion dụi mắt và mơ hồ nhăn nhó. “Chắc chắn rồi, nhưng sao ngài nghĩ tôi muốn đi gặp bà ấy chứ?”

Ser Vardis nhíu mày. Tyrion vẫn nhớ nguyên ông ta như thế nào trong suốt bao nhiêu năm ròng làm đội trưởng đội lính gác của Quân sư. Một khuôn mặt vuông vức, tóc muối tiêu, người cơ bắp, không có chút khiếu hài hước nào. “Ta không quan tâm tới mong muốn của ngươi. Đứng lên, không ta sẽ lôi ngươi đi.”

Tyrion vụng về đứng dậy. “Một đêm lạnh,” anh nói, “và Đại Sảnh lại quá giá buốt. Tôi không muốn bị phong hàn. Mord, nếu có thể, mang áo choàng tới cho tôi.”

Tay cai ngục lườm anh, mặt ngu ngơ nghi ngờ.

“Áo choàng của ta,” Tyrion nhắc lại. “Áo choàng da mèo ma ngươi lấy của ta đó. Nhớ lại đi.”

“Đưa hắn cái áo choàng chết tiệt đó ngay,” Ser Vardis nói.

Mord không dám cằn nhằn. Hắn lườm Tyrion như nhắc anh về lời hứa hậu đãi trong tương lai, nhưng hắn vẫn đi lấy áo choàng. Khi hắn quấn nó quanh cổ kẻ tù nhân của mình, Tyrion mỉm cười. “Cám ơn. Ta sẽ nghĩ về anh mỗi khi nhìn thấy nó.” Anh quàng đuôi áo choàng qua vai phải, và lần đầu tiên cảm thấy ấm áp sau bao nhiêu ngày trời lạnh cóng. “Dẫn đường đi, Ser Vardis.”

Đại Sảnh nhà Arryn sáng lên với năm mươi ngọn đuốc cháy rực trên các chân đèn gắn tường. Phu nhân Lysa mặc váy lụa đen, với hình mặt trăng và chim cắt thêu trên ngực bằng ngọc trai. Vì bà ta không thể gia nhập Đội Tuần Đêm, nên Tyrion chỉ có thể đoán bà ta muốn mặc đồ tang cho phù hợp với buổi xét xử. Mái tóc dài màu nâu vàng được bện cầu kỳ, thả xuống vai trái. Chiếc ghế cao hơn bên cạnh không có người; chắc chắn Lãnh chúa thành Eyrie nhỏ bé kia đang run rẩy trong giấc ngủ rồi. ít nhất Tyrion cũng mừng vì điều này.

Anh cúi gập người và vội liếc quanh căn phòng. Phu nhân Stark đã triệu kiến các hiệp sĩ cùng những người hầu cận tới nghe anh thú tội, đúng như anh hy vọng. Anh thấy khuôn mặt góc cạnh của Ser Brynden Tully và khuôn mặt chất phác của Lãnh chúa Nestor Royce. Bên cạnh Nestor là một người đàn ông trẻ hơn với bộ râu đen dữ tợn, người không ai khác ngoài người thừa kế của ông ta, Ser Albar. Hầu hết các gia tộc lớn của Thung Lũng đều đã tới. Tyrion thấy Ser Lyn Corbray, mảnh mai như một lưỡi kiếm, Lãnh chúa Hunter với đôi chân phù nề, quả phụ Waynwood với những người con đứng quanh. Những người khác mang trên mình gia huy mà anh không biết; ngọn thương gẫy, rắn lục, tòa tháp cháy, chén có cánh.

Ngoài những lãnh chúa vùng Thung Lũng còn có vài người bạn đồng hành trên đường núi cùng anh; Ser Rodrik Cassel, xanh xao vì vết thương đang lành, đứng cạnh Ser Willis Wode. Chàng ca sĩ Marillion đã tìm ình một cây đàn hạc mới. Tyrion mỉm cười; dù chuyện gì xảy ra tại đây trong tối nay, anh cũng không mong nó xảy tới trong lặng lẽ, và chỉ có một ca sĩ mới có thể truyền câu chuyện đi khắp hang cùng ngõ hẻm.

Ngoài sảnh, Bronn lười nhác nằm dưới một cây cột. Đôi mắt đen của gã kỵ sĩ nhìn xoáy vào Tyrion, và tay hắn nắm chặt lấy thanh kiếm. Tyrion nhìn hắn một lúc lâu, lòng phân vân...

Catelyn Stark lên tiếng trước. “Chúng ta nghe nói ngươi muốn thú tội.”

“Vâng, thưa phu nhân.” Tyrion trả lời.

Lysa Arryn mỉm cười với chị gái. “Thiên ngục luôn luôn khiến chúng gục ngã. Thần thánh có thể nhìn thấy chúng ở trên đó, và không có bóng tối nào để trốn hết.”

“Chị thấy hắn không hề gục ngã chút nào,” Catelyn Stark nói.

Phu nhân Lysa không để tâm tới bà. “Ngươi cần nói gì thì nói đi,” bà ta ra lệnh cho Tyrion.

Giờ là lúc đổ xúc xắc rồi, anh nghĩ và liếc nhìn Bronn. “Bắt đầu từ đâu đây nhỉ? Ta là một người nhỏ bé đốn mạt, ta thừa nhận. Tội lỗi và tội ác của ta không thể nào đếm hết, thưa các lãnh chúa và các quý phu nhân. Ta đã ngủ với gái điếm, không phải một mà là hàng trăm lần. Ta từng ước cha mình, chị gái mình, chính là nữ hoàng duyên dáng của chúng ta chết đi.” Đằng sau anh có ai đó đang cười khẩy. “Không phải lúc nào ta cũng đối xử tốt với kẻ hầu người hạ. Ta có đánh bạc. Ta thừa nhận, thậm chí còn chơi gian lận. Ta đã nói không biết bao điều kinh khủng và độc địa với các lãnh chúa và quý bà cao quý trong triều đình.”

Tất cả đều bật cười. “Một lần nữa, ta...”

“Câm mồm!” Khuôn mặt tròn xanh xao của Lysa Arryn chuyển sang màu đỏ giận dữ. “Ngươi biết mình đang làm gì không hả, gã lùn kia?”

Tyrion nghiêng đầu sang một bên. “Sao ạ, tôi đang nhận tội, thưa phu nhân...”

Catelyn Stark bước lên một bước. “Ngươi bị buộc tội thuê sát thủ giết con trai Bran của ta trên giường ngủ, và âm mưu giết Lãnh chúa Jon Arryn, quân sư.”

Tyrion vô thức nhún vai. “Những tội ác đó tôi không thể thừa nhận được. Tôi không biết về bất cứ vụ giết người nào cả.”

Phu nhân Lysa đứng lên. “Ta sẽ không để người khác nói kháy mình. Ngươi đã đùa quá trớn rồi đấy, Quỷ Lùn. Ta tin rằng ngươi cảm thấy thích thú. Ser Vardis, đưa hắn trở lại ngục thất... nhưng lần này tìm cho hắn một xà lim nhỏ hơn, với nền nhà dốc hơn.”

“Vậy là công lý tại Thung Lũng được thực thi như thế này đây sao?” Tyrion gầm lên, quá lớn khiến Ser Vardis đứng im trong giây lát. “Có phải danh dự đã dừng bước tại Cổng Máu rồi không? Các người buộc tội tôi, tôi không nhận, thế là các người ném tôi lên thiên ngục cho tôi đóng băng và chết đói.” Anh nghiêng đầu, để cho họ nhìn kĩ những vết thương Mord gây ra trên mặt anh. “Luật pháp của nhà vua ở đâu? Eyrie không phải một phần của Bảy Phụ Quốc hay sao? Các người nói, ta là bị cáo. Được thôi. Ta muốn được xét xử! Hãy để ta nói, và để sự thật hoặc sai lầm của ta được phơi bày trước ánh sáng, dưới tầm mắt của thần thánh và con người.”

Những tiếng thì thầm to nhỏ vang khắp Đại Sảnh. Tyrion biết, anh đã thắng được bà ta. Anh mang thân phận cao quý, là con trai của vị lãnh chúa quyền lực nhất trong vương quốc và là em trai của hoàng hậu. Không ai có thể từ chối xét xử anh.

Những người lính gác mặc áo choàng xanh tiến về phía Tyrion, nhưng Ser Vardis buộc họ dừng lại và nhìn phu nhân Lysa.

Cái miệng nhỏ xinh của bà ta nhếch lên thành một nụ cười hờn dỗi. “Nếu ngươi cố chấp và quả thật ngươi có tội, vậy thì chiếu theo vương pháp, ngươi sẽ phải trả giá bằng mạng sống. Tại Eyrie không có đao phủ đâu, Lãnh chúa Lannister ạ. Cho mở Cổng Trăng.”

Đám đông tản ra. Cánh cửa gỗ đước hẹp đứng giữa hai cây cột đá hoa cương tráng lệ, với một hình trăng khuyết khắc trên gỗ. Những người đứng ngoài cùng nhường đường cho hai người lính gác sóng bước vào. Một người hạ thanh chắn bằng đồng nặng nề xuống; người thứ hai đẩy cửa vào. Chiếc áo choàng xanh của họ bay bay trên vai, do một cơn gió bất chợt xuất hiện qua khe cửa mở. Bên trên là khoảng không thăm thẳm của trời đêm, lấp lánh những ngôi sao lạnh lẽo.

“Hãy chứng kiến vương pháp,” Lysa Arryn nói. Ánh đuốc bập bùng như những sóng tóc trên tường, và thi thoảng có ngọn đuốc kỳ lạ lóe lên.

“Lysa, tôi nghĩ thế này thật không khôn ngoan,” Catelyn Stark nói khi cơn gió u ám len lỏi trong đại sảnh.

Em gái bà lờ tịt đi. “Ngươi muốn xét xử ư, Lãnh chúa Lannister. Được thôi, ngươi sẽ được xét xử. Con trai ta sẽ lắng nghe những gì ngươi muốn nói, và ngươi sẽ nghe lời phán xét từ nó. Sau đó ngươi có thể đi... bằng cửa này hoặc cửa khác.”

Bà ta có vẻ hài lòng, Tyrion nghĩ, chắc chắn rồi. Làm sao xét xử có thể đe dọa bà ta trong khi đứa con yếu ớt của bà ta nắm vị trí chủ tọa? Tyrion liếc nhìn Cổng Trăng.

Mẹ ơi, con muốn thấy hắn bay! Thằng nhỏ đã nói thế. Thằng nhãi con thò lò mũi xanh đó đã ném bao nhiêu người xuống cánh cửa này rồi?

“Cảm ơn, phu nhân tốt bụng, nhưng tôi thấy không cần làm phiền Lãnh chúa Robert,” Tyrion lịch sự nói. “Chúa biết rằng tôi vô tội. Mạng sống của tôi nằm trong tay họ, chứ không phải dưới sự xét xử của loài người. Tôi muốn được xử đấu.”

Những tiếng cười đột ngột làm rung chuyển Đại Sảnh Đường nhà Arryn. Lãnh chúa Nestor khụt khịt mũi, Ser Willis cười khẩy, Ser Lyn Corbray cười hô hố, và những người khác ngửa cổ cười sảng khoái tới mức nước mắt chảy tràn má. Marillion vụng về đánh một nốt nhạc vui tươi trên cây đàn hạc mới bằng những ngón tay bị gãy. Kể cả gió dường như cũng đang rít lên nhạo báng khi luồn vào Cổng Trăng.

Đôi mắt xanh nước biển của Lysa Arryn có vẻ bối rối. Anh đã khiến bà ta mất bình tĩnh. “Chắc chắn ngươi có quyền đó.” Một hiệp sĩ trẻ với hình con rắn lục thêu trên áo khoác bước lên và quỳ một gối xuống. “Phu nhân, mong bà cho phép tôi giành lại công lý cho người.”

“Danh dự này phải thuộc về ta,” Lãnh chúa già Hunter nói. “Vì tình yêu tôi dành cho Lãnh chúa, mong bà hãy để tôi trả thù cho ngài ấy.”

“Cha tôi đã tận tụy phục vụ Lãnh chúa Jon với cương vị Đại Tổng quản Thung Lũng,” Ser Albar Royce lên tiếng. “Hãy để tôi phục vụ cho con trai người.”

“Thần thánh thường yêu quý nhưng người biết lẽ công bình,” Ser Lyn Corbray nói, “nhưng thường đó lại là những tay kiếm giỏi nhất. Chúng ta đều biết người đó là ai.” Ông ta khiêm tốn cười.

Cả tá người nhao nhao nói, không thể nghe ra ai với ai. Tyrion thấy chùng lòng khi biết có nhiều kẻ muốn giết anh tới vậy. Có lẽ đây không phải một kế hoạch khôn ngoan.

Phu nhân Lysa giơ tay ra hiệu im lặng. “Cám ơn các lãnh chúa, và tôi biết con trai tôi sẽ vô cùng cảm kích nếu nó có mặt tại đây. Không ai trong Bảy Phụ Quốc kiên cường và trung thành như những hiệp sĩ Thung Lũng. Điều này tôi có thể đảm bảo với quý vị. Nhưng tôi chỉ có thể chọn một.” Bà ra hiệu. “Ser Vardis Egen, ngài luôn là quân sư đắc lực của chồng ta. Ta chọn ngài làm người bảo vệ chúng ta.”

Ser Vardis im lặng khác thường. “Phu nhân,” ông nghiêm túc nói, quỳ một chân xuống, “xin bà hãy trao gánh nặng này lên vai kẻ khác. Người đàn ông này không phải một chiến binh. Hãy nhìn hắn đi. Một chú lùn, cao bằng nửa tôi và chân bị tật. Tôi vô cùng xấu hổ nếu phải giết hại một người thế này mà gọi đó là công bằng.”

Ồ, tuyệt vời, Tyrion nghĩ. “Tôi đồng ý.”

Lysa nhìn anh. “Ngươi đòi xử đấu.”

“Vậy giờ tôi cũng yêu cầu có người bảo vệ ình, như bà vừa chọn người ình. Anh trai Jaime của tôi sẽ rất vui lòng được lãnh trọng trách này.”

“Sát Vương yêu quý của ngươi đang ở cách đây hàng trăm dặm,” Lysa Arryn độp lại.

“Hãy gửi chim đưa tin tới. Tôi rất vui lòng chờ đợi anh ấy đến.”

“Ngày mai ngươi sẽ đối mặt cùng Ser Vardis.”

“Cậu ca sĩ,” Tyrion nói và quay sang Marillion, “khi ngươi viết khúc tráng ca về chuyện này, nhớ nói với mọi người rằng phu nhân Arryn đã từ chối kẻ lùn này có người bảo vệ, và để hắn, một kẻ tàn tật, bầm dập, tập tễnh đối đầu với hiệp sĩ dũng mãnh nhất của bà ta nhé.”

“Ta không từ chối ngươi điều gì!” Lysa Arryn nói, giọng rít lên nhức óc vì bị chọc giận. “Hãy nói tên người bảo vệ của ngươi, Quỷ Lùn... nếu ngươi nghĩ mình có thể tìm ra người sẵn sàng chết vì ngươi.”

“Cũng giống như lệnh bà, tôi sẽ sớm tìm ra người sẵn sàng giết người vì tôi.” Tyrion nhìn khắp căn phòng dài.

Không ai nhúc nhích. Một lúc rất lâu anh nghĩ liệu đây có phải trò ngớ ngẩn lớn nhất trong đời anh không.

Ở rìa căn phòng có người di chuyển. “Tôi sẽ đứng về phía Quỷ Lùn,” Bronn hô.

## 54. Chương 36 (kết Thúc Phần 1)

EDDARD

Ông lại có giấc mơ về những ngày xa xưa, về ba chàng hiệp sĩ áo trắng, ngọn tháp đã sụp đổ từ lâu, cùng Lyanna nằm trên vũng máu.

Trong giấc mơ đó, bạn bè ông đi bên cạnh, như họ đã sánh bước bên ông cả đời. Martyn Cassel kiêu hãnh, cha Jory; Theo Wull trung thành; Ethan Glover, người từng là hộ vệ của anh Brandon; Ser Mark Ryswell, một người có giọng nói nhẹ nhàng và trái tim ấm áp; người trông coi đầm lầy, Howland Reed; Lãnh chúa Dustin trên con ngựa chiến to lớn. Ned biết tường tận khuôn mặt từng người như ông nhớ chính khuôn mặt mình, nhưng năm tháng đã cướp đi ký ức, kể cả những ký ức ông thề không bao giờ quên. Trong giấc mơ họ chỉ còn là những cái bóng, những hồn ma cưỡi ngựa trong mù sương.

Họ có bảy người, chọi ba. Giấc mơ đúng như ngoài đời thực. Nhưng đó không phải ba người bình thường. Chúng đứng chờ trước tháp, ngọn núi Dorne đỏ sậm sau lưng chúng, áo choàng trắng tung tay trong gió. Và ở đó không có bất cứ cái bóng nào cả; mặt họ chợt bừng sáng, hiển hiện rõ ràng. Ser Arthur Dayne, Hiệp sĩ Ánh sáng, mang một nụ cười buồn trên môi. Chuôi thanh đại đao Bình Minh thò ra khỏi vai phải anh. Ser Oswell Whent quỳ một chân, đang mài kiếm. Hai bên mũ trụ men sứ trắng và hình con dơi đen của Gia Đình đang giang cánh. Đứng giữa họ là Ser Gerold Tháp Lớn, Bò Đực Trắng, lãnh chúa chỉ huy Ngự Lâm Quân.

“Tôi đã tìm các vị trên dòng Trident,” Ned nói với họ.

“Chúng tôi không ở đó,” Ser Gerold trả lời.

“Nếu chúng tôi ở đó thì đúng là Phản Vương gặp họa rồi,” Ser Oswell nói.

“Khi Vương Đô sụp đổ, Ser Jaime giết chết vua của các vị bằng thanh kiếm vàng, và tôi băn khoăn liệu các vị đang ở nơi nào.”

“Rất xa,” Ser Gerold nói, “Nếu không Aerys sẽ vẫn ngồi vững trên Ngai Sắt, và người anh em phản bội kia sẽ bị thiêu ở bảy địa ngục.”

“Tôi đã tới Storm’s End để củng cố phòng tuyến ” Ned nói với họ... “Lãnh chúa Tyrell và Redwyne hạ cờ, và tất cả các hiệp sĩ của họ đều quỳ gối thề trung thành với chúng tôi. Tôi tưởng các vị ở đó.”

“Chúng tôi không dễ dàng quỳ gối trước ai,” Ser Arthur Dayne nói.

“Ser Willem Darry tháo chạy tới Dragonstone, với hoàng hậu và hoàng tử Viserys. Tôi nghĩ các ngài sẽ đi cùng họ.”

“Ser Willem là một người tốt bụng và trung thành,” Ser Oswell nói.

“Nhưng không thuộc Ngự Lâm Quân,” Ser Gerold chỉ ra. “Ngự Lâm Quân không bỏ chạy.”

“Dù là lúc đó hay bây giờ,” Ser Arthur nói. Ngài tháo mũ trụ.

“Chúng tôi đã thề,” Ser Gerold già nói.

Những bóng ma của Ned di chuyển tới bên ông, với thanh kiếm ma trên tay. Bảy chọi ba.

“Giờ bắt đầu thôi,” Ser Arthur Dayne, Hiệp sĩ Anh sáng nói. Ngài rút thanh Binh Minh ra khỏi vỏ và cầm bằng cả hai tay. Lưỡi kiếm trắng đục như cỏ sữa, sống động trong nắng.

“Không,” giọng Ned buồn man mác. “Giờ kết thúc rồi.” Khi những thanh kiếm thép và kiếm ma hòa vào nhau, ông nghe tiếng Lyanna hét. “Eddard!” cô gọi. Một trận bão cánh hoa hồng rơi lả tả khắp bầu trời mang những vệt máu, xanh như mắt người chết.

“Lãnh chúa Eddard,” Lyanna lại gọi.

“Anh hứa,” ông thì thầm. “Lya, anh hứa mà...”

“Lãnh chúa Eddard,” giọng một người đàn ông vang vọng trong bóng tối.

Eddard rên rỉ và mở mắt. Ánh trăng luồn qua khung cửa sổ cao của Tháp Quân Sư.

“Lãnh chúa Eddard?” một bóng đen đứng bên giường.

“Bao… bao lâu rồi?” Tấm ga giường nhàu nhĩ, chân ông bó bột. Một cơn đau nhoi nhói chạy dọc người ông.

“Sáu ngày bảy đêm.” Đó là giọng bác Vayon Poole. Người quản gia đưa chiếc cốc lên môi Ned. “Lãnh chúa uống đi.”

“Cái gì đây..?”

“Chỉ là nước thôi. Maester Pycelle nói chắc ngài sẽ khát.”

Ned uống. Môi ông khô nứt nẻ. Nước có vị ngọt như mật ong vậy.

“Bệ hạ cho gọi,” bác Vayon Poole nói khi cốc nước đã cạn. “Bệ hạ muốn nói chuyện với ngài.”

“Sáng mai đi,” Ned nói. “Khi ta khỏe hơn.” Ông không thể đối diện với Robert trong lúc này. Giấc mơ làm ông yếu ớt như mèo con vậy.

“Lãnh chúa,” bác Poole nói, “bệ hạ ra lệnh cho chúng tôi đưa ngài tới ngay khi ngài mở mắt.” Bác quản gia tất bật châm nến bên giường.

Ned khe khẽ chửi thầm. Robert chưa bao giờ biết kiên nhẫn. “Nói với ngài ấy rằng ta đang rất mệt không tới tiếp kiến được. Nếu ngài muốn nói chuyện với ta, ta sẽ vui lòng được tiếp ngài tại đây. Ta mong ông đánh thức ngài dậy khỏi giấc ngủ ngon. Và gọi...” Ông định nói Jory thì nhớ ra.

“Gọi đội trưởng đội hộ vệ.”

Alyn bước vào phòng ngủ một lát sau khi bác quản gia lui đi. “Lãnh chúa.”

“Bác Poole nói với ta rằng ta đã mê man sáu ngày,” Ned nói. “Ta cần biết tình hình.”

“Sát Vương đã đào tẩu,” Alyn nói. “Người ta nói hắn đã trở về Casterly Rock cùng cha hắn. Chuyện về phu nhân Catelyn bắt Quỷ Lùn đã tới tai mọi người. Tôi đã tăng thêm lính gác, mong ngài vừa ý.”

“Ngươi làm rất tốt ” Ned lên tinh thần cho anh ta “Các con gái ta thì sao?”

“Họ ở cùng ngài suốt ngày. Sansa im lặng cầu nguyện, nhưng Arya thì...” Anh chần chừ. “Tiểu thư không nói lấy một lời kể từ khi họ mang ngài về. Tiểu thư bé nhỏ nhưng can trường. Tôi chưa từng thấy một cơn giận đến vậy ở một cô bé.”

“Dù chuyện gì xảy ra,” Ned nói, “ta cũng mong các con gái của ta an toàn. Ta sợ đây mới chỉ là bước đầu.”

“Không ai làm hại được họ đâu, thưa Lãnh chúa Eddard,” Alyn nói. “Tôi lấy mạng mình ra mà đảm bảo.”

“Còn Jory và những người khác?”

“Tôi đã trao họ cho Hội Chị Em Quản Sinh Tử, để đưa họ lên phương bắc về Winterfell. Jory muốn được nằm cạnh ông mình.”

Tất nhiên anh ta muốn được nằm cạnh ông mình, vì cha Jory được chôn cất rất xa ở phương nam. Martyn Cassel đã ngã xuống cùng những người khác. Sau cùng Ned cũng chiếm được tòa tháp, và sử dụng những viên đá đẫm máu của nó để xây lên tám ngôi mộ trên đồi. Nghe đồn rằng Rhaegar đặt tên đó là tháp hạnh phúc, nhưng đối với Ned nó chỉ là một đoạn ký ức đau thương. Bảy người bọn họ đấu với ba người, nhưng chỉ còn hai người sống sót; Eddard và người trông đầm lầy nhỏ bé, Howland Reed. Ông không nghĩ đó là điềm báo trong một giấc mơ có thật đó sau hàng năm trời.

“Anh làm rất tốt, Alyn.” Ned nói khi bác Vayon Poole trở lại. Người quản gia cúi đầu. “Nhà vua đang ở bên ngoài, thưa Lãnh chúa, và hoàng hậu đi cùng.”

Ned ngồi thẳng người, nhăn mặt vì chân run rẩy đau. Ông không mong Cersei tới. “Mời họ vào, và để chúng ta nói chuyện riêng. Dù chúng ta có nói gì thì những lời nói đó không được truyền đi xa hơn bức tường này.” Bác Poole lặng lẽ rút lui.

Robert đã chỉnh trang lại. Ngài mặc áo chẽn nhung đen thêu hình hươu đực mang vương miện của nhà Baratheon thêu bằng chỉ vàng trên ngực, và áo chùng không tay màu vàng với tà áo choàng có những ô vuông đen vàng. Tay ngài đang nắm sẵn hũ rượu, mặt đỏ ửng vì say. Cersei Lannister đi vào sau, trên tóc gắn vương miện đá quý.

“Bệ hạ,” Ned nói. “Thứ lỗi tôi không thể đứng dậy.”

“Không sao,” nhà vua cục cằn nói. “Rượu không? Từ Arbor đấy. Rượu nho tuyệt hảo.”

“Một cốc nhỏ thôi,” Ned nói. “Đầu tôi vẫn còn ong ong vì sữa anh túc.”

“Một người như anh phải cảm thấy may mắn khi đầu vẫn còn trên cổ chứ,” hoàng hậu nói.

“Im đi, ả đàn bà kia,” Robert quát. Ngài đưa cho Ned cốc rượu. “Chân anh còn đau không?”

“Hơi hơi,” Ned nói. Đầu ông đang quay mòng, nhưng ông không muốn thừa nhận mình yếu ớt trước mặt hoàng hậu.

“Pycelle hứa nó sẽ lành,” Robert nhíu mày. “Ta đoán anh đã biết chuyện Catelyn làm?”

“Đúng.” Ned nhấp một ngụm rượu. “Phu nhân tôi không có tội tình gì, thưa bệ hạ. Tất cả những gì nàng làm là do lệnh của tôi.”

“Tôi chẳng thấy vui chút nào, Ned.” Robert khàn khàn nói.

“Ngươi có quyền gì mà bắt giữ người nhà ta?” Cersei hỏi. “Ngươi nghĩ ngươi là ai chứ?”

“Quân sư,” Ned lịch thiệp lạnh băng nói. “Chính nhà vua đã bổ nhiệm cho tôi để giữ hòa bình cho nhà vua và thực thi vương pháp.”

“Ngươi từng là quân sư,” Cersei bắt đầu, “nhưng giờ...”

“Im mồm!” nhà vua gầm lên. “Cô đã hỏi anh ta một câu và anh ta đã trả lời rồi.” Cersei im miệng, run người vì giận dữ, và Robert quay lại với Ned. “Anh đã nói giữ bình yên cho nhà vua ư, đây là cách anh giữ bình yên cho ta sao, Ned ? Bảy người đã chết...”

“Tám chứ,” hoàng hậu sửa lại. “Tregar vừa chết sáng nay, do cú đánh của Lãnh chúa Stark.”

“Bắt cóc người ngay trên vương lộ và say xỉn giết người trên đường phố của ta,” nhà vua nói. “Ta không cần những thứ đó, Ned.”

“Catelyn có lý do để bắt Quỷ Lùn.. ”

“Ta nói, ta không cần chúng! Những lý do của cô ta đáng vứt đi. Anh nên ra lệnh cho phu nhân thả gã lùn ngay lập tức, và anh nên làm lành với Jaime đi.”

“Ba người của tôi bị giết ngay trước mắt tôi, chỉ vì Jaime Lannister muốn trừng phạt tôi. Tôi có nên quên nó đi luôn không?”

“Anh trai em không phải người gây sự trước,” Cersei nói với nhà vua. “Lãnh chúa Stark đã say xỉn trở về từ nhà thổ. Người của ông ta tấn công Jaime và lính gác của anh ấy, y như phu nhân ông ta đã tấn công Tyrion trên vương lộ.”

“Ngài hiểu chuyện hơn thế, Robert,” Ned nói. “Hãy hỏi Lãnh chúa Baelish nếu ngài nghi ngờ tôi. Ngài ta cũng có mặt.”

“Tôi đã nói chuyện với Ngón Út,” Robert nói. “Hắn nói có đi cùng trước khi trận ẩu đả bắt đầu, nhưng hắn cũng thừa nhận anh đang trên đường trở về từ một nhà thổ nào đó.”

“Một nhà thổ nào đó ư? Mắt ngài bị làm sao vậy, Robert, tôi tới đó để thăm con gái ngài! Mẹ nó đặt tên cho nó là Barra. Con bé trông giống hệt đứa con gái đầu tiên của ngài, hồi chúng ta còn là những cậu bé ở Thung Lũng.” Ông vừa nói vừa quan sát nét mặt hoàng hậu; khuôn mặt bà ta như đeo mặt nạ, đông cứng và trắng bệch, không để lộ điều gì.

Robert đỏ mặt. “Barra,” ngài khẽ khàng nói. “Liệu điều này có làm ta vui được không? Cô ả chết tiệt. Ta nghĩ cô ta biết nghĩ hơn cơ.”

“Cô ta còn chưa nổi mười lăm tuổi, và là một ả điếm, và ngài nghĩ cô ấy biết nghĩ sao?” Ned ngờ vực nói. Chân ông đau kinh khủng. Ông khó lòng giữ bình tĩnh được. “Cô bé ngốc đó yêu ngài mà Robert.”

Nhà vua liếc nhìn Cersei. “Đây không phải chuyện hoàng hậu nên nghe.”

“Bà sẽ không thích bất cứ điều gì tôi nói ra.” Ned trả lời. “Tôi nghe nói Sát Vương đã rời khỏi thành phố. Hãy cho tôi đi tìm hắn để đòi lại công bằng.”

Nhà vua suy ngẫm và lắc lắc rượu trong cốc. Ngài nhấp một ngụm. “Ta không muốn nói thêm về chuyện này. Jaime giết ba người của anh, và anh giết năm người của hắn. Thế là đủ rồi.”

“Ngài nghĩ thế là công bằng sao?” Ned tức giận. “Nếu vậy, tôi vui mừng vì tôi không còn là Quân sư của ngài nữa.”

Hoàng hậu quay sang nhìn chồng. “Nếu bất cứ ai dám nói với người nhà Targaryen như hắn đang nói với ngài...”

“... đánh đồng ta với Aerys?” Robert ngắt lời.

“Em coi ngài là vua. Jaime và Tyrion là anh em trai của ngài, vì cuộc hôn nhân của chúng ta và tất cả những mối ràng buộc giữa chúng ta. Nhà Stark đã gây hấn với một người và bắt giữ người còn lại. Người đàn ông này từng phút từng giây sống đều nhục mạ ngài, vậy mà ngài vẫn nhân từ độ lượng mà đứng đó, hỏi xem chân hắn có đau không và rằng hắn có muốn uống rượu không sao?”

Mặt Robert xám đen vì giận. “Đã bao nhiêu lần ta bảo cô phải ngậm miệng lại rồi?”

Mặt Cersei lộ vẻ khinh thường. “Các vị thần đang trêu đùa gì chúng ta thế này,” ả ta nói. “Nói đúng ra, ngài nên mặc váy còn em nên mặc giáp mới đúng.”

Nhà vua tím mặt, giơ tay tát mạnh vào mặt hoàng hậu. Ả vấp phải cái bàn và ngã lăn ra, nhưng Cersei Lannister không kêu lấy một tiếng. Những ngón tay thuôn dài ôm lấy má, nơi làn da trắng xanh mịn màng đang đỏ rần lên. Sáng mai thôi, ả sẽ bị bầm nửa mặt. “Em sẽ coi đây là một huân chương danh dự,” ả tuyên bố.

“Câm mồm, không ta sẽ cho cô một cái danh dự khác,” Robert thề. Ngài hét gọi lính gác. Ser Meryn Trant bước vào phòng, cao lớn, ủ rũ trong bộ giáp trắng. “Hoàng hậu mệt rồi. Đưa nàng về phòng ngủ.” Hiệp sĩ giúp Cersei đứng dậy và dẫn ả ta đi không nói một lời.”

Robert lấy bình rượu và rót ình một cốc nữa. “Anh thấy ả làm gì cho tôi rồi đấy, Ned.” Nhà vua ngồi xuống và ôm lấy cốc rượu. “Người vợ yêu kiều của ta. Mẹ của những đứa con ta.” Cơn giận đã tan biên trong ngài; Ned nhìn thấy nét buồn bã và sợ hãi trong mắt ngài. “Đáng ra ta không nên đánh bà ấy. Nó không… không giống hành động của một quân vương.” Ngài nhìn chằm chằm vào đôi bàn tay, như thể ngài không biết chúng là cái gì. “Ta luôn luôn mạnh mẽ... không ai có thể chống lại ta... không một ai. Sao anh có thể chiến đấu trong khi không thể đánh lại họ?” Nhà vua bối rối lắc đầu. “Rhaegar. Rhaegar đã thắng, quỷ tha ma bắt hắn đi. Ta đã giết hắn. Ned à, ta đã cắm ngọn giáo xuyên qua áo giáp đen lụi trúng trái tim đen của hắn, và hắn chết dưới chân ta. Họ đã hát về nó. Nhưng theo một cách nào đó hắn vẫn thắng. Giờ hắn đã có Lyanna, còn ta có ả kia.” Nhà vua nốc cạn cốc rượu.

“Bệ hạ,” Ned Stark nói, “chúng ta phải nói chuyện...”

Robert day day thái dương. “Tôi mệt mỏi đến chết vì nói chuyện rồi. Sáng mai tôi sẽ đi săn. Dù anh muốn nói gì hãy đợi tới khi ta trở lại.”

“Nếu thần thánh nhân từ, tôi sẽ không ở đây khi ngài quay lại. Ngài đã ra lệnh cho tôi trở về Winterfell, ngài nhớ không?”

Robert đứng dậy, nắm lấy thành giường để đứng vững. “Thần thánh ít khi nhân từ lắm, Ned. Đây, cái này là của anh.” Ngài rút cái móc bạc nặng trịch từ trong túi áo và ném lên giường. “Dù thích hay không, anh cũng là Quân sư của tôi. Tôi cấm anh đi.”

Ned nhặt cái móc lên. Ông không còn lựa chọn. Chân ông nhói đau, và ông cảm thấy mình vô dụng hệt như một đứa trẻ. “Cô bé nhà Targaryen...”

Nhà vua rên rỉ. “Bảy địa ngục ơi, đừng có nói về con bé đó nữa. Chuyện đã qua rồi, ta không muốn nghe nữa.”

“Vì sao ngài muốn tôi trở thành quân sư của ngài, mà lại không chịu lắng nghe lời khuyên can của tôi?”

“Vì sao à?” Robert cười. “Vì sao lại không? Cần có ai đó trị vì cái vương quốc đáng nguyền rủa này. Đeo phù hiệu lên đi, Ned. Nó hợp với anh. Và nếu anh dám ném trả nó vào mặt tôi lần nữa, tôi sẽ gắn cái thứ đáng tởm này lên ngực Jaime Lannister ngay.”

... Còn tiếp…

## 55. Mở Đầu - Phần 1

CHƯƠNG MỞ ĐẦU

Đuôi sao chổi xoẹt qua bầu trời buổi bình minh, giống như một vết thương trên trời tím sẫm, một vết kiếm rạch đỏ chói lên các vách núi của đảo Dragonstone.

Viên học sĩ đứng lặng người ngoài ban công phòng ngủ trong tiếng gió thét gào. Nơi đây là điểm dừng chân của những con quạ sau một quãng đường bay dài. Phân của chúng lốm đốm trên những bức tượng quỷ hai bên sườn ười hai feet, một bên là tượng khuyển ngục (hellhound), một bên là rồng bay (wyvern), hai trong hàng ngàn con được tạo hình trên bức tường thành cổ xưa. Khi ông lần đầu tiên đến đảo Dragonstone, đội quân tượng đá kỳ cục này đã khiến ông cảm thấy bất an, nhưng năm tháng qua đi và ông dần quen với sự có mặt của chúng. Giờ thì ông nghĩ chúng như những người bạn cũ và ba người bọn họ đang cùng sóng vai nhìn bầu trời với tâm trạng lo sợ.

Viên học sĩ vốn không tin vào điềm báo. Nhưng… sống đến từng này tuổi, Cressen chưa bao giờ nhìn thấy đuôi sao chổi nào sáng như thế, hay có màu như thế, cái màu khủng khiếp, màu của máu tươi, lửa cháy và mặt trời lặn. Ông tự hỏi liệu những bức tượng quỷ - bạn của ông - cũng đã từng chứng kiến cảnh này hay chưa, dù sao thì chúng cũng có mặt ở đây trước ông, và sẽ còn ở đây lâu nữa sau khi ông rời đi. Nếu đá có thể nói chuyện…

Thật hoang đường. Ông dựa người trên mặt thành, gió biển vẫn tiếp tục thét gào bên dưới, mặt đá đen lạo xạo dưới những ngón tay. Nói chuyện về các bức tượng quỷ và những dấu hiệu trên bầu trời ư? Mình đúng trở thành một lão già rồi, lại phù phiếm như một đứa trẻ. Chả lẽ nửa đời khôn ngoan và từng trải của mình đã trôi qua sao? Ông là một học sĩ, được huấn luyện tại nhà Citadel vĩ đại của Oldtown, hiện lại mê tín như đầu óc của nông dân thì còn làm được cái gì?

Chính là… chính là… ngay cả ban ngày cũng thấy đuôi sao chổi cháy rực, trong khi hơi nước xám xịt không ngừng bốc lên từ lỗ thông hơi của mạch suối Dragon phía sau lâu đài, và ngay trong sáng qua một con quạ trăng đã mang tin tức từ Citadel đến, tin tức này ông từ lâu vừa mong đợi vừa sợ hãi: Mùa hè đã kết thúc. Cả những dấu hiệu điềm báo cũng cho thấy điều đó. Có quá nhiều dấu hiệu khiến ông không thể phủ nhận. Nhưng hết thảy những điềm báo này tột cùng có nghĩa là gì? Ông quả thực muốn khóc.

“Học sĩ Cressen, chúng ta có khách,” Pylos nhẹ giọng như thể không muốn quấy rầy khoảnh khắc trầm tư của Cressen. Giá anh biết được những gì đang diễn ra trong đầu ông, anh chắc chắn sẽ khóc thét: “Công chúa muốn thăm con quạ trắng đó”. Vì Cha bé xưng vương nên Pylos đã sửa cách gọi bé là công chúa. Dù chỉ là vua của một hòn đảo đá nằm chơ vơ giữa mặt biển mênh mông nhưng dù sao cũng là vua. “Tên cận thần ngu ngốc cũng đến cùng cô ấy.”

Lão học sĩ xoay người khỏi ban công, tay vẫn vịn vào con rồng đá. “Đỡ ta ngồi xuống, sau đó mời họ vào.”

Cầm tay ông, Pylos dẫn ông vào trong phòng. Thời trẻ Cressen vốn là người nhanh nhẹn, nhưng giờ ông đã gần tám mươi tuổi, hai chân trở nên yếu ớt. Hai năm trước ông bị vỡ một bên hông do ngã và vết thương đó không bao giờ phục hồi hoàn toàn. Năm trước khi ông ngã bệnh, nhà Citadel đã gửi Pylos từ Oldtown đến đây vừa vặn vài ngày trước khi Lãnh chúa Stannis ra lệnh phong tỏa đảo… để giúp ông xử lý sự vụ, đấy là người ta nói thế, nhưng Cressen biết thâm ý đằng sau. Pylos đến thay vai trò của ông khi ông qua đời. Ông cũng không để ý đến điều này. Trước sau gì cũng phải có ai đó thay vị trí của ông, nhưng ông không nghĩ nó sớm thế này.

Ông để cho anh chàng trẻ tuổi dắt mình đến bàn, trên bàn đầy giấy và sách “Mời cô ấy vào, đừng để một tiểu thư đợi quá lâu,” ông vẫy tay vô lực ra hiệu không thể chờ đợi tiếp. Bàn tay da nhăn nheo như một tờ giấy nhàu nát, bên dưới nhìn rõ những mạch máu khô. Nhìn bàn tay run rẩy ấy, không ai có thể tưởng tượng có lúc chúng linh hoạt, vững vàng cỡ nào…

Pylos quay lại cùng một bé gái, vẫn e lệ như mọi khi. Phía sau là viên tùy tùng đang lê bước nhìn ngó nghiêng, trên đầu đội cái thùng sắt cũ giả mũ, trên đỉnh là hai cái sừng hươu, cái chuông cho bò đeo trên mũ. Theo mỗi bước chân hắn, cái chuông kêu vang những âm thanh khác nhau clang-a-dang bong-dong ring-a- ling clong clong clong.

“Pylos ai đến thăm chúng ta sớm vậy?” Cressen nói.

“Là tôi và Patches, thưa học sĩ.” Đôi mắt lam khờ dại liếc nhìn ông. Chao ôi, nàng không phải là người có khuôn mặt đẹp. Đứa trẻ này thừa hưởng chiếc cằm góc cạnh của Cha và cái tai bất hạnh của mẹ, dài thòng, thêm nữa hồi nhỏ còn bị bệnh suýt chết, tuy đã tránh được tai kiếp nhưng di chứng đáng sợ của nó vẫn còn lưu trên người, nửa khuôn mặt từ má đến cổ Đông cứng lại như xác chết, làn da khô nứt, bong từng mảng, những lớp vằn đen lấm tấm bụi mỗi khi sờ vào “Pylos, nói chung tôi có thể thăm con quạ trắng đó.”

“Tất nhiên là có thể.” Cressen trả lời như thể ông không nhẫn tâm cự tuyệt. Bé đã quá thường xuyên bị cự tuyệt trong đời. Tên bé là Shireen, sắp tròn mười tuổi trong vài ngày tới và là đứa trẻ trông buồn bã nhất mà học sĩ Cressen từng gặp. Nỗi buồn của cô bé chính là sự xấu hổ của ta, viên học sĩ nghĩ, dấu hiệu khác của sự thất trách. “Học sĩ Pylos,làm phiền cậu mang con chim từ tổ quạ xuống cho tiểu thư Shireen xem.”

“Vinh hạnh của tôi.” Pylos là một thanh niên lịch sự, chưa quá hai mươi lăm tuổi nhưng lúc nào cũng nghiêm túc như ông già sáu mươi. Giá anh có thêm chút hài hước và sức sống hơn thì tốt, nơi đây đang thiếu điều này. Những nơi tối tăm cần ánh sáng chứ không cần long trọng và chắc chắn, đảo Dragonstone là một thành quách cô tịch, xung quanh bao phủ bởi bão và nước mặn, sau lưng luôn có những ngọn núi xì khói âm thầm. Một học sĩ phải đến nơi anh ta được ra lệnh, vì vậy Cressen đã đến đây cùng với lãnh chúa của ông hơn hai mươi năm trước và ông đã tận tâm cống hiến, tận trung công tác nhưng ông chưa bao giờ yêu Dragonstone, chưa bao giờ thực sự cảm thấy nơi đây là nhà. Gầy đây, ông thường mơ thấy một người phụ nữ mặc áo đỏ làm phiền khi ông giật mình thức giấc, hoảng sợ không biết mình đang ở đâu

Tên hề quay đầu nhìn Pylos bước lên bậc thang sắt dẫn đến tổ quạ. Chiếc chuông vang lên theo mỗi hành động của hắn. “Dưới biển, đám chim kia đang so lông” hắn nói, clang-a-langing “Ta biết, ta biết, ồ, ồ, ồ.”

Lấy tiêu chuẩn một thằng hề mà nói, Patchface là một vai diễn thất bại. Có lẽ thật lâu trước kia hắn dễ dàng khơi gợi mọi người cười to, nhưng biển đã cướp đi năng lực này của hắn, đồng thời cũng lấy đi một nửa thần trí và trí nhớ. Thân thể hắn bây giờ béo phì và mềm nhũn, đôi khi còn run rẩy, đôi khi nói không rõ lời. Cô bé này là người duy nhất còn cười với hắn và là người duy nhất quan tâm hắn sống hay chết.

Một cô bé xấu xí và một thằng hề ngu ngốc, thêm một lão học sĩ là thành ba… giờ thì đúng là có một câu chuyện khiến người ta muốn khóc.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. “Đến ngồi với ta nào, bé con.” Cressen ngoắc tay ra hiệu bé đến gần “Mới sáng sớm, một đứa trẻ nên ngủ ngoan trên giường, sao cháu lại đến tìm ta?”

“Cháu mơ thấy ác mộng.” Shireen nói: “Về những con rồng. Chúng đến ăn thịt cháu.” Theo như học sĩ Cressen nhớ thì đứa trẻ này thường xuyên gặp ác mộng “Chúng ta đã nói về chuyện này trước đây rồi.” Ông nhẹ nhàng: “Những con rồng không còn tồn tại. Chúng đều đã hóa thạch. Thật lâu trước kia, đảo của chúng ta chính là tiền trạm phía Tây của vương quốc Valyria (Freehold). Chính những người Valyria đã xây lên thành Citadel này và chính họ đã để lại cho chúng ta hình dạng tòa thành hiện nay. Để phòng thủ, một lâu đài phải có những tháp canh trên mỗi hai tường thành tạo thành một tam giác. Những người Valyria cũng thiết kế những tòa tháp hình con rồng để tăng thêm sự sợ hãi cho đối thủ, chính họ cũng thiết kế hàng ngàn lỗ châu mai đơn giản thành những tượng ác quỷ.” Ông vươn mình nắm lấy đôi bàn tay nhỏ bé và khẽ bóp: “Vì vậy cháu thấy đấy, chẳng có gì đáng sợ cả.”

Shireen vẫn không tin: “Vậy còn cái thứ trên bầu trời thì sao ạ? Dalla và Matrice nói về chúng bên bờ giếng. Dalla nói rằng chị ấy nghe thấy người đàn bà mặc váy đỏ nói với mẹ chị ấy rằng đó là hơi thở của những con rồng. Nếu những con rồng đang thở thì chẳng phải chúng sống lại hay sao?”

Lại là người phụ nữ mặc váy đỏ, học sĩ Cressen cay đắng nghĩ, chả lẽ suốt ngày nhồi nhét ý nghĩ cô bé bị điên với mẹ còn chưa đủ, giờ còn đầu độc cả các giấc mơ? Ông nhất định phải có vài lời cứng rắn với Dalla, cảnh cáo cô ta không lan truyền những chuyện giật gân như vậy nữa. “Bé con, thứ ở trên trời là sao chổi, một ngôi sao với một cái đuôi dài, biến mất trên không trung. Nó sẽ nhanh chóng biến mất thôi, và cháu sẽ không bao giờ gặp lại nó nữa. Cháu cứ chờ mà xem”

Shireen lấy lại chút dũng cảm gật đầu: “Mẹ nói con quạ trắng kia có nghĩa là mùa hè đã qua.”

“Đúng là vậy đó, tiểu thư. Những con quạ trắng chỉ bay đi từ Citadel.” Những ngón tay Cressen khẽ vuốt vòng cổ, mỗi hạt của nó được làm từ kim loại khác nhau, biểu tượng cho việc đạt được những thành tựu trong các lĩnh vực khác nhau; vòng đeo cổ của viên học sĩ chính là dấu hiệu của tổ chức. Trong những năm tuổi trẻ, ông đã cảm thấy rất hãnh diện khi đeo chiếc vòng này, nhưng giờ thì nó quá nặng, lớp thép lạnh kề sát làn da “Chúng lớn hơn so với các con cùng loại, cũng thông minh hơn và có thể được huấn luyện để chuyển các thông điệp quan trọng. Con quạ trắng này đưa đến cho chúng ta tin về cuộc họp kín của hội đồng để xem xét các báo cáo và các đánh giá của các học sĩ về toàn bộ tình hình đế quốc, bố cáo việc mùa hè cuối cùng đã kết thúc. Mùa hè này dài mười năm, hai tháng và mười sáu ngày, một mùa hè dài nhất trong lịch sử.”

“Thời tiết sẽ sớm chuyển sang lạnh ạ?” Shireen là một đứa trẻ được sinh ra trong mùa hè, chưa bao giờ biết đến cái lạnh thực sự.

“Sớm muộn gì cũng thế.” Cressen trả lời: “Nếu các chư thần từ bi, họ sẽ cho chúng ta một mùa thu ấm áp và các vụ mùa bội thu, nhờ đó chúng ta có thể chuẩn bị tốt khi mùa đông đến.” Dân gian nói rằng một mùa hè dài cũng sẽ kéo theo một mùa Đông dài hơn, nhưng viên học sĩ sẽ không kể chuyện này để hù dọa cô bé nữa.

Patchface rung rinh cái chuông: “Dưới đáy biển luôn có mùa hè.” Hắn ngân nga: “Các mỹ nhân ngư đeo tảo biển trên mái tóc, mặc áo choàng rong màu bạc, ta biết, ta biết, ồ, ồ, ồ.” Shireen cười khanh khách: “Ta cũng muốn có một chiếc áo choàng rong màu bạc.”

“Tuyết sẽ dừng trên mặt biển.” Tên hề nói: “Và nước mưa thì khô như xương, ta biết, ta biết, ồ, ồ, ồ.”

“Sẽ thực sự có tuyết ạ?” Cô bé hỏi.

“Có đấy.” Cressen nói, tuy là ta mong phải vài năm sau tuyết mới rơi và sẽ kéo dài không lâu “À, Pylos và con chim đến đây rồi.”

Shireen kêu lên vì vui mừng. Ngay cả Cressen cũng phải thừa nhận con chim này thật hiếm có, trắng như tuyết và lớn hơn cả chim ưng, đôi mắt đen to tròn chứng minh nó chính là hàng thật giá thật, mang đúng huyết thống của quạ trắng thành Citadel. “Lại đây nào.” Ông gọi, con quạ trắng dang cánh, bay qua phòng rồi đậu ầm ĩ xuống cái bàn cạnh ông.

“Tôi giúp ngài chuẩn bị bữa sáng.” Pylos thông báo và Cressen gật đầu đồng ý: “Đây là tiểu thư Shireen.” Ông giới thiệu với con quạ. Con chim cử động đầu gật lên xuống như thể nó đang hành lễ “Tiểu thư.” Nó kêu vang: “Tiểu thư.”

Miệng cô bé mở to ngạc nhiên: “Nó nói chuyện kìa.”

“Một vài từ, như ta đã nói, những con quạ này rất thông minh.”

“Con chim thông minh, người đàn ông thông minh, tên hề thông minh thông minh.” Patchface om sòm: “Ồ, tên hề thông minh thông minh thông minh.” Hắn bắt đầu hát: “Các hình bóng đến khiêu vũ, lãnh chúa của tôi, hãy khiêu vũ đi lãnh chúa của tôi, hãy khiêu vũ đi lãnh chúa của tôi.” Hắn nhảy nhót từ chân này sang chân kia “Các hình bóng đến ở đây, lãnh chúa của tôi, xin hãy ở lại đây, lãnh chúa của tôi, xin hãy ở lại lãnh chúa của tôi.” Đầu hắn lúc lắc theo mỗi lời bài hát, chiếc chuông không ngừng kêu leng keng.

Con quạ trắng hét lên, cuống cuồng bay đến thanh sắt trên bậc dẫn đến tổ quạ. Shireen trông càng nhỏ bé hơn. “Chú ấy lúc nào cũng hát bài này. Cháu đã ra lệnh cho chú ngừng hát, nhưng chú ấy không nghe lời. Cháu rất sợ. Ông hãy bảo chú ấy ngừng đi.”

“Ta làm thế nào cho hắn dừng đây?” Vị lão nhân thầm hỏi. Ta đã từng có cơ hội khiến hắn im lặng mãi mãi, nhưng giờ thì…

Patchface đến với họ khi còn là một cậu nhóc. Lãnh chúa Steffon vẫn còn ký ức ngọt ngào khi tìm thấy hắn tại Volantis, khi vượt qua Biển Hẹp. Đức vua - Cố đế vương, Aerys II Targaryen, khi đó còn chưa phát điên, đã cử một con tàu đi tìm cô dâu cho Hoàng tử Rhaegar, người không có chị em nào để lên vợ lên chồng. “Chúng tôi đã tìm được một tên hề tuyệt vời.” Ông viết cho Cressen hai tuần trước khi quay về nhà: “Chỉ là một cậu bé thôi, nhưng nhanh nhẹn như khỉ và thông minh hơn cả đống cận thần. Hắn không chỉ làm các trò ảo thuật, đưa ra câu đố và đùa giỡn với ma thuật, mà còn hát bằng bốn ngôn ngữ khác nhau. Chúng ta đã mua tự do cho hắn và hy vọng mang được hắn về nhà cùng. Robert sẽ rất vui và có lẽ chỉ một thời gian nữa thôi thì hắn cũng biết cách chọc Stannis cười.”

Thật buồn là Cressen vẫn còn nhớ nội dung của lá thư này. Không ai từng chọc Stannis cười cả, ngay cả thằng nhỏ Patchface cũng không có cơ hội. Cơn bão bất ngờ ập đến, gào thét và Vịnh Phá Thuyền (Shipbreaker Bay) đã chứng minh tên của nó không phải ngẫu nhiên. Viên lãnh chúa cùng với hai học sĩ ngồi trên chiếc thuyền Ngạo Phong (Windproud) đã bị sóng đánh tan trước mắt, hai người con cả trên tường thành chỉ biết trơ mắt nhìn chiếc chuyền của Cha vỡ tan khi va đập vào vách đá, sau đó biến mất dưới mặt nước. Hàng trăm thủy thủ và chèo thuyền đã ra đi cùng với Lãnh chúa Steffon. Baratheon và vợ ông cũng táng thân dưới đáy biển, thi hài của họ dạt vào bãi cát và được tìm thấy vài ngày sau khi cơn bão kết thúc.

Thằng bé này được tìm thấy vào ngày thứ ba. Học sĩ Cressen lúc đó đang đi dọc bờ biển cùng vài người khác để nhận diện người chết. Họ tìm thấy thằng hề thân thể trần truồng, làn da tái nhợt dính đầy cát ẩm. Cressen tưởng hắn cũng chỉ là thi thể, nhưng khi Jornmy cầm mắt cá chân hắn chuẩn bị kéo lên xe ngựa thì thằng bé sặc nước và ngồi dậy. Cho đến khi lâm chung, Jornmy vẫn quả quyết rằng da thịt Patchface lúc đó lạnh như người chết.

Không ai có thể giải thích lý do thằng hề đã mất tích trên biển hai ngày trước sao giờ “sống lại” được. Ngư dân lan truyền câu chuyện kể về một nàng tiên cá đã dậy hắn cách thở dưới nước để đổi lấy hạt giống của hắn. Patchface không hề hé một lời về chuyện này. Nhưng thằng hề thông minh dí dỏm mà lãnh chúa Steffon miêu tả trong thư thì chưa bao giờ xuất hiện tại Storm’s End; thằng bé mà họ tìm thấy là một người hoàn toàn khác, bị thương cả thân thể và tâm hồn, hầu như không thể nói chuyện và chả có tí trí tuệ nào. Nhưng nhìn khuôn mặt hề của nó thì không ai có thể nghi ngờ thân phận này, vì theo phong tục của Thành Phố Tự Do tại Volantis thì người ta sẽ xăm hình vuông chéo màu đỏ và xanh lên khuôn mặt của nô lệ và người hầu, từ da đầu xuống cổ.

“Đứa trẻ bất hạnh này điên rồi, còn bị thương nữa, chả có ích gì ọi người, kể cả chính bản thân hắn.” Ser Harbert, cựu thành chủ Storm’s End năm đó đưa ra ý kiến: “Điều tốt nhất mà cậu làm lúc này chính là cho hắn một liều nhựa thuốc phiện để hắn có một giấc ngủ không đau đớn và kết thúc cuộc đời yên ả. Nếu nó còn biết suy nghĩ thì chắc chắn sẽ cảm kích cậu.” Nhưng Cressen kiên quyết phản đối và cuối cùng ý kiến của ông cũng được lắng nghe. Về phần Patchface bất kể có vui mừng với quyết định này hay không thì hắn cũng không thể bày tỏ, cho đến tận bây giờ, dù nhiều năm trôi qua.

“Những cái bóng đến khiêu vũ, lãnh chúa của tôi, xin hãy khiêu vũ lãnh chúa của tôi, xin hãy khiêu vũ.” Tên hề vẫn tiếp tục hát, lắc lư cái đầu khiến chiếc chuông trên đầu hắn kêu leng keng.

“Lãnh chúa.” Con quạ trắng hét lên inh tai: “Lãnh chúa, lãnh chúa, lãnh chúa.”

“Một tên hề hát những gì hắn muốn.” Viên học sĩ trấn an cô công chúa đang kinh hoàng: “Cháu đừng để trong lòng. Có thể ngày mai hắn sẽ nhớ ra một bài hát khác và cháu sẽ không bao giờ phải nghe lại bài này nữa.” Hắn có thể hát bằng bốn ngôn ngữ khác nhau, lãnh chúa Steffon đã viết trong thư như thế…

Pylos bước vội vào trong phòng: “Học sĩ, xin phép quấy rầy.”

“Cậu đã quên cháo yến mạch.” Cressen vô cùng kinh ngạc, điều này không giống với Pylos thường khi “Học sĩ, Ser Davos đã quay lại đây tối qua. Mọi người đang nói về việc này dưới bếp. Tôi nghĩ phải cho ông biết tin này ngay tức thì.”

“Davos… tối qua, cậu nói tối qua phải không? Giờ ông ta đang ở đâu?”

“Ở cùng với Đức vua. Họ đã nói chuyện gần suốt đêm.”

Nếu là ngày trước, mỗi khi có chuyện, Lãnh chúa Stannis nhất định sẽ đánh thức ông để bàn bạc, bất kể ngày hay đêm. “Ta đáng lẽ phải được mời đến.” Cressen ai oán: “Đáng lẽ phải đánh thức ta chứ.” Ông rút tay ra khỏi bàn tay Shireen: “Xin lỗi tiểu thư, nhưng ta phải nói chuyện với Cha người. Pylos, giúp ta một tay nào. Lâu đài này có nhiều bậc thang và có cảm giác mỗi đêm lại nhiều bậc hơn, đúng là phiền mà.”

Shireen và Patche theo họ ra ngoài, nhưng cô bé sớm cảm thấy không kiên nhẫn với những bước chân chậm rì của viên học sĩ già nên bước nhanh lên phía trước, thằng hề chạy cà thọt sau cô kèm theo tiếng chuông khiến người ta phát điên. Các lâu đài đúng là không phải nơi thích hợp dành cho kẻ yếu đuối, Cressen cảm giác sâu sắc chuyện này khi lần từng bước lên Tháp Sea Dragon Tower. Lãnh chúa Stannis giờ này chắc đang Phòng Painted Table\* trên đỉnh tháp Stone Drum, tháp trung tâm của đảo Dragonstone. Tháp này có tên là Drum (Tháp Trống) chính bởi vì mỗi khi có bão, sóng lớn đập vào các bức tường cổ xưa vang dội. Để đến được đó, đoàn người sẽ phải đi qua một hành lang dài, hai bên đặt những tượng quỷ bảo vệ và cách cổng sắt màu đen. Đối với ông già có một bên hông bị vỡ thì quả là khổ hình, nhưng lãnh chúa Stannis không muốn đến với ông thì ông đành phải tiến đến chỗ lãnh chúa. Nói gì thì nói, Lãnh chúa đã cử Pylos đến giúp ông và ông cần cảm kích về điều đó.

(\*): Phòng Painted Table - Chamber of the Painted Table là phòng họp chính trong lâu đài trên đảo Dragonstone. Nó có tên này vì cái bàn phòng chiếm phần lớn diện tích phòng họp, trên mặt bàn khắc bản đồ Westeros đánh dấu những thành phố và vùng đất lớn).

Bọn họ chậm rãi đi dọc hành lang, vượt qua những cách cửa sổ vòm trên cao có tầm nhìn vượt ra khỏi lâu đài, thu gọn làng chài vào tầm mắt. Trong sân tập, những cung thủ đang luyện tập theo hiệu lệnh: “Cầm tên, nạp cung, bắn.” Sau hiệu lệnh phóng tên, những mũi tên bay vút xé tan không khí. Vệ binh sải bước tuần tra trên tường thành, đi giữa các bức tượng quỷ hướng đến các lều trại đóng bên ngoài. Khói bếp lượn lờ trong không khí buổi sáng, khi ba ngàn lính ngồi ăn sáng dưới ngọn cờ in gia huy của lãnh chúa mình. Qua dãy doanh trại là cảng biển đậu rất nhiều chiến thuyền. Trong suốt nửa năm nay không tàu nào đến Dragon mà lại được phép rời đi. Đội thuyền mang tên Cơn giận dữ của Lãnh chúa Stannis (Lord Stannis’s Fury) gồm ba trăm thuyền chiến, đa số đều là thuyền nhỏ và vài chiếc thuyền lớn ba tầng có lắp bánh răng xung quanh.

Vệ binh bên ngoài Stone Drum đều quen mặt viên học sĩ và dễ dàng để họ đi qua. “Cậu đợi ở đây.” Cressen nói với Pylos: “Tốt nhất là tôi nên gặp riêng ông ấy.”

“Học sĩ, còn một đoạn đường dài nữa.”

Cressen mỉm cười: “Cậu nghĩ ta quên sao? Ta quen thuộc những bậc thang này còn hơn tên của mọi người ở đây.”

Nhưng mới đi được nửa đường ông đã sớm hối hận về quyết định của mình. Khi dừng lại để thở và để vết thương nơi hông đỡ đau, ông nghe thấy tiếng bước chân và rất nhanh đối mặt với Ser Davos Seaworth.

Davos là một người đàn ông gầy gò, tướng mạo bình thường xuất thân từ tầng lớp bình dân. Hắn mặc một chiếc áo choàng xanh sớm bị bạc bởi gió bụi và ánh mặt trời. Bên dưới là chiếc áo chẽn và quần hợp với màu mắt và tóc. Trên cổ đeo một chiếc túi da thuộc nhỏ có dây da, dưới đó là bộ râu xám, hắn đeo găng tay da ở bàn tay trái. Hắn dừng lại khi nhìn thấy Cressen.

“Ser Davos.” Viên học sĩ hỏi: “Cậu quay về lúc nào thế?”

“Mới sáng sớm nay, thời khắc tôi thích nhất.” Nghe nói không ai điều khiển thuyền ban đêm giỏi như “Ngón Ngắn” Davos. Trước khi được Lãnh chúa Stannis phong tước hiệp sĩ, hắn là kẻ buôn lậu khét tiếng bảy đế quốc.

“Và?”

Đối phương lắc đầu: “Tình hình giống như ông đã cảnh báo. Học sĩ, họ sẽ không đưa quân đến, không cử binh đi vì hắn. Họ không yêu quý gì hắn cả.”

Chắc chắn là không rồi. Cressen nghĩ. Họ chắc chắn không nguyện ý. Hắn mạnh mẽ, có khả năng, chỉ là… quá chính trực, nhưng điều đó là không đủ, chưa bao giờ đủ. “Cậu nói là tất cả bọn họ?”

“Tất cả bọn họ? Không. Chỉ những người tôi gặp. Những nhà quý tộc đó cũng chẳng ưa gì tôi. Đối với họ, tôi luôn chỉ là Hiệp sĩ củ hành.” Tay trái hắn nắm chặt, ngón tay độc nhất hướng vào phía trong như thể đang siết nắm đấm; Stannis đã chặt bốn ngón tay của hắn, chỉ chừa lại ngón tay cái “Tôi ăn bánh mì cùng Gulian Swann và lão già Penrose, và tổ chức cuộc họp bí mật với gia tộc Tarth. Còn những người khác, à, Beric Dondarrion không đến, nghe nói là đã chết, và lãnh chúa Caron thì đang ở cùng Renly. Bryce, thì đã trở thành vệ binh màu cam trong thành viên đội Vệ binh Cầu vồng.”

“Vệ binh Cầu Vồng?”

(Chú thích: The Rainbow Guard: trong cuộc chiến tranh giữa năm đế quốc, Renly Baratheon đã tự mình xưng vương, sau cái chết của anh trai là đức vua Robert, theo đó ông ta cũng thành lập một đội ngự lâm quân lấy tên là Rainbow Guard, bản sao của ngự lâm quân, gồm bảy người. Mỗi vệ binh trong đội đại diện ột màu trên cầu vồng, các thành viên của Đội vệ binh Cầu vồng bao gồm: Ser Loras Tyrell, đội trưởng; Brienne của gia tộc Tarth, màu xanh nước biển; Ser Bryce Caron, màu cam; Ser Emmon Cuy, màu vàng; Ser Guyard Morrigen, màu xanh lá cây; Ser Parmen Crane, màu tím; Ser Robar Royce, màu đỏ).

## 56. Mở Đầu - Phần 2

“Đội Ngự lâm quân của Renley.” Tên buôn lậu một thời giải thích: “Nhưng bảy người này không mặc màu trắng mà mặc theo màu của cầu vồng mà họ đại diện. Loras Tyrell là đội trưởng.”

Đúng là kiểu phong cách của Renley Baratheon; một quân đoàn hiệp sĩ sặc sỡ, với trang phục chói mắt. Ngay từ khi còn là một cậu bé, Renly đã yêu thích những bộ quần áo và bộ đồ chơi có màu sắc chói mắt. “Hãy nhìn ta.” Thằng nhỏ quát lên khi cười to và chạy dọc các hành lang của Storm’s End “Hãy nhìn ta, ta chính là một con rồng” hoặc “Hãy nhìn ta, ta chính là một phù thủy” hoặc “Hãy nhìn ta, ta chính là thần mưa.”

Cressen buồn rầu nghĩ: Cậu bé với mái tóc đen và ánh mắt cười đó giờ đã trưởng thành, thành một người đàn ông hai mươi mốt tuổi và đang chơi trò của mình. Hãy nhìn ta, ta là một Đức vua. Ôi, Renly, Renly, đứa bé ngọt ngào, cậu có biết mình đang làm gì không? Mà cho dù biết thì cậu có quan tâm? Ngoài ta ra liệu có ai còn quan tâm cậu?

“Các quý tộc có đưa ra lý do vì sao họ cự tuyệt không?” Ông hỏi Ser Davos.

“À, tùy theo tình hình, có người nói nhẹ nhàng, có người nói cứng rắn, có người xin lỗi, có người hứa hẹn, có người thì nói dối.” Hắn nhún vai: “Tóm lại là lời nói gió bay.”

“Cậu không thể mang về chút hy vọng nào sao?”

“Chỉ là lời nói dối, và tôi không muốn làm điều đó.” Davos nói: “Ông ấy cần tôi nói sự thật.”

Học sĩ Cressen nhớ đến ngày Davos được phong hiệp sĩ, sau thời kỳ bị vây hãm của Storm’s End. Lãnh chúa Stannis và đơn vị đồn trú phòng thủ lâu đài gần một năm chống lại liên quân của Lãnh chúa Tyrell và Redwyne. Thời điểm đó ngay cả đường biển cũng bị phong tỏa, bị đội quân của Redwyne canh giữ ngày và đêm. Bên trong Storm’s End, ngựa cũng bị thịt để ăn từ lâu, kể cả chó và mèo cũng không thoát và đội phòng thủ chỉ còn biết đào củ và bắt chuột để ăn. Trong một đêm đen, mây che dày đặc, Davos, tên buôn lậu, đã mạo hiểm đột phá xuyên qua đội quân bảo vệ của Redwyve cùng dải đá ngầm vịnh Shipbreaker. Con thuyền nhỏ của hắn được sơn tất cả màu đen: từ thành thuyền, chèo thuyền đến buồm, trên thuyền chất đầy củ hành và cá biển  ment: đây chính là lý do anh Davos có biệt danh Hiệp sĩ củ hành – Onion Knight). Tuy ít ỏi nhưng đống lương thực đó đã giúp đội quân phòng thủ sống sót kịp chờ Eddard Stark đến Storm’s End và phá vòng vây liên quân.

Lãnh chúa Stannis đã ban cho Davos mảnh đất ở Cape Wrath, một trang trại nhỏ và cho hắn hưởng thân phận hiệp sĩ… nhưng hắn cũng phải trả giá cho những năm buôn lậu bằng hình phạt chặt các ngón tay trên bàn tay trái. Davos chấp nhận với điều kiện Stannis phải đích thân động thủ vì hắn cho rằng những người khác không đủ tư cách. Viên lãnh chúa đã tự mình cầm dao chặt các ngón tay hắn rất sạch sẽ và gọn gàng. Sau đó Davos chọn cái tên Seaworth cho gia tộc mới do hắn dựng lên, chọn gia huy là chiếc thuyền đen lướt trên biển xám – với củ hành đính trên cánh buồm. Tên buôn lậu một thời này còn xin Lãnh chúa Stannis một ơn huệ là cho phép hắn giữ lại bốn ngón tay và trang trí chúng.

Không, Cressen nghĩ, một người đàn ông như vậy sẽ không đưa đến một hy vọng dối trá, cũng sẽ không che dấu sự thật dù nó tàn khốc. “Ser Davos, sự thật có thể trở thành một liều thuốc đắng, ngay cả đối với một người như Lãnh chúa Stannis. Ông ấy chỉ muốn quay lại King’s landing với đầy đủ quyền lực của mình, hạ bệ kẻ thù và lấy lại những gì đáng ra là của ông ấy. Nhưng hiện tại…”

“Nếu ông ấy định mang đội quân yếu ớt ấy về King’s landing thì chỉ có chết. Ông ấy không có đủ binh lực, tôi đã nói với ông ấy nhiều lần rồi, nhưng ông cũng biết lòng tự hào của ông ấy rồi đấy.” Davos giơ bàn tay đeo găng lên: “Nếu ông ấy biết tiến biết lùi thì các ngón tay tôi sẽ trở về.”

Lão học sĩ thở dài: “Cậu đã làm tất cả những gì có thể. Giờ thì tôi phải thử tác động thêm.” Nói rồi ông yếu ớt bước tiếp.

Phòng của lãnh chúa Stannis Baratheon là một căn phòng hình tròn khổng lồ được bao quanh bởi những bức tường làm bằng đá đen trơn nhẵn cùng bốn cửa sổ hẹp ở trên cao, từ đây có thể nhìn ra bốn hướng Đông Tây Nam Bắc. Trung tâm của căn phòng là chiếc bàn lớn mà căn phòng lấy theo tên nó: Painted Table, chiếc bàn được khắc từ tấm gỗ lớn theo lệnh của Aegon Targaryen vài ngày trước cuộc tiến công. Painted Table dài hơn năm mươi feet, nơi rộng nhất gần bằng nửa chiều dài, nơi hẹp nhất không ít hơn bốn feet. Những thợ mộc của Aegon đã làm nó theo hình dạng vương quốc Westeros, có đủ cả các vịnh và bán đảo khiến cả bàn không có chỗ nào bằng phẳng. Bề mặt bàn đã trở nên đen bóng sau gần ba trăm năm đánh véc-ni, trên đó miêu tả chi tiết bảy vương quốc trong thời đại Aegon: Sông, núi, các lâu đài và thành phố, hồ, rừng…

Cả phòng chỉ có duy nhất một chiếc ghế, nó cũng được thiết kế đặc biệt tỉ mỉ đặt ở phía bờ biển Westeros, nhô cao hơn để người ngồi có thể nhìn được toàn cảnh bản đồ khắc trên bàn. Lúc này đây, người đang ngồi trên ghế là một người đàn ông mặc áo da bó sát, làn da rám nắng. Khi học sĩ Cressen bước vào phòng, ông ta ngước nhìn lên: “Lão học sĩ, ta biết ông sẽ đến, dù có được gọi hay không.” Giọng nói không chút cảm tình như xưa nay vẫn thế.

Stannis Baratheon, lãnh chúa đảo Dragonstone và là người thừa kế hợp pháp Ngôi Sắt, vị trí thống trị bảy vương quốc trong Westeros, là người có bả vai rộng, thân thể cường tráng và khuôn mặt khắc nghiệt, làn da sậm lại do phơi nắng thường xuyên khiến người tiếp xúc có cảm giác nó cứng như thép. “Kiên nghị” là từ thường được những người tiếp xúc với Stannis dùng đến khi miêu tả ông và chính xác ông là thế. Dù chưa đến ba mươi lăm tuổi nhưng mái tóc đen chỉ còn một nhúm trên đầu tựa như chiếc vương miện vòng qua tai. Anh trai ông, vua Robert, đã có râu trong những năm cuối đời. Dù học sĩ Cressen chưa bao giờ thấy nhưng nghe kể đó là chòm râu thô và dày. Như thể để trả lời điều đó, Stannis cũng để râu rậm và ngắn. Bộ râu có màu xanh đen mọc từ quai hàm đến hai gò má xương. Dưới đôi mày rậm, đôi mắt tựa như hai miệng há ra của vết thương, đôi mắt màu xanh sẫm như biển cả về đêm. Khuôn miệng lúc nào cũng mím lại bất chấp các trò đùa của những tên hề. Khuôn miệng đó chỉ mở ra khi giận dữ hay đưa ra những mệnh lệnh nghiêm khắc, đôi môi tái nhợt và luôn mím lại, dường như đã quên cách mỉm cười và càng không biết cách cười phá ra. Có đôi khi trong đêm yên lặng đến rợn người, học sĩ Cressen ảo tưởng có thể nghe tiếng lãnh chúa Stannis nghiến răng từ cách đó nửa lâu đài.

“Nếu là trước đây, ngài nhất định sẽ đánh thức tôi dậy,” lão học sĩ nói.

“Đó là khi ông còn trẻ.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Giờ thì ông đã già, bệnh tật và cần ngủ.” Stanis vĩnh viễn không bao giờ biết nói lời dễ nghe, che dấu hay nịnh nọt. Ông ta nói thẳng những gì nghĩ trong đầu và không cần quan tâm đến cảm thụ của người khác. “Dù sao ta biết sớm muộn gì ông cũng buộc Davos đưa tin ình. Ông luôn như vậy, không phải sao?”

“Nếu không làm như vậy thì tôi sao có thể trợ giúp ngài?” Cressen nói: “Tôi đã gặp Davos ở cầu thang.”

“Ta đoán là anh ta đã nói tất cả thông tin mình biết, phải không? Đáng lẽ ngày xưa ta phải cắt lưỡi hắn cùng với những ngón tay.”

“Lần này hắn không phải là một đặc sứ tốt.”

“Hắn chẳng bao giờ là đặc sứ tốt cả. Các chư hầu của Storm sẽ không cử binh giúp ta, có vẻ bọn họ không thích ta và lý do ta đòi lại công lý cũng không có nghĩa gì với họ. Đó là những kẻ nhát gan muốn ngồi sau bức tường thành của mình, ngắm xem gió sẽ xoay chiều nào thì che chiều ấy. Chỉ có một người duy nhất đã tuyên bố thì ủng hộ Renly. Vì Renly!” Ông ta phẫn hận phun ra tên này giống như ngậm phải thuốc độc.

“Em trai ngài đã là lãnh chúa của Storm’s End suốt ba mươi năm qua. Những chư hầu này về lý phải tuyên thệ trung thành với ngài ấy…”

“Nó ư!” Stannis cắt ngang: “Theo đúng luật thì bọn họ phải trung thành với ta. Ta chưa bao giờ yêu cầu đảo Dragonstone. Ta chưa bao giờ muốn nó. Ta đến đây là vì những kẻ thù của Robert ở đây và anh ấy yêu cầu ta đến bình định bọn họ. Vì anh ấy ta xây dựng hạm đội, đánh bại địch nhân, hoàn thành bổn phận của em trai với anh mình, đó là cái Renly đáng lẽ phải làm với ta. Và Robert đã cảm ơn thế nào? Anh ấy phong ta là Lãnh chúa đảo Dragonstone và mang Storm’s End đến cho Renly. Storm’s End thuộc về gia tộc Baratheon suốt ba trăm năm nay, theo lý Robert phải trao nó cho ta khi anh ấy lên Ngôi Sắt.”

Chuyện bất bình cũ năm xưa quả thật đã khiến ông ta tổn thương sâu sắc, và giờ trở nên cay đắng hơn bao giờ hết. Đây chính là điểm yếu trong trái tim vị lãnh chúa của ông; đảo Dragonstone tuy rằng có lịch sử lâu đời, phòng thủ kiên cố nhưng kỳ lạ là nó cần rất ít chư hầu quý tộc, bọn họ quản những đảo xung quanh cũng rất ít người ở, địa hình gập ghềnh, căn bản không cung cấp đủ nhân lực cho quân đội của Stannis. Ngay cả khi nhờ có tự do mậu dịch, ông ta có thuê lính đánh thuê từ các Thành Phố Tự Do Myr và Lys bên kia Biển Hẹp thì quân số ngoài kia cũng quá nhỏ nho soi với binh lực của gia tộc Lannister.

“Robert đã đối xử bất công với ngài.” Học sĩ Cressen thận trọng trả lời: “Nhưng rõ ràng ông ấy có lý do để thông cảm. Dragonstone là căn cứ địa của gia tộc Targaryen. Ông ấy cần người mạnh mẽ đến thống trị ở đây và Renly khi đó chỉ là một đứa trẻ.”

“Giờ nó vẫn là một đứa trẻ.” Stannis phẫn nộ hét lên, âm thanh giận dữ vang khắp gian phòng trống. “Một thằng nhóc trộm cắp muốn mượn gió bẻ măng. Renly đã làm được cái gì mà cũng đòi vương vị? Nó ngồi trong triều, chỉ biết vẫy ngón tay út đùa giỡn, rồi tới đại hội luận võ, nó lại mặc bộ áp giáp thật đẹp và bị một người võ nghệ cao cường hơn đánh bại, ngã ngựa. Đó chính là bản tổng kết của em trai ta, Renly, người nghĩ hắn có thể lên ngôi vua. Ta hỏi ông, tại sao các chư thần lại cay nghiệt buộc ta phải gắn đời mình với các anh em như thế?”

“Tôi không thể trả lời thay các chư thần.”

“Theo ta thấy thì những ngày này ông chẳng mấy khi trả lời được các câu hỏi. Những học sĩ phụ tá cho Renly là ai? Có khi ta nên tìm đến hắn và xin lời khuyên từ hắn thì tốt hơn. Ông nghĩ viên học sĩ này đã nói gì khi em trai ta quyết trộm chiếc vương miệng từ ta? Thử đoán xem đồng học của ông sẽ đưa ra lời khuyên gì cho em trai ta?”

“Bệ hạ, việc lãnh chúa Renly nghe lời tư vấn khiến ta rất ngạc nhiên.” Người con út của lãnh chúa Steffon đã lớn lên và trở thành một gã đàn ông hữu dũng vô mưu, luôn làm việc theo cảm tính hơn là tính toán trước sau

Xét về mặt này, cũng như nhiều mặt khác, thì Renly giống với anh trai Robert, và trái ngược hẳn với Stannis.

“Bệ hạ ư?” Stannis cay đắng đáp lại: “Ông lấy cách xưng hô của quốc vương để móc máy ta đấy à, ông xem ta là vua của ai? Của đảo Dragonstone và mấy hòn đá trên Biển Hẹp, đó chính là vương quốc của ta.” Ông ta bước xuống ghế và đứng trước bàn, chiếc bóng dài đổ trên miệng Vịnh Hắc Thủy và khu rừng của King’s Landing. Ông ta đứng đó trầm tư, nhìn chằm chằm vào vương quốc khắc dưới bàn. Rõ ràng gần trong ngang tấc nhưng lại không thể với tới. “Đêm nay ta sẽ mở tiệc chiêu đãi các chư hầu, tuy rằng số lượng ít ỏi: Celtigar, Velaryon, Bar Emmon. Dù vừa trải qua một vụ mùa thất bát, nếu sự thực đúng như họ nói, nhưng họ vẫn là những người mà anh trai ta để lại cho ta. Tên cướp biển người Lysene là Sallladhor cũng có mặt với số hàng hóa mà ta yêu cầu, và Moroh – người Myrman sẽ báo trước cho ta về thủy triều và các cơn bão vào mùa thu, trong khi chư thần Sunglass thì thầm tên của bảy vị chư thần cầu phù hộ. Celtigar sẽ muốn biết có chư thần nào của Storm gia nhập cùng chúng ta. Velaryon sẽ uy hiếp buộc chúng ta phải nhả quân đội của ông về nhà, trừ khi chúng ta chính thức hành quân chiến đấu. Ta sẽ nói gì với họ đây? Ta phải làm gì bây giờ?”

“Ngài nên nói thật với họ rằng kẻ thù chính là gia tộc Lannister.” Học sĩ Cressen trả lời. “Nếu ngài và em trai ngài muốn kề vai chiến đấu…”

“Ta sẽ không thỏa hiệp với Renly.” Stannis kiên quyết, giọng điệu không gì lay chuyển nổi “Sẽ không trong khi nó vẫn tự coi mình là vua.”

“Vậy thì không cần Renly nữa.” Viên học sĩ nhượng bộ. Lãnh chúa của ông là một người cứng đầu và đầy tự trọng, mỗi khi ông ta quyết định cái thì thì sẽ nhất quyết không thay đổi. “Những người khác cũng có thể giúp ngài một tay: con trai của Eddard Stark đã tự phong vương ở phía Bắc, với sự trợ giúp của Winterfell và Riverrun phía sau.”

“Nó chỉ là một đứa trẻ.” Stannis nói “Và là một vị vua sai lầm khác. Chả lẽ ta phải chấp nhận việc vương quốc chia năm xẻ bảy?”

“Chắc chắn có một nửa vương quốc còn hơn là không có gì.” Cressen nói “Và nếu ngài giúp cậu bé đó trả thù kẻ giết Cha nó…”

“Tại sao ta phải trả thù cho Eddard Stark? Ông ta chẳng là gì với ta. Ồ, Robert yêu ông ta, chắc chắn rồi. Giữa bọn họ tình như thủ túc, đó có phải là điều ta thường nghe không nhỉ? Ta chính là em trai Robert, không phải Ned Stark, nhưng ông sẽ không bao giờ biết được Robert đã đối xử với ta như thế nào đâu. Ta canh giữ Storm’s End cho anh ấy, trơ mắt nhìn những quân mình chết đói khi Mace Tyrell và Paxter Redwyne phong quan tỏa cảng. Nhưng Robert có cảm ơn ta không? Không. Anh ấy cảm ơn Stark, cảm ơn ông ta đã phá vòng vây liên quân trong khi chúng ta chấp nhận bắt chuột và đào rễ củ để ăn. Ta xây dựng một đội thuyền theo yêu cầu của Robert, đặt Dragonstone dưới quyền cai trị của anh ấy, nhưng anh ấy có thèm nắm tay ta và nói: Làm tốt lắm, em trai, ta có thể làm được gì nếu không có em? Không. Anh ấy buộc tội ta vì đã để Willem Darry cứu thoát Viserys và con bé con, như thể ta có thể ngăn cản được họ ấy. Ta ngồi trong triều của anh ấy suốt mười lăm năm, giúp Jon Arryn cai quản vương quốc của anh ấy trong khi Robert chè chén say sưa, nhưng khi Jon chết, anh ấy có phong ta làm Cánh Tay Phải của Nhà Vua? Không, anh ấy tìm đến bạn thân nhất là Ned Stark, và trao cho ông ta vinh dự này. Và cả hai người đều có kết quả tốt đấy nhỉ.”

“ Đại nhân, xin hãy bình bĩnh.” Học sĩ Cressen ôn hòa “Trong quá khứ ngài đã bị đối xử rất bất công, nhưng đó là chuyện đã qua. Nhưng giờ đây nếu ngài hợp tác với gia tộc Starks thì tương lai mới chắc thắng. Còn có những người khác mà ngài có thể kêu gọi giúp đỡ. Phu nhân Arryn thì sao? Nếu hoàng hậu đã giết chết chồng bà ấy thì chắc chắn bà ấy muốn đòi lại công lý. Bà ấy có đứa con trai nhỏ, người thừa kế của Jon Arryn. Nếu ngài gả Shireen cho cậu nhóc đó…”

“Thằng bé đó yếu ớt và bệnh tật.” Lãnh chúa Stannis gạt phăng “Ngay cả Cha nó cũng nhìn thấy điều ấy nên mới yêu cầu ta nhận nó làm con nuôi và đưa đến Dragonstone. Cứ tưởng rằng nuôi nó vài năm sẽ mang lại lợi ích, không ngờ con đàn bà khốn khiếp nhà Lannister lại đầu độc lãnh chúa Arryn trước khi kế hoạch được thực hiện và giờ thì Lysa dấu tiệt thằng nhóc ở Eyrie. Ta có thể đảm bảo cô ta sẽ không bao giờ rời khỏi thằng bé.”

“Vậy thì ngài phải đưa Shireen đến Eyrie.” Viên học sĩ nài nỉ: “ Đối với một đứa trẻ, Dragonstone là một ngôi nhà buồn tẻ. Hãy để tên hề đi cùng tiểu thư, như vậy bên cạnh cô ấy vẫn có khuôn mặt quen thuộc.”

“Quen thuộc và gớm ghiếc.” Stannis nhíu mày suy tư “ Tuy nhiên… có lẽ đáng để thử.”

“Thân là người thừa kế ngôi vua hợp pháp của bảy vương quốc, chẳng lẽ giờ phải quỳ xuống cầu xin sự giúp đỡ từ một quả phụ và kẻ chiếm quyền sao?” Giọng một người phụ nữ vang lên, bén nhọn và sắc lạnh.

Học sĩ Cressen quay người và cúi đầu hành lễ “Chào phu nhân,” miệng nói vậy nhưng lòng bực bội vì đã không nghe tiếng bước chân bà ta tiến vào.

Lãnh chúa Stannis nhướng mày: “Ta không cầu xin, từ bất cứ ai, ta muốn làm rõ chuyện đó, nữ nhân.”

“Ta rất mừng khi nghe thấy điều đó, đại nhân.” Phu nhân Selyse cũng cao như chồng bà ta, cơ thể gầy, khuôn mặt dài với đôi ta nhô lên, cái mũi cao và có râu trên ria mép. Ngày nào bà ta cũng phải nhổ ria và thường xuyên nguyền rủa nó, nhưng nó chưa bao giờ ngừng làm phiền. Bà ta có đôi mắt xám, khuôn miệng lạnh lùng, âm thanh lúc nào cũng như roi quất lên. Lúc này bà ta đang lớn tiếng: “Phu nhân Arryn sẽ phải trao sự trung thành cho ông, như gia tộc Stark, em trai Renly của ông và tất cả mọi người khác. Ông chính là Đức vua duy nhất của họ. Vì vậy nếu ông tìm đến họ cầu giúp đỡ chẳng phải sẽ mất đi tôn nghiêm mà Chúa ban ình hay sao?”

Chúa, bà ta nói Chúa, chứ không phải chư thần. Người đàn bà áo đỏ đã thu phục được bà ta, cả trái tim và linh hồn, tách bà ta ra khỏi các chư thần của bảy vương quốc, cả cựu chư thần và tân chư thần, để thờ phụng duy nhất một vị mà họ gọi là Thần Ánh Sáng. “Chúa của bà thì để bà thờ đi.” Lãnh chúa Stannis nói. Ông rõ ràng là không chia sẻ đạo mới với vợ mình “Ta cần quân đội chứ không phải những lời chúc phúc. Bà có một đội quân bí mật nào ở đâu đó mà chưa nói với ta chưa?” Âm giọng không có chút cảm tình nào. Stannis trước nay không có thiện cảm với phụ nữ, ngay cả vợ mình cũng vậy. Thời gian ông ta ở King’s Landing để xử lý việc triều đình cho Robert, ông luôn để Selyse ở Dragonstone với con gái. Những lá thư thăm hỏi rất ít, những chuyến thăm nhà còn ít hơn, mỗi năm chỉ một hoặc hai lần thực hiện nghĩa vụ hôn nhân, nhưng cũng chẳng vui vẻ gì và vì vậy đứa con trai mà ông ta mơ ước chắc chẳng bao giờ có.

“Các anh em của em, các chú bác và cháu đều có quân đội.” Bà ta trả lời. “Gia tộc Florent sẽ luôn đứng về phía ông”

“Gia tộc Florent có nhiều nhất hai ngàn quân. Nghe nói Stannis biết rõ thực binh của mỗi gia tộc trong bảy vương quốc, thêm vào đó bà có chắc họ hoàn toàn tin tưởng vào ta không. Đất đai của gia tộc Florent quá gần Highgarden để mạo hiểm khiến Mace Tyrell bực bội.”

“Có một cách khác.” Phu nhân Selyse tiến đến: “Đại nhân, ngài hãy nhìn ra cửa sổ, ở đó có những dấu hiệu mà ngài đang trông đợi, màu đỏ tươi trên trời. Màu đỏ, đúng vậy, màu đỏ của lửa, màu đỏ của trái tim nhiệt tình của Chúa trời đích thực. Đó cũng chính là màu cờ hiệu của ngài. Ngài hãy xem cách nó tung bay trên bầu trời giống như hơi thở nóng bỏng của rồng và ngài là lãnh chúa Dragonstone (đảo rồng). Thưa bệ hạ, điều đó có nghĩa là thời của ngài đang tới. Không gì chắc chắn hơn điều này. Ngài hãy ra lệnh điều quân từ đây, giống như Aegon Kẻ chinh phục đã làm, quét sạch tất cả kẻ thù như ông ấy đã làm. Chỉ cần ngài nói một câu, tất cả quyền lực của Thần Ánh Sáng sẽ thuộc về ngài.”

“Thần ánh sáng sẽ đặt vào tay ta bao nhiêu đội quân?” Stannis lại nêu ra yêu cầu.

“Tất cả những gì ngài cần,” vợ ông hứa hẹn. “Đội quân của Storm’s End và Highgarden chỉ là khởi đầu, và cả quân đội của các chư hầu liên quan nữa.”

“Davos sẽ mang đến tin khác đấy,” Stannis nói. “Những đội quân đó đã thề trung thành với Renly rồi. Họ yêu sự phóng khoáng của em trai ta cũng như đã yêu Robert… và cũng như họ chẳng bao giờ thích ta.”

“Đúng vậy,” bà ta trả lời, “nhưng nếu Renly chết đi…”

Stannis nheo mắt nhìn phu nhân của mình, đến lúc Cressen không thể im lặng hơn được nữa “Xin đừng làm vậy, bệ hạ, bất cứ hành động nào chống lại Renly đều rất điên rồ.”

“Điên rồ? Ta gọi chúng là bội tín,” Stannis quay người đối mặt với vợ. “Em trai ta trẻ khỏe, nắm giữ đại quân và luôn có một đám hiệp sĩ vây quanh.”

“Melisandre thông qua ánh lửa đã đoán được hắn sẽ chết.”

Cressen hoảng loạn: “Mưu hại em trai… đại nhân, đây là một tội ác của quỷ khiến người người căm giận… xin ngài, xin hãy nghe tôi.”

Phu nhân Selyse nhìn ông đánh giá: “Vậy ông định khuyên ông ấy điều gì, học sĩ? Làm cách nào ông ấy có thể lấy được nửa vương quốc nếu không quỳ gối trước gia tộc Stark và bán con gái mình cho Lysa Arryn?”

“Cressen, ta đã lắng nghe lời khuyên của ông,” lãnh chúa Stannis lên tiếng “giờ ta sẽ lắng nghe đề nghị của bà ấy. Ông có thể đi được rồi.” Học sĩ Cressen khó khăn cử động các đốt xương cứng ngắc. Ông có thể cảm thấy đôi mắt phu nhân Selyse dõi theo mỗi bước khi ông chậm rãi bước ngang qua phòng.Thật vất vả lê từng bước chân, ông cảm thấy mình sắp không thể chịu đựng được. “Hãy giúp ta,” ông nói với Pylos.

Khi đã yên vị trong phòng mình, Cressen bèn ra lệnh cho trợ thủ trẻ ra ngoài và bước ra ban công lần nữa, vẫn đứng giữa hai tượng mặt quỷ và nhìn chăm chăm ra biển. Một trong những con tàu thuộc đội thuyền của Salladhor Saan đang đi qua lâu đài, những mái chèo vẽ hoa văn sặc sỡ rẽ mặt biển xanh ngắt vững vàng tiến tới. Ông nhìn cho đến khi nó khuất sau mũi đất. Liệu nỗi lo sợ trong lòng ông cũng dễ dàng biến mất như vậy không? Liệu ông có còn sống để chờ đến lúc đó?

Khi hiến mình cho sự nghiệp học sĩ, ông đã đặt chuyện vợ con sang một bên, nhưng Cressen luôn cảm thấy mình chính là một người Cha. Robert, Stannis, Renly… ba đứa con trai mà ông đã nuôi dạy khi cơn bão cướp mất sinh mạng lãnh chúa Steffon. Chả lẽ ông kém cỏi đến mức phải chứng kiến đứa này giết đứa kia? Ông sẽ không cho phép điều đó, không thể cho phép.

Người đàn bà đó chính là nguồn cơn của vấn đề. Không phải Phu nhân Selyse, mà là người khác. Người phụ nữ mặc váy đỏ, những người hầu gọi bà ta như thế, vì sợ gọi thẳng tên. “Ta sẽ gọi thẳng tên bà ta,” Cressen nói với tượng khuyển ngục “Melisandre. Đó chính là tên bà ta.” Melisandre đến từ Asshai, thuật sĩ,người kết nối với âm dương và là nữ tế của vua R’hllor, Thần Ánh Sáng, Thần Hỏa, Chúa của Lửa và bóng tối. Melisandre, sự điên cuồng của bà ta sẽ không được phép tán rộng quá đảo Dragonstone.

## 57. Mở Đầu - Phần 3

Dưới ánh sáng buổi sớm, căn phòng ông lúc này trở nên hôn ám và âm trầm. Lão học sĩ già run rẩy vươn tay châm nến và mang đến phòng làm việc dưới bậc thang dẫn lên tổ quạ, nơi các loại thuốc mỡ, thuốc nước và dược liệu để đầy trên giá. Cúi xuống tầng giá cuối cùng, giữa đống Chai lọ, ông vươn tay lấy một cái bình kính màu chàm, không lớn hơn ngón tay út. Ông thổi đám bụi bám đầy quanh bình và mang đến bàn làm việc. Sau khi ngồi xuống ghế, ông mở bình và lấy vật trong đó ra. Bên trong là cát hạt thủy tinh bé xíu, không to hơn các hạt mầm, được cuốn trong tấm da dê. Ông mở tấm da dê ra, dưới ánh sáng của ngọn nến, chúng lấp lánh giống như đồ trang sức, tỏa ra ánh tím khiến cho lão học sĩ tự thấy mình chưa bao giờ thực sự nhìn thấy màu sắc này trước đây.

Hơi thở của ông mỗi lúc trở nên nặng nề. Dùng ngón tay út, ông sờ vào một trong những hạt thủy tinh. Vật nhỏ bé như thế này có thể nắm giữ sức mạnh sinh tử. Nó là kết tinh của một loại cây chỉ sinh trưởng trên quần đảo Hải Ngọc (Jade Sea), bên kia thế giới. Khi những phiến lá đủ tuổi, được ngâm với nước vôi, rồi nước đường và đồ gia vị cực hiếm lấy từ Quần đảo Mùa Hè. Sau đó phiến lá có thể bỏ đi, nhưng dung dịch phải được cô đặc với tro và để kết tinh lại. Quá trình thực hiện rất chậm và gian nan, nhưng kết quả rất đáng giá và trân quý, hiếm có khó tìm. Chỉ có các nhà giả kim của Lys là biết cách, có thể thêm các Vô diện nhân của Braavos nữa… và các học sĩ trong tổ chức của ông cũng biết, nhưng thứ này không thể bàn luận rộng rãi ngoài thành Citadel. Tất cả mọi người đều biết rằng một học sĩ sẽ có được một hạt kim loại mỗi khi học xong một phương pháp chữa bệnh - nhưng lại quên mất rằng một người nếu biết cách chữa bệnh cũng sẽ biết cách giết người. Cressen không còn nhớ tên của loại lá cây mà Asshaii gọi hay tên loại chất độc trong hạt thủy tinh này. Trong thành Citadel nó đơn giản được gọi tên là “Kẻ bóp chết người”. Pha nó với rượu, vào cơ thể người uống nó sẽ co chặt lại, khiến cho khí quản tắc nghẽn, ngạt thở. Người ta nói khuôn mặt nạn nhân khi chết sẽ chuyển sang màu tím giống như màu hạt thủy tinh nhỏ này, rất giống người nghẹn thức ăn.

Và đêm nay, khi lãnh chúa Stannis mở tiệc chúc mừng các chư hầu cùng các phu nhân… và người phụ nữ mặc váy đỏ, Melisandre đến từ Asshai.

Mình trước hết phải đi nghỉ đã, học sĩ Cressen tự nói với mình. Khi trời tối mình phải lấy lại toàn bộ sức lực. Bàn tay không được run rẩy, dũng khí không được suy yếu. Đây là việc bất đắc dĩ phải làm, và phải được hoàn thành. Nếu các chư thần có thật thì họ chắc chắn sẽ tha thứ cho ta. Gần đây ông ngủ rất kém và một giấc ngủ trưa chắc chắn sẽ giúp ông phục hồi thể lực để đối mặt với đau khổ sẽ xảy ra. Run rẩy bước đến bên giường, nhưng trước khi nhắm mắt lại ông vẫn nhìn thấy ánh sáng của sao chổi, đỏ tươi, sống động lóe lên trong giấc mơ của mình. Một ý thức mơ hồ đến với ông: Có lẽ đây chính là sao chổi của mình; điềm báo sẽ có máu chảy, một cuộc mưu sát… đúng vậy…

Khi ông tỉnh lại thì trời đã tối, phòng ngủ tối om. Đầu ông đau ê ẩm, các đốt xương đau nhức nhưng Cressen vẫn buộc mình ngồi dậy. Bắt lấy cây gậy, ông run rẩy đứng lên. Đã trễ thế này rồi, ông nghĩ. Bọn họ cũng không đánh thức ta. Trước đây ông luôn được mời đến dự tiệc, sắp xếp ghế ngồi gần lãnh chúa Stannis. Khuôn mặt của lãnh chúa hiện lên trong óc, người đàn ông hiện tại không còn là cậu bé mà ông đã quen, đứng một mình trong bóng tối lạnh lẽo nhìn anh trai mình được mặt trời chiếu rọi. Bất kể hắn định làm gì, Robert đều đi trước một bước và làm tốt hơn. Cậu bé đáng thương… số phận hắn luôn phải nhanh tay hành động.

Viên học sĩ tìm thấy các hạt thủy tinh trên bàn và đem gói chúng vào tấm da dê. Cressen không dấu chúng trong nhẫn, như những nhà độc dược của Lys yêu thích, mà cất những “Kẻ bóp chết người” vào một trong những túi lớn túi nhỏ nằm trong ống tay áo rộng thùng thình, sau đó mở cửa và gọi “Pylos, cậu đâu rồi?” Không nghe thấy tiếng trả lời, ông liền gọi lại, giọng to hơn “Pylos, ta cần cậu giúp.” Vẫn không có tiếng trả lời. Quái lạ, viên học sĩ trẻ có phòng ngủ ngay phía bên kia cầu thang, nhất định phải nghe được tiếng gọi của ông chứ.

Cuối cùng Cressen đành phải gọi đám người hầu “Nhanh lên,” ông ra lệnh “Ta đã ngủ quá lâu rồi. Hiện bữa tiệc đã bắt đầu… có lẽ đang uống rượu rồi… đáng lẽ phải đánh thức ta chứ.” Điều gì đã xảy ra cho học sĩ Pylos? Ông thực sự không hiểu.

Một lần nữa ông phải đi xuyên qua hành lang dài dằng dặc, một cơn gió đêm thì thầm qua các cánh cửa sổ lớn, mang theo hơi thở mặn chát của biển. Những ngọn đuốc treo trên tường thành Dragonstone lay động, thêm vào ánh lửa hừng hực đốt ngoài doanh trại như những ánh sao rơi xuống phàm trần. Trên trời, sao chổi vẫn khoe cái đuôi đỏ rực rỡ và ác độc. Viên học sĩ tự an ủi: Mình đã quá già và quá hiểu biết để sợ những thứ như thế này.

Cánh cửa dẫn đến Sảnh chính có hình con rồng đá há mồm ra. Ông nói với người hầu đứng bên ngoài và tự mình bước vào trong, ông không thể xuất hiện với vẻ yếu đuối. Nỗ lực hết sức, Cressen trèo lên những bậc cuối cùng và bước vào long khẩu. Hai bảo vệ mở cánh cửa màu đỏ nặng nề trước mặt ông, để Cressen tự do bước vào.

Trong tiếng dao nĩa va chạm, cùng những lời bàn luận thì thào, ông nghe thấy Patchface đang hát “…xin hãy khiêu vũ, lãnh chúa của tôi, xin hãy khiêu vũ lãnh chúa của tôi…” cùng tiếng chuông kêu leng keng. Đây đúng là bài ca mà hắn đã hát buổi sáng nay “Những bóng hình đến để ở lại, lãnh chúa của tôi, xin hãy ở lại lãnh chúa của tôi…” Xung quanh những chiếc bàn kê thấp hơn đầy nhóc các hiệp sĩ, cung thủ và đội trưởng các đội lính đánh thuê, bọn họ đang xé những chiếc bánh mì đen khổng lồ rồi chấm vào món cá hầm.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Nơi đây không có tiếng cười to, không ồn ào như những bữa tiệc khác, vì lãnh chúa Stannis không cho phép những hành vi này xuất hiện.

Cressen hướng ghế ngồi kế trên cao, nơi các chư hầu ngồi với đức vua. Ông phải bước vòng qua Patchface. Tên hề đang khiêu vũ, chiếc chuông reo vang nhưng chẳng ai buồn nhìn hay xem hắn. Khi hắn đang nhảy nhót đổi chân thì bất ngờ vướng phải tay Cressen, kéo cả hai người ngã xuống va phải thành bàn và ghế, một trận cười vang lên xung quanh. Không nghi ngờ gì, cảnh này đã trở thành một màn hài.

Patchface lồm cồm bò lên người ông, không mặt hề ghé sát mặt, chiếc sừng hươu trên mũ đội đầu đã biến mất “Dưới đáy biển ông đã té ngã,” hắn tuyên bố “tôi biết, tôi biết, ồ, ồ, ồ” cười khanh khách, tên hề đứng dậy, nhảy lên và tiếp tục màn khiêu vũ nhỏ của hắn.

Tỏ vẻ phong độ, lão học sĩ mỉm cười yếu ớt và cố gắng đứng dậy, nhưng một bên hông của ông bất chợt đau nhói và ông sợ rằng nó lại vỡ nát. Ông cảm thấy một đôi tay mạnh mẽ xốc dưới nách giúp ông đứng thẳng lên. “Cảm ơn hiệp sĩ,” ông thì thầm, quay người xem người hiệp sĩ nào đã giúp…

“Học sĩ.” Phu nhân Melisandre cất lời, âm thanh thấp trầm theo đúng khẩu âm ở Hải Ngọc “Ông nên cẩn thận.” Như thường khi, nàng mặc màu đỏ từ đầu đến chân, chiếc váy lụa dài như màu lửa, tay áo dài và cổ xẻ sâu để lộ áo trong màu đỏ sâu hun hút đầy đen tối. Trên cổ nàng cũng đeo một dây chuyền vàng màu đỏ có gắn hồng ngọc.

Mái tóc nàng không phải màu cam hay màu nho như thông thường mà mang màu đỏ đồng sẫm màu, dưới ánh sáng trông như ngọn đuốc. Ngay cả màu mắt cũng đỏ… nhưng làn da nàng vô cùng mềm mại và trắng không tỳ vết, nhợt nhạt như kem. Thân hình thon thả, tao nhã, cao hơn hầu hết hiệp sĩ, bộ ngực đầy đặn, eo nhỏ và khuôn mặt hình trái tim. Mỗi ánh mắt nhìn đến nàng đều không thể rời đi, viên học sĩ cũng không ngoại lệ. Rất nhiều người khen nàng đẹp. Không, bà ta không đẹp, bà ta màu đỏ và đáng sợ, và màu đỏ.

“Tôi… cảm ơn, phu nhân.”

“Ở tuổi ngài, đi đường phải cẩn thận,” Melisandre cung kính “Đêm thì tối và đầy hiểm ác.”

Ông biết thành ngữ này, đó là một câu trong giáo lý của bà ta. Không quan trọng, mình có giáo lý của mình

“Chỉ có đứa trẻ mới sợ đêm tối,” ông nói, bên kia Patchface vẫn tiếp tục ca “Và những bóng hình đến khiêu vũ, lãnh chúa của tôi, xin hãy khiêu vũ lãnh chúa của tôi…”

“Ở đây thật kỳ lạ,” Melisandre nói “Một tên hề thông minh và một trí giả ngu ngốc,” nàng cúi người xuống nhặt chiếc mũ của Patchface ở chỗ nó rơi và và đặt nó lên đầu Cressen. Tiếng chuông reo lên đâm nhói vào lỗ tai ông “Chiếc vương miện này rất xứng đáng với ngài, học sĩ đại nhân,” nàng thông báo. Mọi người xung quanh cười phá lên.

Cressen mím môi, nén lửa giận. Bà ta nghĩ ông đã sức cùng lực kiệt, nhưng qua đêm nay thì bà ta sẽ phải xem lại. Ông có già nhưng vẫn là học sĩ của thành Citadel “Ta không cần vương miện mà cần sự thật,” ông đáp lại, nhấc chiếc mũ của tên hề ra khỏi đầu

“Có những sự thật trong thế giới không được dạy ở Oldtown,” Melisandre như cơn lốc màu đỏ quay người bước trở lại bàn ăn trên cao, nơi đức vua Stannis và hoàng hậu đang ngồi. Cressen cầm mũ trả lại cho Patchface rồi bước theo. Học sĩ Pylos đang ngồi ở chỗ của ông.

Viên học sĩ già chỉ biết dừng lại nhìn chằm chằm “Học sĩ Pylos,” cuối cùng ông cất tiếc “Cậu… cậu đã không đánh thức tôi dậy.”

“Bệ hạ yêu cầu tôi để cho ngài nghỉ ngơi,” Pylos ít nhất còn biết đỏ mặt “Ông ấy nói với tôi rằng ngài không còn cần thiết ở đây nữa.”

Cressen liếc nhìn các hiệp sĩ, đội trưởng và chư thần đang ngồi lặng ngắt. Lãnh chúa Celtigar, đã lớn tuổi và cáu kỉnh, mặc chiếc áo choàng dài thêu con cua màu hồng thạch lựu. Lãnh chúa Velaryon đẹp trai chọn áo lụa màu xanh nước biển đeo dây chuyền hình ngựa biển bằng vàng trắng trên cổ hợp với mái tóc dài mềm mại. Lãnh chúa Bar Emmon, cậu bé mập mạp mới mười bốn tuổi, mặc bộ đồ nhung màu tím thêu huy hiệu thiên nga màu trắng. Hiệp sĩ Axell Florent dù ăn mặc trải chuốt vẫn không thể tôn thêm dung mạo vốn bình thường, lãnh chúa Sunglass sùng đạo đeo vòng cổ, vòng tay và nhẫn đá mặt trăng; thuyền trưởng Salladhor Saan từ Lysene mặc bộ đồ sa-tanh đỏ sẫm, khắp người đeo trang sức vàng và châu báu. Chỉ có hiệp sĩ Davos ăn mặc đơn giản, áo chẽn nâu và áo choàng da dê và chỉ Ser Davos đáp lại cái nhìn của ông, trong mắt lóe lên tia thương tiếc.

“Lão học sĩ, ông đã quá ốm yếu và không còn hữu dụng với tôi,” âm thanh nghe như giọng của lãnh chúa Stannis vang tới nhưng sao lại có thể thế “Từ nay về sau, Pylos sẽ phụ tá tôi. Anh ta đã biết cách quản lý những con quạ từ ngày ông không còn đủ sức leo lên tổ nó. Ta sẽ không để ông vong mạng vì làm việc cho ta.”

Học sĩ Cressen nhấp nháy mắt. Stannis, lãnh chúa của tôi, đứa trẻ lúc nào cũng buồn rầu, đứa con mà tôi chưa bao giờ có, ngài không thể làm như vậy, ngài không biết ta đã chăm sóc ngài như thế nào, sống vì ngài, yêu ngài bất chấp những điều ngài đã làm? Phải, yêu ngài thậm chí còn nhiều hơn cả Robert, hay Renly, bởi vì ngài là người thiếu tình yêu, là người cần tình yêu của tôi nhất. Nhưng tất cả những lời ông thốt ra chỉ là: “Tuân mệnh, thưa đại nhân, nhưng… nhưng tôi đang đói. Liệu ngài có thể sắp xếp cho tôi một chỗ trên bàn ngài?” Ở bên ngài, tôi luôn bên ngài…

Ser Davos đứng lên đằng hắng “Bệ hạ, thần rất vinh dự nếu học sĩ ngồi đây bên cạnh.”

“Làm theo lời cậu đi.” Lãnh chúa Stannis quay người nói gì đó với Melisandre, người ngồi ngay bên phải, vị trí khách quý được coi trọng nhất. Phu nhân Selyse ngồi bên trái, nở nụ cười chói mắt nhưng nhợt nhạt như trang sức bà ta đang đeo.

Quá xa, Cressen đờ đẫn, nhìn vào nơi Ser Davos đang ngồi. Từ bàn của đám buôn lậu với chiếc bàn cao kia phải đi qua bàn dành cho các chư hầu. Mình phải tiếp cận bà ta gần hơn nếu muốn bỏ “Kẻ bóp chết người” vào trong ly, nhưng bằng cách nào?

Khi lão học sĩ chậm rãi vòng qua chiếc bàn của Davos Seaworth thì Patchface tiến lại đầy vui sướng “Chúng ta ăn cá ở đây,” tên hề hạnh phúc tuyên bố, cầm trượng khoa lên “Dưới biển thì cá ăn chúng ta. Tôi biết, tôi biết, ồ, ồ, ồ.”

Ser Davos ngồi dịch một bên tạo khoảng trống trên chiếc ghế dài “Đáng lẽ đêm nay tất cả chúng ta nên mặc trong phục hài kịch,” hắn trầm trọng cất lời khi Cressen ngồi xuống ghế “Vì tất cả chúng ta đang làm điều mà chỉ những tên ngốc mới làm. Người đàn bà màu đỏ đã nhìn thấy chiến thắng qua ánh lửa, vì vậy Stannis lập tức ra lệnh xuất binh mà không cần tính toán binh lực. Trước khi bà ta làm xong chuyện chắc chúng ta sẽ thấy những gì Patchface đã nhìn thấy. Tôi sợ tất cả chúng ta sẽ ở dưới đáy biển.”

Cressen đút tay vào ống tay áo như thể tránh lạnh, những ngón tay lần mò đến những hạt thủy tinh được gói trong tấm da dê “Lãnh chúa Stannis.”

Stannis đang nói chuyện với người phụ nữ đỏ liền quay lại, nhưng phu nhân Selyse cướp lời “Đức vua Stannis. Học sĩ, ông không đúng mực.”

“Ông ấy đã gì, trí óc không còn minh mẫn,” đức vua cộc cằn “Chuyện gì vậy Cressen? Ông cứ nói ra suy nghĩ của mình.”

“Nếu ngài quyết định xuất chinh, thì ngài cần viện đến lý do tương tự như Lãnh chúa Stark và phu nhân Arryn…”

“Ta không cần chung lý do với bất kỳ ai” Stannis Baratheon nói.

“Ánh sáng không cần chung lý do với bóng tối,” phu nhân Selyse cầm tay chồng.

Stannis gật đầu “Gia tộc Stark đang tìm cách ăn cắp nửa vương quốc của ta, trong khi gia tộc Lannister đã ăn cắp vương miện và giết chết anh trai ta, họ đã đại nghịch bất đạo lấy đi quân đội và quyền lợi đáng lẽ phải thuộc về ta. Tất cả bọn chúng là kẻ tiếm ngôi và là kẻ thù của ta.”

Mình đã mất đi hắn rồi, Cressen đau đớn nghĩ. Nếu có bất cứ cách nào tiếp cận với Melisadre… chỉ cần tiếp xúc với chén rượu của bà ta thôi. “Ngài hoàn toàn có quyền hợp pháp thừa kế ngôi vị của anh trai, Robert, vị vua đích thực của bảy vương quốc và vua của người Andals, Rhoynar và Tiên nhân,” ông tuyệt vọng “nhưng ngay cả như thế, ngài không thể có hy vọng thắng nếu không có đồng minh.”

“Ông ấy có một đồng minh,” phu nhân Selyse nói “Whllor, Thần Ánh Sáng, trái tim của lửa, Thần lửa và bóng tối.”

“Các chư thần chính là đồng minh không đáng tin nhất,” viên học sĩ già vẫn kiên trì “và vị thần đó không có quyền lực ở đây.”

“Ông nói là không sao?” viên hồng ngọc trên cổ Melisandre phát sáng khi nàng quay đầu, ánh sáng của nó y hệt ánh sáng của ngôi sao chổi “Học sĩ, nếu ngài còn nói năng bậy bạ thế này, ngài nên đội cái vương miện vừa nãy lần nữa.”

“Đúng vậy,” phu nhân Selyse đồng ý “Cái mũ của Patche, nó rất hợp với ông, lão học sĩ già. Ta ra lệnh ông đội nó lên lần nữa.”

“Dưới đáy biển, không ai đội mũ.” Patchface nói “tôi biết, tôi biết, ồ, ồ, ồ.”

Đôi mắt của lãnh chúa Stannis tối sầm ẩn dấu dưới hàng lông mày rậm, miệng ông ta mím chặt, quai hàm không động đậy. Ông ta luôn nghiến răng mỗi khi tức giận. “Ngu ngốc,” hắn cuối cùng cũng rít lên “Các người đã nghe thấy lệnh của phu nhân ta. Hãy đưa cái mũ cho Cressen.”

Không, viên học sĩ già nghĩ, đây không phải là ngài, không phải tác phong của ngài, ngài luôn công bằng, nghiêm khắc nhưng không tàn nhẫn, chưa bao giờ tàn nhẫn, ngài cũng không biết cách đùa cợt, hơn nữa chưa bao giờ biết cách cười vui.

Patchface nhảy nhót đến gần, chiếc chuông của hắn rung lên clang – a - lang, ding - ding, clink – clank – clink - clank. Viên học sĩ lặng người khi tên hề đội cái mũ sừng hươu của hắn lên đầu ông. Cressen cúi đầu vì sức nặng của nó, tiếng chuông trên sừng hươu rung lên. “Lần sau có lẽ ông ta nên hát những lời khuyên của mình nếu muốn phát biểu ý kiến,” phu nhân Selyse nói.

“Bà đã đi quá xa rồi đấy,” lãnh chúa Stannis nói “ông ấy đã gì và đã phục vụ ta rất tốt.” Và ta sẽ phục vụ ngài đến hơi thở cuối cùng, lãnh chúa đáng yêu của ta, con trai cô đơn đáng thương của ta, Cressen nghĩ, đột nhiên nghĩ ra một cách. Cốc rượu của Ser Davos đang ở trước mặt ông, vẫn còn một nửa. Ông lần lấy một hạt thủy tinh trong ống tay áo, nắm chặt nó bằng ngón trỏ và ngón cái, rồi cầm lấy chén rượu. Ông cầu nguyện động tác của mình thật tự nhiên, nhanh nhẹn, tuyệt đốt không được thất thố. Và Chúa thật công bằng. Trong nháy mắt, vật trong tay ông biến mất. Những ngón tay ông đã không vững vàng, nhanh nhẹn như vậy trong nhiều năm. Ông chắc chắn ngoại trừ Davos thì không ai nhìn thấy. Cầm cốc trong tay, ông đứng dậy “Có lẽ tôi đã trở thành một tên hề thật rồi, thưa phu nhân Melisandre, vậy bà có thể uống với tôi một cốc rượu không? Một cốc rượu vì Chúa của bà, Thần Ánh Sáng của bà? Vì sức mạnh của ông ấy?”

Người phụ nữ đỏ nghiên cứu ông một lúc “Nếu ông muốn thế.”

Ông có thể cảm thấy tất cả mọi người đang quan sát. Davos giật tay áo ông khi ông rời ghế, tránh ánh mắt của lãnh chúa Stannis, hỏi nhỏ “Ông đang làm gì thế?” hắn thì thầm.

“Làm việc phải làm,” học sĩ Cressen trả lời “vì tương lai vương quốc và linh hồn của lãnh chúa chúng ta,” ông giật tay ra khỏi Davos,một giọt rượu rơi ra.

Nàng thu hút mọi ánh nhìn khi rời khỏi bàn ăn trên cao đi xuống phía ông. Cressen chỉ nhìn thấy nàng, váy đỏ mắt đỏ, viên hồng ngọc đỏ trên cổ, môi đỏ đang mỉm cười thản nhiên khi nàng cầm lấy cốc rượu của ông. Làn da nàng thật nóng, giống như đang phát sốt “học sĩ, vẫn chưa quá muộn để từ chối ly rượu này.”

“Không,” ông kiên quyết thì thào “không.”

“Như ý ông.” Melisandre đến từ Asshai cầm cốc rượu từ tay ông uống hết một nửa, sau đó đưa cốc lại cho ông “Giờ đến lượt ông.”

Bàn tay run rẩy nhưng ông buộc mình phải mạnh mẽ. Một học sĩ của lâu đài Citadel không được phép sợ hãi. Chất rượu chua ngắt trên đầu lưỡi, cốc rượu rỗng tuột khỏi tay rơi xuống sàn nhà.

“Đại nhân, ngài nhất định có quyền lực ở đây,” người đàn bà nói “và ngọn lửa sẽ tẩy rửa tất cả,” từ trên cổ của nàng, viên học ngọc ánh lên đỏ chói

Cressen cố gắng trả lời, nhưng âm từ nghẹn ứ trong cổ. Tiếng ho của ông trở nên khủng khiếp khi ông cố gắng hít không khí. Những ngón tay cứng như sắt xiết chặt quanh cổ và ông đổ sụp xuống, trong khi vẫn lắc đầu, phủ nhận nàng, phủ nhận quyền lực của nàng, phủ nhận phép thuật của nàng, phủ nhận thần linh của nàng. Chiếc chuông đeo ở sừng hươu vẫn tiếp tục rung lên, hát bài ngu ngốc, ngu ngốc, ngu ngốc trong khi người phụ nữ đó cúi xuống nhìn ông đầy thương hại. Ánh nến nhảy nhót trong đôi mắt đỏ rực của nàng.

## 58. Chương 01

CHƯƠNG 1: ARYA

Tại Winterfell mọi người gọi bé là “Arya mặt ngựa” và bé nghĩ cũng chẳng có gì tồi tệ cả, nhưng đó là trước khi thằng bé mồ côi Lommy Greenhands gọi bé là “Đầu chốc”. Bé đúng thật là giống như người bị bệnh chốc đầu. Khi Yoren kéo bé vào ngõ nhỏ, bé vẫn nghĩ ông ấy muốn giết mình, nhưng người đàn ông cáu kỉnh đó lại chỉ ôm bé thật chặt rồi dùng chủy thủ cắt đi mái tóc rối của bé. Bé nhớ làn gió nhẹ thổi bay mớ tóc bẩn thỉu của mình trên mặt đá, tới thánh đường nơi Cha tử nạn. “Ta chỉ mang đàn ông và các cậu bé ra khỏi thành phố. Yoren gầm gừ khi lưỡi kiếm sắc lạnh lướt qua đầu bé “Giờ thì đứng yên nào, cậu bé.” Cho đến khi ông ấy kết thúc công việc thì đầu bé chỉ còn có một nhúm tóc rối mù.

Sau đó thì ông ấy nói với bé rằng trên đường về Winterfell, bé sẽ tên là Arry, thằng bé mồ côi. “Ra khỏi cổng thành không khó, vấn đề là ở trên đường. Cháu sẽ phải trải qua một hành trình dài trong một đoàn không tốt đẹp gì. Lần này ta dẫn ba mươi người đi, cả đàn ông và các cậu bé, tất cả họ đều đến trấn thủ Tường Thành, và đừng nghĩ họ giống như ông anh cùng Cha khác mẹ của cháu,” ông lắc vai bé “Lãnh chúa Eddard đã cứu ta khỏi ngục tối và ta cũng không định tìm các quý tộc thiếu gia ngoài kia. Nhóm người này, một nửa họ sẽ tìm cách bắt cháu về nộp cho hoàng hậu để đổi lấy ơn đặc xá và có thể thêm mấy đồng tiền. Nửa còn lại cũng làm như thế, nhưng trước đó họ sẽ cưỡng hiếp cháu. Vì vậy hãy giữ mình và đừng có đi tiểu trong rừng, một mình. Đó là điều phiền toái nhất, cái chim, vì vậy đừng có uống nước quá nhiều.”

Đúng như ông ấy nói, rời khỏi King’s Landing rất dễ dàng. Đội bảo vệ gia tộc Lannister đứng canh tại cổng thành bắt mọi người dừng lại kiểm tra, nhưng Yoren đưa ra một cái tên và chúng dễ dàng vẫy tay cho xe và hàng hóa đi qua. Không ai buồn liếc đến Arya, họ đang tìm một cô bé quý tộc, con gái Cánh tay phải của nhà vua, chứ không phải là một thằng bé gầy gò với mái tóc lởm chởm. Arya không bao giờ nhìn lại. Bé mong có một cơn đại hồng thủy xuất hiện cuốn theo cả thành phố ra ngoài khơi, cả Flea Bottom và Red Keep, cả Thánh Đường Lớn và mọi thứ, mọi người, đặc biệt là hoàng tử Joffrey và mẹ của hắn. Nhưng bé biết điều này là không thể và dù sao thì Sansa cũng đang ở trong thành phố, nếu xảy ra chuyện đó thật thì chị ấy cũng sẽ bị cuốn đi. Nhớ ra điều này, Arya quyết định chuyên tâm tìm đường về Winterfell.

(Chú thích: Flea Bottom là một nơi Đông đúc với những người nông dân nghèo lăn lộn để tồn tại. Kiểu như xóm nhà lá;

Red Keep là lâu đài dành cho vị vua của bảy vương quốc).

Nhưng Yoren đã sai về vụ cái chim. Dẫu sao thì đó cũng không phải phần khó khăn nhất. Lommy Greenhands và Hop Pie mới là phần khó khăn nhất. Những thằng bé mồ côi. Yoren đã tuyển vài đứa từ đường phố với lời hứa hẹn sẽ cung cấp thức ăn cho cái bụng kẹp lép và giày cho đôi chân trần của chúng. Số còn lại ông tuyển từ lao tù. “Đội tuần cần những người có năng lực,” ông nói với chúng khi họ bắt đầu xuất phát “nhưng nếu các ngươi chỉ có khả năng thế này thì cũng đành chấp nhận.” Yoren cũng lớn lên với “thành tích” ngồi tù, trộm cắp và cưỡng gian. Ba trong số những người trong đội lần này lấy từ nhà tù tăm tối nhất, những người mà ngay cả ông cũng phải sợ, vì vậy ông đã nhốt chúng vào cũi sắt trên đường đến Tường Thành: Một người không có mũi, chỉ có miệng trên mặt dùng để ăn uống; một người có cái đầu trọc sáng bóng và hàm răng sắc nhọn; và một người có vết thương đang mưng mủ trên má có đôi mắt không giống con người.

Họ mang tổng cộng năm xe hàng ra khỏi King’s Landing, chất lên đó mọi nhu yếu phẩm cho Tường Thành: Da thú, vải vóc, những thanh sắt, một cái chuồng cho lũ quạ, sách, giấy và mực, một kiện rau chua, dầu ăn, dược phẩm và gia vị. Một đội phụ trách điều khiển ngựa kéo các xe hàng, Yoren mua thêm hai chiến mã và sáu con lừa cho các cậu bé. Arya muốn có một con ngựa hơn nhưng dù sao thì ngồi lừa cũng còn tốt hơn là ngồi trên xe hàng.

Những người đàn ông không để ý gì đến bé, nhưng bé cũng không quá may mắn với các cậu bé. Bé chính là một trong hai đứa mồ côi nhỏ nhất đội, không kể còn nhỏ và gầy hơn đứa còn lại, vì vậy Lommy và Hot Pie nghĩ sự im lặng của bé chính là do sợ hãi, hoặc ngu ngốc hoặc điếc. “Hãy nhìn thanh kiếm của Đầu Chốc kia kìa.” Lommy nói trong một buổi sáng khi họ đang đi xuyên qua những vườn cây ăn quả và những cánh đồng bột mì.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Hắn đã từng học việc về thợ nhuộm trước khi bị bắt về tội trộm cắp, hai cánh tay vẫn còn dính màu xanh lét đến tận khuỷu, mỗi khi hắn cười trông giống hệt con lừa đang cưỡi “Chốc Đầu, cậu lấy cắp ở đâu được thanh kiếm đó?”

Arya tức giận cắn chặt môi. Bé có thể nhìn thấy lưng áo choàng của Yoren đang ngồi trên xe chở hàng phía trước, nhưng quyết tâm không chạy đến khóc lóc cầu xin ông giúp đỡ.

“Có lẽ nó là một đứa hầu.” Hot Pie xen vào “Vài quý tộc thích có tiểu hầu.” Mẹ hắn là một thợ làm bánh mì trước khi bà chết. Ngày xưa hắn cả ngày đẩy xe bánh mì của bà đi dọc phố, hét to “Bánh mì nóng đây! Bánh mì nóng đây!”

(Chú thích: Bánh mì nóng- Hot Pie).

“Nó không phải là một tiểu hầu, nhìn nó xem. Tao cược đó thậm chí không phải thanh kiếm thật sự, mà chỉ là một đồ chơi làm từ thiếc.”

Arya ghét bọn chúng cười nhạo về Kim. “Nó được làm từ thép tinh cương, đồ ngu,” bé xoay người nhìn bọn chúng đầy căm tức “và chúng mày tốt hơn nên im mồm lại.”

Hai thằng bé mồ côi hét lên. Hot Pie tò mò: “Mày lấy lưỡi kiếm này ở đâu, Mặt Chốc?”

“Đầu Chốc,” Lommy sửa lại “nó có khi đã lấy cắp nó.”

“Tao không ăn cắp,” bé gào lên. Jon Snow đã cho bé thanh Kim này. Bé có thể để bọn chúng gọi bé là Đầu Chốc, nhưng bé không cho phép bọn chúng gọi Jon là kẻ cắp.

“Nếu nó ăn cắp nó, thì chúng ta có thể cướp lại.” Hot Pie nói “Dù sao thì thanh kiếm cũng không phải của nó. Tao có thể lấy tên tao đặt cho thanh kiếm này.”

Lommy giúi đầu hắn: “Làm đi, đến mà cướp. Ta thách mày đấy.”

Hot Pie thúc con lừa đến gần hơn “Này, Mặt Chốc. Đưa tao thanh kiếm.” Tóc của hắn có màu rơm, khuôn mặt béo núc bị phơi nắng khiến cho da bị lột “Dù sao mày cũng không biết sử dụng nói.” Có, tao biết dùng, Arya định nói thế. Tao đã giết một thằng nhóc, một thằng béo giống mày. Tao đã đâm một kiếm vào bụng nó và nó chết. Và tao cũng sẽ giết mày nếu mày không để tao yên. Nhưng bé không dám nói điều mình đang nghĩ. Yoren không biết chuyện về thằng bé chăn ngựa, nhưng bé sợ những gì ông ấy sẽ làm nếu ông ấy biết chuyện. Arya khá chắc chắn rằng vài người đàn ông trong đoàn cũng là những kẻ sát nhân, ba người đang nhốt trong cũi là chắc chắn nhất, nhưng hoàng hậu không tìm họ, nên tình thế của họ không giống với bé.

“Nhìn nó kìa.” Lommy Greenhands cất giọng the thé “Tao cược nó sắp khóc bây giờ đấy. Đầu Chốc, mày muốn khóc không?”

Lúc đi ngủ tối qua bé quả thực đã khóc khi mơ thấy Cha. Buổi sáng tỉnh lại, mắt bé sưng đỏ và khô, nhưng hiện tại bé không thể nhỏ thêm bất chợt giọt nước mắt nào nữa dù tính mạng có chỉ mành treo chuông.

“Nó sắp đái ra quần rồi.” Hot Pie phán đoán.

“Để nó yên,” thằng bé có mái tóc đen bờm xờm cưỡi lừa bên cạnh chúng lên tiếng. Lommy gọi thằng bé này là Bull, vì hắn lúc nào cũng cầm theo cái mũ có hai sừng hươu trên đầu, nhưng lại không đội. Lomy không dám chọc đến Bull vì hắn trông già và thân hình cao lớn hơn tuổi thật, với vòm ngực rộng và hai tay rắn chắc.

“Mày tốt hơn nên đưa thanh kiếm cho Hot Pie, Arry.” Lommy nói “Nếu Hot Pie muốn, nó đã từng đánh một thằng nhóc đến chết. Và tao cá nó sẽ làm điều đó với mày đấy.”

“Tao đã vật nó xuống và đá như một quả bóng, và tao vẫn tiếp tục đánh đập nó cho đến chết.” Hot Pie khoe khoang “Tao đánh nó nhừ tử. Hai quả bi của nó vỡ ra và máu chảy lênh láng. Tốt hơn là mày dâng thanh kiếm ra đây.”

Arya rút từ cạp quần ra thanh kiếm luyện tập “Mày có thể lấy cái này,” bé nói với Hot Pie, không muốn đánh nhau

“Đó chỉ là thanh gỗ,” hắn thúc lừa đến gần hơn và cố gắng bắt lấy chuôi thanh Kim.

Arya huýt sáo khi đánh roi vào mông con lừa của hắn. Con vật kêu một tiếng, lồng lên và đột ngột tăng tốc, hất Hot Pie ngã xuống đất. Bé không do dự ổn định con lừa của mình rồi thọc một cú vào bụng hắn khi hắn cố gắng đứng dậy khiến hắn kêu một tiếng đau đớn, một lần nữa ngã ngồi trên đất. Sau đó bé đánh mạnh vào mặt và mũi hắn phát ra tiếng vang như một tiếng gãy. Máu chảy ròng ròng. Khi Hot Pie bắt đầu gào khóc, Arya xoay người tiến đến Lommy. Greenhands đang há hốc miệng trên con lừa của hắn. “Mày cũng muốn thanh kiếm phải không?”  Bé la lên nhưng hắn không trả lời, cuống quít giơ hay tay xanh lè trước mặt thét chói tai bảo bé cút ngay.

Bull quát lên “Phía sau cậu,” và Arya vội vàng xoay người. Hot Pie đang đứng lên, trên tay nắm chặt một cục đá lớn. Bé chờ hắn ném nó, nghiên đầu tránh rồi phóng đến. Hắn nhắc một tay lên và bé đánh vào tay đó, sau đó là hai má và rồi khuỷu chân. Hắn muốn chụp bé nhưng bé nhảy tránh sang bên cạnh và giơ thanh kiếm gỗ đập vào đầu hắn. Hot Pie khuỵu xuống rồi lại lảo đảo đứng lên truy kích. Khuôn mặt đỏ au dính đầy máu và bụi, Arya bày ra tư thế của vũ công dưới nước và chờ đợi. Khi hắn đến đủ gần, bé hét lên, đánh vào điểm ngay giữa hai chân hắn, cú đánh mạnh đến nếu đây là thanh kiếm thật thì có thể xẻ đôi người hắn lên đến tận mắt.

Lúc Yoren kéo bé ra khỏi hắn, Hot Pie đã quỳ rạp trên mặt đất, nước đái đầy người vừa bẩn vừa thối, khóc lóc trong khi Arya vẫn tiếp tục đánh, rồi lại đánh, rồi lại đánh “Đủ rồi.” Một người áo đen hét lên, cướp thanh kiếm gỗ từ tay bé “Cháu muốn giết thằng hề này à?” Khi Lommy và vài tên khác bắt đầu cáo trạng, lão nhân quay về phía bọn họ “Câm miệng lại, không thì ta cho ăn đòn cả lũ bây giờ.Nếu ai còn gây chuyện, ta sẽ cột chúng mày vào sau xe hàng đến tận Trường Thành,” ông hít một hơi “và nhất là cháu, Arry. Cháu lại đây với ta, nhanh lên.”

Tất cả mọi người nhìn bé, ngay cả ba người đang nhốt trong cũi sắt sau xe hàng. Người đàn ông béo đang nghiến răng phát ra tiếng thanh nhưng Arya không để ý.

Lão nhân kéo bé rời khỏi đường mòn đi vào trong rừng, vừa mắng mỏ vừa thì thào “Nếu biết trước những chuyện này ta đã không mang cháu rời khỏi King’s Landing. Cháu có nghe ta không, cậu bé?” Mỗi lần ông phát ra chữ “cậu bé” âm thanh như muốn rống lên để bé chắc chắn nghe thấy “Cởi quần ra. Nhanh lên, nơi này không có người. Làm đi.”

Ủ rũ, Arya làm theo lời ông. “Đến kia, dựa vào cây sồi, đúng vậy, như thế.” Bé lấy tay vòng qua thân cây, mặt úp vào lớp vỏ cây thô ráp “Bây giờ cháu phải hét to. Hét thật to vào.”

Cháu không hét đâu, Arya quật cường, nhưng khi Yoren đánh cây roi vào đùi, bé không nhịn được cất tiếng hét chói tai “Biết đau rồi chứ?” Ông nói “Thử cái này đi,” cây kiếm gỗ vụt tới và Arya lại hét lên, bám chặt cây cho khỏi ngã. “Một cái nữa” bé nắm chặt, cắn môi, rụt người khi nghe thấy tiếng rít. Lần này nó đau đến mức bé nhảy bật người tru lên. Mình sẽ không khóc, bé nghĩ, mình sẽ không bao giờ khóc. Mình là người nhà Stark chủ thành Winterfell, gia huy của nhà mình là sói vương, sói vương không bao giờ khóc. Bé có thể cảm giác được dòng máu đang chảy xuống chân trái, cả đùi và má đều đau muốn chết. “Giờ thì cháu đã chú ý lời ta nói chưa.” Yoren nói “Lần tới nếu cháu còn động gậy gộc với một trong những anh em của mình, cháu sẽ bị phạt gấp đôi. Có nghe không? Giờ thì mặc quần lên.”

Họ không phải là anh em của mình. Arya nghĩ khi kéo quần lên, nhưng bé biết tốt hơn không nên nói điều đó ra ngoài miệng. Tay bé bối rối lật tới lật lui thắt lưng.

Yoren nhìn bé “Vẫn còn đau à?”

Hãy bình tĩnh như mặt nước, bé tự nhủ, đó là cách Syrio Forel đã dạy bé “Có chút.”

Yoren hít một hơi “Thằng bé kia còn đau hơn. Nó không phải đứa đã giết Cha cháu, cô bé, kể cả thằng ăn cắp Lommy cũng không phải. Cháu có đánh chúng cũng không mang ông ấy trở lại được.”

“Cháu biết,” Arya rầu rĩ thì thào.

“Có vài thứ ở đây mà cháu không biết. Mọi chuyện không diễn ra như nó vốn thế. Ta có kế hoạch rời đi, các xe hàng đã chất đầy và một người đàn ông đến mang cho ta một cậu bé, cùng một túi tiền và một thông điệp, ông ấy muốn ta đừng hỏi lai lịch thằng bé. Sau đó lãnh chúa Stark mặc hắc ý nói với ta rằng hãy đợi, ông ấy sẽ đi cùng cháu. Cháu nghĩ tại sao ta lại ở đó? Không ngờ chuyện lại rẽ sang hướng khác.”

“Là Joffrey.” Arya thì thào “Nhất định hắn phải chết.”

“Sẽ có người làm việc đó, nhưng không phải ta, cũng không phải cháu.” Yoren mang thanh kiếm gỗ trả lại cho bé. “Lấy ít rau chua ở phía sau xe,” ông nói khi họ quay lại đường mòn “Ăn vài cây rau đi, nó sẽ giúp cháu giảm đau.”

Nó quả thật giúp giảm đau chút ít, nhưng vị thật ghê tởm, khiến nước bọt của bé có màu như máu. Dù vậy bé vẫn đi bộ suốt thời gian còn lại trong ngày và ngày tiếp theo, và ngày tiếp theo nữa, mông đau rát đến mức không thể ngồi lên lừa được. Hot Pie còn thảm hại hơn. Yoren chuyển đi một vài thùng để thằng bé có thể nằm sau xe ngựa gần mấy bao lúa mạch, hắn rên rỉ bất cứ khi nào xe đi vào chỗ xóc. Lommy Greenhands không bị thương gì nhưng hắn cố gắng tránh càng xa Arya càng tốt. “Bất cứ khi nào em nhìn nó là nó lại giúm người lại,” Bull nói với bé khi bé đi bộ cạnh lừa của anh ta. Bé không trả lời. Tốt hơn là không nói chuyện với bất cứ ai.

Đêm đó bé nằm lên trên tấm chăn mỏng dải xuống nền đất khô cằn, nhìn lên ngôi sao chổi khổng lồ đỏ rực nơi chân trời. Ngôi sao chổi này thật đẹp nhưng cũng thật đáng sợ. “Hồng Kiếm.” Bull gọi nó như thế, anh ấy bảo nó giống như một thanh kiếm, lưỡi kiếm đỏ như mấy lấy từ lò rèn ra. Khi Arya nghiêng đầu về phía phải, bé cũng thấy nó giống thanh kiếm, chỉ là không phải thanh kiếm mới. Nó giống Băng, thanh kiếm khổng lồ của Cha, được làm bằng thép của người Valyria, và màu đỏ là máu của lãnh chúa Eddard vẩy trên lưỡi kiếm sau khi Ser Ilyn chặt đầu ông theo lệnh Đức vua. Khi chuyện xảy ra, Yoren đã mang bé đi xa nhưng bé nghĩ thanh Băng của Cha sau này cũng sẽ giống như sao chổi này.

Cuối cùng bé cũng chìm vào giấc ngủ, mơ về nhà. Con đường vua uốn lượn đi qua Winterfell trên đường đến Tường Thành, và Yoren đã hứa sẽ để bé tại đó mà không cho ai biết thân phận thực của bé. Bé sẽ lại được gặp mẹ, Robb, Bran và Rickon… nhưng bé muốn gặp Jon Snow nhất. Bé mong bằng cách nào đó họ sẽ đến Tường Thành trước khi đến Winterfell, để Jon có thể xoa tóc và gọi bé là “em gái nhỏ.” Bé sẽ nói với hắn “Em nhớ anh” và hắn sẽ nói anh cũng vậy, như cái cách mà họ luôn nói chuyện với nhau. Bé thích điều đó. Bé thích điều đó hơn bất cứ thứ gì.

## 59. Chương 02

CHƯƠNG hai: SANSA

Buổi sáng dưới vương triều vua Joffrey đầy ánh sáng và gió, với cái đuôi dài của ngôi sao chổi khổng lồ xuyên qua những đám mây, trông rất rõ ràng. Sansa đang theo dõi nó từ cửa sổ tháp của mình thì Ser Arys Oakheart bước vào thông báo sẽ hộ tống nàng đến võ trường. “Ông cảm thấy nó có nghĩ là gì?” Nàng hỏi.

“Vinh quang cho vị hôn phu của tiểu thư.” Ser Arys trả lời tức thì “Hãy xem cách ngọn lửa của nó xuyên ngang bầu trời hôm nay, trùng ngày bệ hạ lên ngôi, như thể các chư thần cũng tôn sùng gia huy của người. Dân chúng đã đặt tên nó là Ngôi sao chổi của vua Joffrey.”

Không nghi ngờ gì đó là những lời họ đã nói với Joffrey, nhưng Sansa không dám chắc “Ta vừa nghe những người hầu gọi nó là Đuôi Rồng.”

“Vua Joffrey đang ngồi ở nơi mà Aegon - Rồng đã từng ngồi, trong lâu đài được con ông ấy xây lên.” Ser Arys nói “Ngài chính là người thừa kế của những con rồng, và là màu đỏ sẫm trên cờ gia huy của nhà Lannister, đây cũng là một dấu hiệu khác. Thần không nghi ngờ gì khi cho rằng sao chổi này được gửi tới để báo trước điện hạ Joffrey sẽ lên ngôi. Nó cũng có nghĩa rằng ngài sẽ đánh bại mọi kẻ thù.”

Thật vậy sao? Nàng tự hỏi .Chả lẽ các chư thần lại tàn nhẫn thế? Mẹ nàng giờ cũng là một trong những kẻ thù của Joffrey, anh trai nàng Robb cũng là một kẻ thù khác. Cha nàng bị giết bởi lệnh của đức vua. Phải chăng Robb và mẹ nàng sẽ là người kế tiếp? Sao chổi có màu đỏ, nhưng Joffrey kết hợp dòng máu của gia tộc Baratheon và gia tộc Lannister, và gia huy của họ là một con hươu đen trên cánh đồng vàng. Nếu vậy thì các chư thần phải gửi cho Joff một ngôi sao chổi màu vàng chứ? Sansa chậm chạp đóng cửa sổ xoay người rời đi. “Tiểu thư, cô hôm nay trông rất đẹp,” Ser Arys nói.

“Cảm ơn ngài, hiệp sĩ.” Sansa biết Joffrey muốn nàng đến xem cuộc đấu võ vì danh dự hắn, vì vậy nàng đã chuẩn bị thật tốt và mặc thật đẹp. Nàng mặc một bộ lễ phục màu tím nhạt, đội chụp tóc làm bằng đá mặt trăng do Joffrey tặng. Tay áo của bộ lễ phục rất dài che dấu những vết thương trên tay nàng, đây cũng là “quà” của Joffrey. Khi hắn nghe nói Robb tự mình xưng vương ở Phương Bắc, hắn đã tức giận đến phát cuồng và phái Ser Boros đến đánh nàng.

“Chúng ta đi được rồi chứ ạ?” Ser Arys đưa tay và nàng theo hắn ra khỏi phòng. Nếu bắt buộc phải tuyển một ngự lâm quân bảo vệ ình, Sansa muốn tuyển hắn. Ser Boros nóng tính, Ser Meryn lạnh lùng và đôi mắt người chết kỳ dị của Ser Mandon khiến nàng không thoải mái, trong khi Ser Preston thì đối xử với nàng như một đứa trẻ thiểu năng. Arys Oakheart nho nhã lễ độ và nói chuyện với nàng rất chân thành. Khi Joffrey ra lệnh cho hắn đánh nàng, hắn đã từ chối. Tuy là cuối cùng hắn vẫn đánh nàng nhưng không nặng như Ser Meryn hay Ser Boros, và ít nhất là hắn cũng cãi lệnh. Những người khác thì tuyệt đối phục tùng… ngoại trừ Chó Săn, nhưng Joff chưa bao giờ yêu cầu Chó Săn hành hạ nàng. Hắn đã để năm tên khác làm việc đó.

Ser Arys có mái tóc màu nâu sáng và khuôn mặt cũng không khó coi. Hôm nay hắn diện bộ đồ khá bảnh bao, với chiếc áo choàng bằng lụa trắng có kim lá cây bằng vàng ở hai bên cầu vai, và một cây sồi tỏa bóng cũng làm bằng vàng ở trước ngực sáng lấp lánh. “Anh đoán hôm nay ai sẽ thắng trong ngày trọng đại này?” Sansa hỏi khi họ đi xuống cầu thang.

“Tôi sẽ thắng.” Ser Arys mỉm cười trả lời “Nhưng tôi sợ chiến thắng này sẽ không được nhắc đến, đây là một đấu trường nhỏ và ít người. Không quá bốn mươi người tham gia, bao gồm cả người hầu và kỵ sĩ tự do. Đánh ngã ngựa những đứa trẻ ranh thật không vinh quang gì lắm.”

Sansa nghĩ, nó hoàn toàn khác với cuộc đấu ngựa gần đây nhất. Vua Robert đã tổ chức nó vì Cha nàng, tất cả các quý tộc cùng anh hùng võ sĩ khắp nơi trên vương quốc kéo đến tham dự và cả thành phố kéo tới xem. Nàng vẫn nhớ quang cảnh hào hùng khi đó: Những chiếc lều bạt mọc lên khắp nơi dọc bờ sông, mỗi chiếc đều treo cờ hiệu gia huy của các hiệp sĩ, mỗi dãy dài cờ hiệu bằng lụa phất phơ trong gió, lưỡi đao kiếm lóe lên dưới ánh mặt trời. Âm thanh của kèn trumpet và vó ngựa âm vang suốt ban ngày, tiếng hát và tiệc tùng ầm ĩ suốt đêm. Đó là những ngày vui nhất trong cuộc đời nàng, nhưng giờ thì ký ức đó như cách xa vạn dặm. Robert Baratheon đã chết và Cha nàng cũng thế, bị chém đầu vì tội phản tặc tại Thánh Đường Lớn của Baelor. Giờ thì vương quốc này có những ba ông vua và chiến tranh đã lan đến Trident, trong thành phố đầy những người tuyệt vọng. Khó trách họ phải tổ chức cuộc đấu ngựa của Joff bên trong bức tường thành dày cộp của Red Keep.

“Anh có nghĩ thái hậu sẽ tham dự không?” Sansa luôn cảm thấy an toàn hơn mỗi khi Cersei có mặt ở đó để kìm cương thằng con trai bà ta.

“Tôi sợ là không, thưa tiểu thư. Nhóm trọng thần đang nhóm họp, có vài việc gấp cần bàn bạc.” Ser Arys hạ giọng “Lãnh chúa Tywin đã dẫn binh đến Harrenhal thay vì đưa quân đến thành phố theo lệnh của thái hậu. Thái hậu rất tức giận.” Anh ta bất chợt yên lặng khi một đoàn vệ binh nhà Lannister đi qua, áo choàng đỏ thẫm, mũ bờm sư tử. Ser Arys chỉ tán gẫu khi chắc chắn không ai nghe thấy.

Những thợ mộc đã tạo một khuôn viên thể thao và khán đài bên ngoài tòa thành. Chỉ có điều quy mô nhỏ bé đến đáng thương và đám người đến xem còn thưa thớt, chỉ chiếm nửa số ghế ngồi. Hầu hết khán giả là những vệ binh trong áo choàng màu vàng thuộc Đội tuần tra thành phố (City Watch) hoặc áo choàng màu đỏ sậm thuộc gia tộc Lannister; các nhà quý tộc và phu nhân cũng có mặt, nhưng số lượng vô cùng ít ỏi, nhúm còn lại là mấy người trong lâu đài. Lãnh chúa Gyles Rosby sắc mặt như tro tàn đang lấy cái khăn lụa hồng che cơn ho. Phu nhân Tanda bị kẹp giữa hai đứa con gái: Lollys - trì độn nhưng bình tĩnh và Falyse - ác khẩu. Jalabhar Xho da đen như gỗ mun là một tên bị lưu đày không nơi nương náu, tiểu thư Ermesande vẫn là một đứa trẻ ngồi trong lòng nhũ mẫu. Nghe nói bé sẽ sớm kết hôn với một trong những đứa cháu của thái hậu, nhờ đó gia tộc Lannister sẽ thu về đất phong thuộc về bé.

Nhà vua đang ngồi dưới màn trướng màu đỏ thẫm, một chân tùy tiện gác lên tay vịn ghế ngồi. Công chúa Myrcella và hoàng tử Tommen ngồi phía sau. Phía sau khu vực hoàng gia có Sandor Clegane đứng bảo vệ, tay ấn chuôi kiếm đeo ở sườn. Chiếc áo choàng trắng của ngự lâm quân phất phới trên đôi vai rộng. màu trắng như tuyết của chiếc áo khoác đối lập một cách bất thường với chiếc áo dài màu nâu và chiếc áo chẽn màu gỗ.

“Tiểu thư Sansa đến.” Chó Săn ngắn gọn thông báo khi nhìn thấy nàng. Giọng hắn thô như đang cưa gỗ. Vết sẹo cháy trên mặt và cổ hắn khiến miệng hắn vặn vẹo mỗi khi cất tiếng nói.

Công chúa Mercella gật đầu ngượng ngùng chào nàng khi nghe thấy tên Sansa, nhưng hoàng tử nhỏ mập mạp Tommen nhảy lên háo hức: “Sansa, chị nghe thấy gì chưa? Em sẽ thi đấu hôm nay. Mẹ nói em có thể tham gia.” Tommen mới tám tuổi, cậu gợi cho nàng nhớ về em trai bé nhỏ, Bran. Chúng cùng độ tuổi. Bran đã ở lại Winterfell, bán thân bất toại, nhưng an toàn.

Sansa sẵn sàng đánh đổi tất cả để ở cùng em trai bây giờ “Ta lo lắng cho tính mạng của đối thủ ngài đấy.” nàng trang trọng nói với Tommen.

“Đối thủ của nó là một bù nhìn.” Joff nói rồi đứng dậy. Đức vua hôm nay mặc áo giáp nạm vàng, trước ngực khắc một con sư tử đang rống, như thể hắn mong chiến tranh sẽ lan đến chỗ họ ngay lúc này. Hôm nay hắn mười ba tuổi, và cao như đúng tuổi hắn, với đôi mắt xanh và mái tóc vàng đặc trưng của gia tộc Lannister.

“Bệ hạ” nàng nói, nhún người hành lễ.

Ser Arys cúi người: “Bệ hạ, tha lỗi cho thần, thần phải chuẩn bị cho trận đấu.”

Joffrey phất tay ra hiệu cho hắn lui trong khi mắt nghiên cứu Sansa từ đầu đến chân.” Ta rất vui thấy nàng đeo chiếc vòng ta tặng.”

Vậy là hôm nay đức vua sẽ chơi trò ga lăng, Sansa nhẹ nhàng thở phào: “Cảm tạ bệ hạ ưu ái… và cảm ơn lời khen của ngài. Bệ hạ, thần chúc ngài có một ngày vinh danh may mắn.”

“Ngồi đi.” Joff ra lệnh, chỉ cái ghế trống bên cạnh hắn “Nàng có nghe tin không? Khất cái vương đã chết.”

“Ai cơ?” Trong một lúc Sansa sợ hắn ám chỉ Robb.

“Viserys. Đứa con trai cuối cùng của Vua Điên Aerys. Hắn lưu lạc ở Các Thành Phố Tự Do trước khi ta sinh ra, tự xưng vua. À, mẹ nói người Dothraki cuối cùng cũng đồng ý giúp hắn lên ngôi, dùng hoàng kim nóng chảy,” hắn cười lớn “Thật hài hước, nàng không nghĩ thế sao? Gia huy của bọn chúng là Rồng, tin này cũng tốt gần như là sói sẽ giết tên anh trai phản bội của nàng.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Có lẽ ta sẽ lấy hắn làm thức ăn cho sói khi ta bắt được hắn. Ta đã nói với nàng chưa, ta đã gửi lời thách đấu tay đôi đến hắn?”

“Bệ hạ, thần rất mong được nhìn thấy trận đấu đó.” Hơn cả ngươi mong ước, Sansa giữ giọng nói bình tĩnh là lịch sự, nhưng đôi mắt Joffrey nheo lại cố gắng phán đoán liệu nàng có đang móc họng hắn hay không. “Hôm nay ngài có tham gia thi đấu không?” Sansa vội vàng hỏi.

Nhà vua nhíu mày: “Mẹ ta nói điều đó không phù hợp, vì cuộc đấu này được tổ chức vì ta. Mặt khác, nếu ta đấu thì ta chắc chắn sẽ vô địch. Ngươi nói phải không, chó?”

Chó Săn khóe miệng run rẩy “Chống lại cả đội này ư? Tại sao không?”

Hắn đã vô địch trong cuộc thi đấu ngựa của Cha nàng. Sansa vẫn nhớ điều đó. “Đại nhân, hôm nay ngài có tham gia không?” Nàng hỏi.

Giọng Clegane tràn ngập khinh thường: “Bọn họ không xứng. Đây là cuộc đấu của bọn ruồi muỗi.”

Nhà vua cười lớn: “Con chó của ta nói chuyện rất dọa người. Có lẽ ta nên ra lệnh cho hắn đấu với người nào vô địch hôm nay. Đấu cho đến chết.” Joffrey rất thích khiến người ta đấu nhau chí tử.

“Vậy ngài sẽ có ít đi một hiệp sĩ.” Chó Săn chưa bao giờ tuyên lời thề của một hiệp sĩ. Anh trai hắn là một hiệp sĩ và hắn ghét anh trai.

Tiếng kèn trumpet vang lên. Nhà vua ngồi trở lại ghế và cầm tay Sansa. Nếu là trước đây, hành động này sẽ khiến trái tim nàng đập loạn, nhưng đó là trước khi hắn đáp trả lời cầu xin của nàng bằng việc đưa tới cho nàng cái đầu của Cha. Giờ thì sự sờ soạng của hắn chỉ khiến nàng căm hận, nhưng nàng biết tốt hơn không nên tỏ thái độ đó. Nàng cố gắng trấn định ngồi yên.

“Hiệp sĩ Meryn Tran thuộc đội ngự lâm quân,” người điều khiển trận đấu hô lớn.

Ser Meryn bước vào từ phía Tây bãi đấu, mặc bộ màu trắng sáng và vàng, cưỡi trên con ngựa xám phủ vải trắng sữa. Chiếc áo chòang phất phơ phía sau như một cánh đồng tuyết. Hắn đang cầm cây giáo dài 1hai feet.

(1 feet= 30.48cm)

“Ser Hobber của gia tộc Redwyne, đảo Arbor,” người điều khiển trận đấu hô lên. Ser Arbor tiến vào từ phía Đông, cưỡi một con ngựa đen trùm vải đỏ và xanh. Cây giáo của hắn cũng được sơn cùng màu và tấm khiên khoan trùm nho, gia huy của gia tộc. Cặp sinh đôi Redwyne đang là khách không mời của thái hậu, giống như Sansa. Nàng tự hỏi ai đã đưa ra chủ ý cho họ tham gia vào cuộc đấu ngựa của Joffrey. Chắc chắn họ không tự nguyện, nàng chắc thế.

Viên học sĩ điều khiển trận đấu ra hiệu, hai đối thủ cầm giáo, thúc ngựa phi vọt lên. Những vệ sĩ đứng xem cùng các quý tộc và phu nhân trên khán đài hét to, hai hiệp sĩ ở trung tâm sân đấu đang giao thủ, gỗ vụn ra và tiếng sắt thép va chạm vang lên. Không đến một giây sau, cây giáo màu trắng và đối thủ vỡ thành từng mảnh nhỏ. Hobber Redwyne bị chấn động mãnh liệt nhưng bằng cách nào đó vẫn ngồi trên ngựa. Bọn họ tự động điều khiển ngựa quay lại cuối sân, đưa những cây giáo gãy cho người hầu và chấp nhận thanh giáo thay thế. Ser Horas Redwyne, anh em sinh đôi của Ser Hobber, gào lên cổ vũ. Nhưng chỉ hai giây sau, Ser Meryn đã đâm thẳng ngực của Ser Hobber, khiến hắn rớt mạnh xuống đất. Ser Horas vội vàng chạy tới giúp huynh đệ của hắn đứng dậy.

“Đánh chán thật.” Vua Joffrey tuyên bố.

“Hiệp sĩ Balon Swann, đến từ Stonehelm thuộc Đội tuần đỏ,” người chủ trì xướng to. Ser Balon xuất hiện đội mũ lớn có hai cánh trắng rộng thùng thình, trên tấm khiên khắc đôi thiên nga đen và trắng. “Morros của gia tộc Slynt, người thừa kế của lãnh chúa Janos tại Harrenhal.”

“Nhìn cái thằng bụng ỏng đít eo kìa.” Joff kêu lớn đủ để nửa đấu trường nghe thấy. Morros chỉ là một hộ vệ và còn là hậu vệ mới, vẫn còn điều khiển thanh giáo và khiên rất khó khăn. Sansa biết rõ thanh giáo chính là một vũ khí của hiệp sĩ, và người nhà Slynt xuất thân thấp hèn. Lãnh chúa Janos không có địa vị cao hơn chỉ huy Đội tuần thành phố trước khi Joffrey cất nhắc ông ta lên làm thủ lĩnh Hanrenhal và trọng thần trong triều.

Mình hy vọng hắn ngã ngựa và mất mặt trước mọi người, nàng cay đắng nhủ thầm. Mình hy vọng Ser Balon giết hắn. Khi Joffrey phán tội chết cho Cha, Janos Slynt chính là người phụ trách chặt đầu Lãnh chúa Eddark và dâng nó lên cao biểu thị quyền lực của đức vua, trong khi Sansa chỉ biết quỳ xuống nức nở.

Morros mặc một chiếc áo choàng màu đen và đỏ trên chiếc áo giáp màu đen khắc hình trang trí cuộn vàng. Trên chiếc khiên vẽ hình tuyết rơi được Cha hắn chọn là gia huy mới của gia tộc. Nhưng hắn có vẻ không biết làm gì với chiếc khiên trong khi vẫn mù quáng thúc ngựa tiến về phía trước. Ser Balon tấn công vào tấm huy hiệu, Morros ném chiếc thương, cố gắng giữ thăng bằng nhưng thất bại. Gã ngã xuống trong khi một chân vẫn mắc vào bàn đạp và bị ngựa kéo về tận cuối sân, đầu bị kéo lê dưới đất. Joff huýt chế nhạo, Sansa quá sợ hãi, tự hỏi phải chăng các chư thần đã lắng nghe lời cầu nguyện báo thù của nàng. Nhưng khi họ gỡ Morros Slynt ra khỏi con ngựa, máu chảy dầm dề nhưng hắn vẫn sống. “Tommen, chúng ta đã chọn sai đối thủ cho cậu.” Đức vua nói với em trai “Bù nhìn còn đấu tốt hơn tên này.”

Trận đấu tiếp theo là Ser Horas Redwyne. Hắn đấu tốt hơn người anh em sinh đôi và đánh bại một lão hiệp sĩ. Người hiệp sĩ này mặc áo choàng màu bạc thêu quái vật sư tử đầu chim, cầm khiên màu xanh và trắng. Lão hiệp sĩ trông thực khí thế, nhưng thực lực lại vô cùng không tương xứng. Joffrey cất tiếng: “Đây đúng là buổi trình diễn kém chất lượng.”

“Tôi đã nói với ngài rồi.” Chó Săn trả lời “Toàn ruồi muỗi.”

Nhà vua bắt đầu thấy nhàm chán, điều đó khiến Sansa lo lắng. Nàng cụp mắt và quyết tâm bất kể phát sinh chuyện gì cũng phải bảo trì im lặng. Khi Joffrey Baratheon tâm tình đen tối thì bất cứ lời nói nào cũng khơi dậy cơn giận dữ trong hắn.

“Lothor Brune, kỵ sĩ tự do phục vụ cho lãnh chúa Baelish,” người chủ trì hô to “Ser Dontos, đội Tuần tra màu đỏ, thuộc gia tộc Hollard.”

Viên kỵ sĩ tự do, một người đàn ông nhỏ thó mặc bộ áo giáp sứt mẻ, không có trang sức gì, xuất hiện nghèo nàn từ phía Tây sân đấu, nhưng đối thủ của hắn chẳng thấy bóng dáng đâu. Đợi một lúc thì thấy một con tuấn mã phủ vải đỏ sậm và tím chạy đến, nhưng Ser Dontos thì không thấy đâu. Viên hiệp sĩ mới lảo đảo đuổi tới, vừa mắng vừa đuổi theo chiến mã. Trên người hắn ngoại trừ tấm bảo vệ ngực và mũ còn thì trần như nhộng. Đôi chân trần trắng nhởn, gầy nhẳng bước thấp bước cao đuổi sau con ngựa. Những khán giả quanh sân la hét chế giễu. Ser Dontos cố gắng trèo lên ngựa nhưng con ngựa không đứng yên và viên hiệp sĩ thì quá say đến mức đôi chân trần của hắn bước hụt bàn đạp.

Lúc này đám Đông đã người nghiêng ngả… tất cả ngoại trừ nhà vua. Joffrey có ánh mắt đúng như Sansa từng nhớ, giống ánh mắt hắn đã tuyên án tử hình cho lãnh chúa Eddard Stark tại Thánh Đường lớn Baelor. Cuối cùng Ser Dentos của Đội tuần tra đỏ cũng quyết định bỏ cuộc, ngồi xuống đất và cởi mũ “Tôi thua,” hắn kêu lên”mang rượu đến đây.”

Nhà vua đứng lên: “Mang một thùng đến đây. Ta muốn hắn uống đến chết.” Sansa thở hổn hển: “Không, ngài không thể.”

Joffrey quay đầu: “Nàng nói gì?”

Sansa không thể tin là đã nói ra. Nàng điên chắc? Sao lại công khai chống đối hắn trước bao người?

Nàng không định nói gì, chỉ là… Ser Dontos đã say mèm và vô dụng, nhưng hắn cũng vô hại.

“Nàng đã nói là ta không thể, phải không?”

“Xin ngài.” Sansa nói “Ý thần chỉ là… nó sẽ không mang lại may mắn. Bệ hạ… giết… giết một người trong ngày sinh nhật ngài sẽ không may mắn.”

“Nàng đang nói dối.” Joffrey nói “Nàng đã để ý hắn như thế thì có thể cùng hắn uống đến chết.”

“Thần không quan tâm đến hắn, bệ hạ.” Những câu chữ cứ tự nhiên trào ra “Ngài muốn chặt đầu hay dìm chết hắn đều được, chỉ là… hãy giết hắn vào ngày mai, đừng giết vào hôm nay, không phải là trong ngày sinh nhật ngài. Thần không thể chịu được việc ngài không gặp may mắn… vận rủi, cho dù là đức vua, cũng không tránh được, tất cả mọi bài ca đều nói vậy…”

Joffrey nhíu mày. Hắn biết nàng nói dối, nàng cũng biết thế, và hắn muốn nàng phải trả giá.

“Cô gái nói đúng.” Chó Săn xen vào “Nếu một người reo mầm vào ngày sinh nhật, hắn sẽ trả giá cả năm.” giọng hắn bình thản như thể không quan tâm việc đức vua có tin hay không.

Chả lẽ chuyện này là đúng sao? Sansa không biết. Đó là chuyện nàng bịa ra để tránh trừng phạt thôi.

Không hài lòng, Joffrey quay lại ghế ngồi và chỉ tay vào Ser Dontos: “Mang hắn đi. Ta sẽ giết hắn vào ngày mai, thằng hề.”

“Hắn đúng là thế.” Sansa nói “Một thằng hề. Ngài thật thông minh khi nhìn ra điều đó. Hắn tốt hơn nên là một thằng hề hơn là một hiệp sĩ, không phải sao? Ngài nên cho hắn mặc bộ đồ sặc sỡ và phong hắn làm thằng hề cho ngài. Hắn không xứng có một cái chết gọn gàng như thế.”

Đức vua nghiên cứu nàng một lát “Có lẽ nàng không ngu ngốc như mẹ nhận xét.” Hắn cao giọng “Ngươi đã nghe vợ ta nói rồi đấy, Dontos? Từ hôm nay trở đi, ngươi sẽ là thằng hề mới của ta. Ngươi có thể ngủ với Moon Boy và mặc quần áo sặc sỡ.”

Ser Dontos, như vừa đi từ cửa địa ngục trở về, đã tỉnh rượu hoàn toàn, vội quỳ gối “Cảm ơn bệ hạ, và cảm ơn tiểu thư.”

Hai gã trong đội bảo vệ của gia tộc Lannister đến dẫn hắn đi, viên học sĩ tiến vào “Thưa bệ hạ, thần triệu một đối thủ mới cho Brune, hay gọi tiếp đấu sĩ trong danh sách?”

“Không cần nữa. Toàn một lũ ruồi bọ, chẳng có hiệp sĩ nào. Ta đáng lẽ phải xử tất cả chúng tội chết, nhưng hôm nay lại là ngày sinh nhật của ta. Cuộc đấu ngựa đã kết thúc. Kéo bọn chúng đi khuất mắt ta.”

Viên học sĩ cúi người hành lễ, nhưng hoàng tử Tommen không đồng ý “Em muốn cưỡi ngựa đánh nhau vào bù nhìn.”

“Không phải hôm nay.”

“Nhưng em muốn cưỡi ngựa.”

“Ta không quan tâm em muốn gì.”

“Mẹ nói em có thể cưỡi ngựa.”

“Mẹ có nói thế.” Công chúa Myrcella đồng ý.

“Mẹ nói.” Nhà vua bắt chước: “Đừng có trẻ con thế.”

“Bọn em là trẻ con.” Myrcella tuyên bố hợp lý: “Vì vậy tất nhiên chúng em phải có tính trẻ con.”

Joffrey chịu thua: “Tốt lắm. Dù sao em trai ta cũng không thể đấu tồi hơn những người khác. Học sĩ, đen thứ đó ra đây, Tommen muốn trở thành ruồi muỗi lắm rồi.”

Tommen hét lên vui mừng và chạy biến đi chuẩn bị, đôi chân mập mạp của nó guồng nhanh “Chúc may mắn.” Sansa nói với nó.

Họ lập một thân hình bù nhìn ở cuối sân đấu, trong khi con ngựa nhỏ của hoàng tử được đóng yên. Đối thủ của Tommen là một chiến binh mặc áo da thuộc cao bằng một đứa trẻ bên trong nhồi rơm rạ, đứng trên một cái cột xoay tròn, một tay giữ khiên một tay cầm gậy. Có người còn làm giả một đôi sừng hươu trên đầu “hiệp sĩ”. Bố của Joffrey, vua Robert, luôn đội mũ có sừng hươu, Sansa nhớ ra…, nhưng giờ thì chú hắn là lãnh chúa Renly, em trai Robert cũng vậy. Ông ấy cũng phản bội và tự xưng vương.

Hai người hầu giúp hoàng tử mặc áo giáo màu bạc và đỏ sậm, trên chóp mũ còn có chòm lông màu hồng và trên tấm khiên có khắc hình con sư tử, gia huy của dòng họ Lannister cùng con hươu đội vương miệng, gia huy của nhà Baratheon. Những người hầu cũng giúp hoàng tử ngồi lên ngựa và Ser Aron Santagar, đội trưởng bảo vệ Red Keep, bước tới, giao cho Tommen cây kiếm dài chuôi màu bạc, lưỡi hình lá cây, thật vừa vặn vào tay một đứa trẻ tám tuổi.

Tommen giơ thanh kiếm lên cao “Casterly Rock!” Giọng non nớt hô lớn, hai chân kẹp bụng ngựa thúc chạy đến thằng bù nhìn. Phu nhân Tanda và lãnh chúa Gyles vỗ tay cổ vũ, Sansa cũng góp giọng với họ. Đức vua thì im lặng hờn dỗi.

Tommen thúc cong ngựa chạy nước kiệu đến thằng bù nhìn, vung kiếm chém đầy sôi nổi và dơ khiên của hiệp sĩ đánh vào bù nhìn khi ngựa chạy qua. Bù nhìn xoay một vòng rồi lại, cái gậy trên tay đập trúng vào ót của hoàng tử. Tommen theo đà ngã khỏi lưng ngựa, ngã xuất đất, áo giáp mới rách tơi tả như túi rách. Thanh kiếm văng đi, con ngựa nhỏ chạy một mạch về cuối sân, tiếng cười từ bốn hướng nổi lên giòn dã, trong đó vua Joffrey cười to và lâu nhất.

“Ối!” Công chúa Myrcella kêu lên, hấp tấp chạy ra khỏi khu hoàng gia đến chỗ em trai bé nhỏ.

Sansa phát hiện ra mình đang có một dũng khí cổ quái: “Ngài nên đi cùng với công chúa.” Nàng nói với đức vua: “Em trai ngài có thể bị thương.”

Joffrey nhún vai: “Thế thì sao?”

“Ngài nên đỡ cậu ấy dậy và nói với cậu ấy rằng cậu ấy cưỡi ngựa rất tốt.” Sansa không thể kìm được mình dừng nói

“Nó đã bị hất khỏi ngựa và ngã xuống đất bẩn,” nhà vua chỉ ra “điều đó chứng tỏ nó cưỡi ngựa không tốt.”

“Nhìn kìa!” Chó Săn cắt ngang: “Cậu bé rất dũng cảm. Cậu ấy đang cố gắng lần nữa.”

Những người hầu đang giúp hoàng tử Tommen trèo lên con ngựa nhỏ. Nếu Tommen là anh cả thay vì Joffrey, Sansa nghĩ, mình không ngại phải cưới Tommen.

Cửa chuồng ngựa bỗng truyền đến tiếng vang khiến mọi người giật mình. Tiếng xích sắt rung động, cửa lớn mở ra kẽo kẹt. “Ai cho phép họ mở cửa ra?” Joff hỏi. Vì những rắc rối trong thành phố, cổng Red Keep đã đóng trong nhiều ngày nay.

Tiếng vó ngựa vang lên, một đội kỵ sĩ cưỡi ngựa qua cổng. Clegane bước gần lại nhà vua, tay sờ lên chuôi kiếm. Những người mới tới tuy lộ vẻ mệt mỏi phong trần và bẩn thỉu nhưng vẫn giữ đúng phong thái của nhà Lannister, sư tử vàng khắc trên chiếc khiên màu đỏ sậm. Một vài người mặc áo choàng đỏ và đồng phục lính đặc biệt của nhà Lannister, nhưng đa số là kỵ sĩ tự do và lính đánh thuê, áo giáp khác nhau, tay cầm kiếm sắc… ngoài ra còn có những Nam nhân dữ tợn như trong các câu chuyện cổ của vú già, dạng người mà Bran rất thích. Bọn họ mặc áo da thú và da thuộc, với mái tóc dài và chòm râu dữ tợn. Vài người vẫn còn băng vải trên các vết thương ở trán hay cánh tay, và vài người thậm chí bị chột, mất tai hoặc ngón tay.

Đi giữa nhóm người là một người cưỡi hồng mã cao lớn được lót yên ngựa cao đến lạ lùng lót trước lót sau, đó chính là ông em trai quái dị của thái hậu, Tyrion Lannister, biệt danh Tiểu Quỷ. Râu tóc lởm chởm, thô tục như sợi kim loại. Tay trái hắn nắm dây cương và dây đeo lụa trắng ở tay phải, trừ những đặc điểm đó ra, trông hắn vẫn như những gì Sansa nhớ khi hắn đến thăm Winterfell: Trán nhô ra, một mắt lớn một mắt nhỏ, hắn vẫn là người xấu xí nhất mà nàng từng gặp.

Trước tình thế này Tommen vẫn quặp chân thúc con ngựa nhỏ chạy quay sân tập gào lên vui mừng. Một gã thân hình cao lớn, bước đi vững vàng, chòm râu cơ hồ che gần hết khuôn mặt tiến đến ôm cậu bé ra khỏi lưng ngựa, cùng yên và tất cả mọi thứ trên lưng ngựa xuống đất bên cạnh ông cậu. Dù vậy Tommen vẫn cười khanh khách vang vọng khắp bức tường thành khi Tyrion vỗ vào chiếc áo giáp của nó và Sansa kinh ngạc phát hiện ra hai cậu cháu cao bằng nhau. Myrcella chạy đến sau em trai, và người lùn ôm bé xoay một vòng, khiến cô bé kêu ré lên. Khi người đàn ông bé nhỏ thả công chúa xuống đất, hắn hôn lên trán bé rồi đi xuyên qua đấu trường tiến đến trước mặt Joffrey.

Hai người đàn ông đi theo phía sau. Một lính đánh thuê có mái tóc và đôi mắt màu đen di chuyển giống như mèo đang truy đuổi con mồi và một thanh niên tiều tụy bị chột mắt. Tommen và Myrcella đi theo phía sau họ.

Người lùn quỳ một chân hành lễ với nhà vua “Bệ hạ.”

“Là cậu?” Joffrey trả lời

“Đúng là tôi.” Tiểu Quỷ đồng ý “Dù là lễ quân thần nhưng nói chuyện với trưởng bối cũng nên lễ phép.”

“Nghe nói ngài đã tử nạn.” Chó Săn nói

Người đàn ông bé nhỏ liếc mắt nhìn người đàn ông cao to. Một mắt hắn màu xanh, mắt kia màu đen và cả hai đều sắc lạnh. “Ta đang nói chuyện với đức vua, không nói chuyện với chó.”

“Cháu vui vì chú không chết.” Công chúa Myrcella nói.

“Chúng ta đều nhất trí điều đó, bé con.” Tyrion quay người nói với Sansa: “Tiểu thư, tôi rất tiếc vì những mất mát của cô. Các chư thần thực sự tàn khốc.”

Sansa không biết nên nói gì. Sao hắn có thể tiếc về những mất mát của nàng? Hắn đang móc máy nàng à? Không phải các chư thần tàn ác mà chính là Joffrey.

“Ta cũng rất tiếc vì những mất mát của cháu, Joffrey.” Người lùn nói.

“Mất mát nào?”

“Phụ hoàng của cháu. Ngườn đàn ông cao lớn có bộ râu đen; nếu cháu cố suy nghĩ một chút thì sẽ nhớ; ông ấy là đức vua trước cháu.”

“Ồ, ông ấy hả. Đúng vậy, chuyện thật là buồn, ông ấy bị một con lợn rừng giết chết.”

“Có phải đó là điều họ nói không, bệ hạ?”

Joffrey nhíu mày. Sansa cảm thấy nàng nên nói gì đó. Đó có phải là những gì mà nữ tu sĩ Mordane thường nói với nàng? Áo giáp của các tiểu thư chính là sự nhã nhặn. Phải, chính là câu này. Vì vậy nàng mặc áo giáp và nói: “Đại nhân, tôi rất xin lỗi vì mẹ tôi đã bắt giữ anh trai ngài.”

“Rất nhiều người tiếc nuối vì điều đó,” Tyrion trả lời “và nếu biết trước chuyện này thì chúng ta đã không làm… tuy nhiên, cảm ơn tiểu thư đã quan tâm. Joffrey, ta có thể tìm mẹ cháu ở đâu?”

“Bà ấy đang họp cùng với các đại thần.” Nhà vua trả lời “Anh trai chú Jaime vẫn bại trận.” Hắn tức giận nhìn Sansa như thể đó là lỗi của nàng. “Ông ấy bị nhà Stark bắt giữ và chúng ta đã mất Riverrun và giờ thì thằng anh trai ngu ngốc của cô ta tự mình xưng vương.”

Người lùn mỉm cười quanh co: “Những ngày này tất cả những ai có chút quyền lực đều có thể tự xưng vương.”

Joff không biết trả lời thế nào, nhưng hắn trông thập phần nghi ngờ vô căn cứ “Phải. À, ta cũng thật mừng vì cậu không chết. Vậy cậu mang gì đến trong ngày sinh nhật ta?”

“Có quà. Đó chính là trí thông minh của ta.”

“Ta thích cái đầu của Robb Stark hơn.” Joff nói liếc nhìn Sansa sắc lạnh. “Tommen, Myrcella, đi thôi.”

“Một trong những người lính phương Bắc của tiểu thư đã đánh tôi trong trận chiến ở Green Fork. Tôi tránh được bằng cách ngã ngựa.” Giọng hắn trở nên ôn hòa khi nhìn mặt nàng. “Có phải chuyện xảy ra với phụ thân tiểu thư đã khiến nàng buồn đến vậy?”

“Cha tôi là một kẻ phản đồ.” Sansa lập tức trả lời. “Và anh tôi cùng mẹ tôi cũng là phản đồ.” Nàng trả lời như một phản xạ có điều kiện “Còn tôi trung thành với tình yêu của tôi, Joffrey.”

“Không nghi ngờ gì.Sự trung thành như một con nai giữa bầy sói.”

“Bầy sư tử,” nàng thì thầm thốt ra không suy nghĩ, nói xong liền liếc nhìn xung quanh lo lắng, nhưng không có ai gần đó nghe thấy.

Lannister tiến đến, nhẹ nhàng cầm tay nàng vỗ vỗ: “Ta chỉ là một con sư tử nhỏ thôi, bé con, và ta cam đoan sẽ sẽ không ác ý với cháu”

Rồi hắn cúi người thi lễ: “Nhưng hiện giờ xin tha lỗi cho ta, ta có chuyện gấp cần bàn với thái hậu và đám trọng thần.”

Sansa nhìn hắn bước đi, thân hình nặng nề, giống như một con quái vật. Hắn nói năng lịch sự hơn Joffrey, nàng nghĩ, nhưng thái hậu cũng nói chuyện với nàng nhẹ nhàng như thế. Hắn vẫn là người Lannister, em trai bà ta và cậu của Joffrey, và không phải là bạn. Nàng đã từng yêu Joffrey với tất cả trái tim, cũng yêu quý và hết lòng tin tưởng mẹ hắn, thái hậu. Nhưng họ đáp lại tình yêu và sự tin tưởng của nàng bằng thủ cấp của Cha. Sansa sẽ không bao giờ mắc lại sai lầm đó.

## 60. Chương 03 - Phần 1

CHƯƠNG 3: TYRION

Trong bộ y phục màu trắng lạnh của ngự lâm quân, Ser Mandon Moore trông giống như tử thi bọc vải niệm. Thái hậu có lệnh: “Trong lúc diễn ra hội nghị với trọng thần không được làm phiền.”

“Ta sẽ chỉ làm phiền nho nhỏ thôi, hiệp sĩ.” Tyrion lấy từ tay áo ra một tấm da dê. “Ta có trách nhiệm chuyển một lá thư từ Cha ta, lãnh chúa Tywin Lannister, cánh tay phải của nhà vua. Đây là con dấu của ông ấy.”

“Thái hậu không muốn bị làm phiền.” Ser Mandon chậm rãi lặp lại, như thể Tyrion là một kẻ ngu không hiểu hắn vừa nói gì.

Jaime đã từng nói với Tyrion rằng ngoại trừ anh ấy thì Moore là kẻ nguy hiểm nhất trong đội ngự lâm quân, luôn luôn là thế, vì khuôn mặt hắn luôn lạnh tanh bất kể trong đầu nghĩ sẽ làm gì tiếp theo. Tyrion rất muốn từ khuôn mặt lạnh của hắn lúc này nhìn ra manh mối. Nếu Bronn và Timett cùng tiến công lúc này, viên hiệp sĩ chắc chắn không phải là đối thủ, nhưng làm thế ích gì khi mà hắn mới bắt đầu trở thành một trong những hộ vệ của Joffrey. Nhưng nếu hắn phải rời đi vì tên này thì quyền uy của hắn để đâu? Tyrion buộc mình phải mỉm cười: “Hiệp sĩ Mandon, anh chưa gặp những người bạn của ta. Đây là Timett, con trai của Timett, hồng thủ của Hỏa Nhân. Và đây là Bronn, anh hẳn còn nhớ Hiệp sĩ Vardis Egen, đội trưởng đội bảo vệ của lãnh chúa Arryn?”

(Chú thích: Hỏa Nhân- Burned Men: Là một bộ lạc sống ở Dãy núi mặt trăng, do Timett lãnh đạo).

“Tôi biết người đàn ông đó,” ánh mắt của Ser Mandon dại ra, không hề có sinh khí. “Đã biết.” Bronn sửa lại, cười nhạt.

Ser Mandon tỏ thái độ mắt điếc tai ngơ.

“Nói tóm lại,” Tyrion nhẹ nhàng “ta thực sự phải gặp chị ta để trình bức thư này, hiệp sĩ ạ. Vậy anh có thể mở cửa giúp không?”

Viên hiệp sĩ áo trắng không phản ứng. Tyrion không thể nhịn được nữa, định xông vào thì Ser Mandon bất ngờ đứng tránh sang một bên “Ngài có thể vào, họ thì không.”

Một chiến thắng nhỏ nhoi, hắn nghĩ, nhưng thật ngọt ngào. Vây là hắn đã vượt qua lần trắc nghiệm thứ nhất. Tyrion Lannister đẩy cửa bước vào, cảm giác mình thật cao lớn. Năm vị trọng thần đang bàn bạc đột nhiên dừng lại “Là cậu,” chị gái Cersei cất giọng nói như không thể tin nổi, nhưng đồng thời thể hiện rõ thái độ ghét bỏ

“Em cuối cùng cũng hiểu thái độ lịch sự của hắn học được từ đâu.” Tyrion dừng lại trước cặp tượng người Valyria canh cửa, toát ra thần thái tự tin. Cersei như một con chó đánh hơi thấy sự sợ hãi, cảm thấy mình yếu thế.

“Cậu đang làm gì ở đây?” Đôi mắt xanh xinh đẹp của bà chị nghiên cứu hắn, ít nhất nét mặt không thể hiện thái độ gì.

“Chuyển thư cho Cha.” Hắn lắc người đi tới bàn, đặt tấm da dê cuộn tròn để giữa họ.

Viên thái giám Varys đưa bàn tay nhỏ nhắn, thanh tú đến lấy bức thư “Lãnh chúa Tywin thật chu đáo. Ngay cả sáp đều làm bằng vàng.” Varys kiểm tra dấu niêm phong. “Xét tất cả các mặt thì đây đúng là bức thư của ngài ấy.”

“Tất nhiên là thư của ông ấy.” Cersei đoạt lấy cuốn da dê từ tay hắn, phá vỡ dấu niêm phong và mở bức da dê.

Tyrion theo dõi cô ta đọc thư. Chị của hắn giờ phút này thoải mái ngồi vào ghế dành cho đức vua - theo hắn phỏng đoán hẳn Joffrey cũng giống như Robert, chẳng mấy khi tham gia các hội nghị với những trọng thần như thế này - vì vậy Tyrion cũng thoải mái ngồi vào ghế dành cho Cánh tay phải của nhà vua, như là điều hiển nhiên phải thế.

“Thật buồn cười.” Cuối cùng thái hậu cất lời. “Cha ta đã đề cử em trai ta ngồi vào vị trí của ông ấy trong hội đồng. Ông ấy đề nghị chúng ta chấp nhận Tyrion làm Cánh tay phải của nhà vua, cho đến khi ông ấy có thể tự mình đến đây để làm việc đó.”

Đại học sĩ Pycelle vuốt chòm râu bạc suy nghĩ và gật đầu đồng ý: “Nếu như vậy thì chúng ta không có ý kiến gì.”

“Chắc chắn rồi.” Janos Slynt có chiếc đầu trọc và cằm chẻ đôi thoạt trông rất giống như một con ếch, một con ếch đắc thế tự ình siêu phàm. “Đại nhân, chúng tôi rất cần ngài. Quân phản loạn nổi lên khắp nơi, hung tượng xuất hiện trên trời, bạo động diễn ra trên khắp các phố…”

“Và ai là người chịu trách nhiệm cho điều đó, Janos đại nhân?” Cersei lạnh lùng: “Những chiếc áo choàng vàng của ngài chính là những người chịu trách nhiệm duy trì trật tự. Còn về phần cậu, Tyrion, cậu sẽ phục vụ chúng tôi tốt ơn ở chiến trường.”

Hắn bật cười: “Không, tôi đã xong việc ở chiến trường rồi. Cảm ơn. Tôi giỏi ngồi ghế hơn trên lưng ngựa và tôi thích cầm một ly rượu hơn cái rìu. Mọi người không phải nói trên chiến trường tiếng trống như sấm dậy, áo giáp sáng lóa dưới ánh mặt trời và ngựa chiến rền vang sao? À, tiếng trống khiến tôi đau đầu, áo giáp sáng lóa dưới ánh mặt trời khiến ta giống như con ngỗng bị thịt mừng ngày thu hoạch và ngựa chiến rền vang thì ị khắp nơi. Không phải ta đang than phiền gì đâu, nhưng so tiếng trống, phân ngựa và ruồi bậu thì ta thích được ở trong thung lũng Arryn hơn.”

Litterfinger cười lớn: “À, nói cho cùng, Lannister, ngài thật là rõ lòng ta.”

Tyrion mỉm cười với ông ta, nhớ tới chuôi dao từ xương rồng và lưỡi dao làm từ thép của người Valyria. Chúng ta chắc chắn sẽ nói chuyện về việc đó, và sớm thôi. Hắn tự hỏi liệu đến lúc đó lãnh chúa Petyr còn thấy thú vị nữa không. “Xin các vị hãy để tôi cống hiến sức lực theo cách thức nhỏ bé của mình,” hắn nói.

Cersei đọc lá thư lần nữa. “Cậu mang theo bao nhiêu người?”

“Vài trăm, hơn phân nửa là quân của chính tôi. Cha nhất định không điều người của ông ấy, nói cho cùng thì ông ấy cũng đang tham gia một cuộc chiến.”

“Mấy trăm người này thì có lợi gì nếu Renly tấn công thành phố hoặc Stannis đánh đến từ đảo Dragonstone? Ta yêu cầu quân đội và Cha gửi đến một thằng lùn.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Cánh tay phải là do đức vua chọn lựa, với sự đồng ý của hội đồng trọng thần, Joffrey đã tiến cử Cha chúng ta.”

“Và Cha chúng ta tiến cử tôi.”

“Ông ấy không thể làm thế. Không thể nếu thiếu sự đồng ý của Joff.”

“Lãnh chúa Tywin đang ở Harrenhal tại thái ấp của ông ấy, nếu chị muốn chất vấn,” Tyrion lịch sự “chư vị đại nhân, liệu có thể để tôi nói vài câu riêng tư với chị gái mình?”

Varys trơn tuột đứng lên, cười kiểu nịnh hót: “Hóa ra ngài nhớ giọng nói ngọt ngào của chị mình đến thế. Các vị đại nhân, chúng ta nên để hai người đoàn tụ một lát. Chuyện quốc sự có thể dời lại một lúc cũng không sao”

Janos Slynt ngập ngừng đứng dậy, đại học sĩ Pycelle chậm chạp làm theo. Litterfinger là người cuối cùng: “Liệu tôi có thể nói với tổng quản chuẩn bị phòng cho ngài ở Maegor’s Holdfast?”

“Cảm ơn rất nhiều, Petyr đại nhân, nhưng tôi sẽ dùng phòng của lãnh chúa Stark trong tháp dành cho Cánh tay phải của nhà vua.”

Litterfinger cười lớn: “Cậu dũng cảm hơn tôi, Lannister. Cậu biết rõ kết cục của hai Cánh tay phải của nhà vua chứ?”

“Hai người? Nếu muốn dọa tôi, sao không đề cập đến kết cục của bốn người gần đây nhất?”

“Bốn người ư?” Litterfinger nhướng mày: “Ý ngài là hai vị cánh tay phải của nhà vua trước lãnh chúa Arryn cũng gặp bất trắc và chết trong tháp? Tôi sợ là khi đó tôi còn quá trẻ nên không lưu ý.”

“Cánh tay phải cuối cùng của Aerys Targaryen bị giết trong trận tấn công vào thành King’s Landing, dù ta nghi ngờ ông ta thực sự ở trong tháp đó, vì ông ta làm Cánh tay phải của nhà vua có hai tuần. Còn người đảm nhiệm vị trí đó trước ông ta thì bị thiêu chết. Vị tiền nhiệm trước đó nữa còn bị tước đoạt lãnh địa và danh hiệu, chết trên đường lưu đày. Ta tin Cha ta chính là Cánh tay phải cuối cùng rời King’s landing mà được toàn thây cùng tước vị và của cải.

“Câu chuyện rất hay.” Litterfinger nói: “Càng nghe tôi càng thấy ngủ trong ngục an toàn hơn.”

Có lẽ ông sẽ được như ý, Tyrion nghĩ, nhưng ngoài miệng lại nói: “Tôi nghe nói dũng cảm và ngu xuẩn cách nhau chỉ một sợi chỉ mong manh. Bất kể có lời nguyền nào trên Tháp dành cho Cánh tay phải của nhà vua, tôi mong hình dáng nhỏ bé của mình đủ thoát lời nguyền đó.”

Janos Slynt bật cười, Litterfinger cũng mỉm cười và đại học sĩ Pycelle sắc mặt ngưng đọng gật đầu.

“Ta hy vọng Cha không gửi cậu tới để tuyên truyền những bài học lịch sử,” chị gái hắn cất lời khi chỉ còn hai người trong phòng.

“Chị không biết tôi nhớ âm thanh ngọt ngào của chị đến thế nào sao?” Hắn thở dài.

“Cậu không biết ta muốn dùng kìm nóng rút lưỡi tên hoạn quan kia thế nào sao?” Cersei trả lời.

“Sao Cha có thể hành động thế này? Hay là cậu đã làm giả bức thư?” Cô ta đọc lại nó lần nữa, càng xem càng buồn bực. “Sao ông ấy lại cột cậu cho ta? Ta muốn chính ông ấy đến đây.” Cô ta vò nát bức thư của lãnh chúa Tywin. “Ta chính là thái hậu nhiếp chính của Joffrey, và ta đã gửi tới ông ấy lệnh của hoàng gia.”

“Và ông ấy phớt lờ chị.” Tyrion chỉ thẳng ra. “Ông ấy có một đội quân khá lớn, và có thể làm điều đó mà không cần sợ hãi. Hay ông ấy không phải là người đầu tiên làm thế?”

Cersei mím chặt môi, mặt lộ vẻ giận dữ: “Nếu ta nói bức thư này là giả và cho người ném cậu vào ngục, ta cam đoan không ai dám bỏ qua lệnh này.”

Tyrion biết rõ giờ phút này hắn đang bước trên một lớp băng mỏng, chỉ sai lầm một bước là hắn chìm trong nước liền.

“Chính xác.” Hắn hoàn toàn đồng ý. “Ít nhất là Cha chúng ta, người nắm đại quân. Nhưng tại sao chị lại muốn ném ta vào ngục, chị gái thân yêu, khi mà ta đã đi một đoạn đường dài đến đây để giúp chị?”

“Ta không cần cậu giúp. Ta cần sự hiện diện của Cha như ta đã yêu cầu.”

“Phải không?” Hắn nhẹ nhàng: “Người chị muốn chính là Jaime.”

Chị hắn luôn tự cho là mình khôn khéo thông minh, nhưng hắn đã lớn lên cùng chị. Hắn có thể đọc nét mặt chị như đọc những cuốn sách yêu thích và những gì hắn đọc được lúc này là phẫn nộ, sợ hãi và tuyệt vọng “Jaime…”

“…là anh trai của ta cũng như của chị,” Tyrion cắt ngang, “hãy để ta giúp và ta hứa với chị, chúng ta sẽ giải thoát cho Jaime, đưa anh ấy trở lại an toàn.”

“Bằng cách nào?” Cersei hỏi “Thằng bé nhà Stark và mẹ của hắn chắc chắn không thể quên cách chúng ta đã đối xử với lãnh chúa Eddard.”

“Đúng,” Tyrion đồng ý, “nhưng chị vẫn giữ những đứa con gái nhà Stark, phải không? Ta đã nhìn thấy đứa lớn ngoài sân đấu cùng với Joffrey.”

“Sansa,” thái hậu nói, “Ta tuyên bố với bên ngoài là ta có trong tay cả em gái nó, nhưng thực sự không phải thế. Ta cử Meryn Trant đến bắt nó khi Robert chết, nhưng bị viên học sĩ dạy nhảy của con bé đó xen vào và con bé trốn thoát. Kể từ đó không ai nhìn thấy nó nữa. Như thể nó đã chết vậy. Ngày đó rất nhiều người chết.”

Tyrion đã đặt hy vọng vào cả hai đứa con gái nhà Stark để trao đổi, nhưng giờ thì hắn chỉ có một. “Hãy kể cho ta nghe về các bạn bè của chúng ta trong đám trọng thần.”

Chị gái hắn liếc mắt nhìn ra ngoài cửa sổ “Bọn họ thì sao?”

“Cha có vẻ không thích họ. Khi ta rời khỏi nhà, ông ấy đang xem xét chuyện treo những cái đầu của họ trên tường thành cạnh nhà Stark sẽ trông ra sao.”

Hắn quay người hướng người ngồi đối diện bên kia bàn: “Chị có chắc chắn về lòng trung thành của họ? Chị có tin họ không?”

“Ta chả tin tưởng ai cả,” Cersei cáu kỉnh, “nhưng ta cần họ. Chả lẽ Cha tin rằng họ đang chơi chúng ta?”

“Thà nghi có còn hơn là không.”

“Tại sao? Ông ấy biết những gì?”

Tyrion nhún vai: “Ông ấy biết rằng triều đại ngắn ngủi của con trai chị mới duy trì được vài ngày nhưng đã đầy rẫy những điều điên rồ và tai họa. Vì vậy phải có kẻ nào đó đang đưa ra những lời tư vấn rất tồi cho Joffrey.”

Cersei nhìn hắn đầy cân nhắc: “Joff không thiếu những lời tư vấn tốt, nhưng nó luôn rất cố chấp. Giờ thì nó là vua và nó tin có thể làm những gì mình muốn, không cần người khác nắm dây.”

“Vương miện đã khiến trong đầu người ta nảy ra những ý tưởng lạ lùng,” Tyrion đồng ý, “việc với Eddard Stark… là do Joffrey làm?”

Thái hậu đau đớn: “Ta đã dặn hắn là hãy tha thứ cho Stark, để ông ta mặc hắc y. Người đàn ông đó sẽ mãi mãi ra khỏi tầm mắt của chúng ta, va chúng ta có thể nghị hòa với con trai ông ta, nhưng Joff lại muốn tạo một trò hay hơn ọi người xem. Ta có thể làm gì? Hắn chém đầu lãnh chúa Eddard trước sự chứng kiến của nửa số dân cư thành phố và Janos Slynt và hiệp sĩ Ilyn mừng rõ làm theo lệnh chặt đầu người đàn ông đó mà không thèm hỏi ta đến một tiếng.” Cô ta nắm chặt tay: “Giáo chủ mắng chúng ta đã xúc phạm Thánh đường Baelor bằng máu, sau khi đã dối gạt ông ta về mục đích thực của chúng ta.”

“Có vẻ như ông ấy có lý.” Tyrion nói: “Vậy thì lãnh chúa Slynt này chính là một phần của trò chơi, phải không? Hãy nói với tôi, ai là người đưa ra chủ ý này để tôi đề cử tên hắn đến Harrenhal và cho tên hắn vào hội đồng trọng thần?”

“Litterfinger là người an bài. Chúng ta cần đội quân áo choàng vàng của Slynt. Eddard Stark lúc đó cấu kết với Renly và bí mật viết thư cho lãnh chúa Stannis, muốn dâng ngai vàng cho hắn. Chúng ta có thể mất tất cả. Mọi chuyện đã gần như kết thúc nếu như Sansa không đến và nói với ta về kế hoạch của Cha nó…” Tyrion ngạc nhiên: “Thật không? Con gái ông ta?” Sansa luôn có vẻ là một đứa bé ôn nhu, dễ thương và nghe lời.

“Đứa con gái đó đang chìm đắm trong tình yêu. Nó làm mọi thứ vì Joffrey, cho đến khi thằng bé chém đầu Cha nó và còn nói là hạ thủ lưu tình. Điều đó đã đặt dấu chấm hết cho tất cả.”

“Đức vua đúng là có cách thức độc đáo để chiếm được trái tim kính yêu của người dân.” Tyrion nhếch miệng cười. “Nói vậy thì việc Ser Barristan Selmy bị cách chức khỏi ngự lâm quân cũng là lệnh của Joffrey?”

Cersei thở dài: “Joff muốn đổ lỗi cho ai đó về cái chết của Robert. Varys đề cử Hiệp sĩ Barristan. Tại sao không? Cùng lúc có thể đưa Jaime vào chỉ huy đội ngự lâm quân, ngồi vào vị trí trọng thần, và Joff ném một khúc xương cho chó. Nó rất thích Sandor Clegane. Chúng tôi đã tính toán sẽ thưởng cho Selmy mảnh đất phong và một trang trại, nhiều hơn là đãi ngộ dành ột tên hề già vô dụng.”

“Tôi nghe nói tên hề già vô dụng đó là hạ được hai lính áo choàng vàng của Slynt khi chúng cố bắt ông ta ở cổng Mud Gate.”

Chị hắn có vẻ không vui: “Janos đáng lẽ phải cử nhiều lính hơn. Năng lực làm việc của hắn đúng là không như mong muốn.”

“Ser Barristan là Đội trưởng ngự lâm quân của Robert Baratheon.” Tyrion nhắc nhở cô ta “Hắn và Jaime là hai kẻ sống sót duy nhất trong đội vệ sĩ bảy người của Aerys Targaryen. Dân chúng kể về hắn cũng giống như cách họ nói về Serwyn của Mirror Shield và hoàng tử Aemon Hiệp sĩ rồng. Các người xem dân chúng sẽ nghĩ gì khi thấy Barristan - Vô Lo cưỡi ngựa bên cạnh Robb Stark hay Stannis Baratheon?”

Cersei nhìn ra xa: “Ta chưa bao giờ nghĩ đến chuyện đó.”

“Nhưng Cha thì tính đến khả năng này rồi.” Tyrion nói: “Đó là lý do tại sao ông ấy gửi tôi đến đây. Để đặt dấu chấm hết cho những trò khôi hài này và khiến cho thằng con trai của chị ngoan ngoãn nghe lời.”

“Joff sẽ không nghe lời cậu hơn ta đâu.”

“Nó sẽ phải làm thế.”

“Tại sao nó phải nghe lời cậu?”

“Vì nó biết chị sẽ không bao giờ làm đau nó.”

Cersei nheo mắt lại: “Nếu cậu tin ta sẽ để cậu thương tổn đến con trai ta, cậu sẽ ốm không còn thuốc chữa.”

Tyrion thở dài, vẫn như thường khi, cô ta toàn bỏ qua trọng điểm vấn đề. “Joffrey luôn an toàn với tôi cũng như nó ở bên cạnh chị,” hắn cam đoan “nhưng nếu khiến nó có cảm giác bị uy hiếp, nó sẽ dễ nghe lời hơn.” Hắn cầm tay thái hậu: “Tôi là em trai chị, chị biết điều đó, chị cần tôi, bất kể chị có thừa nhận điều đó hay không. Con trai chị cũng cần tôi nếu còn muốn tiếp tục ngồi trên cái ghế sắt xấu xí kia.” Chị gái hắn có vẻ sốc khi hắn chạm vào cô ta: “Cậu luôn rất thông minh.”

“Chỉ là thông minh chút thôi,” hắn cười.

“Cũng đáng để thử… nhưng Tyrion, tuyệt đối không được mắc sai lầm. Nếu tôi chấp nhận cậu, thì trên danh nghĩa cậu là Cánh tay phải của nhà vua, nhưng quyền lực thực tế là của tôi. Cậu sẽ phải chia sẻ với tôi mọi kế hoạch cũng như dự định của mình trước khi hành động và cậu không được tự ý làm gì mà không nhận được sự đồng ý của tôi. Cậu hiểu không?”

“Ồ, hoàn toàn hiểu.”

“Vậy cậu có đồng ý không?”

“Chắc chắn rồi.” Hắn cam đoan. “Tôi là của chị, chị gái” đến khi nào cần phải thế. “Vậy giờ chúng ta cùng có một mục tiêu. Không còn bí mật nào giữa chúng ta nữa. Chị nói Joffrey đã giết lãnh chúa Eddark, Varys đuổi Ser Barristan, và Litterfinger tặng chúng ta lãnh chúa Slynt. Vậy ai đã giết lãnh chúa Arryn?”

Cersei phòng thủ: “Làm sao tôi biết được?”

“Vị góa phụ đau buồn ở thành Eyrie nghĩ là tôi đã hạ thủ. Tôi tự hỏi, bà ta đã lấy tin tức đó ở đâu?”

“Ta thực sự không biết. Tên Eddard Stark ngu xuẩn cũng đổ lỗi cho ta tội đó. Lão ám chỉ rằng lãnh chúa Arryn đã hoài nghi ta… à, còn nói là tin chắc.”

” Rằng chị đã ngủ với Jaime ngọt ngào của chúng ta?” Cô ta cho hắn một cái tát.

“Chị nghĩ tôi cũng mù như Cha hả?” Tyrion xoa má “Chị ngủ với ai không phải việc của tôi… dù không hay lắm chuyện chị thò một chân cho anh trai còn một chân cho người khác.”

Cô ta lại tát hắn.

“Dễ thương hơn đi, Cersei, tôi chỉ giỡn với chị thôi. Nhưng nếu chuyện đó là thật, tôi cũng nên sớm có một nàng điếm xinh đẹp. Tôi không bao giờ hiểu Jaime nhìn thấy gì hay ho ở chị, ngoại trừ hình ảnh phản chiếu của anh ấy trong gương.” Cô ta lại tát hắn tiếp.

Hai má hắn đỏ bừng, nhưng hắn vẫn mỉm cười: “Nếu chị tiếp tục làm thế, tôi sẽ giận đấy.” Cô ta quả thực dừng tay: “Tại sao ta phải quan tâm chuyện cậu sẽ làm?”

“Tôi có vài người bạn.” Tyrion thú nhận. “Chị sẽ không thích bọn họ đâu. Mà chị đã giết Robert như thế nào?”

“Lão tự tìm cách. Tất cả những gì chúng ta làm chỉ là giúp đẩy nhanh quá trình thôi. Khi Lancel nhìn thấy Robert đuổi theo con lợn, hắn cho lão uống rượu mạnh. Lão thích uống rượu chua đỏ, nhưng quá độ, uống gấp ba lần bình thường, và lão ngu ngốc thích điều đó. Thực ra lão có thể dừng chè chén bất cứ khi nào lão muốn, nhưng không, lão uống hết hũ này lại đòi Lancel mang đến hũ khác. Và con lợn giúp chúng ta làm nốt phần còn lại. Cậu nên tham dự bữa tiệc tối đó, Tyrion. Ta chưa khi nào ăn thịt lợn nào ngon như thế. Họ nấu chúng với nấm và táo, hương vị quả là tuyệt vời.”

“Chắc chắn rồi, chị gái, chị sinh ra để làm góa phụ mà.” Tyrion thực ra rất thích Robert Baratheon, ông đúng là một anh chàng lỗ mãng… chưa một lần nghi ngờ chị gái hắn thật ra rất hận ông. “Giờ, nếu chị đã đánh tôi xong thì tôi phải cáo từ đây,” hắn vặn hai chân đứng xuống ghế.

## 61. Chương 03 - Phần 2

Cersei nhíu mày: “Ta chưa cho phép cậu rời đi được. Ta muốn biến cậu định giải thoát Jaime thế nào.”

“Tôi sẽ nói với chị khi tìm ra cách. Mưu kế cũng giống như hoa quả, cần có thời gian để hiện thực hóa. Bây giờ thì tôi muốn cưỡi ngựa dạo quanh thành phố và đánh giá tình hình.” Tyrion đặt tay vào đầu con nhân sư cạnh cửa chính. “Tôi có một yêu cầu. Hãy đảm bảo không có bất cứ chuyện gì bất trắc xảy ra với Sansa Stark. Nếu để mất cả hai đứa con gái thì thực sự phiền toái đấy.”

Bên ngoài phòng họp hội đồng, Tyrion gật đầu chào Ser Mandon và đi xuyên qua đại sảnh dài. Bronn đi cạnh hắn. Timett, con trai của Timett không thấy bóng dáng đâu. “Hồng thủ của chúng ta đang ở nơi nào vậy?” Tyrion hỏi.

“Hắn muốn thăm thú xung quanh. Người trong bộ tộc họ không thích chờ trong đại sảnh.”

“Ta hy vọng hắn không giết người nào quan trọng.” Tên dân tộc này là do Tyrion đưa từ Dãy núi mặt trăng về, hắn đã thề trung thành với hắn đến chết, tuy nhiên, bọn họ rất cao ngạo và nóng nảy, sẵn sàng trả đũa bằng vũ khí nếu có người nói năng lỗ mãng với bọn hắn, dù vô tình hay cố ý. “Cố tìm hắn đi. Và nhân thể xem chỗ ăn ở của mọi người luôn. Ta muốn họ sẽ đóng quân ngay dưới tháp dành cho cánh tay phải của nhà vua, nhưng đừng để tên tổng quản xếp chỗ những người Stone Crow cạnh Moon Brothers, nói với hắn người Hỏa Nhân phải có một doanh trại riêng.”

“Ngài sẽ đi đâu vậy?”

(Chú thích: Stone Crows là một trong những bộ lạc sống ở Dãy núi mặt trăng, do Shagga lãnh đạo. Họ có vũ khí nhưng không gì có thể so sánh với những Hiệp sĩ của thung lũng. Họ gia nhập vào do Tyrion Lannister lãnh đạo và giúp hắn ra khỏi thung lũng để đổi lại tiền và vũ khí để chiến tranh dành Thung Lũng Vale cho riêng mình;

Moon Brothers: Cũng là một bộ lạc sống ở dãy núi mặt trăng).

“Ta sẽ cưỡi ngựa quay lại Broken Anvil.”

(Chú thích: Broken Anvil là tên một nhà trọ ở King’s Landing).

Bronn cười không kiêng kị gì: “Có cần phải hộ tống không? Nghe người ta nói đường phố giờ rất nguy hiểm.”

“Ta sẽ gọi đội trưởng đội bảo vệ hoàng cung của chị gái ta, và nhắc nhở hắn ta cũng đặc biệt không kém người chị gái mang họ Lannister. Hắn có lẽ đã quên lòng trung thành phải dành cho Casterly Rock, chứ không phải Cersei hay Joffrey.”

Một giờ sau, Tyrion cưỡi ngựa rời Red Keep cùng với mười hai cận vệ nhà Lannister trong áo choàng đỏ sẫm và đầu đội bán mũ hình sư tử. Khi họ vượt qua khung lưới sắt, hắn chú ý thấy những cái đầu lố nhố trên thành cúi xuống xem. Chiếc đầu đen tuy được tẩm nhựa đường nhưng cũng mức hôi thối không thể nhận ra. “Đội trưởng Vylarr,” hắn gọi “ta muốn ngày mai hạ tất cả chúng xuống. Hãy cho người đến yên lặng rửa tường thành đi.”

Dù đem thủ cấp ghép với thân là việc khó khăn, nhưng vẫn là việc nên làm. Ngay cả trong thời kỳ chiến tranh thì vẫn phải có những quy củ cần tuân thủ

Vylarr do dự: “Bệ hạ nói muốn đem đầu tên phản đồ treo trên thành cho đến khi thu thập đủ ba cái đầu mới thôi.”

“Để ta đoán những cái đầu cần thu thập là Robb Stark, lãnh chúa Stannis và lãnh chúa Renly, phải không?”

“Vâng, thưa đại nhân.”

“Cháu ta mới tròn mười ba tuổi hôm nay, Vylarr. Hãy cố mà nhớ điều đó. Ta muốn những cái đầu phải hạ xuống trong ngày mai, không thì một trong những chỗ trống kia sẽ được cái đầu khác bù vào, đã hiểu ý ta chưa, đội trưởng?”

“Vâng, đại nhân, tôi sẽ tự mình giám sát họ.”

“Tốt.” Tyrion lấy hai chân kẹp ngựa thúc chạy về phía trước, những chiếc áo choàng đỏ cưỡi ngựa đuổi nhanh theo sau.

Hắn đã nói với Cersei là muốn đi nắm tình hình trong thành phố, đó không hoàn toàn là lời nói dối. Tyrion Lannister không thích lắm về những gì vừa nhìn thấy. Những đường phố trong King’s Landing vốn luôn rất Đông vui, ồn ào và sôi sục, nhưng giờ phút này lại tràn ngập nguy hiểm. Bên lề đường phố Looms, một thân thể trần truồng nằm bên cống, đang bị đám chó hoang cắn xé, nhưng chẳng ai buồn để ý. Đội tuần tra rõ ràng có thấy điều này, nên lính đi tuần từng đôi một khi phải đi tuần tra các phố, mặc áo choàng vàng và áo chẽn đen, dùi cui không dám rời tay. Chợ tràn đầy những người quần áo rách nát đang bán mọi đồ đạc trong nhà với bất cứ giá nào… và dễ thấy là chẳng có nông dân bán thức ăn. Số ít đồ ăn được bày bán thì giá cao gấp ba lần so với giá năm ngoái, thậm chí còn có người bán rong thịt chuột nướng. “Chuột tươi đây,” hắn rao lớn “chuột tươi đây,” không nghi ngờ gì thịt chuột tươi được ưa thích hơn thịt chuột hư thối. Nhưng điều đáng kinh hãi là những con chuột này nhìn ngon miệng hơn hầu hết những kẻ bán chúng trên Phố Flour. Tyrion cũng thấy ở cửa của các cửa hàng đều có bảo vệ, và rõ ràng ngay cả thợ bánh mì cũng thấy mạng người giờ còn rẻ hơn bánh mì.

“Không có lương thực vận chuyển vào thành sao?” Hắn nói với Vylarr.

“Ít lắm.” Viên đội trưởng thừa nhận. “Do chiến tranh ở các vùng đất dọc bờ sông và lãnh chúa Renly nổi loạn ở Highgarden nên các con đường về phía Nam và Tây đều bị cắt đứt.”

“Và bà chị ta đã có đối sách gì?”

“Bà ấy đang từng bước khôi phục lại trị an trong thành.” Vylarr cam đoan.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. “Đại nhân Slynt đã tăng gấp ba quân số Đội tuần trong thành phố và thái hậu tăng một ngàn thợ thủ công tu sửa hệ thống phòng thủ. Các thợ đá gia cố tường thành, thợ mộc chế tạo hàng trăm cung nỏ và xe ném đá, thợ rèn làm kiếm và các nhà giả kim nguyện ý đóng góp mười ngàn lọ gây lửa.”

Tyrion không thoải mái xoay người trên yên ngựa. Hắn mừng vì Cersei đã không ngồi yên, nhưng những chất gây cháy là đồ nguy hiểm, và mười ngàn lọ gây lửa đủ để đốt trụi King’s Landing. “Chị ta lấy tiền ở đâu để trả cho tất cả chi phí này?” Chuyện vua Robert sau khi chết để lại một đống nợ nần không phải là chuyện bí mật và các nhà giả kim không phải là những người vì nghĩa quên thân.

“Thưa, đại nhân Littefinger luôn tìm ra cách. Ông ấy đề nghị thu thuế bất kỳ ai muốn vào thành.”

“Phải, điều đó đã phát huy tác dụng.” Tyrion nói, nghĩ hắn thật thông minh. Thông minh và độc ác. Hàng vạn người muốn tránh chiến sự đều muốn đến King’s Landing tá túc. Hắn đã nhìn thấy họ trên kingsroad, những người mẹ mang theo con, những người Cha mặt đầy lo lắng chăm sóc xe hàng và ngựa trước những con mắt đầy thèm muốn. Không nghi ngờ gì, khi đã đến thành phố thì họ nhất định sẽ trả hết những gì mình có để đổi lấy một tường thành che chắn giữa họ và chiến tranh… dù có thể họ sẽ phải nghĩ lại nếu biết về đống chất gây cháy đang ở trong thành.

Nhà trọ mang tên Broken Anvil nằm ngay phạm vi của các bức tường thành, gần Cổng Của Các Chư Thần nơi họ đã vào buổi sáng. Khi họ cưỡi ngựa đến cổng, có một cậu bé chạy đến giúp Tyrion xuống ngựa. “Mang người của ngươi về lâu đài đi.” Hắn nói với Vylarr. “Ta sẽ nghỉ đêm ở đây.”

Viên đội trưởng trông do dự: “Đại nhân, nơi này có an toàn không?”

“À, thế này nhé, đội trưởng, buổi sáng nay khi ta rời nhà trọ, bên trong đã đầy người Black Ears. Nếu Chella con gái của Cheyk ở đây thì không ai là tuyệt đối an toàn.” Tyrion lạch bạch tiến đến cửa, để mặc Vylarr đứng đó đầu óc mờ mịt.

Khi hắn bước vào sảnh, một trận cười vui vang lên chào đón. Hắn nhận ra đó là giọng cười to của Chella cùng tiếng cười khẽ của Shae. Cô gái đó đang ngồi bên lò sưởi, uống rượu nho trên bàn gỗ với ba người Black Ears mà hắn lưu lại để bảo vệ cô và một người đàn ông mập mạp đứng sau. Chủ nhà trọ, hắn tưởng thế… cho đến khi Shae gọi Tyrion bằng tên và đứng dậy giới thiệu.

“Đại nhân, tôi rất vui khi thấy ngài.” Viên thái giám cố mỉm cười trên khuôn mặt nhợt nhạt.

Tyrion suýt ngã. “Đại nhân Varys, tôi không ngờ ngài lại ở đây.” Bố khỉ, sao lão có thể tìm được bọn họ nhanh thế?

“Xin thứ lỗi cho tôi nếu làm phiền ngài,” Varys nói “tôi đột nhiên rất muốn đến gặp vị tiểu thư trẻ của ngài.”

“Tiểu thư trẻ.” Shae lặp lại, nghiền ngẫm “Ngài nói chỉ đúng một nửa, đại nhân, tôi trẻ.”

Mười tám tuổi, Tyrion nghĩ, mười tám tuổi, và là một kỹ nữ, nhưng thông minh, linh hoạt như một con mèo trên giường, với đôi mắt đen to tròn và mái tóc đen dày, cái miệng nhỏ mềm mại, ngọt ngào luôn khiến người ta đói khát… và là của ta!

Khốn khiếp ngươi, tên thái giám. “Tôi sợ tôi mới là người làm phiền, đại nhân Varys ạ.” Hắn cố gắng ép mình vào lễ tiết. “Khi ta bước vào, ta thấy ngài rất vui vẻ.”

“Đại nhân Varys khen lỗ tai của Chella và nói cô ấy nhất định phải giết rất nhiều người mới có được chuỗi hạt đẹp như vậy.” Shae giải thích. Nghe nàng gọi Varys là “đại nhân” khiến hắn buồn bực, bởi đó là ngữ khí của nàng gọi hắn trên giường “Và Chella nói với ông ấy việc giết người chỉ dành cho những kẻ nhu nhược.”

“Những người dũng cảm sẽ để địch thủ sống, cho hắn cơ hội rửa sạch nỗi sỉ nhục bằng cách cắt tai hắn.” Chella, người đàn bà đen nhỏ thó, trên cổ đeo chiếc vòng cổ xâu không dưới bốn mươi sáu lỗ tai khô đầy khủng bố, lên tiếng giải thích. Tyrion đã từng đếm số lỗ tai này. “Chỉ có như vậy mới chúng minh cậu không sợ các kẻ thù của mình.”

Shea cười nhé: “Sau đó đại nhân nói nếu ông ấy là một Black Ear, ông ấy sẽ không bao giờ có thể ngủ nổi, vì trong mơ sẽ toàn mơ thấy những người một tai.”

“Một vấn đề ta sẽ không bao giờ phải đối mặt,” Tyrion nói “ta rất sợ kẻ thù của mình, vì vậy ta sẽ giết sạch họ.”

Varys cười khúc khích: “Đại nhân, ngài muốn uống vài ly với tôi không?”

“Ta uống một chút.” Tyrion ngồi cạnh Shae. Hắn hiểu chuyện gì đang diễn ra ở đây, đáng tiếc Chella và cô gái thì không. Varys đang chuyển một tin đến cho hắn. Khi lão nói, tôi đột nhiên rất muốn đến gặp vị tiểu thư trẻ của ngài, thì có nghĩa rằng, ngài đã cố giấu cô ấy, nhưng tôi biết cô ấy ở đâu và cô ấy là ai, và giờ tôi ở đây. Hắn tự hỏi ai đã phản bội: Chủ nhà trọ, thằng bé chăn ngựa, một bảo vệ ở cổng… hay thủ hạ của chính hắn?

“Tôi luôn thích quay lại thành phố qua Cổng của các chư thần - Gate of the Gods.” Varys nói với Shae khi rót đầy các cốc rượu. “Các chi tiết khắc trên cánh cổng thật đẹp, chúng khiến tôi mỗi lần nhìn thấy đều muốn khóc. Ánh mắt… thật sống động, phải không? Chúng như thể đang theo dõi mỗi bước chân cô mỗi khi cô bước qua cửa.”

“Tôi chưa bao giờ để ý đến điều đó, đại nhân.” Shae trả lời. “Nếu ngài đã nói vậy thì sáng mai tôi sẽ qua xem chúng thế nào.”

Đừng lo, bé con, Tyrion nghĩ khi xoay xoay cốc rượu. Hắn không thèm quan tâm đến mấy cái hình điêu khắc chó má kia, mà hắn quan tâm đến đôi mắt của lão già đang nhìn đây này. Lời nói của lão có ý rõ ràng là lão đang theo dõi mọi người, hắn biết rõ chúng ta ngay khi chúng ta vượt qua cổng thành.

“Cẩn thận đấy bé con.” Varys nói. “King’s Landing không phải là nơi tuyệt đối an toàn trong những ngày này. Tôi biết mỗi con phố ở đây rất rõ, nhưng hôm nay vẫn sợ phải bước ra phố một mình và tay không tấc sắt. A, trong thời khắc đen tối này, những người theo luật rừng xuất hiện khắp nơi, trong tay nắm đao kiếm băng lạnh và tâm địa vô tình.” Lời này lão có ý tứ rằng nếu ta đi đâu đó một mình và tay không tấc sắt, những người khác sẽ thủ kiếm đến tìm ngay.

Shae chỉ cười lớn: “Nếu chúng cố làm phiền tôi, chúng sẽ chỉ còn một tai vì Chella sẽ xử chúng.” Varys cười khúc khích như thể đây là điều hài hước nhất ông ta từng nghe, nhưng khi lão quay người đối mặt với Tyrion, trong mắt không hề có ý cười. “Tiểu thư trẻ tuổi của ngài thật hòa ái dễ gần. Nếu tôi là ngài, tôi sẽ chiếu cố nàng rất cẩn thận.”

“Ta cũng đang có ý đó. Nếu ai cố hãm hại cô ấy… à, ta quá nhỏ để làm một người Black Ear, và ta cũng không dũng cảm.” Thấy không? Ta cũng đang nói đúng giọng điệu lão đang dùng, lão thái giám. Nếu ông tổn thương nàng, ta sẽ lấy đầu ông.

“Tôi sẽ không quấy rầy ngài nữa.” Varys đứng dậy. “Tôi biết ngài nhất định mệt rồi, đại nhân, tôi chỉ muốn đến chào ngài một câu và bày tỏ rằng tôi rất vui mừng thấy ngài trở về. Chúng tôi rất cần ngài trong hội đồng trọng thần. À, mà ngài đã nhìn thấy sao chổi chưa?”

“Ta lùn chứ không mù.” Tyrion nói. Trên đường kingsroad, hắn đã nhìn thấy ngôi sao đó chiếm đến nửa bầu trời, che khuất hoàn toàn ánh trăng.

“Trên các phố, người ta gọi nó là Người đưa tin đỏ.” Varys nói. “Họ nói nó điềm báo một tân vương sẽ xuất hiện, kèm theo đó sẽ là máu và lửa.” Viên thái giám phấn khích chà sát hai tay. “Đại nhân Tyrion, tôi để lại cho ngài một câu đố nhé?” Rồi không đợi câu trả lời, ông ta nói luôn “Có ba vị ngồi trong phòng: một quốc vương, một tăng lữ và một phú ông. Đứng ở giữa là một lính đánh thuê, người này xuất thân bình thường, cũng không có tài năng gì lớn. Mỗi vị lớn trong phòng đều đứng lên ra lệnh cho tên lính đánh thuê giết hai người còn lại. Quốc vương nói: ‘Ta là người đề ra luật lệ, ta ra lệnh cho ngươi giết bọn họ’. Vị tăng lữ nói: ‘Là đại diện của các chư thần, ta ra lệnh cho ngươi giết bọn họ’. Viên phú ông nói: ‘Nếu ngươi giết họ, tất cả vàng bạc châu báu sẽ là của ngươi’. Vậy ngài thử đoán xem ai sẽ là người sống và ai sẽ chết?”

Cúi người hành lễ, viên thái giám sải đôi dép lê bước nhanh ra khỏi sảnh

Khi lão vừa rời đi, Chella hừ mũi và Shae nhíu mày trên khuôn mặt xinh đẹp. “Phú ông là người sống sót, phải không?”

Tyrion bỏ cốc rượu xuống, suy nghĩ: “Có lẽ thế. Hoặc không. Ta nghĩ điều đó phụ thuộc vào tay lính đánh thuê. Đi nào, chúng ta lên lầu.”

Bọn họ cùng bước lên lầu, nhưng lên đến đỉnh cầu thang, nàng phải đứng lại chờ hắn vì nàng có đôi chân dài và nhanh nhẹn trong khi hắn sở hữu đôi chân ngắn ngủn, còi cọc và đau đớn. Tuy nhiên khi hắn lên đến nơi, nàng cười chế nhạo: “Chàng có nhớ em không?” vừa nói vừa cầm tay hắn.

“Nhớ đến phát điên.” Tyrion thừa nhận. Shae chỉ cao khoảng năm feet, nhưng hắn vẫn phải ngửa đầu lên… tuy nhiên nếu là nàng thì hắn không ngại, bởi vì mỗi khi nhìn từ dưới lên nàng thật đáng yêu.

“Ngài sẽ nhớ em suốt thời gian ngài ở Red Keep,” nàng vừa nói vừa dẫn hắn vào phòng mình “nhất là khi ngài một mình cô đơn ngủ trên chiếc giường lạnh trong tháp dành cho Cánh tay phải của nhà vua.”

“Quá đúng.” Tyrion mong có thể để nàng đi cùng, nhưng Cha hắn cấm tiệt điều đó. Cấm con không được mang kỹ nữ vào cung, lãnh chúa Tywwin ra lệnh. Đưa nàng vào thành phố đã là điều to gan nhất của hắn rồi. Tất cả quyền lực của hắn đều do Cha ban cho, cô gái này phải biết điều đó “Em sẽ không ở quá xa ta,” hắn hứa, “em sẽ có một ngôi nhà với lính canh và kẻ hầu người hạ và ta sẽ thường xuyên đến thăm em ngay khi có thể.”

Shea lấy chân đá cánh cửa. Qua khe cánh thủy tinh của chiếc cửa sổ hẹp, hắn có thể thấy Thánh đường lớn Baelor trên đồi Visenya nhưng Tyrion lại bị hấp dẫn bởi cảnh tượng khác. Khom người, Shae bắt lấy làn váy áo khoác, dần kéo nó ra khỏi đầu và vứt nó sang một bên. Bên trong nàng không hề mặc nội y. “Ngài sẽ không được nghỉ ngơi đâu.” Nàng nói khi đứng trước mặt hắn, một tay chống mông, hồng hào, trần truồng và đáng yêu. “Ngài sẽ nhớ tới em bất cứ lúc nào ngài lên giường, sau đó ‘thằng nhỏ’ của ngài sẽ ngạnh cứng lại và sẽ chẳng ai giúp ngài giải quyết, rồi ngài sẽ không thể ngủ được, trừ phi…” Nàng tà ác nhếch miệng cười giống hệt Tyrion. “Đó là lý do họ gọi Tháp dành cho Cánh tay phải của nhà vua là Tháp thủ dâm, phải không đại nhân?”

“Im miệng và hôn ta,” hắn ra lệnh.

Hắn có thể nếm được vị rượu trên môi nàng và cảm thấy hai bầu ngực nhỏ của nàng ấp vào hắn khi những ngón tay của nàng di động trên dây lưng. “Sư tử của em,” nàng thì thầm khi hắn rời khỏi nụ hôn để cởi quần áo, “đại nhân yêu, người Lannister khổng lồ của em.” Tyrion đẩy nàng xuống giường.

Khi hắn tiến vào cơ thể nàng, nàng hét to đủ để đánh thức toàn bộ các vị thánh dưới hầm mộ ở Baelor, móng tay nàng cào vào lưng đến mức để lại vết sẹo, nhưng hắn cảm thấy đau đớn chưa thấm bằng nửa so với sự sung sướng lúc này.

Ngu ngốc, hắn nghĩ sau khi cơn hưng phấn qua đi, khi hai người nằm bẹp trên giường, chia sẻ với nhau chiếc chăn. Chả lẽ mày không học được gì sao, thằng lùn? Cô ta là một con điếm, khốn khiếp mày, cô ta yêu mày vì tiền, chứ không phải con người mày. Nhớ Tysha không? Nhưng khi ngón tay hắn lướt qua đầu vú nàng, nó lập tức cứng lại và hắn có thể cảm thấy tình cảm mãnh liệt của mình khi ghi dấu ấn trên ngực nàng.

“Đại nhân, giờ ngài đã là Cánh tay phải của nhà vua, ngài có tính toán gì không?” Shae hỏi khi áp thân hình nóng bỏng ngọt ngào vào hắn.

“Vài chuyện mà Cersei không bao giờ lường hết được.” Tyrion thì thầm trên chiếc cổ trắng ngần của nàng “Ta sẽ… chủ trì chính nghĩa.”

## 62. Chương 04

CHƯƠNG 4: BRAN

Bran thích ngồi ở khung sắt cứng của cửa sổ hơn cái giường phủ chăn và đệm êm ái. Nằm ở trên giường có cảm giác bốn vách tường đè áp gần hơn và trần nhà như đè nặng lên đầu. Nằm ở trên giường, căn phòng giống như phòng tù và Winterfell giống như nhà tù. Ngoài cửa sổ, thế giới rộng lớn vẫn như đang kêu gọi nó.

Nó không thể bước đi hay trèo hay săn hay bay như lúc trước luyện tập với cây kiếm gỗ, nhưng nó vẫn đang nhìn mọi người luyện tập. Nó thích ngồi bên cửa sổ nhìn toàn thành Winterfell khi nến và đuốc thắp lên, mỗi ô tháp và đại sảnh giống như các cạnh của viên kim cương, và nó thích nghe bài ca cất lên từ những con sói vương đối với những vì sao.

Gần đây nó thường mơ về những con sói. Chúng đang nói chuyện mình, coi mình như anh em của chúng, mỗi lần nghe thấy tiếng tru của sói vương nó đều tự nhủ như thế. Nó hầu như hiểu chúng nói gì… không phải toàn bộ, không thực sự, nhưng gần như hầu hết… như thể chúng đang hát bằng ngôn ngữ mà nó từng hiểu và tạm thời quên đi. Đám anh em nhà Walder có thể sợ chúng, nhưng máu sói đã từng chảy trong huyết quản người nhà Stark. Vú già đã kể cho nó nghe điều đó “dù rằng đặc tính đó có thể mạnh hơn ở người này so với người khác,” bà cảnh báo.

Tiếng tru vào mùa hè thường dài và buồn bã, tràn ngập bi thương và mong nhớ. Chó Chíp Bông giờ dã tính hơn. Tiến tru của chúng quanh quẩn quảng trường, các phòng ban cho đến khi toàn thành nghe thấy giống như cả một đàn sói vương lớn cùng cất tiếng ở Winterfell, chứ không phải chỉ có hai con… hai con sói ở nơi mà đã từng có đến sáu con. Liệu chúng cũng nhớ anh chị em của mình không? Bran tự hỏi. Có phải chúng đang gọi Gió Đen và Bóng Ma, hay vong hồn của Nymeria và Tiểu Thư? Chúng có muốn họ về nhà và đoàn tụ cùng nhau?

“Ai biết được một con sói nghĩ gì?” Ser Rodrik Cassel trả lời thế, khi Bran hỏi ông tại sao chúng lại tru. Mẹ Bran đã yêu cầu ông cai quản Winterfell khi bà vắng mặt, gánh trách nhiệm của Cha nó trên vai, ông có rất ít thời gian rảnh rỗi.

“Chúng đang kêu gọi tự do.” Farlen diễn giải, hắn là người nuôi thú và yêu những con chó của mình hơn đàn sói vương “Chúng không thích bị xem thường và ai trách được chúng? Thú hoang thì nên thuộc về nơi hoang dã chứ không phải lâu đài.”

“Chúng muốn đi săn.” Gage, đầu bếp, đồng ý, tay vẫn cho khối mỡ cừu vào nồi nước sôi “Khứu giác của sói tốt hơn con người, thích hay không thì chúng cũng luôn đánh hơi được con mồi.”

Học sĩ Luwin không nghĩ thế: “Sói thường tru vào mỗi đêm trăng. Chúng đang tru với sao chổi. Bran, cháu nhìn xem nó sáng thế nào chưa? Có lẽ bọn chúng đang tưởng đó chính là trăng.”

Khi Bran nhắc lại điều này với Osha, bà bật cười to: “Những con sói của cháu thông minh hơn viên học sĩ.” Người phụ nữ hoang dã này nói: “Chúng biết về những điều mà con người đã quên.” Những điều bà nói khiến nó phát run và khi nó hỏi sao chổi kia có nghĩa là gì, bà trả lời: “Máu và lửa, bé con ạ, và chẳng có gì tốt hết.”

Bran hỏi tu sĩ Chayle về sao chổi khi họ lựa ra những cuộn da dê còn dùng được trong đám cháy thư viện lần trước. “Nó là thanh kiếm báo hiệu mùa chém giết.” Ông trả lời và ngay sau đó con quạ trắng đến từ Oldtown đã mang tin mùa thu đến, vì vậy nó tin chắc ông nói đúng.

Dù vậy, vú già không đồng ý với ý kiến đó, và bà sống lâu hơn tất cả bọn họ. “Đó là những con rồng” bà nói, ngẩng đầu lên rồi lại cúi xuống. Bà đã gần như mù lòa và không thể nhìn thấy sao chổi, nhưng bà nói có thể ngửi thấy nó “Bé con, nó là những con rồng,” bà khẳng định chắc chắn. Vú già chưa bao giờ gọi Bran là hoàng tử, quá khứ bà gọi thế nào thì giờ vẫn xưng hô như thế.

Hodor thì chỉ nói “hodor”, đó là từ duy nhất hắn nói được.

Đám sói vương vẫn tru lên, đám bảo vệ tường thành thì thấp giọng mắng, những con chó trong chuồng sủa đầy lo lắng, những con ngựa lồng lên trong chuồng, đám người nhà Walder run rẩy cầm đuốc, ngay cả học sĩ Luwin cũng bực mình vì buổi tối ngủ không ngon. Chỉ có Bran là không phiền. Ser Rodrik đã nhốt tụi sói vào trong Khu rừng của các vị thần sau khi Chó Chíp Bông cắn thằng Walder nhỏ, nhưng các bức tường đá của Winterfell đôi khi chơi những trò ảo thuật lạ lùng với âm thanh,và Bran cảm thấy âm thanh của chúng như phát ra dưới cửa sổ phòng mình. Thỉnh thoảng nó thề thấy bọn chúng xuất hiện nơi tường thành, đi vòng quanh giống như thủ vệ. Nó ước mình được gặp chúng.

Nó thề thấy sao chổi đang treo ngay trên đầu Guards Hall và tháp Bell tower, phía xa là First Keep, tròn vành vạch và thấp lùn, những bức tượng quỷ của nó tỏa bóng đen xuống màn trời tím phía xa xa. Bran đã từng biết mỗi viên đá của tòa thành này, cả bên trong lẫn bên ngoài. Nó đã trèo leo khắp nơi, bò lên tường dễ dàng như những thằng bé khác chạy trên mặt đất. Đỉnh mái của chúng đã từng là căn cứ mật của nó và những con quạ trên tháp vỡ là những người bạn đặc biệt.

Và rồi nó bị ngã.

Bran không nhớ nó bị ngã, dù mọi người nói thế, cho nên nó nghĩ chuyện đó chắc là thật. Nó hầu như suýt chết. Mỗi khi nhìn thấy những bức tượng quỷ trải qua bão táp mưa sa vẫn vững vàng trên First Keep, nó có cảm giác căng thẳng đến kỳ cục. Và giờ nó không thể leo trèo, hay đi hoặc chạy hay đánh kiếm và ước mơ trở thành kỵ sĩ gần như tan biến trong đầu.

Mùa Hè đã tru lên không ngừng vào cái ngày mà Bran bị ngã và suốt những ngày sau khi nó nằm bẹp trên giường Robb đã kể với hắn như thế trước khi xuất chinh. Mùa Hè đã khóc vì nó và Chó Chíp Bông và Gió Đen cũng gia nhập nhóm rền rĩ. Vào buổi tối con quạ cả người đẫm máu mang tin về cái chết của Cha, những con sói dường như cũng biết. Bran lúc đó tuy đang ở trong tháp của học sĩ thảo luận với Rickon về những đứa trẻ trong rừng thì Mùa Hè và Chó Chíp Bông đột nhiên ngửa mặt lên trời hú dài.

Vậy hôm nay chúng đang than khóc cho ai? Hay có kẻ thù nào đã giết chết Vua phương Bắc, chính là Robb, anh trai nó? Hay người anh cùng Cha khác mẹ Jon Snow đã ngã xuống từ Tường Thành? Hay mẹ nó đã chết, hoặc mấy chị em gái của nó? Hoặc sự kiện nào đó như học sĩ và tu sĩ và vú già đã nói?

Nếu mình thực sự là một con sói vương, mình sẽ hiểu bài hát này, nó nghĩ đầy tiếc nuối. Trong những giấc mơ là con sói, nó có thể sải chân chạy trên các sườn núi, những núi băng tuyết còn cao hơn bất kỳ tháp nào, và đứng ngay dưới vầng trăng tròn, cả thế giới đang ở bên dưới như ngày xưa “Oooo,” Bran thử lấy tay chụm quanh miệng, ngẩng đầu hướng tới sao chổi “Ooooooooooooooooooo, ahooooooooooooooo,” nó tru lên, âm thanh nghe có vẻ ngu ngốc, bén nhọn, trống rỗng và run rẩy, như tiếng tru của một cậu bé, chứ không phải của một con sói.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Nhưng Mùa Hè vẫn trả lời, hòa cùng với âm thanh của Bran và Chó Chíp Bông cũng hùa theo. Bran lại mở miệng, chúng cùng nhau hú như đang đoàn tụ cùng nhau.

Tiếng ồn khiến một bảo vệ đến trước cửa phòng nó, Hayhead ngó đầu vào phòng, thấy Bran hướng ra cửa sổ hú, nói “Thưa hoàng tử, có chuyện gì vậy?”

Bran luôn cảm thấy kỳ lạ khi mọi người gọi nó là hoàng tử, dù nó là người thừa kế sau Robb và Robb giờ là Vua Phương Bắc. Hắn quay đầu hú với viên bảo vệ “Oooooooo. Oo-oo- oooooooooooo. “

Hayhead cau mặt: “Ngài dừng lại ngay.”

“0oo-0oo-0ooooo. 0oo-0oo-0oooooooooooooooo.”

Viên bảo vệ lui ra, một lúc sau quay lại cùng với học sĩ Luwin trong trang phục màu xám, chiếc vòng cổ nặng chình chịch trên cổ. “Bran, những con sói kia làm ồn chưa đủ sao mà cháu còn góp thêm vào.” Ông đi xuyên qua phòng rồi đặt tay lên trán nó “Đã trễ thế này rồi, cháu nên đi ngủ thôi.”

“Cháu đang nói chuyện với sói.” Bran đẩy tay ông ra.

“Ta kêu Hayhead bế cháu lên giường nhé?”

“Cháu có thể tự mình lên giường.” Mikken đã chế tạo ra một tay vịn sắt quanh tường giúp Bran có thể tự mình di chuyển trong phòng nhờ vào tay. Tuy hành động vất vả và chậm chạp, hơn nữa bả vai rất đau, nhưng nó ghét bị bế. “Dù sao cháu cũng không phải ngủ nếu không muốn.”

“Mọi người đều phải ngủ, Bran, ngay cả hoàng tử cũng thế.”

“Khi cháu ngủ, cháu sẽ biến thành một con sói.” Bran quay mặt đi nhìn vào đêm tối.

“Những con sói có mơ không ạ?”

“Ta nghĩ không chỉ con người mà mọi sinh vật đều có thể mơ.”

“Người chết có mơ không ạ?” Bran hỏi, nghĩ đến Cha nó. Dưới khu lăng mộ tối tăm của Winterfell, có một thợ đá đang dùng đá granite để khắc dung mạo Cha.

“Một số người nói có, một số người nói không,” viên học sĩ trả lời. “Người chết tự họ không có ý kiến về vấn đề này.”

“Cây cối có mơ không ạ?”

“Cây cối? Không…”

“Chúng có mơ.” Bran bất ngờ nói chắc chắn “Chúng mơ những giấc mơ của cây. Đôi khi cháu cũng mơ về cây. Một cây lương mộc (weirwood), không như trong Khu vườn của các vị thần. Nó đang gọi cháu. Nhưng khi cháu là con sói trong mơ thì tốt hơn. Cháu có thể ngửi, và đôi khi có thể thưởng thức hương vị của máu.”

Học sĩ Luwin sờ chuỗi vòng cổ: “Nếu cháu có thời gian thì hãy chơi với những đứa trẻ khác.”

“Cháu ghét những đứa trẻ khác.” Bran nói ám chỉ đến những đứa nhà Walder “Cháu yêu cầu ông đuổi chúng đi xa.”

Luwin nghiêm mặt: “Những đứa trẻ là Fray là con nuôi của mẹ cháu, chính bà ấy đưa chúng đến đây. Vì vậy cháu không thể đuổi chúng đi, chưa kể làm như vậy cũng không đúng. Nếu chúng ta đuổi chúng đi thì chúng sẽ đi đâu được?”

“Về nhà. Chính vì bọn chúng là ông không cho cháu gặp Mùa Hè.”

“Thằng bé nhà Frey không yêu cầu bị cắn,” viên học sĩ nói “cũng giống như ta.”

“Đó là con Chó Chíp Bông,” con sói đen khổng lồ của Rickon hoang dại đến mức đôi khi Bran cũng thấy sợ “Mùa Hè không bao giờ cắn ai cả.”

“Mùa Hè đã xé toạc yết hầu của một người đàn ông trong phòng này, hay là cháu đã quên? Sự thật là những con sói nhỏ mà cháu và anh mình tìm thấy trong tuyết giờ đã trở thành những quái vật nguy hiểm. Những thằng bé nhà Frey rất thông minh khi đề phòng chúng.”

“Chúng ta nên để mấy đứa nhà Walder đó trong Khu rừng của các vị thần. Bọn họ có thể đóng vai thủ lĩnh đầu khấu như ý muốn, và Mùa Hè lại có thể ngủ cùng cháu. Nếu cháu là hoàng tử vì sao ông không nghe lời cháu?” Cháu muốn cưỡi Dancer, nhưng Aleblly không cho cháu bước qua cánh cửa kia.”

“Và hắn làm rất đúng. Khu rừng của các vị thần đầy rẫy nguy hiểm và lần trèo leo cuối cùng của cháu đã cho thấy rõ điều này. Hay cháu muốn có cường đạo bắt và bán cháu cho nhà Lannister?”

“Mùa Hè sẽ bảo vệ cháu.” Bran kiên trì “Chẳng phải các hoàng tử có quyền điều khiển thuyền rời bến và săn lợn rừng trong khu rừng của sói và tham gia luận võ trên sân đấu hay sao?”

“Bran, bé con, tại sao cháu thích tự tra tấn mình thế? Sẽ có ngày cháu làm được những điều này, nhưng giờ cháu mới chỉ là đứa trẻ tám tuổi.”

“Cháu muốn trở thành một con sói, sau đó có thể sống trong rừng và ngủ bất cứ khi nào cháu muốn và cháu có thể tìm thấy Arya và Sansa. Cháu sẽ ngửi được mùi để biết họ đang ở đâu và đến cứu họ, và khi Robb ra chiến trường, cháu sẽ sát cánh cùng anh ấy chiến đấu giống như Gió Đen. Cháu sẽ xé toạc họng của Kẻ Giết Vua bằng hàm răng của mình, và sau đó chiến tranh kết thúc và mọi người có thể trở về Winterfell. Nếu cháu là một con sói…”nó hú lên “Ooo-ooo-oooooooooooo.”

Luwin đề cao âm lượng: “Một hoàng tử đích thực cần học được…”

“AAHOOOOOOO,” Bran tru lên to hơn “AAHOOOOOOO,”

Lão học sĩ đầu hàng: “Tùy cháu, bé con,” với ánh mắt đầy vẻ bi thương và chán ghét, ông rời phòng ngủ.

Còn lại một mình Bran trong phòng, tiếng tru cũng mất dần ý nghĩa. Một lúc sau nó bình tĩnh trở lại. Mình thực sự mong chúng, nó tự nhủ đầy bực bội. Mình là lãnh chúa thành Winterfell, ông ấy không thể nói mình được làm gì và không làm gì. Khi những người du mục mới từ Twins đến, Rickon đã muốn chúng rời đi. Khi đó Rickon mới là đứa trẻ bốn tuổi, nó khóc nháo đòi Mẹ, Bố và Robb chứ không phải những người lạ kia. Khi đó Bran còn an ủi nó và hoan nghênh anh em nhà Frey. Hắn mang cho họ thịt, bánh mì và cả một chỗ ngồi bên lò sưởi, ngay cả học sĩ Luwin cũng khen nó làm rất tốt.

Nhưng đó chỉ là trước khi diễn ra trò chơi đó.

Trò chơi này cần một khúc gỗ, một quyền trượng, nước chảy và một nhóm cổ vũ huyên náo. Nước đóng vai trò tối quan trọng. Hai anh em nhà Walder canh chừng Bran. Bạn có thể sử dụng một tấm ván gỗ hoặc thậm chí những tảng đá, và một cành cây như một quyền trượng. Bạn không phải hét to, nhưng nếu không có nước thì không thể chơi. Khi học sĩ Luwin và Ser Rodrik không đồng ý cho tụi trẻ chạy xuyên qua Khu rừng của các vị thần tìm dòng suối nhỏ, nên bọn chúng dùng một trong những hồ u ám trong Khu rừng của các vị thần thay thế. Hai anh em nhà Walder chưa bao giờ nhìn thấy hồ nước nóng thiên nhiên trước đây, nhưng chúng vẫn đồng ý là có nước để chơi vẫn hơn.

Cả hai đứa đều có tên là Walder Frey. Thằng Walder lớn nói rằng có rất nhiều anh em sinh đôi trong dòng họ Walder, tất cả đều được đặt tên theo ông nội nó, Lãnh chúa Walder Frey. “Chúng ta có tên riêng ở Winterfell.” Khi Rickon nghe thấy điều này, nó liền bình luận bọn họ thật kiêu căng.

Trò chơi tiến hành theo phương thức bạn đặt thân cây lên mặt nước và một người đứng cầm thanh quyền trượng đứng ở trên. Anh ta chính là thủ lĩnh hà khẩu và khi một trong những người chơi khác tiến gần, anh ta sẽ phải nói “Ta chính là chủ dòng sông này. Người tới là ai?” Và người chơi khác kia phải làm một bài diễn văn nói họ là ai, tại sao họ cần được phép qua sông. Viên thủ lĩnh có thể bắt họ tuyên thệ và trả lời các câu hỏi. Những người khác không phải nói sự thật nhưng lời tuyên thệ phải luôn được tuân thủ trừ khi họ nói “Có lẽ”, cho lên trò lừa sẽ là nói “có lẽ” để viên thủ lĩnh hà khẩu không chú ý. Sau đó họ có thể cố gắng hạ viên thủ lĩnh hạ khẩu xuống nước và bạn sẽ lên làm thủ lĩnh, nhưng bạn nhất định phải nói “có lẽ” nếu không bạn sẽ bị loại khỏi trò chơi. Viên thủ lĩnh có quyền đánh ngã bất cứ ai xuống nước vào bất cứ khi nào anh ta thích và anh ta cũng là người duy nhất được sử dụng quyền trượng.

Trên thực tế, mọi người thường cùng đẩy mạnh nhau xuống nước ngay khi có ai đó nói to “có lẽ”. Đại bộ phận thời gian thằng Walder nhỏ chính là thủ lĩnh hà khẩu.

Nó tuy có tên là Walder nhỏ nhưng lại rất cao to vạm vỡ, khuôn mặt bầu bĩnh đỏ rực. Thằng Walder lớn lại có khuôn mặt sắc cạnh dáng người gầy nhỏ và thấp hơn nó nửa feet. “Nó sinh trước tôi năm mươi hai ngày,” thằng Walder nhỏ giải thích “vì vậy tuy nó già hơn tôi nhưng tôi lại lớn nhanh hơn.”

“Tụi tôi là anh em họ, không phải anh em ruột.” Walder lớn thêm vào “Tôi là con trai của Jammos. Bố tôi là con trai của lãnh chúa Walder với bà vợ thứ tư. Ông ấy là Walder con trai của Merrett. Bà ông ấy là vợ thứ ba của lãnh chúa Walder, người Crakehall. Vì vậy tuy tôi lớn hơn nhưng nó vẫn đứng trước tôi trong thừa kế vương vị.”

“Chỉ có năm mươi hai ngày,” thằng Walder nhỏ phản đối “và chẳng ai trong chúng ta có anh em sinh đôi, ngu ngốc.”

“Tôi có.” Thằng Walder lớn tuyên bố “Chúng ta không chỉ có những người mang tên Walder. Hiệp sĩ Stevron có một cháu trai, Black Walder, hắn đứng thứ tư trong thứ tự thừa kế và có cả Red Walder, con trai của hiệp sĩ Emmon và thằng con hoang Walder, đứa chẳng bao giờ được thừa kế, nó tên là Walder Rivers, chứ không phải là Walder Frey. Cộng thêm vào đó là ba con gái tên là Walda.”

“Cả Tyr nữa. Anh luôn quên Tyr.”

“Nó là Waltyr, không phải là Walder,” thằng Walder nhẹ nhàng “và Nó đứng sau chúng ta, vì vậy nó chẳng có ý nghĩa gì. Dù sao thì tao cũng chưa bao giờ thích hắn.”

Ser Rodrik đã an bài bọn nó đến ở trong phòng cũ của Jon Snow, vì Jon đã gia nhập Đội Tuần Đêm và không bao giờ quay lại. Bran ghét điều đó, vì điều này khiến nó cảm thấy anh em Frey đang cố gắng ăn cắp chỗ của Jon.

Nó theo dõi với vẻ thèm muốn khi anh em nhà Walder tranh cãi với Turnet, thằng bé con đầu bếp và mấy đứa con gái nhà Joseth là Bandy và Shyra. Anh em nhà Walder tuyên bố Bran có quyền phân xử và quyết định bọn họ có nói câu “có lẽ” hay không, nhưng ngay khi trò chơi bắt đầu, bọn chúng đã quên khuấy nó.

Tiếng tranh cãi to tiếng rất nhanh chóng thu hút thêm những đứa trẻ khác: Palla, con gái người dạy chó, Calon, con trai Cayn, TomToo, con trai Tom Béo đã chết cùng Cha Bran tại King’s Landing. Không lâu sau, bọn chúng đều ướt hết cả người, dính đầy bùn đất. Palla biến thành màu nâu từ đầu đến chân, tóc còn dính cả rêu, cười đến không thở nổi. Từ cái đêm con quạ người đầy máu mang tin về cái chết của Cha, Bran chưa nghe thấy tiếng cười vui đến vậy. Nếu mình còn chân, mình sẽ đánh ngã tất cả bọn chúng xuống nước, nó cay đắng nghĩ. Có mình ở đây, đừng ai nghĩ làm được chức thủ lĩnh hà khẩu.

Cuối cùng Rickon cũng chạy vào Khu rừng của các vị thần. Chó Chíp Bông chạy theo. Nó nhìn Turnip và Walder nhỏ đang tranh giành quyền trượng cho đến khi Turnip trượt chân ngã vào trong nước, tay vẫy loạn. Rickon hét lên: “Có ta, có ta đây. Ta muốn chơi.” Walder nhỏ vẫy tay ra hiệu cho nó nhập hội và Chó Chíp Bông chạy vào theo. “Không, chíp bông.” Rickon ra lệnh “Sói không thể chơi. Mày ở đây với Bran” và con sói nghe lời…

… cho đến khi Walder nhỏ vung quyền trượng đánh Rickon, đánh thẳng vào bụng. Trước khi Bran nháy mắt, con sói đen đã bay đến tấm ván gỗ, và máu nhuốm vào nước. Mấy thằng Walder hét to như xảy ra án mạng, Rickon thì ngồi cạnh đó cười to, và Hodor chỉ biết kêu lên “Hodor! Hodor! Hodor!”

Kỳ quái là sau chuyện đó Rickon lại quý anh em nhà Walder. Dù chúng không bao giờ chơi lại trò thủ lĩnh hà khẩu nữa, nhưng chúng chơi các trò khác - quái vật và người đẹp, chuột và mèo, chiếm đánh lâu đài, đại loại thế. Với việc có Rickon ở phe mình, anh em nhà Walder xông vào nhà bếp cướp bánh, chạy quanh tòa thành, ném xương ấy con chó và luyện kiếm gỗ dưới con mắt sắc lạnh của Ser Rodrik. Rickon thậm chí còn dẫn bọn chúng xuống khu hầm mộ dưới mặt đất để xem thợ đá khắc dung mạo của Cha. “Em không có quyền.” Bran hét lên với em trai khi nó nghe chuyện đó “Đó là nơi của riêng chúng ta, nơi của dòng họ Stark,” nhưng Rickon không quan tâm.

Cánh cửa phòng ngủ của nó lại mở ra. Học sĩ Luwin cầm một chiếc lục bình đi vào, Osha và Hayhead đi cùng ông. “Bran, ta mang thuốc ngủ đến cho cháu.”

Osah vươn đôi tay gầy ra ôm nó. Xét theo tiêu chuẩn nữ thì cô rất cao và khỏe. Cô bế nó lên giường mà không tốn một chút sức lực.

“Thuốc này sẽ giúp cháu có một giấc ngủ không mộng mị.” Học sĩ Luwin nói khi mở nút chiếc lọ “Bé con, đêm nay cháu sẽ không mơ.”

“Nó có tác dụng không ạ?” Bran hỏi, rất muốn tin.

“Phải, cháu uống đi.”

Bran uống. Thuốc đặc và gợn, nhưng có cho thêm mật ong giúp dễ nuốt.

“Sáng mai cháu sẽ cảm thấy khá hơn.” Luwin mỉm cười với Bran, vỗ vai nó trước khi rời đi. Osha ở lại một lát “Có phải là lại mơ thành sói?”

Bran gật đầu.

“Bé con, cháu không nên miễn cưỡng mình quá. Ta đã thấy cháu nói chuyện với cây tâm mộc. Có lẽ các chư thần đang cố gắng nói chuyện lại với cháu.”

“Các vị chư thần ư?” Nó thì thầm, thấy buồn ngủ. Khuôn mặt của Osha ngày càng mơ hồ. Một giấc ngủ ngọt ngào, không mộng mị, Bran nghĩ.

Nhưng khi bóng tối bao phủ, nó lại thấy mình trong Khu rừng của các vị thần đang chạy lặng lẽ dưới tán lá xanh sẫm và những cây sồi xương xẩu như xưa. Mình lại có thể đi, nó nghĩ, đầy hưng phấn. Nó mơ hồ biết đây chỉ là một giấc mơ, nhưng ngay cả đi trong mơ cũng còn tốt hơn sự thật ở trong phòng ngủ, giữa các bức tường, trần và sàn nhà.

Trong rừng thật tối, nhưng ngôi sao chổi đó đang dẫn đường và bước chân nó bước đi thật kiên định. Nó đang di chuyển trên bốn chân khỏe mạnh, cảm giác được đất ở dưới chân, âm thanh thật nhỏ của tiếng lá rụng, những rễ cây nặng nề và những hòn đá cứng rắn, còn có lớp mùn ở tầng dưới. Cái cảm giác này thật tinh nhạy.

Trong đầu nó cũng tràn ngập mùi vị, sống động và say mê: Mùi lá cây thối bốc lên từ những chiếc hồ nước nóng, hương khí từ lớp đất mục dưới chân; những con sóc trên cây sồi. Mùi vị của những con sóc khiến nó nhớ tới vị của dòng máu nóng và cách các khúc xương vỡ nát giữa hàm răng, miệng đầy nước bọt. Nó đã không ăn gì trong hơn nửa ngày nhưng thật kỳ lạ là nó không có hứng thú với thịt của sinh vật chết. Nó có thể nghe thấy tiếng những con sóc kêu ríu rít, chuyền giữa các cành cây an toàn, nhưng chúng biết rõ tốt hơn là không nên di chuyển xuống chỗ nó và những huynh đệ đang rình mồi.

Nó cũng có thể ngửi thấy mùi của em trai nó, một mùi quen thuộc, mạnh mẽ, đen như bộ quần áo thằng bé đang mặc. Em trai nó đang chạy quanh tường đầy tức giận. Nó chạy vòng quanh lại vòng quanh, suốt ngày đêm, không mệt mỏi, tìm kiếm… con mồi, tìm cách thoát ra, tìm kiếm mẹ nó, tìm kiếm anh chị em, tìm kiếm sự đoàn tụ… tìm kiếm, tìm kiếm và không thể tìm thấy.

Sau rừng cây là bức tường cao, rất nhiều người đã hy sinh khi xây bức tường xung quanh khu rừng này. Tường ao tuy rằng đã loang lổ, mọc đầy rêu xanh, nhưng vẫn dày, mạnh mẽ và cao hơn tầm nhảy của sói. Sắt lạnh và gỗ vụn Bắc chặn trước cửa động sắt khiến chúng không thể vào. Em trai nó cũng phải dừng trước động và nhe răng đe dọa, dù vậy vẫn luôn phải quay lại.

Nó đã làm điều tương tự này trong đêm đầu tiên và biết rằng chuyện này vô dụng. Rít gào lên không mở được đường vào. Vòng quanh tường không đẩy được tường lùi lại. Nhấc chân lên cào cây cũng không đuổi được người đi. Thế giới xiết chặt quanh chúng, nhưng ngoài rừng cây bị bao quanh bởi bức tường vẫn có những động lớn do con người xây. Winterfell, âm thanh đột nhiên truyền đến, khiến nó nhớ ra. Bên ngoài vách – đá – cao - đến - tận - trời thế giới đích thực đang vẫy gọi, và nó biết nó phải trả lời, bằng không sẽ chết.

## 63. Chương 05

CHƯƠNG 5: ARYA

Bọn họ khởi hành từ lúc tờ mờ sáng, vượt qua rừng, các vườn trái cây và nông trại, xuyên qua các ngôi làng nhỏ, thị trấn buôn bán Đông đúc và các trang viên lớn. Trời dần về tối, họ hạ trải nghỉ ngơi, cùng ăn dưới ánh sáng của Hồng Kiếm. Mọi người được cắt đặt thay phiên nhau canh gác. Xuyên qua cây cối, Arya thấy ánh lửa chớp lên từ phía trang trại của các lữ khách khác. Có vẻ ngày càng có nhiều trại mọc lên, và giao thông trên đường kingsroad ngày càng Đông đúc.

Bất kể là sáng, trưa, chiều hay tối, ngày càng nhiều người xuất hiện: cả các cụ già và trẻ con, cả người lớn và người nhỏ, các cô gái đi chân trần hay phụ nữ bế trẻ con. Vài người có xe ngựa chở hàng hoặc dùng xe đẩy. Phương tiện cưỡi còn đa dạng hơn: Ngựa lớn, ngựa nhỏ, con la, con lừa hoặc bất cứ con gì có thể đi, chạy hoặc lăn. Một người phụ nữ dẫn theo một con bò sữa với con gái nhỏ cưỡi trên đó. Arya cũng nhìn thấy một vị thợ rèn đẩy chiếc xe chở các dụng cụ: búa, cặp gắp than và thậm chí còn có cả cái đe. Không lâu sau lại có một người khác với một xe khác, chỉ các bên trong là hai đứa bé còn rất nhỏ. Nhưng hầu hết mọi người đều đi bộ, vai khoác hàng hóa, khuôn mặt lộ vẻ mệt mỏi và cảnh giác. Họ đi về phía Nam, tiến về thành phố, tiến về King’s Landing, và chỉ có một phần trăm những người kiệm lời với Yoren và đồng ý tiến về phương Bắc, chia sẻ trách nhiệm với ông. Bé tự hỏi tại sao không ai muốn cùng đường với họ.

Rất nhiều người lữ hàng mang theo vũ khí. Arya đã nhìn thấy chủy thủ và đoản đao, liềm và búa và đâu đó còn có cả kiếm. Vài người còn lấy cây là côn, hoặc thành gậy chống. Họ nắm chặt vũ khí và nhìn đầy thèm khát vào các xe chở hàng khi chúng đi qua, tuy nhiên cuối cùng họ cũng không có hành động nào. Đối phó với ba mươi người là quá khó, dù trong xe có bất kỳ thứ gì, Syrio nói: Hãy nhìn bằng mắt và nghe bằng tai.

Một ngày, một người đàn bà điên ở ven đường bắt đầu hét chói tai với họ “Bọn ngu ngốc, họ sẽ giết chúng mày, bọn ngu,” bà ta gầy như con bù nhìn rơm, mắt trống rỗng, hai chân đầy máu.

Sáng hôm sau, một thương nhân nói năng ngọt sớt cưỡi một con ngựa cái đến gặp Yoren tỏ ý muốn mua các xe hàng của ông cùng mọi thứ kèm theo bằng một phần tư giá trị. “Đây là chiến tranh, và họ sẽ lấy tất cả những gì họ muốn, anh tốt hơn là nên bán chúng cho tôi, bạn ạ”. Yoren quay đầu đi chỗ khác không thèm trả lời.

Cùng ngày, Arya nhìn thấy ngôi mộ đầu tiên, một gò đất nhỏ bên đường, giống như ngôi mộ ột đứa trẻ. Một tấm thủy tinh được cắm trên đất mềm và Lommy rất muốn lấy nó làm của riêng cho đến khi Bull nói hắn tốt hơn là để người chết được yên. Đi thêm vài kilomet, Praed phát hiện ra những phần mộ được sắp xếp qua loa. Sau đó, không ngày nào qua đi mà bọn họ không nhìn thấy mộ.

Có lần Arya chợt bừng tỉnh trong đêm, cảm thấy sợ hãi vì một lý do mà bé không biết. Trên cao, Hồng Kiếm vẫn tỏa ánh sáng trên bầu trời như nửa ngàn vì sao. Đêm nay có vẻ kỳ lạ, dù bé có thể nghe thấy tiếng ngáy nhẹ nhàng của Yoren, tiếng lốp bốp của lửa và thậm chí là tiếng ngáy của mấy con lừa. Phảng phất toàn bộ thế giới đều ngừng lại để thở và sự yên tĩnh này khiến bé phát run. Cầm chặt thanh Kim, bé lại chìm trong giấc ngủ.

Buổi sáng hôm sau, khi Praed không thức dậy, Arya nhận ra bé không nghe thấy tiếng ho khan của hắn. Họ đào một ngôi mộ, đưa vị lính đánh thuê chôn xuống nơi hắn ngủ. Trước khi chôn, Yoren lột bỏ mọi thứ đáng giá trên người hắn. Có người lấy giày, có người lấy thanh chủy thủ. Áo mà mũ giáp cũng được lột ra. Yoren trao thanh kiếm của hắn cho Bull. “Nhìn tay của cậu có thể học cách sử dụng cái này,” ông nói với hắn. Một cậu bé tên là Tarber lấy tay đặt một quả trên người Praed, vì vậy sau này có thể mọc lên một cây sồi, đánh dấu nơi táng thân của hắn.

Buổi chiều hôm đó họ dừng nghỉ ngơi tại một nhà nghỉ trong làng. Yoren đếm lại số tiền trong túi và quyết định họ có thể ăn nóng. “Chúng ta sẽ ngủ ở ngoài trời như mọi khi, nhưng ở đây họ có nhà tắm, nếu bất kỳ ai trong số các người cần nước nóng và xà phòng thì cứ gọi.”

Arya không dám, dù bây giờ người bé có hôi và chua như Yoren. Vài sinh vật đang sống trong bộ quần áo bé đang mặc từ Flea Bottom và có vẻ chúng vẫn chưa muốn rời đi. Tarber và Hot Pie và cả Bull dẫn đầu hàng ngũ tắm rửa. Những người khác ngồi trước cửa nhà tắm chờ. Phần còn lại thì đi vào đại sảnh nhà nghỉ. Yoren thậm chí còn kêu Lommy mang rượu đến cho ba người nhốt trong cũi sắt sau xe hàng.

Một lúc sau, những người đã tắm rửa và không tắm rửa giống nhau cùng ăn món bánh thịt lớn nóng sốt và táo bỏ lò. Ông chủ nhà nghỉ còn chúc họ một tuần bia. “Nhiều năm trước tôi có một cậu em trai cũng mặc áo đen. Nó là một đứa phục vụ, thông minh, nhưng một ngày có người nhìn thấy nó ăn cắp hạt tiêu trên bàn của một vị đại nhân. Nó thích vị đó nên cầm một nắm, đáng tiếc Hiệp sĩ Malcolm là một người nghiêm khắc. Ông có mang hạt tiêu đến Tường Thành không?”

Khi Yoren gật đầu, ông chủ nhà nghỉ thở dài: “Thật xấu hổ. Lync rất thích hạt tiêu đó.”

Arya nhấp một ngụm to, rồi xúc một thìa bánh vẫn còn nóng trên lò. Bé nhớ rằng, đôi khi Cha vẫn cho họ uống một cốc bia. Sansa thường nhăn mặt khi nếm và nói rằng rượu tốt hơn nhiều, nhưng Arya thì rất thích. Nghĩ đến Sansa và Cha, bé lại thấy buồn.

Nhà trọ đầy người đi về phía Nam, và khi nghe Yoren nói họ đang đi về phía Bắc thì tiếng khinh thường nổi lên khắp nơi trong đại sảnh “Các ông sẽ quay lại nhanh thôi,” chủ nhà trọ cam đoan “Chẳng có ai đi về phương Bắc cả. Nửa số đồng ruộng đã bị đốt cháy và những người dân nào còn ở lại đều cố thủ trong hang. Có một đám vừa cưỡi ngựa đi buổi sáng thì buổi chiều đã thấy quay lại.”

“Điều đó chẳng là gì với chúng tôi cả.” Yoren quật cường “Tully hay Lannister không quan hệ gì với chúng tôi cả. Đội Tuần không ủng hộ ai.”

Lãnh chúa Tully là ông ngoại mình, Arya nghĩ. Và có quan hệ với bé, nhưng bé cắn môi và tiếp tục yên lặng ngồi lắng nghe.

“Không chỉ có Lannister và Tully,” chủ nhà trọ nói “còn có những người hoang dã từ Dãy Núi Mặt Trăng xuống, hãy cố gắng nói với họ rằng các ông không quan tâm. Và nhà Stark cũng tham gia vào nữa, vị lãnh chúa trẻ cũng xuất chinh, Con trai của nguyên Cánh tay phải của nhà vua …”

Arya ngồi thẳng dậy, chăm chú lắng nghe. Có phải ông ta đang ám chỉ Robb?

“Ta nghe nói cậu bé ra trận cùng với một con sói?” một người đàn ông tóc vàng tay cầm chén rượu tiếp lời.

“Thông tin vỉa hè ấy mà.” Yoren phun ra.

“Người đàn ông nói với tôi điều đó đã trực tiếp nhìn thấy. Anh ta thề con sói lớn như một con ngựa.”

“Những lời thề không giúp câu chuyện trở nên đáng tin, Hod.” Chủ nhà trọ nói “Ông tiếp tục thề sẽ trả số tiền ông nợ, và tôi còn chưa thấy một xu lẻ,” cả đại sảnh bất cười lớn và khuôn mặt của người đàn ông tóc vàng đỏ au.

“Đây đúng là một năm tồi tệ của những con sói,” một người đàn ông sắc mặt vàng khè, trên người mặc áo choàng xanh đầy phong trần nói “Quanh hồ Gods Eye, bầy sói trở lên liều lĩnh hơn rất nhiều so với những gì người ta nhớ.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Cừu, quạ, chó không là gì, chúng giết bất cứ khi nào chúng thích, và ngay cả người bọn chúng cũng không sợ. Nếu muốn sống thì các người đừng qua các khu rừng ở đó vào ban đêm.”

“À, đó cũng là những thông tin vỉa hè khác, và cũng chẳng đáng tin hơn.”

“Ta nghe thấy điều tương tự từ đứa em họ, và nó không phải là đứa nói dối,” một người lão bà thêm vào “nó nói rằng bầy sói này lên đến hàng trăm con và là những sát thủ thực sự. Dẫn đầu đoàn là một con sói cái, một con quỷ đến từ địa ngục.”

Một con sói cái. Arya uống một ngụm bia, bụng cân nhắc. Gods Eyecos gần Trident không? Nó ước có một tấm bản đồ ở đây. Bé đã thả Nymeria gần Trident. Bé không muốn điều đó, nhưng Jory nói không có lựa chọn nào khác, nếu con sói của bé quay về cùng bọn họ thì nó sẽ bị giết vì tội cắn Joffrey, dù hắn bị cắn là xứng đáng. Bọn chúng lớn tiếng gào lên mắng chửi và ném đá. Mọi chuyện vẫn ổn cho đến khi Arya ném vài viên đá trở lại và con sói vương cuối cùng không đuổi theo. Giờ thì có khi nó không nhận ra mình mất, Arya nghĩ, hoặc dù nó có nhận ra thì nó cũng ghét mình rồi.

Người đàn ông mặc áo choàng xanh nói tiếp: “Ta nghe nói có lần con quỷ này đi vào một ngôi làng… vào ngày mở phiên chợ, có người ở khắp nơi và nó cả gan đi dạo như thể người ta mời nó, cho đến khi có đứa trẻ khóc váng lên trên tay mẹ. Khi câu chuyện đến tai Lãnh chúa Mooton ông ấy và con trai thề sẽ làm thịt nó. Họ mang theo một đám chó săn săn đuổi nó và xém chút mất mạng. Không một con chó nào sống trở về. Không một con nào.”

“Đó chỉ là một câu chuyện đồn thổi.” Arya thốt ra trước khi ngăn cản chính mình “Những con sói không ăn trẻ con.”

“Và cậu thì biết gì về nó, nhóc?” Người đàn ông mặc áo choàng xanh cất tiếng hỏi.

Trước khi bé nghĩ đến câu trả lời, Yoren đã nắm tay bé “Thằng bé này say bia rồi. Chuyện là vậy đấy.”

“Không, cháu không say. Chúng không ăn thịt trẻ con…”

“Ra ngoài, thằng bé này… và ở đó cho đến khi cậu học các giữ yên lặng khi người lớn nói chuyện.” Ông đẩy bé đi qua lối cửa hông “Ra ngoài cho ta và xem thằng bé chăn ngựa đã cho chúng uống nước chưa.”

Arya bước ra ngoài, tức giận muốn chết. “Chúng sẽ không ăn thịt trẻ con” bé thì thầm, lấy chân đá vào tảng đá. Tảng đá lăn tròn và đứng lại dưới xe chở hàng.

“Cậu bé,” một giọng thân mật cất lên “cậu bé dễ thương.”

Một trong những người đàn ông bị nhốt trong cũi sắt đang nói chuyện với bé. Arya cẩn thận tiến lại xe chở hàng, một tay nắm chặt thanh Kim.

Người tù giơ cốc rượu trống lên, tiếng xích kêu lên theo mỗi chuyển động của anh ta. “Một người nào đó muốn được thưởng thức vị bia. Một người nào đó đang khát trong khi phải đeo cái còng tay thật nặng.” Hắn là ngời trẻ nhất trong bọn, vóc dáng cân đối, khuôn mặt thanh tú, luôn mỉm cười. Mái tóc của hắn một bên đỏ, một bên trắng, vì bị nhốt trong lao và đi đường xa nên trông có vẻ bẩn và rối. “Người đàn ông này cũng muốn được tắm rửa,” hắn nói khi thấy cách Arya đang nhìn mình “Một cậu bé có thể kết bạn.”

“Tôi có bạn rồi.” Arya nói.

“Ta chẳng thấy ai cả.” Người không có mũi nói. Hắn trông mập lùn và béo, có đôi tay rất to. Mái tóc đen dài che khuất tay, chân và ngực, thậm chí cả lưng. Hắn gợi cho Arya nhớ tới bức tranh trong một quyển sách vẽ một con khỉ đột trên quần đảo Mùa Hè. Cái hố trên mặt hắn khiến người ta khó dám nhìn lâu.

Người đầu hói mở miệng, tiếng gió rít lên giống như con thằn lằn trắng đang rít, khiến Arya hoảng sợ, quay người bé phát hiện ra hắn đang há mồm rộng lè lưỡi hướng đến bé, nhưng nó cũng không hoàn toàn giống lưỡi mà giống như một miếng thịt. “Dừng lại” bé thốt lên.

“Người đàn ông này không có quyền chọn bạn trong nhà tù tăm tối,” tên tù nhân đẹp trai với mái tóc đỏ và trắng nó. Có gì đó trong cách hắn nói chuyện khiến bé nhớ đến Syrio; rất giống nhưng lại không giống. “Hai người kia, họ không được lịch sự lắm. Người nào đó mong nhận được sự tha thứ. Cậu tên là Arry, phải không?”

“Chốc Đầu”, người không mũi nói “Chốc đầu, chốc mặt, thằng bé gầy như que củi. Hãy cẩn thận, Lorath, nó có thể đánh mày bằng cây gậy đó đấy.”

“Arry, người đàn ông này phải cảm thấy xấu hổ vì đồng bạn của mình,” người đàn ông đẹp trai nói “Người này thật vinh hạnh là Jaqen Hghar, từng là Thành Phố Tự Do của người Lorath. Sớm biết thế này thì hắn đã ở nhà. Thằng bạn vô giáo dục của người này có tên là Rorge’’ - hắn vẫy cốc rượu hướng tới người đàn ông không mũi – “và Biter”. Biter lại hướng về phía bé lè lưỡi, lộ ra hàm răng vàng khè “Người thì phải có tên chứ, không phải sao? Biter không thể nói và Biter không thể viết nhưng hàm răng hắn vô cùng sắc, vì vậy người ta gọi hắn là Biter và hắn cười. Cậu không thích chúng ta sao?”

Arya bước lùi lại “Không”. Họ không thể tổn thương mình, bé tự nhủ, tất cả bọn họ đang bị xích.

Hắn lại nâng cốc rượu “Người thì phải khóc.”

Rorge, người không mũi, nguyền rủa một tiếng rồi nâng cốc hướng về phía bé. Hắn tuy bị còng tay, nhưng nếu không phải Arya tránh xa ra, vẫn nâng được cốc rượu đặt lên đỉnh đầu bé “Cái thằng kia, mang bia đến cho chúng ta, nhanh lên!”

“Câm mồm lại.” Arya cố suy nghĩ xem Syrio sẽ xử lý tình huống này như thế nào. Bé rút ra thanh kiếm gỗ mà bé hay luyện tập.

“Tiến lại đây,” Rorge nói “và ta sẽ đập chết mày bằng thanh gỗ đó.” Sự sợ hãi còn đả thương người ta hơn cả dao kiếm. Arya buộc mình tiến về phía xe chở hàng. Bước đi càng lúc càng khó khăn. Dũng mãnh như sói vương, bình tĩnh như mặt nước. Thanh kiếm dơ cao quá đầu. Syrio sẽ không sợ chúng. Bé tiếp tục tới gần lúc chạm vào bánh xe thì Biter chuyển động chân và muốn bắt bé, tiếng sắt thép vang lên kẽo kẹt. Nhờ dây xiềng, tay hắn trở nên quá ngắn, không thể chạm vào mặt bé, cách đúng nửa bàn chân. Hắn kêu lên rít rít.

Bé đánh hắn, mạnh, chuẩn xác ngay giữa đôi mắt ti hí.

Kêu la thảm thiết, Biter lùi lại, rồi sau đó lấy toàn sức lao lên. Cái xích trượt ra, xoắn lại và căng như dây đàn. Arya nghe thấy tiết cọt kẹt của thanh gỗ khô khi những vòng sắt khổng lồ vặn xoắn với sàn của xe chở hàng. Đôi tay trắng bệch khổng lồ liều mạng vươn ra hết sức để bắt được bé khiến cho những mạch máu trên sải tay dài của Biter vằn lên, nhưng hắn thủy chung không thể giãy giụa được hơn và cuối cùng ngã ngồi xuống. Máu từ vết thương chảy trên má.

“Một cậu bé hữu dũng vô mưu,” người có tên là Jaqen H’ghar nhận xét. Arya chậm rãi lui khỏi xe ngựa. Đột nhiên cảm thấy có tay đặt lên bả vai, bé quay người lại, nắm chặt thanh kiếm gỗ, nhưng đó chỉ là Bull “Anh đang làm gì ở đây?”

Hắn giơ đôi tay lên phòng vệ: “Yoren nói chúng ta không được lại gần ba người kia.”

“Tôi không sợ họ.” Arya nói.

“Vậy thì cậu thật ngu ngốc. Anh sợ họ.” Tay Bull lại nắm chặt chuôi kiếm và Rorge bắt đầu cười lớn.

“Đi thôi.”

Arya lê chân trên mặt đất, nhưng bé để Bull dẫn bé đi vòng lên phía trước nhà trọ. Tiếng cười của Rorge và tiếng huýt sáo của Biter vang theo “Muốn đánh nhau không?” Bé hỏi Bull. Bé muốn đánh cái gì đó cho xả tức.

Hắn nháy mắt với bé, hoảng sợ. Mái tóc đen dày xõa xuống che đi đôi mắt xanh thẳm, vẫn còn ẩm ướt sau khi tắm xong.

“Anh sẽ làm cậu bị thương.”

“Anh sẽ không.”

“Cậu không biết anh mạnh thế nào đâu.”

“Anh không biết tôi nhanh thế nào đâu.”

“Arry, đây là do cậu yêu cầu đấy.” Hắn rút ra thanh kiếm của Praed “Tuy được làm bằng thép rẻ tiền nhưng nó vẫn là thanh kiếm thật.”

Arya rút thanh Kim “Cái này được làm bằng thép tốt và nó thật hơn thanh của anh.”

Bull lắc đầu “Hãy hứa là cậu không khóc nếu anh đâm vào cậu.”

“Tôi sẽ hứa nếu anh cũng thế.” Bé nhảy sang một bên, thủ thế như một vũ công trên mặt nước, nhưng Bull không chuyển động. Hắn đang nhìn cái gì đó phía sau bé “Làm sao thế?”

“Áo choàng vàng,” khuôn mặt hắn giật giật.

Không thể nào, Arya nghĩ, nhưng khi bé liếc mắt nhìn phía sau, họ đang đi cưỡi ngựa trên kingsroad, sáu người mặc áo chẽn màu đen và áo choàng vàng của Đội Tuần thành phố. Một người là quan quân, trước ngực đeo áo giáp thêu bốn cái đĩa vàng. Chúng tiến thẳng đến trước nhà trọ.

Hãy nhìn bằng mắt, giọng nói của Syrio như cất lên thì thầm. Ánh mắt bé nhìn thấy mồ hôi dưới yên ngựa; những con ngựa này đã đi một quãng đường dài và vất vả. Hãy bình tĩnh như mặt nước, bé nắm lấy tay Bull và kéo hắn trốn sau một cây tùng cao lớn, đang nở hoa.

“Làm sao vậy?” Hắn nói “Cậu đang làm gì? Buông ra.”

“Tĩnh như bóng.” Bé thì thầm, kéo hắn ngồi xổm xuống.

Vài người trong đoàn của Yoren đang ngồi trước cửa phòng tắm chờ đến lượt.

“Mấy người kia,” một trong những gã mặc áo choàng vàng kêu to “các người có phải là những người gia nhập đội quân áo đen?”

“Có thể.” một người cẩn thận trả lời.

“Các cậu bé, chúng tôi muốn gia nhập vào đội của các cậu hơn.” Reysen già cất lời “Chúng tôi nghe nói Tường Thành rất lạnh.”

Viên quan quân trong đoàn áo choàng vàng xuống ngựa “Ta nhận được mệnh lệnh tìm một thằng bé…”

Yoren bước ra khỏi nhà trọ, vuốt bộ râu đen dày “Ai muốn tìm thằng bé?”

Những tên mặc áo choàng vàng khác cùng xuống ngựa đứng bên cạnh. “Sao chúng ta phải trốn?” Bull thì thầm.

“Người họ muốn tìm là tôi.” Arya thì thầm trả lời. Tai hắn đầy mùi xà phòng. “Anh im lặng đi.”

“Thái hậu muốn tìm nó, ông già, đó không phải việc của ông.” Viên quan quân nói, rút từ thắt lưng ra một cuộn giấy “Đây, dấu trên thư của thái hậu và mệnh lệnh.”

Phía sau gốc cây, Bull lắc đầu đầy nghi ngờ “Tại sao thái hậu lại muốn bắt cậu, Arry?” Bé đánh bả vai hắn “Yên lặng đi.”

Yoren giơ tay cầm cuộn thư được đóng dấu vàng. “Đẹp tuyệt.” Ông phun ra “Tuy nhiên, thằng bé này giờ đang ở Đội Tuần Đêm. Bất luận nó đã làm gì trong thành phố thì giờ cũng không còn ý nghĩa.”

“Thái hậu không quan tâm đến quan điểm của ông, lão già, và cả của tôi nữa.” Viên quan quân nói “Tôi phải có thằng bé đó.”

Arya nghĩ đến chuyện chạy trốn, nhưng bé biết mình sẽ không thể chạy xa trên con lừa của mình khi mà những gã mặc áo choàng vàng kia đuổi theo bằng ngựa. Và bé cũng mệt mỏi vì chạy trốn rồi. Bé đã chạy trốn khi Ser Meryn đến bắt và lại tiếp tục chạy khi họ giết Cha. Nếu bé là một vũ công nước thực sự, bé sẽ ra ngoài đó với thanh Kim cầm trên tay và giết tất cả bọn họ, và không bao giờ chạy trốn bất kỳ ai nữa.

“Cậu sẽ không có bất kỳ ai.” Yoren quật cường “Có luật lệ rõ ràng cho những điều này.” Tay mặc áo choàng vàng rút thanh đoản kiếm “Cái này là luật.”

Yoren nhìn vào lưỡi kiếm: “Đó không phải là luật, chỉ là một thanh kiếm. Vừa hay ta có cũng có.” Viên quan quân mỉm cười: “Lão già ngu ngốc. Ta có năm người cùng theo.”

Yoren bình thản: “Vừa hay ta có ba mươi người.”

Viên quan quân bật cười: “Đám này sao?” Một người có chiếc mũi gãy hét to: “Ai lên trước?” Kèm theo tiếng hét, hắt rút vũ khí.

Tarber nhặt một cây rơm đứng ra “Tôi trước.”

“Không, tôi trước.” Cutjack kêu lên, tay thợ đá mập mạp rút chiếc búa lúc nào cũng cài trên lưng tiến lên.

“Tôi nữa.” Kurz đang ngồi trên mặt đất đứng lên, tay cầm con dao dùng để tước vỏ cây “Tôi và hắn.” Koss cầm cung tên bước lên.

“Tất cả chúng tôi.” Reysen nói đứng lên cầm cây gậy chống. Dobber trần truồng bước ra từ nhà tắm, tay vẫn ôm một bọc quần áo, nhìn thấy tình hình liền vứt toàn bộ ngoại trừ con dao găm “Có đánh nhau à?” Hắn hỏi.

“Tôi đoán thế.” Hot Pie nói, nắm chặt bốn hòn đá lớn chuẩn bị ném. Arya không thể tin những gì bé đang nhìn thấy. Bé ghét Hot Pie! Nhưng tại sao hắn lại mạo hiểm thân mình vì bé?”

Tên mũi gãy vẫn cảm thấy buồn cười: “Này mấy đứa con gái cần ném ngay mấy viên đá và gậy gộc đi trước khi bị đánh nhừ đòn. Không ai trong số chúng mày biết cầm kiếm à.”

“Tôi biết.” Arya tuyệt không muốn họ hy sinh bản thân vì bé như Syrio. Bé không thể. Cầm chặt thanh Kim trong tay, bé sử dụng tư thế vũ công nước.

Mũi gãy cười to. Viên quan quân nhìn đánh giá bé từ trên xuống dưới “Bỏ lưỡi kiếm ra, bé gái, không ai muốn làm ngươi bị thương.”

“Ta không phải là một bé gái.” Bé tức giận hô to. Chuyện gì với bọn chúng thế? Chúng cưỡi ngựa một quãng đường xa để bắt bé, giờ bé ở đây và chúng chỉ đang mỉm cười “Ta chính là người các ngươi muốn bắt.”

“Hắn chính là người chúng ta muốn.” Viên quan quân chỉ thanh đoản kiếm vào Bull, người tiến ra sau bé, tay cầm thanh kiếm rẻ tiền của Praed.

Nhưng hắn đã sai lầm khi rời mắt khỏi Yoren, dù chỉ trong tích tắc. Nhanh như chớp, thanh kiếm của thanh viên hội huynh đệ đen đã ấn vào yết hầu viên quan quân “Cậu sẽ không có bất cứ ai trong đây, trừ khi cậu muốn tôi bổ ‘hạt táo’. Nếu cậu vẫn tiếp tục đe dọa, tôi có mười, mười lăm chiến hữu vẫn đang ở trong nhà trọ. Nếu tôi là cậu, tôi sẽ loại bỏ cái thằng vũ dũng vô mưu kia, khía vào má trên con ngựa béo phì kia và trốn về Thành Phố”. Hắn thở phì phò, nắm chặt thanh kiếm.

“Ngay bây giờ.”

Những ngón tay của viên quan quân thả lỏng rồi mở ra, thanh kiếm rơi xuống đất.

“Chúng ta sẽ giữ nó.” Yoren nói “Tường Thành luôn cần thép tốt.”

“Sẽ như ông nói. Mọi người, chúng ta đi.” Những chiếc áo choàng vàng thu hồi vũ khí và lên ngựa. “Lão già, ông tốt nhất chạy càng nhanh càng tốt đến Tường Thành của mình, bằng không lần tới gặp lại, tôi tin tôi sẽ lấy đầu của ông và thằng con hoang đó.”

“Nhiều người giỏi hơn cậu đã thử rồi.” Yoren vừa nói vừa lấy kiếm vỗ vào mông con ngựa khiến nó chạy về hướng đường kingsroad. Đội của hắn chạy theo.

Khi bọn hắn chạy khuất, Hot Pie bắt đầu vỗ tay hoan hô, nhưng Yoren lại giận dữ hơn bao giờ hết “Đồ ngu! Các cậu nghĩ hắn đã xong việc với chúng ta rồi à? Lần tới hắn sẽ không khách khí và đưa cho ta cái lệnh chết tiệt ấy nữa. Kêu mọi người ra khỏi nhà tắm mau, chúng ta phải đi gấp. Cưỡi ngựa cả đêm nay, có lẽ chúng ta có thể giữ ít khoảng cách với chúng.” Ông nhặt thanh đoản kiếm của viên quan quân lên “Ai muốn cái này?”

“Tôi.” Hot Pie kêu to.

“Đừng sử dụng nó để đánh với Arry.” Ông đưa chuôi kiếm về phía thằng bé, và đi về phía Arya, nhưng ông nói với Bull trước: “Thái hậu muốn bắt cậu.”

Arya cũng hồ đồ luôn: “Tại sao bà ấy lại muốn anh ta?”

Bull nhướng mày với bé “Tại sao bà ta lại muốn cậu? Cậu chẳng là gì ngoài một con chuột cống nhỏ.”

“À, anh chẳng là gì ngoài một thằng con hoang.”

Ồ, chẳng lẽ hắn giả bộ là một đứa con hoang. “Tên thật của anh là gì?”

“Gendr.” Hắn nói, nhưng có vẻ không chắc chắn.

“Ta không hiểu bọn họ muốn gì ở hai cậu.” Yoren nói “Nhưng họ sẽ không thể có được hai cậu ngày nào còn ta. Hai cậu sẽ được cưỡi ngựa, ngay khi nhìn thấy bóng của mấy tên áo choàng vàng thì phóng hết sức đến Tường Thành, cứ coi như là bị Rồng đuổi. Các cậu yên tâm, bọn họ không quan tâm gì đến chúng ta.”

“Ngoại trừ ông.” Arya vạch trần “Người đàn ông đó nói hắn cũng sẽ lấy đầu ông.”

“À, đó là nói thế”. Yoren nói “Nếu hắn có thể, ta rất hoan ngênh.”

## 64. Chương 06 - Phần 1

CHƯƠNG 6: JON

“Sam.” Jon gọi khẽ.

Không khí tràn ngập vị giấy, bụi và thời gian. Trước mặt hắn một giá sách bằng gỗ cao lớn như một tòa nhà, chất đầy những cuốn sách đóng bìa bằng da va những cuộn da cổ xưa. Một ngọn đèn leo lắt phát ra từ nơi nào đó trong phòng, tỏa ra ánh sáng yếu ớt. Jon thổi tắt ngọn nến đang mang tránh việc những trang giấy khô có thể bén lửa từ ngọn nến. Thay vào đó, hắn đi theo ánh đèn, dẫn xuống một lối đi hẹp phía dưới trần nhà hình vòm. Hắn toàn thân màu đen, mái tóc đen, khuôn mặt dài và đôi mắt xám, trông như bóng ma trong đêm. Ngay đôi găng tay đeo trên tay cũng là da chuột chũi màu đen. Tay phải là vì vết bỏng chưa lành, chỉ còn đeo bao tay bên trái nên trông như thằng ngốc.

Samwell Tarly đang khom người ngồi trên một cái bàn đặt trong một hốc hang động. Ngọn đèn phát sáng trên đầu hắn. Hắn đứng dậy khi nghe thấy tiếng bước chân của Jon.

“Cậu đã ở đây cả đêm?”

“Tôi á?” Sam nhìn có vẻ ngạc nhiên.

“Cậu không ăn sáng cùng chúng tôi, và giường ngủ của cậu không có dấu người nằm lên.” Rast đưa ra ý tưởng rằng có lẽ Sam bỏ trốn, nhưng Jon không bao giờ tin điều đó. Đào binh cũng cần có dũng khí, và Sam thì ngay cả thứ này cũng không có.

“Đã sáng rồi sao? Ở dưới này không có cách nào biết đến thời gian.”

“Sam, cậu đúng là một đứa ngốc dễ thương.” Jon nói “Tôi hứa với cậu là cậu sẽ nhớ chiếc giường đó khi chúng ta phải ngủ trên nền đất vừa lạnh vừa cứng.”

Sam ngáp “Học sĩ Aemon muốn tôi tìm bản đồ cho đại nhân tham mưu trưởng. Tôi không bao giờ nghĩ… Jon, những quyển sách, cậu đã bao giờ nhìn thấy số lượng nhiều như vậy chưa? Có đến hàng ngàn cuốn.”

Jon nhìn hắn chằm chằm “Thư viện ở Winterfell có hơn một trăm cuốn. Cậu đã tìm thấy bản đồ chưa?”

“Ồ, có.” Ngón tay của Sam chỉ tay trên bàn, những ngón tay béo múp như thanh xúc xích múa may trên những quyển sách và các cuộn da trước mặt. “Ít nhất là một tá.” Hắn mở một tấm da dê “Màu vẽ đã nhạt, nhưng cậu có thể nhìn thấy nơi người vẽ bán đồ đã đánh dấu những ngôi làng hoang dã và có những quyển sách khác… nó đâu rồi nhỉ? Tôi vừa đọc nó vừa xong.” Hắn nhặt vài cuộn da bên cạnh, phủi bụi dính trên lớp da “Đây là,” hắn cung kính “chuyến du khảo được viết bởi một người lang thang tên là Redwyn từ Tháp Bóng Tối (Shadow Tower) đến Điểm Cô Độc (Lorn Point) trên Bờ Biển Đóng Băng (Frozen Shore). Trên đây không ghi ngày tháng nhưng ông ấy có nhắc đến một người tên Dorren Stark là Vua Phương Bắc, vì vậy nó phải được viết trước thời kỳ của Kẻ Chinh Phục. Jon, họ đã chiến đấu với những người khổng lồ! Redwyn thậm chí còn nói chuyện với những đứa trẻ trong khu rừng, tất cả đều ghi ở đây.” Hắn cẩn thận lấy ngón tay mở từng trang sách “Ông ấy cũng vẽ bản đồ, nhìn xem…”

“Sam, cậu cũng có thể viết sách sau chuyến tuần tra này của chúng ta.”

Ý hắn muốn cổ vũ Sam, nhưng có lẽ đã chọn sai chủ đề. Điều cuối cùng Sam cần là có người nhắc nhỏ hắn về chuyện gì họ sẽ phải đối mặt vào ngày mai. Hắn mân mê mấy cuốn da một cách vô thức “Còn rất nhiều bản đồ. Nếu tôi có thời gian tìm kiếm… mọi thứ đang là một mớ lộn xộn. Dù vậy, tôi có thể sắp xếp chúng theo trật tự, tôi biết tôi có thể, nhưng phải cần thời gian… à, nói thật là phải mất đến hàng năm trời.”

“Mormont không muốn phải chờ lâu đến thế để có mấy cái bản đồ.” Jun rút một cuộn da trong thùng, dính đầy bụi bặm. Một góc bị bong ra dưới ngón tay hắn và hắn mở nó ra “Nhìn này, cuộn da này đang bị vỡ,” hắn nói, nhíu mày nhìn dòng chữ viết bị phai màu trong đó.

“Cẩn thận đấy.” Sam đi vòng qua bàn lấy cuộn da từ tay hắn, giữ nó như thể cuộn da là một con thú đang bị thương. “Những cuốn sách quan trọng thường được sao chép khi họ cần chúng. Vài cuốn sách cổ nhất có lẽ đã được sao chép thành hơn năm mươi bản đấy.”

“À, đừng quan tâm đến chuyện sao chép quyển này. Hai mươi ba thùng cá tuyết ngâm chua; mười tám bình dầu cá; một thùng muối…”

“Một kho hàng,” Sam nói “hay có lẽ là một danh sách bán hàng.”

“Ai quan tâm cá tuyết ngâm chua giá bao nhiêu tiền vào sáu trăm năm trước?” Jon lầm bầm.

“Tôi quan tâm.” Sam cẩn thận đặt cuộn da vào thùng, đúng chỗ Jon vừa rút nó ra “Cậu có thể học cách tính toán từ những thứ như vậy.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Thực sự cậu có thể học nó. Nó sẽ giúp cậu biết được lúc đó Đội Tuần Đêm có bao nhiêu người, họ sống bằng cách nào, họ ăn gì…”

“Họ ăn thức ăn,” Jon nói “và họ đã sống như chúng ta đang sống.”

“Jon, cậu có thể sẽ thấy ngạc nhiên đấy. Nơi này chính là kho châu báu.”

“Tùy cậu nghĩ.” Jon nghi ngờ. Kho châu báu có nghĩ là có vàng, bạc và đá quý, chứ không phải bụi, nhện và da mục.

“Tôi nghĩ vậy đấy.” Cậu béo kích động. Hắn lớn tuổi hơn Jon, theo đúng tuổi thì đã là một người đàn ông nhưng nhìn bất cứ mặt nào cũng như một cậu bé. “Tôi tìm thấy những bản vẽ về cây lương mộc và một cuốn sách về ngôn ngữ của những đứa trẻ trong rừng… cả những công việc mà ngay cả Citadel chưa bao giờ có, những cuộn da từ thời người Valyria cổ, cách tính các mùa được viết bởi những học sĩ chết từ hàng ngàn năm trước.”

“Những cuốn sách vẫn còn ở đây khi chúng ta trở về.”

“Nếu chúng ta trở về…”

“Hùng Lão đã tuyển chọn hai trăm người có kinh nghiệm, ba phần tư trong số họ là kỵ binh. Chưa kể Qhorin Nửa Tay sẽ mang thêm một trăm huynh đệ khác từ Tháp Bóng Tối (Shadow Tower). Cậu sẽ an toàn khi như cậu ở lâu đài của Cha cậu tại Horn Hill.”

Samwell Tarly cười buồn: “Tôi cũng chưa bao giờ an toàn trong lâu đài của Cha tôi.”

Jon nghĩ các chư thần thường thích những trò đùa độc ác. Pyp và Toad muốn được tham gia vào đội tuần tra lớn lần này thì bị phái ở lại phòng thủ Lâu Đài Đen (Castle Black), trong khi Samwell Tarly, anh chàng thừa hiểu mình nhút nhát, béo tròn, nhát gan, cưỡi ngựa cũng tồi như đánh kiếm, thì lại phải đối mặt với rừng già. Hùng Lão (The Old Bear) mang theo hai con quạ để chúng có thể gửi tin về tòa thành. Học sĩ Aemon thì mù và sức khỏe quá yếu để cưỡi ngựa đi cùng, vì vậy phải để học trò thay thế. “Sam, chúng tôi cần cậu chăm sóc những con quạ. Và ai đó phải giúp ta giữ cho Grenn khiêm tốn một chút.”

Cằm của Sam như rớt xuống. “Cậu cũng có thể tự mình chăm sóc mấy con quạ, cũng có thể khiến Grenn khiêm tốn, hoặc ai đó cũng được.” Thanh âm của hắn mang chút tuyệt vọng “Tôi đã nhìn thấy cậu thực hiện công việc. Cậu cũng biết viết chữ, và cậu có thể giúp đại nhân Mormont viết thư giống tôi.”

“Tôi là người phục vụ cho Hùng Lão và sẽ luôn phải ở bên ông ấy, chăm sóc cho con ngựa của ông ấy, dựng lều trại cho ông ấy; vì vậy tôi sẽ không có thời gian để ý mấy con chim. Sam, cậu đã tuyên thệ. Giờ cậu là một người anh em trong Đội Tuần Đêm.”

“Chả lẽ người anh em trong Đội Tuần Đêm không được quyền sợ sao.”

“Tất cả chúng ta đều sợ. Có phải ngốc đâu mà không sợ.” Có quá nhiều kỵ binh mất tích trong hai năm qua, ngay cả Benjen Stark, chú của Jon, cũng không thoát. Họ đã tìm thấy hai người trong đội của chú ấy trong rừng, bị giết một cách hung bạo, nhưng lại biến thành xác sống chuyển động trong đêm. Nhớ lại việc này, những ngón tay bị bỏng của Jon không tự chủ được run lên. Hắn vẫn mơ thấy kẻ đó hàng đêm, Othor đã chết với đôi mắt xanh thiêu đốt và đôi tay đen lạnh giá, nhưng đó là điều cuối cùng Sam cần nghe. “Cha tôi nói với tôi rằng không cần cảm thấy thẹn vì sợ hãi, mà quan trọng chúng ta phải biết đối mặt với nó. Đi nào, tôi sẽ giúp cậu cầm mấy bản đồ này.”

Sam gật đầu không vui vẻ gì. Khoảng cách giữa các giá sách quá gần, vì vậy họ phải rời đi từng người một. Mái vòng mở trên một trong những đường dẫn mà huynh đệ họ gọi là Lối Đi Bộ Dành Cho Sâu (Wormwalks), đường hầm uốn lượn, khúc chiết nối giữa các kho và tháp của Lâu Đài Đen. Vào mùa hè, Lối Đi Bộ Dành Cho Sâu hiếm khi được sử dụng, toàn dành cho chuột và các ký sinh trùng khác, nhưng vào mùa Đông thì lại khác. Khi tuyết dày đến bốn mươi hay năm mươi feet và gió băng gào thét từ phương Bắc thì chỉ có đường dẫn nối thông tất cả các bộ phận của Lâu Đài Đen.

Cũng sắp đến rồi, Jon nghĩ khi bọn họ trèo lên. Hắn đã nhìn thấy tín hiệu đó vào cái ngày đến học sĩ Aemon nhận được tin báo mùa hè kết thúc, con quạ lớn đến từ Citadel, trắng và yên lặng giống Bóng Ma. Hắn đã từng nhìn thấy mùa Đông khi còn rất nhỏ, nhưng mọi người đều đồng ý đó chỉ là một mùa Đông ngắn, và dễ dàng. Mùa Đông này thì khác. Hắn có thể cảm nhận điều đó từ trong xương tủy.

Từng bậc từng bậc, Sam bước lên đến mặt đất thở hồng hộc như thợ rèn. Họ hứng ngay một làn gió lạnh khiến áo choàng của Jon bay phấp phới. Bóng Ma đang dựa vào tường của phên trát đất của kho thóc ngủ, nhưng nó thức dậy ngay khi Jon xuất hiện, đuôi lông xù dựng thẳng tắp chạy theo bọn họ.

Sam nheo mắt nhìn Tường Thành. Nó to lù lù trước mặt họ, một vách băng dựng đứng cao bảy trăm feet. Đôi khi nói khiến Jon cảm thấy như đây là một sinh vật sống, có tính cách riêng. Màu băng thay đổi theo cường độ ánh sáng. Lúc thì nó có màu xanh thẳm của dòng sông bị đóng băng, lúc thì có màu trắng ngà của lớp tuyết cũ, và khi có một đám mây che ánh nắng mặt trời, nó tối lại như màu xám bạc của phiến đá rỗ. Tường Thành hai phía kéo về hướng Đông và hướng Tây, dài đến cuối tầm mắt, khổng lồ đến mức nói khiến cho những thành lũy và tháp đá của lâu đài trở nên nhỏ bé đến vô cùng. Nó chính là điểm cuối của thế giới.

Và giờ chúng ta phải vượt qua bên kia tường thành.

Bầu trời buổi sáng có những cụm mây xám nhỏ, nhưng ở phía bên kia tường thành có thể nhìn thấy đường chân trời hồng nhạt. Các huynh đệ áo đen đã gọi những kẻ viễn du đó là Ngọn đuốc của Mormont, một cách nói đùa cợt ý rằng các chư thần chắc chắn đã gửi nó để soi đường cho ông lão này đi qua khu rừng rậm.

“Sao chổi quá sáng đến mức cậu có thể nhìn thấy nó ngay cả ban ngày.” Sam nói, che mắt bằng một cuốn sách.

“Đừng lo về sao chổi, nó chính là tấm bản đồ mà Hùng Lão muốn có.”

Bóng Ma lon ton chạy lên dẫn đường. Sáng nay nơi đóng quân có vẻ trống trải vì nhiều kị binh đến nhà thổ ở thị trấn Mole tìm vui và uống đến say mèm. Ngay cả Grenn cũng đi cùng họ. Pyp và Halder và Toad đã bỏ tiền mua nữ nhân giúp hắn “phá trinh” để chúc mừng nhiệm vụ đầu tiên của hắn. Họ cũng muốn Jon và Sam đi cùng, nhưng Sam sợ kỹ nữ cũng ngang rừng rậm, còn Jon thì không muốn tham gia. “Hãy làm những gì cậu muốn,” hắn nói với Toad “tôi đã phát thệ rồi.”

Khi họ đi qua thánh đường hắn nghe thấy tiếng hát. Đêm trước chiến trận, vài người muốn kỹ nữ và vài người muốn cầu các chư thần. Jon tự hỏi ai sẽ cảm thấy tốt hơn sau đó. Thánh đường đối với hắn cũng không hấp dẫn hơn nhà thổ, các chư thần của hắn ở những miếu trong khu rừng hoang dã, nơi những cây lương mộc duỗi những cành cây trắng như xương. Bảy Thần không có quyền lực gì ở bên ngoài Tường Thành, hắn nghĩ, nhưng những chư thần của ta sẽ lại chờ ta.

Bên ngoài kho binh khí, Hiệp sĩ Endrew Tarth đang thao luyện với vài tân binh. Họ mới đến tối qua cùng với Conwy, một trong những người hành tẩu khắp nơi trong bảy vương quốc để tuyển chọn người cho Tường Thành. Nhóm mới này gồm có một tráng niên có chòm râu xám có khuynh hướng đánh gậy, hai cậu bé tóc vàng trông giống như anh em, một thanh niên trông như công tử bột và một người có một chân giả cùng thằng vô lại tự ình là chiến binh. Ser Endrew đang chỉ cho hắn thấy lỗi sai của ý tưởng đó. Ông ấy là một thầy dạy ôn hòa hơn Hiệp sĩ Alliser Thorne, nhưng những bài thao luyện của ông vẫn khiến đám học trò bị thương. Nhìn thấy đám người bị đánh Sam nhíu mày nhưng Jon Snow thì lại xem cách họ đánh kiếm.

“Snow, cậu cảm thấy họ thế nào?” Donal Noye đứng bên cửa kho vũ khí, ngực trần dưới một cái tạp dề bằng da thuộc, đoạn tay trái thò ra ngoài. Với chiếc bụng phệ và ngực rộng, mũi dẹt và cằm đen dài, Noye không thể coi là đẹp trai, nhưng ông có vẻ dễ gần. Và sự thật chứng minh ông là một người bạn tốt.

“Họ có mùi vị của mùa hè.” Jon nói khi Hiệp sĩ Endrew lao vào đối thủ và hạ nốc ao hắn “Conwy tìm thấy họ ở đâu vậy?”

“Một nhà ngục gần Gulltown,” viên thợ rèn trả lời “Một cường đạo, một thợ cắt tóc, một gã ăn xin, hai đứa trẻ mồ côi và một thằng điếm. Chúng ta đang dựa vào những người này để bảo vệ vương quốc.”

“Họ sẽ làm việc đó,” Jon trao cho Sam cái nhìn hiểu ý “giống chúng ta vậy.”

Noye tiến đến chỗ hắn “Cậu đã nghe chuyện về anh trai chưa?”

“Tối qua”. Conwy và đám tân binh đã mang đến những tin tức từ phía Bắc và cả đại sảnh đã bàn luận về chuyện này tối qua. Jon vẫn không xác định được cảm giác của mình khi nghe tin đó. Robb đã xưng vương? Đó là người anh trai chơi cùng hắn chơi cùng, đánh nhau cùng, chia sẻ cùng cốc rượu đầu tiên? Nhưng không phải bầu sữa mẹ. Không. Cho nên hiện giờ Robb đang uống cốc rượu mùa hè trong ly gắn đá quý trong khi mình đang quỳ gối bên dòng suối nhỏ dùng tay vốc những giọt nước tan chảy từ tuyết. “Robb sẽ là một vua tốt,” hắn thành kính nói.

“Thật sao?” viên thợ rèn dò xét “Tôi cũng mong vậy, cậu bé, như trước đây tôi đã từng nói thế về Robert.”

“Họ nói ông chính là người rèn chiếc búa chiến đó.” Jon nhớ lại.

“Phải. Ta chính là thủ hạ của ông ấy, một người lính nhà Baratheon, thợ rèn và sĩ quan phụ trách vũ khí ở Storm’s End cho đến khi ta mất một cánh tay. Ta còn nhớ rõ về Lãnh chúa Steffon trước khi ông ấy bị biển cuốn đi và ta biết ba đứa từ khi chúng được đặt tên. Ta sẽ nói với cậu chuyện này - Robert đã thay đổi hoàn toàn kể từ khi đội lên cái vương miện đó. Có vài người như những cây kiếm, sinh ra để chiến đấu. Nếu để họ nghỉ ngơi, họ sẽ rỉ sét.”

“Vậy những người em của ông ấy thì sao?” Jon hỏi.

Viên sĩ quan phụ trách vũ khí trầm ngâm giây lát “Robert giống như loại thép cứng. Stannis là sắt tinh khiết, đen tối, cứng rắn và mạnh mẽ, phải, nhưng dễ vỡ đúng như loại sắt cần phải thế. Hắn thà bị vỡ chứ không chấp nhận bị uốn. Và Renly, người đó, hắn như đồng, tỏa sáng và nổi trội, nhìn rất đẹp nhưng không có mấy giá trị vào cuối ngày.”

## 65. Chương 06 - Phần 2

Vậy Robb giống kim loại gì? Jon không hỏi. Noye là thủ hạ nhà Baratheon , chắc chắn ông ấy nghĩ Joffrey là vua hợp pháp và Robb là phản đồ. Tại hội huynh đệ của Đội Tuần Đêm, có một quy tắc bất thành văn, đó là không thảo luận quá sâu vào những vấn đề kiểu này. Mọi người từ khắp nơi ở bảy vương quốc đến Tường Thành, và dù người ta có đọc bao nhiêu lời thề đi nữa thì tình yêu hay lòng trong thành trước đây cũng không dễ dàng quên đi… như Jon thấy được từ chính bản thân mình. Ngay cả Gia - tộc - của - bố - Sam đã thề trung thành với Highgarden, nhưng lãnh chúa Tyrell lại ủng hộ Vua Renly. Tốt nhất là không nói chuyện về những đề tài kiểu này. Đội Tuần Đêm không có phe phái. “Đại nhân Mormont đang đợi chúng tôi,” Jon nói.

“Ta sẽ không giữ cậu khỏi Hùng Lão nữa” Noye vỗ vai hắn mỉm cười “Snow, ngày mai nhất định các chư thần sẽ đi cùng ủng hộ các cậu. Cậu nhất định sẽ đưa chú về, hiểu không?”

“Nhất định thế,” Jon hứa.

Sau khi bị đám cháy đó rút hết sức lực Tư lệnh Mormont quyết định sống tại Tháp Vua (King’s Tower), Jon để Bóng Ma canh ngoài cửa. “Nhiều bậc hơn,” Sam oán giận khi họ bước lên lầu “Tôi ghét cầu thang.”

“À, đây chính thứ chúng ta sẽ không phải đối mặt khi ở rừng.”

Khi họ vừa bước vào phòng, con quạ liếc mắt phát hiện ra “Snow” con chim kêu lớn. Mormont bỏ dở cuộc nói chuyện “Các cậu mất quá nhiều thời gian với những tấm bản đồ này đấy,” ông đẩy bữa ăn sáng dang dở ra để tạo không gian trống trên bàn. “Đặt chúng ở đây. Ta sẽ xem xét chúng sau.”

Thoren Smallwood, một kỵ sĩ thân hình vạm vỡ với cằm yếu và một cái miệng còn yếu hơn ẩn dưới bộ râu xồm xoàm, lạnh lùng nhìn Jon va Sam. Hắn là một trong những người hầu thân cận của Alliser Thorn và vốn không có hảo cảm với hai người. “Theo ý tôi, chỗ của Tư Lệnh là tại Lâu Đài Đen, phụ trách và quản lý chung,” hắn nói với Mormont, không thèm để ý đến những người mới đến. “Nó có vẻ là chỗ của tôi” con quạ vẫy đôi cánh to đen “tôi, tôi, tôi.”

“Ngày nào cậu làm tư lệnh, cậu có thể làm những gì mình muốn,” Mormont nói với viên kỵ sĩ “nhưng có vẻ như ta chưa chết, và các huynh đệ cũng không đề cử cậu ngồi lên vị trí của ta.”

“Tôi giờ chính là Kỵ Sĩ Đầu Tiên, cùng với Ben Stark mất tích và Hiệp sĩ Jaremy bị giết.” Smallwook ngoan cố. “Chức tư lệnh chỉ huy lần này theo lý phải là của tôi.”

Mormont thờ ơ: “Ta đã phái Ben Stark ra ngoài, trước đó là Hiệp sĩ Waymar. Vì vậy ta không định phái cậu theo sau họ và ngồi thắc mắc ta sẽ phải đợi bao lâu trước khi nhận được tin cậu mất tích và từ bỏ cậu,” ông kiên quyết “và Stark vẫn là Kỵ Sĩ Đầu Tiên cho đến khi chúng ta biết chắc chắn là cậu ấy đã chết. Mà cho dù cậu ấy chết thật thì ta mới là người chỉ định người kế nhiệm cậu ấy, chứ không phải cậu. Giờ thì đừng làm mất thời gian của ta nữa. Chúng ta sẽ khởi hành ngay khi có tia sáng đầu tiên, hay cậu đã quên điều đó rồi?”

Smallwood đứng nghiêm: “Vâng, thưa tư lệnh” trên đường ra ngoài cửa, hắn nhíu mày nhìn Jon như thể đó là lỗi của hắn.

“Kỵ Sĩ Đầu Tiên,” mắt Hùng Lão dừng trên người Sam “Ta thà phong cậu làm Kỵ Sĩ Đầu Tiên còn hơn. Hắn dám vô liêm sỷ đến nói với ta rằng ta quá gìa để cưỡi ngựa cùng hắn. Cậu bé, theo cậu ta có già không?”

Mái tóc của Mormont sớm hói gần hết để lộ mảng da đầu giống hệt da cằm bên dưới, chòm râu dài che gần hết ngực. Ông đấm mạnh vào ngực mình “Ta trông yếu vậy sao?”

Sam mở miệng, âm thanh có chút đáng thương. Hắn xưa nay rất sợ Hùng Lão. “Thưa đại nhân, không.” Jon nhanh chóng thêm vào “Ngài trông mạnh mẽ như một…”

“Đừng có gạt ta, Snow, cậu biết rõ ta không có bộ dạng đó. Để ta nhìn bản đồ xem nào.” Mormont thô lỗ lật các tấm bản đồ, mỗi tấm chỉ liếc một cái, lẩm bẩm “Đây là tất cả bản đồ các cậu tìm thấy sao?”

“T… ô… i, đại... đại nhân,” Sam lắp bắp “còn… còn có nhiều lắm, nhưng… nơi… nơi đó…”

“Đây là những bản cũ.” Mormont nhận xét và con quạ the thé lặp lại lời ông “Cũ,cũ.”

“Làng xóm có thể thay đổi, nhưng đồi núi và sông suối thì không.” Jon vạch ra.

“Thế là đủ rồi. Cậu đã chọn những con quạ chưa, Tarly?”

“Học… học sĩ Armon định… định đêm nay sẽ chọn, sau khi cho chúng… chúng ăn.”

“Ta muốn những con chim giỏi nhất. Những con thông minh và khỏe mạnh.”

“Khỏe mạnh,” con quạ lặp lại lời ông “khỏe mạnh, khỏe mạnh.”

“Nếu có chuyện bất hạnh xảy ra với chúng ta ngoài kia, ta muốn người kế nhiệm ta phải biết chuyện xảy ra ở đâu và chúng ta chết bằng cách nào.”

Lời chết chóc ông nói ra khiến Samwell Tarly sợ đến mức không nói lên lời.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Mormont tiến lên phía trước “Tarly, khi ta bằng nửa số tuổi của cậu bây giờ, mẹ ta nói nếu ta đứng há miệng ngốc nghếch như thế, chồn có thể tưởng miệng ta là ổ, nhảy vào và chui xuống họng. Nếu cậu có gì muốn nói thì nói đi. Nếu không thì cẩn thận với mấy con chồn.” Ông thô lỗ phất tay ra hiệu hắn lui ra. “Cậu đi đi. Ta rất bận, không rảnh nghe những câu ngu ngốc. Chắc chắn học sĩ đang có việc cần nhờ cậu làm.”

Sam nuốt nước bọt, lùi lại và vội vàng rời đi, thiếu chút thì vấp ngã. “Thằng bé đó có ngốc như cái vẻ bề ngoài không vậy?” Tư lệnh cất tiếng hỏi khi Sam rời đi. “Ngốc,” con quạ nhận xét. Mormont không đợi Jon trả lời “Cha hắn chiếm vị trí cao trong triều đình của Vua Renly và ta muốn phái hắn… thôi, tốt nhất là thôi. Renly sẽ không thích gặp một thằng béo run rẩy sợ hãi. Ta sẽ phái Hiệp sĩ Arnell. Hắn là một người trầm ổn và mẹ hắn là một người Fossoway.”

“Đại nhân, cho phép tôi được hỏi, ngài muốn cầu gì ở Vua Renly?”

“Cũng là những thứ mà ta hỏi xin tất cả bọn họ: Binh lính, ngựa, kiếm, áo giáp, ngũ cốc, pho mát, rượu, da, sừng… Đội Gác Đêm không phải là những người tự cao. Chúng ta lấy tất cả những gì người khác đưa cho.” Những ngón tay đánh trên mặt bàn. “Nếu hướng gió thuận lợi, Hiệp sĩ Alliser sẽ đến King’s Landing trong vòng một tháng, nhưng liệu thằng bé Joffrey có cho những gì hắn yêu cầu không thì ta không chắc. Gia tộc Lannister chưa bao giờ là một người bạn của Đội Gác Đêm.”

“Thorne có bàn tay của kẻ đó để trình cho họ.” Đó là một thứ trắng nhở ghê tởm với những ngón tay đen, ngâm ở trong bình nhưng vẫn co giật như thể nó vẫn còn sống.

“Ta thật hy vọng chúng ta còn một bàn tay khác để gửi cho Renly.”

“Dywen nói ngài có thể tìm thấy bất cứ thứ gì bên ngoài Tường Thành.”

“À, đó là Dywen nói. Và lần cuối cùng hắn tham gia đội tuần tra, hắn nói đã nhìn thấy một con gấu ười lăm feet.” Mormont hừ mũi. “Chị ta còn bị đồn thổi là yêu một con gấu. Ta tin rằng trước đó người ta đồn ta ười lăm feet. Tuy rằng đó là một thế giới nơi những người chết vẫn đang đi lại… à, ngay cả thế đi nữa, người ta vẫn chỉ nên tin những gì mắt nhìn thấy. Ta đã nhìn thấy một người chết đi lại, nhưng không nhìn thấy bất kỳ con gấu khổng lồ nào.” Ông nhìn Jon dò xét hồi lâu “Nhưng chúng ta đang nói chuyện về các bàn tay. Tay cậu đỡ chưa?”

“Tốt hơn rồi ạ.” Jon rút chiếc găng tay da chuột chũi ra cho ông xem. Những vết sẹo từ bàn tay đến khuỷu đã lên da non nhưng vẫn cảm thấy căng và mỏng, tuy nhiên chúng đã lành. “Cảm thấy ngứa nhưng học sĩ Aemon nói điều đó chứng tỏ vết thương đã lành. Ông ấy đưa tôi một lọ thuốc mỡ mang theo khi chúng ta hành quân.”

“Cậu có thể cầm thanh Longclaw dù bị thương thế này không?”

“Cầm tốt ạ.” Jon cử động các ngón tay, mở bàn tay ra sau đó nắm lại thành nắm đấm theo cách viên học sĩ đã hướng dẫn. “Tôi luyện tập các ngón tay mỗi ngày để giữ chúng nhanh nhẹn, như Học sĩ Aemon dặn.”

“Ông ấy tuy mù nhưng đầu óc còn rất minh mẫn. Ta cầu các chư thần phù hộ cho ông ấy sống thêm hai mươi năm nữa. Cậu có biết ông ấy đã có thể trở thành vua không?”

Jon ngạc nhiên: “Ông ấy đã từng kể với tôi Cha ông ấy là vua, nhưng không… tôi nghĩ có lẽ ông ấy là con thứ.”

“Đúng vậy. Ông nội của ông ấy là Daeron Targaryen, đời thứ hai, người đã mang Dorne sát nhập vào vương quốc. Một phần của hiệp ước là ông ấy phải cưới công chúa Dornish và bà ấy sinh ra bốn đứa con trai. Cha của Aemon là Maeker, đứa con út, và Aemon là con thứ ba. Chú ý, tất cả chuyện này xảy ra rất lâu trước khi ta sinh ra, lâu như Smallwood nói về ta vậy.”

“Học sĩ Aemon được đặt theo tên của Hiệp sĩ rồng.”

“Đúng vậy. Mọi người nói Hoàng tử Aemon chính là Cha ruột của vua Daeron, chứ phải là Aegon Vô Giá Trị. Chuyện đó có thể là thật, Aemon của chúng ta thiếu những phẩm chất của Hiệp sĩ rồng. Ông ấy thích nói rằng mình hành động chậm nhưng suy nghĩ nhanh, khó trách ông nội ông ấy cử đi học ở Citadel lúc lên chín hay mười tuổi gì đó… ta nghĩ ông ấy cũng đứng thứ chín hay mười của lớp.”

Jon biết rõ học sĩ Aemon đã hơn trăm tuổi, thân thể gầy yếu, cơ thể khô héo, da đầy nếp nhăn và mù lòa. Khó có thể tưởng tượng ông ấy thế nào khi bằng tuổi Arya.

Mormont tiếp tục. “Khi bác cả của ông ấy, người thừa kế vương vị hợp pháp, bị giết chết trong một cuộc luận võ, Aemon vùi đầu vào sách vở. Bác cả có hai con trai, nhưng cũng lần lượt tử nạn trong đại dịch mùa xuân. Vua Daeron cũng nhiễm bệnh qua đời, vì vậy vương vị truyền đến đứa con thứ hai của Daeron là Aerys.”

“Vua Điên?” Jon không thể tin được. Aerys là vua trước Robert, trị vì cũng không lâu.

“Không, đây là Aerys Đệ Nhất. Vua Điên trước Robert là Đệ Nhị.”

“Ông này trị vì được bao lâu ạ?”

“Khoảng tám mươi năm,” Hùng Lão nói “và không, ta vẫn chưa sinh ra, dù Aemon lúc đó đã đi học được sáu năm rồi. Aerys cưới chính em gái mình như truyền thống gia tộc Targaryen, thà thống trị khoảng mười hay mười hai năm. Aemon tuyên thệ trở thành học sĩ và rời Citadel để phục vụ chủ nhân… cho đến khi ông bác chết không một dấu hiệu báo trước. Ngôi Sắt truyền cho người con út của Vua Daeron, là Maekar, Cha của Aemon.”

Vị vua mới triệu tập tất cả các con trai về triều nhóm họp và chỉ định Aemon là một trong những trọng thần của mình, nhưng ông ấy từ chối, nói rằng không muốn soán vị của Đại Học sĩ hiên tại. Thay vào đó ông ấy phục vụ tại trang ấp của anh cả, cũng tên là Daeron. À, ông anh cả rồi cũng chết, để lại đứa con gái duy nhất là người thừa kế. Ta tin rằng ông ấy bị nhiễm bệnh từ một gái điếm. Người anh kế là Aerion.”

“Aeron Quái Dị?” Jon biết tên đó “Vị Hoàng Tử Luôn Nghĩ Mình Là Một Con Rồng”, đó là một trong những chuyện kinh dị mà vú già thường kể. Đứa em trai của hắn, Bran, rất thích chuyện này.

“Rất đúng, nhưng ông ấy thích được gọi là Aeron Lửa Sáng. Một buổi tối, ông ấy say mèm, uống một bình chất cháy sau đó nói với bạn bè rằng nói giúp ông ấy biến thành một con rồng, nhưng các chư thần có mắt, nó biến ông ấy thành một tử thi. Chưa đầy một năm sau, Vua Maekar chết trên chiến trường trong cuộc chiến chống một lãnh chúa ngoài vòng pháp luật.”

Jon không phải là kẻ mù lịch sử vương quốc. Thầy của hắn trước đây đã dạy giai đoạn này “Đó là năm tổ chức Hội Nghị Trọng Thần Lớn.” Hắn nói “Các lãnh chúa đã bỏ qua đứa con trai nhỏ của hoàng tử Aeron và đứa con gái của hoàng tử Daeron và trao vương miện cho Aegon.”

“Đúng và không. Đầu tiên họ lén lút trao vương miện cho Aemon, và ông ấy cũng lén lút từ chối. Ông ấy viện lý do các chư thần muốn ông ấy phục vụ, chứ không phải thống trị. Ông ấy đã thề lời thề của học sĩ và sẽ không phá vỡ lời thề, dù Đại Tư Tế nguyện ý đặc xá. À, không một người đầu óc bình thường nào muốn người mang dòng máu của Aeron lên ngôi vua, và con gái của Daeron không chỉ trí óc có vấn đề mà còn là nữ, vì vậy họ không còn lựa chọn nào khác ngoài việc trao vương miện cho em trai của Aemon là Aegon Đệ Ngũ. Aegon Không Kiên Định, họ gọi ông ấy thế, sinh ra là con thứ bốn của con thứ bốn. Aemon biết rõ và hiểu hơn ai hết nếu ông ấy còn ở lại trong triều thì những người không thích em trai sẽ tìm cách lợi dụng ông, vì vậy ông ấy đến Tường Thành. Và ở lại đến bây giờ, định bụng để em trai, rồi con của em trai và cháu trai sẽ thống trị, rồi cứ thế, cho đến khi Jaime Lannister đặt dấu chấm hết cho các vị vua rồng.”

“Vua,” con quạ quàng quạc kêu. Con chim bay qua thư phòng đậu xuống vai Mormont “Vua,” nó lặp đi lặp lại.

“Nó thích từ đó.” Jon nói, mỉm cười.

“Từ này dễ nói, và dễ thích.”

“Vua,” con chim lại kêu lên.

“Đại nhân, tôi nghĩ nó có ý muốn trao cho ông một vương miện.”

“Đế quốc hiện đã có ba vua và hai trong số đó là những người ta thích,” Mormont búng ngón tay vào con quạ, nhưng ánh mắt ông chưa bao giờ rời Jon Snow.

Điều đó khiến hắn cảm thấy kỳ lạ. “Đại nhân, tại sao ngài lại kể những chuyện này cho tôi, về học sĩ Aemon ấy?”

“Ta phải có nguyên nhân sao?” Mormont chuyển người ngồi xuống ghế, nhíu mày “Anh trai cậu, Robb, đã xưng Vua phương Bắc. Cậu và Aemon giờ có cùng điểm chung, đó là có vua là anh trai.”

“Và có thêm điểm nữa,” Jon nói “đã tuyên thệ.”

Hùng Lão hừ mũi, và con quạ bay đi, lượn một vòng quanh phòng. “Nếu ai tuyên thệ cũng đưa đến Tường Thành thì nơi đây đã không bao giờ thiếu lính phòng thủ.”

“Tôi đã luôn biết rằng Robb sẽ trở thành chủ của Winterfell.”

Mormont huýt một tiếng sáo và con chim lại bay về đâu trên vai ông. “Thành chủ là một chuyện, Vua là một chuyện khác,” ông lấy một nắm hạt ngô trong túi cho con quạ. “Bọn họ sẽ cung phụng cho anh trai cậu Robb đủ loại tơ lụa, vải vóc với hàng trăm màu sắc khác nhau, trong khi cậu sống và chết trong bộ màu đen duy nhất. Hắn sẽ cưới một cô công chúa xinh đẹp và cùng cô ta sinh những đứa con trai. Cậu thì không vợ, càng đừng nghĩ đến chuyện bế con. Robb sẽ thống trị, cậu sẽ phục vụ. Người ta sẽ gọi cậu là quạ đen, gọi hắn là bệ hạ. Người ta sẽ thổi hắn lên trời vì bất cứ điều nhỏ nào hắn làm, trong khi cậu dù có lập chiến công lớn nhất cũng chìm nghỉm. Jon, nói với ta điều đó với cậu không sao đi… và ta sẽ nói cậu là đồ dối trá, và cậu biết ta đang nói sự thật.”

Jon đứng dậy, căng như dây cung. “Nếu chuyện này thực sự là vấn đề với tôi, thì tôi có thể làm gì? Một đứa con hoang như tôi ấy?”

“Cậu sẽ làm gì ư?” Mormont hỏi “Đứa con hoang như cậu ư?”

“Lo lắng,” Jon nói “và giữ vững lời tuyên thệ.”

## 66. Chương 07 - Phần 1

CHƯƠNG 7: CATELYN

Chiếc vương miện của con trai mới được lấy ra từ lò rèn, và trong mắt Catelyn Stark có vẻ như nó đã truyền sức nặng của nó lên đầu Robb.

Chiếc vương miện cổ xưa dành cho Vua Mùa Đông đã bị mất từ ba thế kỷ trước, khi Torrhen Stark quỳ gối quy thuận và dâng nó lên Aegon Kẻ Chinh Phục. Không ai biết Aegon đã làm gì với nó. Hôm nay, nhờ thợ rèn của đại nhân Hoster làm việc rất tốt, chiếc vương miện của Robb trông rất giống chiếc trong các câu chuyện kể về các đế vương nhà Stark: Một vòng mở bằng đồng đập bẹt khắc chữ của Tiên Nhân, được bao quanh bởi chín thanh kiếm sắt màu đen thẳng đứng. Trên đỉnh vương miện không có vàng, bạc hay đá quý, chỉ có duy nhất đồng và sắt, kim loại của mùa Đông, trầm ám và cứng rắn chống trọi với cái lạnh.

Khi họ đợi phạm nhân được đưa đến tại đại sảnh lâu đài Riverrun, bà đã nhìn thấy Robb tháo vương miện đặt ra sau để ái tóc nâu dày được giải phóng, ít phút sau hắn đội nó lại; sau đó hắn lại xoay xoay nó như thể điều đó giúp cho hắn thoải mái hơn trên ghế ngồi. Mang vương miện là việc không dễ dàng, Catelyn vừa quan sát vừa nghĩ, đặc biệt đối với một cậu bé mười lăm tuổi.

Khi cảnh vệ mang phạm nhân đến, Robb ra hiệu đưa kiếm. Olyvar Frey rút thanh kiếm dâng lên và con trai bà cầm nó đặt lên đùi, ý đồ đe dọa rõ ràng. “Bệ hạ, đây chính là người ngài yêu cầu.” Hiệp sĩ Robin Ryger, đội trưởng đội bảo vệ nhà Tully thông báo.

“Lannister, mau quỳ xuống trước mặt đức vua.” Theon Greyjoy thét lớn. Hiệp sĩ Robin buộc tên phạm nhân quỳ xuống.

Hắn trông không giống một con sư tử, Catelyn thầm nghĩ. Hiệp sĩ Cleos Frey này là con trai của phu nhân Genna, em gái của Lãnh chúa Tywin Lannister, nhưng hắn không di truyền nét đẹp nổi tiếng của nhà Lannister là mái tóc vàng sáng và đôi mắt xanh. Thay vào đó hắn thừa hưởng mái tóc nâu, cằm yếu và khuôn mặt mỏng của Cha, Hiệp sĩ Emmon Frey, con trai thứ hai của Lãnh chúa Walder. Đôi mắt của hắn tái nhợt luôn ngập nước và không ngừng chớp. Đây có lẽ là do ánh sáng. Những trần nhà dưới Riverrun thật tối và ẩm… đặc biệt là trong những ngày này.

“Đứng dậy đi, hiệp sĩ Cleos.” Giọng con trai bà không lạnh lùng như Cha nó, nhưng cũng không phải giọng của một thằng bé mười lăm tuổi. Chiến tranh đã khiến nó trở nên già trước tuổi. Ánh sáng ban mai phản chiếu trên thép của thanh kiếm trên đùi.

Nhưng thanh kiếm không khiến hiệp sĩ Cleos Frey sợ mà là con quái vật Gió Đen, tên con sói mà con trai bà đặt cho. Một con sói vương lớn như bất kỳ con chó săn Na Uy nào, lông xám tro từ đầu đến chân, đôi mắt có màu vàng nấu chảy. Khi con vật tiến về phía trước ngửi viên kỵ sĩ phạm nhân, mọi người trong đại sảnh có thể ngửi thấy mùi sợ hãi. Hiệp sĩ Cleos đã bị bắt trong trận chiến ở rừng Whispering Wook, nơi Gió Đen cắt đứt cổ họng của sáu người.

Viên hiệp sĩ lảo đảo đứng lên, cuống quít lùi về phía sau khiến vài người xem bật cười lớn “Cảm ơn, đại nhân.”

“Bệ hạ,” đại nhân Umber, ngoại hiệu Gretjon, quát lên, trên chiến trường phương Bắc, giọng hắn luôn lớn nhất… và cũng trung thành và dũng mãnh nhất, hoặc hắn luôn kiên trì như vậy. Hắn chính là người đầu tiên tôn con trai bà lên làm Vua Phương Bắc và hắn chưa bao giờ có bất cứ hành vi bất kính nào với tân vương.

“Bệ hạ,” hiệp sĩ Cleos vội vàng sửa lời, “thỉnh ngài tha thứ.”

Hắn, người này, không phải là người dũng cảm, Catelyn nghĩ. Thực sự thì hắn giống người nhà Frey hơn là Lannister. Nếu là ông anh họ Kẻ Giết Vua thì sẽ là một thái độ hoàn toàn khác. Họ sẽ không bao giờ bước được Hiệp sĩ Jaime Lannister phun ra được hai chữ Bệ Hạ.

“Ta sẽ thả ngươi ra để mang thông điệp của ta đến cho chị họ ngươi là Cersei Lannister tại King’s Landing. Ngươi sẽ phải mang một lá cờ hòa bình, cùng với ba mươi lính thiện chiến nhất của ta đi theo giám sát.”

Hiệp sĩ Cleos nhẹ nhàng thở phào: “Vậy thần nguyện ý mang thông điệp của bệ hạ đến cho thái hậu.”

“Nhưng ngươi phải biết rằng,” Robb nói, “ta không thả tự do cho ngươi. Ông ngươi là lãnh chúa Walder đã hứa sẽ trao cho ta sự trung thành và gia tộc Frey cũng vậy. Rất nhiều anh em chú bác của ngươi đã chiến đầu chung chiến hào với chúng ta tại rừng Whispering Wood, nhưng ngươi đã chọn chiến đấu dưới là cờ sư tử. Điều đó khiến ngươi trở thành người nhà Lannister, chứ không phải là người nhà Frey. Ta muốn ngươi đem danh dự của một hiệp sĩ thề rằng sau khi đã trao thông điệp của ta cho thái hậu, ngươi sẽ quay trở về đây với thông điệp của thái hậu và tiếp tục thân phận tù binh.”

Hiệp sĩ Cleos trả lời ngay lập tức: “Thần xin thề.”

“Mọi người trong đại sảnh này đã nghe thấy lời thề của ngươi.” Em trai Catelyn là hiệp sĩ Edmure Tully, người đại diện cho Riverrun và đang lãnh đạo Trident thay Cha đang bệnh nguy kịch, lên tiếng: “Nếu ngươi không quay lại, toàn bộ đế quốc sẽ biết ngươi là người phá vỡ lời thề.”

“Thần sẽ làm như những gì mình thề.” Hiệp sĩ Cleos trả lời tức thì.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. “Thông điệp là gì ạ?”

“Một đề xuất hòa bình.” Robb đứng dậy, cầm thanh kiếm trên tay. Gió Đen di chuyển đến bên cạnh hắn. Cả đại sảnh trở nên yên lặng. “Hãy nói với thái hậu Regent rằng nếu bà ta đáp ứng những điều kiện của ta, ta sẽ thu hồi lại thanh kiếm này và chấm dứt chiến tranh.”

Thoáng nhìn phía sau đại sảnh, Catelyn thấy thân người cao lớn và tiều tụy của đại nhân Rickard Karstark đẩy một loạt cấm vệ quân và lao ra cửa. Không ai nhúc nhích. Robb không để ý những lời xôn xao vang lên. “Olyvar, lấy giấy.” Hắn ra lệnh. Viên cận vệ cầm thanh kiếm và dâng lên một tấm da dê cuộn tròn.

Robb mở cuộn da dê. “Đầu tiên, thái hậu phải thả các chị em gái của ta và cung cấp phương tiện đi đường biển cho họ từ King’s Landing tới Cảng Trắng (White Harbor). Điều này cũng được hiểu là hôn ước giữa Sansa và Joffrey Baratheon sẽ bị giải trừ. Khi ta nhận được tin từ chủ thành thông báo các chị em gái của ta đã trở về Winterfell an toàn, ta sẽ phóng thích hai em họ của thái hậu là cận vệ Willem Lannister và em trai Tion Frey, đồng thời hộ tống họ đến Casterly Rock an toàn hoặc bất cứ nơi nào thái hậu yêu cầu.”

Catelyn Stark ước bà có thể đọc được suy nghĩ ẩn dấu đằng sau mỗi khuôn mặt, mỗi cái nhăn mày và mỗi đôi môi mím chặt.

“Thứ hai, thi thể của Cha ta phải được trả về cho chúng ta, để ông ấy có thể yên nghỉ cạnh anh trai và em gái mình trong lăng mộ dưới Winterfell như ông ấy mong muốn. Thi thể của những người trong đội cận vệ đã hy sinh vì phục vụ ông tại King’s Landing cũng phải được trao trả.”

Người sống Nam tiến, xương khô Bắc về. Bà nghĩ Ned đã nói đúng. Nơi của ông ấy là ở Winterfell, ông đã nói điều đó rất nhiều lần, nhưng mình đã bao giờ nghe? Không, đi đi, mình đã nói với ông ấy như vậy, anh phải trở thành cánh tay phải của Robert, không chỉ vì gia tộc, mà còn vì tương lai của con chúng ta… đều là do mình sai, chính mình, chứ không phải ai khác…

“Thứ ba, thanh Băng của Cha ta phải trả về cho ta, tại Riverrun này.”

Bà quan sát em trai mình, hiệp sĩ Edmure Tully khi hắn nắm chuôi kiếm đứng bên cạnh, sắc mặt im lìm như đá.

“Thứ tư, hoàng hậu phải ra lệnh cho Cha mình là lãnh chúa Tywin thả những hiệp sĩ và trọng thần dưới quyền ta mà ông ấy bắt trong trận chiến tại Green Fork thuộc Trident. Khi ông ấy phóng thích xong, ta cũng sẽ phóng thích những tù nhân ta bắt được tại Whispering Wood và trận chiến tại Camps, trừ Jaime Lannister, người sẽ tiếp tục bị giam giữ vì bảo đảm Cha hắn có thái độ cư xử tốt.”

Bà nghiên cứu nụ cười bỡn cợt của Theon Greyjoy, tự hỏi điều này có nghĩa là gì. Thằng nhóc đó có cái nhìn như thể hắn đang hưởng thụ vài bí mật hài hước. Catelyn chưa bao giờ thích cách cư xử này.

“Cuối cùng, vua Joffrey và thái hậu Regent phải thông cáo khắp nơi đồng ý cho phương Bắc tách khỏi đế quốc. Theo đó chúng ta không còn là một phần của đế quốc, mà là một vương quốc tự do và độc lập, như ngày xưa. Quốc gia của chúng ta sẽ bao gồm tất cả đất đai thuộc gia tộc Stark phía Bắc dòng sông Neck và thêm đất đai tiến đến dòng sông Trident cũng như các dòng suối phụ cận, được bao bọc bởi Golden Tooth ở phía Tây và Dãy núi Mặt Trăng ở phía Đông.”

“VUA PHƯƠNG BẮC VẠN TUẾ.” Greatjon Umber hô to, nắm chặt tay dơ lên cao. “Stark! Stark! Vua Phương Bắc vạn tuế.”

Robb cuộn lại cuộn da dê. “Học sĩ Vyman đã vẽ một bản đồ, chỉ rõ biên giới chúng ta yêu cầu. Ông sẽ đưa bản cho thái hậu. Lãnh chúa Tywin phải rút quân ra khỏi biên giới đó, dừng ngay mọi hành động cướp bóc, đốt nhà và giết người. Thái hậu Regent và con trai bà ta không có quyền thu thuế, thảo cống hay cưỡng bức dân ở đó lao động, và phải phóng thích cho các cận thần và hiệp sĩ của ta khỏi mọi nghĩa vụ, lời thề, nợ nần đối với Ngôi Sắt và gia tộc Baratheon và Lannister. Thêm vào đó, nhà Lannister sẽ giao mười con tin xuất thân quý tộc đến cho ta để đảm bảo hòa bình. Những người này sẽ được ta đối xử như thượng khách theo đúng thân phận của họ. Chỉ cần hai bên tuân thủ mọi điều ước, mỗi năm ta sẽ giao trả hai con tin và hộ tống họ bình yên trở về gia đình.”

Robb ném cuộn da dê xuống chân viên hiệp sĩ. “Đây là những điều kiện, nếu bà ta đáp ứng chúng, ta sẽ trao hòa bình. Nếu không…” Hắn huýt sáo và Gió Đêm tiến tới nhe răng “Ta sẽ cho bà ta một Whispering Wood khác.”

“Stark vạn tuế!” Greatjon lại hô to và giờ thì những người khác cũng kêu lên phụ họa. “Stark, Stark! Vua Phương Bắc vạn tuế!” Con sói vương quay đầu tru lên.

Hiệp sĩ Cleos mặt trắng bệch: “Thái hậu sẽ lắng nghe thông điệp của ngài, đại… Bệ hạ.”

“Tốt.” Robb nói. “Hiệp sĩ Robin, cho ông ấy ăn no và quần áo sạch sẽ. Bình minh ngày mai ông ấy sẽ khởi hành.”

“Tuân lệnh, bệ hạ.” Hiệp sĩ Robin Ryger trả lời.

“Hôm nay dừng ở đây thôi.” Các hiệp sĩ và trọng thần quỳ gối hành lễ khi Robb xoay người rời đi, Gió Đen đi theo hắn. Olyvar Frey chạy nhanh phía trước mở cửa. Catelyn theo họ ra ngoài, em trai đi bên cạnh bà.

“Làm tốt lắm,” bà nói với con trai ở hành lang phía sau, “dù để sói hù dọa người là hành động của một cậu bé hơn là của một ông vua.”

Robb gãi tai Gió Đen. “Mẹ có nhìn thấy mặt hắn không,” hắn mỉm cười hỏi.

“Những gì mẹ nhìn thấy là đại nhân Karstark đi ra ngoài.”

“Con cũng thấy rồi.” Robb dùng hai tay nâng vương miện ra khỏi đầu và đưa nó cho Olyvar. “Đưa thứ này về phòng ngủ của ta.”

“Ngay tức thì, thưa hoàng thượng.” Viên cận thần rời đi tức khắc.

“Ta cược rằng hôm nay rất nhiều người có chung cảm giác với đại nhân Karstark.” Em trai bà, Edmure, lên tiếng. “Sao chúng ta có thể nói chuyện về hòa bình trong khi quân Lannister như dịch bệnh xâm chiếm, cướp bóc mùa màng và tàn sát người dân? Ta nói lại một lần nữa, chúng ta sẽ tham gia trận chiến tại Harrenhal.”

“Chúng ta không đủ binh lực.” Robb có vẻ không vui.

Edmure khăng khăng: “Vậy chúng ta có mạnh hơn nếu chỉ ngồi đây không? Binh lực của chúng ta suy yếu mỗi ngày.”

“Và ai là người chịu trách nhiệm cho điều đó?” Catelyn trách em trai. Lúc trước vì Edmure nài nỉ Robb mới đồng ý sau khi lên ngôi vẫn để các chư thần giữ lại quân, mỗi người tự phòng thủ lãnh địa của mình. Hiệp sĩ Marq Piper và lãnh chúa Karyl Vance là người đầu tiên rời đi. Lãnh chúa Jonos Bracken tiếp theo sau, thề sẽ đoạt lại lâu đài bị đốt và an táng những người chết và giờ đây lãnh chúa Jason Mallister đã thông báo phải quay trở lại Seagard, dù chiến tranh chưa lan đến đó.

“Chị không thể yêu cầu các chư hầu của ta phải ngồi yên trong thành trong khi đồng ruộng của họ đang bị cướp phá và dân của họ đang bị giết.” Hiệp sĩ Edmure nói. “Nhưng lãnh chúa Karstark là một người phương Bắc và nếu ông ấy rời chúng ta thì đây là một vấn đề nghiêm trọng”

“Cháu sẽ nói chuyện với ông ấy,” Robb nói, “ông ấy mất hai đứa con trai trong trận chiến rừng Whispering Wood. Ai có thể bắt tội ông ấy nếu ông ấy không muốn hòa bình với những kẻ giết con mình… với những kẻ đã giết Cha mình…”

“Chém giết đổ máu nhiều hơn cũng không mang Cha con hay hai đứa con của lãnh chúa Rickard trở lại với chúng ta.” Catelyn nói. “Một đề nghị phải được đưa ra dù một người thông minh hơn có thể sẽ đưa ra các điều kiện dễ chịu hơn.”

“Bất cứ điều kiện nào dễ chịu hơn nữa sẽ khiến con nghẹn chết.” Bộ râu đỏ của con trai bà dựng ngược như tóc. Robb nghĩ bộ râu đó sẽ khiến nó trông uy mãnh hơn, vương giả hơn… già hơn. Nhưng dù có râu hay không thì nó vẫn chỉ là một chàng trai mười lăm tuổi, và mong trả thù còn hơn Rickard Karstark. Thuyết phục hắn đưa ra những đề nghị này đã không dễ, nữa là đề nghị dễ chịu hơn.

“Cersei Lannister sẽ không bao giờ đổi chị em con lấy hai đứa em họ. Tất cả những gì bà ta muốn là ông anh trai, và con biết rất rõ điều đó.” Bà đã nói rất nhiều lần với nó, nhưng Catelyn phát hiện ra vị vua này không còn là một đứa con biết nghe lời.

“Con không thể thả Kẻ Giết Vua, ngay cả khi con muốn. Các chư hầu sẽ không bao giờ đồng ý.”

“Các chư hầu đã ủng hộ con lên làm vua của họ.”

“Cũng có thể dễ dàng khiến con mất vương vị.”

“Nếu vương vị là cái giá mà chúng ta phải trả để Arya và Sansa trở về an toàn thì chúng ta sẽ tự nguyện trả nó. Một nửa chư hầu cũng muốn giết Lannister ngay tại tù. Nếu hắn chết trong khi làm tù binh của con, người ta sẽ nói…”

“… rằng hắn bị trừng phạt đúng tội.” Robb tiếp lời.

“Vậy còn các chị em con thì sao?” Catelyn sắc nhọn. “Họ cũng là trừng phạt đúng tội? Ta bảo đảm nếu có bất kỳ chuyện không may nào xảy ra với hắn, Cersei sẽ lấy máu trả máu…”

“Lannister sẽ không chết.” Robb nói. “Không ai có thể trực tiếp đến nói chuyện với hắn mà không có sự cho phép của con. Hắn được cung cấp thức ăn, nước uống, rơm sạch, tiện nghi hơn rất nhiều so với điều hắn xứng đáng được hưởng. Nhưng con sẽ không thả hắn, dù có vì Arya và Sansa đi nữa.”

Đứa con trai đang cúi đầu xuống nhìn nàng, Catelyn nhận ra. Là chiến tranh khiến hắn trưởng thành quá nhanh, nàng tự hỏi, hay tại vương miện họ đã đội lên đầu hắn. “Con sợ phải đối đầu với Jaime Lannister lần nữa, đó mới là sự thật, phải không?”

Gió Đen gầm gừ như thể nó cảm nhận được sự giận dữ của Robb, và Edmure Tully đặt bàn tay lên vai Catelyn ngăn bà đừng quá xúc động. “Cat, đừng. Thằng bé có quyền làm thế.”

“Đừng có gọi cháu là thằng bé.” Robb nói, đem tức giận trút lên ông cậu Edmure tội nghiệp, người chỉ có ý định nói giúp hắn. “Cháu đã gần là một người đàn ông trưởng thành, và là vua của cậu, thưa ngài. Và cháu không sợ Jaime Lannister. Cháu đã đánh bại hắn một lần và sẽ đánh bại hắn lần nữa nếu cần phải thế, chỉ là…” Hắn gẩy sợi tóc dài ra khỏi mắt và lắc đầu. “Cháu định lấy Kẻ Giết Vua đi đổi lấy Cha, nhưng…”

“… nhưng các chị em gái con không đủ quan trọng?” Giọng bà lạnh băng. “Con gái không đủ quan trọng, phải không?” Robb không trả lời nhưng ánh mắt đầy đau thương. Đôi mắt xanh, đôi mắt của nhà Tully, đôi mắt của bà. Bà đã làm hắn tổn thương, nhưng hắn quá giống Cha để thừa nhận chuyện đó.

Mình đang làm gì vậy, bà tự nói với mình, các chư thần ơi, chuyện gì đang xảy ra với mình? Hắn đã làm hết sức, cố hết sức, mình biết điều đó, mình hiểu điều đó… nhưng mình đã mất Ned, chỗ dựa của đời mình, và mình không thể chịu đựng thêm nỗi đau nếu mất mấy đứa con gái…

“Con sẽ làm tất cả có thể để cứu hai đứa.” Robb nói. “Nếu thái hậu còn chút lý trí nào, bà ta sẽ chấp nhận các điều kiện. Nếu không, con sẽ khiến bà ta hối hận từng ngày.”

Rõ ràng hắn không muốn tiếp tục đề tài này nữa. “Mẹ, mẹ chắc không muốn đến Twins? Tốt hơn là mẹ nên rời xa chiến trường và làm quen với các cô con gái nhà lãnh chúa Frey để giúp con chọn cô dâu khi chiến tranh kết thúc.”

Nó muốn mình đi, Catelyn cay đắng nghĩ. Xem ra vua không bao giờ cần mẹ và ta đang nói với nói những điều mà nó không muốn nghe. “Con đã đủ lớn để quyết định xem đứa con gái nào nhà lãnh chúa Walder thì phù hợp với con hơn là mẹ, Robb ạ.”

“Vậy thì hãy đi với Theon, ông ấy sẽ rời đây vào ngày mai. Ông ấy sẽ giúp nhà Mallister áp giải tù binh đến Seagard rồi sau đó đi thuyền đến Quần Đảo Sắt – Iron Islands. Mẹ có thể tìm tàu ở đó và quay lại Winterfell trong vòng một tháng, nếu thuận hướng gió. Bran và Rickon cần mẹ.”

Và con thì không đó có phải là ý con không? “Ông ngoại không còn sống lâu nữa, ngày nào ông ngoại còn sống, chỗ của ta là tại Riverrun cùng với ông ấy.”

“Con có thể ra lệnh ẹ đi với tư cách là vua, nếu điều đó là cần thiết”.

## 67. Chương 07 - Phần 2

Catelyn bỏ qua lời hắn vừa nói: “Mẹ nói lại lần nữa, mẹ muốn con cử ai đó đến Pyke và giữ Theon gần mình.”

“Còn ai đàm phán với Balon Greyjoy tốt hơn là con trai ông ấy.”

“Jasson Mallister.” Catelyn đề nghị. “Tytos Blackwook, Stevron Frey, bất kỳ ai... trừ Theon.”

Con trai bà ngồi xổm xuống cạnh Gió Đen, vuốt lông con sói và lẩn tránh ánh mắt của bà.

“Theon đã chiến đấu rất dũng cảm. Con đã yêu cầu hắn bảo vệ Bran từ những con vật hoang dã trong rừng sói. Nếu nhà Lannister không muốn hòa bình, con sẽ cần đến những con tàu chiến của lãnh chúa Greyjoy.”

“Con sẽ có chúng sớm thôi nếu giữ con trai ông ta làm tù binh.”

“Hắn đã làm tù binh cả nửa đời người rồi.”

“Đó là một lý do tốt.” Catelyn nói. “Balon Greyjoy không phải là người đáng tin. Ông ta đã tự mình xưng vương, con nhớ chứ, và giờ chỉ cần có một lý do thôi, ông ta sẽ làm điều đó lần nữa.”

Robb đứng dậy. “Con không định so đo với ông ta về điều đó. Nếu con là Vua Phương Bắc, hãy để ông ấy làm vua Quần Đảo Sắt nếu đó là điều ông ấy muốn. Con rất vui mừng được đội vương miện lên đầu ông ấy nếu ông ấy giúp chúng ta hạ bệ nhà Lannister.”

“Robb…”

“Con sẽ cử Theon đi. Chúc một ngày tốt lành với mẹ. Gió Đen, đi nào.” Robb vội vã rời đi, con sói vương bước bên cạnh hắn.

Catelyn chỉ có thể nhìn hắn rời đi. Con trai bà, và giờ là vua của bà. Cảm giác thật kỳ lạ. Ra lệnh ư, tại lâu đài Moat Cailin, bà đã ra lệnh cho nó quay lại, và giờ nó làm thế với bà. “Chị sẽ đi thăm Cha,” bà đột ngột thông báo, “đi với chị nào, Edmure.”

“Hiệp sĩ Desmond đang huấn luyện cung thủ mới. Em cần tới đó giảng vài câu. Em sẽ tới thăm ông ấy sau.”

Nếu ông ấy còn sống, Catelyn nghĩ, nhưng bà không nói gì. Em trai bà thà đối mặt với chiến trường còn hơn là phòng bệnh.

Con đường ngắn nhất tới phòng trung tâm nơi Cha bà nằm là đi qua khu rừng của các vị thần, với cỏ và hoa dại và những tán là dày của cây đu và gỗ lim. Một tầng lá dày vẫn còn trên những cành cây, như thể không đồng ý với tin tức do con quạ trắng mang đến Riverrun mang đến hôm qua. Mùa thu đã đến, hội nghị giáo chủ đã tuyên bố thế, nhưng các chư thần có vẻ chưa mang tin tức này nói với gió và rừng. Catelyn cảm thấy vui mừng vì điều đó. Mùa thu luôn là một khoảng khắc đáng sợ với bóng ma mùa Đông ở phía trước. Ngay cả người thông minh nhất cũng không ba giờ biết vụ mùa tiếp theo của anh ta có phải là vụ cuối cùng hay không.

Hoster Tully, lãnh chúa vùng Riverrun, nằm bệnh ở phòng mình có tầm nhìn ra phía Đông nơi gặp nhau của hai dòng sông của Tumbleston và Red Fork bên ngoài tường thành của lâu đài. Khi Catelyn bước vào ông đang ngủ, mái tóc và râu trắng như lông chim trải giường. Thân hình khôi vĩ xưa kia giờ đang trở nên nhỏ thó và yếu đuối trước cái chết đang lớn dần trong ông.

Bên giường là chú Blackfish vẫn đang mặc áo giáp và áo choàng đầy bụi ngồi yên lặng. Đôi giày đầy bụi và bùn khô. “Chú, Robb có biết chú đã quay về?” Hiệp sĩ Brynden Tully có đôi mắt và tai giống Robb, ông là đội trưởng đội trinh sát và mở đường.

“Không. Chú đến đây ngay khi mấy tên dắt ngựa nói đức vua đang chủ trì triều chính. Nhưng ta nghĩ có vài thông tin gấp cần báo với bệ hạ.” Blackfish là một người đàn ông cao gầy, mái tóc xám và nhanh nhẹn, khuôn mặt sáng sủa phong trần. “Ông ấy thế nào rồi?” Ông hỏi và bà biết không phải ám chỉ Robb.

“Vẫn thế. Học sĩ đã cho ông ấy uống rượu ngủ và sữa cây anh túc để giảm cơn đau, vì vậy ông ấy ngủ hầu hết thời gian và ăn rất ít. Ông ấy ngày càng yếu đi.”

“Ông ấy có nói chuyện được không?”

“Được, nhưng ít thôi và ý nghĩa trong những lời ông ấy nói thì còn ít hơn nữa. Ông ấy thường nói về những chuyện ông ấy hối hận, về những nhiệm vụ chưa hoàn thành, về những người chết đã lâu và chuyện xa xưa lắm, đôi khi ông ấy còn không biết giờ đang là mùa nào hay cháu là ai. Có lần ông ấy gọi cháu bằng tên mẹ.”

“Ông ấy vẫn nhớ bà ấy.” Hiệp sĩ Brynden trả lời. “Cháu có khuôn mặt giống mẹ, ta có thể thấy trên gò má và cái cằm…”

“Chú nhớ về mẹ còn hơn cả cháu.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Thời gian quá lâu rồi.” Bà ngồi xuống giường và gẩy sợi tóc trắng vương trên khuôn mặt Cha.

“Mỗi khi cưỡi ngựa ra ngoài, ta luôn tự hỏi liệu khi trở lại ta sẽ gặp ông ấy còn sống hay đã chết.” Dù tranh chấp quyết liệt năm đó nhưng tình cảm giữa Cha bà và em trai vẫn luôn sâu đậm. “Ít nhất thì chú đã thiết lập được hòa bình với ông ấy.”

Họ ngồi yên lặng bên nhau một lúc, rồi Catelyn ngẩng đầu lên: “Chú nói có tin tức gấp cần báo cho Robb?” Lãnh chúa Hoster rên rỉ và lăn người đi. Brynden đứng dậy. “Ra ngoài nào. Tốt nhất chúng ta không nên đánh thức ông ấy.”

Bà theo ông ra ngoài ban công đá, có hình tam giác như mũi thuyền. Chú bà ngước lên trời nhíu mày: “Cháu có thể nhìn thấy nó ngay cả thời điểm ban ngày. Người của ta gọi nó là Người Mang Tin Đỏ… nhưng thông điệp đó là gì?”

Catelyn nhướng mắt nhìn lên đường chân trời đỏ rực do đuôi sao chổi hắt qua bầu trời xanh thẳm giống như vết rạch dài trên khuôn mặt của Chúa. “Greatjon nói với Robb rằng các chư thần cũ phất một chiếc cờ đỏ báo thù cho Ned. Edmure nghĩ nó là dấu hiệu chiến thắng cho Riverhunde do nhìn thấy một con cá với đuôi dài, màu của gia tộc Tully, đỏ chống lại xanh.” Bà thở dài. “Cháu ước cháu có được sự tự tin của nó. Đỏ sậm là màu của gia tộc Lannister.”

“Cái thứ đó không phải màu đỏ sậm.” Hiệp sĩ Brynden nói. “Cũng không phải màu đỏ của nhà Tully mà là màu đỏ bùn của dòng sông. Nó có nghĩa là máu sẽ đổ xuống nơi đây, bé con, loang khắp cả bầu trời.”

“Máu của chúng ta hay của họ?”

“Cháu có thấy có cuộc chiến tranh nào mà chỉ có một bên đổ máu không?” Chú lắc đầu. “Các vùng đất dọc bờ sông sẽ tràn ngập máu và lửa xung quanh Gods Eye. Chiến tranh sẽ mở rộng sang phía Nam tới Blackwater và phía Bắc đến Trident, gần như đến tận Twins. Marq Piper và Karyl Vance đã thắng và trận nhỏ và nhưng điều này sẽ kích thích tiểu vương thuận tay trái Beric Dondarrion dong thuyền đột kích, tấn công thành trì của lãnh chúa Tywin, sau đó lui về phía các khu rừng. Người ta nói rằng hiệp sĩ Burton Crakehall đã tuyên bố ông ta sẽ xé xác Dondarrion, cho đến khi hắn dẫn quân sa vào bẫy của lãnh chúa Beric và bị giết từng tên một.

“Vài thủ vệ của Ned từ King’s landing đang phục vụ cho lãnh chúa Beric,” Catelyn nhớ ra, “có thể các chư thần đã phù hộ cho họ.”

“Dondarrion và viên tăng lữ áo đỏ cưỡi ngựa cạnh hắn đủ thông minh để tự bảo vệ mình, nếu tin đồn là thật,” chú nói, “nhưng những người lính dưới cờ Cha cháu còn tạo là một lời đồn buồn hơn. Robb đừng bao giờ để họ đi. Họ sẽ như mỗi trạm phòng thủ xung quanh, mỗi người sẽ cố gắng bảo vệ chính mình và điều đó rất hoang đường, Cat, hoang đường. Jonos Bracken đã bị thương trong trận chiến giữa đống đổ nát của lâu đài mình và cháu ông ta là Hendry bị giết dã man. Tytos Blackwood đã dâng đất cho nhà Lannister, nhưng chúng mang mọi thứ từ con quạ đến con lợn và lương thảo, chẳng để lại gì cho ông ta phòng thủ ngoại trừ Raventree Hall và một mảnh đất khô cằn. Người của Darry mới đầu giữ đất thuận lợi nhưng cũng không duy trì quá nửa tháng trước khi Gregor Clegane dẫn binh tấn công và giết tất cả không chừa một ai, kể cả lãnh chúa.” Catelyn hoảng hốt: “Darry chỉ là một đứa trẻ.”

“À, và là truyền nhân cuối cùng của dòng họ. Thằng bé đó đáng lẽ đổi được một đống tiền chuộc, nhưng vàng có nghĩa lý gì đâu với một con chó điên như Gregor Clegane? Cái đầu của con quái vật đó chính là lễ vật tốt nhất đối với người dân đế quốc, ta thề đó.”

Catelyn biết rõ ác danh của hiệp sĩ Gregor nhưng vẫn nói: “Chú, xin đừng nói với cháu về những cái đầu. Cersei đã dùng thương chọc đầu của Ned rồi treo lên tường thành Red Keep, để đó cho lũ quạ và kền kền rỉa.” Ngay cả bây giờ bà vẫn không thể tin ông đã đi xa. Có đôi khi trong đêm tối bà giật mình tỉnh dậy, nửa tỉnh nửa mê và vô thức tìm ông bên cạnh. “Clegane chỉ là tay sai của lãnh chúa Tywin thôi.” Catelyn tin rằng đối với Tywin Lannister – lãnh chúa của lâu đài Casterly Rock, người chịu trách nhiệm bảo hộ phía Tây đế quốc, Cha của thái hậu Cersi, hiệp sĩ Jaime Kẻ Giết Vua, và Tyron quái vật, ông ngoại của Joffrey Baratheon thì ấu vương miệng còn hôi sữa mới lên ngôi kia mới là mối nguy hiểm thực sự.

“Chính xác,” hiệp sĩ Brynden đồng ý, “và Tywin Lannister không phải kẻ ngu. Ông ta ngồi an toàn phía sau bức tường thành Harrenhal, nuôi dưỡng quân lính bằng lương thực của chúng ta và đốt phá những gì ông ta không đoạt được. Gregor không phải là con quái vật duy nhất được ông ta thả ra. Hiệp sĩ Amory Lorch cũng là một con khác, và vài tên lính đánh thuê người Qohor thích tra tấn hơn là giết người. Ta đã nhìn thấy những gì bọn chúng để lại phía sau. Toàn bộ làng mạc bị đốt, phụ nữ bị hiếp và chặt chân chặt tay, trẻ con bị giết phơi thây ngoài đường cho sói và chó hoang ăn thịt… những thứ này ám ảnh người ta đến chết.”

“Nếu Edmure nghe thấy những lời này, hắn sẽ trả thù.”

“Và đó chính là điều lãnh chúa Tywin mong muốn. Ngay cả sự khủng bố cũng có mục đích của nó, Cat ạ. Lannister đang muốn khích động chúng ta tham chiến.”

“Robb mong còn không được.” Catelyn nôn nóng. “Ở nơi đây nó đang như con mèo bị giam trong lồng, Edmure và Greatjon và những người khác sẽ giục hắn xuất chiến.” Con trai bà đã chiến thắng hai trận lớn, bắt sống Jaime Lannister tại Whispering Wood và đánh tan đội quân vây quanh thành Riverrun trong trận chiến ở Camps, nhưng từ cách vài chư hầu nói về hắn thì hắn như Aegon Kẻ Chinh Phục tái thế vậy.

Brynden Blackfish nhăn đôi mày rậm màu xám. “Họ đúng là ngu muội, nguyên tắc chiến đấu đầu tiên của ta, Cat, là không bao giờ đáp ứng nguyện vọng của kẻ thù. Lãnh chúa Tywin muốn chiến đấu trên chiến trường ông ta chọn. Ông ta muốn chúng ta đánh trận tại Harrenhal.”

“Harrenhal.” Mọi đứa trẻ tại Trident đều biết những câu chuyện truyền kỳ về Harrenhal. Thành lũy kiên cố này được vua Herren Đen Tối xây bên cạnh các nguồn nước của Gods Eye từ ba trăm năm trước, khi bảy vương quốc vẫn còn là bảy quốc gia riêng rẽ, và những vùng đất bên bờ sông bị thống trị bởi thiết dân từ các đảo. Tự hào, Harren đã muốn có một tòa thành cao nhất và những tháp cao nhất trong toàn bộ vương quốc Westeros. Mất bốn mươi năm mới xây xong, thành giống như một bóng ma che phủ cái hồ trong khi quân đội cả Harren không ngừng cướp bóc các nước láng giềng để lấy đá, gỗ, vàng và nhân công. Hàng ngàn tù nhân đã chết ở mỏ đá, tay chân xiềng xích hoặc lao động đến kiệt sức để xây năm tòa tháp khổng lồ. Mọi người chết rét trong mùa đông và ướt đẫm mồ hôi vào mùa hè. Ngay cả những cây lương mộc ba ngàn tuổi cũng bị chặt để đem làm xà và cột chống. Harren đem hết tài nguyên của những vùng đất ven sông và quần đảo sắt để thỏa mãn ước mơ của ông ta. Cuối cùng Harrenhal cũng hoàn thành, nhưng vào ngày Vua Harren vào trong thành ở, Aegon Kẻ Chinh Phục đã dẫn quân chiếm đóng King’s Landing. Catelyn nhớ đã nghe vú già kể chuyện này cho đám con của bà ở Winterfell.

“Và Vua Harren biết rằng những bức tường thành dày cộm và những tòa tháp cao kia vẫn quá nhỏ để chống lại những con rồng,” câu chuyện luôn kết thúc như thế, “vì những con rồng bay.” Harren và toàn bộ tùy tùng bị chết trong lửa nhấn chìm tòa thành quái dị của ông ta và mọi gia tộc trong Harrenhal từ lúc đó luôn gặp bất hạnh. Nó có thể hùng mạnh kiên cố, nhưng luôn tăm tối và là nơi bị nguyền rủa.

“Cháu sẽ không cho phép Robb tiến hành chiến tranh tại vùng đất tối đó,” Catelyn đồng ý, “nhưng chú ơi, chúng ta phải làm gì đó.”

“Và phải nhanh lên.” Chú đồng ý. “Bé con, ta không nói với cháu chuyện tồi tệ nhất. Người đàn ông ta cử đến phía Tây đã mang tin về một đội quân mới đang tập kết ở Casterly Rock.”

Một quân đội Lannister khác. Ý nghĩ ngày khiến bà phát ốm. “Robb phải được báo cáo tình hình ngay lập tức. Ai dẫn dắt đội quân này?”

“Hiệp sĩ Stafford Lannister, nghe đồn thế.” Ông chuyển tầm mắt nhìn nơi giao hợp của hai dòng sông, chiếc áo đỏ và xanh bay theo gió.

“Một đứa cháu khác.” Gia tộc Lannister thành Casterly Rock thật là lắm con nhiều cháu đến khốn khiếp.

“Anh rể.” Hiệp sĩ Brynden sửa lại. “Anh trai của người vợ cuối của lãnh chúa Tywin, vì vậy đã thân lại càng thân. Một lão già và một thằng ngu, nhưng lão có con trai, Hiệp sĩ Daven, lại rất dũng mãnh thiện chiến.”

“Vậy thì chúng ta hãy hy vọng là lão Cha chứ không phải thằng con sẽ chỉ huy trận đánh trên chiến trường.”

“Chúng ta vẫn còn ít thời gian trước khi phải đối mặt với chúng. Đội quân này bao gồm những tên lính đánh thuê, kỵ sĩ tự do và những thằng bé từ nhà thổ ở cảng Lannisport. Hiệp sĩ Stafford phải hiểu rằng đầu tiên cần phải võ trang, huấn luyện chúng trước khi đẩy ra chiến trường… nhưng chúng ta đừng mắc sai lầm, lãnh chúa Tywin không phải Kẻ Giết Vua. Ông ta sẽ không vội mà lơ là. Ông ta sẽ kiên nhẫn đợi hiệp sĩ Stafford tiến đánh trận trước khi rời tổ quỷ của ông ta là Harrenhal.”

“Trừ khi…” Catelyn nói.

“Như thế nào?” Hiệp sĩ Brynden giục.

“Trừ khi ông ta bất đắc dĩ phải rời khỏi Harrenhal,” bà nói, “để đối mặt với một mối đe dọa khác.” Chú nhìn bà đăm chiêu.

“Lãnh chúa Renly,” nếu bà xin sự giúp đỡ từ người đàn ông đó, bà sẽ phải ủng hộ ông ta xưng vương.

“Có lẽ.” Blackfish mỉm cười đầy mưu mô. “ Nhưng ông ta cũng muốn một thứ gì đó.”

“Ông ta sẽ muốn thứ mà một vị vua luôn muốn,” bà nói, “thần phục.”

## 68. Chương 08

CHƯƠNG 8: TYRION

Janos Slynt là con trai của một đồ tể và hắn cười cũng rất giống một người mổ thịt. “Thêm rượu nhé?” Tyrion hỏi.

“Tôi không phản đối.” Lãnh chúa Janos nói, đưa cốc ra. Hắn bề ngoài giống như một thùng rượu và quả thật tửu lượng đúng thế. “Tôi không phản đối. Rượu này đúng là cực phẩm. Nó được đưa tới từ đảo Arbor?”

“Dornish.” Tyrion ra hiệu và người hầu nhanh chóng tiến tới rót rượu. Trừ đám người hầu, tiểu sảnh chỉ có hắn và lãnh chúa Janos, một ngọn nến nhỏ leo lét trên bàn, xung quanh tối om. “Khá tuyệt. Rượu Dornish thường không quá nồng.”

“Nồng.” Gã mặt bự giống như mặt ếch lên tiếng, uống một ngụm lớn. Janos Slynt không phải một gã biết ăn uống nhỏ nhẹ. Tyrion đã chú ý đến điểm này.

“Phải, nồng chính là từ tôi muốn nói, một từ rất chính xác. Đại nhân Tyrion, ngài chọn từ thật tuyệt. Và ngày đã kể một câu chuyện thật hài hước. Hài hước, đúng vậy.”

“Ta rất vui nếu ngài nghĩ vậy… nhưng ta không phải là một đại nhân như ông. Đại nhân Janos, xin hãy gọi ta bằng cái tên Tyrion thôi.”

“Sẽ như ngài mong muốn.” Lão lại uống một ngụm lớn, rượu rớt cả ra áo chẽn satin đen trước ngực. Lão đang mặc một chiếc áo xen các sợi kim tuyến bằng vàng có thêu cây giáo nhỏ màu đỏ, lúc này hắn đã uống say mèm.

Tyrion che miệng ợ một tiếng đầy lịch sự. Tửu lượng của hắn không bằng lãnh chúa Janos nhưng hắn đã ăn no. Điều đầu tiên sau khi ổn định chỗ tại Tháp dành cho Cánh Tay Phải của Nhà vua là hắn tìm một đầu bếp nấu ăn ngon và đưa nàng vào làm người phục vụ. Tối nay bọn họ được thưởng thức món súp đuôi bò, với cây hồ đào, nho, thì là đỏ và pho mát vụn, bánh cua nóng, bí đỏ tẩm hương vị và chim cút trộn bơ. Mỗi đĩa được kèm với thức uống riêng. Lãnh chúa Janos nói lão nửa đời qua hắn chưa bao giờ ăn một bữa ngon đến thế. “Khi nào ngài ngồi ở Harrenhal, ngài sẽ thấy đây là bữa ăn thường ngày thôi.” Tyrion nói.

“Chắc chắn rồi. Có lẽ tôi nên hỏi xin đầu bếp của ngài đến chỗ tôi nấu đồ ăn. Ý ngài thế nào?”

“Chiến tranh đã mang đến nhiều thứ hơn là mất.” Hắn nói và cả hai bật cười to. “Ngài thật là người dũng cảm khi ngồi được ở Harrenhal. Một nơi tối tăm và to lớn như thế… rất đáng để giữ gìn. Và cũng có vài tin vịt đang nguyền rủa nó.”

“Tôi phải sợ đống đá đó à?” Lão huýt sáo bất cần. “Ngài nói tôi là một người gan dạ? Đúng vậy. Phải là một người gan dạ như thế mới đạt được địa vị của tôi hôm nay. Tiến về Harrenhal, đúng vậy. Và tại sao không? Ngài cũng là một người gan dạ, tôi biết thế. Có thể nhỏ bé nhưng gan dạ.”

“Ngài thật tử tế. Thêm rượu nữa nhé?”

“Không, không, thực sự không, tôi… à, con mẹ nó, vâng. Tại sao không? Một người gan dạ sẽ uống một cách thống khoái.”

“Chắc chắn rồi.” Tyrion rót đầy ly cho lãnh chúa Slynt. “Tôi có xem qua danh sách ngài đề cử cho chức vụ Đội trưởng đội tuần thành phố.”

“Những người giỏi. Những người trung thành. Cả sáu người bọn họ đều thích hợp, nhưng tôi chọn Allar Deem, cánh tay phải của tôi. Một… một người giỏi, tận tâm. Hãy nâng đỡ hắn và ngài sẽ không phải lo lắng gì. Tất nhiên phải được sự đồng ý của bệ hạ.”

“Chắc chắn rồi.” Tyrion nhấp một ngụm nhỏ. “Ta đang lo lắng về hiệp sĩ Jacelyn Bywater. Ông ta là đội trưởng cổng Mud Gate đã ba năm nay và biểu hiện rất anh dũng trong cuộc nổi loạn của Balon Greyjoy. Vua Robert phong ông ta làm hiệp sĩ tại Pyke, nhưng tên ông ta không xuất hiện trong danh sách của ông.”

Lãnh chúa Janos Slynt uống một ngụm lớn và ngậm trong miệng một lúc mới nuốt vào. “Bywater. À, một người dũng cảm, chắc chắn rồi, nhưng… ông ta quá cứng nhắc. Một con chó kỳ lạ. Nhiều người không thích ông ta. Ông ta cũng là một người tàn phế, mất một tay ở Pyke, đó chính là lý do lão được phong là hiệp sĩ. Nếu ngài hỏi tôi thì đó là một giao dịch tồi. Đổi một cánh tay lấy chức hiệp sĩ.” Ông ta cười lớn. “Như tôi thấy, hiệp sĩ Jacelyn nghĩ quá nhiều về bản thân và lòng tự hào của lão. Ngài tốt hơn là nên để cho lão ở vị trí cũ, đại… Tyrion. Allar Deem chính là người dành cho ngài.”

“Ta nghe nói Deem không được dân chúng trong thành ưa thích.”

“Người ta sợ hắn. Như vậy mới dễ làm việc.”

“Ta còn nghe nói cái gì về hắn nhỉ? Vài rắc rối trong nhà thổ?”

“Chuyện đó à? Đó không phải lỗi của hắn, đại… Tyrion. Không. Hắn chưa bao giờ định giết người phụ nữ đó, đó là do tự cô ta tự làm tự chịu. Hắn đã cảnh báo cô ta đứng sang bên để cho hắn làm nhiệm vụ.”

“Nói là nói như vậy… nhưng mẫu tử tình thâm, hắn nêu đoán được là cô ta sẽ cố gắng bảo vệ con mình,” Tyrion mỉm cười, “hãy nếm thử miếng pho mát này, nhắm với rượu thật là ngon. Hãy nói cho ta biết tại sao ông chọn Deem thực hiện nhiệm vụ tồi tệ đó?”

“Một đội trưởng tốt cần phải biết rõ người của mình, Tyrion. Có người thích hợp làm việc này, có người thích hợp là việc kia. Giết một đứa trẻ khi vẫn còn đang ngậm vú mẹ không phải là nhiệm vụ thoải mái gì. Không phải ai cũng làm được, ngay cả khi mẹ nó chỉ là một con điếm.”

“Ta cũng nghĩ vậy.” Tyrion nói, chỉ nghe thấy từ “điếm” và nghĩ đến Shae và Tysha từ lâu trước đây và tất cả những người đàn bà khác mà hắn quan hệ trong suốt những năm qua.

Slynt hồn nhiên nói tiếp: “Một việc khó khăn khắc nghiệt sẽ phải giao ột kẻ khắc nghiệt, đó là Deem. Mình nói thế nào, hắn làm theo đó, chưa bao giờ cãi lời.” Ông ta cắn một miếng pho mát. “Món này ngon thật, đầy hương vị. Đưa cho tôi một con dao sắc và một miếng pho mát thơm và tôi là người hạnh phúc.”

Tyrion nhún vai: “Cứ hưởng thụ nó khi ông còn có thể. Với việc các vùng đất ven sông chìm trong biển lửa và vua Renly ở Highgarden, thì pho mát ngon như thế này sớm cạn kiệt thôi. Vậy ai là người ra lệnh cho ông đi bắt đứa con hoang của con điếm đó?”

Lãnh chúa Janos cảnh giác nhìn Tyrion, nhưng ngay sau đó phá lên cười và cầm một miếng pho mát vẫy vẫy trước mặt hắn. “Ngài thật là một người giảo hoạt, Tyrion. Ngài muốn bẫy tôi phải không? Muốn Janos Slynt nhiều lời thì cần phải có thêm nhiều rượu và pho mát nữa mới được. Tôi rất tự tin vào bản thân. Chưa bao giờ hỏi lại về mệnh lệnh đưa ra và không bao giờ hỏi lại sau đó. Đó không phải chuyện của tôi.”

“Giống Deem.”

“Hoàn toàn chính xác. Khi tôi rời đi Harrenhal, ngài hãy cất nhắc hắn làm đội trưởng và sẽ không hối tiếc về điều đó.”

Tyrion cắn một miếng pho mát nhỏ. Nó thật sự thơm và hợp với rượu, cực phẩm. “Ta có thể nói với ngài rằng bất kỳ ai được bệ hạ chỉ định làm đội trưởng dưới quyền ngài cũng sẽ phải thực hiện nhiệm vụ trong hoàn cảnh khó khăn. Đại nhân Mormont cũng đang phải đối mặt với vấn đề tương tự.”

Lãnh chúa Janos nghi hoặc. “Tôi nghĩ đó là một phu nhân. Mormont ấy. Đó không phải người có tình nhân là gấu sao?”

“Người ta đang nói tới là anh trai, Jeor Mormont, Tư Lệnh của Đội Tuần Đêm. Khi ta đến thăm ông ấy ở Tường Thành, ông ấy đã ám chỉ đến việc lo lắng tìm người kế nhiệm mình. Những ngày này, Đội Tuần có quá quân.” Tyrion u ám. “Ta nghĩ, ông ấy sẽ ngủ dễ dàng hơn nếu có người như ngài đây.”

Lãnh chúa Janos ré lên. “Không có cửa đâu.”

“Cũng chỉ là nghĩ thôi,” Tyrion nói, “nhưng cuộc đời thường có những bước ngoặt kỳ lạ. Đại nhân hãy nhìn Eddard Stark mà xem. Ta không nghĩ ông ấy có thể tưởng tượng được đời ông ấy sẽ kết thúc ở Thánh đường Baelor.”

“Có ai dự đoán được đâu.” Lãnh chúa Janos cười to đồng ý.

Tyrion cũng cười. “Thật đáng tiếc ta không có mặt ở đây để chứng kiến điều đó. Nghe nói ngay cả Varys cũng ngạc nhiên.”

Lãnh chúa Janos cười đến run rẩy. “Người nhện biết mọi thứ. Người ta nói như vậy. À, lão cũng không biết điều đó.”

“Sao có thể biết được.” Giọng Tyrion có chút hàn ý. “Ông ta đã thuyết phục được chị ta rằng Stark cần phải được phóng thích, với điều kiện ông ta sẽ tham gia vào Đội Tuần Đêm.”

“Hả?” Janos Slynt mờ mịt nhìn Tyrion.

“Chị của ta, Cersei.” Tyrion nhắc lại, ngữ khí tăng lên nhấn mạnh vào cái điều mà thằng ngu này vẫn còn chưa biết hắn muốn ám chỉ điều gì. “Thái hậu Regent.”

“Vâng.” Slynt nuốt nước miếng. “Về chuyện đó, à… đức vua đã ra lệnh, đại nhân ạ. Là bệ hạ tự ý.”

“Đức vua mới mười ba tuổi.” Tyrion nhắc nhở lão.

“Dù sao thì vẫn là vua.” Slynt nhíu mày, quai hàm run rẩy. “Vua của bảy vương quốc.”

“À, giờ chỉ là một hoặc hai vương quốc thôi.” Tyrion mỉm cười chua loét. “Ngài có thể cho ta nhìn cây giáo của ngài không?”

“Cây giáo của tôi ư?” Lãnh chúa Janos hoang mang.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Tyrion chỉ rõ. “Cái móc gài trên áo choàng không tay của ngài.”

Do dự, lãnh chúa Janos cởi chiếc áo và trao nó cho Tyrion.

“Chúng ta có những thợ kim hoàn ở Lannisport làm việc này tốt hơn.” Hắn tỏ vẻ. “Ngài đừng để ý, ta cảm thấy vết máu đỏ ở đây đã tối đen đi nhiều. Nói cho ta biết, đại nhân, ngài đã trực tiếp dùng cây thương này đâm sau lưng người đó hay là ngài chỉ là người ra lệnh?”

“Tôi là người ra lệnh, và tôi sẽ làm lại điều đó nếu cần thiết. Lãnh chúa Stark là kẻ phản quốc.” Đỉnh đầu trọc của Slynt đỏ bừng và chiếc áo choàng xen kim tuyến vàng của lão rủ từ vai xuống sàn nhà. “Người đàn ông đó đã cố gắng mua chuộc tôi.”

“Giấc mơ nhỏ nhoi mà ngài đã bán.”

Slynt đặt cốc rượu lên bàn. “Ngài say rồi sao? Nếu ngài nghĩ tôi sẽ ngồi đây và để ngài đạp danh dự của tôi xuống…”

“Danh dự đó là gì vậy? Tôi thừa nhận ngài đã giao dịch tốt hơn hiệp sĩ Jacelyn. Một chức vị quý tộc và một lâu đài để đổi lấy hành động đâm sau lưng và ngài thậm chí còn không cần tự mình khai đao.” Hắn trao chiếc áo choàng lại cho Janos Slynt. Nó va vào ngực lão và rơi xuống nền nhà. Lão già đứng dậy.

“Tôi không thích giọng điệu này của ngài, đại… không, tiểu quỷ. Tôi là lãnh chúa của Harenhal và thành viên của hội đồng trọng thần. Ai cho phép ngài trừng phạt ta thế này?”

Tyrion nghiêng đầu. “Ta nghĩ ngài khá rõ ta là ai. Ngài có bao nhiêu đứa con trai?”

“Ta có bao nhiêu con thì liên quan gì đến ngươi, tên lùn?”

“Tên lùn?” Lửa giận của hắn bốc ngùn ngụt. “Ông tốt nhất nên dừng ngay ở tên gọi Tiểu Quỷ. Ta là Tyrion của gia tộc Lannister và sẽ có ngày, nếu các chư thần giúp ông nghĩ thông suốt, ông sẽ phải quỳ xuống dưới chân ta mà tạ ơn rằng là ta, chứ không phải Cha ta, xử vụ này. Nào, giờ thì ông có bao nhiêu đứa con trai?”

Tyrion có thể thấy tia sợ hãi trong mắt Janos Slynt. “B… Ba, thưa đại nhân, và một đứa con gái. Xin ngài, đại nhân…”

“Ông không cần phải cầu ta.” Hắn đứng dậy khỏi ghế. “Ta hứa sẽ không ai trong số chúng bị thương. Hai thằng con út sẽ được đưa ra ngoài làm người hầu. Nếu chúng làm việc tốt và trung thành, chúng có thể trở thành hiệp sĩ. Gia tộc Lannister không bao giờ bạc đãi những người phục vụ mình. Thằng con cả của ông sẽ thừa kế danh hiệu lãnh chúa Slynt và cả cái gia huy đáng sợ của ông.” Hắn đá vào cái thanh gươm thêu vàng khiến chiếc áo choàng trượt trên nền nhà.  “Chúng ta sẽ phong đất cho hắn và hắn có thể tự chỗ ở ình. Tuy không bằng Harrenhal nhưng so với cuộc sống trước kia thì thoải mái hơn nhiều. Hắn cũng có thể tự chọn ình một đám cưới.”

Khuôn mặt của Janos Slynt từ đỏ chuyển sang trắng bệch. “Ngài… Ngài… tính… sao?”, cằm hắn run rẩy.

“Ý ông là ta sẽ làm gì với ông à?” Tyrion để cho lão run rẩy trong chốc lát rồi mới trả lời. “Có một đội thuyền mang tên Giấc Mơ Mùa Hè sẽ khởi hành vào sáng mai. Thuyền trưởng nói với ta rằn bà ta sẽ đến Gulltown thuộc quần đảo Ba Chị Em Gái, Đảo Skagos và lâu đài Eastwath Bên Bờ Biển. Khi ông gặp Tư lệnh Mormont, hãy gửi ông ấy lời chào thân ái của ta và nói với ông ấy rằng ta không quên các nhu cầu của Đội Tuần Đêm. Đại nhân, chúc ngươi trường thọ và phục vụ tốt tại đó.”

Khi Janos Slynt nhận ra nó không bị mất mạng, khuôn mặt chậm rãi hồi phục khí sắc. Lão hất cằm. “Chúng ta chờ xem, tiểu quỷ. Thằng Lùn. Có lẽ ngươi mới là người phải lên con tàu đó, ngươi nghĩ sao? Có lẽ ngươi mới phải đến Tường Thành.” Hắn cười to đầy lo âu. “Ngươi tưởng dọa được ai, à, chúng ta sẽ cùng xem. Ta là bạn của bệ hạ, ngươi biết rõ điều đó. Chúng ta sẽ xem Joffrey nói gì về chuyện này. Và Littliner và cả thái hậu nữa. Ồ, đúng vậy. Janos Slynt có rất nhiều bạn. Chúng ta sẽ xem ai mới phải là người lên thuyền. Ta hứa với ngươi, chúng ta sẽ xem chuyện gì sẽ xảy ra.”

Slynt bước dài ra cửa giống như một lính tuần, đi xuyên qua tiểu sảnh, bước chân vang lên trên sàn đá. Lão bước nhanh, mở mạnh cánh cửa… và mặt đối mặt với một người mặc áo giáp đen và áo choàng vàng cao lớn, cằm thon dài. Người mới tới chỉ còn một tay, từ cổ tay còn lại được lắp tay giả bằng sắt. “Janos,” hắn nói, hốc mắt sâu, trán dô ra, mái tóc có màu muối và hạt tiêu.Theo sau hắn, sáu gã cảnh vệ di chuyển nhẹ nhàng vào tiểu sản, dồn lão Janos Slynt cuống quít lùi sau.

“Đại nhân Slynt,” Tyrion gọi lớn, “tôi tin ông biết hiệp sĩ Jacelyn Bywater, tân đội trưởng đội tuần thành phố.”

“Chúng tôi đang đợi ngài, đại nhân.” Hiệp sĩ Jacelyn nói với Slynt. “Đường ra bến tàu rất tối lại xa và đường phố thì vào buổi tối không an toàn. Người đâu.”

Sáu gã áo choàng vàng bao vây người ngày xưa từng là đội trưởng, Tyrion gọi hiệp sĩ Jacelyn lại bên mình và trao cho hắn một cuộn da dê. “Đây là một quãng đường xa, và đại nhân Slynt muốn được chăm sóc tử tế. Vì vậy hãy để ba người trong bọn họ đi cùng ông ấy trên Giấc Mơ Mùa Hè.”

Bywater liếc mắt nhìn những cái tên và cười. “Tuân lệnh.”

“Còn cái này nữa.” Tyrion khẽ nói. “Deem. Hãy nói với thuyền trưởng rằng nếu người này chẳng may bị rơi xuống biển trước khi đến Eastwatch thì ta cũng là sự chẳng may mà thôi.”

“Thưa đại nhân, vâng, tôi nghe nói đại dương miền Bắc có nhiều bão lớn.” Hiệp sĩ Jacelyn cúi chào và rời đi, chiếc áo choàng bay phần phật phía sau. Trên đường ra cửa, hắn dẫm qua chiếc áo choàng tơ vàng của Slynt.”

Tyrion ngồi một mình, thưởng thức số rượu Dornish ngon lành còn lại. Những người hầu đến và đi, dọn sạch đĩa trên bàn. Hắn yêu cầu họ để lại rượu. Khi họ xong việc, Varys bước nhanh vào, mặc áo choàng hoa oải hương, người cũng tản mát ra mùi của loài hoa đó. “Ồ, đại nhân thân ái, ngài làm việc mới gọn gẽ làm sao.”

“Vậy sao ta lại thấy đầy vị đắng trong miệng?” Hắn lấy tay bóp thái dương. “Ta vừa nói với họ ném Allar Deem xuống biển. Giờ cũng thật muốn làm vậy với ông.”

“Ngài sẽ thất vọng với kết quả đấy.” Vary trả lời. “Các cơn bão đến rồi đi, sóng biển cao quá đâu, cá lớn ăn thịt cá nhỏ và tôi vẫn vững mái chèo. Liệu tôi có thể thưởng thức loại rượu mà đại nhân Slynt vừa khen rất nhiều không?”

Biết nói nhiều cũng chẳng ích lợi gì, Tyrin nhíu mày hất tay về phía bình rượu.

Varys rót đầy cốc. “À, ngọt ngào như mùa hè.” Lão lại uống thêm một ngụm. “Tôi nghe thấy những cây nho ca vang trên đầu lưỡi.”

“Ta còn tưởng tiếng ồn đó là gì. Hãy kêu cây nho im lặng giùm cái, đầu ta đau như búa bổ. Hóa ra là bà chị ta. Đó là những gì mà vị lãnh – chúa – vô – cùng – trung - thành Janos kia không chịu nói ra. Cersei đã sai mấy gã áo choàng vàng đến kỹ viện đó.”

Varys khúc khích cười lo lắng. Vậy là hắn đã sớm biết mọi chuyện.

“Vì sao ông không nói sớm?” Tyrion lên án.

“Bởi vì bà ấy là bà chị thân yêu của ngài.” Varys nói như thể bị oan đến mức trông lão như sắp khóc. “Đại nhân, chuyện này rất khó nói. Tôi sợ không biết ngài sẽ phản ứng thế nào. Liệu ngài có thể tha thứ cho tôi không?”

“Không.” Tyrion trách. “Khốn khiếp ông, khốn khiếp bà ta.” Hắn biết rõ không thể động vào Cersei. Chưa thể, ít nhất là hiện tại dù hắn có muốn, và hắn cũng không biết nên làm gì. Nhưng thật đau đớn, ngồi đây và trình diễn một màn chủ trì chính nghĩa bằng cách trừng phạt những kẻ ác như Janos Slynt và Allar Deem, trong khi chị hắn tiếp tục chuyên quyền loạn chính. “Trong tương lai, ông sẽ nói cho ta những gì ông biết, đại nhân Varys, mọi thứ ông biết.”

Viên thái giám lộ ra nụ cười giảo hoạt. “Đại nhân thân yêu của tôi, điều đó sẽ mất thời gian nhiều đấy. Tôi biết khá nhiều chuyện.”

“Biết nhiều có lợi gì, tiếc là không cứu được đứa trẻ này.”

“Ái chà, không. Nhưng có một đứa con hoang khác, một thằng bé, lớn hơn. Tôi đã có vài bước chuẩn bị để hắn thoát khỏi nguy hiểm… nhưng tôi thừa nhận tôi chưa bao giờ tưởng tượng được đứa trẻ đó sẽ gặp nguy hiểm. Đứa bé vừa sinh ra đó, một đứa trẻ chưa tròn tuổi, mẹ nó là một gái điếm. Cô ta có thể đe dọa được gì chứ?”

“Nó là con của Robert.” Tyrion cay đắng nói. “Có vẻ với Cersei điều đó là đủ.”

“Đúng vậy. Thật là đau lòng. Tôi đã tự trách rất nhiều về đứa trẻ ngọt ngào tội nghiệp đó và mẹ của nó, cô gái vẫn còn trẻ và yêu nhà vua thật lòng.”

“Cô ta ư?” Tyrion chưa bao giờ nhìn thấy cô gái đã chết đó, nhưng hắn cảm nhận nàng chính là Shae và Tysha hợp lại.

“Ta tự hỏi liệu một gái điếm có thể thực yêu một ai đó? Không, đừng trả lời. Có vài thứ ta không biết thì tốt hơn.” Hắn đã đem Shae đến sống ở một căn nhà gỗ và đá rộng lớn, có giếng nước, chuồng ngựa và vườn riêng. Hắn cũng bố trí cả người hầu phục vụ, một con chim trắng từ Quần đảo Mùa Hè để làm bạn với nàng, lụa là, vàng bạc và đá quý để nàng dùng, còn có cả thủ vệ để bảo vệ nàng. Nhưng nàng vẫn bồn chồn không yên. Nàng nói với hắn rằng nàng muốn ở bên hắn nhiều hơn, nàng muốn phục vụ và giúp hắn. “Em giúp ta bằng cách ở yên đây, trên giường.” Hắn nói với nàng vào một đêm sau khi họ làm tình xong và nằm nghỉ ngơi, đầu hắn gối lên ngực nàng, của quý của hắn vẫn nằm sâu trong nàng. Nàng không trả lời, nhưng hắn có thể nhìn thấy trong mắt nàng rằng đó không phải là điều nàng muốn nghe.

Thở dài, Tyrion bắt đầu vươn tay tìm rượu, sau đó nhớ tới chuyện của lãnh chúa Janos liền đẩy bình rượu ra. “Có vẻ như chị ta đã nói thật về cái chết của Stark, tất cả là do chủ ý điên khùng của cháu ta.”

“Vua Joffrey đã ra lệnh. Janos Slynt và hiệp sĩ Ilyn Payne thực hiện, quyết đoán, không chút do dự…”

“… gần như thể họ chỉ đợi lệnh đến là thực hiện. Phải, chúng ta đã nói qua về chuyện này trước đó, nhưng không có chứng cớ. Tóm lại là làm bậy.”

“Đại nhân, với đội tuần thành phố trong tay, ngài có thể đề phòng tốt chuyện bệ hạ không còn dám… làm bậy? Nhưng để chắc chắn vẫn cần phải lo hắn về các hộ vệ bên người thái hậu …”

“Bọn áo choàng đỏ ấy hả?” Tyrion nhún vai. “Lòng trung thành của Vylarr dành cho Casterly Rock. Hắn biết rõ ta ở đây là do Cha cử đến. Cersei sẽ thấy khó mà dùng những người của hắn để chống lại ta… ngoài ra, bọn chúng cũng chỉ có một trăm người, chỉ bằng nửa số quân của ta. Đấy là ta chưa kể đến sáu trăm lính áo choàng vàng mà Bywater là đội trưởng.”

“Ngài sẽ thấy hiệp sĩ Jacelyn là người dũng cảm, đáng tin, chính trực… và rất muốn đền ơn.”

“Ta tự hỏi hắn sẽ đền ơn ai?” Tyrion không tin Varys, dù không thể phủ nhận giá trị của ông ta. Không thể nghi ngờ là lão biết rất nhiều. “Tại sao ông lại tích cực giúp đỡ thế, đại nhân Vary của ta?” Hắn hỏi nghiên cứu đôi bàn tay mềm mại của ngời đàn ông này, khuôn mặt béo nộn, nụ cười nịnh nọt.

“Ngài là cánh tay phải của Đức vua. Tôi có trách nhiệm phục vụ đế quốc, đức vua và ngài.”

“Như ông đã phục vụ Jon Arryn và Eddard Stark?”

“Tôi đã phục vụ lãnh chúa Arryn và lãnh chúa Stark hết sức mình. Tôi rất buồn và sợ hãi trước cái chết bất ngờ của họ.”

“Nghĩ lại ta có cảm giác ta sẽ là người tiếp theo.”

“Ồ, tôi không nghĩ vậy.” Varys nói, xoay xoay cốc rượu. “Quyền lực là thứ kỳ diệu, đại nhân ạ. Ngài có từng nghĩ giải câu đố tôi đã nói với ngày hôm ở nhà trọ?”

“Có nghĩ tới một hoặc hai lần.” Tyrion thừa nhận. “Đức vua, tăng lữ và phú ông - ai sống và ai chết? Tên lính đánh thuê sẽ nghe lời ai? Đó là câu đố không có lời giải, hoặc quá hơn là có quá nhiều lời giải. Tất cả phụ thuộc vào con người cầm kiếm kia.”

“Nhưng hắn không là ai cả.” Varys nói. “Hắn không có vương miện hay vàng bạc hay chư thần phù hộ, chỉ có thanh sắt trong tay.”

“Cái thanh sắt đó có quyền quyết định sinh tử.”

“Đúng vậy… nhưng thực tế nếu tên lính đánh thuê là người quyết định thì vì sao chúng ta phải làm bộ đức vua nắm quyền lực? Tại sao một người khỏe mạnh cầm kiếm phải phục tùng một vị vua trẻ con như Joffrey hay một người suốt ngày uống rượu như hũ chìm như tiên vương?”

“Vì ấu chúa và người đàn ông uống như hũ chìm kia có thể kêu gọi những người khỏe mạnh cầm kiếm khác.”

“Vậy thì những người lính đánh thuê khác sẽ lại có thực quyền. Sao lại không? Kiếm của họ đến từ đâu? Tại sao họ lại phục tùng?” Varys mỉm cười. “Có người nói kiến thức chính là quyền lực. Có người nói quyền lực đến từ các chư thần. Có người nói quyền lực đến từ luật pháp. Nhưng vào cái ngày diễn ra chuyện đó ở Thánh đường Baelor. Vì Đại giáo chủ đại diện cho các chư thần và thái hậu Regent đại diện cho luật pháp cùng với vị công bộc kiến thức rộng rãi của ngài đều bất lực như bất cứ thợ thuyền hay thợ đóng giày của đám thường dân. Ngài nghĩ ai là người thực sự giết Eddard Stark? Joffrey, người ra lệnh sao? Hiệp sĩ Ilyn Payne, người chém? Hay… một người khác?”

Tyrion quay đầu sang hướng khác. “Ý ông là hôm nay sẽ đưa cho ta cái lời giải chết tiệt, hay khiến ta đau đầu hơn?”

Varys mỉm cười. “Đáp án chính là đây. Quyền lực tồn tại ở nơi mà người ta tin nó tồn tại. Không ít hơn và cũng không nhiều hơn.”

“Nói như vậy thì quyền lực chỉ là một trò lừa đảo?”

“Bóng của bức tường.” Varys thì thầm. “Nhưng bóng có thể giết người, và thường những người nhỏ bé có thể tạo được bóng to.”

Tyrion mỉm cười. “Đại nhân Varys, ta phát hiện mình càng ngày càng thích ông. Ta có thể giết ông nhưng điều đó sẽ khiến ta rất buồn.”

“Tôi sẽ coi đó như lời khen của ngài.”

“Varys, ông là ai trong câu chuyện đó?” Tyrion phát hiện ra hắn thực sự muốn biết.

“Người ta nói là một con nhện.”

“Đại nhân, gián điệp và kẻ thông tin hiếm khi được người ta yêu thích. Nhưng ta tin ông là một trung thần đế quốc.” “Và là một thái giám. Chúng ta đừng có quên điểm đó.”

“Tôi hiếm khi quên.”

“Mọi người cũng gọi ta là bán nhân, nhưng ta nghĩ các chư thần vẫn đối xử rất nhân từ với ta. Người ta nhỏ, chân bị tật và phụ nữ không thấy hứng thú… nhưng ta vẫn là một người đàn ông. Shae không phải là người phụ nữ đầu tiên lên giường với ta và ngày nào đó ta cũng có thể cưới vợ, sinh con. Nếu các chư thần chiếu cố, nó sẽ có bề ngoài giống bác ruột và trí tuệ giống Cha. Ông không thể sống mà không có hy vọng. Những người lùn đúng là trò đùa của thần linh… nhưng chính con người tạo ra thái giám. Ai đã cắt cái đó của ông, Vary? Khi nào và tại sao? Ông thực sự là ai?”

Nụ cười của viên thái giám vẫn nở rộ nhưng ánh mắt sắc lạnh của lão không có chút ý cười. “Đại nhân, ngài hỏi rất hay, nhưng câu chuyện đời tôi rất dài và buồn, thêm vào đó chúng ta có chuyện quốc sự phải bàn.” Hắn rút từ túi áo ra một tấm da dê. “Viên thuyền trưởng tàu White Hart thuộc đội thuyền hoàng gia tính toán sẽ khởi hành ba ngày sau mang theo quân tới góp sức cho lãnh chúa Stannis.”

Tyrion thởi dài: “Ý ông là chúng ta sẽ chặt đầu vài kẻ làm gương?”

“Hiệp sĩ Jacelyn có biện pháp trừng phạt hắn, nhưng nếu nhà vua thẩm lý và phán quyết khai có thể củng cố lòng trung thành của các thuyền trưởng khác.”

Và giữ cho thằng cháu vương tộc của ta giữ vững địa vị. “Sẽ theo lời đề nghị của ông. Hãy để hắn cho Joffrey thực hiện công lý.”

Varys gạch ký hiệu trên cuốn da dê. “Hiệp sĩ Horas và hiệp sĩ Hobber Redwyne đã hối lộ một bảo vệ định tối ngày kia chuồn ra khỏi thành. Bọn họ chuẩn bị lên tàu Moonrunner của người Pentoshi, cải trang thành tay chèo thuyền.”

“Chúng ta có thể bắt chúng làm tay chèo thuyền vài năm để xem chúng làm được gì?” Hắn mỉm cười. “Không, chị ta sẽ phát cuồng nếu mất những vị khách như thế này. Vậy hãy thông báo cho hiệp sĩ Jacelyn. Bắt gã cưới vợ rồi giải thích về niềm vinh quanh khi được gia nhập Đội Tuần Đêm. Ngoài ra, canh gác chặt Moonrunner phòng trường hợp Redwyne đút tiền thêm ột bảo vệ khác.”

“Tuân lệnh.” Tấm da dê có thêm một ký hiệu. “Chiều nay, người của ngài Timett hôm nay, trước cửa sòng bạc, đã giết con trai một người bán rượu. Hắn buộc tội đối phương chơi gian.”

“Có thật không.”

“Ồ, chắc chắn.”

“Vậy thì những người trung thực trong thành cố phải cảm tạ Timett mới đúng. Ta sẽ đề nghị đức vua ban thưởng cho hắn.”

Viên thái giám cười khúc khích lo lắng và viết thêm ký hiệu. “Chúng ta cũng có một vấn đề bất ngờ liên quan đến thần thánh. Có vẻ như ngôi sao chổi đã mang đến đây đủ loại tăng lữ kỳ quái, thầy tu và tiên tri giả. Bọn họ quỳ gối trước những tửu quán và cửa hàng, liên tục nói về ngày tận thế với bất cứ ai dừng lại lắng nghe.”

Tyrion nhún vai. “Đã gần ba trăm năm kể từ khi chúng ta tiến vào lãnh địa của Aegon. Ta cho là cứ kệ bọn họ thôi.”

“Đại nhân, bọn họ đang gieo rắc nỗi sợ hãi.”

“Ta nghĩ đó là công việc của ông.”

Varys lấy tay che miệng. “Ngài thật nhẫn tâm khi nói vậy. Vấn đề cuối cùng. Phu nhân Tanda tối qua có tổ chức một bữa tiệc nhỏ. Tôi có thực đơn và danh sách khách mời để ngài kiểm tra. Khi rượu rót ra, đại nhân Gyles có nâng cốc chúc mừng bệ hạ, và hiệp sĩ Balon Swann đã nghe thấy câu ‘chúng ta sẽ cần ba cái chén’ và rất nhiều người cười phá lên…”

Tyrion dơ tay lên. “Đủ rồi. Hiệp sĩ Balon chỉ nói giỡn thôi mà. Đại nhân Varys, ta không quan tâm đến mấy chuyện mưu phản trên bàn tiệc.”

“Đại nhân, ngài thật cơ trí cũng như độ lượng.” Tấm da dê biến mất trong tay áo của viên thái giám. “Cả hai chúng ta đều có quá nhiều việc phải làm, tôi xin cáo từ.”

Khi viên thái giám rời khỏi, Tyrion ngồi lặng yên nhìn cây nên thật lâu và tự hỏi bà chị hắn sẽ phản ứng thế nào khi biết chuyện xảy ra với Janos Slynt. Tất nhiên chị ấy sẽ không vui và lên án hắn, nhưng ngoài việc gửi một bức thư bày tỏ sự giận dữ đến cho lãnh chúa Tywin ở Harrenhal thì hắn không thấy Cersei có thể làm gì hơn thế. Tyrion giờ đã nắm được Đội tuần thành phố, cộng với một trăm năm mươi lính thiện chiến và một đội quân lính đánh thuê do Bronn lãnh đạo đang gia tăng quân số từng ngày. Hắn có vẻ đang an toàn. Nhưng chắc chắn Eddard Stark cũng đã từng nghĩ thế.

Lâu đài Red Keep thật u tối và yên lặng khi Tyrion rời tiểu sảnh. Bronn đang đợi hắn ở thư phòng.

“Slynt thế nào rồi?” Hắn hỏi.

“Lãnh chúa Janos sẽ lên thuyền đi Tường Thành vào sáng mai. Varys đề nghị ta thay thế một trong những thủ hạ của Joffrey bằng người của mình. Chắc chắn hơn, ta đã thay thế đám người của Littinger bằng người của Varys. Tạm thời như vậy.”

“Ngài nên biết tin này, Timett đã giết một người…”

“Varys đã nói với ta.”

Viên lính đánh thuê có vẻ không ngạc nhiên. “Thằng ngu đó nghĩ một người chột mắt sẽ dễ chơi gian hơn. Timett dùng dao găm gim bàn tay hắn lên bàn và rạch yết hầu của đối thủ. Hắn còn trừng phạt ngón tay đã trở trò gian…”

“Bỏ qua các chi tiết máu me. Bữa ăn trong bụng ta trào ra hết rồi.” Tyrion nói. “Việc tuyển quân của ngươi thế nào rồi?”

“Tốt ạ. Tối nay sẽ có ba người mới.”

“Làm thế nào để biết họ có đáng thuê không?”

“Tôi xem xét, hỏi họ, tìm hiểu hiểu xem kinh nghiệm chiến đấu của họ trên chiến trường nào và khả năng nói dối.” Bronn mỉm cười. “Rồi tôi cho họ cơ hội giết mình, cũng tương tự như tôi có cơ hội giết họ.”

“Vậy ngươi giết hết à.”

“Chỉ những ai không thể sử dụng.”

“Và nếu một trong những người giết ngươi thì sao?”

“Hắn sẽ là người ngài muốn thuê.”

Tyrion đã có chút say và rất mệt. “Nói với ta, Bronn, nếu ta yêu cầu ngươi giết một đứa bé… một đứa bé gái còn đang bú mẹ, ẵm ngửa… ngươi có làm không? Làm mà không hỏi một câu?”

“Không hỏi một câu ư? Không.” Viên lính đánh thuê chà ngón trỏ với ngón tay cái. “Tôi sẽ hỏi rất nhiều tiền.”

Đại nhân Slynt, tại sao ta lại cần Allar Deem của ông? Tyrion nghĩ. Ta đã có một trăm người của ta. Hắn muốn bật cười, nhưng cũng muốn khóc. Quan trọng hơn cả, hắn muốn Shae.

## 69. Chương 09

CHƯƠNG 9: ARYA

Trên đường cái chỉ có vài vết lún của bánh xe.

Phần tốt liên quan đến việc ít người tham gia giao thông là không ai chỉ ngón tay và bình luận về hướng đi của bọn họ. Dòng người đổ về đường kingsroad chỉ kéo dài đến đây.

Phần xấu là con đường trở nên xấu và ngoằn nghèo như một con rắn, có khi giao với những con đường mòn hoang vắng và có khi cơ hồ như hoàn toàn biến mất đến khi tất cả bọn họ gần như từ bỏ hy vọng thì lại tái xuất hiện. Arya ghét điều đó. Mặt đất khá bằng phẳng, các đỉnh đồi uốn lượn và các thửa ruộng bậc thang rải rác xen lẫn với đồng cỏ, rừng và các hẻm núi nơi những dòng suối chảy róc rách. Phong cảnh mặc dù đẹp nhưng đường vẫn rất hẹp và khúc khuỷu khiến họ di chuyển với tốc độ như rùa bò.

Những chiếc xe ngựa chính là nguyên nhân khiến họ đi chậm lại, đồ đạc cồng kềnh, tải trọng nặng khiến các trục xe như văng ra. Họ phải dừng lại mười hai lần mỗi ngày để giải phóng bánh xe khỏi kẹt hoặc tăng gấp đôi người hỗ trợ trèo lên sườn dốc. Có lần, ngay giữa rừng cây rậm rạp xuất hiện một cây sồi, họ phải mặt đối mặt với tình huống có ba người đẩy một đống củi trên xe con bò mà không sao vòng qua được. Không còn cách nào khác, họ phải đợi những tiều phu kia cởi dây cương, dẫn con bò đi qua cánh rừng, tự đẩy xe hàng rồi móc lại, rồi mới đi tiếp. Con bò còn đi chậm hơn cả xe hàng, vì vậy coi như lãng phí nguyên ngày đó.

Arya sốt ruột ngoái lại qua vai, tự hỏi khi nào bọn áo choàng vàng đuổi đến. Tối đó, bé bừng tỉnh giữa lúc mọi người say ngủ và nắm chặt thanh Kim. Từ khi xảy ra chuyện đó đến nay, mỗi lần hạ trại họ đều cắt cử người canh gác nhưng Arya không tin họ, đặc biệt là mấy thằng bé mồ côi kia. Chúng có thể lợi hại trên các phố nhỏ ở King’s Landing, nhưng những khả năng đó không áp dụng được ở đây. Khi bé tĩnh như bóng, bé có thể lén bước qua tất cả bọn họ, di chuyển như ánh sáng từ những ngôi sao chiếu xuống mà không ai có thể nhìn thấy. Có một lần, khi cách Lommy Greenhands ba mét, bé bèn trèo lên cây sồi và di chuyển từ cây này sang cây kia cho đến khi bé đứng ngay trên đầu hắn mà hắn chẳng biết gì. Bé có thể nhảy thẳng xuống ngay đầu hắn, nhưng bé biết tiếng hét của hắn có thể đánh thức cả trại và Yoren sẽ lại đánh đòn bé.

Lommy và những thằng bé mồ côi khác giờ đối xử với Bull như một người đặc biệt vì thái hậu muốn đầu hắn, dù hắn chẳng vui vẻ gì với sự đối xử này. “Tao chẳng trêu chọc thì thái hậu.” Hắn giận dữ. “Tao chỉ làm việc của mình, thế thôi. Thổi bễ, kẹp sắt và mang vác. Tao chỉ là một thằng bé sai vặt và rồi một ngày học sĩ Mott nói tao phải tham gia Đội Tuần Đêm và đó là tất cả những gì tao biết.” Nói xong hắn cầm chiếc mũ sắt đi. Nó là một chiếc mũ đẹp, tròn và uốn cong, với mặt nạ bảo hộ và hai sừng hươu lớn bằng kim loại. Arya quan sát hắn cầm vải dầu cẩn thận lau nó và nó sáng lấp lánh dưới ánh lửa trại hừng hực. Tuy nhiên, hắn chưa bao giờ đội mũ đó trên đầu.

“Tao đoán hắn là con riêng của tên phản đồ đó.” Một tối Lommy nhỏ giọng nói, cố ý không cho Gendry nghe thấy. “Đại nhân sói đó, cái người đã bị chặt đầu ở thánh đường Baelor.”

“Hắn không phải.” Arya tuyên bố. Cha chỉ có một đứa con riêng duy nhất và đó là Jon. Bé vọt vào rừng, ước có thể trèo lên ngựa và phi về nhà. Nó là một con ngựa tốt, màu hạt dẻ với lông trắng trên trán. Và Arya luôn là kỵ sĩ giỏi. Bé có thể phi nhanh và không bao giờ gặp lại họ nếu bé không muốn. Chỉ là sau này sẽ không có ai trinh sát phía trước hay cảnh giới phía sau hoặc cảnh vệ khi bé ngủ và nếu mấy gã áo choàng vàng bắt được bé, sẽ không có ai ở bên. Vì vậy an toàn hơn là ở với Yoren và những người khác.

“Chúng ta cách Gods Eye không còn xa.” Một thành viên trong hội huynh đệ áo đen nói vào một buổi sáng. “Đường kingsroad sẽ không an toàn khi chúng ta vượt qua Trident. Vì vậy chúng ta phải vòng qua phía Tây của hồ, bọn họ hẳn sẽ không lục soát bên đó.” Tại điểm giao nhau tiếp theo, hắn chuyển xe chở hàng đi về phía Tây.

Nơi đây nông trại được thay thế bằng rừng rậm. Làng mạc và trang viên nhỏ hơn và cách xa nhau hơn, đồi cao hơn và các hẻm núi sâu hơn. Thức ăn cũng khó kiếm hơn. Trong thành phố, Yoren đã chất lên xe đầy cá muối, bánh mì cứng, mỡ, củ cải, bao tải đậu và lúa mạch và cả những miếng pho mát vàng nhưng đến giờ cũng hết sạch. Giờ họ phải tự cung tự cấp, Yoren phái Koss và Kurz trước đây là những kẻ săn trộm, đi trước, xâm nhập khu rừng, đến lúc hoàng hôn họ đã quay lại, trên vai là một cành cây khiêng một con tuần lộc hoặc chim cút dắt ở lưng. Những đứa nhỏ tuổi hơn sẽ đi nhặt quả mâm xôi dọc đường, hoặc trèo hàng rào hái trộm táo nếu chúng thấy vườn cây ăn quả. Aryla là một đứa leo trèo rất giỏi và nhặt quả rất nhanh, và bé thích tự đi một mình. Một ngày may mắn bé tình cờ gặp một con thỏ màu nâu và béo tốt, với cái tai dài và cái mũi không ngừng hít. Thỏ chạy nhanh hơn mèo, nhưng chúng không thể trèo cây tốt bằng nửa mèo. Bé dồn nó bằng cây gậy và nắm lấy tai nó.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Yoren hầm nó với nấm và ít rau dại. Vì Arya có công bắt con thỏ nên ông dành cho bé những cái chân. Bé chia nó ăn cùng với Gendry. Mỗi người còn lại được một thìa, ngay cả ba tù binh cũng có phần. Jaqen H’ghar nho nhã hướng bé nói lời cảm ơn, Biter nhe răng liếm những ngón tay bẩn thỉu với ánh mắt hạnh phúc, nhưng Rorge, người không mũi, chỉ bật cười và nói: “Giờ thì chúng ta có một thợ săn Đầu chốc, đầu chốc, thợ săn thỏ.”

Bên ngoài một trang viên tên là Briarwhite một đám nông dân đang bao vây họ đòi phải trả tiền có mấy bắp ngô vừa hái. Yoren nhìn cây liềm và đao trong tay đối phương liền đưa cho họ vài đồng. “Trước kia những người áo đen luôn được khoản đãi từ Dorne tới Winterfell, thậm chí quan viên còn cảm thấy vinh hạnh khi mời được họ ngủ trong nhà,” ông cay đắng, “giờ thì những con quạ cũng như các anh đều đòi tiền cho những quả táo sâu.”

“Đó là ngô ngọt, có giá hơn nhiều một con chim đen già như các người,” một trong số họ tức giận, “giờ thì bước ra khỏi ruộng mau và dẫn luôn mấy kẻ đi theo ông, hoặc chúng ta sẽ trừng phạt để làm gương cảnh cáo ấy con quạ khác.”

Đêm đó họ dùng cành cây chọc lõi để nướng bắp ngô ngọt, và ăn ngay khi vừa chính. Arya thấy ngon cực kỳ, nhưng Yoren lại tức giận đến ăn không vô. Trên đầu ông như có đám mây đen, giống hệt chiếc áo choàng đang mặc. Ông đi tới đi lui trong trại, miệng luôn lẩm bẩm.

Ngày tiếp theo Koss quay lại báo cáo gấp với Yoren rằng có quân doanh ở phía trước. “Họ có khoảng hai mươi đến ba mươi người, có áo giáp và mũ,” hắn nói, “vài người trong số họ bị thương nặng và từ tiếng kêu của một người, tôi đoán hắn sắp chết. Theo âm thanh phát ra từ hắn, tôi đánh bạo tiến lại gần. Họ có nhiều giáo và khiên, nhưng chỉ có một con ngựa, con đó bị què. Tôi nghĩ họ đã ở đó một thời gian, mùi hôi thối bốc lên nồng nặc.”

“Có thấy lá cờ nào không?”

“Mèo đốm trên cây, vàng vàng và đen giao nhau, trên nền màu nâu bùn.”

Yoren nhấm một cây cỏ chua trong miệng. “Chưa thấy qua bao giờ.” Ông thừa nhận. “Chỉ là một mặt cờ, không biết mặt kia thế nào. Nếu họ bị thương nặng như vậy thì bất kể là ai cũng sẽ cần đến lương thực của chúng ta. Có thể còn cần hơn thế. Vì vậy ta quyết định chúng ta sẽ vòng qua họ.” Kết quả là bọn họ phải đi xa thêm và mất thêm ít nhất hai ngày, nhưng lão nói đó là cái giá phải trả vẫn còn rẻ. “Các cậu sẽ có đủ thời gian ở Tường Thành, cả cuộc đời còn lại của các cậu, cho nên chúng ta không cần sốt ruột đến đó.”

Arya nhìn thấy nhiều người hơn trên các cánh đồng và càng tiến về phía Bắc thì càng thấy nhiều người hơn. Họ thường đứng yên bên đường, lạnh lùng nhìn bất cứ ai đi qua. Thỉnh thoảng có đội tuần tra cưỡi ngựa, trên tay cầm búa. Có lần bé còn nhìn thấy một người ngồi chồm hổm trên một cái cây đã chết, tay cầm cung tên, lưng đeo túi cung. Trong khoảng khắc hắn nhìn thấy họ, hắn lập tức gương cung hướng về phía họ, và không rời mắt cho đến khi chiếc xe ngựa cuối cùng khuất khỏi tầm mắt. Yoren vừa đi vừa mắng: “Cái thằng trên cây đó, hãy xem hắn thảm hại thế nào như Người Lạ đến. Lúc đó hắn lại gào lên cầu cứu với Đội Tuần à xem.”

Một ngày sau, Dobber thông báo nhìn thấy ánh sáng đỏ rực phía chân trời. “Trừ phi là con đường này vòng vo, không thì mặt trời ở ngay sườn núi phía Bắc.”

Yoren trèo lên cao để nhìn rõ hơn. “Lửa.” Ông tuyên bố, rồi liếm liếm ngón cái và giơ lên không trung. “Ngược hướng gió. Nó sẽ không lan đến phía chúng ta. Nhưng cũng cần phải chú ý.”

Họ không thể không chú ý. Khi trời tối, ánh lửa mỗi lúc càng trở nên sáng hơn, cho đến khi phảng phất như cả phương Bắc chìm trong lửa. Thỉnh thoảng họ còn ngửa thấy mùi cháy dù gió đã lặng và lửa không lan về hướng này. Cuối cùng đám cháy cũng tắt nhưng tối đó không ai trong bọn họ ngủ ngon.

Đến trưa hôm sau họ đến ngôi làng bị cháy. Các cánh đồng vài dặm xung quan đã biến thành một mảnh đất khô cằn, nhà cửa cháy đen thui. Xác súc vật bị đốt hoặc bị giết nằm rải rác khắp nơi, trên đó là những con quạ đang rỉa xác thối, cất tiếng kêu giận dữ khi bị làm phiền. Khói từ trang viên bốc lên dày đặc, hàng rào gỗ của nó có vẻ chắc chắn nhưng rõ ràng không đủ.

Arya thúc ngựa đi trước các xe chở hàng, phát hiện thấy những cọc gỗ phía trước cắm rất nhiều thi thể bị đốt cháy, hay tay đưa lên che mặt như thể đang chặn ngọn lửa đang lan đến. Gần đến trang viên, Yoren hò mọi người dừng lại, kêu Arya và những thằng bé khác bảo vệ xe hàng trong khi ông, Murch và Cutjack đi bộ tiếp để kiểm tra. Một đàn quạ bay từ trong các bức tường khi họ trèo qua cánh cổng nát. Những con quạ nhốt trong chuồng trên xe hàng kêu quang quác gọi đồng loại.

“Chúng ta có nên vào theo họ không?” Arya hỏi Gendry sau khi Yoren và những người khác đi vào đã khá lâu.

“Yoren nói là đợi.” Giọng Gendry trống rỗng. Khi Arya quay lại nhìn, bé thấy hắn đang đội mũ, chất thép và những cái sừng hươu lấp lánh.

Cuối cùng ba người bọn họ cũng quay lại, Yoren bế một bé gái, Murch và Cutjack thì khiêng một người phụ nữ trên một chiếc chăn bông cũ. Bé gái chỉ khoảng một hoặc hai tuổi, hoặc chưa nói sõi hoặc đã quên cách nói chuyện. Tay phải đầy máu lên đến khuỷu, ánh mắt mơ hồ, không phản ứng với bất cứ thứ gì. Cô ấy nói, nhưng chỉ có một từ thoát ra “xin hãy giúp”, cô khóc không ngừng “xin hãy giúp”, “xin hãy giúp”. Rorg nghĩ nó thật buồn cười. Hắn bật cười lớn, miệng ngoác đến tận mang tên và Biter cũng bắt đầu cười theo, cho đến khi Murch mắng chúng và buộc chúng im miệng.

Yoren ra lệnh cho họ sắp xếp một chỗ sau xe chở hàng cho người phụ nữ. “Và làm nhanh lên.” Ông nói. “Trời tối nơi đây sẽ xuất hiện sói và tình hình sẽ còn tồi tệ hơn.”

“Tao sợ.” Hot Pie thì thầm khi hắn nhìn thấy người phụ nữ một tay run rẩy trên xe hàng.

“Tao cũng thế.” Arya thừa nhận. Hắn bóp bả vai bé. “Tao chưa bao giờ thực sự đánh đứa trẻ nào đến chết, Arry. Tao chỉ bán bánh giúp mẹ thôi.”

Arya lại cưỡi ngựa tránh xa xe hàng như trước, bé muốn tránh phải nghe tiếng khóc của đứa bé hoặc những lời thì thầm của người phụ nữ “Xin hãy giúp.” Bé nhớ đến câu chuyện mà vú già có lần kể về một người bị một con quỷ khổng lồ giam cầm trong lâu đài tối. Hắn rất dũng cảm và thông minh đã lừa con quỷ và trốn thoát… nhưng khi vừa ra khỏi lâu đài thì bọn Người Khác đã bắt và uống kiệt máu của hắn. Giờ thì bé biết người đàn ông đó cảm thấy thế nào.

Người đàn bà một tay chết vào hoàng hôn hôm đó. Gendry và Cutjac chôn cô ta bên đồi, dưới tàng cây liễu. Khi gió thổi, Arya nghĩ bé nghe thấy những cành cây thì thầm: “Xin hãy giúp, xin hãy giúp, xin hãy giúp.” Những sợi tóc ngắn của bé dựng thẳng đứng và bé suýt bỏ chạy khỏi đó.

“Tối nay không được đốt lửa.” Yoren nói với bọn họ. Koss tìm thấy rau dại để nấu súp, một cốc đậu khô, nước lấy từ dòng suối nhỏ gần đó. Nước có vị thật lạ và Lommy nói đó là mùi thi thể thối từ đầu nguồn. Hot Pie suýt đánh nhau với hắn nếu Reysen già không tách hai đứa ra.

Arya uống rất nhiều nước, chỉ để no bụng. Bé nghĩ chắc mình sẽ không thể nào ngủ được đêm nay, nhưng rồi bằng cách nào đó bé vẫn đi vào giấc ngủ. Khi tỉnh lại, bốn bề tối đen và bàng quang đầy muốn chết. Mọi người nằm ngủ xung quanh, đắp áo khoác hoặc áo choàng. Arya tìm thấy thanh Kim, đứng dậy lắng nghe. Bé nghe thấy tiếng bước chân rất nhỏ của gã bảo vệ, tiếng xoay người của người ngủ không yên, tiếng thở khò khè của Rorge nằm bên cạnh và tiếng nghiến răng khi ngủ của Biter. Từ một xe chở hàng khác truyền đến tiếng sắp thép chạm vào nhau khi Yoren ngồi xuống, nhai cỏ chua và tiếng mài đao.

Hot Pie là một trong những đứa phát hiện ra. “Mày định đi đâu?” Hắn hỏi khi nhìn thấy Arya đi về phía rừng cây. Arya phất tay ra hiệu về phía rừng.

“Không, đừng đến đó.” Hot Pie nói. Từ sau trận đòn trước kia hắn đã thủ sẵn một thanh kiếm dắt ở hông, dù nó chỉ là một thanh đoản kiếm nhưng hắn coi nó là quốc bảo. “Ông già nói mọi người phải ở cạnh nhau.”

“Tao cần đi tiểu.” Arya giải thích.

“À, thế thì đái ngay vào cái cây kia kìa.” Hắn chỉ. “Mày không biết có những gì ngoài kia đâu Arry. Tao đã nghe thấy tiếng sói.”

Yoren sẽ không thích nếu bé đánh nhau với hắn. Bé cố gắng tỏ ra sợ hãi “Sói? Thật sao?”

“Ta đã nghe thấy.” Hắn cam đoan.

“Tao nghĩ tao không cần đi nữa.” Bé kéo lại chiếc áo choàng và làm bộ ngủ tiếp cho đến khi nghe thấy bước chân của Hot Pie đi xa, rồi mới xoay người đứng lên và đi vào rừng rậm cạnh trại, yên lặng như bóng ma. Để chắc chắn, bé đi xa hơn so với bình thường, xác định bốn bề vắng lặng sau mới cởi bỏ quần và ngồi xuống.

Khi bé đang tè, quần áo vắt ngang thì nghe thấy âm thanh xoàn xoạt dưới tàng cây. Hot Pie, bé kinh hoàng nghĩ, hắn theo dõi mình. Sau đó bé nhìn thấy đôi mắt sáng lóa trong rừng, ánh trăng phản trong ánh mắt nó sáng rực. Bụng bé cuộn lên căng thẳng khi bé nắm chặt thanh Kim, không quan tâm việc nước tiểu dính vào quần, đếm số mắt, hai bốn tám mười hai, một đàn…

Một trong số chúng dưới tàng cây bước về phía bé. Nó nhìn chằm chằm bé, và nhe răng và tất cả những gì bé nghĩ là mình thật ngu ngốc và Hot Pie sẽ hả hê khi ngày mai họ thấy bé bị ăn một nửa thân mình. Nhưng con sói quay lại và chạy về phía bóng tối, và rất nhanh chóng các đôi mắt biến mất. Run rẩy, bé nhanh chóng hoàn thành việc tiểu, kéo quần lên, theo tiếng âm thanh xa xa mơ hồ trở lại trại và tiến đến Yoren. Arya trèo lên xe hàng ngồi cạnh ông, cả người run rẩy “Sói,” bé thì thầm, giọng khàn khàn “trong rừng.”

“Đúng vậy Arya,” ông không nhìn bé.

“Cháu sợ chết khiếp.”

“Chúng ạ?” Ông hít một hơi. “Ta nghĩ các cháu có cả gia đình sói.”

“Nymeria là một sói vương,” Arya ôm mình, “điều đó khác hẳn. Dù sao nó cũng đi rồi. Jory và cháu đã ném đá vào nó để đuổi nó đi, nếu không thái hậu sẽ giết nó.” Mỗi lần nhắc đến chuyện đó bé lại buồn bã. “Cháu cá nếu nó còn trong thành phố, bà ta còn lâu mới chặt được đầu Cha.”

“Những đứa trẻ mồ côi không có Cha,” Yoren nói, “hay cháu đã quên điều đó?” Cây cỏ chua biến miệng ông đỏ như thể ông đang chảy máu. “Con sói duy nhất mà chúng ta nên sợ là những người đội lốt, giống như những kẻ làm việc đó trong ngôi làng kia.”

“Cháu ước được về nhà,” bé đáng thương nói. Bé đã cố gắng để trở nên dũng cảm, dữ dội như mọt con sói vương nhưng có đôi khi bé cảm thấy mình chung quy cũng chỉ là một bé gái.

Người đàn ông trong hội huynh đệ áo đen lấy một cây cỏ chua từ xe hàng và nhét vào miệng. “Đáng lẽ ta nên để cháu ở lại nơi ta đã tìm được cháu, cậu bé. Tất cả các cháu. Ta nghĩ ở đó các cháu sẽ an toàn hơn.”

“Cháu không quan tâm. Cháu muốn về nhà.”

“Ta đã là người tuyển quân cho Tường Thành được gần ba mươi năm.” Nước miếng tràn qua môi của Yoren giống như máu chảy. “Trong suốt thời gian này, ta chỉ mất có ba người. Ông già chết vì sốt, một thằng bé thành phố chết vì rắn cắn và một thằng ngu cố giết ta khi ta ngủ vì vậy phải trả giá.” Ông cầm thanh đoản đao kề cổ ra hiệu. “Ba người trong ba mươi năm.” Ông nhổ ra cây cỏ chua. “Hiện giờ ta nghĩ đi thuyền có khi thông minh hơn. Lúc trước ta đã nghĩ có thể tìm được thêm người dọc đường đi… nhưng vẫn… ba mươi năm nay ta vẫn đi đường bộ.” Ông thu hồi đoản đao. “Đi ngủ đi, bé con. Cháu có nghe không?”

Bé cố gắng ngủ. Nhưng khi vừa nằm xuống áo choàng, bé lại nghe thấy tiếng sói tru… và những âm thanh khác, mơ hồ, giống như lời thì thầm của gió và có cả những tiếng thét.

## 70. Chương 10 - Phần 1

CHƯƠNG 10: DAVOS

Không khí buổi sáng đen kịt bởi khói do các chư thần đốt.

Tất cả bị thiêu cháy: Trinh nữ và Thánh Mẫu, Thần Chiến Binh và Thần Thợ Rèn, Thần Lão với đôi mắt xanh lục bảo và Thiên Phụ (Cha) với chòm râu mạ vàng ngay cả Người Lạ, được chạm khắc giống thú hơn người. Pho tượng gỗ đã khô và vô số lớp sơn phát ra ánh đỏ đói khát. Hơi nóng tỏa lên cao hút hết không khí xung quanh, phía sau những bước tượng mặt quỷ và những con rồng đá trên các bức tường của lâu đài trở nên mờ ảo như thể Davos đang nhìn chúng qua hàng nước mắt. Hoặc như thể những con quái vật đó đang sợ hãi, run rẩy…

“Thật nghiệp chướng.” Allard tỏ vẻ, ít nhất hắn còn biết hạ thấp giọng. Dale thì thầm đồng ý.

“Yên lặng,” Davos nói, “hãy nhớ các người đang ở đâu.” Con trai ông là một người tốt, nhưng vẫn còn trẻ người non dạ và Allard còn thiếu suy nghĩ hơn. Nếu mình còn là kẻ buôn lậu thì Allard chắc chắn sẽ kết thúc cuộc đời ở Tường Thành. Stannis đã giúp nó thoát khỏi vận mệnh đó và mình vẫn mang nợ ông ta…

Hàng trăm người tụ tập trước cánh cổng lâu đài chứng kiến việc đốt tượng bảy thần. Không khí cực kỳ khó chịu, ngay cả những người lính cũng không cảm thấy dễ dàng với việc duy trì trật tự khi cho rằng đó là hành vi bất kính những vị chư thần đã gắn với họ gần cả cuộc đời.

Người đàn bà mặc váy đỏ đi vòng quanh đám cháy ba lần, một lần đọc lời cầu nguyện bằng tiếng Asshai, một lần bằng tiếng Valyria và một lần bằng quốc ngữ. Davos chỉ hiểu ngôn ngữ thứ ba. “R’hllor, xin hãy đến với chúng ta trong bóng tối.” Bà ta kêu lên. “Thần ánh sáng, chúng tôi hiến cho ngài những chư thần dối trá này, bảy người này là một và hắn là kẻ thù. Hãy mang họ đi và trao ánh sáng cho chúng tôi, vì đêm dài tối tăm và hiểm ác bao trùm.” Hoàng hậu Selyse bắt chước những lời này. Bên cạnh bà ta, Stannis chỉ yên lặng đứng xem, mặt không biểu tình, cằm cứng lại như đá dưới bộ râu ngắn đen rậm. Ông mặc bộ quần áo hoa lệ như thể sẽ lên đài cúng bái.

Thánh đường đảo Dragonstone đã là nơi Aegon Kẻ Chinh Phục đọc những lời nguyện cầu trước khi dong thuyền đánh trận. Nhưng điều đó không bảo vệ được nó khỏi đội quân của thái hậu. Họ đã lật đổ bàn thờ, kéo đổ tượng và lấy búa chiến đạp nát các cửa kính. Tu sĩ Barre không thể ngăn cản, chỉ biết lên giọng mắng, nhưng Hiệp sĩ Hubard Rambton dẫn ba người con trai ông ta tới thánh đường để bảo vệ các chư thần. Gia đình Rambton ra tay chém giết bốn người lính của thái hậu trước khi bọn họ chặt bay đầu họ. Sau đó Guncer Sunglass, người ôn hòa và là tín đồ trung thành nhất, đã nó với Stannis rằng ông không thể trợ giúp lão nữa. Vì thế ông bị bắt bỏ tù cùng với tu sĩ và hai đứa con trai may mắn sống sóng của Hiệp sĩ Hubard. Các chư hầu khác tiếp thu ngay bài học giáo huấn này.

Các chư thần chưa bao giờ có ý nghĩa với Davos, kẻ buôn lậu, dù giống như hầu hết mọi người, ông thường tổ chức dâng lễ cho Thần Chiến Binh trước khi xuất trận, cho thần Thợ Rèn trước khi ra khơi, và cho Thánh Mẫu bất cứ khi vào vợ ông sinh con. Ông cảm thấy phát ốm khi chứng kiến họ bị đốt, không chỉ vì khói.

Học sĩ Cressen đáng lẽ có thể ngăn được việc này. Ông già đó đã thách thức Thần Ánh Sáng và bị trừng phạt vì nghịch đạo hay đó là những kẻ ngồi lê đôi mách nói thế. Nhưng Davos biết sự thật. Ông đã nhìn thấy ông già cho thứ gì đó vào trong cốc rượu. Thuốc độc. Còn cái gì được nữa? Ông ấy đã uống cốc rượu chết người đó để giải phóng Stannis khỏi Melisandre, nhưng bằng cách nào đó, Chúa của bà ta đã bảo vệ bà ta. Ông sẽ rất vui mừng được giết người phụ nữ váy đỏ vì chuyện đó, nhưng cơ hội của ông ở đâu khi mà viên học sĩ từ Citadel đã thất bại? Ông chỉ là một kẻ buôn lậu được đề bạt lên cao. Davos của Flea Bottom, Hiệp sĩ củ hành.

Những tượng chư thần bị đốt phát ra ánh sáng chói mắt, như thể họ đang mặc các áo choàng theo ánh lửa cháy, từ màu đỏ, chuyển sang màu cam, rồi chuyển sang màu vàng. Tu sĩ Barre có lần đã kể với Davos cách họ tạc tượng từ những cột thuyền đã chở những người dòng họ Targaryen đầu tiên từ vương quốc của người Valyria. Rất nhiều thế kỷ trôi qua, chúng đã được quét rất rất nhiều lớp sơn, mạ vàng, mạ bạc, mạ đá quý. “Vẻ đẹp của chúng sẽ mang đến cho thần R’hlor nhiều niềm vui hơn.” Melisandre nói vậy khi bà ta kêu Stannis kéo đổ chúng và kéo chúng ra khỏi cánh cổng lâu đài.

Thần Trinh Nữ nằm đè lên Thần Chiến Binh, cánh tay của cô trải rộng như ôm Thần Chiến Binh. Ngọn lửa liếm đến khuôn mặt của Thần Đức Mẹ phảng phất như bà đang run rẩy. Một thanh kiếm đâm xuyên qua ngực bà và lớp áo da thuộc sống động dưới ánh lửa. Thần Thiên Phụ nằm chơ vơ dưới mặt đất như bị đẩy ngã. Davos quan sát bàn tay của thần Người Lạ dằn vặt và quấn quanh khi các ngón tay cháy đen và rơi từng ngón từng ngón, rồi sụp xuống như đống than củi. Gần đó, đại nhân Celtigar ho khan, cầm một khăn tay hồng che mặt. Người dân thành phố Myr trao đổi những câu chuyện hài hước trong khi sưởi ấm bên đống lửa, nhưng đại nhân Bar Emmon mặt xám như tro tàn và đại nhân Velaryon thì theo dõi nét mặt đức vua hơn là theo dõi đám cháy. Davos rất muốn biết hắn suy nghĩ gì nhưng một người có vẻ an phận như Velaryon sẽ không bao thể hiện nội tâm. Lãnh chúa quần đảo Tides là người có dòng máu của người Valyria cổ và gia tộc hắn luôn là thông gia với các hoàng tử gia tộc Targaryen. Davos Seaworth cả người bốc mùi cá và hành, vì vậy các gia tộc khác có cùng thái độ đối xử với ông. Ông cũng không thể tin bất kỳ ai trong số họ, và ngược lại họ cũng không tín nhiệm kết ông vào trong nhóm. Họ cũng xem thường các con ông. Dù vậy cháu ông sẽ đấu với họ trong tương lai và sẽ có này nào đó dòng giống của họ sẽ hòa vào với gia tộc của ông. Sẽ có lúc con tàu đen nhỏ bé của mình sẽ bay cao cùng với những ngựa biển của gia tộc Velaryon hay con cua đỏ của gia tộc Celtigar.

Đó là nếu Stannis chiếm được ngôi báu. Còn nếu ông ta thua…

Mọi thứ mình có, đều đang nợ ông ta. Stannis đã phong ông làm hiệp sĩ. Ông ấy cho ông vinh dự ngồi cùng bàn với các quý tộc khác, cho phép ông chỉ huy chiến thuyền thay vì lái con tàu buôn lậu bé nhỏ. Dale và Allard cũng làm đội trưởng đội thuyền, Maric làm đội trưởng đội chèo của hạm đội, Matthos phục vụ dưới quyền Cha trên Black Betha, và đức vua đã phong Devan là người hầu thân cận.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Một ngày nào đó nó cũng sẽ được phong hiệp sĩ, và hai đứa nhỏ cũng sẽ theo con đường này. Marya là bà chủ của trang ấp nhỏ ở Cape Wrath, những người hầu ở đó gọi bà là Phu nhân và Davos có thể săn những con hồng lộc ngay trong khu rừng của chính mình. Tất cả những gì ông có đều nhờ Stannis Baratheon, cái giá phải trả là ít đi một ngón tay. Điều đó thể hiện sự công bằng của ông ấy. Mình đã chế giễu vương pháp suốt cuộc đời mà ông ấy đã dành được lòng trung thành của mình. Davos sờ lên chỗ ngón tay bị chặt được bao bọc bởi da. Những ngón tay ông thể hiện sự may mắn của ông và giờ ông đang cần may mắn, như tất cả mọi người ở đây. Và Lãnh chúa Stannis là người cần nó nhất.

Ánh lửa nhợt nhạt ánh lên trên bầu trời xám. Khói xám bốc lên cao, cuộn tròn và vặn vẹo. Khi gió thổi mang nó đi, những người đứng xem đều nheo mắt và nước mắt chảy ra. Allard quay đầu đi vừa ho khan vừa càu nhàu. Đây chính là điềm báo trước, Davos nghĩ. Trước khi cuộc chiến kết thúc sẽ càng nhiều người và càng nhiều thứ bị đốt.

Melisandre mặc váy sa-tanh đỏ tươi và áo choàng nhung đỏ sậm từ đầu đến chân, đôi mắt nàng cũng đỏ như viên hồng ngọc lấp lánh trên cổ như thể đang thiêu đốt. “Trong cuốn sách cổ của người Asshai có tiên đoán sẽ có một ngày sau mùa hè dài, khi các ngôi sao chảy máu và hơi lạnh của bóng tối bao phủ toàn thế giới, trong giờ phút chết chóc này sẽ xuất hiện một chiến binh, người sẽ rút ra một thanh hỏa kiếm từ lửa. Và thanh kiếm đó sẽ là Sứ giả Ánh Sáng, Hồng Kiếm của các anh hùng và người cầm thanh kiếm đó sẽ là Azor Ahai tái thế và bóng tối sẽ gục ngã trước anh ta.” Nàng cất cao giọng để tất cả mọi người có thể nghe thấy. “Azor Ahai được R’hlor yêu quý! Chiến Binh Ánh Sáng, Con Trai thần Lửa! Hãy đến đây, kiếm thần đang đợi người! Hãy đến đây và cầm lấy nó trong tay người!”

Stannis Baratheon bước tới như một người lính bước vào chiến trận. Hai người hầu vội bước theo sau. Davos nhìn thấy con trai ông Devan đang đeo đôi găng dài cho bàn tay phải của đức vua. Thằng bé mặc áo chẽn màu kem với trái tim lửa thêu trên ngực. Bryen Farring cũng mặc bộ đồ tương tự và đang giúp bệ hạ mặc áo choàng da. Phía sau, Davos nghe thấy tiếng chuông đinh đang. “Dưới đáy biển, hơi nước bốc lên và lửa có màu xanh, màu lục và màu đen.”

Patchface đang hát ở đâu đó: “Tôi biết, tôi biết, oh, oh,oh.”

Đức vua cắn chặt răng, giơ áo choàng da trước mặt để che mình khỏi ngọn lửa. Ông bước thẳng tới tượng Thánh Mẫu, dùng tay đeo bao cầm thanh kiếm, rút mạnh khỏi tượng gỗ đang cháy, sau đó lùi ra và dơ thanh kiếm lên cao, lưỡi kiếm hồng được bao quanh bởi ngọn lửa xanh biếc. Vệ sĩ vội vàng tiến đến dập đốm lửa lan vào tay áo đức vua.

“Một thanh hỏa kiếm.” Hoàng hậu Selyse kêu lên. Hiệp sĩ Axell Florent và đám tùy tùng của hoàng hậu hùa theo: “Một thanh hỏa kiếm! Cháy! Cháy! Một thanh hỏa kiếm!”

Melisandre giơ tay lên quá đầu: “Hãy xem đây! Một dấu hiệu đã hứa và giờ một dấu hiệu đã thực hiện! Hãy xem sứ giả Ánh Sáng! Azor Ahai tái thế! Hoan hô Chiến binh ánh sáng! Hoan Hô Con trai của lửa!”

Một làn sóng lốp bốp những lời hét trả lời, chỉ như bao găng của Stannis bắt đầu cháy âm ỉ. Càu nhàu, đức vua cắm thanh kiếm xuống đất và dập lửa bằng cách đập đập vào chân. “Đại nhân xin hãy mang ánh sáng đến cho chúng ta.” Melisandre kêu to.

“Vì đêm dài tăm tối và hắc ám bao trùm.” Selyse và đám người tùy tùng của bà ta trả lời. Mình có nêm hùa theo không? Davos tự hỏi. Liệu mình có nợ Stannis nhiều đến thế? Chả lẽ thần hỏa thực sự là tôn giáo của ông ấy? Những ngón tay ngắn ngủi của ông không khỏi run rẩy.

Stannis tháo bao tay ném xuống đất. Các chư thần trên giàn thiêu trở nên không còn nhận ra. Cái đầu của Thần Thợ Rèn biến thành tro tàn cùng đốm lửa bay tán loạn. Melisandre cao giọng hát bằng tiếng Asshai, giai điệu cao thấp như làn sóng biển. Stannis cởi bỏ chiếc áo choàng da và yên lặng lắng nghe. Dưới mặt đất, thanh Sứ Thần Ánh Sáng vẫn đỏ rực, nhưng ngọn lửa trên thanh kiếm đang tàn lụi dần.

Khi bài hát kết thúc, chỉ còn những thanh gỗ than ở lại với các chư thần và sự kiên nhẫn của đức vua cũng đến giới hạn cuối. Ông nắm lấy khuỷu tay của hoàng hậu và hộ tống bà ta quay về Dragonstone, bỏ lại thanh Sứ Giả Ánh Sáng nằm chỏng chơ trên đất. Người đàn bà áo đỏ vẫn ở lại một lúc xe Devan quỳ xuống cùng với Byren Farring và cuộn thanh kiếm cháy đen vào áo khoác choàng da của đức vua. Davos nghĩ, thanh hồng kiếm của các anh hùng giờ trông giống y một đống sắt gỉ.

Chỉ có vài vị quý tộc vẫn còn lưu lại, túm lại thấp giọng nói chuyện với nhau. Khi phát hiện thấy Davos đang nhìn, họ trở nên yên lặng. Nếu Stannis bị đổ thì họ nhất định sẽ kéo ông xuống theo. Không ai trong số họ là người của hoàng hậu, nhóm các hiệp sĩ tham vọng và đó và những quý tộc nhỏ là những người tự dâng mình cho Thần Ánh Sáng này và do vậy sẽ nhận được sự ủng hộ và đỡ đầu của Phu nhân, không, hoàng hậu chứ nhỉ? Selyse.

Ngọn lửa bắt đầu tan vào lúc Melisandre và đám người hầu rời đi cùng thanh kiếm quý. Davos và con trai hòa lẫn vào đám đông trên đường quay lại bờ biển và chờ tàu.

“Devan biểu hiện rất tuyệt.” Ông nói.

“Nó giúp đức vua đi bao tay rất bình tĩnh.” Dale nói.

Allard gật đầu: “Cái huy hiệu đeo trên áo của Devan, trái tim lửa ấy, nó có nghĩa là gì vậy? Gia huy của gia tộc Baratheon là một con tuần lộc đội vương miện mà.”

“Một lãnh chúa có thể chọn nhiều hơn một huy hiệu.” Davos nói. Dale mỉm cười: “Một con tàu đen và một củ hành, phải không Cha?”

Allard đá một viên đá. “Chết tiệt mấy củ hành… và cả trái tim lửa nữa. Thiêu hủy bảy vị thần đúng là hành động bất kính.”

“Con trở nên thành kính từ khi nào thế?” Davos nói. “Con trai của kẻ buôn lậu biết gì về kính thần?”

“Con là con trai của một hiệp sĩ, Cha. Nếu Cha còn không nhớ điều đó thì đừng hỏi tại sao bọn họ lại không.”

“Con trai của kẻ buôn lậu chứ không phải hiệp sĩ,” Davos nói, “và sẽ không bao giờ trở thành hiệp sĩ nếu cứ tiếp tục xen vào việc của người khác. Đối với chúng ta, Stannis là vua hợp pháp, việc của chúng ta không phải đặt dấu hỏi về ông ấy. Chúng ta lái tàu của ông ấy và làm những gì ông ấy ra lệnh. Thế thôi.”

“Cha, nói đến chuyện này,” Dale nói, “con không thích những thùng nước họ đưa cho Wraith. Gỗ vẫn còn xanh. Nước sẽ thấm qua thuyền mất.”

“Con cũng gặp vấn đề tương tự với Lady Marya,” Allard xen vào, “đám người của hoàng hậu lấy tất cả gỗ khô.”

“Ta sẽ nói chuyện với đức vua về vấn đề này.” Davos hứa. Ông là người đứng ra phát biểu sẽ tốt hơn Allard. Các con trai ông là những lính thiện chiến và lái thuyền giỏi, nhưng chúng không biết cách nói chuyện với đám quý tộc. Chúng xuất thân từ thường dân, giống mình đã từng, nhưng chúng không thích bị gọi thế. Khi chúng nhìn vào lá cờ của gia tộc, tất cả những gì chúng thấy là một con thuyền đen bay cao phấp phới trong gió. Chúng coi như không nhìn thấy củ hành.

Davos chưa bao giờ thấy cảng đông đến thế. Các sàn tàu đầy thủy thủ bốc hàng tiếp tế và mọi nhà trọ đều chật ních binh lính đang đánh bạc hoặc uống rượu hoặc tìm kiếm kỹ nữ… một sự tìm kiếm vô vọng vì Stannis cấm mọi hình thức mại dâm trên đảo của mình. Các con tàu sắp hàng trên bờ biển: Các hạm đội chiến đấu rồi đến tàu đánh cá; thuyền võ trang và thương thuyền. Chỗ cập bến tốt nhất được dành cho đội thuyền lớn nhất: Hạm đội mang cờ của Stannis đậu giữa hạm đội của đại nhân Steffon, Stag of the Sea; của đại nhân Velaryon là Pride of Driftmark cồng kềnh cùng ba tàu khác, của đại nhân Celtigar là Red Claw hoa lệ, tàu Swordfish vụng về với mũi sắt. Đậu ngoài biển là chiến hạm mang cờ của người Valyria thuộc quyền sở hữu của hoàng hậu Lysene dưới quyền điều khiển của Salladhor Saan cùng mười hai tàu bảo vệ nhỏ.

Black Betha, Wraith và Lady Marya đậu nơi gần cuối bãi cạnh một nhà nghỉ nhỏ, chung với sáu tàu khác với khoảng trên dưới một trăm mái chèo. Davos cảm thấy khát bèn tách khỏi mấy đứa con trai bước về phía nhà nghỉ. Mặt tiền nhà nghỉ là một pho tượng mặt quỷ cao đến thắt lưng, do mưa gió bao năm ăn mòn nên giờ khó phân biệt đó là con gì, nhưng Davos và nó chính là bạn cũ. Ông vỗ vỗ vào đầu tượng đá khi bước vào. “May mắn nhé,” ông thì thầm.

Bước vào đại sảnh ồn ào, Salladhor Saan đang bốc nho ở bát gỗ ăn. Vừa thấy Davos, hắn liền vẫy tay ra hiệu cho ông đến. “Hiệp sĩ, mời đến ngồi với tôi. Mời ngài ăn nho. Chúng thật ngọt.” Người lính của gia tộc Lyseni này xưa nay luôn mỉm cười, miệng lưỡi trơn tru, quần áo sặc sỡ nổi tiếng suốt hai bờ Biển Hẹp. Hôm nay bộ quần áo của hắn có lồng những sợi bạc, cánh tay áo dài chấm đất, các nút áo làm từ ngọc bích khắc hình con khỉ và trên mái tóc trắng phất phơ có cài cánh quạt được làm từ lông công. Davos xuyên qua mấy cái bàn đến một cái ghế ngồi. Thời trước khi được phong hiệp sĩ, ông thường lấy hàng từ Salladhor Saan. Nhà Lyseni cũng buôn lậu, đồng thời là thương gia, ngân hàng, hải tặc khét tiếng, và vẫn tự xưng là Hoàng tử Biển Hẹp. Khi một cướp biển trở nên giàu có, tiền bạc sẽ biến hắn thành một hoàng tử. Và Davos chính là người thực hiện chuyến đi tới Lys để tuyển lão xỏ lá này cho lãnh chúa Stannis.

“Đại nhân, ngài không xem họ đốt các chư thần chứ?” Hắn hỏi.

“Các hồng tăng lữ đang có một đền thờ lớn ở Lys. Họ luôn đốt hết cái này đến cái kia, kêu gọi thần R’hllor của họ. Tôi đã phát chán với những đám lửa của họ và đức vua của chúng ta cũng sớm chán thôi, hy vọng thế.”

Hắn làm như không chú ý đến việc ai đó có thể nghe thấy, lầm lũi ăn nho, đùn hạt ra khỏi môi và phủi chúng bằng một ngón tay. “Hiệp sĩ yêu quý, tàu Bird of Thousand Colors của tôi đã cập cảng ngày hôm qua. Nó không phải là tàu chiến, không, mà là tàu buôn, và buộc phải đi King’s Landing một chuyến. Ngày có chắc là ngài sẽ không ăn nho không? Người ta nói trong thành đó trẻ con đang rất đói.” Hắn đưa chùm nho đến trước mặt Davos và cười. “Đó là rượu tôi cần, và tin tức.”

“Lính ở Westerous đang rất gấp.” Salladhor Saan ai oán. “Tôi hỏi ngài, chuyện này có gì tốt chứ? Người càng vội vã sống thì càng vội vã xuống mồ.” Hắn ợ lên. “Lãnh chúa thành Casterly Rock đã cử thằng lùn của ông ấy đến trông coi King’s Landing. Có lẽ ông ta hy vọng khuôn mặt xấu xí của hắn sẽ khiến những kẻ tấn công run sợ, phải không? Hay ông ta muốn chúng ta cười đứt ruột mà chết khi tiểu quỷ đó nhảy lò cò trên tường thành? Ai mà biết được? Tên lùn đó đã tước chức của gã béo trước đây nắm đầu mấy gã áo choàng vàng và đặt nó dưới quyền chỉ huy của một hiệp sĩ có một bàn tay sắt.” Hắn ngắt một quả nho, dùng nhón cái và ngón trỏ bóc vỏ, nước nho chảy tràn trên các ngón tay.

Một cô gái phục vụ đẩy đám người ra tiến tới trước, đập mạnh vào những đôi tay đang tìm cách dò dẫm cô khi cô bước qua. Davos uống một ngụm rượu, quay lại nhìn Saan và nói: “Phòng thủ trong thành thế nào?” Đối phương nhún vai. “Các bức tường vẫn cao và chắc chắn, nhưng ai phòng thủ chứ? Bọn họ đang chế tạo các máy bắn đá và chất tạo lửa, ồ, vâng, nhưng đội quân áo choàng vàng quá ít, quá non và xanh và chẳng có ai khác. Chỉ cần một trận tấn công nhanh, giống như diều hâu lao xuống con thỏ thì cái thành lớn đó sẽ là của chúng ta. Nếu hướng gió thuận đẩy nhanh tàu thì đức vua của chúng ta có thể ngồi trên ngôi sắt ngay trong tối mai. Chúng ta cũng có thể mặc cho thằng lùn kia bộ đồ sặc sỡ và lấy giáo chọc mông bắt hắn lên vũ đài khiêu vũ giúp chúng ta giải khuây, và có lẽ đức vua yêu quý của chúng ta còn tặng tôi thái hậu Cersei xinh đẹp như một món quà để làm ấm giường trong một đêm. Vì đã xa vợ quá lâu và làm hết sức mình để phục vụ ông ta mà.”

“Hải tặc.” Davos nói. “Cậu không có vợ, chỉ có thiếp và nàng hầu và cậu được trả rất hậu mỗi ngày và mỗi thuyền.”

“Chỉ hứa hẹn vậy thôi.” Salladhor Saan ai oán. “Hiệp sĩ thân ái, cái ta muốn là vàng chứ không phải lời hứa hay giấy tờ cam kết.” Hắn ném một quả nho vào miệng.

“Cậu sẽ có vàng khi chúng ta chiếm được quốc khố tại King’s Landing. Không ai trong bảy vương quốc là người trọng tín hơn Stannis Baratheon. Ông ấy sẽ giữ lời.” Vừa nói xong câu này Davos nghĩ: Thế giới này đúng là đang quá đảo điên, đến mức một tên buôn lậu xuất thân hèn kém cũng cần nhiều bảo đảm hơn là chữ tín của đức vua.

“Tôi đã nghe ông ta nói đi nói lại những lời này. Và vì vậy tôi đã nói hãy để chúng tôi thực hiện điều đó. Bạn cũ, ngay cả những quả nho này cũng không chín hơn thời cơ ở thành phố đó.”

Cô phục vụ quay lại cầm theo rượu cho hắn. Davos đưa cho cô ta một đồng. “Có thể chúng ta sẽ đánh chiếm King’s Landing như cậu nói,” ông vừa nói vừa giơ cốc rượu lên, “nhưng chúng ta sẽ duy trì được bao lâu? Tywin Lannister đang sở hữu một đội quân lớn ở Harrenhal và Lãnh chúa Renly…”

“À vâng, người em trai.” Salladhor Saan nói. “Phần đó đúng là không hay, bạn của tôi. Đức vua Renly đang tự khuấy động mình. Không, theo quan điểm của tôi, ở đây ông ta chỉ là Lãnh chúa Renly thôi. Nhiều vua quá, lưỡi tôi muốn trẹo đi khi phải nói quá nhiều từ này. Người em trai Renly đã rời Highgarden cùng với hoàng hậu trẻ xinh đẹp, các chư thần trung thành và các hiệp sĩ lóe sáng của ông ta, cùng với một đội quân bộ binh lớn. Ông ta đang tiến tới con đường đầy hoa hồng của ngài tiến tới cùng thành phố mà chúng ta đang nói tới.”

“Ông ấy mang theo người vợ mới cưới sao?”

Đối phương nhún vai. “Ông ấy không nói với tôi tại sao. Có lẽ ông ta đang tiếc nuối cái hang ấm áp giữa hai chân của cô ta, và không rời được dù chỉ một đêm. Hay có lẽ ông ta thật sự tin tưởng vào chiến thắng.”

“Tin tức này phải được cấp báo cho đức vua.”

“Hiệp sĩ thân ái, tôi đang có ý định đó đây. Dù bệ hạ lần nào gặp tôi cũng nhíu mày khiến tôi cảm thấy lòng không yên khi đứng trước ông ta. Ngài có nghĩ ông ta sẽ thích tôi hơn nếu tôi mặc vải thô và không bao giờ cười? À, tôi sẽ không làm thế đâu. Tôi là một người mà lời nói luôn đi đôi với việc làm vì vậy ông ta phải chấp nhận tôi ăn mặc lụa là. Nếu không tôi sẽ mang thuyền của mình chạy đến nơi được hoan nghênh hơn. Mà bạn của tôi, thanh kiếm đó không phải Sứ Giả Ánh Sáng.”

## 71. Chương 10 - Phần 2

Sự chuyển đề tài đột ngột khiến Davos chới với. “Thanh kiếm?”

“Phải, chính là thanh kiếm nhổ từ trong lửa ra ấy. Người ta kể với tôi và tôi không nhịn được cười. Một thanh kiếm cháy thì có lợi gì cho Stannis vậy?”

“Một thanh hỏa kiếm.” Davos sửa lại.

“Cháy.” Salladhor Saan. “Bạn của tôi, ngài nên vui mừng vì chuyện đó. Ngài có biết truyền thuyết về Sứ Giả Ánh Sáng không? Tôi sẽ nói cho ngài nghe. Đó là thời kỳ bóng tối bao trùm thế giới. Để chống lại nó, người anh hùng phải có một thanh kiếm dành riêng cho anh hùng, ồ, không giống bất kỳ vũ khí nào trước đây. Và Azor Ahai đã lao động không ngừng nghỉ suốt ba mươi ngày đêm tại một đền thờ để luyện ra một thanh kiếm trong lửa thần. Thiêu nóng, gõ và phủ rồi lại thiêu nóng, gõ và phủ, cho đến khi thanh kiếm hoàn thành. Nhưng khi ông thọc thanh kiếm vào nước để làm nguội thép thì nó lại nát ra từng mảnh.

Là một anh hùng, ông ấy đương nhiên giống chúng ta nhún vai bàng quan và đi tìm những quả nho tuyệt vời như thế này để ăn, nên ông ấy lại tiếp tục công việc. Lần thứ hai ông ấy lao động suốt năm mươi ngày đêm và thanh kiếm làm ra lần này có vẻ tốt hơn lần đầu. Azor Ahai bắt được một con sư tử, định đâm qua tim để lấy máu của nó làm nguội thanh kiếm, nhưng một lần nữa thanh kiếm vẫn bị nát ra từng mảnh. Thất bại này khiến ông ấy không chỉ khổ sở mà còn bi thương vì rốt cuộc ông ấy cũng biết mình phải làm gì.

Lần này ông ấy lao động suốt một trăm ngày đêm và nó được nung trong lửa trắng nóng rực. Ông ấy triệu gọi vợ mình: “Nissa, Nissa,” ông gọi nàng như thế và đặt tên thanh kiếm theo tên nàng. “Hãy mở rộng ngực và biết rằng ta yêu nàng hơn tất cả mọi thứ trên thế giới này.” Nàng đã làm theo. Tôi không thể hiểu tại sao, nhưng nàng đã nghe lời ông ấy, và Azor Ahai đem thanh kiếm vẫn còn bốc khói đâm thẳng qua trái tim nàng. Người ta kể nàng đã khóc vì đau đớn và hạnh phúc, cùng với tiếng hét của nàng khuôn mặt của mặt trăng nứt toác ra, nhưng máu, tâm hồn, sức mạnh và sự dũng cảm của nàng đã truyền vào thanh kiếm. Đây chính là truyền thuyết về việc rèn thanh kiếm Sứ Giả Ánh Sáng hay Hỏa kiếm của các anh hùng.

Giờ thì ngài đã hiểu ý tôi nói chưa? Chúng ta nên cảm thấy may mắn khi thanh kiếm mà bệ hạ rút ra từ lửa chỉ là thanh kiếm cháy. Quá nhiều ánh sáng sẽ khiến ta đau mắt, bạn của tôi ạ, và lửa sẽ lan khắp nơi.” Salladhor Saan ăn nốt của nho cuối cùng và liếm môi. “Hiệp sĩ thân ái, ngài nghĩ khi nào thì bệ hạ sẽ ra lệnh xuất kích?”

“Sẽ sớm thôi, ta nghĩ vậy,” Davos nói, “nếu chư thần của ông ấy muốn.”

“Chư thần của ông ấy ư, bạn của tôi? Không phải của ngài sao? Vậy chư thần của Hiệp sĩ Davos Seaworth, hiệp sĩ của con tàu chở hành, đang ở đâu vậy?”

Davos nhấp một ngụm rượu để tìm ình chút thời gian. Rất đông người trong quán và mày không phải Salladhor Saan, ông tự nhủ mình. Hãy cẩn thận với câu trả lời của mày. “Đức vua Stannis chính là chư thần của ta. Ông ấy là người tạo ra và tín nhiệm ta.”

“Tôi sẽ nhớ điều đó.” Salladhor Saan đứng dậy. “Thật xin lỗi, đại nhân, những quả nho này khiến tôi đói quá và bữa tối đang ở Valyrian. Thịt cừu hầm với nấm có rắc hạt tiêu, thì là và hành. Chắc chúng ta sẽ được cùng ngồi ăn với nhau ở King’s Landing thôi, phải không ạ? Chúng ta sẽ cùng ngồi với nhau tại lâu đài Red Keep, kêu thằng lùn hát một khúc làm vui. Nếu ngài gặp Đức vua Stannis, phiền ngài nhắc ông ta rằng cho đến lần trăng non tới, ông ta nợ tôi ba mươi ngàn thiên kim. Ông ta đang lẽ phải đưa những bức tượng chư thần đó cho tôi. Chúng quá đẹp, đốt thật đáng tiếc và có thể kiếm được giá hời nếu mang đến Pentos hoặc Myr. À, nếu ông ta trao cho tôi thái hậu Cersei ột đêm ấm giường thì tôi sẽ tha thứ.” Lyseni vỗ lưng Davos rồi tiêu diêu rời khỏi nhà nghỉ như thể nó là của hắn.

Hiệp sĩ Davos Seaworth tiếp tục ngồi uống rượu trong chốc lát, nhớ lại chuyện cũ. Một năm trước, ông cùng với Stannis ở King’s Landing khi vua Robert tổ chức một cuộc đấu ngựa chúc mừng sinh nhật hoàng tử Joffrey. Ông nhớ hồng tăng Thoros của thành Myr và thanh kiếm cháy mà ông ấy quơ quơ lên cao.Người đàn ông đó đã tạo nên một quang cảnh đầy màu sắc, áo choàng đỏ tung bay theo gió trong khi thanh kiếm quằn quại dưới ánh lửa xanh nhạt, nhưng mọi người đều rõ đó không phải là ma thuật, cuối cùng ngọn lửa cũng tắt và Bronze Yohn Royce đã đánh vỡ đầu ông ta bằng một cái gậy bình thường.

Nếu thanh kiếm hôm nay là hỏa kiếm thực sự thì nó sẽ được coi như kỳ bảo. Nhưng cái giá phải trả không phải quá… khi ông nghĩ đến Nissa Nissa, trong đầu ông hiện lên hình ảnh Marya, nàng là một người phụ nữ rất tốt, tuy rằng mập mạp với vú hơi xệ và nụ cười dễ thương, người phụ nữ tốt nhất thế giới. Ông cố gắng tưởng tưởng đến cảnh mình cầm thanh kiếm đâm qua nàng và run rẩy. Mình không có khí chất làm anh hùng, ông kết luận. Nếu đó là cái giá phải trả ột thanh kiếm ma thuật, thì ông không nguyện trả.

Davos uống hết những giọt rượu cuối cùng, để cốc xuống bàn và rời nhà nghỉ. Trên đường đi ra ngoài, ông lại xoa đầu tượng quỷ và thì thầm “Chúc may mắn.” Tất cả chúng đều cần điều này

Đêm sau, Devan bước xuống Black Betha, tay cầm cương một con ngựa nhỏ trắng như tuyết. “Thưa Cha,” hắn thông báo, “bệ hạ ra lệnh cho Cha đến gặp ông ấy ở Phòng Bàn Đồ (Chamber of the Painted Table). Cha hãy cưỡi con ngựa này và xuất phát ngay lập tức,”

Được nhìn thấy Devan thực đẹp trai trong trang phục cận thần, ông rất vui mừng, nhưng những lời hiệu triệu của nhà vua khiến ông cảm thấy bất an. Ông tự hỏi phải chăng ông ấy sẽ ra lệnh cho chúng ta xuất kích? Salladhor Saan không phải là thuyền trưởng duy nhất cảm thấy thời cơ tấn công King’s Landing đã chín muồi, nhưng một kẻ buôn lậu phải biết kiên nhẫn.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Chúng ta không có hy vọng chiến thắng. Mình đã nói điều đó nhiều lần với học sĩ Cressen, vào cái ngày mà mình quay lại Dragonstone và chẳng có gì thay đổi cả. Chúng ta có quá ít quân trong khi binh lực của quân địch lại quá nhiều. Một khi chúng ta hạ mái chèo, chúng ta sẽ chết. Tuy nhiên, mặc cho những nghi ngờ, ông vẫn leo mình lên ngựa.

Khi Davos tiến vào Stone Drum, một tá hiệp sĩ xuất thân cao quý và đội quân dưới quyền vừa bắt đầu dời đi. Đại nhân Celtigar và Velaryon hơi gật đầu với ông và bước tiếp trong khi những người khác lờ ông hoàn toàn, ngoài Hiệp sĩ Axell Florent có dừng lại nói chuyện một chút.

Bác của hoàng hậu Selyse là một người đàn ông to béo với hai cánh tay lớn và chân vòng kiềng. Ông có một đôi tai xuất chúng của người Florent, còn lớn hơn đôi tai của đứa cháu. Mái tóc dài bờm xờm cũng không ngăn cản việc ông nghe thấy hầu hết những chuyện đang diễn ra trong lâu đài. Suốt mười năm qua, hiệp sĩ Axell đảm nhiệm việc quản lý Dragonstone trong khi Stannis ngồi trong hội đồng trọng thần của Robert tại King’s Landing, mãi đến gần đây ông kiêm luôn người đứng đầu trong đội quân của hoàng hậu. “Hiệp sĩ Davos, như từ xưa đến nay, thật tốt khi nhìn thấy ngài.” Ông nói.

“Đại nhân, tôi cũng vậy.”

“Sáng nay, tôi đã chú ý đến ngài. Thật sung sướng khi nhìn những chư thần dối trá đó bị đốt, ngài thấy đúng không?”

“Họ bị đốt thật chói mắt.” Davos không tin người đàn ông này, và toàn bộ gia tộc của ông ta. Gia tộc Florent đã tuyên bố trung thành với Renly.

“Phu nhân Melisandre nói với chúng tôi rằng có đôi khi R’hllor có phép đệ tử trung thành nhìn thấy tương lai qua lửa. Sáng hôm nay, khi nhìn vào ngọn lửa, tôi như nhìn thấy mười hai vũ công xinh đẹp, những cô gái đồng trinh mặc lụa vàng múa xoay tròn trước mặt đức vua vĩ đại. Hiệp sĩ, tôi nghĩ viễn cảnh đó là sự thật. Đây chính là điềm báo chiến thắng đang đợi bệ hạ khi chúng ta tấn công King’s Landing và bệ hạ sẽ lấy lại được ngôi báu đáng lẽ phải dành ình.”

Stannis không có hứng thú với các điệu vũ, Davos nghĩ, nhưng ông không dại gì nói ý nghĩ đó với bác của hoàng hậu. “Tôi chỉ nhìn thấy lửa,” ông nói, “nhưng khói khiến mắt tôi nhỏ nước. Hiệp sĩ, ông phải tha thứ cho tôi, đức vua đang đợi.” Ông bước qua, tự hỏi tại sao Hiệp sĩ Axel lại tự làm khó mình. Ông ta là người của hoàng hậu và mình là người của đức vua.

Stannis ngồi trong Bàn Đồ với hiệp sĩ Pylos đứng bên cạnh, một tập giấy lộn xộn để trước mặt “Hiệp sĩ” nhà vua lên tiếng khi Davos tiến và “đến đây nhìn bức thư này”. Cung kính, Davos lựa chọn một tờ giấy ngẫu nhiên. “Bệ hạ, chữ viết thật đẹp, nhưng tôi sợ là tôi không biết chữ.” Davos có thể đọc thông thạo bản biểu như bất cứ ai, nhưng thư từ thì bất lực. Nhưng Devan của mình đã học chữ,Steffon và Stannis trẻ.

“Ta đã quên mất điều đó,” nhà vua không tỏ vẻ gì, “Pylos, đọc cho ông ta nghe.”

“Vâng, thưa bệ hạ.” Viên học sĩ đứng dậy cầm một trong những cuộn da dê và đọc to rõ ràng. “Mọi người đều biết ta là con trai hợp pháp của Steffon Baratheon, lãnh chúa của Storm’s End, và vợ ngài là phu nhân Cassana của gia tộc Estermont. Ta lấy danh dự của gia tộc mình tuyên bố ràng anh trai yêu quý Robert, vị vua gần đây nhất, không có bất cứ một đứa con hợp pháp nào, thằng bé Joffrey, thằng bé Tommen và đứa con gái Myrcella đều là những nghiệt chủng được sinh ra bởi tư tình trái thiên lý giữa Cersei Lannister và anh trai bà ta là Jaime Kẻ Giết Vua. Căn cứ vào việc kế thừa về mặt huyết thống và luật pháp, ta hoàn toàn có quyền phủ nhận người hiện tại đang ngồi ở vị trí Ngôi Sắt của bảy vương quốc Westeros. Hãy để cho tất cả người dân đặt lòng trung thành của họ cho đúng người. Tuyên bố này được viết dưới Ánh Sáng của Chư thần, ký và đóng dấu của Stannis thuộc gia tộc Baratheon đệ nhất, vua của Andals, Rohynar và Tiên Nhân, và là vua của bảy vương quốc.”

“Sửa thành Hiệp sĩ Jaime Kẻ Giết Vua.” Stannis nhíu mày. “Bất kể người đàn ông đó có thể làm gì, hắn ta vẫn là một hiệp sĩ. Ta cũng không biết liệu chúng ta có thể gọi Robert là anh trai yêu quý. Ông ta yêu ta không hơn trách nhiệm ông ta phải làm thế. Và ta cũng vậy.”

“Lời nói không mất tiền mua thưa bệ hạ.” Pylos nói.

“Một lời nói dối. Bỏ từ đó ra đi.” Stannis quay lại phía Davos. “Học sĩ nói với ta rằng chúng ta có một trăm mười bảy con quạ trong tay. Ta định sử dụng tất cả bọn chúng. Một trăm mười bảy con quạ sẽ mang một trăm mười bảy bức thư của ta gửi khắp nơi đế quốc, từ Arbor tới Tường Thành. Có lẽ một trăm con có thể sống sót qua các cơn bão, diều hâu và tên bắn. Nếu vậy, một trăm học sĩ sẽ đọc được tuyên bố và sẽ dâng lên các quý tộc tại phòng hay phòng làm việc… rồi sau đó thông điệp này sẽ bị cho vào lửa và khẩu thủ như bình. Đám quý tộc yêu Joffrey, hay Renly hay Robb Stark, dù ta mới chính là vua hợp pháp của họ, nhưng họ chỉ mắt điếc tai ngơ lờ ta đi bất cứ khi nào có thể. Vì vậy ta cần ông.”

“Tôi sẽ làm theo mọi yêu cầu của ngài, bệ hạ, luôn là như thế.”

Stannis gật đầu. “Ta muốn ông đưa Black Betha đi về hướng Bắc, tới Gulltown, Fingers, Three Sisters, và Cảng Trắng. Con trai ông Dale sẽ đi về hướng Nam với Wraith, đến Cape Wrath và Broken Arm, dọc theo bờ biển của Dorne tiến đến Arbor. Mỗi người trong các ông sẽ mang theo bức thư này và tới mỗi cảng, trang viên hay làng chài hãy dán nó lên cửa thánh đường và nhà trọ, để mọi người ai biết chữ cũng có thể đọc được nó.”

Davos nói: “Sẽ không có đủ số lượng thư cần thiết.”

“Hiệp sĩ Davos nói đúng, thưa bệ hạ.” Học sĩ Pylos nói. “Sẽ tốt hơn nếu đọc to bức thư.”

“Tốt hơn, nhưng nguy hiểm hơn.” Stannis nói. “Những tin tức này không dễ tiếp nhận.”

“Hãy cho các hiệp sĩ đi cùng để đọc nó.” Davos nói. “Điều đó sẽ có nhiều sức thuyết phục hơn bất cứ điều gì tôi nói.”

Stannis có vẻ vừa lòng với đề nghị này. “Được, ta sẽ cung cấp đủ người cần thiết cho ông. Ta có một trăm hiệp sĩ sẵn sàng đọc thư hơn là đánh nhau. Hãy mở thư đọc to ở nơi an toàn và vụng trộm đọc nó nếu việc cần phải thế. Sử dụng bất cứ mánh khóe nào của tên buôn lậu mà ông biết, những con tàu đen, lẩn trốn, bất cứ mánh nào cần thiết. Nếu ông thiếu thư, hãy tìm đến vài tu sĩ và đặt hàng họ viết thêm. Ta muốn đứa con trai thứ hai của ông cũng làm y như thế. Hắn sẽ dùng Lady Marya vượt qua Biển Hẹp, đến Braavos và các Thành Phố Tự Do khác để chuyển các thư này tới người đang thống trị ở đó. Thế giới sẽ biết tuyên ngôn của ta và sự bỉ ổi của Cersei.”

Davos nghĩ, chúng ta có thể nói cho họ, nhưng liệu họ sẽ tin? Ông trầm tư liếc nhìn học sĩ Pylos. Nhà vua nhận ra cái nhìn đó. “Học sĩ, viết thư đi, thời gian cấp bách và chúng ta cần nhiều thư tín.”

“Tuân lệnh.” Pylos cúi người hành lễ và rời đi.

Đức vua đợi cho đến khi hắn rời đi, cất lời. “Điều ông không nói ra khi có mặt của học sĩ là gì vậy, Davos?”

“Bệ hạ, Pylos tốt lắm, nhưng mỗi lần tôi nhìn vào chiếc vòng cổ của hắn,tôi không thể không nhớ tới học sĩ Cressen.”

“Lão già đó chết là lỗi của hắn sao?” Stannis liếc nhìn ngọn lửa. “Ta chưa bao giờ muốn Cressen tham gia bữa tiệc đó. Ông ấy khiến ta giận, phải, ông ấy cho ta lời khuyên tồi, nhưng ta không muốn ông ấy chết. Ta hy vọng ông ấy có thể sống an lành và thoải mái thêm vài năm nữa. Ông ấy xứng đáng với điều đó, ít nhất là vậy,nhưng…” đức vua nghiến răng “… nhưng ông ấy đã chết và Pylos thay ông ấy phục vụ ta.”

“Pylos không phải vấn đề. Bức thư này… tôi tự hỏi, ngài đã hỏi qua ý kiến của các chư hầu chưa?”

Stannis hừ một tiếng. “Celtigar khen nó thật tuyệt diệu. Nếu ta có chỉ cho ông ấy bình nước tiểu của ta, ông ta cũng khen nó tuyệt diệu vậy. Những người khác chỉ biết gật gù như gà mổ thóc, ngoại trừ Velaryon, ông ta nói tình thế này cần vũ lực chứ không cần mấy lời trên cuộn da dê. Đúng như ta chưa bao giờ hy vọng vào họ Quỷ bắt đám chư thần đó đi. Ta muốn nghe ý kiến của ông.”

“Lời lẽ trong thư của ngài rất mạnh mẽ và dứt khoát.”

“Và là sự thật.”

“Và là sự thật. Nhưng ngài không có bằng chứng. Việc loạn luân này, giống như lời ngài nói một năm trước không có căn cứ.”

“Cũng không phải không có, nhưng nó ở Storm’s End. Đứa con hoang của Robert. Đứa bé được tạo ra vào đêm cưới của ta, trên chiếc giường được làm dành cho ta và cô dâu. Delena là người nhà Florent và là trinh nữ khi ông ta ngủ với cô ấy, vì vậy Robert rất chắc chắn về đứa bé. Edric Storm, họ gọi thằng bé thế. Nghe nói nó mang mọi đặc điểm của anh trai ta. Nếu người ta nhìn nó, rồi quay lại nhìn Joffrey và Tommen, họ có thể không chắc chắn nhưng sẽ đặt dấu hỏi. Ta nghĩ…”

“Nhưng sao người ta có thể nhìn thấy nó, nếu nó ở Storm’s End?”

Stannis gõ gõ ngón tay xuống Bàn Đồ. “Điều đó thật là khó. Nhưng nó chỉ là một trong nhiều đứa con.” Ông ta nhướng mắt. “Ông có nhiều ý kiến hơn nữa về bức thư này. À, hãy nói rõ ra đi. Ta sẽ không phong ông làm hiệp sĩ chỉ để nghe những lời hoa ngôn. Các chư thần của ta đã làm việc đó rồi. Davos, hãy nói những gì ông nghĩ.”

Davos cúi đầu. “Có một câu cuối bức thư. Nó là thế nào vậy ạ? Được viết dưới ánh sáng của chư thần.”

“Phải.” Cằm của đức vua bạnh ra.

“Người dân của ngài sẽ không thích những lời này.”

“Như ông?” Stannis giọng sắc lạnh.

“Có lẽ ngài nên đổi thành, dưới ánh sáng của các chư thần và người phàm, hoặc dưới sự chứng kiến của các chư thần cũ và mới…”

“Ông đang dạy ta sự mộ đạo à, tên buôn lậu?”

“Đó là thắc mắc của thần hỏi ngài, thưa bệ hạ.”

“Thật sao? Nghe như ông thích vị chư thần mới của ta cũng không hơn vị học sĩ mới này.”

“Thần không biết về Thần Ánh Sáng này,” Davos thừa nhận, “nhưng thần biết rõ những vị thần chúng ta đốt sáng nay. Thần Thợ Rèn giúp thuyền của thần an toàn, trong khi Thánh Mẫu mang đến cho thần bảy đứa con trai khỏe mạnh.”

“Vợ ông đã mang đến cho ông bảy đứa con trai khỏe mạnh, ông có thờ bà ấy không? Thứ chúng ta đốt sáng nay chỉ là gỗ.”

“Có lẽ vậy,” Davos nói, “nhưng khi thần chỉ là một cậu bé ở Flea Botton cầu xin từng đồng xu, đôi khi các tu sĩ cho thần thức ăn.”

“Giờ thì ta đang cho ông thức ăn đó.”

“Ngài cho thần vinh dự được ngồi cùng bàn. Và đổi lại thần mang đến cho ngài sự thật. Người dân của ngài sẽ không yêu ngài nếu ngài lấy đi các chư thần mà bấy lâu nay họ luôn thờ phụng và mang đến cho họ cái người mà đến tên còn lạ.”

Stannis bất chợt đứng dậy. “R’hllor. Sao điều đó lại khó khăn đến vậy? Ông nói họ sẽ không yêu ta sao? Nhưng họ đã yêu ta bao giờ. Sao ta có thể mất thứ mà ta chưa bao giờ có?” Ông ta đi đến cửa sổ phía Nam nhìn ra mặt biển lấp lánh ánh trăng.“Ta đã không còn tin vào các chư thần vào cái ngày ta nhìn thấy con tàu Windproud va phải đá ngầm chìm nghỉm trong vịnh. Ta đã thề sẽ tuyệt nhiên không kính bái gì những chư thần quá độc ác khi để Cha mẹ ta chết chìm tàn khốc như thế. Tại King’s Landing, viên đại giáo chủ suốt ngày lải nhải với ta về công lý và lòng tốt đến từ bảy vị thần, nhưng tất cả những gì ta thấy đó là do chính con người tạo nên.”

“Nếu ngài không tin vào các chư thần…”

“… thì tại sao phải tìm đến với người mới?” Stannis cắt ngang. “Ta cũng tự hỏi mình điều đó. Ta biết rất ít về họ, lại càng không quan tâm tới vấn đề thần thánh, nhưng tế nữ áo đỏ đó có quyền lực.”

Vâng, vấn đề là loại quyền lực gì? “Cressen đã biết điều đó.”

“Ta tin vào trí tuệ của ông ấy cũng như sự thông minh của ngươi, nhưng chúng có tác dụng gì cho ta không, tên buôn lậu? Đám quý tộc ở Storm đã đóng gói gửi ngươi về. Ta đã đến quỳ xuống chân họ cầu xin nhưng họ chỉ cười vào mặt ta. À, ta sẽ không bao giờ quỳ gối trước ai và cũng không cho phép ai cười nhạo ta nữa. Ngôi Sắt thuộc về ta một cách hợp pháp, nhưng làm sao ta ngồi được lên nó? Có tới bốn đức vua trong đế quốc này và ba người trong số họ có đông quân đội và nhiều vàng hơn ta. Ta có tàu… và ta có cô ấy. Người phụ nữ váy đỏ. Ông có biết nửa số hiệp sĩ của ta sợ ngay cả khi phải nói tên nàng? Nếu cô ấy không thể làm gì hơn thì làm một mụ phù thủy gây khủng hoảng tinh thần cũng không tồi. Một người sợ hãi đã là một kẻ thất bại. Và có lẽ cô ấy có thể làm được nhiều hơn. Ta định tìm ra năng lực ấy.

Khi ta là một thanh niên, ta phát hiện ra một con chim ó bị thương và chữa trị cho nó khỏe lại. Ta đặt tên cho nó là Proudwing. Nó thường đậu trên vai ta và bay theo ta từ phòng này tới phòng khác, mổ thức ăn trên tay ta, nhưng nó không bao giờ bay liệng như trước. Rất nhiều lần ta mang nó ra ngoài săn thú, nhưng nó không bao giờ bay quá cành cây. Robert gọi nó là Weakwing. Anh ấy có một con chim ưng tên là Thunderclap, nó chưa bao giờ vuột con mồi. Vào một ngày, chú ta Hiệp sĩ Harbert khuyên ta cố tìm một con chim khác. Ông nói ta đang tự biến mình thành thằng ngốc với Proudwing, và ông ấy nói đúng.” Stannis Baratheon quay người lại, rời bỏ những con ma u ám từ biển Nam.

“Giống như con chim ó kia, bảy vị thần chưa bao giờ mang lại lợi ích cho ta. Đã đến lúc ta cố tìm một con chim ưng khác. Davos, đó là một con chim ưng màu đỏ.”

## 72. Chương 11 - Phần 1

CHƯƠNG 11: THEON

Dù không có bất cứ chỗ thả neo an toàn nào ở Pyke, nhưng Theon Greyjoy vẫn muốn nhìn lâu đài của Cha từ trên biển, để xem nó có giống với quang cảnh lần cuối, mười năm trước, khi chiến thuyền của Robert Baratheon đã buộc hắn rời xa nơi đây để làm con nuôi của Eddard Stark. Ngày đó hắn đứng ở lan can, nghe đám thủy thủ trò chuyện và tiếng trống của viên học sĩ trong khi nhìn Pyke mỗi lúc một thu nhỏ lại. Giờ thì hắn nhìn lâu đài mỗi lúc một to ra, bay lên từ mặt biển.

Như thể biết được mong muốn của hắn, chiếc thuyền Myraham căng buồm hết cỡ thẳng tiến và viên thuyền trưởng càu nhàu về gió quá mạnh, về đám thủy thủ của ông ta và về ý tưởng ngu xuẩn của đám quý tộc. Theon kéo áo choàng lên che mình khỏi bụi nước và nhìn về nhà.

Bờ biển toàn đá sắc và vách đá dựng đứng, cùng với tòa lâu đài như kết thành một cơ thể, các tòa tháp, tường thành và cầu đều được làm bằng cùng một loại đá đen xám, cùng ẩm ướt trước những cơn sóng mang đầy muối, cùng được trang trí bởi dàn cây địa ý leo cao đeo bám khắp nơi, lốm đốm những đám phân của cùng loại chim biển. Nơi mà gia tộc Greyjoy chọn xây tòa thành đã từng là nơi giống như thanh kiếm đâm xuống giữa lòng đại dương, nhưng trải qua hàng ngàn năm những cơn sóng liên tục đập vào nó cả ngày lẫn đêm đến mức nơi đó vỡ đi từng mảng, hiện chỉ còn ba hòn đảo trần trụi cằn cỗi và một tá tháp đá trồi lên khỏi nước giống như những cây trụ của đền thờ thần dưới đáy biển, trong khi những cơn sóng giận dữ vẫn tiếp tục tàn phá ở giữa. Thê lương, tối tăm và không thể xâm phạm, Pyke nằm ở trên đỉnh quần đảo và các cột trụ, thông giữa chúng là những cầu đá nối từ đỉnh vách đá tới tiểu đảo lớn nhất, lớn nhất là Great Keep, xa xa là Kitchen Keep và Bloody Keep. Mỗi tòa đều chiếm cứ riêng một đảo. Các tháp và gian ngoài dính liền với các núi đá cao bên ngoài, được nối với nhau bởi những lối đi có mái vòm gắn nếu các cột trụ đứng gần nhau, nếu ở khoảng cách xa thì dùng các dây cáp gỗ.

Tháp Sea Tower tròn và cao được xây trên đảo cao nhất nằm ngay trên đỉnh của thanh kiếm gẫy, cũng là phần cổ nhất của lâu đài, những cây cột đã bị ăn mòn hết nửa vì những cơn sóng vỗ không ngừng. Nền tháp trải qua nhiều thế kỷ giờ có màu trắng như muối, tầng có màu xanh ngắt của địa y, giống như một chiếc thảm dày, đỉnh tháp giống như chiếc vương miện đen do bồ hóng từ ngọn lửa gác đêm đốt lên hàng đêm.

Phía trên Sea Tower có treo cờ gia huy của gia tộc hắn. Tàu Myraham ở quá xa nên Theon chỉ nhìn thấy lá cờ mà không thấy chi tiết, nhưng hắn biết có những gì trên lá cờ đó: Con thủy quái màu vàng của gia tộc Greyjoy, đôi tay quằn quại và vươn ra chống lại hình nền đen. Chiếc cờ được treo trên cọc sắt, gió thổi bay phấp phới như một con chim đang giãy dụa muốn bay lên. Và ở nơi đây ít nhất con sói vương của gia tộc Stark sẽ không còn đường bay lên để lại bóng tối cho con thủy quái nhà Greyjoy. Theon chưa bao giờ nhìn thấy cảnh tượng nào kích thích như thế. Nơi chân trời phía sau lâu đài, đuôi sao chổi đỏ rực trở nên vô định với những đám mây mỏng bay vụt đi. Tất cả các con đường từ Riverrun tới Seagard, người Mallisters đã tranh luận rất nhiều về ý nghĩa của nó. Nó chính là ngôi sao chổi của mình, Theon tự nhủ, một tay đút vào áo chòng để sờ vào túi dầu. Bên trong đó là bức thư mà Robb Stark đã đưa cho hắn, giấy vẫn còn tốt như chiếc vương miện.

“Đại nhân, tòa thành nhìn có giống như trong trí nhớ của ngài không?” Con gái của viên thuyền trưởng dựa vào cánh tay hắn và hỏi.

“Nó trông nhỏ hơn,” Theon thừa nhận, “dù có lẽ chỉ vì ở khoảng cách xa.” Tàu Myraham là một con thuyền buôn tròn ủng của phương Nam đi từ Oldtown, mang theo rượu và quần áo và giống cây trồng để trao đổi lấy quặng sắt. Thuyền trưởng cũng là một thương nhân người phương Nam tròn ủng, vừa thấy phía dưới lâu đài là biển gập ghềnh đá liền bĩu cái môi dày, điều khiển tàu tránh xa, xa hơn Theon muốn. Nếu đổi lại là một thuyền trưởng lái thuyền dài được tôi luyện trong những hoàn cảnh khó khăn thì sẽ lái thuyền dọc vách đá, xuyên qua khoảng trống giữa cánh cổng và Great Keep dưới những cây cầu cao, nhưng thuyền trưởng của con tàu này không có kỹ thuật đó, cũng không có can đảm để thực hiện hành động này. Vì vậy họ lái tàu đi xa hơn nhưng an toàn, và Theon phải tự bằng lòng với việc ngắm Pyke từ xa. Dù vậy, Myraham cũng phải vất vả mới vượt qua được dãy đá ngầm.

“Gió nơi đó to lắm.” Con gái viên thuyền trưởng nhận xét.

Hắn cười lớn. “Gió, không khí lạnh và ẩm ướt. Thực sự đó là một nơi khắc nghiệt… nhưng Cha ta có lần nói nơi khắc nghiệt sẽ sản sinh ra những người kiên nghị và những người kiên nghị sẽ thống trị thế giới.”

Khuôn mặt của viên thuyền trưởng xanh như màu nước biển khi hắn bước đến chỗ Theon và hỏi: “Đại nhân, giờ chúng ta có thể vào cảng được chưa?”

“Có thể rồi.” Theon nói, nở nụ cười nhợt nhạt. Số vàng hứa hẹn đã khiến lão chủ thuyền trở nên khúm núm. Nếu lúc ở Seagard mà lên được con thuyền dài khởi hành từ các quần đảo như mong đợi thì chuyến hải trình này sẽ khác biệt rất nhiều. Những thuyền trưởng tôi luyện trong gian khổ thường rất cao ngạo và bướng bỉnh, sẽ không đi đến hỏi ý kiến của một người mang dòng máu quý tộc. Các đảo ở đây quá nhỏ để sợ, nhưng một con tàu dài còn nhỏ hơn. Người ta thường nói, mỗi thuyền trưởng là một ông vua trên tàu mà anh ta sở hữu thì khó trách họ gọi các quần đảo này là vùng đất vạn vương. Và khi một người được coi là vua trên lan can tàu và luôn phải đối mặt với bão táp thì khó mà bắt họ quỳ xuống, nữa là tôn thờ. “Thủy thần tạo nhân,” nguyên vương Urron Redhand đã từng nói vậy hàng ngàn năm trước “nhưng nhân tạo vương miện.”

Một con tàu dài sẽ tiết kiệm nửa thời gian. Nói thật ra, Myraham giống như một bồn tắm và hắn thật sự không muốn ở trên thuyền này nếu có bão. Tuy nhiên, Theon cũng không có quá buồn. Hắn đã ở đây, không chết đuối và hắn cũng có dịp “giải trí” trên thuyền. Hắn vòng tay qua vai cô con gái viên thuyền trưởng. “Hãy báo cho ta khi nào tàu đến Lordsport,” hắn nói với viên thuyền trưởng. “Chúng ta sẽ ở dưới, trong cabin của ta,” hắn dẫn cô gái đi trong cơn giận của Cha cô ta mà không dám phát tiết.

Thật ra cabin đó thuộc về viên thuyền trưởng, nhưng nó đã được để cho Theon sử dụng khi họ nhổ neo ở Seagard. Con gái ông ta thì không nhất thiết chuyển qua cho hắn “sử dụng” nhưng cô ta tự nguyện lên giường cùng hắn. Một ly rượu, vài lời đường mật và cô ta ở đó. Cô ta khá bụ bẫm so với khẩu vị thường khi của hắn, với làn da lốm đốm như giọt mực trên món cháo yến mạch nhưng ngực cô ta lại rất vừa tay hắn và cô ta vẫn còn là trinh nữ khi quan hệ lần đầu với hắn. Với số tuổi của cô ta thì đây quả là điều ngạc nhiên, nhưng Theon lại thấy thú vị. Hắn không nghĩ viên thuyền trưởng đồng ý và hắn vui vì điều đó, theo dõi người đàn ông đó chật vật vừa nén lửa giận, vừa khúm núm với tầng lớp quý tộc, trong đầu mơ tưởng đến số vàng mà hắn hứa thưởng vượt xa các giấc mơ của ông ta.

Khi Theon cởi chiếc áo choàng ẩm ướt ra khỏi người, cô gái nói: “Đại nhân, ngài hẳn rất vui khi quay lại cố hương, Ngài đã xa nhà bao lâu vậy?”

“Mười năm hoặc trên dưới thời gian đó,” hắn kể, “khi ta mười tuổi đã được mang đến Winterfell làm con nuôi của Eddard Stark.” Trên danh nghĩa là con nuôi, nhưng thực tế là con tin. Hắn đã làm con tin nửa đời người… nhưng giờ sẽ không còn nữa. Cuộc đời hắn giờ đã lại thuộc về bản thân hắn, và sẽ không để bất kỳ ai nhà Stark sai khiến. Hắn kéo con gái viên thuyền trưởng lại và hôn lên tai nàng “cởi áo choàng của nàng ra đi.”

Nàng hạ thùy mắt, đột nhiên cảm thấy ngượng ngùng nhưng vẫn làm theo lời hắn. Khi tấm áo nặng nề trượt xuống sàn tàu, nàng hơi khom người về phía hắn và mỉm cười bất an. Khi nàng cười trông có chút ngu ngốc, nhưng hắn cũng không cần một người đàn bà thông minh hơn.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. “Đến đây,” hắn nói với nàng.

Nàng làm theo. “Em chưa bao giờ nhìn thấy Quần đảo Sắt.”

“Nàng thật may mắn.” Theon vuốt tóc nàng, nó thật đen và mềm, dù gió đã khiến nó rối lên. “Quần đảo đó rất khắc nghiệt và gập ghềnh, rất khó sống và trống trải. Thần chết lúc nào cũng cận kề và cuộc sống vô cùng khó khăn và nghèo nàn. Buổi tối mọi người chỉ biết uống rượu và tranh luận loại dân nào thê thảm hơn: Những người dân chào quanh năm phải chiến đấu với biển cả hay những người nông dân luôn một nắng hai sương để thu được vụ mùa nghèo nàn. Thực ra, thợ mỏ mới là giới đáng thương nhất, bọn họ bán mạng cả ngày trong bóng đêm, để được gì? Sắt, chì, thiếc, những thứ luôn là của quý. Khó trách người dân đảo sắt ngày xưa lại đi làm cướp biển.

Cô gái dường như không chú ý lắng nghe. “Em có thể vào bờ cùng ngài,” nàng nói, “em sẽ làm thế nếu ngài muốn…”

“Em sẽ vào bờ,” Theon đồng ý, xoa bóp vú nàng, “nhưng ta sợ là không phải cùng ta.”

“Đại nhân, em sẽ làm việc trong lâu đài của ngài. Em có thể rửa cá, nướng bánh mì và đánh bơ. Cha nói món hầm cua của em là món ngon nhất ông ấy được ăn Ngài có thể tìm cho em một chỗ trong bếp và em sẽ nấu món hầm cua cho ngài.”

“Và làm ấm giường ta mỗi đêm?” Hắn sờ dải ăng-ten chiếc áo lót của nàng và bắt đầu cởi nó, những ngón tay thuần thục và khéo léo. “Nếu là ngày xưa ta có thể mang nàng về nhà như một phần thưởng và bắt nàng trở thành vợ ta bất kể nàng có nguyện ý hay không. Những người dân đảo sắt ngày xưa thường làm những việc như thế. Một người đàn ông phải có vợ đá(rock wife), cô dâu thực sự, người cũng sinh ra trên đảo sắt giống hắn, nhưng hắn cũng có những bà vợ muối (salt wife), những người phụ nữ do hắn đánh cướp được.”

Đôi mắt cô gái mở to, không chỉ vì hắn đã lột trần bộ ngực. “Đại nhân, em sẽ là vợ muối của ngài.”

“Ta sợ đó đã là câu chuyện của quá khứ rồi.” Những ngón tay của Theon xoay tròn đầu vú, chậm rãi trải rộng vòng quanh. “Chúng ta giờ đã không còn cưỡi gió và lửa cùng thanh kiếm, làm những gì chúng ta muốn. Giờ chúng ta phải cuốc đất và làm lưới bắt cá giống những người khác, đồng thời cảm thấy may mắn nếu có được đủ cá tuyết và yến mạch để sống qua mùa Đông.” Hắn liếm đầu vú nàng và cắn nhẹ khiến nàng run rẩy.

“Ngài có thể đặt nó trong em lần nữa nếu vui lòng.” Nàng thì thầm vào tai khi hắn mút mát.

Khi hắn ngẩng đầu, làn da nơi hắn mút đã trở thành đỏ sậm. “Ta rất vui lòng dạy nàng vài điều mới mẻ. Hãy cởi đồ của ta và làm ta vui bằng miệng nàng.”

“Bằng miệng em ư?”

Hắn vươn ngón tay vuốt me làn môi dày của nàng. “Bé con, đôi môi sinh ra để làm việc đó. Nếu em là vợ muối của ta thì em phải làm những gì ta yêu cầu.”

Đầu tiên nàng e lệ, nhưng so với một cô gái ngu ngốc thì học rất nhanh, khiến hắn vô cùng vừa lòng. Miệng nàng ẩm ướt và ngọt ngào như phần kia của nàng, và bằng cách này hắn không còn phải nghe những lời tầm phào không não nữa. Nếu là ngày xưa mình quả thực sẽ giữ nàng làm vợ muối, hắn nghĩ khi ngón tay thọc vào mái tóc rối của nàng. Ngày xưa, khi chúng ta vẫn còn sống theo cách cũ, mưu sinh bằng rìu thay cuốc, lấy những gì chúng ta muốn bằng cách lấy mạnh đè yếu, dù đó là phụ nữ, tài vật hay vinh quang. Trong những ngày đó, những người sinh ra ở đảo sắt không làm việc hầm mỏ, đó là công việc dành cho nô lệ bị bắt về từ các trang viên. Làm ruộng, chăn dê và cừu cũng thế, những người đảo sắt không tự mình làm. Chiến tranh mới là công việc thực sự của họ. Thủy thần tạo ra họ để cướp bóc và khai quang lãnh thổ, viết tên mình trên lửa và máu và những bài ca.

Nhưng Aegon Long vương đã phá hủy cách sống cũ (Old Way) khi hắn đốt trụi Black Harren, khiến vương quốc của Harren trở lại thành những người sống ven sông yếu đuối, đem Quần Đảo Sắt trở thành một vùng nước đen tầm thường trong một vương quốc rộng lớn hơn. Nhưng những câu chuyện hào hùng thưở xưa vẫn được kể quanh đám lửa và bên lò sưởi của mọi gia đình trên quần đảo, ngay cả phía sau những bước tường thành bằng đá cao vời vợi của Pyke. Cha của Theon có danh hiệu là Thần Chết Đại Nhân (Lord Reaper) và người nhà Greyjoy có niềm kiêu hãnh là CHÚNG TA SẼ KHÔNG GIEO HẠT (WE DO NOT SOW).

Khi Lãnh chúa Balon nổi loạn, ông muốn quay trở về với cách sống cổ đạo (Old way) như hồi xưa hơn là hư vinh của chiếc vương miện. Robert Baratheon đã đặt dấu chấm hết đầy máu cho hy vọng đó, với sự trợ giúp của người bạn thân nhất của ông ta là Eddard Stark, nhưng giờ thì cả hai người đó đã chết. Thay thế họ hiện nay chỉ là những thằng nhóc và vương quốc do Aegon Kẻ Chinh Phục tạo ra giờ đang bị chia năm xẻ bảy. Đây chính là thời cơ, Theon nghĩ khi con gái của viên thuyền trưởng bắt đầu đưa lưỡi xuống thằng nhỏ của hắn và mút mát lên xuống. Thời cơ, năm nay, ngày này và mình chính là người đó. Hắn cười thầm, tự hỏi Cha sẽ nói gì khi Theon nói với ông rằng, hắn, đứa con út, thằng trẻ ranh và con tin, sẽ thành công tại nơi là Lãnh chúa Balon đã thất bại.

Cao trào đến với hắn đột ngột như một cơn bão, tinh dịch của hắn phun đầy miệng cô gái. Kinh hoàng, nàng muốn nhổ ra, nhưng Theon đè chặt đầu nàng. Sau đó, nàng bò lên nằm cạnh hắn. “Đại nhân, em có làm ngài vừa lòng không?”

“Cũng không tệ lắm,” hắn trả lời.

“Nó có vị mặn,” nàng thì thầm.

“Giống vị của biển?”

Nàng gật đầu. “Đại nhân, em luôn yêu biển.”

“Ta cũng thế,” hắn nói, lấy ngón tay nghịch nghịch vú nàng. Lời nói này là thật. Đối với người dân Quần đảo Sắt, biển chính là tự do. Hắn đã quên cảm giác này cho đến khi Myraham bắt đầu khởi hành tại Seagard. Cảm giác cũ ập tới khi hắn nghe thấy tiếng các âm thanh: Tiếng cọt kẹt của gỗ và dây thừng, tiếng quát ra lệnh của viên thuyền trưởng, tiếng vun vút của buồm khi gió thổi căng. Mỗi loại âm thanh đều quen thuộc như chính tiếng tim đập trong lồng ngực hắn và khiến hắn an tâm. Ta sẽ phải nhớ kỹ những âm thanh này, Theon tự thề với mình. Ta sẽ không bao giờ rời xa biển nữa.

“Đại nhân, hãy mang em theo ngài,” con gái viên thuyền trưởng cầu xin, “em không cần đến lâu đài của ngài. Em có thể ở vùng phụ cận nào đó và trở thành người vợ muối của ngài,” nàng vươn tay vuốt ve má hắn.

Theon Greyjoy đẩy tay nàng ra và trèo xuống giường. “Ta thuộc về Pyke và nàng thuộc về con tàu này.”

“Giờ em không thể ở đây nữa.”

Hắn buộc dây lưng. “Tại sao?”

“Cha em.” Nàng nói với hắn. “Ngay khi ngài rời đi, ông ấy sẽ trừng phạt em, đại nhân à. Ông ấy sẽ gọi em đến và đánh em.”

Theon với tay lấy áo choàng và mặc nó trên vai. “Giống kiểu các ông bố đấy,” hắn thừa nhận khi đóng những nút bạc của chiếc áo, “hãy nói với ông ta là ông ta nên vui mừng mới đúng. Ta đã phang nàng nhiều lần như vậy, rất có thể nàng đã có đứa trẻ trong bụng. Không phải người nào cũng có vinh hạnh sinh một đứa con hoang với nhà vua,” nàng nhìn hắn với vẻ mặt xuẩn ngốc, vì vậy hắn bỏ nàng đứng đó, bước ra ngoài.

Con tàu Myraham chậm rãi đi ra một rừng cây xanh tươi. Dưới vách đá được che phủ bởi gỗ thông, một tá thuyền câu cá đang vội vàng thu lưới. Con thuyền lớn vẫn còn ở rất xa, giống như cái đinh mũ di động. Theon đi đến mũi tàu để có tầm nhìn tốt hơn. Hắn nhìn thấy lâu đài đầu tiên, đồn lũy của gia đình Botley. Khi hắn còn bé, nó chỉ được làm từ gỗ và phên, nhưng Robert Baratheon đã cho đốt sạch sẽ kiến trúc đó. Lãnh chúa Sawane đã xây dựng lại nó bằng đá, và giờ nó là một thành lũy hình vuông nho nhỏ nằm trên đỉnh đồi như một chiếc vương miện. Những lá cờ xanh nhạt bay phấp phới ở mỗi tháp canh đặt ở mỗi góc, đỉnh tháp là lá cờ màu lục nhạt, trên có vẽ đàn cá bạc.

Bên dưới lâu đài nhỏ thoạt nhìn chỉ được bảo vệ sơ sài là làng chài của cảng Lordsport, bến cảng của nó nhan nhản tàu. Lần cuối cùng hắn nhìn Landsport, đó chỉ là một phế tính dày đặc khói, dày đặc xác khô của những con thuyền dài cháy rụi và các chiến thuyền vỡ tan, giống như bộ xương của những con hải quái, nhà cửa cũng chỉ còn trơ các bức tường và tro bụi lạnh ngắt. Sau mười năm, những vết tích của chiến tranh hầu như biến mất. Thôn dân đã xây dựng những căn nhà nhỏ bằng đá cũ, lấy cỏ tươi làm nóc nhà. Một nhà nghỉ mới cũng được dựng lên bên cạnh bến tàu, lớn gấp hai nhà nghỉ cũ, với lầu dưới được làm từ loại đá cũ và hai lầu phía trên được làm bằng gỗ. Tuy nhiên, thánh đường bên ngoài thì không bao giờ được phục dựng lại, chỉ còn trơ lại bảy nền nơi trước kia đã từng là nó. Có vẻ như cơn cuồng nộ của Robert Baratheon đã hủy diệt hoàn toàn khẩu vị của người dân đảo sắt với các chư thần mới.

Theon quan tâm đến các thuyền hơn là chư thần. Trong vô số cột buồm của các thuyền đánh cá hắn thoáng nhìn thấy một con thuyền buôn Tyroshi đang dỡ hàng bên cạnh một con thuyền nhỏ Ibbenese với vỏ màu đen tuyền. Ngoài ra còn có một số lượng lớn các thuyền dài, ít nhất năm mươi đến sáu mươi chiếc, đỗ ở ngoài hoặc trong cảng dọc theo bãi cát về hướng Bắc. Dấu hiệu của một số thuyền cho thấy nó đến từ các đảo lân cận như là mặt trăng máu của Wynch, sừng chiến đen của lãnh chúa Goodbrother, lưỡi hái bạc của Harlaw. Theon tìm ra con thuyền Silence của chú Euron, nhưng lại không thấy dấu hiệu của chiếc thuyền hồng hẹp dài khủng bố. Tuy nhiên con tàu Great Kraken của Cha hắn cũng ở đó, tên con tàu được khắc ngay trên mũi tàu bằng sắt xám.

Liệu có phải lãnh chúa Balon đoán trước lai lịch của hắn và triệu tập các cờ hiệu của các chư thần nhà Greyjoy. Tay của hắn bất giác cho vào áo choàng, sờ vào túi dầu. Không ai biết về lá thư của hắn ngoại trừ Robb Stark. Bọn họ không phải những thằng ngu, phi thường cẩn thận đến mức không dám đem bí mật này giao ấy con chim. Tuy nhiên, lãnh chúa Balon cũng không phải thằng ngu. Ông ta có thể dễ dàng đoán ra vì sao con trai lại trở về nhà sau một thời gian dài và theo đó phòng bị cẩn thận.

Ý nghĩ này khiến hắn chẳng vui vẻ gì. Cuộc chiến tranh của Cha hắn đã chấm dứt từ lâu, hơn nữa Cha hắn còn thua trận. Đây chính là thời điểm của hắn, Theon, vinh quan của hắn và vương miện cũng là của hắn. Nhưng nếu những con thuyền dài đang tập kết…

Thì đó chỉ có thể là hành động phòng ngự, giờ thì hắn đã nghĩ ra khả năng này. Một động thái phòng ngự để chiến tranh không lan đến vùng biển này. Những người lớn tuổi luôn có bản năng đề phòng, và Cha hắn giờ đã lớn tuổi và cả chú Victarion của hắn, người chỉ huy đội thiết hạm Iron Fleet cũng vậy. Chú Euron là một kiểu người khác, nhưng tàu Silence có vẻ như không có trong cảng. Theon tự nhủ, nhìn chung điều đó có vẻ tốt. Theo cách này mình có thể đánh nhanh thắng nhanh.

Khi Myraham gần cập cảng, Theon bất an đi qua đi lại trên sàn tàu, mắt nhìn lên bờ. Lúc đầu hắn không hy vọng lãnh chúa Balon sẽ đích thân đi đón hắn, nhưng chắc chắn Cha hắn sẽ phải cử người đến gặp. Sylas Miệng Thối tổng quản, đại nhân Botley, và có lẽ cả Dagmer Cleftjaw. Nếu có thể gặp lại khuôn mặt già nua và dữ tợn của Dagmer cũng là điều tốt. Nói gì thì nói, bọn họ cũng không thể không biết về chuyến trở về của hắn. Robb đã gửi quạ tới Riverrun và khi họ không tìm thấy một chiếc thuyền dài nào ở Seagard, Jason Mallister đã gửi cả con chim riêng của hắn tới Pyke, đặt giả thiết rằng bức thư của Robb không đến nơi cần đến.

Nhưng hắn không nhìn thấy khuôn mặt quen thuộc nào cả, không hộ vệ chờ để hộ tống hắn từ Landsport tới Pyke, chỉ có đám thôn dân đang tất bật với những buôn bán nhỏ của mình. Công nhân vác những thùng rượu từ tàu Tyroshi xuống, thôn dân gào lên thông báo những hàng hóa cần trao đổi, bọn trẻ con chạy nhảy chơi xung quanh. Một tu sĩ mặc trường bào màu nước biển đại diện cho Thủy Thần đang dẫn hai con ngựa dọc bãi đá sỏi, phía trên là cửa sổ một lữ điếm đang mở ra mời gọi các thủy thủ Ibbensese đang đi ngang qua.

Một số thương nhân cảng Lordsport đang tụ tập ở bến tàu. Họ gào lên những câu hỏi ngay khi Myraham vừa mới được buộc dây thừng. “Chúng tôi vừa từ Oldtown đến,” viên thuyền trưởng vọng xuống, “chở táo và cam, rượu từ Arbor, lông vũ từ Quần đảo Mùa Hè (Summer Isles). Tôi cũng có hạt tiêu, vải dệt, vải ren của Myr, gương dành cho các tiểu thư, hai đàn gỗ của Oldtown mà đánh lên sẽ nghe rất ngọt ngào”. Ván cầu thả dốc xuống phát ra tiếng kêu cọt kẹt và huỳnh huỵch. “Và ta mang cả thiếu chủ của các ngươi trở về.”

Những người trên cảng Lordsport mở to mắt, vẻ mặt đần độn và ngơ ngác nhìn Theon. Hắn giờ đã hiểu ra rằng bọn họ không nhận ra hắn là ai. Ý nghĩ này khiến hắn tức giận, vứt túi vàng vào tay viên thuyền trưởng. “Cho người mang đồ đạc của ta xuống.” Không chờ trả lời, hắn đi xuống ván cầu. “Ông chủ nhà trọ,” hắn cao giọng, “ta cần một con ngựa.”

“Đại nhân, tuân lệnh,” người đàn ông trả lời, nhưng vẫn không cúi mình hành lễ. Hắn đã quên người dân đảo sắt có thể to gan đến mức nào. “Vừa may tôi có một con có thể dùng. Đại nhân, ngài muốn đi đâu ạ?”

“Pyke,” thằng ngu này vẫn không nhận ra hắn. Sớm biết thế này hắn đã cài gia huy khắc con thủy quái lên ngực.

“Ngài cần phải đi nhanh và đến Pyke trước khi trời tối,” ông chủ nhà trọ nói. “Thằng hầu của tôi sẽ đi cùng và chỉ đường cho ngài.”

“Không cần đến thằng hầu của ông,” một giọng trầm thấp cất lên, “cũng không cần ngựa của ông. Ta sẽ mang cháu ta về nhà của Cha nó.”

Người vừa nói chuyện chính là viên tu sĩ hắn nhìn thấy lúc dắt hai con ngựa dọc bãi đá sỏi. Khi người đó đến, tất cả thôn dân đều quỳ xuống và Theon nghe được viên chủ nhà trọ thì thầm “Damphair”. Cao và gầy, với đôi mắt đen lợi hại và mũi chim ưng, viên tu sĩ mặc chiếc áo trùm ba màu giao nhau: xanh lá cây, xanh xám và xanh da trời,những màu tượng trung cho Thủy Thần. Trên vai đeo một túi nước, mái tóc đen dài và bộ râu lâu không được xén dài đến thắt lưng.

Ký ức của Theon chợt ùa về. Lãnh chúa Balon từ trước đến nay rất ít viết thư cho con, ngôn ngữ trong những lá thư hiếm hoi cũng rất ngắn gọn. Một trong số đó đề cập đến việc em trai út của mình bị cuốn vào một cơn bão, sau lại bình yên cập vào bờ, rồi hiến thân vào đường tu. “Chú Aeron?” Giọng hắn đầy nghi ngờ.

“Cháu Theon,” viên tu sĩ trả lời, “Cha cháu ra lệnh cho ta đến đón cháu. Đi nào.”

“Chú chờ 1 chút,” hắn quay lại Myraham. “Hành lý của ta,” hắn ra lệnh cho viên thuyền trưởng. Một thủy thủ mang đến trước mặt hắn cây cung và bao tên, nhưng con gái của viên thuyền trưởng mang đến bọc quần áo của hắn. “Đại nhân,” mắt nàng đỏ lên. Khi hắn cầm gói quần áo, nàng làm như muốn tiến đến ôm hắn, ngay tại đó trước sự chứng kiến của Cha nàng, ông chú tu sĩ của hắn và nửa số dân cư của đảo.

Theon khéo léo tránh đi. “Cám ơn nàng.”

“Xin ngài,” nàng nói, “đại nhân, em thực sự yêu ngài.”

“Ta phải đi,” hắn bước nhanh theo chú, người đã bước đi trước một đoạn xa. Theon vội vàng đuổi theo, chỉ mười hai bước là đuổi kịp. “Chú, cháu không nghĩ là được gặp chú. Sau mười năm, cháu nghĩ có khi Cha và mẹ sẽ đến đây đón, hoặc sai Dagmer cùng một ngự lâm quân đến.”

“Cháu không có tư cách nghi ngờ mệnh lệnh của lãnh chúa Reaper của thành Pyke,” ngữ khí của viên tu sĩ lạnh băng, hoàn toàn không giống với người chú trong trí nhớ của Theon. Aeron Greyjoy đã là người chú thân thiết nhất của hắn, vô lo và hay cười, thích âm nhạc, rượu ngon và đàn bà. “Về Dagmer, Cằm Vỡ, đã đến Old Wyk theo lệnh của Cha cháu, để lôi kéo gia tộc Stonehouse và Drumm.”

“Để làm gì? Tại sao lại tập kết những con tàu dài?”

“Tại sao những con tàu dài lại tập kết?” Chú hắn điều khiển con ngựa hướng về phía nhà nghỉ. Khi họ đến nơi, ông quay qua Theon. “Cháu trai, hãy nói thật đi. Giờ cháu có thờ các chư thần sói không?”

Trên thực tế Theon chả mấy khi cầu nguyện, nhưng có vài thứ không nên nói thẳng với tu sĩ, ngay cả khi tu sĩ đó là em trai của Cha. “Ned Stark thờ một cái cây. Không, cháu chẳng quan tâm các chư thần của Stark.”

“Tốt lắm. Quỳ xuống.”

Mặt đất toàn đá và bùn. “Chú, cháu…”

“Quỳ xuống. Hay giờ cháu quá tự hào, một quý tộc của quần đảo xanh đến thăm chúng ta?”

Theon quỳ xuống. Hắn đến đây có mục đích và có thể cần đến sự giúp đỡ của Aeron để đạt được nó. Vì vương miện, hắn cho rằng một chút ít bùn và cứt ngựa trên ống quần cũng đáng.

“Cúi đầu,” chú hắn giơ túi nước lên và đổ một ít nước biển xuống đầu Theon. Nước biển thấm qua tóc và chảy qua trán và rơi vào mắt. Những giọt khác tràn qua má và thấm vào chiếc áo choàng, áo chẽn và lưng, giống như một dòng suối lạnh chảy dọc xương sống. Nước biển mặn khiến mắt hắn như bị thiêu đốt, cho đến khi nước mắt không thể không chảy ra. Hắn có thể nếm vị của đại dương trên môi. “Xin hãy để Theon, người hầu của người, cũng như người được tái sinh lần nữa từ biển.” Aeon Greyjoy ngâm nga. “ Hãy chúc phúc cho hắn bằng muối, hãy chúng phúc cho hắn bằng đá, hãy chúc phúc cho hắn bằng sắt. Cháu trai, cháu còn nhớ những câu này chứ?”

“Thề người bất tử.” Theon nhớ lại.

“Thề người bất tử,” chú hắn đáp lời, “nhưng sẽ tái sinh, mạnh mẽ hơn và cứng rắn hơn. Đứng dậy đi.”

Theon đứng dậy, nước mắt chảy giàn dụa vì muối. Không nói một lời, chú hắn đóng túi nước, cầm cương ngựa và nhảy lên. Theon làm theo. Họ cưỡi ngựa cùng nhau, rời khỏi nhà trọ và bến cảng, đi thẳng lên lâu đài của Lãnh chúa Botley trong núi đá. Viên tu sĩ trước sau không nói thêm một lời.

“Cháu ta rời nhà suốt nửa cuộc đời,” Theon cuối cùng cũng nhịn không được, “quần đảo đã thay đổi rất nhiều, phải không?”

“Đàn ông ra biển đánh cá, đào đất ở đất liền và chết. Phụ nữ sinh con trong máu và nỗi đau, và chết. Đêm sẽ đến tiếp sau ngày. Gió và thủy triều sẽ còn mãi. Chư thần của chúng ta đã tạo ra quần đảo như vậy.”

Các chư thần, Theon nghĩ, ông ta càng lúc càng không lay chuyển được. “Liệu cháu có thể nhìn thấy chị và mẹ ở Pyke?”

“Không đâu. Mẹ cháu đang ở Harlaw cùng với em gái bà ấy. Điều kiện sống ở đó dễ chịu hơn ở đây và chứng ho đang hành hạ bà ấy. Chị gái cháu đang điều khiển Black Wind đến Great Wyk, mang theo thư của Cha cháu.Nhưng cháu cứ yên tâm, chị cháu sẽ trở vể nhanh thôi.”

## 73. Chương 11 - Phần 2

Theon vừa nghe đã biết biết Black Wind chính là con thuyền dài của Asha. Hắn đã không gặp chị suốt mười năm nay, nhưng hắn vẫn biết rõ chị. Thật thú vị khi chị đã đặt cái tên đó cho tàu của mình, khi mà Robb Stark cũng đặt tên con sói là Gió Xám (Grey Wind). “Stark là màu xám, và Greyjoy là màu đen,” hắn thì thầm, mỉm cười, “nhưng có vẻ như cả hai gia tộc đều thích gió.”

Viên tu sĩ không tỏ ý kiến gì về vấn đề này.

“Vậy chú thế nào?” Theon hỏi. “Khi cháu bị mang ra khỏi Pyke, chú vẫn chưa là tu sĩ. Cháu nhớ chú thích đứng trên bàn tay cầm cốc rượu, hát những bài hành khúc cổ ca ngợi việc cướp bóc trên biển.”

“Lúc đó ta còn trẻ và thích hư vinh,” Aeron Greyjoy nói, “nhưng biển cả đã rửa sạch những thứ ngu ngốc đó và cả sự phù phiếm. Người đó đã chết đuối rồi, cháu ạ. Phổi của hắn đầy nước biển và cá đã ăn luôn đôi mắt hắn.Khi ta tái sinh, ta nhìn thấy mọi thứ rõ ràng.”

Ông ta không những quái đản mà còn điên mất rồi. Theon thích người chú Aeron Greyjoy ngày xưa theo trí nhớ hơn.

“Chú có biết vì sao Cha cháu tập kết quân đội và thuyền không?”

“Chờ cháu đến Pyke, ông ấy sẽ nói cho cháu biết lý do.”

“Cháu muốn biết kế hoạch của ông ấy ngay bây giờ.”

“Từ ta sao, ta sẽ không nói cho cháu. Chúng ta được lệnh không được nói cho bất kỳ ai.”

“Ngay cả với cháu?” Theon giận tím mặt. Hắn đã dẫn quân đi chiến đấu, đã từng đi săn với đức vua, thể hiện xuất sắc trong cuộc đấu ngựa, cưỡi ngựa với Brynden Blackfish và Greatjon Umber, chiến đấu trong Whispering Wood, ngủ với nhiều phụ nữ đến mức không thể nhớ nổi tên và giờ bị chú hắn đối xử như thằng bé lên mười. “Nếu Cha cháu đã lên kế hoạch chiến tranh thì cháu phải biết về chúng. Cháu không phải ‘bất kỳ ai’, cháu là người thừa kế Pyke và quần đảo sắt.”

“Về chuyện này ư,” chú hắn nói, “chúng ta sẽ chờ xem.”

Những lời này như một cái tát vào mặt hắn. “Chúng ta sẽ chờ xem… Cả hai anh trai đã chết. Cháu là con trai duy nhất còn sống của Cha.”

“Các chị em cháu vẫn còn sống.”

Asha, hắn nghĩ, cảm thấy bối rối. Chị lớn hơn Theon ba tuổi và vẫn… “Một người phụ nữ chỉ có thể thừa kế nếu không có con trai trực hệ.” Hắn ngang bướng nói to. “Cháu cảnh cáo chú cháu sẽ không cho phép ai bàn tán về quyền lợi của mình.”

Chú hắn hừ một tiếng. “Cháu cảnh báo người của Thủy thần ư cậu bé? Cháu đã quên nhiều điều hơn cháu tưởng đấy. Và cháu là một thằng ngu nếu tin rằng Cha cháu sẽ dâng quần đảo của mình cho Stark. Giờ thì hãy yên lặng đi. Đường còn dài, và ta không có sức nghe cháu nói huyên thuyên.”

Theon kìm chế lửa giận, câm miệng lại. Thì ra là thế, hắn nghĩ, bọn họ cho rằng ta ở Winterfell mười năm đã biến thành người nhà Stark. Lãnh chúa Eddard đã nuôi dưỡng hắn cùng với đám con đẻ của mình, nhưng Theon chưa bao giờ là một trong số chúng. Cả lâu đài, từ phu nhân Stark đến những gia nhân thấp cổ bé họng nhất ở biết cũng biết rằng hắn là con tin cho thái độ cư xử tốt của Cha hắn, và họ đối xử với hắn y như thế. Ngay cả thằng con hoang Jon Snow cũng còn được đối xử trọng hơn so với hắn.

Lãnh chúa Eddaard luôn cố đóng vai một ông bố tốt nhưng Theon luôn tự nhắc mình rằng người đàn ông đó đã mang máu và lửa đến Pyke và đã mang hắn rời khỏi nhà mình. Là một đứa trẻ, hắn luôn phải sống trong nỗi sợ hãi khi nhớ đến khuôn mặt ác liệt của Stark và thanh kiếm đen khổng lồ. Vợ của ông ta thậm chí còn luôn xa cách và nghi ngờ.

Về phần bọn trẻ, những đứa bé không đủ tuổi chơi với hắn ở Winterfell. Chỉ có Robb và thằng em trai cùng Cha khác mẹ là Jon Snow khiến hắn chú ý. Thằng con hoang là một đứa âm trầm, rất mẫn cảm với những lời chế nhạo, ghen tị với xuất thân quý tộc của Theon và sự coi trọng của Robb với hắn. Đối với bản thân Robb, Theon có cảm tình nhất định với hắn, như đối với em trai… nhưng tốt nhất là không nên nói ra. Tại Pyke, có vẻ như những cuộc chiến cũ vẫn chưa kết thúc. Đáng lẽ hắn không nên ngạc nhiên vì điều này. Quần Đảo Sắt luôn sống trong quá khứ, hiện tại quá khắc nghiệt và cay đắng để có thể đối mặt. Bên cạnh đó, Cha và chú hắn đã già rồi và những lãnh chúa già thường cư xử như thế. Họ đào xới các mối hận cũ, không quên gì và chẳng bao giờ tha thứ.

Chuyện tương tự cũng xảy ra với gia tộc Mallister, bạn đồng hành của hắn trên đường từ Riverrun tới Seagard. Patrek Mallister cũng không phải người đồng hành tệ lắm, bọn họ cùng chia sẻ sở thích về con gái, rượu và săn bắn. Nhưng khi lãnh chúa già Jason nhìn thấy giao hảo giữa thằng con thừa tự của mình với Jason ngày càng tốt, ông ta đã gọi Patrek sang một bên để nhắc nhở hắn rằng Seagard được xây dựng để phòng thủ bờ biển chống lại các cuộc tấn công từ Quân Đảo Sắt, mà gia tộc Greyjoy thành Pyke chính là một trong số họ. Tháp Booming của họ đã đặt tên theo tên chiếc chuông đồng, ngày xưa nó thường được dùng để rung chuông báo động cho dân cư thị trấn và nông dân chạy vào lâu đài lánh nạn mỗi khi những con tàu dài xuất hiện ở chân trời phía Tây.

“Cha ta cũng không thèm để ý chiếc chuông đó chỉ rung một lần duy nhất trong ba trăm năm qua.” Patrek đã nói với Theon vào ngày hôm sau khi hắn đến quán Táo Xanh uống rượu và kể lại câu chuyện.

“Khi anh trai ta gặp phải bão ở Seagard.” Theon nói. Lãnh chúa Jason đã giết Rodrik Greyjoy ngay dưới tường thành, và ném những người đảo sắt vào vịnh. “Nếu Cha cậu nghĩ ta sẽ bắt ông ấy chịu trách nhiệm về chuyện đó thì chỉ bởi vì ông ấy chưa bao giờ biết về Rodrik.”

Bọn họ cười to với nhau rồi cùng cưỡi ngựa đi tìm vợ của người thợ xây trẻ nhưng rất đa tình mà Patrek biết. Dù Patrek có mang họ Mallister hay không thì giá như có hắn làm bạn đồng hành lúc này thì tốt hơn vị tu sĩ già mà ông chú Aeron của hắn hóa thân vào.

Con đường càng lúc càng cao, tiến vào các đồi đá trọc. Ngay sau đó biển khuất khỏi tầm mắt, dù hương vị muối vẫn cảm nhận sâu sắc trong không khí. Họ giữ tốc độ cưỡi ngựa chậm rãi ổn định, đi qua một trang trại cừu nhỏ và một căn hầm mỏ bỏ hoang. Cái này mới, Aeron Greyjoy sùng đạo vẫn không nói chuyện nên cả hai tiếp tục cưỡi ngựa trong im lặng. Cuối cùng Theon không thể chịu đựng lâu hơn được nữa. “Robb Stark hiện là lãnh chúa thành Winterfell,” hắn nói.

Aeron vẫn tiếp tục cưỡi ngựa. “Cũng chỉ là một con sói giống những con khác.”

“Robb đã từ bỏ lòng trung thành với Ngôi Sắt và tự xưng vương ở phương Bắc. Đang có chiến tranh.”

“Các con quạ của học sĩ đã bay qua biển và núi đã. Tin này đã cũ và nguội đi rồi.”

“Chú, nó có nghĩa là ngày mới bắt đầu.”

“Sáng nào chả là ngày mới, nó cũng giống như ngày cũ thôi.”

“Ở Riverrun, họ sẽ nói cho chú biết sự khác biệt. Họ nói sao chổi đỏ chính là điềm báo thời đại mới sẽ đến.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Thông điệp từ các chư thần.”

“Dấu hiệu đó đúng,” viên tu sĩ đồng ý, “nhưng từ chư thần của chúng ta, chứ không phải của họ. Một dấu hiệu bị thiêu đốt cũng như người dân của chúng ta ngày xưa. Nó là ngọn lửa mà Thủy Thần mang lên từ biển và là dấu hiệu thông báo thủy triều sẽ dâng cao. Đã đến lúc tập hợp các tàu và tiến vào thế giới bằng lửa và kiếm, như quá khứ chúng ta đã từng làm.”

Theon mỉm cười. “Hoàn toàn đồng ý.”

“Một người đàn ông đồng ý với Chúa giống như một giọt nước mưa đồng ý với bão.”

Ông già, giọt nước mưa này sẽ trở thành vua ngày nào đó. Theon đã chịu đủ vẻ u ám của ông chú nên hắn thúc ngựa vọt lên phía trước, mỉm cười.

Lúc mặt trời lặn, họ đến chân thành Pyke, trăng non như treo trên hai bên vách đá, với cổng thành nằm ở trung tâm và ba tháp canh vuông ở mỗi bên tường thành. Theon vẫn có thể nhìn thấy rõ những vết sẹo trên tảng đá do máy bắn đá của Robert Baratheon gây ra. Một tháp mới được xây ở phía Nam thay cho cái bị phá, đá của nó có màu xám nhạt hơn và chưa bị địa y leo lên. Đó là nơi Robert ra lệnh bắn phá, dơ cao thanh búa chiến lao qua đống gạch đá đổ vỡ cùng thi thể, cùng Ned Stark chiến đấu bên cạnh. Theon đã theo dõi họ khi hắn ngồi an toàn trong tháp Sea Tower và đôi khi trong mơ hắn vẫn nhìn thấy những ngọn đuốc đó, đồng thời nghe thấy tiếng sụp đổ ầm ầm của thành quách.

Cửa thành mở ra trước mặt, khung lưới sắt gỉ được kéo lên. Bảo vệ đứng trên tường thành dùng ánh mắt xa lạ quan sát khi Theon Greyjoy cuối cùng cũng về nhà.

Bên ngoài tường đá là mảnh đất năm mươi mẫu lộ thiên và giáp biển. Chuồng ngựa đặt ở đây và cả cũi chó cùng những thứ lung tung khác của các tòa nhà. Cừu và lợn được nuôi thành đàn trong khi bọn chó thì thả rông. Phía Nam là vách đá, và chiếc cầu đá rộng chạy thông với Great Keep. Theon có thể nghe thấy tiếng sóng biển khi xuống ngựa. Một người chăn ngựa đến dắt ngựa giúp hắn.

Hai đứa trẻ gầy hốc hác và vài nô lệ nhìn chằm chằm vào hắn với con mắt ngơ ngác, nhưng không có dấu hiệu nào cho thấy Cha hắn xuất hiện, hay không có gương mặt quen thuộc nào. Hắn nghĩ chuyến trở về nhà này thật ảm đạm và chua xót.

Viên tu sĩ không xuống ngựa. “Chú sẽ không ở đây tối nay và ăn tối cùng cháu sao?”

“Ta được lệnh đưa cháu đến. Và giờ cháu đã được đưa đến rồi. Ta phải trở lại công việc phụng sự chư thần của mình.” Aeron Greyjoy quay ngựa và chậm rãi cưỡi ngựa đi qua con đường lầy lội dưới tấm lưới.

Một lão nhân lưng gù trong trang phục xám tầm thường cẩn thận bước tới. “Đại nhân, tôi được cử đến dẫn ngài về phòng.”

“Là ai ra lệnh.”

“Thưa đại nhân, là Cha ngài.”

Theon tháo găng tay. “Vậy ông biết rõ ta là ai. Tại sao Cha ta không đến đây chào đón ta?”

“Đại nhân, ông ấy đang chờ ngài ở Sea Tower, mời ngài trước mắt cứ nghỉ ngơi sau chuyến đi dài.” Ta vốn tưởng Ned Stark là người lạnh lùng. “Và ông là ai?”

“Helya, quản lý tòa thành này cho Cha ngài.”

“Tổng quản ở đây tưởng là Sylas chứ. Họ gọi ông ta là Miệng Thối.” Ngay cả bây giờ Theon vẫn nhớ đến mùi thối trong hơi thở của ông già đó.

“Đại nhân, ông ấy đã mất năm năm trước.”

“Vậy còn học sĩ Qalen, ông ấy đâu?”

“Ông ấy mất tích ở biển. Giờ Wendamyr phụ trách giữ những con quạ.”

Theon nghĩ, ta giống như người xa lạ ở đây. Chẳng có gì thay đổi, nhưng chẳng có cái gì giống như cũ. “Bà kia, chỉ cho ta phòng của mình,” hắn ra lệnh. Cứng nhắc cúi đầu hành lễ, bà ta dẫn hắn đi xuyên qua khoảnh đất đến cây câu. Ít nhất nơi này vẫn còn giống như trong ký ức của hắn: cầu đá cổ trơn trượt và được bao phủ bởi cây địa y; sóng biển gầm thét dưới chân giống như con quái vật hoang dã khổng lồ; những làn gió mặn chát khiến quần áo đang mặc tung bay.

Mỗi khi tưởng tượng về chuyến đi quay về nhà, trong đầu hắn luôn hiện lên hình ảnh phòng ngủ thoải mái của mình ở tháp Sea Tower, nơi hắn ngủ như một đứa trẻ. Nhưng hiện giờ, lão bà lại dẫn hắn đến Bloody Keep. Các phòng ốc ở đây rộng rãi hơn và trang hoàng cũng đẹp hơn, nếu không kể đến chuyện chúng cũng lạnh và ẩm thấp hơn. Theon được phân một dãy phòng với trần cực cao đến mức gần như không thể nhìn thấy nó trong không khí u ám. Nếu hắn không biết rõ tại sao những phòng này được đặt tên là Bloody Keep thì hắn sẽ cảm thấy cực kỳ ấn tượng. Một ngàn năm trước, các con trai của nhà vua River King đã bị giết ở đây, bọn họ bị chặt ra từng mảnh nhỏ ngay khi đang ngủ say, và thân thể của họ đã được gửi tới tận tay Cha ở đất liền.

Nhưng gia tộc Greyjoy chưa bao giờ bị mưu hại ở Pyke, nhưng họ luôn cãi nhau to. Dù vậy các anh hắn đã chết. Hắn nhìn quanh đầy chán ghét, không phải vì hắn sợ quỷ ám mà vì trên bức tường màu xanh đầy nấm mốc, đệm giường cũng sụt lún mốc meo, cây đèn bấc cũ xỉn như sắp gãy đến nơi. Rõ ràng phòng này đã không được sử dụng trong nhiều năm. Không khí ẩm ướt thấm đến tận xương. “Ta cần một chậu nước nóng và lửa đốt ở lò sưởi,” hắn ra lệnh, “nhớ đốt cả lò than của các phòng khác lên để xua tan giá lạnh. Và các chư thần phù hộ, hãy xem có ai ở đây thì thay những cây đèn này ngay đi.”

“Vâng, đại nhân. Sẽ làm theo lời ngài ngay lập tức,” bà ta chạy biến đi.

Một lúc sau, họ mang nước nóng mà hắn yêu cầu tới. Nước chỉ âm ấm và rất nhanh lạnh, và nước có vị mặn, dù vậy nó cũng giúp gột được bụi ở mặt, tóc và tay hắn sau quãng đường cưỡi ngựa dài. Trong khi hai gã nô lệ cho than vào lò sưởi, Theon thay bộ quần áo đi đường bằng một bộ đồ mới để đi gặp Cha. Hắn chọn đôi bốt mềm da đen, quần túm xám bạc làm từ len sợi lông cừu, áo chẽn đen với gia huy thủy quái của gia tộc Greyjoy được thêu vàng bên ngực.Trên cổ hắn cũng đeo một sợi dây chuyền vàng mỏng, hắc đeo sợi thắt lưng da màu trắng, dắt theo thanh đoản đao và một thanh kiếm dài. Hắn rút thanh đoản đao, dùng ngón tay chà sát trên lưỡi đao, múa vài cái rồi tra vào vỏ. Hắn luôn tự hào về việc giữ gìn vũ khí sắc bén. “Khi ta quay lại, ta muốn căn phòng ấm áp và chăn đệm sạch sẽ,” hắn cảnh báo mấy tên nô lệ khi đi đôi găng tay đen có thêu trang trí hình đường cuộn bằng lụa.

Theon quay lại Great Keep thông qua đường bộ lát đá, tiếng mỗi bước chân dội vang hòa vào tiếng ầm ầm vô tận của những cơn sóng biển bên dưới. Để tới được Sea Tower trên cột đá cong cong, hắn phải đi qua ba cây cầu nữa, cây cầu sau có đường hẹp hơn cây cầu trước. Cây cầu cuối cùng chỉ được làm từ dây chão và gỗ, gió biển ẩm ướt khiến nó Chao liệng như một vật sống.

Trái tim của Theon như sắp sửa rớt ra ngoài khi hắn đi được nửa cây cầu. Phía bên dưới, những cơn sóng biển to không ngừng đập vào bờ tạo nên tầng tầng lớp lớp bọt. Khi còn là một đứa bé, hắn thường băng băng chạy qua cây cầu này ngay cả trong đêm tối. Bọn trẻ thường tin không có gì và không có ai làm chúng đau, hắn tự nhủ, nhưng người trưởng thành thì không thế.

Cửa vào làm bằng gỗ xám xen với sắt và Theon phát hiện nó bị chặn từ bên trong. Hắn dùng nắm đấm gõ cửa và càu nhàu khi vụn gỗ đâm vào bao bao tay. Lớp gỗ thật ẩm ướt và bẩn, sắt thì rỉ ra.

Một lúc sau, cánh cửa được một bảo vệ trong bộ đồ đen và mũ giáp mở ra. “Ngài chính là đứa con trai kia?”

“Cút ngay, nếu không ngươi sẽ biết ta là ai.” Tên bảo vệ đứng tránh sang một bên. Theon bước lên bậc thang lên tháp. Hắn thấy Cha đang ngồi bên lò sưởi, đắp chân bằng chiếc áo choàng làm từ da hải cẩu nay đã mốc meo. Nghe tiếng bước chân trên đá, lãnh chúa của Quần Đảo Sắt ngẩng đầu nhìn đứa con trai duy nhất còn sống. Ông nhỏ hơn so với trí nhớ của Theon và gầy yếu. Balon Greyjoy luôn gầy, nhưng giờ ông trông giống như bị các chư thần bỏ vào vạc, tách mỗi tấc thịt ra khỏi xương cho đến khi không còn gì ngoài tóc và da. Ông gầy trơ xương, với khuôn mặt như được tạc từ đá lửa, đôi mắt sáng quắc, đen và sắc, nhưng năm tháng và gió biển đã khiến mác tóc xám như mặt biển mùa Đông đã lốm đốm bạc, để xõa dài đến lưng.

“Chín năm rồi, phải không?” Cuối cùng lãnh chúa Balon cũng cất tiếng.

“Mười năm.” Theon trả lời, tháo đôi găng tay đầy nước.

“Khi bị mang đi con chỉ là một thằng bé,” Cha hắn nói, “giờ thì thế nào?”

“Một người đàn ông,” Theon trả lời, “con ruột của ngài và là người thừa kế của ngài,”

Lãnh chúa Balon hừ một tiếng.“Chúng ta sẽ xem.”

“Ngài sẽ xem.” Theon hứa.

“Mười năm. Con nói xem, Stark cũng nuôi dưỡng con lâu như ta. Và giờ con trở thành đại diện của hắn.”

“Không phải của ông ta.” Theon nói “Lãnh chúa Eddard đã chết, bị thái hậu người nhà Lannister chặt đầu.”

“Họ đều đã chết, Stark và tên Robert người đã phá tường thành của ta bằng máy bắn đá của hắn. Ta đã thề sẽ sống để nhìn hai người đó bị chôn dưới mộ và ta đã làm được,” ông nhăn nhó, “nhưng cái lạnh và ẩm thấp vẫn khiến khớp ta đau đớn như khi bọn họ sống.Vì vậy kết quả này có ý nghĩa gì đâu?”

“Nó có kết quả,” Theon tiến lại gần hơn, “con mang về một bức thư…”

“Có phải Ned Stark ăn mặc giống ngươi không?” Cha hắn cắt ngang lời, nheo mắt. “Hắn thích ngươi mặc áo nhu và tơ tằm và biến ngươi thành đứa con gái ngọt ngào của hắn?” Theon cảm thấy máu dồn lên mặt. “Con không phải là con gái của bất kỳ ai. Nếu Cha không thích bộ quần áo này, con sẽ thay nó ra.”

“Sẽ phải như thế.” Bỏ chiếc áo choàng xuống, lãnh chúa Balon gắng gượng đứng lên. Ông không quá cao như Theon nhớ. “Đồ trang sức lòe loẹt trên cổ ngươi - nó được đổi bằng vàng hay sắt?”

Theon sờ vào dây chuyền vàng. Hắn đã quên mất. Đã quá lâu rồi… theo Cổ Đạo (Old Way), phụ nữ có thể mua đồ trang sức ình bằng đồng vàng, nhưng một chiến binh chỉ đeo trang sức lấy ra từ người đối thủ sau khi chính mình tự tay giết hắn. Nó được gọi là đổi/trả bằng sắt.

“Theon, mặt ngươi đỏ như khuê nữ vậy. Ta hỏi lại một lần nữa: Nó được trả bằng vàng hay bằng sắt?”

“Bằng vàng.” Theon thừa nhận.

Cha hắn xiết chặt ngón tay vào cổ giằng chiếc vòng cổ ra, thiếu chút là vặn gãy cổ hắn. “Con gái ta tặng búa cho người yêu,” lãnh chúa Balon nói, “ta không cho phép con trai ta ăn mặc giống một con điếm,” ông đem vòng cổ bỏ vào chậu than, vùi xuống, “đây chính là điều ta lo sợ. Quần đảo xanh khiến ngươi trở nên mềm yếu và gia tộc Stark đã biến ngươi trở thành người của họ.”

“Cha sai rồi. Ned Stark làm một cai ngục, nhưng dòng máu trong con là muối và sắt.”

Lãnh chúa Balon đưa tay lên chậu than sưởi ấm. “Nhưng nhà Stark đã huấn luyện ngươi giống như con quạ đưa tin, chuyển những thông điệp nho nhỏ của họ.”

“Chẳng có gì nhỏ trong lá thư con đang chịu trách nhiệm cả,” Theon nói, “và đề nghị Robb đưa ra cũng chính là đề nghị của con.”

“Vậy tên vua sói đó sẽ nghe lời của ngươi, phải không?” Lãnh chúa Balon có vẻ thú vị với ý kiến này.

“Hắn nghe lời con, phải. Con đi săn cùng hắn, luyện tập cùng hắn, chia sẻ bữa ăn với hắn, chiến đấu bên hắn. Con đã có được sự tin tưởng từ hắn. Hắn coi con như anh trai, hắn…”

“Không,” Cha hắn giơ tay chỉ thẳng vào mặt hắn, “ ngươi không phải ở đây, không phải ở Pyke này, ngươi không phải là người thừa kế của ta, ngươi không phải người anh trai của tên nhóc đó, mà chính là con trai của người đã dùng kiếm giết chết các anh trai ruột của mình. Hay là ngươi đã quên Rodrik và Maron, những người cùng dòng máu với ngươi?”

“Con chẳng quên gì hết.” Thực sự Ned Stark đã chẳng giết ai trong số họ. Rodrik bị giết bởi lãnh chúa Jason Mallister ở Seagard, Maron táng thân khi tòa tháp phía Nam cũ sụp đổ… nhưng Stark cũng sẽ giết họ nếu vận mệnh khiến họ gặp nhau trên chiến trường. “Con nhớ rất rõ các anh trai mình.” Theon khẳng định. Tất nhiên hắn nhớ rõ cái bạt tai của Rodrik khi anh hắn say rượu và những trò đùa độc ác cũng như những lời nói dối vô tận của Maron. “Con cũng còn nhớ khi Cha con còn là một vị vua.” Hắn lấy ra lá thư của Robb và đẩy về phía trước. “Thư đây. Xin hãy đọc nó… bệ hạ.”

Lãnh chúa Balon bóc sáp và mở cuộn da dê. Đôi mắt đen quét qua quét lại. “Vậy thằng bé này định trao cho ta vương miện lần nữa,” ông nói, “và tất cả ta cần làm là diệt trừ các kẻ thù của hắn,” đôi môi mỏng mím lại thành một nụ cười.

“Hiện giờ Robb đang ở Golden Tooth.” Theon nói. “Khi tấn công xong thành đó, hắn sẽ đi xuyên qua những quả đồi trong một ngày. Quân đội của lãnh chúa Tywin trú tại Harrenhal, ngăn cách toàn bộ phía Tây. Kẻ giết vua đang bị giam tại Riverrun. Chỉ có Hiệp sĩ Stafford Lannister và đám tân binh mới được tập họp ngăn cản Robb ở phía Tây. Hiệp sĩ Stafford sẽ tự hãm mình giữa quân đội của Robb và Lannisport, điều đó có nghĩa nếu chúng ta vượt biển tấn công thì thành phố sẽ không thể phòng thủ. Nếu các thư thần chiếu cố, ngay cả Casterly Rock cũng có thể rơi vào tay chúng ta trước khi gia tộc Lannister phát hiện ra chúng ta tấn công họ.”

Lãnh chúa Balon hừ mũi. “Casterly Rock không bao giờ có thể hạ.”

“Cho đến giờ thôi.” Theon mỉm cười. Và thật ngọt ngào làm sao nếu làm được điều ấy.

Nhưng Cha hắn không cười lại. “Đó chính là lý do tại sao Robb Stark lại cử ngươi đến với ta, sau bao lâu nhỉ? Vì ngươi có thể thuyết phục ta đồng ý theo kế hoạch của hắn?”

“Đây là kế hoạch của con, không phải của Robb.” Theon tự hào. Của ta, cũng như chiến thắng sẽ là của ta, và cuối cùng vương miện cũng là của ta. “Nếu Cha đồng ý, con sẽ tự mình dẫn quân chiến đấu. Và để ban thưởng, con mong ngài sẽ ban cho con lâu đài Casterly Rock để làm căn cứ địa một khi chúng ta giật được nó từ gia tộc Lannister”. Với thành Rock, hắn có thể nắm được Lannisport cùng toàn bộ miền Tây giàu có. Điều đó cũng có nghĩa là có được sự giàu có và quyền lực mà gia tộc Greyjoy chưa bao giờ sở hữu.

“Ngươi tự trao ình phần thưởng không nhỏ nhờ một mưu đồ và vài dòng chữ.” Đôi mắt lửa của Cha hắn ngẩng lên nhìn thằng con. “Hắn sẽ trao cho ta một vương miện,” hắn lặp lại, giọng trở nên sắc lạnh.

“Một lựa chọn hứa hẹn tồi, điều đó có nghĩa là…”

“Điều đó có nghĩa như những gì con nói. Thằng bé đó sẽ trao cho con một vương miện. Và những điều kiện xưa kia sẽ bị giải trừ.” Lãnh chúa Balon ném bức thư vào lò than, ngay trên chiếc vòng cổ. Cuộn da dê cong lại, đen thui và bắt lửa cháy bùng.

Theon sốc không thể tin nổi. “Cha điên sao?”

Cha tát hắn một cái rát mặt. “Cẩn thận giọng lưỡi của ngươi. Giờ ngươi không phải đang ở Winterfell, và ta không phải là Robb thằng bé đó, vì vậy ngươi nên nói năng thận trọng. Ta là người nhà Greyjoy, lãnh chúa Reaper của thành Pyke. Vua của Muối và Đá, con trai của Gió Biển và không cần ai phải trao cho ta vương miện. Ta tự trả nó bằng giá sắt, như Urron Redhand làm năm trăm năm trước.”

Theon lùi ra sau, tránh khỏi cơn điên bất ngờ của Cha hắn. “Vậy thì đi lấy đi.” Hắn quát lên, má bỏng rát. “Cứ tự mình xưng Vua của Quần Đảo Sắt, không ai quan tâm cả… cho đến khi chiến tranh chấm dứt và mọi người nhìn Cha như một lão già điên xuẩn ngốc, ngây ngô đeo một chiếc vương miện sắt trên đầu đứng bên bờ biển.”

Lãnh chúa Balon bật cười lớn. “À, ít nhất ngươi cũng không phải là một con quạ, cũng như ta không phải người ngu xuẩn. Ngươi nghĩ ta tập hợp đội tàu của mình để ngắm à? Ta muốn tạo lập một đế quốc bằng lửa và kiếm… nhưng không phải từ phía Tây, và không phải liên kết với thằng nhóc vua Robb. Casterly Rock quá mạnh, và lãnh chúa Tywin thì quá quỷ kế đa đoan, chúng ta có thể chiếm được Lannisport, nhưng không giữ được nó lâu. Không, ta hướng tới một nơi khác cơ… không quá ngọt ngào, nhưng chắc chắn, chín muồi và dễ bị chọc thủng.”

Ở đâu? Theon định hỏi, nhưng rồi hắn đã có đáp án.

## 74. Chương 12 - Phần 1

CHƯƠNG 12: DAENERYS

Người Dothraki gọi sao chổi là Shierak qiya, Ngôi sao hút máu. Những người già thì thầm rằng đó là dấu hiệu xấu, nhưng Daenerys Targaryen đã nhìn thấy nó ngay trong đêm nàng hỏa táng Khal Drogo, đêm những con rồng của nàng thức tỉnh. Nó là dấu hiệu báo trước sự trở về của ta, nàng tự nhủ khi cảm động nhìn chăm chăm lên bầu trời đêm. Các chư thần đã gửi nó đến để chỉ cho ta thấy con đường mình cần phải đi. Nhưng khi nàng nói ra ý nghĩ của mình, nữ phó Doreah sợ hãi. “Khaleesi, con đường đó sẽ dẫn đến vùng đất máu. Các kỵ sĩ nói đó là một nơi tối tăm và khủng khiếp.”

“Hướng đi của sao chổi cũng chính là hướng đi của chúng ta.” Dany kiên quyết… dù sự thật, họ cũng chỉ có thể đi theo con đường này.

Nàng không dám quay về phương Bắc tiến về vùng biển rộng bao la mà họ gọi là Biển Dothraki. Người Khalasar đầu tiên họ gặp sẽ thu phục ngay đoàn người tả tơi của nàng, giết các chiến binh và những người con sống sẽ bị biến thành nô lệ. Vùng đất của Người Chăn Cừu phía Namdòng sông cũng không ổn. Họ có quá ít người để tự bảo vệ đoàn ngay cả khi chiến đấu với dân - tộc – không - phải - chiến - binh và Lhazareen cũng không lý gì phải đối xử tử tế với họ. Nàng định đi về phía hạ lưu con sông để đến các cảng ở Meereen,Yunkai và Astapor, vì Rakharo cảnh báo đội quân của Pono đang cưỡi ngựa đến đó, mang theo hàng ngàn nô lệ trước họ để bán trong các phiên chợ buôn người, phục vụ cho các ổ điếm trên các bờ biển ở Vịnh Slaver. “Tại sao ta phải sợ Pono?” Dany phản đối. “Hắn trước đây là người của Drogo và luôn đối xử với ta rất khách khí.”

“Hắn đã từng nói chuyện khách khí với bà.” Hiệp sĩ Jorah Mormont nói. “Khal Pono sẽ giết bà. Hắn chính là người đầu tiên ly khai khỏi Drogo. Mười ngàn chiến binh đã đi theo hắn. Bà chỉ có một trăm.”

Không, Dany nghĩ, ta chỉ có bốn. Số còn lại toàn là phụ nữ và các ông già ốm yếu cùng những thằng bé chưa ráo máu đầu. “Ta có những con rồng,” nàng chỉ ra.

“Vừa mới thoát ra khỏi trứng.” Hiệp sĩ Jorah nói. “Chỉ một đao từ arakh sẽ khiến bọn chúng xong đời, dù Porto sẽ thích định giá chúng hơn. Những quả trứng rồng của bà có giá hơn hồng ngọc. Một con rồng sống thì vô giá. Trên thế giới này chỉ còn có ba con. Nữ hoàng của ta, mọi người đều muốn nhìn thấy chúng.”

“Chúng là của ta,” nàng tức giận. Chúng được sinh ra từ tín niệm và khát cầu của nàng, sinh ra bởi cái chết của chồng nàng, đứa con chưa ra đời của họ và maegi Mirri Maz Duur. Chúng được sinh ra khi Dany bước vào trong lửa và chúng đã bú sữa từ chính bầu ngực của nàng. “Không ai có thể lấy chúng ra khỏi ta khi ta còn sống.”

“Bà sẽ không còn sống nếu gặp Khal Pono, hay Khai Jhaquo, hay bất kỳ ai khác. Bà phải đi về hướng mà họ không xuất hiện.”

Dany đã chỉ định hắn đứng đầu đội cận vệ của nàng… và kết hợp những lời khuyên cộc cằn của Mormont với những điềm báo kia, nàng thấy rõ ràng hướng mình phải đi. Nàng tập hợp mọi người lại và trèo lên con ngựa bạc. Mái tóc nàng đã cháy rụi trên giàn thiêu Drogo, vì vậy thị nữ đã che cái đầu trọc hết bằng lớp lông con sư tử trắng ở biển Dothraki mà Drogo đã giết. Da lông của con sư tử được làm thành chiếc áo choàng che từ vai đến chân. Con rồng màu kem rúc vào cái áo choàng lông sư tử và cuốn cái đuôi quanh tay nàng, trong khi hiệp sĩ Jorah thúc ngựa đến bên cạnh nàng.

“Chúng ta sẽ đi theo sao chổi.” Dany nói với khalasar của nàng. Khi mệnh lệnh đã đưa ra, không ai lên tiếng phản đối. Họ đã là người của Drogo, nhưng giờ là người của nàng. Họ gọi nàng là Người Không Cháy và Mẹ Của Rồng. Lời của nàng chính là luật.

Họ cưỡi ngựa đi ban đêm và nghỉ ban ngày trong lều trại để tránh ánh mặt trời chói Chang. Rất nhanh, Dany hiểu ra những lời của Doreahcó ý gì. Nơi này quả thật đất cằn sỏi đá. Họ bắt buộc phải bỏ lại những người và ngựa chết phía sau trên đường đi, vì Pono, Jhaqo và những người khác đã lấy đi những gia súc tốt nhất của Drogo, bỏ lại cho Dany những con gầy ốm, bệnh tật, què… và xấu tính. Người dân cũng vậy. Nàng tự nhủ họ không khỏe, vì vậy mình chính là sức mạnh của họ. Mình phải tỏ ra không yếu đuối, không sợ hãi, không nghi ngờ. Nhưng nói vậy thôi, trái tim nàng rất sợ hãi. Khi người dân nhìn nàng, họ chỉ nhìn thấy đó là hoàng hậu của Drogo. Nàng cảm thấy mình già hơn tuổi mười bốn rất nhiều, nếu nàng đã từng là một bé gái thì năm tháng đó đã chấm dứt rồi.

Sau ba ngày hành trình đã có người đầu tiên ngã gục. Một người già với đôi mắt xanh lam và không còn rằng đã kiệt sức ngã xuống và không thể đứng dậy lại được nữa. Một giờ sau ông ấy qua đời.Những con ruồi huyết bay quanh thi thể và hút máu ông ấy truyền cho người sống. “Thời điểm của ông ấy đã đến.” Người hầu nữ Irri của nàng tuyên bố. “Không ai có thể sống lâu hơn hàm răng của mình,” những người khác đồng ý. Dany đã ra lệnh giết hết những con yếu nhất trong đàn ngựa, vì vậy người chết có thể cưỡi nó trong vương quốc bóng tối.

Hai đêm sau, một bé gái sơ sinh chết. Mẹ của đứa bé thống khổ kêu khóc suốt ngày, nhưng mọi người chẳng biết làm sao. Thật đáng thương là đứa trẻ đó quá nhỏ để cưỡi ngựa. Như vậy nó cũng không thể vượt qua đồng cỏ đen vô tận để đến với vương quốc bóng đêm, nó sẽ phải được tái sinh lại.

Có rất ít thức ăn cho gia súc trên cánh đồng khô, nước lại càng khó tìm hơn. Đây là mảnh đất hoang vắng và khô cằn, đồi núi thấp và gió thổi suốt ngày. Những con sông họ đi qua cũng khô cạn như xương của người chết. Đàn ngựa của họ phải duy trì sự sống bằng đám cây cỏ ma héo úa khô cằn mọc len giữa những tảng đá và gốc cây chết. Dany đã cử một kỵ sĩ đi dò đường trước, nhưng họ không tìm được bất kỳ giếng nước hay suối, chỉ có những cái hồ khô cạn, nước tù, co rút dưới ánh mặt trời nóng như lửa.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Càng đi sâu vào cánh đồng hoang vu, những hồ nước mỗi lúc một nhỏ, trong khi khoảng cách càng thêm xa diệu vợi. Nếu các chư thần cũng tồn tại trong những phiên đá rộng vô tận, trong cồn cát và đất đỏ kia thì họ chắc là những chư thần nghiêm khắc vô tình, không thèm quan tâm đến việc cầu mưa.

Rượu hết đầu tiên, rất nhanh sau đó sữa vắt ra từ những con ngựa cái còn được yêu thích hơn cả thịt. Rồi số bánh mì cứng và thịt khô mang theo cũng cạn. Thợ săn thì không tìm thấy mồi và họ chỉ còn thịt của những con ngựa chết để lấp đầy dạ dày trống rỗng. Những cái chết liên tiếp đến, đám trẻ con ốm yếu, những bà lão nhăn nheo, bệnh tật, ngu ngốc và liều lĩnh, vùng đất tàn khốc đang dần đoạt tính mạng của tất cả bọn họ. Doreah trở nên tiều tụy, mắt thũng sâu và mái tóc vàng mềm mượt của cô trở nên xơ xác. Dany cũng đói và khát như tất cả mọi người trong đoàn. Sữa trong ngực nàng trở nên khô cạn, núm vú khô nứt và nhỏ máu. Nàng càng lúc càng gầy cho đến khi giống như một cây gậy thô, phẳng lì, nhưng điều nàng lo lắng nhất chính là ba con rồng. Cha nàng đã bị giết trước khi nàng sinh ra và anh trai dũng cảm Rhaegar cũng cùng chung số phận. Mẹ nàng đã chết ngay khi sinh nàng, trong cơn bão gào thét ngoài trời. Hiệp sĩ tốt bụng Williem Darry, người yêu thương nàng nhất sau khi nàng sinh ra, thì lại nhiễm bệnh và chết trong khi nàng chỉ là một đứa trẻ. Anh trai Viserys và Khal Drogo, vốn là mặt trời và mặt trăng của nàng, và thậm chí là đứa con trai chưa ra đời của nàng, tất cả họ đều bị các chư thần mang đi. Nhưng ta sẽ không cho phép họ mang những con rồng của ta đi, Dany thề. Họ không được phép.

Những con rồng không lớn hơn những con mèo nhỏ mà nàng có lần nhìn trên tường thành của tổng đốc… cho đến khi chúng mở cánh. Chiều ngang của chúng bỗng dài gấp ba lần chiều dài, mỗi cánh đều giống như một cánh quạt tinh tế của làn da trong suốt, màu sắc sặc sỡ, nhìn rõ những đốt xương dài thanh mảnh trong đó. Nếu quan sát cẩn thận, bạn sẽ thấy hầu hết thân hình chúng chỉ gồm cổ, đuôi và cánh. Những điều nhỏ bé tuyệt diệu, nàng đã nghĩ như thế khi dùng tay lấy lương thực cho chúng ăn. Nàng phải dỗ chúng, nếu không chúng sẽ không ăn. Vừa thấy màu đỏ của thịt ngựa, bọn chúng rít lên giận giữ, mũi phun ra đầy khói nóng, và chúng không ăn thịt… cho đến khi Dany nhớ Viserys nói gì đó về việc khi còn nhỏ, những con rồng và người chỉ ăn thịt chín.

Vì thế nàng sai thị nữ nướng thịt ngựa cháy đen, những con rồng tranh nhau ăn, cái đầu chúng nhô lên như rắn. Từ khi có thịt nướng, chúng nhanh chóng tăng cân mỗi ngày và cuối cùng cũng bắt đầu to hơn và khỏe hơn. Dany cảm thấy ngạc nhiên khi cảm nhận sự mượt mà của vẩy rồng và cả nhiệt khí phát ra từ chúng, nó thật đến nỗi trong những đêm lạnh, toàn thân chúng như biến thành hơi nước.

Chạng vạng mỗi ngày, khalasai đều bắt đầu khởi hành, khi đó nàng sẽ chọn một con rồng cho cưỡi lên vai mình. Irri và Jhiqui mang theo những con khác trong những cái lồng gỗ đen bên hông ngựa và cưỡi ngựa gần nàng, vì vậy chúng chưa bao giờ ngoài tầm mắt của Dany. Đây là cách duy nhất khiến họ bình tâm.

“Những con rồng của Aegon được đặt tên theo các chư thần của người Valyria cổ,” nàng nói với kỵ sĩ thân cận của mình vào một buổi sáng, sau chuyến hành trình dài suốt đêm, “con rồng của Vysenya là Vhagar, Rhaenys và Meraxes, và Aegon cưỡi con Balerion, Tử Thần Đen. Người ta nói rằng hơi thở của Vhagar quá nóng đến mức làm tan chảy chiếc áo giáp của một hiệp sĩ và nói chín người đàn ông mặc nó, Meraxes có thể nuốt chửng cả một con ngựa và Balerion… lửa của nó cũng đen như vảy của nó, cánh của nó có thể che kín cả một thị trấn và nhốt họ trong bóng tối cho đến khi nó bay qua.”

Người Dothraki nhìn những con rồng mới sinh của nàng một cách bất an. Con lớn nhất có màu đen bóng, vảy của nó chém thành một vệt đỏ tươi chói lọi dọc theo cánh và mào. “Khaleesi.” Aggo thì thầm. “Người đó ngồi kế Balerion, đã đầu thai lại.”

“Có lẽ đúng như ngươi nói, máu của máu ta,” Dany trả lời trịnh trọng, “nhưng nó sẽ có một tên mới ột cuộc đời mới. Ta sẽ đặt tên bọn chúng theo tên người đã bị các chư thần mang đi. Con màu xanh sẽ có tên là Rhaegal, người anh dũng cảm của ta đã chết trên cánh đồng xanh ở Trident. Con màu kem và vàng sẽ được ta đặt tên là Viserion. Viserys là một người độc ác, yếu đuối và nhát gan nhưng anh ấy vẫn là anh trai mình. Con rồng mang tên anh ấy sẽ làm được những việc mà anh ấy không thể.”

“Còn con quái vật màu đen?” Hiệp sĩ Jorah Mormont hỏi.

“Con màu đen,” nàng nói, “là Drogon.”

Nhưng dù những con rồng của nàng to lớn hơn thấy rõ thì những khalasar của nàng cũng héo mòn, tiều tụy và chết. Vùng đất xung quanh họ mỗi lúc một hoang lạnh hơn. Ngay cả cỏ ma cũng thưa thớt dần, nhiều con ngựa trong đàn ngã xuống khiến một số người buộc phải đi bộ. Doreah đột ngột sốt cao và bệnh tình chuyển biến xấu hơn. Môi và tay nàng gầy đến nỗi nhìn rõ từng mạch máu trong đó, tóc rụng từng mảng và đến một ngày, ngay cả sức trèo lên ngựa cũng không còn. Jhogo nói họ phải bỏ nàng ở lại hoặc cột nàng vào yên ngựa, nhưng Dany nhớ về một buổi tối trên biển Dothraki, khi cô gái Lysene này dạy cho nàng những bí mật để Drogo yêu nàng hơn, vì vậy nàng nhường nước trong túi của mình cho Doreah, đắp trán cho nàng ấy bằng khăn ướt và nắm đôi bàn tay run rẩy của nàng ấy cho đến khi chết, rồi sau đó mới cho phép khalasar mang đi chôn.

Họ không nhìn thấy bất kỳ dấu hiệu của đoàn hành hương nào khác. Người Dothraki bắt đầu thì thầm một cách sợ hãi rằng ngôi sao chổi đó sẽ dẫn tất cả bọn họ xuống địa ngục. Một buổi sáng, Dany đến tìm hiệp sĩ Jorah khi họ đã hoàn thành việc cắm trại dựa vào những loạn thịch đen để tránh gió. “Chúng ta sẽ bỏ cuộc sao?” Nàng hỏi. “Con đường này sẽ không có điểm kết thúc?”

“Nó chắc chắn có điểm kết thúc,” hắn mệt mỏi. “Nữ vương, tôi đã xem các bản đồ của đám thương nhân, tuy rằng chỉ có vài thương đoàn dám đi qua con đường này, nhưng họ có đi qua đấy, và có những vương quốc lớn nằm ở phía Đông, những thành phố đầy những điều kỳ diệu: Yi Ti, Qarth, Asshai Bóng Tối…”

“Liệu chúng ta có thể sống đến khi nhìn thấy họ không?”

“Tôi sẽ không nói dối bà. Con đường này gian khổ hơn những gì tôi nghĩ,” khuôn mặt của viên hiệp sĩ cháy đen và kiệt sức. Những vết thương trong đêm chiến đấu với những kỵ sĩ thân cận của Khal Drogo chưa bao giờ lành hẳn; nàng có thể thấy hắn đau đớn thế nào mỗi lần trèo lên ngựa và hắn có vẻ càng lúc càng yếu. “Tôi không biết liệu chúng ta có chết chùm nếu tiếp tục đi tới hay không… nhưng tôi biết chắc chắn rằng nếu chúng ta quay lại, chúng ta chết chắc.”

Dany nhẹ nhàng hôn lên má hắn. Khi hắn mỉm cười, nàng thấy xúc động đến tận tâm can. Mình phải mạnh mẽ lên vì hắn, nàng quyết tâm. Hắn đích thực là một hiệp sĩ, nhưng mình cũng có huyết mạch của rồng.

Ao nước tiếp theo họ tìm thấy nóng rát và đầy lưu huỳnh, nhưng túi nước của bọn họ đã trống rỗng. Người Dothraki làm lạnh nước trong bình, lọ và uống ở nhiệt độ âm ấm. Dù vị nước vẫn hôi hám như cũ, nhưng nước vẫn là nước, và tất cả họ đang rất khát. Dany tuyệt vọng nhìn về phía chân trời, họ đã mất một phần ba số người, nhưng cánh đồng vẫn trải rộng trước mặt họ, trống trải, đỏ au và vô tận. Nàng chợt nghĩ phải chăng ngôi sao chổi đang cười nhạo hy vọng của ta, nàng ngẩng đầu nên nhìn bầu trời.Chả lẽ ta đã đi qua nửa thế giới và nhìn thấy những con rồng ra đời để rồi chết cùng chúng trong sa mạc nóng đến tàn khốc này? Nàng nhất định không tin điều đó.

Ngày tiếp theo bọn họ đi vào vùng đất đỏ khô nứt nẻ. Dany đang ra lệnh cho họ hạ trại thì những kỵ sĩ chạy nhanh tới hồi báo. “Khaleesi, một thành phố.” Họ khóc. “Một thành phố sáng như mặt trăng và xinh đẹp như một cô gái. Chúng ta sẽ chỉ mất một giờ cưỡi ngựa là tới, không hơn.”

“Chỉ cho ta nào,” nàng nói.

Khi thành phố đó xuất hiện trước mắt nàng, những bức tường thành và tháp màu trắng của nó quả thật lung linh dưới cái nắng gay gắt của ánh mặt trời. Nó đẹp đến nỗi Dany chắc chắn nó là ảo ảnh. “Hiệp sĩ Jorah, ông có biết nơi này tên là gì không?”

Viên kỵ sĩ bị lưu đày khỏi quê hương mệt mỏi lắc đầu. “Không, thưa nữ vương. Tôi chưa bao giờ đi quá xa về phía Đông thế này.”

Tường thành trắng xa xa hứa hẹn sự nghỉ ngơi và an toàn, một cơ hội chữa bệnh và phục hồi, và Dany không muốn gì hơn là chạy nhanh đến đó. Nhưng thay vào đó, nàng quay lại với nhóm dân máu thịt của mình. “Huyết mạch của huyết mạch của ta, hãy đi cùng với chúng tôi và đặt tên cho thành phố này và xem hoàn cảnh nào đang chào đón chúng ta.”

“Ai, Khaleesi.” Aggo nói.

Những kỵ sĩ của nàng quay lại không lâu sau đó. Rakharo xuống ngựa, lấy từ dây lưng một arakh lớn, cái mà Dany đã đưa cho hắn khi phong hắn là kỵ sĩ thân cận (bloodrider). “Khaleesi, đây là thành phố chết. chúng tôi thấy nó vô danh và vô thần, cánh cổng bị tàn phá, chỉ có gió và ruồi bọ bay giữa các phố.”

Jhiqui run giọng. “Nếu các chư thần ra đi thì ma quỷ sẽ đến vào ban đêm. Những nơi như thế này tốt nhất là nên tránh đi. Người ta nói vậy.”

“Người ta nói thế.” Irri đồng ý.

“Không phải ta.” Dany kẹp bụng ngựa và đi theo đường họ chỉ, xuyên qua bên dưới cổng thành cũ nát và tiến vào một con phố yên lặng. Hiệp sĩ Jorah và những kỵ sĩ thân cận của nàng đi theo, sau đó, chậm rãi đến lượt những người Dothraki.

Nàng không biết thành phố này đã hoang phế bao lâu, nhưng những bức tường thành trắng, vốn trông từ xa rất đẹp, giờ nhìn gần phát hiện ra là những vách tường vỡ. Bên trong thành là những con đường hẹp ngoằn ngoèo. Những tòa nhà nằm san sát nhau, kiến trúc hổ lốn, mặt tiền trắng như phấn, và không có cửa sổ. Mọi thứ đều màu trắng như thể những người từng sống ở đây không biết đến màu sắc nào khác. Họ cưỡi ngựa qua ngôi nhà đổ nát bị phơi nắng, khắp nơi đều có dấu vết của hỏa hoạn. Ở nơi sáu con đường hẹp giao nhau, Dany nhìn thấy một bệ tượng cẩm thạch nhưng không có tượng trên đó. Xem ra người Dothraki đã đến thăm nơi này trước đây. Có lẽ ngay cả bây giờ, pho tượng bị mất kia đang đứng trong hàng ngũ các chư thần bị mất cắp ở Vaes Dothrak và nàng đã có thể cưỡi ngựa đi qua nó hàng trăm lần chỉ là không bao giờ biết chuyện đó. Trên vai nàng, Viserion xì lên.

Họ hạ trại trước đống tàn dư của một cung điện bị hủy hoại, trên một điện đầy gió thổi, nơi cỏ ma mọc giữa những tấm đá nhô cao. Dany cử người tìm hiểu thêm về đống đổ nát này. Vài người không tình nguyện, nhưng họ vẫn đi… và không lâu sau, một lão già đầy sẹo quay trở lại, mắt đầy hy vọng và tươi cười, tay cầm một đống quả sung. Chúng là những quả rất nhỏ và héo, nhưng các con dân của nàng tham lam xông lên cướp đoạt, xô đẩy lẫn nhau, khi có thì nhét ngay vào miệng và nhai ngấu nghiến.

Một người khác quay lại thông báo họ tìm được vườn cây quả khác, ẩn sau các cánh cửa đóng tại những khu rừng bí mật. Aggo cho nàng xem một đám dây nho trĩu quả xanh, và Jhogo còn phát hiện ra nơi có nước trong và mát lạnh. Trừ những thứ đó ra, bọn họ cũng tìm thấy những bộ xương khô, đầu lâu của những người chết chưa được chôn cất, trắng bệch và vỡ vụn. “Các hồn ma.” Irri thì thầm. “Những hồn ma khủng khiếp. Chúng ta không được ở lại đây, Kheleesi, đây là nơi của họ.”

“Ta không sợ ma. Những con rồng mạnh hơn ma,” và những quả sung còn quan trọng hơn nữa, “hãy đi cùng Jhiqui và tìm cho ta cát sạch để tắm và đừng làm phiền ta bằng những câu chuyện ngu ngốc nữa.”

Trong cái mát lạnh của doanh trại, Dany nướng thịt ngựa bên chậu than và cân nhắc các kế hoạch của mình. Ở đây có thức ăn và nước uống để duy trì sự sống của họ, còn có đủ cỏ để cho đàn ngựa phục hồi thể lực. Thật vui làm sao nếu mỗi ngày thức dậy tại một nơi nhất định, nán lại trong các khu vườn râm mát, ăn trái cây và uống nước mát, ước mơ của nàng cũng chỉ có vậy.

Khi Irri và Jhiqui quay lại với những bình cát trắng, Dany cởi bỏ quần áo và để các nàng lau thân thể nàng. “Tóc bà đã mọc trở lại, Khaleesi.” Jhiqui vừa nói vừa chà sát lưng nàng. Dany đưa tay lên đỉnh đầu, cảm giác được những sợi tóc mới. Người Dothraki để mái tóc dài sau đó bôi dầu bóng mượt và chỉ cắt nó khi bại trận. Có lẽ mình cũng nên làm thế, nàng nghĩ, để nhắc nhở họ rằng sức mạnh của Drogo vẫn đang sống trong mình, Khal Drogo chết với mái tóc chưa hề bị cắt, rất rất ít người có năng lực đó.

Bên kia lều trại, Rhaegal mở đôi cánh màu xanh cố gắng bay lên được nửa thước trước khi té xuống thảm. Khi rơi xuống, đuôi nó đập lên xuống vì tức giận, đầu ngửa ra sau và hét lên chói tai. Dany nghĩ: Nếu mình có cánh, mình cũng muốn bay. Gia tộc Targaryen ngày xưa thường cưỡi rồng khi ra trận. Nàng cố tưởng tượng cảm giác bay như thế nào, ngồi lên lưng rồng và bay liệng trên không. Hẳn nó sẽ giống như đứng trên đỉnh một ngọn núi, thậm chí cảm giác còn tốt hơn thế. Cả thế giới sẽ trải rộng bên dưới. Và nếu mình bay đủ cao, mình thậm chí có thể nhìn thấy cả bảy vương quốc, thậm chí có thể vươn lên và sờ vào sao chổi.

## 75. Chương 12 - Phần 2

Irre phá vỡ giấc mơ hão huyền của nàng để thông báo rằng hiệp sĩ Jorah Mormont đang ở ngoài xin cầu kiến. “Cho ông ấy vào,” Dany ra lệnh, làn da vừa bị cát chà sát vẫn còn chút đau đớn. Nàng lấy chiếc áo choàng sư tử mặc lên. Hrakkar lớn hơn Dany rất nhiều vì vậy chiếc áo choàng có thể che được tất cả những thứ cần che.

“Tôi mang đến cho bà một quả đào,” hiệp sĩ Jorah vừa nói vừa quỳ xuống. Quả đào nhỏ đến nỗi nàng có thể nắm trọn nó trong bàn tay, nhưng khi cắn miếng đầu tiên, quả ngọt ngào đến mức nàng suýt khóc. Nàng chậm rãi ăn nó, thưởng thức, trong khi hiệp sĩ Jorah kể cho nàng về cây mọc ở trong khu vườn ở gần tường thành phía Tây.

“Hoa quả, nước và bóng râm,” Dany nói, hai má nàng dính nước quả đào, “các chư thần thật tốt khi mang chúng ta tới đây.”

“Chúng ta nên nghỉ ngơi ở đây cho đến khi khỏe hơn,” viên hiệp sĩ đề nghị, “vùng đất đỏ không phải thiên đường dành cho những người yếu.”

“Những thị nữ của ta nói nơi đây có ma.”

“Ma ở khắp mọi nơi,” Hiệp sĩ Jorah nhẹ giọng, “chúng ta luôn mang họ đi cùng dù có đến bất kỳ đâu.”

Phải, nàng nghĩ. Viserys, Khal Drogo, con trai Rhaego của ta, họ luôn đồng hành cùng ta. “Hãy nói cho ta tên con ma của ông, Jorah. Ông biết tất cả con ma của ta.”

Khuôn mặt hắn vô cùng bình tĩnh. “Tên nàng là Lynesse.”

“Vợ ông à?”

“Vợ thứ hai.”

Nhắc đến nàng đã khiến hắn thương tâm, Dany nhận ra điều đó, nhưng nàng muốn biết sự thật. “Có phải tất cả những gì về nàng chỉ có thế?” Tấm da sư tử tuột xuống một bên vai và nàng xốc nó lại. “Cô ấy có đẹp không?”

“Rất đẹp.” Hiệp sĩ Jorah theo ánh mắt nhìn từ bả vai lên đến mặt nàng. “Lần đầu tiên nhìn thấy cô ấy, tôi nghĩ cô ấy là tiên hạ phàm. Cô gái đó khiến mọi thứ bừng sáng. Xuất thân của cô ấy cao quý hơn tôi rất nhiều, là con gái út của lãnh chúa Leyton Hightower của Oldtown, cháu của White Bull, chỉ huy đội ngự lâm quân cho Cha bà. Gia tộc Hightower là một gia tộc cổ xưa, rất giàu có và tự hào.”

“Và hoàng gia,” Dany nói, “tôi nhớ Viserys đã nói rằng gia tộc Hightowers là một trong những người trung thành tuyệt đối với Cha tôi.”

“Đúng vậy,” hắn thừa nhận.

“Vậy Cha ông có tới cầu hôn không?”

“Không,” hắn nói, “đám cưới của chúng tôi… đó là một câu chuyện dài và cũng không thú vị. Nữ vương,tôi sẽ không làm phiền bà vì chuyện này đâu.”

“Ta không có việc gì làm,” nàng nói, “vì vậy xin hãy kể đi.”

“Tuân lệnh.” Hiệp sĩ Jorah nhướng mày. “Quê hương tôi… bà phải hiểu điều đó trước khi hiểu những điều khác. Đảo Gấu rất đẹp, nhưng xa xôi. Hãy tưởng tượng về cảnh tượng các cây sồi rợp bóng và những cây thông cao vút, những bụi gai đầy hoa, những phiến đá rêu phong, dòng nước mát lạnh chảy giữa sườn đồi. Trang trại của gia tộc Mormont được xây bằng những khúc gỗ lớn, bao quanh là vách đất. Đảo đó nằm sao về phía Bắc và mùa Đông ở đó khủng khiếp hơn cả tưởng tượng của bà, Khaleesi.

Tuy thế, hòn đảo đó hợp với tôi một cách kỳ lạ và tôi chưa bao giờ thiếu phụ nữ. Tôi quan hệ với vợ của các ngư dân và con gái của những nông dân, trước và sau khi cưới. Tôi cưới vợ từ rất sớm, một cô gái trẻ do Cha chọn, một tiểu thư được bao bọc của DeedwoodMotte. Chúng tôi cưới nhau được mười năm, hoặc khoảng chừng đó. Cô ấy là một phụ nữ có khuôn mặt bình thường, nhưng cá tính. Tôi đoán là tôi cũng yêu cô ấy, dù quan hệ của chúng tôi giống nghĩa vụ hơn là đam mê. Vì cố gắng sinh hạ người thừa kế, cô ấy đã sinh non ba lần. Lần sinh non cuối cùng đã khiến cô ấy không bao giờ hồi phục lại được nữa. Và cô ấy chết không lâu sau đó.”

Dany nhẹ nhàng cầm tay hắn và mân mê các ngón tay. “Ta rất tiếc, thực sự.”

Hiệp sĩ Jorah gật đầu. “Không bao lâu, Cha tôi gia nhập đội quân áo đen, vì vậy, theo luật thừa kế, tôi trở thành lãnh chúa Đảo Gấu. Tôi không thiếu những lời đề nghị cầu hôn nhưng trước khi tôi đưa ra quyết định thì lãnh chúa Balon Greyjoy đã khởi binh chống lại Kẻ Soán Ngôi, và Ned Stark đã gia nhập đội quân của Robert để giúp bạn. Trận chiến cuối cùng diễn ra ở Pyke. Khi những máy ném đá của Robert đục thủng một lỗ trên tường thành của Vua Balon, một tu sĩ từ Myr đã là người đầu tiên vọt vào, tôi cũng không chậm chân. Nhờ trận chiến đó, tôi được phong hiệp sĩ.

Để thưởng công cho chiến thắng, Robert tổ chức một cuộc đấu ngựa bên ngoài Lannisport. Đó chính là nơi tôi nhìn thấy Lynessse, cô gái chỉ bằng nửa tuổi mình.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Cô ấy đến từ Oldtown với Cha để nhìn anh đấu thương. Tôi không thể rời mắt khỏi cô ấy. Trong cơn mê đắm, tôi quỳ xin cô ấy tín vật để đeo trong trận chiến, không bao giờ mơ tưởng đến việc cô ấy đáp ứng yêu cầu. Nhưng cô ấy đã làm thế.”

“Tôi chiến đấu không thua bất kỳ ai, Khaleesi, nhưng tôi chưa bao giờ quen với kiểu hiệp sĩ đấu trên ngựa. Nhưng cầm trên tay tín vật của Lynesse, tôi trở thành người khác hẳn. Tôi chiến thắng hết vòng này đến vòng khác. Lãnh chúa Jason Mallister ngã ngựa trước tôi, rồi đến Thân Đồng Yohn Royce. Hiệp sĩ Ryman Frey, anh trai hắn là hiệp sĩ Hosteen, lãnh chúa Whent, Strongboar, ngay cả hiệp sĩ Boros Blount của đội ngự lâm quân cũng vậy, tôi hạ tất cả họ. Trong trận đấu cuối cùng, tôi bất phân thắng bại với Jaime Lannister và vua Robert trao vòng nguyệt quế cho tôi. Tôi đắm chìm trong tình yêu và vẻ đẹp của Lynessse và tìm đến Cha cô ấy xin được cầu hôn vào đêm đó. Tôi đã say, đắm chìm trong rượu cũng như vinh quang, hoàn toàn quên mất chuyện mình có thể sẽ bị cự tuyệt. Nhưng lãnh chúa Leyton đã đồng ý lời cầu hôn. Chúng tôi cưới nhau ngay tại Lannisport, và trong hai tuần sau đó, tôi trở thành người hạnh phúc nhất trên thế giới này.”

“Chỉ có hai tuần sao?” Dany hỏi. Ngay cả mình cũng có thời gian hạnh phúc dài hơn hắn, với Drogo người là mặt trời và các vì sao của mình.

“Hai tuần là khoảng thời gian chúng tôi đi từ Lannisport tới Đảo Gấu. Nhà của tôi trở thành niềm thất vọng của Lynesse. Nó quá lạnh, quá ẩm ướt, quá xa, lâu đài của tôi không khác gì căn nhà gỗ bình thường. Chúng tôi không có vũ hội hóa trang, những chương trình biểu diễn kịch, không hội chợ, không có các bữa tiệc xa hoa. Phải đợi ít nhất vài năm mới có một ca sĩ đến biểu diễn và không có nổi một thợ kim hoàn trên đảo. Ngay cả những bữa ăn cũng trở thành nỗi gian nan. Vì tôi chỉ biết mỗi món thịt nướng và hầm, mà Lynesse rất ít ăn cá và thịt.”

“Tôi sống chỉ vì những nụ cười của cô ấy, vì vậy tôi tìm mọi cách đến Oldtown để mời một đầu bếp mới và mang một người chơi đàn hạc từ Lannisport. Thợ kim hoàn, thợ làm trang sức, thợ may quần áo… bất cứ thứ gì cô ấy muốn tôi đều tìm về cho nàng, nhưng bao nhiêu đó cũng không bao giờ đủ. Đảo Gấu thừa thãi gấu và cây, nhưng thiếu toàn bộ những thứ còn lại. Tôi cho làm một chiếc thuyền lớn và cùng cô ấy đi tới Lannisport cùng Oldtown dự các vũ hội và hội chợ, và có lần đến tận Braavos, nơi tôi thậm chí phải vay nặng lãi. Lúc trước tôi đã vô địch cuộc đấu ngựa đã giúp có được nàng và trái tim của nàng, vì vậy vì nàng tôi lại tham gia cuộc đấu ngựa khác, nhưng giờ phép màu đã hết. Tôi không bao giờ lặp lại thời khắc huy hoàng đó và mỗi trận thua đồng nghĩa với việc phải mất thêm tiền cho việc sửa hoặc thay thế áo giáp mới. Chi phí này khiến tôi mỗi lúc không chịu nổi. Cuối cùng tôi kiên quyết quay về nhà, nhưng vấn đề mỗi lúc tồi tệ hơn. Tôi không thể trả tiền lương cho đầu bếp và thợ may, và Lynesse nổi giận lôi đình khi tôi muốn mang trang sức của cô ấy đi cầm. “Phần còn lại… tôi đã làm những chuyện nói ra thì xấu hổ, tất cả là vì vàng. Vì vậy Lynesse giữ trang sức, đầu bếp, thợ may của cô ấy. Tôi mất tất cả. Khi tôi nghe tin Eddard Stark sẽ đến Đảo Gấu, tôi mất luôn danh dự khi không dám ở lại và đối mặt với xét xử của ông ấy. Tôi mang cô ấy theo mình lưu vong. Tôi tự nói với mình: Vì tình yêu, tất cả đều không quan trọng. Chúng tôi chạy tới Lys, nơi tôi bán con thuyền của mình lấy vàng để duy trì cuộc sống.”

Giọng hắn trở nên khàn đi vì đau khổ, và Dany không muốn buộc hắn kể tiếp, nhưng nàng phải biết chuyện kết thúc thế nào. “Cô ấy chết ở đó sao?” Nàng nhẹ nhàng hỏi.

“Chỉ với tôi thôi.” Hắn nói. “Nửa năm sau, tiền vàng của chúng tôi đều hết và tôi phải làm lính đánh thuê. Trong khi tôi chiến đấu ở Braavosi thuộc Rhoyne, Lynesse đã chuyển đến nhà của hoàng tử thương gia tên là Tregar Ormollen. Họ nói giờ nàng là thiếp tối sủng của hắn và ngay cả vợ cả của hắn cũng phải sợ nàng.”

Dany hoảng sợ. “Ông có hận cô ấy không?”

“Cũng nhiều như tôi yêu cô ấy.” Hiệp sĩ Jorah trả lời. “Giờ thì thật xin lỗi, nữ vương. Tôi thấy rất mệt.”

Nàng cho phép hắn rời đi, nhưng khi hắn sắp bước ra khỏi lều, nàng không thể ngăn mình hỏi câu cuối cùng. “Phu nhân Lynesse, trông cô ấy thế nào?”

Hiệp sĩ Jorah mỉm cười buồn bã. “Tại sao, cô ấy trông hơi giống bà, Daenerys ạ,” hắn cúi đầu thật thấp. “Ngủ ngon, nữ vương.”

Dany run rẩy và chui sâu vào áo choàng da sư tử. Nàng trông giống mình. Điều đó giải thích tại sao nàng không thực sự hiểu chuyện với hắn trước đây. Nàng nhận ra là hắn muốn nàng. Hắn yêu nàng cũng như yêu cô ấy, không giống như một hiệp sĩ yêu nữ hoàng của mình mà giống như một người đàn ông yêu một người đàn bà. Nàng cố gắng tưởng tượng mình trong vòng tay của hiệp sĩ Jorah, hôn hắn, làm cho hắn vui, để cho hắn vào trong nàng. Điều này vô ích. Khi nàng nhắm mắt, khuôn mặt của hắn liền chuyển thành khuôn mặt của Drogo.

Khal Drogo đã từng là mặt trời và ngôi sao của nàng, là tình yêu đầu của nàng và có lẽ cũng là tình yêu cuối cùng. Mirri Maz Duur đã nói rằng nàng sẽ không bao giờ sinh con được nữa, và có người đàn ông nào thích một người vợ vô sinh? Và người đàn ông nào muốn mình bị so sánh với Drogo, người đã chết với mái tóc chưa hề cắt và giờ đang cưỡi ngựa xuyên qua vương quốc bóng tối?

Nàng đã nghe nỗi nhớ quê trong giọng nói của hiệp sĩ Jorah khi hắn nói về Đảo Gấu. Hắn không bao giờ có được mình, nhưng một ngày nào đó mình có thể đưa hắn về nhà và trả lại danh dự cho hắn. Đó là điều tốt nhất mình có thể làm.

Không có con ma nào quấy rối giấc ngủ của nàng tối đó. Nàng mơ về Drogo và lần đầu tiên họ cưỡi ngựa cùng nhau vào ngày cưới. Trong giấc mơ, họ không cưỡi ngựa mà cưỡi rồng. Sáng hôm sau, nàng cho gọi các kỵ sĩ thân tín. “Máu của máu ta.” Nàng nói với cả ba người họ. “Ta cần tất cả các ngươi. Mỗi người sẽ chọn ba con ngựa, dai sức và khỏe nhất trong số các con còn lại, hãy mang theo đủ nước và thức ăn, sau đó ra khỏi thành. Aggo sẽ đi về phía Tây Nam, Rakkaro sẽ đi về phía Nam, Jhogo, anh hãy đi về phía Đông Nam. “Chúng ta cần tìm gì, Khaleesi?” Jhogo hỏi.

“Bất kỳ thứ gì,” Dany trả lời, “tìm kiếm các thành phố khác, sống hoặc chết. Tìm các đoàn buôn và người. Tìm các dòng sông, hồ hay biển lớn. Kiểm tra xem cánh đồng này phải đi bao lâu nữa mới hết, và sau khi hết cánh đồng này thì đến đâu. Khi ta rời nơi này đi, ta không muốn mình bị bịt mắt như lần trước. Ta sẽ muốn biết mình đang ở đâu và làm cách nào để đến đích.”

Vì thế bọn họ theo lệnh rời đi, những chiếc chuông treo trên tóc reo vang, trong khi Dany ở lại lều với những người sống sót ở một nơi mà họ gọi là Vaes Tolorro, thành phố xương. Hết ngày đến đêm, những người phụ nữ thu hoạch hoa quả từ các khu vườn của người chết. Những người đàn ông nuôi ngựa và sửa lại các dụng cụ và giày. Những đứa trẻ chạy nhảy chơi đùa trên những con phố nhỏ và thu thập những đồng tiền cũ cùng những cốc màu tím và những cái bình đá có khắc hình rắn. Một người phụ nữ còn bị cắn bởi bò cạp, nhưng cô ấy là người duy nhất chết. Những con ngựa bắt đầu có da có thịt. Dany tự mình trị thương cho hiệp sĩ Jorah và hắn cũng bắt đầu phục hồi.

Rakkaro là người đầu tiên quay lại. Hắn báo cáo đi về phía Nam, cánh đồng đỏ tiếp tục trải rộng, cuối cánh đồng là bờ biển trống trải bên cạnh dòng nước độc. Giữa đó và nơi đây chỉ là một sa mạc cát cuồn cuộn, những tảng đá bị gió mài mòn và thực vật lá kim. Hắn thề đã đi qua cả thi hài của một con rồng, to đến nỗi hắn đã cưỡi ngựa đi xuyên qua cả cái miệng của nó. Ngoài những thứ đó ra, hắn chẳng nhìn thấy gì.

Dany giao cho hắn mười hai người đàn ông khỏe mạnh nhất và ra lệnh cho họ đào cái quảng trường lên để lấy bùn đất dưới đó. Nếu cỏ ma có thể mọc giữa các kẽ đá thì những cây khác cũng có thể mọc nếu bỏ lớp nền đá đi. Đất đủ tốt, và không thiếu nước. Nếu gieo trồng, họ sẽ khiến quảng trường nở hoa.

Aggo là người về tiếp theo. Hắn thề phía Tây Nam chẳng có gì ngoài hoang mạc. Hắn đã tìm thêm hai tòa thành đổ nát khác, nhỏ hơn Vaes Tolorro nhưng cũng trong tình trạng tương tự. Một tòa thành được bao quanh bởi những bộ xương khô cắm trên những thanh sắt rỉ, vì vậy hắn không dám vào, nhưng hắn đã phát hiện ra một tòa thành khác cách đó không quá xa. Hắn chỉ cho Dany thấy một vòng xuyến hắn tìm thấy, được làm từ ngọc mắt mèo đỏ như lửa. Còn có cả những cuộn da, nhưng chúng quá khô và dễ vỡ vụn, nên Aggo để chúng lại và không mang về.

Dany cảm ơn hắn và phái hắn phụ trách sửa cánh cửa thành. Nếu kẻ thù có vượt qua được cánh đồng và đến phá hủy các thành phố này trong quá khứ thì chúng cũng có thể làm được điều ấy bây giờ. “Nếu vậy chúng ta phải sẵn sàng,” nàng tuyên bố.

Jhogo đi lâu nhất đến nỗi Dany sợ rằng hắn đã mất tích, nhưng cuối cùng khi tất cả họ đã tuyệt vọng thì lại nhìn thấy hắn cưỡi ngựa chạy lại từ phía Đông Nam. Một trong những bảo vệ mà Aggo phái canh gác đã nhìn thấy hắn và hô to lên, Dany lao ra tường thành để có thể nhìn thấy tận mắt. Đó là sự thật. Jhogo đã trở lại, nhưng không phải một mình. Sau hắn còn ba người lạ mặc quần áo lố lăng, gù lưng như bò trên con ngựa.”

Bọn họ dừng trước cổng thành và ngẩng đầu nhìn Dany đang đứng trên tường thành. “Máu của máu ta,” Jhogo gọi lớn, “tôi đã ở thành phố lớn Qarth và quay lại với ba người mà họ muốn gặp bà tận mắt.”

Dany cúi xuống nhìn đám người lạ. “Ta đang đứng đây. Nhìn đi, các ngươi cứ tự nhiên… nhưng trước hết hãy nói ra tên của các ngươi.”

Người đàn ông nhợt nhạt với đôi môi xanh trả lời bằng tiếng Dothraki lơ lớ. “Tôi là Pyat Pree, thầy phù thủ vĩ đại.”

Người đàn ông béo với trang sức xỏ mũi trả lời theo ngôn ngữ Valyria ở các Thành Phố Tự Do. “Tôi là Xaro Xhoan Daxos của Mười Ba, hoàng tử thương nhân của Qarth.”

Người phụ nữ trong mặt nạ gỗ sơn phết nói bằng ngôn ngữ phổ thông của bảy vương quốc. “Tôi là Quaithe của Bóng Tối. Chúng tôi đang đi tìm những con rồng.”

“Xa cuối chân trời,” Daenerys Targaryen nói với họ, “gần ngay trước mặt.”

## 76. Chương 13

CHƯƠNG 13: JON

Bạch Thụ Thôn là tên ngôi làng trên đống bản đồ cũ của Sam. Jon không nghĩ nó giống với một ngôi làng: bốn đống đá cho thấy trước đây đã từng là nhà, bao quanh một chuồng cừu trống rỗng. Những ngôi nhà được lợp mái bằng cỏ, cửa sổ chớp được chèn ngang. Phía trên là những tán lá nhợt nhạt và cành cây đỏ sậm của một cây lương mộc khổng lồ.

Đó là cái cây to nhất mà Jon Snow nhìn thấy, tán lá rộng gần tám feet, cành cây vươn rộng đến mức che phủ toàn bộ ngôi làng dưới vòm. Nhưng kích cỡ không khiến hắn kinh ngạc bằng khuôn mặt, cái miệng thật đặc biệt, không đơn giản đường cắt vòng, mà là cái miệng há hốc trống rỗng đủ để nuốt nguyên một con cừu.

Dù sao thì không có xương cừu và đó cũng không phải đầu lâu con cừu trên đống tro tàn.

“Một cây cổ thụ.” Mormont ngồi trên lưng ngựa, nhíu mày. “Cổ thụ,” con quạ đang đậu trên vai ông đồng ý, “cổ thụ, cổ thụ, cổ thụ,”

“Và đầy sức mạnh.” Jon có thể cảm nhận được sức mạnh đó.

Thoren Smallwood xuống ngựa đứng bên cạnh thân cây, áo giáp toàn thân màu đen. “Hãy nhìn cái mặt kia kìa. Khó trách tại sao mọi người đều sợ chúng khi lần đầu tiên đến Westeros. Tôi thực sự muốn tự mình dùng cây búa chặt cái thứ quái quỷ này.”

Jon nói: “Cha tôi tin rằng không ai có thể nói dối khi đứng trước cây tâm mộc. Những chư thần cũ biết khi nào người ta nói dối.”

“Cha ta cũng tin vào điều đó.” Hùng Lão (Old Bear) lên tiếng. “Hãy để ta nhìn vào cái đầu lâu đó nào.”

Jon xuống ngựa, sau lưng hắn là bao đeo kiếm đen trong có thanh kiếm Longclaw, lưỡi kiếm do một đứa con hoang rèn lên, do Hùng Lão tặng hắn để cảm ơn ân cứu mạng. Mọi người trêu đây là một thanh kiếm hoang ột đứa con hoang. Cán kiếm được thiết kế mới vì hắn, một cục đá tròn được khắc đầu con sói gắn vào chuôi kiếm, nhưng lưỡi kiếm vẫn là thép của người Valyria,cũ, sáng và sắc đến chết người.

Hắn ngồi xổm xuống, vươn cánh tay vẫn mang bao thọc vào đống tro. Bên trong đỏ rực bởi chất lỏng đã bốc hơi và cháy đen bởi lửa. Bên dưới chiếc đầu lâu hắn nhìn thấy một chiếc đầu lâu khác, nhỏ hơn, chiếc cằm bị vỡ. Nó bị tro che mất một nửa và chỉ còn ít xương.

Khi hắn mang chiếc đầu lâu đến cho Mormont, Hùng Lão cầm nó bằng cả hai tay và nhìn chăm chăm vào hai hốc mắt trống rỗng. “Dã nhân hỏa thiêu người chết. Chúng ta luôn biết điều đó. Giờ thì ta ước lúc đó có thể hỏi họ lý do tại sao, khi có vài người họ xung quanh.”

Jon Snow nhớ lại cảnh tử thi sống lại, đôi mắt phát xanh lè trên khuôn mặt trắng bệch. Hắn chắc chắn mình biết tại sao.

“Nếu xương cốt người có thể nói thì tốt,” Hùng Lão lẩm bẩm, “người này có thể nói cho chúng ta biết nhiều chuyện. Hắn đã chết như thế nào. Ai đốt hắn và tại sao. Đám người dã nhân đã đi đâu.” Ông thở dài. “Truyền thuyết kể rằng trẻ con của rừng rậm có thể nói chuyện với người chết. Nhưng ta không thể.” Ông đem chiếc đầu lâu treo lại trên miệng cây, từ đầu lâu lại vãi ra ít tro xuống dưới mặt đất. “Hãy kiểm tra tất cả các ngôi nhà này. Khổng Lồ, cậu trèo lên cây quan sát. Đem mấy con chó săn lại đây, lần này đánh hơi có thể giúp chúng ta tìm ra điều gì mới,” dù vậy giọng ông cho thấy chẳng có hy vọng gì thêm.

Mỗi căn nhà có hai người kiểm tra để chắc chắn không bỏ sót bất cứ điều gì. Jon được phái đi cùng Eddison Tollett khắc khổ, một hộ vệ có mái tóc xám và gầy như que củi, các anh em thường gọi hắn là Edd Đau Buồn. “Đám người chết đứng dậy đi đứng còn chưa đủ tồi hay sao?” Hắn nói với Jon khi bọn họ đi xuyên qua ngôi làng. “Giờ thì Hùng Lão còn muốn bọn họ nói chuyện nữa sao? Tôi đảm bảo chuyện đó không hay tý nào hết. Và ai biết được mấy bộ xương có nói dối hay không? Sao cái chết khiến người ta trở nên thành thật, hay thông minh hơn? Ai biết được người chết có đầy tức giận vì mình chết hay không - mặt đất thì lạnh, mộ đá của nhà tôi có thể lớn hơn, tại sao hắn không ghen tị với tôi hơn chứ…?”

Jon phải khom người bước qua cửa thấp. Bên trong là một sàn nhà bẩn thỉu. Không có bất kỳ đồ gỗ nào, không có dấu hiệu người sống ở đây nhưng có vài đống tro bên dưới ống khói từ nóc. “Đây đúng là nơi không phải cho người sống,” hắn nói.

“Tôi được sinh ra trong một căn nhà giống thế này,” Edd Đau Buồn nói, “đó là những năm tháng vui vẻ nhất đời. Sau đó tôi đã trải qua khoảng thời gian cực khổ.” Edd nhìn vào ổ rơm khô tại góc gian phòng một lúc lâu.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. “Tôi sẵn sàng đưa tất cả số vàng mình có cho Casterly Rock để được ngủ lại trên giường đó.”

“Cậu gọi đó là một chiếc giường?”

“Nếu nó mềm hơn ngủ dưới đất và có mái che thì tôi gọi nó là giường.” Edd Đau Buồn ngửi không khí. “ Tôi ngửi thấy mùi phân.”

Mùi đó rất nhạt. “Phân cũ.” Jon nói. Có cảm giác căn nhà này đã bị bỏ trống một thời gian. Hắn quỳ xuống, dùng tay gẩy lớp rơm để xem có gì cất dấu bên dưới, sau đó đi vòng quanh tường. Mùi đó cách không xa đây. “Chẳng có gì ở đây cả.”

Đúng như hắn đã dự đoán, chẳng có gì ở đây. Bạch Thụ Thôn là ngôi làng thứ tư bọn họ đi qua và tất cả chúng đều trong tình trạng giống nhau. Người đã bỏ đi, mang theo mọi gia sản và gia súc mình có. Không cái gì trong lòng có bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy họ bị tấn công. Chúng đơn giản là… trống vắng. “Cậu nghĩ chuyện gì đã xảy ra với tất cả họ?” Jon hỏi. “Có gì đó tồi tệ hơn chúng ta có thể tưởng tượng.” Edd Đau Buồn nói. “À, tôi có thể nghĩ được nhưng không dám. Biết rõ kết cục khủng khiếp không đủ sao mà còn suốt ngày nghĩ đến nó.”

Hai con chó săn hít hà xung quanh cửa khi bọn họ bước ra. Những con chó khác đánh hơi dọc khắp làng. Chett đang quát to ra lệnh cho chúng, giọng hắn đầy tức giận mà Jon chưa bao giờ thấy trước đây. Ánh sáng chiếu xuyên qua những chiếc lá màu đỏ của cây lương mộc khiến khuôn mặt hắn đỏ rực hơn bình thường. Khi hắn nheo mắt nhìn Jon, ánh mắt cho thấy tình cảm giữa bọn họ vẫn chưa mất đi.

Những căn nhà khác cũng trống không như thế. “Đi rồi,” con quạ của Mormont kêu to, bay lên cành cây lương mộc phía trên đầu bọn họ. “Đi rồi, đi rồi, đi rồi.”

“Một năm trước còn có những Dã Nhân ở Bạch Thụ Thôn.” Thoren Smallwood trông giống một đại nhân hơn là Mormont. Bộ giáp đen trên người Hiệp sĩ Jaremy Rykker lóe sáng và phù điêu nổi bần bật. Chiếc áo choàng nặng nề đầy quý giá làm bằng lông chồn zibeline chiếc búa được khắc gia huy gia tộc Rykker phủ bạc. Áo choàng giống của hiệp sĩ Jaremy, đã từng… nhưng khi quỷ cướp đi mạng sống của Hiệp sĩ Jaremy và Đội Gác Đêm chả tổn thất gì.

“Một năm trước Robert là vua và đế quốc vẫn sống trong hòa bình.” Jarman Buckwell, người phụ trách thám báo, dáng người cường tráng, tuyên bố. “Rất nhiều thứ thay đổi trong thời gian một năm.”

“Có một thứ không thay đổi.” Hiệp sĩ Mallador Locke kiên quyết. “Ít dã nhân hơn đồng nghĩa với ít phiền toái hơn. Tôi sẽ không quan tâm đến chuyện gì xảy ra cho bọn họ. Dù gì đám người bọn họ cũng chỉ là thổ phỉ và giết người.” Jon nghe thấy tiếng lá xào xạo trên đầu. Hai cành cây tách ra và hắn thoáng thấy một người đàn ông nhỏ thó chuyền từ cành cây này sang cành cây khác như sóc. Bedwyck đứng không cao hơn năm feet, nhưng mái tóc xám đã lộ ra tuổi của hắn. Những kỵ sĩ khác gọi hắn là Khổng Lồ. Hắn ngồi chót vót ở cành cây trên đầu bọn họ và nói. “Có nước ở phía Bắc. Có lẽ là một hồ nước. Một số đồi thấp ở phía Tây, không cao lắm. các đại nhân, chả có gì đáng xem cả.”

“Chúng ta có thể cắm trại ở đây tối nay.” Smallwood đề nghị.

Hùng Lão ngẩng đầu lên lên nhìn bầu trời xuyên qua những cành cây nhợt nhạt và là đỏ rực của cây lương mộc. “Không.” Ông tuyên bố. “Khổng Lồ, còn bao lâu nữa thì trời tối?”

“Đại nhân, còn ba giờ nữa.”

“Chúng ta sẽ đi về hướng Bắc,” Mormont quyết định, “nếu chúng ta đến hồ trước trời tối, chúng ta có thể cắm trại bên bờ, còn có thể bắt thêm vài con cá. Jon, lấy giấy cho ta, đã đến lúc phải viết thư cho học sĩ Aemon.” Jon tìm cuộn da, lông chim cùng mực nước đưa cho Tổng Tư Lệnh. Tại Bạch Thụ Thôn, Mormont viết vội. Ngôi làng thứ tư. Toàn bộ trống không. Những dã nhân đã đi hết. “Tìm Tarly và bảo hắn gửi thư này đi,” ông nói gì đưa thư cho Jon. Rồi ông huýt sáo, con quạ bay trở lại đậu xuống đầu con ngựa. “Hạt ngô.” con quạ gật gù đề nghị. Con ngựa hí lên.

Jon trèo lên ngựa, quay đầu rời đi. Bên ngoài bóng cây lương mộc khổng lồ, những thành viên của Đội Gác Đêm đứng chăm sóc ngựa, nhóp nhép nhai thịt bò muối, đi tiểu, gãi đầu hoặc đứng nói chuyện với nhau. Khi mệnh lệnh chuyển đến ra lệnh đi tiếp, các cuộc nói chuyện dừng lại và họ nhanh chóng trèo lên ngựa. Đội thám báo của Jarman Buckwell cưỡi ngựa dẫn đầu, tiên phong là Thoren Smallwood. Sau đó là Hùng Lão với đội quân chủ lực, hiệp sĩ Mallador Locke với những xe hàng hóa và những con ngựa thồ, cuối cùng là hiệp sĩ Ottyn Withers và đội bảo vệ phía sau. Tổng cộng số người khoảng hai trăm, ngựa khoảng ba trăm.

Trong ánh sáng ban ngày, họ men theo con đường mòn săn bắn và những dòng suối, được gọi là “các con đường kỵ sĩ” dẫn họ tiến sâu vào khu rừng hoang dã. Đến đêm, họ cắm trại dưới bầu trời đầy sao, ngẩng đầu lên có thể nhìn thấy sao chổi. Các anh em rời Lâu Đài Đen (Castle Black) trong tâm trạng phấn chấn, vui đùa và trò chuyện vui vẻ, nhưng dường như không khí âm trầm của khu rừng cũng tác động đến họ, khiến lòng nhiệt tình nguội dần đi, các câu chuyện đùa dần rời rạc. Không ai muốn thừa nhận mình đang sợ hãi, nói gì thì nói, họ là những người lính của Đội Gác Đêm, nhưng Jon có thể cảm giác được sự bất an. Bốn ngôi làng trống, không thấy tung tích của dã nhân, ngay cả động vật cũng chạy trốn. Ngay cả những kỵ sĩ kinh nghiệm nhất cũng thừa nhận rằng, rừng rậm chưa bao giờ hoang dã như lúc này.

Khi cưỡi ngựa, Jon cởi bao tay để cho ngón tay bị đốt được tiếp xúc với không khí. Khó coi chết đi được. Hắn đột nhiên nhớ ra việc mình thường xuyên xoa tóc Arya như thế nào. Đó là em gái bé nhỏ của hắn. Hắn tự hỏi giờ bé ra sao. Nghĩ đến chuyện có thể không bao giờ được xoa tóc bé, hắn cảm thấy hơi buồn. Hắn bắt đầu luyện tập co duỗi, nắm vào rồi mở ra các ngón tay. Hắn biết, nếu thanh kiếm cứng nhắc trong tay thì khi chiến đấu đời hắn xong rồi. Người ta luôn cần thanh kiếm bên người ở ngoài tường thành.

Jon thấy Samwell Tarly đang cùng những người phục vụ cho ngựa uống nước. Hắn đang chăm sóc ba con: con ngựa của chính mình và hai con ngựa thồ, mỗi con chở một cái chuồng rộng, lắp những thanh ngang, bên trên đậu đầy quạ. Thấy Jon tiến đến, những con chim vỗ cánh phành phạch và hét lên chói tai. Có vài con phá âm gần giống với tiếng người. “Cậu có dạy chúng nói chuyện không?” Hắn hỏi Sam.

“Vài từ. Ba con có thể nói từ ‘tuyết’.”

Một con càu nhàu tên của tôi đã đủ chết rồi,” Jon nói, “và Snow không phải là từ mà các huynh đệ muốn nghe.” Snow thường có nghĩa là cái chết ở phương Bắc.

“Có gì ở Bạch Thụ Thôn không?”

“Xương, tro và những ngôi nhà trống.” Jon đưa cho Sam cuộn da dê. “Hùng Lão muốn chuyển cho Aemon.”

Sam lấy ra một con chim trong lồng, vuốt ve nó rồi gắn bức thư vào, và nói. “Giờ thì bay về nhà đi nào, bé con dũng cảm. Về nhà.” Con quạ kêu lên vài tiếng lạ lùng đáp lại hắn, và Sam ném nó lên không trung. Con quạ cụp đôi cách xuyên qua tầng cây và bay lên trời. “Tôi ước nó có thể mang theo tôi đi cùng.”

“Nhưng?”

“À,” Sam nói, “phải, nhưng… thực sự thì tôi hiện không cảm thấy sợ hãi như trước. Đêm đầu tiên, mỗi khi nghe thấy ai đó dậy đi đái, tôi thường nghĩ đó là bọn dã nhân tiến tới xiết yết hầu tôi. Tôi sợ rằng nếu tôi nhắm mắt, tôi có thể không bao giờ mở được ra nữa, chỉ là… ừm… tôi vẫn ổn cho đến hừng đông,” hắn miễn cưỡng mỉm cười, “tôi có thể là một con quạ, nhưng tôi không ngu ngốc. Người tôi đau nhức và lưng tôi mỏi như sau mỗi buổi cưỡi ngựa và ngủ trên mặt đất, nhưng hiện tại tôi không còn sợ nữa. Nhìn này.” Hắn dơ cánh tay đã trở nên rắn chắc cho Jon xem. “Mấy hôm nay, tôi đang tập trung nghiên cứu bản đồ.”

Thế sự thật kỳ lạ, Jon nghĩ. Hai trăm người đàn ông dũng cảm rời Tường Thành và chỉ có một người duy nhất không cảm thấy sợ hơn là Sam, vốn tự coi là nhu nhược. “Chúng tôi sẽ phong kỵ sĩ cho cậu,” hắn đùa, “điều tiếp theo, cậu muốn trở thành trinh sát giống như Grenn không, tôi sẽ nói với Hùng Lão nhé?”

“Đừng làm thế.” Sam hoảng hốt kéo áo choàng của hắn và tập tễnh bước lên ngựa. Đó là một con ngựa lùn, chậm và vụng về, nhưng có thể tải được sức nặng của hắn tốt hơn là con ngựa nhỏ của các kỵ sĩ. “Tôi đã hy vọng có thể được nghỉ đêm trong làng.” Hắn thất vọng. “Ngủ dưới mái nhà thì tốt bao nhiêu.”

“Không đủ mái nhà cho tất cả chúng ta. “Jon lại trèo lên ngựa, cười cười với Sam và giục ngựa rời đi. Cả đội ngũ đã sẵn sàng, do vậy hắn cưỡi ngựa vòng qua bên rìa làng để tránh tắc nghẽn. Hắn đã nhìn Bạch Thụ Thôn quá đủ rồi.

Bóng Ma (Ghost) đột nhiên trồi lên từ dưới mặt đất bất ngờ đến nỗi con ngựa nhảy dựng lên tránh ra. Con sói trắng đi săn cách làng quá xa, nhưng nó cũng không kiếm được nhiều hơn số thức ăn mà người chăm sóc súc vật Smallwood cho ăn. Một buổi tối, khi họ ngồi quanh đống lửa, Dywen đã nói với hắn: Rừng rậm cũng trống vắng như các ngôi làng. Jon đã nói: “Chúng ta đang trong một bữa tiệc khổng lồ.” Jon nói. “Con mồi có lẽ đã bị tiếng ồn do chúng ta hành quân dọa chạy mất hút.”

“Chắc chắn là chúng bị dọa chạy bởi một thứ gì đó.” Dywen nói.

Khi con ngựa đã bình tĩnh trở lại, Bóng Ma nhẹ nhàng chạy theo bên cạnh hắn. Jon đuổi đến Mormont khi ông đang đi vòng quanh bụi cây táo gai.

“Đã thả chim đi rồi chứ?” Hùng Lão hỏi.

“Vâng, đại nhân. Sam đang dạy chúng nói chuyện.”

Hùng Lão thở dài. “Hắn sẽ hối hận thôi. Đồ ngu ngốc thường gây ồn ào, nhưng chúng chưa bao giờ nó một điều gì có giá trị với người nghe.”

Họ cưỡi ngựa trong yên lặng, rồi Jon cất tiếng: “Nếu chú tôi trước đây cũng thấy những ngôi làng trống vắng thế này…”

“Hắn sẽ tìm mọi cách để tìm ra nguyên nhân tại sao.” Lãnh chúa Mormont nói tiếp. “Và có thể ai đó hoặc cái gì đó không muốn tin tức này truyền ra. À, chúng ta sẽ có khoảng ba trăm người khi Qhorin tham gia cùng. Bất kể kẻ thù nào đang đợi chúng ta ngoài kia, họ sẽ thấy cũng ta không phải lũ người dễ đối phó. Chúng ta sẽ tìm thấy họ, Jon, ta hứa.”

Hoặc là họ sẽ tìm đến chúng ta, Jon nghĩ.

## 77. Chương 14 - Phần 1

CHƯƠNG 14: ARYA

Dòng sông như một dải ruy băng màu xanh lục lóe lên trong ánh nắng buổi sớm. Cỏ lau mọc dày đặc dọc hai bờ, Arya nhìn thấy một con rắn nước bò nhanh trên mặt sông, những làn sóng gợn lên sau nó. Trên đầu, một con diều hâu lười nhác bay lượn thành từng vòng.

Nơi đây nhìn qua thật bình yên… cho đến khi Koss nhìn thấy xác người. “Kia kìa, trong đám cỏ lau”, hắn chỉ và Arya nhìn thấy. Đó là thi thể của một người lính, không còn hình người và bị phù thũng. Chiếc áo choàng xanh ướt đẫm vướng vào một cọc cây và một đám cá nhỏ đang rỉa mặt hắn. “Tôi đã nói với cậu có người chết mà,” Lommy thông báo, “trong nước có vị đó.”

Khi Yoren nhìn thấy thi thể đó, ông thở dài. “Dobber, kiểm tra xem trên người chết có cái gì không. Áo giáp, dao, tiền, bất kể thứ gì.” Vừa nói ông vừa thúc ngựa tiến vào giữa sông nhưng con ngựa không chịu bước về khu vực đầy bùn mềm đó, hơn nữa ở bãi sậy mực nước càng lúc càng sâu. Yoren tức giận cưỡi ngựa quay trở lại, dưới gối con ngựa dính đầy bùn nhớp nháp. “Chúng ta sẽ không vượt qua được chỗ này. Koss, cậu cùng tôi đi về phía thượng nguồn, tìm xem có chỗ cạn nào không. Woth, Gerren, các cậu đi về phía hạ lưu. Những người còn lại đợi ở đây. Đặt một trạm gác ngoài.”

Dobber tìm thấy một bao da trên lưng thắt lưng người chết. Bên trong có bốn đồng và một bó tóc vàng được thắt lại bởi một sợi ruy băng đỏ. Lommy và Tarber cởi quần áo và bắt đầu lội qua và Lommy lấy tay bốc một nắm bùn ném qua Hot Pie, gào to: “Mud Pie (Bánh Bùn)! Mud Pie!” Phía sau xe hàng, Rorge chửi ầm lên đe dọa bọn chúng sẽ thoát ra khi Yoren rời đi, nhưng không ai để ý đến hắn. Kurz dùng tay không bắt cá, Arya đứng nhìn xem hắn làm cách nào, hắn đứng yên lặng như nước, rồi bàn tay như con rắn thụp thật nhanh con cá lượn lờ . Không có vẻ gì cho thấy bắt cá khó cả, cá dù sao cũng không có móng vuốt.

Vào giữa ngày, những người khác đã quay lại Woth thông báo về một cây cầu gỗ cách đây nửa dặm về phía hạ lưu, nhưng đã bị ai đó đốt. Yoren nhổ một cây cỏ lên. “Những con ngựa có thể bơi qua sông, lừa cũng có thể được, nhưng xe kéo thì không có cách nào. Và khói bốc lên từ hướng Bắc và hướng Tây, đám cháy mỗi lúc to hơn, ta nghĩa ở bên bờ này của sông có khi an toàn hơn.” Ông nhặt một cành cây dài và vẽ một vòng tròn trên bùn, vẽ một đường thẳng ngăn cách. “Đó là Gods Eye, dòng sông ở phía Nam. Chúng ta ở đây.” Rồi ông lại tạo một vòng tròn bên trong danh giới của dòng sông, dưới vòng tròn lớn. “Chúng ta không thể đi vòng phía Tây hồ đúng như ta nghĩ. Đi về phía Đông sẽ mang chúng ta quay trở lại đường kingsroad.” Ông chỉ cành cây vào điểm giao giữa vòng tròn và đường thẳng. “Theo ta nhớ ở đây có một thị trấn.Có một trang viên được xây bằng đá, một quý tộc làm chủ, chỉ một tòa tháp nhưng cũng có bảo vệ, có thể là một hoặc hai hiệp sĩ. Chúng ta sẽ men theo dòng sông về hướng Bắc, và có thể đến đó trước khi trời tối. Họ sẽ có thuyền và chúng ta sẽ dốc mọi tiền của để mua hoặc thuê nó.” Ông lấy cành cây vạch một đường xuyên qua vòng tròn trong hồ. “Các chư thần phù hộ, chúng ta sẽ xuôi gió và vượt qua Gods Eyes tới Harrentown,” rồi cành cây của ông chỉ vào đỉnh vòng tròn, “chúng ta có thể mua những con ngựa mới ở đó, hoặc nương nhờ ở Harrenhal, chỗ của phu nhân Whent, bà ấy luôn là một người bạn của Đội Gác Đêm.”

Hot Pie mở to đôi mắt. “Ở Harrenhal có ma.”

Yoren phẩy tay. “Ma cái con khỉ,” ông vứt cành cây xuống bùn, “tất cả lên ngựa.”

Arya nhớ lại những câu chuyện vú già kể về Harrenhal. Vua Tà Ác (Evil King) Harren đã dồn mọi nguồn lực để thỏa mãn đam mê và Aegon thả những con rồng biến lâu đài đó thành giàn hỏa. Vú già cũng kể rằng những linh hỏa nay vẫn còn trong những tòa tháp bị cháy đen. Đôi khi buổi tối vẫn an toàn ngủ trên giường, sáng hôm sau đã biến thành xác chết, tất cả đều bị thiêu. Arya không thực sự tin điều đó, và dù sao thì chuyện cũng xảy ra lâu lắm rồi. Hot Pie vẫn đang ngờ nghệch: Sẽ không có ma ở Harrenhal, mà là hiệp sĩ. Arya có thể bộc lộ thân phận thực với phu nhân Whent và những hiệp sĩ sẽ hộ tống bé về nhà, bảo vệ bé an toàn. Đó là chức trách của hiệp sĩ, họ bảo vệ bạn an toàn, đặc biệt là phụ nữ. Có lẽ phu nhân Whent thậm chí sẽ tự mình giúp một bé gái đang khóc.

Đường mòn bờ sông không phải là đường kingsroad, nhưng chất lượng cũng bằng nửa, vì vậy các xe chở hàng có thể lăn bánh thuận lợi. Họ nhìn thấy căn nhà đầu tiên khi mặt trời lặn được một giờ, đó là một căn nhà tranh lợp cỏ thoải mái được bao quanh bởi các đồng lúa mạch. Yoren cưỡi ngựa vượt lên phía trước, gọi to nhưng không ai đáp lại. “Có thể đã chết, hoặc đang ẩn nấp. Dobber, Rey, đi cùng ta.” Ba người tiến vào căn nhà tranh. “Nồi niêu xoong chảo đã mang đi hết, không có bất cứ đồng tiền nào rơi.” Yoren thì thầm khi họ quay lại. “Không súc vật. Có vẻ như chạy trốn. Có lẽ chúng ta đã gặp họ trên đường kingsroad.” Ít nhất ngôi nhà và cánh đồng không bị đốt và không có tử thi. Tarber tìm thấy một khu vườn sau nhà và họ còn đào được vài củ cải và cà rốt, họ cũng cắt được một túi cải bắp trước khi tiếp tục lên đường.

Đi một đoạn ngắn, họ bắt gặp một gian nhà nhỏ của một tiều phu được bao quanh bởi những cây cổ thụ và những khúc gỗ mới chẻ, rồi sau đó là một căn nhà sàn có cột ười feet xiêu vẹo bên bờ sông.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Họ vượt qua nhiều cánh đồng lúa mạch và ngô. Ánh mặt trời chiếu rọi xuống đồng lúa mạch vàng nhuộm nhưng nơi đây không một bóng người hóng mát dưới táng cây hay cầm liềm thu gặt. Cuối cùng thị trấn cũng xuất hiện trong tầm mắt, một dãy nhà màu trắng bao quanh tường thành trang viên, một nhà thờ lớn với mái lợp bằng gỗ, tòa tháp của điền chủ nhô cao ở hướng Tây… và không có dấu hiệu của bất cứ người nào, ở bất kỳ đâu.

Yoren ngồi trên ngựa, lông mày nhíu chặt, “không ổn,” ông nói, “nhưng cũng không còn cách nào. Chúng ta trước hết hãy quan sát xem, tìm kiếm thật cẩn thận, xem có người dân nào đang trốn không. Có thể bọn họ để lại thuyền ở phía sau hoặc vài thứ vũ khí mà chúng ta có thể sử dụng.”

Huynh đệ áo đen để lại mười người trông coi xe hàng và cô gái nhỏ lúc nào cũng khóc, rồi tất cả chia thành bốn tổ, mỗi tổ năm người đi vào tìm kiếm trong thị trấn. “Luôn mở mắt để nhìn và chú ý lắng nghe,” ông cảnh báo trước khi cưỡi ngựa đến tòa tháp để xem có bất kỳ dấu hiệu nào của thủ lĩnh thị trấn và đội bảo vệ.

Arya cùng tổ với Gendry, Hot Pie và Lommy. Tên béo Woth đã từng cầm chèo trên thuyền chiến, đây chính là điều tốt nhất hắn làm được nếu họ có thuyền, vì vậy Yoren ra lệnh cho hắn đưa bọn chúng đi về phía hồ xem có tìm thấy chiếc thuyền nào không. Giục ngựa đi giữa dãy nhà trắng, cánh tay Arya nổi hết cả da gà. Cái thị trấn vắng tanh này cũng khiến bé sợ hãi ngang với trang viên bị cháy nơi họ tìm thấy cô gái đang khóc và người phụ nữ một tay. Tại sao người ta chạy trốn, rời bỏ nhà cửa và mọi thứ? Điều gì khiến họ sợ đến vậy?

Mặt trời lặn về hướng Tây, bóng các ngôi nhà đổ dài xuống đất. Đột nhiên nghe thấy tiếng “cách” khiến Arya giật mình nắm lấy thanh Kim, nhưng hóa ra đó chỉ là tiếng gió đập vào cửa sổ. Sau khi đã ở bờ sông trống trải, không gian tù túng trong thị trấn càng khiến bé bất an.

Vì vậy khi qua khoảng khe hẹp nằm giữa dãy nhà và rừng cây, nhìn thấy hồ nước phía trước, Arya thúc ngựa Chay nhanh về phía trước, vượt qua cả Woth và Gendry. Bé chạy như bay hướng tới hồ nước cạnh đồng cỏ. Ánh chiều tà chiếu hạ xuống mặt nước khiến cả mặt hồ như một mâm bạc khổng lồ. Nó là cái hồ lớn nhất trong đời bé nhìn thấy, không thể nhìn thấy bờ bên kia. Bé nhìn thấy một nhà trọ nằm phía bên trái, chân gỗ nặng nề đóng ngay dưới mép hồ, bên phải là một bến tàu dài dọc trên mặt hồ, và một bến khách xa hơn nằm ở phía Đông, trông giống như những ngón tay gỗ chỉ ra từ thị trấn. Nhưng chỉ có một con thuyền nằm úp tại dãy đá ngầm bên dưới nhà trò, đáy thuyền bị thủng. “Họ đã đi rồi,” Arya uể oải. Họ sẽ làm gì bây giờ đây? “Có một cái nhà trọ,” Lommy nói khi bọn họ cuối cùng cũng cưỡi ngựa đến, “các cậu nghĩ họ có để lại thức ăn hay rượu không?”

“Kiểm tra xem.” Hot Pie đề nghị.

“Đừng có phí đầu óc vào cái nhà trọ,” Woth trách, “Yoren nói chúng ta đi tìm thuyền,”

“Họ đã lấy hết thuyền đi rồi,” bằng cách nào đó Arya biết đây là sự thực. Họ có tìm cả thị trấn cũng không tìm thấy con thuyền nào ngoài cái con thuyền lật úp kia đâu. Nản lòng, bé trèo xuống ngựa và quỳ xuống bên hồ. Nước vỗ nhẹ quanh chân, mấy con đom đóm bay ra, ánh sáng từ nó phát ra nhập nhòe. Nước xanh mát ấm áp như những giọt lệ, nhưng không có vị mặn. Nó có vị của mùa hè, của bùn và thực vật. Arya vốc nước vào mặt để rửa sạch bùn đất và mồ hôi suốt một ngày. Khi ngẩng đầu lên, nước luồn xuống cổ khiến bé cảm thấy thật thoải mái. Bé ước có thể cởi quần áo và nhảy xuống tắm, giống rái cá bơi lội giữa làn nước trong lành mát rượi. Có lẽ bé có thể bơi đến Winterfell chứ chẳng đùa.

Woth gào to kêu bé hỗ trợ tìm kiếm, vì vậy bé bước vào bờ và bước thẳng về phía nhà thuyền, để mặc con ngựa thoải mái ăn cỏ trên bờ. Họ tìm thấy vài cái buồm, mấy cái đinh, hắc ín, thậm chí cả một con mèo mẹ với một đàn con mới sinh. Nhưng không có thuyền.

Khi Yoren và những người khác xuất hiện, thị trấn đã tối như một khu rừng. “Tháp trống không.” Ông nói. “Có lẽ viên quan đã xung quân chiến đấu hoặc đưa dân của mình đi lánh nạn, không thể biết chính xác được. Không có bất cứ con ngựa hay lợn nào, nhưng chúng ta vẫn có đồ ăn. Ta đã nhìn thấy một con ngỗng cái đang chạy, vài con gà và có thêm vài con cá tươi từ Gods Eye.”

“Thuyền đã đi hết rồi.” Arya báo cáo.

“Chúng ta có thể hàn đáy con thuyền thủng đó.” Koss nói.

“Nó chỉ chở được bốn người.” Yoren nói.

“Chúng ta có đinh,” Lommy chỉ ra, “và cây cối quanh đây. Chúng ta có thể tự đóng thuyền.”

Yoren phát cáu. “Cậu có biết bất cứ kiến thức gì về ‘tự đóng thuyền’ không, thằng bé ngu ngốc?” Lommy trông ngơ ngác.

“Bè gỗ,” Gendry đề nghị, “ai cũng có thể làm một cái bè gỗ và dùng cọc dài để chống đẩy.”

Yoren suy tư. “Hồ quá sâu để chọc cọc đẩy bè, nhưng nếu chúng ta đi dọc theo bờ và tìm khu vực nước cạn… điều đó có nghĩa là phải bỏ lại xe ngựa. Có lẽ đó là biện pháp tốt nhất. Ta sẽ ngẫm lại khi đi ngủ tối nay.”

“Liệu chúng ta có thể ngủ tại nhà trọ?” Lommy hỏi.

“Chúng ta sẽ ở tại trang viên, đóng cổng lại,” lão già nói, “bên ngoài tường đá vây quanh sẽ khiến ta yên tâm hơn khi ngủ.”

Arya không thể giữ im lặng, “chúng ta không thể ở đây,” bé thốt lên. “Không có người ở đây, tất cả họ đều chạy trốn, ngay cả người lãnh đạo.”

“Arya đang sợ kìa.” Lommy tuyên bố, cười châm chọc.

“Tôi không sợ,” bé trả đũa, “nhưng những người ở đây đã sợ.”

“Thằng bé thông minh,” Yoren nói, “đúng vậy, những người dân nơi đây đang sống trong chiến tranh, có vẻ thế. Nhưng chúng ta thì không. Đội Gác Đêm không theo bất cứ phe nào, vì vậy ở đây sẽ không ai coi chúng ta là kẻ thù.”

Và không ai coi chúng ta là bạn, bé nghĩ, nhưng lúc này không phải là lúc uốn lưỡi. Lommy và đám còn lại đang nhìn bé và bé không muốn họ coi mình như một con quạ.

Cổng trang viên được cố định bởi đinh sắt, phía sau cánh cổng họ thấy hai thanh sắt đặt chéo hình chữ X khổng lồ, việc đóng mở cửa tạo nên rãnh dưới mặt đất. Đây không phải Red Keep, Yoren thông báo khi họ kiểm tra toàn bộ trang viên từ trên xuống dưới, nhưng thế này là tốt lắm rồi, và đêm nay họ sẽ được ngủ ngon. Các bức tường vẫn còn là đá thô ười feet, công sự trên đỉnh được làm bằng gỗ. Có một cổng hậu ở phía Bắc và Gerren còn phát hiện có một cái bẫy dưới đống rơm trong kho thóc, nó dẫn đến một đường hầm hẹp, ẩm ướt. Hắn đã đi theo lối ngầm đó và phát hiện nó dẫn ra hồ. Yoren ra lệnh bọn họ đưa xe hàng đậu chèn lên cửa bẫy để bảo đảm không ai có thể xâm nhập theo đường này. Ông cũng cắt cử ba đội canh gác đêm và lệnh cho Tarber, Kurz và Cutjack gác tại tòa tháp để quan sát từ trên cao. Nếu có bất kỳ nguy hiểm gì, Kurz sẽ thổi tù và báo động.

Bọn họ cho xe hàng và đàn súc vật vào bên trong và đóng chặt cửa phía sau. Kho thóc như thể lung lay sắp đổ, diện tích bên trong đủ để giữ nửa số súc vật trong thị trấn. Đây cũng là nơi lánh nạn của thôn dân bất cứ khi nào nguy cấp, nó được xây dựng bằng đá, rộng lớn, thấp và dài, với mái rạ. Koss theo cửa hông ra ngoài, bắt một con ngỗng cái và hai con gà mang về và Yoren cho phép nhóm bếp lửa. Có một cái bếp lớn bên trong trang viên, dù tất cả nồi niêu bát đĩa đều bị mang đi. Gendry, Dobber và Arya có trách nhiệm nấu ăn. Dobber bảo Arya vặt lông trong khi Gendry bổ củi. “Tại sao không để tôi đi bổ củi?” Bé hỏi nhưng không ai thèm nghe. Chán nản, bé đành đi vặt lông con gà trong khi Yoren ngồi cuối băng ghế mài thanh đoản đao.

Khi thức ăn đã xong, Arya ăn một chân gà và chút cà rốt. Không ai nói nhiều, ngay cả Lommy. Sau khi ăn xong, Gendry ngồi một góc lau mũ giáp nhưng nét mặt suy tư không cho thấy hắn đang tập trung vào công việc. Cô gái khóc lóc không ngừng nhưng khi Hot Pie đưa cho nàng ít thịt ngỗng thì nàng nuốt lấy nuốt để, rồi tìm xem có còn không.

Arya thuộc đội gác thứ hai, vì vậy bé tìm một ổ rơm gần bên cửa hông để nghỉ ngơi. Trằn trọc không ngủ được nên bé mượn viên đá của Yoren để mài thanh Kim. Syrio Forel nói rằng một lưỡi kiếm cùn giống như một con ngựa què. Hot Pie nằm ở ổ rơm bên cạnh, nhìn bé làm việc. “Cậu lấy thanh kiếm tốt này ở đâu vậy?”, hắn hỏi. Khi nhìn thấy ánh mắt bé nhìn hắn, hắn dơ tay lên phòng thủ. “Tôi không bao giờ nói cậu ăn cắp nó. Tôi chỉ muốn biết cậu có nó từ đâu, hết.”

“Anh trai tôi tặng,” bé thì thầm.

“Tôi chưa bao giờ biết cậu có anh trai.”

Arya ngừng mài dao để cào dưới lớp áo. Có bọ chó trong ổ rơm, nhưng bé không hiểu tại sao bé không cảm thấy phiền vì bọn chúng nữa. “Tôi có rất nhiều anh em.”

“Cậu ư? Bọn họ lớn hơn, hay nhỏ hơn cậu?”

Mình đáng lẽ không nên nói những chuyện này. Yoren luôn nói mình phải giữ mồm giữ miệng. “Lớn hơn,” bé nói dối.

Họ cũng có những thanh kiếm, những thanh kiếm dài to lớn và họ dạy tôi cách giết những người đến làm phiền tôi.

“Tôi đang nói chuyện với cậu, chứ không phải làm phiền.” Hot Pie đứng dậy rời đi, để bé một mình ngồi nhăn mặt trong ổ rơm. Bé có thể nghe thấy tiếng cô gái khóc từ phía xa của căn phòng. Mình ước cô ta im lặng một lúc. Tại sao cô ta lúc nào cũng khóc thế nhỉ?

Bé chắc chắn đã ngủ rồi, dù không nhớ là có nhắm mắt. Bé mơ về một con sói đang tru và tiếng tru thật khủng khiếp đến nỗi bé bừng tỉnh tức thì. Arya ngồi trên ổ rơm, tim đập thình thịch. “Hot Pie, tỉnh dậy,” bé loạng choạng đứng dậy, “Woth, Gendry, các cậu nghe thấy gì không?” Bé xục chân vào một cái giày.

Tất cả mọi người, cả đàn ông và tụi nhỏ đều ngồi dậy trên ổ rơm của mình, nhìn bé chằm chằm. “Chuyện gì thế?” Hot Pie hỏi. “Nghe thấy gì à?” Gendry muốn biết. “Arry lại gặp ác mộng,” có ai đó lên tiếng.

“Không, tôi đã nghe thấy,” bé khăng khăng, “một con sói.”

“Arry có những con sói trong đầu,” Lommy châm biếm. “Hãy kệ chúng tru.” Gerren nói. “Chúng ở ngoài kia, ta ở trong này.”

Woth đồng ý. “Chưa bao giờ thấy sói tấn công trang viên.”

Hot Pie nói: “Tôi chẳng nghe thấy gì cả.”

“Nó là một con sói,” bé gào lên với họ khi đi xong, “có chuyện gì đó đang xảy ra, có ai đó đang đến, dậy đi!”

Trước khi bọn họ lên tiếng chê cười bé lần nữa thì âm thanh xuyên qua đêm tối ầm ầm đến… nhưng lần này không phải tiếng sói tru mà là tiếng tù và của Kurz, ý thông báo nguy hiểm. Trong nháy mắt, tất cả bọn họ vội vàng mặc quần áo, cầm bất kỳ vũ khí gì mà họ có. Arya chạy ra cổng khi tiếng tù vọng tới lần nữa. Khi bé chạy qua kho thóc, Biter đập ầm ầm vào thanh sắt và Jaqen Hghar nói vọng ra từ phía sau xe ngựa. “Cậu bé! Cậu bé ngọt ngào! Đánh nhau phải không? Có đổ máu? Cậu bé, hãy thả chúng ta ra. Người đàn ông có thể chiến đấu, cậu bé!” Bé mặc kệ hắn và tiếp tục chạy về phía trước. Giờ thì bé có thể nghe thấy tiếng vó ngựa và tiếng hí ngoài tường thành.”

Bé lảo đảo chạy lên công sự. Bức tường ngăn có hơi cao và Arya thì cũng hơi nhỏ, bé phải kiễng chân để nhìn qua lỗ hổng giữa những viên đá để quan sát. Trong một giây bé đã nghĩ thành phố đầy đom đóm. Rồi sau đó bé nhận ra đó là một đội quân, họ đang đang cầm đuốc, phi ngựa giữa dãy nhà. Bé đã nhìn thấy một nóc nhà bắt lửa, lửa bùng lên giữa đêm tối như cái lưỡi màu cam nóng bỏng liếm khắp nơi trong trấn. Từng nóc nhà, rồi từng nóc nhà, rồi thì lửa có ở khắp mọi nơi.

## 78. Chương 14 - Phần 2

Gendry trèo lên cạnh bé, đầu đội mũ. “Có bao nhiêu?”

Arya cố đếm nhưng bọn họ đến quá nhanh, những ngọn đuốc hừng hực trong không khí. “Một trăm,” bé nói, “hai trăm, tôi không biết.” Xuyên qua đám đuốc, bé có thể nghe thấy tiếng quát. “Bọn họ sẽ đến chỗ chúng ta ngay đấy.”

“Cậu xem kìa.” Gendry chỉ.

Một hàng các kỵ sĩ cưỡi ngựa giữa các căn nhà cháy hướng về phía trang viên. Ánh lửa lấp lóa trên những chiếc mũ sắt, đưa khôi giáp trên người biến thành màu vàng và cam. Một người cầm cờ giơ cao. Bé nghĩ nó màu đỏ, nhưng khó để biết chính xác trong đêm tối thế này, với ánh lửa bập bùng bao quanh. Mọi thứ đều có màu đỏ, đen hoặc cam.

Ngọn lửa lan từ căn nhà này sang căn nhà khác. Arya nhìn thấy một cây bị nó bao trùm, lửa lan sang các cành khiến nó như có màu cam sống trong đêm. Giờ thì mọi người đã thức dậy, hoặc chạy lên tường thành hoặc cố gắng trấn an lũ gia súc đang sợ hãi bên dưới. Bé có thể nghe thấy tiếng Yoren đang gào lên đưa ra các mệnh lệnh. Có gì đó đụng mạnh vào chân, cúi xuống bé phát hiện ra cô gái khóc đang ôm chân bé. “Chạy đi!” Cô ta thả chân bé ra. “Cậu đang làm gì ở đây thế? Chạy và trốn vào nơi nào đó ngay. Đồ ngu ngốc!” Bé đẩy cô ta ra.

Các kỵ sĩ đã đến trước cổng. “Những người trong trang viên nghe đây,” một kỵ sĩ đội mũ cao có mào quát lên. “Nhân danh quốc vương, mở cửa.”

“Ái chà, là quốc vương nào thế.” Reysen già đáp xuống, trước khi bị Woth tát ột phát để lão câm miệng.

Yoren trèo lên tường thành bên cạnh cổng, bộ áo choàng đen của ông che kín thanh gỗ chắn ngang.

“Những người phía dưới hãy nghe ta nói,” ông gào to, “thôn dân đã đi hết rồi.”

“Vậy ông là ai, lão già? Một trong những con quạ của lãnh chúa Beric?” Viên hiệp sĩ gọi lên. “Nếu thằng béo ngu ngốc Thoros có ở đó hãy hỏi hắn xem hắn có thích những ngọn lửa này không?”

“Người đó không có ở đây,” Yoren gào lên đáp lại, “chỉ có vài đứa nhỏ sắp gia nhập Đội Gác Đêm, chúng tôi không tham gia vào cuộc chiến của các ông.” Ông giơ cao cây trượng, vì vậy họ có thể nhìn thấy màu sắc của nó giống như chiếc áo choàng ông đang mặc. “Nhìn đi, nó màu đen, màu của Đội Gác Đêm.”

“Hoặc màu của gia tộc Dondarrion,” người cầm cờ bên phía quân địch đáp lại. Arya có thể nhìn thấy những màu sắc trên lá cờ giờ đã vô cùng rõ ràng trong ánh lửa tràn ngập khắc thị trấn: Sư tử vàng trên nền đỏ. “Cờ của lãnh chúa Beric là tia chớp tím trên nền đen.”

Đột nhiên Arya nhớ lại buổi sáng bé đã ném quả cam vào mặt Sansa, nước cam chảy lan trên chiếc váy lụa màu ngà ngu ngốc của chị ấy. Hôm đó có vài lãnh chúa phương Nam đến tham dự cuộc đấu ngựa, người bạn ngu ngốc của chị ấy là Jeyne đang yêu một trong số đó. Hắn có biểu tượng tia chớp trên khiên và Cha bé đã phái hắn chặt đầu anh trai của Hound. Giờ thì có vẻ như cả ngàn năm đã trôi qua, như thể đó là chuyện xảy ra ở thế giới khác, với một người khác… với Arya Stark, con gái của Cánh tay phải của nhà vua, chứ không phải với Arry thằng bé mồ côi. Làm sao Arry có thể biết về những lãnh chúa này chứ?

“Ngươi mù sao?” Yoren vẫy cây trượng qua lại, khiến áo choàng bay phần phật. “Ngươi có thấy một tia chớp màu máu nào không?”

“Trong đêm tối, tất cả lá cờ đều có màu đen,” viên hiệp sĩ quan sát qua mũ sắt, “mở cửa hoặc chúng ta sẽ cho các người biết hậu quả của việc trở thành kẻ thù của đức vua.”

Yoren nghiến răng. “Ai là người ra lệnh ở đây?”

“Ta.” Mọi người bên dưới tránh ra cho hắn cưỡi ngựa lên phía trên, ánh lửa âm u lóe lên trên áo giáp sắt. Hắn là một người đàn ông mập lùn, trên khiên có hình manticore và hình xoáy hoa văn thêu trên ngực của áo giáp. Hắn cởi mặt nạ xuống để lộ ra một khuôn mặt nhợt nhạt và trông như lợn. “Hiệp sĩ Amory Lorch, thuộc quân đội của Lãnh chúa Tywin Lannister, lâu đài Casterly Rock, Cánh tay phải của nhà vua. Đức vua thực sự, Joffrey.” Hắn cất giọng mỏng và cao. “Nhân danh nhà vua, ta ra lệnh cho các ngươi mở cửa.”

Xung quanh họ, thị trấn đã cháy rụi. Không khí ban đêm đầy mùi khói, màu lửa cháy che dấu hoàn toàn các ánh sao. Yoren nhíu mày. “Ta không thấy cần thiết phải mở cửa. Các ngươi muốn làm gì thị trấn này ta cũng không ảnh hưởng đến ta, nhưng hãy để chúng ta ở đây. Chúng ta không phải là kẻ thù của các ngươi.”

Nhìn ánh mắt của các ngươi xem, Arya muốn quát lại những người bên dưới. “Liệu chúng có thấy chúng ta không có quý tộc hay hiệp sĩ không?” Bé thì thầm.

“Tôi không nghĩ chúng quan tâm đến điều đó, Arry.” Gendry thì thầm đáp lại.

Và bé nhìn vào khuôn mặt của hiệp sĩ Amory, theo cái cách mà Syrio đã dạy bé và bé thấy Gendry đúng.

“Nếu các ngươi không phải quân phản loạn, hãy mở cửa,” hiệp sĩ Amory kêu gọi, “chúng ta chỉ cần phải chắc các ngươi nói thật thì sẽ rời đi.”

Yoren nhai cây cỏ chua.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. “Như đã nói với ngươi, nơi này ngoài chúng ta ra không còn ai khác. Ta đảm bảo.”

Viên hiệp sĩ đầu đội mũ có mào cười lớn. “Con quạ đen đó đang bảo đảm với chúng ta kìa.”

“Ngươi lạc đường à, lão già?” Một trong số những lính cầm thương cười nhạo. “Tường Thành ở phía Bắc cách rất xa nơi này.”

“Ta ra lệnh cho các ngươi một lần nữa, nhân danh vua Joffrey, lập tức mở cửa để chứng minh lòng trung thành của các ngươi.”

Yoren suy nghĩ một lúc lâu, nhai nhóp nhép, rồi ông nghiến răng. “Ta không nghĩ sẽ làm theo.”

“Vậy thì đã rõ. Các ngươi đã cãi lệnh của nhà vua vì vậy các ngươi giờ sẽ thành đám phản quân, bất kể thuộc đội gác đêm hay không.”

“Để ta đưa những đứa nhỏ xuống đó.” Yoren gào xuống.

“Nhỏ hay lớn đều phải chết.” Hiệp sĩ Amory nhấc tay và những cây thương vọt lên từ phía sau. Yoren chắc chắn là mục tiêu chính nhưng Woth bên cạnh ông mới là người bị trúng. Đầu thương xuyên qua yết hầu, phá tan và xuyên qua phía sau cổ, tối đen và ẩm ướt. Woth trợn mắt, vô lực và ngã xuống.

“Tấn công tường thành và giết toàn bộ bọn chúng.” Hiệp sĩ Amory nói bằng giọng chán nản. Thương tiếp tục bắn lên. Arya kéo áo sau của Hot Pie đẩy hắn ngã. Từ bên ngoài vang lên tiếng va chạm của áo giáp, tiếng thanh kiếm rút ra khỏi vỏ, tiếng những cây thương chạm với khiên, tiếng chửi mắng và tiếng vó ngựa. Một ngọn đuốc bay cao quá đỉnh đầu mọi người, rơi xuống sân sau, lửa lan ra.

“Lấy vũ khí.” Yoren gào lên. “Tản ra, bảo vệ các đoạn tường thành. Koss, Urreg, thủ ở hông cửa. Lommy, rút thanh thương ra khỏi Woth và trám vào vị trí của hắn.”

Hot Pie định rút thanh đoản kiếm nhưng run rẩy để nó rơi xuống đất. Arya nhặt lại nó đặt vào tay hắn. “Tôi không biết dùng kiếm,” hắn nói, mắt trắng dã ra.

“Nó dễ mà.” Arya nói, nhưng lời nói dối tắc trên cổ họng khi nhìn thấy một bàn tay đặt lên đỉnh tường thành. Bé nhìn nó dưới ánh lửa của thị trấn đang bùng cháy, rõ ràng đến nỗi thời gian như dừng lại. Những ngón tay thô, lấm bùn. Nỗi sợ hãi như thanh kiếm đâm sâu vào người, bé tưởng tượng ra cái đầu đội mũ sắt sẽ xuất hiện phía sau cái tay này.

Dồn sức xuống tấn, bé rút thanh Kim ra khỏi vỏ, nắm chặt nó trong tay. “Winterfell,” bé gào lên, máu phụt ra, những ngón tay đứt phụt và khuôn của kẻ đội mũ sắt biến mất cũng bất ngờ như khi nó xuất hiện. “Phía sau,” Hot Pie gào lên, Arya quay lại. Tên thứ hai không đội mũ giáp, râu ria rậm rạp đang dùng răng cắn đoản đao leo lên. Khi tường thành đến ngang ngực, bé đâm ngay thanh kiếm vào mắt hắn. Thanh Kim chưa chạm vào, hắn nghiên người tránh né và ngã nhào xuống. Mình hy vọng hắn ngã dập mặt và bị thanh đoản đao cắt đứt lưỡi. “Quan sát bọn họ chứ không phải tao,” bé gào lên với Hot Pie. Tiếp theo lại có người muốn cố gắng leo lên tường thành, thằng bé cố sống cố chết múa may thanh đoản đao trong tay cho đến khi tên kia buông tay rơi xuống.

Hiệp sĩ Amory không có thang, nhưng những bức tường thành của trang viên vẫn còn là đá thô, dễ leo trèo và có vẻ như quân địch đông đến vô tận. Arya vừa chém, cắt hoặc đẩy lùi tên này thì tên khác lại xuất hiện. Viên hiệp sĩ đội mũ sắt có mào cũng lên đến công sự nhưng Yoren dùng chiếc cờ đen của ông cuốn lấy mào trên mũ, thừa dịp hắn đang cố thoạt khỏi đống lùng nhùng liền một kiếm đâm xuyên người. Mỗi khi Arya nhìn lên, thì những ngọn đuốc như phi lên trang viên nhiều hơn, đáy mắt bé đầy lửa. Bé nhìn thấy một con sư tử vàng trên nền cờ đỏ và nghĩ đến Joffrey, ước rằng hắn có mặt ở đây để bé có thể dùng kiếm đâm xuyên qua cái bản mặt châm biếm đó. Khi bốn tên đập cửa bằng rìu, Koss hạ chúng bằng cung tên, từng tên một. Dobber lao vào một tên vật hắn té ngã và Lommy ném một viên đá vào đầu hắn trước khi hắn có thể đứng dậy, hắn tức giận gào lên nhưng phát hiện ra thanh đao của Dobber đâm vào bụng và biết rằng mình sẽ không thể đứng dậy được nữa. Arya nhảy qua một thằng bé tử trận không lớn hơn tuổi Jon, một tay hắn bị cụt. Bé không nghĩ do mình gây ra, nhưng bé cũng không dám chắc. Bé nghe thấy tiếng Qyle đang van xin sự khoan dung từ một hiệp sĩ nhưng vẫn bị tấm khiên của tên đó đập vào mật. Máu ở khắp mọi nơi cùng với khói, sắt và nước tiểu, nhưng rồi chúng quện vào nhau như một mùi duy nhất. Bé không biết người đàn ông gầy đó xuất hiện trên tường thành như thế nào, nhưng bé cùng Gendry và Hot Pie cùng tấn công ông ta. Thanh kiếm của Gendry đâm xuyên qua vũ sắt của người đàn ông đó, chặt đứt đầu, lăn lông lốc, trên mặt ông ta vẫn còn nét sợ hãi như không thể tin, hàm răng đã rụng hết và chòm râu xám, nhưng ngay cả khi cảm thấy tiếc nuối nhưng bé vẫn giết ông ta, miệng gào lên: “Winterfell! Wintefell!”, trong khi Hot Pie cũng hét: “Hot Pie!” bên cạnh khi hắn đâm vào cổ một tên lính.

Khi người đàn ông gầy đó chết, Gendry rút kiếm phi thân xuống sân tiếp tục chiến đấu. Arya nhìn theo hắn và phát hiện rất nhiều bóng sắt đang chạy xuyên qua trang viên, ánh lửa lấp lánh trên áo giáp và kiếm, và bé biết bọn chúng đã chọc thủng tường thành ở chỗ nào đó, hoặc phá vỡ được cửa hậu. Bé nhảy xuống bên cạnh Gendry, tiếp đất theo cách Syrio đã chỉ dạy. Âm thanh của đao kiếm chạm nhau và tiếng khóc của người bị thương vang vọng suốt bầu trời đêm. Trong một lúc, Arya đứng lặng tại chỗ, không biết đi về đâu. Cái chết đang vây quanh bé.

Và rồi Yoren xuất hiện nơi đó, lay bé tỉnh, hét vào mặt. “Thằng bé.” Ông kêu lên như cái cách ông vẫn kêu bé. “Chạy đi, trận chiến kết thúc rồi. Chúng ta đã thua. Tất cả các cậu hãy trốn đi, cứu những thằng bé khác và cùng chúng chạy trốn. Nhanh lên. Ngay bây giờ.”

“Bằng cách nào?”

“Cái bẫy đó,” ông gào lên, “dưới kho thóc.”

Rất nhanh chóng ông rời đi, biến vào trận chiến, thanh kiếm trong tay. Arya nắm tay Gendry. “Ông ấy nói chúng ta đi,” bé la lên, “kho thóc, lối ra ở đó,” dù bị chiếc mũ sắt che khuất, ánh mắt Bull vẫn nhấp nháy lửa. Hắn gật đầu. Họ gọi Hot Pie trên tường thành xuống và tìm thấy Lommy Greenhand đang nằm trên đống máu chảy ra từ vết thương do cây thương gây ra. Họ cũng tìm thấy Gerren, nhưng hắn quá đau và trong tình trạng không thể đi tiếp. Bọn họ tiếp tục chạy đến nhà kho, Arya nhìn thấy cô gái khóc đang ngồi giữa đám loạn quân, xung quanh đầy khói và chết chóc. Cô ta lấy tay ôm gối ngồi khóc trong khi những người khác vẫn tiếp tục chạy phía trước. Cô gái đó sẽ không đứng dậy đi ngay cả khi bé cầm tay kéo dậy. Vì vậy Arya đành phải dùng tay phải lôi cô ta đi trong khi tay trái cầm thanh Kim chạy theo những người khác. Phía trước, màn đêm là một màu đỏ sậm. Nhà kho đang bị cháy, bé nghĩ. Ngọn lửa sẽ nhanh chóng lan vào bên trong, bé có thể nghe thấy tiếng súc vật kêu hoảng loạn. Hot Pie chạy ra nhà kho về phía bé. “Arry, nhanh lên. Lommy chết rồi. Hãy bỏ cô ta lại nếu cô ta không thể đi”. Bướng bỉnh, Arya vẫn tiếp tục lê theo cô gái khóc phía sau. Hot Pie bỏ lại họ… nhưng Gendry quay lại, ngọn lửa chiếu rọi trên chiếc mũ sắt và chiếu sừng hươu trên đó khiến nó có màu cam. Hắn chạy về phía họ, vác cô gái trên vai và hét: “Chạy mau.”

Họ chạy vọt vào kho thóc lúc này giống như lò luyện đan. Không khi dày đặc khói, bức tường phía sau cháy bùng và lửa đã lan đến mái. Những con ngựa và lừa điên cuồng hí loạn, cố vùng thoát. Những con vật tội nghiệp, Arya nghĩ. Rồi bé nhìn thấy thùng xe và người đàn ông đang nhảy loạn trên đó. Biter đang cố dứt mình ra khỏi xích, máu chảy tràn trên tay tới chiếc còng sắt. Rorge hét điên cuồng, đánh vào thành gỗ.

“Cậu bé.” Jaqen H’ghar kêu lên. “Cậu bé dễ thương.”

Đường hầm mở ra chỉ cách vài bước chân phía trước nhưng lửa lan quá nhanh, những mảnh gỗ khô và xưa cũ sụp nhanh hơn bé tưởng. Arya nhớ tới sự sợ hãi trên khuôn mặt bị cháy của Hound. “Đường hầm rất hẹp.” Gendry gào lên. “Sao chúng ta cho cô ta qua được.”

“Đẩy cô ta vào,” Arya nói, “đẩy vào.”

“Những cậu bé ngoan, những cậu bé tốt bụng.” Jaqen H’ghar gọi, ho khù khụ.

“Mau mở mẹ nó cái đống xích này ra.” Rorge hét lên.

Gendry mặc kệ họ. “Cậu đi trước đi, rồi cô ấy và tôi đi sau. Nhanh lên, đường hầm dài lắm.”

“Khi cậu đốn củi,” bé nhớ ra, “cậu để rìu ở đâu?”

“Gần hiên,” hắn liếc mắt nhìn những người đang bị xích, “nếu là tôi, tôi sẽ cứu mấy con lừa trước. Không còn thời gian đâu.”

“Cậu vác cô ta đi,” bé hét lên, “cậu đưa cô ta ra ngoài. Làm đi,” nói xong bé chạy ra phía hiên lửa đã đến ngay sau lưng, bé cảm thấy như lửa táp đến người. Bên ngoài thời tiết thật mát mẻ nhưng người chết khắp nơi. Bé nhìn thấy Koss quăng kiếm đầu hàng nhưng vẫn bị họ giết ngay trên chiến trường. Khắp nơi đều là khói. Không có dấu hiệu của Yoren, nhưng đúng là chiếc rìu vẫn ở cạnh hiên tại nơi Gendry bỏ lại. Khi bé nhặt nó lên, một cánh tay mặt giáp nắm lấy vai bé. Lấy hết sức, bẻ bổ luôn rìu vào giữa hai chân hắn. Bé không bao giờ nhìn thấy mặt hắn, chỉ cảm thấy máu chảy như suối. Quay về kho thóc là điều khó khăn nhất bé từng phải làm. Khói đặc như một con rắn không ngừng vặn vẹo thoát ra khỏi cửa chính và bé có thể nghe thấy tiếng hét của những con vật tội nghiệp bên trong, của lừa, ngựa và người. Cắn chặt răng, bé chạy vọt vào, cúi thấp người vì khói quá dày.

Một con lừa đang bắt lửa, kêu lên đầy khủng bố và đau đớn. Bé có thể cảm thấy mái tóc mình cũng đang cháy. Mái kho đang cháy bùng bùng và mọi thứ như đang sụp xuống, từng mảng gỗ đang cháy bùng, đổ xuống. Arya lấy tay bịt miệng và mũi. Bé không thể nhìn thấy xe ngựa qua khói, nhưng bé có thể nghe thấy tiếng Biter hết. Bé lao về phía có âm thanh.

Và rồi bánh xe xuất hiện trước mặt. Thùng xe như nhảy bật lên theo chuyển động của Biter khi hắn cố tìm cách thoát ra khỏi xích. Jaqen nhìn bé, nhưng không khí không thể thở được, nói gì đến nói chuyện. Bé ném rìu vào trong xe. Rorge bắt lấy nó và giơ lên quá đầu, máu chảy tràn lên khuôn mặt hắn. Arya vừa chạy vừa ho khù khụ. Bé có thể nghe thấy tiếng sắt va vào lớp gỗ liên tiếp. Một lúc sau có tiếng nổ ầm ầm như tiếng sấm và đáy xe hở ra một mảng lớn.

Arya lăn về phía đường hầm và nhảy xuống miệng hố cao năm feet. Miệng bé dính đầy bùn đất nhưng bé không quan tâm. Vị đó thật tuyệt. Vị của bùn và nước, sâu và sự sống. Dưới mặt đất không khí mát lạnh và tối tăm. Phía trên đầu không có gì ngoài máu, lửa cháy, khói đen và tiếng hét của những con ngựa đang chết. Bé rút thanh Kim cầm chắc trên tay và bắt đầu đi. Được một quãng bé nghe thấy âm thanh giống như tiếng gầm của một con thú, và rồi một đám khói nóng lan đến lưng, ngửi như mùi của địa ngục. Arya ngừng thở, cúi xuống hôn lớp bùn dưới sàn đường hầm và bật khóc. Chính bản thân bé cũng không biết mình khóc vì ai.

## 79. Chương 15 - Phần 1

CHƯƠNG 15: TYRION

Thái hậu không có ý định chờ Varys. “Mưu phản đã là tội ác tày trời rồi,”cô ta vô cùng tức giận, “nhưng cái này đúng là hành vi đê hèn đến tột đỉnh và ta không cần một tên thái giám õng ẹo đến dạy ta phải xử trí với hành vi này như thế nào.”

Tyrion lấy những lá thư từ tay chị mình và so sánh chúng với nhau. Nó là hai bản sao, gần như giống nhau như đúc, dù chúng được viết bởi những bàn tay khác nhau.

“Học sĩ Frenken nhận được bức thư đầu tiên ở lâu đài Stokeworth,” đại học sĩ Pycelle giải thích, “bức thư thứ hai đến từ lãnh chúa Gyles.”

Littefinger vuốt râu. “Nếu Stannis gửi cho họ thì chắc chắn tất cả các quý tộc khác trong bảy vương quốc đều nhận được bức thư tương tự.”

“Ta muốn những bức thư này phải bị đốt, tất cả,” Cersei tuyên bố, “không được để chúng đến tai con trai ta, hay Cha ta, dù là phong thanh đi nữa.”

“Tôi sợ rằng Cha đã nghe không chỉ là phong thanh,” Tyrion khô khốc, “không nghi ngờ gì là Stannis đã gửi một con chim đến Casterly Rock và một con khác đến Harrenhal. Giờ mới đem tiêu hủy những bức thư này thì có nghĩa gì? Bài ca đã vang, nước đổ đi khó hốt lại huống hồ là tin đã tung ra. Và nói thật, cái tin này cũng chẳng có vẻ gì kinh khủng.”

Cersei quay lại nhìn hắn bằng đôi mắt xanh tóe lửa. “Cậu không có não à? Cậu đã đọc lão viết gì chưa? Hắn gọi là thằng bé Joffrey và hắn dám lên án ta loạn luân, thông dâm và phản quốc.”

Chẳng lẽ hắn nói sai. Thật ngạc nhiên khi thấy Cersei giận dữ đến thế về những điều mà cô ta biết rõ nó là thật. Nếu chúng ta thua trận, cô ta có thể đi diễn trò được, cô ta thực sự có tài năng về việc đó. Tyrion đợi cho đến khi cô ta nói xong liền tiếp tục. “Stannis phải có lý do để biện minh cho hành động phản loạn của ông ta. Thế chị mong ông ta sẽ viết gì? Joffrey là con đẻ của anh trai ta và là người thừa kế, nhưng ta muốn đoạt ngôi vị của nó?”

“Ta không thể chấp nhận được việc bị người ta gọi là con điếm.”

Tại sao vậy, chị gái, lão cũng chưa nói việc Jaime bênh ngươi. Tyrion liếc qua bức thư lần nữa, có vài câu khiến người ta nổi cáu… “Nhân danh Thần Ánh Sáng,” hắn đọc, “thật sự là cách chọn từ kỳ quái.”

Pycelle nuốt nước bọt. “Những từ này thường xuất hiện trong các bức thư và tài liệu đến từ các Thành Phố Tự Do. Chúng không có nghĩa gì cả, cũng giống như chúng ta thường viết ‘dưới ánh sáng của các chư thần’. Đó là thần của các tu sĩ áo đỏ. Tôi tin đây là thói quen dùng từ của họ.”

“Vài năm trước Varys cũng nói rằng Phu nhân Selyse có quan hệ với 1 tu sĩ áo đỏ.” Littlefinger nhắc nhở.

Tyrion gõ gõ vào tờ giấy. “Và bây giờ có vẻ như ông chồng đại nhân của bà ta cũng thế. Chúng ta có thể sử dụng điều đó để chống lại ông ta. Hãy giục Đại giáo chủ trước mặt mọi người vạch trần việc Stannis quay lưng chống lại các chư thần cũng như Đức vua hợp pháp…”

“Phải, đúng vậy,” thái hậu mất kiên nhẫn, “nhưng trước hết chúng ta phải ngăn không cho những tin đồn này tiếp tục lan truyền. Hội đồng phải đưa ra lệnh cấm. Bất cứ ai bị nghe thấy bàn về việc loạn luân hay gọi Joff là con hoang đều phải bị nhổ lưỡi.”

“Một biện pháp sáng suốt.” Đại học sĩ Pycelle nói, chiếc vòng cổ kêu leng keng khi ông gật đầu.

“Một biện pháp ngu ngốc.” Tyrion thở dài. “Khi chị nhổ lưỡi một người, chị không chứng minh được hắn nói dối mà chỉ nói với toàn thế giới rằng chị sợ những gì hắn có thể nói.”

“Vậy cậu nói xem chúng ta phải làm thế nào?” Chị hắn chất vấn.

“Đừng làm gì cả. Cứ kệ bọn họ thì thầm với nhau, rồi họ sẽ cảm thấy chán với những chuyện vớ vẩn này ngay thôi. Bất cứ ai chỉ cần có chút đầu óc cũng sẽ biết đây là cái cớ vụng về để giải thích cho hành động đòi soán ngôi. Stannis có chứng cớ gì không? Rõ là tin đồn vô căn cứ thôi.” Tyrion nhìn chị mình cười thật ngọt ngào.

“Thì nó là vậy,” chị hắn đành phải nói, “nhưng…”

“Thái hậu, em trai bà hoàn toàn có lý trong chuyện này,” Petyr Baelish đan những ngón tay vào nhau, “nếu chúng ta cố gắng ngăn tin đồn này, thì chúng đã biến nó thành tin lạ. Tốt hơn là hãy coi thường nó, giống như một lời nói dối bẩn thỉu và nhân tiện đó sử dụng phương pháp gậy ông đập lưng ông.”

Cersei đánh giá hắn. “Thế nào là gậy ông?”

“Tin đồn đều có cùng đặc điểm giống nhau, có lẽ thế, nhưng dễ khiến người ta tin. Lãnh chúa Stannis từ sau khi kết hôn đa số thời gian đều sống xa vợ. Tôi không hề có ý đổ lỗi cho ông ta, tôi cũng sẽ làm thế nếu tôi phải cưới phu nhân Selyse. Có điều nếu chúng ta đặt một câu chuyện nói rằng con gái bà ta là một đứa con hoang và Stannis là kẻ bị cắm sừng… người dân luôn tin vào những khía cạnh tồi tệ nhất của người lãnh đạo, huống hồ đây là một kẻ cao ngạo, nghiêm khắc vô tình như Stannis Baratheon.”

“Ông ta không được dân chúng yêu mến, điều đó là sự thực,” Cersei trầm ngâm ,“vì vậy chúng ta sẽ dùng chính vũ khí đó đáp lễ lão.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Phải. Ta thích ý kiến này. Ai có thể là người tình của phu nhân Selyse? Ta biết bà ta có hai anh trai. Và một ông bác luôn cùng bà ta ở Dragonston…”

“Hiệp sĩ Axell Florent người cai quản thành,” bất đắc dĩ Tyrion đành đồng ý với họ. Kế của Littlefinge có vẻ hứa hẹn Stannis chưa yêu vợ, nhưng ông ta là người mẫn cảm, coi trọng danh dự và sẵn tính đa nghi. Nếu họ có thể chia rẽ được ông ta và tùy tùng thì điều đó chỉ có lợi chứ không có hại. “Ta nghe nói đứa trẻ đó có tai giống nhà Florent.”

Littlefinger uể oải khoát tay. “Một thương nhân từ Lys có lần đã tiết lộ cho tôi biết rằng lãnh chúa Stannis rất yêu con gái, vì ông ấy đã tạc hàng trăm tượng về cô ta dọc các bức tường của Dragonston. ‘Đại nhân’ tôi phải nói với hắn rằng chúng là những bức tượng mặt quỷ,” hắn cười cười, “hiệp sĩ Axell có thể đảm nhiệm chức vụ là Cha của Shireen, nhưng theo kinh nghiệm của tôi, lời đồn càng kỳ quái thì càng được lan truyền nhanh. Stannis có một tên hề cực kỳ lố bịch, luôn vẽ mặt.”

Đại học sĩ Pycelle vẻ mặt hoảng sợ, há hốc mồm. “Chắc chắn ông không định ám chỉ việc phu nhân Selyse sẽ lên giường với tên hề đó chứ?”

“Chỉ có tên hề mới muốn lên giường cùng Selyse Florent,” Littlefinger nói, “không nghi ngờ gì Patchface sẽ nhắc bà ta nhớ tới Stannis. Và lời nói dối tốt nhất luôn cần phải có một chút sự thật trong đó, đủ để những người nghe dừng lại nghi ngờ. Và chuyện thật là tên hề này luôn như hình với bóng với đứa bé gái đó. Bọn chúng thoạt nhìn cũng có những đặc điểm giống nhau. Shireen cũng có vẻ mặt lấm tấm hơi ghê ghê đó sao.”

Pycella ngất. “Nhưng đó là do di chứng của căn bệnh phát ban đã gần như giết chết đứa bé tội nghiệp đó.”

“Tôi thích tin đồn hơn,” Littlefinger nói, “và đám dân thường cũng vậy. Hầu hết họ tin rằng nếu một phụ nữ ăn thịt thỏ trong khi mang thai thì đứa trẻ sinh ra sẽ có đôi tai dài.”

Cersei mỉm cười theo cái cách cô ta thường đối xử với Jaime. “Lãnh chúa Petyr, ông thật là một sinh vật xấu xa.”

“Cảm tạ lời khen của người, thái hậu.”

“Và cũng là kẻ nói dối không chớp mắt.” Tyrion thêm vào, ít nồng ấm hơn. Kẻ này nguy hiểm hơn mình tưởng, hắn nghĩ.

Đôi mắt xanh xám của Littlefinger va chạm với cái nhìn dò xét của Thằng Lùn không một chút bất an kém thế. “Đại nhân, tất cả chúng ta đều có chung bổn sự.”

Thái hậu hoàn toàn say mê với kế hoạch báo thù, căn bản không chú ý đến trao đổi giữa hai người. “Đàn ông bị cắm sừng sẽ bị coi là thằng ngu! Stannis sẽ bị cười cợt ở khắp nơi suốt hai bờ Biển Hẹp.”

“Câu chuyện này sẽ không phải do chúng ta truyền ra,” Tyrion nói, “nếu không sẽ chỉ được coi là lời nói dối,” mà đúng thế thật còn gì.

Một lần nữa Littlefinger lại đưa ra giải pháp. “Kỹ nữ thích các câu chuyện ngồi lê đôi mách và thật may mắn tôi có làm chủ vài kỹ viện. Và không nghi ngờ gì Varys cũng sẽ gieo hạt ở những nhà trọ và lữ điếm.”

“Varys.” Cersei nhíu mày. “Varys đâu rồi?”

“Thưa thái hậu, tôi cũng tự hỏi mình điều đó.”

“Người Nhện đã dệt các mạng lưới bí mật của ông ta cả ngày và đêm.” Đại học sĩ Pycelle cảnh báo. “Các đại nhân, tôi không tin người đó.”

“Và lão nói rất tốt về ông.” Tyrion đẩy ghế đứng dậy. Đúng như thế, hắn biết rõ con người viên thái giám là như thế nào, nhưng đó không phải là điều những trọng thần khác ở đây cần phải nghe. “Giờ thì tha lỗi, các đại nhân, ta còn việc khác cần giải quyết.”

Cersei nghi ngờ. “Việc của nhà vua?”

“Không dám phiền chị quan tâm.”

“Ta sẽ tự mình đánh giá điều đó.”

“Chị định phá hỏng niềm vui của tôi sao?” Tyrion nói. “Tôi định đưa một món quà cho Joffrey, một sợi dây chuyền nhỏ.”

“Để làm gì? Nó đã có đủ các loại dây chuyền bằng vàng và bạc, đeo thoải mái không hết. Nếu cậu nghĩ cậu có thể mua chuộc lòng của Joffrey bằng món quà này…”

“Tại sao tôi phải làm thế, chắc chắc tôi sẽ có tình yêu của đức vua vì nó cũng giống như tình yêu của tôi. Và dây chuyền này tôi tin chắc một ngày nào đó sẽ rất hữu dụng,” thằng lùn cúi người hành lễ và lúc lắc mông đi ra cửa.

Bronn đang đợi hắn ở ngoài phòng, chuẩn bị hộ tống quay về Tháp dành cho Cánh Tay Phải của Nhà Vua. “Thợ rèn đang chờ ngài đại giá quang lâm ở phòng khách,” hắn nói khi họ đi qua nội đình.

“Chờ ta đại giá quang lâm. Ta thích câu này đó Bronn. Ông mở miệng càng ngày càng giống mệnh quan của triều đình, tiếp đến sẽ là quỳ xuống.”

“Khốn khiếp ông, thằng lùn.”

“Đó là việc của Shae.” Tyrion nghe thấy tiếng phu nhân Tanda thân thiết gọi hắn từ bậc cầu thang ngoằn ngoèo. Làm bộ như không thấy cô ta, hắn bước đi nhanh hơn. “Xem kiệu cả ta đã chuẩn bị chưa, ta sẽ rời lâu đài ngay khi xong việc ở đây,” hai gã trong huynh đệ Moon đang đứng gác ở cửa. Tyrion thấy bọn chúng hớn hở ra mặt và nhăn nhó trước khi bước lên cầu thang. Việc leo cầu thang lên phòng ngủ luôn khiến chân hắn đau nhức.

Trong phòng ngủ hắn thấy một thằng bé mười hai tuổi đang đặt quần áo trên giường, đây mới đúng đích thực là người hầu của hắn. Podrick Payne luôn tỏ vẻ ngượng ngùng nên khi làm việc luôn có vẻ lén lút. Tyrion luôn tự hỏi việc Cha nó giao nó cho hắn có phải vì muốn để nó cho hắn vui đùa.

“Quần áo của ngài, đại nhân,” thằng bé cụp mắt xuống khi thấy Tyrion bước vào, nhìn chăm chăm vào đôi giày của hắn. Ngay cả khi lấy hết can đảm nói chuyện thì Pod không bao giờ dám nhìn thẳng vào mắt người đối diện. “Bộ đồ để tiếp khách, và vòng cổ của ngài, vòng dành cho Cánh tay phải của nhà vua.”

“Rất tốt, giúp ta mặc vào nào.” Chiếc áo khoác làm từ nhung đen thêu hình đầu sư tử bằng sợi vàng, dây chuyền là những bàn tay vàng có những ngón tay móc lại với nhau. Pod mang đến cho hắn một cái áo choàng bằng lụa đỏ thẫm viền vàng, đã cắt bớt để phù hợp với chiều cao của hắn. Nếu là người bình thường thì chiếc áo choàng này chỉ đến đầu ngón tay.

Phòng khách riêng của Cánh Tay Phải của Nhà Vua không lớn hơn phòng khách của Đức Vua, cũng không thể bằng không gian bao la của điện nơi đặt ngôi báu, nhưng Tyrion thích những tấm thảm của người Myr, những bức tranh treo tường và cảm giác thân mật của nó. Khi hắn bước vào, tổng quản cất to tiếng thông báo. “Tyrion Lannister, Cánh tay phải của Đức Vua,” hắn cũng thích câu chào đó này nữa. Đám thợ rèn, vũ khí, thương nhân và Broon vội quỳ xuống chào đón.

Hắn tự mình ngồi xuống chiếc ghế cao đặt gần cửa sổ làm bằng vàng và ra lệnh cho họ đứng dậy. “Các vị, ta biết tất cả mọi người đều rất bận, vì vậy ta sẽ không mất thời gian nói những điều vô nghĩa. Pod, phiền cậu lại đây.” Thằng bé mang vào cái túi bạt, Tyrion giật mạnh quai và đổ hết đồ trong túi ra bàn. Đồ trong túi rơi ra, phát ra một tiếng va chạm kim loại. “Ta đã làm những thứ này ở lò rèn của lâu đài. Và giờ ta muốn một ngàn cái giống như vậy.”

Một trong những thợ rèn tiến lên, khom người kiểm tra: ba chân sắt tốt, nối với nhau “vòng lớn.”

“Lớn, nhưng ngắn,” Người Lùn trả lời, “có gì đó giống ta. Ta thích một cái dài hơn thế này. Ông tên là gì?”

“Thưa đại nhân, họ gọi tôi là Ironbelly.” Viên thợ rèn có mái tóc vàng và đầm người, trông rất tráng kiện, mặc áo lông và da dê bình thường, nhưng đôi tay vô cùng săn chắc.

“Ta muốn mọi lò rèn tại King’s Landing chuyển sang làm những chân sắt này và nối chúng vào với nhau. Các công việc khác tạm thời hoãn lại. Ta cũng muốn tất cả những ai biết làm kiểu sắt này đều phải tham gia nhiệm vụ lần này, bất kể có thầy dạy hay học trò hay không. Mỗi khi cưỡi ngựa trên Phố Sắt, ta muốn nghe thấy tiếng búa gõ bất kể ngày đêm. Và ta muốn một người, thật khỏe mạnh, phụ trách tất cả việc này. Liệu ông có phải là người đó không, Ironbelly?”

“Đại nhân, dù tôi có nguyện ý, nhưng còn áo giáp sắt và kiếm mà thái hậu đang yêu cầu thì sao ạ?”

Một thợ rèn khác phát biểu: “Thái hậu ra lệnh cho chúng tôi gia tăng chế tạo áo giáp và áo lót sắt, kiếm, dao găm và rìu với số lượng lớn. Đại nhân, nghe nói là để cấp cho đội quân áo choàng vàng mới.”

“Việc đó không vội,” Tyrion nói, “ưu tiên chuỗi sắt này trước.”

“Đại nhân, xin hãy tha thứ. Thái hậu nói nếu ai không hoàn thành công việc đúng thời hạn sẽ dập nát tay,” viên thợ rèn khẩn trương, “bà ấy nói sẽ đập vỡ ra từng mảnh”. Cersei ngọt ngào, chị luôn cố gắng để khiến cho dân chúng yêu quý chúng ta đây. “Không ai bị phạt dập nát tay cả. Ta hứa với các ngươi điều đó.”

“Sắt đang tăng giá,” Ironbelly thông báo, “và chuỗi vòng này sẽ cần rất nhiều sắt, và cả độ nóng cao nữa.”

“Đại nhân Baelish sẽ cấp tiền cho các ngươi.” Tyrion hứa, thầm mong Littlefinger đừng làm cho hắn thất vọng. “Ta sẽ ra lệnh cho Đội Tuần Thành Phố giúp các ngươi tìm sắt. Nếu cần thì sẽ lấy luôn móng ngựa để dùng.”

Một lão nhân tiến về phía trước, lão mặc áo dài thắt ngang lưng bằng lụa damash với khóa bạc và áo choàng cổ lông chồn. Lão quỳ xuống cẩn thận kiểm tra chuỗi sắt lớn mà Tyrion vứt trên sàn. “Đại nhân,” lão trầm giọng tuyên bố, “đây là công việc không cần đến kỹ xảo. Rõ ràng giao việc này cho các thợ rèn bình thường hay làm móng ngựa hay đốt lò cũng được, nhưng tôi là một thợ cả sản xuất vũ khí, xin đại nhân đừng chê cười, công việc này không hợp với tôi hay các học trò của tôi. Chúng tôi làm ra những thanh kiếm chém sắt như chém bùn, những chiếc áo giáp có thể dành cho các thiên thần, chứ không phải thứ này.”

Tyrion nghiêng đầu, dùng đôi mắt một to một nhỏ nhìn lão già đánh giá. “Thợ cả sản xuất vũ khí, ông tên là gì?”

“Bẩm đại nhân, tên tôi là Salloreon. Nếu Cánh tay phải của Nhà Vua đồng ý, tôi rất vinh hạnh được chế tạo cho ngài một chiếc áo giáp phù hợp với tầm vóc gia tộc và chức danh của ngài,” hai thợ rèn khác cười lạnh nhưng Salloreon vẫn hồn nhiên tiếp tục. “Cứng rắn và có vảy, tôi cho rằng thế. Những vảy giáp sẽ ánh rọi dưới mặt trời, áo giáp sẽ có màu đỏ sậm của gia tộc Lannister. Tôi đề nghị làm mũ giáp theo hình đầu con quỷ, trên gắn hai sừng hươu bằng vàng cao. Khi ngài cưỡi ngựa đánh trận, quân địch sẽ dạt ra vì sợ.”

Một chiếc đầu quỷ, Tyrion buồn rầu nghĩ, giờ thì mọi người nghĩ gì về ta đây? “Thợ cả Salloreon, ta tính ở đây chỉ huy trận chiến và ta cần chuỗi vòng này chứ không phải sừng quỷ. Do vậy cứ làm theo những gì ta nói. Ông hoặc là làm chuỗi vòng, hoặc là đeo nó. Tùy ông chọn.” Nói xong hắn đứng dậy quay đầu rời đi.

Bronn đang đợi ngoài cổng cùng với kiệu và một đội hộ tống đang cưỡi ngựa Black Ears. “Ta sẽ nói địa điểm đến,” Tyrion nói. Hắn chấp nhận sự giúp đỡ để bước lên kiệu. Hắn đã làm tất cả những gì có thể để nuôi một thành phố đang chết đói - hắn điều hàng trăm thợ mộc để đóng thuyền cá ở giữa những máy lăng đá, mở rừng Kingswood cho bất kỳ thợ săn nào dám vượt qua sông, thậm chí phái đội áo choàng vàng đi về phía Tây và Nam để tìm lương thực, tuy nhiên hắn vẫn nhìn thấy những đôi mắt oán giận ở bất kỳ nơi nào đi qua. Chiếc kiệu đang giúp hắn ngăn cách chúng và cho hắn không gian yên lặng để suy nghĩ.

Khi họ chậm rãi đi dọc theo Shadowblack Lane tới chân đồi Aegon’s High Hill, Tyrion nghĩ lại các sự kiện sáng nay. Cơn giận đã khiến chị hắn xem nhẹ những trọng điểm thực sự trong bức thư của Stannis Baratheon. Không có chứng cứ, những điều lão lên án chẳng là gì. Vấn đề ở đây là hắn đã tự xưng mình là vua. Và Renly sẽ có cảm tưởng gì về việc này? Không thể có chuyện cả hai người bọn họ ngồi trên Ngôi Sắt.

## 80. Chương 15 - Phần 2

Hắn vẩn vơ kéo rèm nhìn trộm cảnh phố phường. Bronn cưỡi ngựa phía trước mở đường, trong khi Black Ears cưỡi ngựa hai bên kiệu, chuỗi vòng làm bằng xương đáng sợ đeo trên cổ. Hắn quan sát những khách bộ hành đang quan sát hắn và chơi trò chơi nhỏ của mình, cố gắng đoán ai đang là kẻ theo dõi trong số họ. Hắn quyết định đó là người mà mới nhìn cực kỳ vô tội. Mình cần phải cảnh giác với những người thoạt nhìn rất trong sạch.

Điểm đến là phía sau đồi Rhaenys, và đường phố vô cùng đông đúc. Gần như mất đến một giờ để vượt qua đó và dừng lại. Tyrion đang ngủ gà ngủ gật nhưng hắn tỉnh lại ngay khi cảm giác được kiệu dừng. Hắn chấp nhận cho Bronn giúp mình trèo xuống.

Ngôi nhà được xây hai tầng, xây đá ở tầng một và gỗ ở tầng hai. Một tháp nhỏ nhô lên ở một góc của kiến trúc. Nhà có nhiều cửa sổ, mỗi của lại được lắp của sắt và kính, treo đèn lộng lẫy.

“Một kỹ viện,” Bronn nói, “ngài đến nơi này làm gì?”

“Thế cậu thường đến kỹ viện làm gì?” Viên lính đánh thuê cười lớn. “Shae chưa đủ với ngài sao?”

“Xét về tiêu chuẩn của kỹ nữ trong doanh trại thì nàng đủ, nhưng ta không còn ở trong doanh trại nữa. Người ta thường nói: Nhỏ người ăn uống lớn. Nghe nói những cô gái ở đây ngay cả đức vua cũng mê.”

“Thằng bé đó đủ tuổi sao?”

“Không phải Joffrey, mà là Robert. Ngôi nhà này là niềm yêu thích của ông ta.” Dù Joffrey có thể chưa đủ tuổi nhưng cũng sắp rồi. “Nếu cậu và Black Ears có hứng thú thì cứ việc thoải mái, nhưng những cô gái Chatya rất đắt đỏ đấy. Cậu sẽ phải tìm những ngôi nhà rẻ hơn dọc theo phố này. Bố trí một người ở lại để biết đường đi tìm những người khác khi ta muốn quay về.” Bronn gật đầu. “Tuân lệnh,” đám Black Ears cười đen tối.

Bên trong cánh cửa, một người phụ nữ ặc đồ lụa mỏng đang đợi hắn. Nàng ta có nước da đen như gỗ mun và đôi mắt như đàn hương. “Tôi là Chataya,” nàng thông báo, cúi sâu người hành lễ, “và ngài là…”

“Chúng ta không muốn xưng tên ở đây. Rất nguy hiểm.” Không khí tràn ngập mùi hương lạ, và gạch men dưới sàn nhà có hình miêu tả hai người phụ nữ đang giao hoan. “Nàng có cơ ngơi thật tuyệt vời.”

“Thiếp đã phấn đấu rất nhiều để có được nó. Thật vinh hạnh khi được đón tiếp Cánh Tay Phải của Nhà Vua,” giọng nàng như dòng hổ phách, dày đặc âm điệu của Quần đảo Mùa Hè.

“Chức danh này cũng nguy hiểm như cái tên vậy.” Tyrion cảnh báo. “Cho ta xem vài cô gái của nàng nào.”

“Đó là niềm vinh hanh của thiếp. Ngài sẽ thấy tất cả họ đều ngọt ngào giống như vẻ đẹp và nghệ thuật làm tình của họ.” Nàng tao nhã bước đi, để lại Tyrion cố sức đi theo vì chiều cao của hắn chỉ bằng nửa nàng.

Phía sau tấm bình phong lộng lẫy vẽ kỳ hoa dị thảo và những thiếu nữ đẹp như mơ của người Myr là một căn phòng khách ẩn khuất nơi một lão nhân đang thổi sáo một khúc nhạc ngọt ngào. Tại góc phòng, một người Tyroshi có bộ râu màu tím đang vuốt ve một cô gái đầy đặn ngồi trên đùi. Hắn đã cởi áo lót của cô ta, đổ rượu trên bộ ngực và liếm nó. Hai cô gái khác ngồi chơi dưới dàn trước cửa sổ. Một cô buộc mái tóc vàng bằng dây hoa tím, cô kia có nước da đen nhánh và đôi mắt to tròn, bộ ngực nhỏ nhắn săn chắc. Cả hai người đều mặc váy lụa thùng thình có thắt đai ở eo. Ánh mặt trời xuyên qua cánh cửa thủy tinh màu sắc sặc sỡ chiếu xuống thân hình trẻ trung ngọt ngào của họ, xuyên qua làn áo mỏng và Tyrion cảm thấy thằng nhỏ của hắn đang căng cứng. “Thiếp xin đề cử cô gái có làn da đen kia,” Chataya nói.

“Cô ấy trẻ quá.”

“Đại nhân, cô ấy đã 16 tuổi.”

Độ tuổi dành cho Joffrey, hắn nghĩ, nhớ lại những gì Bronn đã nói. Hắn quan hệ lần đầu tiên với gái ở tuổi còn trẻ hơn Joffrey. Tyrion nhớ nàng đã ngượng ngùng ra sau khi lần đầu tiên hắn cởi quần áo qua đầu nàng. Mái tóc dài đen và đôi mắt xanh khiến người ta như muốn chết ngập ở đó. Đã quá lâu rồi… A, thằng lùn, mày đúng là kẻ ngu ngốc.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. “Cô gái này đến từ quê hương của nàng?”

“Đại nhân, dòng máu của cô ấy là dòng máu của Quần Đảo Mùa Hè, nhưng con gái tôi được sinh ra ở King’s Landing.”

Chắc hẳn nét kinh ngạc thể hiện trên mặt hắn rõ lắm, nên Chataya mới tiếp tục. “Dân tộc tôi quan niệm rằng không có gì đáng phải xấu hổ khi làm việc ở nhà chứa. Tại Quần Đảo Mùa Hè, những ai có kỹ năng mang lại niềm vui đều đáng được coi trọng. Rất nhiều người xuất thân quý tộc đã được phép hầu hạ các chư thần sau vài năm buôn hương bán phấn.”

“Các chư thần có quan hệ gì ở đây?”

“Các chư thần đã ban tặng cho chúng ta thân thể cũng như linh hồn, không phải sao? Họ cho chúng ta giọng nói, vì vậy chúng ta dâng cho họ tiếng hát. Họ ban cho chúng ta đôi tay, chúng ta dâng cho họ đền đài. Và họ cho chúng ta dục vọng, vậy chúng ta có thể dâng cho họ niềm vui giao hợp.”

“Nhớ nhắc ta nói chuyện này với Đại giáo chủ,” Tyrion nói, “nếu ta có thể cầu nguyện bằng cò súng của mình thì ta sẽ trở nên sùng đạo hơn rất nhiều,” hắn vẫy tay, “ta rất vui mừng chấp nhận đề nghị của nàng.”

“Thiếp sẽ cho gọi con gái mình. Mời đi lối này.”

Cô gái được dẫn đến gặp hắn ở chỗ cầu thang. Nàng cao hơn Shae nhưng thấp hơn mẹ mình, nàng phải quỳ gối trước Tyrion để hắn có thể hôn nàng. “Tên thiếp là Alayaya,” giọng nàng còn giữ lại rất ít đặc điểm khẩu âm vực cao của mẹ. “Đại nhân, xin mời đi lối này”. Nàng dắt tay hắn, cả hai cùng đi lên cầu thang tiến đến một hành lang dài. Những tiếng thở gấp và tiếng thét vui sướng truyền đến từ một trong các cánh cửa đóng, sau một cánh cửa khác là tiếng khúc khích và thì thầm. Thằng nhỏ của Tyrion đã dựng thẳng đứng, cứng ngắc. Nếu cứ tiếp tục thế này thì còn gì là mặt mũi, hắn vừa nghĩ vừa để Alayaya dẫn đến một cầu thang khác đưa đến một vọng lâu. Nơi này chỉ có duy nhất một phòng. Nàng dẫn hắn vào và đóng cửa lại. Bên trong phòng là chiếc giường lớn, một tủ quần áo cao được khắc hình vô cùng gợi dục và một cửa sổ hẹp lắp kính có hình những viên kim cương đỏ và vàng.

“Nàng thật đẹp, Alayaya,” Tyrion nói với nàng khi chỉ có họ với nhau, “từ đầu đến chân, mỗi phần của nàng đều vô cùng đáng yêu. Chỉ là bây giờ phần hấp dẫn ta nhất chính là đầu lưỡi của nàng.”

“Đại nhân, đầu lưỡi của thiếp được dạy rất tốt. Khi thiếp là một bé gái đã được học khi nào thì sử dụng nó, khi nào không.”

“Thật tốt.” Tyrion mỉm cười. “Vậy chúng ta sẽ làm gì bây giờ đây? Nàng có đề nghị gì không?”

“Có ạ,” nàng nói, “nếu đại nhân mở cánh tủ ra, sẽ tìm được thứ mình cần.”

Tyrion hôn tay nàng và trèo vào phía trong cánh tủ trống. Alayaya đóng lại phía sau hắn. Hắn sờ soạng phía sau, cảm thấy nó trượt đi dưới ngón tay và đổ cả sang một bên. Bên trong là một mảnh tối đen nhưng hắn sờ soạng cho đến khi cảm thấy sắt. Tay hắn bám lấy để trèo lên một cái thang. Hắn thấy đó là cầu thang dẫn xuống. Đi đến hết cầu thang, không gian mở ra dẫn thẳng xuống một đường hầm dưới mặt đất, nơi hắn thấy Varys đang cầm một cây nến đứng đợi.

Varys trông không giống lão mọi ngày. Khuôn mặt sẹo, đội mũ sắt lộ ra bộ râu đen nhánh và lão mặc áo giáp sắt bên ngoài áo da, một đoản kiếm dắt ở thắt lưng. “Đại nhân, Chataya có khiến ngài vừa lòng không?”

“Hơn cả hài lòng.” Tyrion thừa nhận. “Ông chắc có thể tin được người phụ nữ đó chứ?”

“Tôi không chắc chắn bất cứ thứ gì trong một thế giới thay đổi liên tục và biến hóa thế này. Chataya không có lý do gì để yêu thái hậu cả, nhưng nàng biết rằng nàng phải cảm ơn ngài đã đưa nàng ra khỏi Allar Deem. Chúng ta đi chứ?” Lão bắt đầu đi xuống đường hầm.

Tyrion quan sát và nhận ra ngay cả cách lão bước đi cũng khác. Cả người Varys toát ra hương vị tỏi và rượu, thay vì mùi hoa oải hương hàng ngày. “Ta thích cách ăn mặc này của ông,” hắn nói khi họ bước đi.

“Công việc tôi đang làm không cho phép tôi dạo phố giữa sự bảo vệ của các hiệp sĩ. Vì vậy mỗi khi rời lâu đài, tôi phải hóa trang thành những nhân vật phù hợp, và nhờ vậy mới sống để phụ ngài lâu hơn.”

“Cái áo da rất hợp với ông. Lần sau khi họp các đại thần ông nên mặc thế này.”

“Đại nhân, chị của ngài sẽ không đồng ý đâu.”

“Chị ta sẽ sợ đến mức đái ra quần,” hắn cười trong bóng tối, “ta không thấy có dấu hiệu nào cho thấy gián điệp của chị ấy theo dõi ta cả.”

“Đại nhân, tôi rất mừng khi nghe ngài nói vậy. Vài thủ hạ của chị ngài cũng là của tôi, tất nhiên là chị ngài không biết điều đó. Tôi ghét phải nghĩ rằng bản lĩnh của họ yếu nên bị ngài phát hiện.”

“… à, ta lại ghét phải nghĩ rằng ta phải trèo xuống cầu thang dấu trong một cái tủ trong khi chịu chết để thằng nhỏ của mình đứng dậy đình công.”

“Sẽ không vô ích,” Varys cam đoan, “họ biết ngài đang ở đây, còn việc có biết ngài giả làm khách của Chataya hay không thì tôi không biết chính xác, nhưng cẩn thận không bao giờ thừa.”

“Sao kỹ viện này lại có được lối đi bí mật này?”

“Đường hầm này được dành cho người đã từng là Cánh tay phải của nhà vua, vì thân phận ông ta không muốn quang minh chính đại đến nơi này. Chataya luôn kín miệng về nó.”

“Nhưng ông đã biết.”

“Những con chim bé nhỏ luôn bay qua các đường hầm tối tăm. Cẩn thận, các bậc thang rất dốc.”

Bọn họ đi qua một cái bẫy phía sau chuồng ngựa, cách đồi Rhaenys’s Hill ba tòa nhà. Tyrion để mặc cửa đóng đến rầm khiến một con ngựa giật mình nhảy dựng. Varys thổi tắt nến và nhảy lên ngựa. Tyrion nhìn quanh, có một con la và ba con ngựa trong chuồng. Hắn bước đến con ngựa đốm và nhìn vào răng nó. “Con này già,” hắn nói, “và ta nghi ngờ nó sẽ chết khi đang chạy.”

“Chắc chắn nó không phải ngựa dành cho đánh trận,” Varys trả lời, “nhưng nó sẽ khiến ngài không phải đi bộ, và không gây chú ý. Những con ngựa khác cũng thế. Và những thằng bé chăn ngựa ở đây cũng chỉ thấy và nghe những con vật.” Viên thái giám lấy áo choàng từ đinh tường. Nó được làm từ vải thô, bạc màu và cũ nát, nhưng rộng thùng thình. “Nếu ngài cho phép,” hắn nói rồi chùm nó qua đầu Tyrion, mặc cho hắn. “Người ta chỉ nhìn thấy những điều họ muốn nhìn.” Varys nói khi hắn làm nhặng lên và chống cự. “Những người lùn trông không bình thường như trẻ con, vì vậy những gì họ sẽ nhìn thấy chỉ là một đứa trẻ trong áo choàng. Một thằng bé trong chiếc áo choàng cũ đang cưỡi ngựa của Cha nó, đang đi làm việc theo lệnh của Cha. Dù hoàn cảnh tốt nhất là ngài nên khởi hành vào đêm tối.”

“Ta có kế hoạch… sau hôm nay. Dù sao thì hiện tại Shae đang chờ ta.” Hắn đã thu xếp cho nàng ở tại một căn nhà tại phía Bắc của King’s Landin, không xa bờ biển, nhưng hắn không dám đến thăm nàng ở đó vì sợ bị theo dõi.

“Ngài đang cưỡi con ngựa nào?”

Tyrion thở dài. “Con này là tốt rồi.”

“Tôi sẽ đóng yên cho ngài.” Varys lấy đầu đinh và yên ngựa từ trên mắc xuống.

Tyrion điều chỉnh chiếc áo choàng nặng nề và nôn nóng bước đi. “Ông đã bỏ lỡ một cuộc họp hội đồng sống động. Stannis có vẻ như đã tự mình phong vương.”

“Tôi biết.”

“Hắn lên án anh trai và chị gái ta thông dâm. Ta tự hỏi sao lão biết được điều đó.”

“Có lẽ lão đã đọc một quyển sách và nhìn vào màu tóc của một đứa con hoang, giống như Ned Stark và trước đó là Jon Arryn. Hoặc có lẽ đã có người thì thầm vào tai lão.” Tiếng cười của viên thái giám không giống tiếng khúc khích bình thường mà thâm trầm và thô rát.

“Người giống như ông sao?”

“Tôi đang bị nghi ngờ à? Rất tiếc là không phải tôi.”

“Nếu thật là ông thì ông có dám nhận không?”

“Không, nhưng sao tôi phải tiết lộ một bí mật mà tôi đã giữ nó lâu đến thế? Dối gạt đức vua không khó, nhưng để dấu một con dế mèn trong bụi cỏ và con chim nhỏ trong ống khói thì không phải việc dễ dàng. Bên cạnh đó, những đứa con hoang đều ở đó để tất cả mọi người có thể đến xem.”

“Những đứa con hoang của Robert? Chúng là gì?”

“Ông ấy sinh được tám đứa, đó là những điều tôi biết.” Varys nói khi nghịch đùa với cái yên ngựa. “Các bà mẹ của chúng đều có tóc màu đồng và hoặc mật, màu hạt dẻ và bơ, nhưng tất cả những đứa trẻ đó đều có tóc màu đen như quạ… và ốm chết, có vẻ thế. Vì vậy khi Joffrey, Myrcell và Tommen mang toàn bộ những đặc điểm của chị ngài, mái tóc vàng như mặt trời, thì sự thật quá khó giữ.” Tyrion lắc đầu. Nếu chị ấy chỉ cần sinh một đứa trẻ cho chồng mình thôi thì lời đồn đã có thể bị xua tan… nhưng khi đó thì chị đã không phải là Cersei. “Nếu ông không phải là người thì thầm, thì là ai?”

“Không nghi ngờ gì là vài kẻ phản đồ.” Varys lay mạnh cái yên. “Phải Littlefinger không?”

“Tôi không biết cái tên nào cả.”

Tyrion để cho viên thái giám giúp hắn trèo lên ngựa. “Đại nhân Varys,” hắn nói từ yên ngựa, “có đôi khi ta có cảm giác ông là người bạn tốt nhất của ta ở King’s Landing này, nhưng đôi khi ta lại có cảm giác ông là kẻ thù nguy hiểm nhất.”

“Thật kỳ lạ làm sao. Tôi cũng có ý nghĩ như vậy.”

## 81. Chương 16 - Phần 1

CHƯƠNG 16: BRAN

Trước khi ánh rạng đông chiếu những tia sáng nhợt nhạt qua cửa chớp thì Bran đã tỉnh. Có khách đến thăm Winterfell, họ đều là đến vì bữa tiệc mừng được mùa. Buổi sáng hôm nay họ sẽ luyện tập đấu thương ở dưới sân. Những hoạt động này trước đây luôn khiến nó phấn khích, nhưng đó là trước đây thôi.

Chứ không phải bây giờ. Anh em nhà Walder đã bàn luận thương giáo với đám cận vệ hộ tống đại nhân Manderly, nhưng Bran không tham gia. Hắn phải đóng vai hoàng tử trong thư phòng của Cha. “Hãy lắng nghe, không chừng con sẽ học được chút kỹ năng lãnh đạo,” học sĩ Luwin nói.

Bran chưa bao giờ yêu cầu được trở thành hoàng tử. Nó luôn mơ được trở thành hiệp sĩ, áo giáp sáng ngời và giương cờ tung bay, thương và kiếm, cưỡi ngựa chiến phi nước đại. Tại sao nó phải tốn thời gian nghe một lão già nói những chuyện mà nó nửa hiểu nửa không? Bởi vì mày là một thằng tàn tật, một giọng nói trong tâm trí nó vang lên nhắc nhở. Chức vị cao cùng việc tàn tật không quan hệ - những người nhà Waldeers đã nói rằng ông của họ cũng yếu đến nỗi phải dùng kiệu khiêng đi - nhưng một hiệp sĩ thì không thể thế được. Nói gì thì nói, đây cũng là trách nhiệm của nó. “Cậu là người thừa kế của anh trai mình và là người nhà Stark thành Winterfell.” Hiệp sĩ Rodrik nói, nhắc nó chuyện Robb thường ngồi với Cha mỗi khi có người xin tấn kiến.

Đại nhân Wyman Manderly đã đến từ Cảng Trắng (White Harbor) hai ngày trước, trước là đi thuyền, sau thì bằng kiệu, vì lão quá béo nên không thể ngồi ngựa. Cùng với lão có một hàng dài theo đuôi: các hiệp sĩ, cận vệ, chư hầu và phu nhân, đám mưu sĩ, nhạc công, thậm chí còn có cả ảo thuật gia, cả đoàn thật hoành tráng với cờ quạt cùng trang phục đủ màu sắc. Bran đã từng chào đón họ đến Winterfell từ vị trí ghế ngồi của Cha nó trước đây, tay đặt lên thành ghế khắc hình những con sói vương và sau đó Hiệp sĩ Rodrik nhận xét rằng nó làm rất tốt. Nếu đó là việc cuối cùng phải làm thì nó cũng không ngại, nhưng thật ra đó mới là khởi đầu.

“Tham gia yến tiệc là một lý do tuyệt vời,” Hiệp sĩ Rodrik giải thích, “nhưng người ta sẽ không chạy hàng trăm dặm đến chỉ để ăn vài con vịt nướng và uống vài cốc rượu ngon, mà vì những vấn đề thực sự quan trọng cần tới chúng ta mới có thể thực hiện hành trình đó.”

Bran ngẩng đầu nhìn những mái nhà làm bằng đá thô trên đầu. Nó biết Robb sẽ nói với nó là đừng có trẻ con nữa, nó hầu như cảm nhận được tiếng Robb bên tai, cả Cha họ nữa. Mùa đông đang tới và con gần như đã là đàn ông rồi, Bran. Con có trách nhiệm của mình.

Khi Hodor lăng xăng chạy vào, cười và làm việc liên tục, nó nhận ra thằng bé này đã từ chối số phận dành ình. Bọn họ cùng nhau đánh răng và rửa mặt. “Hôm nay ta sẽ mặc áo khoác lông dê màu trắng,” Bran ra lệnh, “và dùng trâm bạc. Hiệp sĩ Rodrik muốn ta có phong thái chủ nhân,” nói thật là nó muốn tự mình mặc quần áo nếu có đủ khả năng nhưng có vài động tác – mặc quần, đi giày - đau như tra tấn. Vì vậy họ muốn Hodor giúp nó để việc mặc đồ nhanh hơn. Đây là một thằng bé mà một khi đã được dạy làm gì đó thì sẽ làm rất tốt. Đôi bàn tay dù rắn chắc và mạnh mẽ nhưng cũng rất ôn nhu. “Ta thề cậu cũng có thể trở thành một hiệp sĩ,” Bran nói với thằng bé, “nếu các chư thần không lấy đi trí thông minh thì cậu sẽ trở thành hiệp sĩ vĩ đại.”

“Hodor?” Hodor ngơ ngác nhìn hắn bằng đôi mắt nâu mờ mịt, đôi mắt vô tội và cho thấy chẳng hiểu gì. “Đúng vậy,” Bran nói, “Hodor.”

Hắn chỉ vào bức tường bên cạnh cửa ra vào, trên đó treo một cái rổ, đan từ cây liễu gai và da vô cùng bền chắc, trên đó có hai lỗ để Bran cho chân vào. Hodor đưa tay lấy cái đai, vòng nó qua ngực mình rối thích chặt, sau đó quỳ xuống cạnh giường. Bran vịn vào thanh ngang vít chặt vào tường bò ra ngoài rồi dùng tay nâng chân bỏ vào rổ và xuyên qua lỗ.

“Hodor.” Hodor lặp lại, đứng dậy. Thằng bé chăn ngựa đứng lên, bản thân nó đã cao gần bảy feet, nên đầu Bran gần như chạm vào trần nhà. Nó cúi người xuống để cả hai người xuyên qua cửa. Ngửi thấy mùi bánh nướng, Hodor chạy về hướng nhà bếp, Bran bị trầy da khiến học sĩ Luwin phải khâu lại. Mikken đã đưa cho nó một chiếc mũ sắt cũ han gỉ lấy từ kho vũ khí, nhưng Bran hiếm khi mang nó. Anh em nhà Walder luôn cười phá lên mỗi khi họ thấy nó đội mũ.

Nó bỏ tay ra khỏi vai Hodor khi hai người đi xuống cầu thang hình xoắn ốc. Bên ngoài truyền đến âm thanh của kiếm, khiên và vó ngựa Chay dọc theo sân tạo nên một bản nhạc thật ngọt ngào. Mình chỉ nhìn thôi, Bran nghĩ, nhìn liếc qua rồi thôi.

Những quý tộc của Cảng Trắng (White Harbor) sẽ mang quân đến thao luyện vào buổi sáng, cùng với những hiệp sĩ và giáo đầu. Còn lúc này sân thuộc về đám người hầu từ độ tuổi mười đến bốn mươi. Bran ước nó có thể là một trong số họ, nghĩ đến đây dạ dày nó quặn lên vì ham muốn đó.

Trên sân đã lập hai đích để phóng thương vào, mỗi đích đều được kèm theo một xà ngang và một cái khiên ở điểm cuối cùng một ụ đất. Những tấm khiên được sơn màu đỏ và vàng, dù những con sư tử nhà Lannister méo mó và lổn nhổn, nhưng nó cũng dọa được những thằng bé đầu tiên phi thương đâm vào chúng.

Bran vừa xuất hiện đã thu hút được ánh mắt của những người lạ ở đó, nhưng nó đã sớm học được cách lờ chúng đi. Hắn tự nhủ ít nhất mắt vẫn còn tinh, ở trên lưng của Hodor, nó quan sát được tất cả mọi người. Nó nhìn thấy đám anh em nhà Walder đang lên ngựa. Chúng mang theo áo giáp từ Twins, màu bạc ánh lên rực rỡ. Mào mũ của Walder lớn thì trông giống như một lâu đài trong khi của Walder nhỏ thì giống như dòng suối với các sợi lụa xanh và xám. Khiên và áo choàng của chúng cũng không giống nhau. Của Walder nhỏ trên khiên có khắc hình tháp đôi lâu đài Frey cùng với biểu tượng lợn rừng của gia tộc bà ngoại và biểu tượng thợ cày của gia tộc bên mẹ: Gia tộc Crakehall và Darry, rất đáng tự hào. Đồ của Walder Lớn khắc hình Cành cây – và - con quạ của gia tộc Blackwood và đôi rắn sinh đôi của Paege.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Khi thấy bọn chúng cầm thương, Bran chợt nghĩ, bọn chúng hẳn đang quá khát vinh quang. Chứ như người nhà Stark thì chỉ cần sói vương là đủ.

Những con ngựa xám chúng cưỡi cũng đều là những con ngựa minh mẫn, khỏe mạnh và được huấn luyện tốt. Hai đứa sóng vai tiến vào trường đấu. Hai tấm khiên chạm vào nhau, rồi những con ngựa chạy vòng qua ụ đất quay lại. Walder Nhỏ đánh ra một thế khó, nhưng Bran nghĩ Walder Lớn điều khiển ngựa tốt hơn. Nếu được đấu ngựa cùng với họ, nó sẵn sàng từ bỏ đôi chân vô dụng này.

Walder Nhỏ vứt cây thương sang bên cạnh, thoáng nhìn Bran và kéo dây cương. “Giờ thì có một con ngựa xấu xí ở đây,” hắn ám chỉ đến Hodor.

“Hodor không phải là ngựa.” Bran nói. “Hodor.” Hodor đồng tình.

Walder Lớn chạy đến “góp vui” cùng thằng em họ. “À, nó không thông minh bằng ngựa, điều đó là chắc chắn.” Mấy kẻ đến từ Cảng Trắng (White Habor) nhìn nhau và phá lên cười.

“Hodor.” Hodor vẻ mặt tươi cười hết nhìn Frey tới những người khác, không hiểu họ cười gì “Hodor Hodor?”

Con ngựa của Walder nhỏ hí lên. “Thấy không, chúng đang nói chuyện với nhau. Có lẽ Hodor muốn nói ‘tao yêu mày’ với con ngựa.”

“Frey, im đi.” Bran cảm thấy cơn giận nổi lên.

Walder Nhỏ thúc ngựa đến gần hơn, cố tình đụng phải Hodor khiến nó lùi hai bước. “Nếu tôi không nghe theo thì cậu định làm gì?”

“Hắn sẽ ra lệnh cho con sói đó cắn em, em trai bé nhỏ.” Walder Lớn lên tiếng. “Hãy để hắn làm thế đi. Anh luôn muốn có một chiếc áo choàng làm bằng lông sói.”

“Summer sẽ cắt nát cái đầu heo ngu ngốc của ngươi.” Bran nói.

Walder nhỏ đấm mạnh tay vào áo giáo chỗ ngực hắn. “Sói của cậu có hàm răng sắt để cắn thủng giáp sắt này không?”

“Đủ rồi!” Giọng của học sĩ Luwin như tiếng sấm từ phía cuối sân. Bran không biết ông ấy đã nghe được những gì… nhưng rõ ràng điều đó khiến nó tức giận. “Những lời đe dọa của các ngươi là không chấp nhận được và ta không muốn nghe thêm bất kỳ lời nào. Walder Frey, các cậu cũng cư xử thế này ở Twins?”

“Nếu tôi muốn.” Vẫn ngồi cao cao tại thượng trên lưng ngựa, Walder Nhỏ uất hận trừng mắt nhìn Luwin, ý muốn nói ông chỉ là một học sĩ, ông là ai mà dám ra lệnh cho Frey của gia tộc Crossing?

“À, nhưng nó không phải là cách xử sự của những đứa con nuôi của Phu nhân Stark tại Winterfell. Vậy lý do gì khiến các ngươi làm việc này?” Viên học sĩ nhìn lại từng đứa. “Một trong số các ngươi sẽ nói cho ta biết, hoặc ta đảm bảo…”

“Chúng tôi chỉ đang giỡn với Hodor thôi,” Walder Lớn thừa nhận, “tôi xin lỗi nếu mạo phạm đến Hoàng tử Bran. Chúng tôi chỉ muốn vui vẻ chút.” Ít nhất hắn còn còn biết bối rối.

Walder Nhỏ chỉ cáu kỉnh. “Tôi cũng thế.” Nó nói. “Tôi cũng chỉ muốn vui vẻ.”

Bran có thể thấy đỉnh đầu của viên học sĩ đỏ bừng lên; rõ ràng Luwin chỉ có tức giận hơn. “Một quý tộc tốt phải biết che chở và thương yêu kẻ yếu và vô dụng hơn mình,” ông nói với đám nhà Frey, “Tôi tuyệt đối không cho phép các cậu mang Hodor ra vui đùa và đối xử tàn nhẫn, các cậu nghe chưa? Nó là một thằng bé tốt bụng, thành thật, hết lòng vì công việc, những đức tính mà tôi có thể nói là tất cả các cậu đều không có.” Viên học sĩ chỉ một ngón tay vào Walder Nhỏ. “Còn cậu tránh xa rừng mộc lâm và những con sói ra, nếu không thì đừng trách.” Ông vung tay áo xoay người bước đi, được vài bước lại quay đầu lại. “Bran, đi thôi, đại nhân Wyman đang đợi.”

“Hodor, đi theo học sĩ.” Bran ra lệnh.

“Hodor”, Hodor nói. Đôi chân dài của nó nhanh chóng đuổi kịp học sĩ trên lối vào Great Keep. Học sĩ Luwin vẫn để cửa mở và Bran ôm lấy cổ Hodor, cúi đầu về phía trước để hai người đi qua.

“Anh em nhà Walder… ”, nó bắt đầu nói.

“Ta không muốn nghe thêm chuyện này. Việc dừng ở đây.” Học sĩ Luwin trông mệt mỏi và lo lắng. “Con đã đúng khi bảo vệ Hodor, nhưng đáng lẽ con không nên có mặt ở đó. Hiệp sĩ Rodrik và đại nhân Wyman đợi mãi không thấy con đến đã phải dùng bữa sáng trước. Chả lẽ con vẫn coi mình là trẻ con, chỉ đại diện cho chính mình?”

“Không phải,” Bran xấu hổ, “con xin lỗi, con chỉ muốn…”

“Ta biết con muốn gì.” Học sĩ Luwin dịu giọng. “Ta cũng muốn ước mơ của con thành sự thật, Bran. Con có câu hỏi gì không trước khi bắt đầu cuộc tiếp kiến?”

“Chúng ta sẽ nói về chiến tranh phải không ạ?”

“Con không thảo luận về bất cứ chuyện gì.” Âm sắc trở nên đen tối trong giọng của học sĩ Luwin. “Con chỉ là đứa trẻ tám tuổi.”

“Sắp chín tuổi rồi.”

“Tám tuổi.” Học sĩ nghiêm khắc lặp lại. “Đừng nói gì ngoài những câu đúng nghi lễ trừ khi hiệp sĩ Rodrik và đại nhân Wyman đặt câu hỏi.” Bran gật đầu. “Con sẽ nhớ.”

“Ta cũng sẽ không kể gì cho hiệp sĩ Rodrik về chuyện xảy ra giữa con và đám nhà Frey.”

“Cảm ơn ông.”

Họ đặt Bran vào chiếc ghế rộng của Cha, trên nệm nhung, phía sau chiếc bàn dài dày cộp. Hiệp sĩ Rodrik ngồi bên phải và học sĩ Luwin ngồi bên trái, trước mặt là chồng công văn giấy tờ bằng da dê, có một tấm mở sẵn ra để ghi nhớ nội dung cuộc gặp. Bran lướt ngón tay qua lớp gỗ thô ráp của mặt bàn và thỉnh cầu đại nhân Wyman tha thứ cho nó về lỗi đến muộn.

“Tại sao, không phải hoàng tử đến muộn,” Lãnh chúa Cảng Trắng (White Habor) trả lời ôn hòa, “mà là lỗi của những người khác đã đến sớm.” Wyamn Manderly cười lớn vang dội cả căn phòng. Khó trách vì sao ông ta không thể ngồi trên yên ngựa, vì thoạt nhìn ông nặng hơn cả ngựa. Rất nhanh chóng, ông ta bắt đầu yêu cầu Winterfell xác nhận về các nhân viên hải quan mới mà ông ta chỉ định cho Cảng Trắng (White Harbor). Người trước đây đã giữ bạc lại cho King’s Landing chứ không chuyển về cho Vua Phương Bắc mới. “Vua Robb cũng cần đồng tiền của riêng mình,” ông ta tuyên bố, “và Cảng Trắng/White Harbor chính là nơi cực kỳ thích hợp để đúc.” Và chỉ cần sự đồng ý của nhà vua, ông ta sẵn sàng chịu trách nhiệm thực hiện việc này, sau đó ông ta nói về việc đã tăng cường phòng ngự, liệt kê chi tiết các chi phí cần để nâng cấp.

Ngoài chuyện đúc tiền, đại nhân Manderly cũng đề nghị lập cho Robb một hạm đội. “Chúng ta đã không mạnh về hải quân trong suốt hàng trăm năm nay, từ khi Brandon - Kẻ Tự Đốt Mình/ Burner - tự thiêu hủy đội tàu của Cha mình. Chỉ cần đầu tư vàng cho tôi trong vòng một năm tôi sẽ giao cho các ngài một hạm đội mạnh đủ để đánh chìm cả Dragonstone và King’s Landing.”

Bran rất quan tâm đến chiến thuyền. Dù không ai hỏi nói, nhưng nó nghĩ ý tưởng của đại nhân Wyman không tồi. Nó có thể tưởng tượng ra đội chiến thuyền trong đầu và tự hỏi liệu có thể điều khiển hạm đội khi mà hai chân không còn. Nhưng hiệp sĩ Rodrik chỉ hứa sẽ gửi lời đề nghị đến cho Robb và xem xét, trong khi học sĩ Luwin mải vùi đầu viết biên bản cuộc gặp trên cuộn da dê.

Cuộc nói chuyện kéo dài đến trưa. Học sĩ Luwin phái Poxy Tym xuống bếp và mang lên bữa trưa là pho mát, gà nướng và bánh mì nướng. Đại nhân Wyman vừa dùng những ngón tay béo múp xé thịt gà vừa lịch sự hỏi thăm về phu nhân Hornwood, em họ ông ta. “Các ngài cũng biết bà ấy là một trong những thành viên của gia tộc Manderly. Có lẽ khi nỗi đau đã qua đi, bà ấy lại muốn trở về với vai trò này lần nữa, phải không?” Cắn cái cánh già, ông ta nhếch miệng mỉm cười. “Nói mới nhớ, tôi đã góa vợ suốt tám năm qua. Có lẽ tôi cũng nên lấy vợ khác, các đại nhân có thấy nên như vậy không? Một người đàn ông dẫu sao cũng không nên sống quá cô độc.” Ném xương gà sang một bên, ông ta lấy một cái chân gà chén tiếp. “Nếu phu nhân muốn kết hôn với một người trẻ tuổi, à, con trai tôi là Wendel, vẫn chưa thành thân. Nó đang đi về phía Nam bảo vệ phu nhân Catelyn, nhưng chắc chắn khi trở về vẫn muốn có một cô dâu đang đợi mình. Một thằng bé dũng cảm và hài hước, là người duy nhất giùm bà ấy tìm lại được tiếng cười, phải không?” Ông ta lấy tay áo chùi cái miệng đầy mỡ sắp chảy xuống cằm.

Bran có thể nghe thấy tiếng binh khí giao nhau qua cửa sổ. Nó chẳng quan tâm gì đến chuyển cưới xin. Mình ước được ở dưới sân kia.

Manderly đợi bàn ăn được dọn sạch mới nói đến vấn đề trong lá thư ông ta nhận được từ lãnh chúa Tywin Lannister, về việc bắt giữ con trai cả của ông ta là Hiệp sĩ Wylis ở Green Fork. “Ông ta đề nghị sẽ trao trả nó về mà không cần tiền chuộc, chỉ cần tôi rút quân ra khỏi Bệ Hạ và hứa không tham gia cuộc chiến.”

“Tất nhiên là ông sẽ từ chối đề nghị đó của ông ta.” Hiệp sĩ Rodrik nói.

“Ngài không cần lo lắng về chuyện này.” Viên quý tộc bảo đảm. “Vua Robb sẽ không có bề tôi nào trung thành hơn Wyman Manderly. Tuy nhiên tôi không muốn thấy con trai tôi ở lại nơi quái quỷ như Harrenhal lâu quá. Nghe nói đó là một nơi bị nguyền rủa. Tôi trước nay cũng không phải loại người tin vào các truyền thuyết, nhưng ai mà biết được. Cứ nhìn vào những gì đã xảy đến cho Janos Slynt thì thấy. Được thái hậu phong lên chức Thành chủ Harrenhal, nhưng rồi lại bị em trai bà ta hạ bệ, nghe người ta nói là bị đày đến Tường Thành. Tôi mong có thể an bài trao đổi thích hợp để giải cứu con tin trước khi quá muộn. Tôi biết Wylis không muốn đứng ngoài cuộc chiến. Đứa con trai của tôi là đứa dũng cảm và hào hiệp và anh dũng như ngao khuyển.”

Đến khi cuộc tiếp kiến kết thúc, bả vai của Bran như muốn khuỵu xuống vì phải ngồi quá lâu trong một tư thế. Đêm đó, khi nó đang ngồi ăn súp thì một tiếng tù và lại vang lên báo hiệu có đoàn khách khác xin tiếp kiến. Phu nhân Donella Hornwood không mang theo đám hiệp sĩ và tùy tùng; mà chỉ bà ta cùng sáu hộ vệ thiện chiến trong trang phục thượng phẩm màu cam dính đầy bụi, đầu có đội mũ sừng nai, trông có vẻ mệt mỏi. “Phu nhân, chúng tôi rất xin lỗi khi làm phiền bà đến trong lúc này.” Bran nói khi bà đến trước mặt nó cất tiếng chào. Lãnh chúa Hornwood đã tử trận trong trận chiến ở Green Fork, con trai duy nhất của họ bị giết tại rừng Whispering Wood.

“Winterfell luôn nhớ những gì gia đình bà cống hiến.”

“Tôi rất mừng khi nghe ngài nói vậy,” sắc mặt bà tái nhợt, mỗi biểu hiện trên mặt đều tỏa ra nét đau thương.

“Đại nhân, tôi rất mệt mỏi. Nếu phải không phiền, tôi rất mong được nghỉ ngơi.”

“Chắc chắn rồi.” Hiệp sĩ Rodrik nói. “Chúng ta có thể bàn chuyện vào sáng mai. Vẫn còn đủ thời gian.”

Buổi sáng hôm sau, hầu hết thời gian đều dành để nói chuyện về ngũ cốc, đậu xanh và thịt muối. Khi các học sĩ ở Citedel thông báo mùa thu đến, những người thông minh đều bắt đầu thu hoạch và tích trữ lương thực… dù khẩu phần ăn ỗi người phân chia như thế nào cũng là vấn đề cần phải bàn bạc nhiều. Phu nhân Hornwood tính đem một phần năm lượng thu hoạch dự trữ. Theo đề nghị của học sĩ Luwin, bà đồng ý tăng lượng tồn kho lên một phần tư.

“Đứa con hoang của Bolton đang tập hợp quân đội ở Dreadfort,” bà cảnh báo, “hy vọng hắn sẽ dẫn quân đến phía Nam để gia nhập cùng đội quân của Cha hắn ở Twins, nhưng khi tôi phái người đến hỏi về mục đích, hắn trả lời rằng người họ nhà Bolton không trả lời câu hỏi của phụ nữ, cứ như thể hắn là con chính thống và có quyền mang cái họ đó vậy.”

“Theo như tôi biết thì Lãnh chú Bolton chưa bao giờ thừa nhận thằng bé này,” hiệp sĩ Rodrik nói, “nhưng thú thật là tôi không biết nhiều về hắn lắm.”

“Rất ít người biết rõ hắn.” Bà trả lời. “Hắn sống cùng với mẹ ruột cho đến hai năm trước, khi Domeric chết trẻ và Bolton không có người thừa kế, vì vậy ông ta đem đứa con hoang này đến Dreadfort. Tất cả mọi người đều nói thằng bé đó rất giảo hoạt, có một thằng hầu cũng độc ác gần như mình vậy. Họ gọi thằng người hầu đó là Thằng Thối (Reek), vì thằng đó không bao giờ tắm. Đứa con hoang và Thằng Thối đi săn cùng nhau, nhưng đối tượng săn không phải là nai. Tôi có nghe vài tin đồn, những thứ mà tôi cảm thấy rất khó tin, ngay cả khi đó là chuyện nhà Bolton. Và nay chồng và đứa con đáng yêu của tôi đã về với các chư thần và thằng con hoang đó đang thèm rỏ dãi lãnh địa của tôi.”

Bran muốn giao cho phu nhân một trăm lính để bảo vệ quyền lợi của bà, nhưng hiệp sĩ Rodrik chỉ nói: “Hắn có thể nhìn nhưng sẽ không thể làm gì được hơn thế, tôi hứa với bà sẽ xử phạt hắn nếu hắn làm thật. Phu nhân, bà sẽ an toàn… dù sau một thời gian, khi nỗi đau đã qua, bà có thể tìm thấy một hạnh phúc khác.”

“Tuổi thanh xuân của tôi đã qua lâu rồi, dung mạo xinh đẹp cũng như dòng nước chảy,” bà trả lời với nụ cười mệt mỏi, “nhưng đúng là ngay cả khi còn trẻ tôi cũng không được đám nam nhân săn đón như bây giờ.”

“Bà không thích những người săn đón này sao?” Luwin hỏi.

“Tôi sẽ tái giá nếu bệ hạ yêu cầu,” phu nhân Hornwood trả lời, “nhưng Mors Crowfood là một kẻ vũ phu suốt ngày say xỉn và già hơn cả bố tôi. Còn về đứa em họ quý tộc Manderly, chiếc giường của chồng ta sẽ không đủ lớn để tải một thân hình to lớn như hắn, và tôi chắc chắn là quá bé nhỏ và mảnh mai để nằm dưới hắn.”

Bran đã biết khi vợ chồng ngủ cùng nhau thì chồng nằm trên, vợ nằm dưới. Nó tưởng tượng, ngủ dưới một người to lớn như đại nhân Manderly thì khác gì ngủ dưới một con ngựa. Hiệp sĩ Rodrik gật đầu biểu thị sự đồng tình với bà quả phụ. “Phu nhân, rồi bà sẽ có những người săn đón khác. Chúng tôi sẽ cố tìm ra người xứng đáng với bà.”

“Có lẽ ông không cần tìm kiếm đâu xa xôi đâu, hiệp sĩ.”

Sau khi bà rời đi, học sĩ Luwim mỉm cười. “Hiệp sĩ Rodrik, tôi tin phu nhân đang nhắm đến ông.”

Hiệp sĩ Rodrik nuốt nước bọt và nhìn có vẻ không thoải mái.

“Bà ấy đang rất buồn.” Bran nói.

Hiệp sĩ Rodrik gật đầu. “Buồn bã và ôn hòa, không phải ai ở tuổi của bà ấy cũng có được phong độ đó. Tuy nhiên, rõ ràng có một mối nguy đang rình rập đến hòa bình của vương quốc chúng ta.”

“Bà ấy ư?” Bran kinh ngạc.

## 82. Chương 16 - Phần 2

Học sĩ Luwin trả lời: “Vì không có người thừa kế trực hệ nên chắc chắn lãnh địa của gia tộc Hornwood sẽ trở thành mục tiêu của rất nhiều lời chỉ trích. Gia tộc Tallhart, Flint và Karrstark đều có quan hệ thông gia với gia tộc Hornwood thông qua họ ngoại, và người nhà Glover đang nuôi đứa con hoang của đại nhân Hary ở Deepwood Motte. Theo tôi biết, Dreadford không có tư cách gì nhưng hai lãnh địa nằm sát cạnh nhau nên Roose Bolton cũng sẽ không bỏ qua cơ hội này.”

Hiệp sĩ Rodrik vuốt râu. “Nếu thế thì đức vua phải tìm cho bà ấy một đám môn đăng hộ đối.”

“Tại sao ông không cưới bà ấy?” Bran hỏi. “Ông nói bà ấy xinh đẹp và Beth cũng sẽ có mẹ.”

Người hiệp sĩ già đặt bàn tay lên vai Bran. “Hoàng tử của tôi, thật đa tạ ý tốt của cậu, nhưng tôi chỉ là một hiệp sĩ, và quá già. Tôi có thể giữ lãnh địa cho bà ấy thêm vài năm nhưng ngay khi tôi chết, phu nhân Hornwood sẽ lại lâm vào cùng tình trạng như bây giờ và lúc đó ngay cả tiền đồ của Beth cũng bị ảnh hưởng.”

“Vậy hãy để đứa con hoang của lãnh chúa Hornwood làm người thừa kế.” Bran nói, nghĩ đến anh trai cùng Cha khác mẹ của mình là Jon.

Hiệp sĩ Rodrik nói: “Điều đó sẽ khiến nhà Glover rất vui, và có lẽ linh hồn của lãnh chúa Hornwood cũng vậy, nhưng tôi không nghĩ phu nhân Hornwood sẽ hài lòng. Thằng bé đó không có dòng máu của bà ấy.”

“Tuy nhiên,” học sĩ Luwin nói, “cũng phải xét đến khả năng này. Phu nhân Donella đã qua độ tuổi sinh đẻ, chính bà ấy đã nói như vậy. Nếu không phải đứa con riêng kia thì còn có ai?”

“Tôi có thể rời đi trước không?” Bran có thể nghe thấy tiếng va chạm vũ khí dưới sân như tiếng chuông đang mời gọi.

“Tất nhiên là được, hoàng tử.” Hiệp sĩ Rodrik nói. “Biểu hiện của cậu hôm nay rất tốt.” Bran cực kỳ vui mừng khi nghe điều đó. Trở thành một quý tộc cũng không chán ngắt như nó sợ, và vì cuộc gặp gỡ với phu nhân Hornwood ít mất thời gian hơn với đại nhân Manderly, trời vẫn còn sáng vài tiếng nữa đủ để nó đến thăm Mùa Hè (Summer). Nó thích khoảng thời gian được chơi đùa với con sói của mình hàng ngày, từ khi được hiệp sĩ Rodrik và học sĩ cho phép.

Hodor vừa bước vào Khu rừng của các vị thần thì Mùa Hè đã hiện ra từ gốc cây sồi, như thể nó biết bọn họ sẽ tới. “Gấu Bông/Shaggy,” nó cất tiếng gọi. “Đến đây. Shaggy, đến đây với tao,” nhưng con sói của Rickon biến mất cũng nhanh như nó xuất hiện.

Hodor biết đây chính là nơi ưa thích của Bran vì vậy nó mang Bran đến góc hồ dưới tán rộng của cây Tâm Mộc, nơi lãnh chúa Eddard thường quỳ xuống cầu nguyện. Những làn sóng được gợn lên mặt nước khi họ đến, phản chiếu hình ảnh những cành tâm mộc đong đưa và nhảy nhót. Dù vậy trời vẫn không có gió, điều này khiến Bran cảm thấy khó hiểu.

Và rồi Osha rầm rập lao lên khỏi hồ, bất ngờ đến mức ngay cả Summer cũng giật mình lùi lại, gầm gừ. Hodor nhảy tránh ra, chán nản. “Hodor, Hodor” đến khi Bran đặt tai lên vai để trấn an nỗi sợ của nó. “Sao chị có thể bơi ở đó?”, nó hỏi Osha, “nước có lạnh không?”

“Cậu bé, ngay từ khi còn nhỏ chị đây đã ôm trụ băng suốt rồi. Chị thích lạnh.” Osha bơi về phía các tảng đá và đứng dậy để nước chảy xuống. Chị đang trần truồng, Summer tiến tới ngửi ngửi. “Tôi muốn xuống xem đáy của nó.”

“Em chưa bao giờ biết nó có đáy.”

“Có lẽ không thật,” chị cười hì hì, “cậu bé, đang nhìn gì thế? Chưa nhìn thấy phụ nữ bao giờ sao?”

“Em đã xem rồi.” Bran đã tắm với các chị hàng trăm lần và cũng đã nhìn thấy những người phục vụ tắm trong bể nước nóng. Nhưng Osha trông rất khác biệt, cứng cáp và rắn chắc chứ không phải mềm mại. Đôi chân của chị nổi bắp trong khi ngực lại phẳng lì như hai cái ví tiền trống rỗng. “Chị có rất nhiều sẹo.”

“Đều rất vất vả mới có được đấy,” chị nhặt chiếc váy xám, phẩy vài chiếc lá rụng rồi mặc nó qua đầu.

“Đánh nhau với những người khổng lồ?” Osha đã từng tuyên bố vẫn còn những người khổng lồ ở bên kia Tường Thành. Một ngày nào đó có thể mình cũng nhìn thấy…

“Đánh nhau với đàn ông,” chị lấy một dải ruy băng dài thắt ngang lưng, “những con quạ đen không giống thường khi. Tôi cũng giết một con,” chị nói, phẩy phẩy tóc cho khô. Tóc đã dài hơn nhiều kể từ khi chị đến Winterfell, giờ nó đã che hết tai của chị, khiến chị trông mềm mại hơn người phụ nữ đã từng định cướp và giết nó trong Rừng Sói /Wolfswood. “Nghe bọn dưới bếp nói đã xảy ra va chạm giữa cậu và đám nhà Frey.”

“Ai nói? Và họ đã nói gì ạ?”

Chị cười bất đắc dĩ. “Rằng đó là một thằng ngu khi khiêu chiến với một người khổng lồ và một thằng què phải đứng ra bảo vệ người khổng lồ đó. Thế giới này đúng là điên rồi.”

“Hodor chưa bao giờ biết người ta đang khiêu khiêu khích anh ấy.” Bran nói. “Anh ấy chưa bao giờ đánh nhau.” Nó nhớ có lần, khi nó vẫn còn nhỏ, đã đi chợ cùng với mẹ và nữ tu sĩ Mordane. Họ đã dắt theo Hodor và để lạc mất, rồi sau đó họ tìm thấy anh ấy khi đang bị mấy thằng nhóc dồn vào trong ngõ nhỏ và dùng gậy gộc đánh vào người. “Hodor!” Anh ấy liên tục gào khóc và dơ tay bảo vệ mình, nhưng không hề đứng dậy chống lại. “Nữ tu sĩ Chayle nói anh ấy có một linh hồn thánh thiện.”

“Phải,” chị nói, “và có đôi bàn tay đủ mạnh để vặn đầu một ai đó từ trước ra sau nếu có ý định giết người.Tóm lại nó nên đề phòng mấy đứa nhà Walder. Cả nó và cậu. Những đứa khổng lồ bên ngoài thường nhát gan. To xác nhưng gan nhỏ, và hai đứa đều đê tiện như nhau.”

“Hắn không bao giờ dám làm em bị thương. Dù hắn có múa mép khua môi thế nào thì thực tế hắn cũng sợ Summer.”

“Vậy thì có lẽ hắn không thực ngu như vẻ bề ngoài.” Osha luôn luôn đề phòng mấy con sói vương.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Ngày chị bị bắt đi, Summer và Grey Wind đã xẻ ba tên dã nhân đó thành từng mảnh nhỏ “Hoặc có thể hắn ngu thật, ai mà biết được. “ Chị ngẩng đầu lên. “Cậu còn mơ những giấc mơ của sói không?”

“Không ạ.” Nó không thích nói về những giấc mơ.

“Một hoàng tử nên nói dối tốt hơn.” Osha bật cười. “À, nhưng đó là việc của cậu. Của tôi là ở trong bếp và tôi tốt hơn nên quay về trước khi Gage bắt đầu gào lên và vẫy những thìa gỗ lớn của ông ta. Hoàng tử, bảo trọng.”

Chị đáng lẽ không nên nói về những giấc mộng sói. Bran nghĩ khi Hodor mang nó quay trở về phòng ngủ. Nó cố gắng kháng cự cơn buồn ngủ nhưng cuối cùng vẫn chìm vào trong đó. Đêm nay nó mơ về cây lương mộc. Nó đang nhìn Bran bằng những con mắt đỏ sâu hoắm, gọi hắn bằng cái miệng gỗ mở to vặn vẹo và từ những canh cây trắng nhởn xuất hiện ba con quạ đen đang bay ra, mổ vào mặt và khóc gọi tên nó bằng giọng sắc như kiếm.

Tiếng tù và đánh thức nó, Bran ngồi dậy, cảm kích âm thanh đã kéo nó ra khỏi giấc mơ. Nó nghe thấy tiếng ngựa hí và những tiếng quát to. Lại có khách đến và theo âm thanh của họ thì đám người này đang nửa tỉnh nửa say. Xiết chặt thanh sắt, nó buộc mình bò ra khỏi giường và đứng trên cửa sổ. Trên cờ của đám người mới đến vẽ một người khổng lồ ngồi trên những chiếc ghế vỡ, hóa ra đó là những người Umber, đến từ bờ kia của sông Last River, nằm ở cực Bắc.

Ngày hôm sau, cả hai thủ lĩnh đều đến ra mắt, cả hai người đều là chú của Greatjon, tuy tuổi tác đã cao nhưng giọng vẫn âm vang với chòm râu trắng như chiếc áo choàng da gấu mà họ đang mặc. Một con quạ đã từng nhầm Mors với người chết và mổ ông mù một một mắt, vì vậy ông đeo một khoanh mắt rồng thay vào đó. Theo như câu chuyện mà vú già kể, lúc đó ông ấy đã dùng tay chộp con quạ và cắn đứt đầu nó, vì vậy họ đặt cho ông ấy biệt danh Kẻ Ăn Quạ/Crawfood. Bà chưa bao giờ kể cho Bran chuyện vì sao người anh trai gầy gò của ông ấy Hother lại có biệt danh là Thuốc Độc của Kỹ Nữ/ Whoresbane. Vừa yên vị, Mors đã yêu cầu được cưới phu nhân Hornwood. “Chúng ta đều biết gia tộc Greatjon là cánh tay phải đắc lực của Vua Phương Bắc. Vậy còn ai bảo vệ lãnh địa của vị quả phụ ấy hơn Umber và còn ai trong gia đình Umber tốt hơn tôi?”

“Phu nhân Donella vẫn đang trong thời gian chịu tang,” học sĩ Luwin nói.

“Tôi có thể xoa dịu nỗi đau đó trong chăn,” Mors cười lớn. Hiệp sĩ Rodrik lễ độ nói lời cảm tạ và hứa sẽ mang vấn đề này ra bàn bạc với phu nhân và đức vua.

Hother muốn có đội thuyền. “Thời gian này những tên dã nhân từ phương Bắc không ngừng tràn xuống từ phương Bắc ăn trộm, tôi chưa bao giờ thấy nhiều như vậy. Họ vượt qua Vịnh Hải Cẩu (Bay of Seals) bằng thuyền nhỏ và tấn công vào bờ trên lãnh địa của chúng tôi. Những con quạ ở Eastwatch quá ít nên không thể ngăn cản chúng, chưa kể bọn chúng giống những con chồn, lẩn trốn rất nhanh. Chúng tôi cần một đội chiến hạm thuyền dài, phải, và những người khỏe mạnh để chèo thuyền. Gia tộc Greatjon đã mang đi quá nhiều đàn ông, một nửa vụ mùa đã mất vì không có đủ người thu hoạch.”

Hiệp sĩ Rodrik vuốt râu. “Ngài có những cánh rừng gỗ thông cao vút và những cây sồi già. Lãnh chúa Manderly có rất nhiều công nhân đóng thuyền và thủy thủ. Nếu các ngài hợp tác với nhau các ngài sẽ tạo ra đủ thuyền dài để bảo vệ tất cả các bờ biển của mình.”

“Manderly?” Mors Umber hừ một tiếng. “Cái bao tải đầy mỡ lạch bạch ấy ư? Người dân của chính ông ta chế nhạo gọi ông ta là Lãnh chúa Lợn (Lord Lamprey). Tên đó ngay cả bước đi còn khó khăn, nếu ngài lấy một thanh kiếm đâm vào bụng, khéo phải đến mười ngàn lít mỡ chảy ra.”

“Ông ấy béo,” Hiệp sĩ Rodrik công nhận, “nhưng ông ấy không ngu ngốc. Ngài sẽ làm việc với ông ấy hoặc đức vua phải biết lý do vì sao hai người không thể hợp tác”. Và điều khiến Bran kinh ngạc là những người trong gia tộc Umber hung hăng lại đồng ý làm theo lệnh dù không giấu được vẻ giận dữ.

Trong khi bọn họ đang họp, những người trong gia tộc Glover cũng đến từ Deepwood Motte, và một phái đoàn lớn của gia tộc Tallhart đến từ lâu đài Torrhen’s Square. Galbart và Robett Glover đã giao Deepwood cho vợ của Robett quản lý, nhưng tổng quản lại dẫn hắn đến Winterfell. “Phu nhân của tôi cúi xin ngài tha lỗi cho sự vắng mặt của nàng. Vì con cái còn quá nhỏ để tham gia vào chuyến du hành dài như thế này và nàng thì không đành lòng bỏ chúng lại.” Rất nhanh chóng, Bran phát hiện ra vị tổng quản, chứ không phải phu nhân Glover mới thực sự là người “điều khiển” Deepwood Motte. Người đàn ông đó yêu cầu tồn kho một phần mười sản lượng thu hoạch. Có những tin đồn lén lút nói rằng năm nay là năm đại thu hoạch trước khi mùa Đông đến. Học sĩ Luwin đã có vài ý kiến về những lời đồn đại này. Học sĩ Rodrik yêu cầu cần phải để lại một phần năm tồn kho và hỏi cẩn thận viên tổng quản về đứa con hoang của lãnh chúa Hornwood, thằng bé Larence Snow, ở phương Bắc, tất cả những đứa con hoang đều có họ Snow. Đứa nhỏ đó đã gần mười hai tuổi và viên tổng quản rất khen ngợi trí thông minh và lòng dũng cảm của thằng bé.

“Bran, xem ra chủ ý của cháu về việc cho thằng bé đó kế thừa tước hiệu có vẻ khả thi đấy.” Học sĩ Luwin nói sau đó. “Ta nghĩ một ngày nào đó cháu sẽ trở thành một thành chủ tốt của Winterfell.”

“Không, cháu sẽ không.” Bran biết nó sẽ không bao giờ trở thành thành chủ, cũng như nó sẽ không bao giờ có thể trở thành kỵ sĩ nữa. “Robb sẽ cưới cô gái trong gia tộc Frey, ông đã nói với cháu như vậy và anh em nhà Frey cũng nói thế. Anh ấy sẽ có những đứa con trai, và chúng sẽ là những ông chủ thành Winterfell chứ không phải cháu.”

“Bran, có lẽ sẽ vậy đấy,” hiệp sĩ Rodrik nói, “nhưng ta đã cưới ba lần và các bà vợ chỉ sinh cho ta những đứa con gái. Giờ thì chỉ có Beth ở lại với ta. Em trai ta là Martyn làm Cha của bốn đứa con trai khỏe mạnh, nhưng chỉ có Jory sống sót và trưởng thành. Sau khi thằng bé bị giết, Martyn chẳng còn ai nối dõi. Chẳng ai dám chắc chuyện tương lai cả.”

Ngày hôm sau đến lượt Leobald Tallhard xin yết kiến. Ông ta nói về những điềm báo thời tiết và những câu chuyện đồn thổi của đám thôn dân, còn đề cập đến việc đứa cháu rất hào hứng tham gia chiến trận. “Benfred đã tự mình tổ chức một đội đấu thương. Những thằng bé đấy chưa đến mười chín tuổi nhưng thích tự nhân mình chính là vua phương Bắc. Khi tôi mắng chúng chỉ là những thằng nhãi ranh, chúng đã cười phá lên. Giờ thì chúng tự gọi mình là Binh Đoàn Thỏ Hoang và lấy da thỏ bọc cột cây thương, hát những bài hát về giới hiệp sĩ.”

Bran thích ý tưởng này. Nó nhớ về Benfred Tallhard, một thằng bé với thân hình cao lớn, trước kia thường cùng Cha, hiệp sĩ Helman, đến thăm Winterfell, kết bạn với Robb và Theon Greyjoy. Nhưng hiệp sĩ Rodrik rõ ràng không hài lòng về những gì vừa nghe. “Nếu Đức vua cần nhiều lính hơn, ngài sẽ ban bố lệnh triệu tập.” Ông nói. “Ngài hãy nói lại với cháu ngài rằng cậu ấy nên phòng thủ tốt thành Torrhen’s Square như Cha cậu ấy chỉ thị.”

“Tôi sẽ làm theo lời khuyên đó, thưa ngài.” Leobald nói, và rồi đề cập đến vấn đề của phu nhân Hornwood. Thật là điều đáng tiếc, không có chồng để bảo vệ lãnh địa của bà ấy cũng như không có con nối dõi. Vợ của ông ta cũng xuất thân từ gia tộc Hornwood, em gái của đại nhân Halys đã mất mà chắc chắn mọi người còn nhớ rõ. “Căn phòng trống là một căn phòng ưu thương. Tôi nghĩ nên gửi đứa con thứ của mình cho phu nhân Donella nuôi dưỡng. Beren đã gần mười tuổi, một đứa bé dễ thương, và cũng là cháu của bà ấy. Tôi chắc nó sẽ khiến bà ấy vui trở lại, và có thể đổi thành họ Hornwood…”

“Để trở thành người thừa kế?” học sĩ Luwin tiếp lời.

“… để tiếp tục duy trì gia tộc.” Leobald kết thúc.

Bran biết mình phải nói gì. “Cảm ơn đề nghị của ngài, đại nhân,” không đợi hiệp sĩ Rodrik mở miệng nó đã cướp lời, “chúng ta sẽ mang vấn đề này bàn bạc với anh trai ta, Robb, ồ, và với phu nhân Hornwood.”

Leobald tựa hồ kinh ngạc về những gì nó nói. “Rất vinh hạnh, thưa hoàng tử,” lão nói, nhưng Bran nhìn thấy sự thương hại trong đôi mắt xanh nhạt của lão, có lẽ còn có chút mừng thầm, may mắn tên tàn phế này không phải con lão. Bất chợt, Bran cảm thấy ghét người đàn ông này.

Nhưng học sĩ Luwin lại có vẻ ưa lão. “Beren Tallhart có thể là lựa chọn tốt nhất của chúng ta.” Ông nói với họ khi Leobald đã rời đi. “Nửa dòng máu của nó thuộc về gia tộc Hornwood, nếu nó mang họ của chú mình…”

“… nó vẫn còn là một thằng bé,” hiệp sĩ Rodrik nói, “và sẽ chịu áp lực lớn phải giữ vững lãnh thổ trước mong muốn của Mors Umber hoặc đứa con hoang của Roose Bolton. Chúng ta phải suy xét điều này cẩn thận. Robb nên có lời khuyên tốt nhất từ chúng ta trước khi đưa ra quyết định.”

“Quyết định nên đến từ thực tế diễn ra.” Học sĩ Luwin nói. “Trước mắt, Robb cần những lãnh chúa đó trong triều đình. Vùng riverlands là một phần trong vương quốc của cậu ấy và cậu ấy có thể hợp nhất vùng đó bằng hôn phối của phu nhân Hornwood với một trong những lãnh chúa vùng Trident. Có thể là Blackwood, có thể là người nhà Frey…”

“Phu nhân Hornwood có thể gả ột trong những người trong gia tộc Frey của chúng ta.” Bran nói. “Bà ấy có thể cưới cả hai đứa chúng nó nếu thích.”

“Ngài không nên nói như vậy, hoàng tử.” Hiệp sĩ Rodrik nhẹ giọng trách.

Chả đứa nào trong đám Walder đáng để nói cả, Bran cúi đầu nhìn chăm chăm vào chiếc bàn và không nói gì.

Những ngày tiếp theo, những con quạ mang thông tin từ các gia tộc quý tộc khác, ngỏ lời xin lỗi rằng họ không thể đến. Đứa con hoang của Dreadfort không muốn đến, gia tộc Mormont và Karstark đã khởi hành đi phương Nam cùng Robb, lãnh chúa Locke giá già để tham gia cuộc hành trình dài, phu nhân Flint phải chăm sóc con, đang có dịch bệnh ở Widow’s Watch. Cuối cùng tất cả các chư hầu đều hứa sẽ trung thành với gia tộc Stark và ủng hộ họ phong vương, chỉ trừ Howland Reed, người đã nhiều năm chưa bước ra khỏi vùng đầm lầy của mình và gia tộc Cerwyn có lâu đài cách Winterfell nửa ngày cưỡi ngựa. Lãnh chúa Cerwyn đã ngả về phe Lannister, nhưng con trai của ông ta, thằng bé mười bốn tuổi thì lại đứng về phe chính nghĩa, hắn dẫn đầu hai mươi bốn lính ngay sáng sớm đã tiến vào Winterfell. Bran đang cưỡi Dancer vòng quanh sân khi họ đến, và nó cưỡi ngựa đến đón họ luôn. Cley Cerwyn luôn là một một người bạn của Bran và các anh trai nó.

“Chào buổi sáng, Bran.” Cley gọi to chào đón. “Hay tôi phải gọi cậu là hoàng tử Bran nào?”

“Tùy anh thôi.”

Cley cười lớn. “Sao không? Thời nay ai cũng có thể là vua hay hoàng tử. Không biết Stannis có viết thư cho Winterfell không?”

“Stannis? Em không biết.”

“Ông ta giờ cũng xưng vương rồi.” Cley nói “Ông ta lên án thái hậu Cersei đã ngủ với anh trai mình, vì vậy Joffrey là một đứa con hoang.”

“Joffrey là một nghiệt chủng,” một trong những hiệp sĩ của Cerwyn hét lên, “hèn gì tính tình hắn quái đản thế, hóa ra Cha hắn là Kẻ Giết Vua.”

“Phải,” người khác nói, “các chư thần ghét những đứa loạn luân. Hãy nhìn những gì đã xảy ra với gia tộc Targaryen.”

Trong khoảng khắc Bran cảm thấy khó thở như ai đấm vào ngực. Cảm giác được mình sắp ngã, nó vội vàng nắm chặt dây cương của con Dancer.

Nỗi sợ hãi của nó hiện rõ trên nét mặt. “Bran?” Cley Cerwyn nói. “Cậu khỏe chứ? Đó chỉ là một ông vua khác thôi.”

“Robb cũng sẽ đánh bại ông ta thôi.” Nó quay đầu Dancer hướng về phía chuồng ngựa, để lại đám người Cerwyn hoang mang nhìn theo. Máu như dồn lên tai và nếu không có yên ngựa, nó có thể ngã gục xuống.

Đêm đó Bran cầu nguyện các chư thần của Cha cho nó một đêm ngủ không mộng mị. Nếu các chư thần có nghe thấy thì chắc là họ đã chế giễu hy vọng của nó, vì cơn ác mộng họ mang tới còn tồi tệ hơn bất kỳ giấc mơ sói nào.

“Bay hay là chết!” Con quạ ba mắt vừa mổ vào nó vừa hét. Nó đã khóc lóc cầu xin nhưng con quạ không tỏ ra thương hại gì. Nó hết mổ vào mắt trái rồi sau đó mắt phải, và khi nó bị mù trong bóng tối, nó lại tiếp tục mổ những nhát đau đến tê người vào đầu. Nó hét lên thảm thiết cho đến khi phổi bốc cháy. Đau đớn như xẻ đôi đầu nó, nhưng khi con quạ gắp ra đống bầy nhầy lẫn xương và não, Bran lại có thể nhìn thấy. Và những gì nó nhìn thấy khiến nó há hốc mồm vì sợ. Nó đang bám trên một tòa tháp cao, các ngón tay đang bám dính vào áo, hai chân đang nâng đỡ thân hình nó, đôi bàn chân què quặt vô dụng ngu ngốc đó. “Hãy giúp tôi,” nó khóc. Một người đàn ông tóc vàng xuất hiện phía trên và đẩy nó xuống. “Đây là điều ta làm vì tình yêu,” hắn thì thầm khi đá văng nó vào không trung.

## 83. Chương 17 - Phần 1

CHƯƠNG 17: TYRION

“Tôi không thể ngủ ngon như hồi còn trẻ.” Đại học sĩ Pycelle nói với hắn vào buổi sáng trước khi cuộc họp bắt đầu. “Tôi thà dậy sớm, dù trời còn tối, còn hơn là nằm trằn trọc trên giường, lo lắng về những việc chưa hoàn thành,” dù đang nói thế nhưng đôi mắt nặng trịch kia lại khiến người ta nghĩ rằng lão đang nửa tỉnh nửa mê.

Trong căn phòng thoáng khí dưới tổ quạ, con gái lão đang phục vụ họ món trứng luộc, mận hầm và súp, trong khi Pycelle bận chém gió. “Trong thời kỳ buồn bã này, khi mà dân chúng còn nhiều người đói ăn, tôi nghĩ chúng ta cũng nên giản lược bàn ăn.”

“Ngài nói hoàn toàn đúng.” Tyrion thừa nhận, bẻ một miếng trứng vàng nhuộm, thứ nhắc hắn về cái đầu rỗng của viên đại học sĩ. “Nhưng ta có một cái nhìn khác. Nếu có thức ăn thì ta sẽ ăn, trong khi chẳng có gì vào ngày mai.” Hắn mỉm cười. “Nói cho ta biết những con quạ của ngài cũng dậy sớm như vậy phải không?”

Pycelle vuốt chòm râu trắng như tuyết chảy xuống ngực. “Chắc chắn rồi. Chờ sau khi chúng ta ăn xong tôi sẽ phái người mang bút và mực đến.”

“Không cần.” Tyrion đặt những lá thư trên bàn cạnh bát súp, hai cuộn da dê bọc chặt và gắn sát. “Yêu cầu con gái ngài ra ngoài đi để chúng ta có thể nói chuyện.”

“Con lui ra trước đi.” Pycelle yêu cầu. Cô gái nhanh chóng rời phòng. “Giờ thì những lá thư này…”

“ Thư của Doran Martell, hoàng tử thành Dorne.” Tyrion vươn người lấy một quả trứng và cắn một miếng, quả này nhạt cần thêm muối. “Hai bức thư, nhưng một nội dung. Sự tình trọng đại, ông cần giao phó chúng cho những con chim tốt nhất.”

“Tôi sẽ gửi chúng ngay sau khi chúng ta ăn xong bữa sáng.”

“Cần gửi ngay. Món mận hầm có thể đợi, nhưng đế quốc thì không. Lãnh chúa Renly đang dẫn quân tiến đến từ phía đường Roseroad và không ai dám chắc khi nào lãnh chúa Stannis cho đội tàu xuất phát từ Dragonstone.” Pycelle chớp mắt. “Nếu đại nhân nhất định muốn vậy…”

“Ta nhất định.”

“Tôi sẵn sàng phục vụ ngài,” viên học sĩ chậm chạp, nhẹ nhàng đứng dậy rời khỏi ghế. Quả là một việc nặng nhọc, chiếc vòng cổ của lão nặng hơn mười lần so với vòng cổ bình thường được trang hoàng bằng những viên đá quý. Và Tyrion thấy số lượng vàng, bạc và bạch kim vượt qua cả số lượng các vòng sắt tượng trưng cho kiến thức của một học sĩ.

Pycelle di chuyển cực kỳ chậm chạm đến mức Tyrion đã ăn xong quả trứng và nếm cả món mận hầm cùng nước - đúng theo kiểu hắn thích - rồi mới nghe thấy tiếng vỗ cánh bay lên của chim. Hắn đứng dậy nhìn những con quạ đen bay vào bầu trời cũng đen như chúng, rồi sau đó mới xoay người để ý đến những vật dụng bài trí xa hoa trong phòng.

Số lượng dược phẩm của viên học sĩ nhiều đến kinh người; hàng tá bình thuốc được niêm phong, hàng trăm bình trụ lớn nhỏ, hàng trăm Chai thủy tinh, vô số thảo dược, từng lọ đều được dán nhãn, trên đó có ghi chú cẩn thận bằng chữ của Pycelle. Một người có đầu óc tổ chức, Tyrion nghĩ, chính là nhưng vậy, khi bạn phân loại rõ ràng thì cũng dễ dàng tìm kiếm nó khi cần thiết. Đúng là những thứ thú vị, hắn để ý thấy thuốc ngủ, cây cà dược và sữa hoa thuốc phiện, nước mắt của Lys, bột tán, bả sói và điệu nhảy của quỷ, thạch tín, độc khiến mù mắt, máu bà quả phụ…

Kiễng chân hết cỡ, hắn cố với tới một chiếc lọ nhỏ phủ đầy bụi nằm trên giá cao. Khi đọc thấy những gì viết trên nhãn, hắn mỉm cười và đem giấu vào tay áo.

Khi đại học sĩ Pycelle quay trở lại hắn đã ngồi yên vị ở chỗ cũ, mồm ngồm ngoàm một quả trứng khác. “Đại nhân, việc đã xong,” lão già tự mình ngồi xuống, “loại sự tình này… sẽ xong ngay ấy mà, đúng vậy, đúng vậy, loại sự tình quan trọng này, ngài nói vậy phải không nhỉ?”

“Ồ, vâng,” súp đặc quá, Tyrion cảm thấy thế, và muốn có thêm bơ và mật ong. Chắc chắn bơ và mật ong rất hiếm trong King’s Landing ở thời điểm này, nhưng lãnh chúa Gyles vẫn cung cấp tốt cho lâu đài. Phân nửa lượng lương thực họ ăn trong những ngày này đến từ lãnh địa của ông ta và phu nhân Tanda. Rosby và Stokeworth nằm ở phía Bắc cạnh thành phố và vẫn chưa bị chiến tranh ảnh hưởng.

“Hoàng tử của Dorne, tôi… tôi muốn hỏi…”

“Tốt nhất là ngài đừng hỏi.”

“Tuân lệnh.” Tyrion có thể cảm thấy tính hiếu kỳ đến tột cùng của Pycelle. “Có lẽ... hội nghị trọng thần của đức vua... ”

Tyrion cầm thiếc thìa gỗ múc đồ ăn vào bát. “Học sĩ, hội nghị trọng thần tồn tại là để đưa ra các khuyến nghị cho đức vua.”

“Đúng vậy,” Pycelle nói “và đức vua... ”

“... chỉ là thằng bé mười ba tuổi. Ta thay hắn làm việc.”

“Đúng vậy, chắc chắn. Ngài là cánh tay phải của nhà vua, nhưng... người chị cao quý của ngài, thái hậu Regent của chúng ta, bà ấy... ”

“... đang phải chịu một gánh nặng lớn đè lên đôi vai trắng nõn xinh đẹp của chị ấy. Ta không muốn tăng thêm gánh nặng cho chị ấy, ngài thấy có phải không?” Tyrion nghiêng đầu nhìn chằm chằm vào viên đại học sĩ. Pycelle cúi đầu nhìn vào thức ăn, tránh phải gặp đôi mắt bên xanh bên đen, bên to bên nhỏ khiến lão không thoải mái. Hắn biết rõ lão nghĩ gì, vì vậy tiếp tục lợi dụng nó. “À,” lão già tự mình thì thầm, “Đại nhân, chắc chắn ngài có quyền làm điều đó. Thật là tốt nếu ngài... chia sẻ với bà ấy... gánh nặng.”

“Đó chính là điều ta đang làm,” Tyrion quay trở lại với món súp chán ngắt, “dù sao Cersei cũng là chị gái yêu quý của ta.”

“Và là phụ nữ, đúng vậy,” đại học sĩ Pycell nói, “tuy rằng không phải là người phụ nữ bình thường... nhưng chung quy cũng là người chân yếu tay mềm, giờ phải lo việc quốc gia đại sự thật không dễ dàng...

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. ”

Ồ, phải, chị ta có chân yếu tay mềm hay không thì hãy hỏi Eddard Stark là biết. “Ta rất mừng khi thấy ngài chia sẻ mối lo lắng của ta. Và ta cảm ơn vì những gì ngài khoản đãi hôm nay, có điều ta còn một ngày dài đang đợi.” Hắn vươn chân nhảy xuống ghế. “Và ngài sẽ báo cho ta ngay khi nhận được hồi âm từ Dorne, phải không?”

“Sẽ theo ý ngài, đại nhân.”

“Và chỉ có một mình ta biết?”

“À... chắc chắn rồi.”

Bàn tay đồi mồi của Pycelle đang vuốt râu như thể một người chết đuối túm được dây thừng, điều đó khiến trái tim của Tyrion nhảy lên vì vui mừng. Mục tiêu thứ nhất đã xong, hắn nghĩ.

Hắn bước chậm rãi xuống sân, đôi chân dị dạng cảm thấy đau nhức theo mỗi bước cầu thang. Ánh mặt trời đã mọc lên cao và lâu đài dần xuất hiện mờ ảo. Những lính canh bước trên tường thành, các hiệp sĩ và đám tùy tùng đang luyện tập với những vũ khí cùn. Gần đó Bronn đang ngồi cạnh cái giếng, hai nữ hầu xinh đẹp đang khiêng giỏ quần áo đi qua đó nhưng tay lính đánh thuê chẳng buồn liếc qua. “Bronn, ta thật thất vọng vì cậu,” Tyrion chỉ về phía hai cô gái, “cảnh ngọt ngào ngay trước mắt kia không nhìn lại nhìn bọn ngốc choảng nhau.”

“Có hàng trăm kỹ viện trong thành phố nơi chỉ đồng cũng có thể mua được bất kỳ cảnh ngọt ngào nào tôi muốn,” Bronn trả lời, “nhưng ngày nào đó đời tôi sẽ được cứu chỉ nhờ việc nhìn những thằng ngốc này đánh nhau.” Hắn đứng dậy. “Thằng bé mặc áo khoác xanh với ba con mắt trên khiên kia là ai?”

“Vài hiệp sĩ đánh thuê. Tên hắn là Tallad. Sao?”

Bronn đẩy mấy sợi tóc che mắt. “Hắn là người giỏi nhất ở đây. Nhưng hãy nhìn hắn kìa, hắn hành động theo tiết tấu, mỗi lần tấn công đều có trình tự giống nhau giống như chiêu thức.” Hắn cười toe toét. “Nếu ngày nào phải đối mặt với tôi, điều này sẽ khiến hắn phải chết.”

“Hắn đã tuyên thệ trung thành với Joffrey, hẳn là sẽ không phải đối mặt với cậu.” Họ đi xuyên qua sân, Bronn giảm tốc độ để phù hợp với cặp chân ngắn ngủn của Tyrion. Những ngày này, tên lính đánh thuê này được coi trọng đáng kể. Mái tóc đen được gội và chải gọn gàng, râu được cạo sạch sẽ và hắn mặc áo giáp màu đen, trang phục của Đội Tuần Thành Phố. Trên vai chiếc áo khoác màu đỏ sậm, màu của nhà Lannister, là huy hiệu bàn tay vàng, Tyrion đã tặng hắn vào ngày phong hắn làm đội trưởng đội bảo vệ.

“Hôm nay có bao nhiêu người tự nguyện nhập đội?” Tyrion hỏi.

“Ba mươi gã.” Bronn trả lời. “Hầu hết với những lý do giống nhau, hoặc muốn gì đó, hoặc để trả thù, hoặc muốn gì đó, đại loại thế. Thú cưng của ngài cũng đã quay lại rồi.”

Hắn rên rỉ. “Phu nhân Tanda?”

“Tùy tùng của bà ta. Bà ấy lại mời ngài cùng dùng bữa tối. Bà ấy nói có đùi hươu, súp ngỗng nấu với quả dâu và…”

“… con gái bà ta,” Tyrion cay đắng tiếp lời. Ngay từ khi hắn đến Red Keep, phu nhân Tanda đã bám dính lấy hắn, dụ dỗ hắn bằng sơn hào hải vị. Bằng cách nào đó bà ta cho rằng một thằng quý tộc lùn là tuyệt phối đối với cô con gái Lollys của bà ta, một cô gái béo, vụng về và nhu nhược năm nay đã ba mươi ba tuổi mà vẫn còn là xử nữ. “Chuyển đến bà ta lời xin lỗi của ta, ta không thể đến.”

“Không có hứng thú với món ngỗng hầm sao?” Bronn cười đen tối.

“Có lẽ cậu có thể ăn con ngỗng đó và cưới con bé đó về nhà luôn. Hay tốt hơn là cử Shagga đi.”

“Shagga thích ăn con bé đó và mang con ngỗng về nhà.” Bronn bình luận. “Dù sao, Lollys cũng nặng hơn hắn.”

“Đúng thế thật,” Tyrion thừa nhận khi họ đi vào hành lang có mái vòm nối giữa hai tòa nhà. “Còn ai còn muốn ta nữa không?”

Viên lính đánh thuê trở nên nghiêm túc hơn. “Có một người cho vay tiền đến từ Braavos, cầm những giấy tờ thế chấp yêu cầu được gặp đức vua để nói chuyện về việc thanh toán các khoản vay.”

“Cứ như thể Joff có thể thanh toán được ấy. Cho người đàn ông đó đến gặp Littlefinger, hắn sẽ tìm ra cách đẩy ông ta đi. Ai nữa?”

“Một nhà quý tộc đến từ Trident đến khiếu kiện chuyện người của Cha ngài đã đốt thành của ông ta, cưỡng hiếp vợ ông ta và giết toàn bộ nông dân ở đó.”

“Ta tin họ gọi đó là chiến tranh.” Tyrion lờ mờ đoán đó là “thành quả”của Gregor Clegane. Nếu không thì đó là của Hiệp sĩ Amory Lorch hoặc đám chó dữ của Cha hắn, Qohorik. “Lão ta muốn gì ở Joffrey?”

“Những nông dân mới.” Bronn trả lời. “Lão đã giương cao lòng trung thành của mình với vương thất và giờ yêu cầu bồi thường.”

“Ta sẽ sắp xếp thời gian gặp lão vào ngày mai.” Dù lão có trung thành thật lòng hay giả bộ thì vẫn còn giá trị lợi dụng. “Hãy sắp xếp cho lão một căn phòng tiện nghi và đồ ăn nóng sốt. Tặng lão một đôi giày mới, loại tốt ấy, và nói rằng đó là tâm ý của Đức vua Joffrey”. Tỏ vẻ rộng rãi không bao giờ hại.

Bronn đơn giản gật đầu đồng ý. “Còn có một đoàn những người làm bánh, bơ và những người bán rau quả cũng đang la hét xin được yết kiến đức vua.”

“Chẳng phải lần trước ta đã nói là ta không có gì cho họ sao.” Lượng lương thực chuyển vào King’s Landing cực kỳ ít ỏi, chỉ đủ cho lâu đài và các đơn vị đồn trú. Giá cả lương thực, các loại rau củ quả tăng cao vút và Tyrion không dám tưởng tượng ra loại thịt nào đang nấu trong nồi. Hắn hy vọng đó là cá. Họ vẫn còn sông và biển… ít nhất cho đến khi lãnh chúa Stannis xuất quân.

“Họ muốn sự bảo vệ. Tối qua một thợ nướng bánh đã bị rán ngay trong lò của mình. Bọn tấn công cho rằng ông ta bán bánh mì quá đắt.”

“Thật sao?”

“Ông ta cũng không thể phủ nhận điều đó.”

“Họ không ăn thịt ông ta chứ.”

“Không, tôi không nghe thấy điều đó.”

“Lần tới họ sẽ làm thế.” Tyrion trầm trọng. “Ta sẽ cố hết sức bảo vệ họ. Đội áo choàng vàng…”

“Bọn họ buộc tội những lính áo choàng vàng cũng trong đội quân cướp bóc,” Bronn nói, “họ đang yêu cầu được nói chuyện trực tiếp với đức vua.”

“Những tên ngu ngốc.” Tyrion lần trước đã tiếp và tiễn bọn họ với những lời xin lỗi, chứ thằng cháu trai của hắn thì sẽ tiễn họ với roi và thương. Hắn thật có chút muốn buông tay mặc kệ họ… nhưng không, hắn không dám. Sớm hay muộn thì vài kẻ thù cũng sẽ tấn công King’s Landing và điều cuối cùng hắn muốn là xuất hiện những tên phản đồ ngay trong thành phố. “Nói với họ là Vua Joffrey chia sẻ nỗi sợ của họ và sẽ làm tất cả những gì có thể để giúp họ”

“Họ muốn bánh mì chứ không phải những lời hứa.”

“Nếu ta đưa cho họ bánh mì hôm nay thì ngày mai sẽ có gấp đôi số người sẽ đến gào thét ngoài cổng. Còn ai nữa?”

“Một huynh đệ áo đen đến từ Tường Thành. Tổng quản nói hắn mang tới một cánh tay thối ngâm trong bình.”

Tyrion mỉm cười mệt mỏi. “Ta ngạc nhiên là không ai muốn ăn nó. Ta sẽ gặp hắn. Hắn tình cờ không phải Yoren chứ?”

“Không. Hiệp sĩ nào đó tên Thorne.”

“Hiệp sĩ Alliser Thorne?” Trong tất cả những huynh đệ áo đen hắn gặp ở Tường Thành, Tyrion Lannister không thích Hiệp sĩ Alliser Thorne nhất. Một người đàn ông cực đoan và ác độc, luôn đánh giá quá cao khả năng bản thân. “Ngẫm lại thì ta cũng không tin mình có đủ thời gian gặp hiệp sĩ Alliser ngay bây giờ. Giúp ông ta tìm một phòng nhỏ nơi thảm cả năm không thay và để cánh tay đó thối rữa thêm chút nữa.”

Bronn khúc khích cười và quay người đi làm, trong khi đó Tyrion tiếp tục leo lên các bậc thang xoắn ốc. Khi đi qua sân hắn đã nghe thấy âm thanh của khung lưới nơi cửa thành mở ra. Chị hắn và một đám đông người đang đợi ở cổng chính.

Ngồi trên con ngựa trắng của mình, Cersei trông cao cao tại thượng như một nữ thần. “Em trai,” cô ta gọi to, giọng không chút cảm xúc. Thái hậu không vui thích gì với cái cách hắn xử lý Janos Slynt.

“Thái hậu.” Tyrion lịch sự cúi đầu hành lễ. “Sáng nay chị thật đẹp.” Vương miện của chị ta làm bằng vàng và áo choàng lông chồn. Đoàn tùy tùng gồm rất nhiều người phía sau: Hiệp sĩ Boros Blount thuộc Đội ngự lâm quân, mặc áo choàng trắng đang cau mày như thường khi; Hiệp sĩ Balon Swann, mang cung cài phía trên cái yên bạc; Đại nhân Gyles Rosby, với hơi thở khò khè ngày càng nghiêm trọng, Hallyne, thuật sĩ tạo lửa thuộc hội những nhà giả kim; và vị trọng thần thân sủng mới nhất của thái hậu, hiệp sĩ Lancel Lannister, trước đây là người hầu của chồng chị ta, sau được thăng chức lên thành hiệp sĩ nhờ sự “phục vụ tận tình” với người đàn bà góa. Vylarr và hai mươi hộ vệ trong đội hộ tống.

“Chị gái, chị định đi đâu hôm nay vậy?” Tyrion hỏi.

“Ta muốn đi một vòng quanh các cổng thành để kiểm tra hỏa pháo mới. Ta không nên để người khác nghĩ chúng ta khác nhau và ta không quan tâm hỏi han đến việc phòng thủ trong thành.” Cersei nhìn hắn trừng trừng bằng đôi mắt trong xanh, tuyệt đẹp nhưng tràn đầy khinh miệt. “Ta được thông báo rằng Renly Baratheon đã hành quân từ Highgarden. Hắn đang tiến đến theo đường roseroad, dẫn theo toàn bộ đội quân.”

“Varys cũng gửi cho tôi báo cáo tương tự.” “Vào trăng tròn hắn có thể đến đây rồi.”

“Không thể nếu cứ duy trì tốc độ nhàn nhã đó.” Tyrion bảo đảm. “Mỗi đêm hắn đều mở tiệc ở một lâu đài khác nhau và mở phiên tòa ở mỗi ngã rẽ.”

“Và ngày càng có nhiều người chấp nhận dưới trướng hắn. Nghe nói hiện giờ hắn đã có một trăm ngàn quân.”

“Có vẻ còn nhiều hơn số đó.”

“Hắn nhận được sự ủng hộ của Storm’s End và Highgarden phía sau, đồ ngu.” Cersei tức giận cúi xuống mắng hắn. “Tất cả đội quân dưới trướng của Tyrell, trừ Redwynes và cậu phải cảm tạ ta vì điều đó. Cho đến khi nào ta vẫn giữ cặp sinh đôi vô dụng con lão thì lãnh chúa Paxter vẫn phải chịu dừng chân ở Arbor và tự coi mình tốt số khi đứng ngoài cuộc.”

“Chỉ tiếc là chị đã để Hiệp sĩ Hoa (Knight of Flowers - ám chỉ Loras Tyrell) thoát qua kẽ tay xinh đẹp kia. Tuy nhiên, Renly còn có những mối quan tâm khác ngoài chúng ta: Cha ở Harrenhal, Robb Stark ở Riverrun… nếu tôi là hắn, tôi cũng sẽ làm nhưng những gì hắn đang làm. Từ từ tiến tới, một mặt phô diễn sức mạnh của mình cho cả đế quốc xem, một mặt quan sát và chờ đợi. Để cho các đối thủ của mình tàn sát trong khi tôi ngồi đó chờ ngư ông đắc lợi. Nếu Stark đánh bại chúng ta, miền Nam sẽ rơi vào tay của Renly giống như ân huệ được trao bởi các chư thần, và hắn sẽ không tốn một quân để có được nó. Nếu chúng ta thắng, hắn sẽ tấn công chúng ta khi chúng ta suy yếu.”

Cersei vẫn còn tức giận. “Cậu muốn ta yêu cầu Cha mang quân đến King’s Landing.”

Nó chẳng có tác dụng gì ngoài việc cho chị an tâm. “Khi nào ta có thể ra lệnh cho Cha vậy?”

Cô ta bỏ qua câu hỏi. “Và khi nào cậu có kế hoạch giải thoát cho Jaime? Anh ấy đáng giá hàng trăm lần cậu.”

Tyrion cười ngây ngô. “Đừng nói điều đó với phu nhân Stark, tôi van chị đấy. Chúng ta không có một trăm người như tôi để trao đổi.”

“Cha chắc hẳn điên rồi mới cử cậu đến đây. Cậu còn tồi hơn những kẻ vô dụng nhất.” Thái hậu thả cương, quay đầu phi ngựa chạy qua cổng thành, chiếc áo choàng lông chồn phấp phới phía sau. Tùy tùng của cô ta vội vàng chạy theo.

Thực sự thì Renly Baratheon không khiến Tyrion sợ bằng một nửa anh trai hắn là Stannis. Renly được dân chúng yêu mến, nhưng hắn chưa bao giờ cầm quân đánh giặc. Stannis thì khác: Cứng rắn, lạnh lùng, vô tình. Nếu họ có cách nào đó biết tình hình trên đảo Dragonstone… nhưng không có bất kì một ngư dân nào mà hắn cử đi để nắm tình hình đảo có thể quay về, và cả mật thám mà viên thái giám sắp đặt ở bên người Stannis cũng bặt vô âm tín. Đúng vậy, có người ở Lysene đã trông thấy chiến thuyền cập cảng và Varys có báo cáo từ Mys gửi về thông báo các thuyền trưởng của tàu đánh thuê đã phục vụ Dragonstone. Nếu Stannis tấn công bằng đường biển trong khi em trai hắn là Renly tấn công đường bộ, thì cái đầu của Joffrey sẽ nhanh chóng nằm trên cổng thành thôi. Tồi hơn là cái đầu của mình cũng được đặt cạnh nó. Hắn uể oải. Hắn đã có kế hoạch đưa Shae thoát an toàn ra khỏi thành phố nếu có bất cứ điều tồi tệ gì xảy ra.

Podrik Payne đứng trước của thư phòng, đang nghiên cứu cái sàn nhà. “Ông ấy đang ở bên trong.” Payne thông báo với cái khóa ở thắt lưng của Tyrion. “Trong thư phòng của ngài. Đại nhân. Tôi xin lỗi.”

Tyrion thở dài. “Nhìn tôi này, Pod.Ta không chịu nổi khi cậu cứ nói chuyện với cái túi quần trước của ta, đặc biệt khi ta không đeo nó. Ai đang ở trong thư phòng của ta?”

“Đại nhân Littlefinger.” Podrik cố gắng nhìn lướt qua mặt hắn, rồi sau đó lại cụp mắt xuống. “Ý tôi là, đại nhân Petyr. Đại nhân Baelish, người quản lý ngân khố.”

“Cách cậu nói khiến người ta tưởng ông ta như cả đám người,” thằng bé khiến hắn có cảm giác như đang phạm tội lớn, điều đó khiến Tyrion thấy tội.

Đại nhân Petyr đang ngồi trên chiếc ghế cạnh cửa sổ, mặc chiếc áo khoác màu mận chín và áo chẽn sa-tanh màu vàng, bộ dáng tao nhã và chậm rãi, một chiếc găng tay được cởi ra và đang để trên đùi. “Đức vua đang đánh những con thỏ bằng nỏ.” Ông ta nói. “Những con thỏ đang chiến thắng. Đến đây nhìn đi.”

## 84. Chương 17 - Phần 2

Tyrion phải kiễng chân để nhìn thấy. Một con thỏ chết nằm trên đất, một con khác với đôi tai dài đang run rẩy co giật, như thể trước sau cũng theo số phận con kia. Xung quanh là vô số tên như thể bị tung ra bởi một cơn bão. “Phóng!” Joff hô to, và tên chủ trì cuộc chơi buông con thỏ đang giữ trong tay, và con thỏ chạy biến đi. Joffrey bắn nỏ. Tên bắn trượt cách đó hai feet. Con thỏ đứng trên hai chân sau và hít hít cái mũi về phía Đức vua. Rủa ầm lên, Joff tiếp tục bắn thêm nhưng con thỏ chạy biến đi trước khi hắn lắp cung kịp.“Con khác,” người chủ trì cuộc chơi bắt một con khác trong lồng. Con này Joffrey nóng lòng bắn tên thiếu chút nữa thì biến hiệp sĩ Preston thành thái giám. Littlefinger quay lại “Cậu bé, cậu thích thịt thỏ không?”, lão hỏi Podrick Payne.

Pod nhìn chăm chăm vào đôi giày của vị khách, đó là một đôi giày được nhuộm hồng xinh xắn, trên mặt có thêu hình xoắn màu đen. “Đại nhân, để ăn phải không ạ?”

“Đầu tư mở quán,” Littlefinger khuyên, “thỏ sẽ nhanh chóng tràn ngập trong lâu đài. Chúng ta có khi phải ăn thịt thỏ cả ngày mới hết.”

“Tốt hơn thịt chuột.” Tyrion nói. “Pod, hãy để chúng tôi nói chuyện. Trừ khi đại nhân Petyr muốn ăn điểm tâm gì đó?”

“Thôi, cảm ơn ngài,” Littlefinger nở nụ cười chế nhạo quen thuộc, “người ta nói uống với tên lùn và bạn sẽ thức dậy ở Tường Thành. Đội quân áo đen luôn khiến tôi cảm thấy không khỏe.”

Không cần sợ hãi thế, đại nhân, Tyrion nghĩ, ta không định dành phần Tường Thành cho ông. Hắn tự mình đến ngồi ở chiếc ghế dựa cao và nói. “Đại nhân, hôm nay trông ngài thật tao nhã.”

“Tôi cảm thấy tổn thương khi nghe ngài nói vậy. Tôi cố gắng trông tao nhã mỗi ngày thôi.”

“Chiếc áo này là áo mới?”

“Đúng vậy. Ngài quả thật tinh tường.”

“Mận chín và vàng. Đó là màu sắc của gia tộc ngài?”

“Không, nhưng thật nhàm chán khi mặc mãi một màu từ ngày này qua ngày khác. Ngài thấy phải không?”

“Con dao đó cũng đẹp quá đi.”

“Đúng không?” Ánh mắt của Littlefinger hiện lên nét bỡn cợt. Ông ta rút con dao và nhìn chăm chú như thể chưa bao giờ thấy nó trước đây. “Thép của người Valyria và chuôi làm bằng xương rồng, tuy nhiên hình thức bình thường. Nếu ngài thích, tôi xin tặng nó cho ngài.”

“Cho tôi ư?” Tyrion nhìn ông ta đánh giá. “Không. Ta cảm thấy không ổn. Tốt nhất đừng tặng nó cho ta.” Lão biết, lão hỗn đản này. Lão biết những gì ta đang biết và lão biết rằng ta không thể chạm đến lão.

Nếu ai trên đời này ai dùng vàng bảo vệ chính mình như thành đồng vách sắt thì đó chính là Petyr Baelish, chứ không phải Jaime Lannister. Áo giáp nổi tiếng của Jaime chỉ là thép mạ vàng, còn Littlefinger, à… Tyrion đã biết được vài điều về Petyr ngọt ngào, và hắn càng biết nhiều thì càng cảm thấy bất an.

Mười năm trước, Jon Arryn đã sắp xếp cho ông ta một chức vụ ăn không ngồi rồi ở hải quan, ở nơi đó đại nhân Petyr đã nhanh chóng nổi bần bật bằng cách mang về cho ngân khố quốc gia gấp ba lần những người thu thuế khác. Đức vua Robert là một người chi tiêu hoang phí nên một người giống như Petyr Baelish, người biết cách phối hai con rồng vàng với nhau để tạo ra con thứ ba, bỗng chốc trở thành ‘nhân tài’.

Littlefinger thăng tiến như diều gặp gió. Trong vòng ba năm đã trở thành đại thần phụ trách quốc khố và thành viên dự thính của hội đồng trọng thần, và ngày hôm nay gia tài của đức vua đã gấp mười lần người tiền nhiệm, dù khoản nợ hoàng gia cũng tăng lên tương ứng. Và bậc thầy của trò ảo thuật này chính là Petyr Baelish.

Ồ, ông ta thật thông minh. Ông ta không đơn giản là gom vàng và khóa chặt nó trong quốc khố. Không hề. Ông ta hứa hẹn sẽ trả các khoản nợ của đức vua, rồi sau đó cầm vàng của đức vua đi cho vay. Ông ta mua xe, cửa hàng, tàu, ngựa. Ông ta cũng mua ngũ cốc khi giá thấp và bán khi giá cao. Ông ta nhập len từ phương Bắc và vải lanh từ phương Nam, ăng-ten từ Lys, tích trữ nó, vận chuyển nó, nhuộm nó và bán. Những con rồng vàng không ngừng gia tăng và Littlefinger cho vay chúng và mang về những con chim con.

Cùng lúc đó, ông ta cũng sắp đặt dần những người tâm phúc của mình.Cả bốn người giữ khóa kho quốc khố đều là người của ông ta. Kế toán và kiểm toán của nhà vua cũng là người do ông ta dựng lên, ngay cả những nhân viên phụ trách trong ba xưởng đúc tiền cũng là người của ông ta nốt. Ngoài ra còn có những nhân viên phụ trách cảng, thuế, hải quan, đại lý len, thương nhân mua lông dê, thuế, đại lý thu mua rượu, cứ mười người thì có đến chín người phục vụ dưới trướng Littlefinger. Họ đều là những người tầng lớp trung lưu, thương nhân, tiểu quý tộc, thậm chí đôi khi còn là người nước ngoài, nhưng đánh giá trên kết quả làm việc thì hiệu năng của họ vượt xa những kẻ sinh ra từ quý tộc.

Chưa từng có ai đặt câu hỏi về những điểm này, và tại sao lại là họ? Littlefinger không đe dọa bất kỳ ai. Một người đàn ông thông minh, luôn mỉm cười, bạn của tất cả mọi người, luôn kiếm được bất kỳ số vàng nào đức vua yêu cầu và xuất thân không cao, chỉ là hiệp sĩ dự bị, không đáng sợ. Ông ta không có quân chư hầu, không có quân đội riêng, không thành quách to lớn, không có tổ nghiệp gì đáng khoe và không tham vọng trèo cao qua con đường hôn nhân.

Nhưng sao mình lại không dám động đến ông ta? Tyrion tự hỏi. Ngay cả khi ông ta là một phản đồ? Hắn hoàn toàn không dám chắc dám động đến ông ta, ít nhất là bây giờ, khi mà chiến tranh đang tiến đến gần.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Hãy cho hắn thời gian, hắn có thể thay thế người của Littlefinger bằng người của mình, nhưng…

Dưới quảng trường truyền tiến tiếng hét.

“A, đức vua đã giết được một con thỏ,” đại nhân Baelish thông báo.

“Chắc chắn là con đó chạy chậm,” Tyrion nói, “đại nhân, ngài đã từng là con nuôi ở Riverrun. Tôi nghe người ta nói ngài rất thân cận với gia đình Tully.”

“Có thể nói như vậy, nhất là những cô con gái.”

“Thân đến mức nào?”

“Tôi là người đã phá tấm thân xử nữ của họ, như vậy chắc đủ thân?”

Nói dối - Tyrion chắc chắn đây là lời nói dối - được truyền tải với không khí hững hờ khiến ai cũng phải tin. Chẳng lẽ chuyện đó lại xảy ra với Catelyn Stark? Về chuyện mất trinh và thanh trủy thủ chả lẽ cũng giả? Càng sống lâu, Tyrion càng nhận ra rằng chẳng có gì là đơn giản và ít nhiều trong mọi câu chuyện đều có chút sự thực. “Những cô con gái của lãnh chúa Hoster không yêu ta,” hắn thừa nhận. “ Dù tôi có đưa ra bất cứ đề nghị gì chắc chắn họ cũng từ chối. Nhưng nếu chuyện đó được nói ra từ ngài thì cùng những lời đó sẽ giống như mật rót vào tai họ.”

“Điều đó phải xem ngài định nói cái gì. Nếu ngài ám chỉ việc đưa Sansa trả về với anh trai nàng thì chỉ phí thời gian. Joffrey sẽ không bao giờ phóng thích món đồ chơi đó, và phu nhân Catelyn thì cũng không ngu xuẩn đến mức phóng thích Kẻ giết vua để đổi lấy một đứa con gái.”

“Ta định trao trả Arya. Ta đã phái người đi tìm.”

“Tìm và tìm thấy là hai chuyện khác nhau.”

“Đại nhân, ta sẽ chú ý lời khuyên này của ngài. Trong bất kỳ trường hợp nào, ta hy vọng ông có thể tác động đến phu nhân Lysa. Ta luôn có những điều khoản hậu đãi đối với bà ấy.”

“Lysa là người biết nghe lời hơn Catelyn, thực sự… nhưng cũng nhát gan hơn và tôi hiểu rằng bà ấy ghét các ngài.”

“Bà ấy tin bà ấy có lý do hợp lý để làm điều đó. Khi tôi là khách của bà ấy ở Eyrie, bà ấy khăng khăng rằng chính tôi đã giết chồng bà ấy và không buồn nghe lời biện minh,” hắn dựa vào cửa. “Nếu tôi giao cho bà ấy kẻ thực sự giết Jon Arryn, bà ấy sẽ nghĩ tốt hơn về tôi.”

Những lời hắn vừa nói khiến Littlefinger ngồi thẳng dậy. “Kẻ sát nhân thực sự? Tôi phải thừa nhận ngài vừa khơi dậy được sự tò mò của tôi. Đó là ai vậy?”

Giờ thì đến phiên Tyrion mỉm cười. “Ta thường trao các món quà cho bạn mình, tự nguyện. Lysa Arryn sẽ phải hiểu điều đó.”

“Ngài cần tình bạn hay đội quân của bà ấy?”

“Cả hai.”

Bàn tay được cắt tỉa gọn gàng của Littlefinger vuốt râu. “Lysa cũng có nỗi khó xử của mình. Các thị tộc ở Dãy Núi Mặt Trăng ngày càng không kiêng nể gì, số lượng xuất hiện ngày càng tăng… và trang bị vũ khí ngày càng tốt hơn.”

“Đúng là đau đầu.” Tyrion Lannister nói, ai là người đã trang bị cho họ vậy chứ. “Ta có thể giúp bà ấy giải quyết vấn đề đó. Chỉ cần ta nói 1 câu…”

“Và ngài muốn gì?”

“Ta muốn phu nhân Lysa và con trai bà ấy quy phục Joffrey như một đức vua, thề trung thành và gây chiến với gia tộc Stark và Tully?”

Littlefinger lắc đầu. “Lannister, có điểm không ổn trong luận điệu của ngài, Lysa không bao giờ cho phép các hiệp sĩ của mình chống lại Riverrun.”

“Vậy ta sẽ không yêu cầu điều đó. Chúng ta không thiếu kẻ thù. Ta sẽ sử dụng đội quân của bà ấy chống lại lãnh chúa Renly, hoặc lãnh chúa Stannis, nếu ông ta rời khỏi đảo Dragonstone. Đổi lại, ta sẽ mang lại công lý cho Jon Arryn và hòa bình ở Vale. Ta thậm chí sẽ phong đứa con của bà ấy là Tổng phòng thủ phương Đông, như Cha nó.” Ta muốn nhìn thấy nó bay, âm thanh của một thằng bé lẩn quất trong trí nhớ mơ hồ của hắn, “Và để bảo đảm ta sẽ gả cháu gái mình cho nó.”

Hắn vui mừng khi thấy vẻ kinh ngạc hiện lên trong đôi mắt xanh xám của Petyr Baelish. “Myrcella?”

“Khi đến tuổi, nó có thể cưới Lãnh chúa Robert nhỏ, cho đến lúc đó, nó sẽ là con tin của phu nhân Lysa tại Eyrie.”

“Và Thái hậu nghĩ sao về mánh này?” Thấy Tyrion thở dài, Littlefinger phá ra cười. “Tôi đã nghĩ là không. Ngài là một người đàn ông bé nhỏ nguy hiểm, Lannister. Phải, tôi có thể hót những lời này bên tai Lysa,” một lần nữa nở nụ cười giảo hoạt, ánh mắt hiện lên vẻ bỡn cợt, “nếu tôi muốn.”

Tyrion gật đầu, chờ đợi, biết rằng Littlefinger không bao giờ có thể kiên trì yên lặng trong thời gian dài.

“Vậy,” đại nhân Petyr tiếp tục sau một quãng dừng lại, không hề xấu hổ tiếp lời, “Ngài có phần thưởng gì cho tôi?”

“Harrenhal.”

Quan sát nét mặt ông ta thật thú vị. Cha của đại nhân Petyr là loại nhỏ nhất trong số các quý tộc nhỏ, ông của ông ta chỉ là một hiệp sĩ dự bị vô danh, ông ta kế thừa gia nghiệp chỉ có bán đảo ven biển chó ăn đá gà ăn sỏi ở Fingers. Harrenhal là một trong những địa hạt giàu có nhất trong bảy đế quốc, đất đai rộng rãi, thổ nhưỡng tốt tươi, màu mỡ, tòa lâu đài rộng lớn của nó là khủng nhất trong đế quốc… và quá rộng đối với một thằng lùn ở Riverrun, nơi Petyr Baelíh được nuôi dưỡng bởi gia tộc Tully, và bị đá ra ngoài đường chỉ vì lão có ý không tốt với con gái của lãnh chúa Hoster.

Littlefinger kéo dài thời gian bằng cách sửa lại áo choàng, nhưng Tyrion đã nhìn thấy ánh đói khát trong đôi mắt xanh như mèo của ông ta. Hắn biết cá đã mắc câu. “Harrenhal là nơi bị nguyền rủa,” đại nhân Petyr cất lời sau phút yên lặng, cố gắng làm ra vẻ buồn chán.

“Vậy thì hãy lấy đất và tự xây lâu đài cho hợp với ngài. Ngài đâu có thiếu tiền. Tôi có ý định cho ngài cai quản vùng Trident. Những điền chủ nơi dòng sông này đã chứng mình họ không đáng tin. Hãy khiến họ trung thành với ngài.”

“Ngay cả gia tộc Tully?”

“Nếu chúng ta thành công thì làm gì còn Tully nào nữa.”

Littlefinger trông giống như một cậu bé vừa bị nhét một tổ ong vào mồm. Lão muốn đề phòng những con ong nhưng mật ngọt quá. “Harrenhal và tất cả những vùng đất liên quan cùng lợi sản của nó,” ông ta suy nghĩ, “về điểm này, ngài sẽ khiến tôi trở thành quý tộc lớn nhất của đế quốc. Không phải tôi không vui, đại nhân, nhưng… vì sao?”

“Ngài đã phục vụ chị gái tôi rất tốt khi vương quốc lâm nguy.”

“Cũng giống như Janos Slynt. Chưa kể ông ta cũng được ban thưởng lâu đài Harrenhal, chỉ là chưa sử dụng được lâu.”

Tyrion cười lớn. “Đại nhân, ngài đã có được ta rồi. Ta có thể nói gì đây? Ta cần ngài chuyển lời đến phu nhân Lysa. Ta không cần Janos Slynt,” hắn nhún vai, “ta thà để ngài ngồi ở Harrenhal còn hơn nhìn thấy Renly ngồi trên Ngôi Sắt. Điều này không phải rõ ràng sao?”

“Đúng là như vậy. Ngài nhận ra rằng tôi có thể phải chung giường với phu nhân Lysa Arryn để khiến bà ấy đồng ý hôn sự này chứ?”

“Ta tin ngài sẽ thấy vui mừng với nhiệm vụ này.”

“Tôi đã có lần kể với Ned Stark rằng khi ngài tìm thấy bản thân mình trần truồng với một phụ nữ xấu, thì điều duy nhất cần làm là nhắm mắt và làm thật nhanh.” Littlefinger nắm bàn tay vào và mở ra, nhìn vào đôi mắt không cân xứng của Tyrion. “Hãy cho tôi hai tuần để hoàn thành nốt các công việc đang làm và chuẩn bị một con thuyền để đưa tôi đến Gulltown.”

“Không thành vấn đề.”

Vị khách của hắn đứng dậy. “Lannister, đây quả là buổi sáng vui vẻ và lợi ích nữa… cho cả hai chúng ta, tôi tin vậy.” Ông ta cúi đầu và bước đi, áo choàng vàng lay động như cơn lốc xoáy.

Xong hai tên, Tyrion nghĩ.

Hắn lên lầu vào phòng ngủ để chờ Varys, người trước sau sẽ xuất hiện sớm thôi, hắn đoán thế. Có lẽ sẽ đến vào tầm chạng vạng, dù hắn không mong thế. Hắn mong đến thăm được Shae tối nay. Vì vậy, không đến một giờ sau khi Galt của Những con quạ đá thông báo với với một người đàn ông trát phấn đầy mặt đang đợi ở cửa thì hắn đặc biệt vui mừng. “ Ngài thật là một người độc ác khi hại đại học sĩ lúng túng đến thế,” viên thái giám trách cứ, “người đàn ông đó không thể giữ cái gì bí mật.”

“Đó có phải là do có con quạ nào nói với ngài chăng? Hay ngài không muốn nghe những đề nghị ta dành cho Doran Martell.”

Varys cười khanh khách. “Có lẽ có những con chim nhỏ đã thì thầm với tôi. Phải không?” Hắn muốn nghe câu trả lời. “Tiếp tục đi.”

“Người Dornish cho đến này còn chưa bị cuốn vào chiến sự. Doran Martell đã triệu tập chư hầu, nhưng không có gì hơn thế.Cừu hận của ông ta đối với gia tộc Lannister mọi người đều biết cả và mọi người đều nghĩ ông ta sẽ theo phe lãnh chúa Renly. Ngài muốn khuyên nhủ ông ta?”

“Rõ là thế rồi,” Tyrion nói.

“Lời giải duy nhất là ngài định lấy cái gì đổi lấy lòng trung thành của ông ấy. Viên hoàng tử là một người trọng tình cảm và đến nay ông ấy vẫn than khóc cho chị mình Elia và đứa con dễ thương của bà ấy.”

“Cha ta có lần nói với ta rằng một quý tộc không bao giờ được phép để tình cảm cản đường tham vọng… và hiện chúng ta đang có một ghế trống trong hội đồng trọng thần khi mà đại nhân Janos tham gia vào Hội Áo Đen.”

“Một ghế trong hội đồng trọng thần đúng là không thể khinh thường,” Varys công nhận, “tuy nhiên liệu nó có đủ để một người đàn ông đầy lòng tự hào quên đi cái chết của chị gái mình?”

“Tại sao phải quên?” Tyrion mỉm cười. “Ta hứa sẽ giao ra những hung thủ giết chị gái ông ấy, bất kể sống hay chết, nếu ông ấy muốn. Tất nhiên là chờ sau khi chiến tranh kết thúc.”

Varys khôn khéo nhìn hắn. “Những con chim nhỏ kể với tôi rằng công chúa Elia khi đó đã gào khóc một… cái tên… khi họ tìm thấy bà ấy.”

“Nếu tất cả mọi người đều biết bí mật đó thì nó có còn là bí mật nữa không?” Tại Casterly Rock, mọi người đều biết Gregor Clegane đã giết Elia và con bà ấy. Họ nói rằng hắn đã hiếp công chúa trong khi tay dính đầy máu và óc của đứa nhỏ.

“Bí mật này chính là quân phục vụ dưới trướng Cha ngài.”

“Cha ta là người đầu tiên nói với ông rằng lấy một con chó dại đổi lấy năm mươi ngàn quân Dornish thì quả thật lời lớn.”

Varys sờ cái má trát phấn của mình. “Nếu hoàng tử Doran yêu cầu không chỉ hung thủ phải đền tội mà chủ của hắn cũng phải trả giá thì sao?”

“Robert Baratheon đã dẫn dắt đám phản quân. Xét đến cùng, ông ta là người tổng chỉ huy, ra lệnh cho tất cả.”

“Robert lúc đó không ở King’s Landing.”

“Doran Martell cũng không.”

“Vậy dùng máu để xoa dịu lòng tự tôn, dùng chức vụ để khơi gợi tham vọng. Vàng và đất chắc không cần phải nói nữa. Một đề nghị ngọt ngào… nhưng những thứ ngọt ngào thường có độc. Nếu tôi là hoàng tử, trước khi ôm lấy cái tổ ong này thì cần phải yêu cầu thêm vài thứ. Một thứ gì đó chứng tỏ thành ý của ngài, cái gì đó bảo đảm sẽ không có sự phản bội.”Varys cười như không cười. “Tôi tự hỏi ngài sẽ đưa ra cái gì?”

Tyrion thở dài. “Ông đã biết rồi, không phải vậy sao?”

“Nếu ngài nói vậy thì… là Tommen. Dù sao ngài cũng không có khả năng mang Myrcella gả cho cả Doran Martell và Lysa Arryn cùng lúc.”

“Nhớ nhắc ta đừng bao giờ chơi trò đoán với ông. Ông là đồ lừa đảo.”

“Hoàng tử Tommen là cậu bé ngoan.”

“Nếu ta có thể tách nó khỏi Cersei và Joffrey khi nó vẫn còn nhỏ thì nó có lẽ sẽ trở thành người đàn ông tốt sau này.”

“Và là một vị vua tốt?”

“Joffrey là vua.”

“Và Tommen là người thừa kế. Nếu đức vua có gì bất trắc thì Tommen, đứa nhỏ ngọt ngào, chính là người thừa kế… vương vị.”

“Varys, ông có trí tưởng tượng phong phú thật.”

“Đại nhân, ta sẽ coi những lời này như là sự khen tặng. Trong bất kỳ trường hợp nào, hoàng tử Doran sẽ khó có thể cự tuyệt đề nghị ngài dành cho ông ấy. Ta có thể nói, cách làm của ngài thật sự inh… nhưng chỉ có một lỗ hổng nhỏ.”

Tên lùn cười phá lên. “Lỗ hổng đó tên là Cersei?”

“Quốc gia đại sự là gì đâu so với tình yêu của người mẹ dành cho những đứa con dễ thương của mình? Có lẽ, vì chiến thắng của gia tộc mình và vì sự an toàn của đế quốc, thái hậu có thể bị thuyết phục gửi Tommen hay Myrcella đi xa. Nhưng cả đứa nhỏ cùng lúc ư? Chắc chắn là không.”

“Chỉ cần Cersei không biết thì chị ấy làm sao cho thể hại ta.”

“Vậy chuyện gì xảy ra nếu thái hậu phát hiện ra kế hoạch của ngài trước khi nó được triển khai?”

“Tại sao?” Hắn nói. “Thế thì ta sẽ biết tên người mật báo cho bà ấy và hắn chắc chắn sẽ trở thành kẻ thù của ta,” và khi thấy Varys cười khúc khích, hắn nghĩ: Xong tên thứ ba.

## 85. Chương 18

CHƯƠNG 18: SANSA

Nếu cô muốn về nhà, hãy đến khu rừng của các chư thần tối nay.

Những từ này đã được đọc đến lần thứ một trăm nhưng nó vẫn lạ lẫm như thể lần đầu tiên nhìn thấy, khi Sansa phát hiện cuộn da dê nằm ở dưới gối. Nàng không biết nó được chuyển đến đây bằng cách nào hoặc ai đã gửi nó. Thư không ký tên, không đóng dấu và cũng không phải nét bút quen thuộc. Nàng nhét cuộn da vào trong ngực và thì thầm với bản thân. “Nếu cô muốn về nhà, hãy đến khu rừng của các chư thần,” nàng khẽ thở dài.

Bức thư này có nghĩa gì? Nàng có nên mang nó tới cho thái hậu để chứng minh nàng là người nhu thuận, biết nghe lời? Lo lắng khiến bụng nàng như cuộn lại. Những vết thâm tím trên người nàng đã được hiệp sĩ Meryn chữa trị chuyển thành màu vàng, nhưng chúng vẫn còn rất đau. Nắm đấm của hắn được bọc giáp khi hắn đánh nàng. Do lỗi của nàng. Nàng phải học cách che dấu các cảm xúc tốt hơn, tránh chọc Joffrey giận dữ. Khi nàng nghe tin tên lùn đó tống đại nhân Slynt đến Tường Thành, nàng đã quên vị trí hiện tại của mình và bật thốt: “Thiếp hy vọng lũ Người Lạ sẽ giết lão” .Đức vua không vui vì điều đó.

Nếu cô muốn về nhà, hãy đến khu rừng của các chư thần tối nay.

Sanssa đã cầu nguyện rất thành tâm. Liệu đây có phải là lời đáp lại của các chư thần? Rằng một hiệp sĩ thực thụ được cử đến để bảo vệ nàng? Có lẽ là một trong hai anh em sinh đôi Redwyne hay hiệp sĩ Balon Swann béo ị… hay thậm chí là Beric Dondarrion, viên quý tộc trẻ bạn của nàng Jeyne Poole trước đây là điên cuồng yêu nàng, với mái tóc đỏ vàng và chùm sao thêu trên áo choàng.

Nếu cô muốn về nhà, hãy đến khu rừng của các chư thần tối nay.

Chuyện gì sẽ xảy ra nếu đây là trò đùa ác độc của Joffrey, giống như cái ngày hắn đã mang nàng đến pháp trường để chứng kiến Cha bị chặt đầu? Hay có lẽ đây là cái bẫy tỉ mỉ để chứng minh nàng bất trung. Nếu nàng đi đến khu rừng của các chư thần, nàng sẽ thấy hiệp sĩ Ilyn Payne đang đứng đó chờ nàng, ngồi yên lặng dưới cây mộc tâm với Băng trong tay, đôi mắt xanh nhạt như đang tìm kiếm xem liệu nàng có đến?

Nếu cô muốn về nhà, hãy đến khu rừng của các chư thần tối nay.

Khi cánh cửa mở ra nàng vội vàng mang bức thư nhét dưới đệm và ngồi trên đó. Đó là hầu phòng của nàng, một cô gái nhút nhát có mái tóc nâu mềm mại. “Cô muốn làm gì?” Sansa hỏi. “Tiểu thư có cần tắm tối nay không?”

“Đốt lửa đi. Ta nghĩ… ta cảm thấy lạnh,” nàng đang run rẩy dù hôm nay rất nóng nực. “Vâng, thưa tiểu thư.” Sansa quan sát cô gái đầy ngờ vực. Liệu cô ta có nhìn thấy bức thư? Hay cô ta chính là người đặt bức thư dưới gối? Có vẻ không phải. Cô ta có vẻ là một đứa con gái ngu ngốc, không phải là người bạn muốn kể những câu chuyện bí mật, nhưng Sansa cũng không biết gì về cô ta. Thái hậu đổi thị nữ sau mỗi hai tuần để bảo đảm không ai trong số họ sẽ trở thành bạn nàng.

Khi lửa được đốt lên, Sansa cảm ơn cô hầu và ra lệnh cô ta lui ra ngoài. Cô gái nhanh chóng nghe lời cũng giống như người trước, nhưng Sansa đã bắt gặp ánh quỷ quyệt trong mắt cô ta. Không nghi ngờ gì, cô ta sẽ nhanh chóng chạy đến báo cáo cho thái hậu, hoặc có thể là Varys. Nàng chắc chắn tất cả thị nữ đều được lệnh giám sát nàng.

Khi đã ở một mình, nàng liền ném bức thư vào lửa, ngắm nhìn cuộn da dê cuộn lại và cháy đen. Nếu cô muốn về nhà, hãy đến khu rừng của các chư thần tối nay. Nàng tiến đến cửa sổ. Bên dưới chỉ có một nhóm kỵ sĩ trong bộ áo giáp bạc và chiếc áo choàng trắng nặng nề đang thong thả bước trên cầu treo. Theo chiều cao này thì chắc chắn đó là hiệp sĩ Preston Greenfield. Thái hậu cho phép nàng đi đứng tự do trong lâu đài, nhưng ngay cả vậy, nếu nàng cố rời Maegor’s Holdfast trong thời điểm này chắc chắn sẽ bị hắn chất vấn. Nàng nên trả lời hắn thế nào? Đột nhiên nàng vui vì đã đốt bức thư đó. Cởi bỏ y phục và chui vào chăn, nhưng nàng không ngủ nổi. Hắn vẫn đứng đợi ở đó chứ? Nàng tự hỏi. Và hắn sẽ đợi nàng trong bao lâu? Thật độc ác khi gửi cho nàng một bức thư và chẳng nói gì cả. Những ý nghĩ cứ xuất hiện ngập tràn trong đầu nàng.

Giá như có ai đó nói cho nàng biết nàng nên làm gì lúc này. Nàng nhớ nữ tu sĩ Mordane, và ngay cả Jeyne Poole, người bạn trung thành nhất của nàng. Nữ tu sĩ đã bị chặt đầu giống như những người khác, vì tội phục vụ cho gia tộc Stark. Sansa không biết chuyện gì đã xảy ra với Jeyne, ông ấy đã biết mất sau lần cùng nàng gặp thái hậu, và không bao giờ được nhắc tới. Nàng cố gắng không thường xuyên nghĩ về họ nhưng thỉnh thoảng ký ức cứ ùa về, rồi sau đó nước mắt cứ thế tuôn ra, không thể ngăn cản. Đôi khi Sansa thậm chí còn nhớ đến cô em gái. Giờ chắc Arya đã quay về Winterfell an toàn, nhảy múa và khâu vá, chơi đùa với Bran và Rickon, thậm chí là cưỡi ngựa đến thị trấn mùa Đông nếu nó muốn. Sansa cũng được phép cưỡi ngựa, nhưng chỉ trong nội thành, vàthật chán nếu suốt ngày cưỡi ngựa vòng quanh.

Nàng vẫn còn tỉnh khi nghe tiếng thét. Đầu tiên là ở khoảng cách xa, sau đó tiếng thét trở nên to hơn. Rất nhiều tiếng thét khác hợp thanh. Nàng không nghe rõ họ thét những gì. Và lẫn trong đó cả tiếng ngựa hí, tiếng bước chân rầm rập, những tiếng hét ra lệnh. Nàng bước ra cửa sổ và nhìn thấy những người đàn ông chạy trên tường thành, mang thương và đuốc. Quay trở lại giường ngay, Sansa ra lệnh cho bản thân, không có gì liên quan đến mày hết, chỉ là vài rắc rối mới ở thành phố này thôi. Đám người hầu nói rất nhiều chuyện xảy ra trong thành phố về đêm. Đám nạn dân chạy về thành phố để trốn chiến tranh và rất nhiều người không còn cách nào khác ngoài việc cướp bóc và giết người.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Quay trở lại giường mau.

Nhưng khi nàng nhìn lại, viên kỵ sĩ áo trắng đã biết mất, cây cầu vắt qua dòng sông khô cạn cũng được thả xuống, không người bảo vệ. Sansa không hề nghĩ ngợi quay lại tủ quần áo. Ồ, mình đang làm gì vậy? Nàng tự hỏi mình khi mặc lại quần áo. Điều này thật điên rồ. Nàng có thể nhìn thấy ánh sáng phát ra từ rất nhiều ngọn đuốc trên tường thành. Có phải Stannis và Renly cuối cùng cũng đến giết Joffrey và đòi lại vương miện của anh trai họ? Nếu vậy thì lính gác sẽ phải nâng cầu, cắt đứt con đường giữa Maegor’s Holdfast với phần ngoài của lâu đài. Sansa quàng chiếc áo choàng xám lên vai và cầm theo con dao nàng thường dùng để cắt thịt. Nàng tự nói với mình, nếu có bẫy, tốt hơn mình sẽ chết trước khi để họ làm mình tổn thương thêm nữa. Nàng dấu con dao bên dưới áo choàng.

Vừa mới lẻn vào đêm tối đã thấy một đội lính đánh thuê áo choàng đỏ chạy qua. Nàng đợi cho đến khi họ đi khuất liền bước qua cây cầu treo. Bên trong sân, binh lính đang vội vàng chỉnh lại dây đeo kiếm và đóng yên lên ngựa. Nàng thoáng nhìn thấy hiệp sĩ Preston đang đứng cạnh chuồng ngựa cùng ba người khác trong đội ngựa lâm quân, chiếc áo choàng trắng mờ dưới ánh trăng khi họ giúp Joffrey mặc áo giáp. Hơi thở cuộn trong yết hầu khi nàng nhìn thấy đức vua. Cảm ơn trời, hắn không nhìn thấy nàng. Hắn đang kêu người lấy ình thanh kiếm và cây ná.

Tiếng ồn nhỏ dần khi nàng di chuyển sâu hơn trong lâu đài, nàng không dám quay đầu lại vì sợ Joffrey có thể đang theo dõi… hoặc tồi hơn là đi theo. Cầu thang vòng hiện lên ngay phía trước, được chiếu sáng từ ánh sáng rọi từ những ô cửa hẹp bên trên. Sansa thở hồng hộc khi trèo lên đến đỉnh. Nàng chạy theo một hàng cột đổ bóng lay động như những bóng ma và dựa vào vách tường để thở. Bất chợt cảm thấy có gì đó cọ cọ vào chân, nàng sợ đến mức hồn phi phách tán, nhưng đó chỉ là một con mèo, một con mèo đực toàn thân dơ bẩn và thiếu một tai. Con mèo hít hít ngửi nàng rồi quay đi.

Khi nàng đến Khu rừng của các vị thần, âm thanh va chạm của các loại vũ khí đã lùi dần ra xa. Sansa cuốn chặt chiếc áo choàng vào người. Không khí đậm mùi đất và lá cây. Nàng nghĩ mẹ nhất định sẽ thích nơi này. Có gì đó hoang dã trong các Khu rừng của các vị thần, ngay cả tại đây, tại trung tâm của lâu đài đầu não của thành phố, bạn cũng có thể cảm nhận được các vị thần cũ đang theo dõi mình bằng hàng ngàn con mắt vô hình.

Sansa thích các chư thần của mẹ hơn của Cha. Nàng yêu những bức tượng, những bức tranh ghép bằng thủy tinh, hương thơm ngát của nhang đốt, các tu sĩ mặc áo dài thụng và thủy tinh, màn pháp thuật về cầu vồng trên tế đàn khảm ngọc trai, mã não và đá xanh da trời. Nhưng nàng cũng không thể phủ nhận rằng Khu rừng của các vị thần vẫn còn những quyền lực nhất định. Đặc biệt là ban đêm. Hãy giúp con, nàng cầu nguyện, hãy cử đến một người bạn, một hiệp sĩ thực thụ để bảo vệ con…

Nàng di chuyển qua các cây, cảm giác được độ thô ráp của vỏ cây qua tay, lá cây lất phất quẹt qua gò má. Liệu có phải nàng đến quá muộn? Hắn không phải đã dời đi quá sớm chứ? Hay hắn không đến? Sao nàng dám mạo hiểm ra đến đây? Bình tĩnh nào…

“Đứa nhỏ, tôi đã sợ là cô không đến.”

Sansa quay cuồng như muốn ngã. Một người đàn ông bước ra khỏi bóng tối, to lớn, thô tục, dáng đi tập tễnh. Ông ta mặc một chiếc áo trùng xám đen đội mũ che khuất khuôn mặt, nhưng một tia sáng nhỏ từ ánh trăng chui qua kẽ lá chiếu xuống cũng giúp nàng nhận ra làn da sưng đỏ, bên dưới đầy mạch máu ly ti. Khuôn mặt mà nàng đã từng gặp. “Hiệp sĩ Dontos,” nàng run giọng, trái tim tan ná.t “Sao lại là ông?”

“Phải, tiểu thư.” Khi hắn tiến lại gần hơn, nàng có thể ngửi thấy mùi rượu từ hơi thở của hắn. “Là tôi,” hắn dang tay.

Sansa lùi lại. “Đừng,” nàng luồn tay dưới áo choàng, nắm lấy con dao giấu trong đó. “Ông… ông muốn gì ở tôi?”

“Chỉ muốn giúp cô,” Dontos nói, “như cô đã từng giúp tôi.”

“Ông say, phải không?”

“Chỉ một ly rượu, để giúp tôi có thêm can đảm. Nếu họ bắt được tôi bây giờ, họ sẽ lột da tôi mất.”

Và họ sẽ làm gì với mình? Sansa lại thấy mình có cách suy nghĩ giống mẹ. Mẹ có thể ngửi ra mùi giả dối ở đây, mẹ có thể, nhưng mẹ đã chết rồi. Cha đã giết mẹ, vì Arya. Nàng rút con dao ra khỏi áo choàng và cầm nó bằng hai tay dơ lên phía trước.

“Cô định đâm tôi sao?” Dontos hỏi.

“Tôi sẽ,” nàng nói. “Hãy nói ai cử ông đến?”

“Không ai cả, tiểu thư. Tôi thề trên danh dự của một hiệp sĩ.”

“Một hiệp sĩ?” Joffrey đã tuyên bố hắn không còn là một hiệp sĩ nữa, chỉ là một tên hề, thân phận thấp hơn nguyệt đồng (Moon Boy).

“Tôi đã cầu nguyện với chư thần mong họ phái đến một hiệp sĩ để bảo vệ mình,” nàng nói, “tôi đã cầu nguyện và cầu nguyện. Tại sao họ lại cử đến một tên hề già luôn say xỉn?”

“Tôi có thể làm việc đó, dù… tôi biết nó thật quái lạ, nhưng… trong suốt những năm là một hiệp sĩ thì tôi lại giống tên hề, và giờ khi tôi đã là một tên hề thì tôi nghĩ… tôi nghĩ mình có thể trở thành một hiệp sĩ đúng nghĩa, tiểu thư ạ. Và tất cả là vì cô… lòng tốt, sự can đảm của cô. Cô đã cứu tôi, không chỉ từ Joffrey mà từ chính bản thân tôi,” giọng hắn hạ xuống. “Các ca sĩ đều nói đã từng có một hiệp sĩ vĩ đại xuất thân từ một tên hề.”

“Florian.” Sansa thì thầm, cả người run lên.

“Tiểu thư thân mến, tôi sẽ trở thành Florian của cô.” Dontos khiêm tốn, quỳ rạp xuống trước mặt nàng. Chậm rãi, Sansa hạ con dao xuống. Trong đầu nàng ánh sáng chợt bừng lên, thân thể nhẹ bẫng. Điều này thật điên rồ, khi đưa bản thân mình phó thác ột tên say, nhưng nếu bỏ qua cơ hội này thì liệu còn có cơ hội nào khác không?

“Ông định… định làm thế nào? Đưa tôi đi khỏi đây ư?”

Hiệp sĩ Dontos ngẩng đầu nhìn thẳng vào nàng. “Đưa cô rời khỏi lâu đài là điều khó khăn nhất. Một khi cô rời khỏi đây, sẽ có những con tàu sẵn sàng đưa cô về nhà. Tôi cần tìm nguồn tiền và chuẩn bị thật kỹ.”

“Chúng ta có thể đi bây giờ được không?” Nàng hỏi mà không dám hy vọng.

“Buổi tối nay ư? Không thể được, thưa tiểu thư. Tôi sợ là không. Đầu tiên tôi phải tìm được cách chắc chắn để đưa cô ra khỏi lâu đài khi thời cơ đến. Điều này không thể làm nhanh và dễ dàng. Họ cũng đang theo dõi tôi,” hắn liếm môi khẩn trương. “Cô có thể cất con dao đi không?”

Sansa giấu con dao vào lại áo khoác. “Đứng lên đi, hiệp sĩ.”

“Cảm ơn cô, tiểu thư,” hiệp sĩ Dontos lảo đảo đứng dậy, phủ đất và lá cây ra khỏi gối, “đại nhân Cha cô là người đàn ông đích thực nhất ở vương quốc này mà tôi từng biết, nhưng tôi chỉ biết đứng nhìn họ chặt đầu ông ấy. Tôi đã không nói gì, không làm gì… tuy nhiên, khi Joffrey định trừng phạt tôi, cô đã đứng lên nói giúp cho tôi. Tiểu thư, tôi đã không bao giờ trở thành anh hùng, không phải là Ryam Redwyne hay Barristan Gan Lỳ. Tôi không chiến thắng bất kỳ hội đấu thương, không lập công trạng gì trong chiến tranh… nhưng tôi đã từng là một hiệp sĩ và cô đã giúp tôi nhớ ra điều đó có nghĩa gì. Mạng tôi tuy rẻ rúng nhưng nó là của cô,” hiệp sĩ Dontos đặt một tay lấy tay đặt lên gạc của cây mộc tâm, nàng thấy hắn đang run rẩy. “Ta thề, dưới sự chứng kiến của các chư thần của Cha cô, rằng ta sẽ đưa cô về nhà.”

Hắn đã thề. Lời thề được lập dưới sự chứng kiến của các chư thần. “Vậy… hiệp sĩ, tôi sẽ mang mạng mình phó thác cho ông. Nhưng làm sao tôi biết khi nào khởi hành? Ông sẽ gửi cho tôi một lá thư khác ư?”

Hiệp sĩ Dontos liếc nhìn xung quanh lo lắng. “Rất mạo hiểm. Chỉ có nơi duy nhất an toàn đó. Không còn nơi nào khác. Không phải là trong dãy phòng của cô hay của tôi hay trên cầu thang hay trong sân, ngay cả khi có vẻ như chúng ta chỉ có một mình. Những viên đá tại Red Keep đều có lỗ tai, và chỉ có duy nhất ở đây là chúng ta có thể nói chuyện thoải mái.”

“Chỉ duy nhất ở đây,” Sansa nói, “tôi nhớ rồi.”

“Và nếu như có lúc nào ta tỏ ra độc ác, vô tình hoặc có biểu hiện khác khi có người đang quan sát chúng ta thì hãy tha thứ cho tôi, cô bé. Tôi phải đóng kịch, và cô cũng thế. Chỉ một bước sai lầm là đầu chúng ta sẽ được treo trên tường thành giống Cha cô ngay.”

Nàng gật đầu, “tôi hiểu.”

“Cô sẽ cần phải dũng cảm và mạnh mẽ… và kiên nhẫn, quan trọng nhất là kiên nhẫn.”

“Tôi sẽ thế,” nàng hứa, “nhưng… xin ông… hãy làm nhanh nhất có thể. Tôi sợ…”

“Tôi cũng thế,” hiệp sĩ Dontos mỉm cười yếu ớt, “giờ thì cô phải đi rồi, trước khi họ phát hiện ra cô mất tích.”

“Ông sẽ không đi cùng tôi sao?”

“Tốt hơn nếu chúng ta không bao giờ bị nhìn thấy là đi chung cùng nhau.”

Gật đầu, Sansa cất bước… nhưng rồi nàng quay đầu lại, lo lắng và đặt cái hôn mềm mại lên má hắn, đôi mắt nhắm lại. “Florian của tôi,” nàng thì thầm. “Rốt cuộc các chư thần đã lắng nghe lời nguyện cầu của tôi.”

Nàng đi dọc theo phía bờ sông, xuyên qua căn bếp nhỏ và vượt qua chuồng heo, những bước chân nàng nhanh chóng đánh thức mấy con lợn khiến chúng kêu lên eng éc. Về nhà, nàng nghĩ, nhà, hắn sẽ đưa nàng về nhà, hắn sẽ bảo vệ nàng an toàn, Florian của mình. Những bài hát về Florian và Jonquil là những bài hát nàng rất yêu thích. Tương truyền Florian cũng không đẹp trai, dù vậy cũng không quá già.

Nàng bước nhanh lao xuống cầu thang hình xoắn ốc thì đột nhiên có một người tập tễnh bước ra của cánh cửa ngầm. Sansa lao đầu vào hắn và mất thăng bằng. Những ngón tay cứng như thép đỡ lấy nàng trước khi nàng ngã và một giọng thâm trầm cất lên. “ Cầu thang có khổ rộng nhỏ trong khi các bậc lại cao, con chim nhỏ. Cô muốn giết cả hai chúng ta sao?” Tiếng cười của hắn vang vọng khắp bức tường đá. “Cô có thể làm điều đó lắm.”

Chó Săn. “Không thưa đại nhân, xin lỗi ngài, tôi không bao giờ…” Sansa vội vàng dời tầm mắt nhưng quá muộn, hắn đã nhìn thấy mặt nàng. “Xin ông, đừng làm đau tôi,” nàng cố gắng giãy ra.

“Và chuyện gì khiến con chim nhỏ của Joff lại bay xuống cầu thang trong một đêm tối trời thế này?” Khi nàng không trả lời, hắn lay người nàng. “Cô đã ở đâu?”

“Kh… khu rừng của các vị thần, thưa đại nhân,” nàng nói, không dám nói dối, “cầu… cầu nguyện cho Cha tôi và… cho đức vua, cầu nguyện rằng ngài ấy sẽ không bị thương.”

“Cô nghĩ rằng ta đang say và sẽ tin những gì cô nói?” Hắn buông nàng ra, khẽ quay người lại, ánh sáng và bóng tối đổ qua khuôn mặt cháy khủng khiếp của hắn. “Cô trông gần như một phụ nữ trưởng thành… khuôn mặt, đôi vú, và cả chiều cao nữa… gần như… à, nhưng cô vẫn là một con chim nhỏ ngu ngốc, phải không? Cô hát tất cả những bài hát mà họ dạy cô… hãy hát cho ta một bài, tại sao lại không nhỉ? Hãy hát đi. Hát cho tôi nghe. Vài bài hát về các hiệp sĩ và những nàng thục nữ. Cô thích các hiệp sĩ, phải không?”

Hắn khiến nàng sợ. “Các hiệp sĩ đích… đích thực, thưa đại nhân.”

“Các hiệp sĩ đích thực,” hắn châm chọc, “và ta không phải là đại nhân cũng như không phải hiệp sĩ. Tôi có cần đánh cô để cô nhớ ra điều đó không?” Clegane quơ quơ và suýt té ngã. “Các chư thần,” hắn thề, “ta đã uống quá nhiều rượu. Cô có thích rượu không, con chim nhỏ? Rượu yêu? Một bình rượu đỏ sậm như máu mà tất cả những gì một người đàn ông cần. Hoặc một người đàn bà.”

Hắn cười lớn, lắc đầu. “Khốn khiếp, ta đã say như một con chó. Giờ thì đi đi. Quay trở lại với lồng sắt của mình đi, con chim nhỏ. Ta sẽ đưa cô đến đó. Vì đức vua bảo vệ cô an toàn.” Chó Săn đẩy nàng đi, lịch lãm đến kỳ lạ và theo sau nàng. Đi đến chân cầu thang, hắn phục hồi lại sự yên lặng thường ngày, như thể quên đi sự tồn tại của nàng.

Khi họ về đến Maegor’s Holdfast, trong nàng vang lên hồi chuông báo động khi thấy hiệp sĩ Boros Blount đứng giữ ở cầu. Chiếc mũ trắng cao liền quay đầu lại khi nghe thấy tiếng bước chân họ. Sansa vội vàng tránh tầm mắt hắn. Hiệp sĩ Boros là tên tồi nhất trong đội ngự lâm quân, một người xấu xí với tính nóng như lửa, lúc nào cũng nhăn nhó cau mày.

“Cô gái, người đó chẳng có gì đáng sợ hết.” Chó Săn đặt bàn tay nặng trình trịch lên vai nàng. “Chỉ là con mèo vẽ sọc lên người, hắn không bao giờ có thể trở thành con hổ.”

Hiệp sĩ Boros cởi mũ sắt. “Hiệp sĩ, sao ngài…”

“Hiệp sĩ cái mẹ nhà ngươi, Boros. Ngươi là một hiệp sĩ, không phải ta. Ta là con chó của đức vua, nhớ không?”

“Đức vua vừa đi tìm con chó của mình.”

“Con chó đó đang uống rượu. Hiệp sĩ, đêm nay đến phiên ngươi bảo hộ ngài. Ngươi và các huynh đệ khác của ta.” Hiệp sĩ Boros quay sang Sansa. “Tiểu thư, sao cô không ở trong phòng của mình vào giờ này?”

“Tôi… tôi biết một bài hát về Florian và Jonquil.”

“Florian và Jonquil? Một thằng hề và kỹ nữ. Tha cho ta đi. Nhưng một ngày nào đó ta sẽ bắt cô phải ca cho ta một bài dù cô có muốn hay không.”

“Ta rất mong được hát vì ngài.”

Sandor Clegane cười nhạt. “Thật thú vị, và cũng là một người nói dối thật tồi. Một con chó có thể ngửi được lời nói dối, cô biết đấy. Hãy chú ý xung quanh và tự chăm sóc bản thân cho tốt. Ở đây tất cả họ đều nói dối… và ai cũng giỏi hơn cô.”

## 86. Chương 19 - Phần 1

CHƯƠNG 19: ARYA

Lấy hết sức trèo lên cành cao nhất, Arya có thể nhìn thấy những ống khói ở phía xa, qua khu rừng. Những mái tranh nằm dọc bờ hồ và dòng suối nhỏ chảy gần đó, một cầu tàu bằng gỗ đặt sát mép nước bên cạnh một cạnh một gian nhà thấp dài.

Bé tiếp tục vươn ra phía ngoài cho đến khi cành cây uốn cong lại vì sức nặng. Không có thuyền đậu bên bến tàu, nhưng bé có thể nhìn thấy từng làn khói nhẹ bốc lên từ vài cột khói và một phần xe ngựa đặt phía sau chuồng ngựa.

Có người ở đó. Arya cắn môi. Cho đến giờ tất cả những nơi họ đi qua đều vườn không nhà trống, bất kể là đồng ruộng, làng mạc, lâu đài, nhà thờ, kho thóc. Những gì có thể đốt thì những người nhà Lannister đã đốt hết rồi. Những gì có thể chết thì chúng cũng giết hết rồi. Bọn chúng thậm chí còn đốt cả những rừng cây, dù lá cây ở đó vẫn còn xanh và ẩm ướt sau cơn mưa và do vậy lửa không thể lan xa. “Chúng sẽ đốt cả hồ nếu có thể,” Gendry nói và Arya biết hắn nói đúng. Vào cái đêm bọn họ chạy trốn, ngọn lửa từ thị trấn bị cháy đã chiếu sáng cả mặt nước bên hồ, như thể nó cũng bị phóng hỏa.

Sau đêm kinh hoàng đó, bọn họ cố lắm mới lấy lại được dũng khí để quay lại trang viên, không gì sót lại ngoài những hòn đá cháy đen, tường xiêu vẹo và tử thi khắp nơi. Vài nơi vẫn còn khói nhạt bốc lên khỏi đống tro ấm. Hot Pie sống chết cầu nguyện bọn chúng đừng quay lại, còn Lommy thì gọi chúng là những thằng ngu, thề Hiệp sĩ Amory sẽ bắt và giết chúng, nhưng Lorch và đội quân của hắn đã sớm rời đi khi họ quay về. Họ thấy cái cổng đã bị đổ rạp, các bức tường thủng lỗ chỗ và tử thi la liệt. Gendry nhìn một lần không chịu nổi. “Họ đã bị giết hết rồi,” hắn nói. “Và cả những con chó cũng không thoát khỏi số mạng. Nhìn đi.”

“Hay những con sói.”

“Chó, sói hay gì nữa cũng không quan trọng. Chuyện ở đây xong rồi.”

Nhưng Arya sẽ không rời đi cho đến khi họ tìm thấy Yoren. Chúng sẽ không thể giết được ông ấy, bé tự nhủ. Ông quá lợi hại và mạnh mẽ và còn là thành viên Đội Gác Đêm nữa. Vừa tìm giữa đống thi thể, bé vừa lải nhải điều đó với Gendry.

Nhát rìu giết ông ấy cũng đồng thời bổ đầu thành hai nửa, nhưng chòm râu lớn kia không thể lẫn được với bất kỳ ai khác, chưa kể quần áo vá chằng đụp, bẩn thỉu và bạc màu khiến nó có màu xám chứ không còn là màu đen. Hiệp sĩ Amory Lorch rõ ràng không có ý muốn mai táng cho ông ấy hơn những người khác mà hắn đã giết, và cả bốn lính nhà Lannister nằm cạnh xác Yoren nữa. Arya tự hỏi đã có bao nhiêu người theo Yoren xuống hoàng tuyền.

Ông ấy sẽ mang mình về nhà, bé nghĩ khi bọn họ đào mồ cho người đàn ông già xấu số. Có quá nhiều người chết nên họ không thể mai táng cho tất cả, nhưng ít nhất Yoren phải có được một ngôi mộ, bé kiên quyết thế. Ông ấy đã hứa sẽ mang mình an toàn về Winterfell. Bé vừa muốn khóc vừa muốn đã ông.

Gendry là người đầu tiên nghĩ đến nhà của viên quý tộc và ba người mà Yoren giam giữ. Họ cũng bị công kích nhưng xung quanh tháp chỉ có một lối vào duy nhất, một cửa sổ ở tầng hai được kết nối bởi một cái thang. Chỉ cần rút cái thang vào trong thì những người lính của hiệp sĩ Amory sẽ không làm gì được họ. Những lính nhà Lannister đã chất cỏ xung quanh chân tháp và châm lửa, nhưng đá thì sao cháy được và Lorch chắc chắn không kiên nhẫn để nhử họ ra. Nghe thấy tiếng gọi của Gendry, Cutjack mở cửa và khi Kurz nói họ tốt hơn nên đi về phía Bắc chứ đừng quay lại thì ngực Arya đập thình thịch, hy vọng họ vẫn tiến về Winterfell.

À thì ngôi làng này không phải Winterfell nhưng những mái nhà tranh này hứa hẹn sự ấm áp và bảo vệ và có thể cả thức ăn nữa, miễn là bọn họ đủ gan để mạo hiểm tới gần. Trừ khi ở đó có Lorch. Hắn có ngựa, có thể di chuyển nhanh hơn bọn họ.

Bé theo dõi tình hình một lúc lâu từ trên cây, hy vọng có thể nhìn ra cái gì đó bất thường: Một người đàn ông, một con ngựa, một lá cờ, bất cứ thứ gì giúp bé nhận biết nguy hiểm. Có mấy lần bé thấy có động tĩnh, nhưng tòa nhà quá xa nên bé cũng không dám chắc chắn. Có lần, rất rõ ràng, bé nghe thấy tiếng ngựa hí. Chim chóc bay đầy trời, hầu hết là quạ. Từ xa thấy chúng tập trung bay xung quanh những mái nhà tranh như một đám ruồi bọ. Phía Đông, Gods Eye trông giống như mảnh gương xanh phản chiếu ánh mặt trời, rộng bằng nửa thế giới. Vài ngày gần đây, bọn họ theo bờ đầy bùn đất chậm rãi tiến tới (Gendry không muốn tiếp cận bất kỳ con đường lớn nào, và ngay cả Hot Pie và Lommy cũng hiểu chuyện), Arya có cảm giác như cái hồ đang mời gọi bé. Bé muốn dầm mình trong làn nước xanh hiền hòa đó, để có lại cảm giác sạch sẽ, để bơi và phơi mình dưới ánh nắng mặt trời. Nhưng bé không dám cởi đồ tại nơi mà người khác có thể nhìn thấy, ngay cả khi để giặt chúng. Mỗi ngày khi mặt trời lặn, bé thường ngồi trên một tảng đá và cho chân vào nước lạnh. Cuối cùng bé cũng phải ném đôi giày rách nát đi. Lúc đầu đi chân trần rất khổ, nhưng những vết phồng rộp cuối cùng cũng phá ra và những vết cắt rồi cũng khép lại và lòng bàn chân bé lành da. Bùn trở nên tuyệt vời giữa các ngón chân và bé thích cảm giác được đất ở dưới chân mỗi khi bước đi.

Từ nơi đây bé có thể nhìn thấy một tiểu đảo có rừng rậm rạp ở mạn Đông Bắc, cách bờ khoảng hai mươi tám mét, ba con thiên nga đen đang bơi trên mặt nước, thật bình yên… không ai nói với chúng rằng chiến tranh đã đến và chúng cũng không cần phải lo lắng về những thành phố bị đốt cũng như con người bị giết thảm. Bé bắt đầu nhìn chúng bằng ánh mắt hâm mộ. Một phần bé muốn trở thành một con thiên nga, nhưng mặt khác bé lại muốn ăn nó. Bữa sáng bao gồm vài quả đầu và một nắm bọ cánh cứng đã tan biến. Vị của những con bọ cánh cứng cũng không tồi nếu bạn ăn chúng thường xuyên. Vị của những con sâu còn tồi hơn, nhưng vẫn không tồi bằng cảm giác đói sau những ngày không có cái gì nhét vào mồm.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Tìm bọ cánh cứng còn dễ, chỉ cần bạn lật một tảng đá là có. Arya đã ăn một con bọ cánh cứng khi còn nhỏ, chỉ khiến Sansa hét chói tai, vì vậy bé không cảm thấy sợ khi phải ăn tiếp. Waesel cũng vậy, nhưng Hot Pie thì đã nôn ra hết ngay khi cố nuốt hết con bọ. Lommy và Gendry thậm chí còn không dám thử. Ngày hôm qua Gendry bắt được một con cóc và chia nó với Lommy và vài ngày trước Hot Pie còn tìm được vài quả mâm xôi và những quả dại, nhưng hầu hết họ sống nhờ nước và quả đầu. Kurz đã từng dạy họ cách sử dụng đá và tạo ra một loại tượng tử. Vị thật khủng khiếp.

Bé ước kẻ săn trộm đó đừng chết. Hắn biết rõ về rừng hơn tất cả bọn họ cộng lại, nhưng hắn đã trúng một mũi tên vào vai khi cố thu cái thang lên tháp vào đêm đó. Tarber đã lấy bùn và rêu xanh bên hồ để đắp lên vết thương, một hay hai ngày sau Kurz thề rằng vết thương không có gì, dù cục thịt nơi yết hầu chuyển thành màu đen trong khi vết thương sưng đỏ lủng lẳng trước ngực. Vào một buổi sáng hắn không còn sức để đứng dậy và ngày tiếp theo hắn từ trần.

Họ an táng hắn giữa các khe đá, Cutjack cầm thanh kiếm và tù và, trong khi Tarber lấy cung, giầy và dao. Hai người này cầm tất cả những thứ đó khi rời đi. Đầu tiên bọn họ nghĩ hai người đó chỉ đi săn, rằng họ sẽ quay lại mang theo đồ ăn. Nhưng họ cứ đợi và đợi tiếp, cuối cùng Gendry giục những người còn lại đi tiếp. Có lẽ Tarber và Cutjack cho rằng mình sẽ có cơ hội sống sót tốt hơn nếu bỏ qua đám cô nhi này. Nói không chừng hai người họ đã đúng, nhưng điều đó cũng không khiến bé giảm bớt hận ý đối với hai người bọn họ.

Bên dưới cây, Hot Pie kêu lên như một con chó. Kurz đã dạy bọn họ cách sử dụng âm thanh của những con thú để báo hiệu cho nhau. Một mánh của người thợ săn lão luyện, hắn nói, nhưng hắn đã chết trước khi dạy cho bọn họ cách phát âm thanh đúng. Tiếng chim kêu của Hot Pie nghe thật khủng khiếp. Tiếng chó sủa của hắn nghe đỡ hơn, nhưng cũng chả hơn bao nhiêu.

Arya chuyền từ cành cao xuống cành thấp, bé dang tay để lấy thăng bằng. Một vũ công nước không bao giờ ngã. Chân chạm nhẹ, những ngón quặt chặt cành cây, bé đi thêm vài bước, chuyền xuống một cành cây to hơn, sau đó tung người qua một rừng lá rồi chạm vào thân cây. Vỏ cây thật thô ráp, các ngón chân bé dễ dàng bám vào. Bé nhanh chóng nhảy xuống, chấm dứt nhào lộn.

Gendry kéo tay bé đứng thẳng lên. “Cậu ở trên đấy lâu quá. Đã nhìn thấy gì?”

“Một làng chài, chỉ là một nơi nhỏ, đi về phía Bắc theo bờ sông này. Tôi đã đếm có hai mươi sáu mái nhà tranh và một mái ngói đen. Tôi còn nhìn thấy một cái xe ngựa, có người ở đó.”

Nghe thấy âm thanh của bé, Weasel đi ra từ bụi cây. Lommy đã đặt tên cho cô ấy như vậy. Hắn nói cô ấy giống như một con chồn (Weasel), cũng không hẳn đúng, nhưng bọn họ không thể gọi mãi cô ấy là cô gái khóc sau khi cuối cùng cô ấy cũng ngừng khóc. Miệng của cô thật bẩn. Arya hy vọng cô đừng có lại ăn bùn nữa.

“Cậu có nhìn thấy người không?” Gendry hỏi.

“Toàn mái nhà thôi,” Arya công nhận, “nhưng có vài cái đang bốc khói, và tôi còn nghe thấy cả tiếng ngựa.” Weasel đặt tay lên chân bé, ôm chặt lấy. Thỉnh thoảng cô ấy vẫn làm vậy.

“Nếu có người ở đó thì cũng có thức ăn luôn.” Hot Pie nói, giọng to quá mức cần thiết. Gendry luôn nói hắn cần nói nhỏ hơn, nhưng không có tác dụng. “Có lẽ họ sẽ chia cho chúng ta một ít.”

“Có lẽ họ sẽ giết chúng ta.” Gendry nói. “Chỉ cần chúng ta ngoan ngoãn đầu hàng là được chứ gì.” giọng Hot Pie đầy hy vọng.

“Giờ thì khẩu khí của cậu giống hệt Lommy.”

Lommy Greenhand ngồi dưới giữa hai cái rễ cây khổng lồ dưới gốc sồi. Một cây thương đã đâm vào tay trái trong trận chiến đó. Vào cuối ngày tiếp theo, hắn phải tập tễnh bám vào vai Gendry, và giờ thậm chí còn không thể làm được điều đó nữa. Bọn họ phải bẻ những cành cây làm cáng khiên hắn đi, nhưng rất vất vả và chậm, rồi mỗi lần xóc cái là hắn lại liên tục rên rỉ.

“Chúng ta phải đầu hàng thôi,” hắn nói, “đáng lẽ Yoren nên làm thế. Ông ấy nên đồng ý mở cửa như họ yêu cầu.”

Arya phát ốm với những lời lải nhải của Lommy rằng Yoren nên đầu hàng. Mà hắn cứ nói đi nói lại điều đó khi họ khiêng hắn, khi chân hắn đau và bụng hắn trống rỗng.

Hot Pie đồng ý. “Họ đã yêu cầu Yoren mở cửa, họ cũng nói nhân danh nhà vua. Cậu phải làm những gì họ yêu cầu làm nhân danh nhà vua. Chuyện là là lỗi của lão già đó. Nếu lão ta đầu hàng, họ sẽ để chúng ta yên.”

Gendry nhướng mày. “Các hiệp sĩ và quý tộc, họ bắt giữ, giam cầm và đòi tiền chuộc lẫn nhau, còn cậu thì họ không quan tâm cậu có đầu hàng hay không,” hắn quay sang Arya. “Cậu còn nhìn thấy gì?”

“Nếu đó là một làng chài, tôi cược họ sẽ bán cá cho chúng ta.” Hot Pie nói. Họ có vẻ có nhiều cá, nhưng họ lại không có dụng cụ bắt chúng. Arya đã cố sử dụng tay theo cách của Koss đã làm, nhưng cá nhanh hơn chim bồ câu và nước bắn cả lên mắt bé.

“Tôi không biết họ có bán cá không.” Arya cào cào mái tóc rối của Weasel, nghĩ thầm cần phải cắt tóc. “Có những con quạ bay trên nước. Ở đó có người hay con gì đó chết.”

“Nhất định là cá đã cố xông lên bờ.” Hot Pie nói. “Nếu quạ có thể ăn thì tôi cược chúng ta cũng có thể ăn.”

“Chúng ta nên bắt vài con quạ, chúng ta có thể ăn chúng.” Lommy nói. “Chúng ta sẽ đốt lửa và nướng chúng như những con gà.”

Gendry nhíu mày trông thật hung dữ. Râu hắn mọc dài, dày, và đen như rễ cây mâm xôi. “Tôi đã nói là không lửa.”

“Lommy đang đói”, Hot Pie rên lên, “và tôi cũng thế.”

“Tất cả chúng ta đều đói.” Arya nói.

“Các cậu không đói,” Lommy đập đất, “các cậu đã ăn côn trùng.”

Arya rất muốn đá vào vết thương của hắn. “ Ý tôi là tôi sẽ đi lấy côn trùng cho các cậu nếu các cậu muốn.” Lommy làm ra bộ mặt kinh tởm. “Nếu chân tôi không thế này thì tôi đã săn vài con lợn rừng rồi.”

“Vài con lợn rừng,” bé móc má, “cậu cần có thương để săn được lợn rừng, cả ngựa, chó và cả một đội quân để bao vây con lợn rừng vào bẫy,” Cha bé đã từng săn lợn rừng trong khu rừng wolfswood cùng với Robb và Jon. Có lần ông còn mang theo cả Bran, nhưng Arya chưa bao giờ được đi cùng, ngay cả khi bé lớn hơn. Nữ tu sĩ Mordane nói việc săn lợn rừng không phải dành cho các tiểu thư, và mẹ thì chỉ hứa khi nào bé lớn hơn thì có thể có con chim ưng của riêng mình. Giờ thì bé đã lớn hơn, nhưng nếu có một con chim ưng thì bé sẽ thịt nó ngay.

“Cậu thì biết gì về săn lợn rừng chứ?” Hot Pie nói.

“Hơn cậu là cái chắc.”

Gendry không còn tâm trạng nghe họ cãi nhau. “Cả hai cậu, yên lặng, tôi cần phải nghĩ chúng ta nên làm gì.” Hắn luôn trông có vẻ đau đớn khi suy nghĩ, giống có gì đó khó chịu.

“Đầu hàng đi.” Lommy nói.

“Tôi đã nói cậu câm miệng về chuyện đầu hàng. Chúng ta thậm chí còn không biết ai đang ở đó. Có lẽ chúng ta có thể ăn trộm được chút thức ăn.”

“Lommy có thể trộm nếu chân hắn không bị thương.” Hot Pie nói. “Hắn vốn đã là một tên trộm trong thành phố.”

“Một tên trộm tồi,” Arya nói, “nếu không thì đã không bị bắt.”

Gendry ngẩng đầu nhìn mặt trời. “Lúc trạng vạng sẽ là thời điểm tốt nhất để xâm nhập. Tôi sẽ đi thị sát qua.”

“Không, tôi sẽ đi.” Arya nói.

“Cậu quá ầm ĩ,” Gendry nhìn vào khuôn mặt bé, “cả hai chúng ta cùng đi.”

“Arya nên đi,” Lommy nói, “cậu ta nhanh nhẹn hơn cậu.”

“Tôi nói là cả hai chúng tôi sẽ cùng đi.”

“Nhưng chuyện gì xảy ra nếu các cậu không quay lại? Hot Pie không thể tự mình khiêng tôi đi. Các cậu biết là cậu ấy không thể…”

“Và còn những con sói nữa,” Hot Pie nói, “đêm qua tôi đã nghe thấy tiếng chúng trong phiên canh của mình. Âm thanh rất gần.”

Arya cũng đã nghe thấy tiếng tru của chúng. Bé đã thiếp ngủ trên cành cây nhưng tiếng hú đã đánh thức bé. Lập tức tỉnh dậy, bé lắng nghe chúng suốt một giờ, cảm thấy lạnh cả sống lưng.

“Và các cậu còn không cho phép tôi nhóm lửa để đuổi chúng,” Hot Pie nói, “thật không phải khi các cậu vứt chúng tôi cho những con sói đó.”

“Không ai bỏ rơi các cậu hết.” Gendry tức giận. “Lommy có thương để chống đỡ nếu sói đến, và cậu luôn bên cạnh cậu ta. Chúng ta chỉ đi thị sát, chấm hết, chúng ta sẽ quay lại.”

“Các cậu nên đầu hàng họ bất kể đó là ai.” Lommy càm ràm. “Chân tôi cần có thuốc. Nó đau khủng khiếp.”

“Nếu nhìn thấy thuốc dành cho chân, chúng tôi sẽ lấy nó.” Gendry nói. “Arry, đi nào. Tôi muốn tiếp cận nơi đó gần hơn trước khi trời tối. Hot Pie, cậu giữ Weasel ở đây. Tôi không muốn cô ta đi theo.”

“Lần cuối cùng cô ta đã đánh tôi.”

“Tôi cũng sẽ đánh cậu nếu cậu không giữ cô ta ở đây.” Không đợi câu trả lời, Gendry đã cầm chiếc mũ sắt và rời đi.

Arya phải chạy đuổi theo. Gendry lớn hơn bé năm tuổi và cao hơn bé cả cái đầu, đôi chân cũng dài tương ứng. Trong một lúc hắn toàn toàn yên lặng, chỉ hầm hầm bước đi, tạo ra những chuyển động quá ồn ào. Cuối cùng hắn cũng dừng lại và nói: “Tôi nghĩ Lommy sẽ chết.”

Bé không ngạc nhiên. Kurz đã chết vì bị thương và hắn cũng không khỏe hơn Lommy là bao. Bất cứ khi nào Arya giúp nâng hắn, bé đều cảm nhận được làn da nóng và vị thối từ cái chân. “Có lẽ chúng ta có thể tìm được một học sĩ…”

“Cậu chỉ tìm được học sĩ trong các lâu đài, và giả sử ngay cả khi chúng ta tìm được một người thì ông ta cũng sẽ không vì một người như Lommy để làm bẩn tay mình.” Gendry cúi đầu né một cành cây thấp.

“Điều đó không đúng,” học sĩ Luwin sẽ giúp bất cứ ai tìm đến ông. Bé chắc chắn như vậy.

“Hắn sẽ chết, và sớm thôi. Điều đó tốt hơn cho tất cả chúng ta. Giống như hắn nói: Chúng ta chỉ việc bỏ hắn lại. Cậu biết mà, nếu kẻ bị thương là cậu hay tôi thì hắn sẽ bỏ chúng ta lại liền.” Họ tiếp tục đi tắt qua khe suối, bám tay vào những rễ cây. “Tôi đã phát ốm vì phải mang theo hắn, và tôi phát ốm vì phải nghe hắn lải nhải về việc đầu hàng nữa. Nếu hắn có thể đứng được thì tôi đã đánh gẫy răng. Lommy chẳng có ích cho bất kỳ ai. Cả cái cô gái khóc kia nữa.”

“Cậu đừng để ý đến Weasel, chị ấy chỉ sợ và đói thôi.” Arya quay lại nhìn phía sau, nhưng cô gái đó không đi theo bọn họ. Hot Pie đã làm theo những gì Gendry dặn, giữ chặt cô ấy.

“Cô ta vô dụng.” Gendry kiên quyết lặp lại. “Cô ta, Hot Pie và Lommy, họ đang kéo chúng ta cùng chết chìm, và họ sẽ khiến chúng ta bị giết. Cậu là người duy nhất hữu dụng, ngay cả khi là một cô gái.”

Arya đông cứng người. “Tôi không phải là con gái.”

“Cậu là con gái. Cậu nghĩ tôi cũng ngu như họ à?”

“Không, cậu ngu hơn. Đội tuần đêm không nhận con gái. Mọi người đều biết thế.”

“Điều đó là sự thật. Tôi không biết tại sao Yoren lại mang theo cậu, nhưng chắc ông ấy phải có lý do nào đó. Cậu vẫn là con gái.”

“Không phải.”

“Vậy hãy cởi quần đi tiểu. Làm đi.”

“Tôi không đi tiểu. Tôi phải buồn thì mới đi được chứ.”

“Nói dối. Cậu không thể đi tiểu vì cậu không có chim. Tôi chưa bao giờ chú ý chuyện đó khi chúng ta còn là một đội ba mươi người, nhưng cậu luôn đi vào trong rừng mỗi khi đi tiểu. Cậu không thấy cách Hot Pie không bao giờ làm thế hay sao. Cả tôi nữa. Nếu cậu không là một đứa con gái, thì chắc cậu là một thái giám.”

“Cậu là thái giám ấy.”

“Cậu biết tôi không phải mà.” Gendry cười. “Cậu có muốn tôi cởi quần chứng minh không? Tôi chẳng có gì phải giấu cả.”

“Có, cậu có.” Arya thốt lên, căng đầu nghĩ cách tránh chủ đề cởi quần xem chim. “Những tên áo choàng vàng đó đến để bắt cậu, nhưng cậu không nói cho chúng tôi biết nguyên nhân.”

“Tôi ước sao mình biết. Tôi nghĩ Yoren biết, nhưng ông ấy không bao giờ nói với tôi. Nhưng tại sao cậu lại nghĩ họ đến bắt cậu?”

Arya cắn môi. Bé nhớ lại những gì Yoren đã dặn vào ngày ông cắt đi mái tóc của bé. Đám người này, một nửa bọn chúng sẵn sàng giao cháu cho thái hậu mà không cần suy nghĩ để đổi lấy vài đồng. Nửa còn lại cũng làm tương tự nhưng trước đó sẽ cưỡng đoạt cháu. Chỉ có Gendry là khác. Thái hậu cũng muốn bắt hắn ta. “Tôi sẽ nói cho anh nếu anh nói cho tôi,” bé cẩn thận.

“Tôi sẽ nói nếu tôi biết, Arry… nếu thật sự tên em là thế, hay em có tên có gái nào không?” Arya nhìn chăm chăm xuống rễ cây dưới chân mình. Bé chợt nhận ra là mình không thể giấu giếm được nữa. Gendry đã biết, và bé chẳng có chim trong quần để chứng minh hắn sai. Bé hoặc có thể rút thanh Kim ra và giết hắn, hoặc tin tưởng hắn. Bé không chắc mình có thể giết hắn, ngay cả khi cố hết sức; hắn cũng có thanh kiếm của mình và rõ ràng khỏe hơn bé rất nhiều. Vì vậy tất cả những gì có thể làm lúc này là phải trung thực. “Không được nói cho Lommy và Hot Pie,” bé nói.

“Không bao giờ,” hắn thề. “Họ sẽ không thể biết gì từ tôi.”

“Arya,” bé nhướng mắt nhìn hắn, “tên tôi là Arya. Thuộc gia tộc Stark.”

“Gia tộc,” hắn ngừng trong chốc lát. “Cánh tay phải của nhà vua từng có người tên Stark. Người đã bị giết vì là phản đồ.”

“Ông ấy chưa bao giờ là phản đồ. Ông ấy là Cha tôi.”

Mắt Gendry mở to vì kinh ngạc. “Cho nên em cho là…”

Bé gật đầu. “Yoren sẽ mang tôi về nhà ở Winterfell.”

“Tôi… em là một quý tộc, sau này… em sẽ là một tiểu thư…”

## 87. Chương 19 - Phần 2

Arya nhìn xuống bộ quần áo đang mặc và đôi chân trần, móng chân đầy bùn. Bé có thể nhìn thấy móng tay cáu bẩn, vết sẹo ở khuỷu tay, vết xước ở bàn tay. Thề là nữ tu sẽ Mordane sẽ không thể nhận ra mình. Sansa thì có thể nhưng bé không dám chắc. “Mẹ tôi là một phu nhân, và chị tôi là một tiểu thư, nhưng tôi chưa bao giờ như bọn họ.”

“Có, em cũng là một tiểu thư. Em là con gái của một quý tộc và em sống trong một lâu đài, phải không? Và em… các chư thần ơi, tôi chưa bao giờ…” Gendry đột nhiên do dự đứng lên, tựa như có chút sợ hãi. “Về chuyện cởi quần, tôi chưa bao giờ cố ý nói thế. Và tôi đã đứng tè trước mặt em và mọi thứ… thỉnh cô tha thứ, tiểu thư.”

“Dừng lại đi.” Arya tức giận. Hắn đang móc máy bé à?

“Tiểu thư, tôi cũng là người biết lễ nghĩa.” Gendry nói, vẫn quật cường như trước. “Bất cứ khi nào các cô gái quý tộc đến cửa hàng cùng với Cha họ, thầy của tôi đều bắt tôi quỳ và chờ các nàng nói chuyện thì mới được mở miệng, và gọi họ là tiểu thư.”

“Nếu anh bắt đầu gọi tôi là tiểu thư thì ngay cả Hot Pie cũng biết chuyện. Và anh tốt nhất là vẫn đi tiểu như trước kia đi.”

“Sẽ như ý cô, tiểu thư.”

Arya đập cả hai tay vào ngực hắn. Hắn vướng vào một hòn đá và ngã ngồi xuống. “Cô là cái loại con gái của quý tộc kiểu gì thế?” hắn cười lớn.

“Loại này.” Bé đá hắn vào một bên sườn nhưng chỉ khiến hắn cười to hơn. “Anh cứ ngồi đó cười đi. Tôi còn phải xem ai đang ở trong làng.” Mặt trời đã lặn dưới các cành cây. Trời sẽ rất mau tối. Lúc này đến phiên Gendry phải đuổi theo. “Anh có ngửi thấy gì không?” bé hỏi.

Hắt hít hít. “Cá ươn.”

“Anh biết rõ là không phải.”

“Chúng ta tốt hơn nên cẩn thận. Tôi sẽ đi vòng về phía Tây để xem có đường nào khác nữa không. Nếu cậu nhìn thấy xe ngựa thì chắc phải có. Cậu sẽ đi dọc theo bờ sông. Nếu cậu cần giúp đỡ thì hãy giả tiếng chó sủa.”

“Điều đó thật ngu ngốc. Nếu tôi cần giúp đỡ thì tôi sẽ kêu ‘giúp’.” Bé chạy đi, chân trần bước trên cỏ không một tiếng động. Khi bé nhìn lại qua vai liền phát hiện hắn đang quan sát bé với vẻ mặt thống khổ hiện rõ trên mặt. Có lẽ hắn đang nghĩ đáng lẽ không nên để một tiểu thư đi ăn cắp thức ăn. Arya chỉ biết bây giờ trông hắn thật ngu ngốc.

Càng gần làng, mùi bốc lên càng mạnh. Bé không thấy đó là mùi cá ươn. Mùi này tanh tưởi hơn nhiều. Bé nhăn mũi.

Rừng bắt đầu thưa thớt, bé cúi người xuống, nhẹ nhàng chạy từ bụi này qua bụi khác như một cái bóng. Chạy được vài bước bé lại dừng lại lắng nghe động tĩnh. Đến lần dừng thứ ba bé nghe thấy tiếng ngựa, và cả âm thanh của một người đàn ông. Và mùi trở nên tệ hơn. Mùi của người chết, nhất định thế. Bé đã ngửi thấy mùi này trước đây, từ thi thể của Yoren và những người khác.

Phía Nam ngôi làng có một bụi cây mâm xôi lớn. Lúc bé đến được đó thì ánh mặt trời đã gần như biến mất , đom đóm bắt đầu bay ra. Bé có thể nhìn thấy những mái nhà tranh từ bên ngoài bờ rào. Bé trườn theo đến khi tìm thấy một khe hở và lách người vào, tiếp tục ẩn thân cho đến khi nhìn thấy thứ đang bốc mùi lên.

Bên cạnh chỗ nước cạn của Gods Eys, một giá treo cổ dài được đóng bằng những cây gỗ vẫn còn xanh đã được dựng lên và những thứ đã từng là người đều được treo lên đó, chân bị cùm trong khi những con quạ đang mổ thịt, ruồi bọ bâu đầy. Mỗi khi gió thổi qua hồ thi thể sẽ nhẹ nhàng lay động. Những con quạ đã ăn gần hết mặt và vài thứ khác. Mỗi lúc khoét sâu thêm. Cổ và ngực đã bị xé rách, nội tạng màu xanh biếc đang chảy ra hòa trộn với da thịt xuống cái bụng bị phanh ra. Một tay bị xả xuống từ vai phải. Arya còn nhìn thấy cả xương, cốt, gân đã bị đứt, vỡ lìa, thịt đã bị ăn sạch sẽ.

Bé buộc mình nhìn thi thể tiếp theo và rồi người tiếp theo nữa, rồi tiếp nữa, tự nhủ bé cứng như đá. Tất cả các thi thể đều bị dày vò và chà đạp, hư thối từ lâu, một lúc sau bé mới nhận ra tất cả họ đều bị trần truồng khi treo lên giá. Họ không giống như những người trần truồng; họ không có vẻ giống người. Những con quạ đã ăn mắt của họ, và một số còn mất luôn cả khuôn mặt.

Người thứ sáu trong giá treo không còn gì cái chân, vẫn nằm trong cùm, lay động theo mỗi cơn gió.

Nỗi sợ hãi còn sâu hơn vết thương gây ra bởi kiếm. Những người chết không khiến bé bị thương nhưng người nào đã giết họ rõ ràng có thể. Phía bên kia giá treo cổ, hai người trong chiếc áo giáp đang đứng mài thương trước ngôi nhà gần hồ, một người dưới ngôi nhà ngói đen. Một đôi sào cao được chống dưới bùn, trên đó treo cờ hiệu.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Một cái có màu đỏ và một cái có màu nhạt hơn, trắng hoặc có lẽ là vàng, nhưng cả hai đều rủ xuống và đầy bùn, bé không thể chắc chắn cái có màu đỏ có phải là màu đỏ sậm của Lannister không. Mình không cần nhìn thấy con sư tử đó, chỉ cần những người chết kia là biết, ngoài nhà Lannister còn ai vào đây?

Rồi có một tiếng thét.

Hai người đàn ông cầm thương quay lại nơi phát ra tiếng khóc, chỉ thấy người đàn ông thứ ba đang giục một tù binh đi trước hắn. Trời quá tối nên bé không thể nhìn rõ khuôn mặt, nhưng tên tù đang đội chiếc mũ sắt sáng lóa, và khi Arya nhìn chiếc sừng, bé nhận ra đó là Gendry. Anh là đồ ngu, đồ ngu, đồ ngu, đồ ngu!!! Bé nghĩ. Nếu hắn đứng ở trước mặt, bé đã cho hắn một đá.

Mấy tên cận vệ oang oang nói chuyện, nhưng bé ở quá xa nên không nghe rõ lời, đặc biệt khi lẫn với tiếng quạ kêu gần cách có sải tay. Một trong những người đàn ông cầm thương cởi chiếc mũ sắt ra khỏi đầu Gendry và hỏi hắn, nhưng câu trả lời có vẻ không vừa lòng tên lính đó nên hắn được ăn cái tát, bị đánh xuống đất và gí thương vào ngực, tên lính còn lại thì cố gắng cầm chiếc mũ sừng. Cuối cùng họ kéo hắn đứng lên và đẩy hắn về phía nhà kho. Khi họ mở cánh cửa gỗ nặng nề, một thằng bé nhỏ người vọt ra nhưng một trong những tên cận vệ đã kịp bắt lấy tay nó và đẩy nó lùi lại. Arya nghe thấy tiếng khóc nức nở từ bên trong tòa nhà và rồi một tiếng kêu thống khổ và thảm thiết, bé bất giác cắn chặt môi.

Hai tên cận vệ đẩy Gendry vào trong cùng với thằng bé và đóng cánh cửa phía sau, đúng lúc này một cơn gió từ bên hồ thổi lại và những lá cờ tung bay. Đúng như bé sợ, một cái vẽ hình con sư tử vàng, cái khác vẽ ba con vật màu đen chạy xuyên qua một cánh đồng có màu vàng như bơ. Bé nghĩ đó là những con chó. Arya đã nhìn thấy những con chó này ở đâu đó trước đây, nhưng ở đâu nhỉ?

Mà chuyện đó cũng chẳng quan trọng. Điều duy nhất cần quan tâm bây giờ là họ đã có Gendry. Ngay cả nếu hắn có cứng đầu và ngu ngốc thì bé cũng phải cứu hắn ra. Bé tự hỏi liệu họ có biết thái hậu đang truy lùng hắn?

Một trong những tên cận vệ cởi chiếc mũ sắt của hắn ra và đội chiếc của Gendry vào. Điều này khiến bé giận điên người nhưng bé biết mình không thể làm gì được. Bé nghĩ mình nghe thấy nhiều hơn một tiếng thét bên trong căn nhà kho không cửa sổ ấy, mơ hồ, khó chắc chắn.

Bé kiên nhẫn đợi cho đến khi đám bảo vệ thay ca, người đến rồi đi, chúng dẫn ngựa đi xuống dòng suối uống nước. Còn một đội săn từ rừng quay về, khiêng theo một con hươu. Bé theo dõi cách bọn chúng rửa con hươu sạch sẽ, lấy nội tạng ra và đốt lửa. Mùi thịt nướng của hươu và thịt thối của người quện vào nhau khiến cái bụng trống rỗng của bé cuộn lên muốn nôn. Thấy có đồ ăn, một đám bước ra khỏi những ngôi nhà, gần như tất cả họ đều mặc áo giáp hoặc áo lót sắt. Khi thịt hươu chín, chỗ ngon nhất được đưa vào một trong những căn nhà.

Bé tưởng rằng bóng tối sẽ giúp bé tiến gần hơn và giải thoát cho Gendry, nhưng đám lính lại đốt đuốc lên.Một tên hầu mang thịt và bánh cho hai tên lính gác ở nhà kho, và lát sau còn có thêm hai tên nữa mang thêm rượu đến uống tay chuyền tay. Khi rượu hết, hai tên lính vẫn ở lại đó canh gác, tay chống thương như cũ.

Thấy không có cơ hội nào khác, Arya đành chui ra khỏi bụi rậm và lẩn vào trong rừng tối. Chân tay bé trở nên lạnh ngắt. Trời đã tối đen như mực, một vệt bạc của ánh trăng xuất hiện và biến mất khi đám mây thổi qua. Yên lặng như bóng ma, bé tự dặn mình khi di chuyển trong rừng. Bé không dám chạy trong bóng tối, sợ rằng sẽ vấp ngã hay vấp phải những cái rễ không nhìn thấy hoặc lạc đường.Bên trái là hồ Gods Eyes vẫn yên lặng và bên phải là những làn gió thổi như tiếng thì thầm xuyên qua cành cây. Tiếng sói tru vang vọng từ phía xe.

Lommy và Hot Pie suýt tiểu ra quần khi bé xuất hiện phía sau họ.

“Yên lặng,” bé nói, ôm lấy Weasel khi cô gái nhỏ như muốn nhảy dựng lên. Hot Pie mở to đôi mắt nhìn bé chằm chằm. “Bọn tôi đã nghĩ là các cậu bỏ rơi bọn tôi ở đây,” hắn cầm thanh kiếm ngắn trong tay, thanh kiếm Yoren đã lấy từ đám lính áo choàng vàng. “Tôi tưởng cậu là một con sói.”

“Bull đâu?” Lommy hỏi.

“Họ bắt anh ấy rồi,” Arya thì thầm, “chúng ta phải giải thoát cho anh ấy. Hot Pie, tôi cần cậu giúp. Chúng ta sẽ phải đánh úp và giết những tên lính đó, rồi tôi sẽ mở cửa giải thoát cho họ.”

Hot Pie và Lommy trao nhau cái nhìn. “Bao nhiêu tên?”

“Tôi không đếm,” Arya công nhận, “ít nhất là hai mươi tên, nhưng chỉ có hai tên canh cửa.” Hot Pie trông như thể sắp khóc. “Chúng ta không thể chiến đấu chống lại hai mươi người.”

“Cậu chỉ cần chiến đấu với một tên, tôi sẽ làm phần còn lại và chúng ta sẽ giải thoát cho Gendry và chạy.”

“Chúng ta nên đầu hàng,” Lommy xen vào, “chỉ cần đến đó và đầu hàng.”

Arya lắc đầu bướng bỉnh.

“Vậy thì cứ để hắn ở đó, Arry,” Lommy cầu xin, “họ không biết về chúng ta. Nếu chúng ta trốn thì họ sẽ bỏ đi. Cậu biết là họ sẽ làm thế. Gendry bị bắt không phải lỗi của chúng ta.”

“Cậu thật ngu ngốc, Lommy.” Arya giận dữ. “Cậu sẽ chết nếu chúng ta không giải thoát cho Gendry. Ai sẽ khiêng cậu?”

“Cậu và Hot Pie.”

“Toàn thời gian, không cần ai khác giúp? Chúng ta chưa bao giờ làm thế. Gendry là một người khỏe mạnh. Dù sao, tôi không quan tâm đến những gì cậu nói. Tôi sẽ quay lại giải thoát cho anh ấy.” Bé nhìn Hot Pie. “Cậu có đi không?”

Hot Pie liếc nhìn Lommy, nhìn Arya, rồi quay lại nhìn Lommy. “Tôi sẽ đi,” hắn rất không tình nguyện.

“Lommy, cậu giữ Weasel ở đây.”

Hắn nắm lấy cô gái nhỏ và kéo lại gần. “Chuyện gì xảy ra nếu sói đến?”

“Đầu hàng.” Arya đề nghị.

Tìm đường quay lại ngôi làng mất đến vài giờ đồng hồ. Hot Pie đi lảo đảo trong bóng tối và lạc đường, Arya phải đợi hắn và quay lại lần hai để dẫn hắn đi. Cuối cùng, bé đành cầm tay và dẫn hắn đi xuyên rừng. “Chỉ cần yên lặng và đi theo thôi.” Khi họ có thể nhìn thấy ánh sáng đầu tiên phát ra từ ngọn lửa ở ngồi làng, bé nói: “Có những người chết bị treo cổ bên kia, nhưng họ không có gì đáng sợ cả, chỉ cần nhớ rằng nỗi sợ còn khiến cậu bị tổn thương hơn cả thanh kiếm. Chúng ta phải thật sự yên lặng và đi chậm rãi.” Hot Pie gật đầu.

Bé trốn dưới bụi gai tùng đầu tiên và chờ hắn đi theo, cúi người thật thấp. Hot Pie khuôn mặt trắng bệch và thở hồng hộc, tay và mặt đầu bị cát cào xước chảy máu. Hắn định nói gì đó, nhưng Arya đặt tay lên môi ra lệnh im lặng. Dùng tay và đầu gối, hai đứa bò tới giá treo cổ, ngay dưới thân người chết treo lủng lẳng, Hot Pie chưa lần nào nhìn lên hay phát ra âm thanh gì.

Thình lình con quạ đập cánh và hắn kêu lên như nghẹt mũi. “Ai đó?” Trong bóng tối truyền đến một âm thanh.

Hot Pie nhảy dựng lên. “Tôi đầu hàng!” Hắn vứt thanh kiếm ra xa, làm kinh động đến cả tá quạ đang đậu quanh thi thể. Arya bắt lấy chân hắn, cố đẩy hắn nằm xuống, nhưng hắn giãy ra và tiến về phía trước, giơ hai tay lên đầu. “Tôi đầu hàng, tôi đầu hàng.”

Bé nhảy lên, rút thanh Kim nhưng lúc này đã bị những người đàn ông vây quanh. Arya chém tên gần nhất, nhưng hắn dễ dàng đỡ được bằng cánh tay bọc sắt, và ai đó tiến lên quật bé ngã chúi xuống đất, một người đàn ông thứ ba tiến tới cướp thanh kiếm trong tay. Khi bé cố gắng cắn trả thì hàm răng cũng chỉ chạm đến chiếc áp giáp sắt lạnh ngắt. “Ồ hô, một nhóc con nóng tính,” người đàn ông đó cười lớn. Cánh tay sắt của hắn tát bé thiếu chút khiến đầu bé bay đi.

Họ trao đổi với nhau trong khi bé bị thương nằm trên mặt đất, nhưng Arya không thể hiểu nổi ngôn ngữ họ đang dùng. Lỗ tai bé vẫn còn ung. Khi bé thử bò dậy thì mặt đất dưới thân lay động. Họ lấy đi thanh Kim. Nỗi xấu hổ còn khiến bé thương tổn hơn cả vết thương, và vết thương thì rất đau. Jon đã tặng bé thanh kiếm đó. Syrio đã dạy bé cách sử dụng.

Cuối cùng có ai đó kéo áo lót trước ngực buộc bé quỳ xuống. Hot Pie cũng đang quỳ, trước mặt người đàn ông cao nhất mà Arya nhìn thấy, một con quỷ bước ra từ các câu chuyện của vú già. Bé không biết gã khổng lồ này đến từ nơi nào, chỉ biết trên áo choàng của hắn có thêu ba con chó đen chạy qua cánh đồng vàng nhạt và khuôn mặt hắn khắc nghiệt như thể nó tạc từ đá. Đột nhiên Arya nhận ra bé đã nhìn thấy ba con chó này ở đâu. Vào cái đêm đại hội đấu võ ở King’s Landing, tất cả hiệp sĩ đã mang khiên của mình hướng ra ngoài. “Cái đó thuộc về những người anh em của Chó Săn,” Sansa đã lén nói cho bé biết khi họ đi qua tấm khiên vẽ ba con chó chạy trên cánh đồng vàng. “Hắn thậm chí còn to lớn hơn Hodor, rồi em sẽ thấy. Họ gọi hắn là Ma Sơn Cưỡi Ngựa (Mountain That Rides).

Arya cúi đầu, lơ mơ để ý đến chuyện gì đang diễn ra xung quanh. Hot Pie vẫn tiếp tục la hét đầu hàng. Ma Sơn (The Mountain) nói: “Dẫn ta đến những tên còn lại,” và quay người bước đi. Tiếp theo bé lảo đảo bước qua những xác người chết trên giá, trong khi Hot Pie liên tục cầu xin chỉ cần họ không gây thương tổn đến hắn thì hắn sẽ nướng bánh cho họ. Bốn tên lính đi cùng với hai đứa. Một tên cầm đuốc, một tên cầm kiếm dài, hai tên dùng thương.

Họ tìm thấy Lommy ở nơi họ đã để hắn lại, dưới gốc cây sồi. “Tôi đầu hàng,” hắn hô to ngay khi họ nhìn thấy hắn. Hắn vứt cây thương ra xa và giơ tay lên, mắt vẩn đục. “Tôi đầu hàng. Xin các ông.”

Tên lính cầm đuốc tìm quanh gốc cây. “Ngươi là kẻ cuối cùng? Thằng bé nướng bánh nói còn có một cô gái.”

“Cô ta đã chạy trốn khi nghe thấy tiếng các ông tới,” Lommy nói, “các ông ồn ào quá,” và Arya nghĩ, chạy đi, Weasel, chạy càng xa càng tốt, chạy trốn đi và đừng bao giờ quay lại.

“Nói chúng tao biết chúng tao có thể tìm đứa con hoang của Dondarrion ở đâu. Chúng tao sẽ ày bữa ăn tử tế.”

“Ai cơ?” Lommy ngơ ngác.

“Tao đã nói với mày rồi. Đám người này cũng không biết nhiều hơn mấy đứa trong thôn. Chỉ tốn thời gian.” Một trong những tên cầm thương đi đến gần Lommy. “Có chuyện gì với cái chân của mày thế nhóc?”

“Tôi bị thương.”

“Mày có đi được không.” Giọng hắn có vẻ quan tâm.

“Không,” Lommy nói, “các ông sẽ phải khiêng tôi.”

“Mày nghĩ vậy à?” Tên lính cầm cây thương tùy ý và đâm một nhát xuyên cổ họng thằng bé. Lommy chưa bao giờ có thời gian kêu đầu hàng lần nữa. Hắn run lên và gục xuống êm ả. Khi người đàn ông rút mũi thương ra, máu tươi bắn phụt ra. “Hắn nói là khiêng hắn cơ đấy,” tên lính thì thầm, rồi cười khanh khách.

## 88. Chương 20 - Phần 1

CHƯƠNG 20: TYRION

Họ đã dặn hắn mặc ấm, vì thế Tyrion Lannister nghe lời họ. Hắn mặc chiếc quần bó chặt dày cộp và một chiếc áo chẽn bằng len, khoác thêm chiếc áo choàng lông dê mà hắn được dâng ở Dãy núi Mặt Trăng. Chiếc áo choàng dài gấp hai chiều cao của hắn nên cách duy nhất để mặc thứ này là cuốn quanh thành nhiều tầng khiến hắn trông giống như quả bóng vằn.

Ngay cả vậy thì hắn vẫn rất vui vì mình đã “nghe lời”. Không khí xám xịt và cái lạnh đến thấu xương. Timett đã chọn cách quay lại hầm sau khi mới đi được vài bước. Họ đang ở đâu đó dưới đồi Rhaenyes, phía sau đại sảnh của nghiệp đoàn các nhà giả kim. Những bức tường đá ẩm ướt trải rộng đầy dấu vết của kali nitrat, chỉ có một ánh đèn dầu duy nhất tỏa ra từ cây đèn dầu có lồng kính gắn si mà Hallyne Thuật sĩ lửa (Pyromancer) cẩn thận mang theo.

Thật cẩn thận và… cần phải cẩn thận hơn. Tyrion cầm lên một cái để kiểm tra. Nó có hình tròn và màu đỏ sậm, một quả bưởi bành ra. Cái thứ này hơi to so với tay hắn, nhưng hắn biết nó thật vừa vặn đối với tay của người thường Lớp sứ thật mỏng và giòn nên viên thuật sĩ đã cảnh báo hắn không nên cầm quá chặt để tránh bị vỡ. Lớp đất sét cũng thật thô ráp. Hallyne đã nói với hắn rằng điều đó có chủ đích. “Một chiếc bình tốt có bề mặt bóng loáng nhưng dễ dàng tan chảy trong tay người.”

Khi Tyrion nghiên nó để xem có gì cụ thể bên trong thì ngọn lửa chậm rãi hướng về phía cổ bình. Hắn biết màu sắc biến thành màu xanh sẫm âm u, hắn biết nhưng ánh sáng yếu ớt khiến hắn cũng không dám xác định. “Sền sệt,” hắn bình luận.

“Đại nhân, đó là vì không khí lạnh.” Hallyne nói. Hắn có khuôn mặt xanh xao vàng vọt, đôi tay ẩm ướt và thái độ nịnh nọt. Hắn đang mặc chiếc áo choàng tím sẫm điểm lông chồn, nhưng lớp lông đã sờn cũ và lốm đốm. “Khi thời tiết ấm áp, chất này sẽ chảy thông hơn, giống như dầu đèn.”

Chất này là thuật ngữ của những thuật sĩ lửa như một cách chứng tỏ sự uyên thâm của mình với người khác, điều khiến Tyrion cảm thấy cực kỳ bực bội. Đúng là bọn họ cũng đã từng có quyền lực, nhưng trong vài thế kỷ gần đây, các học sĩ ở Citadel đã dần thay chỗ của những nhà giả kim gần khắp mọi nơi. Giờ thì chỉ còn vài lão già còn tồn tại, mà bọn họ cũng không còn dám xưng chuyển hóa được kim loại nhưng bọn họ có thể tạo lửa.

“Nước không thể dập tắt được nó, ta đã nghe kể…”

“Đúng là như vậy. Một khi cháy, chất này sẽ cháy cho đến hết. Hơn nữa nó còn có thể thiêu cháy được quần áo, gỗ, da, thậm chí cả thép.”

Tyrion nhớ tới viên tu sĩ hồng bào Thoros của Myr và thanh kiếm lửa của hắn. Ngay cả chỉ bao phủ bên ngoài nó cũng cháy được đến một giờ. Thoros luôn yêu cầu một thanh kiếm mới sau mỗi cuộc đấu kiếm, và Robert thực thích hắn, luôn vui mừng cấp cho hắn thanh kiếm mới.

“Vì sao nó không rỉ qua lớp đất sét?”

“Ồ, có chứ,” Hallyne nói, “có một cái hầm phía dưới đây là nơi chúng tôi để những bình cũ hơn. Những cái được làm từ thời vua Aery, có hình dạng hoa quả theo chủ ý của ông ấy. Chúng thực là những hoa quả nguy hiểm, đại nhận à, và… hừm, dễ cháy hơn bất kỳ thứ gì, nếu ngài hiểu ý tôi. Chúng tôi đã dán sáp bên ngoài và dẫn nước vào đầy những hầm dưới đây, nhưng ngay cả khi đã làm vậy… chúng cũng dễ dàng bùng nổ, trước đây nhiều học giả của chúng tôi đã bị giết trong cuộc xâm chiếm King’s Landing, chỉ còn sống sót vài người nên không thể đảm nhiệm được công tác, và rất nhiều thứ chúng tôi đã làm phải được che dấu khi Aery mất. Chỉ đến năm ngoái, hai trăm bình đã được phát hiện dưới Đại Thánh Đường Baelor. Không ai biết được vì sao chúng lại ở đó, nhưng tôi chắc ngài không cần nói với Đại giáo chủ điều khiến ông ta thất kinh đó. Về sau tôi lại đích thân giám sát để những bình này được an toàn chuyển đi. Tôi đã dùng một xe đẩy bao quanh toàn cát, sử dụng những trợ thủ xuất sắc nhất. Chúng tôi chỉ làm việc về đêm và…”

“Ta không nghi ngờ gì, đó là công việc xuất sắc.” Tyrion đặt lại cái bình vào chỗ cũ. Trên bàn toàn những bình loại này, trong suốt, trong chứa đầy chất lỏng đặc sệt. Ngoài cái bàn này ra còn rất nhiều bàn khác nữa. “Những, à, hoa quả của vua Aerys, chúng vẫn còn sử dụng được chứ?”

“Ồ, vâng, hầu hết vẫn còn sử dụng được… nhưng phải rất cẩn thận, thưa đại nhân, đặc biệt cẩn thận. Vì chúng đã để lâu rồi, nên những chất này trở nên, hừm, như chúng tôi hay nói là ‘thay đổi’. Chỉ cần một đốm lửa nhỏ là lập tức cháy. Thậm chí chỉ cần chiếc bình ấm lên là ngọn lửa cũng có thể bùng lên, cho nên tuyệt đối chúng ta không thể để nó dưới ánh nắng, ngay cả trong thời gian ngắn. Một khi ngọn lửa đã cháy bên trong thì hơi nóng sẽ khiến cho chất này lan rộng khủng khiếp và chiếc bình vỡ tan tành, chất lỏng và hơi nóng nhanh chóng lan sang các bình khác, cứ như vậy và…”

“Lúc này ông đang có bao nhiêu bình?”

“Sáng nay trí giả Munciter vừa nói với tôi rằng chúng tôi có 7840 bình bao gồm 4000 bình được làm từ thời vua Aerys.”

“Hoa quả chín nẫu rồi?”

Hallyne gật đầu. “Trí giả Malliard tin rằng chúng tôi có thể cung cấp mười ngàn bình như đã hứa với thái hậu.” Viên hỏa thuật sĩ trông có vẻ vô cùng đắc ý.

Cứ như thể kẻ địch cho các ngươi thời gian ấy. Mấy tên hỏa thuật sĩ giữ công thức tạo lửa của chúng cực kỳ bí mật, nhưng Tyrion biết nó cũng vô cùng nguy hiểm và cần thời gian nhất định để làm. Hắn đoán lời hứa mười ngàn bình chỉ là hứa suông, giống như viên tướng lĩnh hứa mang mười ngàn lính đến cứu viện nhưng đến ngày thực chiến lại chỉ có một hoặc hai trăm.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om.  Nếu họ thực sự có thể cung cấp mười ngàn…

Hắn không biết mình nên hưng phấn hay sợ hãi. Có lẽ là cả hai. “Ta tin rằng những người anh em của ông không cần đẩy nhanh tốc độ, trí giả. Chúng ta không muốn mười ngàn bình lửa bảo vệ, hoặc ngay cả một cũng không… chúng ta không muốn xảy ra bất kỳ điều gì bất trắc.”

“Sẽ không có điều bất trắc xảy ra, thưa đại nhân. Chất này được chuẩn bị và chế tác trong những hang đá, và mỗi bình đều được vận chuyển hết sức cẩn thận. Mỗi gian phòng đựng chúng đều được bao bọc bằng cát, trần nhà được bảo hộ bằng, hừm, pháp thuật cực mạnh. Bất kỳ ngọn lửa nào phát sinh trong phòng đều bị cát đổ xuống dập tắt ngay.”

“Phải để ý đến những trợ thủ vô ý.” Tyrion cho rằng “pháp thuật” trong miện Hallyne chính là hệ thống cơ quan thông minh. Hắn rất muốn tự mình điều tra xem cái trần nhà bảo vệ này làm việc thế nào, nhưng không phải lúc này. Có lẽ khi chiến tranh kết thúc đi.

“Các anh em của tôi chưa bao giờ vô ý.” Hallyne kiên quyết. “Nếu tôi có thể, hừm, nói thật…”

“Ồ, cứ tự nhiên.”

“Chất này chảy qua mạch máu của tôi, sống trong trái tim của mỗi hỏa thuật sĩ. Chúng tôi kính sợ quyền lực của nó. Nhưng là chiến binh bình thường, hừm, đội quân tiên phong của thái hậu, trong một phút điên cuồng của trận chiến… chỉ một chút lỗi lầm cũng gây ra đại thảm họa. Chuyện đó không hề là cường điệu. Cha tôi thường nhiều lần nói chuyện này với vua Aerys, cũng như ông nói với vua Jaehaerys.”

“Họ phải nghe những lời đó,” Tyrion nói, “nếu họ đốt cháy thành phố, ai đó sẽ báo cáo chuyện đó với ta. Vậy ông đề nghị của ông là chúng ta phải cẩn thận?”

“Rất cẩn thận,” Hallyne,“cực kỳ, cực kỳ cẩn thận.”

“Những chiếc bình này… ông được cung cấp đủ chứ?”

“Chúng tôi đủ dùng, thưa đại nhân, cảm ơn ngài đã quan tâm.”

“Ông sẽ không ngại nếu ta lấy vài cái đi, à, vài ngài cái?”

“Vài ngàn cái?”

“Hoặc nếu không ảnh hưởng gì đến quá trình chế tác thì có thể đem những bình rỗng này giao cho đội trưởng của các cổng canh gác trong thành phố.”

“Tuân lệnh đại nhân, nhưng tại sao…”

Tyrion mỉm cười với hắn. “Ông muốn ta mặc ấm, ta sẽ mặc ấm. Khi ông muốn ta cẩn thận, à,” hắn nhún vai, “ta đã nhìn đủ rồi. Có lẽ ông lên đưa ta trở lại kiệu.”

“Vinh hạnh của tôi, thưa đại nhân.” Hallyne giơ cao ngọn đèn bước quay lại cầu thang. “Ngài thật tốt khi đến thăm chúng tôi. Thật vinh dự, hừm. Đã lâu lắm rồi kể từ khi Cánh tay phải của đức vua hiện diện ở nơi này. Kể từ khi đại nhân Rossart đến ra lệnh cho chúng tôi. Đó là từ thời đức vua Aerys. Vua Aerys luôn quan tâm đến công việc của chúng tôi.”

Vua Aerys thường sử dụng các người để đốt cháy những kẻ thù của lão. Ông anh Jaime đã kể cho hắn nghe vài chuyện của Vua Điên và đám hỏa thuật sĩ chó má của lão. “Ta tin tưởng Joffey cũng sẽ quan tâm như vậy.” Đó là lý do vì sao ta sẽ làm tất cả để không cho nó tiếp cận với các người.

“Chúng tôi chân thành chờ đức vua tới thăm Guildhall của mình để thị sát. Tôi cũng đã nói chuyện này với chị gái ngày. Một bữa tiệc lớn…”

Không khí trở nên ấm áp hơn khi họ lên cao. “Đức vua nghiêm cấm tổ chức yến hội cho đến khi toàn thắng.” Đó là nhờ sự kiên trì của ta đây. “Đức vua cũng cho rằng nếu dân chúng chưa được ấm no thì không có bất kỳ ai được phung phí thức ăn.”

“Đại nhân, hmmmm, đó thật là cử chỉ nhân ái. Có lẽ thay vào đó vài người đại diện của chúng tôi có thể vào Red Keep tham kiếm đức vua. Một sự phô diễn nho nhỏ quyền lực của chúng tôi, như đã thể hiện, sẽ khiến bệ hạ quan tâm hơn. Lửa hoang chỉ là một trong những bí thuật của chúng tôi. Còn rất nhiều điều tuyệt vời khác sẽ được trình diễn cho các ngài.”

“Ta sẽ trình đề xuất này lên cho chị ta.” Tyrion không có ý định phản đối mấy màn diễn ma thuật kia, nhưng mỗi cuộc lâm triều của Joff luôn yêu cầu người ta đấu nhau sống chết đã đủ lắm rồi, hắn không muốn tiêm thêm cho thằng bé đó ý tưởng thiêu sống họ.

Cuối cùng họ cũng bước lên những bậc thang trên cùng, Tyrion cởi chiếc áo choàng lông dày cồm cộp và vắt nó qua tay. Đại bản doanh của các nhà giả kim là một mê cung xây bằng đá đen, nhưng Hallyne dẫn hắn đi hết rẽ phải đến rẽ trái rồi cuối cùng đến Hành lang dài của Đuốc sắt (Gallery of the iron Torches), một căn phòng dài nơi những dãy lửa xanh nhảy múa xung quanh những dãy kim loại đen cao hai mươi feet. Những ngọn lửa ma quái phản chiếu trên mặt tường, sàn nhà và trần nhà đen bóng tạo nên vũ điệu ma trơi đầy bí hiểm. Tyrion sẽ cảm thấy ấn tượng hơn nếu hắn không biết trước rằng những bó đuốc sắt khổng lồ này chỉ được thắp lên ngay trong buổi sáng hôm nay vì hắn đến và sẽ được tắt đi ngay khi hắn dời khỏi đây. Lửa rừng rất đắt đỏ, không thể dùng lung tung.

Bọn họ bước đến khúc cua của cầu thang, chỗ hướng ra Đường các Chị Em Gái (Street of the Sisters), gần chân đồi Visenya’s Hill, hắn nói lời từ biệt với Hallyne và lúc lắc bước xuống, dưới cầu thang Timett, con trai của Timett, đã đợi sẵn cùng với một nhóm Burned Men. Với ý đồ hôm nay việc chọn bọn họ làm hộ vệ là hành động hợp lý. Ngoài ra, vết sẹo trên người bọn họ sẽ giúp bọn họ dễ dàng lẩn vào đám cùng dân trong thành phố. Những ngày này, việc đó trở nên vô cùng tốt. Chỉ ba ngày trước đây, có một đám cùng dân kéo đến trước của Red Keep kêu la đòi thức ăn. Joff đáp lại bằng một cơn mưa cung tên, giết chết bốn người trong số họ và sau đó đứng ở trên thành gào xuống “ân chuẩn” cho họ ăn xác tử thi. Đúng là chúng ta ngày có có thêm bạn

Tyrion nhìn Broon đang đứng bên kiệu có chút ngạc nhiên. “Ngươi đang làm gì ở đây?”

“Chuyển lời nhắn cho ngài.” Bronn trả lời. “Ironhand nói muốn gặp ngài ở Cổng các Chư Thần (Gate of the Gods) có việc gấp nhưng hắn không nói rõ tại sao. Và Maegor cũng muốn triệu ngài.”

“Triệu ta?” Tyrion biết rõ chỉ có duy nhất một người dùng cái từ đó. “Và Cersei muốn gì?”

Bronn nhún vai. “Thái hậu ra lệnh cho ngài đến phòng bà ta ngay khi ngài về đến lâu đài. Ông em họ miệng còn hơi sữa của ngài truyền khẩu dụ thế. Chỉ có vài cái râu trên mép mà hắn đã nghĩ mình là đàn ông.”

“Vài cái râu và cái tước vị hiệp sĩ. Hắn giờ là Hiệp sĩ Lancel đấy, đừng bao giờ quên.” Tyrion biết rõ Hiệp sĩ Jacelyn sẽ không cử con trai nếu không có việc thực sự quan trọng. “Ta sẽ xem Bywater muốn gì. Thông báo cho chị ta rằng ta sẽ đến gặp chị ấy khi quay về.”

“Bà ta sẽ không thích thế đâu.” Bronn cảnh báo.

“Tốt. Cersei phải đợi càng lâu thì sẽ càng giận dữ. Cơn giận sẽ khiến chị ta trở nên ngu ngốc. So với việc gặp lúc chỉ đã quỷ kế đa đoan và đầy tính toán, ta thích gặp chị ta trong cơn giận và ngu ngốc hơn.” Tyrion đem tấm áo choàng ném vào kiệu và Timett giúp hắn bước lên.

Chiếc kiệu mang Tyrion đi xuyên qua quảng trường đến Cổng của Các Chư Thần, ngày thường nơi đây luôn chật kín nông dân bán rau củ quả, nhưng hiện giờ chỉ là một mảnh trống vắng. Hiệp sĩ Jacelyn đang hắn ở cổng, giơ cao bàn tay sắt làm lễ. “Đại nhân, em họ ngài Cleos Frey đang ở đây, ông ấy đến từ Riverrun mang theo cờ hòa bình và một lá thư từ Robb Stark.”

“Các điều kiện hòa bình?”

“Đó là điều hắn nói.”

“Ông em họ dễ thương. Mang ta đến gặp hắn.”

Đội áo choàng vàng đã dẫn Hiệp sĩ Cleos tới một gian phòng bảo vệ không cửa sổ gần cổng. Hắn đứng lên khi thấy họ bước vào. “Tyrion, thật vui khi nhìn thấy anh.”

“Em họ, những lời này đúng là hiếm thấy.”

“Cersei có đi cùng anh không?”

“Chị gái ta đang có việc khác phải làm. Đây là lá thư của Stark?” Hắn cầm nó từ mặt bàn. “Hiệp sĩ Jacelyn, ông có thể để chúng ta nói chuyện riêng không?”

Bywater gật đầu và rời đi. “Em được yêu cầu mang đề nghị này đến Thái hậu Regent.” Cánh cửa vừa đóng lại, hiệp sĩ Cleos bật nói.

“Ta sẽ làm thế.” Tyrion liếc nhìn chiếc bản đồ mà Robb Stark gửi kèm theo lá thư. “Cứ từ từ, em họ, chúng ta không nên quá vội vàng. Ngồi xuống, nghỉ ngơi đi. Cậu trong có vẻ mệt mỏi và phờ phạc,” thực tế hắn trông còn tồi tệ hơn thế.

“Vâng.” Hiệp sĩ Cleos ngồi xuống chiếc ghế dài. “Tyrion, tình hình ở Riverlands rất tồi tệ. đặc biệt là xung quanh Gods Eye và dọc theo đường Kingsroad. Các địa chủ dọc bờ sông tự đốt tất cả hoa màu của mình và khiến chúng ta chết đói, và quân đội của Cha anh thì đi cướp phá giết người ở các làng quê.”

Đây đúng là cách chiến tranh đang diễn ra. Đám quý tộc thì bị bắt cóc để chuộc còn đám dân đen thì bị tàn sát. Nhớ nhắc ta cám ơn các chư thần rằng mình đã được sinh ra trong nhà Lannister.

Hiệp sĩ Cleos đưa tay vuốt mái tóc nâu mỏng quẹt. “Ngay cả khi cầm lá cờ hòa bình, bọn em cũng bị tấn công hai lần. Những con sói đói chuyên tấn công bất kỳ ai có vẻ yếu thế hơn bọn chúng. Chỉ có Chúa biết chúng đứng ở bên nào, nhưng lần này có vẻ chúng đứng về phía chúng ta. Đội của em mất ba người, và bị thương sáu người.”

“Hướng đi của quân địch thế nào?” Tyrion hướng chú ý của mình vào những điều kiện của Stark, thằng bé đó không muốn quá nhiều nhỉ. Một nửa vương quốc, thả các tù binh, con tin, thanh kiếm của Cha nó… à phải và cả các cô em gái.

“Thằng bé đó đang ngồi ở trung tâm Riverrun.” Hiệp sĩ Cleos nói. “Em nghĩ nó sợ phải đối mặt với Cha anh trên chiến trường. Sức mạnh của nó yếu đi mỗi ngày. Các quý tộc đã rời đi để bảo vệ đất đai của chính họ.”

Đây có phải là kế hoạch của Cha không? Tyrion cuộn bản đồ của Stark lại. “Những điều kiện không bao giờ có thể thực hiện.”

“Vậy ít nhất anh có thể đồng ý trao đổi các cô gái nhà Stark lấy Tion và Willem?” Hiệp sĩ Cleos đau khổ cất tiếng hỏi.

Tion Frey là em trai hắn, Tyrion nhẹ nhàng. “Không thể. Nhưng chúng ta sẽ đưa ra những tù binh tương xứng để đổi lấy họ. Để ta bàn bạc với Cersei và hội đồng. Chúng ta sẽ cử cậu quay lại Riverrun mang theo những điều kiện của chúng ta.”

Rõ ràng sự tình đã không còn tốt đẹp với hắn. “Đại nhân, tôi không tin Robb Stark sẽ không dễ dàng khuất phục. Phu nhân Catelyn muốn hòa bình chứ không phải thằng bé đó.”

“Phu nhân Catelyn muốn các con gái của mình.” Tyrion đẩy hắn ngồi xuống ghế, cầm bức thư và bản đồ trong tay. “Hiệp sĩ Jacelyn sẽ mang đồ ăn và nhóm lửa cho cậu. Cậu đang rất cần một giấc ngủ yên ổn đó em họ. Ta sẽ thông tin cho cậu khi biết nhiều hơn.”

Hắn tìm được Hiệp sĩ Jacelyn trên tường thành, đang nhìn hàng trăm tân binh luyện tập trên thao trường bên dưới. Rất nhiều dân chạy nạn vào King’s Landing tự nguyện ra nhập quân đội để đổi lấy lương thực và một chỗ ngủ tử tế, nhưng Tyrion cũng không dám ôm ảo tưởng đám tàn dân này có thể thực sự thiện chiến khi chiến tranh xảy ra.

“Ngươi làm rất tốt khi đến tìm ta.” Tyrion nói. “Ta sẽ giao hiệp sĩ Cleos cho ngươi, hãy thỏa mãn mọi nhu cầu của hắn.”

“Và tùy tùng của hắn đâu?” Viên đội trưởng muốn biết.

“Mang cho họ thức ăn và quần áo sạch sẽ, tìm một học sĩ đến xem xét vết thương cho họ. Không được cho họ bước chân vào thành phố, hiểu không?” Không được để tình hình thực tế của King’s Landing đến tai Robb Stark ở Riverrun.

“Đã hiểu, đại nhân.”

“Ồ, và còn một điều nữa. Những nhà giả kim sẽ sẽ chuyển một lượng lớn bình sứ đến mỗi cửa thành. Ngươi hãy huấn luyện họ cách dùng chúng để tạo lửa. Đổ mực xanh vào đầy những bình đó và ném ra xa. Bất kỳ ai làm mực bắn lung tung thì phải thay thế. Khi họ đã thuần thục thì hãy thay thế mực bằng dầu đèn và châm lửa vào rồi bắn. Khi họ làm được điều đó sẽ giúp bọn họ không thiêu cháy chính mình khi dùng lửa rừng.”

Hiệp sĩ Jacelyn đưa bàn tay sắt cào cào má. “Cao minh. Dù tôi không yêu mấy tay nhà giả kim đó lắm.”

“Ta cũng thế, nhưng ta buộc phải sử dụng những gì mình có.”

Khi đã quay trở lại kiệu, Tyrion Lannister kéo màn cửa và dựa mình vào gối. Cersei chắc chắn sẽ không hài lòng khi biết hắn chặn thư của Stark, nhưng Cha đã phái hắn đến đây là để quản thành chứ không phải làm Cersei vui vẻ.

Hắn xem như có vẻ Robb Stark đã đưa đến cho họ một cơ hội vàng. Hãy để thằng bé đó chờ đợi ở Riverrun mơ ước về một nền hòa bình dễ dàng. Tyrion sẽ trả lời về những điều kiện của hắn, cho Vua của Phương Bắc những thứ đủ để giữ hắn tiếp tục hy vọng. Để cho Hiệp sĩ Cleos tiếp tục cưỡi con ngựa Frey chuyển tới chuyển lui các điều kiện đàm phán. Trong lúc đó, ông chú họ là hiệp sĩ Stafford sẽ huấn luyện các tân binh và chỉnh đốn lại vũ khí ở Casterly Rock. Khi nào mọi việc sẵn sàng, ông ta và lãnh chúa Tywin sẽ tiền giáp hậu kích gia tộc Tully và Stark.

## 89. Chương 20 - Phần 2

Giờ nếu hai ông em trai của Robert cũng như vậy thì tốt. Tuy chậm nhưng Renly Baratheon vẫn lù lù tiến đến từ phía Đông Bắc cùng với các điền chủ phương Nam và hầu như không đêm nào Tyrion được ngủ an bình kể từ khi nghe tin Lãnh chúa Stannis đang cùng hạm đội tiến đến Blackwater Rush. À thì hiện tại họ có đủ lửa rừng để đối phó, nhưng mà…

Tiếng ồn ào trên đường phố đã đánh gãy suy nghĩ lo lắng của hắn. Tyrion cẩn thận kéo rèm kiệu nhìn ra. Họ đang vượt qua Quảng trường của Những người đóng giày (Cobbler’s Square), nơi đám đông đang tụ tập dưới mái hiên được che bằng da để lắng nghe lời của một vị tiên tri đang vẽ hươu vẽ vượn. Theo cách ăn mặc rách dưới với những sợi dây nối các mảnh vá trên áo choàng, hắn trông giống như các huynh đệ khất cái khác.

“Đồi trụy!” Người đàn ông đó hét to lên. “Đây chính là lời cảnh báo. Đây là trừng phạt của Thiên Phụ!” Hắn chỉ lên ngôi sao chổi đỏ trên bầu trời. Từ góc độ này, lâu đài trên đồi Aegon’s Hill vừa vặn nằm phía sau nó, ngôi sao chổi như thể đang treo trên những ngọn tháp của lâu đài. Một sân khấu không thể tốt hơn, Tyrion nghĩ. “Chúng ta đã trở nên béo ú, dơ bẩn và hủ hóa. Hai anh em ruột rủ nhau ngủ trên giường của đức vua và hậu quả của loạn luân trong hậu cung đã sản sinh ra một tiểu ma hầu độc ác. Những tiểu thư quý tộc cao cao tại thượng thông dâm và sinh ra những con quỷ. Ngay cả Đại giáo chủ cũng quên đi các chư thần. Ông ta tắm trong nước thơm, thụ hưởng sơn hào hải vị trong khi các đệ tử của mình chết đói. Sự ngạo mạn đến trước cầu nguyện, những con giòi đang thống trị các lâu đài của chúng ta và vàng là tất cả… nhưng không lâu nữa đâu. Mùa hè hư thối này sẽ chấm dứt và những kẻ mạo danh đức vua sẽ bị trừng phạt. Hắn sẽ bị lợn rừng mổ bụng, mùi hôi thối sẽ bay tận trời và hàng ngàn con rắn sẽ chui ra từ bụng hắn, trườn ra cắn người.” Hắn lại chỉ tay vào ngôi sao chổi và tòa thành. “Người báo hiệu đã đến, hãy tinh lọc bản thân, các thư thần đang gào thét, nếu không họ sẽ tinh lọc chúng ta. Hãy tắm mình bằng rượu chính nghĩa, nếu không sẽ phải tắm mình trong lửa. Lửa!”

“Lửa!” Những người khác phụ họa, nhưng một tiếng gầm đe dọa đã dập tắt những tiếng đang kêu gào. Tyrion cảm thấy an tâm, ra lệnh cho kiệu đi tiếp, chiếc kiệu giống như con thuyền đi trong bão táp, liên tục nghiêng ngả khi những Burned Men chen ngang đám người. Khá lắm “Tiểu ma hầu”, tên kia cũng đánh giá lão Đại giáo chủ đúng đấy. Đó chẳng phải là lý luận của Nguyệt Đồng (Moon Boy) nói với hắn hôm trước sao? Một người sùng đạo kính bái bảy chư thần nhiệt tình đến mức lấy họ làm thức ăn trên bàn bất cứ khi nào có thể. Ký ức về lão béo ngu ngốc khiến Tyrion mỉm cười.

Hắn cảm thấy mừng khi về đến Red Keep mà không gặp bất kỳ cố sự nào nữa. Khi bước lên những bậc thang về phòng, Tyrion thấy có hy vọng hơn hắn đã hình dung. Thời gian đó là tất cả những gì mình thực sự cần, thời gian để ghép các mảnh ghép riêng lẻ vào nhau. Khi chuỗi liên hoàn xong… hắn mở cửa thư phòng.

Cersei đang đứng ở cửa sổ quay người lại, tà váy mong manh xoay quanh hông. “Sao cậu dám bỏ qua lời triệu của ta!”

“Ai cho phép chị bước vào tháp của tôi?”

“Tháp của cậu? Đây là lâu đài hoàng gia của con trai ta.”

“Cứ coi như thế đi.” Tyrion cảm thấy rất không hài lòng. Crawn cần phải được giáo huấn nhiều hơn. Hôm nay đến phiên Đội huynh đệ mặt trăng của hắn canh gác. “Thực tra tôi đang định đến chỗ chị.”

“Thật sao?”

Hắn đóng cửa lại phía sau. “Chị nghi ngờ tôi?”

“Luôn luôn, và ta có lý do để làm điều đó.”

“Tôi bị tổn thương đấy.” Tyrion khập khiễng bước đến bàn rót một ly rượu. Hắn biết nói chuyện với Cersei kiểu gì miệng lưỡi cũng trở nên khô đắng. “Nếu tôi làm chị tổn thương thì tôi muốn biết tại sao.”

“Cậu là một con giòi nhỏ nguy hiểm. Myrcella là con gái duy nhất của ta.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Vậy mà cậu thực sự nghĩ rằng ta sẽ cho phép cậu bán nó như một bao yến mạch?”

Hóa ra là chuyện về Myrcell, hắn nghĩ. À, nếu trứng đã ấp thì cần phải xem màu sắc con gà là gì. “Như thế nào lại giống một bao yến mạch? Myrcella là một công chúa. Chẳng lẽ không có ai nói nó sinh ra phải có nghĩa vụ gì sao? Hay chị định cho nó cưới Tommen?”

Bàn tay chị ta giơ lên đánh xuống, chạm vào ly rượu khiến nó đổ xuống sàn. “Bất kể có là em trai hay không thì ta sẽ cũng sẽ rút đầu lưỡi cậu vì những gì vừa nói. Ta là nhiếp vương thay thế cho Joffrey, không phải cậu, và ta nói rằng Myreclla sẽ không bị đưa đến cho người Dornish như cách ta bị đưa đến cho Robert Baratheon.”

Tyrion vẩy vẩy rượu ra khỏi ngón tay và thở dài. “Tại sao? Nó sẽ an toàn ở Dorne hơn là ở đây.”

“Cậu là ngu đến bất trị hay là phát rồ? Cậu biết rõ như ta rằng gia tộc Martell không thích thú gì chúng ta.”

“Gia tộc Martell có mọi lý do để ghét chúng ta. Dù vậy, ta hy vọng họ sẽ đồng ý. Sự bất mãn của hoàng tử Doran với gia tộc Lannister chỉ có thể kéo dài trong một thế hệ, nhưng người Dornish đã giằng co chống lại Storm’s End và Highgarden hơn một ngàn năm nay, và Renly đã có được lòng trung thành của Dorne. Myrcella mới chín tuổi và Trystane Martell mười một tuổi. Ta hy vọng chúng sẽ cưới nhau khi Myrcella mười bốn tuổi. Từ giờ đến lúc đó, nó sẽ lấy thân phận khách quý ở Sunspear, dưới sự bảo trợ của hoàng tử Doran.”

“Một con tin.” Cersei nói, miệng méo xẹo.

“Một khách quý,” Tyrion khăng khăng, “ và tôi chắc chắn Martell sẽ đối xử với Myrcella tốt hơn nhiều so với Joffrey đối xử với Sansa Stark. Tôi dự định sẽ gửi hiệp sĩ Arys Oakheart đi cùng với nó. Với một hiệp sĩ trong ngự lâm quân hộ vệ, sẽ không ai dám quên địa vị của nó.”

“Một hiệp sĩ Arys nhỏ nhoi thì có làm được gì nếu một ngày nào đó Doran Martell quyết định sẽ dùng cái chết của con ta báo thù cho em gái lão.”

“Martell là người quá trọng danh dự để giết một đứa con gái chín tuổi, đặc biệt lại là một đứa bé ngọt ngào và trong sáng như Myrcella… Ngày nào con bé còn ở bên cạnh lão, lão có lý do để tin chắc chắn rằng những lời hứa hẹn của chúng ta là thực, đó là chưa kể các điều kiện của chúng ta rất hậu hĩnh, khó có thể từ chối. Myrcella chỉ là một phần nhỏ trong đó. Tôi cũng hứa sẽ đưa ra kẻ giết em gái lão, một chỗ trong Hội đồng, vài lâu đài ở Marches…”

“Quá nhiều.” Cersei bước xa khỏi hắn, nôn nóng như một con sư tử cái, những tà váy vờn quanh. “Cậu đã đề nghị quá nhiều, nó sẽ không thể được thực hiện nếu không có sự đồng ý của ta.”

“Chúng ta đang nói đến hoàng tử của Dorne. Nếu tôi đưa ra đề nghị ít hơn, ông ta sẽ nhổ nước bọt khinh thường.”

“Quá nhiều.” Cersei khăng khăng, bước lại.

“Nếu là chị thì chị đề nghị cái gì? Cái lỗ giữa hai chân chị à?” Tyrion nói, lần này hắn phát hỏa thực sự.

Lần này thì hắn dính cái bạt tai thực sự. Đầu của hắn như văng ra. “Đúng là bà chị ngọt của ngọt ngào.” Hắn nói. “Tôi hứa với chị, đây là lần cuối cùng chị được phép đánh tôi.”

Chị hắn cười to. “Đừng có đe dọa ta, thằng nhỏ. Cậu nghĩ rằng bức thư của Cha sẽ giúp cậu an toàn? Nó chỉ là một mảnh giấy thôi. Eddard Stark cũng có một mảnh giấy như thế, cậu xem hắn có kết cục gì.”

Eddard Stark không có Đội Tuần Thành Phố, Tyrion nói, cũng không có đội quân của riêng mình, hay những đánh thuê mà Bronn đã thuê. Ta thì có. Hay hắn hy vọng thế. Tin tưởng vào Varys, vào Hiệp sĩ Jacelyn Bywater, vào Bronn. Lãnh chúa Stark có lẽ lúc trước cũng có cảm giác của hắn lúc này.

Nhưng hắn không nói gì. Một người thông minh không bỏ thêm củi vào chậu lửa đang phừng phừng. Thay vào đó hắn rót thêm một ly rượu. “ Sao chị nghĩ Myrcella có thể an toàn nếu King’s Landing thất bại? Renly và Stannis sẽ treo đầu con bé bên cạnh chị và các con.”

Và Cersei bắt đầu khóc.

Tyrion Lannister vốn không hề kinh ngạc ngay cả khi Aegon Kẻ Chinh Phục tự mình đốt căn phòng, cưỡi một con rồng và cắn bánh Chanh nhưng giờ đây lại ngạc nhiên. Hắn đã không nhìn thấy chị gái khóc kể từ khi bọn họ là những đứa trẻ vui đùa ở Casterly Rock. Bất giác hắn bước gần đến nàng. Mỗi khi chị gái khóc, bạn luôn muốn an ủi… nhưng đây là Cersei. Hắn đưa bàn tay ngắn ngủn của mình lên vai chị ta.

“Đừng động vào ta,” chị ta nói, tránh người đi. Hắn không cảm thấy khó chịu, nhưng cảm giác còn đau hơn cái tát mà chị ta vừa dành cho hắn. Đỏ bừng mặt, vừa khổ vừa giận, Sersei thở phì phò. “Đừng có nhìn ta, đừng… đừng có nhìn ta với ánh mắt đó… nhất là cậu.”

Lịch sự, Tyrion quay người đi. “Ta không có ý định đe dọa chị, ta hứa với chị, Myrcella sẽ không xảy ra chuyện gì.”

“Nói dối,” chị ta nói phía sau lưng hắn. “Ta không phải là đứa trẻ, đừng có lấy những lời hứa trống rỗng đó làm yên lòng ta. Cậu cũng nói với ta là cậu sẽ giải thoát cho Jaime. Vậy, anh ấy giờ ở đâu?”

“Tại Riverrun. Tôi nghĩ thế. An toàn và được bảo vệ, cho đến khi tôi tìm được cách giải thoát cho anh ấy.”

Cersei sụt sịt. “Nếu ta sinh ra là đàn ông thì tốt. Ta sẽ không cần sự giúp đỡ của cậu. Cũng sẽ không phát sinh chuyện này. Sao Jaime có thể để cho thằng bé đó bắt mình chứ? Và Cha, ta đã tin vào ông ấy, ta thật ngu ngốc, nhưng giờ ông ấy đang ở đâu khi anh ấy đang cần ông ta như vậy? Ông ta đang làm gì?”

“Đang tiến hành chiến tranh.”

“Phía sau những bức tường của Harrenhal sao?”Chị ta khinh miệt. “Thật là một chiến pháp kỳ quặc. Nói thẳng ra là trốn tránh đi.”

“Chị nên động não.”

“Vậy cậu gọi nó là gì? Cha ngồi trong một lâu đài và Robb Stark ngồi trong một lâu đài khác và không ai làm bất kỳ cái gì.”

“Cả hai người đều đang ngồi đợi.” Tyrion chỉ ra. “Mỗi người đang chờ đợi người kia hành động, giống như con sư tử liếm mép ngồi yên cũng khiến con nai sợ hãi không dám chuyển động, hồn phi phách tán. Và dù con nai có chạy hướng nào thì cuối cùng con sư tử cũng bắt được hắn, và nó biết thế.”

“Và cậu chắc rằng Cha là con sư tử đó.”

Tyrion cười nhạt. “Chẳng phải điều đó thể hiện trên lá cờ gia tộc của chúng ta sao.”

Chị ta không thèm để ý đến nụ cười của hắn. “Nếu hôm nay người bị bắt là Cha, Jaime chắc chắn sẽ không ngồi im như thế. Ta đảm bảo điều đó.”

Jaime sẽ liều mình đánh phá thành trì Riverrun, và Những người lạ sẽ có cơ hội thâm nhập. Hắn chưa bao giờ biết đến kiên nhẫn, không hơn chị là bao, chị gái ngọt ngào ạ. “Không phải ai trong chúng ta cũng anh dũng như Jaime, nhưng vẫn còn những cách khác để chiến thắng trong các cuộc chiến tranh. Binh lực Harrenhal mạnh mẽ và ở vị trí tốt.”

“Và King’s Landing thì không, cả hai chúng ta đều biết rõ điều ấy. Trong khi Cha và thằng nhóc nhà Stark ngồi chơi trò sư tử thì Renly đã hành quân đến roserroad. Hắn sẽ tiến đến cổng thành trong vài ngày tới.”

“Thành phố sẽ không thất thủ trong một ngày. Từ Harrenhal đi thẳng có thể xuyên xuống Kingsroad, Rendly sẽ không kịp chiếm thành trước khi Cha tiến đánh từ phía sau. Nói cách khác, quân đội của Cha như cái búa, những bức tường thành phố như cái đe, hình ảnh tuyệt vời.”

Đôi mắt xanh của Cersei nhìn hắn chằm chằm, nghi ngờ nhưng đã muốn tin những lời hắn nói.

“Và nếu Robb Stark xuất binh?”

“Harrenhal cách Trident khá gần, đủ để chặn Roose Bolton khi hắn dẫn quân phương Bắc đến hội ngộ với đội kỵ binh của Young Wolf. Stark không thể đến King’s Landing mà không đi qua Harrenhal và ngay cả khi hội được quân với Bolton thì hắn cũng không đủ mạnh để vượt qua đó.”

Tyrion mỉm cười chiến thắng. “Trong lúc đó thì Cha dưỡng quân ở Riverrlands, và chú Stafford sẽ tập quân ở Rock.”

Cersei nhìn hắn nghi ngờ. “Sao cậu biết tất cả những việc này? Cha nói với cậu ý định của ông khi gửi cậu đến đây?”

“Không. Tôi có liếc qua bản đồ.”

Ánh mắt của chị ta chuyển thành tia ghét bỏ. “Tiểu tử, những lời hoa ngôn vừa rồi chỉ là dự định trong đầu cậu, đúng không?”

Tyrion cười. “Chị gái ngọt ngào, tôi hỏi chị, nếu chúng ta không có cơ thắng, liệu nhà Stark có thỉnh cầu ngưng chiến không?” Hắn đưa bức thư mà hiệp sĩ Cleos Frey chuyển đến ra. “Tên Young Wolf đã đưa ra điều kiện, chị xem đi. Tất nhiên đó là những điều kiện không thể chấp nhận được, nhưng cũng là đã bắt đầu. Chị có muốn xem không?”

“Có chứ.” Thái hậu quay lại. “Sao cậu có được nó? Thư này được gửi đến cho ta cơ mà.”

“Cánh tay phải để làm gì nếu không xử lý các vấn đề của chị?” Tyrion đưa cho chị ta lá thư. Bên má vừa bị Cersei đánh vẫn còn vết vết hằn đỏ. Thôi thì hãy để chị ta đánh nửa mặt mình đi, đó là cái giá nhỏ bù cho việc chị ta sẽ đồng ý hôn sự với người Donish. Hắn giờ có cảm giác việc này sẽ thành công. Và chắc chắn hắn cũng biết rõ tên chỉ điểm… à, đó chính là quả mận trên chiếc bánh pudding mà.

## 90. Chương 21

CHƯƠNG 21: BRAN

Dancer đang khoác mộc chiếc áo choàng lông dê trắng, trên áo có thêu hình sói vương xám, biểu tượng của gia tộc Stark, trong khi đó Bran mặc quần xám và áo chẽn trắng, tay và cổ áo làm bằng da sóc. Trên ngực áo gắn huy hiệu đầu sói bằng bạc và ngọc đen. Nó muốn mang theo con Summer đi theo hơn là mang một con sói bạc trên ngực, nhưng Hiệp sĩ Rodrik không đồng ý.

Những bậc đá thấp khiến Dancer do dự một lát. Chỉ đến khi Bran thúc giục nó mới nhẹ nhàng bước lên. Bên ngoài cửa sổ làm bằng gỗ sồi và sắt đang mở rộng, tám chiếc bàn dài được đặt dọc ở Great Hall của lâu đài Winterfell đầy những người ngồi, mỗi bên bốn chiếc. Một đám đàn ông nói chuyện ầm ĩ. “Stark!”, họ đứng dậy, kêu to lên khi Bran đi qua, “Winterfell! Winterfell!” Hắn đã đủ trưởng thành để biết rằng họ kêu chẳng thật lòng đâu, mà chẳng qua là vì họ chúc mừng vụ mùa đã thu hoạch. Người họ chúc phúc là Robb và chiến thắng của anh ấy, là Cha và Ông, là tất cả những người thuộc gia tộc Star suốt tám ngàn năm qua. Tuy thế, nó vẫn cảm thấy tự hào và kiêu ngạo. Khi đi qua đám người này, nó tạm quên đi nỗi đau tàn phế.

Khi đến đài cao, trước mặt bao người, Osha và Hodor cùng cởi bỏ dây thắt, nâng hắn ra khỏi lưng của Dancer và đưa hắn ngồi lên chiếc ghế cao cao tại thượng của Cha.

Hiệp sĩ Rodrik ngồi bên trái Bran, con gái ông là Beth ngồi cạnh đó. Rickon ngồi bên phải Bran, mái tóc nâu đỏ quá dài rối tung chạm đến áo choàng lông chồn. Nó đã từ chối không cho bất kỳ ai cắt tóc kể từ khi mẹ đi. Cô gái gần đây đã bị nó cắn đến chảy máu vì cố cắt tóc. “Em cũng muốn cưỡi ngựa.” Nó nói khi Hodor dắt Dancer rời đi. “Em giỏi cưỡi ngựa hơn anh.”

“Em không giỏi hơn, vì vậy im lặng đi,” nó ngắt lời em trai. Hiệp sĩ Rodrik hô to một tiếng, toàn trường im lặng và Bran cất tiếng nói. Nó nhân danh anh trai, Vua của Phương Bắc, chào mừng mọi người và yêu cầu mọi người cảm tạ các chư thần cũ và mới cho chiến thắng của Robb và vụ thu hoạch. “Hy vọng nguyện khúc này sẽ liên tục không dừng,” nó dùng lời, tay giơ chiếc cốc bạc của Cha.

“Liên tục không dừng.” Những cốc rượu mật ong, rượu đào cùng giơ lên chạm vào nhau. Rượu của Bran đã được cho thêm mật ong cho ngọt, so với đồ uống trước kia mạnh hơn. Nó cảm thấy như những ngón tay nóng bỏng chảy từ cổ họng xuyên qua ngực. Khi uống hết cốc bạc, cả người nó lâng lâng.

“Bran, cháu làm tốt lắm.” Hiệp sĩ Rodrik nói. “Lãnh chúa Eddard chắc sẽ rất tự hào.” Bàn dưới, học sĩ Luwin cũng gật đầu ra hiệu đồng ý cho đám người hầu bắt đầu đưa đồ ăn lên.

Bran chưa bao giờ nhìn thấy nhiều thức ăn như thế, hết lượt này đến lượt khác, mới đầu nó định mỗi đĩa lấy một hoặc hai miếng nhưng rồi bỏ ý định đó. Có cả chân trâu rừng nướng với rau hẹ, nhồi cà rốt, thịt lợn xông khói, nấm, thịt cừu ướp mật ong và đinh hương, vịt nướng điểm rau hung, thịt lợn rừng rắc tiêu, ngan, gà nướng cùng chim câu, lúa mạnh độn thịt bò, hoa quả ướp lạnh. Đại nhân Wyman đã mang đến hai mươi thùng cá từ Cảng Trắng (White Harbor) được ướp muối và các loại hải sản: Cá trắng và ốc, cua và trai, tôm hùm, cá tuyết… Có cả bánh mì đen và bánh mật ong cùng bách bích quy làm từ yến mạch; Có cả cây củ cải đường và đậu hà lan, đậu xanh và bí đỏ; Còn có cả táo nướng, bánh nhân hoa quả và rượu lê. Những miếng pho mát lớn để trên mỗi bàn, những bầu rượu nho được hâm nóng và những chầu bia ướp lạnh liên tục được tiếp tế.

Đội nhạc công của đại nhân Wyman nhiệt tình trình diễn rất hay nhưng những tiếng đàn hạc, violon và tù và đã sớm chìm nghỉm giữa tiếng cười nói xung quanh, tiếng chạm ly cốc và cả tiếng hét tranh cãi trên bàn. Ca sẽ hát những bài hát nổi tiếng như “Iron Lances”, “The Burning of the Ships” và “The Bear and the Maiden Fair” ,nhưng chỉ có Hodor là chú ý nghe. Hắn đứng cạnh người thổi sáo, chân nhún nhảy.

Tiếng ồn ào ngày càng tăng âm lượng, dần biến thành những tiếng gào rú lớn. Hiệp sĩ Rodrik nói với học sĩ Luwin qua đầu Beth, trong khi Rickon thì vui vẻ gào thét với đám anh em nhà Walder. Bran không muốn đám nhà Frey ngồi trên đài cao, nhưng viên học sĩ đã nhắc nhở nó rằng họ sẽ sớm trở thành “người nhà”. Robb sẽ cưới một trong những bà cô của họ và Arya sẽ cưới một trong những ông cậu. “Chị ấy sẽ không bao giờ đồng ý,” Bran nói, “đó không phải là Arya”, nhưng học sĩ Luwin không đồng ý, vì vậy họ vẫn được ngồi cạnh Rickon.

Người hầu mang từng đĩa ăn đến cho Bran đầu tiên, để nó có thể nhấm nháp và chọn những gì mình thích, như tư cách của người đứng đầu buổi tiệc. Đến khi họ vác con vịt nên thì nó không thể ăn thêm được nữa. Sau đó nó đều gật đầu đồng ý ra hiệu ang thức ăn đi. Nếu đĩa nào có mùi vị đặc biệt, nó sẽ chỉ tay ra hiệu đưa đến một trong những đại nhân đang ngồi trên bàn cao, một cử chỉ bày tỏ thiện ý mà học sĩ Luwin đã dặn nó phải làm. Nó ban cá hồi cho Phu nhân Hornwood đang buồn bã đáng thương, thịt lợn nòi cho nhà Umber hung dữ, đĩa ngỗng cho Cley Cerwyn và tôm hùm lớn cho Josseth, huấn luyện ngựa, vốn chưa bao giờ là quý tộc hay khách, nhưng đã huấn luyện Dancer rất tốt để cho Bran cưỡi được. Nó cũng ban kẹo cho Hodor và Vú Già, chẳng vì nguyên nhân gì cả, chỉ vì nó yêu họ. Hiệp sĩ Rodrik nhắc nó ban vài thứ khác cho các anh em họ hàng, vì vậy nó cho Walder bé củ cải đường và Walder Lớn củ cải đỏ.

Ở những bàn dưới, những người thành Winterfell ngồi lẫn với những người dân đến từ những thị trấn nhỏ, những người bạn đến từ các trang viên gần đây và cả tùy tùng của các vị khách quý. Trong đó có nhiều người Bran chưa gặp qua bao giờ, có nhiều người nó biết, nhưng giờ nó chỉ cảm thấy xa lạ. Nó ngồi đây nhìn họ cũng giống như nó ngồi bên cửa sổ tại phòng ngủ của mình quan sát mọi người dưới sân, nhìn mọi thứ nhưng coi như chẳng nhìn thấy gì.

Osha di chuyển giữa các bàn châm rượu, một trong những người của Leobald Tallhart luồn tay dưới áo chị và chị đập cả bình rượu trên đầu hắn, mọi người cười to. Tuy nhiên khi Mikken đưa cả tay vào áo lót chị thì chị làm như không để ý. Bran theo dõi Farlen yêu cầu uống nước cốt đậu cho tốt xương và vú già đưa những ngón tay đầy nếp nhăn làm động tác đồng ý kiến hắn cười to.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Ở bàn bên cạnh, đại nhân Wyman đang nhiệt tình tấn công những đĩa thức ăn nóng hổi như thể chúng là kẻ thù. Ông ta quá béo đến mức hiệp sĩ Rodrik phải ra lệnh làm một chiếc ghế đặc biệt xứng với khổ người vĩ đại của ông, nhưng ông ấy quả thực luôn vui vẻ và cởi mở, Bran nghĩ mình thích ông ấy. Phu nhân Hornwood đáng thương đang ngồi cạnh nó, sắc mặt trắng bệch giống như tượng sáp khi bà ngồi gảy thức ăn. Nơi cuối bàn dành cho các vị khách quý, Hothen và Mors đang đấu rượu, chén sừng liên tục va chạm vào nhau như hai hiệp sĩ gặp nhau nơi đấu trường.

Trời lúc này trở nên quá nóng và ồn ào. Tất cả mọi người bắt đầu say. Bran cảm thấy cái áo lông cừu xám trắng càng lúc càng nóng và nó ước có thể dời đi ngay tắp lự. Giờ ở trong khu rừng của các chư thần thì thật tuyệt, hơi nước bốc lên từ hồ và những chiếc lá đỏ của cây mộc lương kêu soàn soạt. Mùi vị nơi đó phong phú hơn chỗ này, và trước khi ánh trăng lên, các huynh đệ sẽ cất tiếng hát.

“Bran?” Hiệp sĩ Rodrik nói. “Cháu không ăn gì.”

Giấc mơ đẹp của Bran phút chốc dừng lại, trong khoảng khắc Bran không biết mình đang ở đâu. “Cháu sẽ ăn sau,” nó trả lời, “bụng cháu đang sôi sùng sục.”

Chòm râu của lão hiệp sĩ dính rượu đỏ hồng. “Cháu làm tốt lắm, Bran. Ở đây, trước các vị khách. Ta nghĩ ngày nào đó cháu sẽ trở thành một gia chủ đặc biệt.”

“Cháu muốn trở thành một hiệp sĩ.” Bran cầm lấy ly rượu của Cha uống một ngụm rượu mật ong, thật tuyệt khi có thứ gì đó nắm trong tay. Quai ly rất giống với đầu sói vương. Nó có thể cảm thấy cái cạnh bạc đè nặng lên tay và nhờ tới lần cuối cùng thấy Cha nó uống cái ly rượu này.

Đó chính là đêm mở yến tiệc chào đón Vua Robert đến thăm thành Winterfell. Lúc đó vẫn là mùa hè. Cha mẹ nó đã cùng Robert và hoàng hậu ngồi trên chiếc bàn này, cùng với các anh chị em bên cạnh. Chú Benjen cũng ở đây, toàn thân mặc đồ đen. Bran và các anh chị ngồi cùng với các hoàng tử và công chúa, Joffrey và Tommen và công chúa Myrcella, người suốt bữa ăn luôn dùng ánh mắt sùng bái nhìn Robb. Arya luôn làm mặt quỷ mỗi khi không có ai chú ý. Sansa thì chăm chú lắng nghe những nhạc công cung đình hát, và Rickon luôn miệng hỏi tại sao Jon không ngồi cùng họ. “Bởi vì anh ấy là con hoang,” Bran cuối cùng phải thì thầm với nó.

Và giờ thì tất cả họ đã đi khỏi đây, như thể một vị thần độc áo đã dùng bàn tay khổng lồ của mình quét họ đi xa, chị và em gái nó trở thành tù nhân, Jon ở Tường Thành, Robb và Mẹ phải ra trận, Vua Robert và Cha đã chết, và có lẽ của chú Benjen cũng thế…

Ngay bên dưới bàn cũng có những người mới thay thế người cũ. Jory đã chết và Tom Béo, Porther, Alyn, Desmond, Hullen người trước đây chuyên huấn luyện ngựa, Harwin coi trai ông ấy… tất cả đã đi miền Nam cùng với Cha nó, ngay cả nữ tu sĩ Mordane và Vayon Ploole. Số còn lại thì ra trận cùng Robb và có lẽ cũng sẽ nhanh chóng tử trận như những người mà Bran vừa nghĩ đến. Nó thích Haead, Poxy Tym, Stittrick và những người mới khác nhưng nó vẫn nhớ những người bạn cũ.

Nó nhìn lên bàn trên rồi bàn dưới, nhìn vào các khuôn mặt lộ vẻ vui hay đau buồn, tự hỏi ai sẽ là người vắng mặt trong năm tới và rồi năm tới nữa. Nó muốn khóc nhưng lại không thể, vì nó là thành viên gia tộc Stark của thành Winterfell, con trai của Cha và người thừa kế của anh trai, và đã gần là người đàn ông trưởng thành.

Cuối đại sảnh, cửa đột nhiên mở ra và một trận gió lạnh thổi vào khiến lửa trên các ngọn đuốc bùng lên, sáng hơn trong chốc lát. Alebelly dẫn thêm hai vị khách bước vào yến tiệc. “Phu nhân Meera của gia tộc Reed”,viên vệ sĩ tròn vo cất cao tiếng thông báo, “cùng với em trai, Jojen, của Đội tuần Greywater”. Mọi người đang uống rượu nhìn lên những người mới vào. Bran nghe thấy tiếng Walder nhỏ thì thầm với Walder lớn đang ngồi cạnh nó. “Những kẻ ăn ếch”. Hiệp sĩ Rodrik đứng dậy. “Hoan nghênh đã tới chia sẻ vụ mùa với chúng tôi.” Những người hầu nhanh chóng nối thêm bàn, chuẩn bị ghế dựa để khách ngồi.

“Họ là ai?” Rickon hỏi.

“Người Bùn,” Walder nhỏ khinh miệt trả lời, “bọn chúng là những tên trộm hèn nhát, có hàm răng xanh do ăn nhiều ếch.”

Học sĩ Luwin ngồi xổm bên cạnh ghế Bran và thì thầm vào tai nó. “Cháu phải tiếp đãi họ thật nhiệt tình. Ta không nghĩ sẽ gặp họ ở đây, nhưng… cháu biết họ là ai.”

Bran gật đầu. “Người Crannog, đến từ Neck.”

(Chú thích: Người Crannog là những người ẩn dật, cư ngụ trong những vùng đầm lầy của Neck, đứng đầu bởi gia tộc Reed, lãnh chúa Howland Reed, với Đội tuần tra Greywater).

“Howland Reed là bạn thân của Cha cháu,” hiệp sĩ Rodrik nói với nó, “có vẻ như hai người này là con nối dòng.”

Khi những người mới đi bộ dọc theo dãy bàn, Bran nhìn thấy một trong số đó là nhất định là một cô gái, dù nó không nói cô đang mặc gì. Cô mặc một chiếc quần bò da làm bằng da dê mềm, áo không tay với giáp bằng đồng. Dù gần tuổi Robb nhưng cô mảnh khảnh như một cậu bé, với mái tóc nâu dài nham nhở phía sau và bộ ngực phẳng lỳ. Một bên ngực được che bởi áo lưới, một bên đeo thanh đoản đao bằng đồng, tay cầm một chiếc mũ sắt khổng lồ cũ xỉn, một cây giáo ếch và một cái khiên đai da đeo trên lưng.

Em trai cô nhỏ hơn vài tuổi và không mang vũ khí. Nó mặc bộ đồ màu xanh, ngay cả da trên dày cũng màu xanh, và khi nó tới gần, Bran nhìn thấy màu mắt cũng là màu của rêu, dù hàm răng nó trăng như bất kỳ ai khác. Cả hai chị em nhà Reed đều có dáng người nhỏ gầy như thanh kiếm và chỉ cao hơn Bran chút xíu. Họ tiến tới quỳ gối trước đài cao.

“Đại nhân Stark,” cô gái nói. “Trong hàng trăm năm vừa qua và hàng ngàn năm tới, tộc của tôi vẫn sẽ trung thành với Vua của Phương Bắc. Cha tôi đã gửi chúng tôi đến đây để bảo đảm điều này, thay mặt cho các thần dân của mình.”

Bran nhận ra cô ấy đang nhìn nó. Nó phải đưa ra câu trả lời. “Anh trai ta là Robb đang chiến đấu tại phương Nam,” nó nói, “nhưng cô có thể nói những lời đó với ta, nếu cô muốn.”

“Gửi tới Winterfell, chúng tôi bảo đảm sự trung thành của Greywater,” hai chị em đồng thanh nói. “Gia đình, trái tim và vụ mùa chúng tôi đều dâng lên cho ngài, đại nhân. Kiếm, thương và cung tên của chúng tôi sẽ nghe lệnh ngài. Thỉnh ngài thương xót cho sự yếu đuối, trợ giúp chúng tôi quẫn bách công chính ngang hàng đối đãi và chúng tôi sẽ không bao giờ phản bội ngài.”

“Tôi xin thề bằng bằng đất và nước,” cậu trai trong trang phục màu xanh nói.

“Tôi xin thề bằng đồng và sắt,” cô gái tiếp lời.

“Chúng tôi xin thề bằng lửa và băng,” họ đồng thanh.

Bran không thốt lên lời. Họ muốn nó nói lời thề nào đó tiếp theo? Những lời vừa thốt ra của bọn họ nó chưa bao giờ nghe qua. “Cầu ùa Đông của các người ngắn và mùa hè kéo dài.” Cuối cùng nó chọn một câu thường ngày vô thưởng vô phạt. “Đứng dậy đi, ta là Brandon Stark.”

Cô gái, Meera, đứng lên và đỡ lấy em trai đứng dậy. Cậu bé nhìn chằm chằm vào Bran một lúc. “Chúng tôi mang đến cá, ếch và chim,” nó nói.

“Cảm tạ.” Bran tự hỏi liệu nó có phải ăn một con ếch để tỏ phép lịch sự. “Mời các ngài dùng rượu thịt của Winterfell,” nó cố gắng nhớ lại những gì được dạy về người Crannog, những người thường ẩn sâu trong vùng đầm lầy Neck và hiếm khi rời vùng đất ẩm ướt của mình. Họ là một dân tộc nghèo, bắt cá và ếch, sống trong các ngôi nhà làm bằng cỏ lau trên những hòn đảo trôi nổi. Người ta đồn rằng họ là một dân tộc yếu đuối, chiến đấu bằng những vũ khí được tẩm thuốc độc và thích đánh du kích hơn là chường mặt ra chiến trường lớn. Nhưng trước khi Bran sinh ra, Howland Reed đã là một trong những chiến hữu thân cận nhất của Cha trong cuộc chiến dành vương miện về cho Vua Robert.

Thằng bé, Jojen, nhìn xung quanh tò mò khi đã yên vị xuống ghế ngồi. “Những con sói vương đâu rồi?”

“Trong khu rừng của các chư thần,” Rickon trả lời, “Shaggy hư lắm.”

“Em trai tôi muốn thăm chúng,” cô gái cất lời.

Walder Nhỏ vọt miệng. “Tốt nhất là đừng gặp, chúng sẽ cắn cậu ta đấy.”

“Chúng sẽ không cắn nếu ta có mặt ở đó.” Bran rất vui khi họ muốn thăm những con sói vương. “Summer sẽ không cắn ai và nó sẽ giữ Shaggydog ở xa.” Nó rất muốn tìm hiểu về những Người Bùn, nó không biết ai đã từng gặp họ trước đây. Cha đã gửi những bức thư cho Lãnh chúa vùng Greywater nhiều năm trước, nhưng không có người Crannog nào ở Winterfell. Và giờ nó rất muốn nói chuyện với họ nhiều hơn, nhưng Sảnh Lớn (Great Hall) quá ồn ào và thật khó lắng nghe bất kỳ ai không ngồi ngay cạnh bạn.

Hiệp sĩ Rodrik ngồi ngay bên phải Bran. “Họ thực sự ăn ếch à?” Nó hỏi viên hiệp sĩ già.

“À, ếch, cá và cá sấu (lizard-lions) và các loại chim.”

Có lẽ họ không có cừu và lâu đài, Bran nghĩ. Nó ra lệnh cho người hầu mang đến thịt dê, trâu rừng nướng và thịt bò trộn lúa mạch. Họ có vẻ rất thích. Cô gái phát hiện nó đang nhìn chăm chăm vào nàng và mỉm cười với nó. Bran đỏ mặt quay đi.

Một lúc sau, sau đi đồ ngọt được bê ra, nhưng vại rượu mùa hè đã uống hết, thức ăn sạch bách và đàn ghế được xếp lại nhường khoảng trống giữa phòng làm sàn nhảy. Nhạc trở nên hoang dại hơn, thêm vào các nhịp trống, Hother Umber mang một chiếc sừng lớn bọc ngoài bằng bạc ra thổi. Khi người ca sĩ bắt đầu hát bài “The Night That Ended” nói về Đội Tuần Đêm chiến đấu với Người Lạ trong trận ở Dawn, là lúc mà tất cả các con chó cất tiếng sủa.

Hai người Glover bắt đầu là những người bắt đầu thổi kèn và hạc. Mors Umber là người đầu tiên hành động, hắn bắt lấy một nữ phục vụ đi ngang qua, ném bầu rượu trên tay nàng xuống mặt đất, giữa đống thức ăn và bánh mì nát bét dưới sàn, hắn bế nàng xoay tròn trên không. Cô gái thét lên vui vẻ và xấu hổ đỏ bừng mặt.

Những người khác rất nhanh gia nhập cuộc chơi, Hodor bắt đầu nhảy một mình, trong khi đại nhân Wyman hỏi Beth Cassel bé nhỏ làm bạn nhảy. Đừng nhìn vào thân hình béo phị của hắn, hắn di chuyển rất được. Khi hắn đã mệt, Cley Cerwyn thay thế nhảy cùng cô bé. Hiệp sĩ Rodrik tiến đến phu nhân Hornwood, nhưng bà xin lỗi và rời đi. Vì phép lịch sự, Bran quan sát hồi lâu rồi gọi Hodor đến. Nó rất nóng và mệt, tác dụng của ly rượu vừa uống, và màn nhảy chỉ khiến nó buồn thêm. Đó là cái gì đó mà nó không bao giờ làm được nữa. “Ta muốn rời khỏi đây.”

“Hodor,” Hodor đáp lại, quỳ gối xuống. Học sĩ Luwin và Haead giúp hắn trèo lên lưng và ôm cổ Hodor. Những cư dân thành Winterfall đã nhìn hàng trăm lần và quen với cảnh tượng này, nhưng rõ ràng những vị khách thì khác, vài người trong số họ “quan tâm” vượt quá cả phép lịch sự và Bran cảm giác được cái nhìn chăm chăm của họ.

Họ đi bộ chậm dọc theo sảnh, Bran khẽ cúi đầu khi đi qua cửa dành cho các nhân vật lớn. Bên ngoài Sảnh Lớn, họ tiến đến chỗ Joseth, người huấn luyện ngựa đang biểu diễn kiểu cưỡi ngựa khác thường. Hắn đang dán vào người phụ nữ mà Bran không biết tựa vào tường, váy nàng cuốn lên thắt lưng, nàng vẫn rúc rích cười cho đến khi Hodor dừng lại để nhìn họ, liền hét toáng lên. “Hodor, kệ họ đi.” Bran phải nói với hắn. “Hãy đưa ta về phòng ngủ.”

Hodor mang theo hắn bước lên cầu thang uốn lượn lên tháp rồi quỳ bên cạnh một trong những thanh sắt mà Mikken cho dính chặt vào tường. Bran tựa vào những thanh sắt này để tự mình lên giường ngủ và Hodor cởi giầy và quần cho nó. “Giờ thì cậu có thể quay lại buổi yến tiệc rồi, nhưng đừng có quấy rầy Joseth và người phụ nữ đó,” Bran nói.

“Hodor,” Hodor đáp lại, gật đầu.

Khi hắn thổi tắt nến cạnh giường, bóng tối như tấm chăn mềm mại quen thuộc bao phủ lấy Bran. Tiếng nhạc mỏng manh len lỏi vào phòng qua cánh cửa sổ khép hờ.

Lúc này đây, những câu chuyện Cha kể với nó khi còn nhỏ chợt quay lại. Nó đã từng hỏi lãnh chúa Eddard rằng liệu Đội ngự lâm quân có thực sự là những hiệp sĩ giỏi nhất trong bảy vương quốc. “Giờ thì không phải,” Cha trả lời, “nhưng họ đã từng là huyền thoại, một bài học sáng giá ọi người.”

“Ai là người giỏi nhất trong số họ.”

“Hiệp sĩ giỏi nhất mà Cha từng gặp là Hiệp sĩ Arthur Dayne, người luôn chiến đấu cùng với thanh kiếm tên là Bình Minh (Dawn), được rèn từ lõi của một ngôi sao rơi. Họ gọi nó là Sword of the Morning, và ông ta đã suýt giết chết Cha nếu không có Howland Reed.” Cha lộ ra thần sắc buồn bã, và nó biết điều không hỏi gì thêm. Bran ước gì lúc đó hỏi Cha câu đó có nghĩa là gì.

Nó ngủ thiếp đi khi trong đầu vẫn đầy hình ảnh các hiệp sĩ với bộ áo giáp lấp lánh, chiến đấu bằng những thanh kiếm lóe lên nhưng ngọn lửa, nhưng khi giấc mơ đến, nó thấy mình lại đang ở khu rừng của các chư thần. Mùi thức ăn từ bếp và sảnh lớn mạnh mẽ đến độ nó cảm giác mình chưa bao giờ rời khỏi bữa tiệc. Nó chậm dãi đi dạo dưới tàng cây em trai đi ngay phía sau. Bóng đêm đầy sức sống, tràn ngập tiếng hú hét của con người từ các trò chơi của họ. Âm thanh đó khiến nó cảm thấy bất an. Nó muốn chạy, muốn đi săn, muốn…

Đột nhiên, tiếng sắt thép cọ vào nhau khiến lỗ tai nó dựng đứng. Em trai nó cũng nghe thấy. Chúng chạy xuyên qua tầng thấp của cây, tiến tới âm thanh đó. Xuyên qua mặt nước yên tĩnh dưới gốc cây mộc tâm trắng, chúng cảm thấy mùi lạ, mùi con người trộn lẫn với da, đất và sắt.

Những người xâm nhập đã vào rừng cây, một cô gái và một thằng bé, không chút sợ hãi ngay cả khi nó nhe hàm răng trắng nhởn về phía họ. Em trai nó gầm gừ trong cuống họng, nhưng họ cũng không chạy

“Chúng đây rồi,” đứa con gái nói. Meera, phần trong nó thì thầm, tiếng thì thầm của thằng bé đang ngủ lạc trong giấc mơ sói. “Chị biết là chúng thực sự lớn như vậy?”

“Chúng sẽ còn to hơn khi trưởng thành,” đứa con gái nói, chăm chú nhìn bằng đôi mắt mở to, xanh thẳm và không hề sợ hãi. “Con màu đen đang sợ hãi nhưng con màu xám thì mạnh mẽ… mạnh mẽ hơn cả nó biết… chị có cảm thấy được nó không, chị gái?”

“Không,” đứa con gái trả lời, sờ tay vào thanh đoản kiếm dài trên lưng, “cẩn thận đấy, Joien.”

“Nó sẽ không cắn em. Hôm nay không phải ngày em chết,” thằng bé tiến đến họ, không sợ hãi và vươn tay, một sự đụng chạm giống như ánh sáng mát rượi vào mùa hè. Nhưng theo bàn tay vuốt ve đó cánh rừng bỗng tràn nhập khói từ dưới đất bốc lên, thế giới bắt đầu xoay tròn, tiếng cười độc ác vọng tới, đầu óc nó choáng váng, không ngừng rơi, rơi, rơi…

## 91. Chương 22 - Phần 1

CHƯƠNG 22: CATELYN

Khi ngủ ở thảo nguyên bao la, Catelyn lại mơ thấy Bran sống động của ngày xưa, thấy Arya và Sansa nắm tay bà, thấy Rickon vẫn còn đỏ hỏn bú bà. Robb, không đội vương miện, chơi với một thanh kiếm gỗ và khi tất cả bọn chúng đã ngủ ngon, bà thấy Ned đang ở trên giường, mỉm cười. Giấc mơ thật ngọt ngào, ngọt ngào và biến mất quá nhanh. Buổi sớm vô tình đã đến, ánh mặt trời như kim châm chiếu xuống. Bà thức dậy người ê ẩm, cô đơn và mỏi mệt, mỏi mệt vì cưỡi ngựa, mỏi mệt vì đau lòng, mỏi mệt vì trách nhiệm. Bà thầm nghĩ muốn khóc. Mình muốn được an ủi. Mình quá mệt khi cố phải tỏ ra kiên cường. Mình muốn trở lại là một phu nhân ngu ngốc và yếu đuối. Chỉ trong một chốc thôi, thật sự chỉ cần… một ngày… một giờ…

Bên ngoài lều, người người qua lại. Bà nghe thấy tiếng ngựa hí. Shadd đang cằn nhằn vì ngủ trên nền cứng, hiệp sĩ Wendel gọi lấy cung. Catelyn ước tất cả họ biến hết đi. Họ là những người lính giỏi, trung thành, nhưng bà đã quá mệt mỏi với họ. Bà chỉ cần phải chăm sóc đám con của mình thôi. Một ngày nào đó, bà tự cam đoan với chính mình khi vẫn nằm trên giường, một ngày nào đó bà sẽ để ình không phải tỏ ra kiên cường nữa.

Nhưng không phải là hôm nay. Không thể là hôm nay.

Những ngón tay bà có vẻ cứng ngắc hơn bình thường khi mặc quần áo. Bà biết mình nên cảm thấy may mắn khi còn có thể sử dụng được đôi tay này. Con dao găm đó làm bằng thép của người Valyria và binh khí của họ luôn tạo nên vết thương sâu và sắc. Bà chỉ cần nhìn vết thương là biết rõ điều đó.

Bên ngoài, Shadd đang ăn cháo yến mạch, trong khi hiệp sĩ Wendel Manderly điều chỉnh lại cây cung. “Phu nhân,” ông nói khi nhìn thấy Catelyn đi ra. “Trên thảo nguyên chỉ có chim thôi. Bà có muốn thịt nướng trong bữa sáng nay?”

“Ta nghĩ, yến mạch và bánh bao là đủ… cho tất cả chúng ta. Hiệp sĩ Wendel, chúng ta còn phải cưỡi ngựa qua quãng đường rất dài nữa.”

“Như ý bà, phu nhân,” khuôn mặt trăng rằm của viên hiệp sĩ có chút buồn bã, chòm ria quặp rủ xuống thất vọng, “yến mạch và bánh mì, còn gì tốt hơn?” Ông là một trong những người đàn ông béo nhất mà Catelyn biết, nhưng dù yêu thích thức ăn bao nhiêu thì ông vẫn yêu sự trung thành hơn.

“Tôi tìm được vài cây gai và pha được ít trà.” Shadd thông báo. “Phu nhân có muốn uống một cốc không?”

“Có, cảm ơn nhiều.”

Bà cầm cốc trà bằng đôi tay bị thương, chờ nó nguội bớt. Shadd là một trong những người lính thành Winterfell. Robb đã cử hai mươi lính giỏi nhất để bảo đảm đưa bà an toàn đến với Renly. Nó cũng cử năm quý tộc đồng hành cùng bà với hy vọng danh vọng và xuất thân cao quý của họ sẽ gia tăng thêm sư chân thành cho nhiệm vụ của bà. Khi họ bắt đầu tiến về phía Nam, qua những thành trị và trang viên trống vắng họ nhìn thấy ngày càng nhiều đoàn người võ trang cùng với phía chân trời phía Đông khói cuộn dày đặc, nhưng không ai dám quấy rầy họ. Số người trong đoàn bọn họ quá ít để trở thành mối đe dọa, nhưng quá nhiều để gây khó dễ. Cứ như vậy đoàn người bình an vượt qua Blackwater, để những điều tồi tệ nhất ở phía sau. Bốn ngày qua họ không còn nhìn thấy dấu hiệu của chiến tranh nữa.

Catelyn chưa bao giờ muốn điều này. Bà đã rất nhiều lần nói với Robb khi ở Riverrun. “Lần cuối cùng mẹ gặp Renly, hắn cũng chỉ là một thằng bé lớn hơn Bran chút xíu. Mẹ không biết nhiều về hắn. Vì vậy con hãy cử người khác đi. Nơi của mẹ là ở đây cùng với ông con, dù không biết lúc nào ông ấy ra đi.” Nhưng con trai không vui nhìn bà. “Không còn ai nữa. Con thì không thể tự mình đi. Ông thì quá yếu. Blackfish là mắt và tai của con, con không thể mất hắn. Con cũng cần chú, em trai mẹ, tại Riverrun khi chúng ta tiến quân…”

“Tiến quân?” Không ai nói với bà về việc tiến quân.

“Con không thể ngồi ở Riverrun đợi hòa bình. Điều đó giống như thể con sợ lại tham gia chiến trận. Cha đã dạy con rằng nếu không tham gia chiến trận, binh lính bắt đầu nghĩ đến lò sưởi và thu hoạch. Ngay cả lính phương Bắc của con cũng bắt đầu nôn nóng.”

Lính phương Bắc, bà nghĩ. Nó thậm chí bắt đầu nói chuyện giống như một nhà vua. “Không có ai chết vì nôn nóng, nhưng khinh suất và lỗ mãng thì lại khác. Chúng ta đã gieo mầm, hãy để chúng lớn lên.”

Robb bướng bỉnh lắc đầu. “Chúng ta đã gieo mầm trong bão, sự thật là thế. Nếu dì Lysa đưa tiếp viện đến, thì giờ chúng ta đã nghe thấy tin tức rồi. Đã bao nhiêu con chim mang thư đến Eyrie, bốn con? Con cũng muốn hòa bình, nhưng tại sao nhà Lannister phải giao cho con mọi thứ nếu con chỉ ngồi đây trong khi quân đội của con tan chảy như nước mùa hè?”

“Vậy để chứng minh dũng khí của mình, con sẵn sàng để lãnh chúa Tywin dắt mũi?” Bà quát lại. “Ông ta muốn con tiến quân đến Harrenhal, con hãy nghe ý kiến của chú Brynden nếu…”

“Con không hề nói gì về Harrenhal,” Robb nói, “giờ mẹ sẽ đi gặp Renly giùm con, hay con phải cử Greatjon đi?”

Nhớ đến chuyện cũ mang lại chút sắc khí trên mặt bà. Dưới sức ép như vậy, thực sự một đứa trẻ mười lăm tuổi có thể làm được từng đấy thứ thì thật đáng tự hào. Robb biết rõ một người đàn ông không thạo giao tiếp như Greatjon Umber không thích hợp đàm phán với kiểu người như Renly Baratheon, và nó biết bà cũng rõ điều ấy. Nó đã làm cho bà không thể cự tuyệt, chỉ biết cầu nguyện rằng Cha bà vẫn khỏe cho đến khi bà trở về. Bà biết nếu Lãnh chúa Hoster còn khỏe, ông nhất định sẽ đi làm việc này. Chỉ là biệt ly luôn khó khăn, rất khó khăn. Ông thậm chí không nhận ra bà khi bà đến chào. “Minisa.” Ông gọi bà. “Bọn trẻ đâu rồi? Cat nhỏ bé, Lysa ngọt ngào của ta…” Catelyn đã hôn lên trán ông và nói rằng bọn trẻ vẫn khỏe. “Đợi con nhé, đại nhân,” bà nói khi ông nhắm mắt lại. “ Con đã chờ Cha, nhiều lần rồi. Giờ thì đến phiên Cha phải chờ con.”

Vận mệnh lại đem mình đi về phía Nam, Catelyn nghĩ khi uống trà, giờ này đáng lẽ mình phải đi về phương Bắc, về nhà. Bà đã viết thư cho Bran và Rickon trong đêm cuối cùng ở Riverrun. Mẹ sẽ không quên các con, những đứa trẻ ngọt ngào. Các con nhất định phải tin điều đó. Chỉ là anh trai con cần mẹ hơn.

“Phu nhân, chúng ta có thể đến vùng thượng Mander trong hôm nay.” Hiệp sĩ Wendel thông báo trong khi Shadd quấy nồi cháo yến mạch. “Nếu những tin tức tôi hỏi thăm là thật thì Lãnh chúa Renly sẽ cách đây không xa.”

Và mình sẽ nói gì với hắn khi gặp mặt? Nói rằng con trai mình không thừa nhận hắn là vua? Bà không quá hy vọng vào cuộc gặp mặt này.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Họ cần bạn, chứ không cần thêm kẻ thù, nhưng Robb sẽ không bao giờ quỳ gối thuần phục trước một người mà nó cảm thấy người đó không mang lại vương vị cho nó.

Bụng bà trống rỗng nhưng bà chỉ miễn cưỡng nuốt vào thìa cháo yến mạch. Bà đặt nó sang một bên. “Chúng ta nên xuất phát thôi.” Bà nói chuyện với Renly càng sớm thì càng nhanh được về nhà. Bà là người đầu tiên ngồi lên ngựa, và dẫn dắt đoàn tiến về phía trước. Hal Mollen cưỡi ngựa bên cạnh, giơ cao cờ của gia tộc Stark, trên đó vẽ hình con sói vương màu xám trên nền tuyết trắng xóa.

Họ bị lính từ doanh trại của Renly phát hiện khi đi được nửa ngày. Robin Flint là thám báo họ cử đi phía trước và hắn quay lại thông báo rằng họ đang bị giám thị từ nóc một trong cối xay gió xa xa. Khi đoàn người Catelyn đến cối xay gió thì người đó đã rời đi. Họ tiếp tục đi nhưng không quá nửa dặm thì bị lính của Renly bao quanh, hai mươi lính võ trang tận răng được dẫn đầu bởi một hiệp sĩ có chòm râu xám, áo choàng có thêu hình chim giẻ xanh.

Khi nhìn thấy cờ của đoàn người, ông ta giục ngựa tiến lên. “Phu nhân, tôi là Hiệp sĩ Colen thuộc gia tộc Greenpool, rất vui được đón bà. Đường bà đi qua sẽ có những vùng rất nguy hiểm.”

“Chúng tôi có việc gấp,” bà trả lời, “tôi đến mang theo thông điệp từ con trai, Robb Stark, Vua Phương Bắc, để nói chuyện với Renly Baratheon, Vua Phương Nam.”

“Vua Renly đã chính thức lên ngôi và trở thành vua của bảy vương quốc, thưa phu nhân.” Hiệp sĩ Colen trả lời, dù vẫn lễ phép. “Đức vua đang cùng với đội quân ở gần Bitterbridge, nơi cắt giữa Roseroad và Mander. Thật vinh hạnh khi được hộ tống bà đến gặp ngài.” Viên hiệp sĩ giơ tay đeo giáp lên, và những người lính của ông sắp thành hai hàng để Catelyn và đội hộ vệ của bà đứng giữa. Hộ tống hay bắt giam? Bà tự hỏi.Nhưng cũng chẳng làm được gì thêm ngoài việc tin tưởng vào danh dự của hiệp sĩ Colen và cả Lãnh chúa Renly.

Sau một giờ đi từ phía bờ sông, họ nhìn thấy khói bốc lên từ doanh trại. Tiếp theo là các loại âm thanh vang đến xuyên qua ruộng đồng và đất vườn, mông lung giống như tiếng rì rầm của biển cả nơi xa, nhưng càng lúc càng rõ khi họ cưỡi ngựa gần hơn. Thời điểm họ nhìn thấy nước bùn của Mander lấp lánh dưới ánh mặt trời thì họ có thể phân biệt được âm thanh của lính tráng, của tiếng va chạm vũ khí,tiếng hí ngựa. Nhưng không âm thanh hay làn khói nào giúp họ chuẩn bị đối mặt với cảnh tượng nơi đây.

Hàng ngàn bếp lửa đưa khói lên không trung như một đám sương mỏng. Những hàng ngựa chỉnh tề cách đó không xa. Khu rừng chắc chắn đã được phát quang để làm những cán cờ dài treo cờ hiệu. Những vũ khí công thành xếp thành hàng trên vệ cỏ ven đường roseroad, có máy bắn đá lớn nhỏ (mangonel & trebuchet) và máy bắn tên trên những bánh xe còn cao hơn cả một người đàn ông ngồi trên ngựa. Những mũi tên đỏ rực dưới ánh mặt trời như thể đã nhuốm máu, trong khi hiệp sĩ và quý tộc hiện diện khắp nơi. Bà nhìn những người lính cầm thương và những người lính cầm kiếm, đội mũ sắt và mặc áo giáp, khệnh khạng khoe ra những gì mình có. Cung thủ gắn lông chim vào cung tên, tạp dịch ngồi trên xe hàng, người nuôi heo đang cho lợn ăn, văn sĩ ngồi viết thư, mấy tên hầu thì đang luyện kiếm, các hiệp sĩ ra roi chiến mã, những người chăn ngựa quát đám người lười biếng. “Công nhận đông thật,” hiệp sĩ Wendel Manderly quan sát khi họ đi qua cổng hình vòm làm bằng đá cổ, thứ khiến địa danh này mang tên Bitterbridge.

“Đúng vậy,” Catelyn đồng ý.

Có vẻ gần như mọi quý tộc phương Nam đều theo lời kêu gọi của Renly. Biểu tượng bông hồng vàng của Highgarden được nhìn thấy ở khắp mọi nơi, trên ngực phải của binh sĩ và người hầu, trên lá cờ lụa màu xanh phấp phới, vẽ trên nhà anh em, con cháu, huynh đệ, chú bác của gia tộc Tyrell. Catelyn còn nhìn thấy biểu tượng sói-và-hoa của gia tộc Florent, táo đỏ và xanh của Fossoway, biểu tượng thợ săn giỏi của lãnh chúa Tarly, biểu tượng lá sồi của Oakheart, những con sếu của gia tộc Crane, đàn bướm đen-và-vàng của gia tộc Mullendores.

Bên kia bờ Mander, hàng loạt quý tộc cũng treo cờ biểu tượng của Renly thể hiện sự quy phục, thề trung thành với gia tộc Baratheon và Storm’e End. Catelyn nhận ra biểu tượng những chú chim sơn ca của Bryce Caron, những con ngỗng của Penrose, và chim cu gáy biển trên nền xanh của lãnh chúa Estermont. Nhưng dù bà cho rằng mình biết hết các biểu tượng trên khiên thì ở đây vẫn có hàng tá biểu tượng xa lạ với bà, có lẽ ngoài một số nhỏ các quý tộc nguyện trung thành thì vẫn còn có các hiệp sĩ và lính đánh thuê, những người chỉ đến tụ tập để “tôn” thêm luận điểm Renly Baratheon là vua.

Biểu tượng của Renly vẫn cao hơn tất cả. Trên đỉnh tháp cao nhất, một lá cờ bằng da sống gắn lên một cái cột khổng lồ bao trùm một khoảng không gian rộng lớn, nó là một lá cờ chiến tranh lớn nhất mà Catelyn nhìn thấy trong đời, là cờ đó đủ lớn để làm thảm cho cả sảnh lớn, một bên vàng óng ánh, một bên vẽ biểu tượng tuần lộc đội vương miệng của gia tộc Baratheon trên nền đen đầy ngạo nghễ.

“Phu nhân, bà có nghe thấy âm thanh đó?” Hallis Mollen tiến đền gần bà, nhẹ giọng hỏi. “Đó là cái gì?”

Bà đã nghe thấy. Tiếng thét và tiếng ngựa hí, và cả tiếng va chạm vũ khí… “Tiếng tung hô,” bà trả lời. Họ đang cưỡi ngựa lên một con dốc thoai thoải tiến tới nhưng chiếc lều lớn đầy màu sáng trên cao. Khi họ xuyên qua các trại, người mỗi lúc một nhiều, âm thanh mỗi lúc một to hơn, và rồi bà có được đáp án.

Bên dưới, dưới những lỗ châu mai bằng đá-và-gỗ của một lâu đài nhỏ, là một trận hỗn chiến đang diễn ra.

Trên một cánh đồng đã được dọn dẹp sạch sẽ, bao quanh bởi hàng rào, hàng trăm người đang cổ vũ, không, có lẽ phải hàng ngàn người. Nhìn đống đất, lầy lội, đầy bùn và những chiếc áo giáp hỏng và thương gãy thì có lẽ họ đã đánh nhau ít nhất cả ngày, nhưng giờ thì cuộc đấu sắp kết thúc. Chỉ còn một số ít hiệp sĩ vẫn ngồi trên ngựa trong sự cổ vũ của đám khán giả. Bà nhìn thấy hai con ngựa chiến lao vào nhau, ngã thành một đống. “Một cuộc đấu ngựa.” Hal Mollen minh bạch. Ông thích thú hét to lên.

“Ồ, thật tuyệt vời,” hiệp sĩ Wendel Manderly thốt lên khi một hiệp sĩ trong chiếc áo choàng đầy màu sắc quay một giáo truy kích địch thủ, chiếu rìu dài tay đánh nát khiên khiến đối thủ choáng váng.

Đám đông phấn khích và đông đúc khiến họ khó tiếp cận. “Phu nhân Stark,” hiệp sĩ Colen nói, “nếu người của bà đồng ý đợi ở đây, tôi có thể đưa bà đến gặp đức vua.”

“Được rồi,” bà ra lệnh, dù phải cao giọng để át tiếng ồn ào xung quanh. Hiệp sĩ Colen cưỡi ngựa chậm xuyên qua đám đông, Catelyn cưỡi ngựa theo sát ông. Đám đông bỗng hét lên khi một người đàn ông râu đỏ không đội mũ bảo hộ, cầm khiên vẽ hình quái vật sư tử đầu chim ngã bị một hiệp sĩ to lớn mặc áo giáp xanh hạ gục. Vũ khí viên hiệp sĩ cầm là màu xanh sẫm, hắn vô cùng bình tĩnh giơ kiếm đánh, chuôi vũ khí có khắc biểu tượng mặt trăng và mặt trời chia thành bốn, biểu tượng của Gia tộc Tarth.

“Red Ronnte đã bị hạ, đáng chết các chư thần,” một người đàn ông rủa.

“Loras sẽ trả thù tên…” một đồng bạn đang trả lời thì một loạt tiếng hét sợ hãi nổi lên cắt ngang. Một người nữa đã ngã xuống, cả người và ngựa đều bị thương hí lên đau khổ. Những người hầu vội tiến lên hỗ trợ. Thật là điên rồ, Catelyn nghĩ. Kẻ thù thực sự đang ở tứ phía và nửa vương quốc đang trong khói lửa chiến tranh trong khi Renly vẫn ngồi chơi trò chiến tranh ở đây như một thằng bé với thanh kiếm gỗ.

Các quý tộc và phu nhân đang ngồi trên khán đài bàn luận, xem những người đang đấu nhau dưới bãi như đồ ăn. Catelyn nhận ra vài khuôn mặt trong số họ. Cha bà thường giao hảo với những quý tộc phương Nam và không ít trong số họ đã từng là khách tại Riverrun. Bà nhận ra Đại nhân Mathis Rowan, trông cường tráng và rắn chắc hơn lúc nào hết, chiếc áo choàng trắng đeo gia huy là câu vàng. Ngồi bên dưới là phu nhân Oakheart nhỏ xinh. Bên trái bà là đại nhân Randyll Tarly của Horn Hill, thanh kiếm nổi tiếng Heartsbane đặt ở bên cạnh. Những người khác bà chỉ nhận được qua gia huy và vài người thì bà không biết.

Ngồi giữa họ, đang xem và cười nói với một nữ hoàng trẻ tuổi ngồi bên cạnh, là người đang đội vương miện vàng trên đầu.

Khó trách tại sao các vị quý tộc xung quanh hắn nhiệt tình như thế, bà nghĩ, hắn sẽ lại trở thành Robert. Renly đẹp trai như Robert đã từng; vai rộng, lưng dài, với mái tóc dài đen nhánh, thẳng mượt, cùng đôi mắt xanh sâu thẳm, cùng một nụ cười, chiếc vương miện mảnh khảnh trên trán cực kỳ hợp với hắn, nó là một vòng hoa hồng được làm bằng vàng, phía trước khảm đá quý màu xanh xám có hình con tuần lộc đội vương miện với đôi mắt vàng và sừng vàng.

Trên chiếc áo choàng nhung xanh của nhà vua cũng có biểu tượng tuần lộc đội vương miện ở trước ngực, biểu tượng của nhà Baratheon kết hợp với màu sắc biểu trưng của Highgarden. Cô gái đang ngồi cùng ghế với hắn cũng là người Highgarden: Hoàng hậu trẻ, Margaery, con gái của đại nhân Mace Tyrell. Catelyn biết, đám cưới của họ được tổ chức long trọng với tất cả các quý tộc tại miền Nam được mời tới dự. Renly năm nay hai mươi mốt tuổi, còn cô gái thì lớn tuổi hơn Robb, rất đẹp với đôi mắt to ngơ ngác, mái tóc nâu quăn dày buông rồi trên vai, nụ cười ngượng ngùng thật ngọt ngào.

Bên ngoài bãi tập, một người đàn ông khác rời ghế tiến tới viên hiệp sĩ đang mặc áo choàng sặc sỡ và đức vua hét lên tán thưởng: “Loras!”, bà nghe thấy hắn hô, “Loras! Highgarden!” Hoàng hậu hưng phấn vỗ tay.

Hai người sống sót còn lại đều nhanh chóng có chung ý nghĩ. Họ thúc ngựa đến đánh viên hiệp sĩ mặc áo choàng lam. Đến khi hai người tấn công đến từ hai phía, viên hiệp sĩ áo xanh kéo mạnh dây cương, dùng khiên đánh mạnh vào gương mặt trong khi điều khiển ngựa dựng lên đánh vào một bên khác. Trong một giây, một người ngã ngựa còn một người tập tễnh lui ra. Viên hiệp sĩ xanh vứt chiếc vỡ xuống đất để rảnh tay trái và yên lặng nhìn viên hiệp sĩ Knight of Flowers. Sức nặng của thép có vẻ không ảnh hưởng gì đến độ nhanh nhẹn trong di chuyển của hiệp sĩ Loras. Chiếc áo choàng sặc sỡ tung bay trong gió.

Con ngựa trắng và đen vờn quanh nhau thành một vòng tròn giống như hai người yêu nhau đang nhảy cùng vũ điệu. Đám người vây quanh liên tục huýt sáo. Chiếc rìu dài ánh lên trong ánh sáng buổi sớm. Vũ khí của cả hai đều vô cùng sắc bén, đụng nhau tạo nên những âm thanh đáng sợ. Vì không có khiên nên viên kỵ sĩ xanh có vẻ yếu thế hơn. Hiệp sĩ Loras liên tục đánh vào đầu và vai hắn, hòa cùng với tiếng hét “Highgarden!” trong đám đông. Viên hiệp sĩ áo xanh liên tục đánh trả, nhưng đều bị đón đỡ. Chiếc rìu dài cuối cùng cũng đánh trúng mu bàn tay của viên hiệp sĩ xanh, khiến thanh kiếm Morningstar bay đi, đám đông hét lên phát cuồng. Viên hiệp sĩ Knight of Flowers giơ thanh rìu lên chuẩn bị đánh cú cuối cùng.

Viên hiệp sĩ xanh đột ngột thay đổi, thúc ngựa xung phong. Hai chiến mã đụng vào nhau, chiếc rìu giơ lên chuẩn bị đánh tới, nhưng bất ngờ bị viên hiệp sĩ xanh bắt được chuôi. Hắn giật nó ra từ tay của Hiệp sĩ Loras, và hai người cùng quật nhau ngã xuống đất. Khi hai con ngựa tách nhau ra, người ta nhận ra tiếng xương vỡ. Hiệp sĩ Loras Tyrell đang nằm trên mặt đất trông thật đau đớn. Viên hiệp sĩ áo xanh đứng lên giơ cao ngọn trủy thủ. Catelyn không thể nghe được Hiệp sĩ Loras nói gì vì đám đông quá ồn ào nhưng đọc qua đôi môi máu của hiệp sĩ Loras, bà đã thấy rõ: Đầu hàng.

Viên hiệp sĩ xanh lảo đảo thi lễ với Renly Baratheon, nghi lễ của nhà vô địch với đức vua. Đám người hầu vội vàng tiến tới bãi để giúp chăm sóc viên hiệp sĩ bất bại. Khi họ cởi mũ của hắn ra, Catelyn nhận ra hắn vô cùng trẻ, chỉ hơn Robb hai tuổi là cùng. Thằng bé đó xinh đẹp gần như ngang em gái, nhưng đôi môi đầy máu và đôi mắt không tập trung, mất máu khiến khuôn mặt nó trở nên tái nhợt.

“Tiến lên.” Đức vua Renly gọi nhà vô địch.

Hắn lảo đảo bước tới. Tay nắm chặt, chiếc áo sắt xanh trông đỡ chói mắt hơn; gần như toàn thân đều bị thương, những vết dập nổi của gậy và búa, những vết cắt từ kiếm, áo và mũ sắt sứt mẻ. Chiếc áo choàng của hắn đã rách bươm. Từ cách đi đứng cho thấy người đó cũng phải chịu thương không nhẹ hơn. Vài âm thanh hét lên “Tarth” và rồi la lớn “Mỹ nhân! Mỹ nhân” (A Beauty! A Beauty!) nhưng rồi toàn trường yên lặng. Viên hiệp sĩ áo xanh quỳ gối trước nhà vua. “Bệ hạ,” hắn nói, âm thanh phát ra từ chiếc mũ sắt.

“Cô đúng như những gì Cha cô đã kể,” âm thanh của Renly vang khắp sân. “Ta chỉ thấy hiệp sĩ Loras bị đánh bại một hoặc hai lần… nhưng chưa bao giờ chật vật như thế.”

“Cú ngã ngựa đó không hợp pháp,” một cung thủ say rượu gần đó, người nhà Tyrell oán giận. “Một trò lừa đảo kinh tởm, đẩy một thằng bé ngã.”

Bà bắt đầu cảm thấy ấn tượng. “Hiệp sĩ Colen,” Catelyn nói với viên hộ vệ. “Người đàn ông đó là ai vậy, và tại sao họ lại không thích hắn thế?”

Hiệp sĩ Colen nhíu mày. “Phu nhân, bởi vì hắn không phải đàn ông, đó là Brienne của gia tộc Tarth, con gái của đại nhân Selwyn thành Evenstar.”

“Cô gái sao?”  Catelyn kinh dị.

“Brienne Xinh Đẹp (Beauty) họ gọi cô như thế… dù không ai dám nói điều đó trước mặt cô ta, trừ khi sẵn sàng chiến đấu một sống một còn.”

Bà nghe thấy Vua Renly tuyên bố Tiểu thư Brienne của gia tộc Tarth là người chiếc thắng cuối cùng trong trận loạn đấu tại Bitterbridge, người xuống ngựa cuối cùng trong một trăm mười sáu hiệp sĩ. “Khi vô địch, cô có thể xin một nguyện vọng, nếu nguyện vọng đó nằm trong khả năng của ta, thì ta sẽ đáp ứng.”

“Bệ hạ.” Brienne trả lời. “Thần xin được gia nhập Đội ngự lâm quân cầu vồng của người. Thần sẽ trở thành người thứ bảy, và cống hiến cuộc đời của thần phục vụ người, đi theo người đến bất cứ đâu, cưỡi ngựa bên cạnh người và bảo vệ người trước hiểm nguy.”

“Ta đồng ý,” hắn nói, “tiến lên đây và cởi mũ sắt của cô ra.”

Cô đồng ý làm theo những gì hắn thách thức. Khi chiếc mũ sắt khổng lồ bỏ ra thì Catelyn hiểu ý tứ của Hiệp sĩ Colen. Về vẻ đẹp, người ta rõ ràng là… nhạo báng. Mái tóc như một ổ rơm bẩn, và khuôn mặt… đôi mắt của Brienne to và xanh dương, đôi mắt của một cô gái trẻ, thẳng thắn và tinh khiết, nhưng phần còn lại của khuôn mặt… các đường nét gồ ghề và thô thiển, hàm răng loạn đả, miệng quá rộng, đôi môi quá dày, vô số tàn nhang trên mũi và má, mũi cô có vẻ đã bị gãy nhiều lần. Cảm giác thương hại tràn đầy trong tim Catelyn. Liệu có sinh vật nào trên trái đất này bất hạnh như cô gái xấu xí này?

## 92. Chương 22 - Phần 2

Ấy vậy nhưng, khi Renly cho phép cô lấy chiếc áo choàng cầu vồng mới thay cho chiếc rách nát thì Brienne của Tarth không có vẻ khó coi nữa. Nụ cười tỏa trên khuôn mặt cô, giọng cô mạnh mẽ và tự hào mỗi khi cất lời. “Bệ hạ, cuộc đời thần là phục vụ ngài. Từ ngày hôm nay, thần chính là tấm khiên bảo vệ ngài, thần thề trước cả các cựu thần và tân thần về điều đó.” Cái cách cô nhìn nhà vua, nhìn từ trên xuống rõ ràng cho thấy cô vẫn còn cao hơn nhà vua, dù Renly đã cao gần như bằng anh trai hắn - thật khiến mọi người đau lòng.

“Bệ hạ!” Hiệp sĩ Clen của gia độc Greenpools xuống ngựa chạy đến khán đài không có mái che. “Xin lỗi đã làm phiền người.” Ông quỳ một chân. “Thần có vinh dự mang Phu nhân Catelyn Stark đến trình diện ngài, bà được cử đến thay mặt con trai Robb, lãnh chúa thành Winterfell.”

“Hiệp sĩ, là lãnh chúa thành Winterfell và Vua của miền Bắc,” Catelyn sửa lại. Bà cũng xuống ngựa và tiến đến bên cạnh hiệp sĩ Colen.

Vua Renly trông có vẻ ngạc nhiên. “Phu nhân Catelyn? Thật vinh hạnh.” Hắn quay qua hoàng hậu trẻ. “Margaery ngọt ngào của ta, đây là phu nhân Catelyn Stark của thành Winterfell.”

“Rất hoan nghênh bà có mặt ở đây, phu nhân Stark,” cô gái nói, giọng mềm nhẹ. “Tôi rất tiếc vì sự mất mát bà đã phải chịu.”

“Cô thật tử tế.”

“Phu nhân, ta thề với bà, ta sẽ buộc nhà Lannister phải trả giá cho cái chết của chồng bà.” Đức vua tuyên bố. “Khi ta chiếm được King’s Landing, ta sẽ gửi cho bà đầu của Cersei.”

Điều đó có mang lại Ned ình không? Bà nghĩ. “Đại nhân, thấy công lý đã được thực thi là đủ tâm nguyện của tôi.”

“Bệ hạ.” Brienne Xanh sắc bén sửa lại. “Và bà nên quỳ gối khi đứng trước nhà vua.”

“Tiểu thư, khoảng cách giữa quan lớn và bệ hạ thường rất nhỏ,” Catelyn nói, “đại nhân Renly đội vương miện cũng như con trai tôi. Nếu cô muốn, chúng ta có thể đứng đây giữa đống bùn và tranh luận về lễ nghi và danh hiệu của mỗi phẩm cấp, nhưng tôi cho rằng chúng tôi có nhiều vấn đề đại sự hơn cần phải thảo luận.” Vài kẻ trong đám quần thần của Renly nổi giận muốn phát tác nhưng Renly chỉ cười lớn. “Nói hay lắm, phu nhân. Sẽ có rất nhiều thời gian để bàn về phẩm cấp khi chiến tranh kết thúc. Vậy hãy kể cho ta hay, khi nào thì con trai bà tấn công Harrenhal?”

Cho đến khi xác định được vị vua này là bạn hay kẻ thù, Catelyn quyết không đưa những đề nghị của Robb nói ra. “Đại nhân, tôi không thuộc về hội đồng chiến tranh của con trai mình.”

“Không sao, tôi rất hân hạnh nếu anh ta nhường lại vài tên Lannister cho tôi. Anh ta đã xử lý xong Kẻ Giết Vua rồi chứ?”

“Jaime Lannister đang bị giam giữ tại Riverrun.”

“Vẫn sống sao?” Đại nhân Mathis Rowan trông có vẻ sửng sốt.

Nghi hoặc và hoang mang, Renly nói: “Có vẻ như con sói vương nhân từ hơn con sư tử.”

“Ôn hòa hơn những người nhà Lannister,” Phu nhân Oakheart thì thầm với nụ cười cay đắng, “như là sa mạc với đại dương.”

“Tôi coi đó là yếu đuối,” đại nhân Randyll Tarly, người có một chòm râu xám ngắn, bới móc. “Không phải xúc phạm bà đâu, phu nhân Stark, nhưng lãnh chúa Robb nên tự mình đến để tỏ lòng thuần phục với đức vua, hơn là trốn trong váy mẹ.”

“Vua Robb đang chiến đấu với địch nhân,” Catelyn trả lời với ngữ điệu lạnh giá, “chứ không có thời gian tham gia thi đấu võ.”

Renly mỉm cười. “Thả lòng người đi, đại nhân Randyll, ta nghĩ ông quá lỗ mãng rồi.” Hắn gọi một người hầu phụ trách quần áo của Storm’s End. “Sắp xếp chỗ ở cho phu nhân và đưa đến những đồ đạc tốt nhất. Phu nhân Catelyn sẽ ở căn phòng dành cho ta. Vì đại nhân Caswell rất có lòng tốt cho ta sử dụng lâu đài của ông ấy nên ta không cần đến phòng đó nữa. Phu nhân, bà hãy nghỉ ngơi đi, sau đó ta rất vinh dự được mời bà đến dùng bữa trong yến tiệc đại nhân Caswell chuẩn bị cho chúng ta tối nay. Một bữa tiệc tiễn biệt. Ta sợ sự giàu có của ông ấy sẽ nhanh chóng thu hút những con ngựa đói bâu tới.”

“Không đâu, thưa bệ hạ,” một người đàn ông nhỏ bé thỏ thẻ phản đối, đó hẳn là Caswell. “Những gì của tôi cũng là của người.”

“Bất cứ khi nào có ai nói điều gì với anh trai Robert của ta, anh ấy đều tin là thật,” Renly nói. “Ông có con gái chứ?”

“Vâng, thưa bệ hạ, hai người.”

“Vậy thì hãy cảm ơn các chư thần là ta không phải là Robert. Hoàng hậu ngọt ngào của ta là người phụ nữ duy nhất ta muốn có.” Renly đưa tay ra ôm lấy Margaery. “Phu nhân Catelyn, chúng ta sẽ nói chuyện tiếp sau khi bà nghỉ ngơi.”

Renly dẫn cô dâu quay về lâu đài trong khi thị tong dẫn Catelyn đến căn phòng lớn phía trước rủ lụa xanh của đức vua.

Catelyn thực sự không thể nói gì hơn về nơi này. Căn phòng lớn hơn cả các phòng khách thường với nhiều đồ đạc sang trọng: đệm lông, da cáo lót giường ngủ, một tủ gỗ khảm đồng, một bồn tắm lớn đủ để cho hai người đàn ông vào tắm trong đó, rất nhiều lò sưởi để căn phòng luôn được ấm áp trong đêm đông lạnh giá, những chiếc ghế được trải da, một chiếc bàn viết trên có đầy đủ bút lông và mực, một đĩa hoa quả có đào, mận và lê, những chiếc cốc bạc tinh tế bao quanh một vò rượu, những tủ quần áo chứa đầy quần áo, sách, bản đồ, trò chơi của Renly, một cây đàn harp, một cây cung dài cùng một lọ cung tên, cái đuôi dài đỏ của hai con chim ưng cùng một đống khí giới loại tốt khác. Reny này thật không bạc đãi bản thân, bà vừa quan sát căn phòng vừa nghĩ. Chẳng trách đội quân này di chuyển chậm thế.

Bên cạnh lối vào là một cấm vệ quân mặc áo giáp đang canh gác. Toàn thân được vẽ màu xanh của rừng, các hình trạm trổ bằng vàng, chiếc mũ sắt được gắn thêm hai sừng hươu. Chiếc áo giáp được đánh sáng bóng đến mức bà có thể soi gương trên ngực được. Viên lính chằm chằm nhìn bà từ những lỗ xanh sâu thăm thẳm của những chiếc mũ sắt. Khuôn mặt của một người phụ nữ chết đuối, Catelyn nghĩ… Không phải mày đã vô cảm với những thứ này rồi sao? Bà nhanh chóng quay đi, giận dữ với sự yếu đuối của chính mình.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Bà không có thời gian để thương thân trách phận. Bà phải phủ bụi trên tóc và đổi bộ quần áo phù hợp với buổi yến tiệc của đức vua.

Hiệp sĩ Wendel Manderly, Lucas Blackwood, Hiệp sĩ Perwyn Frey và những quý tộc khác cùng bà đến lâu đài. Phòng khách trong thủ phủ của lãnh chúa Caswell kỳ thực không lớn, vì vậy đám người của Catelyn đành dạt ra hai bên, để ngồi giữa là những hiệp sĩ của Renly. Catelyn được phân ngồi trên ghế cao, giữa đại nhân Mathis Rowan mặt đỏ và Hiệp sĩ Jon Fosssoway của gia tộc Fowwaway ba cây táo xanh, thân thiện. Hiệp sĩ Jon pha trò đùa trong khi đại nhân Mathis lịch sự hỏi về sức khỏe của Cha bà, các anh em và đám trẻ con bà.

Brienne của gia tộc Tarth cũng ngồi cuối bàn dành cho quý tộc. Cô không mặc chiếc váy dành cho các tiểu thư mà mặc bộ đồ dành cho hiệp sĩ, áo nhung thêu hình bông hồng và bầu trời trong xanh, quần túm và đeo đôi ủng, thắt lưng cài kiếm. Chiếc áo choàng cầu vồng mới của cô phủ qua vai. Nhưng bộ quần áo cũng không thể làm nổi bật nên các nét tầm thường trên khuôn mặt, đôi bàn tay to bè, khuôn mặt to bè cùng hàm răng lô nhô. Bên ngoài áo khoác, cơ thể cô trông thật thô thiển, hông rộng, đùi to, đôi vai to bè và ngực nhỏ. Mọi hành động của Brienne cho thấy cô ta biết rất rõ điều ấy, và chấp nhận nó luôn. Cô chỉ cất lời khi được hỏi và hiếm khi ngẩng đầu khỏi đĩa thức ăn.

Thức ăn ở đây thực phong phú. Cứ như thể chiến tranh không ảnh hưởng gì đến sự thịnh vượng Highgarden.Trong khi các ca sĩ biểu diễn thì đám người hầu rót rượu, bưng lên cá muối chiên giòn và món gà nấu với nấm. Tiếp theo là những lát bánh mì đen lớn cùng với củ cải ngọt, đậu Hà Lan, giăm bông và ngỗng quay, tất nhiên không thể thiếu bia. Về món ngọt thì những người hầu của Lãnh chúa Caswell đã mang những đĩa bánh ngọt tinh chế của lâu đài, những con thiên nga làm bằng kem, những lát bánh Chanh phủ đường được khéo léo làm thành hình bông hồng, những chiếc bánh quy phủ mật ong và gia vị, bánh táo, cùng những miếng pho mát tươi ngon.

Thức ăn phong phú vẫn không khiến Catelyn ngon miệng, nhưng lúc này không phải là lúc cho phép lộ ra sự yếu đuối khi mà thành công của nhiệm vụ phụ thuộc vào sức khỏe của mình. Vì vậy bà ăn từng chút từng chút trong khi quan sát người đàn ông đang ngồi trên ngai vàng. Ngồi bên trái Renly là cô dâu trẻ của hắn, bên phải là anh trai cô ta. Dù trên trán vẫn còn đeo dải băng trắng nhưng Hiệp sĩ Loras có vẻ đã hoàn toàn hồi phục từ thất bại hôm qua.

Hắn đẹp trai đúng như Catelyn đã nghĩ. Mỗi khi không vui, đôi mắt hắn đầy sống động và thông minh, mái tóc nâu xoăn đẹp một cách tự nhiên khiến bao cô gái phải ganh tị. Hắn đã thay chiếc áo choàng rách nát trong cuộc thi bằng một cái mới, màu sắc cầu vồng tuyệt đẹp làm từ lụa dành cho Đội ngự lâm Cầu Vồng của Renly (Renly’s Rainbow Guard), trên có thêu biểu tượng hoa hồng vàng của Highgarden.

Thỉnh thoảng, vua Renly dùng mũi dao găm lấy vài miếng bơ cho Margaery hoặc nhẹ nhàng đặt một nụ hôn lên má nàng, nhưng hầu hết thời gian là pha trò hoặc thì thầm với Hiệp sĩ Loras. Đức vua thích đồ ăn thức uống nhưng không hề lạm dụng chúng. Hắn thường cười lớn và nói chuyện với thân thiện với cả quý tộc hay những người có xuất thân thấp hèn.

Một số vị khách không có chừng mực. Họ uống nhiều và ồn ào khiến bà cảm thấy phiền lòng. Con trai của đại nhân Willum là Josua và Elyas đang tranh luận sôi nổi về King’s Landing. Đại nhân Varner thì đang để một cô hầu bàn ngồi trên gối, mũi hít hít cổ cô ta trong khi một tay đã thò vào trong váy thám hiểm thân thể. Guyard Xanh (Green), tự xưng là một ca sĩ, thì đang chơi đàn harp khúc đuôi sư tử nốt được nốt không. Hiệp sĩ Mark Mullendore mang theo một con khỉ sọc đen trắng và đang lấy chính bàn ăn trên đĩa của mình cho nó, trong khi Hiệp sĩ Tanton của gia tộc Fossoway ba cây táo đỏ thì nhảy lên bàn thách đấu một mất một còn với Sandor Clegane. Cuộc đấu sẽ trở nên trang trọng hơn nếu Hiệp sĩ Tanton không đặt một chân lên đám nước sốt và ngã chổng vó.

Một tên hề nhảy ra từ một cái thùng thiếc vẽ vàng, đầu đội mũ sư tử và chạy quanh bàn truy đuổi một tên hề khác đang cầm quả bong bóng thì không khí vui vẻ đã lên đến cao trào. Cuối cùng Vua Renly cũng yêu cầu được biết tại sao hắn lại đánh anh mình. “Tại sao, Bệ hạ, thần chính là Kẻ Giết Vua,” tên hề nói.

“Phải là Kẻ Giết Vua, trò hề của một thằng hề,” Renly nói và cười ha hả.

Đại nhân Rowan bên cạnh hắn không tham gia vào cuộc vui này. “Tất cả họ còn quá trẻ,” ông nói.

Đúng vậy. Hiệp sĩ Bách Hoa (Knight of Flowers) thậm chí chưa đến đầu hai khi Robert chém đầu hoàng tử Rhaegar ở Trident. Hầu hết trong số họ ở độ tuổi này. Khi King’s Landing sụp đổ bọn họ vẫn chỉ là những đứa trẻ ẵm ngửa, và khi Balon Greyjoy nổi dậy ở Quần đảo Sắt (Iron Islands) đa số người ở đây vẫn còn hưởng tuổi thơ vô tư. Họ chưa bao giờ nhìn thấy cuộc tàn sát thực sự, Catelyn nghĩ khi theo dõi đại nhân Bryce thúc giục hiệp sĩ Robar biểu diễn kỹ năng sử dụng dao găm. Đối với họ, đây vẫn chỉ là cuộc chơi, một cuộc thi lớn và tất cả những thứ bọn họ tìm kiếm là chiến thắng, danh dự và vinh quanh. Bọn họ chỉ là những đứa trẻ say mê các bài hát và các câu chuyện cổ, và tất cả chỉ là những đứa trẻ nhưng luôn nghĩ mình vĩ đại.

“Chiến tranh sẽ giúp họ trưởng thành,” Catelyn nói, “giống như chúng ta vậy.” Khi Robert và Ned cùng Jon Arryn giương cao cờ khởi nghĩa chống lại Aerys Targaryan, bà vẫn còn là một cô bé, và khi cuộc chiến kết thúc, bà đã là một phụ nữ. “Tôi thấy tiếc cho họ.”

“Tại sao?” Đại nhân Rowan hỏi. “Hãy nhìn họ, họ vẫn còn trẻ và khỏe, đầy sức sống và cười vui. Họ sôi động, sức lực tràn trề, hào hứng hơn là họ biết phải làm gì. Tôi dám nói sẽ có rất nhiều đứa trẻ tư sinh trong đêm nay. Vậy thì sao lại đáng tiếc?”

“Bởi vì nó sẽ không kéo dài lâu.” Catelyn buồn bã trả lời. “Bởi vì họ là những hiệp sĩ của mùa hè,trong khi mùa đông đang tới.”

“Phu nhân Catelyn, bà đã sai.” Brienne có đôi mắt xanh da trời như chiếc áo giáp của mình. “Mùa đông sẽ không bao giờ tới với những kỵ sĩ như chúng ta. Dù chúng ta có chết trên chiến trường, thì chắc chắn cũng sẽ có bài hát nhắc đến chúng ta, và trong các bài hát thì mãi mãi là mùa hè. Trong các bài hát, các hiệp sĩ đều ga lăng, các cô gái đều đẹp và mặt trời luôn tỏa sáng.”

Mùa đông đang tới với tất cả chúng ta, Catelyn nghĩ. Với mình thì nó đã đến từ khi Ned chết. Và nó cũng sẽ đến với cô, cô gái nhỏ, nhanh hơn là cô tưởng. Nhưng bà không có lòng nào mà tranh luận tiếp về vấn đề này.

Đức vua đỡ lời cho bà. “Phu nhân Catelyn.” Renly cất lời. “Ta cảm thấy cần chút không khí trong lành. Bà có muốn đi dạo bộ cùng ta không?”

Catelyn đứng dậy ngay tức thì. “Tôi rất vui lòng.”

Brienne cũng đứng dậy. “Bệ hạ, xin hãy cho tôi chút thời gian để mặc áo giáp. Ngài không nên ra ngoài mà không có bảo vệ.”

Vua Renly mỉm cười. “Nếu ta không an toàn ngay trong lâu đài của Lãnh chúa Caswell, cùng với quân đội của chính ta, thì một người bảo vệ cũng chẳng ích gì… ngay cả khi người bảo vệ là cô. Ngồi xuống và ăn đi. Nếu ta cần thì ta sẽ gọi cô.”

Những lời của hắn đả kích nàng nặng nề hơn bất cứ cú đánh nào trong cuộc đấu chiều nay. “Tuân lệnh, bệ hạ,” Brinne ngồi xuống, cụp mắt xuống. Renly cầm tay Catelyn và dẫn bà đến hành lang, vượt qua một tên thủ vệ vụng về căng thẳng đến mức suýt đâm thương vào hắn khi hành lễ. Renly thân mật vỗ vai và bình luận một câu dí dỏm.

“Đi lối này, thưa phu nhân.” Đức vua đưa bà đi qua một cánh cửa thấp dẫn tới bậc cầu thang. Họ bắt đầu trèo lên. “À, Hiệp sĩ Barristan Selmy đang cùng sát cánh với con trai bà ở Riverrun?”

“Không,” bà trả lời, hoang mang, “ông ấy không còn phục vụ cho Joffrey sao? Ông ấy là đội trưởng đội ngự lâm quân.”

Renly lắc đầu. “Người nhà Lannister kể rằng ông ta quá già và đã trao chức cho Chó Săn (Hound). Ta nghe nói ông ấy rời King’s Landing để phục vụ cho vị vua đích thực. Chiếc áo choàng mà ta trao cho Brienne hôm nay nguyên bản là ta giữ cho Selmy, hy vọng rằng ông ấy có thể trao cho ta sự phục vụ. Nếu ông ấy không đến Highgarden, ta nghĩ có lẽ ông ấy đã đến Riverrun.”

“Tôi không nhìn thấy ông ấy.”

“Ông ấy đã già, không nghi ngờ gì, nhưng vẫn là một người lính giỏi. Ta hy vọng ông ấy không gặp bất trắc gì. Nhà Lannister đúng là một lũ ngu.” Họ lại bước lên mấy bậc cầu thang. “Ngay trong cái đêm mà Robert chết, ta đã đề nghị trao cho chồng bà một trăm lính để khống chế Joffrey. Nếu ông ấy nghe ta thì hôm nay ông ấy vẫn làm nhiếp chính vương, còn ta cũng không phải khởi binh đoạt quyền thế này.”

“Ned đã từ chối ngài.” Bà không nghe thấy ai nói đến chuyện này.

“Ông ấy đã thề sẽ bảo vệ bọn trẻ của Robert.” Renly nói. “Mà ta thì không đủ thực lực để hành động một mình, vì vậy khi lãnh chúa Eddard quay mặt đi với ta, ta không còn cách nào khác là rời đi. Nếu ta còn ở lại, thì chắc chắn hoàng hậu sẽ cho ta nằm cùng một chỗ với anh trai mình.”

Nếu ngài còn ở lại, đưa tay hỗ trợ Ned thì anh ấy sẽ vẫn có thể còn sống, Catelyn cay đắng nghĩ.

“Ta rất thích chồng bà, phu nhân. Ông ấy là một người bạn trung thành của Robert. Ta biết điều đó… nhưng ông ấy không hiểu được đạo lý co được dãn được. Tại đây, ta mong có thể chỉ cho bà điều gì đó.” Họ đã đi đến bậc thềm trên cùng, Renly đẩy một cánh cửa gỗ và họ bước ra ngoài nóc nhà. Thành lũy của lãnh chúa Caswell kỳ thực không cao như danh xưng, nhưng vì đồng quê thấp và bằng phẳng nên Catelyn có thể dõi tầm mắt nhìn được mọi hướng. Và dù bà nhìn theo hướng nào thì cũng chỉ nhìn thấy những đốm lửa. Chúng bao phủ mặt đất như những ngôi sao rơi và vô tận. “Nếu thích thì bà cứ đếm, phu nhân.” Renly lặng lẽ. “Và đến khi hừng đông bà cũng không thể đếm hết đâu. Ta tự hỏi có bao nhiêu đốm lửa bao xung quanh Riverrun đêm nay?”

Catelyn mơ hồ nghe thấy tiếng nhạc vang đến từ Phòng Khách, phát tán vào bầu trời đêm. Bà không đủ can đảm đếm những ngôi sao bên dưới.

Ta nghe nói con trai bà đã vượt qua Neck với hai mươi ngàn lính,” Renly tiếp tục, “giờ thì các quý tộc của Trident đang ủng hộ hắn, có lẽ hắn đã có khoảng bốn mươi ngàn quân.”

Không, bà nghĩ, không được đến con số đó, chúng tôi đã mất nhiều người trên chiến trường, và những người khác còn phải lo gặt hái.

“Ở đây ta có gấp hai lần con số đó,” Renly nói. “và đó chỉ là một phần của sức mạnh. Mace Tyrell vẫn còn mười ngàn quân trấn thủ tại Highgarden. Chẳng bao lâu nữa một người ủng hộ ta đang trấn thủ tại Storm’s End cũng mang quân đến gia nhập vào đội của ta. Và đừng bao giờ quên anh trai ta, Stannis, trấn thủ Dragonstone và thốn trị các quý tộc của Biển Hẹp.”

“Có vẻ như ngài chính là người đã lãng quên Stannis.” Catelyn nói, giọng sắc bén hơn so với dự tính.

“Bà định nói đến quyền thừa kế?” Renly cười to. “Để tôi nói thẳng điều này nhé, phu nhân, Stannis sẽ là một ông vua khắc nghiệt. Hay anh ấy rất thích được coi là thế. Người ta tôn trọng Stannis, thậm chí là sợ anh ấy, nhưng sẽ không bao giờ yêu anh ấy.”

“Ông ấy vẫn là anh trai ngài. Và nếu có bất kỳ ai có quyền lợi về Ngôi Sắt thì đó phải là Stannis.”

Renly nhún vai. “Nói cho ta biết, anh trai ta có quyền gì với Ngôi Sắt?” rồi hắn không đợi bà có câu trả lời. “Ồ, người ta thường nói về dòng máu chung giữa Baratheon và Targaryen, về những đám cưới hàng trăm năm qua, về những đứa con trai thứ hai và đứa chị gái đầu. Không ai ngoài đám học sĩ quan tâm đến nó. Robert chiếm được ngôi chính nhờ chiếc rìu của anh ấy.” Hắn vung tay chỉ những đám lửa trại kéo dài đến tận chân trời. “Đây chính là quyền của ta, cũng như đã từng là của Robert. Nếu con trai bà giúp ta như Cha hắn đã từng giúp Robert, hắn sẽ thấy rằng ta không keo kiệt. Ta vui lòng bảo đảm hắn sẽ có tất cả đất đai, danh hiệu và quyền lợi của mình. Hắn có thể cai trị Winterfell như ý muốn. Hắn thậm chí có được danh xưng Vua Miền Bắc nếu thích, khi nào hắn còn quỳ gối và coi ta là đức vua toàn đế quốc. Vua chỉ là một danh xưng, nhưng sự vâng lời, lòng trung thành, sự phục vụ… đó chính là thứ phải là của ta.”

“Vậy nếu hắn không đưa những điều đó cho ngài thì sao, đại nhân?”

“Ta vẫn cứ là vua, phu nhân, và không phải là vua của một vương quốc bị chia năm xẻ bảy. Ta không thể nói chi tiết hơn nữa. Ba trăm năm trước, một vị vua nhà Stark đã quỳ gối với Ageon Rồng, khi ông ta thấy không còn hy vọng chiến thắng. Đó là một người khôn ngoan. Con trai bà cũng nên khôn ngoan như thế. Khi hắn gia nhập đội quân của ta, chiến tranh sẽ nhanh chóng kết thúc. Chúng ta…” - Renly bất chợt ngừng lại, băn khoăn. “Chuyện gì thế?”

Tiếng lách cách của chuỗi xích sắt vang lên khi cánh cổng được nâng lên. Dưới sân nhỏ bên dưới, một kỵ sĩ cưỡi con ngựa thở phì phò lao nhanh vào. “Khẩn cấp bẩm báo với đức vua,” hắn hô to.

Renly ngó ra từ một lỗ châu mai. “Hiệp sĩ, ta ở đây.”

“Bệ hạ,” viên kỵ sĩ thúc ngựa tiến gần. “Thần cố gắng đến nhanh nhất có thể. Từ Storm’s End. Chúng ta đang bị vây. Bệ hạ, Hiệp sĩ Cortnay đang cùng họ giao chiến, nhưng…”

“Nhưng… điều đó là không thể. Nếu lãnh chúa Tywin rời Harrenhal, ta đã được biết”

“Không phải đám người Lannisters, bệ hạ. Mà là lãnh chúa Stannis. Không, giờ ông ấy đã tự phong vương, Vua Stannis.”

## 93. Chương 23 - Phần 1

CHƯƠNG 23:JON

Gió mạnh cùng mưa quật lên mặt Jon khi hắn thúc ngựa vượt qua dòng suối nước dâng cao. Bên cạnh hắn lúc này, tổng tư lệnh Mormont giữ chặt chiếc mũ chùm đầu của áo choàng, miệng lầm bầm nguyền rủa thời tiết. Con quạ đang đậu trên vai ông, lông vũ xơ xác như bị nhúng nước và gắt gỏng như chính Hùng Lão (Old Bear). Một cơn gió nổi lên, những tán lá ướt nhẹp bay lả tả xung quanh họ như một đàn chim chết. Khu rừng chết tiệt , Jon buồn rầu nghĩ. Đúng như người ta hay nói: Rừng thiêng nước độc.

Hắn hy vọng Sam đi phía sau vẫn còn trụ được. Sam vốn không phải là kỵ sĩ giỏi ngay trong thời tiết tốt, mà bây giờ, trải qua sáu ngày mưa liên tục, mặt đất trở nên trơn trượt, khắp nơi toàn bùn cùng đá ngầm. Mỗi khi gió thổi, nước mưa theo gió bay vào mắt. Băng tan hòa lẫn nước mưa đổ sông chảy về phía Nam khiến Bức Tường cũng có thể bị sụp. Pyp và Toad nhất định đang ngồi gần bếp lửa trong Phòng khách, nhấm nháp rượu bồ đào cho ấm bụng trước khi ăn. Jon thật ghen tị với họ. Bộ áo lông dê của hắn giờ dang ướt sũng, dính chặt vào người, cổ và vai thì đau đớn bởi sức nặng từ chiếc áo giáp và kiếm, và hắn đang phát ốm vì phải ăn cá tuyết muối, thịt bò muối và bánh mì cứng.

Phía trước một chiếc tù và phát lên âm thanh cảnh báo, những âm thanh đan chéo vào nhau biểu hiện sự cấp bách giữa cơn mưa. “Tiếng tù của Buckwell”, Old Bear tuyên bố, “các chư thần thật tốt, Craster vẫn còn ở đó.” Con quạ của ông cũng đập cánh, kêu lên tiếng “Ngô” trên bả vai và rồi lại rũ lông. Jon đã từng thường được nghe các huynh đệ kể các câu chuyện về Craster và pháo đài của ông. Giờ thì hắn có thể mắt thấy tai nghe. Sau khi chứng kiến bảy ngôi làng vườn không nhà trống, tất cả họ đều bắt đầu hoài nghi liệu pháo đài của Craster có trở thành tử địa như chúng, nhưng có vẻ như họ đã nghĩ lầm. Hắn nghĩ, có lẽ Old Bear cuối cùng cũng tìm được đáp án. Dù sao thì bọn họ cũng sắp thoát được cơn mưa.

Thoren Smallwood bảo đảm rằng Craster là một người bạn của Đội Tuần, dù thanh danh bất hảo. “Ta thừa nhận, người đàn ông đó là người nửa khùng nửa điên,” hắn từng kể với Old Bear, “nhưng ông cũng sẽ như thế nếu sống nửa đời người trong khu rừng sâu nước độc đó. Và ngay cả như thế thì ông ta cũng chưa bao giờ từ chối đón tiếp người của chúng ta, hay có cảm tình với Mance Rayder. Ông ấy luôn cho chúng ta những lời khuyên bổ ích.”

Ngày nào ông ta còn mời chúng ta bữa ăn nóng sốt và chỗ để phơi khô quần áo thì mình đều nghĩ tốt. Dywen nói Craster là một kẻ bất nhất, dối lừa, cường đạo và nhu nhược, ám chỉ rằng con người ông ta hòa lẫn giữa kẻ buôn nô lệ và ma quỷ. “Cái đáng sợ hơn là,” Dywen, kẻ đi rừng sành sỏi lầm bầm giữa những hàm răng giả, “luôn có một tia lạnh lẽo trong con người đó, đúng vậy đấy.”

“Jon,” đại nhân Mormont ra lệnh, “cưỡi ngựa về phía sau thông báo ọi người. Và nhắc họ rằng ta không muốn có bất kỳ rắc rối nào với các bà vợ của Craster. Họ phải chú ý đến tay chân mình và nói chuyện với đám đàn bà đó càng ít càng tốt.”

“Tuân lệnh, đại nhân,” Jon quay ngựa trở lại con đường họ vừa đi. Thật mừng khi nghĩ chỉ ít nữa thôi sẽ không phải mang mặt hứng mưa. Người nào hắn thấy cũng ướt nhẹp hết cả. Mà đấy là mới chỉ đi có nửa dặm trong rừng.

Tại bãi xe đựng quân nhu, Jon đi qua Samwell Tarly, đang đặt một đám cỏ trên yên ngựa. Hắn đang cưỡi một xe bò không móc và dẫn đầu một đám người. Tiếng mưa rơi lộp bộp trên những chuồng quạ khiến đám quạ ở trong kêu quàng quạc phản đối. “Cậu đưa một con cáo ở với bọn chúng à?” Jon bắt chuyện.

Sam ngẩng đầu lên, nước mưa chảy quanh vành nón. “Ồ, xin chào, Jon. Không. Chúng ghét mưa cũng như bọn mình.”

“Cậu thấy thế nào, Sam?”

“Ướt nhẹp,” thằng bé béo nhếch miệng lên cười, “nhưng không có gì nguy hiểm đến tính mạng.”

“Tốt rồi. Lâu đài của Craster ở ngay phía trước. Nếu các chư thần phù hộ thì ông ấy sẽ cho chúng ta ở nhờ qua đêm bên đống lửa ấm áp.”

Sam trông đầy nghi ngờ. “Dolorous Edd nói rằng Craster rất khủng khiếp. Hắn kết hôn với chính con gái mình và tự đưa ra luật riêng trái với quy tắc chung. Dywen còn kể với Grenn rằng ông ta có máu đen. Mẹ ông ta là một dã nhân ngủ với một kỵ sĩ vì vậy ông ta là con ho…” Đột nhiên hắn cảm thấy sượng.

“Một đứa con hoang,” Jon cười lớn, “cậu có thể nói câu đó, Sam. Tôi đã nghe nhiều trước đây rồi.” Hắn thúc ngựa tiến lên. “Tôi cần tìm Hiệp sĩ Ottyn. Nhớ đừng trêu trọc những người phụ nữ quanh Craster.” Hắn nói cứ như thể Samwell Tarly cần những lời cảnh báo ấy vậy. “Chúng ta sẽ nói chuyện tiếp sau khi hạ trại.”

Jon ghìm cương trước Hiệp sĩ Ottyn Wythers khi ông đang xuất lĩnh dẫn đầu đội bảo vệ. Đó là một người đàn ông thấp lùn, cùng niên kỷ với Mormont. Hiệp sĩ Ottyn luôn trông mệt mỏi, ngay cả khi ở Lâu Đài Đen (Castle Black) và cơn mưa rõ ràng đã “cọ rửa” ông ta một cách triệt để. “Tin tức thật tốt,” ông nói. “Sự ẩm ướt đã thấm vào đến tận xương ta, ngay cả cái yên ngựa cũng than phiền rồi.”

Trên đường quay lại, Jon tránh ột đoàn quân lớn đi qua, chọn con đường ngắn hơn đi qua khu rừng rậm. Âm thanh của người và ngựa xa dần, chìm trong sự hoang dã xanh ẩm ướt và rồi hắn nhanh chóng chỉ nghe thấy âm thanh của những giọt nước mưa rơi trên cành, lá và đá. Giờ mới là cuối giờ chiều, nhưng trong rừng đã bắt đầu tối. Jon tìm đường giữa các tảng đá và vũng nước, đi qua những cây sồi khổng lồ, những lính canh mặc đồ xanh xám và những cây gỗ cứng vỏ đen xù xì, những tán lá như những mái che khổng lồ giúp hắn tránh khỏi những hạt mưa nặng hạt rơi trên đầu. Khi hắn cưỡi ngựa vượt qua một cây hạt dẻ với những bụi hoa hồng trắng hoang dại, thì nghe thấy tiếng động dưới những bụi rậm. “Ghost,” hắn kêu lên, “Ghost, đến đây.”

Nhưng người chui ra hóa ra là Dywen, đang cưỡi chung một con ngựa lùn với Grenn. Old Bear thường phái hai tổ kỵ sĩ đi trinh sát cùng nhau, họ sẽ hỗ trợ nhau trong quá trình trinh sát, khi đụng độ với quân địch, và ngay cả khi có khả năng thất thủ thì cũng có ít nhất một người thoát được về để báo cáo tình hình.

“À, đại nhân Snow, là cậu,” Dywennhếch mép cười, hàm răng của ông được làm giả từ gỗ và trông bất đối xứng đến kỳ cục. “Ta và thằng bé này còn tưởng là gặp bọn Người Lạ. Thế nào, lạc mất con sói của cậu à?”

“Nó đang đi săn,” Ghost không thích đồng hành cùng đội quân, nhưng nó cũng không đi quá xa. Mỗi khi họ hạ trại về đêm, nó đều tìm được Jon ở trại của Tổng Tư Lệnh.

“Ta cho rằng nó đi bắt cá, chứ trời đất đầy nước thế này thì săn được gì,” Dywen nói.

“Mẹ tôi luôn nói rằng mưa giúp hoa màu phát triển tốt,” Grenn lạc quan chêm vào.

“Phải, nấm mốc cũng thế,” Dywen nói. “Điều tốt nhất mà một cơn mưa như thế này làm được là nó giúp người ta bớt thời gian tắm rửa,” ông ta cười phá ra nhe hàm răng gỗ.

“Buckwell đã tìm thấy Craster,” Jon kể với họ.

“Và có lạc mất ông ta không?” Dywen cười. “Có nghe thấy chuyện những người trẻ tuổi các cậu đừng có dại mà trêu trọc các bà vợ của Craster không?”

Jom mỉm cười. “Dywen, định một mình ông độc quyền hả?”

Dywen lại nhe răng cười. “Có lẽ ta đang định thế. Craster có mười ngón tay và chỉ một ‘thằng nhỏ’, vì vậy ông ta chỉ có thể đếm đến mười một. Mất vài ba người có lẽ ông ta không phát hiện ra đâu.”

“Thực ra thì ông ta có tất cả bao nhiêu vợ?” Grenn hỏi.

“Nhiều hơn cậu, người anh em. À, mà muốn có bao nhiêu vợ thì cậu sinh ra bấy nhiêu. Snow, con quái vật của cậu kia kìa.”

Ghost chạy tới gần con ngựa của Jon, đuôi dựng đứng, lớp lông trắng lộ ra vẻ dày dặn chống trọi với cơn mưa. Nó di chuyển yên lặng đến nỗi Jon không biết khi nào nó xuất hiện. Con ngựa của Grenn choáng váng khi ngửi thấy mùi của nó, dù đã hơn một năm nay, bọn ngựa vẫn không dễ dàng chấp nhận sự hiện diện của con sói vương này. “Theo tao, Ghost,” Jon hướng lâu đài của Craster đi tới.

Hắn chưa bao giờ nghĩ sẽ tìm thấy một lâu đài đá cách xa Tường Thành đến vậy, nhưng hắn đã tưởng tượng đến một khu rừng bao quanh và một tháp gỗ.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Sự thật hoàn toàn trái ngược, những gì họ tìm thấy là một bãi rác, một con lợn, một chuồng cừu trống không, một căn nhà đất sét không cửa sổ không đáng nhắc tới. Căn phòng vừa dài, vừa thấp, làm bằng gỗ thô, trên mái lợp cỏ. Cái ‘pháo đài’ này quả thật không xứng với một ngọn đồi, bao quanh bởi rãnh nước.

Những cơn mưa thường xuyên đã làm xói mòn đất từ đồi xuống con lạch gần đó khiến nó luôn có màu nâu đỏ chảy xuống phía Bắc. Mưa nhiều khiến phù sa đổ xuống nhiều làm con suối trở nên gập ghềnh.

Ở phía Tây Nam hắn tìm thấy một cánh cửa mở có cắm hai đầu lâu thú: Một bên là đầu con gấu, một bên đầu con cừu. Khi cưỡi ngựa đi qua, Jon để ý thấy vẫn còn ít thịt dính trên đầu con gấu. Phía bên trong, đội trinh sát của Jarmen Buckwell và đội tiên phong của Thoren Smallwood đã đem ngựa xếp thành hàng và dựng lều xong. Một chuồng lợn đã nhốt xong ba con lợn béo múp míp. Cạnh đó, một bé gái đang nhổ cà rốt trong vườn, trần truồng trong mưa, trong khi hai người phụ nữ khác đang chuẩn bị thịt lợn. Tiếng la hét chói tai khủng khiếp của đám động vật cứ như thể loài người đau khổ đến cùng cực khiến đám chó săn của Chett điên cuồng sủa lại, nhưng khi nhìn thấy Ghost thì mấy con chó cụp đuôi chạy mất, đám còn lại thì chỉ dám khẽ giọng gầm gừ. Con sói vương thì không thèm để ý đến chúng, như Jon vậy.

À, ba mươi người trong đám chúng ta giờ sẽ được ấm áp và khô ráo đây, Jon cẩn thận nhìn ngôi nhà và ra kết luận. Có lẽ ngôi nhà đó sẽ chứa được đến năm mươi người. Nơi này quá nhỏ để có thể chứa toàn bộ hai trăm người bọn họ, vì vậy đa số sẽ vẫn phải ở bên ngoài. Nhưng cần cho họ ở chỗ nào đây? Mưa đã khiến sân trở nên lầy lội, ngập đến mắt cá chân, bùn nhão nhoét. Có vẻ như đêm nay lại là đêm ảm đạm. Tổng tư lệnh đại nhân đã giao ngựa của mình cho Dolorous Edd. Khi Jon xuống ngựa thì thấy hắn đang bận rửa bùn cho con ngựa của tổng tư lệnh. “Đại nhân Mormont đang ở trong nhà,” hắn thông báo, “ông dặn cậu vào đó. Tốt nhất là để con sói ở ngoài, nó trông đói đến mức có thể ăn hết một trong những đứa con của Craster ấy. À, thật ra mà nói thì tôi cũng thế, nếu được ông ta nấu chúng thành súp nóng. Đi đi, tôi sẽ trông chừng con ngựa. Nếu bên trong có ấm áp và khô ráo thì đừng có kể gì cho tôi biết. Tôi cũng chẳng được mời vào đâu.” Hắn vừa nói vừa lấy lớp bùn ra khỏi móng ngựa. “Trông cái đống bùn này cứ như phân ấy nhỉ? Liệu có phải toàn bộ khu đồi này là phân của nhà Craster không?”

Jon mỉm cười. “À, tôi nghe nói ông ấy ở đây đã lâu lắm rồi.”

“Cậu đừng có chọc tôi nữa, đi gặp Old Bear đi.”

“Ghost, ở lại đây,” hắn ra lệnh. Cửa vào lâu đài của Craster được ghép từ hai mảnh da hươu. Jon vén cửa, khom lưng dưới thanh ngang bước vào. Trước mắt hắn là hai bốn kỵ sĩ thuộc hàng ngũ lãnh đạo đang đứng, ngồi quanh đống lửa ở trong tâm căn phòng bẩn thỉu trong khi dưới chân vẫn là những vũng nước. Căn phòng đầy mùi tro, phân và hôi. Không khí đặc quánh đầy khói nhưng vẫn ẩm ướt. Nước mưa nhỏ từ mái nhà qua lỗ thông khói. Ngôi nhà có một phòng duy nhất cộng với một phòng ngủ trên gác lửng được nối bằng một cái thang lập bập.

Jon nhớ đến nó đã cảm thấy thế nào vào ngay rời Tường Thành: lo lắng như một cô dâu sắp về nhà chồng nhưng khao khát khám phá những điều bí mật và diệu kỳ nơi chân trời xa lạ. À, đây chính là một trong những điều kỳ diệu, hắn tự nhủ, nhìn quanh căn phòng hôi rình và bẩn thỉu. Không khí đầy khói khiến mắt nó toét nước. Thật tiếc Pyp và Toad đã bỏ lỡ, không thấy những thứ này.

Craster ngồi cạnh bếp lửa, ông là người duy nhất thích chiếc ghế của mình. Ngay cả Tổng Tư Lệnh Mormont phải ngồi trên ghế dài với con vẹt đang thì tự lẩm bẩm trên vai. Jarman Buckwell đứng phía sau, nước chảy tong tỏng từ chỗ mẻ của áo giáp và chiếc áo da ẩm ướt sáng, Thoren Smallwood đứng bên cạnh, mặc chiếc áo giáp nặng nề và áo choàng lông chồn màu xám của Hiệp sĩ Jaremy trước đây.

Craster mặc chiếc áo khoác da cừu tồi tàn, cổ tay xơ xác, nhưng chiếc vòng nặng đeo ở cổ tay ánh lên ánh của vàng. Ông có vẻ là vẫn còn rất khỏe, dù bắt đầu bị ảnh hưởng bởi tuổi tác khiến mái tóc xám dần chuyển sang màu trắng. Chiếc mũi tẹt và cặp môi rủ xuống khiến ông trông có vẻ tàn bạo với một cái tai bị thiếu. Vậy ra đây là một dã nhân. Jon nhớ những câu chuyện của Vú Già kể về dân tộc tàn bạo với tục lệ uống máu từ sọ người. Craster có vẻ đang uống bia vàng óng từ một chiếc cốc đá. Có lẽ các câu chuyện này chỉ là bịa đặt.

“Đã ba năm nay ta không gặp Benjen Stark,” ông ta kể với Mormont, “và trung thực mà nói, ta chưa bao giờ nhớ hắn.” Khoảng nửa tá con chó nhỏ màu đen cùng một hai con lợn chạy giữa những dãy ghế, trong khi những phụ nữ trong chiếc áo da hoẵng rách tơi tả đi qua lại để đổi bia, cời lửa, cho cà rốt và hành tây vào nồi.

“Hắn đáng lẽ phải qua đây vào năm ngoái chứ,” Thoren Smallwood nói. Một con chó hít hít chân ông, ông hất chân đá nó khiến nó bay ra, rên rỉ.

Đại nhân Mormont nói: “Ben đang tìm Hiệp sĩ Waymar Royce, người đã biến mất cùng Gared và Will trẻ.”

“À, ta biết ba người đó. Viên quý tộc không lớn tuổi hơn những con chó ở đây, mặc chiếc áo choàng da chồn và đeo thanh kiếm đen, quá tự hào để phải ngủ dưới mái nhà ta. Các bà vợ ta tất cả đều cùng mở to đôi mắt nhìn hắn.” Ông ta quay lại nhìn chằm chằm vào người phụ nữ gần mình nhất. “Gared kể rằng bọn họ đang đuổi theo bọn cướp. Ta đã nói với hắn, là một tân chỉ huy thì tốt nhất đừng có bắt kịp họ. Gared không phải là một thằng ngu, hắn cũng bị mất hai tai cho quạ so với một tai của ta. Ta nhìn hắn rất muốn cười và nói ‘giống ta’.” Craster cười lớn. “Giờ thì ta nghe nói hắn mất luôn cả đầu. Không biết hắn trên tuyết sẽ như thế nào?”

Jon nhớ lại tia máu đỏ chói trên nền tuyết trắng và cái cách Theon Greyjoy đá cái đầu của người chết đó. Người đàn ông đó là một lính đảo ngũ. Trên đường quay lại Winterfell, Jon và Robb đã đua ngựa và tìm thấy sáu con sói vương trong tuyết. Chuyện như đã xảy ra cả ngàn năm trước.

“Khi hiệp sĩ Waymar rời khỏi đây thì hắn đi tiếp hướng nào?”

Craster nhún vai. “ Ta có nhiều thứ để làm hơn là để ý đến những con quạ đến và đi,” ông ta uống hết cốc bia và đặt nó sang bên cạnh. “Suốt cả năm nay không hề có rượu chuyển từ phương Nam tới. Ta thiếu rượu uống và phải làm một thanh rìu mới, cái cũ đã mẻ cùn và ta còn một đống vợ phải bảo vệ.” Ông ta nhìn chằm chằm vào những bà vợ quanh đó.

“Ở đây ông có ít người, lại biệt lập,” Mormont nói, “nếu ông muốn, tôi sẽ cử vài người hộ tống ông đi về phía Nam, qua Tường Thành.”

Con quạ dường như rất thích đề nghị này. “Tường Thành,” nó gào lên, vỗ phành phạch đôi cánh đen tạo gió trên đầu Mormont.

Gia chủ nở nụ cười dơ bẩn, lộ ra hàm răng vỡ vàng khè. “Và chúng ta sẽ làm gì ở đó? Phục vụ cơm nước cho ông à? Ở đây chúng ta là dân tự do. Craster không phục vụ bất kỳ ai.”

“Có những thời điểm rất khó khăn để sống đơn độc trong thế giới hoang dã. Gió lạnh đang thổi lên rồi.”

“Hãy để gió thổi. Căn cơ của ta rất sâu,” Craster đột nhiên vươn tay ôm em một phụ nữ đi qua đó. “Vợ ta, nói với ông ta, nói với Đại nhân Quạ (Crow) rằng chúng ta yêu thích nơi này bao nhiêu.”

Người phụ nữ liếm làn môi mỏng. “Đây là nơi của chúng ta. Craster sẽ bảo vệ chúng ta an toàn. Chết tự do còn hơn chết nô lệ.”

“Nô lệ.” Con quạ thì thầm.

Mormont nghiên người về phía trước. “Các làng mạc chúng ta đi qua đều bị bỏ hoang. Nơi của ông là nơi đầu tiên chúng ta thấy có sự sống từ khi rời Tường Thành đến nay. Ta không biết, người ta đã bỏ đi… hoặc bị chết, bỏ trốn hoặc bị bắt. Các con thú cũng vậy. Không còn gì hết. Trước đó chúng tôi cũng tìm thấy thi thể của hai trong số các kỵ sĩ đi cùng Ben Stark tại nơi gần Tường Thành. Thi thể của họ rất nhợt nhạt và lạnh lẽo, tay và chân đen xì, những vết thương không chảy máu. Nhưng khi chúng tôi đưa thi thể họ quay lại Lâu đài Đen (Castle Black) thì họ dựng dậy trong đêm và đi giết người. Một người đã giết chết Hiệp sĩ Jaremy Rykker và một người định giết ta, điều đó đã cho ta thấy rằng họ vẫn bảo lưu vào ký ức khi còn sống, nhưng không còn nhân tính.

Miệng người phụ nữ mở to, lộ ra một hang động màu hồng ẩm ướt, nhưng Craster chỉ hỉ mũi chế giễu. “Ở đây cũng ta không gặp những vấn đề kiểu đó… và ta sẽ cảm ơn ông nếu ông thôi kể những câu chuyện thần thoại kiểu đó dưới mái nhà ta. Ta là một người sùng đạo, và các chư thần sẽ bảo vệ chúng ta an toàn. Nếu những con ma sống đến, ta sẽ biết cách để gửi chúng lại hầm mộ. Phải tìm ai để thử chiếc rìu mới xem nó có sắc như thế nào chứ.” Ông ta đánh mạnh vào người bà vợ. “Lấy thêm bia và nhanh lên đấy.”

“Ông không sợ người chết,” Jarmen Buckwell nói, “nhưng còn người sống thì sao, đại nhân? Ông định nói gì với đức vua?”

“Vua!” Con quạ của Mormont kêu lên. “Vua, vua, vua.”

“Mance Rayder ấy hả.” Craster cời lửa. “Vua-ngoài-tường-thành. Dân tự do muốn làm gì với các nhà vua?” Ông liếc về phía Mormont. “Có nhiều thứ ta có thể kể với các ngươi về Rayder và những gì ông ta đang làm, nếu ta còn nhớ được.Những ngôi làng trống không này, đó là việc của ông ta. Nếu ta cũng là người dễ bị bắt nạt vậy thì giờ các ngươi cũng sẽ tìm thấy căn nhà bỏ hoang ở đây. Ông ta cử đến một kỵ sĩ nói với ta rằng ta phải rời lâu đài của mình để đi theo hắn. Ta đã đuổi tên đó về, chỉ giữ lại cái lưỡi của hắn. Ta đã đóng đinh nó vào tường.” Hàm răng vàng lại nhe ra. “Nhưng chúng ta sẽ dành nhiều thời gian để nói về về điều đó sau, hehe… giờ thì hẳn là các người rất muốn ngủ dưới mái nhà của ta, và có lẽ còn muốn ăn thịt con lợn của ta nữa.”

“Đại nhân, chúng tôi rất biết ơn có một mái nhà để chui vào,” Mormont nói, “chúng tôi đã cưỡi ngựa rất vất vả và ướt hết cả.”

“Vậy thì các người sẽ là khách ở đây đêm nay. Không lâu hơn. Ta không thích quạ. Ta và vợ sẽ ngủ phía trên, các ngươi có toàn bộ sàn dưới. Ta chỉ cung cấp thịt và bia cho hai mươi người, không hơn. Những con quạ đen còn lại sẽ phải tự mình đi mà ăn ngô mang theo.”

“Đại nhân, chúng tôi có mang theo thức ăn ình,” Old Bear nói. “Và chúng tôi rất vui được chia sẻ thức ăn và rượu của chúng tôi với ngài.”

Craster nâng mu bàn tay lông lá đen xì lên lau miệng. “Đại nhân Quạ, ta sẽ nếm thử rượu của ông. Còn một điều nữa, nếu bất kỳ ai đặt tay lên vợ ta thì hắn sẽ phải chia tay với cánh tay đó.”

“Hiên nhà ngài, luật của ngài,” Thoren Smallwood nói và đại nhân Mormont gật đầu đồng ý, dù không quá vui vẻ.

“Vậy thì cứ quyết định như thế đi,” Craster miễn cưỡng hừ một tiếng. “ Có người nào có thể vẽ bản đồ không?”

“Sam Tarly có thể,” Jon tiến lên, “Sam thích bản đồ.”

Mormont ra hiệu cho hắn tiến gần hơn. “Đưa hắn đến đây sau khi ăn xong. Bảo hắn mang theo giấy da và bút lông ngỗng. Và tìm thêm Tollett nữa. Nói hắn mang theo cây rìu của ta. Đó là món quà dành cho chủ nhà đây.”

“Hắn là ai?” Craster nói trước khi Jon rời đi. “Hắn có ánh mắt của nhà Stark.”

“Trợ lý của ta, Jon Snow.”

“Một đứa con hoang phải không?” Craster nhìn Jon từ trên xuống rồi từ dưới lên. “Nếu một người đàn ông muốn lên giường với một phụ nữ thì nên lấy cô ta làm vợ, đó là điều ta sẽ làm,” ông ta vẫy tay ra hiệu Jon rời đi. “À, đi làm việc của cậu đi, con hoang, và kiểm tra xem cây rìu có sắc và tốt không. Sắt rỉ không cho được cây rìu tốt.”

Jon Snow cúi đầu và rời đi. Hiệp sĩ Ottyn Wythers bước vào cùng lúc đó và họ thiếu chút nữa thì va vào nhau. Bên ngoài, mưa đã tạnh bớt, Dolorous Edd đang cho ngựa ăn ngoài lều. Jon có thể nhìn thấy những lều bạt đã được dựng xong dưới những tàng cây.

Dolourous Edd đang cho ngựa ăn. “Đưa một cây rìu cho tên dã nhân ấy, tại sao không nhỉ?” Hắn chỉ vào vũ khí của Mormont, một cây rìu chiến trận ngắn bằng nửa cây thường với hoa văn bằng vàng nổi bật trên lưỡi thép đen. “Tôi thề là lão sẽ trả lại nó thôi. Chỉ là sẽ ấn vào trong sọ của Old Bear, dù muốn hay không. Tại sao không đưa cho lão tất cả rìu của chúng ta luôn đi, cả kiếm nữa? Khi chúng ta cưỡi ngựa tôi không thích cách chúng đập vào nhau kêu loảng xoảng. Chúng ta sẽ di chuyển nhanh hơn nếu không có chúng, chạy thẳng đến địa ngục luôn. Mà tôi tự hỏi trời có mưa ở địa ngục không nhỉ? Biết đâu Craster thích một cái mũ đẹp thì sao?”

Jon mỉm cười. “Lão muốn một cây rìu, và rượu.”

“Thấy chưa, Old Bear thật thông minh. Nếu chúng ta chuốc cho tên dã nhân đó say mèm ra, chờ lão cố giết chúng ta bằng cây rìu đó có khi chỉ cắt được một lỗ tai. Tôi có hai lỗ tai nhưng chỉ có một cái đầu.”

“Smallwood nói rằng Craster là một người bạn của Đội Tuần.”

“Cậu có biết sự khác nhau một tên dã nhân – người bạn của Đội Tuần với tên dã nhân - không phải là người bạn của Đội Tuần không?” người lính hậu cần âm trầm hỏi.

“Kẻ thù của chúng ta bỏ thi thể cho những con quạ và sói. Bạn của chúng ta sẽ chôn cất thi thể chúng ta trong những ngôi mộ bí mật. Tôi tự hỏi mất con gấu đó đã bị treo trên cửa đó trong bao lâu rồi và Craster đã ở đó làm gì trước khi chúng ta đến đây gây ồn ào?” Edd nghi ngờ nhìn vào cây rìu. Mưa rơi trên khuôn mặt dài của hắn. “Trong đó có khô ráo không?”

“Khô ráo hơn bên ngoài.”

“Nếu tôi vào đó từ phía sau, không quá gần đống lửa, nói không chừng họ sẽ không chú ý đến tôi đến sáng mai ấy nhỉ. Tuy rằng đi vào căn nhà đó là những người lão ta giết trước tiên nhưng ít nhất chúng ta cũng được chết khô ráo.”

Jon phì cười. “Craster chỉ có một mình trong khi chúng ta có hai trăm người. Tôi không cho rằng hắn có thể giết hết tất cả chúng ta.”

“Cậu đang dỗ tôi đấy à,” Edd nói, khẩu trị trầm thấp đến cực điểm, “dù sao thì chết vì chiếc rìu sắc hôm nay vẫn nhiều quá. Tôi ghét phải bị giết bởi một chiếc chùy. Tôi đã chứng kiến một người bị chùy giết chết rồi. Da loét ra nhưng đầu bị dập, phình to như một quả bí, đỏ tím. Một người đàn ông trông tử tế thế mà chết thật xấu xí. Điều tốt là chúng ta không tặng lão những thanh chùy.” Edd vừa bỏ đi vừa lắc đầu, chiếc áo choàng đen ướt sũng.

Jon cho ngựa ăn trước khi dừng lại để nghĩ về bữa tối của chính mình. Hắn đang tự hỏi đi đâu tìm Sam thì nghe thấy một tiếng hét sợ hãi. “Sói!” Hắn vội vàng chạy thẳng vào trong nhà theo hướng tiến hét, không kịp rũ đất ra khỏi giày. Một trong những bà vợ của Craster dựa sát vào tường đắp bùn. “Cút đi,” cô ta quát Ghost. “Đừng lại đây!” Con sói vương đang cắp một con sói trong miệng và còn một con khác đầy máu nằm trước mặt nó. “Đại nhân, hãy mang nó đi đi,” bà ta nài nỉ khi nhìn thấy hắn.

“Nó sẽ không làm hại cô,” liếc mắt nhìn hắn đã hiểu chuyện gì đang xảy ra: một cái gậy gỗ, đầu gậy ướt, đám cỏ xung quanh bị đập nát. “Nó hẳn đã đói lắm. Chúng tôi đã không đi săn từ lâu,” Jon huýt sáo. Con sói vương bỏ con thỏ ra, nghiền những mảnh xương nhỏ trong miệng và tiến về phía hắn.

Người phụ nữ nhìn họ với ánh mắt lo lắng. Cô ta trông trẻ hơn hắn trông thấy lần đầu. Một cô gái khoảng mười lăm hay mười sáu tuổi, hắn đoán, mái tóc đen lộn xộn xõa xuống khuôn mặt hốc hác dính đầy nước mưa, đôi chân trần dính đầy bùn. Cơ thể dưới làn áo da thú chắp vá kia cho thấy thấy cô ta đang mang thai. “Cô là một trong những con gái của Craster?” hắn hỏi.

Cô ta đặt một tay lên bụng. “Giờ là vợ,” đi dọc theo bức tường để né tránh con sói, cô ta quỳ xuống bên cạnh con thỏ bị thương. “Tôi đang cho cho thỏ ăn. Chúng tôi không nuôi cừu.”

“Đội Tuần sẽ bồi thường chúng cho cô,” Jon không có tiền riêng, nếu không nó đã đưa cho cô rồi… dù nó không chắc liệu tiền có tiêu được ngoài Tường Thành không. “Ngày mai tôi sẽ nói chuyện với Đại nhân Mormont.”

Cô ta chùi tay vào váy. “Đại nhân…”

“Tôi không phải đại nhân.”

Nhưng những người khác do nghe thấy tiếng hét của người phụ nữ và tiếng xương gãy của con thỏ đã chạy đến. “Đừng có tin hắn, cô gái,” Lark biệt danh Sisterman bởi tính đanh đá của hắn, kêu lên. “Hắn đích thị là đại nhân Snow.”

“Đứa con hoang của thành Winterfell và là anh trai của đức vua,” Chett móc máy, hắn đã rời những con chó săn của mình để xem có chuyện gì đang xảy ra.

“Con sói đó đang đói khát nhìn cô đó, cô gái,” Lark nói. “có lẽ nó muốn cắn một miếng thịt ngọt ngào của cô vào bụng.”

“Các người đang khiến cô ấy sợ,” Jon chẳng thích thú gì với những lời đùa đó.

“Chính xác hơn là đang cảnh cáo cô ta,” Chett nhe răng cười khiến bộ mặt xấu xí ghẻ lở thêm khó coi.

“Chúng tôi không nói chuyện với các người,” cô gái đột nhiên nhớ ra.

“Đợi đã,” Jon nói, nhưng đã quá muộn, cô gái đã chạy trốn.

Lark những muốn lấy phần con thỏ thứ hai nhưng Ghost nhanh hơn. Nó nhe răng dọa và Sisterman sợ quá trượt chân vào bùn ngã chổng vó. Những người khác cười phá lên. Con sói vương ngậm con thỏ vào miệng và mang nó đến cho Jon.

“Chúng ta không cần thiết phải hù dọa cô gái đó,” hắn nói với họ.

“Chúng ta không việc gì phải nghe lời ngươi, đồ con hoang,” Chett vẫn còn đổ lỗi cho Jon vì việc hắn mất công việc nhàn hạ bên cạnh Học sĩ Aemon, dù chuyện đó rõ ràng rất hợp lý. Nếu hắn không đến kể với Aemon về Sam Tarly, thì Chett vẫn tiếp tục chăm sóc ông già mù đó thay vì phải chăm sóc lũ chó săn cáu bẳn kia. “Mày có thể là thú cưng của Tổng tư lệnh đại nhân, nhưng không phải tổng tư lệnh… và nếu không có con quái vật kia thì mày còn lâu mới dám nói chuyện kiểu này.”

“Tôi sẽ không đánh nhau với huynh đệ mình khi chúng ta đang ở ngoài Tường Thành,” Jon trả lời, giọng lạnh lùng đến bất ngờ. Lark khởi động một chân. “Hắn sợ cậu, Chett, ở quần đảo Sisters, chúng ta có biệt danh cho những người như hắn.”

“Biệt danh nào mà tôi chẳng nghe qua. Cẩn thận đó.” Hắn rời đi, Ghost đi bên cạnh. Khi bước chân đến cổng, cơn mưa nặng hạt giờ đã chuyển thành mưa phùn. Trời đã gần như tối thẫm, một đêm ẩm ướt và lạnh lẽo đang chờ ở phía trước. Những đám mây che mất ánh trăng và ngôi sao, cùng ngọn đuốc của Mormont, biến khu rừng tối đen như dầu hắc ín. Nếu đúng như hắn lo lắng thì đêm nay ngay cả việc đi tiểu cũng sẽ biến thành cuộc phiêu lưu.

## 94. Chương 23 - Phần 2

Bên dưới những gốc cây, vài kỵ sĩ đã tìm đủ lá và cành cây khô để nhóm lửa cạnh những tảng đá bên sườn núi. Những người khác thì dựng lều hoặc treo áo choàng qua những cành cây thấp. Giant chui ngay vào lỗ trống trong cây sồi đã chết. “Đại nhân Snow, thích lâu đài của tôi không?”

“Trông ấm áp quá. Cậu biết Sam ở đâu không?”

“Tiếp tục đi theo hướng này. Nếu đi đến tận lều của hiệp sĩ Ottyn thì cậu đã đi quá xa,” Giant mỉm cười. “Trừ khi Sam cũng tìm được một cái cây như thế. Có nhiều cây ở đây lắm.”

Cuối cùng thì Ghost mới là kẻ tìm thấy Sam. Con sói vương lao đầu về phía trước như một mũi tên. Dưới một phiến đá nổi bần bật có tác dụng như một mái che mưa, Sam đang cho những con quạ ăn. Mỗi bước hắn đi giày đều phát ra tiếng kẽo kẹt âm hưởng. “Chân tôi ướt hết rồi,” hắn buồn bã, “khi xuống ngựa, tôi bước phải cái hố và nước ngập đến đầu gối.”

“Cởi giày ra và phơi tất đi. Tôi sẽ tìm củi khô. Nếu đất dưới đá không quá ẩm ướt thì chúng ta có thể nhóm lửa,” Jon đưa con thỏ cho Sam, “và chúng ta sẽ có một bữa ăn ngon.”

“Cậu không phải đến căn phòng đó cùng với đại nhân Mormont sao?”

“Không, nhưng cậu sẽ đến. Old Bear muốn cậu vẽ bản đồ cho ông ấy. Craster nói lão sẽ giúp chúng ta tìm Mance Rayder.”

“Ồ”, Sam không có vẻ gì hào hứng khi được gặp Craster dù điều có nghĩa là được ngồi bên ngọn lửa ấm áp.

“Ông nói là cứ ăn trước đi. Cậu cũng làm khô chân nữa,” Jon đi thu thập vật liệu đốt, nhặt những cành cây khô. Dù lựa chọn cẩn thận nhưng hắn vẫn phải mất thời gian khá lâu mới thấy có tia lửa xuất hiện. Hắn cởi chiếc áo choàng phơi lên tảng đá để ưa không hắt vào đống lửa, cuối cùng hắn cũng tạo cho hai người một khoảng trời ấm áp.

Khi hắn quỳ xuống làm thịt con thỏ thì Sam cởi giày ra hong khô. “Tôi nghĩ rêu đang mọc giữa ngón chân,” hắn di di đầu ngón chân và buồn bã thông báo, “con thỏ đó chắc chắn là ngon đấy. Giờ thì tôi chẳng còn sợ máu hay những thứ như vậy nữa,” hắn nhìn về phía xa. “À, chỉ còn sợ chút xíu…”

Jon xiên con thỏ rồi đặt nó lên bếp nướng. Con thỏ tuy bé nhỏ nhưng khi nấu chín nó có vị như một bữa tiệc hoàng gia. Những kỵ sĩ khác nhìn bọn chúng đầy ghen tị. Ngay cả Ghost cũng nhìn nó đầy đói khát, ánh lửa lóe lên trong đôi mắt màu đỏ của nó khi nó hít hít. “Mày đã ăn trước rồi mà,” Jon nhắc nó.

“Craster có độc ác như lời các kỵ sĩ không?” Sam hỏi. Con thỏ đã nướng gần chín nhưng mùi thơm bay ra thật tuyệt vời. “Lâu đài của ông ta thế nào?”

“Có một nóc nhà và một đống lửa giữa nhà,” Jon kể với Sam những gì hắn thấy và nghe trong lâu đài của Craster.

Khi câu chuyện kết thúc thì trời đã hoàn toàn tối và Sam đang liếm ngón tay. “Thịt thỏ thật ngon, nhưng giờ tôi muốn ăn chân cừu. Toàn bộ chân cừu, chỉ để cho tôi ăn, chấm nước sốt vị bạc hà và mật ong, có cả mùi đinh hương. Cậu có nhìn thấy cừu ở đây không?”

“Có chuồng cừu, nhưng không có cừu không đó.”

“Lão ta làm thế nào để nuôi quân của mình nhỉ?”

“Tôi không thấy có bất cứ người hầu hay quân nào của lão, chỉ có Craster và các bà vợ cùng một đứa con gái nhỏ. Tôi tự hỏi lão làm sao để giữ được nơi này. Cơ sở phòng vệ của lão chẳng có gì đáng nói, chỉ có có một bờ kè dựng lên bằng bùn. Được rồi, cậu nên đi đến căn nhà đó và vẽ bàn đồ đi. Mà cậu có thể tìm được đường không?”

“Có thể, nếu không bị ngã vào vũng bùn,” Sam đi lại đôi giày, thu thập giấy da và lông ngỗng rồi lao vào màn đêm, mưa phe phẩy trên chiếc áo choàng và chiếc mũ mềm của hắn.

Ghost cuộn tròn gác đầu lên chân mình và đi vào giấc ngủ bên ngọn lửa. Jon duỗi người nằm cạnh nó, vui vẻ tận hưởng sự ấm áp. Hắn vẫn còn lạnh và ướt nhưng giờ đã tốt hơn nhiều. Có lẽ đêm nay Old Bear sẽ biết được điều gì đó dẫn chúng ta tìm được Chú Benjen.

Khi tỉnh dậy, hắn thấy mình đang hít thở không khí lạnh lẽo của buổi sáng sớm. Vừa mới cử động đã thấy xương đau nhức. Ghost đã rời đi và lửa đã tàn. Jon vương sang bên cạnh lấy chiếc áo khoác treo ngoài tảng đá nhưng thấy nó vừa cứng vừa lạnh. Hắn trèo ra ngoài, đứng trước khu rừng tựa như pha lê. Ánh sáng màu hồng nhạt chiếu trên những cành cây, lá và đá. Mọi nhánh cỏ đều như được khắc từ ngọc bích, mỗi hạt nước như chuyển thành kim cương. Hoa và nấm như đang được mặc chiếc áo khoác bằng kính. Ngay cả bùn cũng chuyển sang màu nâu sáng. Trong màu xanh lấp lánh của rừng, những chiếc lều đen của các huynh đệ vẫn được bao bọc bởi tác phẩm điêu khắc bằng băng hoàn hảo.

Vậy là có phép màu ngoài Tường Thành. Hắn vô tình nhớ đến các chị em gái của mình, có lẽ vì hắn đã mơ thấy họ đêm qua. Sansa sẽ gọi điều này là phép màu, và những giọt nước mắt sẽ tràn đầy lên mắt cô bé, nhưng Sansa thì sẽ bật cười to, hét lên, rồi chạy đi như muốn chạm vào nó.

“Đại nhân Snow?” hắn nghe thấy tiếng gọi, mềm mại và nhẹ nhàng, và hắn quay lại.

Ngồi trên tảng đá che chở cho hắn suốt đêm qua là cô gái chăn thỏ, bọc trong chiếc áo choàng đen rộng như thể nó đang nuốt chửng lấy cô. Jon nhận ra ngay lập tức đó là chiếc áo choàng của Sam. Tại sao cô ta đang mặc chiếc áo choàng của Sam?

“Đại nhân, cậu béo đó nói rằng tôi có thể tìm thấy ngài ở đây,” cô gái nói.

“Chúng tôi đã ăn con thỏ, nếu đó là điều dẫn cô đến đây,” thừa nhận sự thực khiến hắn thực sự cảm thấy tội lỗi.

“Vị đại nhân Quạ, với con chim nói liên tục kia, đã đưa cho Craster một cây nỏ đáng giá hàng trăm con thỏ.” Cô gái lấy tay cuốn chặt quanh chiếc bụng hở. “Ngài là anh trai của đức vua? Điều đó có thật không?”

“Anh trai cùng Cha khác mẹ,” hắn thừa nhận. “Tôi là đứa con tư sinh của Ned Stark. Em trai Robb của tôi là Vua của Phương Bắc. Sao cô lại ở đây?”

“Cậu béo đó, người tên Sam, bảo tôi đến tìm ngài. Hắn đưa tôi áo choàng của mình để tránh mọi người phát hiện.”

“Craster sẽ không giận cô chứ?”

“Cha tôi uống quá nhiều rượu của Lord Crow đêm qua. Ông ta sẽ ngủ cả ngày hôm nay.” Hơi thở dồn dập của cô gái biến thành sương khi ra khỏi không khí. “Người ta nói đức vua sẽ chủ trì công bằng và bảo vệ kẻ yếu,” cô vừa nói vừa bắt đầu trèo xuống tảng đá. Mặt đá trơn trượt khiến cô gần như trượt ngã, may mắn Jon bắt được cô trước khi cô ngã xuống, và giúp cô trèo xuống an toàn. Cô gái quỳ xuống mặt đất lạnh cóng. “Đại nhân, tôi van ngài…”

“Đừng van tôi làm cái gì. Hãy quay lại căn nhà, cô không nên ở đây. Chúng tôi được lệnh không nói chuyện với những phụ nữ của Craster.”

“Ngài không phải nói bất cứ điều gì với tôi, đại nhân.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Chỉ cần mang tôi đi theo ngài, khi ngài rời đây. Đó là tất cả những gì tôi cần.”

Chỉ cần van xin ta vậy thôi ư, hắn thầm nghĩ, cứ như điều đó dễ dàng lắm ấy.

“Tôi sẽ… tôi sẽ là vợ ngài, nếu ngài thích. Cha tôi, ông ấy đã có mười chín người vợ rồi. Thiếu một người cũng sẽ không khiến ông ấy làm sao cả.”

“Các huynh đệ áo đen đã thề không bao giờ lấy vợ, cô không biết điều đó sao? Và nói gì thì nói chúng tôi là khách trong nhà của Cha cô.”

“Không phải ngài,” cô nói. “Tôi đã quan sát. Ngài chưa từng ăn gì của ông ấy, không ngủ bên đống lửa của ông ấy. Ông ấy không hề cho ngài hưởng quyền lợi của một vị khách, vì vậy ngài cũng không có bất kỳ nghĩa vụ gì với ông ấy. Vì đứa con này, tôi nhất định phải đi.”

“Tôi thậm chí chưa hề biết tên cô.”

“Gilly. Ông ấy gọi tôi như thế. Có nghĩa là hoa đinh hương.”

“Tên thật đẹp.” Hắn nhớ Sansa có lần khuyên rằng hắn nên nói câu đó bất cứ khi nào phụ nữ nói cho hắn tên của mình. Hắn không thể giúp gì được cô, nhưng có lẽ lời khen sẽ khiến cô vui hơn. “Gilly, Craster đã khiến cô sợ sao?”

“Không phải tôi, là đứa bé. Nếu là con gái thì không quá sợ. Nó sẽ trưởng thành và ông ấy sẽ cưới nó. Nhưng Nella nói nó có thể là con trai, bà ấy đã sinh sáu đứa con và biết những chuyện này. Ông ấy sẽ hiến những đứa con trai cho các chư thần. Lúc vị thần lạnh màu trắng đến thì ông ấy sẽ ra tay, và gần đây thần đó đến càng lúc càng thường xuyên hơn. Đó là lý do vì sao ông ấy bắt đầu hiến cừu, dù ông ấy thích vị thịt đó. Giờ thì cừu cũng hết, tiếp theo sẽ là chó… cô hạ ánh mắt và ôm chặt bụng hơn.

“Các chư thần nào?” Jon chợt nhớ ra họ không hề nhìn thấy bất kỳ thằng bé nào trong lâu đài của Craster, lính cũng không có, chỉ duy nhất Craster.

“Thần băng giá,” cô nói. “Người đến trong đêm. Những bóng trắng.”

Trong giây lát, Jon trở lại Tháp của Tổng tư lệnh. Một bàn tay cứng cỏi bò lên cẳng chân và khi hắn dùng kiếm dài hất nó ra thì nó lăn ra mặt đất, những ngón tay mở ra rồi đóng lại, điên cuồng lục lọi. Người chết đứng dậy, đôi mắt xanh phát sáng trên khuôn mặt sưng tấy, những tảng thịt thối rữa từ vết thương trên bụng nhưng tuyệt nhiên không có giọt máu nào.

“Màu mắt của chúng là gì?” hắn đặt câu hỏi.

“Màu xanh. Sáng như những ngôi sao xanh, và lạnh,” hắn nghĩ cô đã nhìn thấy chúng. Craster nói dối. “Ngài sẽ mang tôi đi chứ? Chỉ cần đến Tường Thành…”

“Chúng tôi không cưỡi ngựa về phía tường thành. Chúng tôi cưỡi ngựa về phía Bắc, đuổi theo Mance Rayder và bọn Người Lạ, những bóng trắng và những thứ đại loại như vậy. Chúng tôi đang tìm bọn chúng, Gilly. Con của cô cũng sẽ không an toàn nếu đi cùng chúng tôi.”

Nỗi sợ hãi hiển hiện rõ trên khuôn mặt cô. “Thế nhưng các ông cũng sẽ trở về chứ. Chờ ngài làm xong việc thì ngài sẽ quay lại đường này.”

“Có thể,” nếu chúng tôi còn sống, “nhưng như Old Bear, người mà các cô gọi là Lord Crow/ Đại nhân Quạ đó nói, tôi chỉ là người hầu của ông ấy. Tôi không thể quyết định chọn con đường mình đi.”

“Không.” Hắn có thể cảm nhận được nỗi sợ trong giọng cô. “Xin lỗi vì đã làm phiền, đại nhân, tôi chỉ… họ nói rằng đức vua bảo vệ người dân an toàn, và tôi nghĩ…” Bất chợt, cô chạy đi, chiếc áo choàng của Sam bay phần phật phía sau như đôi cánh đen khổng lồ.

Jon nhìn cô rời đi, tâm tình vui vẻ nhờ vẻ đẹp buổi sáng cũng đã tan biến, hắn cảm thấy bực bội, rủa Sam chết đến hai lần vì đã chỉ đường cho cô ta đến chỗ mình. Hắn nghĩ mình có thể làm được gì cho cô gái đó chứ? Chúng ta ở đây để chiến đấu với bọn người dã nhân, chứ không phải bảo vệ họ.

Lúc này đây, một đống người khác cũng nhộn nhịp chui ra khỏi chỗ ẩn nấp, ngáp ngắn ngáp dài và mệt mỏi duỗi lưng. Phép màu đã nhạt nhòa, ánh sáng phản chiếu từ băng ban đầu giờ chuyển sang ánh sáng mặt trời lên bình thường. Có ai đó đã nhóm lửa, hắn có thể ngửi thấy mùi khói phiêu đãng trên những ngọn cây, mùi thịt lợn muối xông khói. Jon cầm chiếc áo choàng lên, đập nó vào tảng đá cho vỡ băng kết cả đêm trên áo, rồi thu thập thanh Longclaw, đeo nó lên vai rồi đi thêm vài dặm, hắn tiểu trên một bụi cây đóng băng, nước tiểu phun trào trong khí lạnh, làm tan băng giá tại nơi nó đổ xuống. Sau cùng hắn buộc chặt dây quần và đi theo mùi thơm.

Grenn và Dywen đang ngồi cùng với các huynh đệ khác quanh bếp lửa. Hake đưa cho Jon một phần bánh mì đầy thịt hun khói cháy xem, cùng cá muối và mỡ ngan. Hắn cố gắng nuốt vào trong khi lắng nghe Dywen nói khoác về việc ở cùng với ba bà vợ của Craster suốt đêm qua.

“Cậu chẳng có ai cả,” Grenn nói, mặt vô cảm,“tôi thấy rồi.”

Dywen vươn tay đấm vào lưng bạn. “Cậu? Nhìn thấy? Cậu cũng mù như học sĩ Aemon, ngay cả gấu có khi cũng không nhìn thấy.”

“Gấu nào? Quanh đây có gấu sao?”

“Luôn có một con gấu.” Dolorous Edd phát biểu với giọng u buồn thường khi. “Khi ta còn nhỏ đã chứng khiến một con gấu giết chết anh trai mình. Sau đó nó đeo hàm răng của anh ấy quanh cổ và chúng cũng là hàm răng rất tốt, tốt hơn của ta. Ta rất phiền với hàm răng của mình.”

“Sam ngủ ở phòng khách tối qua sao?” Jon hỏi.

“Ta không gọi đó là ngủ. Mặt đất thì cứng, cả căn phòng có mùi khiến người ta phát ốm, và các huynh đệ thì gáy to khủng khiếp. Nói theo kiểu câu chuyện gấu thì gấu cũng không thể so sánh được với Brown Bernarr. Nhưng thực sự mà nói thì trong đó ấm áp. Vài con chó còn trèo lên người ta ngủ suốt đêm. Áo choàng của ta gần khô thì bị một con chó tè lên đó. Hay có thể là Brown Bernarr. Cậu có để ý thấy mưa ngừng rơi khi ta đã có một mái nhà để chui vào? Giờ thì ta đã ra ngoài và nó sẽ tiếp tục rơi.Các chư thần cũng như những con chó thích tè lên người ta.”

“Tốt hơn là tôi nên đi gặp đại nhân Mormont.” Jon nói.

Cơn mưa có thể đã tạnh, nhưng mặt sân vẫn ngập ngụa nước và bùn. Các huynh đệ áo đen đang dọn lại lều, cho ngựa ăn, nhai thịt bò muối. Đội lính trinh sát của Jarman Buckwell đang chỉnh sửa lại yên ngựa chuẩn bị rời đi.

“Jon,” Buckwell lên tiếng chào hắn. “Nhớ cầm chắc thanh kiếm con hoang đó của cậu. Chúng ta sẽ rất nhanh cần sử dụng đến nó.”

Trời đã sáng rõ nhưng phòng khách nhà Craster vẫn còn u ám. Bên trong phòng những ngọn đuốc thắp từ đêm qua đã sắp tắt hết mà ánh mặt trời hầu như vẫn chưa chiếu vào. Con quạ của đại nhân Mormont là người đầu tiên phát hiện ra hắn bước vào. Nó giương đôi cánh đen rộng lớn bay lên rồi hạ xuống đôi thanh Longclaw. “Ngô?” nó rỉa rỉa mái tóc Jon.

“Đừng để ý đến con chim hành khất gian xảo đó, Jon, ta vừa cho nó nửa phần thịt hun khói của mình xong.” Old Bear ngồi ngay trên ghế của Craster lên tiếng, ông đang ăn sáng cùng với các tướng quân khác: Bánh mì khô, thịt muối hun khói, lạp xưởng làm từ thịt cừu. Chiếc rìu mới của Craster nằm ngay trên bàn, biểu tượng khắc bằng vàng của nó lấp lánh dưới ánh đuốc. Người chủ mới của nó đang ngủ say như chết trên gác xép, nhưng những người phụ nữ thì đều đã dậy, bận rộn đi lại và phục vụ. “Ngày hôm nay thế nào?”

“Lạnh, nhưng mưa đã tạnh.”

“Rất tốt. Xem con ngựa của ta đã đóng yên và sẵn sàng chưa. Ta muốn chúng ta khởi hành trong một giờ nữa. Cậu đã ăn chưa? Craster đã cung cấp cho chúng ta thức ăn thông thường nhưng đầy đủ.”

Mình sẽ không ăn thức ăn của Craster, hắn đột nhiên quyết định. “Tôi đã ăn sáng cùng với mọi người,thưa đại nhân.” Jon hất con quạ ra khỏi thành Longclaw, con chim bay lại đậu trên vai của Mormont, nơi nó ỉa lên đó. “Mày đáng lẽ nên làm việc đó bên người Jon thay vì chỗ tao.” Old Bear oán hận. Con quạ kêu the thé như vẻ đáp ứng.

Hắn tìm thấy Sam sau căn nhà, đang đứng cùng với Gilli bên chuồng thỏ bị phá. Cô đang giúp hắn mặc lại chiếc áo choàng, nhưng khi nhìn thấy Jon thì quay mặt đi. Sam nhìn hắn đầy trách móc. “Tôi đã nghĩ cậu sẽ giúp cô ấy.”

“Và tôi làm thế nào để giúp cô ta?” Hắn cay nghiệt. “Mang cô ta đi cùng chúng ta, giấu cô ta vào trong áo choàng của cậu? Chúng ta được lệnh không…”

“Tôi biết,” Sam hổ thẹn, “nhưng cô ấy đang sợ hãi. Tôi biết nỗi sợ đó như thế nào, vì vậy tôi đã kể với cô ấy…” hắn đỏ mặt tía tai.

“Cái gì? Rằng chúng ta sẽ mang cô ta đi cùng?”

Mặt Sam càng đỏ hơn. “Trên đường về nhà,” hắn không dám nhìn thẳng vào mắt Jon. “Cô ấy sắp sinh con.”

“Sam, cậu có mất trí không thế? Chúng ta thậm chí còn không qua đây khi quay về. Và nếu có thể đi qua đây đi nữa, cậu nghĩa Old Bear sẽ cho phép cậu mang theo một trong những bà vợ của Craster sao?”

“Tôi nghĩ… có lẽ lúc đó tôi sẽ nghĩ ra cách nào đó.”

“Tôi không có thời gian cho việc này. Tôi phải đi coi đàn ngựa.” Jon nhanh chóng bỏ đi, vừa tức vừa vội. Trái tim Sam lớn hơn thân thể nhỏ bé của hắn, nhưng trong mắt Jon thì suy nghĩ của hắn cũng chỉ như Grenn mà thôi. Không thể nói chuyện và không thể tin tưởng. Vậy tại sao mình lại cảm thấy xấu hổ vậy?

Jon chuẩn bị thỏa đáng, đứng bên cạnh Mormont trong khi các huynh đệ trong Đội Tuần Đêm lần lượt đi qua những chiếc đầu lâu treo trên cổng của Craster. Họ sẽ đi theo con đường mòn săn bắn hướng về phương Bắc. Băng tan thành nước nhỏ giọt trên đầu giống như điệu nhảy chậm của những hạt mưa trên bản nhạc êm đềm. Phương Bắc thành trì, những dòng suối nhỏ tràn đầy nước, những cành cây trơ lá, may mà lúc trước đội trinh sát đã tìm ra được chỗ cạn đủ để họ vượt qua. Nước dâng cao đến bụng ngựa. Ghost bơi qua, sang đến đầu bên kia thì đám lông trắng của nó dính đầy thứ bùn màu nâu. Nó lắc mình và bùn cùng nước bay tứ tung khắp hướng. Mormont không nói gì nhưng con qua trên vai ông hét lên chói tai.

“Đại nhân.” Jon lặng lẽ khi bọn họ lại phải xâm nhập vào rừng lần nữa. “Craster không có cừu hay bất kỳ đứa con trai nào.”

Mormont không trả lời.

“Ở Winterfell, một trong những người hầu đã kể chuyện cho chúng tôi.” Jon tiếp tục. “Bà ấy thường kể rằng có những tên dã nhân thường hiến cho Người Lạ những đứa trẻ nửa người.”

“Chỉ là những câu chuyện cổ tích bên lò sưởi thôi. Craster trông có ít tính người hơn cậu không?”

Ít hơn hàng trăm lần. “Hắn đưa các con trai mình vào rừng.”

Một khoảng lặng kéo dài. Sau đó “Phải” và “Phải” con quạ thì thào, rồi vênh mặt “Phải, phải, phải.”

“Ngài đã biết?”

“Smallwood đã kể cho ta, từ lâu rồi. Tất cả các kỵ sĩ đều biết, dù rất ít người dám nói thẳng ra điều đó.”

“Chú của tôi có biết điều đó không?”

“Tất cả các kỵ sĩ,” Mormont lặp lại, “cậu nghĩ ta nên ngăn cản ông ta sao. Hay giết ông ta nếu cần thiết,” Old Bear thở dài. “Liệu đó có phải chỉ là cách hắn muốn nuôi con mình, ta rất muốn cử Yoren hay Conwys đến thu thập mấy thằng bé đó. Chúng ta có thể nuôi chúng thành huynh đệ áo đen và Đội Tuần sẽ mạnh hơn nhiều. Nhưng đám dã nhân tôn thờ các chư thần băng giá hơn cậu hay ta. Những thằng bé đó là đồ hiến của Craster. Cách thức thờ cúng của lão, nếu cậu muốn nói thế cũng được.”

Các bà vợ của lão chắc chắn có những cách thức thờ cúng khác, Jon nghĩ.

“Sao mà cậu biết những điều này?” Old Bear hỏi. “Từ một trong những bà vợ của Craster?”

“Vâng, thưa đại nhân.” Jon thừa nhận. “Nhưng tôi không thể nói sớm với ngài điều này. Cô ta sợ hãi và muốn tôi giúp đỡ.”

“Thế giới rộng lớn đầy những người cần giúp, Jon ạ. Có vài người tự tìm lấy can đảm để giúp chính mình. Ngay lúc này đây Craster vẫn đang ngồi phịch trên lầu, uống rượu như hũ chìm quên trời đất. Trong khi thanh rìu mới sắc lẻm của lão thì nằm ngay dưới nhà. Nếu là ta thì ta sẽ sử dụng nó ngay. ‘Lời cầu nguyện đã được đáp ứng’ và kết thúc mọi chuyện.”

Đúng vậy. Jon nghĩ đến Gilly. Cô và các chị em gái của cô. Họ có mười chín người, và Craster chỉ có duy nhất một mình, nhưng…

“Đối với chúng ta mà nói, Craster chết cũng không phải điều may mắn. Nếu chú của cậu còn sống, ông ấy nhất định sẽ nói lâu đài của Craster làm nên sự khác biệt giữa sự sống và cái chết của tất cả kỵ sĩ chúng ta.”

“Cha tôi…” hắn do dự.

“Tiếp đi Jon. Hãy nói những gì cậu muốn nói.”

“Cha tôi đã từng kể cho tôi nghe chuyện vài người đàn ông không đáng sống,” Jon nói. “Một người lính dưới trướng vốn tàn bạo hay phản bội không chỉ làm dơ bẩn chính mình mà còn làm dơ bẩn cả chủ của hắn.”

“Craster phục vụ cho chính hắn. Lão không có bất kỳ lời thề nào với chúng ta. Lão cũng không phải theo luật của chúng ta. Cậu có một trái tim cao quý, Jon, nhưng cậu phải học được một điều là chúng ta không thể sắp đặt lại thế giới này. Đó không phải là mục đích của chúng ta. Đội Tuần Đêm còn có những cuộc chiến khác cần phải tham dự.”

Những cuộc chiến khác. Phải, mình nhất định phải nhớ. “Jarman Buckwell nói rằng tôi có thể sớm phải sử dụng đến kiếm của mình.”

“Hắn nói vậy sao?” Mormont có vẻ không vui. “ Craster nói quá nhiều vào đêm qua, hoàn toàn xác định chính xác những gì ta đã lo lắng trước kia, khiến ta lo lắng mất ngủ cả đêm trên sàn nhà của lão. Mance Rayder đang tập hợp quân ở Frostfangs. Đó là lý do tại sao các ngôi làng đều trống không.Thông tin này giống với thông tin hiệp sĩ Denys Mallister thu thập được từ đám người dã nhân mà đội ông ấy bắt được ở Gorge, nhưng Craster đã thêm vào địa điểm chính xác bọn họ tập hợp, và tình huống càng ngày càng trở nên phức tạp.

“Lão đang lập một thành phố, hay một đội quân?”

“Đó chính là vấn đề then chốt. Có bao nhiêu dã nhân ở đó? Bao nhiêu người trong độ tuổi chiến đấu?” Không ai biết chính xác tình hình. Người Frostfangs rất độc ác, lạnh lùng, loại người hoang dã cứng rắn và lạnh lẽo. Bọn chúng không có cách nào nuôi một đám người số lượng lớn trong thời gian dài. Ta chỉ nhìn thấy mục đích duy nhất trong lần tập hợp quân lần này. Mance Rayder muốn đánh về phía Nam, tấn công bảy vương quốc.”

“Đám dã nhân đã từng tấn công đế quốc trước đây,” Jon đã nghe những câu chuyện của Vú Già và Học sĩ Luwin hồi còn ở Winterfell. “Raymun Redbeard đã xuất quân tiến miền Nam vào thời ông của ông tôi, và trước đó nữa là thời vua tên là Bael biệt danh The Bard.”

“Phải, và thời gian dài trước họ còn có Horded Lord và huynh đệ đế vương Gendel và Gorne, xa xưa nữa là Joramun, người đã tiến đánh Horn of Winter và đánh thức những người khổng lồ đội đất đứng dậy. Mỗi người bọn họ đều bị chặn đứng ở Tường Thành, hoặc bị sức mạnh của Winterfell đánh chặn… nhưng Đội Tuần Đêm giờ chỉ còn là cái bóng của thời hoàng kim, và ai có thể ngăn chặn bọn dã nhân ngoài chúng ta? Lãnh chúa thành Winterfell đã chết, và người thừa kế của ông ấy thì đang dùng sức mạnh của mình tấn công phương Nam đánh nhau với gia tộc Lannister. Bọn dã nhân đang có cơ hội ngàn năm có một. Ta biết rõ Mance Rayder, Jon. Lão là một kẻ vứt bỏ lời thề, phải… nhưng lão có cái nhìn sắc bén, hành động quyết đoán và là nhân tài.

“Vậy chúng ta sẽ làm gì đây?” Jon hỏi.

“Tìm lão.” Mormont nói. “Đánh lão và ngăn chặn lão lại.”

Với ba trăm người, Jon nghĩ, chống lại sự phẫn nộ của toàn tộc dã nhân. Năm ngón tay hắn mở ra rồi lại nắm lại.

## 95. Chương 25 - Phần 1

CHƯƠNG 25: TYRION

Những âm thanh mềm mại của đàn hạc nhẹ nhàng len qua cánh cửa, xen lẫn với tiếng sáo, dù giọng của viên ca sĩ như bị nghẹt qua bức tường dày, nhưng Tyrion vẫn nhận ra âm điệu quen thuộc của bài hát. Hắn nhớ bài hát đó: Tôi yêu một cô gái đẹp như mùa hè, với ánh mật trời lấp lánh trên tóc…

Hiệp sĩ Meryn Trant đứng canh gác của phòng thái hậu đêm nay. Hắn thì thào”đại nhân”, Tyrion xuất hiện khiến hắn hơi thấy khó xử nhưng vẫn phải mở cửa dù không cam lòng. Hắn bước nhanh vào phòng ngủ của chị gái và giọng hát dừng lại đột ngột.

Cersei đang dựa vào đống gối đệm. Chân trần, mái tóc dài rối tung đầy mỹ lệ, chiếc áo choàng thổ cẩm màu xanh lá cây và vàng lấp lánh dưới ánh nến khi chị ta nhìn lên. “Chị gái thân yêu,” Tyrion nói, “trông chị tối nay mới đẹp làm sao,” hắn quay sang viên ca sĩ, “cả cậu nữa, em họ. Tôi không biết là cậu có giọng hát tuyệt vời như vậy.”

Nghe lời ngợi khen, mặt hiệp sĩ Lancel sưng sỉa, có lẽ hắn nghĩ rằng mình bị nói móc. Tyrion cho rằng kể từ khi được phong tước hiệp sĩ thì hắn tưởng mình một tấc lên trời. Lancel có mái tóc nâu vàng dày, đôi mắt xanh của gia tộc Lannister, cặp môi dài với lớp râu mềm vàng phía trên. Mười sáu tuổi, hắn cũng giống như bao thanh niên khác, kiên định nhìn sự việc theo một chiều, không hề hài hước hay xét lại bản thân, cộng với vẻ ngoài đẹp trai trời sinh càng khiến hắn thêm kiêu ngạo. Việc lên chức vừa qua chỉ khiến hắn càn quấy thêm. “Thái hậu có triệu gọi ngài sao?” thằng bé tức khí.

“Không, ta không nhớ có việc đó,” Tyrion thừa nhận. “Ta rất tiếc làm hỏng giờ khắc vui vẻ của cậu, Lancel, nhưng thực sự ta có chuyện quan trọng cần bàn bạc với chị mình.”

Cersei hoài nghi nhìn hắn. “Nếu cậu ở đây vì đám huynh đệ khất cái, Tyrion thì cậu chỉ tốn thời gian thôi. Ta sẽ không cho phép bọn chúng tuyên truyền những thông tin phản loạn bẩn thỉu trên đường phố. Bọn chúng có thể giao giảng cho nhau trong ngục tối.”

“Và cảm tạ vì chúng may mắn vì có được một thái hậu nhân từ.” Lancel thêm vào. “Nếu là tôi, tôi sẽ cắt hết lưỡi của bọn chúng.”

“Một tên thậm chí còn tuyên bố các chư thần sẽ chừng phạt chúng ta vì Jaime đã giết vị vua chính thống.” Cersei tuyên bố. “ Ta không cho phép điều đó, Tyrion. Ta đã cho cậu cơ hội để xử lý những kẻ đáng khinh đó, nhưng cậu và hiệp sĩ Jacelyn của cậu không làm gì cả, vì vậy ta đã ra lệnh cho Vylarr can thiệp chuyện này.”

“Và lão đã làm đúng như thế.” Tyrion tức giận vì đội quân áo choàng đỏ bắt hàng đống đám tiên tri vào ngục tối mà không hỏi qua ý kiến của hắn, nhưng chuyện đó không quá quan trọng để tranh cãi hôm nay. “Rõ ràng điều đó sẽ khiến cho đường phố yên tĩnh hơn một chút. Nhưng hôm nay tôi đến đây không phải vì việc này. Tôi vừa nghe được một tin tức quan trọng cần báo cho chị, chị gái thân yêu, nhưng chúng ta phải nói chuyện riêng.”

“Tốt lắm,” viên nhạc sĩ đánh đàn và thổi sáo cúi đầu và thối lui, trong khi Cersei hôn lên má cậu em họ. “Để chúng ta nói chuyện riêng, Lancel. Thằng em ngỗ ngược của ta trở nên vô dụng khi ở một mình. Nếu hắn mang theo đám vật nuôi của mình thì chúng ta đã ngửi ra mùi chúng.”

Viên hiệp sĩ trẻ quyết liệt liếc nhìn thằng anh họ rồi đóng sập cửa vào sau lưng.

“Tôi định nói cho chị biết tôi đã đi tắm với Shagga hai tuần nay.” Tyrion nói khi thấy thằng em họ khuất lưng.

“Cậu có vẻ rất hài lòng với bản thân, đúng không? Sao vậy?”

“Sao không?” Tyrion nói. Mỗi ngày, mỗi đêm, đám thợ rèn làm việc suốt trên Phố Thép (Street of Steel), và chuỗi sắt càng lúc càng dài hơn. Hắn đã nhảy lên chiếc giường khổng lồ đó. “Robert chết trên giường này phải không? Tôi thật ngạc nhiên khi thấy chị vẫn còn giữ nó.”

“Nói giúp ta mơ những giấc mơ ngọt ngào,” chị ta nói, “giờ thì đi thẳng vào công việc rồi cút khỏi đây, tiểu ma.” Tyrion mỉm cười. “Đại nhân Stannis đã xuất quân từ Dragonstone.”

Cersei nhảy dựng lên. “Và cậu vẫn đang ngồi đây cười giống như đó là ngày mùa thu hoạch bí ngô? Bywater đã tập hợp Đội Tuần Thành Phố chưa? Chúng ta phải gửi thư đến Harrenhal ngay lập tức.” Hắn bật cười lớn, chị ta túm lấy vai và lay hắn. “Dừng lại. Cậu điên à? Hay vẫn còn say? Dừng lại đi.”

Hắn phải cố lắm mới thốt lên lời. “Tôi không thể,” hắn hổn hển, “nó rất… các chư thần ơi, quá buồn cười… Stannis…”

“Hắn sao?”

“Hắn không xuất quân đánh chúng ta,” Tyrion cuối cùng cũng nói ra, “hắn tấn công Storm’s End. Renly đang điều bộ binh đến giao chiến với hắn.”

Móng tay của chị gái bấm sâu vào vai hắn. Trong một chốc chị ta cứ nhìn hắn chừng chừng như thể hắn bắt đầu nói năng lung tung. “Stannis và Renly đang đánh lẫn nhau?” Khi hắn gật đầu, Cersei bắt đầu cười phá ra. “Các chư thần phù hộ,” chị ta phì phì. “Ta bắt đầu tin rằng Robert là một người thông minh.”

Tyrion ngửa đầu cười lớn. Bọn họ cười vang với nhau. Cersei kéo hắn lên giường và bắt đầu nhảy nhót quanh hắn, thậm chí là ôm hắn, lúc này đây chị ta như một cô gái nhỏ. Đợi khi chị ta buông tay thì Tyrion đã thở hổn hển, đầu choáng mắt hoa. Hắn tiến đến kệ tủ bát đĩa tựa vào đó để đứng vững và ổn định cơ thể.

“Cậu có nghĩ bọn chúng sẽ đánh nhau thật chứ? Nếu bọn chúng đạt được thỏa thuận…”

“Sẽ không.” Tyrion nói.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. “Bọn họ quá khác nhau, từ trong bản chất, cả hai đều không chịu đựng được nhau.”

“Và Stannis luôn cảm thấy hắn bị phản bội ở Storm’s End.” Cersei suy tư. “Vị trí trưởng gia tộc Baratheon đáng lý thuộc về hắn… nếu cậu biết hắn đã bao lần tìm đến Robert than thở với giọng ủy khuất. Khi Robert trao vị trí chủ Storm’s End cho Renly, Stannis cắn chặt răng đến mức ta nghĩ hàm răng của hắn đã vỡ đôi lúc ấy.”

“Hắn coi đó là một nỗi nhục.”

“Điều đó có nghĩa là Robert sỉ nhục hắn.” Cersei nói. “Chúng ta sẽ nâng cốc vì tình anh chị em chứ nhỉ?”

“Được,” chị ta trả lời, thở hổn hển. “Ồ, các chư thần phù hộ, được.”

Hắn quay lưng về phí chịu ta khi đổ đầy hai cốc rượu vang nho đỏ. Điều dễ nhất trên thế giới này là rắc lượng nhỏ bột hồng vào trong lòng chị ta. “Về Stannis,” hắn nói khi đưa rượu cho chị ta. Ta vô dụng khi ở một mình ư? Phải không?

“Vì Renly,” chị ta trả lời, cười lớn. “Bọn chúng có thể đánh nhau dài lâu và ác liệt và Người Lạ mang cả hai chúng đi.”

Có phải chính điều này đã khiến Jaime thích Cersei không nhỉ? Khi chị ta cười, bạn thấy chị ta đẹp biết bao, thực sự đẹp. Tôi yêu cô gái đẹp như mùa hè, với ánh mặt trời lấp lánh trên mái tóc. Hắn thiếu chút nữa cảm thấy tội lỗi khi đầu độc chị ta.

Sáng hôm sau, khi đang ăn sáng thì hắn nhận được thư của chị ta đưa tới. Thái hậu tuyên bố mình không khỏe và không thể rời giường. Có mà không thể rời nhà vệ sinh thì có. Tyrion bày tỏ thái độ đồng tình và gửi lời cho Cersei rằng cứ yên tâm tĩnh dưỡng, hắn sẽ xử lý hiệp sĩ Cleos như kế hoạch.

Ngôi Sắt của Aegon – Kẻ Chinh Phục (The Conqueror) là một mớ hàm răng sắt lởm chởm, bẩn thỉu và sắc lạnh, chỉ có kẻ ngu mới nghĩ rằng ngồi lên đó dễ dàng. Khi trèo lên đó, chân như bị bẻ vọp rút gân khiên hắn ý thức rõ ràng hơn bao giờ hết rằng việc hắn ngồi lên đó là một cảnh tượng cực kỳ vô lý và đáng cười. Điểm duy nhất đáng khen của cái Ngôi này là nó ở trên cao.

Đội cận vệ nhà Lannister đứng yên lặng trong những chiếc áo choàng đỏ sẫm và mũ sắt khắc hình sư tử. Bên kia hành lang là Đội áo choàng vàng của Hiệp sĩ Jacelyn. Những bậc thang dẫn đến Ngôi Sắt được canh giữ bởi Bronn và hiệp sĩ Preston thuộc Ngự Lâm Quân. Đám triều thần đứng đầy sân trong khi đám người tới thỉnh cầu thì tụ tập gần những cánh cửa làm bằng gỗ sồi và đồng được canh giữ từ trên cao. Sansa Stark trông đặc biệt đáng yêu trong sáng nay, dù khuôn mặt trắng bệch như sữa. Đại nhân Gyles không ngớt hắng giọng trong khi thằng em họ đáng thương Tyrek mặc áo khoác không tay làm bằng lông thú trắng và áo chẽn, bộ đồ dành cho chú rể. Ba ngày trước hắn đã cưới Phu nhân Ermesande bé nhỏ, từ đó đám người hầu đã có biệt danh mới dành cho hắn ta “Bảo Mẫu” (Wet Nurse) còn hỏi hắn cô dâu quấn tã loại gì trong đêm tân hôn.

Tyrion nhìn từ trên xuống tất cả bọn họ và nhận ra hắn thích điều này. “Cho gọi Hiệp sĩ Cleos Frey.” Giọng hắn sang sảng quay những bức tường đá và thông qua hành lang. Hắn cũng thích điều này luôn. Hắn tiếc rằng Shae đáng thương đã không có mặt ở đây để chứng kiến điều này. Nàng có xin đến, nhưng điều đó là không thể.

Hiệp sĩ Cleos phải đi một quãng đường dài giữa những chiếc áo choàng vàng và đỏ sậm, không dám nhìn trái phải. Khi hắn quỳ xuống, Tyrion nhận ra thằng em họ đã cắt tóc.

“Hiệp sĩ Cleos.” Littlefinger cất tiếng từ bàn nghị sự. “Cảm ơn ngài đã mang đến chúng ta đề nghị hòa bình từ Lãnh chúa Stark.”

Đại học sĩ Pycelle hắng giọng. “Thái hậu Regent, Thừa Tướng/ Cánh tay Phải của nhà vua, và toàn thể hội đồng đã xem xét các điều kiện đưa ra bởi người tự phong là Vua của Phương Bắc. Rất tiếc phải nói rằng chúng ta không thể đáp ứng những điều kiện đó. Vì vậy ngài sẽ phải quay lại nói chuyện với đám người phương Bắc đó, hiệp sĩ.”

“Và đây là điều kiện của chúng ta.” Tyrion nói. “Robb Stark phải hạ vũ khí, thề thuần phục và quay về Winterfell. Hắn phải thả anh trai ta một cách vô điều kiện, giao quyền chỉ huy quân đội cho Jaime, tiến đánh hai kẻ phản đồ là Renly và Stannis Baratheon. Mỗi người lính dưới quyền nhà Stark sẽ phải giao cho chúng ta một đứa con trai làm con tin. Trong trường hợp không có con trai thì phải gửi con gái thay thế. Chúng sẽ được đối xử tử tế và có địa vị cao trong triều này khi nào mà Cha chúng không có âm mưu nghịch phản.”

Cleos Frey trông như phát bệnh. “Đại nhân,” hắn nói. “Lãnh chúa Stark sẽ không bao giờ chấp nhận những điều kiện này.”

“Chúng ta chưa bao giờ cần hắn chấp nhận, Cleos.”

“Hãy nói với hắn rằng chúng ta đã tập hợp một đội quân lớn ở Casterly Rock, và sẽ nhanh chóng tiến đánh hắn từ phía Tây trong khi Cha ta sẽ xuất kích từ hướng Đông. Hãy nói với hắn rằng hắn giờ đang đứng một mình, đừng hy vọng vào bất kỳ đồng minh nào. Stannis và Renly Baratheon đang chiến nhau, và Hoàng Tử thành Dorne (Price of Dorne) đã hứa gả con trai lão là Trystane cho công chúa Myrcella.” Những tiếng thì thầm kinh ngạc và sửng sốt lan khắp đại sảnh và hành lang.

“Về phần các em họ của ta,” Tyrion tiếp tục, “chúng ta đề xuất đổi Harrion Karstark và Hiệp sĩ Wyles Wanterly lấy Willem Lannister, đại nhân Cerwyn và hiệp sĩ Donnel Locke lấy anh trai cậu Tion. Hãy nói với Stark rằng bất kể khi nào thì hai người nhà Lannister đáng giá bằng bốn người phương Bắc,” hắn đợi cho đến khi tiếng cười lắng xuống. “Chúng ta cũng đang có bộ xương khô của Cha hắn, đây là thể hiện thành ý của Joffrey.”

“Lãnh chúa Stark cũng hỏi về các chị em gái của mình và thanh kiếm của ông ấy.” Hiệp sĩ Cleos nhắc hắn. Hiệp sĩ Ilyn Payne đứng yên, chuôi kiếm của Eddard Stark lủng lẳng trên vai ông. Thanh “Băng,” Tyrion nói. “Hắn sẽ có nó sau khi kết thúc đàm phán hòa bình, bây giờ thì không được.”

“Tuân lệnh. Còn các chị em gái của ông ấy?”

Tyrion liếc nhìn Sansa và cảm thấy có lỗi tận đáy lòng. “Hắn phải thả anh trai ta, Jaime, ra trước, không bị thương tổn gì. Giờ thì bọn họ vẫn phải ở đây làm con tin. Việc đối xử với bọn họ như thế nào hoàn toàn phụ thuộc vào hắn.” Và nếu các chư thần phù hộ thì Bywater sẽ tìm ra Arya còn sống trước khi Robb phát hiện ra cô bé đó đã mất tích.

“Đại nhân, tôi sẽ chuyển những yêu cầu của ngài.”

Tyrion đặt một tay lên thành ghế được làm như những lưỡi kiếm vặn xoắn. Giờ là lúc quan trọng nhất. “Vylarr,” hắn gọi.

“Vâng, thưa đại nhân.”

“Quân đội nhà Stark được phái tới để đưa xương cốt của Lãnh chúa Stark về, nhưng giá người nhà Lannister nên được hộ tống bởi quân đội Lannister,” Tyrion thông báo. “Hiệp sĩ Cleos là em họ của thái hậu, và ta. Chúng ta sẽ ngủ ngon hơn nếu biết rõ hắn được hộ tống an toàn đến Riverrun.”

“Tuân lệnh. Tôi nên mang theo bao nhiêu người ạ?”

“Tự nhiên là tất cả bọn họ.”

Vylarr bỗng nhiên giống như tượng đá. Đại học sĩ Pycelle đứng dậy phản đối. “Đại nhân thừa tướng, điều đó là không thể… Cha ngài, Lãnh chúa Tywin, ông ấy cử những người giỏi nhất đến thành phố của chúng ta để bảo vệ thái hậu Cersei và con của bà ấy…”

“Đội Ngự Lâm Quân và Đội Tuần Thành Phố đủ để bảo vệ họ. Vylarr, các chư thần sẽ phù hộ ông đi đường bình an.”

Trên bàn hội đồng, Varys mỉm cười thấu hiểu, Littlefinger tỏ vẻ khó chịu và Pycelle thì thở như cá ngáp trên cạn, mặt trắng bệch và đầy nghi ngờ. Một viên quan tiến lên. “Nếu có ai còn bất kỳ vấn đề gì cần bẩm báo thừa tướng đại nhân nữa thì tiến lên, nếu không thì bãi triều.”

“Tôi có lời muốn nói,” một người đàn ông trong bộ đồ đen từ đầu đến chân đứng giữa anh em nhà Redwyne tiến lên.

“Hiệp sĩ Alliser!” Tyrion kinh ngạc hô lên. “À, ta không ngờ ông cũng lên triều. Ông đáng lẽ lên báo tin cho ta khi đến thành phố.”

“Tôi đã làm thế, ngài phải biết chứ.” Thorne là người thẳng tính đúng như tên, khoảng chừng năm mươi tuổi, người gầy, dài ngoẵng, mắt sắc và đôi bàn tay cứng như sắt, ông có mái tóc đen và xám. “Ông đã xem nhẹ, khinh thường tôi, xem tôi như một thường dân đê tiện ném vào phòng khách mà không thèm hỏi han đến.”

“Hiệp sĩ Allister thân mến,” Varys thì thào, “ông không nên trách móc nặng nề về chúng tôi như thế chứ. Đức ngài đại diện cho đức vua Joffrey có rất nhiều người muốn diện kiến cùng lúc và cùng nơi, vì vậy chúng tôi có vấn đề trong việc sắp xếp lịch.”

“Những tin tức tôi mang đến có vấn đề hơn rất nhiều so với vấn đề về sắp xếp lịch của ông, thái giám ạ.”

“Khi đối mặt với ông ấy, chúng tôi gọi là Thái giám đại nhân,” Littlefinger trào phúng.

“Chúng tôi có thể giúp gì được ông, người anh em?” Đại học sĩ Pycelle nhẹ nhàng hỏi.

“Ngài tổng tư lệnh cử tôi đến gặp thái hậu,” Thorne trả lời, “tình thế hiện rất nghiêm trọng và không thể giao cho các người hầu xử lý.”

“Đức vua đang chơi cái nỏ mới của ông ấy,” Tyrion nói. Đẩy lỗi cho Joffrey dễ hơn, chỉ cần một cây nỏ khổng lồ của người Myrish, bắn một lần ba cung, là được. Chỉ cần thấy đồ chơi này là hắn lập tức bỏ qua mọi thứ khác, chỉ tập trung vào nó. “Ông có thể nói với các vị đại thần ở đây, hoặc giữ yên lặng.”

“Thôi được rồi.” Hiệp sĩ Alliser nói, thái độ cam chịu. “Tôi được cử đến đây để báo cáo về hai kỵ sĩ đã mất tích từ lâu. Họ đã chết, tuy nhiên, khi chúng tôi mang thi hài của họ về Tường Thành thì họ dựng dậy giữa đêm. Một người đã giết chết Hiệp sĩ Jaremy Rykker, người thứ hai đã cố giết Tổng tư lệnh đại nhân.”

Tyrion thấy một người đang đứng gần cửa cười trộm. Hắn tưởng mang chuyện ngu xuẩn này đùa cợt mình sao? Hắn bất an liếc nhìn Varys, Littlefinger và Pycelle, tự hỏi có ai trong số họ là người đã giở trò quỷ này. Một thằng quỷ nhỏ cần nhất phải giữ được tôn nghiêm. Một khi triều thần và cả đế quốc bắt đầu cười nhạo hắn thì coi như hắn xong đời. Chỉ là… chỉ là…

Tyrion nhớ tới cái đêm lạnh dưới những vì sao khi hắn đứng cạnh thằng bé Jon Snow và con sói trắng khổng lồ trên đỉnh Tường Thành, điểm cuối của thế giới loài người, mắt nhìn điểm tối tăm xa xa không người.

Hắn đã cảm thấy… thấy gì nhỉ? Có cái gì đó, chắc chắn vậy, một nỗi sợ giống như cơn gió Bắc lạnh thấu xương. Một con sói hú lên nơi phương trời xa và âm thanh đó đã khiến hắn run rẩy suốt đêm.

Đừng ngốc thế, hắn tự nhủ. Một con sói, một con gió, một khu rừng tối tăm mà thôi. Nó chẳng có ý nghĩa gì hết..., chỉ là… Hắn đúng là quan tâm đến lão già Jeor Mormont đó trong suốt thời gian ở Lâu Đài Đen (Castle Black). “Ta tin rằng Hùng Lão/ Old Bear vẫn sống sót trong cuộc tấn công đó?”

“Vâng, đúng vậy.”

“Và những huynh đệ của ông đã giết những… à… người chết đó?”

“Chúng tôi đã làm thế nhưng…”

“Ông chắc chắn họ đã chết lúc này chứ?” Tyrion mềm mỏng. Mắt thấy Bronn sắp không nhịn được cười, hắn biết mình nên tiếp tục như thế. “Chắc chắn chắc chắn đã chết?”

“Bọn họ sớm đã chết lần đầu tiên rồi.” Hiệp sĩ Alliser giận dữ. “Trắng bệch và lạnh băng, chân tay đen xì. Tay của Jare đã bị con sói của tên con hoang đó cắn lìa và tôi mang nó tới đây.”

Littlefinger nhăn mày. “Và chứng cớ dễ thương đó ở đâu?”

Hiệp sĩ Alliser nhíu mày khó chịu. “Nó… đã mục nát thành từng miếng nhỏ khi tôi đợi triệu kiến. Giờ chỉ còn những mảnh xương.”

Những tiếng cười khúc khích lan khắp phòng lớn. “Đại nhân Baelish,” Tyrion nói với Littlefinger. “Hãy mua cho Hiệp sĩ Alliser anh hùng của chúng ta một trăm cái mai/thuổng để ông ấy mang về Tường Thành.”

“Thuổng ư,” Hiệp sĩ Alliser nhíu mày khó hiểu.

“Để ông chôn những người chết cho họ không dựng dậy nữa,” Tyrion nói với ông và những tiếng cười phá ra.

“Những cái thuổng sẽ giải quyết tận gốc được rắc rối của ông, cùng với vài tay trai tráng khỏe mạnh. Hiệp sĩ Jacelyn, hãy đưa người anh em này đi chọn vài người khỏe mạnh mang theo cùng.”

Hiệp sĩ Jacelyn Bywater nói: “Tuân lệnh, đại nhân. Nhưng trong tù giờ đã gần như không có người khỏe mạnh. Yoren đã mang tất cả những người có thể mang rồi.”

“Vậy thì hãy đi bắt thêm vào người,” Tyrion nói với hắn, “hoặc thông báo Tường Thành hiện có bánh mì và củ cải, thì bọn họ sẽ tự mình báo danh thôi.” Thành phố này đang đầy những cái tàu há mồm và Đội Tuần Đêm thì đang cần người. Tyrion ra hiệu buổi chầu kết thúc và mọi người bắt đầu giải án khỏi khán phòng lớn.

## 96. Chương 25 - Phần 2

Hiệp sĩ Alliser Thorne không dễ bị tống đi như vậy. Ông đợi Tyrion ở cuối bậc thềm của Ngôi Sắt. “Ngài có nghĩ tôi ngồi thuyền dọc theo Biển Đông đến đây là để chế nhạo những người như ngài sao?” ông hầm hầm ngăn đường. “Đây không phải chuyện đùa. Tôi đã tận mắt chứng kiến và có thể nói cho ngài biết, đó đích thực là những xác chết biết đi.”

“Vậy thì các ông nên cố gắng giết bọn chúng cẩn thận hơn nữa,” Tyrion ngang ngạnh bước qua. Hiệp sĩ Alliser muốn túm tay áo hắn nhưng Preston Greenfield đẩy lại. “Đừng tiến gần hơn, hiệp sĩ.”

Thorne biết tốt hơn không nên thách tức một hiệp sĩ trong đội Ngự Lâm Quân. “Mày đúng là một tên hề, tiểu quỷ,” ông gào lên sau lưng Tyrion.

Thằng lùn quay lại đối mặt với ông. “Ta ư? Thật sao? Vậy thì ta tự hỏi tại sao bọn họ lại cười vào mặt ông?” Hắn uể oải cười. “Ông đến vì cần người, không phải sao?”

“Gió lạnh đang thổi tới. Tường Thành phải được bảo vệ.”

“Và để bảo vệ nó, các ông cần người, ta chẳng đã cho các ông điều đó sao… ông còn muốn gì nữa, chẳng lẽ lỗ tai ông không nghe thấy điều đó. Mang người đi, cảm ơn ta và đừng có buộc ta phải cắt đứt tất cả những điều đó. Nhớ thay ta gửi lời hỏi thăm đến đại nhân Mormont… và cả Jon Snow nữa,” Bronn bắt khuỷu tay Hiệp sĩ Alliser và buộc ông đi ra khỏi đại sảnh.

Đại học sĩ Pycelle đã lén rời đi, nhưng Varys và Littlefinger vẫn còn đứng đó chứng kiến. “Tôi thật bội phục ngài, đại nhân,” viên thái giám công nhận. “Ngài dùng bộ xương cốt của Stark để an ủi thằng con, song song đó là một nhát bút hủy bỏ toàn bộ đội cận vệ của chị ngài. Ngài cung cấp người cho đội áo đen, song song đó là rút bớt miệng ăn trong thành phố. Mà tất cả những điều đó ngài đều thực hiện bằng phương thức giễu cợt, khiến người ta không dám thảo luận gì thêm. Rõ là độc nhất vô nhị.”

Littlefinger vuốt râu. “Đại nhân Lannister, ngài định thực sự gửi đi toàn bộ đội bảo vệ à?”

“Không, ta định gửi đi toàn bộ đội bảo vệ của chị gái ta.”

“Thái hậu sẽ không bao giờ cho phép điều đó.”

“Ồ, ta nghĩ chị ấy sẽ cho phép đấy. Ta là em trai của bà ấy và nếu biết về ta nhiều hơn, ông sẽ thấy là ta làm mọi thứ ta nói.”

“Ngay cả khi ngài nói dối?”

“Đặc biệt là những lời nói dối. Đại nhân Petyr, ta có cảm giác ngài không hài lòng với ta.”

“Tôi quý ngài như trước đây, đại nhân. Dù tôi không thích bị đùa bỡn như một kẻ ngu Si. Nếu Myrcella cưới Trystane Martell thì cô ấy sẽ không thể cưới được Robert Arryn, phải không?”

“Không, nếu không sẽ tạo ra một vụ scandal lớn,” hắn công nhận. “Ta rất tiếc về thủ đoạn nhỏ này, đại nhân Petyr, nhưng khi nói chuyện đó, ta không thể ngờ người Dornishmen lại chấp nhận đề nghị của ta.”

Littlefinger không buông tha. “Tôi không thích bị dối lừa, đại nhân. Lần sau nếu có bất kỳ trò đùa nào, xin hãy loại tôi ra.”

Chỉ khi ông cũng đừng động vào ta, Tyrion nghĩ, liếc nhìn thanh đoản kiếm bên hông Littlefinger. “Nếu ta có mạo phạm ông, ta thực sự xin lỗi. Mọi người đều biết chúng ta trân trọng ông đến thế nào, đại nhân. Và chúng ta cũng rất cần ông nữa.”

“Tốt nhất là ngài hãy nhớ điều đó,” Littlefinger xoay người rời đi.

“Đi với ta, Varys,” Tyrion nói. Họ đi qua cánh cửa phía sau ngôi sắt. Viên thái giám khẽ sờ nhẹ vào phiến đá.

“Ngài biết là đại nhân Baelish nói đúng. Thái hậu sẽ không bao giờ cho phép ngài cử đội cận vệ của bà ấy đi cả.”

“Chị ấy sẽ. Rồi ông xem.”

Một nụ cười nhẹ thoáng qua cặp môi dài của Varys. “Tôi ư?”

“Ồ, tất nhiên rồi. Ông sẽ nói với bà ấy đây là một phần trong kế hoạch giải cứu Jaime.”

Varys xoa xoa cặp má phúng phính. “Không nghi ngờ điều này liên quan đến bốn người đàn ông mà cận vệ của ngài Bronn đã tìm mọi cách tìm kiếm khắp nơi trong King’s Landing. Một tên trộm, một thằng tù, một diễn viên và một sát thủ.”

“Cứ cho bọn chúng mặc áo choàng đỏ và mũ sắt hình Sư tử, chúng trông chẳng khác gì những cận vệ khác cả. Thay vì tìm cách lén lút xâm nhập vào Riverrun thì ta để bọn chúng công khai đi vào, cưỡi ngựa qua cổng chính, giương cao cờ nhà Lannister và họ tống thi hài của Lãnh chúa Eddard.” Hắn cười giảo hoạt. “ Riêng bốn người không thì sẽ bị theo dõi, nhưng nếu ở trong một trăm người thì chẳng ai để ý cả. Vì vậy ta phải cử đội bảo vệ thực sự để nghi binh… ông sẽ nói với chị ta như vậy.”

“Vài vì tình yêu với anh trai thân yêu, bà ấy dù còn lưỡng lự nhưng vẫn sẽ tán thành.” Bọn họ đi qua một hành lang trống vắng.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. “Dù vậy thì việc mất đi đội quân áo choàng đó chắc chắn sẽ khiến bà ấy rất khó chịu.”

“Ta thích nhìn chị ta khó chịu,” Tyrion nói.

Hiệp sĩ Cleos Frey xuất phát ngay chiều hôm đó, được hộ tống bởi Vylarr và một trăm vệ sĩ áo choàng đỏ của nhà Lannister. Người mà Robb Stark cử đến đón họ ở King’s Gate rồi cùng nhau cưỡi ngựa về phía Tây. Khi Tyrion tìm thấy Timett, hắn đang chơi xúc sắc với đám người Burned Men trong doanh trại. “Hãy đến thư phòng gặp ta đêm nay,” Timett trợn mắt nhìn hắn bằng con mắt duy nhất rồi gật đầu. Hắn quả là một người không nhiều lời. Đêm đó hắn ăn cùng với đám người Stone Crows và Moon Brothers trong sảnh nhỏ, nhưng lần này không uống rượu. Hắn muốn mình thật tỉnh táo. “Shagga, trăng hôm nay thế nào?” Shagga nhăn mi khó chịu. “Em nghĩ là màu đen.”

“Ở phía Tây chúng tôi vẫn gọi đó là mặt trăng của kẻ phản bội. Đêm nay cố gắng đừng để say và kiểm tra xem rìu của anh sắc như thế nào.”

“Rìu của một người đảo Stone Crow luôn luôn sắc bén và những cây rìu của Shagga là sắc nhất. Khi tôi cắt đầu một người, hắn không hề nhận ra cho đến khi vuốt tóc mới phát hiện ra đầu đã mất.”

“Hóa ra đó là lý do vì sao cậu không bao giờ vuốt tóc à?” Tyrion khiến cho đám người Stone Crow hú lên và dậm chân bình bịch. Shagga là người cười to nhất.

Đêm khuya, lâu đài chìm trong bóng tối yên lặng. Rõ ràng có vài chiếc áo choàng vàng chuồn ra khỏi tường thành nhưng không ai phát hiện. Hắn chính là cánh tay phải của đức vua (Thừa Tướng) và không ai dám quản việc không phải của mình.

Theo một tiếng nổ vang lên, cánh cửa gỗ mỏng vỡ ra từng mảnh nhỏ rơi xuống gót giày của Shagga. Những mảnh gỗ nhỏ bay toán loạn và Tyrion nghe thấy một phụ nữ thét lên sợ hãi. Shagga bổ tan chiếc cửa chỉ bằng ba nhát rìu và bước vào qua cánh cửa nát bươm. Timett đi theo, và rồi đến Tyrion, bước lên những mảnh gỗ nhỏ. Lửa đã được đốt lên để lấy ánh sáng dẫn đường, chiếu những thân hình lắc lư bập bồng qua phòng ngủ. Khi Timett xé toạc chiếc màn nặng xuống khỏi giường, một hầu gái trần truồng mở to mắt nhìn hắn. “Đại nhân, xin người,” cô ta cầu xin, “xin đừng làm tôi bị thương.” Cô ta khúm núm tránh khỏi Shagga, vừa xấu hổ vừa sợ hãi, cố gắng dùng tay che thân thể, hết lên lại xuống.

“Biến đi,” Tyrion nói, “cô không phải người chúng ta muốn.”

“Shagga muốn người phụ nữ này.”

“Shagga muốn mọi gái điếm trong những nhà thổ ở đây,” Timett con của Timett càu nhàu. “Phải,” Shagga không phản đối. “Shagga sẽ cho cô ấy một đứa trẻ khỏe mạnh.”

“Nếu cô ta muốn một đứa trẻ khỏe mạnh, cô ta sẽ tự biết đi tìm,” Tyrion nói. “Timett, đưa cô ta ra ngoài… phải lịch sự đấy.”

Người Burned Man đẩy cô gái ra khỏi giường và nửa túm nửa đẩy cô ta ra khỏi phòng ngủ. Shagga theo dõi họ đi, thái độ tỏ vẻ thương tâm. Cô gái bám tay vào cánh cửa nhưng vẫn bị Timett túm ra khỏi phòng ngủ và vào một phòng khách. Trên đầu, những con quạ đang kêu the thé.

Tyrion đem chiếc chăn mỏng lột ra khỏi giường, lộ ra khuôn mặt của đại học sĩ Pycelle bên dưới. “Nói cho ta biết, có phải Citadel chuẩn ý cho ông lên giường với các hầu phòng gái không, học sĩ?”

Lão già cũng đang trần truồng như cô gái, tất nhiên là trông lão không thể hấp dẫn như cô ta được. Hắn thoáng nhắm mắt nhưng rồi lại cố mở mắt ra. “Chuyện này có… có… có nghĩa là sao? Tôi là một trưởng bối, một trung thần tận tâm…”

Tyrion nhảy lên giường. “Tận tâm đến mức ông chỉ gửi một lá thư duy nhất của ta cho Doran Martell. Còn những lá thư khác thì ông gửi cho chị gái ta.”

“Kh… không” Pycelle kêu lên the thé. “Không, chuyện đó không đúng. Tôi xin thề, đó không phải tôi. Varys, đó chính là Varys, tên gián điệp, Tôi đã cảnh báo với ngài…”

“Có phải tất cả học sĩ đều nói dối tồi thế này không? Ta đã kể với Varys rằng ta sẽ gả cháu trai Tommen cho công chúa Doran. Ta nói với Littlefinger rằng ta có kế hoạch cho Myrcella cưới Đại nhân Robert thành Eyrie. Ta không hề nói với ai khác việc ta đề nghị gả Myrcella cho Dornish… sự thực đó chỉ được viết trong lá thư ta đã tin cẩn giao cho ông.”

Pycella cắn cắn một góc chiếc chăn. “Những con chim đó có thể đã lạc đường, những bức thư bị lấy cắp hoặc bị bán… Đó chính là lỗi của Varys. Tôi đã nói với ngài những điều đó rồi, tên thái giám đó sẽ khiến máu ngài lạnh cóng.”

“Nữ nhân của ta thích ta máu nóng hơn.”

“Ngài đừng phạm sai lầm, bất kỳ bí mật nào tên thái giám đó thì thầm vào tai ngài đều chỉ có ba phần nổi còn bảy phần chìm. Và Littlefinger, tên đó…”

“Ta biết tất cả về đại nhân Petyr. Hắn hầu như không tin ông. Shagga, cắt nhỏ người của lão và cho lũ dê rừng ăn.”

Shagga cầm thanh rìu lưỡi kép dơ lên. “Nơi đây không có dê rừng, làm nửa người thôi.”

“Làm đi.”

Shagga lừ lừ tiến đến. Pycelle gào thét và đái ướt cả giường, nhảy choi choi tránh bằng mọi cách, ra sức chạy thoát về phía cửa. Tên dã nhân túm lại chòm râu bạc bắt lão lại, vung rìu lên một nhát cắt ba phần tư người.

“Timett, cậu xem anh bạn của chúng ta liệu có tiếp tục được không nếu không có chòm râu để bắt?” Tyrion di di giày xuống thảm lau nước tiểu dính lên đó.

“Lão sẽ rất nhanh nói ra sự thật.” Con mắt bị thương của Timett ánh lên tia u ám. “Tôi có thể cảm thấy lão Sợ lắm rồi.”

Shagga hạ tay xuống, nắm chặt đám râu vừa bị cắt. “Vẫn còn, học sĩ,” Tyrion bình luận, “khi nào Shagga giận dữ, tay hắn sẽ nắm lại.”

“Tay Shagga không bao giờ nắm,” người đàn ông khổng lồ căm giận, dí chặt lưỡi rìu hình trăng lưỡi liềm dưới cằm nhọn của Pycelle và xẻo đi một góc râu khác.

“Ông đã làm gián điệp cho chị ta được bao lâu rồi?” Tyrion hỏi.

Pycelle thở gấp hoảng sợ. “Tất cả những gì tôi làm đều vì gia tộc Lannister”. Mồ hôi đầy trên trán lão ta, chảy dọc xuống thái dương. “Luôn luôn… nhiều năm rồi… cho Cha ngài, hãy hỏi ông ấy, tôi luôn là một trung thần tận tâm… tôi chính là người đã buộc Aerys mở cửa thành…”

Tyrion ngạc nhiên. Khi thành phố thất thủ hắn chỉ là một thằng bé xấu xí ở Casterly Rock. “Ra sự sụp đổ của King’s Landing lúc đó là kiệt tác của ông?”

“Vì đế quốc, Khi Rhaegar chết, chiến tranh đã kết thúc. Aerys phát điên, Viserys còn quá trị, hoàng tử Aegn chỉ là một đứa bé còn ẵm ngửa, nhưng đế quốc thì cần hoàng đế… Tôi đã thề sẽ là người của Cha ngài, nhưng Robert quá mạnh và Lãnh chúa Stark thì hành động quá nhanh chóng…”

“Ta tự hỏi ông đã phản bội bao nhiêu người? Aerys, Eddard Stark, ta… cả vua Robert nữa nhỉ? Lãnh chúa Arryn, Hoàng tử Rhaegar? Pycelle, khi nào thì ông bắt đầu phản bội?” cũng may hắn biết điểm kết thúc.

Chiếc rìu lướt qua ‘trái táo’ trên cổ họng Pycelle, rồi lên mặt, rồi lên tóc lão. “Ngài… lúc đó không có ở đây,” lão thì thầm khi lưỡi rìu chuyển động trên má. “Robert… những vết thương của ông ấy… nếu ngài nhìn thấy chúng, ngửi chúng, ngài sẽ không nghi ngờ…”

“Ồ, ta biết rõ con lợn nòi đó đã làm việc cho ông… mà không nghi ngờ gì nếu nó không tận lực thì ông cũng sẽ giúp nó hoàn thành.”

“Ông ấy là một vị vua đáng hổ thẹn… hư vinh, say xỉn, hoang dâm… ông ấy muốn hạ bệ chị ngài, hoàng hậu của chính ông ấy… xin ngài… Renly mưu đồ đưa hầu gái Highgarden đến triều đình, quyến rũ đức vua… thề có chư thần làm chứng, đó là sự thực…”

“Vậy lãnh chúa Arryn thì mắc tội gì?”

“Lão biết tất cả mọi chuyện,” Pycelle nói, “về… về…”

“Ta biết ông ấy biết những gì,” Tyrio cắt ngang, không muốn Shagga và Timett biết đến tin này.

“Ông ấy định cử vợ quay về Eyrie, và con trai của ông ấy tới Dragonstone… ông ấy muốn hành động.”

“Vì vậy ông đã đầu độc ông ấy đầu tiên.”

“Không,” Pycelle vô lực đứng lên. Shagga ghì đầu lão xuống. Bàn tay hắn mạnh mẽ đến mức người ta cảm giác cái sọ của viên học sĩ chỉ như một tác phẩm làm bằng gốm dễ vỡ.

Tyrion kiên nhẫn chờ. “Ta đã nhìn thấy giọt lệ của người Lys ở chỗ ông. Và ông đã ra lệnh cho chính học sĩ của đại nhân Arryn đầu độc ông ấy, rồi sau đó ông giết người diệt khẩu.”

“Chuyện đó không đúng.”

“Cạo sạch lão đi,” Tyrion đề nghị, “vào cổ họng ấy.”

Cái rìu lại hướng xuống, dọc theo lớp da nhăn nheo. Môi Pycelle run rẩy theo mỗi cử động của cái rìu, lão nuốt nước bọt. “Tôi đã cố gắng bảo vệ Lãnh chúa Arryn, tôi thề…”

“Cẩn thận đấy, Shagga, cậu đang cắt vào da ông ấy.”

Shagga gầm gừ. “Cái này dành cho chiến binh chứ không phải cho thợ cắt tóc.”

Lão học sĩ cảm thấy máu chảy xuống cổ và xuống ngực, run rẩy và rồi tất cả khí lực rời khỏi người. Lão nhìn một vòng, nhận thấy không còn cách nào thoát, lão chỉ còn các nuốt nước bọt một cách khó khăn .“Phải, phải, Colemon chính là người đáng nghi ngờ nhất, vì vậy tôi phải sắp xếp cho hắn đi. Thái hậu cần lãnh chúa Arryn chết, bà ấy không nói nói thẳng ra như thế, không thể nói, vì Varys đang lắng nghe, luôn luôn nghe ngóng, nhưng khi nhìn bà ấy thì tôi hiểu. Nhưng tôi không phải là người đầu độc ông ấy, tôi thề,” lão già khóc. “Varys sẽ nói với ngài sự thật, đó là thằng bé đó, người hầu của ông ấy. Hắn tên là Hugh. Chắc chắn hắn là người làm việc đó. Hãy hỏi chị ngài, hãy hỏi bà ấy.”

Tyrion thật sự buồn nôn. “Bảo lão ngừng tiểu và mang ra khỏi đây,” hắn ra lệnh, “ném lão vào nhà tù.”

Họ kéo lão ra ngoài. “Lannisterm” lão rên rỉ. “Tất cả những gì tôi làm đều vì gia tộc Lannister…”

Khi lão rời đi, Tyrion thong dong kiểm tra gian phòng và thu được những lọ nhỏ trên giá. Những con quạ thì thầm trên đầu hắn về những gì hắn vừa làm, âm thanh yên bình đến đáng ngạc nhiên. Hắn sẽ cần tìm một người chăm sóc bọn quạ này cho đến khi Citadel cử người đến thay Pycelle.

Lão vốn là người mình hy vọng tin tưởng được. Varys và Littlefinger không còn trung thành nữa, hắn đã tường thế… chỉ là khó đoán, và vì vậy nguy hiểm hơn. Có lẽ phương cách của Cha hắn là hay nhất: triệu Ilyn Payne, chặt ba cái đầu cắm trên tường thành và xong việc. Hắn nghĩ: Và đó chẳng phải là cảnh rất đẹp hay sao?

## 97. Chương 26

CHƯƠNG 26: ARYA

Nỗi sợ hãi gây thương tích cho người hơn cả dao kiếm, Arya tự nói với bản thân, nhưng vẫn không cách nào xua tan nỗi sợ. Nỗi sợ theo bé suốt những ngày dài đi bộ trên con đường dài nhấp nhô, gian nan khiến chân phỏng rộp và phải ăn cắp bánh mì để tồn tại.

Bé vốn tưởng mình đã biết thế nào là sợ, nhưng sự kiện nhà kho ven hồ Gods Eyes đã cho bé nhận thức mới. Từ khi người Mountain ra lệnh tấn công từ tám ngày trước, ngày nào bé cũng nhìn thấy người chết.

Mỗi buổi sáng Người Mountain sau khi ăn sáng đều đến nhà kho tùy ý chọn một tù nhân ra tra hỏi. Các thôn dân không bao giờ dám ngẩng đầu lên nhìn hắn. Có lẽ họ nghĩ rằng nếu họ không nhìn hắn thì hắn sẽ không chú ý đến họ… nhưng cách này không hề có tác dụng, hắn dự định chọn ai thì vẫn cứ làm vậy. Không nơi trốn, không đùa bỡn, không cách nào giữ được an toàn.

Một cô gái ngủ với một tên lính liên tục ba ngày, vào ngày thứ tư vẫn vì tên người Mountain mang đi, và tên lính không dám nói gì.

Một ông già có sắc mặt lúc nào cũng mỉm cười vừa may quần áo giúp đám nhà giàu, vừa lải nhải về đứa con trai đang phục vụ trong đội áo choàng vàng ở King’s Landing. “Hắn là người của đức vua,” ông nói tóm lại thế, “ giống tôi đều là người tận tâm trung thành với nhà vua, làm tất cả vì Joffrey,” ông nói câu đó thường xuyên đến nỗi các tù nhân khác bắt đầu gọi ông là All-for-Joffrey (Làm tất cả về Joffrey) bất cứ khi nào đám gác cửa không có mặt. All-for-Joffrey cũng bị mang đi vào ngày thứ năm.

Một người mẹ trẻ có khuôn mặt như bị mắc bệnh đậu mùa đã đưa ra điều kiện rằng cô ấy sẽ nói tất cả những gì mình biết nếu bọn họ hứa không làm tổn thương con gái cô ấy. Người Mountain để cô ấy nói xong sau đó sáng hôm sau mang con gái của cô ta đi, minh chứng luôn cho cam kết của cô ta.

Những người được chọn đều bị hỏi trước sự chứng kiến của các tù nhân khác, để họ có thể nhìn thấy số phận của kẻ phản loạn và phản bội. Một người đàn ông mà đám tù nhân gọi là Tickler đặt câu hỏi. Khuôn mặt của hắn trông rất tầm thường, mặc thường phục bình thường đến nỗi Arya nghĩ hắn chỉ là một trong những thôn dân nếu không chứng kiến hắn làm việc. “Ticker khiến bọn chúng phải thét lên, nước tiểu chảy ra,” Chiswyck lưng gù nói với họ. Hắn chính là người bé đã cắn, và cũng đặt cho bé biệt danh như một thứ ghê gớm và đấm một quả đấm thép vào đầu bé. Có đôi khi hắn giúp đỡ Tickler, đôi khi người khác. Hiệp sĩ Gregor Clegane chỉ đứng đó tự mình theo dõi và lắng nghe, cho đến khi nạn nhân chết.

Các câu hỏi luôn luôn lặp lại. Có vàng dấu trong làng không? Bạc, đá quý thì sao? Liệu có còn thức ăn nữa không? Đại nhân Beric Dondarrion ở đâu? Những thôn dân nào từng giúp đỡ ông ta? Ông ta rời khỏi đây khi nào, và đã đi đâu? Có bao nhiêu người đi cùng họ? Bao nhiêu hiệp sĩ, bao nhiêu cung thủ, bao nhiêu lính đánh bộ? Bọn họ được trang bị thế nào? Bao nhiêu người cưỡi ngựa? Bao nhiêu người bị thương? Họ có nhìn thấy kẻ thù nào khác không? Bao nhiêu? Khi nào? Cờ của chúng là gì? Bọn chúng đi đâu? Có vàng dấu trong làng không? Bạc, đá quý thì sao? Liệu có còn thức ăn nữa không? Đại nhân Beric Dondarrion ở đâu? Những thôn dân nào từng giúp đỡ ông ta? Ông ta rời khỏi đây khi nào, và đã đi đâu? Có bao nhiêu người đi cùng họ? Vào ngày thứ 3 thì Arya có thể tự lặp lại những câu hỏi ấy được.

Bọn họ tìm thấy một ít vàng, một ít bạc, một túi lớn các đồng bằng đồng và một chén rượu có khảm đá quý khiến hai tên lính suýt nữa thì ẩu đả vì dằng nhau. Bọn họ cũng tìm hiểu được tin tức rằng đại nhân Beric có mang theo mười tàn binh, một trăm hiệp sĩ cưỡi ngựa, rằng ông đã đi về phía Tây hoặc Bắc hoặc Nam, rằng ông vượt qua hồ bằng thuyền, rằng ông khỏe như trâu hoặc yếu vì mất máu. Chỉ có một điểm giống nhau là không ai sống sót qua cuộc tra khảo của Tickler: Không người đàn ông, đàn bà hay trẻ nhỏ nào. Người khỏe nhất cũng chỉ tồn tại được đến hoàng hôn. Thân thể họ bị treo ngoài đống lửa cho đống sói thưởng thức.

Khi bọn họ rời khỏi nhà kho, Arya ý thức rõ mình chỉ là vũ công trên cạn. Syrio Forel sẽ không bao giờ để bọn chúng đánh hạ ông và vứt kiếm đi, không đứng yên để mặc bọn chúng giết hại Lommy Greenhands. Syrion sẽ không bao giờ ngồi yên trong nhà kho đó hoặc nhu nhược ngồi giữa đống tù nhân khác. Sói vương là biểu tượng của gia tộc Stark, nhưng Arya cảm thấy mình giống một con cừu hơn, bị bao quanh bởi đàn cừu. Bé ghét đám thôn dân vì sự hèn nhát của họ, cũng nhiều như bé ghét chính bản thân mình.

Nhà Lannister đã lấy đi mọi thứ: Cha, bạn bè, nhà, hy vọng và cả lòng dũng cảm của bé. Một ai đó đã lấy đi thanh Kim, trong khi người khác đã lấy đi thanh kiếm gỗ của bé để chống chân.Chúng thậm chí đã lấy đi cả bí mật ngu ngốc của bé nữa. Căn nhà kho đó đủ lớn để bé đôi khi lẩn đi tiểu ở góc nào đó mà không khiến ai chú ý, nhưng điều này rất khó thực hiện trên đường. Bé đã cố giữ bí mật này càng lâu càng tốt, nhưng cuối cùng không chịu đựng nổi đành phải ngồi xổm xuống bụi rậm tè ra trước mặt tất cả bọn họ. Bé buộc phải làm thế nếu không thì ướt hết quần. Hot Pie trố mắt nhìn bé chằm chằm nhưng những người khác thì chẳng còn sức mà nhìn.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Cừu thì có là trai hay gái thì cũng thế, Hiệp sĩ Gregor và đám lính không cần quan tâm.

Đám tù nhân không được phép nói chuyện với nhau. Đôi môi bị đánh dập đã dạy cho Arya biết cách giữ mồm giữ miệng. Nhưng luôn có lưỡi của ai đó không kiểm soát được. Một thằng bé ba tuổi không ngừng gọi cha, vì vậy bọn chúng dùng chùy đập vỡ mặt thằng bé. Sau đó thì mẹ thằng bé bắt đầu gào thét và Raff biệt danh Sweetling cũng giết luôn cô ta.

Arya chỉ có thể chứng kiến họ chết và không làm bất cứ điều gì. Bạn có thể làm gì chỉ với lòng dũng cảm không thôi? Một người trong đám phụ nữ đã cố tỏ ra dũng cảm khi bị tra hỏi nhưng cô ta cuối cùng rồi cũng bị chết trong đau đớn. Không có người dũng cảm trong chặng lưu đày này, chỉ có những người vừa đói vừa sợ hãi. Hầu hết trong số họ là phụ nữ và trẻ em. Những người đàn ông ít ỏi lại là những người hoặc rất già, hoặc rất trẻ; số còn lại thì bị xích trên giá treo cổ hoặc bị bỏ cho sói hoặc quạ ăn. Genry là trường hợp hiếm hoi tránh được số hẩm vì hắn đã thừa nhận bản thân đúc chiếc mũ sừng hươu. Thợ rèn, dù đang học việc, cũng rất có giá trị sự dụng và rất đáng tiếc nếu phải giết chết.

Người Mountain nói với họ rằng bọn họ bị đưa đến phục vụ cho Lãnh chúa Tywin Lannister ở Harrenhal. “Chúng mày là những kẻ phản loạn, vì vậy hãy cảm ơn các chư thần là Lãnh chúa Tywin đã trao cho chúng mày cơ hội này. Nếu gặp phải bọn ngoài vòng pháp luật kia thì chúng mày còn lâu mới được đối xử như thế. Chỉ cần cúi đầu quy phục là chúng mày có thể sống sót.”

“Không công bằng, thật không công bằng,” bé nghe thấy một bà lão nói với người bên cạnh vào một đêm khi họ đi ngủ. “Chúng ta chưa bao giờ phản quốc, bọn họ tự tiện xông vào nhà và lấy đi những gì họ muốn, có khác gì thổ phỉ đâu.”

“Dù sao thì đại nhân Beric cũng không bị thương tổn gì,” bạn của bà lão thì thầm, “và vị hồng tăng đi cùng với ông ấy đã trả tiền cho tất cả mọi thứ.”

“Trả tiền ư? Hắn trả tiền cho tôi có hai con gà và đưa cho tôi một chồng giấy có vẽ ký hiệu lên đó. Tôi hỏi bà liệu tôi có ăn được đống giấy đó không? Nó có cho tôi được quả trứng nào không?” Bà ta nhìn quanh bảo đảm không có tên bảo vệ nào quanh đó rồi nhổ ba bãi nước bọt. “Đây là cho quân nhà Tullys, đây là cho quân nhà Lannister và đó là cho quân nhà Stark.”

“Đúng là nghiệp chướng và sỉ nhục,” một lão già thút thít. “Nếu tiên vương còn sống thì đã không có chuyện này xảy ra.”

“Vua Robert?” Arya không kiên nhẫn hỏi.

“Vua Aerys, các chư thần phù hộ ông ấy,” lão già nói, giọng bất ngờ to đột ngột. Một tên bảo vệ lắc lư quay lại quát bọn họ câm miệng. Lão già bị đánh gẫy cả hàm răng và không thể nói chuyện suốt đêm đó.

Bên cạnh đám tù nhân, Hiệp sĩ Gregor còn mang về hàng tá lợn, một chuồng gà, một con bò sữa gầy rộc và chín xe ngựa đầy cá muối. Người Mountain và quân của hắn cưỡi ngựa, nhưng đám tù nhân phải đi bộ. Những ai quá yếu hoặc quá ngu tìm cách chạy trốn sẽ bị giết ngay tại chỗ. Đêm đêm, đám bảo vệ đều lôi phụ nữ vào bụi cây hành sự, và các nàng nhìn chung tựa hồ đều có chuẩn bị nên cũng thuận lòng đi theo. Có một cô gái xinh đẹp hơn những người khác thì mỗi đêm phải tiếp bốn đến năm thằng, cuối cùng cô chịu không nổi liền dùng một tảng đá đập bể đầu một tên lính. Hiệp sĩ Gregor, trước sự chứng kiến của mọi người, đã dùng thanh kiếm khổng lồ của hắn chặt đứt đầu cô gái. “Đem thi thể ném cho sói ăn,” hắn ra lệnh rồi đưa kiếm cho tên hầu bên cạnh chà lau.

Arya luôn liếc nhìn thành Kim, đang lủng lẳng bên hông của một binh sĩ có chòm râu đen nhánh tên là Polliver. Bé nghĩ thầm may là hắn đã giật nó từ bé, nếu không bé sẽ cầm nó đi ám sát hiệp sĩ Gregor và hắn cũng sẽ cắt người bé ra làm hai, rồi để cho sói ăn. Polliver không phải là người quá tồi như những tên khác, dù hắn đã ăn cướp cây Kim. Buổi tối mà bé bị bắt, đám lính nhà Lannister chỉ là những khuôn mặt lạ lùng như chính cái mũ sắt mà bọn họ đeo nhưng dần dần bé biết và quen mặt tất cả bọn họ. Bạn phải biết ai lười, ai là người độc ác, ai là người thông minh và ai là kẻ ngu ngốc. Bạn phải biết được, dù cái người mà bọn họ gọi là Mồm Phân (Shitmouth) vì giọng thường nói ra những điều độc ác, nhưng nếu bạn hỏi thì hắn cũng sẵn sàng cho thêm mẩu bánh mì, trong khi lão già Chiswyck vui vẻ và thằng ăn nói nhỏ nhẹ là Raff sẵn sàng cho bạn cái tát. Arya quan sát, lắng nghe và mài giũa lòng ghét bỏ của mình theo cách mà Gendry từng đánh bóng cái mũ sừng hươu của hắn. Giờ Dusen đang đội cái mũ này và bé ghét hắn vì điều đó. Bé ghét Polliver vì hắn sử dụng thanh kiếm của bé và bé ghét lão Chiswyck già vì lão nghĩ mình là người hài hước. Bé ghét Raff biệt danh Sweetling thì lúc nào cũng dùng thương dọa đâm cổ họng Lommy, và bé ghét những kẻ khác hơn nữa. Bé ghét hiệp sĩ Amory Lorch vì Yoren, ghét hiệp sĩ Meryn Trant vì Syrio, ghét Chó Săn (Hound) vì đã giết thằng bé Mycah con ông làm bánh, ghét hiệp sĩ Ilyn và hoàng tử Joffrey, và thái hậu vì số phận của cha bé, Tom béo, Desmond và những người khác, thậm chí bé ghét cả Lady, con sói của Sansa. Chỉ có Tickler là bé sợ hơn là ghét. Có lúc bé hầu như quên ông có tồn tại vì ông không đặt ra bất kỳ câu hỏi nào, chỉ là một người lính như bao lính khác, thậm chí là yên lặng hơn cả họ, với khuôn mặt cũng tầm thường như hàng ngàn người khác khiến không ai chú ý.

Mỗi đêm Arya đều đọc tên bọn họ. “Hiệp sĩ Gregor,” bé nằm sấp, thì thầm “Dusen, Polliver, Chiswyck, Raff the Sweetling, Ticlker và Hound. Hiệp sĩ Amory, hiệp sĩ Ilyn, hiệp sĩ Meryn, Vua Joffrey, Thái hậu Cersei.” Hồi còn ở Winterfell, Arya đã cầu nguyện với mẹ trong thánh đường và với cha trong Khu rừng của các chư thần, nhưng giờ thì không có chư thần nào trên đường đến Harrenhal và danh tự của bọn họ chính là những lời cầu nguyện duy nhất bé quan tâm.

Ngày qua ngày bọn họ di chuyển, mỗi đêm bé đều đọc tên của họ, cho đến khi cây cối trở nên thưa thớt và xuất hiện những ngọn đồi uốn lượn, những dòng suối hiền hòa ánh mặt trời thanh bình chiếu khắp vùng quê, trên bình nguyên, nhiều trang trại bị đốt cháy chỉ để lại những bộ xương đen sì. Bọn họ di chuyển thêm một ngày nữa mới nhìn thấy những tháp của Harrenhal xuất hiện phía xa, tòa nhà cao vút soi bóng xuống mặt nước xanh mát của bờ hồ cạnh đó.

Các tù nhân tự an ủi lẫn nhau: Chờ đến Harrenhal thì mọi chuyện sẽ khá hơn, nhưng Arya không chắc về điều đó. Bé nhớ những câu chuyện của Vú Già kể về việc xây dựng lâu đài trên việc reo rắc nỗi sợ hãi. Vú Già thường kể, Harren biệt danh Đen Tối (Black) đã dùng máu người trộn với bùn xây tường thành, mỗi khi kể đến đây giọng bà thường trở nên thì thầm nhỏ đến mức bọn trẻ phải ngồi sát lại mới nghe thấy, nhưng rồi những con rồng của Aegon đã thiêu rụi Harren và những người con trai của ông đã dùng đá xây dựng lại những bức tường khổng lồ kia. Arya cắn chặt môi không ngừng bước tiến về phía lâu đài. Cũng không lâu lắm, bé tự nhủ; những tòa tháp này cũng chỉ xa vài dặm thôi.

Nhưng họ đã đi bộ cả ngày hôm đó và phải gần hết ngày hôm sau mới đến bìa rừng nơi bắt đầu đặt trại quân đội của Đại nhân Tywin, tức vòng bảo vệ phía Tây của lâu đài. Nhìn từ xa Harrenhal dễ khiến cho người ta có cảm giác sai lầm, vì nó thực sự rất lớn. Những bức tường thành khổng lồ dựng lên bên hồ, cao chót vót, dựng đứng như những vách núi, trong khi những lỗ châu mai nhô trên thành xếp đầy những cỗ máy bắn tên bằng sắt và gỗ trông nhưng những con bọ nhỏ mà chúng mang tên.

Arya ngửi thấy mùi hôi thối của các doanh trại quân đội của gia tộc Lannister trước khi nhìn thấy những lá cờ dọc bên hồ. Từ mùi vị Arya có thể kết luận Đại nhân Tywin đã ở đây một thời gian rồi. Những bình nước tiểu cạnh khu doanh trại đã tràn đầy và thu hút cả đống ruồi bọ vờn xung quanh.

Cổng chính của Harrenhal, bản thân nó thôi cũng đã lớn bằng cả tháp Great Keep của Winterfell, thập phần đáng sợ, từ vết nứt đến vết bạc màu. Nhìn từ bên ngoài chỉ thấy năm tháp cao nhất trồi lên khỏi tường thành. Tháp thấp nhất ở đây cũng cao bằng nửa tháp cao nhất ở Winterfell, nhưng nó không giống như những tháp cao ngất bình thường. Arya nghĩ chúng giống như ngón tay thô tháp cong cớn của lão già, đang tìm tòi thứ gì đó ở những đám mây. Bé nhớ Vú Già đã kể về việc những tảng đá tan chảy giống như sáp nến như thế nào chảy xuống các bậc thang và cửa sổ, chiếu những ánh sáng đỏ chói khi nó tìm ra Harren ở nơi ông ta lẩn trốn. Arya hoàn toàn tin câu chuyện này có thực, mỗi tháp ở đây đều có hình dạng dị thường, gồ ghề, thô vỡ và không cân bằng.

“Tôi không muốn vào đó,” Hot Pie rít lên khi Harrenhal mở cổng trước mặt họ. “Trong đó có quỷ.”

Chiswyck nghe thấy nhưng lần này lão chỉ mỉm cười. “Thằng bé làm bánh, lựa chọn của cậu ở đây là: Ở cùng với bọn quỷ hoặc trở thành quỷ.”

Hot Pie không còn cách nào khác là đi theo bọn họ.

Trong nhà tắm làm bằng đá và gỗ, đám tù nhân buộc phải cởi hết đồ và tiến vào bể sứ chứa đầy nước nóng kỳ cọ thân thể. Có hai bà lão mặt mày dữ tợn giám sát, miệng không ngừng trắng trợn bình luận như thể bọn họ là những con lừa mới. Khi đến lượt Arya, Goodwife Amabel (Goodwife) nhìn chân bé ngạc nhiên trong khi Goodwife Harra cũng ngạc nhiên về những vết chai trên tay vốn là kết quả luyện thanh Kim hàng giờ. “Ta đánh cuộc đứa này sẽ đánh bơ tốt đấy,” bà ta nói, “mày là con của đứa nông dân nào đó, phải không? À, đừng ngại, con bé, mày sẽ có cơ hội đạt được vị trí cao hơn nếu làm việc chăm chỉ. Nếu mày không làm việc chăm chỉ thì sẽ ăn đòn. Mày kêu là gì?”

Arya không dám nói tên thật, nhưng tên Arry cũng không ổn, vì đó là tên dành cho con trai và bọn chúng cũng nhìn ra bé không phải thằng bé. “Weasel” nhất thời cái tên này xuất hiện trong óc. “Lommy gọi tôi là Weasel.”

“Ta có thể hiểu tại sao.”

(Chú thích: Weasel nghĩ là chồn).

 Goodwife Amabel khịt mũi. “Tóc rối kinh người và là tổ của bọn bọ chét. Chúng ta sẽ phải cắt nó, sau đó mày sẽ làm việc trong bếp.”

“Tôi muốn được chăm sóc bọn ngựa,” Arya thích ngựa và nếu được coi sóc chuồng ngựa, bé sẽ có cơ hội ăn cắp một con bỏ trốn.

Goodwife Harra tát bé một cái thật mạnh đến nỗi môi bật máu. “Ít miệng thôi nếu không thì đời mày bất hạnh đấy. Không ai hỏi ý kiến của mày.”

Miệng đầy vị sắc mặn của máu, Arya cụp mắt và không nói gì. Nếu mình vẫn còn thanh Kim thì bà ta sẽ không dám đánh mình. Bé cay đắng nghĩ thầm.

“Đại nhân Tywin và các hiệp sĩ có đám người hầu riêng chăm sóc ngựa, họ không cần những người như mày.” Goodwife Amabel nói. “Nhà bếp ấm áp và sạch sẽ, mày có nhiều đồ ăn và lửa ấm để ngủ. Mày có thể sống tốt ở đó, nhưng tao không ày là đứa con gái thông minh. Harra, ta quyết định chọn đứa con gái này cho Weese.”

“Tùy bà, Amabel.” Bọn họ đưa cho bé chiếc áo màu xám tro và đôi giày không vừa chân, sau đó dẫn bé đi.

Weese là tổng quản của Wailing Tower, một người đàn ông mập mạp béo tốt, đầy nhọt trên mũi và cả rổ trứng cá trên mặt. Arya là một trong số sáu người được cử đến làm cho lão. Lão dò xét nhìn họ đầy sắc sảo. “Gia tộc Lannister là những người hào phóng với người hầu trung thành, tất cả các người ở đây không ai xứng đáng để làm việc đó, nhưng bây giờ là chiến tranh nên đành phải sử dụng. Làm việc chăm chỉ và giữ đúng bổn phận, có thể một ngày nào đó các người sẽ đạt được vị trí như ta. Nhưng nếu các người dám láo lếu thì hãy chờ xem ta sẽ xử lý thế nào.” Lão thong dong qua đi lại trước mặt bọn họ, nói với họ về việc không bao giờ được nhìn thẳng trực tiếp vào các quý tộc, không nói chuyện riêng với họ, không chặn đường của họ. “Mũi ta chưa bao giờ biết nói dối,” lão tự hào. “Ta có thể ngửi thấy mùi khinh thường, ta có thể ngửi thấy ngạo khí, ta có thể ngửi thấy sự không vâng lời. Nếu ta bắt gặp bất kỳ ai trong số các người giở trò, thì các người sẽ phải trả giá. Khi ta ngửi thấy các ngươi, tất cả những gì ta muốn là ngửi thấy mùi sợ hãi.”

## 98. Chương 27

CHƯƠNG 27: DAENERYS

Trên các tường thành của Qarth, nhiều người đánh cồng chiêng chào mừng nàng, nhiều người thì thổi những chiếc kèn mà đuôi như những con rắn cuốn quanh người. Một đội kỵ binh đứng dọc hai bên như những cận vệ danh dự. Những kỵ sĩ mặc áo giáp sáng ngời và đội mũ giáp để hổng ở miệng và có gắn sừng đồng, đuôi áo làm bằng lụa đen dài thượt, ngồi trên những yên ngựa gắn rubi và đá quý. Những con lạc đà họ cưỡi được trải thảm hàng trăm màu khác nhau.

“Qarth đúng là thành phố lớn nhất mà tôi từng đi qua,” Pyat Pree đã từng kể với nàng thế khi bọn họ ở giữa đống xương tại Vaes Tolorro. “Nó là trung tâm thế giới, là cánh cổng nối liền giữa miền Nam và miền Bắc, là cầu nối giữa Đông và Tây, vô cùng lâu đời vượt quá trí nhớ của loài người và đồ sộ đến mức Saathos Thông Minh (the Wise) đã hủy mắt của chính mình sau khi thăm Qarth lần đầu tiên, vì ông biết rằng tất cả những gì ông chứng kiến sau này sẽ vô tình bị so sánh với nó và trở nên xấu xí thảm hại.

Dany biết rõ những lời của warlock đã bị thêm mắm dặm muối, nhưng không thể phủ nhận sự hoa lệ của thành phố này. Ba bức tường thành dày cộp bao quanh Qarth được điêu khắc tinh xảo. Bên ngoài được làm bằng đá cát đỏ, cao ba mươi feet và khắc hình các con vật: Rắn đang bò, diều hâu đang bay, cá đang bơi, hòa cùng đó là bầy sói chạy trên cánh đồng màu đỏ cùng ngựa vằn và đàn voi. Bức tường thành trung tâm cao bốn mươi feet, được làm từ đá granite xám khắc những hình ảnh sống động về chiến tranh: Những thanh kiếm cắt vào nhau cùng khiên và thương, cung tên trong chiến đấu, những anh hùng đang chiến đấu, những đứa trẻ bị tàn sát, những thi thể bốc cháy. Bức tường trung tâm nhất cao năm mươi feet làm bằng đá cẩm thạch mù đen với những hình khắc khiến Dany đỏ mặt cho đến khi nàng nhận ra mình là đứa ngốc. Nàng không còn là xử nữ. Nếu nàng có thể nhìn những hình ảnh tàn sát trên bức tường màu xám thì tại sao phải ngoảnh mặt đi khi nhìn thấy hình ảnh người đàn ông và phụ nữ đang làm cho nhau vui vẻ hạnh phúc?

Những cảnh cổng bên ngoài được làm bằng sắt, bên ngoài dát đồng, ở giữa có những con mắt theo dõi bằng vàng. Tất cả cửa thành đều được mở khi Dany tới. Khi nàng cưỡi ngựa tiến vào thành phố, đám trẻ con ùa ra cầm những bông hoa tặng nàng trên đường. Chúng ngoại trừ đi đôi dép vàng ra thì toàn thân không mặc gì, chỉ vẽ những hoa văn tươi đẹp trên người.

Tất cả những màu sắc biến mất khỏi Vaes Tolorro đều xuất hiện trên đường họ đến Qarth: Những tòa nhà xuất hiện như trong giấc mơ khi nàng bị sốt trong hình dáng hoa hồng, violet, và màu nâu đen. Nàng đi qua cổng vòm bằng đồng có hình như hai con rắn đang giao phối, trên được trang trí vô số đá quý, opxidian, lục bảo. Những tòa tháp nơi đây mỏng và và cao hơn bất kỳ tháp nào Dany đã từng nhìn thấy, vòi phun nước có ở khắp mọi sân, với đủ hình hài như quái vật sư tử đầu chim, rồng và lân sư.

Người Qarth xuất hiện rất nhiều trên đường phố và ngắm nhìn đoàn người từ những ban công trang trí tinh xảo khiến người ta hoài nghi về khả năng tải trọng của chúng. Bọn họ đều cao gầy, da trắng, mặc đồ gấm và lông hổ, trong mắt nàng thì tất cả đều xuất thân quý tộc. Phụ nữ mặc những chiếc áo dài trễ một bên ngực, trong khi đàn ông thì thích áo dài đuôi tôm bằng lụa. Dany cảm thấy mình tiều tụy và man rợ khi cưỡi ngựa qua họ trong chiếc áo choàng lông sư tử màu đen của Drogon trên vai. Người Dothraki gọi người dân Qarth là “Người Sữa” (Milk Man) vì làn da trắng nõn của họ và Khal Drogo đã mơ đến cái ngày chiếm được những thành phố lớn ở phương Đông. Nàng liếc nhìn những cận vệ, trong đôi mắt hạnh đào đen không nhìn thấy bất kỳ ý tưởng nào. Nàng tự hỏi liệu họ chỉ nghĩ đến cướp bóc thôi sao? Có vẻ như trong ánh mắt của người Qarth, tất cả họn họ đều hoang dã như nhau.

Pyrat Pree dẫn tiểu khalasar của nàng xuống trung tâm con đường có mái vòm lớn nhất thành phố, nơi những anh hùng cổ đại của thành phố được tạc tượng lớn gấp ba lần người thường, bằng đá cẩm thạch trắng và xanh, đứng dọc hai bên. Tiếp đó bọn họ đi qua một chợ phiên nằm trong một tòa nhà khổng lồ được xây như hang động nơi mỗi ô cửa kính cứ như là nhà cho hàng ngàn con chim đầy màu sắc, trên sân thượng tòa nhà được bao phủ kín cây cỏ hoa lá, trong khi phía dưới có vẻ như các chư thần đã mang đến đây bán tất cả hàng hóa của thế giới này.

Khi hoàng tử thương buôn Xaro Xhoan Daxos cưỡi ngựa tiến tới, nàng nhận ra những con ngựa trong đoàn của nàng thực sự bì hù dọa trước sự xuất hiện quá gần của những con lạc đà. “Nếu thấy thích bất cứ cái gì ở đây, mỹ nhân, nàng chỉ cần nói một tiếng và nó sẽ là của nàng,” Xaro ngồi trên yên ngựa xa hoa cúi đầu nói.

“Tất cả Qarth đều tự nhiên là của bà ấy, bà ấy không cần mấy thứ lòe loẹt này,” Pyat Pree miệng xanh, đứng bên cạnh cất tiếng. “Sẽ như những gì tôi đã hứa, Khaleesi. Hãy cùng tôi đến Nhà Bất Hủ (House of the Undying), và bà sẽ được uống sự thật cùng trí tuệ.”

“Tại sao nàng cần phải đến Lâu Đài Bụi của ngài, khi mà tôi sẽ tặng nàng ấy thái dương, rượu ngon cùng lụa là?” Xaro nói với thầy phù thủy. “Đội Thirteen sẽ đặt một vương miện làm từ hắc ngọc và đá hỏa lên chiếc đầu xinh đẹp của nàng.”

“Lâu đài duy nhất ta thích là Lâu Đài Đỏ ở King’s Landing, đại nhân Pyat,” Dany cảm thấy cần dè chừng với viên phù thủy, hình ảnh bà đồng cốt Mirri Maz Duur khiến nàng mang lòng ác cảm với bất kỳ ai có phép thuật. “Và nếu người dân Qarth có lòng, Xaro, thì hãy giúp ta thuyền và quân đội để ta quay về lấy lại thứ đáng lẽ thuộc về ta.”

Đôi môi xanh của Pyat cong lên thành một nụ cười tươi. “Sẽ theo ý bà, Khaleesi,” ông quay người đi, kéo theo tà áo choàng đính đầy châu báu lúc lắc theo hướng chuyển động của lạc đà.

“Nữ hoàng còn trẻ mà thật thông minh,” Xaro Xhoan Doxos thì thầm với nàng từ yên lạc đà cao cao tại thượng. “Có câu truyền miệng ở Qarth nói ngôi nhà của thầy phù thủy được xây lên từ đống xương và những lời dối trá.”

“Vậy thì tại sao người ta lại phải hạ thấp giọng khi nói về các thầy phù thủy ở Qarth? Dọc theo phía Đông, người ta vô cùng kính trọng sức mạnh và trí thông minh của họ.”

“Bọn họ đã từng rất hùng mạnh,” Xaro đồng ý, “nhưng giờ đây thì bọn họ chỉ là những lão binh già đáng cười đang cố gắng phô diễn sức mạnh thời xưa mà không biết rằng kỹ năng và lực lượng đã rời bỏ bọn họ từ lâu. Bọn họ đọc những cuốn da mục nát, uống nước ẩm dạ (shade – of – the - evening) cho đến khi môi chuyển màu xanh, ngu muội tin rằng điều đó sẽ mang lại quyền lực, nhưng so với những người tiền nhiệm thì bọn họ chỉ là những cái xác không hồn. Tôi xin được báo trước cho bà rằng, những món quà của Pyat Pree qua tai bà sẽ chuyển thành cát bụi.” Hắn quất đuôi lạc đà xoay người rời đi.

“Đã là quạ còn sợ màu đen.” Hiệp sĩ Jorah thì thầm bằng ngôn ngữ thông dụng. Viên hiệp sĩ lưu đày này cưỡi ngựa ngay bên phải nàng như thường khi.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Từ khi bắt đầu vào Qarth, hắn đã cởi bộ đồ của người Dothraki và mặc lại chiến giáp của bảy đế quốc như cách đây nửa thế giới. “Nữ hoàng, bà nên tránh xa cả hai người này.”

“Những người này sẽ giúp ta lấy lại vương miện,” nàng nói. “Xaro có tiền tài, và Pyat Pree có quyền lực,” viên hiệp sĩ tiếp lời. Trên trường bào màu xanh thẳm, hình ảnh con gấu của Gia tộc Mormont đứng thẳng, đen tối và hung mãnh. Jorah trông chẳng có vẻ gì hung tợn hơn khi nhíu mày liếc nhìn đám đông đầy trong chợ. “Nữ hoàng, tôi không thích ở đây lâu. Tôi ghét mùi của nơi này,” Dany mỉm cười. “Có lẽ ông đang ngửi thấy mùi lạc đà. Tôi lại cảm thấy mùi người Qarth thật thơm.”

“Mùi thơm đôi khi được xức lên để che dấu mùi thối bên trong.”

Con gấu lớn của ta, Dany nghĩ. Mình là nữ hoàng của hắn, nhưng mình cảm giác như là con hắn, và hắn luôn bảo vệ mình. Điều đó khiến nàng cảm thấy an toàn, nhưng cũng cảm thấy bi ai. Nàng ước có thể yêu hắn hơn thế.

Xaro Xhoan Daxos đã nhiệt tình mời Dany đến nhà hắn làm khách trong khi nàng còn ở thành phố. Nàng tưởng nó là một tòa nhà, nhưng hóa ra bất ngờ nó là một cung điện lớn hơn cả khu chợ dưới phố. Nàng nghĩ, nơi này khiến cho đại trạch của Tổng đốc Illyrio ở Pentos giống như mái nhà tranh của người chăn lợn. Xaro thề rằng nhà của hắn đủ cho tất cả người của nàng sống thoải mái và chăm sóc cả ngựa của họ nữa. Đúng thế, nó chứa được tất. Hắn còn mang dãy phòng đẹp nhất cho nàng, nơi đó có các khu vườn riêng, bể tắm, vòi phun nước, một tháp thủy tinh dành cho bói toán. Các nô lệ mặc cho nàng sai phái, cung cấp mọi thứ nàng cần. Trong phòng ngủ, các sàn nhà đều được lát đá hoa cương xanh, các bức tường được phủ các tấm màn lụa đủ màu sắc, lung lay theo mỗi hơi thở của không khí bên ngoài. “Ngài thật quá rộng lượng,” nàng nói với Xaro Xhoan Daxos. “Đối với Mẹ của những con rồng, không có món quà nào là quá lớn cả,” Xaro là một người đàn ông lịch sự nhã nhặn với cái đầu hói và mũi chim ưng đính đầy các viên hồng ngọc, đá quý, lục bảo. “Sớm ngày mai, bà sẽ ăn sáng là thịt công và lưỡi chim chiền chiện, nghe nhạc từ một đại giai nhân. Đội Thirteen sẽ cử người đến đây chào bà, cùng những quan lớn của Qarth.”

Toàn bộ quan lớn của Qarth sẽ đến đây nhìn những con rồng của mình thì có, Dany nghĩ, nhưng nàng vẫn cất tiếng cảm ơn Xaro vì lòng tốt trước khi tống hắn quay về. Pyat Pree cũng cất bước rời đi, sau khi luôn miệng mời nàng đến Undying làm khách dù chỉ một lần. “Đó sẽ là một vinh dự như tuyết rơi mùa hè”. Trước khi lão rời đi, lão còn lấy đôi môi xanh nhợt nhạt hôn vào bàn chân trần của nàng, và gửi lại một món quà, thề rằng món quà này sẽ giúp nàng nhìn thấy các linh hồn trong không khí. Người cuối cùng trong ba vị khách rời khỏi đây còn để lại cho nàng một cái nhìn cảnh cáo “cẩn thận,” người phụ nữ trong mặt nạ đó nói. “Cẩn thận ai?”

“Tất cả mọi người. Họ sẽ đến xem điều kỳ diệu được tái sinh trên thế giới này của bà bất kể ngày đêm, và khi thấy sự thật thì bọn họ sẽ nảy sinh lòng tham, vì những con rồng có thể phun lửa bằng xương bằng thịt và lửa chính là sức mạnh.” Hiệp sĩ Jorah nói, khi Quaithe đi khuất bóng “Bà ta nói đúng đó thưa nữ hoàng… mặc dù tôi không thích bà ta lắm nhưng rõ ràng đó là sự thực.”

“Ta không hiểu ý bà ta,” Pyat và Xaro đã biểu hiện cho Dany thấy lời hứa của họ ngay thời điểm lần đầu tiên nhìn thấy những con rồng, tuyên bố họ luôn là người hầu trung thành của nàng, nhưng Quaithe chỉ cho nàng những lời mơ hồ và khó hiểu. Hơn nữa, nàng chưa bao giờ nhìn thấy nét biểu cảm trên khuôn mặt người phụ nữ đó, điều này khiến nàng cảm thấy bất an. Nàng tự nhủ, hãy nhớ đến Mirri Maz Duur, nhớ đến sự phản bội đó. Rồi nàng quay về đến những kỵ sĩ thân cận của mình. “Chúng ta sẽ ở lại đây một ngày, vẫn duy trì trạm gác như thường khi. Và không ai được phép vào đây mà không có sự cho phép của ta, hãy cẩn thận chăm sóc và bảo vệ những con rồng như mọi khi.”

“Tuân lệnh, Khaleesi.” Aggo nói.

“Chúng ta chỉ nhìn thấy những phần mà Pyat Pree muốn cho chúng ta thấy về Qarth,” nàng tiếp tục, “Rakkaro, hãy đi kiểm tra những phần khác trong thành phố và nói cho ta thấy cậu tìm thấy gì. Hãy mang người theo cậu và cả… vài người phụ nữ, để đến những nơi mà đàn ông bị cấm vào.”

“Tuân lệnh, tôi sẽ làm ngay, máu trong dòng máu,” Rakharo nói.

“Hiệp sĩ Jorah, hãy đến bến tàu và xem có những loại tàu nào đang neo đậu ở đây. Suốt nửa năm qua ta không nghe thấy tin gì từ bảy vương quốc. Có lẽ các chư thần sẽ gửi vài đội trưởng giỏi từ Westeros đến đây và mang chúng ta về nhà.”

Viên hiệp sĩ nhíu mày. “Đây không phải là ý hay. Bên bạo chúa sẽ giết chết bà, chắc chắn như mặt trời mọc hướng Đông,” Mormont nắm thanh kiếm đeo bên hông. “Tôi muốn bên cạnh bà để bảo vệ nếu có bất trắc.”

“Jhogo đủ để bảo vệ ta rồi. Ông có thể nói nhiều ngôn ngữ hơn các kỵ sĩ thân cận ở đây, và người Dothraki không tin vào biển và tàu thuyền. Chỉ có ông mới có thể giúp ta trong lĩnh vực này. Hãy đi đến các tàu và nói chuyện với đám thủy thủ, tìm hiểu xem bọn họ đến từ đâu và sẽ đi đến đâu, chỉ huy họ là loại người nào.”

Miễn cưỡng viên hiệp sĩ lưu đày đành gật đầu. “Sẽ làm theo ý bà, thưa nữ hoàng.”

Khi tất cả mọi người rời khỏi, người hầu đến giúp nàng cởi chiếc váy bên ngoài dành cho đi đường dài, và Dany chậm bước tới bể bơi lát đá hoa cương. Nước thật mát mẻ và dễ chịu, bể bơi đầy những con cá vàng bơi dập dìu, chạm vào làn da mỏng manh khiến nàng cười khúc khích. Nàng nhắm mắt lại, cảm thấy thật tốt, biết rằng mình có thể nghỉ ngơi bao lâu tùy thích. Nàng tự hỏi liệu lâu đài Red Keep của Aegon có bể bơi thế này không và cả những khu vườn đầy hương thơm của hoa oải hương và bạc hà nữa. Chắc chắn phải có rồi. Viserys luôn nói bảy vương quốc là nơi đẹp nhất trên thế giới này.

Suy nghĩ về gia đình khiến nàng cảm thấy bất an. Nếu mặt trời-và-ngôi sao của nàng còn sống, hắn chắc chắn sẽ dẫn người của mình vượt qua dòng nước độc và thanh toán đám kẻ thù của nàng, nhưng giờ sức mạnh của hắn đã biến mất khỏi thế giới này. Những kỵ sĩ thân cận của nàng vẫn còn, thề bảo vệ nàng bằng cả cuộc sống của họ, nhưng suy cho cùng họ cũng chỉ là những người lính. Người Dothraki cướp phá các thành phố và vương quốc, chứ không thống trị chúng. Dany không mong sẽ tàn phá King’s Landing thành đống đổ nát, trở thành phế tích dành cho các u hồn. Nàng đã nếm đủ vị đầy nước mắt rồi. Mình muốn biến nó trở thành vương quốc xinh đẹp của mình, đầy những người đàn ông béo tốt, phụ nữ xinh đẹp và những đứa trẻ vui vẻ cười đùa. Mình muốn người dân của mình mỉm cười khi mình cưỡi ngựa ngang qua, như cách Viserys nói họ đã mỉm cười với Cha mình vậy.

Nhưng để làm được điều này, trước tiên nàng phải chiếm được thành đã.

Kẻ Chiếm Ngôi sẽ giết chết bà, chắc chắn như mặt trời mọc hướng Đông - Mormont đã nói vậy. Robert cũng đã giết người anh trai tốt của nàng, Rhaegar, và đám tay chân của hắn đã vượt biển Dothraki để đầu độc nàng cùng đứa con trai chưa ra đời của nàng. Họ nói Robert Baratheon khỏe như một con bò và không hề sợ hãi trên chiến trường, một người chẳng yêu gì hơn là chiến tranh. Bên cạnh hắn có rất nhiều gia tộc đứng chung chiến tuyến mà anh trai nàng gọi họ là những con chó của Kẻ Chiếm Ngôi: Eddard Stark mắt lạnh với trái tim lạnh như băng, gia tộc Lannister giàu có phú quý, đầy quyền lực và mạnh mẽ.

Làm thế nào để nàng có thể đánh bại được những kẻ thù này? Khi Khal Drogo còn sống, người ta run rẩy hiến cống phẩm để bày tỏ lòng tôn kính. Nếu không thì hắn sẽ tức giận, tàn phá các thành phố, vơ vét tất cả của cải và đàn bà con gái cùng những thứ khác. Nhưng Khalasar rất mạnh mà nàng thì rất yếu. Người của nàng phải theo lời của nàng đuổi theo đuôi của sao chổi, vượt qua cả dòng nước độc nhưng rõ ràng thế vẫn chưa đủ sức, kể cả cộng thêm các con rồng nữa cũng không đủ lực lượng. Viserys đã từng tin rằng người dân đế quốc sẽ đứng dậy chiến đấu vì quốc vương xác thực… nhưng Viserys rõ ràng là một thằng ngốc, và chỉ những thằng ngốc mới tin vào những điều ngu xuẩn.

Những nghi ngại khiến nàng run sợ. Bất ngờ nước trở nên lạnh lẽo và những vết cắn nhỏ của đám cá vây quanh khiến nàng cảm thấy phiền. Dany đứng dậy và trèo lên bờ. “Irri,” nàng ngọi “Jhiqui.”

Người hầu đến mang khăn khô cho nàng, và bao bọc nàng bằng chiếc áo choàng lụa, những ý nghĩ của Dany chuyển sang ba người mà nàng đã cử ra khỏi Thành Phố của các Bộ xương (City of Bones). Ngôi sao huyết (Bleeding Star) đã đưa mình đến Qarth chắc chắn phải có mục đích. Ở đây mình sẽ tìm thấy thứ mình cần, nếu mình có sức mạnh để dành lấy những gì nó có, và trí thông minh để tránh khỏi những cạm bẫy. Nếu các chư thần muốn mình trở thành kẻ chinh phục thì họ sẽ ình những thứ cần thiết, họ sẽ gửi đến ình dấu hiệu, hoặc nếu không… nếu không…

Buổi chiều muộn khi Dany đang cho những con rồng ăn thì Irri bước qua rèm lụa tiến vào và nói với nàng rằng Hiệp sĩ Jorah đã trở về từ bến tàu… và không về một mình. “Mời ông ấy vào, cùng với người mà ông ấy đi cùng,” nàng ra lệnh và cảm thấy tò mò.

Khi họ vào đã thấy nàng ngồi bệt xuống sàn nhà, xung quanh là các con rồng bao quanh. Người đàn ông viên hiệp sĩ mang theo mặc áo choàng xanh điểm lông vàng, làn da đen như ngọc bích bóng bẩy. “Nữ hoàng,” viên hiệp sĩ cất tiếng. “Tôi mang đến Quhuru Mo, thuyền trưởng tàu CinNamon Wind xuất phát từ Thị trấn những câu cao - Tall Trees Town.”

Người đàn ông da đen quỳ xuống. “Tôi vô cùng vinh dự được gặp bà, thưa nữ hoàng,” hắn nói, giọng hắn không phải người của Quần Đảo Mùa Hè (Summer Isles) mà là giọng của người Valyria vô cùng đặc biệt thường dùng ở chín Thành Phố Tự Do (Nine Free Cities). “Ta cũng rất vinh dự được gặp ông, Quhuru Mo”, Dany sử dụng ngôn ngữ của hắn trơn tru. “Ông đến từ Summer Isles?”

“Đúng vậy, thưa nữ hoàng, nhưng nửa năm trước chúng tôi đã cập cảng được gọi là Oldtown và tôi xin được tặng bà một món quà đặc biệt ở đó.”

“Một món quà ư?”

“Món quà là một tin tốt lành. Mẹ của các con rồng, Người sinh ra trong bão, xin cho phép tôi được gọi bà thế, Robert Baratheon đã chết.” Ngoài trời, bóng tối đang dần bao phủ Qarth nhưng trái tim Dany thì đang được mặt trời chiếu rọi. “Chết?” nàng lặp lại. Đang ngồi trong lòng nàng, con rồng đen rít lên, phun ra một cột khói trắng trước mặt như mạng che mặt. “Ông chắc chứ? Kẻ Chiếm Ngôi đã chết?”

“Người ta nói vậy ở Oldtown, Dorne và Lys. Và tất cả các cảng khác nơi tôi cập cảng cũng nói thế.” Lão gửi ình ly rượu độc nhưng mình còn sống còn lão thì chết. “Lão chết trong hoàn cảnh nào?” Trên vai nàng, Viserion màu trắng sữa đang vỗ cánh khuấy động không khí.

“Ông ấy chết khi đang đi săn ở kingswood, bị một con quái vật khổng lồ tấn công, ít nhất là ở Oldtown người ta kể thế. Cũng có người nói hoàng hậu đã phản bội ông ấy, hay em trai đã phản bội, hoặc Lãnh chúa Stark người đã từng là thừa tướng. Tuy nhiên, tất cả câu chuyện đều chốt ở một điểm chung: Vua Robert đã chết và đưa vào mộ phần.”

Dany chưa bao giờ nhìn tận mặt Kẻ Chiếm Ngôi, nhưng không có ngày nào mà nàng không nghĩ về lão ta. Từ giờ phút nàng được sinh ra trong máu và cơn bão tràn đến cái thế giới mà nàng không biết đi nơi nào, cái bóng lớn của lão đã luôn bao phủ lên nàng. Và giờ đây, người lạ da đen này đã đến giải thoát cho nàng khỏi cái bóng đó.

“Thằng bé đó giờ đang ngồi lên Ngôi Sắt.” Hiệp sĩ Jorah nói.

“Vua Joffrey kế vị,” Quhuru Mo đồng ý, “nhưng quyền lực thực sự nằm trong tay gia tộc Lannister. Các em trai của Robert đã chạy khỏi King’s Landing. Có tin đồn họ đang tập hợp lực lượng giành lại vương miện. Và thừa tướng, Lãnh chúa Stark bạn của vua Robert, đã bị giết. Ông ấy bị kết tội phản quốc.”

“Ned Stark là kẻ phản quốc?” Hiệp sĩ Jorah khịt mũi. “Quỷ tin được chuyện đó. Cả Mùa Hè dài nữa thì con người đó cũng sẽ không bao giờ hủy danh dự của mình.”

“Lão thì có danh dự gì nào?” Dany nói. “Lão đã phản bội vị vua thực sự, những như gia tộc Lannister,” thật vui vì nàng nghe được tin những con chó của Kẻ Chiếm Ngôi đang đánh lẫn nhau, dù điều đó không khiến nàng ngạc nhiên chút nào. Điều tương tự cũng đã xảy ra khi Drogo chết và những khalasar của anh ấy đánh nhau giành phần của mình. “Anh trai ta cũng đã chết, Visery, người đáng lẽ mới là vị vua thực sự,” nàng nói với viên cư dân của Quần Đảo Mùa Hè. “Khal Drogo, chồng đã giết anh ấy bằng một chiếc vương miện mạ vàng,” nếu anh trai nàng thông minh hơn, thì liệu hắn đã biết ngày báo thù mà hắn cầu nguyện ngày đêm đã sắp đến?

“Tôi rất tiếc, Mẹ của các con rồng, và thật buồn cho Westeros, khi nó đã mất đi vị vua thực sự.”

Bên dưới những ngón tay mềm mại của Dany, Rhaegal màu sang đang chăm chú nhìn người lạ bằng đôi mắt vàng. Khi miệng nó mở lớn lộ ra hàm răng giống như kim đen. “Thuyền trưởng, khi nào thì tàu của ông quay lại Westeros?”

“Tôi sợ là không thể quay lại được trong vòng một hoặc hai năm tới. Tàu CinNamon Wind sẽ đi tiếp về phía Đông, dọc theo tuyến thương mại trên Biển Ngọc.”

“Ta hiểu.” Dany thất vọng. “Ta chúc ông thuận buồm xuôi gió. Ông đã tặng ta một món quà rất đặc biệt.”

“Và tôi cũng được nhận lại thứ thật quý giá, thưa nữ hoàng.” Nàng nhìn ông ta đầy nghi ngờ. “Thế là sao?”

Đôi mắt ông ta lấp lóe. “Tôi đã được nhìn thấy những con rồng.”

Dany cười lớn. “Hy vọng ngày nào đó ông sẽ được xem kỹ hơn. Khi ta ngồi lên ngai vàng của Cha mình, ông hãy đến thăm ta ở King’s Landing, và ông sẽ được tặng một phần thưởng rất lớn.”

Người đàn ông đảo Mùa Hè hứa ông ta sẽ làm thế, và hôn nhẹ lên tay nàng chào từ biệt. Jhiqui dẫn đường tiễn ông ta rời đi, trong khi Hiệp sĩ Jorah Mormont ở lại.

“Khaleesi,” viên hiệp sĩ nói khi thấy chỉ còn hai người bọn họ. “Nếu tôi là bà, tôi sẽ không thoải mái tiết lộ kế hoạch của mình như vậy. Người đàn ông đó sẽ loa loa cho cả làng cả tổng biết.”

“Cứ để ông ta làm thế,” nàng cất lời. “Hãy để cả thế giới biết mục đích của ta. Kẻ chiếm ngôi đã chết, chuyện đó thì còn có gì quan trọng đâu.”

“Không phải mọi câu chuyện của đám thủy thủ đều đúng.” Hiệp sĩ Jorah cảnh báo. “Và ngay cả khi Robert có thực sự chết đi nữa, thì theo luật con trai ông ta sẽ lên ngôi. Thực sự thì chuyện này chẳng thay đổi gì cả.”

“Nó thay đổi mọi thứ,” Dany bất chợt đứng lên, những con rồng bị bất ngờ vỗ cánh kêu the thé, một con bay đậu lên dầm nhà, một con bay là là trên sàn, một con cào nền đá cẩm thạch. “Trước đây, cũng giống như Khalasar của Drogo nhà ta, hàng trăm ngàn người chấp nhận đứng dưới một người, nhưng giờ thì bọn họ bay đi hàng trăm hướng, cũng giống như các khalasar đã từng làm khi Khal của ta qua đời.”

“Các quý tộc lúc nào chả đấu với nhau giành quyền lực. Hãy nói cho tôi biết ai đã thắng và tôi sẽ nói cho bà biết điều đó có nghĩa là gì. Khaleesi, bảy vương quốc sẽ không giống như quả đào tùy ý cho bà cắn nuốt. Bà sẽ cần hạm đội, vàng, quân đội, đồng minh…”

“Ta biết tất cả điều đó,” nàng nắm tay hắn và nhìn sâu vào trong mắt hắn. Có đôi khi hắn nghĩ nàng là đứa trẻ cần hắn bảo vệ, có đôi khi hắn lại coi nàng như người đàn bà mà hắn muốn ngủ cùng, nhưng đã bao giờ hắn coi nàng thực sự là nữ hoàng? “Ta không còn là cô gái hoảng loạn mà ông gặp hồi ở Pentos. Dù chỉ có mười lăm ngày nhưng ta thực sự… già như một lão bà và cũng trẻ như những con rồng của ta vậy, Jorah, ta đã từng có một đứa con, đã bị thiêu và vượt qua cánh đồng hoang và biển Dothreaki để tới đây. Dòng máu trong ta là dòng máu rồng.”

“Cũng giống như anh trai bà,” hắn cố chấp.

“Ta không phải Viserys.”

“Đúng là không phải,” hắn công nhận. “Bà giống Rhaegar hơn, tôi nghĩ thế, nhưng ngay cả Rhaegar cũng có thể bị giết. Robert đã chứng minh điều đó rất rõ ở Trident, không cần gì hơn ngoài một thanh búa. Ngay cả những con rồng cũng có thể chết.”

“Những con rồng đang chết,” nàng kiễng chân hôn nhẹ lên đôi má nhợt nhạt của hắn, “nhưng kẻ giết những con rồng cũng phải chết.”

## 99. Chương 28

CHƯƠNG 28: BRAN

Meera xoay người xung quanh đầy đề phòng, tay trái cầm lưới đong đưa tay phải cầm thương ba chạc sắc nhọn. Summer dõi theo nàng bằng đôi mắt màu vàng của nó, di chuyển liên tục, cái đuôi dựng đứng. Nó đang quan sát, và quan sát…

“Yai!” cô gái hét lên, cây thương đâm về phía trước. Con sói nhảy sang bên trái, lao tới trước khi nàng kịp thu cây thương lại. Meera tung lưới che người, kéo luôn Summer vào bên trong. Nó không nhận thua, kéo theo lưới lao vào ngực nàng và đè nàng xuống đất. Cây giáo bay khỏi tay, đám cỏ ướt giúp nàng giảm bớt tác động khi bị ngã, và nàng nằm trên đó thở hổn hển “oooo”. Con sói ngồi xổm bên cạnh nàng.

Bran la lên: “Bạn thua rồi.”

“Chị ấy thắng,” em trai nàng Jojen phản đối, “Summer đã bị bắt.”

Hắn đã đúng. Bran cũng nhìn thấy thế. Bên trong lưới, Summer đang giãy giụa, vặn vẹo, cố gắn cắn xé để thoát ra nhưng nó chỉ làm ình bị buộc chặt hơn. Rõ ràng lưới không thể bị cắn rách. “Thả nó ra đi.”

Cười lớn, cô gái nhà Reed vươn tay vòng quanh con sói đang dãy dụa. Summer rên rỉ, rồi gào thét chống lại những cái chân đang bị mắc lưới. Meera quỳ xuống tháo một nút cởi một khoảng trốn ở một góc, rồi kéo kéo và con sói được tự do.

“Summer, đến đây.” Bran dang cánh tay. “Nhìn đây,” nó vừa nói xong thì con sói lao tới như cơn gió. Nó lập tức phải gồng lên hết sức khi coi sói đẩy ngã trên thảm cỏ. Bọn nó lăn lộn cùng nhau, hết cắn lại cắn, những người khác nhìn thấy cảnh đó đều cười lớn. Cuối cùng Bran nằm ườn ra, đè lên con sói đang dính đầy bùn. “Sói ngoan,” nó phì phò. Summer âu yếm liếm tai nó.

Meera lắc đầu. “ Nó không bao giờ tức giận sao?”

“Không bao giờ tức giận với tôi,” Bran túm lấy tai con sói và Summer gầm lên đầy tức giận, nhưng tất cả mọi người đều thấy đó rõ ràng chỉ là bọn chúng đùa với nhau. “Có đôi khi nó xé rách cả quần áo của ta, nhưng chưa bao giờ khiến ta đổ máu.”

“Ý cậu là máu của cậu? Nếu nó nó bị vướng vào lưới của tôi vừa nãy…”

“Nó sẽ không làm cô bị thương. Nó biết tôi thích cô,” tất cả các quý tộc và hiệp sĩ khác đến bữa tiệc mừng vụ mùa thành công đều đã rời đi từ một hoặc hai ngày trước, nhưng chị em nhà Reeds vẫn còn ở lại để làm bạn với Bran. Jojen luôn rất nghiêm túc đến mức Vú Già gọi hắn là “ông cụ non”, nhưng Meera thì khiến Bran nhớ đến chị Arya. Cô không sợ bị bẩn, có thể chạy và chiến đấu như một thằng con trai, dù cô lớn hơn Arya, gần mười sáu tuổi, đã thành một thiếu nữ. Cả hai chị em cũng lớn hơn Bran dù nó đã qua sinh nhật lần thứ chín, may mà bọn họ không đối xử với nó như một đứa trẻ. “Tôi thực sự hy vọng các người sẽ là con nuôi của gia đình chữ không phải anh em nhà Walders.” Nó vất vả bò về phía cái cây gần nhất, tư thế vặn vẹo lê lết có vẻ rất khó xem, nhưng khi Meera chìa tay ra thì nó lại nói: “Không, đừng giúp tôi.” Nó cố gắng vụng dại xoay mình, hai cánh tay gồng hết sức, cuối cùng cũng lật được người lên dựa vào gốc cây. “Xem đi, tôi đã làm được rồi đấy.” Summer đặt đầu lên đùi Bran. “Trước đây tôi chưa bao giờ nhìn thấy có người chiến đấu bằng lưới,” hắn nói với Meera trong lúc tay cù vào tai con sói. “Thầy dạy võ đã dạy cô cách chiến đấu bằng lưới à?”

“Cha tôi đã dạy. Không có hiệp sĩ tại Greywater, không thầy dạy võ và không có học sĩ.”

“Thế ai chăm sóc những con quạ?”

Nàng mỉm cười. “Những con quạ không thể tìm thấy Greywater Watch, cũng như đám kẻ thù vậy.”

“Tại sao lại thế?”

“Tại vì nó dịch chuyển,” cô trả lời.

Bran chưa bao giờ nghe thấy chuyện lâu đài có thể dịch chuyển. Nó nheo mắt nghi ngờ, nhưng không chắc có phải nàng đang chọc ghẹo hay không. “Tôi ước chi được nhìn thấy. Cô nghĩ Cha cô có thể cho phép tôi đến thăm khi chiến tranh kết thúc không?”

“Chúng tôi luôn hoan ngênh cậu, hoàng tử ạ, kể cả bây giờ và sau này.”

“Bây giờ ư?” Bran chưa bao giờ rời khỏi Winterfell. Nó vốn luôn muốn được đến những nơi xa để mở mang kiến thức. “Chờ Hiệp sĩ Rodrik quay về tôi sẽ hỏi ông ấy”. Viên hiệp sĩ già đã đi về phía Đông để xử lý những rắc rối đang diễn ra tại đó. Nguyên nhân gây ra bắt nguồn từ thằng con hoang của Roose Bolton đã bắt cóc Phu nhân Hornwood khi bà từ bữa tiệc mừng vụ mùa bội thu quay về, bắt bà cưới hắn hằng đêm, dù hắn chỉ đáng tuổi con trai bà. Rồi sau đó vài ngày Đại nhân Manderly tiếp quản lấy luôn lâu đài của Phu nhân. Hắn viết thư thông báo lý do là để bảo vệ tài sản dòng họ Hornwood, nhưng Hiệp sĩ Rodrik nổi giận điên cuồng với thằng con hoang này. “Hiệp sĩ Rodriksẽ đồng ý cho tôi đi thôi, chứ học sĩ Luwin thì không bao giờ.”

Ngồi xếp bằng dưới gốc cây lương mộc, Jojen Reed thật nghiêm túc nhìn nó. “Bran, cậu cũng nên rời Winterfell một thời gian.”

“Được chứ?”

“Ừ, càng sớm càng tốt.”

“Em trai tôi có thể nhìn thấy tương lai,” Meera nói, “cậu ấy mơ thấy những thứ chưa xảy ra nhưng có thể sẽ thành sự thật.”

“Không phải lúc nào cũng thành sự thật, Meera,” hắn liếc mắt nhìn cô, trông hắn buồn bã còn cô thì bướng bỉnh. “Hãy nói cho tôi biết sẽ phát sinh chuyện gì,” Bran nói.

“Tôi sẽ nói,” Jojen trả lời, “nếu cậu kể cho tôi nghe những giấc mơ của cậu.”

Tán lá của cây lương mộc cũng trở nên im lìm. Bran có thể nghe thấy tiếng tiếng lá sột soạt, tiếng nghịch nước bắn lên từ hành động nghịch ngợm của Hondor ở hồ nước nóng xa xa. Nó nghĩ về người đàn ông vàng và con quạ ba mắt, nhớ đến tiếng xương lạo xạo trong miệng và vị đồng trong máu. “Tôi không mơ thấy gì cả. Học sĩ Luwin thường cho tôi uống thuốc ngủ.”

“Chúng có tác dụng không?”

“Đôi khi.”

Meera nói: “Tất cả người sống ở Winterfell đều biết cậu thường xuyên thức dậy trong đêm, la hét và đổ mồ hôi, Bran. Người phụ nữ phụ trách cũng kể thế và các thủ vệ cũng nói y hệt.”

“Nói cho chúng tôi biết điều gì khiên cậu sợ hãi đến thế,” Jojen tiếp tục.

“Tôi không muốn. Dù sao thì đó cũng chỉ là giấc mơ. Học sĩ Luwin nói những giấc mơ có thể có ý nghĩa gì đó, hoặc có khi chẳng là gì.”

“Em trai tôi cũng mơ như những cậu trai khác và những giấc mơ đó đôi khi hàm chứa ý nghĩa,” Meera nói, “nhưng những giấc mơ màu xanh lại hoàn toàn khác.”

Đôi mắt của Jojen có màu xanh rêu, đôi khi cậu ấy nhìn bạn nhưng bạn lại có cảm giác cậu ấy đang nhìn cái gì đó khác. Giống như bây giờ đây. “Tôi đã mơ thấy một con sói bay bị kẹt trong tảng đá màu xám,” hắn nói.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. “Nó là một giấc mơ có màu xanh, vì vậy tôi biết điều đó là sự thực. Một con quạ đang muốn mổ vỡ tảng đá đó, nhưng nó quá cứng, vì vậy dấu vết để lại trên tảng đá chẳng đáng kể gì.”

“Có phải con quạ có ba mắt không?”

Jojen gật đầu.

Summer ngẩng đầu lên khỏi đùi Bran, và nhìn chằm chằm vào thằng bé người mudman bằng đôi mắt vàng sẫm.

“Khi còn nhỏ tôi suýt chết bởi dịch sốt tại greywater. Đó là khi con quạ đến với tôi.”

“Nó cũng đến với tôi sau khi tôi bị ngã,” Bran thì thào. “Tôi đã ngủ trong thời gian dài. Nó nói tôi phải bay hoặc là chết, và tôi tỉnh lại nhưng xương cốt gãy hết và rõ ràng là không thể bay.”

“Cậu có thể làm thế nếu muốn.” Meera nhặt lên cái lưới, cuộn lại rồi nhét vào thắt lưng như cũ.

“Cậu chính là con sói có cánh đó, Bran” Jojen nói. “Lúc mới đến đây tôi không chắc chắn lắm, nhưng giờ thì tôi chắc. Con quạ đã cử chúng tôi đến đây để phá vỡ tảng đá của cậu.”

“Con quạ đó sống ở Greywater à?”

“Không, con quạ đó sống ở Phương Bắc.”

“Ở Tường Thành sao?” Bran luôn muốn đến thăm Tường Thành. Anh trai cùng Cha khác mẹ Jon đang ở đó, anh ấy là người lính trong Đội Tuần Đêm.

“Bên ngoài Tường Thành.” Meera Reed cài cuộn lưới vào thắng lưng. “Khi Jojen nói với Cha về những gì nó mơ, Cha đã cử chúng tôi đến Winterfell.”

“Làm sao tôi có thể phá vỡ tảng đá, Jojen?” Bran hỏi.

“Cậu hãy mở mắt.”

“Mắt tôi đang mở đây. Cậu không thấy sao?”

“Cậu mới mở hai mắt.”

“Một, hai. Tôi chỉ có hai mắt.”

“Cậu có ba mắt. Con quạ đã cho cậu con mắt thứ ba nhưng cậu không mở con mắt đó.” Giọng hắn chậm rãi và mềm mỏng. “Dùng hai con mắt, cậu có thể nhìn thấy khuôn mặt tôi, nhưng dùng con mắt thứ ba thì cậu thấy cả trái tim tôi. Dùng hai mắt, cậu có thể nhìn thấy cây sồi ở đó nhưng con mắt thứ ba của cậu có thể nhìn thấy nó từ lúc nảy mầm đến khi nó chỉ còn là một cái cọc khô. Với hai con mắt, cậu không nhìn xa hơn bức tường thành, nhưng với con mắt thứ ba cậu có thể phóng tầm mắt đến tận Biển Mùa Hè ở Phương Nam và Tường Thành ở Phương Bắc.”

Summer đứng dậy. “Tôi không cần phải nhìn thấy quá xa.” Bran nở nụ cười lo lắng. “Tôi quá mệt mỏi với việc nói về những con quạ rồi. Hãy nói về những con sói đi, hay những con tích sư (lizard-lion) cũng được. Cô đã bao giờ săn được con nào chưa, Meera? Ở đây không có những con thú đó.”

Meera kéo cây thương của mình ra khỏi bụi cây. “Chúng sống dưới nước, trong những dòng sông chảy chậm và sâu…”

Em trai cô cắt ngang. “Cậu đã mơ về những con tích sư?”

“Không,” Bran trả lời. “Tôi đã nói với anh, tôi không muốn…”

“Cậu đã mơ thấy một con sói?”

Hắn khiến Bran nổi giận thực sự. “Tôi không muốn kể những giấc mơ của mình cho anh. Tôi là một hoàng tử, người nhà Stark của thành Winterfell.”

“Nó là Summer phải không?”

“Anh im đi.”

“Vào đêm diễn ra bữa tiệc mừng vụ mùa, cậu đã mơ mình là Summer trong Khu rừng của các vị thần, phải không?”

“Dừng ngay lại.” Bran hét lên. Summer nhẹ nhàng tiến tới câu lương mộc, nhe hàm răng sắc nhọn.

Jojen Reed không thèm để ý. “Khi tôi sờ vào Summer, tôi cảm thấy cậu trong nó, giờ thì đúng là cậu ở trong nó rồi.”

“Anh không bao giờ biết. Lúc đó tôi đang ở trên giường, tôi đang ngủ.”

“Cậu đang ở trong Khu rừng của các vị thần, xung quanh toàn màu xám.”

“Đó chỉ là một cơn ác mộng…”

Jojen đứng dậy. “Tôi đã cảm thấy cậu. Tôi đã cảm thấy cậu ngã. Đó là những gì khiến cậu sợ hãi, cú ngã đó phải không?”

Cú ngã đó, Bran nghĩ, và người đàn ông tóc vàng, anh trai của thái hậu, hắn cũng khiến mình sợ nữa nhưng hơn cả vẫn là cú ngã. Dù vậy, nó không cất lời đáp lại. Nó có thể làm sao? Nó không thể kể với Hiệp sĩ Rodrik và Học sĩ Luwin và nó cũng không thể kể cho anh em nhà Reed. Nếu nó không kể về chuyện này thì có thể quên lãng. Nó chưa bao giờ muốn nhớ lại. Đơn giản là coi như không phải ký ức đi.

“Cậu có ngã vào mọi đêm không, Bran?” Jojen lặng lẽ.

Một tiếng gầm thấp thoát ra từ cổ họng Summer và giờ rõ ràng không phải trò đùa. Nó cúi người về phía trước, nhe cả hàm ra, đôi mắt rực lửa. Meera chắn giữa con sói và em trai, cầm chắc cây thương. “Bran, giữ nó lại.”

“Jojen đang khiến nó giận dữ,” Meera tung lưới.

“Bran, cậu đang giận,” Jojen nói. “cậu sợ.”

“Không đúng. Tôi không phải là một con sói,” dù nó hú với chúng hàng đêm và cả liếm máu trong những giấc mơ sói của mình.

“Một phần của cậu là Summer và một phần của Summer là cậu. Cậu biết rõ điều đó, Bran.”

Summer nhảy sổ về phía trước nhưng Meera cản lại nó vớ cái thương ba chạc sắc bén của mình. Con sói nhảy sang một bên, tiếp cận vòng tròn. Meera chuyển người theo đối mặt với nó. “Gọi nó quay lại đi, Bran.”

“Summer,” Bran hét lên, “đến đây, Summer.” Nó đập mạnh xuống đùi mình dù chẳng cảm thấy gì với những thớ thịt chết tại đó.

Con sói vương tiếp tục công kích và Meera lại dơ thương chống lại. Summer cứ vờn quanh, đi lại. Đột nhiên bụi cây xao động và một bóng đen nhảy ra từ phía sau cây lương mộc, hàm răng nhe ra. Hóa ra mùi của sự giận giữ trở nên quá mạnh mẽ đã thu hút sự chú ý của các anh em. Bran cảm thấy tóc dựng đứng. Meera đứng bên cạnh em trai giữa vòng tròn các con sói vây quanh. “Bran, gọi chúng quay lại.”

“Tôi không thể.”

“Jojen, trèo lên cây.”

“Không cần thiết. Hôm nay không phải ngày em chết.”

“Làm đi,” cô hét lên và em trai nhảy bám lên cành cây lương mộc, leo lên những “khuôn mặt” xương xương. Những con sói vương tiến gần. Meera vung thương và lưới, nhảy lên và bám vào cành cây phía trên đầu. Shaggy nhảy lên theo đớp một miếng ngay dưới mắt cá chân khi cô cô treo xoay bật lên cành. Summer ngồi xổm xuống và hú lên giận dữ, trong khi Shaggydog thì lo lắng về cái lưới, cố gắng cắn tan nó.

Chỉ đến lúc này Bran mới nhớ ra là bọn họ không đơn độc. Nó vòng tay lên miệng làm loa. “Hodor,” nó gào lên, “Hodor! Hodor!” Nó cảm thấy cực kỳ sợ hãi và có chút gì đó xấu hổ. “Chúng sẽ không làm Hodor bị thương,” nó hướng lên những người bạn đang trèo vắt vẻo trên cây bảo đảm.

Vài phút sau họ nghe thấy tiếng lẩm bẩm chói tai. Hodor chạy đến khi tóc còn rối bù, trên người đầy bùn, nhưng Bran chưa bao giờ vui mừng đến thế khi nhìn thấy hắn. “Hodor, giúp tôi. Đuổi mấy con sói đi. Đuổi chúng ra khỏi đây.”

Hodor vui vẻ chạy đến, vẫy tay, giậm chân và hét lớn. “Hodor, hodor”, Shaggydog là con sói đầu tiên chạy đi, rồi kéo theo những con khác. Summer cũng thấy đủ nên nó quay lại với Bran và ngồi cạnh nó.

Meera nhanh chóng nhảy xuống gốc cây nhặt thương và lưới. Jojen không hề rời mắt khỏi Summer. “Chúng ta sẽ nói lại chuyện này vào lúc khác,” hắn hứa với Bran.

Đó là những con sói, không phải mình. Nó không hiểu tại sao bọn chúng lại trở nên hoang dại đến thế. Có lẽ học sĩ Luwin có lý khi nhốt chúng trong Khu rừng các vị thần. “Hodor” nó cất lời. “Đưa ta đến gặp học sĩ Luwin.”

Chỗ ở của viên học sĩ nằm ngay dưới chuồng quạ, đó là một trong những nơi ưa thích của Bran. Luwin là một người ưa sạch sẽ đến vô vọng, nhưng những cuốn sách, cuộn da và chai lọ của ông vẫn hơi lộn xộn, dù chúng trở nên vô cùng quen thuộc và khiến Bran dễ chịu và ấm cúng. Nó cũng thích những con quạ nữa. Lúc nó đến thì học sĩ Luwin đang ngồi viết trên một chiếc ghế cao. Với việc Hiệp sĩ Rodrik rời đi, mọi việc trong lâu đài giờ đổ dồn lên đôi vai nhỏ bé gầy guộc của ông. “Hoàng tử của tôi,” ông nói khi Hodor bước vào, “hôm nay cậu đến học sớm.” Viên học sĩ dành vài giờ mỗi buổi chiều để dạy Bran, Rickon và anh em nhà Walder Frey học.

“Hodor đứng lại,” Bran vươn tay cầm chân đèn móc vào tương và dựa vào nó đứng lên. Nó đứng đó đợi đến khi Hodor mang đến một cái ghế. “Meera nói rằng em trai chị ấy có cái nhìn xanh.”

Học sĩ Luwin cọ cọ mũi bằng cái tay đang cầm bút lông. “Cô ấy nói vậy sao?”

Nó gật. “Chị ấy kể với con rằng những đứa trẻ trong rừng đều có cái nhìn xanh. Con nhớ là như vậy.”

“Vài người tự xưng là có sức mạnh đó. Những trí giả của họ gọi là lục tiên (greenseers).”

“Đó là ma thuật sao?”

“Cứ gọi nó bằng bất kỳ từ nào cháu muốn. Bởi vì nói theo bản chất thì nó cũng là một loại tri thức khác mà thôi.”

“Tri thức gì?”

Luwin đặt bút xuống. “Không ai thực sự biết nó là cái gì, Bran ạ. Những đứa trẻ rời đi thế giới này và những trí giả đó cũng đi theo. Chúng ta nghĩ nó có liên quan gì đó đến những khuôn mặt trên cây lương mộc. Những Người Đầu Tiên (First Men) tin rằng lục tiên có thể nhìn trước thấy những sự việc sẽ xảy ra qua cây lương mộc. Điều đó giải thích vì sao họ chặt rừng bất cứ khi nào bất hòa với đám trẻ. Có truyền thuyết còn cho rằng lục tiên thậm chí còn có sức mạnh ảnh hưởng đến những con quái vật trong rừng và những con chim trên cây, hay thậm chí là những con cá. Những đứa trẻ nhà Reed đã tự xưng có năng lực này à?”

“Không, cháu không nghĩ thế. Nhưng Meera nói có vài giấc mơ cậu ấy mơ đã thành sự thật.”

“Tất cả những giấc mơ của chúng ta đều có xu hướng thành sự thật. Cháu đã mơ thấy việc Cha cháu ở trong hầm mộ trước khi chúng ta biết tin ông ấy chết, nhớ không?”

“Rickon cũng mơ thấy điều đó. Chúng cháu đã cùng mơ thấy một giấc mơ.”

“Hãy gọi nó là cái nhìn màu xanh nếu cháu muốn… nhưng hãy nhớ rằng có hàng ngàn giấc mơ của cháu và Rickon đã không thành sự thật. Cháu không quên điều ta đã dạy cháu liên quan đến sự tích cái vòng cổ mà các học sĩ đang đeo chứ?”

Bran nghĩ một lúc, cố gắng nhớ lại. “Một học sĩ được ban tặng sợi dây chuyền ở Citadel thuộc Oldtown. Nó là dây chuyền bởi vì bạn cất lên lời thề phục vụ người khác. Sợi dây chuyền được làm bằng các kim loại khác nhau bởi vị bạn phục vụ toàn bộ vương quốc cũng như mọi tầng lớp xã hội trong vương quốc. Mỗi khi bạn học được điều gì đó trong ngành mới, bạn sẽ được thêm vào sợi dây chuyền những viên đá mới. Sắt đen là dành cho khả năng nuôi quạ, bạc dành cho khả năng chữa bệnh, vàng đại diện cho khả năng kế toán và tài chính. Cháu không nhớ hết…”

Luwin đưa ngón tay lần xuống dưới sợi dây chuyền và bắt đầu cởi nó ra, từng chút một. Ông có một sợi dây chuyền dày so với vóc dáng nhỏ thó của mình và sợi dây chuyền vô cùng chặt chẽ, phải dùng chút sức mới có thể xoay tròn cái chi tiết trên đó. “Đây là sắt của người Valyria,” ông nói khi chỉ vào hạt sắt xám xịt nằm gần cổ họng, “chỉ một phần trăm học sĩ có khả năng mang viên này. Nó đại biểu cho việc tôi đã được học cái mà Citadel gọi là phép thuật thần bí cao cấp - ma thuật, tất nhiên cậu có thể gọi nó bằng một cái tên khác. Một thứ hấp dẫn, nhưng rất ít khi hữu dụng, chính vì vậy mà rất ít học sĩ dấn thân vào thứ này.”

“Sớm hay muộn, những người học phép thuật thần bí đều muốn cố gắng thi triển ma pháp trong tay. Tôi thừa nhận ngay cả bạn thân mình cũng không tránh được cám dỗ đó. À, hồi đó tôi còn là một đứa trẻ, và chẳng phải đứa trẻ nào cũng len lén huyền tưởng rằng nó sẽ tìm ra năng lực ẩn dấu trong bản thân mình sao? Nhưng những kết quả mà tôi đạt được cũng không hơn hàng ngàn đứa trẻ trước đó và cả hàng ngàn đứa sau này nữa. Rất buồn khi nói rằng ma thuật không tồn tại.”

“Đôi khi nó có tồn tại.” Bran phản bác. “Cháu có giấc mơ đó và Rickon cũng thế.Và thực tế có những nhà ảo thuật và phù thủy ở Phương Đông…”

“Có nhiều người tự gọi mình là nhà ảo thuật và phù thủy.” Học sĩ Luwin nói. “Tôi có một người bạn ở Ciadel có thể lấy một bông hồng từ tai cậu, nhưng hắn cũng chẳng nhiều phép thuật hơn tôi. Ồ, chắc chắn có nhiều thứ ta không thể hiểu. Hàng trăm, hàng ngàn năm đã trôi qua và con người chúng ta có mấy người trải qua vài mùa hè hay mùa đông? Chúng ta nhìn vào ngọn núi và gọi nó là vĩnh cửu và chúng cũng có vẻ thế… nhưng trong dòng chảy thời gian, những ngọn núi mọc lên và sụp xuống, những dòng sông thay đổi dòng chảy, những ngôi sao rời xa bầu trời và những thành phố lớn chìm sâu trong biển cả. Nếu ta không lầm thì ngay cả chúa cũng chết. Mọi thứ đều có thể đổi thay.”

“Có lẽ phép thuật đã từng là một sức mạnh tuyệt vời trên thế giới này nhưng giờ chúng không còn hiện hữu. Những gì còn lại của chúng là quá nhỏ nhoi như một một làn khói nhỏ nhoi bốc lên sau một đám cháy lớn đã tàn từ lâu. Người Valyria là dân tộc cuối cùng sử dụng nó và họ cũng đã biến mất. Những con rồng cũng đã mất đi từ lâu, những người khổng lồ đã chết, những Đứa trẻ của Rừng già đã bị lãng quên bởi thế giới này.”

“Không, hoàng tử của tôi. Jojen Reed có thể có một hoặc hai giấc mơ mà cậu ta tin là đã trở thành hiện thực, nhưng cậu ta không có Cái Nhìn Xanh. Không người sống nào có được sức mạnh đó.”

Và khi hoàng hôn, khi Meera Reed tìm đến, nó truyền đạt nguyên văn câu chuyện này với cô khi ngồi trên cửa sổ quan sát những ánh đèn sáng dần trong đêm. “Tôi xin lỗi về những chuyện đã xảy ra với mấy con sói. Summer đáng lẽ không nên cố đả thương Jojen, nhưng Jojen cũng không nên nói về những giấc mơ của tôi như thế. Con quạ đó đã nói dối khi nó nói tôi có thể bay, và em trai cô cũng nói dối.”

“Hoặc có thể học sĩ của cậu đã sai.”

“Ông ấy không sai. Ngay cả Cha tôi cũng phải hỏi ý kiến của ông ấy.”

“Cha cậu lắng nghe điều đó. Tôi không nghi ngờ gì nhưng ông ấy sẽ là người quyết định cuối cùng, Bran. Hãy để tôi kể cho cậu nghe giấc mơ mà Jojen đã mơ về cậu và những người anh em của cậu.”

“Đám nhà Walder không phải anh em tôi.”

Cô không để ý. “Cậu đang ngồi trên bàn ăn nhưng thay vì là người phục vụ lại là học sĩ Luwin mang thức ăn cho cậu. Ông ấy phục vụ cậu như một vị vua với thịt nướng, miếng thịt ngon hiếm thấy và đầy máu, thơm ngon khiến người ta nhỏ dãi. Miếng thịt ông ấy phục vụ nhà Frey thì vừa dai, già vừa đen. Nhưng bọn họ lại hài lòng với bữa ăn của mình hơn cậu.”

“Tôi không hiểu.”

“Cậu sẽ hiểu thôi. Em trai tôi nói vậy. Khi nào cậu hiểu nó thì chúng ta sẽ nói chuyện tiếp.”

Bran vô cùng lo lắng khi ngồi ăn bữa vào tối hôm đó, nhưng khi ngồi vào chỗ thì đã thấy họ đặt đĩa bánh trước mặt nó. Tất cả mọi người đều được phục vụ y hệt, và nó không nhìn thấy bất kỳ sự khác biệt nào trong thức ăn mà họ phục vụ đám người nhà Walder. Học sĩ Luwin đã đúng, nó tự nhủ. Sẽ không có gì tồi tệ đến với Winterfell, không cần quan tâm đến những gì Jojen nói. Bran đã tin thế… nhưng cũng cảm thấy thất vọng. Nếu thế giới còn có phép thuật thì bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra. Những con ma có thể đi lại, cây cối có thể nói chuyện, và những thằng bé tật nguyền như nó có thể trở thành hiệp sĩ. “Nhưng không có chuyện đó đâu,” nó nói to với bóng tối khi ở trên giường. “Không có phép thuật, và những câu chuyện chỉ là chuyện kể mà thôi.”

Và nó cũng không bao giờ có thể đi đứng, không thể bay và không thể trở thành hiệp sĩ.

## 100. Chương 29

CHƯƠNG 29: TYRION

Đám cỏ đâm vào bàn chân trần của hắn gây ngứa ngáy. “Em họ ta sẽ đến đây trong một giờ tới.” Tyrion nói với Podrick Payne vẫn còn ngủ mơ màng, người chắc chắn phải được răn dạy lại khi đã tỉnh hẳn ngủ. “Hãy dẫn ông ấy đến thư phòng của ta và bảo ta đến ngay.”

Bên ngoài cửa sổ, trời đã chuyển về đêm. Hắn tự hỏi, chả lẽ Lancel nghĩ suy nghĩ của hắn trở nên trì độn vào giờ này sao? Không, Lancel không phải là đứa ngốc, đây là ý tưởng của Cersei. Tiếc là chị hắn phải thất vọng rồi. Hắn vẫn thường làm việc ở trên giường vào mỗi buổi sáng sớm - đọc công văn giấy tờ dưới ánh nến, xem xét kỹ các báo cáo bí mật của Vary và tìm hiểu các quyển sách kế toán của Littlefinger cho đến khi các cột số trở nên nhòe nhoẹt và mắt đau nhức.

Hắn bình tĩnh đứng dậy khỏi giường, vốc nước ấm hất lên mặt, sau đó nhàn nhã ngồi xổm trên bô vệ sinh, không khí mát mẻ của buổi đêm thổi lên làn da trần. Hiệp sĩ Lancel mới mười sáu tuổi và không kiên nhẫn. Hãy để hắn đợi, hắn sẽ càng ngày càng sốt ruột vì đợi. Khi bụng đã yên, Tyrion lấy áo choàng cạnh giường khoác lên mình, ngón tay vuốt mái tóc vàng thưa thớt, bộ dạng của hắn thật hoàn hảo cho hình tượng người vừa ngủ dậy.

Lancel đang bước qua lại cạnh lò sưởi, chiếc áo chẽn màu tím được bao quanh bởi áo choàng nhung đen, một thành thủy trủ có cán nạm đá quý và ngọc bội dắt ở thắt lưng. “Em họ,” Tyrion dang tay chào mừng, “thật hiếm khi được cậu đến thăm. Điều gì khiến tôi có được vinh hạnh này đây?”

“Thái hậu Regent cử tôi đến truyền lệnh ngài thả đại học sĩ Pycelle.” Hiệp sĩ Lancel đưa cho Tyrion một cuộn da có dấu sáp vàng hình sư tử, biểu tượng của Cersei. “Đây là ý chỉ.”

“Hãy để đó.” Tyrion vẫy tay. “Ta hy vọng chi gái không mệt mỏi quá độ sau khi mới ốm dậy. Chao ôi, sẽ thật xấu hổ nếu chị ấy lại tái phát bệnh.”

“Thái hậu đã hoàn toàn khỏe mạnh.” Hiệp sĩ Lancel cắt ngang.

“Nghe thật tuyệt,” dù không phải điều ta đây thích. Mình đáng lẽ nên cho liều nặng hơn. Tyrion đã hy vọng có vài ngày rảnh rỗi không bị Cersei xen vào, nhưng hắn cũng cực kỳ bất ngờ với sự hồi phục nhanh chóng của chị ta. Nói gì thì nói, chị ta là em sinh đôi của Jaime. Hắn cố tình cười một nụ cười thật tươi. “Pod, hãy nhóm lửa lên, chỗ này lạnh quá. Lancel, uống với ta một cốc chứ? Ta thấy rượu giúp mình ngủ tốt hơn.”

“Tôi không cần trợ giúp mới ngủ được.” Hiệp sĩ Lancel nói. “Tôi đến để truyền lệnh của Thái hậu chứ không phải uống với ngài, quỷ nhỏ.”

Tước hiệp sĩ đúng là khiến thằng bé này trở nên không biết kiềm chế, Tyrion tự nhủ, và thật buồn vì hắn đã đóng vai trò trong vụ mưu giết Vua Robert. “Rượu không tổn hại đến sức khỏe,” hắn vừa uống vừa mỉm cười. “Về việc Đại học sĩ Pycelle… nếu bà chị thân yêu của ta quá quan tâm đến ông ta như vậy, ta nghĩ chị ấy nên đích thân đến đây, thay vì cử cậu tới. Ta nên lý giải chuyện này thế nào nhỉ?”

“Lý giải thế nào là chuyện của ông, tôi chỉ ốn ông thả tù nhân ra. Đại học sĩ là một người bạn trung thành của Thái hậu Regent và được bà ấy bảo vệ.” Một nụ cười mỉa mai xuất hiện trên môi thằng bé; hắn đang thích chí. Có lẽ hắn học được điều này từ Cersei. “Thái hậu sẽ không bao giờ cho phép hành động tàn bạo này xảy ra. Bà ấy cử tôi đến nhắc nhở ngài rằng bà ấy là mẹ của Joffrey.”

“Cũng như ta là Tể tướng/ cánh tay phải của Joffrey.”

“Tể tướng thì cũng chỉ là quân,” chàng hiệp sĩ trẻ thông báo thẳng thừng. “Thái hậu là người ra lệnh cuối cùng cho đến khi đức vua đủ tuổi điều hành đất nước.”

“Có lẽ cậu nên viết điều này ra để tôi nhớ.” Ngọn lửa trong phòng vui vẻ kêu lách tách. “Cậu có thể đi rồi, Pod.” Tyrion nói với viên người hầu. Đợi thằng bé đi khuất rồi hắn mới quay lại nói với Lancel. “Còn gì nữa không?”

“Có. Thái hậu ra lệnh tôi thông báo với ngài rằng Hiệp sĩ Jacelyn Bywater đã cãi lệnh của Đức vua.”

Có vẻ như Cersei đã ra lệnh cho Bywater thả Pycelle nhưng bị từ chối. “Ta hiểu rồi.”

“Bà ấy nhấn mạnh rằng người đàn ông đó cần phải bị tước bỏ chức vụ và cho vào tù vì tội phản quốc. Tôi cảnh cáo ngài…”

Hắn đặt ly rượu sang một bên. “Đừng có đưa ra lời cảnh cáo với ta, cậu bé.”

“Hiệp sĩ,” Lancel cứng cỏi. Hắn sờ lên thanh kiếm của mình, có lẽ ốn nhắc nhở Tyrion rằng hắn có vũ khí. “Hãy cẩn trọng khi phát ngôn với tôi, quỷ nhỏ.” Rõ ràng hắn đang ốn đe dọa, nhưng ria mép lún phún đã phá hủy hiệu quả của lời nói vừa thốt ra.

“Ồ, bỏ tay ra khỏi thanh kiếm đi. Ta chỉ cần la một tiếng là Shagga sẽ xé cậu thành từng mảnh nhỏ. Chỉ bằng một cây rìu, chứ chưa cần thêm túi rượu đâu.”

Lancel đỏ mặt. Hắn đúng là cực kỳ ngu ngốc khi tin rằng cái chết của Robert là một bí mật không ai biết?

“Tôi là một hiệp sĩ…”

“Ta hoàn toàn biết điều đó. Kể ta hay - Cersei đã phong tước hiệp sĩ cho cậu trước hay sau khi cậu lên giường cùng chị ấy?”

Đôi mắt xanh của Lancel nhấp nháy và tiết lộ mọi thứ Tyrion cần biết. Vậy là Varys đã nói đúng. À, không ai biết được chị mình không thích gia đình. “Sao thế, không biết nói gì sao? Không còn điều gì ốn cảnh cáo ta à, hiệp sĩ?”

“Ngài phải rút ngay lại những lời buộc tội vừa thốt ra, nếu không…”

“Xin cậu đấy. Cậu nghĩ Joffrey sẽ làm gì nếu ta kể cho hắn chuyện cậu giết Cha nó rồi lên giường với mẹ nó?”

“Điều đó không phải là sự thật.” Lancel cực lực phản đối với nét mặt dữ tợn.

“Không ư? Thử nói xem cái gì không đúng sự thật?”

“Chính thái hậu đưa cho tôi ly rượu mạnh đó! Khi tôi trở thành người hầu của Đức vua, chính Cha ngài, Lãnh chúa Tywin, đã ra lệnh tôi làm theo mọi điều bà ấy ra lệnh.”

“Có bao gồm chuyện cậu lên giường với bà ấy không?” Hãy nhìn thằng bé, không quá cao, nét mặt không có gì đặc biệt, tóc cũng là màu cát chứ không phải vàng sáng, nhưng vẫn… mình đoán ngay cả một bản sao tồi của Jaime thì vẫn tốt hơn là phải ngủ trên một chiếc giường trống. “Không, tôi không nghĩ là thế.”

“Tôi không chủ động làm việc đó… tôi chỉ làm những gì được ra lệnh, tôi…”

“… ghét phải duy trì tình trạng này, đó có phải là điều cậu ốn tôi tin? Một địa vị cao trong triều đình, chức hiệp sĩ, chị gái ta đã dạng chân cho cậu chui vào mỗi đêm, ồ phải rồi, điều đó thật khủng khiếp với cậu,” Tyrion quay người đi, “chờ ở đây. Đức vua sẽ ốn nghe những điều này.”

Sự kiêu ngạo của Lancel bị cuốn trôi tức thì. Anh chàng hiệp sĩ trẻ quỳ xuống van xin như một thằng bé đang vô cùng sợ hãi.

“Đại nhân, xin ngài.”

“Hãy để điều này cho Joffrey. Nó thích những người giỏi quỳ.”

“Đại nhân, tất cả đều là mệnh lệnh của chị ngài thái hậu, đúng như ngài nói, nhưng Đức vua… ông ấy sẽ không bao giờ hiểu…”

“Cậu ốn tôi che giấu sự thật này với Đức vua?”

“Xin hãy vì Cha tôi! Tôi sẽ rời thành phố này, giả vờ như chưa bao giờ có chuyện gì! Tôi xin thề sẽ kín miệng…”

Nhịn cười quả là khó khăn.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. “Ta không nghĩ thế.”

Giờ thì đứa trẻ trông hoang mang triệt để. “Đại nhân?”

“Cậu nghe đây. Cha ta đã ra lệnh cho cậu phải nghe lệnh chị gái ta phải không? Làm tốt lắm, hãy cứ làm thế. Hãy luôn bên cạnh chị ấy, duy trì sự tín nhiệm mà chị ấy dành cho, thỏa mãn mọi nhu cầu của chị ấy. Chuyện tình trước kia sẽ chẳng ai biết… cho đến khi nào cậu còn trung thành với ta. Ta ốn biết Cersei đang làm gì. Chị ấy đi đâu, gặp ai, họ nói với nhau những gì, kế hoạch của họ… Tất cả. Và cậu sẽ báo cáo mọi chuyện với ta, làm được không?”

“Vâng, thưa đại nhân,” Lancel không do dự đáp lời. Tyrion thích thế. “Tôi sẽ làm thế, tôi xin thề sẽ nghe lệnh ngài.”

“Đứng lên đi.” Tyrion đổ đầy cốc rượu thứ hai và đưa cho hắn. “Hãy uống vì sự đồng thuận giữa chúng ta. Ta bảo đảm chỉ cần nửa con lợn nòi xuất hiện trong lâu đài ta cũng biết.” Lancel nâng cốc uống cạn, dù hành động hơi cứng nhắc. “Cười lên đi, em họ. Chị gái ta là một phụ nữ đẹp và là thứ tốt đẹp nhất của đế quốc này. Cậu nên cảm thấy vinh dự khi được phục vụ. Chức hiệp sĩ chẳng là gì cả. Nếu thông minh, cậu sẽ được ta ban ột tước hiệu quý tộc khi xong việc,” Tyrion nhấm nháp ly rượu. “Chúng ta ốn Cersei hoàn toàn tín nhiệm cậu, vì vậy hãy quay lại và nói với chị ấy rằng ta cầu chị ấy tha thứ. Hãy nói với chị ấy rằng cậu đã dọa ta khiếp vía, rằng ta không ốn có mâu thuẫn giữa hai chị em, rằng nếu không được sự đồng ý của chị ấy, ta sẽ không hành động hấp tấp.”

“Nhưng… bà ấy ra lệnh…

“Ồ, ta sẽ giao Pycelle cho chị ấy.”

“Ngài sẽ làm thế?” Lancel ngạc nhiên.

Tyrion mỉm cười. “Ta sẽ thả ông ta vào sáng ngày mai. Ta có thể thề không làm tổn thương ông ta dù chỉ một sợi tóc, nhưng rõ ràng điều đó không đúng. Dù sao thì ông ta trông cũng khá ổn, dù không dám bảo đảm về thể lực. Nói gì thì nói, nhà ngục không phải là nơi tĩnh dưỡng với người ở độ tuổi của ông ta. Cersei có thể giữ ông ta như một vật nuôi hay gửi ông ta đến Tường Thành thì tùy, ta không quan tâm, nhưng ta sẽ không cho phép ông ta bước chân vào triều đình.”

“Còn hiệp sĩ Jacelyn?”

“Hãy nói với chị ta rằng cậu tin có thể cướp hắn từ tay ta, chỉ cần có thời gian. Điều này sẽ giúp chị ấy bình tĩnh trong một thời gian.”

“Tuân lệnh.” Lancel uống cạn cốc rượu.

“Điều cuối cùng. Với việc Vua Robert chết, việc góa phụ của ông ta lại mang thai có thể là điều rất đáng xấu hổ.”

“Đại nhân, tôi… chúng tôi… nữ hoàng ra lệnh cho tôi không bắn… tai hắn đỏ sậm lên như biểu tượng cờ của gia tộc Lannister. “Tôi bắn tinh trên bụng bà ấy, thưa đại nhân.”

“Một cái bụng đáng yêu. Ta không nghi ngờ gì. Hãy thường xuyên làm nó ẩm ướt như cậu ốn… nhưng đừng để sai lầm xảy ra. Ta không ốn có thêm bất kỳ đứa cháu nào nữa, cậu hiểu không?”

Hiệp sĩ Lancel cúi người hành lễ và rời đi.

Tyrion tự cho phép mình chút thời gian tiếc thương cho thằng bé. Một đứa ngốc khác, và cũng là một kẻ yếu đuối, nhưng những gì hắn và Cersei đang làm với hắn cũng thật tàn nhẫn. Nhưng may mắn thay chú Kevan còn hai thằng con trai khác, còn thằng này chắc sống không hết quá năm nay. Cersei sẽ giết hắn ngay khi phát hiện ra hắn phản bội mình, và lạy các chư thần nếu chị ấy không làm thế thì Lancel cũng không thể sống nổi vào cái ngày Jaime Lannister quay trở lại King’s Landing. Câu hỏi duy nhất chỉ là Jaime sẽ giết hắn vì ghen tuông hay Cersei sẽ giết hắn để bịt miệng không cho Jaime tìm ra sự thật. Tyrion đặt cược vào cửa Cersei.

Tyrion cảm thấy khó chịu và biết rõ cần phải quay về giường ngủ đêm nay. Ít nhất là không ngủ gục tại đây. Hắn thấy Podrick Payne đã ngủ gục trên ghế ngoài thư phòng, đành lắc vai thằng bé đánh thức. “Triệu tập Bronn và đến chuồng ngựa đóng yên cho hai con.”

Đôi mắt của viên người hầu vẫn còn lờ đờ vì ngái ngủ. “Ngựa ư?”

“Lấy bốn con lớn màu nâu vốn thích ăn táo ấy. Ta chắc cậu sẽ dễ dàng nhìn ra chúng. Bốn chân và một đuôi. Trước đó đi tìm Bronn đã.”

Viên lính đánh thuê xuất hiện không lâu sau đó. “Ai dám chọc ngài thế?” Hắn càm ràm.

“Cersei, như mọi khi. Ta cũng tập mãi thành thói quen với hành động này rồi, đừng ngại. Bà chị thân yêu của ta có vẻ ốn đem ta trở thành Ned Stark.”

“Tôi nghe nói ông ta cao hơn.”

“Sau khi bị Joff cắt đầu thì không hề. Cậu nên mặc ấm vào, đêm rất lạnh đấy.”

“Chúng ta đi đâu đây?”

“Lính đánh thuê nào cũng thông minh như cậu à?”

Đường phố lúc này rất nguy hiểm, nhưng có Bronn bên cạnh, Tyrion cảm thấy an toàn hơn nhiều. Đội cảnh vệ đưa hắn ra cổng phía Bắc, sau đó bọn họ cưỡi ngựa xuống Shadownblack Land, trèo lên đồi Aegon’s High Hill, xuống thung lũng Pigrun Alley, dọc theo những cánh cửa sổ đóng kín và những tòa nhà được làm bằng đá và gỗ cao chót vót có những cửa tầng trệt các ngôi nhà cực kỳ gần nhau như thể sắp sửa hôn nhau vậy. Ánh trăng theo mỗi bước chân họ như thể đang cố gắng tìm ra bí ẩn bọn họ đang che dấu. Bọn họ không gặp bất kỳ ai ngoài một phụ nữ già cô đơn đang ôm một con mèo đã chết. Bà ta nhìn họ đầy sợ hãi nhìn bọn họ không nói một lời như thể bọn họ đến cướp bữa tối của mình vậy.

Tyrion hồi tưởng lại những người đã làm vị trí Cánh Tay Phải (tể tướng) trước mình, người đã có mưu đồ đối phó với chị hắn nhưng lại thiếu sự chuẩn bị cần thiết. Bọn họ thế nào nhỉ? Những người đó như thể… sống quá trung thực, quá cao thượng và không ốn lừa gạt, khiến Cersei mỗi ngày đều mang những kẻ ngốc như vậy làm bữa sáng. Cách duy nhất đối phó được với bà chị chính là chơi chính trò chơi của chị ta, và đó chính là điều mà Lãnh chúa Stark và Arry sẽ không bao giờ làm. Điều khác biệt nho nhỏ này đã khiến cả hai người kia phải xuống mồ trong khi Tyrion Lannister chưa bao giờ cảm thấy tốt hơn. Đôi chân ngắn ngủn của hắn có thể khiến hắn giống thằng hề trong bữa tiệc mừng vụ thu hoạch nhưng hắn biết rõ phải nhảy thế nào.

Đêm đã về khuya nhưng nhà thổ vẫn còn đông nghẹt khách. Chataya vui vẻ chào đón và đưa họ vào phòng khách. Bronn dán mắt vào cô gái có đôi mắt đen đến từ Dorne nhưng Alayaya đang rất bận rộn. “Cô ấy sẽ rất vui nếu biết ngài đến.” Chataya nói. “Xin chờ một chút, tôi sẽ đi sắp xếp phòng tháp cho ngài. Đại nhân, ngài có ốn uống một ly trong lúc chờ đợi không?”

“Được,” hắn đồng ý.

Rượu so với ở nhà rõ ràng là chất lượng thảm hại. “Đại nhân, xin hãy tha thứ vì gần đây chúng tôi không thể a được rượu ngon dù có bỏ ra rất nhiều tiền,” Chataya nói.

“Ta hoàn toàn hiểu. Nàng không phải là người duy nhất gặp tình trạng đó.”

Chataya than vắn thở dài với hắn một lúc rồi xin lỗi rời đi. Đúng là một người phụ nữ tháo vát, Tyrion cảm thán khi nhìn thấy cô bước đi. Hắn hiếm khi được gặp những cô kỹ nữ thanh lịch và trang nhã trong nhà thổ. Chắc hẳn cô tự coi mình như một kiểu nữ tu. Bí ẩn chính là nằm trong quan điểm: Không phải chuyện chúng ta đang làm gì mà là tại sao chúng ta lại làm chuyện đó. Ý nghĩ ngày giúp hắn cảm thấy yên tâm hơn chút.

Một vài người khác liếc hắn đầy ngờ vực. Lần trước khi hắn mạo hiểm bước ra, một người đã nhổ nước bọt vào hắn… à đã cố làm thế. Nhưng không may nước bọt bắn trúng vào Bronn, nên tương lai tên đó chỉ còn miệng húp cháo vì hàm răng đã nói lời vĩnh biệt.

“Đại nhân của em không cảm thấy được tình yêu sao?” Dancy lặng lẽ bước tới và nhấm nháp vào tai hắn. “Em sẽ điều trị cho ngài.”

Mỉm cười, Tyrion lắc đầu. “Em đẹp quá, cưng à, nhưng ta đã lỡ nghiện Alayaya rồi.”

“Sao ngài không thử em đi. Đại nhân chưa bao giờ chọn ai ngoài Yaya. Cô ấy giỏi nhưng em còn giỏi hơn. Ngài có ốn thử không?”

“Có lẽ để lần tới đi.” Tyrion chắc rằng Dancy sẽ là một vòng tay đầy sức sống. Cô có cái mũi tẹt và nét, làn da có nhiều tàn nhang, mái tóc dầy đỏ và cái eo linh hoạt. Nhưng hắn đã có Shae đang đợi mình ở ngôi nhà lớn rồi.

Cười khúc khích, cô đặt bàn tay mình lần vào sau hai chân hắn. “Em không nghĩ ‘thằng nhỏ’ ốn đợi cho đến lần tới,” cô tuyên bố, “nó ốn nhảy ra và đếm tất cả các tàn nhang của em đây này.”

“Dancy.” Alayaya đang đứng cách đó không xa, đôi mắt xanh lụa đang tối lại và lạnh lẽo. “Đại nhân đang đến thăm tôi.”

Tyrion nhẹ nhàng tách mình ra khỏi các cô gái và đứng dậy. Dancy có vẻ chẳng bận tâm. “Ngài nhớ lần tới nhé,” cô nhắc hắn, nhàn nhã mút một ngón tay lên miệng.

Một cô gái da đen dẫn hắn lên cầu thang, Alayaya nói: “Dancy tội nghiệp. Nếu không thể khiến cho ngài chọn cô ấy trong hai tuần, thì cô ấy sẽ mất những viên ngọc đen cho Marei.”

Tyrion đã thấy Marei một hoặc hai lần, đó là một cô gái trẻ, dịu dàng và yên lặng. Cô có đôi mắt xanh và làn da sứ, mái tóc bạc tuôn dài, rất đáng yêu nhưng hơi nghiêm túc. “Ta ghét việc mình chính là nguyên do khiến đứa trẻ tội nghiệp đó phải mất đi những viên ngọc đen.”

“Vậy thì hãy lên lầu với cô ấy vào lần tới.”

“Có lẽ ta sẽ làm thế.”

Alayaya mỉm cười. “Em không nghĩ thế đâu, thưa ngài.”

Nàng đúng, Tyrion nghĩ, mình sẽ không làm thế thật. Shae có thể chỉ là một kỹ nữ nhưng hắn vẫn sẽ tiếp tục mối quan hệ trung thành với cô thôi.

Bước vào phòng tháp, khi mở cánh cửa tủ quần áo, hắn bỗng quay lại tò mò nhìn Alayaya. “Em sẽ làm gì khi ta đi khỏi đây?”

Cô vươn vai duỗi eo như một con mèo đen lười biếng. “Ngủ ạ. Em được nghỉ ngơi nhiều hơn kể từ khi ngài đến đây thăm, thưa đại nhân. Và Marei đang dạy chúng em học chữ, có lẽ đọc sách sẽ giúp thời gian trôi qua nhanh hơn.”

“Ngủ cũng tốt,” hắn nói, “nhưng đọc sách còn tốt hơn,” hắn hôn vào má cô. Sau đó bước xuống đường hầm.

Khi cưỡi con ngựa vằn ra khỏi chuồng, Tyrion nghe thấy tiếng nhạc trên mái nhà. Thật vui khi nghĩ rằng ngay cả trong nạn đói và thảm sát, người ta vẫn có thể ca vang. Nhẩm lại những lời nhạc, trong khoảnh khắc hắn hầu như nghe được tiếng hát Tysha đã hát cho hắn nghe ngày xưa. Chăm chú lắng nghe, hắn phát hiện ra âm điệu không hoàn toàn giống, lời cũng khác. Vậy là một bài hát khác, tưởng là bài đó nhưng hóa ra không phải. Sao thế nhỉ? Tysha chân thật ngọt ngào của hắn đã dối trá từ đầu đến cuối, nàng chỉ là một kỹ nữ mà anh trai Jaime đã a để dạy hắn cách làm một thằng đàn ông.

Giờ thì mình đã hoàn toàn thoát khỏi Tysha, hắn nghĩ. Cô đã ở trong đời hắn cả nửa đời người, nhưng giờ thì hắn không còn cần cô nữa, không cần hơn so với Alayaya hay Dancy hay Marei, cũng như hàng trăm cô mà hắn đã lên giường cùng trong suốt những năm qua. Giờ mình có Shae và Shae.

Các cách cổng của ngôi nhà lớn đóng chặt, chốt kín từ bên trong. Tyrion gõ cửa một lúc lâu thì thấy con mắt đồng trên cánh cửa mở ra. “Là ta,” người vừa ‘tiếp đón’ hắn là một trong những người mà Varys tìm về, người Braavosi chuyên sử dụng đoản kiếm, môi sứt và ánh mắt sắc lạnh. Tyrion không ốn có bất kỳ một tên bảo vệ trai trẻ đẹp mã nào loanh quanh Shae tối ngày. “Tìm cho ta những tên mặt sẹo, xấu xí và già cả, bất lực nữa thì càng tốt,” hắn đã nói với viên thái giám như vậy, “những thằng đồng tính cũng được, hoặc thích ngủ với cừu cũng không vấn đề gì.” Varys không đưa tới người ngủ được với cừu nhưng lão đưa tới một tên thái giám sát thủ và hai người Ibben hôi thối chỉ thích mang rìu đùa nghịch cùng nhau. Những người khác cũng rất đặc sắc như được tuyển chọn từ hầm tối ra, người sau xấu hơn người trước. Khi Varys ra lệnh cho bọn họ xếp hàng để hắn duyệt, Tyrion thậm chí còn cho rằng lão đã suy nghĩ quá nhiều về đề nghị của hắn, nhưng Shae không hề thở than một lời. Và tại sao cô phải than thở nhỉ? Nàng chưa bao giờ phàn nàn về ta ngay cả khi ta trông gớm ghiếc hơn tất cả đám bảo vệ đó cộng lại. Có lẽ nàng chưa bao giờ biết đến từ xấu. Trên thực tế, Tyrion sẽ sớm cho vài tên cận vệ thân cận đến bảo vệ ngôi nhà; có lẽ là vài tên Black Ears của Chella hoặc Moon Brothers. Hắn tin vào lòng trung thành sắt đá của họ hơn là đám lính đánh thuê. Tuy nhiên, rủi ro quá lớn. Cả cái Vương Đô (King’s Landing) này đều biết những tên dã nhân đó là người của hắn. Nếu hắn cử những người Black Ears tới đây thì chẳng chóng thì chầy cả thành phố đều biết tể tướng/ Cánh tay phải của nhà vua đang dưỡng tình nhân.

Một người Ibben dắt ngựa của hắn đi. ‘Ông đã đánh thức cô ấy chưa?” Tyrion hỏi lão. “Chưa, thưa đại nhân.”

“Tốt.”

Ngọn lửa trong phòng ngủ đã tàn nhưng vẫn còn giữ được hơi ấm. Shae đang ngủ say, thân trượt ra khỏi chăn, khỏa thân trên đệm lông. Ánh lửa nhợt nhạt chiếu trên thân thể tràn đầy sức sống khiến nó trở nên hồng hào. Tyrion đứng ở cửa nhìn ngây ngất. Cô trẻ hơn Marei, ngọt ngào hơn Dancy, đẹp hơn Alayaya. Cô là tất cả những gì hắn cần và còn hơn thế nữa. Hắn tự hỏi sao một kỹ nữ lại trông sạch sẽ, ngọt ngào và tinh khiết đến vậy?

Dù không ốn đánh thức nàng nhưng chỉ cần nhìn thấy là hắn đã cứng người. Cởi chiếc áo rơi xuống sàn nhà, hắn leo lên giường, nhẹ nhàng tách hai chân cô rồi hôn lên điểm giao của chúng. Shae thì thầm trong cơn mơ. Hắn lại hôn cô, liếm mút chất lỏng ngọt ngào bí mật cho đến khi cả bộ râu của hắn cùng bộ phận nữ tính của cô đều ướt đẫm. Cô thốt ra những lời thì thầm run rẩy và hắn bò lên, lao vọt vào trong cơ thể cô và gần như bắn ngay lập tức.

Cô mở mắt nhìn hắn mỉm cười, ôm hắn rồi thì thầm. “Đại nhân, em vừa có một giấc mơ ngọt ngào nhất trong đời.”

Tyrion nhấm nháp hai đầu vú cứng lại, dựa đầu trên vai cô. Hắn vẫn chưa rút ‘thằng nhỏ’ ra khỏi và ước gì được ở trong đó mãi mãi. “Đó không phải là giấc mơ,” hắn hứa hẹn. Nó là sự thực, thực hơn tất cả, trái tim mình. Chiến tranh, âm mưu, những trò chơi đẫm máu… và ta đang ở trong cuộc… là ta, một tên lùn, con quái vật, người bọn họ luôn khinh thường và cười nhạo, nhưng giờ ta chính là người đang nắm giữ hết thảy: quyền lực, thành phố, cô gái này. Ta chính là người tạo ra tất cả, và lạy các chư thần tha thứ, nhưng ta thích tất cả những thứ này.

Đặc biệt là nàng. Đúng, chính là nàng.

bott�i;�n (� ttom:.0001pt;text-indent: .25in;line-height:normal'>“Ông ấy không sai. Ngay cả Cha tôi cũng phải hỏi ý kiến của ông ấy.”

<>

<>“Cha cậu lắng nghe điều đó. Tôi không nghi ngờ gì nhưng ông ấy sẽ là người quyết định cuối cùng, Bran. Hãy để tôi kể cho cậu nghe giấc mơ mà Jojen đã mơ về cậu và những người anh em của cậu.”

<>“Đám nhà Walder không phải anh em tôi.”

<>Cô không để ý. “Cậu đang ngồi trên bàn ăn nhưng thay vì là người phục vụ lại là học sĩ Luwin mang thức ăn cho cậu. Ông ấy phục vụ cậu như một vị vua với thịt nướng, miếng thịt ngon hiếm thấy và đầy máu, thơm ngon khiến người ta nhỏ dãi. Miếng thịt ông ấy phục vụ nhà Frey thì vừa dai, già vừa đen. Nhưng bọn họ lại hài lòng với bữa ăn của mình hơn cậu.”

<>“Tôi không hiểu.”

<>“Cậu sẽ hiểu thôi. Em trai tôi nói vậy. Khi nào cậu hiểu nó thì chúng ta sẽ nói chuyện tiếp.”

<>Bran vô cùng lo lắng khi ngồi ăn bữa vào tối hôm đó, nhưng khi ngồi vào chỗ thì đã thấy họ đặt đĩa bánh trước mặt nó. Tất cả mọi người đều được phục vụ y hệt, và nó không nhìn thấy bất kỳ sự khác biệt nào trong thức ăn mà họ phục vụ đám người nhà Walder. Học sĩ Luwin đã đúng, nó tự nhủ. Sẽ không có gì tồi tệ đến với Winterfell, không cần quan tâm đến những gì Jojen nói. Bran đã tin thế… nhưng cũng cảm thấy thất vọng. Nếu thế giới còn có phép thuật thì bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra. Những con ma có thể đi lại, cây cối có thể nói chuyện, và những thằng bé tật nguyền như nó có thể trở thành hiệp sĩ. “Nhưng không có chuyện đó đâu,” nó nói to với bóng tối khi ở trên giường. “Không có phép thuật, và những câu chuyện chỉ là chuyện kể mà thôi.”

<>Và nó cũng không bao giờ có thể đi đứng, không thể bay và không thể trở thành hiệp sĩ.

## 101. Chương 30 - Phần 1

CHƯƠNG 30: ARYA

Bất luận Herren biệt danh Black gọi những tòa tháp của mình tên gì thì nó cũng đã bị lãng quên từ lâu. Giờ pháo đài được gọi là Tháp Khủng Bố (Tower of Dread), Tháp Góa Phụ (The Widow’s Tower), Tháp Rú (Wailing Tower), Tháp Quỷ (Tower of Ghosts) và Tháp Đốt Vua (Kingspyre Tower). Arya nằm một góc trong phòng lớn thuộc Tháp Rú, trên giường bằng rơm. Bé có nước để tắm thỏa thích, có cả xà phòng thơm. Công việc vất vả nhưng không khó nhọc hơn việc phải đi bộ cả dặm mỗi ngày. Weasel không phải đi tìm sâu bọ để ăn, bọn họ có bánh mì hàng ngày, cùng với cà rốt và bột yến mạch, thỉnh thoảng còn có một chút thịt.

Hot Pie thậm chí còn ăn khỏe hơn, hắn ở đúng nơi đáng thuộc về, trong nhà bếp, một tòa nhà tròn được xây bằng đá, mái vòm như thể bao trọn cả thế giới trong đó. Hàng ngày, Arya cùng với Weese và đám thủ hạ chuẩn bị nguyên liệu ăn dưới tầng hầm, có đôi khi bé có thể bị phái đi lấy đồ ăn, và bé lại cùng Hot Pie lén nói chuyện với nhau được một lúc. Hắn có thể không bao giờ nhớ được bé giờ đây có tên là Weasel và toàn gọi là Arry, ngay cả khi biết rõ bé là con gái. Có lần hắn cố lấy cắp cho bé một miếng táo nóng nhưng quá vụng về, vì vậy bị hai tên đầu bếp bắt gặp. Việc đã không thành còn bị no đòn bởi một cái thìa gỗ khổng lồ.

Gendry bị đưa đến lò rèn; Arya hiếm khi nhìn thấy hắn. Còn những người làm cùng, bé thậm chí còn chẳng buồn biết tên. Điều đó chỉ khiến nỗi đau sâu hơn khi họ phải chết. Hầu hết bọn họ đều hơn tuổi bé và hài lòng khi để bé một mình.

Harrenhal rất lớn, đủ chỗ cho tất cả mọi người ở vùng phụ cận đến ở khi cần. Phu nhân Whent là người phụ trách quản toàn bộ tòa thành, phục vụ cho gia tộc Tully, nhưng bà thường chỉ điều hành hai trong số năm ngọn tháp, thêm ngọn tháp thấp thứ ba nữa, phần còn lại cứ để cho nó suy tàn đổ nát. Giờ thì bà ấy đang chạy trốn, và nhóm nhỏ người hầu bà ấy để lại không thể phục vụ hết các nhu cầu của cả đám hiệp sĩ, quan lại và những tên tù quý tộc mà lãnh chúa Tywin mang theo, vì vậy gia tộc Lannister ngoài việc cướp tiền và tài sản cũng bắt người đến phục dịch. Theo lời đồn thì Lãnh chúa Tywin có ý định khôi phục vinh quang cũ của Harrenhal, sẽ biến nó thành thành trì mới của ông ta sau khi chiến tranh kết thúc.

Weese sắp xếp cho Arya làm người đưa tin, lấy nước, chuyển thực phẩm và đôi khi phục vụ bàn ăn ở Barracks Hall phía trên kho vũ khí, nơi đám binh sĩ dùng bữa. Nhưng công việc chủ yếu của bé là dọn dẹp. Tầng đáy của Tháp Rú được sử dụng để chứa thực phẩm và lúa, hai tầng tiếp theo phía trên là chỗ ở cho đám binh sĩ bảo vệ, những tầng cao hơn thì bị bỏ trống suốt tám năm qua. Giờ Lãnh chúa Tywin ra lệnh sắp xếp dọn dẹp để người ở được. Vậy là có rất nhiều tầng cần được dọn sạch, rất nhiều cửa sổ phải lau, rất nhiều bàn ghế giường gãy phải được sửa chữa Tầng trên cùng là tổ của đám chuột đen khổng lồ mà Gia tộc Whent lấy làm biểu tượng. Cứ theo truyền thuyết thì chuột ở trong mỗi bức tường… và cả ma, những linh hồn của Harren biệt danh Black và đám con trai.

Arya nghĩ điều đó thật ngu ngốc. Harren và đám con trai đã chết ở tháp Kingspyre Tower, đây cũng là lý do vì sao tháp mang tên đó, vậy lý do vì sao bọn họ lại chuyển đến tháp này để dọa bé chứ? Tháp Rú chỉ than khóc khi có gió thổi từ phương Bắc và nó chỉ là âm thanh không khí thổi qua các khoảng trống của những viên gạch rỗng vì nhiệt độ cao. Nếu thực sự có ma ở Harrenhal, chúng cũng không bao giờ làm phiền bé. So với người chết, bé thấy khủng khiếp hơn khi ở với đám người sống: Weese và hiệp sĩ Gregor Glegane và đặc biệt là Lãnh chúa Tywin Lannister, người đang chiếm dãy phòng ở Kingspyre Tower, nơi vẫn là tòa tháp cao và kiên cố nhất dù đá ở đó đã biến dạng giống như sáp nến bị hun dưới ngọn lửa.

Bé tự hỏi lãnh chúa Tywin sẽ xử sự thế nào nếu bé chạy đến trước mặt lão và thú nhận mình là Arya Stark, nhưng bé cũng biết mình gần như không có cơ hội tiếp cận lão để nói chuyện trực tiếp, hơn nữa dù bé có nói gì thì lão cũng không bao giờ tin bé nếu bé có nói vậy, và sau đó thì Weese sẽ cho bé một trận đòn ra trò.

Mặc dù ở địa vị thấp nhưng Weese cũng kiêu ngạo không kém thì hiệp sĩ Gregor. Tên sát thủ người Maountain có cách giết người cứ như người ta giết ruồi, nhưng hầu hết thời gian hắn còn chẳng thèm biết ruồi có bay qua. Weese thì không, hắn biết bạn ở đó, đang làm gì và thậm chí còn biết bạn đang nghĩ gì. Hắn thậm chí còn cho bạn có phản kháng nho nhỏ. Hắn có một con chó cũng tồi như chủ, một con quái vật xấu xí, đánh hơi tồi hơn bất kỳ con chó nào mà Arya từng biết. Có lần bé nhìn thấy cảnh hắn cho con chó cắn một thằng bé đang đi nhà xí chỉ vì thằng bé đó chọc giận hắn. Con chó táp lên bắp chân thằng bé một mảng thịt lớn trong khi Weese chỉ đứng đó nhìn và cười lớn.

Chỉ mất ba ngày bé đã tìm được nơi để cầu nguyện vào các buổi đêm.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. “Weese,” bé thì thầm tên hắn đầu tiên, “Dunsen, Chiswyck, Polliver, Raff Ngọt Ngào. Tickler và Chó Săn. Hiệp sĩ Gregor, hiệp sĩ Amory, hiệp sĩ Ilyn, hiệp sĩ Meryn, Vua Joffrey, thái hậu Cersei.” Nếu bé cho phép mình quên ai đó trong số họ thì làm sao có thể tìm đến trả thù, làm sao có thể giết họ?

Trên đường đi, Arya từng cảm thấy mình giống một con cừu, nhưng Harrenbal lại khiến bé cảm thấy mình giống như một con chuột. Bé không chỉ mặc một chiếc váy xám, với những đường đan len lộn xộn nhàu nhĩ như một con chuột mệt mỏi, thậm chí còn giống như một con chuột trốn giữa những vết nứt của lâu đài đang tìm mọi cách sinh tồn, lúc nào cũng phải cảnh giác, trốn tránh đám người bề trên.

Có đôi khi bé nghĩ tất cả bọn họ đều đang mắc kẹt giữa những bức tường dày, kể cả đám hiệp sĩ và đại thần. Kích cỡ của tòa lâu đài khiến ngay cả Gregor Clegane cũng trở nên nhỏ bé. Harrenhal có diện tích to gấp ba lần Winterfell, các công trình của nó lớn đến mức khó dùng hình ảnh để so sánh. Chuồng ngựa có thể chứa một ngàn con ngựa, khu rừng của các chư thần rộng hơn hai mươi mẫu, nhà bếp rộng như Phòng ăn lớn Great Hall của Winterfell, còn Phòng ăn lớn của nó thì có tên là Bách Lô Thính (Hall of a Hundred Hearths) ngay cả khi có chỉ có khoảng ba mươi bếp hoặc hơn (Arya đã hai lần thử đếm chúng, một lần đếm được ba mươi ba cái, một lần thì đếm được ba mươi lăm cái), và nó đủ rộng để Lãnh chúa Tywin mở tiệc khao toàn bộ đoàn quân, dù lão chưa bao giờ thực sự làm thế. Những bức tường, cánh cửa, sảnh, cầu thang… mọi thứ đều được xây dựng ở mức độ tuyệt vời khiến Arya không thể nhớ đến cuộc sống của những người khổng lồ sống ngoài Tường Thành trong các câu chuyện của Vú Già.

Và cũng giống như chuyện các đại nhân và phu nhân không bao giờ chú ý đến con chuột xám dưới chân, Arya nghe được rất nhiều các bí mật đủ loại nhờ việc luôn vểnh tai lắng nghe khi làm nhiệm vụ. Chẳng hạn như Pia Xinh Đẹp (Pretty Pia) thực chất là một dâm phụ trong phòng ngủ, gần như ngủ với tất cả hiệp sĩ trong lâu đài. Bà vợ của viên cai ngục đang mang thai, nhưng người Cha thực sự của đứa trẻ hoặc là hiệp sĩ Alyn Stackspear hoặc là của một ca sĩ gọi là Whitesmile Wat. Đại nhân Lefford luôn chế giễu những câu chuyện về ma quỷ trên bàn ăn nhưng luôn phải thắp nến khi ngủ. Thằng hầu Jodge của hiệp sĩ Dunaver toàn đái dầm khi ngủ. Các đầu bếp khinh thường hiệp sĩ Harys Swyft và toàn nhổ nước bọt vào thức ăn dành cho hắn. Có lần bé thậm chí còn được cô hầu phòng của học sĩ Tothmure đề cập đến chuyện anh trai cô trong những bức thư có nhắc Joffrey là một tên khốn và không phải là vua hợp pháp. “Lãnh chúa Tywin đã yêu cầu anh ấy đốt những bức thư và không bao giờ được nhắc đến chuyện này nữa.” Cô gái còn thì thầm chuyện các em trai của Vua Robert là Stannis và Renly đang tham chiến. “Giờ chỉ cả hai bọn họ đều xưng vương rồi,” Weese nói. “Vương quốc có nhiều vua cũng giống như một lâu dài có nhiều chuột”. Ngay cả những người lính nhà Lannister cũng hỏi liệu Joffrey có thể ngồi trên Ngôi Sắt bao lâu. “Đứa trẻ đó không có quân đội ngoài đội áo choàng vàng và hắn bị một tên hoạn quan, một thằng lùn và một phụ nữ dẫn dắt,” bé nghe một viên quý tộc thì thầm, “nếu chiến tranh xảy ra thì bọn họ làm được cái gì?” Rồi câu chuyện luôn chuyển đến Beric Dondarrion. Khi một cung thủ mập có lần đã nói rằng đám Bloody Mummers đã xử hắn thì tất cả những người còn lại đều cười phá lên. “Lorch đã từng giết hắn ở Rushing Falls, đám Mountain cũng giết hắn hai lần. Tôi đặt cược một con nai bạc rằng hắn cũng không chết trong lần này đâu.”

Arya không biết ai là Bloody Mummers cho đến hai tuần sau đó, khi nhìn thấy một đám người kỳ lạ nhất bé từng thấy quay về Harrenhal. Những người đàn ông có làn da màu đồng đeo lục lạc như là trang sức, cưỡi một con dê đen có cặp sừng máu; đám kỵ binh cưỡi ngựa thành hai hàng đen và trắng, đám cung thủ bôi bột trên má, những người đàn ông lông lá cầm khiên; đám da nâu mặc những chiếc áo choàng lông ấm áp, một thằng hề mảnh mai mặc bộ kẻ sọc màu hồng và xanh, kiếm sĩ nhuộm râu thành những màu xanh, tím và bạc, lính dùng thương thì xăm đầy trên má, một người gầy gò trong bộ đồ tu sĩ, một người có khuôn mặt hiền lành trong bộ xám dành cho các học sĩ và một tên ốm yếu mặc chiếc áo choàng da với mái tóc vàng dài được cột lên.

Dẫn đầu đoàn người là một người cao như cây sào, râu đen dài thẳng từ cằm đến thắt lưng. Cái mũ sắt cài trên đai ngựa cũng có màu đen, hơi có hình dạng của một cái đầu dê. Trên cổ đeo Chuỗi vòng gồm nhiều viên sắt có hình dạng, kích cỡ, chất liệu khác nhau và ngựa của ông ta cũng là một một con ngựa đen-trắng lạ lùng.

“Weasel, cô sẽ không muốn biết về họ đâu.” Weese nói khi thấy bé nhìn chằm chằm vào người đàn ông đội mũ sắt hình đầu dê. Hai trong số đám bạn bè nhậu của hắn đang đứng cạnh đó. Họ là cận vệ của đại nhân Lefford.

“Họ là ai vậy?” Bé hỏi.

Một người trong đám lính cười phá lên. “Người Footmen, em gái. Những ngón chân dê. Bloody Mummers của Lãnh chúa Tywin.”

“Đừng có ngu ngốc thế. Nếu cậu làm cô bé đứt ngón tay vì sợ thì phải chịu trách nhiệm đi lau những bậc cầu thang máu me đó đấy,” Weese nói, “bọn họ là đám lính đánh thuê, em gái Weasel à. Bọn họ tự gọi mình là Quân đoàn dũng cảm (Brave Companions). Đừng có để bọn họ nghe thấy em gọi bằng cái tên khác, bọn họ sẽ tra tấn em đấy. Cái người đội mũ hình đầu dê kia là thủ lĩnh, Đại nhân Vargo Hoat.”

“Lão không phải là đại nhân gì ráo,” người lính thứ hai lên tiếng. “ Tôi nghe hiệp sĩ Amory nói thế. Lão chỉ là một tay lính đánh thuê tự ình là cao quý mà thôi.”

“Phải đấy,” Weese nói, “nhưng cô tốt nhất nên gọi hắn là đại nhân nếu còn muốn thân thể vẹn nguyên,” Arya nhìn lại Vargo Hoat. Lãnh chúa Tywin có tất cả bao nhiêu con quái vật thế này nhỉ?”

Quân Đoàn Dũng Cảm/Dũng Sĩ Đoàn ngụ trong Tháp Góa Phụ (Widow’s Tower), vì vậy Arya không phải phục vụ bọn họ. Bé vô cùng vui mừng. Vào tối muộn đêm họ đến, đã xảy ra xung đột giữa đám lính đánh thuê và vài lính nhà Lannister. Người hầu của hiệp sĩ Harys Swyft đã bị đâm đến chết và hai trong số đám Bloody Mummers bị thương. Buổi sáng hôm sau Lãnh chúa Tywin cũng đem hai người này treo cổ ở cổng thành, cùng với một trong những cung thủ dưới quyền đại nhân Lydden. Weese kể rằng tên cung thủ này là người khởi xướng mọi rắc rối bằng cách đề cập với đám đính đánh thuê về Beric Dondarrion. Sau sự kiện treo cổ, đám lính đã ngừng việc đả kích lẫn nhau, Vargo Hoat và hiệp sĩ Harys thậm chí ôm vai hôn yêu thương lẫn nhau theo cách mà Lãnh chúa Tywin muốn nhìn. Arya thì thấy thật hài hước khi chứng kiến Vargo Hoat phát âm trọ trọe, nước miếng bay tứ phía, nhưng bé cũng không ngu ngốc cười ra mặt.

Đám Bloody Mummers không ở lâu tại Harrenhal, nhưng trước khi bọn họ rời đi, Arya nghe thấy một trong số họ nhắc đến một nhóm lính phương Bắc dưới quyền Roose Bolton đã chiếm được ngã ba sông Trident. “Nếu hắn qua sông, Lãnh chúa Tywin sẽ đánh tan tác như lần trước ông ấy đã làm ở Green Fork,” một cung thủ thuộc quân Lannister nói, nhưng những người khác không đồng ý. “Bolton sẽ không bao giờ vượt sông, không cho đến khi Sói Trẻ/ Young Wolf hội quân từ Riverrun với đội quân phương Bắc và tất cả bọn chúng sẽ tấn công đồng thời.”

Arya không biết anh trai lại gần mình đến thế. Riverrun gần hơn Winterfell nhiều, dù bé không rõ hướng đi thế nào. Mình có thể tìm cách nào đó, mình biết mình có thể, chỉ cần thoát được khỏi đây. Khi nghĩ đến chuyện được gặp lại khuôn mặt của Robb, Arya cắn môi. Và mình cũng muốn nhìn thấy Jon nữa, cả Bran và Rickon, Mẹ, ngay cả Sansa… Mình sẽ hôn chị ấy, thỉnh cầu chị ấy tha thứ. Chị ấy nhất định sẽ thích.

Từ cuộc nói chuyện trong sân, bé biết được rằng những phòng trên cùng của Tháp Khủng Bố dành cho ba mươi sáu tù nhân bị bắt giữ từ trận chiến Green Fork thuộc Trident. Hầu hết bọn họ được phép di chuyển tự do trong lâu đài sau khi thề sẽ không cố chạy trốn. Họ thề sẽ không chạy trốn, Arya nghĩ, nhưng cũng không thề giúp mình chạy trốn.

Những tù nhân này được ăn tại bàn riêng trong Bách Lô Thính (Hall of a Hundred Hearths), và bé thường thấy họ xuống sân. Bốn anh em cùng nhau luyện tập mỗi ngày bằng kiếm gỗ ở Fllowstone Yard. Ba trong số họ có họ Frey, người thứ tư là con hoang của gia tộc này. Bọn họ chỉ ở đó một thời gian ngắn. Một buổi sáng, hai người anh em khác đến mang theo lá cờ hòa bình và một hộp đồng vàng, các hiệp sĩ nhận lấy số vàng và trả tự do cho họ. Sau đó sáu người trong gia tộc Frey rời đi.

Dù vậy không ai chuộc đám lính phương Bắc. Hot Pie kể với bé rằng, có một viên quý tộc béo phì thường đến nhà bếp tìm đồ ăn. Râu của ông ấy rất dày, che gần như hết miệng, áo chẽn và áo choàng có thêu cây đinh ba màu bạc và đá quý. Ông ấy là người của Lãnh chúa Tywin, nhưng viên lính trẻ râu dày trông dữ tợn đó lại thích đơn độc bước trên tường thành trong chiếc áo choàng đen thêu những mặt trời màu trắng, đã bị vài hiệp sĩ bắt với mong muốn kiếm được chút gia tài nhỏ. Sansa có lẽ sẽ biết được hắn là ai, và cả tên béo này nữa, nhưng Arya chưa bao giờ quan tâm đến tước hiệu và hy hiệu và các gia tộc. Bất cứ khi nào nữ tu sĩ Mordane giảng dạy về lịch sử của các gia tộc là bé lại mơ màng ngủ gạt và tự hỏi khi nào tiết học qua đi.

Nhưng bé vẫn nhớ lãnh chúa Cerwyn. Lãnh thổ của ông ấy gần Winterfell, vì vậy ông ấy và con trai là Cley thường xuyên đến thăm họ. Nhưng số phận trêu ngươi, ông chính là tù nhân duy nhất giấu mặt, ông nằm trên giường trong một tháp nào đó dưỡng thương. Ngày qua ngày Arya cố gắng tìm ra cách vượt qua các vòng bảo vệ để gặp ông. Nếu ông ấy biết bé, ông ấy chắc chắn sẽ tìm cách giúp đỡ. Một lãnh chúa chắc chắn phải có vàng, tất cả bọn họ đều phải có; có lẽ ông ấy sẽ thuê vài tay lính đánh thuê của Lãnh chúa Tywin để đưa bé về Riverrun. Cha luôn nói đám lính đánh thuê chỉ trung thành với vàng chứ không trung thành với người.

Rồi một buổi sáng bé nhìn thấy ba người phụ nữ trong trang phục nữ tu màu xám chở một xác chết trên xe ngựa. Thân thể người đó được bao phủ bởi chiếc áo choàng làm bằng lụa tốt nhất có thêu huy hiệu búa chiến. Khi Arya hỏi đó là ai, một trong lính bảo vệ trả lời đó là Đại nhân Cerwyn. Những lời này như một cú đá vào bụng bé. Vậy là ông ấy không thể giúp gì được mình, bé ngã khi nhìn những nữ tu đánh xe ra khỏi cổng. Ông ấy thậm chí còn không thể giúp được chính mình, mày đúng là một con chuột ngu ngốc. Kể từ đó bé lại tiếp tục với công việc chà và lau và nghe trộm những câu chuyện. Bé nghe nói, Lãnh chúa Tywin sẽ nhanh chóng đánh đến Riverrun, hoặc sẽ tiến về phía Nam đến Highgarden, không ai dám chắc. Không, lão sẽ phải bảo vệ Vương Đô (King’s Landing), Stannis là mối đe dọa lớn nhất. Lão đã cử Gregor Clegane và Vargo Hoat đến đối phó với Roose Bolton và tiêu diệt nguy cơ bị thọc vào lưng. Lão đã gửi những con quạ đến Eyrie, ngỏ ý muốn cưới Phu nhân Lysa Arryn và chiếm lấy Vale/ Thung Lũng. Lão sẽ dùng đến một tấn bạc để rèn những thanh kiếm ma thuật có thể đấu với những tay kiếm gia tộc Stark. Lão đang viết thư cho Phu nhân Stark để xin hòa. Và Kẻ Giết Vua sẽ sớm được phóng thích…

## 102. Chương 30 - Phần 2

Những con quạ bay đi bay về mỗi ngày, hầu hết thời gian Lãnh chúa Tywin ở trong phòng cùng với Hội đồng chiến tranh của lão. Arya đã đôi lần nhìn thấy lão từ xa, một lần là khi lão đi bộ trên tường thành cùng với ba viên học sĩ và tên tù nhân béo phị có bộ râu, một lần là khi lão cưỡi ngựa cùng với đám cận vệ đến thăm doanh trại, nhưng thường nhất là lão đứng dưới tháp hình vòm xem quân lính luyện tập bên dưới sân. Lão đứng đó, tay nắm chặt chuôi kiếm dài làm bằng vàng. Người ta nói Lãnh chúa Tywin yêu vàng hơn tất cả, bé có lần nghe thấy một cô người hầu nói đùa thậm chí lão còn ị ra vàng. Là một ông già, Lãnh chúa của gia tộc Lannister trong vô cùng khỏe mạnh so với người cùng tuổi, với mái tóc vàng dày và cứng. Có gì đó trong nét mặt của lão khiến Arya nhớ đến Cha, ngay cả khi hai người trông chẳng có gì giống nhau. Bé tự nhủ: Lão có khuôn mặt của một lãnh chúa, thế thôi. Bé nhớ đã từng nghe mẹ cũng từng nói Cha đeo cái mặt nạ lãnh chúa để giải quyết các vấn đề đang xảy ra. Cha đã cười phá lên khi nghe câu đó. Bé không tưởng tượng được lãnh chúa Tywin có thể cười được. Một buổi chiều khi bé đang đợi xếp hàng lấy nước bên giếng thì nghe thấy tiếng cổng mở. Một đám người cưỡi ngựa qua cổng sắt. Thoáng nhìn qua tấm khiên của viên thủ lĩnh, bé nhận ra biểu tượng con cá tiên tri, nỗi hận thù bất chợt lùa về.

Trong ánh sáng ban ngày, khuôn mặt của hiệp sĩ Amory Lorch trông đỡ sợ hơn dưới ánh đuốc, nhưng đôi mắt lợn đó không hề thay đổi. Một phụ nữ nói rằng đội của hắn đã cưỡi ngựa khắp các đường vòng quanh hồ để săn đuổi Beric Dondarrion và những kẻ quốc. Arya nghĩ: Chúng tao không phải là những kẻ phản quốc. Chúng tao là Đội Tuần Đêm, Đội Tuần Đêm không theo bất kỳ phe nào cả. Bé nhận ra đội của Hiệp sĩ Amory có ít người hơn và bị thương nhiều hơn. Mình hy vọng vết thương sẽ giết chết họ. Mình hy vọng tất cả bọn họ chết. Rồi bé nhìn thấy ba người ở cuối hàng.

Rorge vẫn mỉm cười đội một cái mũ sắt màu đen vỡ một nửa, mái tóc bù xù khiến cho người ta khó mà nhận ra hắn không có mũi. Biter cưỡi ngựa đi bên cạnh, con ngựa trông oằn xuống vì sức nặng của hắn. Gần như toàn thân đều có vết thương khiến diện mạo so với trước đây càng xấu.

Nhưng Jaqen H’ghar vẫn mỉm cười. Chiếc áo khoác ngoài vẫn dơ dáy như mọi khi nhưng mái tóc đã được gội và chải lại gọn gàng, xõa thẳng xuống vai. Mái tóc có màu đỏ và trắng ánh lên dưới mặt trời và Arya nghe thấy thì thầm đầy hâm mộ.

Biết thế này mình nên để bọn họ chết cháy. Gendry nói đúng, đáng lẽ mình phải lắng nghe anh ta. Nếu ngày đó bé không ném cái rìu về phía bọn họ thì tất cả ba người đã chết. Trong khoảnh khắc bé cảm thấy thật sợ hãi, nhưng bọn họ lướt qua bé chẳng mảy may chú ý chút nào. Chỉ có Jaqen H’ghar hơi dừng lại khi nhìn về phía bé, như thể xuyên qua. Bé nghĩ, hắn sẽ không nhận ra mình đâu. Arry chỉ là một thằng bé nóng tính luẩn quẩn với một thanh kiếm, còn mình chỉ là một con chuột xám.

Suốt thời gian ngày còn lại của ngày hôm đó được bé dành để cọ rửa cầu thang tại Tháp Rú (Wailing Tower). Hoàng hôn, khi xách xô nước quay về chỗ ngủ thì bàn tay đã rướm máu, cánh tay căng đến run rẩy. Mệt đến mức không buồn ăn uống, Arya cầu xin Weese tha lỗi và bò về giường rơm ngủ. “Weese”, bé ngáp “Dunsen, Chiswyck, Polliver, Raff the Sweetling. The Tickler và Chó Săn. Hiệp sĩ Gregor, Hiệp sĩ Amory, Hiệp sĩ Ilyn, Hiệp sĩ Meryn, Vua Joffrey, Thái hậu Cersei.” Bé nghĩ mình có thể thêm vào danh sách lời thề ba cái tên nữa, nhưng hôm nay bé quá mệt mỏi để đưa ra quyết định. Arya đang mơ về đàn sói hoang dã chạy xuyên qua rừng thì một bàn tay mạnh mẽ áp lên miệng giống như tảng đá mạnh mẽ nhưng cũng mềm mại và ấm áp. Bé lập tức thức tỉnh và giãy ra. “Một cô gái yên lặng,” một giọng nói thì thầm cất lên phía sau tai bé, “một cô gái sẽ ngậm miệng, không ai nghe thấy, và những người bạn có thể bí mật nói chuyện, được không?”

Trái tim đập thình thịch, Arya miễn cưỡng gật đầu.

Jaqen H’ghar bỏ tay ra khỏi miệng bé. Căn phòng tối đen như mực, bé không thể nhìn thấy mặt hắn dù hai người chỉ cách nhau vài centimet.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Nhưng bé có thể ngửi được mùi hắn. Hắn có mùi sạch sẽ và thơm của xà phòng, rõ ràng hắn vừa vuốt hương liệu lên tóc. Hắn lầm bầm: “Một cậu bé biến thành một cô gái.”

“Tôi luôn là một cô gái. Tôi không nghĩ anh nhận ra.”

“Người đàn có mặt nhận thấy và nhận ra.”

Bé nhớ ra là mình đã rất ghét hắn. “Anh khiến tôi sợ. Giờ anh đã là người của bọn chúng, tôi đáng lẽ nên để anh chết cháy. Các anh đang làm gì ở đây? Cút đi hoặc tôi sẽ mách Weese.”

“Người đàn ông đang trả ơn. Mạng sống của người đàn ông đổi lấy ba người khác.”

“Ba người?”

“Hồng Thần có quyền, cô gái ngọt thương, và chỉ có cái chết mới có thể trao đổi với mạng sống. Cô gái này có quyền ra lệnh cho hắn ba lần. Cô gái có quyền đưa ra ba người thay thế. Hãy nói tên ba người đó và người đàn ông sẽ làm việc còn lại.”

Hắn muốn giúp mình, Arya nhận ra điều đó và đột nhiên cảm thấy tia hy vọng. “Hãy đưa tôi đến Riverrun, nó không xa đây, nếu chúng ta có thể ăn cắp vài con ngựa thì chúng ta có thể…”

Hắn đặt một ngón tay lên môi cô. “Cô có ba cuộc sống từ tôi. Không hơn, không kém. Ba người và chúng ta không ai nợ ai. Vì vậy cô gái phải suy nghĩ cẩn thận.” Hắn nhẹ nhàng hôn lên mái tóc bé. “Nhưng cũng đừng nghĩ quá lâu.”

Khi Arya thắp nến thì trong phòng chỉ vương lại mùi của hắn, phảng phất mùi gừng và đinh hương. Người đàn bà ngủ trên đống cỏ khô trong góc phòng lầm bầm phàn nàn về ánh sáng, vì vậy Arya phải thổi tắt nến. Khi nhắm mắt lại, bé lại nhìn thấy từng khuôn mặt xuất hiện trước mặt. Joffrey và mẹ của hắn, Ilyn Payne, Meryn Trant và Sandor Clegane… nhưng bọn họ đang ở King’s Landing (Vương Đô) cách đây hàng trăm dặm, và Hiệp sĩ Gregor thì chỉ ở đây vài ngày trước khi lại xuất phát đi cướp bóc, mang theo Raff, Chiswyck và Tickler đi cùng. Nhưng Hiệp sĩ Amory Lorch ở đây và bé gần như ghét hắn. Phải không nhỉ? Bé cũng không chắc chắn. Nhưng bé biết rõ là mình ghét Weese.

Buổi sáng hôm sau, bé ngẩn ngơ nghĩ đến hắn trong khi sự mất ngủ khiến tinh thần trở nên uể oải. “Weasel,” Weese lầm bầm. “Nếu ta còn nhìn thấy cô mở miệng ngáp lần nữa, ta sẽ thò tay kéo cái lưỡi đó làm thức ăn cho chó.” Hắn kéo xếch tai bé lên nhằm đảm bảo bé nghe rõ và ra lệnh bé quay trở lại cầu thang, hắn muốn chúng phải trở nên sạch sẽ trước khi trời tối.

Khi làm việc bé suy nghĩ về những người mà bé muốn họ chết. Bé tưởng tượng có thể nhìn thấy khuôn mặt bọn họ trên các bậc cầu thang và cố hết sức xóa sạch. Gia tộc Stark luôn trong tình trạng chiến tranh với gia tộc Lannister và bé là người nhà Stark, vì vậy bé cần giết càng nhiều người nhà Lannister càng tốt. Chiến tranh là thế. Nhưng bé không nghĩ mình sẽ ủy thác điều đó cho Jaqen. Ta nên tự mình giết chết bọn họ. Bất cứ khi nào kết án tử hình một người, ông luôn làm điều đó với thanh Ice, thanh kiếm dài gắn bó với ông. “Nếu con muốn tước đi cuộc sống của một người, con nên nhìn vào khuôn mặt của người đó và lắng nghe những lời trăng trối,” bé đã từng thấy ông nói với Robb và Jon như vậy.

Ngày hôm sau bé luôn tránh gặp mặt Jaqen H’ghar và cả ngày sau đó nữa. Điều này cũng chẳng khó khăn. Bé rất nhỏ và Harrenhal thì rất rất to, đầy nơi chuột có thể trốn.

Và rồi Hiệp sĩ Gregor quay trở lại, sớm hơn dự định, lần này mang theo một đàn dê thay vì đám tù nhân. Bé nghe người ta nói hắn đã mất bốn người trong một cuộc đột kích ban đêm của Đại nhân Beric, nhưng thật không may người Arya ghét nhất lại không hề hấn gì và hắn được bố trí ở tại tầng hai của Tháp Rú. Weese chịu trách nhiệm cung cấp đồ uống. “Bọn họ luôn luôn khát, lúc nào cũng uống nhiều,” hắn lầm bầm, “Weasel, đi lên đó hỏi họ xem có cần và quần áo không, ta sẽ giao việc đó cho người phụ nữ trong tháp.”

Arya nghe lời chạy lên cầu thang. Không ai để ý đến sự xuất hiện của bé khi bé bước vào phòng. Chiswyck đang ngồi bên lò sưởi, hơ tay lên lửa và kể chuyện cười. Bé không dám làm hắn gián đoạn, vì không muốn môi bầm dập.

“Sau khi cuộc thi đấu do Cánh tay phải của Nhà vua tổ chức, tất nhiên đó là trước khi cuộc chiến này xảy ra,” Chiswyck nói, “chúng tôi đang trên đường quay trở lại phía Đông, bảy người chúng tôi cùng với Hiệp sĩ Gregor. Raff cưỡi ngựa cạnh tôi, và chàng trai trẻ Joss Stilwood, hắn vừa được đôn lên là người hầu của hiệp sĩ. Khi chúng tôi vượt qua song Pisswater, thì trời bất chợt đổ mưa. Nước dâng lên cao, không có cách nào vượt qua được. May thay có một quán rượu gần đó nên chúng ta ghé vào đó qua đêm. Hiệp sĩ gọi bia và nói với chủ quán rằng chúng ta sẽ ở đó cho đến khi nước rút. Nếu ở đó các anh sẽ nhìn thấy ánh mắt lão chủ quán sáng lên vì nghĩ đến những đồng bạc. Vì vậy lão nhanh chóng mang bia ra phục vụ, lão và con gái. Nhưng đồ uống thật nghèo nàn, vàng như nước đái, điều này khiến ta chẳng mấy vui vẻ, và Hiệp sĩ cũng thế. Hầu hết thời gian là lão chủ quán lảm nhảm rằng lão rất vui được đón tiếp chúng tôi, rằng vì mưa mà gần đây lão chẳng kinh doanh được gì. Tên ngu đó nói không ngừng mà không để ý đến thần sắc của Hiệp sĩ vốn không nói một lời, chỉ nhìn chằm chằm vào thanh kiếm, môi mím lại. Nhưng tôi và những người khác thì để ý và biết rằng tốt hơn là lão nên câm miệng. Nhưng lão chủ cứ tiếp tục nói, thậm chí còn hỏi đại nhân thành tích trong cuộc thi. Hiệp sĩ lúc đó bắt đầu nhướng mắt nhìn lão.” Chiswyck hơi cười, uống vào một ngụm rượu và lấy tay quệt mồm. “Trong lúc đó cô con gái lão vẫn đang rót rượu cho chúng ta, một đứa con gái hơi béo, tầm mười tám tuổi…”

“Mười ba tuổi, hơn một chút,” Raff ‘Ngọt Ngào’ sửa lại.

“À, có thể, cô ta cũng không thể lớn hơn mười tám, nhưng Eggon lại say rượu và bắt đầu sờ soạng cô ta, có lẽ tôi cũng đã hành động giống hắn, và Raff đang nói chuyện với Stillwood trẻ rằng hắn nên bế cô ta lên lầu và hoàn thành việc sẽ biến hắn thành đàn ông chân chính.”

Cuối cùng Joss thò tay vào váy cô ta, cô ta hét lên, ném bầu rượu đi và chạy vào bếp. À, câu chuyện đáng lẽ dừng ở đây, chỉ có điều lão già ngu ngốc đó vẫn tiếp tục lải nhải với Hiệp sĩ và yêu cầu ông ấy ra lệnh cho chúng ta để cô con gái lão yên, nhắc nhở lão thực hiện đúng với lời thề hiệp sĩ.

“Hiệp sĩ Grogor vốn không buồn để ý đến niềm vui của chúng ta, nhưng giờ thì ông ấy đã nhìn thấy và anh biết ông ta sẽ xử sự ra sao rồi đấy, ông ấy ra lệnh lôi con bé đến trước mặt. Một lão già chịu trách nhiệm lôi con nhỏ đó ra khỏi ra bếp và ai mà dám cãi lại chứ. Hiệp sĩ nhìn qua cô ta và nói: “Vậy ra đây là con điếm mà các cậu quan tâm,” lão già chủ quán ngu ngốc vẫn chưa ý thức được nguy hiểm. “Layna của tôi không phải là điếm, thưa ngài,” lão nói thẳng điều đó vào mặt Gregor. Hiệp sĩ mắt không buồn nhướng lên, chỉ nói: “Giờ thì cô ta sẽ là” nói rồi ném cho lão già một đồng xu, xé rách váy con nhỏ rồi đè ra bàn. Cô ta lẩn tránh như một con thỏ, hét lên ầm ĩ. Nhìn vào mặt lão già lúc đó tôi lúc đó cười đến mức sặc cả rượu lên mũi. Rồi thì thằng con trai nghe thấy tiếng ồn từ dưới hầm lao lên, vì vậy Raff đâm ngay cây trủy thủ vào bụng hắn. Sau khi hiệp sĩ giải quyết xong, ông ta quay lại với việc uống rượu như chưa hề có chuyện gì xảy ra. Tobbot, anh biết cách xử sự của ông ta mà, ông ta đè sấp cô ta rồi tiến vào từ phía sau. Con nhỏ sau đó nằm im không buồn kháng cự khi đến lượt tôi, có lẽ nó đã nhận ra mình thích làm thế, dù nói thật ta thích phụ nữ ngọ nguậy hơn. Và lúc đó con nhỏ đã thực sự trở thành điếm… khi tất cả bọn ta đều được hưởng dụng. Hiệp sĩ nói với lão già chủ quán là ông ấy muốn lão trả tiền thừa, ông ta nói cô ta không đáng một đồng bạc… và yêu cầu lão già đó nhanh chóng đổi ra tiền đồng, quỳ xuống cầu xin tha thứ và cảm ơn ông ta đã ghé thăm.”

Tất cả đám đó cười ầm lên, to nhất là Chiswyck, dường như hắn rất hài lòng về câu chuyện mình kể, đến mức nước mắt nước mũi chảy giàn giụa chảy xuống chòm râu xám. Arya đứng trong bóng tối cầu thang và quan sát hắn. Cuối cùng bé quay trở lại tầng hầm không nói một lời. Khi Weese phát hiện ra bé không hề đi hỏi họ về việc vá quần áo, hắn đã cởi quần bé và đánh cho đến tét máu ở mông, nhưng Arya chỉ nhắm mắt và nghĩ về những gì Syrio đã dạy, vì vậy bé hầu như quên cả cơn đau đớn đang hành hạ mình.

Hai ngày sau, Weese cử bé đến phòng Barracks Hall để phục vụ bữa tối. Khi bé cầm một bình rượu đi rót thì nhìn thấy Jaqen H’ghar đang nhìn từ phía đối diện. Mím môi, Arya cẩn thận nhìn xung quanh để đảm bảo Weese không chú ý đến hướng này. Bé tự nhủ: Nỗi sợ sẽ khiến ta đau hơn cả kiếm.

Khi bình rượu đã hết, Arya bước về phía tầng hầm để đổ rượu mới vào, sau đó nhanh chóng quay lại tiếp tục rót rượu. Không ai chết khát khi bé rời đi, hoặc không ai buồn chú ý đến sự vắng mặt của bé.

Ngày hôm sau không có chuyện gì xảy ra, cả ngày tiếp theo nữa, nhưng sang ngày thứ ba, khi Arya bước vào bếp để chuẩn bị cho bữa tối thì nghe Weese nói với tay đầu bếp. “Một trong những lính Mountain đã ngã xuống tường thành tối qua và gãy cổ chết,” hắn khịt mũi biểu cảm thái độ không tin tưởng.

“Say rượu sao?” người phụ nữ đó hỏi.

“Bọn chúng lúc nào chả say. Có tin đồn rằng chính con ma của thành Harren đã kéo hắn xuống.

Đó không phải là Harren, Arya muốn nói, đó là chính là tôi. Bé đã giết Chiswyck bằng lời yêu cầu, và bé sẽ giết thêm hai người nữa trước khi rời khỏi đây. Mình chính là con ma của thành Harrenhal, bé nghĩ. Và đêm đó danh sách cầu nguyện thiếu một cái tên.

## 103. Chương 31 - Phần 1

CHƯƠNG 31: CATELYN

Địa điểm đàm phán là một bãi cỏ xanh được trang điểm bằng những cây nấm xám nhợt nhạt và những gốc cây vừa bị đốn ngã.

“Phu nhân, chúng ta là những người đầu tiên đến đây,” Hallis Mollen nói khi buộc xe ngựa vào gốc gây, cô lập giữa toàn quân. Lá cờ hiệu hình sói vương của gia tộc Stark được buộc vào cây trường thương đang tung bay. Từ đây Catelyn không thể nhìn thấy biển, nhưng bà có thể cảm nhận được nó gần đến thế nào. Vị của muối đậm đà trong các cơn gió thổi từ phương Đông.

Đội quân xâm lược của Stannis Baratheon đã chặt cây để vây hãm tòa thành và làm máy phóng. Catelyn tự hỏi những lùm cây nhỏ đã ở đây được bao lâu và liệu Ned có nghỉ ngơi ở đây khi ông dẫn người của mình tiến về phương Nam trong cuộc tiến đánh Storm’s End. Đợt đó ông đã có một chiến thắng vĩ đại, càng vĩ đại hơn khi mà không hề xảy ra đổ máu.

Cầu các chư thần ban phước để mình cũng có được chiến thắng tương tự, bà cầu nguyện. Những người đi theo đoàn đã nghĩ rằng bà bị điên. “Phu nhân, đây không phải cuộc chiến của chúng ta,” hiệp sĩ Wendel Manderly đã nói vậy. “Tôi biết đức vua sẽ không mong muốn mẹ mình tự đặt bản thân vào hiểm nguy.”

“Tất cả chúng ta đều đang trong hiểm nguy,” bà trả lời, có lẽ giọng hơi khắc nghiệt, “ông nghĩ ta muốn ở đây sao, hiệp sĩ?” Ta đáng lẽ phải ở Riverrun, bên cạnh Cha đang chết dần chết mòn, ta đáng lẽ phải ở Winterfell cùng với các con trai. “Robb cử ta về phía Nam để nói chuyện thay mặt nó, và ta sẽ chịu trách nhiệm làm việc đó.” Catelyn biết rõ việc xây dựng hòa bình giữa hai anh em nhà này là nhiệm vụ bất khả thi, nhưng vì tương lai của đế quốc, bà phải cố gắng hết sức.

Mưa phùn trải trên cánh đồng cỏ và những phiến đá gồ ghề, bà có thể nhìn thấy lâu đài khổng lồ Storm’s End thấp thoáng phía chân trời, che lấp hoàn toàn cảnh biển phía sau nó. Phía dưới lâu đài đá khổng lồ nhợt nhạt ấy, đội quân của lãnh chúa Stannis Baratheo trông thật nhỏ bé và bất lực như những con chuột đang cầm cờ.

Ca dao tương truyền Storm’s End được xây vào thời Durran, vị vua Storm King đầu tiên, người đã dành được tình yêu của tiên nữ Elenei, con gái của thần biển cả và nữ thần gió. Vào đêm tân hôn, Elenei đã dâng sự trinh trắng của mình ột người phàm, qua đó cũng biến thành một phàm nhân chịu sinh lão bệnh tử, bố mẹ nàng vô cùng bi phẫn trước quyết định của nàng và đã cử gió và nước đổ xuống nơi ở của Durran. Anh em bạn bè và khách mời trong đám cưới tất cả hoặc đập vào tường chết hoặc bị cuốn ra biển, nhưng Elenei đã dùng mọi sức lực ôm lấy Durran và qua đó khiến ông an toàn. Khi bình minh ló rạng, ông đã tuyên chiến với các vị thần và xây dựng lại lâu đài.

Lâu đài cứ xây lại đổ mất năm lần, mỗi lần lại lớn và chắc chắn hơn, chỉ để chống những con sóng ầm ầm giận dữ cùng với những cơn gió gầm gào thổi qua vịnh Shipbreaker Bay, như muốn nghiền nát những bức tường trước mặt. Các đại thần của ông đã từng cầu xin ông xây lâu đài bên trong đất liền, các mục sư khuyên ông nên xoa dịu sự tức giận của các vị thần bằng cách trả Elenei về với biển cả, ngay cả thần dân cũng quỳ xuống xin ông ngừng chiến đấu. Durran bỏ qua tất cả. Ông đã dựng lên lâu đài thứ bảy, lâu đài hùng vĩ nhất. Vài truyền thuyết kể rằng Những đứa trẻ của Khu Rừng đã giúp ông xây nó, họ dùng phép thuật bao phủ những phiến đá, vài truyền thuyết thì kể rằng phương pháp xây dựng lâu đài được thốt ra từ miệng của một thằng bé, người lớn nên trở thành Bran biệt danh Builder. Bất kể truyền thuyết thế nào thì kết cục cũng giống nhau. Bất chấp cơn giận của các vị thần qua những cơn bão liên miên, lâu đài thứ bảy đã đứng vững và Durran Kẻ Ghét Những Vị Thần (Godsgrief) và tiên nữ Elenei sống hạnh phúc cùng nhau cho tới cuối đời.

Các chư thần không tha thứ, vì vậy những cơn gió thổi qua Biển Hẹp chưa khi nào ngừng. Nhưng Storm’s End vẫn vững vàng dù nhiều thế trôi qua, một lâu đài độc nhất không giống bất kỳ lâu đài nào khác. Bức tường ngoài cùng vững chải của nó cao hàng trăm feet, không có lỗ cũng như những cửa sổ phòng tên, chỉ là những phiến đá mịn màng, cong thành hình cầu, liền mạch, không có bất kỳ khoảng trống nào để nước có thể xâm nhập vào. Truyền thuyết kể rằng chỗ mỏng nhất của bức tường đó cũng dày bốn mươi feet, chỗ hứng thẳng nước biển đập vào dày tám mươi feet. Khoảng trống giữa bức tường ngoài và trong đổ đầy cát và đá vụn. Bên trong tường thành, những nhà bếp, phòng ăn và sân luyện tập không hề bị ảnh hưởng bởi gió và sóng. Về những tòa tháp, lâu đài chỉ có một tháp duy nhất cũng kiêm luôn chòi canh, không hề có cửa sổ hướng ra biển, nó khổng lồ đến mức mình nó kiêm luôn kho lương thực, trại lính và là nơi tổ chức dạ tiệc, tiếp đón chúng thần. Xung quanh nó là những lỗ châu mai dày đặc, xa xa nhìn lại tòa tháp như một bàn tay với vô số ngón tay.

“Phu nhân,” Hal Mollen cất tiến gọi. Hai kỵ sĩ từ một doanh trại nhỏ dưới lâu đài đang thận trọng tiến tới chỗ họ đứng. “Đó chắc là trại của Vua Stannis.”

“Chắc chắn rồi,” Catelyn nhìn chăm chăm vào họ. Đó chắc chắn là cờ của Stannis, không phải cờ hiệu của Baratheon: Màu vàng sáng chứ không phải vàng đậm theo ý của Renly, các hình vẽ trên đó mang màu đỏ dù bà chưa nhận ra hình vẽ chính xác của chúng là gì.

Renly cuối cùng cũng đến. Trước khi rời khỏi đó hắn đã nói với bà nhiều lần rằng: Hắn sẽ không trèo lên lưng ngựa cho đến khi biết được anh trai mình lên đường.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Người đến đầu tiên sẽ phải chờ người còn lại, và Renly thì không thích chờ đợi. Bà tự nhủ: Đây đúng là kiểu trò chơi mà các vị đế vương thường chơi. À, bà không phải là vua, vì thế không cần phải chơi trò này. Catelyn không ngại chờ đợi.

Khi họ đến gần, bà nhận thấy Stannis đang đeo một vương miện vàng đỏ trang trí hình ngọn lửa phía trước. Thắt lưng đính hồng ngọc dạng quả lựu, chuôi kiếm được điểm viên hồng ngọc lớn. Tuy nhiên, trang phục của hắn khá đơn giản: Áo khoác da, đôi giày bạc màu, chiếc quần ống màu nâu thô. Hình vẽ trên nền vàng sáng của cờ hiệu là một trái tim đỏ được bao quanh bởi một vòng tròn lửa màu cam. Con thuần lộc đội vương miện cũng có trên đó, phải… nhưng hình nhỏ hơn và được phác thảo chung với ngọn lửa. Đáng ngạc nhiên hơn nữa người cầm cờ của hắn - một phụ nữ, từ đầu đến chân toàn màu đỏ, khuôn mặt ẩn dấu sâu trong chiếc mũ áo choàng. Nữ hồng tế, Catelyn nghĩ, trầm tư. Giáo phái này có rất nhiều chi nhánh và bén rễ sâu ở các Thành Phố Tự Do nằm ở phương Đông, nhưng ít khi xuất hiện ở bảy vương quốc (Thất Quốc).

“Phu nhân Stark,” Stannis Baratheon kìm cương, giọng lạnh lùng đầy cấp bậc lễ nghĩa. Hắn gật đầu, tóc ít hơn với người trong trí nhớ của bà.

“Lãnh chúa Stannis,” bà trả lời.

Phía dưới bộ râu gọn gàng là cái cằm nghiến chặt khắc nghiệt, nhưng hắn không sửa lại danh hiệu mà bà vừa gọi. Bà tương đối hài lòng về thái độ đó. “Tôi không nghĩ sẽ gặp bà ở Storm’s End.”

“Tôi cũng không nghĩ mình sẽ đến đây.”

Đôi mắt sâu của hắn khó chịu nhìn bà. Đây không phải là người đàn ông khiến người đối diện cảm thấy dễ chịu. “Tôi rất tiếc về cái chết của chồng bà,” hắn nói, “dù Eddard Stark không phải bạn bè của tôi.”

“Đại nhân, ông ấy cũng chưa bao giờ là kẻ thù của ngài. Khi Đại nhân Tyrell và Redwyne giam cầm ngài trong lâu đài đó, để ngài chết đói thì Eddard Stark chính là người giải cứu.”

“Theo lệnh của anh trai tôi, chứ không phải yêu quý gì tôi,” Stannis trả lời. “Đại nhân Eddard chỉ làm nhiệm vụ cuả mình, tôi không phủ nhận điều đó. Mà tôi làm việc ít hơn à? Tôi đáng lẽ đã trở thành Cánh Tay Phải của Robert.”

“Đó là quyết định của anh trai ngài. Ned chưa bao giờ muốn vị trí đó.”

“Nhưng ông ta cũng không từ chối. Vị trí đó đáng lẽ là của tôi. Tuy nhiên, tôi vẫn hứa với bà rằng tôi sẽ đòi lại công lý cho cái chết của ông ấy.”

Những người thích làm vua này, sao họ thích hứa lấy đầu người khác thế. “Anh trai ngài cũng hứa với tôi điều tương tự. Nhưng sự thật mà nói, tôi chỉ mong các con gái tôi trở lại, cứ để công lý lại cho các chư thần. Cersei vẫn đang giữ con gái Sansa của tôi, còn Arya thì không có tin tức gì kể từ cái ngày Robert chết.”

“Nếu ta tìm thấy các con bà vào ngày chiếm được Thành Phố, ta sẽ trao trả chúng cho bà.” Bất kể sống chết, hắn thầm nghĩ.

“Và tôi phải đợi đến khi nào, Stannis đại nhân? Vương Đô/ King’s Landing đã đóng cửa không giao dịch với đảo Dragonstone của ngài, nhưng tôi vẫn thấy ngài đang ở đây.”

“Bà rất thẳng thắn, phu nhân Stark. Rất tốt, tôi cũng sẽ trả lời thẳng cho bà. Để chiếm được Thành Phố, tôi cần sức mạnh của các quý tộc miền Nam tại vùng này. Em trai ta có điều đó. Vì vậy ta phải giành lấy nó từ hắn.”

“Đại nhân, người ta chỉ tuân theo hiệu lệnh của người mà họ phong lên. Những quý tộc này đã thề trung thành với Robert và gia tộc Baratheon. Nếu ngài và anh trai ngài tranh chấp…”

“Ta chẳng tranh chấp gì với Renly cả nếu hắn biết làm theo đúng bổn phận. Ta là anh trai và là vua của nó. Ta chỉ muốn những gì vốn là của mình theo quyền thừa kế. Renly phải thề trung thành và tận tâm với ta. Ta chỉ muốn điều đó. Từ hắn và những quý tộc khác.” Stannis dừng lại quan sát nét mặt của bà. “Và phải chăng chính điều này mang bà đến cánh đồng này, phải không phu nhân? Gia tộc Stark phải chăng đã quy phục em trai ta, đúng không?”

Người này sẽ không bao giờ thỏa hiệp, bà nghĩ, nhưng bà cũng phải theo mục đích của mình đến cùng. Có quá nhiều thứ được đặt lên bàn cờ. “Con trai tôi đã được trao vương miện là Vua miền Bắc, theo nguyện vọng của các quý tộc và thần dân nơi phương Bắc. Hắn không phải quỳ gối trước bất kỳ ai và chìa bàn tay thân hữu đến tất cả mọi người.”

“Đế vương không có bạn bè,” Stannis nói thẳng, “chỉ có thần dân và kẻ thù.”

“Và huynh đệ,” một giọng nói vui vẻ cất lên phía sau lưng bà. Catelyn ngoái đầu nhìn lại và thấy Lãnh chúa Renly đang nhàn nhã đứng dưới gốc cây. Người con trẻ nhất của gia tộc Baratheon mặc chiếc choàng nhung màu xanh lá cây, áo lót lụa bên trong chiếc áo chẽn bằng da trông vô cùng sáng sửa. Chiếc vương miện vàng khắc hình hoa hồng trên mái tóc đen dài buông lơi xõa thẳng. Vỏ kiếm được khảm bằng rất nhiều những viên kim cương đen dắt vào chiếc thắt lưng làm vô cùng tinh xảo, trên cổ đeo một sợi dây chuyền vàng và lục bảo.

Renly cũng chọn một phụ nữ cầm cờ hiệu, dù Brienne giấu mặt và thân hình sau bộ áo giáo bạc để che dấu giới tính. Lá cờ ười hai feet phía trên mang hình con tuần lộc đội vương miện trên nền đen và vàng đang phấp phới tung bay theo gió.

Anh trai hắn cũng ân cần cất lời chào. “Lãnh chúa Renly.”

“Vua Renly. Cái cờ đó thật là của anh là Stannis?”

Stannis nhún vai. “Còn của ai được nữa?”

Renly lười nhác nhún vai. “Xa xa nhìn nó em còn nửa tin nửa ngờ. Cờ hiệu nào mới là cái anh phục vụ?”

“Của tôi.”

Nữ hồng tế lên tiếng. “Huy hiệu thực của đức vua chính là trái tim đỏ đại diện cho Thần ánh sáng.”

Renly cảm thấy thú vị. “Ta tán thành. Nếu cả hai chúng ta sử dụng chung cờ hiệu, trên chiến trường sẽ quân ta đánh quân mình mất.”

Catelyn cất lời. “Chúng ta hãy cùng hy vọng không phải gặp nhau trên chiến trường. Cả ba chúng ta ở đây đều phải đối phó với kẻ thù chung.”

Stannis quan sát bà, mỉm cười như có như không. “Theo đúng luật, Ngôi Sắt là của ta. Tất cả những ai phủ nhận điểm này đều là kẻ thù của ta.”

“Cả đế quốc này đều đang phủ nhận nó, anh trai.” Renly nói. “ Những người già phủ nhận nó trước khi chết, những đứa trẻ phủ nhận nó từ trong bụng mẹ. Họ phủ nhận nó tại Dorne và họ phủ nhận nó trên Tường Thành. Không ai muốn anh là vua của họ cả. Rất xin lỗi.”

Hàm Stannis nghiến chặt, khuôn mặt hết sức khó coi. “Ta đã thề sẽ không bao giờ đối phó với cậu dù cậu có đeo vương miện phản quốc. Giờ là lúc ta đang tuân thủ lời thề đó.”

“Thật ngu ngốc.” Catelyn sắc lạnh. “Lãnh chúa Tywin đang ngồi ở Harrenhal với hai mươi ngàn quân. Quân đội của Kẻ Giết Vua đang tập trung ở Golden Tooth, những quý tộc phục vụ dưới trướng gia tộc Lannister đang tụ nhau lại ở Casterly Rock, Cersei và con trai bà ta đang tại Vương Đô/ King’s Landing và ngồi trên Ngôi Sắt của các người. Các ngài đang tự xưng vua nhưng cả vương quốc vẫn đang đổ máu và không ai chìa thanh kiếm ra bảo vệ các ngài ngoại trừ con trai ta.”

Renly nhún vai. “Con trai bà đã thắng một trận, còn ta sẽ thắng cả cuộc chiến. Gia tộc Lannister có thể đợi ta xử lý sau.”

“Nếu cậu có lời đề nghị nào thì nhanh chóng nói ra đi,” Stannis bất chợt hô lên, “nếu không ta sẽ rời khỏi đây.”

“Rất tốt,” Renly nói. “Ta đề nghị anh xuống ngựa, quỳ xuống và thề sẽ trung thành với ta.”

Stannis đang cố gắng áp cơn tức giận bốc lên đỉnh đầu. “Cậu sẽ không bao giờ có điều đó.”

“Anh đã phục vụ cho Robert, tại sao không phải là tôi bây giờ.”

“Robert là anh trai tôi. Cậu là em trai.”

“Trẻ hơn anh, dũng cảm hơn anh, và đi xa hơn…”

“… và là một kẻ trộm, một kẻ tiếm quyền.”

Renly nhún vai. “Gia tộc Targaryen cũng gọi Robert là kẻ tiếm quyền. Anh ấy có thể chịu được nỗi xấu hổi đó. Ta cũng có thể…”

Điều này không được rồi. “Hãy tự lắng nhau nói. Nếu các người là con trai ta, ta sẽ mang đầu của hai người đập vào nhau, lôi vào phòng ngủ cho đến khi hai người nhớ ra mình là anh em.”

Stannis nhăn mặt nhìn bà. “Bà đi quá xa rồi đó, phu nhân Stark. Ta chính là vua hợp pháp, và con trai bà cũng là kẻ phản quốc không kém gì em trai ta ở đây. Kết thúc của hắn cũng tương tự thôi.”

Lời đe dọa trần trụi đã khiến bà phát hỏa. “Ngài đang quá tự do áp đặt cho người khác cái biệt danh kẻ phản bội và tiếm quyền đó, thưa đại nhân, ngài cho là mình khác biệt cái gì? Ngài nói rằng mình là vua hợp pháp, nhưng với tôi thì Robert có hai con trai. Theo luật của Thất Quốc/ Bảy quốc thì Hoàng tử Joffrey mới được thừa hưởng ngôi báu, sau đó mới là Tommy… vì vậy tất cả chúng ta đều là kẻ phản quốc, dù xuất phát từ lý do hợp lý.”

Renly cười lớn. “Stannis, anh phải tha thứ cho phu nhân Catelyn. Bà ấy đến từ Riverrun, cưỡi ngựa vất vả đi một quãng đường dài và ta sợ là bà ấy chưa bao giờ đọc những bức thư nhỏ bé do anh gửi.”

“Joffrey không phải dòng giống của anh trai ta,” Stannis thẳng tuột, “cả Tommen cũng thế. Chúng là con hoang. Đứa con gái cũng vậy. Cả ba đứa chúng nó đều là nghiệt chủng sinh ra từ sự loạn luân.”

Cersei thực sự điên cuồng đến thế sao? Catelyn không còn lời nào để nói.

“Đó chẳng phải là chuyện thú vị sao, phu nhân,” Renly đùa cợt. “Ta đã đóng trại ở Horn Hill khi đại nhân Tarly nhận được thư, và ta phải thừa nhận mình thực không bằng,” hắn mỉm cười nhìn anh trai. “Ta chưa bao giờ nghĩ anh lại thông minh đến thế, Stannis. Nếu điều này là sự thực, anh chắc chắn có quyền thừa kế ngôi báu của Robert.”

“Nếu điều này là sự thực? Cậu nghĩ ta là kẻ nói dối sao?”

“Anh có thể chứng minh lời buộc tội của mình sao?” Stannis nghiến răng.

Robert có thể chưa bao giờ biết, Catelyn nghĩ, nếu không Cersei sẽ mất đầu ngay lập tức.

“Lãnh chúa Stannis,” bà hỏi, “nếu ngài biết hoàng hậu phạm vào tội ghê tởm đó, tại sao lại giữ im lặng.”

“Ta không hề giữ im lặng,” Stannis tuyên bố. “Ta đã gửi lời buộc tội cho Jon Arryn.”

“Thay vì gửi cho anh trai chúng ta?”

“Anh trai tôi chưa bao giờ đòi hỏi hơn ngoài nghĩa vụ,” Stannis nói, “lời buộc tội đó có vẻ ích kỷ và bới móc, mọi người sẽ nghĩ mục đích chính là đòi trở thành người kế vị đầu tiên. Ta tin Robert sẽ lắng nghe hơn nếu lời nói xuất phát từ Lãnh chúa Arryn, người anh ấy yêu quý.”

“Ah,” Renly nói, “vậy chúng ta đã có bằng chứng từ một người đã chết.”

“Cậu nghĩ ông ta tai nạn mà chết à? Cậu thực sự là thằng ngốc. Cersei đã đầu độc ông ấy vì sợ ông ta sẽ chứng minh được. Đại nhân Jon chắc chắn đã có được những bằng chứng thuyết phục…”

Chắc chắn điều đó đã đưa ông ấy vào quan tài. Sao mà bất lợi.

Catelyn nhớ lại các sự kiện, ghép các mảnh vào với nhau. “Em gái tôi Lysa đã bí mật gửi thư cho tôi ở Winterfell cáo buộc hoàng hậu giết chết chồng nó,” bà đồng ý. “Sau đó, ở Eyrie, nó cũng nói thẳng lời buộc tội này với em trai hoàng hậu là Tyrion.”

Stannis khịt mũi. “Nếu bà bước vào ổ của con rắn, thì có gì lạ chuyện nó cắn bà đầu tiên?”

“Câu chuyện về rắn và loạn luân thật thú vị, nhưng chẳng thay đổi được gì. Yêu cầu của anh có thể hợp lý hơn, Stannis, nhưng ta vẫn có đội quân hùng hậu,” tay Renly rụt vào trong áo choàng. Stannis nhìn thấy, nhanh chóng nắm chặt cán kiếm, nhưng trước khi rút thanh kiếm ra thì hắn nhìn thấy… một trái đào.

“Muốn một miếng không, anh trai?” Renly mỉm cười hỏi. “Trồng ở Highgarden. Ta hứa anh sẽ không bao giờ nếm được thứ gì ngọt ngào như thế này đâu,” hắn cắn một miếng, nước đào chảy ra từ góc miệng.

“Ta không đến đây để ăn hoa quả,” Stannis đang trở nên cuồng nộ.

“Các đại nhân,” Catelyn hét lên, “chúng ta nên phối hợp xây dựng liên minh chứ không phải đưa ra những lời ác ngôn.”

“Một người đàn ông không bao giờ nên từ chối hương vị quả đào,” Renly nói khi rời khỏi phiến đá, “anh ta có thể sẽ không bao giờ được thưởng thức lại hương vị đó. Đời người rất ngắn, Stannis. Hãy nhớ những gì gia tộc Stark hay nói. Mùa Đông đang tới.” Hắn dùng bàn tay quét sạch nước trào từ miệng mình.

“Ta cũng không đến đây để đe dọa.”

“Tôi cũng không đe dọa anh,” Renly phản công. “Nếu tôi đe dọa thì anh sẽ biết. Thực ra mà nói, tôi chưa bao giờ thích anh, Stannis, nhưng anh là anh trai ruột cả tôi, và tôi không muốn làm anh tổn thương. Nếu anh thực sự muốn Storm’s End, hãy chiếm lấy nó… như là món quà của em trai. Như Robert đã từng trao nó cho tôi, giờ thì tôi đưa nó cho anh.”

“Cậu không đáng nhận nó. Theo đúng luật nó là của tôi.”

## 104. Chương 31 - Phần 2

Thở dài, Renly nghiêng người quay lại. “Tôi nên làm gì với người anh trai này của mình đây, Brienne? Anh ta từ chối quả đào của tôi, từ chối lâu đài của tôi, anh ta thậm chí còn từ chối tham dự đám cưới của tôi…”

“Cả tôi và cậu đều biết đám cưới đó là một trò khôi hài vụng về. Một năm trước cậu vẫn đang có kế hoạch biến đứa con gái đấy thành người tình của Robert.”

“Một năm trước tôi có kế hoạch biến cô gái đó thành hoàng hậu của Robert,” Renly sửa lại, “nhưng cái đó thì có vấn đề gì? Con lợn rừng có Robert và ta có Margaery. Anh sẽ rất mừng khi biết rằng cô ấy còn là trinh nữ khi đến với ta.”

“Cô ta thà chọn số phận của Robert còn hơn phải lên giường với cậu.”

“Ồ, ta hy vọng sẽ có con trai với cô ấy trong năm nay. Nhân thể, anh có bao nhiêu đứa con trai vậy, Stannis? Ô, ta quên mất, anh chẳng có đứa nào.” Renly độc ác mỉm cười. “Về sự tình xảy ra với đứa con gái của anh, ta hoàn toàn hiểu. Nếu vợ ta cũng trông giống vợ anh, ta cũng sẵn sàng cử thằng hề đến phục vụ như thế.”

“Đủ!” Stannis gầm gừ. “Ta sẽ không cho phép cậu xúc phạm ta thêm nữa, nghe rõ không? Ta không cho phép.” Hắn đột nhiên rút kiếm, lưỡi kiếm sáng lên trong ánh mặt trời nhạt, lúc thì màu đỏ, lúc thì màu vàng, lúc thì trắng sáng. Không khí xung quanh dường như cũng cảm nhận được nhiệt lực từ mũi kiếm theo mỗi lần chuyển màu. Brienne di chuyển vào giữa các anh, tay nắm chặt thanh kiếm. “Buông thanh kiếm ra,” cô hét với Stannis.

Catelyn vô lực nghĩ: Cersei Lannister mà có mặt ở đây chắc cười chết mất.

Stannis chỉ thanh kiếm lấp lánh về phía anh trai. “Ta không phải là người khắc nghiệt,” ám chỉ hắn luôn bị mang danh ác là khắc nghiệt, “ta cũng không muốn dùng thanh Lightbringer lấy máu em trai, vì nghĩ đến người mẹ đã sinh thành ra cả hai anh em, vì vậy ta sẽ cho cậu cơ hội cuối cùng là tối nay để suy nghĩ lại về những lỗi lầm của mình, Renly. Hãy hạ cờ và đến gặp ta trước bình minh, ta sẽ cho cậu quyền quản lý Storm’s End và cái ghế ngồi trong hội đồng như trước kia, thậm chí ta sẽ trao cho cậu quyền thừa kế của ta cho đến khi con trai ta được sinh ra. Ngược lại những điều trên, ta sẽ phá hủy cậu.”

Renly bật cười lớn. “Stannis, anh có thanh kiếm thật đẹp. Ta thật ghen tị, nhưng ta thực nghi ngờ ánh sáng của nó đã ảnh hưởng đến tầm nhìn của anh. Hãy nhìn khắp bình nguyên này xem, anh trai, anh có thể nhìn thấy tất cả những cờ hiệu đó không?”

“Cậu nghĩ vài tay giá áo túi cơm đó sẽ giúp cậu xưng vương được à?”

“Quân đội Tyrell sẽ giúp ta xưng vương. Nhà Rowan, Tarly và Caron cũng tôn ta là vua, với búa và rìu. Những cung thủ nhà Tarth và thương nhà Pensose, Fossoway, Cuy, Mullendore, Estermont, Selmy, Hightower, Oakheart, Crane, Caswell, Blackbar, Morrigen, Beesby, Shermer, Dunn, Footly… thậm chí gia tộc Florent, huynh đệ và chú bác của vợ anh, cũng giúp ta xưng vương. Tất cả các hiệp sĩ miền Nam đều đồng hành cùng ta. Và đó là phần nhỏ nhất trong quân lực của ta.”

Bộ binh của ta sẽ tới sau, hàng trăm ngàn lính được trang bị gươm và giáo. Và anh muốn hủy diệt ta sao? Bằng cái gì? Cầu nguyện à? Hay bằng đám quân ô hợp dưới tường thành kia? Ta cho nhiều nhất được năm ngàn, những quý tộc cá tuyết và những hiệp sĩ hành và những tay lính đánh thuê. Một nửa trong số họ đã rất muốn đầu nhập ta trước khi trận chiến này bắt đầu. Lính trinh sát nói với ta, anh có ít hơn bôn trăm con ngựa - những kỵ sĩ tự do chỉ mật áo giáp da đánh lại áo giáp sắt. Ta không quan tâm anh có bao nhiêu kinh nghiệm chiến trường và nghĩ rằng mình bất khả chiến bại, Stannis, nhưng đội quân của anh sẽ tan tác chỉ bằng cú tấn công đầu tiên của ta.”

“Chúng ta hãy cùng xem, em trai.” Vài tia sáng có vẻ lọt ra ngoài khi Stannis đút thanh kiếm vào trong vỏ. “Để bình minh lên rồi chúng ta hãy xem kết quả.”

“Ta hy vọng tân thần sẽ thương xót anh, anh trai.”

Stannis khịt mũi và quay người đi đầy khinh bỉ. Nữ hồng tế khẽ quay người ra sau. “Hãy nhìn vào tội lỗi của chính mình, lãnh chúa Renly,” cô ta nói khi quay ngựa.

Catelyn và lãnh chúa Renly cùng nhau về về trại, nơi có hàng ngàn lính của hắn và vài người của bà đang đợi họ quay về. “Buổi diễn thú vị nếu không xét đến giá trị nghèo nàn,” hắn bình luận. “Ta tự hỏi có thể kiếm được thanh kiếm giống thế ở đâu đây? À, chắc chắn Loras sẽ dâng ta món quà đó sau trận chiến này.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Bảo vật này giờ phải chuyển chủ khiến ta khá buồn.”

“Cậu có cách bày tỏ nỗi buồn thật vui,” Catelyn nói, không thể che giấu nổi nỗi thất vọng của mình.

“Ta sao,” Renly nhún vai, “có lẽ đúng thế thật. Ta thừa nhận, Stannis chưa bao giờ là người ta thích nhất. Bà nghĩ câu chuyện của anh ấy có đáng tin không? Liệu Joffrey có thật là con của Kẻ Giết Vua…”

“… và anh trai ngài là người thừa kế hợp pháp.”

“Khi anh ấy còn sống,” Renly thừa nhận, “dù luật đó thật ngu ngốc, bà có đồng ý không? Tại sao là đứa con cả mà không phải là đứa thích hợp nhất? Vương miện đó phù hợp với ta, chứ chưa bao giờ phù hợp với Robert và càng không phù hợp với Stannis. Ta có sẵn tố chất trở thành vị vua vĩ đại, mạnh mẽ nhưng rộng lượng, thông minh, kiên nhẫn, giữ chữ tín với bạn bè và sẵn sàng giáng những đòn khủng hiếp vào kẻ thù, nhưng cũng có khả năng tha thứ…”

“… khiêm tốn thì sao?” Catelyn bổ sung.

Renly cười lớn. “Phu nhân, bà hãy cho phép một vị quân vương có vài nhược điểm.”

Catelyn cảm thấy vô cùng mệt mỏi. Cuối cùng bà cũng chẳng đạt được gì. Anh em nhà Baratheon đã lâm vào cảnh huynh đệ tương tàn trong khi con trai bà phải một mình đối mặt với gia tộc Lannister, và bà chẳng thế nói hay làm được gì để chấm dứt chuyện đó. Bà nghĩ có lẽ đã đến lúc nên quay lại Riverrun để vuốt mắt cho Cha. Đó là điều tốt nhất mình có thể làm bây giờ. Mình có thể là một sứ giả thất bại, nhưng vẫn là một người vợ góa tốt. Cầu các chư thần phù hộ.

Doanh trại của họ được lập trên ngọn đồi đá thấp, chạy theo hướng tư Bắc đến Nam. Mặc dù tản ra bốn phía nhưng vẫn rất trật tự. Ngay khi được thông báo rằng anh trai sẽ chiếm đánh Storm’s End, Renly đã tập hợp lực lượng, nhưng Robb đã làm ở Twins. Quân bộ binh đã tiến đến phía sau tại Bitterbridge cùng với hoàng hậu trẻ của hắn, quân lương, hành lý, động vật và tất cả máy bắn đá, trong khi Renly tự mình dẫn các hiệp sĩ và kỵ sĩ tiến về phía Đông.

Những hành động của hắn giống y ông anh trai Robett, nhưng khác nhau là Robert luôn có Eddard Stard đồng hành, Ned chắc chắn sẽ dàn xếp ổn thỏa mọi mặt trận để Robert chỉ việc dẫn quân đến đánh, ông ấy sẽ bao vây Stannis bốn phía. Renly đã bỏ quên mất hành động này, gấp gáp chạy đến chiến đấu với anh trai mình. Hắn đã bỏ mất đường cung cấp lương thực, bỏ gia súc cũng như các xe hàng, tất cả đều ở phía sau. Giờ hoặc là hắn phải đánh nhanh thắng nhanh, hoặc là sụp đổ.

Catelyn cử Hal Mollen đi chăm sóc ngựa trong khi bà theo Renly quay trở về trại lớn nằm ở trung tâm của doanh trại. Bao quanh doanh trại là những dải lụa xanh, bên trong đó các chỉ huy và quý tộc đang đợi để nghe tin tức về cuộc đàm phán. “Anh trai ta chẳng thay đổi gì cả,” vị vua trẻ nói với họ trong khi Brienne giúp hắn cởi áo choàng và vương miện. “Lâu đài và sự lễ độ không khiến hắn thỏa mãn. Hắn muốn máu đổ xuống. À ta rất mừng giúp hắn đạt được điều mong muốn.”

“Thưa bệ hạ, thần không thấy phải cần thiết tiến hành cuộc chiến ở đây.” Đại nhân Mathis Rowan cất lời. “Lâu đài rất vững chắc và bất khả xâm phạm. Hiệp sĩ Cortnay Penrose là chiến binh kỳ cựu, và không tòa thành nào có thể sánh với những tường thành của Storm’s End. Hãy để lãnh chúa Stannis vây thoải mái. Hắn sẽ không có cách nào tấn công được vào, quân đội của hắn sẽ sớm bị lạnh, đói và khát. Trong lúc đó chúng ta sẽ tấn công Vương Đô/ King’s Landing.”

“Và tất cả mọi người sẽ nói ta sợ đối mặt với Stannis?”

“Chỉ có những thằng ngu mới nghĩ thế,” Đại nhân Mathis phản bác.

Renly nhìn những người khác. “Còn ai có ý kiến gì khác không?”

“Thần cho rằng Stannis đang chọc tức ngài,” Đại nhân Randyll Tarly tuyên bố. “Nếu để hắn bình yên rời khỏi đây, hắn sẽ chỉ mạnh hơn thôi, trong khi sức mạnh của chúng ta suy giảm trong chiến trận. Gia tộc Lannister sẽ không thể bị đánh bại trong ngày một ngày hai. Trong lúc ngài chiến đấu với gia tộc Lannister thì thực lực của hắn sẽ đuổi kịp ngài… hoặc mạnh hơn.”

Những người khác lên tiếng phụ họa. Đức vua trông có vẻ rất vui mừng. “Vậy thì chúng ta sẽ đánh.”

Catelyn nghĩ: Mình đã khiến Robb thất vọng cũng như mình khiến Ned thất vọng. “Đại nhân,” bà cất cao giọng, “nếu ngài quyết định tham gia cuộc chiến này thì nhiệm vụ của tôi đến đây là kết thúc. Xin phép cho tôi quay trở lại Riverrun.”

“Bà vẫn chưa thể rời khỏi đây được,” Renly tự tìm ghế và ngồi xuống.

Bà choáng váng. “Tôi đến để mang theo hòa bình, đại nhân, chứ tôi không đến đây để hỗ trợ chiến tranh.”

Renly nhún vai. “Phu nhân, ta bảo đảm chúng ta sẽ chiến thắng mà không cần đến tình bạn hai mươi lăm năm của bà. Ta không định buộc bà tham gia trận chiến này, chỉ nhìn thôi.”

“Đại nhân, tôi đã nhìn thấy nó ở Khu rừng Whispering Wood. Tôi đã nhìn thấy cảnh giết chóc đủ rồi, và tôi đến đây như một sứ giả…”

“Và bà cũng rời khỏi đây như một sứ giả,” Renly nói, “nhưng là một sứ giả có cái nhìn mới hơn so với khi bà đến đây. Bà sẽ tận mắt thấy số phận dành cho kẻ phản bội, để con trai bà có thể lắng nghe câu chuyện từ chính bà. Chúng tôi sẽ bảo vệ bà an toàn, đừng sợ.” Hắn quay người sang hướng khác. “Đại nhân Mathis, ông sẽ chỉ huy lực lượng chính đánh thẳng vào trung tâm. Bryce, ông sẽ dẫn cánh quân đánh vào mạn trái, ta sẽ đánh bên mạn phải. Đại nhân Estermont, ông phụ trách hậu cần.”

“Thần sẽ không khiến bệ hạ thất vọng,” Đại nhân Estermon trả lời.

Đại nhân Mathis Rowan cất lời. “Ai sẽ là quân tiên phong?”

“Bệ hạ,” Hiệp sĩ Jon Fossoway cất lời. “Thần mong nhận được vinh dự đó.”

“Dù anh có yêu cầu,” hiệp sĩ Guyard biệt danh Green nói, “thì theo luật nhiệm vụ này thuộc về một trong bảy cận vệ.”

“Cần nhiều hơn một cái áo choàng đẹp để làm một tấm chắn tốt,” Randyll Tarly tuyên bố. “ Lúc tôi đang chỉ huy đội quân tiên phong của Mace Tyrell thì cậu vẫn còn trong tã bú tí mẹ, Guyard.”

Những tiếng phản đối cất lên rào rào, mọi người đều hét to yêu cầu của mình. Catelyn nghĩ đúng là các hiệp sĩ mùa hè. Renly giơ tay lên. “Các đại nhân, đủ rồi. Nếu ta có mười hai đội quân tiên phong thì chắc chắn tất cả mọi người ở đây đều được chỉ huy, nhưng vinh quang lớn nhất phải thuộc về hiệp sĩ vĩ đại nhất. Do vậy Hiệp sĩ Loras là lựa chọn đầu tiên.”

“Bệ hạ, thần cảm kích tận đáy lòng.” Viên hiệp sĩ của gia tộc Flower quỳ xuống trước nhà vua. “Xin được chúc phúc toàn quân và xin bệ hạ cử ra một hiệp sĩ mang cờ của người cạnh thần. Hãy để tuần lộc và hoa hồng cùng ra trận chiến đấu.”

Renly nhìn hắn và gọi: “Brienne.”

“Thưa bệ hạ,” cô vẫn mặc bộ áo giáp bằng sắt xanh dù đã cởi mũ. Trong lều khá nóng và mồ hôi ướt nhẹp mái tóc vàng dính trên mặt. “Nơi của thiếp là bên cạnh bệ hạ. Thiếp đã thề sẽ bảo vệ người…”

“Là một trong bảy cận vệ,” nhà vua nhắc nhở cô. “Đừng bao giờ sợ hãi. Bốn đồng nghiệp của nàng sẽ cùng ta ra chiến trường.”

Brienne quỳ xuống. “Nếu thiếp phải rời xa bệ hạ, xin hãy để thiếp được giúp ngài mặc áo giáp.”

Catelyn nghe thấy thấy ai đó phía sau đang cố nén cười. Cô ấy yêu hắn, bà buồn bã nghĩ, thật tội nghiệp. Cô ấy tham gia trò chơi của hắn chỉ để được ở bên cạnh hắn, không bao giờ để ý đến việc bọn họ nghĩ cô ấy chỉ là một con ngốc.

“Ta cho phép,” Renly nói, “giờ thì tất cả mọi người rời khỏi đây đi. Ngay cả quân vương cũng phải nghỉ ngơi trước trận chiến.”

“Đại nhân,” Catelyn nói. “Chúng ta vừa đi qua một nhà thờ nhỏ ở làng gần đây. Nếu ngài không cho phép tôi quay lại Riverrun thì hãy để tôi đến đó và cầu nguyện.”

“Cứ làm theo ý bà. Hiệp sĩ Robar, hãy đưa Phu nhân Stark an toàn đến nhà thờ đó… nhưng nhớ đưa bà ấy trở lại trước bình minh.”

“Ngài cũng có thể cầu nguyện,” Catelyn thêm vào.

“Để chiến thắng ư?”

“Để lý trí hơn.”

Renl cười lớn. “Loras, hãy ở lại và giúp ta cầu nguyện. Đã quá lâu rồi nên ta không biết làm việc đó thế nào. Những người còn lại, ta muốn mọi người ở vị trí của mình ngay khi tia nắng đầu tiên bắt đầu xuất hiện, áp giáp mặc đầy đủ, vũ khí sẵn sàng và lên ngựa. Chúng ta sẽ giúp cho Stannis không thể quên được buổi bình minh này.”

Khi Catelyn rời khỏi lều, một nửa mặt trời đã khuất núi. Hiệp sĩ Robar Royce lặng lẽ đi cạnh bà. Bà biết hắn là con trai của Bronze Yohn, lớn lên thật khôi vĩ, có chút danh trong các cuộc thi đấu. Renly đã trao cho hắn một chiếc áo choàng cầu vồng cùng một bộ áo giáp đỏ phù hợp và ban danh là một trong bảy cận thần. “Hiệp sĩ, cậu đã đi một quãng đường dài từ Vale,” bà nói với hắn.

“Và bà cũng ở xa thành Winterfell, thưa phu nhân.”

“Ta biết thứ gì mang ta đến đây, nhưng còn cậu, sao cậu lại đến? Đây không là cuộc chiến của cậu, cũng như không phải của ta.”

“Tôi đã biến nó thành cuộc chiến của mình từ lúc tôn Renly là vua.”

“Gia tộc Royce chiến đấu dưới là cờ của gia tộc Arryn.”

“Cha tôi thề trung thành với Phu nhân Lysa, người thừa kế của ông ấy cũng vậy. Nhưng đứa con thứ hai sẽ phải tự tìm vinh quang ình,” Hiệp sĩ Robar nhún vai. “Người đàn ông trưởng thành sẽ chán ghét những cuộc thi đấu võ suông.”

Hắn không thể quá hai mươi mốt tuổi, Catelyn nghĩ, ở độ tuổi của người mà hắn tôn làm vua… nhưng còn vua của bà, Robb của bà, dù lên ngôi ở tuổi mười lăm cũng lý trí hơn những người này nhiều lắm. Hoặc là bà cầu nguyện thế. Trong góc lều nhỏ của Catelyn, Shadd đang gặm cà rốt, Hal Mollen đang chơi bài với ba lính thành Winterfell, Lucas Blackwood ngồi mài dao. “Phu nhân Stark,” Lucas cất lời khi nhìn thấy bà. “Mollen nói rằng cuộc chiến sẽ xảy ra vào lúc bình minh.”

“Hal có thông tinh chính xác,” bà trả lời. Và bà đã quên có người nói nhiều. “Chúng ta tham chiến hay đi đâu?”

“Chúng ta sẽ cầu nguyện, Lucas ạ,” bà trả lời hắn, “chúng ta cầu nguyện.”

## 105. Chương 32

Anh đã đúng. Cô có lý do.

“Đó là một câu chuyện dài.”

“Anh có cả đêm cơ mà,” anh trả lời.

“Anh thật sự nghĩ là em có tài à?” cô khẽ hỏi.

“Thôi nào,” anh nói, vươn tay ra nắm lấy tay cô, “anh muốn chỉ cho em thấy cái này.”

Cô đứng lên và đi theo anh qua cửa tới phòng khách. Anh dừng lại ở trước lò sưởi và chỉ vào bức tranh treo bên trên. Cô há hốc mồm, kinh ngạc, ngạc nhiên vì đã không để ý đến nó từ trước, ngạc nhiên hơn vì nó lại ở đấy.

“Anh vẫn giữ nó ư?”

“Dĩ nhiên là anh giữ nó. Nó thật tuyệt vời.”

Cô nhìn anh nghi hoặc, và anh giải thích.

“Ngắm nó khiến anh cảm thấy mình còn sống. Thỉnh thoảng anh phải tỉnh dậy và sờ vào nó. Nó thật sống động – những hình khối, bóng, màu sắc. Anh đôi khi còn mơ thấy nó. Thật là tuyệt vời, Allie – anh có thể nhìn chăm chú nó hàng giờ.”

“Anh đùa đấy à?” cô sửng sốt.

“Anh chưa bao giờ đùa.”

Cô không nói gì.

“Em muốn nói với anh là trước đây chưa ai từng nói với em điều đó ư?”

“Thầy giáo của em có nói,” cuối cùng cô cũng nói, “nhưng hình như em không tin ông ấy.”

Anh biết chuyện không chỉ vậy. Allie nhìn đi chỗ khác rồi tiếp tục.

“Em vẽ từ nhỏ. Em đoán là khi lớn hơn một chút, em bắt đầu nghĩ mình vẽ giỏi. Em cũng thích vẽ. Em nhớ bức này em đã vẽ hồi mùa hè năm đó, mỗi ngày lại vẽ thêm, thay đổi nó khi mối quan hệ của chúng ta thay đổi. Em còn không nhớ đã bắt đầu vẽ nó như thế nào hoặc muốn nó trông ra sao, nhưng nó có liên quan đến việc này.

“Em còn nhớ đã không thể ngừng vẽ sau khi về nhà vào mùa hè đó. Em nghĩ đó là cách để em tránh nỗi đau lúc ấy em phải chịu. Dù sao thì cuối cùng khi vào đại học, em dã theo chuyên ngành mỹ thuật vì đó là việc em phải làm; em còn nhớ đã ngồi một mình hàng tiếng trong studio và thưởng thức từng phút một. Em yêu sự tự do mình cảm thấy khi sáng tạo, cái cách sự tự do ấy gây cảm xúc trong em để tạo ra thứ gì đó đẹp đẽ. Ngay trước khi em tốt nghiệp, thầy giáo của em, người tình cờ cũng là một nhà phê bình trên báo, bảo em rằng em có tài. Ông bảo em nên thử làm một nghệ sĩ xem sao. Nhưng em đã không nghe ông.”

Cô ngừng lại ở đó, cố tập trung những suy nghĩ của mình.

“Cha mẹ em không nghĩ một người như em kiếm sống bằng nghề vẽ là thích hợp. Một thời gian sau em ngừng vẽ. Đã hàng năm nay em không hề đụng đến cọ.”

Cô nhìn bức tranh chăm chú.

“Em có nghĩ mình sẽ vẽ lại không?”

“Em không chắc là em có thể vẽ được nữa. Đã lâu lắm rồi.”

“Em vẫn có thể, Allie. Anh biết em có thể. Em có một tài năng đến từ trong con người em, từ trái tim em, chứ không phải từ những ngón tay em. Thứ em có không bao giờ biến mất. Đó là thứ mà những người khác chỉ có thể mơ thấy thôi. Em là một nghệ sĩ, Allie.”

Những câu ấy thốt ra chân thành đến nỗi cô biết anh nói không phải để tỏ ra lịch sự. Anh thật sự tin vào khả năng của cô, và vì lý do nào đó điều ấy có ý nghĩa đối với cô hơn cô tưởng. Nhưng rồi có gì khác xảy ra, một thứ vô cùng mạnh mẽ.

Tại sao nó lại xảy ra, cô không bao giờ biết, nhưng đó là khi vực thẳm đã bắt đầu khép miệng lại với Allie, vực thẳm mà cô đã dựng lên trong cuộc đời để ngăn cách nỗi đau với niềm vui sướng. Và khi đó cô ngờ, có lẽ không vô thức, rằng điều này mang nhiều ý nghĩa hơn mức cô muốn thừa nhận.

Nhưng vào khoảnh khắc ấy, cô vẫn chưa hoàn toàn nhận ra nó, và cô quay sang đối diện anh. Cô vươn tay ra chạm vào tay anh, rụt rè, nhẹ nhàng, kinh ngạc rằng sau bao nhiêu năm như thế anh vẫn biết chính xác điều cô cần được nghe. Khi ánh mắt họ khóa chặt với nhau, cô lại một lần nữa nhận ra anh thật đặc biệt biết bao.

Và chỉ trong một khoảnh khắc sượt qua, một sợi thời gian mỏng mảnh treo lơ lửng trong không trung như những con đom đóm trên bầu trời mùa hè, cô tự hỏi có phải mình lại đang yêu anh.

Một tiếng ding báo hiệu thời gian đặt giờ lò nướng đã hết, Noah quay đi, phá vỡ khoảnh khắc ấy, những điều vừa xảy ra với họ tác động kỳ lạ đến anh. Đôi mắt cô nói chuyện với anh, thì thầm điều gì đó anh khao khát muốn nghe, vậy mà anh không thể ngừng giọng nói trong đầu anh, giọng nói của cô, giọng kể cho anh nghe về tình yêu của cô với một người đàn ông khác. Anh thầm nguyền rủa cái lò đặt giờ khi đi vào bếp và nhấc bánh mì ra khỏi đó. Anh suýt làm tay mình bỏng, đánh rơi ổ bánh trên bàn bếp và nhận ra chảo rán đã sẵn sàng. Thế rồi vừa lẩm bẩm với chính mình anh vừa lấy ít bơ từ ngăn lạnh ra, phết một ít lên bánh mì, và đun chảy một ít nữa để làm cua.

Allie theo anh vào bếp và hắng giọng.

“Em dọn bàn bây giờ nhé?”

Noah chỉ con dao cắt bánh, “Được chứ, đĩa ở đằng kia. Đồ dùng nhà bếp và khăn ăn ở kia. Lấy nhiều vào nhé – món cua có thể rất phiền phức, vì thế chúng ta cần nhiều khăn.” Anh không thể nhìn cô khi nói. Anh không muốn nhận ra mình đã nhầm về điều vừa mới xảy ra giữa họ. Anh không muốn đó là một nhầm lẫn.

Allie cũng đang phân vân về khoảnh khắc ấy và cảm thấy ấm lòng khi nghĩ về nó. Những câu anh nói lại vang lên trong đầu cô khi cô tìm thấy mọi thứ cần cho bàn ăn: đĩa, bộ dao nĩa, muối và tiêu. Khi cô dọn bàn xong, Noah đưa cô bánh mì và những ngón tay của họ thoáng chạm nhau.

Anh hướng sự chú ý của mình trở lại chiếc chảo rán và lật chỗ rau. Anh nhấc vung nồi hấp, thấy còn cầm thêm một phút nữa nên lại hấp tiếp. Lúc này anh đã trấn tĩnh hơn và lại quay lại với những câu chuyện gẫu dễ nói.

“Em đã bao giờ ăn cua chưa?”

“Một vài lần. Nhưng chỉ là xa lát cua thôi.”

Anh cười. “Thế thì em sắp có một cuộc phiêu lưu rồi đấy. Chờ chút nhé.” Anh biến mất lên gác một lát và quay lại với một chiếc sơ mi màu xanh hải quân cài cúc. Anh dang chiếc áo ra cho cô.

“Đây, mặc cái này vào. Anh không muốn váy em dây bẩn.”

Allie mặc chiếc áo và ngửi thấy mùi hương phảng phất trong đó – mùi của anh, rất đặc biệt, rất tự nhiên.

“Đừng lo,” anh nói khi thấy vẻ mặt của cô, “sạch mà.”

Cô cười. “Em biết. Chỉ là nó làm em nhớ lại cuộc hẹn đầu tiên của chúng ta thôi. Đêm đó anh không cho em mượn cái áo khoác của anh, còn nhớ không?”

Anh gật đầu. “Ừ, anh nhớ. Fin và Sarah đi cùng mình. Fin cứ huých khuỷu tay anh suốt dọc đường về nhà cha mẹ em, cố tìm cách làm anh nắm tay em.”

“Nhưng anh đã không nắm.”

“Ừ,” anh trả lời, lắc đầu.

“Tại sao?”

“Vì ngượng, chắc thế, hoặc là sợ, chẳng biết nữa.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Có vẻ như lúc đó mà làm thế thì không đúng đắn lắm.”

“Nghĩ lại, em thấy lúc đây anh khá e thẹn, đúng không?”

“Anh thích cụm từ ‘tự tin ngầm’ hơn,” anh nháy mắt đáp, và cô mỉm cười.

Món rau và lũ cua chín cùng một lúc. “Cẩn thận, nóng đấy,” anh nói khi đưa chúng cho cô, rồi họ ngồi đối diện nhau qua chiếc bàn gỗ. Nhận ra món trà vẫn còn trên bàn bếp, Allie đứng lên lấy. Sau khi chọ ít rau và bánh mì lên đĩa, Noah cho thêm một con cua, Allie ngồi một lúc, nhìn nó chằm chằm.

“Trông như con bọ ấy nhỉ.”

“Nhưng mà là một con bọ ngon,” anh nói. “Đây, để anh chỉ em cách ăn nhé.”

Anh làm mẫu thật nhanh, khiến cho việc đó trông dễ dàng, lấy chỗ thịt cua và để nó lên đĩa của cô. Còn Allie thì cả hai lần đầu đều bóp chỗ càng cua quá mạnh, và phải dùng tay để gỡ lớp mai ra khỏi chỗ thịt. Lúc đầu cô thấy khá vụng về, lo rằng anh sẽ nhìn thấy hết sự vụng về đó, nhưng rồi cô nhận ra đó chỉ là sự bất an của cô. Anh chẳng quan tâm đến những thứ như thế. Anh chẳng bao giờ như thế cả.

“Vậy Fin thì thế nào?”

Anh ngưng một giây rồi mới đáp.

“Fin chết trong chiến tranh. Tàu khu trục của cậu ấy trúng phải ngư lôi năm 43.”

“Em rất tiếc,” cô nói, “em biết anh ấy là một người bạn thân của anh.”

Giọng anh thay đổi, bây giờ hơi trầm hơn.

“Ừ. Dạo này anh rất hay nghĩ về cậu ấy. Anh nhớ nhất là lần cuối cùng gặp cậu ấy. Anh về nhà để chia tay trước khi tòng quân, rồi bọn anh tình cờ gặp lại nhau. Hồi đó cậu ấy đang làm ngân hàng, giống như cha cậu ấy trước kia. Suốt tuần sau đó bọn anh đã ở bên nhau. Đôi khi anh nghĩ chính anh đã thuyết phục cậu ấy tòng quân. Anh không nghĩ cậu ấy sẽ vào quân ngũ nếu không phải là anh sắp sửa đi lính.”

“Không phải vậy đâu,” cô nói, ân hận vì đã nhắc đến chủ đề này.

“Em nói đúng. Anh chỉ nhớ cậu ấy thôi.”

“Em cũng thích anh ấy. Anh ấy làm em cười.”

“Cậu ấy lúc nào cũng giỏi việc này.”

Cô nhìn anh tinh nghịch. “Anh ấy đã từng thích em đấy, anh biết không.”

“Anh biết. Cậu ấy kể cho anh nghe.”

“Vậy à? Anh ấy đã nói gì?”

Noah nhún vai. “Nói những gì cậu ấy vẫn nói thôi. Rằng cậu ấy phải cầm gậy xua em đi thôi. Rằng em đuổi theo cậu ấy thường xuyên, kiểu thế.”

Cô khẽ bật cười. “Anh có tin anh ấy không?”

“Dĩ nhiên,” anh đáp. “Tại sao không?”

“Mấy anh lúc nào cũng dính chặt với nhau,” cô vừa nói vừa vươn tay qua bàn, chọc ngón tay mình vào cánh tay anh. Cô tiếp tục. “Thế anh kể cho anh ấy nghe những gì đã xảy ra từ khi mình gặp nhau lần cuối đi.”

Họ bắt đầu nói chuyện, bù đắp lại quãng thời gian đã mất. Noah kể chuyện rời khỏi New Bern, chuyện làm việc ở xưởng tàu và ở bãi phế thải ở New Jersey. Anh trìu mến kể về Morris Goldman và kể sơ một chút về chiến tranh, tránh phần lớn các chi tiết, và kể cho cô nghe về cha anh và việc anh đã nhớ ông thế nào. Allie kể về chuyện đi học đại học, vẽ tranh, và những giờ cô làm tình nguyện ở bệnh viện. Cô kể về gia đình và bạn bè mình, về những hoạt động từ thiện cô tham gia. Không ai trong hai người nhắc đến bất kỳ người nào mà họ đã hẹn hò kể từ lần cuối gặp nhau. Cả Lon cũng bị bỏ qua và mặc dù cả hai đều nhận ra sự bỏ qua này, không ai nhắc đến cả.

Rồi Allie cố gắng nhớ lại lần cuối cô và Lon nói chuyện như thế này. Mặc dù anh lắng nghe chăm chú và họ ít khi tranh cãi, anh không phải là kiểu người để nói chuyện thân mật. Cũng như cha anh, anh không thoải mái khi chia sẻ những suy nghĩ và cảm giác của mình. Cô đã cố giải thích rằng cô cần gần gũi hơn với anh, nhưng có vẻ như điều đó cũng chẳng bao giờ làm nên gì khác biệt.

Nhưng giờ ngồi nơi đây, cô đã nhận ra điều mình đang thiếu vắng.

Bầu trời sẫm tối hơn và mặt trăng nhô lên cao khi đêm muộn. Và dù cả hai đều không nhận ra, họ đều đã có lại được sự thân mật, mối liên kết của sự tương đồng mà một thời họ từng chia sẻ.

Họ ăn xong bữa tối, cả hai đều hài lòng với bữa ăn và giờ không trò chuyện nhiều nữa. Noah nhìn đồng hồ và thấy rằng trời đã khuya. Những vì sao đã mọc đủ, lũ dế im lặng hơn. Anh nói chuyện rất vui với Allie và tự hỏi có phải mình đã nói quá nhiều, tự hỏi liệu cô nghĩ gì về cuộc đời anh, hi vọng rằng dù sao nó cũng sẽ tạo nên một chút khác biệt, nếu có thể.

Noah đứng lên và đổ đầy nước vào ấm trà. Cả hai đã mang đĩa bát ra chậu rửa, lau sạch chiếc bàn, và anh rót ra thêm hai tách trà nóng, cho thêm cái túi trà vào.

“Lại ra hiên ngồi nhé?” anh hỏi, đưa cho cô tách trà, và cô đồng ý, đi trước. Anh vớ lấy một chiếc mền bông đề phòng cô bị lạnh, và chẳng mấy chốc họ đã yên vị lại chỗ cũ, mền bông đắp trên chân cô, những chiếc ghế lắc lư. Noah ngắm cô từ khóe mắt. Chúa ơi, cô ấy thật đẹp, anh nghĩ. Và sâu thẳm bên trong, anh thấy đau đớn.

Vì có điều gì đó đã xảy ra trong suốt bữa tối.

Khá đơn giản, anh lại yêu rồi. Giờ khi họ ngồi ngay cạnh nhau thì anh đã biết. Yêu một Allie mới, không chỉ ký ức về cô.

Anh chưa từng thật sự ngừng yêu cô, và, anh nhận ra, đó là số mệnh của mình.

“Một đêm tuyệt vời,” anh nói, giọng nhẹ nhàng hơn.

“Đúng thế,” cô nói, “một đêm tuyệt vời.”

Noah quay nhìn những vì sao, ánh sáng lấp lánh của chúng nhắc anh nhớ rằng cô sắp phải ra đi, và anh thấy lòng mình gần như trống trải. Đây là đêm anh muốn chẳng bao giờ kết thúc. Làm sao anh nói với cô đây? Anh có thể nói gì khiến cô ở lại?

Anh không biết. Nên anh quyết định không nói gì. Và lúc đó anh nhận ra là mình đã thất bại.

Những chiếc ghế đu đưa lắc lư theo một nhịp lặng lẽ. Lũ dơi lại bay trên sông. Bướm đêm lại hôn lên chiếc đèn hiên. Anh biết ở đâu đó người ta đang yêu nhau.

“Nói chuyện với em đi.” Cuối cùng cô nói, giọng xao xuyến. Hay là tâm trí anh đang lừa anh?

“Anh nên nói gì?”

“Nói như anh đã từng ở dưới cây sồi.”

Và anh đã làm thế, đọc lại những vần thơ ngày xưa, uống mừng cho đêm đó. Withman và Thomas, vì anh yêu những hình ảnh trong thơ họ. Tennyson và Browning, vì những chủ đề của họ nghe thật gần gũi.

Cô ngả đầu vào ghế, nhắm mắt lại, thấy ấm lên một chút khi anh đọc xong. Không phải là những vần thơ hay giọng của anh khiến cô ấm lên. Đấy là tổng thể mọi thứ, tổng thể to lớn hơn phép cộng của từng phần riêng biệt. Cô không cố phán vỡ tổng thể ấy, không muốn thế, vì nghe thơ như vậy thì thật vô nghĩa. Thơ ca, cô nghĩ, không phải được viết ra để phân tích: nó được viết ra để khơi gợi cảm hứng mà không cần lý do, để làm xúc động mà không cần phải hiểu.

Vì anh, cô đã dự vài lớp ngâm thơ do khoa Ngôn ngữ và Văn chương Anh tổ chức hồi còn học đại học. Cô đã ngồi và lắng nghe nhiều người đọc những vần thơ khác nhau, nhưng không lâu sau đã bỏ lớp ấy vì thất vọng khi không có ai gợi được cảm hứng cho cô, cũng không ai có vẻ gì là được thơ gợi cảm hứng như những người yêu thơ đích thực.

Họ đu đưa một lúc lâu, uống trà, ngồi lặng thinh, trôi theo những ý nghĩ của mình. Lúc này sự thôi thúc từng đẩy cô đến đã biến mất – cô vui vì điều đó – nhưng lại lo ngại về những cảm giác đã thế chỗ nó, sự xao động đã bắt đầu lây rây và cuộn tròn trong các lỗ chân lông của nó như bụi vàng trong những chiếc giần đãi vàng ở sông. Cô đã cố chối bỏ chúng, trốn khỏi chúng, nhưng bây giờ cô nhận ra cô không muốn chúng ngừng lại. Đã nhiều năm rồi cô mới cảm giác thế này.

Lon không thể khơi gợi những cảm giác này trong cô. Anh chưa bao giờ và có lẽ không bao giờ có thể. Có lẽ đó là lý do tại sao cô chưa bao giờ ngủ với anh. Trước đây anh đã thử, nhiều lần, sử dụng mọi thứ từ hoa đến mánh khóe, nhưng cô đã luôn áp dụng lời biện minh là cô muốn chờ đến đám cưới. Thường thì anh chấp nhận điều đó, đôi khi cô tự hỏi anh sẽ đau lòng đến thế nào nếu như anh phát hiện ra chuyện Noah.

Nhưng còn một điều nữa khiến cô muốn chờ, và điều đó liên quan tới chính Lon. Anh bị thu hút vào công việc, nó luôn đòi hỏi hầu hết sự chú ý của anh. Công việc đứng hàng đầu, anh không có thời gian đâu cho thơ ca và những buổi tối lãng phí hay ngồi đu đưa ghế dưới hiên nhà. Cô biết điều này là lý do vì sao anh thành công, một phần trong cô kính trọng anh vì điều đó. Nhưng cô cũng cảm thấy như thế không đủ. Cô muốn cái gì đó khác, cái gì đó khác biệt, cái gì đó hơn nữa. Niềm say đắm và sự lãng mạn, có lẽ thế, hoặc có lẽ chỉ là những cuộc trò chuyện nho nhỏ trong những căn phòng thắp nến, hay cái gì đó đơn giản như việc không bị xếp vào vị trí thứ hai.

Noah cũng đang sàng lọc các ý nghĩ của mình. Với anh, đêm nay sẽ được nhớ đến như một trong những khoảng thời gian đặc biệt nhất mà anh từng có. Vừa đu đưa ghế vừa ghi nhớ tất cả các chi tiết của nó, rồi lại ghi nhớ lần nữa. Mọi thứ cô làm dường như đều kích thích anh, tiếp thêm năng lượng cho anh.

Bây giờ ngồi bên cô, anh tự hỏi trong suốt những năm xa cách không biết cô có mơ những điều giống như anh đã mơ? Cô có bao giờ mơ về việc họ lại ôm nhau và hôn nhau dưới ánh trăng dịu dàng? Hay cô có đi xa hơn và mơ về cơ thể trần đã xa nhau bao nhiêu lâu của họ…?

Anh nhìn lên trời sao và nhớ lại hàng nghìn đêm trống rỗng đã trải qua kể từ lần cuối họ gặp nhau. Việc gặp lại cô bỗng khơi lại hết những cảm giác ấy, anh thấy mình không thể đưa nó trở lại sâu trong lòng. Anh biết anh lại muốn làm tình với cô và muốn cô đáp lại. Đấy là điều anh muốn nhất trên đời này.

Nhưng anh cũng nhận ra rằng không bao giờ có thể. Bây giờ cô đã đính hôn.

Với sự im lặng của anh, Allie biết rằng anh đang nghĩ về cô và cảm thấy hân hoan. Cô không biết chính xác những suy nghĩ của anh là gì, không thật sự quan tâm lắm, chỉ cần biết anh nghĩ về cô và thế là đủ.

Cô nghĩ về cuộc nói chuyện của họ lúc ăn tối và tự hỏi về sự cô đơn. Không hiểu sao cô không thể hình dung ra hình ảnh anh đang đọc thơ cho ai đó khác nghe, hoặc chia sẻ những ước mơ với một phụ nữ khác. Dường như anh không phải kiểu người ấy. Hoặc là thế, hoặc cô muốn tin là thế.

Cô đặt tách trà xuống, lùa tay vào tóc và nhắm mắt lại.

“Em mệt à?” anh hỏi, cuối cùng cũng thoát khỏi những suy nghĩ của mình.

“Một chút. Thật ra thì vài phút nữa em phải đi.”

“Anh biết,” anh nói, gật đầu, giọng bình thản.

Cô không đứng lên ngay mà lại cầm tách trà và uống ngụm nhỏ cuối cùng, cảm thấy nó làm ấm cổ họng. Cô uống cả đêm nay vào lòng. Bây giờ trăng đã lên cao hơn, gió xào xạc trên các rặng cây, và trời lạnh hẳn.

Cô nhìn Noah bên cạnh mình. Vết sẹo trên mặt anh nhìn từ một bên trong thật rõ. Cô tự hỏi không hiểu có phải anh đã có nó trong chiến tranh, rồi lại tự hỏi anh đã bao giờ bị thương? Anh không nhắc đến chuyện đó và cô cũng không hỏi, chủ yếu vì cô không muốn hình dung ra anh bị thương.

“Em phải đi thôi.” Cuối cùng cô nói, đưa chiếc mền lại cho anh.

Noah gật đầu, sau đó dứng lên không nói một lời. Anh cầm lại chiếc mền rồi cả hai ra xe cô, thảm lá rụng lạo xạo dưới chân họ. Khi anh mở cửa xe, cô toan cởi chiếc sơ mi anh ượn lúc nãy, nhưng anh ngăn cô lại.

“Hãy giữ nó,” anh nói. “Anh muốn em giữ nó.”

Cô không hỏi tại sao vì  cô cũng muốn giữ nó. Cô chỉnh lại chiếc áo rồi khoanh tay quanh người để xua đi cái lạnh. Vì lý do nào đó, khi đứng như vậy cô bỗng nhớ lại cảnh mình đứng dưới hiên nhà sau một tối khiêu vũ ở trường phổ thông, chờ đợi một chiếc hôn.

“Tối nay anh đã rất vui,” anh nói. “Cảm ơn em vì đã tìm thấy anh.”

“Em cũng thế,” cô đáp.

Anh cố thu hết can đảm. “Mai anh sẽ gặp lại em chứ?”

Một câu hỏi đơn giản. Cô biết câu trả lời nên là gì, nhất là nếu cô muốn giữ cho cuộc đời mình đơn giản. “Em không nghĩ mình nên làm thế,” là tất cả những gì cô phải nói, và nó sẽ kết thúc mọi thứ ngay tại đây, ngay bây giờ. Nhưng trong một giây cô đã không nói gì.

Sự lựa chọn lúc ấy như một con quỷ đe dọa cô, trêu ngươi cô, thách thức cô. Tại sao cô không thể nói thế? Cô không biết. Nhưng khi nhìn vào mắt anh để tìm ra câu trả lời cần có, cô nhìn thấy người đàn ông cô đã một lần yêu, rồi bỗng nhiên mọi sự trở nên rõ ràng.

“Em muốn thế.”

Noah ngạc nhiên. Anh không trông đợi cô sẽ trả lời như vậy. Lúc ấy anh muốn chạm vào cô, ôm lấy cô trong vòng tay, nhưng anh đã không làm.

“Em đến đây vào buổi trưa nhé?”

“Được. Anh định làm gì?”

“Rồi em sẽ thấy,” anh trả lời. “Anh biết một chỗ để đến.”

“Em đã bao giờ đến đấy chưa?”

“Chưa, nhưng đó là một nơi đặc biệt.”

“Nó ở đâu?”

“Đó là một ngạc nhiên mà.”

“Em sẽ thích nó chứ?”

“Em sẽ yêu nó,” anh đáp.

Cô quay đi trước khi anh có thể hôn cô. Cô không biết liệu anh có thử làm thế không, nhưng biết chắc nếu anh làm thế, cô sẽ rất khó có thể ngăn anh lại. Ngay lúc này cô không thể xử lý việc đó, với bao nhiêu thứ đang đến trong đầu. Cô trườn vào sau tay lái, thở một hơi nhẹ nhõm. Anh giúp cô đóng cửa xe, và cô nổ máy. Khi máy đã nổ, cô hạ cửa kính xuống một chút.

“Hẹn gặp anh ngày mai,” cô nói, mắt cô phản chiếu ánh trăng.

Noah vẫy tay khi cô lùi xe. Cô quay xe lại, sau đó lái lên đường ra, hướng về phía thị trấn. Anh nhìn chiếc xe cho đến khi ánh đèn biến mất sau những cây sồi xa xa và tiếng động cơ đã mất hẳn. Clem đi luẩn quẩn đến chỗ anh và anh vỗ về nó, chú ý đặc biệt đến cổ nó, gãi vào chỗ nó không thể với đến được. Sau khi nhìn lên con đường một lần nữa, cả hai sóng bước trở lại hiên nhà phía sau.

Anh lại ngồi lên chiếc ghế đu, lần này một mình, một lần nữa cố gắng cắt nghĩa buổi tối vừa mới trôi qua. Nghĩ về nó. Tua đi tua lại nó. Nhìn lại nó. Nghe lại nó. Quay chậm lại nó. Anh không cảm thấy muốn chơi ghi ta hay đọc sách. Không biết mình cảm thấy gì.

“Cô ấy đã đính hôn.” Cuối cùng anh cũng thì thầm, rồi im lặng hàng giờ liền, chỉ có chiếc ghế là gây ra tiếng động. Lúc này đêm đã yên tĩnh, chẳng có hoạt động gì trừ Clem thỉnh thoảng đi đến chỗ anh kiểm tra như thể hỏi rằng, “Cậu có ổn không?”

Và vào một khoảnh khắc sau nửa đêm của cái đêm tháng Mười trời quang đó, tất cả đều đổ dồn vào bên trong, và Noah trở nên quá chừng khao khát. Nếu có ai nhìn thấy anh, họ hẳn là nhìn thấy ai đó như một ông già, ai đó đã già đi cả đời người chỉ trong vài tiếng đồng hồ. Ai đó gập người trong chiếc ghế của mình với đôi tay bưng lấy mặt và đôi mắt đẫm nước.

Anh không biết làm thế nào để ngăn lại.

## 106. Chương 33

CHƯƠNG 33: CATELYN

Trước khi họ đến được ngôi làng thì trời đã tối đen. Catelyn âm thầm tự hỏi liệu ngôi làng này có tên không. Mà nếu có thì nó cũng theo dân nàng đi chạy nạn rồi, cùng với tất cả mọi thứ họ sở hữu, bao gồm ngay cả những ngọn nến ở nhà thờ. Hiệp sĩ Wendel thắp một ngọn đuốc rồi dẫn bà đi qua một cánh cửa thấp.

Bên trong nhà thờ, bảy bức tường đã bị đập nát vỡ. Chúa luôn có vị trí số một với bảy trạng thái khác nhau, Nữ tu sĩ Osmynd đã từng dạy bà như thế khi bàn còn nhỏ, giống như thánh đường là một kiến trúc duy nhất, với bảy bức tường. Những nhà thờ nhộn nhịp của các thành phố luôn có bảy thiên chúa với những bức tượng của riêng mình, mỗi người đều có bàn thờ riêng. Tại Winterfell, Nữ tu sĩ Chayle thường gắn những mặt nạ được điêu khắc khác nhau vào mỗi bức tường. Nơi đây, Catelyn chỉ nhìn thấy những bản phác thảo thô. Hiệp sĩ Wendel gắn cây đuốc vào cánh cửa bên cạnh cửa chính, rồi lui ra đợi bên ngoài cùng với Robar Royce. Catelyn nghiên cứu các khuôn mặt trên tường. Thánh Cha (The Father) vẫn có râu như mọi khi. Thánh Mẫu (The Mother) mỉm cười hòa ái. Thánh chiến binh (The Warrior) cầm kiếm giơ trước mặt. Thánh thợ rèn (The Smith) có cây búa của mình. Thánh đồng trinh (The Maid) trông vẫn đẹp. Thánh Lão (The Crone) trông gầy và cơ trí.

Và khuôn mặt thứ bảy… Thánh Khách (the Stranger) khuôn mặt không phân rõ nam hay nữ, ngay cả thân thể cũng thể như là một người du mục đến từ nơi xa, là người nhưng không hẳn là người, quen mà lạ, lạ mà quen. Ở đây khuôn mặt có hình ovan đen, hai đôi mắt tối với những vì sao trong đó khiến Catelyn cảm thấy không thoải mái chút nào. Bà cảm thấy bất an và không tìm thấy sự an ủi trong đó.

Bà quỳ gối trước Thánh Mẫu. “Mẹ của con, xin hãy nhìn trận chiến này bằng đôi mắt từ mẫu. Tất cả họ đều là con trai của người, mỗi người họ. Xin hãy chăm sóc họ, chăm sóc con trai con. Xin người hãy giúp con trông nom Robb, Bran và Rickon như con ở bên cạnh chúng.”

Một vết nứt xuất hiện trên con mắt trái của Thánh Mẫu như thể bà đang khóc. Catelyn có thể nghe thấy âm thanh sang sảng của Hiệp sĩ Wendel, thỉnh thoảng là những câu trả lời nhẹ nhàng của Hiệp sĩ Robar khi họ nói chuyện về trận chiến sắp tới. Phần còn lại của đêm vẫn yên lặng khiến cho người ta có thể nghe thấy cả tiếng dế kêu. Các chư thần vẫn trầm mặc. Bà tự hỏi: Ned, anh có nghe thấy các cựu thần trả lời? Khi anh quỳ gối trước cây tâm thụ, liệu họ có nghe lời anh thỉnh cầu?

Ánh sáng của ngọn đuốc lắc lư nhảy nhót trên tường, khiến cho các khuôn mặt trở nên sống động, ánh sáng xoắn vặn các khuôn mặt khiến chúng thay đổi. Những bức tượng thuộc về các nhà thờ lớn tại những thành phố luôn được các thợ khắc đầu tư công sức và tâm trí nhưng tại đây khuôn mặt chúng trở nên thô kệch, không đặc trưng khiến chúng trông có thể giống bất kỳ ai. Thánh Cha khiến bà nhớ đến Cha mình đang nằm chết dần chết mòn ở Riverrun. Thánh Chiến Binh có thể là Renly và Stannis, Robb và Robert, Jaime Lannister và Jon Snow. Hoảng hốt trong phút chốc bà còn nhìn thấy cả Arya trong đó. Một cơn gió mạnh thổi qua khe cửa khiến ngọn đuốc chấp chới khiến ý tưởng vừa xuất hiện của bà nhanh chóng tan đi, biến mất trong dòng sáng màu cam.

Khói khiến đôi mắt bà cảm thấy đau nhức, và bà lấy tay chà mắt. Rồi khi nhìn lên Thánh Mẫu bà lại thấy như nhìn thấy chính mẹ mình. Phu nhân Minisa Tully đã chết khi sinh sản đứa con trai thứ hai của Lãnh chúa Hoster. Đứa bé đã ra đi cùng với mẹ mình cùng với nó là một phần cuộc đời của Cha. Bà luôn tĩnh lặng, Catelyn nghĩ, nhớ đến đôi bàn tay mềm mại và nụ cười ấm áp của mẹ. Nếu bà còn sống, thì cuộc đời của chúng ta có thể sẽ khác. Bà tự hỏi Phu nhân Minisa sẽ hiểu đứa con gái cả của bà đang quỳ ở đây trước bà không? Mình đã bôn ba hàng ngàn dặm đến đây là vì cái gì? Vì ai? Mình đã mất các con gái, Robb không cần mình, Bran và Rickon chắc chắn nghĩ mình là một bà mẹ lạnh lùng và vô tâm. Thậm chí mình còn bên cạnh Ned khi anh ấy chết…

Bà cảm thấy chóng mặt, thánh đường như quay xung quanh. Những cái bóng lắc lư, quay đều, những động vật lạ lùng nhảy nhót trên những bức tường trắng vỡ. Catelyn đã không ăn gì cả ngày hôm nay. Có lẽ bà đang trở nên không sáng suốt. Bà tự biện luận rằng mình không có thời gian nhưng thực tế, đối với bà, thức ăn đã mất đi hương vị kể từ khi Ned qua đời. Khi bọn họ chém đầu ông ấy, họ cũng giết luôn mình.

Ngọn đuốc bất chợt chuyển dịch về phía trước và Thánh Mẫu mơ hồ mang khuôn mặt của chị gái bà, dù đôi mắt cứng cỏi hơn so với trong trí nhớ của bà, đôi mắt đó giống của Cersei hơn là của Lysa. Cersei cũng là một bà mẹ, dù Cha bọn trẻ có là ai, thì bà ta chắc cũng phải cảm nhận được đứa trẻ đá trong bụng mình trong những tháng ngày mang thai, cũng phải đau nhức và chảy máu khi sinh, cũng phải cho chúng bú sữa. Nếu chúng thực sự là con của Jaime…

“Cersei liệu có cầu ngài không, thưa phu nhân?” Catelyn hỏi Thánh Mẫu. Bà có thể nhìn thấy những nét kiêu ngạo, lạnh lùng, đáng yêu của hoàng hậu Lannister phản chiếu trên tường. Vết nứt vẫn còn đó, dù Cersei cố giấu vì các con mình. “Bảy chư thần là một, một chư thần có bảy,” Nữ tu sĩ Osmynd đã từng nói với bà như vậy. Thánh Lão vẫn còn rất đẹp cũng như Thánh đồng trinh và Thánh Mẫu có thể hung tợn hơn Thánh Chiến Binh khi những đứa con của mình trong vòng hiểm nguy. Đúng vậy…

Tại Winterfell bà đã quan sát kỹ Robert Baratheon để biết rằng nhà vua không hề đối xử ấm áp với Joffrey chút nào hết. Nếu thằng bé đó thực sự là dòng giống của Jaime, Robert chắc chắn sẽ trị nó vào chỗ chết cùng với mẹ, và không ái dám phản đối việc này. Những đứa con hoang có thể bị coi thường nhưng loạn luân là tội lỗi không thể tha thứ được với cả cựu thần và tân thần, và những đứa trẻ sinh ra từ hành động tội lỗi đó bị cấm bước chân vào các thánh đường và khu rừng của các chư thần.

Các vị vua rồng cũng từng thông hôn với chị/em gái mình nhưng họ làm thế để bảo vệ dòng máu Valyria thuần khiết, khi đó tập tục này được cho là hành động thông thường, và giống như những con rồng, gia tộc Targaryen cao ngạo không lắng nghe lời cả các chư thần và người dân.

Ned chắc chắn đã biết việc này, và cả Lãnh chúa Arryn nữa. Không trách gì hoàng hậu đã giết cả hai bọn họ. Nếu là mình thì mình có làm giống bà ta không? Catelyn nắm chặt tay, cảm giác được cả sự thô ráp của những ngón tay bị thương do vết cắt sâu đến tận xương khi bà lao ra cứu đứa con trai của mình. “Bran cũng biết,” bà thì thầm, gục đầu. Lạy các chư thần, nó phải nhìn thấy gì đó, nghe thấy gì đó và đó là lý do bọn họ đã cố giết nó ngay trên giường bệnh.

Đói và kiệt sức, Catelyn Stark lao mình vào vòng tay của các chư thần. Bà quỳ gối trước Thần thợ rèn, người có trách nhiệm hàn gắn những hư hỏng tan vỡ và cầu xin ông bảo vệ cho Bran đáng yêu của bà. Bà đi đến Thần đồng trinh và cầu xin bà ban lòng dũng cảm cho Arya và Sansa, bảo vệ sự thuần khiết của hai đứa trước bọn họ. Bà tới Thánh Cha cầu xin công lý, sức mạnh để tìm kiếm công lý và trí tuệ để nhận biết công lý, bà cầu xin Thần Chiến Binh ban cho Robb sức mạnh, bảo vệ nó trong các trận chiến.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Cuối cùng bà quay đến Thần Lão, bức tượng luôn một tay cầm đèn. “Xin hãy chỉ dẫn cho con, người phụ nữ khôn ngoan,” bà cầu nguyện, “xin hãy chỉ cho con con đường phải đi, và đừng để con lạc lối ở những nơi tối tăm.”

Sau một lúc lâu, tiếng bước chân xuất hiện sau lưng bà và cả tiếng cánh cửa mở ra. “Phu nhân,” hiệp sĩ Robar lịch sự, “xin tha thứ đã làm phiền bà nhưng thời gian đã hết. Chúng ta phải quay lại trước bình minh.”

Catelyn đứng lên một cách cứng cỏi. Đầu gối bà đau nhức và bà chỉ muốn nằm xuống một cái giường và gối êm ái ngay tức thì. “Cảm ơn hiệp sĩ. Tôi sẵn sàng rồi đây.”

Họ im lặng cưỡi ngựa xuyên qua khu rừng thưa thớt nơi những cây cao vươn lên đón gió từ biển thổi vào. Những tiếng hí lo lắng của đàn ngựa và tiếng vũ khí va chạm vào nhau giúp họ định hướng tiến về doanh trại của Renly. Hàng đoàn dài người và ngựa mặc áo giáp trong bóng tối. Bóng đêm đen kịt như thể Thần Thợ rèn đã mang nó vào trong sắt. Có những là cờ hiệu bay ở phía bên phải, có lá cờ bay ở phía bên trái, phía trước cũng là hàng loạt cờ hiệu, nhưng trong bóng tối đen như mực này, bà không phân biệt được bất kỳ màu sắc hay huy hiệu nào. Một đội quân xám, Catelyn nghĩ. Những con người xám cưỡi trên những con ngựa xám đi dưới những cờ hiệu xám. Khi bọn họ ngồi đợi trong yên lặng, các hiệp sĩ bóng tối của Renly cầm trường thương giơ cao, bà cưỡi ngựa vượt qua cánh rừng gồm toàn những cây gỗ trọc do bị tước lá và sức sống. Nhìn lại, Storm’s End sừng sững trông càng thâm trầm hắc ám, những bức tường đen không cách nào phản xạ ánh sáng của những ngôi sao, chỉ thấy những ánh đuốc chuyển động trên các cánh đồng nơi Lãnh chúa Stannis đang đóng trại.

Những ngọn nến trong lều của Renly tỏa ánh sáng lấp lánh phản quang qua những bức tường lụa khiến nó thêm to lớn, phát ra màu xanh lá như lâu đài ma thuật. Hai trong số cận vệ của Đội Bảo Vệ Cầu Vồng (Rainbow Guard) đứng canh ở cửa lều. Ánh sáng xanh chiếu trên chiếc áo choàng tím của Hiệp sĩ Parmen khiến nó mang thành màu xanh lá cây lạ lùng và chiếu trên chiếc áo giáp màu vàng tươi của Hiệp sĩ Emmon khiến nó trông thật bệnh hoạn. Bọn họ đội mũ sắt có gắn những sợi lông làm giả bằng lụa dài, khoác những chiếc áo choàng theo màu cầu vồng trên vai.

Bên trong lều, Catelyn thấy Brienne đang giúp nhà vua mặc trang phục chiến trận trong khi đại nhân Tarly và Rowan bàn luận về chiến thuật triển khai. Không khí trong này thật ấm áp, mười hai chiếc bếp lò bằng sắt chứa đầy than đang cháy tỏa nhiệt. “Bệ hạ, tôi cần phải nói chuyện với ngài,” bà nói, đây là lần đầu tiên bà gọi danh hiệu mới của hắn, dù hắn chưa hề bắt buộc bà phải gọi thế.

“Phu nhân Catelyn, đợi một chút,” Renly trả lời. Brienne đưa mặt sau áo giáp khít với mặc trước. Chiếc áo giáp của nhà vua có màu xanh sậm, màu xanh của lá cây trong rừng mùa hè, dưới ánh nến trông thật thâm trầm. Theo mỗi chuyển động của nhà vua, những chiếc cúc vàng lóe lên như thể những ngọn lửa trong rừng. “Đại nhân Mathis, xin cứ tiếp tục.”

“Bệ hạ,” liếc mắt nhìn Catelyn, Mathis Rowan nói, “như thần đang nói, quân đội của chúng ta đã sẵn sàng chiến đấu, tại sao phải chờ đến bình minh? Xin hãy thổi kèn lệnh.”

“Và mọi người sẽ nói ta thắng nhờ bội tín và đánh lén? Thời gian ước định là bình minh.”

“Đó là thời gian Stannis chọn,” Randyll Tarly nói, “hắn muốn sử dụng ánh mặt trời khiến chúng ta chói mắt. Lúc đó chúng ta ở trạng thái bán mù.”

“Chỉ trong khoảnh khắc thôi,” Renly tự tin. “Hiệp sĩ Loras sẽ ngăn được chúng, rồi sau đó sẽ là hỗn chiến,” Brienne buộc chặt dây thắt lưng và cài nút, “khi anh trai ta thua trận, đừng cho kẻ nào xúc phạm đến thi thể của anh ấy. Anh ấy có dòng máu của ta. Ta không cho phép đầu anh ấy bị treo trên cây thương.”

“Nếu ông ấy đầu hàng thì sao?” Đại nhân Tarly hỏi.

“Đầu hàng ư?” Đại nhân Rowan cười lớn. “Khi Mace Tyrell vây Stannis ở Storm’s End, ông ấy đã thà ăn chuột còn hơn mở cổng thành”

“Ta nhớ rất rõ chuyện này,” Renly nâng cằm để Brienne siết chiếc áo giáp chặt hơn. “Khi gần hết hy vọng, hiệp sĩ Gawen Wylde và ba hiệp sĩ dưới quyền đã cố hợp mưu mở một cánh cổng phụ để đầu hàng. Stannis bắt được bọn họ và ra lệnh cho đầu bọn họ lên súng bắn gắn trên tường thành. Ta vẫn còn nhớ rõ khuôn mặt của Gawen khi họ dùng nó để huấn luyện.”

Đại nhân Rowan có chút mơ hồ. “Không ai bị ném ra từ tường thành. Tôi nhớ rất rõ.”

“Học sĩ Cressen đã khuyên Stannis rằng chúng ta có thể buộc phải ăn cả thi thể đồng bạn và không nên ném miếng thịt tốt đi,” Renly đưa mái tóc ra phía sau và Brienne buộc chúng bằng dải ruy băng, đặt một vòng nhỏ dưới tai để giảm trọng lượng của mũ bảo hộ. “Nhờ tay Hiệp sĩ Hành (Onion Knight) mà chúng ta không bao giờ phải ăn những thi thể đó, nhưng lúc đó đã gần đến mức đó rồi. Nhất là Hiệp sĩ Gawen, hắn đã chết trong tù.”

“Bệ hạ,” Catelyn đã cố kiên nhẫn chờ nhưng thời gian không còn nữa. “Ngài đã hứa nghe tôi nói.” Renly gật đầu. “Các đại nhân, hãy cứ chiến đấu theo kế hoạch đã định… ồ và nếu nhìn thấy Barristan Selmy ở bên cạnh anh trai ta, hãy bắt sống ông ta.”

“Không có tin tức gì về hiệp sĩ Barristan kể từ khi ông ta chạy thoát khỏi Joffrey,” đại nhân Rowan nghi ngờ.

“Tôi biết lão già đó. Ông ta cần một vị vua để bảo vệ hoặc ông ta là ai chứ? Ông ta chưa bao giờ tìm đến với ta, và phu nhân Catelyn nói ông ta cũng không ở cùng Robb Stark tại Riverrun. Vậy ông ta còn ở đâu ngoài Stanis?”

“Tuân lệnh, thưa Bệ hạ. Ông ta sẽ không bị nguy hiểm đến tính mạng,” các tướng cúi đầu và xuất phát. “Phu nhân Stark, đến lượt bà,” Renly nói. Brienne cài áo choàng lên vai hắn, đó là chiếc áo choàng vàng, nặng nề, vẽ hình con nai đội vương miện, biểu tượng của nhà Baratheon.

“Gia tộc Lannister đã cố giết con trai tôi, Bran. Tôi đã tự hỏi hàng ngàn lần là tại sao. Giờ thì anh trai ngài đã cho tôi câu trả lời. Vào ngày nó xảy ra tai nạn đã có một cuộc đi săn. Robert và Ned cùng hầu hết mọi người cưỡi ngựa ra khỏi lâu đài, nhưng Jaime Lannister thì vẫn ở lại Winterfell, hoàng hậu cũng vậy,” Renlykhông bỏ qua ý ám chỉ của bà. “Vậy bà tin rằng thằng bé đã bắt gặp bọn họ loạn luân…”

“Bệ hạ, cầu xin ngài hãy cho phép tôi đến chỗ anh trai Stannis của ngài để đặt câu hỏi về những nghi ngờ của tôi.”

“Để làm gì?”

“Nếu ngài và anh trai ngài gác lại vương miện thì Robb cũng sẽ làm thế,” bà nói, hy vọng điều này là đúng. Bà phải làm được điều này. Robb sẽ nghe bà ngay cả khi các đại thần dưới quyền nó không muốn thế. “Ba người sẽ triệu tập Đại Hội Đồng/ Great Council, đế quốc đã không làm thế hàng ngàn năm nay rồi. Chúng ta sẽ tổ chức đại hội ở Winterfell, và Bran có thể kể câu chuyện của nó và tất cả mọi người sẽ biết gia tộc Lannister mới đích thực là kẻ tiếm quyền. Hãy để các quý tộc liên quan của bảy vương quốc tự quyết định ai sẽ là người cai trị họ.”

Renly cười lớn. “Phu nhân, hãy nói cho ta biết liệu những con sói vương có bỏ phiếu cho ai dẫn dắt đàn không?” Brienne mang găng tay và đội mũ chiến cho đức vua. Chiếc mũ được gắn gạc vàng cao 1.5 foot. “Thời gian trò chuyện hết rồi. Giờ thì xem ai mạnh hơn,” Renly đưa tay trái luồn vào chiếc găng tay màu xanh và vàng, Brienne quỳ xuống luồn thành kiếm dài và trủy thủ vào thắt lưng hắn.

“Nhân danh Thánh Mẫu, tôi cầu xin ngài,” Catelyn bất ngờ quỳ xuống khi gió thổi cánh cửa lều hất lên. Bà cảm thấy có gì đó đang chuyển động, nhưng khi ngoái đầu lại thì chỉ thấy bóng nhà vua đang lắc lư trên các bức tường lụa của căn lều. Bà nghe thấy tiếng Renly đang bắt đầu pha trò, chiếc bóng chuyển động, nâng thanh kiếm. Màu đen xen lẫn màu xanh, ánh nến nhập nhoạng, run rẩy, có gì đó rất lạ, rất sai và rồi bà nhìn thấy thanh kiếm của Renly vẫn ở thắt lưng, chưa ra khỏi vỏ nhưng còn cái bóng giơ kiếm…

“B… ệ… Không!” Brienne gào lên khi nhìn thấy dòng máu ma quỷ chải ra. Nhà vua đã ngã xuống vòng tay cô, một dòng máu chảy đẫm ra mặt trước chiếc áo giáp, màu đỏ tối che lấp màu xanh và màu vàng của nó. Nhiều ngọn nến đã tắt. Renly cố cất tiếng nói nhưng hắn bị máu của chính mình khiến cho nghẹt thở. Chân hắn khuỵu xuống, chỉ có sức mạnh của Brienne đỡ hắn đứng được. Cô nhìn lên gào to, đau đớn cùng cực.

Cái Bóng. Có gì đó tối tăm và hắc ám đang tồn tại ở đây, bà biết rõ điều đó, có gì đó bà không thể lý giải. Cái bóng kia không phải là của Renly. Tử thần đến từ cánh cửa ngoài kia, cướp đi sinh mạng của hắn nhanh như gió thổi tắt nến.

Chỉ vài giây sau, Robar Royce và Emmon Cuy lao vào, nhưng Catelyn cảm thấy giống như cả đêm đã trôi qua. Cả hai đều cầm đuốc và họ thấy Renly ngã trong vòng tay Brienne, cả người cô dính đầy máu của nhà vua. Hiệp sĩ Robar la hét. “Đồ nữ nhân độc ác!” Hiệp sĩ Emmon gầm lên, tay giơ cao cây kiếm. “Buông ông ấy ra, đồ ghê tởm!”

“Lạy các chư thần, Brienne, tại sao?” Hiệp sĩ Robar hỏi.

Brienne đang nhìn chằm chằm vào thân thể nhà vua, nhìn lên. Chiếc áo choàng cầu vồng của cô ở vài nơi đã nhuộm thẫm màu đỏ từ máu nhà vua. “Tôi… tôi…”

“Mày phải chết.” Hiệp sĩ Emmon rút ra một chiếc rìu cán dài từ đống vũ khí xếp cạnh cửa ra vào. “Mày sẽ phải đền mạng cho đức vua.”

“KHÔNG!” Catelyn Stark cuối cùng cũng tìm được giọng của mình, gào lên, nhưng tất cả đã quá trễ, bọn họ đều vì máu mà trở nên điên cuồng, bỏ qua những lời nói yếu ớt của bà.

Nhưng Brienne đã di chuyển với tốc độ bà không tin nổi. Thanh kiếm không ở trong tay cô, vì vậy cô rút thanh kiếm từ lưng Renly để đón lấy thanh rìu của Emmon đang bổ xuống. Tiếng thép chát chúa va chạm vào nhau và ánh lửa tóe ra. Brienne nhảy ra và thi thể nhà vua đổ sang một bên. Hiệp sĩ Emmon loạng choạng, sửng sốt, tranh thủ trong lúc đó Brienne chặt phăng đứt cây rìu khiến đầu rìu xoay tròn trên không trung. Đúng lúc này, một người dí ngọn đuốc vào phía lưng cô, nhưng chiếc áo choàng cầu vồng đã bị máu thẫm ướt nên không thể cháy được. Brienne quay lại cắt ngang ngọn đuốc, ánh sáng bay tròn trên không trung rồi rớt xuống thảm. Thảm bắt lửa, và những người đàn ông bắt đầu gào lên. Hiệp sĩ Emmon bỏ cây rìu, rút thanh kiếm của mình ra. Người đàn ông thứ hai tiến lên, Brienne nhảy sang một bên, hai lưỡi kiếm lại tiếp tục va chạm. Emmon Cuy lui lại và Brienne không tấn công tiếp, chỉ duy trì thủ thế dù cô vẫn kìm kẹp được hai người bọn họ. Dưới mặt đất, đầu Renly yếu ớt gật sang một bên, máu từ vết thương vẫn tiếp tục chảy ra.

Hiệp sĩ Robar vẫn để tay không, do dự và giờ đang để tay lên cán kiếm. “Robar, không, hãy nghe tôi,” Catelyn níu lấy tay hắn. “Ông đã nhận sai người, thủ phạm không phải là cô ấy. Xin hãy giúp tôi! Hãy nghe tôi, đó là Stannis.”

Cái tên đã tuột ra khỏi miệng bà mà không hề suy nghĩ logic, nhưng bà biết đó là sự thực. “Tôi xin thề, ngài hiểu tôi mà, chính Stannis đã giết ông ấy.”

Người hiệp sĩ áo choàng cầu vồng trẻ nhìn chằm chằm vào người phụ nữ khùng điên với khuôn mặt nhợt nhạt và ánh mắt sợ hãi. “Stannis? Bằng cách nào?”

“Tôi không biết. Phép thuật, ma thuật hắc ám, có một cái bóng, một cái bóng.” Giọng bà thật lạ và chính bà cũng cảm thấy mình đang điên cuồng, nhưng ngôn ngữ cứ thao thao bất tuyệt tuôn ra theo những tiếng vũ khí va chạm phía sau. “Một cái bóng với một thanh kiếm, ta thề, chính ta đã nhìn thấy nó. Ngài mù sao, cô ấy yêu nhà vua. Hãy giúp cô ấy!” Bà liếc nhìn phía sau, người cận vệ thứ hai đã gục xuống, thanh kiếm của hắn đã tuột khỏi tay. Bên ngoài vang lên những tiếng hét. Bà biết, đám đông giận dữ sẽ kéo đến dây trong chốc lát. “Robar, cô ấy vô tội. Tôi thề với ngài trên mộ của chồng và danh dự của dòng họ Stark!”

Câu nói này đã đả động đến hắn. “Tôi sẽ ngăn bọn họ.” Hiệp sĩ Robar nói. “Hãy đưa cô ấy đi đi.” Hắn quay lại bước ra ngoài. Ngọn lửa đã liếm lên tường và lan dần ra toàn bộ căn lều. Hiệp sĩ Emmon vẫn đang dồn ép Brienne, hắn đang mặc áo giáp và Brienne chỉ mặc áo vải. Nhưng hắn đã quên Catelyn cho đến khi bị thanh sắt lò sưởi đập vào sau gáy. Nhờ chiếc mũ bảo vệ mà đầu hắn không bị nguy hiểm nhưng sức nặng của cú đánh cũng khiến hắn khuỵu xuống. “Brienne, theo tôi,” Catelyn ra lệnh. Cô gái rất nhanh chóng nhìn thấy được cơ hội, tay nâng kiếm chém đứt một mảng lụa xanh lấy đường ra. Bọn họ bước ra ngoài và lẫn trong bóng tối. Những tiếng động lớn từ phía bên kia lều. “Lối này,” Catelyn gấp gáp, “và chậm thôi, chúng ta không được chạy, nếu không sẽ khiến họ nghi ngờ. Hãy đi bộ như không có gì xảy ra.”

Brienne cài thanh kiếm vào thắt lưng và lặng lẽ theo sau Catelyn. Không khí trong đêm ẩm ướt vì mưa. Phía sau họ, lều của đức vua đang bốc cháy, ngọn lửa sáng rọi trong đêm tối. Không ai ngăn cản bọn họ. Đám quân rầm rập chạy qua, la cháy, giết người và phù thủy. Những người khác tụ tập thành từng nhóm nhỏ thì thầm bàn tán. Vài người lên tiếng cầu nguyện và một người hầu trẻ thậm chí còn công khai quỳ xuống.

Đội quân của Renly chưa đánh đã tan rã vì tin đồn truyền miệng. Ngọn lửa cháy trong đêm giờ đã dần tàn lụi, và ánh mặt trời bắt đầu tỏa ánh sáng xuống Storm’s End, tòa lâu đài như người khổng lồ đá thức dậy trong ánh sáng nhợt nhạt tỏa khắp cánh đồng, sương mù nhè nhẹ lan theo gió. Những con ma buổi sáng, bà đã từng nghe vú già kể về chúng, những linh hồn quay về mộ. Và Renly giờ là một trong số chúng, đã rời thế gian giống như Robert, và Ned yêu quý của bà.

“Tôi chưa bao giờ ôm ông ấy ngoại trừ lúc ông ấy chết,” Brienne lặng lẽ nói khi họ đi qua đám đông hỗn loạn mỗi lúc một đông. Giọng cô nghe như thể sẽ vỡ òa bất cứ lúc nào. “Ông ấy đang cười vui vẻ, rồi bất ngờ máu ở khắp mọi nơi… phu nhân, tôi không hiểu. Bà có nhìn thấy, phải không…?”

“Ta nhìn thấy một cái bóng, mới đầu ta nghĩ đó là cái bóng của Renly, nhưng hóa ra đó là cái bóng của anh trai ông ấy.”

“Lãnh chúa Stannis?”

“Ta cảm thấy ông ta. Nghe có vẻ vô lý nhưng ta biết điều đó.”

Nhưng với Brienne nó đủ có lý rồi. “Tôi sẽ giết lão,” cô gái cao to có dung mạo tầm thường tuyên bố. “Thề với thanh kiếm của mình, tôi sẽ giết lão. Tôi thề. Tôi thề. Tôi thề.”

Hal Mollen và đội bảo vệ đang đợi bà bên những con ngựa. Hiệp sĩ Wendel Manderly đang lo lắng và cố gắng hỏi thăm chuyện đang xảy ra. “Phu nhân, cả doanh trại như đang phát điên,” ông kể khi nhìn thấy họ. “Lãnh chúa Renly, có phải…” dừng lại đột ngột, ông nhìn chằm chằm vào Brienne và vết máu loang lổ, “đã chết nhưng không phải chúng ta giết.”

“Cuộc chiến…” Hal Mollen bắt đầu.

“Sẽ không có cuộc chiến nào hết,” Catelyn trèo lên ngựa và đội cận vệ làm theo, hiệp sĩ Wendel đi bên trái, hiệp sĩ Perwyn Frey bên phải. “Brienne, chúng tôi mang theo số ngựa gấp đôi người, vì vậy hãy chọn một con và đi cùng chúng tôi.”

“Phu nhân, tôi có ngựa của mình, còn áo giáp của tôi…”

“Hãy bỏ chúng lại. Chúng ta phải rời khỏi đây trước khi họ nghĩ đến sự hiện diện của chúng ta. Cả hai chúng ta đều có mặt khi nhà vua chết. Và họ sẽ không quên việc đó.” Không nhiều lời, Brienne quay người làm theo những gì bà nói.

“Đi thôi,” Catelyn ra lệnh cho đội cận vệ khi tất cả họ đều lên ngựa. “Nếu có ai cố ngăn cản, hãy giết hắn tức thì.”

Buổi sáng như những ngón tay mảnh dẻ vuốt ve các cánh đồng, màu sắc đã quay trở lại với thế giới. Trong sương mù, những chiến binh màu xám cưỡi ngựa màu xám tay cầm những chiếc thương lạnh lùng lấp lóe, hàng vạn người đứng dưới thời tiết lạnh cóng, dưới những cờ hiệu đủ màu sắc đỏ, hồng, cam, cùng màu xanh và nâu đại diện cho sự giàu có, màu vàng đại diện cho sự cao sang quý phái. Tất cả sức mạnh của Storm’s End cùng Highgarden, sức mạnh đã từng là của Renly một giờ trước, giờ đã thuộc về Stannis, bà nhận ra, ngay cả khi họ không biết chuyện gì đã thực sự diễn ra. Nếu bọn họ không phục tùng Baratheon thì sẽ đi đâu? Stannis liệu có dành được tất cả chỉ nhờ một con quỷ.

Ta là một đức vua hợp pháp, ông ta đã tuyên bố như thế, cằm bạnh ra như thép và con trai bà cũng chỉ là kẻ phản quốc giống em trai ta ở đây. Ngày chết của hắn cũng sẽ tới.

Một cơn lạnh xuyên qua toàn thân bà.

## 107. Chương 34

CHƯƠNG 34: JON

Ngọn đồi bất chợt xuất hiện giữa khu rừng rậm đậm đặc cây, cô lập và đột ngột, cách đó hàng dặm có thể thấy gió đang rít gào nơi đỉnh đồi. Kỵ binh kể, những người dã nhân gọi nó là Nắm Tay của Tiên Dân (Fist of the First Men). Jon Snow nghĩ trông nó giống y một nắm tay bằng đá xuyên thẳng từ mặt đất qua rừng cao, lên thẳng những đám mây.

Hắn cưỡi ngựa đi ở nhóm đầu cùng với Đại nhân Mormont và các quan chức cao cấp của Đội tuần đêm, để lại Ghost đi dưới các lùm cây. Kể từ khi bắt đầu leo núi, con sói vương đã ba lần chạy mất, hai lần trước nó miễn cưỡng quay lại theo tiếng huýt sáo của Jon. Đến lần thứ ba, ngài Tổng tư lệnh mất kiên nhẫn, kêu lên. “Cứ để nó đi đi, cậu bé. Ta muốn lên đến đỉnh đồi trước khi trời tối. Sau đó thì cậu đi tìm con sói.”

Đường đi lên dốc và gồ ghề, núi đá được bao quanh bởi một bức tường vòng tròn cao ngang ngực. Họ phải đi đường vòng về phía Tây một đoạn khá xa rồi tìm thấy một khoảng cách đủ lớn cho ngựa đi qua. “Thoren, chỗ này địa hình khá tốt,” Hùng Lão tuyên bố khi bọn họ cuối cùng cũng lên đến đỉnh, “khó tìm được nơi tốt hơn, chúng ta có thể cắm trại ở đây để đợi Halfhand.” Ngài Tổng Tư Lệnh xuống ngựa, hành động khiến con quạ đang đậu trên vai cảm thấy phiền, kêu quàng quạc than thở. Tiếng kêu của nó vang vọng trong không khí.

Phong cảnh nhìn từ trên đồi rất tốt, nhưng thứ hấp dẫn Jon lại là bức tường vòng quanh, những tảng đá xám được bao phủ bởi những cây địa y, rêu xanh nhẹ nhàng lay động trong gió. Người ta kể Nắm Đấm được những Tiên Dân xây dựng trong Kỷ Nguyên Bình Minh (Dawn Age).

“Một nơi cổ xưa nhưng vẫn còn kiên cố,” Thoren Smallwood nhận xét.

“Cổ.” Con quạ của Mormont hét lên như thể đang tranh cãi ầm ĩ trên đầu họ. “Cổ, cổ, cổ.”

“Yên lặng,” Mormont gầm lên với con chim. Hùng Lão vốn kiêu hãnh, không bao giờ thể hiện sự yếu đuối trước người khác, nhưng Jon không dễ bị lừa. Hắn có thể thấy rõ nét uể oải trong chuyển động của người lính già khi cố bắt kịp tốc độ của những người lính trẻ. “Nếu cần phải bố trí phòng thủ thì ở độ cao này rất dễ dàng,” Thoren phát biểu ý kiến khi buộc con ngựa vào thành đá, chiếc áo choàng tung bay trong gió.

“Không sai, nơi này được rồi,” Hùng Lão nâng bàn tay lên để đón gió và con quạ đậu ngay trên cẳng tay, bàn chân bám chặt vào găng tay màu đen.

“Đại nhân, giải quyết vấn đề nước uống thế nào?” Jon hỏi.

“Chúng ta chẳng phải vừa đi qua một con lạch dưới chân đồi sao.”

“Vậy phải trèo một đoạn dài để lấy nước,” Jon chỉ ra, “và con lạch đó nằm ngoài vòng thành đá.”

Thoren nói: “Thế nào? Lười không muốn leo sao, cậu bé?”

Đại nhân Mormont tiếp lời: “Rõ ràng chúng ta không thể tìm thấy một nơi nào vững chắc được như nơi này. Vì vậy chúng ta hãy đi lấy nước và bảo đảm mọi thứ được cung cấp đủ.” Jon biết có nói nữa cũng vô dụng, vì lệnh đã được đưa ra và các huynh đệ của Đội Tuần Đêm đã bắt đầu cắm trại phía sau vòng tròn đá do những Tiên Dân xây dựng. Những chiếc lều đen nổi lên như những cây nấm mọc lên sau cơn mưa, chăn và giường cuộn đã được trải lên trên đất trống. Những người phục vụ đưa những con ngựa xếp thành hàng dài cho ăn và uống nước. Những tiều phu xách rìu vào rừng chặt cây để chuẩn bị nhóm lửa trong đêm. Một nhóm thợ thủ công dọn sạch mặt đất, đào thành từng lỗ, cho những bụi cây và đóng cọc gỗ. “Trước khi trời tối ta phải làm xong hào chiến,” Hùng Lão/ Old Bear ra lệnh.

Khi đã thiết lập xong trại chỉ huy dành cho ngài Tổng Tư Lệnh và kiểm tra những con ngựa, Jon Snow xuống đồi tìm Ghost. Con sói vương yên lặng đến tức thì khi nghe thấy lời hắn gọi. Trong khoảnh khắc trước Jon hoàn toàn một mình độc hành trong rừng, huýt sáo và hét to, xung quanh chỉ có lá rụng, rồi ngay sau đó con sói vương trắng khổng lồ xuất hiện bên cạnh hắn, nhợt nhạt như sương mù buổi sáng.

Nhưng khi hai người đến vòng tròn đá, Ghosh từ chối di chuyển tiếp. Nó cẩn thận chạy lên ngửi mùi giữa khe đá, sau đó trở lại như thể không thích mùi vừa ngửi. Jon cố gắng lôi nó vào vòng tròn đá nhưng không dễ dàng chút nào. Con sói nặng gần ngang hắn và rõ ràng khỏe hơn. “Ghost, chuyện gì xảy ra với mày thế?” Rõ ràng đó vốn không phải thái độ thường khi của nó. Cuối cùng Jon đành phải bỏ cuộc. “Tùy mày thôi,” hắn nói với con sói. “Vậy đi săn đi.” Đôi mắt đỏ của con sói nhìn hắn chằm chằm khi hắn bước qua những những tảng đá rêu xanh vào trong vòng tròn.

Họ có thể an toàn ở đây. Ngọn đồi đưa đến tầm quan sát thuận lợi cả hướng Bắc và Tây, chỉ có phía Đông hơi bị ngăn cản. Tuy nhiên hoàng hôn đã buông xuống, khu rừng trở nên tối tăm, và cảm giác của Jon mỗi lúc trở nên khó chịu. Hắn tự nhủ đây là khu rừng ma. Có lẽ ở đây có những con ma thật, những linh hồn của Tiên Dân (First Men). Dù sao thì đây đã từng là lãnh địa của họ.

“Được rồi, đừng hành động như thằng bé nữa,” hắn tự nhủ, bò lên những tảng đá xếp lên nhau, Jon nhìn về phía mặt trời đang lặn. Hắn có thể thấy ánh sáng nhấp nháy trên dòng sông như những đốm lửa tí tách của lò rèn chảy trên bề mặt dòng sông Milkwater (Thiên Hà) về phía Nam. Thượng nguồn là nơi mặt đất gồ ghề hơn, rừng cây rậm rạp bị thay thế bởi những ngọn đồi trọc với hàng loạt những tảng đá trơ trên cao, mở rộng về phía Bắc và phía Tây. Nơi chân trời, những ngọn núi như những cái bóng khổng lồ, từng hàng rồi từng hàng thẳng đến khi thành những khoảng cách xanh xám mơ hồ. Những đỉnh núi lởm chởm đầy tuyết trắng trông thật lạnh lẽo, cô đơn và hoang vắng dù nhìn từ nơi thật xa xôi.

Thu hẹp tầm nhìn, xung quanh nơi này toàn cây. Hướng về phía Nam và phía Đông, rừng cây dường như bất tận, một khoảng không rộng lớn được bao phủ toàn màu xanh, điểm xuyết đây đó là màu đỏ những cây gỗ như cây thông hoặc trạm gác, hoặc rải vàng của những cây tán rộng bắt đầu chuyển mùa. Mỗi khi gió thổi, hắn có thể nghe thấy những cành cây già rên rỉ thở dài với đám hậu bối. Hàng ngàn cây cùng thì thầm, và trong phút chốc cánh rừng già trông như mặt biển xanh thẳm bắt đầu nổi bão, nặng nề và không thể dự báo trước.

Hắn tự hỏi sao Ghost lại muốn ở một mình dưới này chứ. Dưới “mặt biển” mênh mông, bất cứ thứ gì di chuyển, thậm chí lao vào pháo đài cũng không có cách nào nhìn rõ. Bất cứ thứ gì cũng thế. Nếu có gì bất trắc thì không biết thế nào phòng bị? Hắn đứng đó một thời gian dài, cho đến khi mặt trời khuất hẳn sau dãy núi lởm chởm và bóng tối bao quanh khu rừng.

“Jon?” Samwell Tarly gọi to. “Là cậu phải không? Cậu không sao chứ?”

“Tôi ổn,” Jon nhìn xuống. “Còn cậu hôm nay thế nào?”

“Tốt. Tôi ổn. Thực sự.”

Jon không có ý định chia sẻ sự bất an trong lòng với anh bạn, không thể khi mà Samwell Tarly mới bắt đầu thấy can đảm.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. “Hùng Lão/ Old Bear định đợi Qhorin Halfhand và đội quân đến từ Shadow Tower ở đây.”

“Có vẻ nơi đây được phòng thủ tốt,” Sam nói. “Một pháo đài tròn của Tiên Dân. Cậu nghĩ nơi đây đã từng là chiến trường chưa?”

“Chắc chắn. Cậu tốt hơn là chuẩn bị sẵn một con quạ đi. Mormont sẽ muốn gửi thư bây giờ đấy.”

“Tôi ước sao thả được hết bọn chúng. Chúng ghét bị nhốt trong lồng.”

“Nếu cậu bay được thì cậu cũng sẽ thế thôi.”

“Nếu tôi bay được thì tôi bay ngay về Lâu Đài Đen/ Castle Black để ăn bánh thịt,” Sam trả lời.

Jon dùng bàn tay bị cháy sém vỗ nhẹ lên vai hắn. Họ cùng nhau đi bộ quay trở lại trại. Những bếp nấu ăn đã đỏ lửa xung quanh. Trên đỉnh đầu, những ngôi sao đang mọc. Chiếc đuôi dài đỏ rực của Ngọn Đuốc Mormont vẫn cháy rực, sáng như ánh trăng. Còn chưa nhìn thấy mấy con quạ, Jon đã nghe thấy tiếng. Vài con đang gọi tên nó. Những con quạ không biết xấu hổ khi trở nên ồn ào. Nhưng nói không chừng chúng cũng cảm nhận được. “Tôi tốt nhất nên đi gặp Hùng Lão,” hắn nói. “Nếu không ăn no ông ấy cũng trở nên ầm ĩ.”

Hắn tìm thấy Mormont đang nói chuyện với Thoren Smallwood và sáu thủ lĩnh khác. “Cậu đây rồi,” ông già hơi gắt gỏng, “hãy mang cho chúng ra rượu nóng. Đêm nay hơi lạnh.”

“Vâng, thưa đại nhân,” Jon nhóm lửa, tìm người có trách nhiệm lấy rượu vang đỏ yêu thích của Mormont từ kho và đổ vào ấm đun, sau đó hắn đặt ấm đun lên bếp lửa, trong khi chạy đi thu thập tài liệu ông bày ra. Hùng Lão rất thích rượu có vị cay nồng nên hắn chú ý thêm quế, thảo quả và mật ong vào theo tỷ lệ cụ thể, không nhiều hơn cũng không ít hơn, bổ sung thêm nho khô, cái loại hạt và quả khô nhưng không có chanh, bởi vì đây là loại quả hiếm được mang từ phía Nam xa xôi, rất ít và chỉ cho vào bia trong bữa sáng. Đồ uống này giúp cơ thể ấm lên, tổng tư lệnh đại nhân quả quyết thế, nhưng không được phép đun sôi rượu. Vì vậy Jon cẩn thận chú ý đến ấm đun.

Trong khi làm việc, hắn nghe thấy âm thanh nói chuyện từ trong lều truyền ra. Jarrman Buckwell nói: “Con đường dễ đi nhất lên Hàm Sương Tuyết (Frostfang) là theo dòng sông Milkwater lên thượng nguồn. Nhưng nếu đi đường đó thì Rayder sẽ phát hiện ra đoàn. Chắc như bắp luôn.”

“Thang của Người Khổng Lồ/ Giant’s Stair sẽ lo việc đó,” Hiệp sĩ Mallador Locke trả lời, “hoặc Skirling Pass nếu khả dĩ.” Rượu bắt đầu sủi. Jon nhấc ấm đun khỏi bếp, đổ ra tám cốc và mang vào trong lều. Hùng Lão đang nhìn chằm chằm vào bản đồ thô mà Sam đã vẽ vào cái đêm ở Lâu đài của Craster. Ông lấy một ly từ khay Jon đang mang, uống một ngụm và gật đầu hài lòng. Con quạ của ông vẫn đang đậu trên vai. “Ngô,” nó nói, “ngô, ngô.”

Hiệp sĩ Ottyn Wythers lấy một ly rượu. “Tôi không đồng ý đi vào dãy núi,” ông ta nói với giọng mệt mỏi rã rời. “Frostfangs lạnh thấu xương ngay cả trong mùa hè nữa là bây giờ… nếu chúng ta chẳng may dính vào cơn bão…”

“Tôi không định mạo hiểm vào Frostfangs trừ khi bị dồn vào đường cùng,” Mormont nói. “Đám người dã nhân (Wildlings) cũng không thể sống dựa vào tuyết và đá như chúng ta. Bọn chúng bất kể tập hợp được bao nhiêu người cũng sẽ sớm rời khỏi rời khỏi núi và con đường duy nhất là xuôi dòng Milkwater. Nếu vậy, chỗ chúng ta trụ ở đây chính là điểm thắt quan trọng. Chúng không hy vọng chúng ta sẽ bỏ qua.”

“Tôi sợ rằng bọn chúng cũng không có ý định bỏ qua. Bọn chúng có hàng ngàn người trong khi chúng ta tối đa chỉ có ba trăm người ngay cả khi Halfhand nhập bọn,” Hiệp sĩ Mallador cầm lấy một cốc rượu từ Jon.

“Nếu cuộc chiến phát sinh thì chúng ta không thể tìm thấy địa hình nào tốt hơn ở đây,” Mormont tuyên bố. “Chúng ta sẽ tăng cường phòng thủ. Đinh và cạm bẫy, trên sườn núi có nhiều củ ấu, những chỗ nứt cần phải được tu bổ lại. Jarman, tôi muốn nhờ đến đôi mắt sắc bén của anh để canh gác, đưa người của anh đóng trại ở vòng ngoài và dọc bờ sông để quan sát và cảnh báo bất kỳ động tĩnh nào nếu có. Bọn họ sẽ ẩn nấp trên cây và mỗi khi thấy một đối tượng nào không xác định thì phải báo ngay lập tức. Chúng ta cũng sẽ lo trữ nước. Hãy đào một cái ao nhỏ ở đây, điều này sẽ khiến mọi người không hài lòng khi phải lao động cực nhọc nhưng thứ này có thể quyết định sống chết sau này.”

“Đội kỵ binh của tôi…” Thoren Smallwood mở lời.

“Đội kỵ binh của cậu sẽ hạn chế tuần tra bên bờ sông cho đến khi Halfhand gia nhập. Sau đó chúng ta sẽ xem xét quyết định tiếp. Tôi không muốn mất thêm bất kỳ người lính nào nữa.”

“Mance Rayder có thể đang tập hợp quân đội bên ngoài mà chúng ta không biết,” Smallwood than thở.

“Chúng ta biết đám dã nhân tập hợp ở đâu,” Mormont phản bác. “Chúng ta có thông tin đó từ Craster. Ta không thích người đàn ông đó nhưng ta không nghĩ hắn nói dối.”

“Đúng vậy,” Smallwood ủ rũ rời đi. Những người khác uống nốt cốc rượu và đi theo ra ngoài.

“Đại nhân, ngài dùng bữa tối chứ?” Jon hỏi.

“Ngô” con quạ gào lên. Mormont trầm lặng một lúc rồi hỏi: “Con sói của cậu hôm nay có săn được gì không?”

“Nó không chịu quay về.”

“Chúng ta cần thịt tươi,” Mormont cho tay vào túi bốc một nắm hạt ngô cho con quạ. “Cậu cũng thấy là ta không nên hạn chế kỵ sĩ hoạt động?”

“Đại nhân, tôi không có quyền bàn chuyện đó.”

“Cậu được phép nói nếu ta hỏi.”

“Nếu kỵ sĩ phải ở lại để theo dõi Fist thì tôi không thấy có hy vọng gì vào việc họ sẽ tìm thấy chú tôi,” Jon thừa nhận.

“Họ không thể,” con quạ mổ những hạt ngô trên tay Hùng Lão (Old Bear). “Không đề cập đến hai trăm người, kể cả có mười ngàn người thì vùng đất này cũng quá rộng.” Hạt ngô đã hết, Mormont nắm tay lại.

“Ngài sẽ không từ bỏ cuộc tìm kiếm chứ?”

“Học sĩ Aemon nghĩ cậu rất thông minh,” Mormont đem con quạ đậu lại trên vai. Con chim nghiêng đầu, ánh mắt lấp lánh.

Câu trả lời khiến Jon lâm vào ngõ cụt. “Liệu có đúng không nếu… tôi có cảm giác một người tìm hai trăm người dễ hơn là hai trăm người tìm một người.”

Con quạ hơi la hét, nhưng qua bộ râu xám, Hùng Lão (Old Bear) mỉm cười. “Aemon vẫn theo dõi được đoàn người và ngựa này dù chúng ta đã rời khỏi đường mòn lưu. Trên ngọn đồi này, ngọn lửa của chúng ta có thể được nhìn thấy ở tầm xa nhất, đến tận chân đồi Frostfangs. Ta tin chắc nếu Ben Stark còn sống và tự do, hắn sẽ tìm đến với chúng ta.”

“Đúng vậy,” Jon nói, “nhưng… nếu...”

“… hắn đã chết?” Mormont hỏi, âm thanh vẫn nhẹ nhàng như cũ. Jon cố gắng gật đầu.

“Chết,” con quạ nói, “Chết. Chết.”

“Dù thế nào hắn cũng có thể quay lại với chúng ta,” Hùng Lão nói, “như Othor và Jafer Flowers. Ta tin tưởng điều đó cũng như cậu vậy, Jon, nhưng chúng ta cũng phải tính đến khả năng xấu.”

“Chết,” con quạ vẫn đang gào lên, đôi cánh run run. Giọng nói mỗi lúc the thé to hơn. “Chết,” Mormont vuốt bộ lông đen của con chim và bất ngờ bị mổ lại. “Ta sẽ ăn súp tối nay rồi nghỉ ngơi, điều đó sẽ khiến ta khỏe hơn. Hãy đánh thức ta ngay khi tia nắng đầu tiên bắt đầu.”

“Đại nhân ngủ ngon,” Jon uống cạn cốc rượu và bước ra ngoài. Hắn nghe thấy tiếng cười đằng xa, giống như âm thanh buồn của một điệu sáo. Đống lửa trung tâm trại đã được đốt lên và hắn có thể ngửi thấy mùi thức ăn. Hùng Lão có lẽ không đói nhưng Jon thì có. Vì vậy hắn bước về phía lửa trại.

Dywen đang cầm cái muỗng trong tay. “Tôi biết về khu rừng này hơn bất cứ ai ở đây, và nói cho cậu biết, tôi không muốn cưỡi ngựa một mình đi trong đó. Cậu có thể ngửi thấy mùi đó không?”

Grenn mở con mắt to nhìn hắn chằm chằm nhưng Dolorous Edd nói: “Tất cả mùi tôi ngửi thấy là bãi cứt của hàng trăm con ngựa. Và cả nồi thức ăn này. Mà nói thật, tôi chẳng thấy chúng có mùi khác nhau gì.”

“Tôi thấy cậu nên nói ít đi vài câu thì hơn,” Hake mài dao găm, lẩm bẩm. Hắn đổ thức ăn vào bát và đưa cho Jon.

Thức ăn có mùi lúa mạch, cà rốt và hành tây, đâu đó cũng có chút thịt bò muối nấu chín.

“Dywen, cậu ngửi thấy mùi gì?” Grenn hỏi.

Người đi rừng bỏ cái muôi xuống, tháo hàm răng giả. Khuôn mặt đầy những nếp nhăn và gân như những rễ cây già. “Tôi nghĩ đó là… mùi lạnh.”

“Cái đầu ông cũng làm bằng gỗ như răng,” Hake châm biếm. “Không có mùi nào có vị lạnh cả.”

Có đó, Jon nhớ tới đêm ở dãy phòng ngủ của Tổng tư lệnh đại nhân. Lúc đó nó có mùi chết chóc. Bất chợt hắn không còn cảm thấy đói, vì vậy hắn đưa bát thức ăn cho Grenn, người có vẻ như cần thêm một bát thức ăn để chống lại cái lạnh của đêm.

Cơn gió thổi mạnh khi hắn rời đi. Vào buổi sáng hôm sau, sương bao phủ mặt đất, cả khu trại chìm trong băng giá. Rượu gừng còn sót lại chút ít dưới đáy nồi. Jon cời ngọn lửa lên đun ấm rượu. Hắn nắm chặt những ngón tay chờ đợi, rồi duỗi rồi nắm cho đến khi cảm thấy tay hoạt động dễ dàng hơn. Toán canh đầu tiên đã bắt đầu tuần quanh khu trại. Những ngọn đuốc thắp sáng cắm dọc quanh khu tường thành. Đêm nay không có trăng nhưng có hàng ngàn ngôi sao trên bầu trời.

Trong bóng tối vang lên một âm thanh, mờ mịt và xa xôi, nhưng chắc chắn không thể nghi ngờ: tiếng sói tru. Âm thanh lên bổng xuống trầm giống như một bài hát cô đơn và lạnh lẽo. Nó khiến cho lông tóc con người ta dựng ngược. Qua đống lửa, một đôi mắt đỏ rực đang chằm chằm nhìn hắn từ bóng tối. Ánh lửa màu đỏ khiến đôi mắt như viên đá quý nhấp nháy.

“Ghost,” Jon thì thầm ngạc nhiên. “Vậy là cuối cùng cũng đi vào, hử?” con sói trắng thường đi ăn vào đêm, hắn vốn tưởng sẽ nhìn thấy nó lúc hừng đông. “Cuộc đi săn không tốt hả?” Hắn hỏi. “Lại đây với tao nào, Ghost.”

Con sói vương đi vòng qua đống lửa, hít hít Jon, khịt khịt đánh hơi gió, không hề yên lặng. Xem ra nó vừa có một bữa ăn thịnh soạn. Mỗi khi tử thần tiến đến, Ghost sẽ biết và đánh thức mình, cảnh báo mình.

Cảnh báo, hắn đứng lên. “Có gì ngoài đó thế? Ghost, mày ngửi thấy gì phải không?” Dywen đã nói ông ngửi thấy mùi lạnh.

Con sói vương nhảy lên, dừng lại và quay lại nhìn hắn. Nó muốn mình đi theo. Kéo mũ chiếc áo choàng lên đầu, Jon bước ra khỏi lều, để lại bếp lửa trại ấm áp, đi qua đàn ngựa được buộc chỉnh tề. Một trong những con ngựa hí lên lo lắng khi Ghost bước qua, Jon dừng lại, chạm vào mũi nó và nói lời an ủi. Hắn có thể nghe thấy thấy tiếng gió rít thổi qua các khe hở của đống đá khi bọn họ tiến gần đến bức tường thành Một âm thanh gào lên thách thức, Jon bước vào khoảng ánh sáng phát ra từ một ngọn đuốc. “Tôi đi lấy nước cho Tổng tư lệnh đại nhân.”

“Vậy đi đi,” lính gác nói. “nhưng nhanh lên đấy.” Viên lính gác đang nấp dưới chiếc áo choàng đen, chụp chiếc mũ lên đầu cho khỏi gió, khuôn mặt biến mất như thể hắn đang úp cái thùng lên đầu.

Jon bước qua thanh gỗ bắc ngang hai cọc nhọn còn Ghost thì chui qua. Một cây đuốc gắn lên tường đang cháy rực, nghiêng ngả theo mỗi cơn gió thổi qua giống như lá cờ hiệu vàng nhạt. Hắn cầm lấy đuốc khi bước vào giữa bức tường đá. Ghost chạy như bay xuống đồi. Jon chậm rãi theo sau, ngọn đuốc soi sáng con đường phía trước, âm thanh của khu trại dần dần ở phía sau. Đêm tối, sườn núi dốc, đường nhấp nhô, chỉ cần hơi sơ sẩy sẽ ngã vỡ đầu gối… hoặc gãy cổ. Mình đang làm gì thế này? Hắn vừa đi vừa tự hỏi.

Rừng ngay bên dưới, như các chiến binh được trang bị áo giáp là những lớp lá và vỏ dày, đứng yên lặng lẽ chờ tấn công ngọn đồi như vũ bão. Chúng trông có vẻ đen tối… chỉ khi ánh sáng ngọn đuốc chiếu đến thì Jon mới thấy được sắc xanh của lá. Mơ hồ hắn nghe thấy âm thanh của nước chảy giữa những tảng đá. Ghost biến mất dưới bụi cây, Jon cố gắng theo kịp nó, bên tai lắng nghe tiếng động từ những con suối nhỏ vẫy gọi, cùng với tiếng thở dài của lá cây. Những cành cây níu kéo chiếc cáo choàng của hắn, trong khi những tán lá dày che lấp toàn bộ ánh sao.

Hắn thấy Ghost chạy đến bên bờ suối. “Ghost,” hắn gọi, “đến chỗ tao, ngay.” Con sói vương ngẩng đầu lên, đôi mắt đỏ rực lấp lánh trông thật khủng bố, dòng nước trong vắt chảy dưới móng vuốt nó trông như dãi. Trong phút chốc, Ghost trông thật khủng bố và đáng sợ. Và rồi nó bỏ chạy, đi qua Jon, xuyên qua rừng cây. “Ghost, đừng, dừng lại” hắn hét lên, nhưng con sói vương không thèm nghe. Thân hình tái nhợt ẩn trong bóng tối và Jon chỉ còn hai lựa chọn - leo lên đồi trở về khu trại hoặc một mình tiếp tục đi tiếp.

Hắn quyết định đi tiếp, giận dữ, hạ ngọn đuốc thấp hơn để nhìn rõ các tảng đá đang đe dọa khiến hắn ngã bất kỳ lúc nào, các rễ cây khổng lồ có vẻ muốn vặn chân hắn, hố ở khắp nơi đe dọa nuốt chửng người. Hắn luôn miệng gọi Ghost nhưng gió đêm thổi qua những những cây rừng và nuốt toàn bộ âm thanh. Thật điên rồi, hắn nghĩ khi càng ngày càng vào sâu trong rừng. Hắn định quay lại thì thấy một bóng trắng loáng cái ở phía bên phải, chạy lại về phía đồi. Hắn vội vàng chạy theo, miệng liên tục chửi rủa.

Chạy được khoảng một phần tư đoạn đường vòng lên đỉnh Fist thì hắn bắt kịp con sói rồi nó lại biến mất lần nữa. Cuối cùng hắn dừng lại để thở, đứng bên bụi cây, gai và những tảng đá lởm chởm nơi chân đồi. Ngoài vùng sáng của ngọn đuốc, đêm tối đen như mực.

Bất ngờ một tiếng động nhỏ vang lên khiến Jon chú ý quay người lại, tiến về phía tiếng Đông, hắn cẩn thận bước đi giữa những tảng đá và bụi cây. Phía sau một cái cây đổ, hắn trông thấy Ghost. Con sói vương đang điên cuồng cào đất.

“Mày tìm gì thế?” Jon hạ thấp cây đuốc, thấy xung quanh đó là lớp đất mềm. Hắn nghĩ tới một cái mộ, nhưng là của ai?

Quỳ xuống, hắn cắm ngọn đuốc xuống đất bên cạnh. Đây là loại đất cát mềm, Jon nắm một vốc đất rồi thả theo các kẽ tay, nơi đây không có đá hay rễ cây. Bất kể thứ gì được chôn ở đây cũng không chôn quá sâu. Đào xuống hai feet, những ngón tay của hắn đã sờ thấy quần áo. Hắn nghĩ đến một thi thể, sợ rằng là một xác chết, nhưng còn cảm thấy một cái gì khác nữa. Hắn đẩy lớp vải ra và tìm thấy một thứ nhỏ bé, cứng cứng bên dưới, thứ đó không bị bẻ cong. Không mùi, không có dấu hiệu của côn trùng. Ghost lùi lại, ngồi xuống và nhìn chằm chằm.

Jon phủi lớp đất ra và nhìn thấy một gói tròn có đường kính gần hai feet, hắn đưa rút thanh thủy trủ ở thắt lưng ra và cắt lớp dây bên ngoài, lớp vải tràn ra cùng với tiếng kêu leng keng. Kho báu, hắn nghĩ, nhưng hình dạng bên trong không phải đồng tiền, và âm thanh cũng không phải là tiếng kim loại.

Một bó dây khác cuốn chặt. Jon rút dao găm ra cắt một góc vải và xé ra. Cái kiện xoay tròn và rồi thứ được cuộn trong đó rơi xuống đất, lóe ra màu đen. Hắn nhìn thấy mười hai con dao, cột cây giáo lớn hành lá, vô số các mũi tên. Jon nhặt một thanh trủy thủ, nhẹ như một chiếc lông và sắc lạnh. Ánh sáng từ ngọn nến chiếu lên từng góc cạnh của thanh trủy thủ, một đường vàng mỏng mô tả lưỡi dao sắc nhỏ. Pha lê rồng. Các học sĩ gọi nó đá vò Chai. Lẽ nào Ghost đã khám phá ra mộ cổ của Những đứa con của rừng, vốn đã chôn ở đây hàng ngàn năm? Đỉnh Fist của Tiên dân là một địa danh cổ, tuy nhiên…

Bên dưới pha lê rồng là một tù và/kèn lệnh, làm từ một chiếc sừng của một con bò rừng và được dát đồng. Jon đổ hết đất bẩn bên trong nó và một loạt mũi tên rơi ra. Hắn cứ để chúng rơi và tùy ý cầm một góc vải bao đống vũ khí này, sờ soạng ngắm nghía. Vải tốt, dày, ẩm ướt nhưng chưa mục. Thứ này mới được chôn ở đây. Và có màu tối. Hắn đưa nó đến gần ngọn đuốc. Không phải màu tối, là màu đen.

Ngay trước khi Jon đứng lên và định cất lời thì hắn bất chợt hiểu ra hắn đang có cái gì trong tay: Chiếc áo choàng của một người anh em trong Đội Tuần Đêm.

## 108. Chương 35

CHƯƠNG 35: BRAN

Alebelly tìm thấy nó ở lò rèn, đang giúp Mikken thổi ống bể. “ Thưa hoàng tử, Học sĩ đang chờ ngài ở tháp nhỏ. Đức vua gửi thư về.”

“Robb gửi thư?” Bran hưng phấn, không đợi Hodor mà lệnh cho Alebelly mang nó lên cầu thang. Alebelly là một người đàn ông khổng lồ, dù không cao lớn và khỏe như Hodor. Lúc mang Bran đến được tháp của học sĩ, mặt hắn đỏ bừng và thở hổn hển. Rikkon đã có mặt ở đó, cả anh em nhà Walder Frey cũng đến.

Học sĩ Luwin yêu cầu Alebelly ra ngoài và đóng cửa lại. “Các đại nhân,” ông nghiêm giọng, “chúng ta nhận được một bức thư từ Bệ Hạ, có cả tin tốt và tin xấu. Ngài ấy đã có một chiến thắng lớn ở phía Tây, đánh bại quân đội của gia tộc Lannister tại địa danh có tên là Oxcross, cũng như chiếm được nhiều lâu đài. Ngài ấy viết thư cho chúng ta từ Ashmark, trước đây là thành lý của Gia tộc Marbrand.”

Rikkon bán vào áo choàng viên học sĩ. “Robb có về nhà không?”

“Thần sợ là chưa được. Còn rất nhiều trận chiến phải tham gia.”

“Chả phải nói anh ấy đã đả bại Lãnh chúa Tywin sao?” Bran hỏi.

“Không,” Học sĩ nói. “Đội quân bại trận là do Hiệp sĩ Stafford Lannister xuất lĩnh. Hắn bị giết trong chiến trường.”

Bran chưa bao giờ nghe thấy tên Hiệp sĩ Stafford Lannister. Nó thấy đồng tình với Walder lớn khi hắn cất tiếng hỏi. “Nếu nói như thế thì cũng chẳng ích gì vì lãnh chúa Tywin mới là người then chốt”

“Nói với Robb là cháu muốn anh ấy về nhà,” Rickon cất tiếng, “anh ấy cũng mang con sói của mình về nữa, cùng Mẹ và Cha,” dù nó biết rõ Lãnh chúa Eddard đã chết nhưng đôi khi Rickon vẫn quên… Bran hoài nghi là nó cố ý thế. Dù gì thì đứa em trai nhỏ của nó mới chỉ bốn tuổi và đặc biệt cứng đầu.

Bran vui mừng với thắng lợi của Robb, nhưng vẫn mơ hồ bất an. Nó nhớ đến những gì Osha đã nói vào ngày anh trai dẫn quân rời khỏi Winterfell. Người phụ nữ hoang dại đó đã khăng khăng rằng Robb đi sai đường.

“Thật buồn là không có chiến thắng nào mà không phải trả giá,” Học sĩ Luwin quay sang anh em nhà Walder, “các đại nhân, chú của các ngài là Học sĩ Stevron Frey là một trong những người hy sinh tại Oxcross. Trong thư Robb viết rằng ông ấy đã bị thương trong trận chiến, mới đầu họ nghĩ nó không nghiêm trọng nhưng ba ngày sau thì ông ấy chết ở trong lều của mình, lúc đang ngủ.”

Walder Lớn nhún vai. “Ông ấy đã rất già rồi, tôi nghĩ là khoảng năm mươi sáu tuổi. Ông ấy quá già để tham chiến và lúc nào cũng kêu mệt.”

Walder Nhỏ lại gào lên. “Mệt vì phải đợi ông chúng ta chết, ý anh thế chứ gì? Giờ thì Hiệp sĩ Emmon là người kế thừa tước vị sao?”

“Đừng có ngu ngốc thế,” ông anh họ trả lời. “Con trưởng luôn được ưu tiên hơn con thứ. Hiệp sĩ Ryman là người được tính đến đầu tiên, sau đó là Edwyn, rồi Walder Đen và Petyr Pimple. Rồi mới đến Aegon và đám con trai của ông ấy.”

“Ryman quá già,” Walder Nhỏ cãi lại. “Em cược phải hơn bốn mươi tuổi rồi. Và bị bệnh dạ dày nặng. Anh nghĩ lão có khả năng kế vị à?”

“Ta vẫn sẽ là đại nhân, bất kể hắn là ai,” Hiệp sĩ Luwin nghiêm khắc cắt lời, “các đại nhân, các ngài nên cảm thấy hổ thẹn khi nhắc đến việc nhà kiểu thế này. Lòng thương tiếc của các ngài để đâu? Chính là chú của các ngài.”

Dù có là chú thì bọn hắn chút cũng không thương tiếc gì đâu. Bran cảm thấy phát ốm. Bọn chúng giờ còn thích đồ ăn trong đĩa này hơn cả mình ý. Nghĩ đến đây, nó yêu cầu học sĩ Luwin cho phép rời khỏi nơi này.

“Được rồi,” Học sĩ đồng ý cho nó rời đi. Hodor hẳn rất bận ở chuồng ngựa, vì vậy Osha đến thay. Chị khỏe hơn Alebelly, vì vậy dễ dàng bế Bran trên tay đưa nó xuống cầu thang.

“Osha,” khi đi qua đình viện, Bran cất tiếng hỏi: “Chị biết đường đi về phương Bắc chứ? Tới Tường Thành và… và địa phương xa hơn?”

“Đường đó dễ đi mà. Cứ tìm đến Ice Dragon và theo sát ngôi sao xanh trong mắt kỵ sĩ,” chị dùng lưng đẩy cửa và bắt đầu bước nhanh như gió.

“Vậy nơi đó có còn những người khổng lồ và… những tộc người khác… Người Lạ, và Những Đứa Trẻ Của Rừng Già?”

“Tôi đã từng nhìn thấy những người khổng lồ, còn về Những Đứa Trẻ thì chỉ nghe kể, còn về Bạch Quỷ (White Walkers)… sao cậu lại muốn biết?”

“Chị đã thấy con quạ có ba mắt bao giờ chưa?”

“Chưa,” chị cười lớn, “và tôi cũng không muốn nhìn,” Osha đá cánh cửa bước vào phòng ngủ của nó và đặt nó cạnh cửa sổ, nơi nó có thể nhìn xuống sân bên dưới.

Chị rời đi không lâu, cánh cửa lại mở và Jojen Reed bước vào bất kể không được mời, cùng với chị gái hắn là Meera theo sau. “Cậu đã nghe kể về con quạ?” Bran hỏi, thằng bé kia gật đầu. “Nhưng không phải về bữa tối giống như cậu nói, nó nói về bức thư của Robb và chúng ta vốn không có tin, nhưng…”

“Giấc mơ màu xanh là phương thức kỳ lạ tiết lộ sự thực,” Jojen thừa nhận, “Không dễ để lý giải chúng.”

“Kể cho tôi nghe về điều tồi tệ cậu đã mơ,” Bran nói.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. “Điều tồi tệ sẽ xảy đến với Winterfell.”

“Hoàng tử giờ đã tin tôi? Ngài sẵn sàng tin tôi bất kể những điều tôi nói kỳ lạ sao?”

Bran gật đầu.

“Biển đang tràn vào.”

“Biển ư?”

Tôi mơ thấy nước biển đang bao vây Winterfell. Tôi thấy những con sóng đen va vào các cánh cổng và tháp, rồi nước biển tràn xuống các bức tường và ngập cả lâu đài. Những người chết đuối trên sân. Tại Greywater, khi lần đầu tiên tôi mơ giấc mơ này, tôi còn không nhìn rõ mặt của họ, nhưng giờ thì tôi biết. Một người là Alebelly, cận vệ đã xướng tên chúng tôi trong bữa tiệc mừng vụ thu hoạch. Một người khác là tu sĩ của ngài. Ngoài ra còn có người thợ rèn nữa.”

“Mikken?” Bran lắc đầu tỏ vẻ không tin. “Nhưng nước biển cách đây hàng trăm dặm và những bức tường thành Winterfell rất cao nên nước biển tràn vào thế nào được?”

Trong đêm đen, nước muối biển tràn qua các bức tường thành,” Jojen nói, “tôi nhìn thấy người chết, thân thể trương phềnh và chết đuối.”

“Chúng ta phải kể cho họ,” Bran nói, “kể cho Alebelly và Mikken, cả tu sĩ Chayle nữa. Để bọn họ chú ý đừng chết đuối.”

“Điều này không cứu được họ đâu,” thằng bé mặc bộ đồ xanh trả lời.

Meera đi đến cạnh cửa sổ và đặt tay lên vai nó. “Họ sẽ không tin đâu, Bran. Cũng giống như cậu trước đây thôi.”

Jojen ngồi lên giường, cạnh Bran. “Kể cho tôi giấc mơ của cậu.”

Nó cảm thấy sợ, nhưng dù thế nó cũng bắt đầu tin chúng là sự thật, và người nhà Stark thành Winterfell phải tuân thủ lời hứa. “Không giống cậu,” nó chậm rãi. “Nó là những giấc mơ về sói. Mơ về sói cũng không phải là ác mộng. Tôi chạy, săn mồi và giết những con sóc. Và có những giấc mơ mà con quạ đó đến và nói tôi hãy bay đi. Có đôi khi cây cối cũng xuất hiện trong giấc mơ, gọi tên tôi. Điều đó khiến tôi rất sợ, nhưng giấc mơ tồi tệ nhất là mơ về cảnh tôi ngã.” Nó nhìn xuống sân, cảm thấy bất lực. “Trước vụ tai nạn đó, tôi chưa bao giờ ngã khi trèo leo. Tôi leo lên khắp nơi, trên các mái nhà, chạy dọc theo tường thành. Tôi thường cho quạ ăn trên Tháp Cháy (Burned Tower). Mẹ luôn lo lắng tôi sẽ ngã nhưng tôi biết mình sẽ không. Chỉ duy nhất một lần, và giờ lúc nào ngủ tôi cũng thấy mình ngã.”

Meera bóp vai nó. “Chỉ vậy thôi.” “Không sai biệt lắm.”

“Hồn Sói,” Jojen Reed nói.

Bran mở to mắt nhìn hắn. “Cái gì cơ?”

“Hồn Sói. Người Đội Lốt. Quái vật. Đó là những gì họ sẽ gọi cậu, nếu họ nghe về những giấc mơ sói của cậu.”

Những biệt danh khiến nó sợ. “Ai sẽ gọi tôi như thế?”

“Người dân của cậu. Họ sợ. Những ai biết rõ cậu là ai sẽ ghét cậu. Vài người thậm chí sẽ tìm cách giết cậu.”

Thỉnh thoảng, Vú Già từng kể những câu chuyện rất đang sợ về Quái Vật và Người Đội Lốt, chúng luôn là những con quỷ trong truyện.

“Tôi không giống thế,” Bran nói. “Không phải. Đó chỉ là những giấc mơ thôi.”

“Giấc mơ sói cũng không thực sự là giấc mơ. Khi cậu thức con mắt đó của cậu nhắm chặt, nhưng khi cậu ngủ thì linh hồn cậu không tự chủ đi tìm một nửa còn lại của nó. Năng lượng trong cậu rất mạnh.”

“Tôi không cần. Tôi muốn trở thành hiệp sĩ.”

“Hiệp sĩ là cậu muốn làm, còn hồn sói là cậu trở thành. Cậu chẳng thể thay đổi. Bran, cậu không thể phủ nhận hay thoát khỏi nói. Cậu là con sói được chắp cánh, nhưng không sẽ không bao giờ bay được.” Jojen bước thong thả đến bên cửa sổ. “Trừ khi cậu mở mắt.” Hắn đặt hai bàn tay cạnh nhau và đẩy về phía trán Bran. Bran sờ sờ cái trán, nhưng chỉ cảm thấy làn da mềm mại. Không có mắt, dù chỉ là con mắt đang nhắm. “Mắt tôi có thể mở nếu nó không tồn tại.”

“Cậu không thể sử dùng ngón tay mình tìm nó, Bran. Cậu phải tìm nó bằng trái tim mình.” Đôi mắt xanh kỳ dị của Jojen chăm chú nhìn khuôn mặt Bran. “Hay cậu vẫn sợ?”

“Học sĩ Luwin nói không có gì trong giấc mơ khiến một người đàn ông phải sợ.”

“Có đó,” Jojen nói.

“Cái gì vậy?”

“Quá khứ. Tương Lai. Sự thật.”

Sau khi bọn họ rời đi nó càng thêm lo lắng khi ngồi một mình, Bran cố mở con mắt thứ ba nhưng không biết làm cách nào. Nó làm đủ cách từ nhăn trán, đập trán nhưng không có tác dụng. Tiếp theo vài ngày sau, nó cố cảnh báo những người khác về những gì Jojen tiên báo nhưng kết quả không giống như trong tưởng tượng. Mikken thấy điều đó thật buồn cười. “Biển ư? Thành thật mà nói tôi luôn muốn nhìn thấy biển, dù chưa bao giờ được đến đó. Giờ thì nó đến với tôi, phải không? Tạ ơn các chư thần đã mang điều này đến ột thợ rèn nghèo như tôi.”

“Khi đến đúng thời khắc, các chư thần sẽ mang tôi đi,” Tu sĩ Chayle bình tĩnh, “dù tôi không không nghĩ rằng mình sẽ bị chết đuối, Bran ạ. Cậu biết rồi đó, tôi lớn lên bên bờ sông White Knife. Tôi bơi khá giỏi.”

Alebelly là người duy nhất coi trọng lời cảnh báo. Hắn tự mình đến nói chuyện với Jojen và sau đó không chịu tắm, từ chối đến gần giếng nước. Cuối cùng người hắn bốc mùi đến mức sáu cận vệ hò nhau ném hắn vào thùng nước ấm và đè ra kỳ cọ bất chấp tiếng kêu thảm thiết của hắn cho rằng bọn họ đang cố tìm dìm hắn chết đuối giống như thằng bé ếch đã nói. Sau sự cố đó, bất cứ khi nào nhìn thấy Bran hay Jojen trong lâu đài, hắn đều cau mày, lẩm bẩm.

Vài ngày sau sự kiện tắm rửa của Alebelly, Học sĩ Rokrik quay lại Winterfell dắt theo tù binh, một người đàn ông môi dày, mái tóc dày bốc mùi như chất rượu nôn ra khỏi dạ dày, hôi hơn cả Alebelly. “Hắn tên là Reek,” Hayhead trả lời khi Bran hỏi đó là ai. “Thần chưa bao giờ biết tên thật của hắn. Họ nói hắn phục vụ cho thằng con hoang nhà Bolton và giúp lão giết Phu nhân Hornwood.” Tên khốn đó cũng đã bị giết rồi, Bran nghe được điều đó trong bữa tối. Quân của Hiệp sĩ Rodrik đã bắt gặp hắn đang làm điều gì đó khủng khiếp tại Hornwood (Bran không chắc đó là gì, nhưng là việc gì đó mà bạn làm mà không mặc quần áo), hắn cố gắng chạy trốn nhưng bị cung thủ bắn chết. Dù vậy thì họ đã đến quá muộn và không cứu kịp Phu nhân Hornwood. Sau đám cưới, tên con hoang đã nhốt bà ấy trong tháp và bỏ đói. Bran nghe họ kể rằng khi Hiệp sĩ Rodrik phá cửa vào đã thấy miệng bà ấy đầy máu và những ngón tay bị cụt toàn bộ.

“Con quái vật đó đã vứt lại cho chúng ta một đống rác,” viên hiệp sĩ già nói với Học sĩ Luwin. “Muốn hay không, Phu nhân Hornwood là vợ hắn. Hắn và bà ấy đã cất lời thề ở nhà thờ và trước cây tâm mộc, hắn lên giường ngủ với bà ấy mỗi đêm trước sự chứng kiến của đám nhân chứng. Bà ấy còn di chúc cho hắn là người thừa kế, trên đó còn đóng dấu gia tộc.”

“Lời thề đưa ra dưới sự cưỡng bức của dao kiếm không có hiệu lực,” viên học sĩ cãi lại.

“Roose Bolton có thể không nghĩ vậy, dù sao cũng liên quan đến điền sản,” Hiệp sĩ Rodrik có vẻ không vui, “đó là lý do tôi tạm thời giữ lại cái đầu của tên nô tài, dù nó cũng tồi như chủ. Nhưng tôi sợ ta phải giữ cho hắn sống cho đến khi Robb quay về. Hắn là nhân chứng duy nhất chứng minh được tội ác tồi tệ của thằng con hoang đó. Có lẽ khi Đại nhân Bolton nghe qua lời chứng của hắn sẽ chấp nhận từ bỏ chủ quyền vùng đất đó, nhưng cùng lúc đó chúng tôi nghe thấy chuyện các hiệp sĩ của Manderly và quân Dreadfort giết một người khác trong rừng Hornwood và tôi không đủ người để can thiệp.”

Viên hiệp sĩ già quay lại ghế ngồi và nghiêm khắc nhìn Bran. “Ngài đã làm gì kể từ khi tôi rời khỏi đây, thưa hoàng tử? Ra lệnh cho đội cận vệ của chúng ta không được tắm? Ngài muốn họ có mùi như tên Reek này sao?”

“Nước biển sẽ tràn đến đây,” Bran nói, “Jojen nhìn thấy cảnh đó trong giấc mơ xanh, Mellely sẽ bị chết đuối.”

Học sĩ Luwin kéo chuỗi tràng cổ. “Học sĩ Rodrik, cậu bé nhà Reed tin rằng hắn nhìn thấy được tương lai trong những giấc mơ của mình. Tôi đã nói với Bran rằng dự đoán thường không đáng tin cậy nhưng thành thật mà nói Stony Shore quả thực đang có rắc rối. Những chiếc thuyền dài đột kích, tấn công các làng chài ven biển, cướp bóc và đốt phá. Leobald Tallhard đã cử cháu mình là Benfred đến xử lý, nhưng tôi ngờ rằng bọn chúng chỉ cần thoáng thấy quân đội xuất hiện sẽ nhảy lên thuyền và biến mất tức thì”.

“Đúng vậy, và vài nơi khác cũng thế. Bọn Người Lạ cũng bắt đi đám người khỏe mạnh. Nếu quân lực của chúng ta không kéo về phía Nam cách xa hàng ngàn dặm, thì bọn chúng sẽ không bao giờ dám và cũng không có những đứa như thằng con hoang nhà Bolton,” Hiệp sĩ Rodrik nhìn Bran. “Cậu bé đó còn nói gì với ngài?”

“Cậu ấy nói rằng nước sẽ tràn lên các bức tường thành. Cậu ấy nhìn thấy Alebelly chết đuối, cùng với cả Mikken và tu sĩ Chayle.”

Học sĩ Rodrik nhăn mày. “À. Nếu cần thiết thì tôi phải cưỡi ngựa đích thân đối phó với mấy tên cường đạo, không mang Alebelly theo. Cậu ấy không nhìn thấy tôi chết đuối, phải không? Không à? Tốt.”

Bran cảm thấy buồn khi nghe ông nói vậy. Nó nghĩ có lẽ họ sẽ không chết đuối nếu tránh xa biển. Meere cũng nghĩ vậy, sau đêm đó cô muốn cùng Jojen lại đến phòng Bran cùng nó chơi cờ vua ba người, nhưng em trai lắc đầu. “Những gì em nhìn thấy trong giấc mơ xanh chắc chắn đúng và không thể thay đổi.”

Những gì hắn nói khiến chị gái giận dữ. “ Tại sao các chư thần gửi đến một cảnh báo nếu chúng ta không thể có cách nào lưu ý hay sửa đổi?”

“Em không biết,” Jojen buồn bã.

“Nếu cậu là Alebelly, cậu có lẽ sẽ nhảy thẳng vào giếng để hoàn thành lời cảnh báo. Nhưng hắn thì không, hắn sẽ chiến đấu, và Bran cũng thế.”

“Tôi ư?” Bran bất chợt cảm thấy sợ hãi. “Tôi nên chiến đấu chống lại cái gì? Tôi cũng bị chết đuối sao?” Meera bứt rứt nhìn nó. “Tôi không nên nói điều đó.”

Nó khẳng định cô ấy đang giấu giếm điều gì đó. “Cậu có nhìn thấy tôi trong giấc mơ xanh?” nó vội vàng hỏi Jojen, “Tôi có bị chết đuối không?”

“Không bị chết đuối,” Jojen trả lời, từng câu từng chữ như khó khăn lắm mới vượt ra khỏi miệng, “tôi mơ thấy người đàn ông sẽ đến hôm nay, người mà họ gọi là Reek. Cậu và anh trai cậu nằm chết dưới chân hắn và hắn đang lột da mặt các cậu bằng một lưỡi kiếm dài đỏ chói.”

Meera đứng dậy. “Nếu tôi đến nhà tù bây giờ, dùng thương xuyên qua tim hắn. Nếu hắn chết thì làm sao có thể giết Bran?”

“Mấy tên coi ngục sẽ ngăn cản chị,” Jojen nói. “Những cận vệ. Và nếu chị nói với họ tại sao muốn giết hắn, họ sẽ không bao giờ tin.”

“Tôi cũng có cận vệ của mình,” Bran nhắc nhở họ. “Alebelly và Poxy tym và Hayhead và rất nhiều người khác.” Đôi mắt rêu xanh của Jojen trống rỗng. “Bran, họ sẽ không thể ngăn cản hắn. Tôi không hiểu tại sao, nhưng tôi nhìn thấy kết cục. Tôi thấy cậu và Rickon ở trong mộ, sâu dưới đáy mộ hắc ám cùng với tất cả những vị hoàng đế đã chết và những con sói bằng đá.”

Không, Bran nghĩ, không. “Nếu tôi chạy trốn… tới Greywater, tới những con quạ, một nơi nào đó thật xa nơi này, bọn họ sẽ không thể tìm thấy…”

“Vô ích thôi, Bran. Giấc mơ đó màu xanh và giấc mơ màu xanh luôn trở thành sự thật.”

## 109. Chương 36

CHƯƠNG 36: TYRION

Varys đứng bên lò than sưởi ấm đôi bàn tay mềm mại. “Có thông tin cho rằng Reny đã bị sát hại cực kỳ đáng sợ ngay trong lòng đại quân của hắn. Một lưỡi dao sắc cắt phăng cổ như cắt một miếng pho mát.”

“Ai đã thực hiện vụ ám sát đó?” Cersei hỏi.

“Vấn đề là nếu có quá nhiều câu trả lời cho cùng một câu hỏi thì cũng tức là không có đáp án cuối cùng, bà có công nhận vậy không? Gián điệp của tôi không phải lúc nào cũng ngồi được ở vị trí cao như chúng ta mong muốn. Khi một vị vua chết, những tin đồn giống như nấm mọc sau mưa. Một tên chăn ngựa nói rằng Renly bị sát hại bởi một hiệp sĩ trong chính đội cận vệ cầu vồng của hắn. Một người hầu phụ trách giặt quần áo nói rằng chính Stannis đã đi xuyên qua quân đội của em trai hắn bằng thanh kiếm phép thuật. Nhiều binh sĩ tin rằng một người phụ nữ đã làm điều đó nhưng không xác định được cuối cùng là người phụ nữ nào. Một người hầu nói rằng hung thủ là một thiếu nữ mà Renly từng vứt bỏ. Giả thiết thứ hai, một người bảo vệ trại hôm đó đã mang thiếu nữ đến để làm đức vua vui vẻ trước trận chiến. Giả thiết thứ ba nói rằng người đó có thể là Phu nhân Catelyn Stark.”

Thái hậu có vẻ khó chịu. “Ông có nhất thiết phải lãng phí thời gian của chúng ta bằng những tin đồn chỉ lừa được những đứa ngu như vậy không?”

“Thưa thái hậu nhân từ, bà cần phải trả rất hậu mới có được những tin đồn này đấy ạ.”

“Đại nhân Varys, chúng ta trả công để nghe sự thật. Hãy nhớ điều đó, bằng không hội nghị nhỏ này sẽ càng nhỏ hơn.”

Varys lo lắng cười. “Thái hậu và em trai nếu rời đi thì hội nghị này làm sao tiếp tục được.”

“Theo tôi thấy, đế quốc thiếu đi một vài trọng thần cũng vẫn tồn tại tốt,” Littlefinger mỉm cười.

“Petyr vô cùng thân mến,” Varys trả lời, “ông không lo lắng việc mình sẽ là tên tiếp theo trong danh sách nhỏ của tể tướng?”

“Trước đó là tên ông hả Vary? Tôi không mơ ước chuyện đó đâu.”

“Có thể chúng ta sẽ cùng trở thành huynh đệ tại Tường Thành, ông và tôi,” Varys cười khanh khách, “nhanh hơn ông nghĩ đấy, nếu những từ tiếp theo thốt ra từ miệng ông không có gì hữu ích.” Cersei trừng mắt nhìn Vary như thể muốn thiến lão lần nữa. “Liệu nó có phải là chiến thuật không?” Littlefinger hỏi.

“Nếu vậy thì nó thật inh,” Varys trả lời, “chắc chắn nó đã lừa được tôi.” Tyrion cảm thấy đã nghe đủ. “Joff sẽ thất vọng lắm đây,” hắn cất lời. “Nó đã chuẩn bị một cái thương rất đẹp dành cho đầu của Renly. Nhưng bất kể ai làm thì chủ mưu sau việc này là Stannis. Rõ ràng hắn là người thụ hưởng.” Hắn không thích tin này, hắn đã từng tính toán anh em nhà Baratheon sẽ đánh nhau sống chết trên chiến trường. Cái khuỷu tay bị cây Morningstar đập vào vẫn đau nhức mỗi khi thời tiết chuyển sang ẩm ướt. Hắn vừa xoa nắn tay vừa hỏi. “Quân đội của Renly giờ làm gì?”

“Phần lớn bộ binh vẫn dưới quyền của Bitterbridge.” Varys rời lò sưởi tiến đến ngồi vào ghế cạnh bàn. “Đa số các quý tộc đồng hành cùng Lãnh chúa Renly tới Storm’s End đã chuyển sang phục tùng Stannis, cùng với toàn bộ quân.”

“Tôi cá dẫn đầu đám đó là gia tộc Florent,” Littlefinger nói.

Varys cười tươi. “Đại nhân, ngài thắng cược. Đại nhân Alester thực sự là người đầu tiên quỳ gối, nhiều người khác theo sau.”

“Nhiều?” Tyrion lưu ý. “Nhưng không phải toàn bộ?”

“Không phải toàn bộ,” viên thái giám đồng ý. “Không phải Loras Tyrell, không phải Randyll Tarly hay Mathis Rowan. Và Storm’s End cũng không đầu hàng. Hiệp sĩ Cortnay Penrose canh giữ lâu đài nhân danh Renly và không tin chủ của mình đã chết. Hắn yêu cầu phải nhìn thấy thi thể mới mở cổng thành, nhưng hình như thi thể của Renly bằng cách nào đó đã biến mất, có khả năng đã bị ai đó mang dấu đi. Một phần năm các hiệp sĩ dưới trướng Renly đã ly khai cùng với Hiệp sĩ Loras thay vì quỳ gối đầu phục Stannis. Có tin nói rằng Hiệp sĩ Knight of Flowers đã phát điên khi nhìn thấy thi thể đức vua của hắn và trong cơn thịnh nộ đã giết ba gã hộ vệ trong đó có Emmon Cuy và Robar Royce.”

Thật tiếc hắn chỉ giết được ba tên, Tyrion thầm nhủ.

“Hiệp sĩ Loras đang đổ lỗi cho Bitterbridge,” Varys tiếp tục, “em gái hắn ở đó, hoàng hậu của Renly, cũng như rất nhiều lính đột nhiên phát hiện mình không còn người phục vụ. Giờ họ nên theo phe nào? Một câu hỏi khó. Nhiều người thuộc về những quý tộc duy trì cho Storm’s End và đám đó giờ đang phục tùng Stannis.”

Tyrion tiến về phía trước. “Theo ý tôi, giờ đang là cơ hội của chúng ta. Vấn đề chỉ là chúng ta chiến thắng Loras Tyrell, thu phục đại nhân Mace Tyrell và để cờ hiệu của gia tộc này phục vụ chúng ta. Họ có thể tạm thời quy phục Stannis lúc này, nhưng họ không yêu hắn, nếu không họ đã theo hắn ngay từ lúc đầu.”

“Thế họ yêu chúng ta hơn à?” Cersei hỏi.

“Hầu như không,” Tyrion nói, “họ đã từng yêu Renly, rõ ràng là thế, nhưng giờ Renly bị ám sát. Có lẽ chúng ta có thể cho họ vài bằng chứng hợp lý để chứng minh Joffrey hơn Stannis… nếu chúng ta nhanh chân hơn.”

“Cậu định đưa cho họ loại bằng chứng gì?”

“Vàng,” Littlefinger bất ngờ đề nghị.

Varys chậc chậc. “Patyr ngọt ngào, chắc chắn ông không định đề nghị rằng cứ mua những quý tộc cường thế và những hiệp sĩ cao quý kia như những con gà ngoài chợ chứ.”

“Đại nhân Varys, gần đây ông có đến chợ của chúng tôi không?” Littlefinger hỏi.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. “Tôi cho rằng mua một quý tộc dễ hơn một con gà đấy. Tất nhiên, các vị quý tộc thì kiêu hãnh hơn là gà và họ sẽ phát ốm nếu ngài phát cho họ đồng vàng như một thương gia, nhưng họ cũng hiếm khi từ chối nhận được món quà… vinh dự, đất đai, lâu đài…”

“Hối lộ có thể gây ảnh hưởng đến vài quý tộc nhỏ,” Tyrion nói, “nhưng không bao giờ có tác dụng với Highgarden.”

“Chính xác,” Littlefinger công nhận. “Ở đây ngài Knight of Flowers là vấn đề mấu chốt. Mace Tyrell có hai con trai nhưng Loras luôn là người ông ấy quý nhất. Đạt được lòng tin của hắn, Highgarden sẽ thuộc về ngài.”

Đúng thế, Tyrion nghĩ thầm. “Ta cho rằng chúng ta có thể sử dụng bài của Lãnh chúa Renly, đạt được liên minh của Tyrell như hắn đã làm. Dùng đám cưới.”

Varys lập tức hiểu ý. “Ngài nghĩ đến kết hợp Vua Joffrey với Margaery Tyrell.”

“Đúng vậy,” hoàng hậu trẻ của Renly không lớn hơn mười lăm, mười sáu tuổi, có vẻ như… lớn tuổi hơn Joffrey, nhưng vài năm không là gì cả. Có khi nó còn thấy điêu luyện và ngọt ngào hơn. “Joffrey đã đính hôn với Sansa Stark,” Cersei phản đối.

“Hợp đồng hôn nhân có thể phá vỡ. Đám cưới của nhà vua với con gái của kẻ phản quốc có còn lợi ích gì nữa đâu?”

Littlefinger xen mồm. “Ngài có thể chỉ ra cho Bệ hạ thấy gia tộc Tyrell mạnh hơn gia tộc Stark và rằng Margaery được kể là rất khả ái… và điêu luyện trên giường.”

“Đúng vậy,” Tyrion nói, “Joffrey sẽ thích à xem.”

“Con trai ta còn quá trẻ để quan tâm những chuyện kiểu này.”

“Thật vậy sao?” Tyrion hỏi. “Hắn đã mười ba, Cersei. Ta đã lấy vợ ở tuổi đó.”

“Cậu đừng có kể chuyện hổ thẹn của gia đình ra ở đây. Joffrey có dòng máu cao quý.”

“Cao quý đến mức ra lệnh cho Hiệp sĩ Boros xé y phục của Sansa.”

“Cô ta khiến nó tức giận.”

“Nó cũng tức giận với thằng bé con đầu bếp làm đổ súp tối qua, nhưng không lột trần nó.”

“Đây không phải là vấn đề về súp đổ…”

Không, vấn đề nằm ở những núm vú đẹp. Sau sự kiện ở sân đó, Tyrion đã bàn với Varys sắp xếp một chuyến đưa Joffrey đi thăm Chataya. Hắn hy vọng rằng dư vị ngọt ngào ở đó sẽ khiến thằng bé mềm mại hơn. Các chư thần nhân từ, thằng bé thậm chí có thể trở thành đứa trẻ tốt và Tyrion có thể hoạt động tự do hơn với sự trợ giúp của nhà vua. Tất nhiên, việc này cần tiến hành bí mật. Khó nhất là tách được nó từ Chó Săn. “Con chó đó không bao giờ rời xa chủ,” Varys báo cáo, “ngoài lúc mọi người đi ngủ. Và đó là lúc người ta chơi bài, chơi gái hoặc uống rượu.”

“Ngài không cần hoài nghi, Chó Săn tinh thông mọi thứ này.”

“Không,” Tyrion trả lời, “câu hỏi của ta là khi nào.”

Varys đặt một ngón tay lên má, cười thần bí. “Đại nhân, một người hoang tưởng sẽ nghĩ ngài muốn tranh thủ thời gian lúc Sandor Clegane không bảo vệ Vua Joffrey để làm hại hắn.”

“Ông chắc chắn biết ta đủ rõ để hiểu ý này, đại nhân Varys,” Tyrion nói, “tại sao ta lại làm thế, tất cả là vì để Joffrey yêu quý ta.”

Viên thái giám đã hứa sẽ lưu tâm đến vấn đề này, tuy nhiên, lúc này chiến tranh đang che phủ mọi nhu cầu khác. Và lễ khai trai cho Joffrey đành phải đợi thôi. “Chị biết về con trai chị chắc chắn là hơn tôi,” hắn buộc mình phải nói điều trái lương tâm với Cersei, “nhưng dù như thế thì vẫn nên cân nhắc đám cưới với gia tộc Tyrell. Vấn đề duy nhất là Joffrey có sống đủ lâu đợi đến đêm tân hôn không.” Littlefinger đồng ý. “Cô gái nhà Stark chả mang lại điều gì cho Joffrey ngoài thân thể, tất nhiên là ngọt ngào đấy. Margeery thì mang lại năm mươi ngàn lính và sức mạnh của Highgarden.”

“Hoàn toàn đúng,”Varys đặt bàn tay mềm mại lên ống tay áo của thái hậu, “ngài có trái tim của người mẹ, và thần biết thái hậu yêu đứa con trai nhỏ của mình. Nhưng nhà vua phải học cách đặt lợi ích của đế quốc lên trên ham mê của thân. Theo thần thì chúng ta phải đưa ra lời cầu hôn.”

Thái hậu hất tay viên thái giám ra. “Nếu các người là phụ nữ sẽ không nói thế. Các đại nhân, hãy nói những gì các người muốn, nhưng Joffrey quá kiêu ngạo nên sẽ không bao giờ chấp nhận dùng đồ thừa của Renly đâu. Nó không bao giờ đáp ứng hôn nhân này.”

Tyrion thở dài. “Khi đức vua mười ba tuổi, hắn sẽ phải xử lý sự vụ như ý mình muốn. Nhưng hiện giờ thì chị đang nhiếp chính và em là thừa tướng/ Cánh tay phải của nhà vua, và nó phải cưới bất kỳ ai chúng ta ra lệnh cho hắn cưới. Có phải đồ thừa hay không cũng phải chấp nhận.”

Cersei vô lực. “Vậy thì hãy đưa ra lời kết thân đi, nhưng nếu Joff không thích cô gái này thì hãy cầu các chư thần phù hộ mọi người.”

“Thật vui vì chúng ta có chung nhận thức,” Tyrion nói, “giờ, ai trong chúng ta sẽ đến Bitterbridge đây? Chúng ta phải đuổi kịp Hiệp sĩ Loras đưa ra lời cầu thân trước khi hắn kịp bình tĩnh.”

“Ngài dự định cử một người trong hội đồng trọng thần?”

“Ta rất khó có thể trông cậy vào việc Hiệp sĩ Hoa (Knight of Flowers) chấp nhận tiếp Bronn hay Shagge, đúng không? Gia tộc Tyrell luôn cao ngạo.”

Chị hắn không lãng phí bất kỳ cơ hội nào có thể lợi dụng cho bản thân. “Hiệp sĩ Jacelyn Bywater xuất thân quý tộc. Hãy cử hắn đi.”

Tyrion lắc đầu. “Chúng ta cần một người có uy tín chứ không chỉ đến đó lặp lại lời và nhận lại phản hồi. Người được phái đi đại diện phải thay mặt đức vua và hội đồng quyết đoán vấn đề thật nhanh.”

“Thừa tướng chẳng phải đang là đại diện cho nhà vua sao?” ánh lửa nhấp nháy trong đôi mắt xanh của Cersei. “Nếu chúng ta cử cậu đi, Tyrion, thì cũng chẳng khác gì Joffrey tự mình thân chinh. Còn ai tốt hơn nữa. Cậu cũng có cách ăn nói lợi hại như Jaime.”

Chị định đuổi ta ra khỏi thành phố sao Cersei? “Chị quá khen, nhưng ta lại nghĩ để mẹ của thằng bé chuẩn bị hôn sự thì tốt hơn là cậu. Hơn nữa, khả năng kết bạn, đối ngoại của chị hơn ta rất nhiều.”

Chị ta nheo mắt lại. “Joff cần ta luôn ở bên cạnh nó.”

“Thái hậu, thừa tướng đại nhân,” Littlefinger lên tiếng, “đức vua cần cả hai ngài ở lại đây. Hãy để tôi đi.”

“Ông ư?” Tyrion tự hỏi hắn vừa phát hiện ra điều tốt gì trong nhiệm vụ lần này.

“Tôi là trọng thần trong triều đình, nhưng không phải thuộc dòng dõi hoàng gia, vì vậy là con tin giá trị thấp. Tôi cũng có mối quan hệ tốt với Hiệp sĩ Loras khi ông ấy còn ở trong triều, vì vậy ông ấy sẽ không cự tuyệt đón tiếp. Thêm vào đó tôi biết Mace Tyrell cũng không coi tôi là kẻ thù và tôi tự tin mình có kỹ năng đàm phán không tồi.”

Lão đã thuyết phục được chúng ta. Tyrion không tin Petyr Baelish, cũng không muốn lão thoát khỏi tầm mắt, nhưng hắn còn biết chọn ai khác thay thế tốt hơn? Chắc chắn phải là Littelfinger hoặc chính bản thân Tyrion, và hắn biết rõ chỉ cần mình bước ra khỏi King’s Landing dù chỉ trong thời gian ngắn thì tất cả những gì hắn xây dựng trước đây coi như đổ sông đổ biển. “Trên đường từ đây đến Bitterbridge đang có chiến tranh,” hắn cẩn thận nói, “và ông sẽ phải vượt qua những con chó chăn cừu do Lãnh chúa Stannis thả ra để bắt lại những con cừu vốn của em trai lão, đang chạy trốn.”

“Tôi chưa bao giờ sợ những con chó chăn cừu, chỉ quan tâm đến những con cừu. Tuy nhiên, tôi đề nghị có một đội hộ tống.”

“Ta có thể cử một trăm lính áo choàng vàng,” Tyrion nói.

“Năm trăm.”

“Ba trăm.”

“Thêm bốn mươi – hai mươi hiệp sĩ chuyên cận vệ. Nếu tôi đến mà không có một đoàn hiệp sĩ kèm theo, gia tộc Tyrell sẽ nghĩ tôi không được triều đình coi trọng.” Chả phải điều đó đang xảy ra đúng như vậy sao. “Ta đồng ý.”

“Tôi sẽ đưa Horror và Slobber đi cùng, và cử họ quay về bên Cha tôi. Thể hiện thiện ý ấy mà. Chúng ta cần thêm Paxter Redwyne, hắn là bạn già của Mace Tyrell và bản thân cũng có thế lực của riêng mình.”

“Và là một kẻ phản quốc,” thái hậu giận dữ. “Đám Arbor đã tuyên bố sẽ theo Renly cùng tất cả đám còn lại, cho đến khi Redwyne nhận thức rõ rằng đám con cháu mình sẽ nhận được hậu quả từ ta.”

“Thái hậu, Renly đã chết,” Littlefinger chỉ ra, “Stannis hay đại nhân Paxter chắc chắn sẽ không quên chuyện Redwyne đã ra lệnh đóng cửa biển trong suốt cuộc chiến với Storm’s End. Hãy thả cặp sinh đôi và chắc chắn chúng ta lại có lòng trung thành của Redwyne.”

Cersei không phục. “Đám Người Lạ cũng có thể lấy được lòng trung của hắn. Ta muốn đội thuyền và quân đội của hắn. Cứ giữ chặt cặp sinh đôi là cách tốt nhất bảo đảm hắn luôn nghe lời.”

Tyrion giảng hòa. “Vậy thì hãy cử Hiệp sĩ Hobber quay lại Arbor và giữ Hiệp sĩ Horas ở lại đây. Ta nghĩ, đại nhân Paxter đủ thông minh để hiểu chúng ta suy nghĩ gì.” Lời đề nghị vốn không có ai phản đối, nhưng Littlefinger vẫn chưa nói xong. “Chúng tôi cũng cần ngựa. Khỏe mạnh và nhanh nhẹn. Trên đường chiến loạn rất khó để thay ngựa. Ngoài ra cũng cần đủ vàng để mua lễ vật.”

“Ông cần bao nhiêu cứ lấy bấy nhiêu. Nếu thành phố thất thủ thì Stannis cũng lấy hết đi ấy mà.”

“Tôi cũng cần một văn bản ủy nhiệm. Một tài liệu không chỉ đánh tan lòng nghi ngờ của Mace Tyrell về quyền hạn mà còn cho phép tôi toàn quyền trong đàm phán liên quan đến hôn ước và các chuẩn bị liên quan, thệ ước nhân danh đức vua. Văn bản này cần được đích thân Joffrey cùng các trọng thần trong hội đồng ký và đóng dấu.”

Tyrion cảm thấy bất an. “Đồng ý. Còn gì nữa không? Ta nhắc ông nhớ, từ đây đến Bitterbridge là một quãng đường dài.”

“Tôi sẽ khởi hành trước bình minh,” Littlefinger đứng dậy. “Liệu tôi có thể tin rằng khi quay về, nhà vua sẽ đánh giá cao những đóng góp hữu ích của tôi cho đất nước?”

Varys cười cười. “Joffrey là một quân vương, tôi chắc chắn ngài không có gì phải phàn nàn về điều đó, đại nhân dũng cảm tuyệt vời của tôi.”

Thái hậu nói thẳng hơn. “Petyr, ông muốn gì?”

Littlefinger lộ vẻ giảo hoạt liếc nhìn Tyrion cười cười. “Thần cần ngẫm lại vài thứ trước khi đưa ra vài quyết định,” lão cúi chào và rời đi tự nhiên như thể ở trong lãnh địa của mình.

Tyrion quay người nhìn ra cửa sổ. Ngoài trời sương mù giăng kín đến mức không thể nhìn xuyên qua sân.Vài ánh sáng lấp lóe yếu ớt tỏa ra ánh sáng mờ mờ. Thời tiết hôm nay đúng là không thích hợp để đi ra ngoài, hắn nghĩ. Vì vậy hắn chẳng thèm đố kỵ với Petyr Baelish . “Chúng ta tốt nhất là nên soạn thảo văn bản sớm. Đại nhân Varys, ông hãy mang cuộn da và bút lông đến đây, sau đó chúng ta cần ai đó đi đánh thức Joffrey dậy.”

Khi cuộc họp kết thúc, trời vẫn còn tối. Varys một mình ly khai, bàn chân bước trên nền nhà không tiếng động. Những người nhà Lannister vẫn đứng ở cửa trong chốc lát. “Cái vòng của cậu thế nào, em trai,” thái hậu hỏi khi Hiệp sĩ Preston nhanh chóng choàng chiếc áo choàng bạc qua vai cô ta.

“Nối từng cái cho chúng dài dần ra. Chúng ta nên cảm tạ các chư thần khi Hiệp sĩ Cornay Penrose cố chấp. Stannis vốn là người cẩn thận, hắn sẽ không bao giờ tấn công vào miền Bắc cho đến khi Storm’s End nằm trong tay.”

“Tyrion, ta biết chúng ta không phải lúc nào cũng đồng thuận trong chính sách, nhưng có vẻ như ta đã lầm về cậu. Cậu không ngu như ta tưởng. Thực ra, đến giờ ta nhận ra cậu đã giúp đỡ rất nhiều. Cảm ơn cậu về điều đó… Mong cậu tha thứ vì những gì ta đã nói trong quá khứ.”

“Tôi ư?” Hắn nhún vai, mỉm cười. “Chị gái thân yêu, chị không cần để ý chuyện đó.”

“Ý cậu là chỉ ngày hôm nay?” Cả hai chị em đều cười lớn… và Cersei cúi xuống khẽ hôn vào mi hắn.

Tyrion cả kinh đứng thẳng người nhìn chị gái rời khỏi phòng lớn. Hiệp sĩ Preston đi sát bên cạnh chị ta. “Ta điên rồi sao? Hay đúng là chị gái vừa hôn ta?” hắn hỏi Bronn khi chị ta đi khuất.

“Ngọt ngào không vậy?”

“Nó… ngoài ý muốn” Cersei gần đây luôn hành động kỳ lạ. Tyrion cảm thấy bất an. “Ta đang cố nhớ lại lần cuối cùng chị ta hôn ta là khi ta khoảng sáu hoặc bảy tuổi. Đó là khi Jaime thách chị ta làm điều đó.”

“Người phụ nữ đó cuối cùng đã phát hiện ra mị lực của ngài.”

“Sai,” Tyrion trả lời, “sai rồi. Người phụ nữ đó đang làm điều gì đó cần giấu giếm. Bronn, hãy cố tìm hiểu. Cậu biết là ta rất ghét sự ngạc nhiên.”

## 110. Chương 37

CHƯƠNG 37: THEON

Theon lấy mu bàn tay xóa vết nước bọt trên má. “Robb sẽ mổ bụng moi gan mày, Greyjoy,” Benfred Tallheart gào lên, “cậu ấy sẽ lấy tim mày cho con sói ăn, chặt mày ra từng mảnh trộn với phân cừu.”

Aeron Damphair cắt ngang lời rủa như thanh kiếm chém miếng pho mát. “Cháu phải giết hắn ngay bây giờ.”

“Ta cần hỏi hắn vài câu đã,” Theon nói.

“Kệ mẹ mấy câu hỏi của mày.” Máu Benfred tuôn xối xả và hắn nằm vô dụng giữa Stygg và Werlad. “Tao thà chết chứ không trả lời mấy câu hỏi của mày, đồ quạ đen. Thằng phản bội.”

Chú Aeron lãnh khốc. “Hắn sỉ nhục cháu tức là sỉ nhục tất cả chúng ta. Dám nhổ nước bọt vào Thủy Thần (Drowned God), hắn phải chết.”

“Chú, Cha ta ủy quyền ta là người ra lệnh ở đây.”

“Và cử ta đến phụ tá ngươi.”

Để theo dõi ta nữa. Theon không dám đắc tội ông chú. Người chỉ huy là hắn, phải, nhưng quân đội thờ phụng Thủy Thần (Drowned God) chứ không phải hắn, và họ đều sợ Aeron Damphair. Hắn không thể trách tội họ vì điều đó.

“Greyjoy, mày sẽ mất đầu vì tội này. Những con quạ sẽ móc mắt mày ra,” Benfred cố nhổ tiếp nước bọt nhưng chỉ nhổ ra toàn máu. “Người Lạ sẽ bắt chết thần ướt của chúng mày,” Tallhard, chính mày đã tước đi cuộc sống của mình, Theon nghĩ. “Stygg, khiến hắn im lặng.”

Bọn chúng buộc Benfred quỳ xuống. Werlag tháo thắt lưng da thỏ và bịt ngang mồm khiến hắn câm miệng. Stygg rút ra cây rìu.

“Không,” Aeron Damphair tuyên bố. “Hắn sẽ được hiến tế cho chư thần. Theo cách cổ.”

Thế nghĩa là gì? Chết là chết thôi. “Vậy thì đưa hắn đi.”

“Cháu cũng đi theo đi. Cháu là người ra lệnh ở đây, vì vậy người dâng lễ phải là cháu.”

Bụng Theon quặn lên. “Chú là mục sư, vì vậy cháu giao việc hiến tế chư thần cho chú. Chú hãy phân phát thiện tâm và để cuộc chiến cho cháu xử lý,” hắn phất tay, Werlag và Stygg kéo lê tù binh về phía cây cột. Aeron Damphair nhìn đứa cháu bằng ánh mắt chỉ trích, sau đó đi theo. Bọn họ đi xuống bãi đá cuội, dìm Benfred Tallhart xuống nước mặn. Đây chính là cách cổ.

Có lẽ đó là nhân đạo, Theon tự nhủ khi bỏ đi theo hướng khác. Stygg khó mà là đao phủ chuyên nghiệp nhất và Benfred thì có cái cổ nung núc thịt. Hắn nhớ lại: Mình đã từng thường xuyên nói móc hắn về chuyện này, chỉ để xem hắn tức giận đến mức nào. A, đó là chuyện xảy ra từ bao giờ nhỉ? Ba năm trước đây? Khi Ned Stark cưỡi ngựa đến Torrhen’s Square để gặp Hiệp sĩ Helman, Theon cũng đi theo cùng với Benfred và đồng bọn hành trình cùng nhau suốt nửa tháng liền.

Hắn có thể nghe thấy âm thanh hoan hô chiến thắng thô lỗ từ chỗ ngoặt của con đường nơi diễn ra trận chiến… nếu bạn phóng đại gọi đó là chiến trường. Thực sự mà nói giống như thảm sát những con cừu hơn. Những con cừu dù có mặc áo giáp sắt thì cũng chỉ là những con cừu.

Trèo lên bãi đá, Theon nhìn xuống đống thi thể và ngựa chết. Những con ngựa đã được đối xử tốt hơn. Tymor và đám huynh đệ đang tập hợp những con ngựa chưa bị thương vào và đếm số lượng, trong lúc đó Urzen và Black Lorren giết những con mà vết thương quá tệ đến mức không thể cứu. Đám bộ hạ còn lại đang tìm kiếm chiến lợi phẩm trên những thi thể. Gevin Harlaw quỳ xuống ngực của một thi thể, hằm hằm rút một chiếc nhẫn ra khỏi ngón tay. Trả giá sắt, Cha mình sẽ đồng ý thôi. Theon tính lục soát thân thể của hai người hắn vừa tự mình giết để xem bọn họ có trang sức giá trị gì có thể mang đi không, nhưng ý niệm đó nhanh chóng khiến miệng hắn đắng choét. Hắn có thể tưởng tượng ra Eddard Stark sẽ nói gì, nhưng loại ý nghĩ này khiến hắn nổi giận: Stark đã chết và chẳng làm gì được mình hết - Theon tự nhắc.

Botley Già, có biệt danh Râu Cá (Fishwiskers) lặng lẽ để đám chiến lợi phần dưới đống đá hắn đang ngồi, trong khi ba thằng con trai của lão đi cướp đồ. Một trong số chúng đang xô đẩy tranh chấp với một thằng béo tên là Todric, người đang một tay cầm cốc rượu bằng sừng một tay cầm búa, đang lắc lư giữa đám người chết, khoác chiếc áo choàng trắng phấp phới vẫn còn dính máu của người chủ trước.

Hắn đang say, Theon nhận định, khi quan sát thấy hắn cúi người. Truyền thuyết nói rằng tộc Người Sắt thường uống máu người đến say trong trận chiến, vì vậy bọn họ không cảm thấy đau đớn và sợ hãi mà còn trở nên cuồng bạo. Nhưng người này đích thị là say rượu thông thường. “Wex, đưa cung tên cho ta,” thằng bé chạy tới đưa vũ khí cho hắn. Theon cài tên lên cánh kính và ngắm bắn khi Todric đánh bại thằng bé nhà Botley và định đổ cốc rượu vào mắt nó. Fishwiskers gầm lên chạy tới nhưng Theon nhanh hơn. Hắn ngắm bắn bàn tay cầm cốc rượu nhằm khiến bọn họ phải ngồi xuống đàm phán, nhưng khi cung tên vừa lao đi thì Todric trượt người và mũi tên xuyên qua ngay bụng.

Những người có mặt ở hiện trường đều lặng ngắt nhìn hắn. Theon hạ cung tên xuống. “Ta đã từng nói đừng có uống rượu say trên chiến trường và không đánh nhau tranh chấp vì chiến lợi phẩm.” Todric quỳ xuống đất, gào lên khi tử thần dần đến. “Botley, khiến hắn câm miệng.” Fishwhiskers và đám con trai nhanh chóng tiến lên thực hiện mệnh lệnh. Bọn họ bóp cổ Todric trong khi hắn vô lực đấm đá, để mặc bọn họ lột chiếc áo choàng, nhẫn và vũ khí trước khi chết.

Giờ thì bọn chúng biết ta sẽ làm theo những gì mình nói. Mặc dù lãnh chúa Balon ra lệnh cho hắn cầm quyền nhưng Theon biết rõ nhiều thuộc hạ chỉ coi hắn là thằng bé nhu nhược đến từ vùng đất xanh tươi. “Còn ai muốn thử nữa không?” Không ai trả lời. “Tốt’ hắn đá văng lá cờ hiệu của Benfred đang nằm dưới đất, chặt cánh tay của tên người hầu đã chết đang cầm nó. Một miếng da thỏ buộc chặt dưới lá cờ. Tại sao lại là da thỏ? Hắn đã muốn hỏi thế nhưng vì bị nhổ nước bọt nên đã quên.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Hắn đưa cung tên lại cho Wax rồi quay người bước đi, nhớ lại hắn đã từng đắc ý ra sao sau sự kiện ở rừng Whispering Wood và tự hỏi tại sao hương vị chiến thắng này không hề ngọt ngào chút nào. Tallhart, tên ngu ngốc tự cao tự đại, mày thậm chí không cử đi nổi một trinh thám tử tế.

Nhớ lại lúc bọn họ tiến vào, tiếng cười đùa, thậm chí cả tiếng hát vang đang vang lên, ba cái cây chụm trên lá cờ hiệu của nhà Tallhart phấp phới trên cao, trong khi những tấm da thỏ treo trên những lưỡi thương một cách ngu ngốc. Bỗng nhiên, đám cung thủ xuất hiện, cắt đứt bài hát bằng làn mưa tên và Theon tự mình dẫn đội quân lao tới với trủy thủ, búa và rìu hoàn thành trận thảm sát. Hắn hạ lệnh chừa lại mạng của kẻ dẫn đầu để thu thập tin tình báo.

Chỉ là hắn không tưởng tượng được người đó là Benfred Tallhart.

Khi Theon quay lại nhà thổ Sea Bitch, cơ thể mệt mỏi của hắn gần như kiệt sức vì sóng vỗ. Những cây cột buồm của đội thuyền đứng thẳng tưng nơi chân trời dọc theo bãi đá cuội. Cả làng chài không còn lại cái gì ngoài đống tro lạnh vữa ra khi trời mưa. Đám đàn ông gần như bị giết toàn bộ ngoại trừ một gã còn một tay mà Theon cố tình thả ra để đưa tin về Torrhen’s Square. Vợ và con gái của bọn chúng nếu còn trẻ và tươi xinh sẽ trở thành vợ của diêm dân. Những đứa xấu và già sẽ đơn giản la bị hiếp rồi giết, trừ khi có kỹ năng hữu ích và không gây thêm rắc rối sẽ bị biến thành nô lệ.

Theon chính là người lên kế hoạch tấn công, mang đội tàu của hắn tấn công vào bờ biển ngay khi ánh bình minh đầu tiên lóe lên, chính hắn là người cầm đầu với thanh rìu dài xuất lĩnh đội quân tấn công vào làng chài đang ngủ say này. Hắn không thích tất cả những điều này, nhưng hắn còn lựa chọn nào khác đâu?

Ngay lúc này bà chị thiên đao nguyền rủa của hắn đang dong con thuyền Black Wind của chị ta về hướng Bắc, và chắc chắn sẽ chiếm được một lâu đài cho riêng mình. Lãnh chúa Balon không cho phép nửa tiếng gió lộ ra khỏi Quần đảo Iron Islands, và công việc đẫm máu của Theon dọc theo bờ biển Stone Shore là tổ chức cho đám hải quân mặc sức tàn sát. Quân đội phương Bắc sẽ không nhận ra mục tiêu thực sự của bọn họ cho đến khi Deepwood Motte và Moat Cailin bị chiếm đóng. Đến khi đó, nhiệm vụ kết thúc thắng lợi, bọn họ sẽ ca bài hát ca ngợi con điếm Asha đó và quên mất mình đã từng ở đây. Đó là nếu hắn cho phép điều đó xảy ra kìa.

Dagmer Cleftjaw đứng bên trên mũi tàu chiến. Lão là kẻ uống như hũ chìm. Theon đã ra lệnh cho lão canh giữ đội thuyền, nếu không người ta sẽ gọi thắng lợi hôm nay là của Dagmer, chứ không phải của lão. Nếu là một người mẫn cảm hơn, lão chắc lão sẽ cảm thấy sắp xếp của Theon là một sự sỉ nhục nhưng Cleftjaw chỉ cười. “Hôm nay là ngày chiến thắng,” Dagmer vọng xuống, “nhưng cậu đừng có vội cười, nhóc con. Những kẻ sống cười cợt thì chết thế nào cũng không biết.” Để làm mẫu, lão tự mình nở nụ cười. Nét mặt thật đáng sợ. Dưới mái tóc trắng như tuyết, Dagmer Cleftjaw có một vết sẹo vô đáng sợ nhất mà Theon từng chứng kiến, có người nói vết sẹo đó được tạo nên từ thanh rìu dài đã suýt giết chết lão lúc lão còn là cậu bé. Cú đánh đó đã đập nát cằm, vỡ luôn hàm răng trước và khiến miệng lão có bốn môi trong khi người thường chỉ có hai. Một chòm râu dài che gần hết má và cổ, nhưng mái tóc không dài đủ để trùm qua vết sẹo, vì vậy mỗi khi lão nhăn mặt là vết sẹo nổi lên như một khe nứt chạy qua cánh đồng tuyết. “Chúng ta đây đều có thể nghe họ hát,” vị chiến binh già nói, “bài hát hay, giọng ca cũng thật dũng mãnh.” “Bọn họ hẳn nên là ca sĩ chứ không nên làm chiến binh. Nên cầm đàn chứ không nên cầm thương.”

“Chúng ta mất bao nhiêu người?”

“Chúng ta ư?” Theon nhún vai. “ Chỉ có Todric. Tôi đã giết hắn vì uống quá say, vì chiến lợi phẩm mà tuyên chiến đánh nhau với tất cả mọi người.” “Vài người sinh ra đã chỉ để chết chóc.” Nếu là người thường hẳn sẽ ngại phải trưng nụ cười đáng sợ đó, nhưng Dagmer lại rất thích trình ra và thậm chí còn cười nhiều hơn lãnh chúa Balon. Nụ cười của lão tuy xấu nhưng lại khiến Theon quay lại bao hồi ức. Khi còn là một cậu bé, hắn thường xuyên nhìn thấy nó, mỗi khi hắn phi ngựa nhảy qua bức tường rêu hay ném tiêu trúng đích. Hắn cũng được nhìn thấy nó khi đỡ được đòn công kích từ Dagmer, khi hắn bắn tên trúng hải âu, khi hắn học chỉ huy thuyền an toàn vượt qua đám đá ngầm. Lão đã cười với mình nhiều hơn cả Cha và Eddard Stark cộng lại. Ngay cả Robb… thằng đó đáng lẽ cũng nên cười vào cái ngày hắn cứu Bran thoát khỏi tên dã nhân, nhưng thay vào đó là lời quở trách như thể hắn là kẻ xúi giục.

“Chú, chúng ta phải nói chuyện,” Theon nói. Dagmer không phải là chú ruột, chỉ là thuộc hạ của Cha, cả dòng họ lão đã phục vụ nhà Greyjoy từ bốn - năm đời nay, và có khi xuất phát điểm là do chọn sai bên. Nhưng Theon vẫn luôn tôn trọng gọi lão là “chú”.

“Vậy thì đến boong tàu của ta nào,” đừng hòng mà nghe được tiếng “đại nhân” từ miệng của Dagmer, nhất là khi lão đứng trên tàu của mình. Trên Quần đảo Sắt (Iron Islands), mọi thuyền trưởng đều là là vua trên tàu của mình.

Lão nhảy lên tấm ván dài bốn sải chân đi tới sàn con tàu Foamdriker (Kẻ Uống Như Hũ Chìm), dẫn hắn quay lại cabin hẹp, tại đó lão già rót ra một hũ bia chua ình rồi đưa cho Theon một cốc. Hắn từ chối. “Chúng ta không bắt đủ ngựa. Một chút, nhưng… à, cháu sẽ cố thực hiện nhiệm vụ dựa trên những gì mình có. Ít người hơn thì vinh quang chiến thắng sẻ chia sẽ nhiều hơn.”

“Chúng ta cần những con ngựa đó để làm gì?” Như hầu hết đàn ông trên Quần đảo Sắt, Dagmer thích chiến đấu bằng đôi chân trần dẫm lên những boong thuyền hơn. “Ngựa chỉ biết ỉa trên sàn tàu và ra khỏi đường chúng ta đi.”

“Nếu chúng ta đang chèo thuyền thì điều đó đúng,” Theon công nhận, “nhưng cháu có kế hoạch khác,” hắn thận trọng nhìn lão trong khi lão cũng nhìn lại. Không có Cleftjaw, kế hoạch khó mà thành. Bất kể là lệnh hay không thì đám lính sẽ không bao giờ theo hắn nếu Aeron và Dagmer phản đối, và hắn không hy vọng thuyết phục được vị tu sĩ có khuôn mặt khắc nghiệt kia.

“Cha cậu đã ra lệnh cho chúng ta cướp dọc theo bờ biển, không hơn.” Đôi mắt nhợt nhạt ẩn dưới lông mày trắng xóa gườm gườm nhìn Theon. Hắn nhìn thấy sự từ chối? Hay tia lửa quan tâm? Sau đó, hắn nghĩ… cứ hy vọng…

“Chú là người của Cha tôi.”

“Người giỏi nhất của ông ấy, và luôn là thế.”

Tự phụ thật, Theon nghĩ. Lão là người tự phụ và mình phải sử dụng điều này, sự tự phụ của lão chính là chìa khóa mở vấn đề. “Không có người nào trên Quần Đảo Sắt (Iron Islands) có được nửa kỹ năng chiến đấu bằng thương hay kiếm như chú.”

“Cậu đang trở nên dài dòng đó nhóc. Khi rời đi, thì điều đó đúng, nhưng giờ thì ta đã trở thành lão già trong quân đội của Lãnh chúa Greyjoy. Đám ca sĩ giờ đang ca ngợi Andrik là nhất. Andrik biệt danh Kẻ không cười (Unsmiling). Một gã khổng lồ, phục vụ dưới trướng Đại nhân Drumme đảo Old Wyk. Bên cạnh đó có Black Lorren và Qarl biệt danh Nàng Tiên Cá (Maid).”

“Gã Andrik này có thể là một chiến binh giỏi nhưng lính không sợ hắn như sợ chú.”

“À, đúng vậy” Dagmer công nhận. Những ngón tay đeo đầy nhẫn bằng vàng, bạc và đồng nặng trịch, có điểm trang những viên đá sa-phia, hồng ngọc đang bò vòng quanh ly bia. Theon biết rõ số tiền sắt lão đã trả cho từng cái nhẫn.

“Nếu tôi có một người như chú phục vụ, tôi quyết không lãng phí để hắn đi dạy bọn trẻ đốt phá cướp bóc. Đây không phải công việc dành cho người lính chiến giỏi nhất của Lãnh chúa Balon.”

Dagmer cười to, nhe hàm răng xỉn. “Hoặc cũng không để hắn phục vụ thằng con trai ruột?” lão trào phúng. “Ta biết cậu rất rõ, Theon. Ta chứng kiến cậu đi những bước đầu tiên, giúp cậu lắp cung tên. Điều đó thật lãng phí và chính ta cũng tiếc hận.”

“Theo đúng luật thì những gì chị ta đang có bây giờ đáng lẽ thuộc về ta,” hắn thừa nhận, cùng với ý thức được sự bất an thể hiện qua âm thanh đang dần cao vút lên.

“Cậu đã rất vất vả trong nhiệm vụ lần này, cậu bé. Tất cả chỉ vì Cha cậu không hiểu cậu. Sau cái chết của anh trai cậu cùng với việc cậu bị bọn sói mang đi, chị gái cậu là sự lựa chọn duy nhất. Ông ấy đã học cách dựa vào con gái và cô ấy chưa bao giờ khiến ông ấy thất vọng.”

“Ta cũng chưa bao giờ khiến ông ấy thất vọng. Gia tộc Stark biết rõ giá trị của ta. Ta là một trong những hướng đạo sinh ưu tú nhất của Bryden Blackfish, và ta luôn là kẻ đi đầu khi bước vào khu Rừng Thì Thầm (Whispering Wood). Ta là kẻ giao thủ ngang ngửa với Kẻ Giết Vua (Kingslayer). Theon giơ hai tay lên tỏ thái độ đầu hàng. “Daryn Hornwood đã xen vào giữa chúng ta và bị giết vì điều đó.”

“Tại sao cậu lại kể với ta điều này?” Dagmer hỏi. “Ta chính là người đặt thanh kiếm đầu tiên vào tay cậu và biết rõ cậu không phải con quạ hèn nhát.”

“Nhưng còn Cha tôi?”

Người chiến binh già có mái tóc màu xám trắng cúi đầu nhìn xuống như thể cắn phải cái gì khiến lão ghê răng. “Đó chỉ là… Theon, Thằng Bé Sói là bạn của cậu, và những người gia tộc Stark đã cùng cậu suốt mười năm trời.”

“Tôi không phải người nhà Stark.” Lãnh chúa Eddard lúc nào chả nhìn vào điều ấy. “Tôi là người nhà Greyjoy, và sẽ là người thừa kế của Cha. Nếu tôi không chứng minh được điều đó bằng sự nghiệp lớn thì sao tôi xứng đáng với thân phận của mình?”

“Cậu còn trẻ. Người Lạ sẽ đến và cậu sẽ xây dựng được sự nghiệp vĩ đại của mình. Còn bây giờ, chúng ta được lệnh đi cướp bóc ở Stony Shore.”

“Hãy để chú Aeron phụ trách việc đó. Tôi sẽ dành cho chú ấy sáu tàu, tất cả ngoài Foamdrinker và Sea Bitch. Ông ấy có thể cướp, đốt giết gì thì tùy.”

“Nhiệm vụ đó được giao cho cậu, không phải cho Aeron Damphair.”

“Hoàn thành xong việc cướp bóc là được rồi, ai lãnh đạo thì có gì khác biệt đâu? Mục sư không làm những việc tôi định làm, mà tôi cũng đang yêu cầu ông làm những việc mục sư không yêu cầu. Tôi có một nhiệm vụ chỉ Dagmer Cleftjaw mới hoàn thành được.”

Dagmer nâng cốc bia lên. “Nói cho ta nghe xem nào.”

Lão đã bị gây ấn tượng, Theon nghĩ. Hắn thích thực hiện những âm mưu hơn cả mình. “Nếu chị gái tôi có thể cướp một lâu đài thì tôi cũng có thể.”

“Asha có số quân gấp bốn hoặc mươi lần số chúng ta đang có.”

Theon cười ranh mãnh. “Nhưng chúng ta có trí thông minh gấp bốn hoặc năm lần chị ta, và chắc chắn dũng cảm hơn gấp năm lần.”

“Cha cậu…”

“Sẽ cảm ơn tôi, khi tôi dâng ngai vàng lên cho ông. Tôi định sẽ làm lên một sự nghiệp mà các các sĩ sẽ hát về nó cả ngàn năm.”

Hắn biết Dagmer sẽ mắc câu. Có một ca sĩ đã viết bài hát về chiếc rìu đã chẻ cằm lão làm đôi, và lão già nhất định thích nghe chuyện đó. Cứ khi nào uống say là lão lại dành sân khấu xướng ca những bài hát về những anh hùng đã chết và những chiến tích vĩ đại với giọng đầy man dại và hoang dã. Mái tóc lão màu trắng và hàm răng đã long sòng sọc nhưng lão vẫn còn khao khát vinh quang.

“Ta sẽ đóng vai trò gì trong kế hoạch của cậu?” Dagmer Cleftjaw cất tiếng hỏi sau một chốc im lặng, và Theon biết mình đã thắng.

“Khiến cho trái tim của kẻ thù run sợ, chỉ có tên chú mới làm được điều đó. Chú sẽ xuất lãnh phần lớn lực lượng của ta và tấn công vào Torrhen’s Square. Helman Tallhart đã dẫn người giỏi nhất của lão đi về phía Nam, và Benfred đã chết cùng với đám con trai lão ở đây. Thằng cháu Leobald là người thừa kế nhưng bên cạnh hắn chỉ có một đội quân nho nhỏ.”

Nếu mình có thể thẩm vấn Benfred, mình sẽ biết được chi tiết hơn thế nhiều. “Không cần giữ bí mật về đường tiến công của chú. Hãy cứ ca tất cả những bài ca hào hùng mà chú thích. Tôi muốn họ đóng tất cả các cổng lại.”

“Torrhen’s Square là một thành kiên cố không?”

“Rất kiên cố. Những bức tường đều làm bằng đá, cao năm mươi feet, những tháp vuông canh tại mỗi góc tường và cả một pháo đài bảo vệ.”

“Những bức tường đó không thể bị thiêu cháy. Làm cách nào tấn công được chúng? Chúng ta không đủ lực lượng tấn công một lâu đài khiêm tốn nhất.”

“Chú sẽ đóng trại bên ngoài lâu đài, lập máy tấn công và tiến hành chiến lược bao vây.”

“Đó là cách tấn công cổ xưa lắm rồi. Cậu quên sao người dân đảo sắt chiến đấu bằng kiếm và rìu, không phải bằng đá. Chẳng vinh quang gì khi chiến thắng bằng cách chờ đối phương chết đói.”

“Leobald sẽ không biết điều đó. Khi lão ngốc nhìn thấy chú dựng tháp tấn công, máu trong người vợ già của lão sẽ lạnh run cầm cập, và lão sẽ gửi lời cầu cứu. Hãy duy trì đội cung thủ của chú ở yên đó, và hãy để những con quạ thoải mái bay. Đám người ở Winterfell là những người dũng cảm, nhưng tuổi tác đã khiến trí tuệ của họ bị cùn đi. Khi nhận được tin một trong những quý tộc dưới quyền bị tấn công bởi Dagmer Cleftjaw, ông ta sẽ cử đội quân đến ứng cứu như Tallhart yêu cầu. Đó là nghĩa vụ. Điều duy nhất Hiệp sĩ Rodrik tin tưởng là chức trách và nghĩa vụ.”

“Dù lão có triệu tập đội quân nhỏ nhất thì cũng đông hơn chúng ta,” Dagmer nói, “và đám hiệp sĩ già đó thiện chiến hơn cháu nghĩ, nếu không bọn họ sẽ chẳng thể sống đến khi đầu bạc. Cháu đang đưa chúng ta vào một cuộc chiến bất khả thắng, Theon. Lâu đài Torrhen’s Square sẽ không thể bị đánh chiếm.”

Theon mỉm cười. “Cháu không định đánh chiếm Torrhen’s Square.”

## 111. Chương 38 (hết)

CHƯƠNG 38: ARYA

Cả lâu đài hỗn loạn và ầm ĩ. Đám lính chuyển những thùng rượu, bao tải bột mì và những bao mũi tên mới sản xuất lên thùng xe. Đám thợ rèn bận rộn sửa chữa kiếm, những vết lõm trên áo giáp, móng ngựa và những thứ tương tự. Những chiếc áo giáp bị ném vào thùng cát, lăn trên bề mặt lởm khởm của Flowstone Yard để chà sạch. Những phụ nữ nhà Weese có nhiệm vụ khâu hai mươi cái áo choàng, giặt hơn một trăm cái. Trong thành phố, bất kể quý tộc hay binh sĩ đều phải tập hợp ở nhà thờ cùng nhau cầu nguyện. Bên ngoài thành, những lều chiến đã được dỡ bỏ. Trong khi đám người hầu xách những xô nước đổ lên bếp lửa, thì bọn lính tráng tập trung mài lưỡi kiếm trên những viên đá mài. Tiếng ngựa hít thở khò khè, tiếng quát to ra lệnh của đám quý tộc, tiếng chửi bới của bọn binh lính,những tiếng ồn càng lúc càng dâng cao, đạt đến đỉnh điểm. Đó là tình hình đoàn diễu hành mà Lãnh chúa Tywin Lannister đang dẫn đầu.

Hiệp sĩ Addam Marbrand là đội trưởng đầu tiên rời khỏi thành phố, sớm hơn một ngày so với những người khác. Hắn tạo hình tượng một gã đàn ông đẹp trai, cưỡi một con ngựa màu đồng đỏ trùng với màu tóc xõa như dòng suối trên vai. Giáp ngựa cũng màu đồng phù hợp với chiếc áo choàng của viên kỵ sĩ, được trang trí trên đó là cây cháy. Vài người trong đám phụ nữ trong lâu đài đã khóc khi thấy hắn ra đi. Weese nói hắn là kỵ sĩ giỏi và chiến binh vĩ đại, cánh tay đắc lực nhất của Lãnh chúa Tywin.

Mình hy vọng hắn chết, Arya nghĩ khi quan sát hắn cưỡi ngựa ra khỏi cổng thành, đám bộ hạ sắp hàng đôi lũ lượt cưỡi ngựa chạy theo. Mình hy vọng tất cả bọn họ đều chết. Bé biết bọn chúng đang đi đánh nhau với Robb. Vừa làm việc bé vừa nghe bọn họ nói về chuyện đó. Arya biết Robb đã thắng vài trận quan trọng ở phía Tây. Anh ấy đã đốt cháy cảng Lannisport, vài người kể thế, hay anh ấy sẽ đốt cháy nó nếu chiếm được nó. Anh cũng chiếm được Casterly Rock và giết tất cả mọi người ở đó, hay anh bắt đầu tiến về Golden Tooth, mọi chuyện đều mơ hồ… nhưng xác thực có vài chuyện phát sinh, đó là điều không cần nghi ngờ.

Weese phái bé chạy truyền tin từ sáng đến tối, có vài người để tìm được bé phải ra khỏi thành, lội qua bãi bùn lầy và lao vào doanh trại đang cuồng loạn. Mình có thể chạy trốn khỏi đây, bé nghĩ khi tưởng tượng đến việc nhảy lên chiếc xe thùng đang chạy ngang qua. Mình có thể nhảy lên phía sau thùng và trốn ở đó, hoặc lẩn vào doanh trại mà không ai có thể ngăn lại. Giá không có Weese thì bé có thể thực hiện những hành động này. Lão đã hơn một lần cảnh báo bọn họ rằng, bất kỳ ai muốn chạy trốn thì lão sẽ tra tấn cho sống không bằng chết. “Ta sẽ không đánh các ngươi, không đâu. Ta không chạm vào các ngươi dù chỉ một ngón tay. Ta chỉ việc giao các ngươi cho Qohorik. Phải, ta sẽ làm điều đó. Ta sẽ giao các ngươi cho Crippler. Tên thực là Vargo Hoat, và hắn chỉ việc chặt chân các ngươi,” có lẽ nếu Weese chết, Arya thầm tưởng… nhưng hiện tại bé vẫn phải đi cùng lão. Lão luôn nói, chỉ cần nhìn mày là có thể ngửi ra việc mày đang nghĩ gì.

Tuy vậy, Weese chắc chắn không bao giờ có thể tưởng tượng ra bé có thể đọc, vì vậy lão không hề bận tâm khi giao cho bé những bức thư mà không cần đóng dấu. Arya lén đọc tất cả, nhưng không tìm thấy bất kỳ điều gì hữu ích, chỉ có thông tin gửi xe này đến nhà kho, gửi xe kia đến kho vũ khí. Thậm chí còn có thư yêu cầu thanh toán tiền thua bạc nhưng viên hiệp sĩ bé đưa thư đến còn chẳng biết chữ mà đọc. Khi bé nói nội dung thư cho hắn, hắn gầm lên đuổi theo đòi đánh bé, nhưng Arya nhanh nhẹn tránh né, thuận tay nắm lấy dây lưng kéo hắn ngã ngựa và chạy biến. Tên hiệp sĩ chạy đuổi theo, nhưng bé nhanh như sóc chạy giữa hai hàng xe, lẩn vào đám cung thủ, nhảy qua cả xô nước tiểu, trong khi tên đó mặc áo giáp nên chậm chạp hơn nhiều, làm sao mà bắt kịp. Khi đưa chiếc tù và, chiến lợi phẩm, cho Weese, lão khen bé là một con chồn nhỏ và xứng đáng nhận được phần thưởng. “Ta định thịt một con gà tối nay nấu súp. Chúng ta sẽ cùng ăn, ta và ngươi. Ngươi sẽ thích à xem.”

Đến bất cứ đâu bé đều tìm Jaqen H’ghar, muốn thì thầm một cái tên khác cho hắn trước khi những người bé ghét thoát hết khỏi tâm mắt, nhưng trong đám hỗn độn này không thể tìm thấy tên lính đánh thuê Lorathi.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Hắn vẫn còn nợ bé hai mạng, và bé lo rằng nếu hắn cưỡi ngựa ra trận với đám còn lại thì món nợ này cũng bay theo. Cuối cùng, lấy hết can đảm bé rón rén hỏi tên gác cổng xem hắn đi chưa. “Lính của Lorch, phải không?” Tên gác cổng hỏi lại. “Hắn sẽ không ra trận nữa. Thủ lĩnh của hắn là Hiệp sĩ Amory thuộc Harrenhal. Vì vậy toàn bộ lính sẽ ở lại đây canh giữ lâu đài. Huyết Đoàn (Bloody Mummers) cũng sẽ rời đi, chịu trách nhiệm trưng thu lương thảo. Con dê Vargo Hoat tức giận đến mức nhổ nước bọt phì phì, hắn và Lorch lúc nào chả ghét nhau như mẻ.”

Tuy nhiên, đám Mountain sẽ rời đi cùng Lãnh chúa Tywin. Hắn được bổ nhiệm chỉ huy đội quân tiên phong, điều đó đồng nghĩa với việc Dunsen, Polliver và Raff sẽ thoát khỏi tay bé, trừ khi bé tìm được Jaqen và bắt hắn giết một trong số chúng trước khi bọn họ rời đi.

“Weasel.” Chiều hôm đó Weese vẫy tay gọi bé và ra lệnh: “Đến kho vũ khí và nói với Lucan rằng Hiệp sĩ Lyonel muốn luyện tập và cần một thanh kiếm mới. Đây là huy hiệu của ông ấy.” Lão đưa cho bé tờ giấy gấp. “Giờ thì nhanh lên, ông ấy sẽ cưỡi ngựa đi cùng Hiệp sĩ Kevan Lannister.”

Arya cầm lấy tờ giấy và chạy biến đi. Kho vũ khí nối thẳng với lò rèn, đó là một tòa nhà có trần cao, có hai mươi lò rèn xây gắn với tường cùng có lạch đá đổ đầy nước để làm nguội sắt. Khi bé bước vào đây, chỉ còn nửa số lò rèn đang hoạt động. Những tiếng búa đập cộng hưởng vang vọng giữa các bức tường và những thân hình vạm vỡ ướt đẫm mồ hôi trước sức nóng tỏa ra từ lò rèn, cánh tay cầm búa liên tục dơ lên đập xuống. Bé thoáng nhìn thấy Gendry, bộ ngực trần đang chảy mồ hôi ròng ròng, nhưng đôi mắt xanh dưới mái tóc đen dày vẫn sáng như trong trí nhớ của bé. Arya không rõ liệu có nên nói chuyện với hắn. Việc bọn họ bị bắt tất cả là lỗi của hắn. “Ai là Lucan?” bé đưa ra tờ giấy. “Tôi đến lấy thanh kiếm mới cho Hiệp sĩ Lyonel.”

“Đừng để ý đến Hiệp sĩ Lyonel.” Hắn kéo tay bé kéo sang một bên. “Tối qua Hot Pie hỏi tôi liệu tôi có nghe thấy tiếng cô la Winterfell tại lần chiến đấu ở trang viên, khi tất cả đang đánh nhau trên tường thanh.”

“Tôi chưa bao giờ làm thế”

“Có. Cô đúng là la lên như thế. Tôi cũng nghe thấy.”

“Lúc đó ai chẳng đang la hết,” Arya phòng thủ, “Hot Pie cũng la lên Hot Pie. Hắn phải la hét hàng trăm lần ấy chứ.”

“Vấn đề là những gì cô la. Tôi đã nói với Hot Pie là nó nên làm sạch ráy tai, vì tôi nghe rõ ràng cô la lên là ‘Biến đến địa ngục đi/ Go to Hell’. Nếu nó hỏi lại cô thì hãy biết đường mà trả lời.”

“Tôi sẽ trả lời thế” bé trả lời, dù thâm tâm nghĩ câu ‘biến xuống địa ngục đi” đúng là ngu ngốc, không đáng để nói. Nhưng bé không dám nói cho Hot Pie biết bé thực sự là ai. Có lẽ mình sẽ gửi tên Hot Pie cho Jaqen.

“Tôi sẽ đến gặp Lucan,” Gendry nói rồi quay lại đánh vần tên Lucan (dù Arya không nghĩ hắn có thể đọc chữ) và hạ một thanh kiếm dài nặng xuống. “Thanh kiếm này quá tốt để dành cho thằng ngốc đó. Cứ nói với hắn rằng tôi nói câu đó.” Hắn vừa nói vừa đưa cho bé thanh kiếm.

“Tôi sẽ truyền lời,” bé nói dối. Nếu bé thực sự làm thế thì sẽ bị Weese lột da. Lucan sẽ tự mình ra tay chứ chẳng đùa.

Thanh kiếm dài này nặng hơn thanh Kim rất nhiều, nhưng Arya cảm thấy thích nó. Sức nặng của sắt trong tay khiến bé cảm thấy mình mạnh hơn. Có lẽ mình không phải là thủy vũ, nhưng không bao giờ là một con chuột. Một con chuột không biết sử dụng kiếm như mình. Cửa thanh rộng mở, đám lính đến và đi, những chiếc xe ngựa đến với thùng rỗng và rời đi với những xe hàng nặng trĩu. Bé nghĩ đến việc phải đến chuồng ngựa để truyền lại mệnh lệnh Hiệp sĩ Lyonel muốn một con ngựa mới. Bé đang giữ mảnh giấy mà những thằng bé trong chuồng ngựa cũng không biết chữ giống Lucan. Mình có thể lấy ngựa, kiếm và cứ thế chuồn đi. Nếu bị lính gác chặn lại, mình sẽ trình ra mảnh giấy và nói rằng mình đang mang những thứ đó cho Hiệp sĩ Lyonel. Tuy nhiên, bé còn chưa biết hình dáng ngang dọc của Hiệp sĩ Lyonel thế nào và tìm ông ta ở đâu. Và nếu bọn họ đặt câu hỏi về chuyện này, bọn họ sẽ phát hiện ra, rồi sau đó Weese… Weese…

Bé cắn chặt môi, cố không nghĩ đến cái cảm giác chân bị cắt sẽ như thế nào, một nhóm cung thủ mặc áo giáp da và mũ sắt vừa đi ngang qua, cây cung khoác trên vai. Arya nghe loáng thoáng thấy họ đang nói chuyện.

“Những người khổng lồ mà tôi kể cho cậu nghe ấy, nghe nói bọn chúng tràn xuống từ bên ngoài Tường Thành, cao hai mươi feet, hắn kể bọn chúng theo hắn như chó...”

“… thật đáng sợ, trong đêm đen bọn chúng đột nhiên xuất hiện tập kích. Hắn giống sói nhiều hơn là người. Tất cả đám người nhà Stark đều là…”

“Câm cái miệng chó suốt ngày kể về sói và đám người khổng lồ của mày lại. Thằng bé kia sẽ đái ra quần nếu nó biết chúng ta đang nói về chuyện gì. Nó chưa đủ lớn để biết đến cuộc chiến ở Harrenhal đúng không? Nó cũng không biết về Ran Vother đúng không? Nó sẽ chạy biến nếu như biết đó là điều tốt nhất cho nó bây giờ.”

“Tùy mày nói sao thì nói, nhưng tao có cảm giác thằng bé đó biết những thứ mà chúng ta không biết, có lẽ chúng ta mới là người nên chạy…” Đúng thế, Arya nghĩa. Phải. Chúng mày mới chính là người nên chạy, chúng mày cùng Lãnh chúa Tywin, đám người Mountain, Hiệp sĩ Addam, Hiệp sĩ Amory và Hiệp sĩ Lyonel ngu ngốc bất kể hắn là ai, tất cả chúng mày tốt nhất là nên chạy đi, nếu không anh trai tao sẽ giết chúng mày, anh ấy là người nhà Stark, anh ấy là Sói nhiều hơn là người, và tao cũng thế.

“Weasel,” giọng gào của Weese vang vọng trên không. Bé chưa bao giờ biết hắn đến từ đâu, nhưng hắn luôn bất ngờ xuất hiện trước mặt. “Đưa cho tao thứ đó. Mày cầm đủ lâu rồi.” Hắn giật thanh kiếm từ tay bé và trả lại bằng cái tát rát mặt. “Lần tới phải làm việc nhanh hơn.”

Trong một khắc, bé tưởng mình lại biến thành một con sói, nhưng Weese quay người rời đi, để bé đứng đó với dư vị máu tanh trong miệng. Khi ăn tát, bé đã cắn phải đầu lưỡi. Bé hận hắn.

“Mày còn muốn cái tát nữa à?” Weese quay đầu hỏi. “Cẩn thận mất mạng nếu còn trưng ra cái nhìn vô lễ và ngạo mạn đó. Đi xuống phòng bia và nói với Tuffleberry rằng tao đã chuẩn bị xong mười hai thùng rượu cho hắn phải cử người lên mà lấy, nếu không tao sẽ dành số rượu đó cho người khác.” Arya xoay người rời đi, nhưng Weese cảm thấy vẫn chậm chạp. “Mày phải chạy nếu còn muốn được ăn tối nay,” hắn gào lên, những lời hứa về đồ ăn béo giòn đã bay mất theo gió, “và đừng có lạc đường lần nữa, nếu không tao thề sẽ ày ra bã.”

Mày sẽ không làm thế được đâu, Arya nghĩ thầm. Mày sẽ không bao giờ làm thế được nữa. Nhưng bé vẫn chạy. Các chư thần già phương Bắc chắc hẳn đã tiếp thêm sức lực cho đôi chân bé. Khi đã chạy đến nửa đường, chỗ dưới cầu đá nằm giữa Tháp Widow và Kingspyre, bé nghe thấy tiếng cười giòn giã, chói tai. Rorge cùng ba gã khác đang từ một góc đi ra. Trên ngực áo bọn chúng thêu hình sư tử giống với Hiệp sĩ Amory. Khi nhìn thấy bé, hắn dừng bước, nhếch miệng cười, trưng ra một bộ răng vàng xỉn khấp khểnh khiến cơ mặt hắn càng trở nên xấu xí. “Con đĩ của Yoren.” Hắn gọi bé. “Bây giờ thì tụi tao đã biết tại sao lão khốn áo đen đó lại muốn mày đến Tường Thành rồi, phải không?” Hắn lại cười lớn và đám còn lại hùa theo. “Giờ thì lão người tình của mày đâu rồi?” Rorge đột nhiên dừng cười cũng bất ngờ như lúc bắt đầu, cất tiếng hỏi: “Có nhớ là tao đã hứa sẽ hành mày đến chết khô không,” hắn tiến dần về phía bé. Arya bước lui về phía sau. “Không còn can đảm khi tao không bị xích trói,phải không?”

“Tao đã cứu mạng mày.” Bé cố gắng giữ khoảng cách, sẵn sàng chạy chối chết nếu hắn tiến gần hơn.

“Và tao đoán là phải cảm ơn mày vì điều đó. Nói xem Yoren đặt ‘thằng nhỏ’ của lão từ phía trước hay phía sau thì mày thích hơn?”

“Tao đang tìm Jaqen,” bé nói, “để chuyển lời nhắn.”

Rorge khựng lại. Có gì đó trong mắt hắn chuyển động… có thể nào hắn sợ Jaqen H’ghar? “Ở nhà tắm. Cút ngay đi.”

Arya nhanh chóng xoay người chạy nhanh như nai đến nhà tắm. Bé tìm thấy Jaqen đang ngâm người trong bồn, khói bốc lên xung quanh và một cô phục vụ đang giúp hắn gội đầu. Hắn có mái tóc dài, một bên đỏ một bên trắng, duỗi thẳng xuống vai, ẩm ướt và nặng nề.

Bé nhón chân lặng lẽ bước tới như một cái bóng, nhưng bất ngờ hắn mở choàng mắt ra. “Cô gái di chuyển như một con chuột nhỏ nhưng người đàn ông vẫn nghe thấy tiếng bước chân,” hắn cất tiếng. Sao hắn có thể nghe thấy mình nhỉ? Bé tự hỏi và dường như hắn nghe được suy nghĩ của hắn. “Âm thanh cọ sát của da giày trên đá thường giống như tiếng tù và khi đập vào tai người đàn ông này. Những cô gái thông minh thường đi chân trần.”

“Tôi có một tin nhắn,” Arya ngập ngừng liếc nhìn cô phục vụ. Nhưng dường như cô ta không có ý định rời đi, bé cúi xuống chạm vài tai hắn rồi thì thầm: “Weese.”

Jaqen H’ghar lại nhắm mắt, uể oải trông như đang ngủ. “Nói với đại nhân, người đàn ông sẽ nghỉ ngơi một lúc.” Tay hắn bất ngờ di chuyển, bắn cả nước nóng vào bé và bé phải lùi lại để tránh.

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/tro-choi-vuong-quyen*